Cẩm Khê Di Hận

Table of Contents

# Cẩm Khê Di Hận

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Sún Lé được Thiều-Hoa dặn, phải giải mối lo nghĩ cho Mã Huy nếu không y bỏ trốn. Y bỏ trốn rồi, thì người khác thay thế, thì khó mà kiềm chế được. Sún-Lé bảo y:Mã đại ca đừng sợ, bề gì tôi cũng dấu cho đại ca. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/cam-khe-di-han*

## 1. Hán Cung Bí Sử

Sún Lé được Thiều-Hoa dặn, phải giải mối lo nghĩ cho Mã Huy nếu không y bỏ trốn. Y bỏ trốn rồi, thì người khác thay thế, thì khó mà kiềm chế được.

Sún-Lé bảo y:

- Mã đại ca đừng sợ, bề gì tôi cũng dấu cho đại ca. Đại ca cứ yên tâm. Ngọc ngà tôi đưa cho đại ca, vốn là của Mã thái-hậu ban thưởng. Sau vụ này, chắc Thái-hậu sẽ cao hứng thăng quan cho đại ca.

Mã Huy mừng quá muốn rớt nước mắt. Y theo Sún-Lé đến tửu lầu thì không thấy ngũ Sún đâu nữa. Sún-Lé bảo y:

- Khi có mật chỉ của Thái-hậu. Tiểu đệ sẽ đến đây, nhờ tiểu nhị tìm đại ca. Như vậy kín đáo hơn. Chứ tiểu đệ ra vào phủ Hoài-nam vương mãi e bị lộ tung tích. Đại ca còn lạ gì, Hoài-nam vương thuộc hoàng thân, chúa ghét ngoại thích.

Nó lên ngựa ra đi. Tới chỗ vắng, nó ngửa mặt lên trời, thấy năm thần ưng đang bay lượn. Nó cầm tù và thổi một hồi. Thần ưng đáp xuống trước mặt. Nó ra hiệu, chỉ trỏ, hỏi chỗ ở của ngũ Sún. Thần ưng vỗ cánh bay lên không, dẫn đường cho nó về hướng Nam. Tới khu vườn hoang, gặp lại ngũ Sún. Sún-Rỗ ở trên cây, phất cờ điều khiển Thần-ưng, nói vọng xuống:

- Đã tìm thấy sư tỷ Phương-Dung rồi.

Sún-Rỗ nhảy xuống đất nói:

- Sư tỷ Phương-Dung hiện ở phía Tây. Còn Nghiêm đại ca không có mặt ở vùng này. Tao cho Thần-ưng sục xạo hết mọi nơi mà không thấy. Lạ một điều, trong hoàng thành còn có người của mình. Mà không biết là ai? Thần-ưng khám phá ra. Tao muốn hỏi rõ tên người đó. Mà nó ngu quá.

Sún-Đen bàn:

- Bây giờ chúng ta tìm cách cứu Hoàng sư tỷ. Rồi đem sư tỷ trở về Bắc-mang, gặp sư tỷ Phương-Dung. Sư tỷ phải lác mắt vì thua Lục Sún.

Sáu Sún ngồi bàn mưu với nhau. Cuối cùng Sún-Hô đưa ý kiến:

- Nào, chúng ta mua thêm một con ngựa, cùng với sáu con của chúng ta, tới tửu lầu. Sún-Lé mang hai cái túi đựng trăn và rắn theo, nhờ người nhắn Mã Huy. Gặp Huy phải bịa rằng có chỉ dụ Thái-hậu, truyền cho Vương-phi. Khi y đưa Sún-Lé vào thăm Hoàng sư tỷ. Sún-Lé thả trăn ra quấn Mã Huy. Sau đó bắt trói cung nữ hầu Hoàng sư tỷ, lấy quần áo của thị cho sư tỷ mặc. Rồi hiên ngang đưa Hoàng sư tỷ ra ngoài dinh Hoài-nam vương.

Sún-Lé lắc đầu:

- Không ổn rồi! Từ ngoài vào đến chỗ giam Hoàng sư tỷ có tất cả sáu trạm canh. Làm thế nào vượt qua được?

Sún-Cao la lên:

- Được mạnh đi chứ lị! Chúng ta áp dụng lối đánh thành Bạch-đế.

Cả bọn cùng vỗ tay reo. Sún-Lé nói:

- Bây giờ chúng mình đi quanh phủ Hoài-nam vương. Xem chỗ nào tường thành thấp nhất, không có quân canh, thì chờ ở ngoài. Chúng mày đợi tao và Hoàng sư tỷ vượt khỏi nhà tù đến đó. Chúng mày cho Thần-ưng thả dây vắt ngang tường vào trong. Sư tỷ với tao bám dây vượt tường ra ngoài.

Lục Sún lên ngựa đến cửa Đông. Chúng đi vòng quanh phủ của Hoài-nam vương. Tới gần cửa Bắc, chúng tìm ra nơi không có vọng canh nào. Ngặt vì tường chỗ này hơi cao, ước tới sáu trượng. Các Sún đồng ý đưa Thiều-Hoa tới đây vượt tường ra ngoài.

Các Sún kéo nhau đi mua dây. Còn Sún-Lé đến tửu lầu nhắn Mã Huy.

Một lát Mã Huy ra. Nó bảo sẽ:

- Thái hậu có chỉ dụ. Sáng mai ngài tới gặp Vương-phi. Ngài cũng chỉ dụ: Thăng Mã đại ca lên hai trật. Trưa mai Nội-phủ truyền chiếu chỉ ra. Dường như ngài sai đại ca đi Lĩnh-Nam làm việc mật thì phải. Đây thái hậu ban thưởng cho đại ca đây.

Nó móc túi đưa ra chuỗi ngọc nhỏ. Buổi sáng chui ở gầm giường Thiều-Hoa, Lé thấy Mã thái hậu đeo chuỗi hạt trai nhỏ ở tay. Nó tìm trong túi bảo ngọc lấy của Công-tôn Thiệu, có chuỗi ngọc tương tự, đem cho Mã-Huy. Nó nói:

- Hồi sáng đại ca có thấy chuỗi ngọc Thái-hậu đeo không? Ngài tự tay tháo ra bảo tôi ban thưởng cho đại ca.

Huy làm thị vệ trong cấm cung. Đến nói chuyện với Thái-hậu cũng còn khó. Y đâu dám nhìn? Sún-Lé nói gì, y phải tin. Đúng ra y cũng nghi ngờ hỏi lại vài câu. Chỉ vì vàng, ngọc che mất trí minh mẫn, y không còn biết gì nữa.

Y dẫn Sún-Lé vào dinh Hoài-nam vương. Qua mỗi vọng canh, y xuất trình thẻ bài của Thái-hậu, vệ sĩ phủ Hoài-nam không dám thắc mắc gì.

Tới chỗ giam Thiều-Hoa. Huy đứng ngoài, bảo Sún-Lé:

- Chú vào trong yết kiến Vương-phi đi.

Sún-Lé đẩy cửa bước vào. Thiều-Hoa hỏi:

- Sao, sư đệ đã gặp sư tỷ Phương-Dung chưa?

Sún-Lé bịa:

- Gặp rồi! Sư tỷ bàn cùng mọi người, dùng lối đánh thành Bạch-đế cứu sư tỷ ra. Vậy đợi tới khuya, chúng ta xuất khỏi phủ Hoài-nam.

Nó ra ngoài nói truyện với Mã Huy. Mã Huy cũng hơi nghi, hỏi nó:

- Chú em, chú là thế nào với Thái-hậu?

Sún-Lé bịa:

- Tôi không phải họ Lưu tôi họ Phương. Cô tôi là phu nhân của Mã thái-thú Trường-sa.

Mã Huy tự nghĩ:

- Thằng bé này gọi vợ Mã Anh bằng cô. Mã Anh là cháu Mã thái-hậu. Thì ra nó là ngoại thích, chứ không phải hoàng thân. Ta cứ chiều nó, lo gì không được thăng quan tiến chức!

Trời sang canh hai. Vệ sĩ đã đi ngủ gần hết. Trong phòng chỉ còn Mã Huy. Sún Lé lấy cái bao đựng trăn, cầm đến trước mặt Mã Huy, mở miệng túi ra. Mã Huy hỏi:

- Cái gì trong túi vậy?

Sún-Lé cười:

- Bảo vật của tiểu đệ đấy. Đại ca muốn coi thì coi. Nếu ưng tiểu đệ tặng đại ca.

Mã Huy thò tay vào miệng túi. Sún-Lé huýt sáo một tiếng. Bốn con trăn cùng phóng ra quấn khắp người Mã Huy. Mã Huy định há miệng kêu, Sún-Lé xé vạt áo nhét vào miệng y. Nó trói y lại, rồi lục túi lấy thẻ bài, quẳng y vào gầm giường. Nó thu trăn vào túi, ghé tai Mã Huy nói nhỏ:

- Sáng nay Thái-hậu hứa tha Vương-phi ra. Vì vậy người sai tôi đến đây hành sự. Tôi trói đại ca lại, thì Hoài-nam vương, Thiên-tử, nghĩ rằng đại ca bị thích khách trói, cứu Vương-phi. Đại ca có hiểu không? Như thế đại ca vô tội. Đại ca phải nằm im. Nếu la lên, việc đổ bể, Mã thái-hậu chặt đầu đại ca.

Mã Huy gật đầu, tỏ ý hiểu.

Nó định vào nhà trong gọi Thiều-Hoa, đã thấy nàng mặc quần áo cung nữ.

- Ta bắt cung nữ trói lại, đặt lên giường nằm. Người ngoài vào, tưởng thị là ta. Ta lột quần áo thị rồi mặc vào. Sư đệ, coi ta có giống cung nữ không?

Sún-Lé cười :

- Chả giống tý nào cả! Vẫn chỉ là Hoàng sư tỷ.

Nàng theo Sún-Lé đi về phía Bắc phủ. Cứ qua những trạm canh, nó lại đưa thẻ bài ra. Nguyên thẻ bài của phủ Hoài-nam vương khắc con sư tử, của cung Thái-hậu khắc con phượng, của Quang-Vũ thì khắc con rồng. Thẻ bài trên người Mã Huy thì khắc con phượng, tô son đỏ chói.

Thời bấy giờ Mã thái hậu lộng quyền vô cùng, Thái giám, Cung-nữ thuộc cung Thái-hậu hách dịch có tiếng. Chúng đi khắp nơi thi hành mật chỉ Thái-hậu. Các quan thấy thẻ bài của bà đều phải sợ chúng. Nhờ vậy Thiều-Hoa, Sún-Lé, tự do đi lại trong phủ Hoài-nam vương.

Tới phía Bắc-phủ thì gần nửa đêm. Nó huýt sáo một tiếng. Bên ngoài có tiếng huýt sáo đáp lại. Chỉ lát sau, năm thần ưng tha một đầu sợi giây bay qua tường vào phía trong. Hoàng Thiều-Hoa bảo Sún-Lé:

- Sư đệ ra trước đi.

Sún-Lé bám dây, leo thoăn thoắt như khỉ lên mặt tường, đứng chờ. Thiều-Hoa leo theo. Hai người cùng truyền xuống phía ngoài. Bẩy con ngựa chờ sẵn ở đó. Thiều-Hoa vẫy Lục-Sún lên ngựa.

Sún-Rỗ hướng dẫn về cửa Nam. Cửa thành đã đóng từ lâu.

Sún-Lé nói:

- Chúng ta lại đánh lừa quân canh. Sư tỷ nhớ nhé, mình giả vờ hách dịch mới chắc ăn. Đừng nhũn nhặn, chúng hỏi lôi thôi, e lộ truyện.

Thiều-Hoa dẫn bọn chúng đến cửa Nam. Viên lữ trưởng gác cửa, thấy một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp, mặc quần áo cung nữ. Năm thiếu niên mặc quần áo sang trọng và một thiếu niên mặc quần áo thái giám. Hắn hỏi:

- Các vị là ai? Đi đâu giữa đêm khuya?

Sún-Lé chỉ vào năm Sún nói:

- Đây là năm vị tiểu công tử họ Mã, thuộc vai cháu gọi Thái-hậu bằng cô. Thái hậu truyền ta với chị cung nữ theo hầu năm công tử lên đường đi Trường-sa có việc khẩn cấp.

Tay nó cầm lệnh bài đưa ra. Viên lữ trưởng, đã quen với loại sứ giả của cung Thái-hậu, đi đêm bất thường. Y liếc mắt thấy lệnh bài khắc con phượng cho là đúng, không dám cầm lấy xét xem thực hay giả. Giá y cầm lấy coi thì Sún-Lé bị lộ ngay. Vì trên thẻ bài, khắc tên Mã Huy, đội trưởng Thị vệ cấm quân.

Bọn chúng thấy Thiều-Hoa xinh đẹp, liếc mắt nhìn. Tay mở cổng.

Ra khỏi cổng. Lục Sún dẫn Thiều-Hoa phi ngựa như gió, đến canh tư, tới Mang-sơn.

Đúng ra chỗ trú ngụ của anh hùng Lĩnh Nam trên Mang-sơn, do Thần ưng canh gác. Đừng nói rằng người, đến con chồn, con cáo đột nhập và, Thần-ưng cũng khám phá ra, báo động liền. Vì Lục Sún là chúa tướng Thần-ưng. Chúng thấy chúa tướng trở về, thì im lặng. Sún-Lé, Thiều-Hoa tới nơi, mà quần hùng không hay biết. Qua một đêm hành trình, bảy người mệt mỏi. Sún-Rỗ mắc võng cho Thiều-Hoa nằm. Chúng lăn ra ngủ như chết.

Sáng sớm hôm sau. Lục Sún còn đang ngủ, có tiếng chân người đi. Rồi nhiều người cùng tiến đến chỗ trú ngụ của chúng. Tiếng Đặng Đường Hoàn nói:

- Sáng hôm qua, tôi dậy sớm, lên thăm. Không thấy người ngựa của chúng đâu. Thần-ưng vẫn ở trong thung lũng. Tôi với Giao-Long nữ, Giao-Chi tìm khắp nơi đều không thấy chúng.

Tiếng Phương-Dung nói:

- Hôm trước, khi bàn việc cứu Hoàng sư tỷ. Thấy thái độ của Lục Sún tôi đã nghi rồi. Chúng nó sống với Hồ sư tỷ trong rừng, tiêu dao tự tại hóa quen. Khó lòng khép chúng nó vào vòng kỷ luật. Không chừng chúng nó vào thành, tìm cách cứu Hoàng sư tỷ, bị ngự lâm quân bắt hết rồi cũng nên.

Tiên-Yên nữ hiệp nói:

- Ta không tin. Chúng nó khôn ngoan có thừa. Nếu bị vây, bị bắt đã sai Thần-ưng về đây báo tin.

Trần Công Minh nói:

- Sáu trăm Thần-ưng này, không có chúng điều khiển e nguy lắm chứ không chơi đâu. Sáng nay chúng bay sang cánh đồng bên cạnh, xúm vào thịt hết mười con ngựa của người ta. Ngày mai không chừng đói quá, thịt cả người đi đường, quan lại biết, thì hỏng hết việc.

Lục Sún nghe người lớn nói truyện về chúng. Chúng nó cũng huýt sáo ra hiệu cho nhau. Sún-Lé nói:

- Chúng mày giả vờ ngủ say, ngáy thực to. Ai kêu cũng giả vờ ngáp dài. Để tao trêu sư tỷ Phương-Dung một bữa cho đỡ ghiền. Tao thấy sư tỷ cứ áp dụng quân luật hoài, mệt thấy mồ. Hơi một tý là hăm đánh đòn.

Nó quay lại tìm Hoàng Thiều-Hoa. Nàng đã dậy từ sớm, xuống ngọn suối dưới thung lũng tắm rửa.

Sún-Rỗ quay sang Sún-Lé:

- Hay bọn mình giả vờ chết hết. Cho sư tỷ Phương-Dung kinh hoàng chơi.

Sún-Cao là đứa nhát gan nhất bọn nói:

- Tao không dám đâu, như vậy thì chềt đòn.

Sún-Rỗ bực mình:

- Mày nhát như thỏ. Không lẽ sư tỷ đánh chết bọn mình sao? Còn các vị sư bá, sư thúc chứ bộ.

Tiếng chân mọi người tới gần. Sún-Lé suỵt một tiếng, cả sáu đứa giả vờ nằm ngủ. Ngáy thực dài.

Phương-Dung đã lên tới đỉnh đồi. Trước mặt nàng, sáu cái võng căng trên cây.

Lục Sún nằm trên võng. Tiếng chúng ngáy khò khò, tỏ ra giấc ngủ rất sâu.

Trần Năng nói:

- Tôi đã nói mà! Chúng nó làm việc xuất quỷ nhập thần. Không biết đâu mà lường được. Tôi đã cùng chúng sống với nhau ở đạo Kinh-châu, hiểu chúng rất kỹ. Dễ gì bọn Hán bắt được chúng nó.

Phương-Dung lo lắng cho Lục Sún quá. Bây giờ thấy chúng bình an nằm ngủ thì mừng lắm. Là người tinh tế, nghịch ngợm bậc nhất, liếc mắt một cái nàng khám phá ra chúng giả vờ ngủ, để trêu mình. Thông thường khi giấc ngủ say, tiếng ngáy đều và dài. Đây tiếng ngáy của chúng khi to, khi nhỏ. Cổ chúng nuốt nước miếng ừng ực.

Hôm qua Phương-Dung cùng mọi người thám thính tin tức Hoàng Thiều-Hoa suốt ngày không ra manh mối. Trở về vừa mệt, vừa buồn, thì được Đặng Đường-Hoàn cho biết Lục Sún và ngựa của chúng biến mất từ hơn một ngày. Phương-Dung đâm hoảng. Cả bọn vào thành Lạc-dương, chia nhau đi tìm chúng mà không thấy. Suốt đêm qua, đám anh hùng gần như không chợp mắt được vì lo nghĩ. Phương-Dung bên ngoài thì cứng, bên trong thì mềm. Nàng lo cho chúng quá. Bây giờ thấy chúng bình yên mừng rỡ hiện ra mặt. Khi nàng khám phá ra chúng giả vờ ngủ, ngáy to trêu mình. Nàng đổ quạu:

- Mấy thằng Sún này dám qua mặt sư tỷ. Có dậy ngay không hay phải đợi ăn lươn?

Các Sún giả vờ ngáy to hơn. Phương-Dung tức mình, bẻ một cành cây, quật vào mông Sún-Lé. Sún-Lé hé mắt nhìn thấy. Nó trườn người tuột khỏi võng xuống đất, rồi lại ngáy tiếp. Phương-Dung dơ roi quất nữa. Nó lăn mình lại bên chân Trần Năng. Núp sau lưng nàng:

- Sư tỷ cứu em với!

Phương-Dung giận quá. Thấy chúng nó vui đùa, thì quăng roi xuống đất nói:

- Ta sẽ yêu cầu mọi người đừng nói truyện với Lục Sún trong một tháng.

Lục Sún là bọn trẻ ưa đùa nghịch. Chúng nó nói luôn miệng. Hình phạt hữu hiệu nhất là làm nghiêm, không nói với chúng. Khi nghe Phương-Dung hăm như vậy, chúng chưng hửng, nhìn nhau im lặng.

Tiên-yên nữ hiệp hỏi:

- Lé, các con đi đâu từ qua đến giờ?

Sún-Lé thè lưỡi méo miệng nhìn Phương-Dung:

- Chúng con thi tài với quân sư Phương-Dung.

Trần Năng nói:

- Lé, em không được đùa, trả lời sư bá cho đàng hoàng.

Sún-Lé cười, nó nghẹo đầu hỏi Phương-Dung:

- Sư tỷ khi rẻ chúng em, không cho đi cứu Hoàng sư tỷ. Vậy sư tỷ cứu được Hoàng sư tỷ chưa?

Phương-Dung lắc đầu:

- Đến tin tức cũng chưa biết, làm sao mà cứu được.

Sún-Lé chỉ xuống suối gần đó nói:

- Sư tỷ nhìn xem ai kìa?

Phương-Dung nhìn theo tay nó: Hoàng Thiều-Hoa đang từ bờ suối đi lên.

Thiều-Hoa cất tiếng ôn nhu nói:

- Có lẽ mặt trời mọc đằng Tây mất. Lục Sún thắng Phương-Dung mới lạ chứ. Chúng cứu ta ra đây rồi.

Phương-Dung đổi giận làm mừng. Nàng kéo tai Sún-Lé, cắn vào má nó:

- Sún-Lé tài quá. Thôi sư tỷ chịu thua rồi. Kể cho sư tỷ nghe đi, làm thế nào em kiếm được Hoàng sư tỷ? Làm thế nào em cứu được sư tỷ?

Sún-Lé chỉ các bạn:

- Lục Sún ở cạnh quân sư Trưng-Nhị rồi Phương-Dung không học được nhiều, thì cũng học được ít mưu trí chứ bộ !

Lục Sún cùng thi nhau thuật lại những gì chúng đã làm để cứu Thiều-Hoa. Chúng nói đến xùi bọt mép ra. Cứ đứa này nói một đoạn, đứa kia thêm một đoạn. Nếu người nghe không quen lời nói của chúng, thì không sao hiểu được câu truyện.

Tiên-yên nữ hiệp nghe Thiều-Hoa kể cuộc đàm thoại giữa nàng với Mã thái-hậu. Bà ngẫm nghĩ một lúc rồi đưa ý kiến:

- Vấn đề trước mắt là chúng ta có nên giết Quang-Vũ hay không? Hoặc cứ để cho Quang-Vũ với Mã thái-hậu cấu xé nhau. Đường lối hành động nào có lợi ích đây?

Trong tất cả đám người cùng đi cứu Hoàng Thiều-Hoa thì Trần Công-Minh chỉ huy kháng chiến chống quân Hán lâu ngày. Tính tình ông nóng nảy, thiếu cái nhìn rộng. Vấn đề trước mắt, ngoài sự ước tính của ông. Ông im lặng. Cảnh-Minh, Cảnh-Sơn chỉ là những cao thủ, võ công, tiễn thuật kinh nhân. Nếu bảo các ông cầm quân, xung phong hãm trận, e khó có ai hơn các ông. Còn bảo các ông phải quyết đoán những việc trọng đại như thế này thực là khó khăn. Đặng Đường-Hoàn, Trần Năng, Giao-Chi, Trần Quốc tuy có mưu trí, cũng không dám quyết đoán việc lớn. Còn lại Tiên-yên nữ hiệp, bà đọc sách, lắm mưu, nhiều mẹo. Ngặt vì bà mới sang Trung-nguyên, bị trúng Huyền-âm độc chưởng, nằm liệt giường. Bà không nắm vững tình hình, làm sao bà dám quyết định?

Phương-Dung có cái nhìn xa, thấy rộng, hành binh bố trận giỏi bậc nhất thời Lĩnh Nam. Còn về chính trị, thì nàng thua cả Hoàng Thiều-Hoa. Nay thấy chính Thiều-Hoa không dám quyết định. Nàng cũng không dám đưa ra ý kiến.

Giao-Chi nói:

- Giá có Đặng Thi-Sách, Nhị Trưng hay Đào-hầu, Đinh-hầu ở đây, các vị ấy ắt có quyết định sáng suốt. Hay chúng ta dùng Thần-ưng đem thư về Lĩnh Nam hỏi Đào sư bá. Việc này phi Đào sư bá với Trưng Trắc, không ai quyết định nổi. Sư tỷ thấy không: Chúng ta đang hùng hục giúp Quang-Vũ. Hai vị ấy quyết định phản Hán, trợ Thục. Chúng ta tuân theo. Thành công mĩ mãn. Ngặt một điều chúng ta phải làm ngay. Đợi Thần-ưng thì đến bao giờ?

Hoàng Thiều-Hoa suy nghĩ một lúc rồi bàn:

- Nếu chúng ta giết Quang-Vũ, ắt Mã thái-hậu lập một ấu quân lên thay. Quyền về Mã thái-hậu. Sau Mã hậu, Mao Đông-Các xuất hiện dần dần. Cuối cùng y lên làm vua. Hoàng tộc nhà Hán tất khởi binh trung hưng. Trung-nguyên lại rối loạn. Lĩnh Nam, Thục lợi dụng thời cơ đó, chỉnh đốn binh mã, tăng gia trồng cấy. Ít năm sau hưng thịnh lên, dù ai làm vua Trung-nguyên, ta cũng không sợ nữa. Khổ một điều, làm như vậy người đau đớn nhất phải kể là nhũ mẫu của Trần đại ca. Chính Trần đại ca cũng đau đớn không ít.

Phương-Dung phân vân suy nghĩ tìm giải pháp, cho êm đẹp. Nàng đi đi lại lại, đặt vấn đề. Từ đâu đó, một mùi thơm, khét bay lại. Nhìn sang bên cạnh: Lục Sún đang quạt lửa đỏ rực. Chúng nướng hai con gà rừng, một con trĩ và mấy con thỏ. Sáu Sún ngồi dựa vào gốc cây, xé thịt thỏ cho vào miệng nhai tóp tép rất ngon lành. Nàng lấy làm lạ vì Sún-Lé cứ nhè đám người lớn ngồi mà quạt khói lại. Nàng nghĩ:

- Mấy đứa này còn nghịch hơn Hồ-Đề với nàng ngày xưa nữa.

Nàng bảo Sún-Lé:

- Em quạt khói đi chỗ khác. Quạt lại chỗ sư bá, sư thúc như vậy là vô lễ. Sư tỷ đánh đòn bây giờ.

Sún-Lùn nhe răng cười:

- Hôm trước Thái sư thúc Khất đại phu nói rằng: Trước khi ăn, phải ngồi ngắm nghía, hít hà một lúc, mùi thơm làm con tỳ, con vị sống dậy, hãy ăn, mới ngon. Vì vậy Lé nó quạt mùi thơm để các sư bá, sư thúc ngửi một chút mà sư tỷ cũng cấm. Em đặt cho sư tỷ cái tên mới.

Sún-Lùn khoái chí nói với các Sún:

- Tao tìm được một tên hay lắm.

Cả bọn nhao nhao lên:

- Tên gì?

Sún-Lùn méo miệng nhát Phương-Dung:

- Bà ba bị.

Cả bọn cười ồ lên hát đồng loạt.

Bà ba bị,

Chín quai,

Mười hai con mắt,

Bắt trẻ bỏ bị.

Đúng ra làm gì có bài hát bà ba bị. Mà chỉ có bài hát ông ba bị. Chúng nó đổi đi, mà ngạo Phương-Dung.

Từ ngày làm quân sư, Phương-Dung áp dụng quân luật với chúng, chúng sợ nàng một phép. Bây giờ thấy có dịp, chúng chọc phá nàng.

Giao-Chi can thiệp:

- Các Sún không được đùa dỡn. Làm gì có bài hát Bà ba bị.

Sún-Lé nhớ đến Mã thái-hậu. Trong đầu óc nó, Mã thái-hậu là người dữ dằn nhất. Nó nói:

Em đề nghị: Đêm nay Lục Sún vào cung, giết quách Mã thái hậu. Đưa sư tỷ Phương-Dung vào thay thế.

Lục Sún đồng reo lên. Miệng reo, tay mang đùi gà nướng lại trước Phương-Dung. Nó làm bộ quì gối, hai tay dâng đùi gà:

- Đệ nhất ngự trù, kính cẩn dâng Thái-hậu đùi gà nướng theo lối Tây-vu đất Lĩnh Nam.

Phương-Dung cầm đùi gà đưa lên mũi, thấy mùi thơm khác thường. Nàng hỏi Sún-Cao:

- Em nướng cách nào mà ngon thế này?

Sún-Cao tính ít đùa nghịch. Nó vừa quạt lửa nướng vừa nói:

- Thịt gà nướng lối Tây-vu rất đặc biệt. Lối nướng gà do bọn em chế ra. Chứ không phải do sư tỷ Hồ Đề dạy.

Giao-Chi rất giỏi nấu nướng, nàng biết phân biệt món nào ngon, món nào tinh khiết. Nàng vừa ăn, vừa ngẫm nghĩ mùi vị: Lục Sún là mấy đứa trẻ con, tại sao biết nướng gà, vừa thơm, vừa ngon đến thế này? Nàng hỏi:

- Thôi chị đặt món này là "Gà nướng Tây-vu thiên ưng". Nghe được không?

Sún-Lùn vỗ tay nhảy lên:

- Hay thực! Bọn em được người có bàn tay tiên, biết hóa phép thành món ăn, ngon nhất Giao-chỉ khen, thì đúng là ngon thực.

Tiên-yên nữ hiệp cầm miếng thịt, xé ăn. Bà gật đầu:

- Các con nướng ngon thực. Thế các con chế ra từ hồi nào?

Sún-Lé thấy sư bá hỏi, nó không dám đùa như đối với Phương-Dung, kính cẩn thưa:

- Thưa sư bá, người chế ra chính là Sún-Cao. Nó ít nói, thâm trầm, lười như hủi. Hồi ở Tây-vu, bọn chúng con chia nhau, mỗi ngày một đứa phụ trách nấu ăn. Đến phiên nó, nó không cắt tiết gà, dìm cho gà chết, rồi lấy đất sét đắp ngoài con gà, treo lên nướng.

Giao-Chi Â« a Â» lên một tiếng:

- Phải rồi! Gà không cắt tiết. Huyết còn trong thịt. Nướng lên, huyết lẫn vào với thịt, mỡ. Vì vậy thịt không khô. Béo ngậy là thế.

Sún-Rỗ tiếp:

- Sau rồi quen. Gà không làm lông. Cũng không mổ ruột. Để nguyên con, lấy đất sét đắp ngoài, đốt củi nướng treo. Lửa đốt, bùn khô. Bùn hút nước gà, thành ra bao nhiêu mùi hôi, đất bùn hút ra hết. Khoảng tàn nén nhang, thì gà chín. Gỡ bọc đất ra. Đất mang theo lông gà. Moi ruột vứt đi... Và đánh chén.

Sún-Cao vừa ăn vừa nói:

- Sư tỷ, em có quyền đề nghị không?

Phương-Dung biết các Sún đã lớn, gần trưởng thành. Nàng thấy vui vui nói:

- Các em đã là anh hùng Lĩnh Nam, thì có quyền phát biểu ý kiến như các sư bá, sư thúc.

Sún-Lùn bàn:

- Sư tỷ đang bối rối, vì không biết phải giết Quang-Vũ hay để cho Mã thái-hậu với Quang-Vũ cắn nhau phải không?

Trần Năng ở bên cạnh Lục Sún lâu ngày. Nàng biết Lục Sún có nhiều sáng kiến, khác thường. Nàng khuyến khích:

- Đúng đấy, các Sún có cao kiến gì cứ nói ra.

Sún-Lùn cười khích khích:

- Em lùn tịt như con vịt, thì ý kiến cũng lùn thôi. Bây giờ sư tỷ để chúng em xạo với nhau xem có được không nghe. Này Sún-Rỗ, chúng mình bắt đầu đi.

Sún-Lùn hỏi thực chậm:

- Nếu tao giết Quang-Vũ bên Hán có lợi gì không?

Sún-Rỗ trả lời:

- Mình giết Quang-Vũ, triều Hán sẽ thù Lĩnh Nam mình ghê lắm. Con mẹ nó chứ, triều Hán đếch phải Trung-nguyên mà ông sợ. Không chừng giết Quang-Vũ, nhiều người còn khoan khoái là khác. Triều Hán thù mặc triều Hán. Quang-Vũ ngỏm củ tỷ, con trai Quang-Vũ mới mười tuổi lên làm Hoàng đế. Trung-nguyên sẽ có ông vua chỉ biết đái dầm, sờ vú mẹ, khóc nhè. Ông vua con nít sai tướng đánh Lĩnh Nam. Các tướng không muốn ra sức. Vì ra sức, liệu ông Hoàng-đế tý teo có biết công cho không?

Sún-Lùn tiếp:

- Đành rằng ông vua con nít không làm được việc gì. Quyền tất vào tay bà Thái-hậu. Cạnh bà Thái-hậu, còn có Mã thái-hậu. Bà Thái-hậu lớn, bà Thái-hậu nhỏ cùng cầm quyền.

Sún-Đen xen vào:

- Đất không có hai mặt trời. Nước không có hai vua. Bà Thái-hậu lớn, bà Thái-hậu nhỏ nhất định sẽ cắn nhau. Bọn họ hàng các bà tranh dành quyền hành. Triều đình rối loạn. Nước yếu dần thì Lĩnh Nam, Thục có lợi.

Sún-Lé thêm vào:

- Làm đếch gì có hai phe Thái-hậu. Quang-Vũ chết, Mã thái-hậu cầm quyền. Quang-Vũ còn sống, mà phân nửa quyền hành còn về tay Mã thái-hậu. Tình nhân của Mã thái-hậu cũng đang muốn làm vua. Thế thì chỉ có hai phe đánh nhau: Phe hoàng thân Hán và phe Mã thái-hậu.

Sún-Hô thêm:

- Nếu không giết Quang-Vũ cũng có loạn lớn. Vì hiện Hàn thái-hậu đang trên đường về kinh. Hai bà nhất định có đại chiến. Quang-Vũ về phe mẹ mình, giết Mã thái-hậu. Mã Viện, Mã Anh, bọn ngoại thích tất sẽ làm loạn. Trung-nguyên có chiến tranh. Cần gì phải giết Quang-Vũ.

Sún-Rỗ nói:

- Nếu giết Quang-Vũ, đại ca Trần Tự-Sơn sẽ nổi giận. Vì đại ca còn tưởng đến tình xưa nghĩa cũ. Hay hơn hết chúng ta đứng nhìn Mã thái-hậu với Quang-Vũ giết nhau. Trai Mã thái hậu, cắn Cò Quang-Vũ. Chúng ta là ngư ông hưởng lợi. Cứ việc đứng nhìn.

Sún-Lé lắc đầu:

- Mày nói như Cục kít người ta ấy. Trong khi hai phe nó đánh nhau. Thì mình trở về Lĩnh Nam khởi binh. Ai lại đứng nhìn tụi nó đánh nhau. Đứng nhìn như vậy. Khi chúng đánh nhau xong, một trong hai phe sẽ đánh mình. Bấy giờ mình chết ngỏm củ tỏi.

Sún-Hô nói:

- Vậy chúng ta không nên giết Quang-Vũ. Khỏi làm Trần đại ca buồn. Chúng ta cứ để phe Mã thái-hậu với phe Quang-Vũ đánh nhau. Vẫn có lợi hơn giết Quang-Vũ. Chúng ta đứng trong bóng tối giả làm phe Thái-hậu, giết phe Quang-Vũ, rồi giả làm phe Quang-Vũ giết phe Thái-hậu. Dù chúng không muốn đánh nhau. Cũng sẽ đánh nhau.

Câu nói của Sún-Hô làm mọi người tỉnh ngộ. Đặng Đường-Hoàn bàn:

- Thiều-Hoa trốn khỏi phủ Hoài-nam vương, tất Quang-Vũ khiển trách y. Y bắt tên Mã Huy tra hỏi. Mã Huy kể mọi sự, tức nhiên Quang-Vũ, Hoài-nam vương cho rằng phe Thái-hậu tha Thiều-Hoa.

Sún-Lé thêm vào:

- Đêm nay chúng ta đột nhập hoàng cung. Lấy vải bịt mặt, giết một số người thuộc phe Mã thái-hậu. Sau lại sang phủ Hoài-nam vương giả làm người thuộc phe Thái-hậu, giết người. Thế là hai bên đại chiến loạn xà ngầu ngay.

Đặng Đường-Hoàn lắc đầu:

- Khó lắm! Cả hai nơi đều nhiều cao thủ. Chúng ta chỉ cần đánh vài chiêu. Họ nhận ra chiêu số, võ công, thì hỏng bét.

Sún-Lé cười:

- Sư bá, cháu có nói đánh nhau đâu. Mình lén vào giết những người không biết võ công, rồi tìm cách đổ tội cho bên kia.

Tiên-yên nữ hiệp nhìn Phương-Dung hỏi ý kiến:

- Lời nói của Lục-Sún tuy là vui đùa, nhưng cũng có lý phần nào. Chúng ta không nên bỏ lỡ dịp này.

Phương-Dung gật đầu:

- Vậy tối nay, sư thúc Đặng Đường-Hoàn, Cao Cảnh-Minh, cùng với Trần Năng và cháu đi thám thính hoàng cung. Không biết Quang-Vũ với Mã thái-hậu ở đâu. Hoàng cung rộng quá biết chỗ nào mà tìm?

Thiều-Hoa hỏi Sún-Lé:

- Hôm qua, khi Mã thái-hậu ra về. Chị nghe tiếng em huýt sáo. Dường như em sai Thần-ưng theo dõi bà ta phải không?

Sún-Lé gật đầu:

- Em cho thần ưng bay theo để biết mặt bà. Bây giờ em sai nó bay vào thành Lạc-dương là tìm ra chỗ bà ta ở cùng với Mao Đông-Các, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa ngay.

Phương-Dung bảo Sún-Lé:

- Vậy Lé đi với chị, thám thính Lạc-dương. Chị không biết điều khiển Thần-ưng.

Nghe đến tên Mao Đông-Các. Trần Năng lắc đầu:

- Tên Mao này chưởng lực mạnh không thể tưởng tượng được. Có lẽ ngoài sư phụ, Đào sư thúc, trên thế gian khó có người trị được y. Sư thẩm! Long-biên kiếm pháp đối với Huyền-âm độc chưởng ra sao?

Sún-Rỗ chen vào:

- Trị được! Dễ ợt! Tại sao không trị được.

Tiên-yên nữ hiệp hỏi:

- Sao Rỗ biết?

Rỗ cười:

- Này nhé, nội công của Mao với sư tỷ Phương-Dung cùng một nguồn gồc. Nay y xử dụng chưởng, sư tỷ xử dụng kiếm. Kiếm phải hơn chưởng chứ?

Trần Năng than:

- Hôm đại chiến trên đồi Vương-sơn tôi thấy công lực Nghi-Gia, Phan-Anh đã mạnh. Không ngờ Hồng-Hoa, Thanh-Hoa còn mạnh hơn. Nếu không có Tăng-Giả Nan-Đà có lẽ giờ này, tôi vẫn không phải đối thủ của họ. Công lực Trưng Nhị mạnh như vậy mà Hồng-Hoa đánh một chưởng, bật tung lên trời. Chưởng của thị lại có độc chất. Nếu ta đối chưởng với chúng phải cẩn thận lắm mới được.

Đặng Đường-Hoàn hỏi:

- Cứ như lời Hùng phu nhân, chưởng lực của Hồng-Hoa, Thanh-Hoa mạnh gấp bội Nghi-Gia. Mà Nghi-Gia mạnh hơn Phong-châu song quái. Như vậy ta không phải đối thủ của hai đứa con gái này mất rồi.

Chiều hôm đó, năm người lên ngựa hướng Lạc-dương tiến phát. Họ vào trong thành, kiếm một chỗ vắng có cây cao, cho Sún-Lé leo lên, sai Thần-ưng đi tìm chỗ trú ngụ của Mã thái-hậu. Nó leo lên cây, huýt sáo, phất cờ, một đoàn mười Thần-ưng vút lên cao, bay lượn.

Hơn một giờ sau, Sún-Lé xuống đất nói:

- Bọn chúng ở làm hai chỗ. Mã thái-hậu ở cung Vĩnh-lạc, Mao Đông-Các, Thanh-Hoa, Hồng-Hoa ở cửa Thanh-tỏa. Còn Quang-Vũ thì ở lầu Thúy-Hoa.

Cao Cảnh-Minh khen:

- Lé giỏi thực! Tối hôm nay chúng ta vào hoàng thành. Lé phải ở đây giữ ngựa. Vì khinh công cháu không đủ vượt lên các nóc nhà.

Lé xịu mặt xuống! Nó tự biết muốn dự cuộc thám thính, phải có khinh không thực cao, vượt hoàng thành, leo lên nóc điện.

Đợi đến canh hai, Phương-Dung cùng Cao Cảnh-Minh, Đặng Đường-Hoàn và Trần Năng vượt tường hoàng thành vào trong. Nàng đã nghiên cứu rất kỹ bản đồ Lạc-dương, do Đô Dương trao cho ngày nọ. Tất cả nhắm lầu Thúy-hoa tiến tới. Lầu Thúy-hoa đứng bên bờ hồ, cao như một trái đồi nhỏ. Lầu có chín mái tiếp nhau, từ thấp lên cao. Ngói màu xanh. Các lan can sơn son thiếp vàng. Cột vẽ rồng, vẽ phượng. Trước lầu Thúy-hoa là một vườn Ngự uyển, không thiếu gì hoa thơm cỏ lạ. Kể từ dưới trở lên, có tất cả chín tầng. Tầng nào, đèn nến cũng sáng choang. Cung-nga, Thái-giám đi đi lại lại không ngừng.

Trần-Năng nói nhỏ:

- Làm Hoàng-đế Trung-nguyên sướng thực. Dân chúng khổ mặc dân chúng, chiến tranh mặc chiến tranh. Trong một cái lầu này, hàng mấy trăm người chỉ để phục thị một Quang-Vũ mà thôi. Không biết y hiện ở lầu thứ mấy?

Có tiếng nhạc vang lừng đưa xuống. Đặng Đường-Hoàn là người phái Sài-sơn, ông rất thông thạo âm nhạc. Ông lắng tai nghe, định hướng, nói:

- Quang-Vũ đang ăn tiệc ở tầng thứ tư. Vậy chúng ta leo lên thám thính.

Cả bọn ra phía sau lầu, vọt mình lên tầng thứ nhất, rồi lần lần tới tầng thứ tư. Trời bây giờ vào tiết tháng hai, hãy còn lạnh. Các cửa sổ đều đóng kín mít. Phương-Dung cùng mọi người chia nhau bám vào cửa sổ, dùng tay chọc thủng giấy, nhìn vào trong.

Bên trong, Quang-Vũ ngồi giữa một cái ngai, sơn son thiếp vàng. Bên cạnh có Tường-Qui, trong bộ áo phi tần. Phía sau bọn thái giám, cung nữ chắp tay đứng hầu. Phía trước của đoàn nhạc công, là các vũ nữ đang múa rất uyển chuyển theo cung đàn, nhịp phách.

Phương-Dung biết rất rõ truyện Đào Kỳ với Tường-Qui. Nàng vốn đã khinh rẻ Tường-Qui, vì là gái đã có chồng, còn lãng mạn. Bây giờ thấy Tường-Qui ngồi bên cạnh Quang-Vũ, gương mặt hớn hở. Nàng cảm thấy lợm giọng.

Dứt bản nhạc, Quang-Vũ ngáp dài, rồi hỏi:

- Có tấu chướng khẩn cấp không?

Một thái giám quì xuống tâu:

- Tâu Hoàng-thượng có Hoài-nam vương cầu kiến.

Quang-Vũ phán:

- Mời vào!

Cánh cửa mở. Hoài-nam vương bước vào định quì gối rập đầu, Quang-Vũ vẫy tay:

- Miễn lễ cho Hoàng thúc. Mời Hoàng thúc ngồi.

Hoài-nam vương ngồi xuống chiếc ghế sơn son thiếp vàng. Ông tâu:

- Đêm khuya thần cầu kiến Hoàng thượng, vì sự thể nguy cấp đến nơi rồi. Sáng hôm qua, Thái-hậu đến phủ của thần, thăm Lĩnh-nam vương phi. Thái hậu sai mở khóa cho Vương-phi. Hai người thảo luận nhiều truyện rất lâu. Sau đó Thái-hậu ra về. Đến trưa, vệ sĩ, cung nga bị một thái giám cung Vĩnh-lạc trói lại, nhét giẻ vào miệng. Sau đó y dẫn Vương-phi ra cửa Nam. Thần đã tra hỏi bọn Thị-vệ, Cung-nga và viên Lữ-trưởng gác cửa Nam. Chúng tả hình dáng tên Thái giám giống nhau.

Quang-Vũ lạnh lùng nói:

- Trẫm hiểu. Như vậy rõ ràng Thái-hậu thả Hoàng-Thiều-Hoa. Chúng ta trăm cay nghìn đắng mới bắt được y thị. Hai đại tướng trong Tương-dương cửu hùng chết. Trẫm suýt thiệt mạng. Hơn trăm viên tướng cạnh tuẫn quốc. Ừ! Mà này! Hoàng thúc có biết hai người thảo luận về việc gì không?

Hoài-nam vương đưa mắt nhìn bọn thái giám, cung nữ. Quang-Vũ nói:

- Các người hãy ra ngoài.

Bọn Cung nữ, Thái-giám đều ra ngoài. Tường-Qui cũng đứng lên lui vào trong khuê phòng.

Hoài-nam vương tường thuật tỷ mỉ cuộc đối thoại giữa Mã thái-hậu với Hoàng Thiều-Hoa cho Quang-Vũ nghe. Sau khi dứt truyện, ông kết luận:

- Cái nguy là giang sơn Đại-hán sắp về tay họ Mao. Trong cung hiện ẩn tàng ba cao thủ là Mao Đông-Các với hai nữ nhân kia. Xin Hoàng thượng sớm quyết định. Nếu không e nguy đến trước mắt.

Quang-Vũ cười:

- Trẫm biết chắc bọn Lĩnh Nam không bao giờ hành thích trẫm. Bởi Nghiêm Sơn còn đó. Trẫm ăn cùng mâm ngủ cùng giường với Nghiêm Sơn, trẫm biết y rất rõ. Y không bao giờ đồng ý cho người Lĩnh Nam giết trẫm. Qua câu truyện Thái-hậu nói với Thiều-Hoa. Chính Thái-hậu giải oan cho trẫm, rằng triều đình vì sự nghiệp ngàn năm của Đại-hán, phải trở mặt với Nghiêm. Vụ Mao Đông-Các trẫm biết từ lâu. Trẫm đã sắp đặt kế sách đối phó. Dễ mà!

Hoài-nam vương gật đầu:

- Hoàng-thượng thực cao kiến. Thần nhận được biểu của Công-chúa Vĩnh-Hòa tâu rằng Hàn thái-hậu đang cùng Công-chúa và hai vị Triệu, Chu quận-chúa sắp về tới Lạc-dương. Thần được tin Lê-Đạo-Sinh phản Mã thái-hậu, theo Hàn thái-hậu. Đi hộ vệ Hàn thái-hậu còn có Phật-Nguyệt, người con gái thắng kiếm thuật của thần hồi trước. Mã thái-hậu phái nhiều cao thủ đi giết Hàn thái-hậu. Xin bệ hạ cứu giá.

Quang-Vũ lắc đầu:

- Không cần cứu giá. Nếu trẫm cứu giá, chính trẫm phải chống lại Mã thái-hậu. Trẫm cứ lờ đi. Trần Tự-Sơn khắc cứu Hàn thái-hậu. Hoàng-thúc không nhớ hôm Nghiêm Sơn nhục mạ trẫm ở điện Vị-ương ư? Y nói sẽ đi Lạc-dương cứu giá Hàn thái-hậu. Tin tế tác cho biết y đi cùng Trần Đại-Sinh, Đào Kỳ, Đô Dương, Chu Bá. Năm người ấy võ công vô địch. Đến một trăm Mao Đông-Các cũng không phạm đến Hàn thái-hậu được. Ấy là chưa kể Phật-Nguyệt với bọn Lê Đạo-Sinh.

Quang-Vũ cười lớn:

- Bọn Lĩnh Nam với bọn Mao Đông-Các giết nhau. Trẫm nhắm mắt làm ngư ông hưởng lợi. Vì vậy Hoàng thúc không cần cử người cứu giá làm gì. Đợi hai bên đánh nhau, kẻ chết, người bị thương la liệt. Hoàng thúc cho đạo kỵ binh bắt tất cả đem chặt đầu.

Hoài-nam vương run run hỏi:

- Tâu bệ hạ, ví như bọn Mao Đông-Các hại Hàn thái-hậu?

Quang-Vũ lạnh lùng:

- Hàn thái-hậu sinh ra trẫm thực. Ngặt vì bà xuất thân kỹ nữ. Mã thái-hậu giết bà, giúp trẫm tránh điều tủi nhục đối với thần dân. Bà chết đi, trẫm có thể phủi tay chối rằng Hàn thái-hậu không phải sinh mẫu trẫm. Sở dĩ có truyện này, do bọn Lĩnh Nam bịa đặt ra. Mã thái-hậu đã giết Hàn thái-hậu rồi, trẫm có cớ trở mặt, giết bà để trả thù cho mẫu thân.

Hoài-nam vương Lưu Quang từng cầm đại quân, sát phạt chinh chiến đã lâu. Ông từng thấy biết bao nhiêu người tàn nhẫn, bất hiếu, bất mục. Nhưng chưa hề nghe nói người nào nỡ nhìn kẻ thù giết mẹ, mà không cứu. Ông trầm ngâm, tự nghĩ trong lòng:

- Giống chim quạ dơ bẩn, ác độc, thấy mẹ bị nạn, chúng còn biết lăn xả vào cứu. Người này tàn nhẫn với mẹ như vậy, thực cổ kim chưa có hai. Người này mất mẹ từ nhỏ, mẫu tử xa cách mấy chục năm. Trong khi con ngồi trên ngai vàng, ban phúc, giáng họa cho trăm họ. Còn mẹ thui thủi ở Quế-lâm, vẫn hy sinh, phù trợ cho con.

Quang-Vũ đứng dậy nói:

- Hoàng thúc nên biết hiện trong cung có ba cao thủ bên mình Thái-hậu. Ngoài ra không biết bao nhiêu thị vệ của bà nữa. Gần đây Mã Viện mới chiêu mộ được một số võ sĩ bản lĩnh võ công kinh nhân. Trong khi đó ta chỉ có mình Hoàng thúc với Tần vương. Ta dùng bọn Lĩnh Nam tỉa vây cánh Mã thái-hậu trước đã. Theo Hoàng-thúc nên làm thế nào?

Lưu Quang tâu:

- Muốn tỉa vây cánh của Mã thái-hậu, xin bệ hạ giáng chỉ sai Mã Viện đem quân đóng ở Thương-ngô, Uất-lâm phòng Lĩnh Nam. Lệnh cho Ngô Hán đánh chiếm Trường-an, Hán-trung. Đặng Vũ đem quân đánh Kinh-châu. Thục bị đánh ép hai ngả, tất cầu Lĩnh Nam. Lĩnh Nam đem quân đánh Thương-ngô thì Mã Viện ắt nguy. Lĩnh Nam nhân tài nhiều, tất giết bớt chân tay Mã Viện. Mã Viện bại, bệ hạ lấy cớ đó, đem xử trảm. Thần đã triệu tập quần thần. Xin bệ hạ cho thiết triều bây giờ.

Quang-Vũ gật đầu:

- Được, trẫm cho thiết triều ngay bây giờ.

Lưu Quang xuống một lúc, hơn ba mươi vị đại thần mũ cao áo rộng lên lầu. Bước vào phủ phục xuống thềm tung hô vạn tuế. Quang-Vũ vẫy tay cho họ bình thân.

Tư-đồ Đậu Dung tâu:

- Tâu bệ hạ, các đại thần xin thiết triều khẩn cấp, bởi có tin Lâm-đồng thất thủ. Tần vương rút về cố thủ ở Đồng-quan. Tình hình nghiêm trọng lắm. Phía Nam quân Thục chiếm xong Kinh-châu, tiến lên vây Nam-dương. Xin Bệ hạ định liệu.

Quang-Vũ hướng vào quần thần:

- Các khanh có cao kiến gì, lui quân Thục không?

Hoài-nam vương tâu:

- Theo ý thần. Thục không đủ sức đánh Trường-an, Nam-dương. Ngặt vì có đám Lĩnh Nam giúp sức, Công-tôn Thuật mới làm lộng được như vậy. Theo ý kiến thần, Hoàng thượng mau triệu hồi Lĩnh-nam vương trở về, rồi ban chiếu chiếu phục hồi chức vị cho vương. Vương trở về thì đám Lĩnh-nam sẽ theo vương. Thục mất người giúp. Chúng ta diệt Thục dễ dàng.

Tư-không Tống Hoằng tâu:

- Theo ý thần, Lĩnh-nam vương hiện không biết ở đâu. Vương gia đã đoạn tình với triều đình. Dù có phục hồi vương vị, chắc Vương-gia cũng không chịu về. Chúng ta nên tìm cách chống giặc thì hơn.

Quang-Vũ gật đầu:

- Lời khanh hợp ý trẫm. Vậy theo khanh nên làm thế nào?

Tống Hoằng tiếp:

- Chúng ta hiện có hai mối lo, một là Thục hai là Lĩnh Nam. Nếu cần phải buông, ta buông đất Lĩnh Nam, để được Thục. Sau khi diệt Thục ta tính tới Lĩnh Nam sau. Vì vậy thần dám xin Hoàng-thượng cần ban một đạo chỉ thì truyện Lĩnh-nam giải quyết xong.

Tể tướng Giao-đông hầu Giả Phục tâu:

- Lời Tư-không chí phải. Xin bệ hạ xuống chỉ tìm một số người Lĩnh Nam có tài, ham công danh, tư cách càng tồi tệ càng tốt, phong cho họ làm Thái thú, Thứ sử vùng Lĩnh Nam. Họ có tư cách tồi tệ ắt không được lòng dân. Không được lòng dân, họ phải dựa vào triều đình. Họ trở về Lĩnh Nam, hô hào dân Việt, dân Hán, Lạc-hầu, Lạc-tướng, gây chiến tranh nội bộ. Lĩnh Nam tất không yên. Trong khi đó ta diệt Thục. Thục diệt, ta đánh Lĩnh Nam sau.

Hoài-nam vương cau mày, tỏ vẻ bực tức:

- Theo ý thần không nên. Trước đây bệ hạ đã phong cho Nghiêm Sơn làm Lĩnh-nam vương. Hôm rồi, giữa điện Vị-ương ở Trường-an, bệ hạ hứa với Nghiêm Sơn, Đào Kỳ, Phương-Dung, Trần Đại-Sinh cho Lĩnh Nam phục hồi. Thần trộm nghĩ Thiên-tử đã hứa, không nên bỏ. Thần dám xin bệ hạ để Lĩnh Nam yên. Lĩnh-nam vương hàng năm tiến cống. Giữa bệ hạ với Lĩnh-nam vương có tình huynh đệ. Lĩnh-nam mới phục hồi, còn lo tổ chức cai trị chưa xong. Thần chắc khi triều đình phạt Thục, Lĩnh-nam vương không trợ Thục. Đến như Ngũ phương thần kiếm, đem hết tâm huyết giúp Lĩnh Nam. Thế mà trong trận Trường-an, họ xuất lực đánh Thục, hơn cả các đại tướng bản triều. Chủ trương hợp Thục phản Hán do Trưng Trắc, Đặng Thi-Sách, Trưng Nhị, Đào Thế-Kiệt chứ không phải của Lĩnh-nam vương. Bệ hạ để Lĩnh Nam yên. Thần quyết Lĩnh Nam vẫn thuộc bản triều.

Giả Phục tâu:

- Phải đánh Lĩnh Nam ngay. Để mấy năm nữa, họ chỉnh đốn nền cai trị, họ lại được lòng dân. Bấy giờ liên quân Việt-Thục đánh vào Trung-nguyên, e khó chống nỗi.

Quang-Vũ gật đầu:

- Trẫm đồng ý với Tể-tướng. Trẫm chỉ cần một tờ giấy, ban sắc chỉ phong đất Lĩnh Nam cho bọn Việt có tài, háo danh. Chúng sẽ hăm hở về Lĩnh Nam chiếm lại đất được phong. Trường hợp chúng thắng, trẫm dơ tay ra thì bắt chúng như bắt ốc, rồi đem chặt đầu. Trường hợp bọn Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách thắng, tinh lực hao tổn, trẫm chỉ đánh một trận là được.

Tể tướng Giả Phục tâu:

- Mã Viện hiện đang đợi chỉ. Xin Bệ-hạ tuyên triệu.

Quang-Vũ gật đầu:

- Triệu Mã Viện vào triều kiến.

Mã Viện bước vào quì gối tung hô vạn tuế. Quang-Vũ an ủi:

- Mã quốc cữu vì lầm mưu để mất Ích-châu, Kinh-châu, đáng lý phải chém cả nhà. Trong quân lại có gian tế Trần Lữ, tội càng thêm nặng. Tuy nhiên người với trẫm có tình huyết tộc, trẫm đại xá cho. Vậy ngay lập tức, quốc cữu phải lên đường trấn thủ Thương-ngô, Uất-lâm, phòng Lĩnh Nam. Sau khi tái lập công, trẫm sẽ phong thưởng.

Mã Viện kính cẩn rập đầu tạ ơn lui ra.

Hoài-nam vương tiếp:

- Tương-dương cửu hùng là những đại tướng quân. Võ công, mưu lược hiếm có, vào sinh ra tử đã nhiều. Trong chín người, có Sầm Bành, Tế Tuân tuẫn quốc ở Dương-bình-quan. Cảnh Yểm tuẫn quốc tại điện Vị-ương. Tang Cung, Lưu Hân bị bắt trong trận Trường-an. Lục Sún cho thần ưng ăn thịt. Hán đã mất nhiều nguyên khí. Hiện Tương-dương cửu hùng chỉ còn có bốn người. Xin Bệ hạ giáng chỉ phủ tuất các tướng vị quốc vong thân. Ban thưởng cho người còn sống, hầu khích lệ trăm họ vì Bệ hạ mà hết mình.

Quang-Vũ gật đầu:

- Hàn-lâm Bác-sĩ mau giáng chỉ phủ tuất, phong hầu, lập miếu thờ các tướng tử trận. Cấp phát ruộng đất cho vợ con. Truyền phong làm phúc thần, địa phương được cấp ruộng, xây đền thờ. Con trai được tập ấm nối nghiệp cha.

Quang-Vũ thở dài tiếp:

- Tương-dương cửu hùng theo trẫm bấy lâu, lập nhiều công lao, tiếc thay bị bọn Lĩnh Nam sát hại mất năm người. Nay còn bốn người, trẫm không muốn xa. Bô lỗ đại tướng quân Mã Vũ được phong Dương-hư hầu, ăn lộc suốt một giải đất Dương-hư, điều khiển toàn bộ Thiết kị, tổng trấn Lạc-dương. Hổ oai tướng quân Phùng Tuấn, tước Phong-lăng hầu, ăn lộc đất Phong-lăng, thống lĩnh Cấm quân. Chinh viễn đại tướng quân Lưu Long tước Thận-hầu, ăn lộc đất Côn-dương, thống lĩnh toàn bộ Ngự-lâm quân. Long-nhượng đại tướng quân Đoàn Chí thống lĩnh toàn bộ thủy quân, tước Nam-dương hầu, ăn lộc đất Nam-dương.

Tư-không Tống Hoằng tâu:

- Tâu bệ hạ, có biểu của Công chúa Vĩnh-Hòa cùng Quận chúa Lý Lan-Anh và Chu Thúy-Phượng, do Đô-úy Giao-chỉ tên Lê Đạo-Sinh thượng tấu điều cơ mật nội cung.

Quang-Vũ phất tay:

- Các vị đều là chân tay của trẫm. Dù mật gì chăng nữa cũng cần phải cho các khanh biết. Khanh cứ đọc lên để mọi người cùng bàn.

Quang-Vũ biết ba người này tâu việc thái hậu Hàn Tú-Anh. Y làm như không biết. Tống Hoằng cầm biểu, mở ra đọc. Trong biểu tâu đại ý kể việc Trương Linh làm càn, đã bị xử tử. Biểu kể chi tiết việc Hàn Tú-Anh. Cuối cùng kết luận: Công-chúa đang cùng một số người hộ tống Hàn thái-hậu về Lạc-dương, xin triều đình khẩn tiếp giá.

Triều thần từ trước đã từng nghe phong thanh truyện Mã thái-hậu, Hàn thái-hậu. Hôm ở Trường-an chính tai họ được nghe Nghiêm Sơn và Ngũ phương thần kiếm kể. Bây giờ thấy biểu của công chúa Vĩnh-Hòa, họ tin là thực ngay.

Quang-Vũ thở dài:

- Hôm trước, Ngũ phương thần kiếm, Nghiêm Sơn có nói đến việc này. Trẫm không tin. Họ còn bảo Thái-hậu chưa từng sinh con, khám bụng sẽ thấy liền. Trẫm triều kiến Thái hậu. Chính mắt thấy bụng Thái-hậu có nhiều vết nhăn. Ngự y quyết đoán, Thái-hậu đã sinh hai lần. Như vậy truyện Hàn Tú-Anh chẳng qua do đám người Lĩnh Nam bịa đặt. Thái-hậu quở trẫm nhẹ dạ, nghe lời phao ngôn của bọn Lĩnh Nam. Thái hậu phán: Kể từ thời Văn-Đế đến giờ, trong cung Trường-sa vương chưa từng có cung nữ nào tên Hàn Tú-Anh.

Hoài-nam vương tâu:

- Xin bệ hạ truyền đem sách vàng Uyên hàng lộ tự tra xét cho tỏ tường. Trong biểu, Công-chúa tâu rằng: Hàn thái-hậu là sư muội của Hoàng-hậu Cảnh-Thủy thiên tử. Chắc Công chúa phải biết rõ lắm, mới dám tâu như thế.

Thừa tướng Giả Phục cũng tâu:

- Lời của Hoài-nam vương nên trọng. Xin bệ hạ cho tra sổ vàng.

Quang-Vũ truyền mang sổ Uyên hàng lộ tự ra. Giao cho Tư-đồ Đậu Dung đọc. Đậu Dung kính cẩn mở sổ đọc:

Niên hiệu Hồng-Gia thứ ba (18 trước Tây-Lịch), Thế tử Lưu Huyền bị truất vì say mê kỹ nữ tên Chu Mẫu-Đơn. Trường-sa vương truyền Huyền rời vương phủ. Huyền với Mẫu-Đơn ra ở Đào-hoa thôn. Truyền lập thứ tử Lưu Khâm làm thế tử, tháng sáu năm ấy.

...

Tháng tư, ngày 15, niên hiệu Tuy-Hòa nguyên niên (8 trước Tây-lịch) Trường-sa vương hoăng, thế tử Khâm lên kế vị. Phong chính thê Mã Xuân-Hoa làm vương phi.

...

Tháng năm, ngày 13, giờ Mùi, niên hiệu Nguyên-thủy thứ tư (4 trước Tây-lịch). Thứ phi Hàn Tú-Anh sinh thế tử Hiệp. Truyền ban cho hai vòng hồng bảo ngọc.

...

Tháng sáu, ngày 1, giờ Mùi, niên hiệu Cư-Nhiếp nguyên niên (6 trước Tây-lịch). Thứ phi Hàn Tú-Anh sinh thế tử tên Tú. Tháng mười hai, thứ phi họ Hàn bị bức rời vương phủ. Vương truyền lệnh tìm khắp nơi. Thái phi giao thế tử Hiệp, Tú cho Mã vương-phi nuôi dưỡng. Truyền nữ tỳ Dư Thúy-Nham nuôi thế tử Tú.

Hoài-nam vương vẫy tay cho Giả Phục ngưng đọc, tâu:

- Trong Uyên hàng lộ tự không nói thứ phi Hàn Tú-Anh được tuyển cung năm nào. Không nói rõ tại sao người bị bức rời Trường-sa. Sự thể như thế không còn sai được nữa.

Quang-Vũ chưa kịp phán gì, có thái giám vào quì tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, thánh giá thái hậu giá lâm.

Quang-Vũ vừa đứng lên, thì Mã thái-hậu đã vào. Có hai cung nữ theo sau.

Quần thần vội quì xuống, phủ phục hành lễ.

Mã thái-hậu quát hỏi:

- Vương nhi! Giữa đêm khuya có việc gì, mà ngươi lại thiết triều khẩn cấp thế này?

Quang-Vũ tâu:

- Thục đánh tới Lâm-đồng, Nam-dương. Các đại thần xin thiết triều khẩn cấp bàn kế sách đối phó.

Mã thái hậu cười nhạt:

- Chứ không phải thiết triều, để mưu chia rẽ tình mẫu tử ư? Này Vương-nhi. Ta mang nặng, đẻ đau, chín tháng mười ngày. Nuôi ngươi khôn lớn. Bây giờ ngươi nghe lời bọn Lĩnh Nam, nhận một kỹ nữ làm mẹ. Không chừng người còn muốn tôn y thị lên làm Thái-hậu, truất phế ta cũng nên.

Bà quay lại bảo Tể tướng Giả Phục:

- Ngươi đưa cuốn sách đó cho ta.

Giả Phục nhìn Quang-Vũ hỏi ý kiến. Quang-Vũ chưa trả lời, thì cung nữ đứng sau bà, thấp thoáng một cái, tay trái xỉa hai ngón đâm vào mắt ông. Tay phải chụp cuốn sách. Giả Phục là quan văn, không biết võ, vội buông sách lùi lại.

Mã thái hậu cầm cuốn Uyên hàng lộ tự đọc. Mặt bà tái nhợt, quát hỏi:

- Quyển sách này do ai viết?

Tể tướng Giả Phục tâu:

- Tâu thái hậu, từ khi đức Cao tổ định thiên hạ, đặt ra chức Thái-sử lệnh coi về Thiên-văn, Lịch-số, chép sử. Mỗi vị vương có một quan Trưởng sử, chép mọi biến chuyển vương phủ, vùng trấn nhậm. Cuốn Trường-sa uyên hàng lộ tự do quan Trưởng sử Vương An chép. Vương An tuẫn quốc trong lúc quân Vương Mãng đánh Trường-sa.

Mã thái hậu cầm quyển sách xé ra từng mảnh, quẳng xuống sân:

- Tên Vương An chép láo. Y chết rồi, chứ nếu còn sống, phải tru di tam tộc.

Bà quay lại nói với Quang-Vũ:

- Sáng mai, ta ban chỉ cho đội thị vệ đến Nghi-dương bắt bọn Vĩnh-Hòa, Chu Thúy-Phượng, Lý Lan-Anh về triều trị tội. Các đại thần, có ai muốn tâu gì nữa không?

Bên ngoài Trần Năng nói sẽ vào tai Phương-Dung:

- Hai cung nữ theo hầu Mã thái hậu chính thị Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Người cướp cuốn sách từ tay Tể tướng Giả Phục là Thanh-Hoa.

Hoài-nam vương nhặt những mảnh giấy của cuốn sách lên, bỏ vào túi. Ông thủng thỉnh nói:

- Muôn tâu Bệ hạ, xin bệ hạ cử người đi đón Hàn thái-hậu, Công chúa Vĩnh-Hòa về đây, sẽ rõ trắng đen.

Mã thái-hậu quắc mắt nhìn Hoài-nam vương. Ông cũng quắc mắt nhìn lại. Nội công của ông tới mức thượng thừa, mắt ông chiếu ra tia hàn quang, làm Mã thái-hậu phải lui lại. Bà bật thành tiếng khóc:

- Thôi! Ta không cần nói nữa! Để hậu thế phán xét vương nhi. Ta đi đây!

Bà cùng Thanh-Hoa, Hồng-Hoa xuống lầu.

Quang-Vũ thở phào hỏi:

- Tên Đô úy Giao-chỉ Lê Đạo-Sinh đâu? Truyền gọi y vào để trẫm hỏi truyện.

Hoài-nam vương hướng ra hô lớn:

- Hoàng thượng truyền gọi Lê Đạo-Sinh, thuộc quận Giao-chỉ vào bệ kiến.

Một lát Lê Đạo-Sinh bước vào, phủ phục xuống điện hô lớn:

- Thần Lê Đạo-Sinh, đất Giao-chỉ, bái kiến thánh hoàng. Kính chúc thánh hoàng vạn tuế.

Quang-Vũ làm lơ, không cho Lê Đạo-Sinh đứng dậy. Y quay lại hỏi:

- Lê Đạo-Sinh! Trẫm đọc biểu của Tô Định tâu rằng: Người có công dẹp phỉ tặc Đào Thế-Kiệt, Đinh Đại, Trần Công-Minh. Bây giờ lại có công hộ giá Hàn thái-hậu. Không biết nên phong chức tước gì cho xứng tài, xứng công?

Quang-Vũ nhìn Hoài-nam vương nói:

- Hiện còn trống chức nào lớn không?

Hoài-nam vương tâu:

- Lê tiên sinh người Lĩnh Nam, nếu Hoàng-thượng ân thưởng, xin để tiên sinh làm quan tại Lĩnh Nam, gọi là mặc áo gấm về làng. Thần đề nghị thế này: Hoàng-thượng cho họp sáu quận Lĩnh Nam làm Giao-châu. Phong cho Lê tiên sinh làm Thứ sử Giao-châu.

Quang-Vũ gật đầu:

- Trẫm nghe Lê-Đạo-Sinh có mười đệ tử, võ công cao cường. Bảo họ vào đây yết kiến trẫm. Trẫm sẽ phong chức lớn cho.

Tể tướng Giả Phục tâu:

- Lê thứ-sử có mười đệ tử. Trong đó kể cả con gái con rể. Con gái tên Lê-thị Hảo, con rể tên Chu Bá đã phản Hán, theo giặc Lĩnh Nam. Còn bảy người, thì một là nữ. Hiện chỉ có sáu người, phục chỉ ở ngoài.

Giả Phục hô lớn:

- Cho sáu đệ tử của Lê thứ sử vào bệ kiến.

Bọn Đức-Hiệp, Hoàng Đức bước vào phủ phục xuống tung hô vạn tuế. Quang-Vũ phán:

- Các khanh trước đây đã lĩnh chức Huyện-úy. Có công danh dẹp phỉ tặc. Trẫm gia phong Vũ Hỷ làm Bình-nam đại tướng quân, phó tổng trấn Giao-châu. Lê Đức-Hiệp lĩnh Thái-thú Nam-hải. Hoàng Đức lĩnh Thái-thú Quế-lâm. Vũ Nhật-Thăng lĩnh Thái-thú Tượng-quận. Ngô Tiến-Hy lĩnh Thái-thú Cửu-chân, Hoàng Thái-Tuế lĩnh Thái-thú Nhật-nam. Vũ Phương-Anh được phong Đoan-Minh quận chúa.

Quang-Vũ tiếp:

- Lê tiên sinh cùng các đệ tử mau trở lại đón Hàn thái-hậu. Trẫm sẽ bí mật đến Nghi-dương nghênh tiếp thánh giá. Bất cứ ai phạm giá Thái-hậu Lê thứ sử giết không tha. Ngày mai lên đường liền.

Đợi thầy trò Lê-đạo-Sinh lạy tạ lui ra.

Quang-Vũ cười:

- Chỉ cần một tờ giấy, trẫm biến đám thầy trò Lê Đạo-Sinh đang từ người của Mã thái-hậu, thành người của trẫm. Trẫm hẹn nghinh tiếp thánh giá Hàn thái-hậu ở Nghi-dương, cốt dụ người Mã thái-hậu, với đám Lĩnh Nam tới đó chém giết nhau. Trẫm sẽ tung một mẻ lưới bắt hết. Vụ này kết thúc, thầy trò Lê Đạo-Sinh trở về Lĩnh Nam suất lĩnh người Việt đâm chém người Việt. Chúng ta thủng thỉnh đánh Thục, rồi tính tới Lĩnh Nam sau.

Hoài-nam vương hỏi:

-Tâu Hoàng thượng, Hoàng thượng có ngự giá Nghi-dương không?

Quang-Vũ cười:

- Trẫm sẽ bí mật đi Nghi-dương. Trẫm giả làm một thị vệ. Hoàng thúc cho một đội thiết kị ngự lâm sẵn sàng. Khi cần ta bao vây bắt hết tất cả bọn Lĩnh Nam lẫn bọn ngoại thích.

Hoài-nam vương là chú của Quang-Vũ. Trong việc trung hưng nhà Hán, công trạng ông chỉ thua có Nghiêm Sơn. Ông là người trí dũng song toàn. Về võ công, ông nổi danh đệ nhất kiếm thuật. Kiếm thuật của ông chỉ thua có Phật-Nguyệt, Phương-Dung, vì kiếm chiêu của Vạn-tín hầu vốn khắc chế với võ công Trung-nguyên, chứ thực sự kiếm thuật của ông đến chỗ tinh vi tuyệt diệu.

Từ khi nhà Hán trung hưng. Ông tuy lĩnh chức Tướng quốc nắm toàn quyền trong tay, nhưng ông gặp phải đám ngoại thích, họ hàng phía Mã thái-hậu lộng hành. Ông muốn trừ khử, nhưng gặp Mã thái-hậu có bản lĩnh. Mã thái-hậu dùng uy quyền, dùng chức tước, dùng vàng bạc mua chuộc hầu hết các quan trong triều. Tại triều có ba người lớn nhất là Tư-đồ, Tư-không và Tư-mã. Ông lớn hơn họ. Tư-đồ, Tư-không trước đây do ngoại thích, chèn ép ông muốn không ngóc đầu dậy được. May sao hai người đó bị Nghiêm-Sơn quật chết trước mặt Quang-Vũ. Ông gỡ được hai gánh nặng. Hai vị Tư-đồ, Tư-không mới do ông tâu Quang-Vũ đưa vào, cùng ông làm việc hợp tính với nhau. Cả ba nhất quyết tỉa bớt vây cánh Mã thái-hậu. Nhưng họ chưa tìm được dịp. Nay họ nhân vụ Hàn thái-hậu, muốn giết trừ hết phe đảng Mã thái-hậu. Quang-Vũ sai ông mang thiết kị đi Nghi-dương, hầu nhân dịp diệt đám Lĩnh Nam và vây cánh Mã thái-hậu. Nhưng trong lòng ông, ông nghĩ rằng Mã thái-hậu có thể làm mất triều Hán, một mối nguy trong tim trong gan. Còn đám Lĩnh Nam, chỉ là mối lo ngoài da mà thôi. Người Lĩnh Nam chỉ muốn phục hồi cố thổ, chứ đâu có ý muốn xâm lấn Trung-nguyên. Bất quá trả Lĩnh-nam về cho người Việt mọi sự sẽ tốt đẹp.

Ông cúi đầu cáo từ Quang-Vũ, xuống lầu.

Quang-Vũ truyền Cung nữ, Thái giám dọn tiệc rượu, ra lệnh nhạc công tấu nhạc. Phương-Dung thấy không còn gì để dò thám nữa, định rời lầu Thúy-hoa, thì trên không có tiếng Thần-ưng reo. Nàng ngửng đầu lên nhìn: Dưới ánh trăng mờ ảo, Thần-ưng từ trên cao bổ xuống rồi lại vọt lên ở khu vườn Thượng-uyển. Nàng nhìn về phía đó có cỗ xe do bốn ngựa kéo đang đi tới. Phía trước xe, một đoàn cung nữ cầm đèn lồng. Phía sau xe, một đoàn thị vệ theo hầu.

## 2. Giá Nghiêng Thành Nhất Tiếu Thiên Kim

Giá nghiêng thành nhất tiếu thiên kim,

Mắt xanh trắng, đổi lầm bao khách tục.

(Nguyễn-Khắc-Hiếu, Đời đáng chán)

Phương-Dung bấm Trần Năng. Cả hai cùng có ý nghĩ như nhau:

- Không lẽ xa giá Mã thái-hậu? Bà vừa rời khỏi đây, không lẽ bà trở lại ? Trở lại để làm gì?

Cỗ xe đến trước lầu Thúy-hoa thì ngừng. Một phụ nữ trên xe bước xuống. Có hai cung nữ lại đỡ. Người đàn bà theo cầu thang chính giữa lên. Thị đi đến đâu, Cung-nga Thái-giám quì xuống phủ phục khấu đầu. Người đàn bà đó đến trước lầu thứ tư, ngừng lại nghe ngóng một lúc, rồi đẩy cửa bước vào. Bấy giờ Phương-Dung mới nhìn rõ không phải Mã thái-hậu, mà là một thiếu phụ, tuổi khoảng hai mươi chín, ba mươi, khá xinh đẹp, dáng dấp phúc hậu. Thiếu phụ bước vào điện, thấy Quang-Vũ đang ôm Tường-Qui trong lòng, thì nhăn mặt, rồi từ từ tiến tới. Đám nhạc công, Cung-nga, Thái giám đồng ngừng lại, quì xuống một lượt khấu đầu tung hô:

- Bọn hạ thần kính cẩn tham kiến Hoàng-hậu nương nương.

Phương-Dung hiểu ra:

- À thị là Quách hoàng-hậu. Có lần Trần Tự-Sơn kể rằng, hồi mới khởi binh Quang-Vũ cưới vợ họ Âm, nhan sắc xinh tươi. Sau cưới thêm bà họ Quách. Hiện nay Quang-Vũ có Chính-cung hoàng hậu, Hoàng-quý-phi, Thần-phi, Nam-cung quý phi. Mới đây lại phong cho Tường-Qui làm Tây-cung quí phi. Ngoài ra còn có thêm hai mươi mỹ nhân cùng hàng ngàn cung nga nữa. Bà này đến đây giữa đêm khuya, mang theo hai cung nữ, bảy thái giám, mười hai thị vệ đều đeo kiếm, e rằng sẽ có truyện không hay.

Quang-Vũ vội buông Tường-Qui đứng dậy:

- Đêm khuya, ái khanh không nghỉ ngơi, đến đây có việc gì?

Hoàng-hậu cười mát:

- Thiếp cũng muốn nghỉ ngơi lắm, nhưng tiếng tiêu, tiếng đàn từ lầu Thúy-hoa vọng lại. Thiếp không thể nào ngủ được. Thiếp nghe nói hoàng thượng mới dung nạp một Con chó cái Việt từ Lĩnh Nam vào hoàng cung, nên thiếp tới đây coi xem sự thực thế nào?

Quang-Vũ kéo ghế, dìu Hoàng-hậu ngồi xuống, rồi chỉ vào Tường-Qui:

- Đây, Chu mỹ nhân. Nàng là người Việt đất Lĩnh Nam. Trẫm mới thu nạp vào cung, nên chưa đưa đến bái kiến khanh.

Hoàng-hậu cười nhạt:

- Hoàng thượng thu nạp thị đã hơn năm tháng. Hoàng-thượng lại mang thị đi Trường-an thưởng xuân, rồi từ Trường-an về đây cũng đã mấy tháng, thế mà bảo rằng mới hay sao?

Quang-Vũ vẫn cười:

- Nàng mới nhập cung, trẫm chưa có thì giờ đưa đến yết kiến khanh. Thôi được, bây giờ trẫm truyền nàng bái kiến khanh cũng vừa.

Quang-Vũ nói với Tường-Qui:

- Chu mỹ nhân, mau lại bái kiến Chính-cung nương nương đi.

Tường-Qui xuất thân là con nhà quí tộc. Ông ngoại làm đô úy, đệ nhất danh nhân Lĩnh Nam. Nàng chưa quen với lễ nghi triều đình nhà Hán. Thấy Chánh-cung hoàng hậu, nàng coi thường không phủ phục tung hô, còn thản nhiên đứng nhìn. Luật lệ nhà Hán, cho Hoàng-hậu rất nhiều uy quyền. Quyền thứ nhất làm mẫu nghi thiên hạ, tức mẹ của trăm họ. Quyền thứ nhì, xử lý mọi việc khi Hoàng-đế vắng mặt trong triều. Vì vậy Lã hậu mới thay Cao tổ giết cả ba họ Hàn Tín. Quyền thứ ba là quyền cai quản, mọi việc trong cung, phong chức tước Thị vệ, Cấm quân, Thái-giám, Cung-nga. Các Phi-tần tuy được vua tuyển, nhưng phải tới bái kiến Hoàng-hậu. Một tháng hai lần đến cung Hoàng-hậu chầu, nghe dạy bảo.

Quang-Vũ dùng cường lực cưỡng bức cướp được Tường-Qui. Y say mê quá độ, nên mải vui, không đưa nàng đến bái kiến Quách-hậu. Y còn mang nàng đi Trường-an. Hoàng-hậu biết hết, nhưng bà không nói gì. Cho đến nay có người tâu với bà rằng Tường-Qui người Việt. Hơn nữa nàng có chồng, có con. Chồng nàng làm thị vệ trong cung.

Luật nhà Hán tuyển Hoàng-hậu, Quí-phi, Cung-nga rất ngặt. Thứ nhất phải thuộc giòng dõi trung lương trong triều. Thứ nhì, phải còn đồng trinh, dưới mười sáu tuổi. Thứ ba phải qua Mỹ quan khám xét: Người có thơm tho không? Nếu có mùi hôi, thì thuộc giống Chồn cáo, hồ ly không được tuyển. Có khỏe mạnh không ? Vì sợ lây bệnh trong cung khuyết. Thứ ba khám cả nhũ hoa, âm hộ, xem có màu hồng, tươi thắm không? Nếu nhũ hoa dài quá biểu thị dâm đãng, bị loại. Nhũ hoa xẹp quá, thuộc loại vô tình, tàn nhẫn cũng không được nhận. Âm hộ thì da không quá dăn deo, lông phải phơn phớt, óng mượt mềm mại. Cuối cùng tiếng nói có thanh tao không?

Bây giờ Quách-hậu nghe nói Tường-Qui đã trên hai mươi tuổi, lại là gái đã có chồng. Chồng thuộc loại đê tiện. Hơn nữa nàng người Việt, một thứ người bị coi như Man di. Vì vậy Quang-Vũ chưa muốn bảo nàng bái kiến Quách-hậu. Không ngờ đêm nay đang lúc yến nhạc, Quách-hậu đến.

- Bệ hạ đã phong nàng làm Tây-cung quí phi rồi phải không? Trời đất ơi, việc như thế mà thần thiếp không biết gì !

Nói đến đây. Quách-hậu lộ vẻ phẫn nộ, bà đưa mắt nhìn Tường-Qui từ đầu đến chân. Cơn giận dần dần biến tan. Bà thấy Tường-Qui đẹp nhu mì, ủy mị. Thêm vào dáng dấp linh hoạt, da dẻ tươi hồng, thân thể cân đối, của con nhà võ. Bất cứ phi-tần, cung-nga nào của triều Hán cũng không có vẻ đẹp tươi sáng, hấp dẫn như nàng. Bà thấy Tường-Qui đẹp quá, mới hiểu tại sao Quang-Vũ say mê đến điên đảo thần hồn. Bà nghĩ thầm:

- Đứa con gái Việt này quả thực đẹp hơn bất cứ phi tần nào trong cung. Y thị lại hát hay, đàn ngọt, trách nào hoàng-thượng không say mê.

Bà hất hàm hỏi Tường-Qui:

- Ngươi được hoàng thượng phong làm Tây-cung quí phi mấy tháng nay. Tại sao ngươi không đến bái kiến ta?

Tường-Qui không biết luật lệ của hậu cung nhà Hán. Nàng suy nghĩ theo phong tục Lĩnh Nam. Vợ bé, vợ lớn, đều có quyền như nhau. Chả việc gì phải viếng thăm, bái kiến ai. Đám cung nữ hầu cận nhắc nhở nàng đôi lần. Song nàng không quan tâm đến. Bây giờ nghe Quách-hậu hạch hỏi, nàng đáp:

- Tôi từ Lĩnh Nam sang đây, hạnh ngộ được hồng ân hoàng thượng sủng ái. Ngoài ra, tôi không quan tâm đến cái chức vị Tây-cung quí phi hay Nam-cung quí phi. Không lẽ ngoài Thái-hậu, hoàng thượng ra, tôi còn phải khấu đầu trước người khác nữa sao?

Quách-hậu rút kiếm để lên bàn:

- À, con tiện tỳ này hỗn! Mi xuất thân từ chốn bần tiện, thuộc loại con chó Việt được tuyển vào cung ngoài luật lệ. Thế mà mi còn muốn đảo lộn cung thất hay sao đây ? Bây đâu, bắt con tiện tỳ này đánh đủ năm mươi roi cho ta!

Bọn thị nữ theo hầu Quách-hậu, xáp đến nắm tay Tường-Qui định đè xuống đánh đòn. Tường-Qui liếc nhìn Quang-Vũ. Thấy y ngồi im, nàng hiểu rằng y không bênh mình, cũng không bênh Quách-hậu. Trước sự tranh dành của hai bên, ai mạnh người ấy được. Nàng co hai tay, giật mạnh một cái, bọn cung nữ bật lui lại đến bốn bước. Nàng quát lớn:

- Đứa nào muốn mất mạng thì vào đây.

Bọn cung nữ sợ lệnh hoàng hậu, nhảy vào ôm Tường-Qui. Tường-Qui học võ với Chu Bá, Lê-thị Hảo từ nhỏ. Nàng được huấn luyện võ công căn bản vững chắc. Nếu Đào Kỳ, Trần Năng, Phương-Dung không gặp kỳ duyên, e bản lĩnh không theo kịp nàng. Nàng được kể vào hạng nữ lưu hiếm có của Lĩnh Nam, thì bọn cung nữ kia làm sao thắng nổi? Nàng chỉ bước tréo hai bước, đám cung nữ ôm vào chỗ không. Vồ hụt, chúng lại nhảy vào ôm nàng. Tường-Qui muốn tỏ cái ôn nhu, văn nhã, nên nàng chưa dùng võ. Mặc cho bọn cung nữ chạy bên đông, đuổi bên tây, cũng không bắt được nàng.

Hoàng-hậu quát lên:

- Chúng bay đều là đồ ăn hại, chỉ có một con chó Việt mà bắt không được, nuôi tụi bay để làm gì? Gọi Diệu-Dung lên cho ta.

Ba cung nữ vội chạy xuống lầu, một lát, chúng trở lên với một cung nữ khác. Hoàng hậu chỉ Tường-Qui nói:

- Diệu-Dung, ngươi bắt con chó Việt này cho ta.

Diệu-Dung dạ một tiếng, rồi xuất chiêu, hai tay thị khoằm khoằm chụp Tường-Qui. Liếc mắt qua, Tường-Qui biết đó là Hổ-trảo. Nàng lui một bước, Diệu-Dung chụp hụt. Diệu-Dung chưng hửng, vung tay phải thành quyền đánh thẳng vào ngực Tường-Qui. Tay trái biến thành đao, chém vào cổ nàng. Tường-Qui vọt người lên nhảy qua đầu y thị, đáp xuống nhẹ nhàng. Thân pháp nàng đẹp vô cùng. Quang-Vũ không cầm được, buột miệng khen:

- Thân pháp đẹp thực!

Câu khen đó, vô tình khiến Tường-Qui hiểu rằng Quang-Vũ không ưa Hoàng-hậu, mà ưa nàng. Nếu nàng xử dụng võ công, Quang-Vũ không trách gì. Diệu-Dung rút sau lưng ra một cây nhuyễn tiên, rung tay một cái, thị tấn công Tường-Qui liền bốn chiêu. Tường-Qui lui lại, bước xéo tới, lách tay một cái nàng đã đoạt được cây nhuyễn tiên của Diệu-Dung, liệng xuống dưới lầu, rồi lui lại đứng sau lưng Quang-Vũ. Thái độ ung dung nhàn nhã.

Diệu-Dung kêu lên:

- Con chó Việt này dữ quá.

Tường-Qui vốn có nhan sắc khuynh quốc, lại văn hay chữ tốt, đàn ngọt hát hay. Võ công thuộc loại hiếm có trên đời, xuất thân danh gia đệ tử. Song cuộc đời tình ái của nàng đầy trông gai trắc trở, khiến nàng đau khổ. Nàng chịu ảnh hưởng của cha nhiều hơn ông ngoại. Trong lần đầu gặp Đào Kỳ, đi chơi cố đô Cổ-loa, nàng đã tỏ ra những ý tưởng phục hồi Âu Lạc, trọng giòng giống. Sở dĩ nàng không thương yêu Trương Minh-Đức vì bị cái mặc cảm vợ thằng Ngô, Mỵ châu, những từ ngữ nhục nhã nhất của gái Việt hồi đó. Bây giờ trên lầu Thúy-hoa, Quách-hậu gọi nàng là chó Việt, nàng đã nổi giận rồi. Nay đến tên cung nữ mà cũng dám nhục mạ giòng giống mình, thì nàng chịu sao được ?

Tường-Qui điên tiết lên. Nàng phóng hai chưởng như vũ bão liên tiếp. Chiêu đầu Lưỡng ngưu tranh phong. Chưởng phong ào ào mạnh vô cùng. Chưởng thứ nhì Thanh ngưu qui gia. Chưởng sau tiếp chưởng trước. Binh, binh, bốn cung nữ bị đánh bay tung khỏi lầu, rơi xuống dưới. Chỉ nghe thấy bốn tiếng rú kinh khủng vọng lên, thì biết rằng bốn cung nữ đã tan xương nát thịt.

Diệu-Dung kinh sợ đến đờ người ra. Y thị vội rút trong bọc ra một thanh Nga-mi kiếm, phóng liền bốn chiêu đâm Tường-Qui. Tường-Qui lui lại một bước, xoay mình, vọt lên cao, một chân đá vào ngực Diệu-Dung một chân đá vào bụng thị. Diệu-Dung kêu lên tiếng Ối, người y thị bay xuống lầu. Từ dưới lầu vọng lên tiếng rú kinh khủng.

Quang-Vũ nghe nói Tường-Qui biết võ nghệ. Y đâu có ngờ võ công nàng cao đến như vậy ? Y kinh hoàng đến chết điếng người đi.

Quách-hậu vẫy tay một cái, năm thị vệ cùng bước vào. Bà chỉ:

- Các ngươi bắt con thị tỳ kia cho ta.

Bọn thị vệ này nguyên con em trong họ Quách hậu, được tuyển làm việc trong hoàng cung. Chúng trung thành tuyệt đối với bà. Chúng hô một tiếng, tuốt kiếm nhảy vào tấn công Tường-Qui. Tường-Qui phóng chưởng phản đòn. Chưởng của nàng khá mạnh, hai chưởng đẩy lui hai thị vệ. Chưởng thứ ba, thứ tư biến thành trảo, nàng bước sang trái, chụp được kiếm của chúng, nàng vung lên, hai thị vệ bay mất đầu. Ba tên kia kinh hoàng chưa kịp phản ứng, đã bị nàng đưa hai nhát vào ngực. Chúng chỉ còn kêu được một tiếng, ngã lăn ra, máu từ ngực phun thành vòi. Tường-Qui đến bên Hoàng-hậu đưa một nhát kiếm qua đầu bà. Quang-Vũ rú lên:

- Mỹ nhân, xin nương tay !

Thực ra Tường-Qui chỉ muốn dọa Quách-hậu. Khi nghe Quang-Vũ lên tiếng. Nàng ngừng lại chĩa kiếm vào cổ họng Quách-hậu cười nhạt:

- Cổ kim đến giờ, không phải một tờ sắc chỉ, một mệnh lệnh mà làm nên tình yêu. Hoàng thượng sủng ái ta, ta đáp lại hoàng ân của Hoàng-thượng, giống như tình yêu nam nữ của bất cứ nơi đâu. Mi tuy là Hoàng-hậu, nhưng mi không làm cho quân vương hài lòng. Đêm hôm mi mang vệ sĩ, đeo gươm đến đây, lộng quyền trước mặt Hoàng-thượng, tội đáng tru di. Ngươi thuộc giống gì mà dám nhục mạ ta, một điều chó Việt, hai điều chó Việt?

Ngừng lại một lát nàng tiếp:

- Nói theo Hoàng thượng, dân trăm họ, đâu chả là dân nhà Hán ? Thế mà mi dám nhục mạ giòng giống của ta là chó. Hôm nay ta rạch vào mặt mi mấy nhát kiếm này, để xem con chó đáng kinh tởm hay bộ mặt của mi đáng kinh tởm?

Nói rồi nàng vung tay rạch tám nhát vào mặt Quách-hậu. Quách-hậu kinh hoảng rú lên, ngã lăn ra long ỷ. Sự thực Tường-Qui chỉ phớt kiếm qua, nhưng bà sợ quá, tưởng thực, ngất xỉu nằm gục trên án thư.

Nhập cung Hán không bao lâu, Tường-Qui biết rằng nàng phải lăn mình vào giữa các thế lực cường quyền. Luật Tiêu Hà dành cho ngoại thích nhiều quyền hành rộng rãi. Mã thái hậu có nhiều tay chân trong triều. Ngoài biên cương, có hai cháu cầm quân: Mã Anh trấn thủ Trường-sa. Mã Viện lĩnh Phục-ba đại tướng quân. Hai người lợi dụng giữ binh quyền, tuyển nhiều cao thủ gửi về Lạc-dương cho Thái-hậu đưa vào làm thị vệ trong hoàng cung. Quách hoàng hậu có sáu người trong họ được phong hầu. Bà cũng tổ chức thị vệ, cung nga riêng biệt. Nàng nghĩ: Tại sao mình không thiết lập lấy một thế lực? Vì vậy nàng đã dùng uy tín, tiền bạc, lôi kéo được khá nhiều người theo mình. Nàng nghe Quang-Vũ phong cho ông ngoại làm Thứ sử, sáu vị sư thúc, sư bá được phong làm Thái-thú, thế lực nàng đâu có nhỏ? Nay nhân Quách-hậu định giết nàng, nàng ra tay, quyết Quang-Vũ sẽ đứng giữa, không về phe nào. Nàng cần trổ thần oai, để đám thị vệ trong cung nể mặt nàng từ nay.

Tường-Qui cầm kiếm chỉ mặt Quách-hậu:

- Ngươi ỷ là Hoàng-hậu, tuyển mộ thị vệ, đeo gươm đến đây làm loạn trước mặt Hoàng-thượng. Ta vì hộ giá mà ra tay. Vậy ta nói cho ngươi biết : Từ nay nước sông, nước giếng mỗi người một giang sơn. Nếu ngươi còn kiếm truyện với ta, thì đừng trách.

Nàng quăng kiếm, tay trái túm ngực Quách hậu nhắc khỏi long ỷ. Tay phải phóng một chưởng Ác ngưu nan độ. Chiếc long ỷ vở tan tành. Quách hoàng-hậu sợ quá rú lên, nói lắp bắp:

- Tôi chịu khuất phục, mong Quí phi dung tình.

Tường-Qui vẫn còn giận Quách-hậu về tiếng nhục mạ con chó Việt:

- Từ nay, dù mi nói vắng mặt, hay có mặt ta một câu Chó Việt ta sẽ khoét hai mắt, cắt hai chân, hai tay, cắt lưỡi ngươi bỏ vào chuồng lợn như xưa kia Lã-hậu đã làm với Thích-Cơ, ngươi biết không?

Quách-hậu kinh hoàng, vội đứng lên, xuống lầu. Tường-Qui di chuyển thân hình, nàng đã đứng trước mặt Quách-hậu:

-Khoan! Dễ gì ta cho mi đi giản dị như vậy ?

Quách-hậu run run, ngây người ra.

Tường-Qui cười nhạt:

-Ngươi không học võ, thành ra không biết luật lệ võ lâm. Để ta dạy cho mi mấy điều. Đai phàm khi dùng võ, đấu võ với người, bị thua, phải chịu khuất phục người thắng. Người thắng muốn mổ, muốn băm vằm thế nào mặc ý. Ngươi dùng cung nga, thị vệ đánh ta, bị thua. Ngươi bỏ đi như vậy coi sao được?

Quách-hậu hỏi:

- Quí phi muốn ta phải làm gì?

Tường-Qui nói:

- Từ nay, ngươi không được áp dụng quyền Hoàng-hậu với ta. Người đồng ý, thì xuống lầu. Còn ngươi không đồng ý, đứng dậy cùng ta đấu vài ngàn chiêu.

Quách hậu nghe nói, thất kinh hồn vía:

- Thôi! Thôi! Từ nay tôi không dám động đến Quí-phi nữa.

Bà bỏ xuống lầu.

Tường-Qui gọi thái giám, dọn dẹp mấy xác chết. Nàng đến bên Quang-Vũ cười nói:

- Hôm ở Trường-an, Hoàng-thượng nói với thiếp rằng Hoàng-hậu cậy có cha, anh cầm quân, tuyển mộ thị vệ riêng, làm lộng trong cung. Bà hay ghen tương, khiến Hoàng-thượng ăn không ngon, ngủ không yên. Bây giờ thiếp vì hoàng-thượng mà trị Hoàng-hậu, chắc hoàng-thượng vui lòng lắm.

Trên mái nhà Phương-Dung chửi thầm:

- Thì ra thế! Tên Quang-Vũ này thủ đoạn không vừa. Y dùng tam công, triều thần, làm bộ đặt giang sơn lên tình riêng để loại Nghiêm đại ca. Dùng Hàn thái-hậu đưa Mã thái-hậu vào chỗ phạm tội, hầu trừ khử. Dùng người Lĩnh Nam đánh người Lĩnh Nam. Dùng hoàng thân đánh ngoại thích. Bây giờ lại dùng vợ nhỏ, trừ vợ lớn. Hèn gì, khi Tường-Qui ra tay, y ngồi nín thinh, không lên tiếng. Ta cứ tưởng y nhu nhược, thì ra y đóng kịch.

Nàng vẫy mọi người cùng nhảy xuống lầu Thúy-hoa, vượt Hoàng-thành ra ngoài. Đến chỗ Sún Lé coi ngựa, thấy năm con ngựa đều nằm chết trên vườn hoang. Còn Sún Lé không thấy đâu.

Cao Cảnh-Minh chạy lại định lật ngựa chết lên quan sát, Trần-Năng hô lớn:

-Ngừng tay!

Cao Cảnh-Minh vội ngừng lại ngơ ngác.

Trần Năng chỉ con ngựa chết nói:

- Mấy con ngựa này bị giết bằng chưởng lực dương cương cực mạnh, nên xương cốt gẫy nát. Tuy vậy phải cẩn thận vì e chưởng có chất độc.

Nàng vội vận khí Không tâm, Ngũ uẩn giai không rồi mới đưa tay sờ vào mấy con ngựa, thì hơi nóng vẫn còn, xương cốt gẫy nát hết.

Nàng nói:

- Với chưởng lực như vậy trên đời này ngoài Đào sư thúc, sư phụ ta ra thì không còn ai nữa. Chưởng này dường như không có độc chất, vì máu từ miệng ngựa chảy ra vẫn đỏ chứ không tím. Vậy hung thủ là ai?

Phương-Dung ngẫm nghĩ:

- Dường như hung thủ giết ngựa, rồi bắt sống Sún Lé, không hiểu Sún Lé có gọi Thần-ưng theo dõi chỉ đường cho bọn mình không?

Tới đó, có tiếng Thần-ưng kêu trên không. Phương-Dung huýt sáo gọi nó xuống. Nàng đếm lại chỉ có chín Thần-ưng, vậy còn một Thần-ưng đi đâu? Mỏ, móng chân Thần-ưng đầy máu, tóc, như vậy chúng trải qua một cuộc chiến đấu với kẻ thù.

Trần Năng ở bên Lục Sún lâu ngày. Tính nàng vốn yêu trẻ con, hóa cho nên nàng thân thiết với Lục Sún nhất. Lục Sún đã dạy nàng biết cách điều khiển Thần-ưng. Nàng huýt sáo hỏi Thần-ưng xem Sún Lé ở đâu? Thì cả chín Thần-ưng đều kêu lên những tiếng giận dữ. Chúng đồng vỗ cánh bay vọt lên cao, rồi lao về phía đông. Được một quãng lại bay trở về kêu lên những tiếng khẩn cấp.

Trần Năng nói:

- Có lẽ Sún Lé gặp kình địch bắt sống mang đi rồi. Thần-ưng đang bay về phía đông, dẫn đường cho chúng ta, ta hãy theo Thần-ưng để cứu Sún Lé.

Trời đã dần dần sáng tỏ. Cả đoàn đi về phía Đông, trên trời đàn Thần-ưng cùng bay lượn vòng vòng dẫn đường. Tới một cái chợ, Phương-Dung ngừng lại mua bốn con ngựa thực lớn cho bốn người cỡi. Bốn người có ngựa, lập tức phi như bay. Đoàn Thần-ưng vẫn lượn trên không.

Đang phi trên cánh đồng mênh mông thì Phương-Dung chỉ về phía xa xa: Tại đó Thần-ưng bay rợp trời. Mỗi toán hai mươi lăm Thần-ưng từ trên lao xuống, rồi vọt lên. Từng toán, từng toán một.

Phương-Dung than:

- Có lẽ Lục Sún gặp cường địch. Chúng đang chỉ huy Thần-ưng chống trả. Chúng ta phải vứu viện khẩn cấp mới kịp.

Cả bọn ra roi cho ngựa phi như bay. Chín Thần-ưng vẫn bay trên trời dẫn đường. Đang bay là là, bỗng một Thần-ưng kêu ré lên rồi đâm bổ xuống bụi cây phía trước. Tám Thần-ưng còn lại cũng đâm bổ xuống, rồi vọt lên.

Phương-Dung kêu:

- Cẩn thận, có lẽ chúng ta mắc mưu địch rồi. Chúng bắt Sún Lé, để dụ chúng ta theo cứu. Chúng phục kích ở phía trước kia, nhưng bị Thần-ưng phát giác ra. Thần-ưng đang lao xuống tấn công chúng.

Từ xa, cả bọn phát giác ra một toán trên mười người, trang phục theo lối thị vệ đang trống trả với Thần-ưng. Cao Cảnh-Minh rút tên bắn một phát. Tiễn thủ của ông có một không hai trên đời. Một phát bắn liền mười hai mũi, tên xé gió bay đi. Ông bắn phát thứ nhì, thứ ba. Tên trước, tên sau rít lên thành những tiếng vi vu kinh khủng.

Đoàn thị vệ đang đánh nhau với Thần-ưng, nghe thấy tên rít gió, chúng vung đao gạt. Choang, choang, tên đao chạm nhau, lửa tóe ra. Cánh tay bọn chúng tê rần, đao vừa vuột khỏi tay chúng, loạt thứ nhì, thứ ba đã bay tới. Chúng không còn biết đường nào gạt nữa. Chỉ nghe thấy tiếng người, tiếng ngựa rú lên kinh khủng.

Vừa lúc đó Phương-Dung phi ngựa tới nơi. Tất cả bọn có mười ba tên, đều bị trúng tên vào đầu gối, ngã ngựa, không bò dậy được. Thần diệu ở chỗ, tên nào cũng trúng vào một vị trí giống nhau.

Trần Năng nhảy xuống ngựa, nhổ tên, lấy thuốc rịt máu, xé áo băng lại cho chúng. Nàng băng cho mười hai tên. Đến tên thứ mười ba, vừa băng xong. Bất thình lình y vọt người lên phóng chưởng đánh vào ngực nàng.

Biến cố xảy ra đột ngột, hai người lại quá gần nhau. Nàng không kịp xuất chiêu đỡ, nhưng vốn nhiều kinh nghiệm, nàng hít một hơi để hộ thân, rồi nhảy vọt trở lại để giảm bớt lực đạo của chưởng đối phương.

Tên Thị-vệ ra tay đánh trộm thành công. Y phóng người theo tấn công liên tiếp hai chưởng nữa. Chưởng phong ào ào chụp xuống người nàng. Trần Năng nhảy lui lại tránh được một chưởng. Nàng xuất chiêu gạt chưởng thứ nhì. Bây giờ nàng mới nhận ra chưởng của đối phương rất quen thuộc.

Tên thị vệ đánh nàng ba chưởng. Chưởng đầu trúng ngực. Chưởng thứ nhì nàng nhảy tránh, đến chưởng thứ ba nàng gạt. Trần Năng nghĩ: mình đã cứu y, mà y còn ra tay rất vô lại đánh vào ngực, thì không còn nhân nhượng nữa.

Nàng vận khí phóng một chiêu cực kỳ dũng mãnh của phái Cửu-chân Hải triều lãng lãng. Tên thị vệ thấy vậy, cười nhạt một tiếng, xuất chưởng đánh lại. Chiêu của y cũng là Hải triều lãng lãng công lực khá hùng hậu.

Binh một tiếng, Trần-Năng lui trở lại một bước, tên thị vệ cũng lui lại.

Hải-triều lãng lãng là chiêu thức cực mạnh, có tới năm lớp. Tên thị vệ hít một hơi xuất lớp thứ nhì. Trần Năng biết nếu đấu với người Trung-nguyên thì dùng võ Cửu-chân. Còn đấu giữa người Lĩnh-nam với nhau dùng võ công Tản-viên vẫn hơn. Nàng vận khí phát chiêu Thanh ngưu ư hà đỡ. Hai chưởng đụng nhau, tên thị vệ bật lui trở lại một bước, người y loạng choạng. Trần Năng muốn kết thúc trận đánh, nàng ra chiêu Lưỡng ngưu tranh phong.Tay phải nàng đẩy thẳng về phía trước, tay trái vòng từ dưới đánh lên, nàng vận khí theo lối Không tâm, Vô nhân giả tướng. Bịch một tiếng, chưởng của nàng chạm vào chưởng đối phương. Hai chưởng dính chặt vào nhau.

Trần Năng ung dung mỉm cười, không tâm, để cho chân khí chuyển động, giống như Phật tổ đứng thuyết pháp ở núi Lăng-già. Tên thị vệ rung động mạnh, chân khí của y tuôn ra bao nhiêu lại mất bấy nhiêu. Y nghiến răng vận hết chân khí đẩy sang, mong kết liểu tính mệnh Trần Năng. Nhưng càng đẩy ra y càng thấy mất tăm mất tích.

Chỉ một lát sau, y hoảng kinh, vội thu chân khí, thì bị chân khí của Trần Năng đánh ngược lại, người y vọt lên không, rơi xuống đất đến bốp một cái. Y không bò dậy được nữa.

Phương-Dung chạy đến dí kiếm vào cổ y hỏi:

- Ngươi tên họ là gì? Tại sao lại đón đường hại chúng ta?

Tên thị vệ không vừa. Nghễn cổ dậy nói bằng tiếng Việt:

- Ta thuộc đội Thị vệ nội cung. Chúng ta đang đi, bị các ngươi bắn tên lén, đánh chúng ta. Rồi lại hỏi tại sao chúng ta đón đường đánh các ngươi. Có ai vô lý như các ngươi không?

Cao Cảnh-Minh khám trong người y, thấy có tấm thẻ khắc con phụng, biết rằng y làm việc cho Mã thái-hậu. Trên có chữ: Nguyễn Ngọc-Danh. Bên cạnh có chữ biệt. Ông ngơ ngác hỏi Phương-Dung:

- Cháu thử nhìn xem ngạch, trật y ra sao, mà có chữ biệt ?

Phương-Dung làm quân sư cạnh Nghiêm-Sơn, nàng biết trên thẻ bài thị vệ có chữ biệt, thì không thuộc cơ đội hoàng cung mà thuộc đội ra ngoài hoạt động. Tên nào có thẻ bài mang chữ biệt thì y phụ trách công tác liên lạc giữa Thái-hậu với Thái-thú, Thứ-sử.

Phương-Dung nghe đến tên Nguyễn Ngọc Danh thấy quen quen. Chợt nàng kêu lên một tiếng, nhớ lại lời Đào Kỳ, Thiều-Hoa thuật cho nghe: Hôm Nghiêm Sơn đem quân đánh Đào trang, tên mã phu Nguyễn Ngọc Danh được sai đi đón vợ Trịnh Quang, rồi mất tích luôn. Từ đó đến nay không rõ y ẩn náu ở đâu. Trong trận Tây-hồ, Trịnh Quang bị Nguyễn Tường-Loan tra hỏi, y nói đại khái rằng Nguyễn Ngọc-Danh với y đều làm tế tác cho Hán nằm vùng ở Đào trang. Vì sợ Trịnh Quang không hết lòng, Danh phải bắt vợ con y dấu một nơi.

Về sau Thiều-Hoa hỏi Nghiêm Sơn xem có phải chàng cài Trịnh Quang với Nguyễn Ngọc-Danh vào Đào trang không? Nghiêm-Sơn không biết. Thì ra bọn chúng làm tế tác cho Mã thái-hậu.

Phương-Dung tra xét mười hai tên còn lại, chúng đều người Cửu-chân. Có điều võ công chúng thua xa Nguyễn Ngọc-Danh. Chúng đồng khai giống nhau rằng chúng từ Giao-chỉ mang tấu chương về Mã thái-hậu. Mã thái-hậu sai chúng mang mật chỉ đến Thái-thú Tô Định. Không may trên đường đi bị Thần-ưng tấn công rồi bị tên bắn, mà bị bắt.

Phương-Dung cho khám rất kỹ, thấy trên mũ Nguyễn Ngọc-Danh có một bao thư. Nàng xé mở ra coi, thì ra Mã thái-hậu dặn Tô Định phải giết chết Hợp-phố lục hiệp, rồi cử người thay thế. Triều đình hợp ba quận Giao-chỉ, Cửu-chân và Nhật-nam thành Giao-châu, cho Tô-Định làm Thứ-sử. Còn triều đình cử Lê Đạo-Sinh và đám học trò làm Thứ-sử, Thái-thú, chẳng qua, để chúng tụ họp người đồ đảng, chống Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách mà thôi. Nếu việc không xong, thì thầy trò Lê bị giết. Ngược lại việc xong, thì triều đình cũng giết chúng.

Bây giờ Phương-Dung mới bật ngửa người ra, vì bọn Nguyễn Ngọc-Danh không liên quan gì tới Sún-Lé. Nàng đoán: Bọn bắt Sún-Lé chắc là thị vệ. Thần-ưng thấy bọn Nguyễn Ngọc-Danh mặc cùng thứ y phục, thì nhào xuống tấn công. Nàng đảo mắt nhìn ra xa, vẫn thấy Thần-ưng đang từng đợt lao xuống, giao chiến.

Phương-Dung nói với Đặng Đường-Hoàn:

- Sư bá lột lấy bốn bộ quần áo của bọn này. Chúng ta giả làm thị vệ đi cứu Sún-Lé.

Đặng Đường-Hoàn nắm lấy cả bọn liệng vào bụi cây. Ông lựa hai tên cao lớn lột quần áo cho mình và Cao Cảnh-Minh. Lựa hai tên nhỏ bé, lột cho Phương-Dung, Trần Năng.

Phương-Dung hóa trang cho mọi người, thành thị vệ. Trần Năng cười khúc khích:

- Hể gặp đối phương tôi giả câm, để sư thẩm đối đáp nghe. Tôi giả tiếng đàn ông không được.

Phương-Dung lấy thẻ bài của Nguyễn Ngọc-Danh. Nàng rút kiếm đưa mấy nhát tất cả đám thị vệ bị gọt hết tóc.

Đặng Đường-Hoàn tính vốn trung trực. Ông chúa ghét bọn lừa thầy phản bạn. Trước đây nghe truyện Nguyễn Ngọc-Danh phản Đào hầu, nay gặp y đây, ông vạch quần đái vào đầu y:

- Hãy cho mi uống bãi nước tiểu này. Lưu chút kỷ niệm ngày chúng ta gặp nhau.

Ông cầm kiếm rạch trên mặt cả bọn, mỗi đứa hai nhát.

Bỗng một Thần-ưng từ xa bay lại, kêu lên một tiếng rồi từ từ đáp xuống trước ngựa Phương-Dung. Bên chân nó, có mang một ống nhỏ. Nàng mở ống ra, thấy tờ thư. Trong tờ thư viết vỏn vẹn mấy chữ:

Sún Lé bị bắt. Chúng ta đuổi theo cứu, bị bao vây.

Dưới vẽ bông cúc. Phương-Dung biết đó là hiệu của Hoàng Thiều-Hoa. Nàng cùng mọi người phi ngựa đuổi theo. Lạ một điều, cả bọn ruổi ngựa trên trăm dặm, mà vẫn thấy đoàn Thần-ưng nhào lộn tấn công xa xa.

Đặng Đường-Hoàn nói:

- Có lẽ Thiều-Hoa cùng mọi người chạy trước. Địch thủ đuổi theo, nên nàng cho Thần-ưng đánh cản hậu, vì thế nên chúng ta đuổi hòai mà không gặp.

Phương-Dung phi ngựa thực mau. Đến quá Ngọ, thì thấy đoàn Thần-ưng đang bay lượn ngay trên một ngọn đồi. Nàng nhìn một lúc rồi reo lên mừng rỡ:

- Chúng ta đã tới Nghi-dương. Núi kia là núi Dương-tiên đó.

Cả bọn tới gần. Trước mặt, một đoàn thiết kị trên năm trăm người, dàn ra bao vây núi Dương-tiên. Chúng định tiến lên, thì bị đoàn Thần-ưng đánh như bão táp. Có mấy xác ngựa nằm trên sườn đồi. Một số kị binh đầu băng bó, rên la kêu khóc.

Đứng nhìn đoàn thiết kị hùng dũng, tiến lên núi có hàng lối chỉnh tề. Phương-Dung cảm thấy kính phục Hoài-nam vương Lưu Quang:

- Sau khi rời Quang-Vũ có một lúc, trong đêm, mà y đã điều động được một đoàn thiết kị lên đường ngay. Y xứng đáng làm Tướng-quốc triều Hán. Với tài ấy, y mới dám chống lại bọn ngoại thích.

Bốn người phi ngựa đến chân núi, thì một viên tướng vọt ngựa ra hỏi:

- Các vị Thị-vệ thuộc cơ đội nào? Đến đây có việc gì?

Phương-Dung đã hóa trang thành một người da hơi ngăm đen. Nàng làm bộ hách dịch, móc túi lấy thẻ bài đưa ra. Viên tướng chỉ huy trông thấy con phượng trên thẻ bài, có chữ biệt khúm núm:

- Thì ra Nguyễn vũ vệ. Chẳng hay Vũ vệ cùng ba vị nhân huynh kia đi đâu đây?

Phương-Dung giả tiếng ồm ồm nói:

- Tôi từ Lạc-dương đi Giao-chỉ. Qua đây thấy thiết kị vây giặc nên chúng tôi muốn giúp một tay. Chẳng hay ai chỉ huy đoàn thiết kị này?

Viên tướng nói:

- Tiểu tướng Bạch Sùng, Lữ trưởng thiết kị. Tiểu tướng mang thiết kị đặt dưới quyền điều động của Bô-lỗ đại tướng quân, tổng trấn Lạc-dương.

Phương-Dung biết Bô-lỗ đại tướng quân là chức của Mã Vũ, một trong Tương-dương cửu hùng. Đêm qua mới được Quang-Vũ phong làm Dương-hư hầu. Nàng đưa mắt cho mọi người đề phòng, vì sợï Mã-Vũ nhận được mặt.

Bốn người đứng nhìn: Giữa đỉnh núi, Ngũ Sún đang đứng trên các ngọn cây thổi tù và điều khiển Thần-ưng tấn công vào đội Thiết-kị. Có nhiều Thiết-kị bị thương, kẻ mù mắt, người rách mặt vì Thần-ưng. Trên đồi có mấy xác Thần-ưng trúng tên rơi ở sườn.

Từ ngày tham chiến ở Trung-nguyên, lần đầu tiên các Sún điều khiển Thần-ưng đánh nhịp nhàng như vậy. Phương-Dung than:

- Hồi trước mình ở thế thắng, nên các Sún không trổ hết được thần oai. Lần này vì nguy cơ trước mắt, Thần-ưng trở thành lực lượng phòng vệ chính. Các Sún có dịp tỏ khả năng.

Đội Thần-ưng cứ từng đợt bay lượn trên không. Khi thấy đội kị mã tiến lên lại lao ngay xuống. Trên trời, đoàn Thần-ưng khác bay đe dọa. Một số Thần-ưng nữa đậu ở trên cây xa xa nghỉ ngơi.

Khi khởi hành tham chiến từ Lĩnh Nam, Lục Sún chưa có khả năng dùng binh, chia ra lực lượng phòng vệ, lực lượng tấn công, lực lượng dưỡng sức như bây giờ. Có ai ngờ, Lục Sún đã tiến bộ rất nhiều, bề ngoài chỉ thấy chúng đùa cợt, phá phách. Thì ra trong những lần dự họp hành quân, chúng nghe nhiều, hiểu rõ thuật dùng binh, rồi áp dụng vào chỉ huy Thần-ưng.

Trên đỉnh đồi, bọn Trần Công-Minh, Cao Cảnh-Sơn, Tiên-yên nữ hiệp, Giao-long nữ, Hoàng Thiều-Hoa ngồi có vẻ mệt mỏi. Trần Công-Minh, Cao Cảnh-Sơn thì băng bó ở tay, chắc là bị thương.

Đặng Đường-Hoàn hỏi:

- Giao-Chi đâu mất, không thấy?

Trần Năng nói theo:

- Hay Giao-Chi bị giết? Bị bắt rồi?

Mã Vũ cỡi ngựa, đứng ở sườn đồi. Cạnh y, Sún Lé, bị treo trên cành cây. Y cầm roi bảo nó:

- Này thằng nhỏ kia, mi bảo đồng bọn cho Thần-ưng ngừng tấn công chúng ta, nếu không ta giết ngươi.

Sún Lé nói:

- Được, ngươi đưa cho ta cái loa để ta nói truyện với anh em.

Một tên đội trưởng đưa cho Sún Lé cái loa. Sún Lé cầm lấy ghé miệng nói bằng tiếng Việt:

- Tao là Lé đây. Các anh em có nghe tiếng không? Tao bị bắt, chúng mày coi như tao chết rồi. Đừng nể gì hết, cứ cho Thần-ưng tấn công bọn thiết kị đi.

Mã Vũ không hiểu gì. Song thấy Thần-ưng nhào xuống tấn công, thì y biết Sún Lé không tuân lời. Y cầm roi đánh nó túi bụi. Nó cắn răng chịu đau, không nói một tiếng.

Đánh một lúc, Mã Vũ hỏi:

- Mày có chịu đầu hàng không?

Sún Lé bị đánh đau. Nó tự kiêu là con cháu Phù-Đổng thiên vương, hàng ngày ngồi với Hoàng sư tỷ, mưu kế thắng được Phương-Dung. Nó cắn răng chịu đau. Nó trả lời:

- Đầu hàng cái con c. lõ ông đây này. Ông là anh hùng Lĩnh Nam, phản Hán phục Việt. Chúng mày vì Hán, ông vì Lĩnh Nam. Muốn ông đầu hàng ư? Mày hãy về bảo Quang-Vũ mút con c. ông một ngàn lần, ông cũng không đầu hàng.

Mã Vũ ra lệnh cho lính đánh nữa. Sún Lé cười ha hả chịu đòn. Tên quân đánh một lúc. Quần Sún-Lé bị tụt mất, nó trở thành trần truồng.

Mã Vũ bảo tên quân:

- Ngươi ngừng tay, nếu không nó chết mất.

Vừa lúc đó, một tia nước bắn vọt vào mặt Mã Vũ. Thì ra Sún Lé mất quần, nó bị treo trên cao, giãy dụa cho cò hướng vào Mã Vũ rồi đái xuống. Trong lúc không đề phòng, y bị nước đái trúng đầu. Y cầm roi chỉ:

- Đánh chết nó đi.

Áp lực Sún Lé không xong. Mã Vũ vận khí vào đơn điền nói:

- Ta muốn nói truyện với người thủ lĩnh.

Một mình y tiến lên. Trên đỉnh đồi Cao Cảnh-Sơn dương cung bắn. Bốn mũi tên xé gió bay xuống. Mã Vũ rút kiếm gạt, nhưng y gạt hụt, vì tên bay đến trước ngựa y thì hết lực rơi xuống. Y biết Cao Cảnh-Sơn muốn bảo y không được lên đồi, dừng lại. Trên đồi, Tiên-yên nữ hiệp, cùng Cao Cảnh-Sơn cỡi ngựa đi xuống. Khi còn cách Mã Vũ một lằn tên, ông dừng lại.

Mã Vũ nói:

- Các ngươi là anh hùng Lĩnh Nam, tài trí không phải tầm thường. Ta với các ngươi đã có phen ở cùng nhau. Ta không muốn dùng thiết kị giết các ngươi. Vậy ở đây ta có Lâu-thuyền tướng quân Đoàn Chí, Chinh-viễn tướng quân Lưu Long với ta. Nếu các ngươi thắng được hai trong ba chúng ta. Ta để các ngươi đi. Còn các ngươi bại hai trận. Các ngươi phải theo ta về Lạc-dương.

Phương-Dung thấy phía sau bọn Mã Vũ, Lưu Long còn hai kị mã, trông sau lưng rất quen. Song chúng quay lưng lại, nàng không nhận ra lai lịch chúng.

Tiên-Yên nữ hiệp tự biết, trong năm người bên mình thì Trần Công-Minh đã đấu với Đoàn Chí, bị thương ở tay. Hoàng Thiều-Hoa tuy võ công cao, nhưng vẫn chưa phải là đối thủ của Mã Vũ. Giao-long nữ Trần Quốc, Ngũ Sún đều không phải đối thủ của bất cứ tên nào bên Hán.

Phương-Dung nghĩ:

- Mã Vũ xuất thân từ danh môn chính phái. Võ công y cao ngang với Phùng Dị, Sầm Bành, Lê Đạo-Sinh. Tuy Tiên-yên nữ hiệp đã học Thiền-công với Tăng-Giả Nan-Đà, không biết có địch lại y không?

Tiên-yên chưa biết trả lời sao, thì Trần Quốc đến cạnh bà từ hồi nào. Nàng nói với Mã Vũ:

- Tiểu nữ họ Trần tên Quốc, gái Việt đất Lĩnh Nam, dám xin hỏi Đại tướng quân một câu được chăng?

Mã Vũ thấy một thiếu nữ xinh xắn, nói năng lễ phép, thì vui lòng gật đầu.

- Được cháu cứ hỏi.

Giao-long nữ nói:

- Tương-dương cửu hùng nổi tiếng khắp Trung-nguyên, không lẽ chỉ biết đấu chưởng ? Chẳng hay các vị có dám đấu những môn khác không?

Mã Vũ cho rằng bọn này muốn đấu kiếm, đấu vật chi đây. Y đáp:

- Được, chúng ta nhận đấu tất cả mọi môn. Nào bên đó các ngươi có tài gì cứ dở ra. Miễn các ngươi thắng được hai chúng ta, chúng ta để các ngươi xuống núi.

Giao-long nữ chỉ xuống sông Lạc-hà nói với Tiên-yên nữ hiệp:

- Sư bá thấy không? Tương-dương cửu hùng có khác, môn gì họ cũng giỏi cả. Sư bá cho phép cháu được lĩnh giáo võ công của họ đi.

Nàng nói với Mã Vũ:

- Trận thứ nhất bên Lĩnh Nam, tiểu nữ xin được lĩnh giáo võ công của bất cứ một vị nào trong các vị, nhưng đấu dưới sông Lạc-hà.

Mã Vũ nghe Giao-long nữ nói thì ngẩn người ra nghĩ:

- Mình ngu quá, thấy nó còn con nít mình khinh thường, nhận lời bừa. Bây giờ một lời đã hứa thì làm sao rút lại?

Mã Vũ từng làm việc chung với Trưng Nhị, Trần Năng tại đạo Kinh-châu. Sau đạo Kinh-châu được Trần Quốc đến trợ chiến. Y từng thấy nàng lội dưới nước như con rái cá. Bây giờ nàng thách đấu dưới nước, e bên y khó thành công.

Y nghĩ:

- Đến những đại cao thủ của nó mình đánh một chưởng cũng mất mạng huống hồ con bé này. Chỉ cần đánh một chưởng lên mặt nước, nó long óc mà chết ngay, chứ có gì mà sợ.

Y nói:

- Được, tiểu cô nương, ta cử Lưu Long đấu với cô nương.

Y lùi ngựa lại nói nhỏ với tên kị binh đứng phía sau mấy câu. Tên kị binh này gật đầu. Lưu Long tiến ra bờ sông cùng với Giao-long nữ.

Giao-long nữ nói với Lưu Long:

- Lưu đại hiệp, võ công ngươi cao đến độ sư bá của tiểu nữ chỉ đỡ có một chưởng, đã phun máu miệng. Vậy người cho tiểu nữ một ân huệ.

Lưu Long nói:

- Ta chỉ đánh cô ba chưởng. Nếu sau ba chưởng mà tiểu cô nương không chết, thì coi như ta thua cuộc.

Giao-long nữ chắp tay bái tạ, rồi vọt mình lên cao, nàng đá gió một cái, người đã rời bờ sông. Ở trên cao, nàng xoay mình ba vòng, rồi chúi đầu xuống nước mất tích. Lưu Long cũng phóng mình lên cao đá gió một cái. Người y rơi ngay xuống chỗ Giao-long nữ. Y bơi vòng vòng, chờ nàng trồi lên thì phóng chưởng đánh liền. Nhưng y bơi một lúc lâu, vẫn không thấy nàng đâu. Khỏang nhai dập miếng trầu, Mã Vũ, Đoàn Chí cùng đám kị binh trên bờ sông không thấy Giao-long nữ nổi lên, cũng nói lớn:

- Con bé chết chìm rồi.

- Lâu vậy, không thấy nổi lên thì chết rồi. Bên Lĩnh Nam thua.

Bỗng thấy Lưu Long kêu thét lên một tiếng kinh hoảng, rồi y phóng chưởng đánh xuống mặt nước phía trước, làm nước bắn tung tóe. Chưởng vừa dứt, thì từ dưới nước, một vật vọt lên cao. Mọi người nhìn ra là Giao-long nữ. Ở trên cao, nàng xoay mình một cái, lại chúi đầu xuống, rồi từ đáy sông nàng vọt lên cao như con cá vượt nước. Thân pháp đẹp vô cùng. Nàng vọt trên mười lần, rồi lặn mất tích.

Lưu Long dường như bị đau đớn lắm. Y nhăn nhó cực kỳ khổ sở. Mã Vũ, Đoàn Chí ở trên bờ, không hiểu Lưu Long bị thương thế nào. Thì chợt thấy phía sau lưng y, một bàn tay nhô khỏi mặt nước, bàn tay rung động, một vật gì không rõ trúng vào đầu Lưu-Long bộp một cái. Lưu-Lọng đau quá thét lên lanh lảnh, y quay đầu lại thì bàn tay đã mất tích.

Y biết Giao-long nữ lấy đá liệng mình. Y quan sát trước sau, thấy nàng đang bơi phía xa. Y bơi lại định kết liễu tính mệnh nàng, thì nàng cứ bơi dần ra giữa sông. Thình lình nàng hụp xuống nước biến mất.

Lưu Long đã bị đau khổ vì nàng, nên y bơi vòng tròn đề phòng. Bơi một lúc y mệt nhoài, phải để cho người nổi lềnh bềnh trên mặt nước.

Thình lình người y chìm xuống đáy sông. Ai cũng cho rằng y lặn xuống đuổi Giao-long nữ. Nhưng chờ một lúc lâu cũng không thấy y nổi lên. Mã Vũ cảm thấy có gì bất tường. Thì bên bờ sông, Giao-long nữ vác Lưu Long vọt lên bờ, chạy về phía đỉnh đồi.

Mã Vũ nhìn Lưu Long bị bắt sống, y định phi ngựa lên núi cứu bạn. Thì Cao Cảnh-Sơn buông liền ba phát. Tổng cộng mười lăm mũi tên xé gió bay xuống. Phía trên từng đoàn Thần-ưng lao xuống, cản y lại.

Giao-Long nữ trao Lưu Long cho Hoàng Thiều-Hoa, rồi chạy xuống núi cười:

- Tiểu nữ mời Lưu đại tướng quân lên núi chơi, đã có Hoàng sư tỷ tiếp đãi. Các vị đừng sợ. Lưu tướng quân bất quá tước mới đến Thận-hầu, mà Hoàng sư tỷ là Lĩnh-nam Vương phi, địa vị cao quí biết mấy. Được Hoàng sư tỷ tiếp kiến, hân hạnh lắm chứ?

Nguyên Lưu Long đã mệt, thình lình Trần-Quốc túm lấy chân y lôi xuống đáy sông. Y ôm lấy nàng, định bóp cổ cho chết. Song Trần Quốc kinh nghiệm thủy chiến, nàng buông y ra. Y vừa định trồi lên, nàng lại túm chân y lôi xuống đáy sông, đánh một quyền vào đầu y. Y bị ngạt hơi, uống nước đầy bụng. Nàng lặn dưới nước, kéo y đến bờ sông, rồi vác chạy lên núi.

Mã Vũ hỏi Tiên-Yên nữ hiệp:

- Ta nghe nói, ngươi tên Trần-thị Phương-Chi, có biệt hiệu Tiên-yên nữ hiệp. Ngươi gọi Trần Đại-Sinh bằng chú. Võ công phái Sài-sơn của ngươi nổi danh thiên hạ. Vậy ngươi có dám đấu với Lâu-thuyền đại tướng quân Đoàn Chí của ta không?

Cao Cảnh-Sơn bàn với Hoàng Thiều-Hoa:

- Võ công của cháu thuộc phái Cửu-chân, khắc chế với võ công Trung-nguyên. Vậy cháu thử đấu với bọn chúng xem sao. Bất cứ giá nào, chúng ta cũng không để nhục cho Lĩnh Nam.

Hoàng Thiều-Hoa thủng thẳng xuống đồi. Nàng nói với Mã Vũ:

- Dương-hư hầu. Ta sẵn sàng đấu với Nam-dương hầu.

Đoàn Chí không coi Hoàng Thiều-Hoa vào đâu. Y nói:

- Vương phi là phận gái, Đoàn mỗ dành cho Vương-phi một cơ hội. Nếu Vương-phi đỡ được ba chưởng của Đoàn mỗ, coi như Đoàn mỗ thua.

Hoàng Thiều-Hoa gật đầu:

- Đa tạ Đoàn tướng quân. Ta phát chưởng đây.

Nàng tiến lên một bước, phát chiêu Thiết kình phi thiên của Cửu-chân.

Đoàn Chí thấy thế chưởng hung hiểm, vội vận khí chống trả. Bình một tiếng. Hoàng Thiều-Hoa cảm thấy như trời long đất lở, khí huyết chạy nhốn nháo trong người. Nàng bật lui hai bước để hòa giải kình lực của y. Trong khi đó Đoàn Chí cũng cảm thấy cánh tay tê dại. Y khám phá ra chiêu thức của Thiều-Hoa hung hiểm, khắc chế với võ công của y.

Hoàng Thiều-Hoa hít một hơi chân khí, nàng phát chiêu Hải Triều lãng lãng lớp thứ nhất. Đoàn Chí thấy chưởng pháp hung dữ kinh khiếp. Y vận đủ mười thành công lực đỡ. Bình một tiếng. Cả hai cùng lui lại ba bước. Hoàng Thiều-Hoa phát lớp thứ nhì. Lớp này mạnh gấp đôi lớp trước. Đoàn Chí vận hết sức, hai chưởng của y cùng đẩy ra một lúc. Bình một tiếng, Hoàng Thiều-Hoa bay vọt về sau hơn hai trượng, đứng trước mặt Tiên-yên nữ hiệp.

Đoàn Chí thấy thắng thế. Y vọt theo đánh liền hai chưởng. Công lực Hoàng Thiều-Hoa gần bị tuyệt. Song nàng nghiến răng phát lớp thứ ba, thứ tư đỡ chưởng của y. Nhưng công lực của nàng đã cạn, chưởng không ra. Nàng phát chưởng đúng lúc Tiên-yên nữ hiệp đưa tay đỡ vào lưng nàng. Bà vận khí theo Tăng-Giả Nan-Đà dạy Vô ngã giả tướng. Thiều-Hoa cảm thấy trên lưng mình có một luồng nội lực nhu hòa mạnh đến long trời lở đất truyền vào cơ thể. Chưởng của nàng phát ra mạnh như thác đổ. Bình, bình. Đoàn Chí bật lùi lại sau đến hai trượng. Y bị lộn hai vòng, miệng ứa máu ra.

Mã Vũ chạy lại đỡ y lên. Y chỉ còn thoi thóp thở.

Bây giờ Tiên-Yên nữ hiệp mới biết Thiền-công Tăng-Giả Nan-Đà dạy mình mạnh đến khủng khiếp. Bà cảm thấy tự hào, yên tâm. Bà nói với Mã Vũ:

- Các vị thua hai trận. Không biết các vị có giữ lời hứa không?

Mã Vũ thấy Đoàn Chí thua trong trường hợp kỳ lạ. Y định biện luận, song không biết cãi theo lẽ nào.

Mã Vũ quay lại nói với hai viên kị binh đứng cạnh mấy câu. Hai tên này gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Mã Vũ nói:

- Được, ta tha cho các ngươi xuống núi. Vậy các ngươi hãy buông tha người của chúng ta đi.

Tiên-yên nữ hiệp cười:

- Bên các vị giữ lời hứa, bên tôi cũng phải giữ lời hứa. Khi chúng tôi xuống núi, thì sẽ thả Lưu tướng quân ra ngay chứ giữ làm gì? Xin Mã tướng quân vui lòng tha Sún Lé trước đi.

Mã Vũ vẫy tay, đoàn thiết kị lui xuống chân đồi, để đám Lĩnh-nam đi. Tới chân núi, Tiên-Yên nữ hiệp sai mở trói cho Lưu-Long để hắn về bên Hán. Mã Vũ thả Sún Lé ra.

Giữa lúc bà cùng đám anh hùng Lĩnh-nam chuẩn bị lên đường, thì từ phía trước một đoàn người ngựa đi tới. Bất giác bà reo lên, vui mừng. Đi đầu là Lê Đạo-Sinh, cỡi ngựa rất oai nghiêm. Phía sau, là một cỗ kiệu. Hai bên kiệu, có ba thiếu nữ xinh đẹp cỡi ngựa đi kèm. Bên cạnh còn có Đức-Hiệp, Hoàng Đức... tất cả sáu đệ tử của Lê Đạo-Sinh. Lạ một điều còn Phật-Nguyệt đi theo nữa.

Hoàng Thiều-Hoa vẫy tay cho bọn mình tránh sang một bên quan sát.

Lê Đạo-Sinh hỏi lớn:

- Đạo thiết kị nào đó? Ai là người cầm đầu, xin lại tương kiến.

Lưu Long tuy bị Giao-long nữ nhận chìm dưới nước, song y không bị thương nặng. Y tiến lên nói:

- Bô-lỗ đại tướng quân, Lâu-thuyền tướng quân, Chinh-viễn đại tướng quân vâng thánh chỉ cung nghinh thánh giá Hàn thái-hậu.

Lê Đạo-Sinh nói lớn:

- Quảng-châu Thứ sử Lê Đạo-Sinh, lĩnh Trấn-viễn đại tướng quân cùng các Thái thú Nam-hải, Tượng-quận, Quế-lâm, Cửu-chân, Nhật-nam, Giao-chỉ hộ giá Thái-hậu về triều.

Mã Vũ hô lên một tiếng, tất cả đám thiết kị cùng quì gối tung hô lớn:

- Bọn hạ thần vâng thánh chỉ cung nghinh thánh giá Thái-hậu.

Trên kiệu, màn mở ra, một thiếu phụ tuyệt sắc nói nhỏ nhẹ:

- Miễn lễ!

Mã Vũ ra lệnh, tất cả cùng đứng dậy. Hàn Tú-Anh hỏi:

- Hoàng thượng đã tới chưa?

Mã Vũ cúi đầu tâu:

- Hoàng thượng cho bọn thần tới đây cung nghinh trước. Hoàng-thượng sẽ cùng tam công và đại thần đến sau. Xin Thái-hậu đình giá lại nghĩ mệt, chờ Hoàng-thượng.

Phía bên này, Phật-Nguyệt truyện trò với Thiều-Hoa. Hoàng Thiều-Hoa kể sơ mọi truyện cho Phật-Nguyệt nghe.

Hoàng Thiều-Hoa gặp lại Hàn Tú-Anh, hai người nắm tay nhau truyện trò. Hai người khóc khóc cười cười. Họ đều là đệ nhất mỹ nhân. Một người là Thái-hậu, một người là Vương phi. Thái-hậu làm mẹ của đại thù Lĩnh Nam. Còn Vương phi là người phản Hán phục Việt. Thái-hậu là mẹ chồng Vương-phi. Hai người tạm thời quên đi tất cả những gì phức tạp. Họ chỉ còn con tim đầy tình thương mà thôi. Hàn Tú-Anh đầy thương cảm Trần Tự-Sơn. Thiều-Hoa là vợ Sơn, tình yêu man mác như gió xuân, kể sao cho xiết.

Bọn Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí mới mấy giờ trước đây còn lo vây bắt nhóm người Lĩnh Nam. Bây giờ phải quì gối răm rắp trước Hàn Tú-Anh. Còn Hàn Tú-Anh lại tỏ thân thiết với nhóm Lĩnh Nam. Trên ngọn núi nhỏ, tình yêu, thù hận, lẫn lộn khó tả.

Hàn thái-hậu bảo Lê Đạo-Sinh:

- Trấn-viễn đại tướng quân, hãy ra lệnh cho chư quân tuyệt đối không được gây sự với anh hùng Lĩnh Nam tại đây.

Mã Vũ ra lệnh cho đoàn thiết kị đóng dưới chân đồi. Trên đồi Hàn thái-hậu cùng với nhóm Lê Đạo-Sinh, nhóm anh hùng Lĩnh Nam nghỉ chân. Hoàng Thiều-Hoa thân với Hàn Tú-Anh nhất. Vì họ là mẹ chồng nàng dâu. Hai người ngồi kể lể hết những gì xảy ra trong khi xa cách. Trước đây Mã thái-hậu định gả công chúa Vĩnh-Hòa cho Nghiêm-Sơn. Nhưng sau nghe Nghiêm lấy vợ Việt, bà mới bỏ ý định ấy. Vĩnh-Hòa, Lý Lan-Anh và Chu Thúy-Phượng đều cho rằng Thiều-Hoa không thể nào đẹp bằng công chúa. Bây giờ thấy nàng đẹp một cách huyền ảo, lại khỏe mạnh, đi đứng nhẹ nhàng, tiếng nói thanh tao, nhu nhã. Họ biết nhan sắc đã thua nàng rồi, huống hồ nàng còn có bản lĩnh vô địch. Một đại tướng quân.

Thiều-Hoa làm Vương-phi lâu ngày. Nàng biết cung cách xưng hô, đối xử với Công chúa Vĩnh-Hòa hết sức lễ phép. Đối với Lý Lan-Anh, Chu Thúy-Phượng thân ái, niềm nở. Nên chẳng mấy chốc, nàng đã chiếm được cảm tình của họ.

Lục Sún ngồi điều khiển đoàn Thần-ưng bay lượn trên cao thao diễn trông rất đẹp mắt. Trước nay đám Tương-dương thấy bên Lĩnh Nam có đoàn Thần-ưng tham chiến trận Xuyên-khẩu, Bạch-đế, họ tưởng rằng khả năng chúng chỉ có vậy thôi. Bây giờ họ mới được thấy Lục Sún chỉ huy phát xuất hết khả năng. Với sáu trăm Thần-ưng, vừa rồi đã làm cho năm trăm Thiết-kị không sao lên núi được. Trước sau hơn hai trăm Thiết-kị vừa bị chết vừa bị thương. Mà Thần-ưng chỉ chết có hai mạng.

Lưu Long nói:

- Lĩnh Nam nhiều người tài như vậy, không trách họ đánh đâu thắng đó.

Bọn Phương-Dung giả làm thị vệ, di chuyển giữa đoàn thiết kị dễ dàng. Nàng đã biết tất cả mưu kế của Quang-Vũ trong đêm trước. Nàng lẳng lặng chờ đợi biến cố sắp diễn ra. Vì vậy, nàng bảo mọi người không nên ra mặt vội, chờ xem sao. Bọn nàng leo lên đỉnh núi, tuyệt không ai nghi ngờ. Duy có Tiên-yên nữ hiệp thắc mắc mà thôi. Bà thấy bốn tên thị vệ đi dưới mấy cây, trên có đoàn Thần-ưng đậu, mà chúng không kêu lên như thường lệ.

Nguyên đoàn Thần-ưng, mỗi khi đậu đâu, có người lạ đến gần, chúng ré lên đánh đuổi. Bây giờ chúng thấy bọn Phương-Dung, chúng biết họ là người nhà. Chúng im lặng.

Tiên-Yên nữ hiệp vẫy tay gọi Sún Rỗ tới nói nhỏ:

- Coi chừng bốn tên thị vệ kia, chúng đang đi vào giữa trận của Thần-ưng đậu. Có thể có biến cố xảy ra.

Sún Rỗ ghé sát miệng vào tai bà nói nhỏ:

- Bốn người đó là sư bá Cao Cảnh-Minh, Đặng Đường-Hoàn, sư tỷ Trần Năng, Phương-Dung chứ ai đâu lạ.

Tiên-Yên nữ hiệp kinh ngạc:

- Sao cháu biết?

Sún Rỗ cười:

- Bọn cháu nghe tiếng bước chân đi của họ, thì nhận ra ngay.

Nguyên Lục Sún tính tinh nghịch, ưa phá. Vì vậy khi cùng nghịch ngợm gì, chúng lắng tai nghe bước chân của những người tiến lại phía chúng, để còn đề phòng. Vì nghe lâu ngày, môn nghe bước chân trở thành tuyệt kỹ võ công của chúng. Cho nên khi chúng nằm dài trên bãi cỏ, thấy bọn thị vệ đi lên, chúng có ý nghi ngờ. Chúng định ra lệnh cho Thần-ưng tấn công. Sau thấy bước đi của họ quen thuộc, chúng nhận bước đi từng người một. Chúng ra hiệu cho nhau.

Chúng biết Phương-Dung ưa hành sự bí mật, thấy nàng hóa trang, chúng cũng lờ đi như không biết gì.

Sún Lùn lại bên Hoàng Thiều-Hoa, nó ôm cổ nàng cúi xuống. Ghé miệng vào tai nàng nói nhỏ:

- Bốn người kia là sư bá Đặng Đường-Hoàn, Cao Cảnh-Minh, sư tỷ Trần Năng, Phương-Dung. Sư tỷ có muốn nói gì với họ không?

Hoàng Thiều-Hoa mừng quá, bảo nó:

- Em làm bộ theo họ lên đỉnh đồi, hỏi sư tỷ Phương-Dung xem chúng ta phải làm gì?

Sún Lùn vâng lệnh, tiến lên đỉnh núi, chỗ bọn Phương-Dung ngồi. Tính tinh nghịch, nó tiến lại trước mặt Phương-Dung hỏi:

- Thái hậu ban chỉ dụ phải bắt hết Thị-vệ đem cho Thần-ưng ăn thịt. Vậy phiền đại ca ra kia ngồi, để tôi kêu Thần-ưng đến xơi thịt đại ca.

Phương-Dung biết đã bị Lục Sún khám phá ra. Nàng cốc lên đầu nó một cái, hỏi:

- Tình hình thế nào? Tại sao lại bị bọn Mã Vũ đuổi bắt?

Sún Lùn kể:

- Sún Lé coi ngựa ở Lạc-dương, thì gặp đoàn thiết kị với Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí đi tới. Lưu Long nhận được mặt Lé. Nó bắt sống Lé. Lé bị bắt, song vẫn điều khiển Thần-ưng về báo tin cho bọn em. Sư bá Tiên-Yên truyền lệnh đuổi theo Mã Vũ cứu Sún Lé. Vì vậy có cuộc giao chiến. Bảo rằng thắng thì mình không thắng, còn bại thì mình không bại. Có điều sư tỷ Giao-chi được phái vào Lạc-dương thám thính tin tức đại ca Trần Tự-Sơn, nay không rõ ra sao. Chắc khi sư tỷ trở về đến Mang-sơn không thấy bọn mình... thì lo lắng lắm đấy.

Phương-Dung dặn:

- Em nói cho tất cả bọn mình biết. Bất cứ trường hợp nào cũng không được động võ. Để bọn Lê Đạo-Sinh với Tương-dương tam hùng xuất thủ.

Sún Lùn giả vờ nói truyện với Phương-Dung mấy câu rồi nó đi xuống, ghé tai nói với mọi người. Mọi người nghe biết mấy Thị-vệ là bọn Phương-Dung thì mừng vô hạn, họ an tâm chờ đợi.

Trời đã về chiều. Thần-ưng vẫn bay lơ lửng trên trời tuần phòng. Trong Lục Sún, lúc nào cũng có một Sún trên cây, điều khiển Thần-ưng. Thiều-Hoa cảm thấy yên tâm phần nào:

- Lục Sún trưởng thành rồi. Mình không cắt cử, chúng cũng biết chia phiên điều khiển Thần-ưng tuần phòng.

Nàng nhìn lên cây, người đang đứng trên ngọn cao vút là Sún Cao.

Không biết nó đã tìm thấy gì, nó hướng xuống dưới châu mỏ huýt sáo mấy tiếng. Bọn Sún có thói quen: Bất cứ việc gì cũng do Phương-Dung điều động hết. Còn bây giờ ở đây chúng không biết ai tổng chỉ huy? Chúng được Thiều-Hoa cưng chiều, trong lòng chúng cho Thiều-Hoa làm thủ lĩnh. Vì vậy Sún Lé thấy Sún Cao thổi sáo, nó chạy lại ôm cổ Thiều-Hoa, ghé miệng vào tai nàng nói nhỏ:

- Sư tỷ, phía sau núi có năm người đang đi tới. Dường như người phe mình, vì vậy Thần-ưng báo cho biết.

Thiều-Hoa truyền miệng cho tất cả mọi người Lĩnh-nam biết.

Bỗng Sún Cao lại chỉa mỏ huýt sáo một tràng dài. Sún Lé hoảng hốt chạy lại bên Thiều-Hoa nói nhỏ:

- Sư tỷ, có nhiều binh mã từ Lạc-dương đang tiến tới đây.

Thiều-Hoa khẽ nói nhỏ với Hàn thái-hậu:

- Má má, có nhiều binh sĩ từ Lạc-dương sắp tới. Xin má má ra lệnh đề phòng vì có thể gặp biến cố bất ngờ.

Hàn Tú-Anh gọi Lê Đạo-Sinh:

- Trấn-viễn tướng quân hãy cẩn thận, có nhiều binh mã từ Lạc-dương tới.

Lê Đạo-Sinh cúi rạp người xuống:

- Thần xin tuân chỉ thái hậu.

Y quay lại nói với đệ tử:

- Các ngươi giữ vòng ngoài. Vòng trong do phía Lĩnh-nam vương phi phòng vệ.

Mặc dầu phân phối như vậy, song Lê Đạo-Sinh vẫn tự hỏi tại sao Hoàng Thiều-Hoa biết có nhiều binh mã sắp tới. Y còn đang phân vân, thì từ đằng xa bụi bay mịt mờ, kị mã rầm rập kéo đến. Phía trước đoàn kị mã, có một cây cờ lớn đề chữ Vũ-vệ đại tướng quân. Lê Đạo-Sinh đến trước Hàn thái-hậu tâu:

- Tâu Thái hậu, kị binh của Vũ-vệ đại tướng quân Chu Hựu. Chắc Chu tướng quân đến tiếp xa giá Thái-hậu.

Hàn thái-hậu hỏi:

- Chu Hựu hiện giữ chức vụ gì trong triều?

Lê Đạo-Sinh đáp:

- Chu tướng quân là đại công thần. Người đã cùng Hoàng-thượng vào sinh ra tử chiến đấu suốt bao năm qua để gây dựng lại nghiệp Hán. Tướng quân được phong tước Nghi-dương hầu, ăn lộc bốn quận. Đây thuộc đất Nghi-dương, là địa phận trấn nhậm của Chu tướng quân.

Chức của Hoài-nam vương là tướng quốc. Nhưng bên cạnh ông còn có Đại tư mã Đặng Vũ.Theo quan chế nhà Hán, bên cạnh Hoàng-đế có nhiều vị tước vương, công chỉ phong cho con, em Hoàng-đế, thảng hoặc lắm mới phong cho người ngoài có đại công như Trần Tự-Sơn. Các vương, công này thường làm vua một nước nhỏ. Đôi khi họ về triều giữ một vài chức vụ tối cao, như trường hợp Hoài-nam vương Lưu Quang. Ông giữ chức vụ Tướng quốc. Ông đóng vai trò phụ tá an ninh cho Hoàng-đế. Những chức vụ như vậy không có trong luật định, chỉ do Hoàng đế đặt ra mà thôi.

Thông thường Hoàng đế có ba phụ tá gọi là Tam-công, tức Tư-đồ, Tư-không và Tư-mã. Tư-đồ lớn nhất rồi đến Tư-không, Tư-mã. Song trên thực tế, Tư-mã coi toàn bộ quân đội, thường lấn áp hai vị tư kia. Hiện, Đại-tư-đồ là Đậu Dung, Đại-tư không là Tống Hoằng, Đại-tư mã là Đặng Vũ.

Vũ vệ đại tướng quân Nghi-dương hầu Chu Hựu tuy thống lĩnh quân mã một miền Lạc-dương, nhưng y vẫn phải chịu dưới quyền Đại-tư mã Đặng Vũ.

Tổ chức quân sự hành chánh nhà Đông-hán rất chặt chẽ, vì sợ cái nạn đảo chính như Vương Măng đã làm. Hoặc những vụ tương tự xảy ra như trường hợp Vương Lãng, Xích-Mi.

Trước hết, Vũ-vệ đại tướng quân coi Ngự-lâm quân. Ngự-lâm quân đời Đông-hán không phải là đội quân canh gác Hoàng-thành, mà là một đội quân trừ bị toàn quốc. Khi hoàng đế thân chinh đánh nhau, thì mang theo Ngự-lâm quân đông tới hai mươi vạn. Chu Hựu hiện lĩnh chức này. Sau đó đến các chức hiệu úy chỉ huy đội thị vệ hay g

## 3. Dù Ai Không Mong Đợi

Dù ai không mong đợi,

Dù ai không lắng nghe

(Hàn-mặc-Tử)

Chu Hựu nghiêm mặt hỏi Lê Đạo-Sinh:

- Tướng quân bảo ta lên đồi triều kiến Thái-hậu? Thái-hậu hiện đang ở Lạc-dương chứ đâu có ở đây? Mới giờ Mão hôm nay, ta còn bái kiến ngài tại Hoàng-thành, sao ngươi bảo Thái-hậu ở trên đồi? Ngươi mới làm quan, mà dám giả chỉ dụ cả Thái-hậu, ta e rằng khó giữ nổi cái đầu.

Lê Đạo-Sinh ỷ vào chỉ dụ Quang-Vũ, và Hàn thái-hậu, y nói cứng:

- Phải! Đó là điều quân hầu chưa biết. Mã thái-hậu thì vẫn ở Lạc-dương. Còn Thái-hậu đây là Hàn thái-hậu. Người mới từ Lĩnh Nam về trùng phùng với Hoàng-thượng.

Chu Hựu nghiêm mặt:

- Không có truyện đó. Sáng nay ta được chiếu chỉ của Thái-hậu và Hoàng-thượng truyền mang quân đến đây bắt bọn phản tặc Lĩnh Nam, đang ủng hộ một người đàn bà giả xưng là sinh mẫu Hoàng-thượng, làm loạn lòng dân. Lê tướng quân, sao ngươi lại theo chúng?

Lê Đạo-Sinh lắc đầu:

- Vô lý! Tại sao có truyện vô lý như vậy. Đêm qua, chính kim khẩu của Hoàng-thượng đã ban chỉ dụ cho tôi phải hộ tống loan giá Hàn thái-hậu đến Nghi-dương. Người sẽ đích thân cùng Hoài-nam vương, Tần-vương, tam công, tể tướng tới đấy cung nghinh sau. Quân-hầu thử nghĩ coi, nếu không có chỉ dụ, sao tôi có thể điều động được đội thiết kị Cấm-quân? Chính Lữ trưởng Bạch Sùng đã nhận binh phù tại phủ Hoài-nam vương đem thiết kị theo tôi. Hiện trên đồi còn có ba vị đại tướng quân trong Tương-dương cửu hùng là Mã Vũ, Đoàn Chí, Lưu Long. Ba vị hầu tước, đại thần cũng vâng chỉ hoàng thượng tới đón Hàn thái-hậu.

Một thái giám đứng cạnh Chu Hựu lên tiếng:

- Thưa Lê tướng quân. Chính tiểu nhân được chỉ dụ của Thái-hậu đi theo Chu tướng quân, bắt phản tặc.

Nói rồi y trình lệnh bài có khắc con phượng.

Lê Đạo-Sinh là người thông minh tuyệt đỉnh. Y nhận ngay ra bọn Chu Hựu thuộc phe đảng của Mã thái-hậu. Chu tuân chỉ Mã thái-hậu đến đây hại Hàn thái-hậu. Trước kia Mã thái hậu đã phong chức tước giả cho y. Làm y bị nhục nhã không cùng. Bây giờ chỉ trong có hơn tháng hộ tống Hàn Tú-Anh, y được bệ kiến Hoàng-đế. Đựơc Hoàng-đế phong chức tước. Hồi còn làm Đô-úy Giao-chỉ, y lao tâm khổ tứ, chèn ép anh hùng Lĩnh Nam. Nào bắt, nào vu vạ, nào kiềm chế... Hầu lập công cho danh chính ngôn thuận. Sau đó mang vàng ngọc sang Trung-nguyên hối lộ với các đại thần, mong được chức Thái thú Giao-chỉ. Giấc mơ đó bị Trần Đại-Sinh, Trần Tự-Sơn, Đào Kỳ phá vỡ. Y còn bị mất chức Đô-úy. Bao nhiêu trang ấp, châu động, mất hết.

Y dẫn đệ tử sang Trung-nguyên, nhập Thục, mưu phế trưởng, lập thứ, kiếm chức Thái-thú. Một lần nữa y thất bại. Y dẫn đệ tử về Lạc-dương mở võ đài, Mã thái-hậu nghe tiếng y, triệu y vào triều kiến, phong cho chức tước giả... Thế rồi sau một tháng hộ giá Hàn thái-hậu. Đêm qua thầy trò y được đến trước Hoàng-đế quì gối, được bái lạy. Được Hoàng-đế ban khen, phong làm Thứ-sử, ban cho tước Hầu. Sáu quận Lĩnh Nam, sáu đệ tử được phong Thái-thú. Y nghiễm nhiên thành ông vua một vùng đất rộng ngang với Trung-nguyên. Trước đây, đến nằm mơ, y cũng không tin mình được hạnh ngộ đến thế. Giờ đây... là sự thực. Đừng nói trung thành với Hàn thái-hậu. Nhược bằng bà bắt y với đệ tử làm ngựa kéo xe cho bà, y cũng khoan khoái trong lòng.

Y nghĩ:

- Bây giờ trong lúc hai thái hậu tranh đấu. Ta theo Hàn thái-hậu vẫn hơn. Bà là mẹ đẻ Hoàng-đế. Bà không có nhiều vây cánh. Nay ta theo bà, lập một thế lực phù bà, ta nghiễm nhiên trở thành đại công thần của bà. Trước kia, vì mưu cầu công danh, ta theo Tô Định chống Nghiêm Sơn. Bây giờ ta thành người chân tay của nhũ mẫu Nghiêm, đời nào Nghiêm ghét nổi ta?

Nghĩ vậy, y thêm can đảm:

- Tiểu tướng quân chỉ biết tuân thánh chỉ, lại được chỉ dụ của Thái-hậu. Quân-hầu lên tiếp giá hay không tùy Quân-hầu. Tiểu tướng chỉ biết truyền lệnh. Mong ngài miễn thứ.

Chu Hựu nổi giận quát:

- Chúng ta vào sinh ra tử cả ngàn lần, nằm gai nếm mật hàng chục năm qua, biết bao cơ cực mới đạt được chức Vũ-kị đại-tướng quân, được phong Hầu, được coi như khai quốc công thần. Còn mi, mi xuất từ Lĩnh Nam, mới làm quan một ngày. Bây giờ mi núp bóng quần hồng con kỹ nữ, đòi lên mặt với ta ư? Bay đâu, bắt lấy nó cho ta!

Lập tức cạnh Chu Hựu, vọt ra hai thị vệ. Một người tấn công từ trên xuống. Một người tấn công từ dưới lên. Chưởng lực quái dị, mãnh liệt. Trong chưởng có mùi tanh hôi nồng nặc.

Phong-Châu song quái đứng sau Lê Đạo-Sinh. Chúng mỉm cười, bước tới. Hai người không đỡ chưởng của đối phương, mà tấn công thẳng vào người chúng. Chiêu phát ra vừa nhanh, vừa mạnh. Hai thị vệ, thu chưởng trở về đỡ chiêu của Song-quái, nhưng chậm một chút. Chưởng lực đã bao phủ khắp người rồi.

Hai thị vệ kinh hoàng, nhảy lui liên tiếp bốn bước, lăn đi mấy vòng, giải áp lực chụp lên người. Song quái thuộc loại cao nhân Lĩnh Nam, kinh nghiệm giang hồ bậc nhất. Chúng nhảy theo phóng liên tiếp bốn chiêu Phục-ngưu thần chưởng. Chiêu nào cũng cách hai thị vệ một, hai tấc. Mỗi chiêu đánh ra, bụi bay mù mịt, đất lủng thành hố sâu. Hai thị vệ lăn đến góc cây, chưởng Song-quái chuyển theo. Tất cả cùng kêu lớn:

- Chết!

Hai tên thị vệ nằm ngửa người lên đỡ. Chúng đỡ hụt. Song-quái đã thu chưởng về. Chúng mỉm cười, lùi lại sau Lê Đạo-Sinh, đứng nhìn trời, lơ đãng. Hai tên thị vệ thoát chết, nhảy dựng người dậy, chửi thề:

- Con bà nó! Tụi mọi rợ Lĩnh Nam ghê thực!

Song quái nghe chửi, lại vọt người lên cao. Từ trên cao đánh xuống hai chưởng. Hai tên thị vệ xuống trung bình tấn, phát chưởng ngược lên đỡ. Song quái biến chưởng thành quyền, đánh vào giữa chưởng đối thủ. Hai tên thị vệ chửi thầm trong lòng:

- Hai vợ chồng tên Nam-man này ngu như chó. Chưởng đối chưởng còn chưa ăn ai. Trong khi chúng từ chưởng biến sang quyền, mà đòi thắng ta ư ? Cho chúng tự tử?

Song quái đợi cho tay mình gần chạm chưởng đối phương, bấy giờ chúng uốn cong người như con tôm, lộn hai vòng trên không. Hai tên thị vệ cảm thấy bàn tay mình đau nhức không tả. Chúng đưa tay lên nhìn: Mỗi bàn tay bị ghim vào hai mũi kim nhỏ. Máu đen ri rỉ chảy ra.

Chúng chửi thề:

- Đồ hèn hạ!

Song-quái cười lớn:

- Ta dùng kim đánh người, đường đường chính chính. Còn ngươi dùng Ngũ độc chưởng đánh chúng ta mới thực là tà ma quỉ quái, hèn hạ.

Lê Đạo-Sinh tỉnh ngộ:

- Hai tên thị vệ này cùng môn phái với Xích-Mi.

Lê Đạo-Sinh cười nhạt:

- Thì ra các vị xuất thân từ phái Trường-bạch đấy! Không biết các vị với tên giặc Xích-Mi Phan Sùng là thế nào? Lão phu mắt kém, không nhận ra hai vị là ai. Một vị dùng nội công âm nhu Lĩnh Nam, một vị dùng nội công dương cương Ký-bắc, xuất chưởng Huyền-âm, qua lại mấy chiêu với hai đệ tử của lão phu ?

Hai tên thị vệ đấu một chưởng với Song-quái suýt mất mạng. Ngũ tạng lục phủ đảo lộn, chân khí hỗn loạn. Chúng nhận thấy công lực Song-quái thấp hơn chúng một chút, nhưng Song-quái chiếm được tiên cơ, vì kinh nghiệm chiến đấu mà thôi. Cả hai lùi lại sau Chu Hựu, thở hít, điều hòa khí tức.

Mã Vũ ở trên đồi, nghe Lê Đạo-Sinh nói. Y phi ngựa xuống chỉ vào mặt hai tên thị vệ:

- Thì ra hai người là Thứ sử Trường-an Tạ Thanh-Minh, Tả quân hiệu úy Trần Lữ. Hai chúng bay là đại khâm phạm của triều đình. Chúng bay từng hành thích Hoàng-thượng giữa điện Vị-ương, cách đây mấy tháng ở Trường-an. Sau đó các người bị Hán-trung vương Đào Kỳ bắt giao cho Tần vương. Sau nghe nói các ngươi vượt ngục, hôm nay các người còn dám xuất hiện phạm giá Thái-hậu ư?

Hai tên thị vệ thấy bị lộ hình tích, chúng vuốt mặt, gỡ râu. Chu Hựu nhận ra chúng quả thực là Tạ Thanh-Minh, cựu thứ sử Trường-an, dưới quyền của Mã Viện. Hôm Đào Kỳ đại náo Trường-an, Vương đấu chưởng với Tạ Thanh-Minh rồi Trần Lữ. Trong khi đấu Vương khám phá ra chúng dùng độc chưởng. Vương áp dụng phương pháp của Khất đại phu, rồi đẩy độc chưởng về người chúng, khiến chúng bị thương. Chúng bị bắt giam trong ngục Trường-an. Giữa lúc đó, quân Thục chiếm Trường-an, Mao Đông-Các tới cứu chúng ra.

Nguyên bọn Tạ, Trần vốn thuộc phái Trường-bạch, chúng là đệ tử đắc ý của Mao Đông-Các. Hồi Mao được Mã hậu thu làm người tình, y cho Tạ, Trần yết kiến Mã thái hậu. Mã thái hậu dùng thế lực bổ nhiệm chúng vào những chức vụ quan trọng. Tạ bên cạnh Tần vương. Trần theo giúp Mã Viện.

Sau trận Trường-an, Mao cứu chúng ra khỏi ngục, đưa về Lạc-dương, ẩn thân dưới lớp áo thị vệ. Bây giờ Mã thái-hậu cần đánh xả láng, giết Hàn Tú-Anh. Bà mới sai Mao dẫn chúng, theo yểm trợ Chu Hựu. Không ngờ chúng gặp thầy trò Lê Đạo-Sinh võ công cao cường. Chúng phải xử dụng võ công của Mao, mới bị lộ chân tướng.

Tạ Thanh-Minh đấu một chưởng với Song-quái. Y biết rằng võ công đối thủ ngang với mình. Y nghiệm thấy võ công Song-quái hơi giống Khất đại phu, lên tiếng hỏi:

- Hai tên Nam man kia! Chúng ta là người phái Trường-bạch. Còn bọn ngươi có gì hay ho hơn đâu? Các ngươi cùng môn hộ với tên đầu sỏ phản bội Trần Đại-Sinh ở Lĩnh Nam, mà Triều đình đang muốn tru diệt.

Lê Đạo-Sinh gật đầu:

- Đúng đó! Khất đại phu Trần Đại-Sinh với lão phu đều xuất thân phái Tản-viên. Song mỗi người một chí. Sư huynh lão phu theo bọn Thi-Sách phản Hán. Còn lão phu thì khuông phò Hán triều.

Quân sĩ Chu Hựu bao vây kín ngọn đồi. Tình hình mỗi lúc một nguy ngập. Lê vội lên đồi, bàn với Hoàng Thiều-Hoa, Phật-Nguyệt, Tiên-Yên nữ hiệp. Hoàng Thiều-Hoa đã được Phương-Dung dặn trước: Đứng ngoài cuộc, để cho Lê-Đạo-Sinh, Mã-Vũ đối phó với người của Mã thái hậu. Nàng đáp:

- Lê tiên sinh làm đại tướng quân, lĩnh kị binh hộ giá Thái-hậu. Chúng tôi không dám xen vào truyện của người.

Nàng đưa mắt nhìn cung cách. Lê Đạo-Sinh, y lăng xăng, tỏ ra hãnh diện với cái chức Đại tướng quân. Làm vợ Trần Tự-Sơn đã lâu, Thiều-Hoa hiểu biết tâm lý bọn người ham danh vọng. Nàng nghĩ thầm:

- Ta dùng lời khích Lê Đạo-Sinh, để y với phe Mã thái-hậu đánh nhau cho bõ ghét.

Nàng vẫy tay gọi y:

- Lê tướng quân. Ngươi mới được phong Thứ-sử Giao-châu, lĩnh chức Trấn-viễn đại tướng quân, cùng với sáu Thái-thú, mà không hộ giá được Thái-hậu à ? Như vậy tỏ ra ngươi bất lực quá, thì còn mong gì ở hoạn lộ nữa?

Lê Đạo-Sinh định lên tiếng mắng Thiều-Hoa. Y chợt nhớ lại Thiều-Hoa là vợ Lĩnh-nam vương, là sư tỷ Hán-trung vương. Lĩnh-nam vương với Hoàng-đế có nghĩa anh em, làm mất lòng nàng, e rằng tiến trình của y khó khăn.

Y vội vàng khúm núm:

- Tiểu nhân nhận lời trách phạt của Vương phi. Tiểu nhân nguyện hết sức khuyển mã hộ giá Thái-hậu.

Bên dưới, quân Chu Hựu đã dàn quân bao vây kín ngọn đồi. Trận thế dàn xong, chỉ cần chờ lệnh, sẽ tấn công. Lê Đạo-Sinh nghĩ:

- Tại sao ta không nhân lúc này, tỏ lòng trung với Hàn thái-hậu ? Người mà hài lòng, ắt sau này công danh của ta thênh thang, đường mây mở rộng.

Y đến trước kiệu Hàn Tú-Anh, quì gối, rập đầu bình, bình bốn lần:

- Tâu thái-hậu, Vũ-kị đại tướng quân mang theo người của Mao Đông-Các đến phạm giá. Thần đã cho phòng vệ cẩn thận. Xin thánh giá Thái-hậu an tâm. Thần quyết đem gan óc đền ơn tri ngộ của Thái-hậu.

Đám anh hùng Lĩnh Nam đã được Phương-Dung dặn trước Không được động thủ. Họ hiểu ý: Cứ để cho đám Lê Đạo-Sinh, Mã Vũ đánh nhau với đám của Mã thái-hậu. Mình đứng tọa thủ bàng quan, ngư ông hưởng lợi. Họ lãnh đạm, cùng ngồi bên nhau nhìn mây bay.

Phương-Dung đứng trên đỉnh đồi quan sát. Nàng nhận biết tất cả mọi sự, nói sẽ với Trần Năng:

- Bọn Mao Đông-Các sắp sửa đại chiến với bọn Mã Vũ, Lê Đạo-Sinh rồi. Phe ủng hộ Hàn thái-hậu nhiều cao thủ hơn. Còn phe Mã thái-hậu lại đông quân hơn. Không hiểu giờ này tên Quang-Vũ khả ố ở đâu? Y mong muốn giữa Lĩnh Nam với Mã thái-hậu đánh nhau, để y ôm gối ngồi cao hưởng lợi. Đời nào chúng ta mắc mưu y. Có điều, chúng ta muốn đứng ngoài cuộc, e rất khó. Trường hợp phe Mã Vũ, Lê Đạo-Sinh bại, bọn Chu Hựu hại Hàn Tú-Anh, thì Hoàng sư tỷ ắt nhập cuộc. Sư tỷ nhập cuộc, Lục Sún cũng nhảy vào. Chúng ta phải làm sao đây? Còn Giao-Chi, không biết giờ này ở đâu?

Dưới chân đồi, Chu Hựu gọi viên tướng chỉ huy đoàn thiết kị theo Lê Đạo-Sinh tên Bạch Sùng đến đối diện hỏi:

- Ngươi tuân lệnh ai, mà mang thiết kị đi giúp bọn phản tặc Lĩnh Nam?

Bạch Sùng lễ phép thưa:

- Tiểu nhân nhận lệnh bài của Hoài-nam vương trong đêm qua. Ngài dạy tiểu tướng dẫn bản bộ quân mã đặt dưới quyền chỉ huy của Thứ-sử Giao-châu.

Nói rồi y đưa lệnh bài ra. Chu Hựu cầm lệnh bài xem qua một lượt, rồi trả lại Bạch Sùng. Y quay lại hỏi Tạ Thanh-Minh:

- Ban nãy Bô-lỗ đại tướng quân gọi tên hai người ra. Ngươi tên Tạ Thanh-Minh lĩnh chức Vũ-kị đại tướng quân của Tần vương. Còn người này tên Trần Lữ lĩnh chức hiệu úy. Ta nghe nói hôm trước tại điện Vị-ương Trường-an, hai người làm phản hành thích hoàng thượng, rồi bỏ trốn. Có đúng thế không?

Tạ Thanh-Minh đáp:

- Chức tước của chúng tôi thì đúng, không sai. Còn bảo chúng tôi hành thích Hoàng-thượng là sai.

Chu Hựu làm quan đã lâu, quá nhiều kinh nghiệm. Y theo Quang-Vũ đánh đông dẹp bắc hơn chục năm. Y hiểu ngay : Sáng nay Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ, cùng tên thái giám trong hoàng cung đến trình mật chỉ của Thái-hậu. Thái-hậu truyền y mang quân đến Nghi-dương bắt bọn phản tặc Lĩnh Nam đang ủng hộ một kỹ nữ phao lên là sinh mẫu của hoàng thượng, làm náo loạn lòng dân, bại hoại danh giá hậu cung.

Y tin là thực, vội điều động hơn vạn thiết kị tinh nhuệ theo thi hành chỉ dụ. Bây giờ y thấy dường như có một cái gì bất tường ở trong. Y đã nghe phong phanh truyện này từ lâu. Y tuân chỉ Mã thái-hậu đem binh tới đây mà không chờ lệnh Đại tư mã Đặng Vũ, hoặc tướng quốc Hoài-nam vương đã là phạm quân luật rồi. Cái tội này phải giết cả nhà. Hoàn cảnh bây giờ đẩy y phải nhập cuộc tranh dành trong hậu cung. Dù phe Hàn hay phe Mã thắng, Hoàng đế cũng chặt đầu y.

Nghĩ vậy y phi ngựa lên đồi. Vũ Hỷ đứng chắn trước mặt, lễ phép:

- Xin Nghi-dương hầu, Vũ-kị đại tướng quân lùi lại. Tôi Bình-nam đại tướng quân, phụ trấn Thứ-sử Giao-châu có nhiệm vụ bảo giá Thái-hậu, không thể chiều lòng Quân-hầu. Mong Quân-hầu thứ lỗi.

Chu Hựu gò cương ngựa nói:

- Ta muốn lên hỏi truyện với người mà mi tôn làm Hàn thái-hậu. Xem có đúng không?

Lê Đạo-Sinh đã xuống đồi đứng bên cạnh Vũ Hỷ:

- Quân hầu nói như vậy, tức không tin Hàn thái-hậu là sinh mẫu Hoàng-thượng, đời nào lão phu để Quân-hầu lên đồi?

Chu Hựu giận cành hông:

- Được! Ta muốn lên yết kiến Hàn thái-hậu.

Lê Đạo-Sinh gật đầu:

- Xin mời Đại tướng-quân.

Tạ Thanh-Minh tiến lên nói:

- Xin Đại tướng-quân phải cẩn thận. Bọn phản tặc Lĩnh Nam rất đông. Lỡ ra chúng mạo phạm vào tướng quân thì nguy.

Chu Hựu tỉnh ngộ,nghĩ:

- Tên Tạ Thanh-Minh nói quả không sai. Nếu người đàn bà này đúng là Thái-hậu thì mình không ngại. Lỡ mụ không phải Thái-hậu, ắt mình nguy mất. Phải cẩn thận mới được.

Y vẫy đội Thị-vệ của Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ đi theo. Hai đội cộng khoảng hai mươi người. Gần đến đỉnh đồi, y đưa mắt quan sát : Trước mặt y, một thiếu phụ tuyệt sắc, tuổi trên ba mươi, bà ngồi trên chiếc kiệu. Bên cạnh có Hoàng Thiều-Hoa. Chu biết mặt nàng hôm đến phủ Hoài-nam vương. Ngoài ra còn Công chúa Vĩnh-Hòa, Quận chúa Chu Thúy-Phượng, Lý Lan-Anh. Y đã gặp ba nàng nhiều lần. Xa chút nữa, một số người mặc quần áo theo lối Lĩnh Nam, khí thế cực ký uy dũng.

Y đến trước Công-chúa Vĩnh-Hòa, chắp tay làm lễ:

- Tiểu tướng Chu Hựu lĩnh chức Vũ-kị đại tướng quân, xin tham kiến công chúa điện hạ và hai quận chúa.

Công chúa chỉ thiếu phụ đẹp nói:

- Đây là Hàn thái-hậu, tướng quân mau hành lễ.

Chu Hựu ngạc nhiên vô cùng vì bề ngoài thiếu phụ chỉ ngang tuổi với Quang-Vũ, làm sao mụ đẻ ra Hoàng-đế được. Y ngơ ngác hỏi:

- Phải chăng người họ Hàn? Người năm nay bao nhiêu tuổi? Tuổi người bất quá ngang với Hoàng-thượng, mà người dám xưng là Thái-hậu ư?

Hàn Tú-Anh nói nhỏ nhẹ:

- Ta không phải Thái-hậu. Ta cũng chẳng thèm làm Thái-hậu. Ta chỉ biết rằng ta đẻ ra hai tên Lưu Hiệp, Lưu Tú. Ta muốn đến Lạc-dương gặp con ta sau bao nhiêu năm xa cách. Ngươi làm Đại tướng-quân nhà Hán, mặc ngươi. Ta không cần ngươi ra mắt. Ngươi cũng không được phép hạch hỏi ta.

Trần Lữ quát lên:

- Vị này là Nghi-dương hầu, Vũ kị đại tướng quân, thống lĩnh Ngự-lâm quân. Ngài vâng chỉ Thái-hậu bắt một kỹ nữ, mạo xưng sinh mẫu thiên tử. Ngươi mau mau chịu trói đi.

Hàn Tú-Anh rơi nước mắt hỏi Lê-Đạo-Sinh:

- Lê tiên sinh! Tiên sinh bảo Lưu Tú cho người đến đón ta. Tại sao bọn Thị-vệ lại đến nhục mạ ta?

Công-chúa Vĩnh-Hòa nói:

- Chu đại tướng quân. Ngươi có biết rằng người đem quân đến nhục mạ Thái-hậu như thế này, thì cái họa diệt tộc khó tránh khỏi.

Nàng rút thanh Thượng-phương bảo kiếm bên cạnh trao cho Vũ Hỷ:

- Bình-nam đại tướng quân. Ngươi cầm thanh Thượng-phương bảo kiếm này, hộ giá Thái-hậu. Kẻ nào bất kính, người chặt đầu cho ta.

Nàng chỉ Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ:

- Hai tên kia làm gian tế cho Xích-Mi. Chúng thuộc phái Trường-bạch. Triều đình treo thưởng một vạn lượng vàng, với chức Vạn-hộ hầu cho ai giết, bắt được đồ đảng Xích-Mi. Tướng quân bắt chúng cho ta.

Vũ Hỷ kính cẩn tiếp Thượng-phương bảo kiếm đưa ra nói lớn:

- Hạ thần xin tuân chỉ.

Y nói với đám thị vệ:

- Chúng ta tuân chỉ Công-chúa điện hạ bắt dư đảng của phản tặc Xích-Mi. Các người vô can, hãy tránh ra. Ai bên vực chúng, sẽ bị tru di tam tộc.

Y vung kiếm lên, xả vào Trần Lữ đánh năm chiêu liền. Hoàng Thiều-Hoa kinh ngạc kêu lên một tiếng. Vì y dùng kiếm pháp Cửu-chân. Kình lực xé gió, rít lên vo vo. Lưỡi kiếm hướng Trần Lữ. Trần Lữ kinh hoàng, y bật người ra sau, lộn đi một vòng tránh khỏi. Trên đầu y, tiếng vo vo lại bổ xuống. Y lăn người đi một vòng. Trong khi lăn, y rút kiếm đỡ. Hai thanh kiếm đụng nhau tóe lửa.

Trần Lữ quát:

- Phản tặc Lĩnh Nam! Bản lĩnh ngươi được làm bao, mà dám bắt ta? Ta há sợ mi hay sao? Lại đây! Lại đây, chúng ta đấu với nhau mấy trăm hiệp.

Hai người vung kiếm chém nhau. Vũ Hỷ xử dụng kiếm pháp Tản-viên, pha lẫn Cửu-chân. Còn Trần Lữ xử dụng một thứ kiếm pháp rất thô kệch, nhưng chiêu nào phát ra cũng hung dữ vô cùng.

Phái Trường-bạch chỉ sở trường về độc chưởng. Còn về kiếm thuật, thì thua xa bất cứ phái nào. Vũ Hỷ biết thế. Y tấn công liên tiếp, dồn Trần Lữ đến gần một gốc cây.

Tạ Thanh-Minh đứng ngoài, thấy Trần Lữ lâm nguy, y vung chưởng đánh vào lưng Vũ Hỷ, để cứu đồng bọn. Chưởng của y vừa phát ra. Y cảm thấy phía sau, có một kình lực chụp xuống lưng. Y vội thu chưởng về, vung tay ra sau gạt. Đồng thời nhảy về trước hai bước. Choang một cái, chỏm mũ bằng đồng trên đầu y bị tiện đứt. Y lăn đi ba vòng, vọt người lên nhìn lại, thì ra Vũ Phương-Anh.

Chu Hựu quát lớn:

- Ngừng tay.

Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh thu kiếm lùi lại, cười ha hả.

Trần Lữ nhổ một bãi nước miếng xuống đất chỉ Song-quái:

- Mẹ cha bọn Việt. Hôm nay ta nhịn mi một lần.

Câu nói này lọt vào tai Phật-Nguyệt. Nàng vốn điềm đạm, nhu mì, khoan hoà, nhưng một lòng với Lĩnh Nam, yêu thương, kiêu hãnh giòng máu Việt của mình. Nghe Trần Lữ mạ lị người Việt, bóng trắng thấp thoáng xoẹt, xoẹt, nàng xẹt tới, nhảy lui. Không ai nhìn rõ nàng làm gì, đã thấy nàng tra kiếm vào vỏ đến cách một cái. Động tác rút kiếm, tấn công, tra kiếm nhanh không thể tưởng tượng được. Trần Lữ bưng miệng, nhảy lùi lại. Miệng y bị Phật-Nguyệt khoanh một kiếm, máu ra lênh láng. Mặt y tái nhợt, đứng run run nhìn nàng.

Phật-Nguyệt nói như dạy con cháu:

- Ngươi liệu giữ miệng. Mi đấu với Vũ phu phụ, là truyện của mi. Nhưng mi không được nhục mạ tộc Việt của ta. Nếu mi tái phạm, kiếm ta không khoanh miệng ni nữa, mà cắt lưỡi mi.

Chu Hựu bảo Lê Đạo-Sinh:

- Ngươi nhận chỉ dụ từ Hoàng-thượng, không có gì làm chứng. Còn ta nhận chỉ dụ của Thái-hậu, có lệnh bài trong tay. Bây giờ ta cho quân bắt tất cả bọn ngươi đem về Lạc-dương, thì trắng đen sẽ rõ rệt.

Phía Lê Đạo-Sinh còn Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí. Đúng lý ra chúng xuất thủ bắt Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh. Nhưng chúng được chỉ dụ của Quang-Vũ để cho Lê Đạo-Sinh đánh nhau với phe Mã thái hậu. Sau đó, dù phe nào thắng, phe nào bại. Chúng chỉ dơ tay ra là bắt được. Chúng lên đồi, ngồi nhìn hai bên tranh dành.

Đức-Hiệp chỉ Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh nói với Song-quái:

- Sư đệ! Sư muội. Hãy kiềm chế tên này, lấy thuốc giải cho ta. Ta bị trúng huyền âm độc chưởng. Mấy tháng nay đau khổ vô cùng.

Song-quái chợt nhớ ra. Vũ Hỷ đến trước Trần Lữ nói:

- Trần-Lữ, ngươi là khâm phạm. Đáng lý ra chúng ta bắt ngươi nộp triều đình lĩnh thưởng. Song sư huynh ta bị trúng độc chưởng của các ngươi. Vậy các ngươi đưa thuốc giải độc, cứu sư huynh ta. Ta sẽ tha cho bọn ngươi xuống núi.

Trần Lữ cười nhạt:

- Ta theo Chu đại tướng quân, đem một vạn thiết kị tới đây bắt bọn ngươi. Bọn ngươi như cá nằm trên thớt, mà còn dám buông lời đe dọa ta ư? Chết đến gáy, còn làm bộ.

Vũ Hỷ vung kiếm đâm Trần Lữ liền mười chiêu thần tốc. Vũ Phương-Anh cũng tấn công Tạ Thanh-Minh. Hai bên lại thi diễn cuộc đấu. Được trên trăm hiệp. Song quái dồn Trần, Tạ lùi dần về phía trận của y.

Thình lình từ hai bên, hai tên thị vệ, dáng người nhỏ bé, xuất chỉ điểm vào sau lưng Song-quái. Chỉ lực phát ra khí lạnh ghê người. Song quái, vung tay gạt. Bộp một tiếng. Hai tên thị vệ nhảy lùi về sau. Tạ-Thanh-Minh quát:

- Phong-Châu song quái. Các ngươi bị trúng độc chưởng của chúng ta rồi.

Song-quái đối chưởng với hai tên thị vệ, trong chưởng có mùi tanh hôi, đã biết không ổn. Khi nghe nói vậy. Chúng đưa tay lên nhìn, bàn tay ẩn sắc tím xanh. Song quái nổi giận, phóng liền mười chiêu kiếm hiểm ác. Vũ Hỷ nói:

- Được ta hãy giết hai tên này đã.

Trần, Tạ luống cuống chân tay. Hai tên thị vệ kia lại xuất chưởng tấn công nữa. Hoàng Đức, Vũ Nhật-Thăng đồng xuất chưởng đánh hai tên thị vệ cứu đồng bọn.

Từ lúc hai tên thị vệ nhảy ra cứu Trần Lữ, Tạ Thanh Minh, thì Phật-Nguyệt đứng nhìn lưng chúng, nàng thấy dáng dấp chúng quen quen, song không nhận ra là ai. Bây giờ một người nữa nhảy ra cứu Tạ Thanh-Minh. Phật-Nguyệt kêu lên:

- Thì ra Tiêu Hồng-Hoa, Văn Thanh-Hoa! Nhị vị là cành vàng lá ngọc, đệ tử danh môn. Hèn chi võ công kinh người.

Mã Vũ quen với Phật-Nguyệt từ hồi theo đạo Kinh-Châu. Y hỏi:

- Nữ hiệp Phật-Nguyệt! Cái gì mà cành vàng lá ngọc? Đệ tử danh gia?

Phật-Nguyệt đáp:

- Hai vị cô nương đây một tên Hồng-Hoa, một tên Thanh-Hoa. Họ là con tư sinh của Mã thái-hậu với Mao Đông-Các. Họ ẩn thân trong hoàng cung gần hai chục năm, mà không ai biết. Bản lĩnh hai vị cô nương được chính Mao-Đông-Các truyền thụ cao thâm hơn Trần Lữ với Tạ Thanh-Minh nhiều. Này Bô-lỗ đại tướng quân Tiêu, Văn hai nàng phải được tôn là công chúa mới đúng. Hà! Hậu cung nhà Hán thêm hai công chúa võ công cao cường, chẳng đáng mừng ư?

Mã thái-hậu chứa đàn ông trong hoàng cung, làm sỉ nhục không ít cho triều đình. Hơn nữa, Mao ở vai sư phụ tên đại phản tặc Xích-Mi, cái sỉ nhục còn nặng hơn. Mao với Mã thái-hậu có hai con gái tư sinh, truyện trấn động thiên hạ. Phật-Nguyệt biết thế. Nàng diễu Mã Vũ, hầu đẩy y với bọn Lưu Long vào vòng chiến.

Tiêu Hồng-Hoa ngây thơ, không hiểu ý Phật-Nguyệt, nàng nói:

- Phật-Nguyệt có con mắt tinh thực. Tại hạ đã cải trang mà còn nhận ra. Lâu nay tỷ tỷ vẫn mạnh chứ?

Phật-Nguyệt gật đầu:

- Đa tạ tỷ tỷ! Tôi vẫn mạnh.

Qua câu truyện đối đáp giữa Hồng-Hoa với Phật-Nguyệt. Mã Vũ nắm được vấn đề trong tay: Truyện Phật-Nguyệt nói phải có. Bởi chính Hồng-Hoa chấp nhận lời nói của Phật-Nguyệt.

Bỗng Tiêu, Văn cùng nhảy lui lại cười khúc khích:

- Hoàng Đức, Vũ Nhật-Thăng. Các ngươi bị trúng chưởng Huyền-âm của ta rồi. Mau ngồi xuống qui tức, vận công. Nếu không nọc độc vào tim. Dù ta có cho thuốc giải cũng vô ích.

Hoàng, Vũ nghiến răng phát chưởng tấn công liền ba chiêu. Song kình lực đã mất. Hai người loạng choạng ngã ngồi xuống.

Ngô Tiến-Hy, Hàn-Thái-Tuế vọt người ra tấn công hai nàng Tiêu, Văn.

Hồng-Hoa, Thanh-Hoa mỉm cười, phát chưởng:

- Các ngươi còn tên nào, cứ ra cả đây. Ta cho thưởng thức mùi Huyền-âm độc chưởng.

Miệng nói, tay phát chiêu vù vù.

Phía song quái, chúng dồn Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh cuống cả chân tay. Song chúng bị chưởng độc của Hồng-Hoa, Thanh-Hoa, chất độc đang phát tác, kiếm pháp rời rạc. Chúng biết nguy hiểm, vội nhảy lui lại nói:

- Ta tha cho hai ngươi.

Trần, Tạ không biết tưởng Song-quái tử tế. Hai người dựa vào nhau thở ra hồng hộc như bò rống.

Phật-Nguyệt muốn đổ dầu vào cho bọn Mã Vũ với Mao-Đông-Các đánh nhau. Nàng nói lớn:

- Nhị vị công chúa Hồng-Hoa, Thanh-Hoa xin nhẹ tay. Hàn Thái-Tuế là thần tử nhà Hán. Tại sao hai vị nhẹ thế đấu với chúng làm gì? Đợi chúng về Lạc-dương. Hai vị xin chỉ dụ của Thái-hậu, sai thị vệ đem chúng ra chặt đầu có hơn không?

Bộp, bộp, chưởng Hồng-Hoa, Thanh-Hoa lại chạm vào chưởng Hàn Thái-Tuế, Ngô Tiến-Hy. Trong chưởng có mùi hôi tanh nồng nặc. Hai nàng nhảy lùi lại cười khúc khích:

- Các ngươi bị trúng Huyền-âm độc chưởng rồi. Ta không đấu với ngươi nữa. Các ngươi ngồi xuống vận công đi thôi.

Sún-Lé xen vào:

- Này ông Hàn Thái-Tuế. Các vị phạm vào công chúa ta e khó sống. Bề gì các nàng cũng là em cùng mẹ khác cha với vua Quang-Vũ. Phạm vào, chết là phải.

Hai thị vệ che mặt đứng cạnh Mã Vũ nghe Sún-Lé nói vậy, chúng ghé tai Lưu Long, Đoàn Chí thì thầm mấy câu. Lưu Long phóng chưởng tấn công Hồng-Hoa. Đoàn Chí tấn công Thanh-Hoa.

Từ lúc xảy ra cuộc động thủ, Chu Hựu đứng ngoài quan sát. Bây giờ thình lình y nhảy vào tấn công Hàn Tú-Anh bằng một chưởng mạnh khủng khiếp. Mã Vũ, Lê Đạo-Sinh đồng xuất chưởng một lượt. Bình, bình hai tiếng. Chu Hựu bị đẩy lui hai trượng. Mã Vũ hỏi:

- Vũ-vệ đại tướng quân. Ngươi làm phản ư?

Chu Hựu tuy làm Đại tướng quân như Mã Vũ, tuy được phong hầu như Mã. Trước kia y theo Quang-Vũ, bị đặt dưới quyền điều khiển của Mã một thời gian. Cho nên dư oai của Mã với y vẫn còn. Nghe Mã quát hỏi. Y đáp:

- Tiểu tướng nhận được chỉ dụ của Mã thái-hậu, bắt hết bọn phản tặc Lĩnh Nam cùng kỹ nữ này về phục lệnh.

Mã Vũ nổi giận:

- Từ sáng đến giờ, khi ngươi mang thiết kị tới, tuy ta không lên tiếng, song ngươi cũng phải biết rằng ta với Lưu Long, Đoàn Chí có mặt ở đây, cùng với Lê Đạo-Sinh thì chắc chắn phải có thánh chỉ. Khi có thánh chỉ, ắt truyện Hàn thái-hậu phải có thực chứ ?

Chu Hựu run run, mặt tái mét không trả lời. Mã Vũ tiếp:

- Huống hồ trong đám theo ngươi, lại có tên Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh. Chúng là đại khâm phạm. Bọn chúng là sư đệ của Xích-Mi, đã từng phạm giá, mưu thí hoàng thượng ở Trường-an trước đây mấy tháng. Bây giờ mi lại ra tay tấn công Hàn thái-hậu, rõ ràng mi theo giặc Xích-Mi rồi. Cái tội tru di tam tộc không tránh khỏi.

Chu Hựu xuất thân từ vùng Liêu-đông, cắp gươm theo phò Quang-Vũ hơn mười năm. Sau y được giữ chức Thống-lĩnh thị vệ. Từ đó y được Mã thái-hậu thu dụng. Đường công danh của y lên vùn vụt. Từ một tướng dưới quyền Mã Vũ, y được thăng lên chức Vũ-kị đại tướng quân, trông coi hết hai mươi vạn quân Ngự-lâm của Hoàng-đế. Rồi y được phong Hầu trước cả Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí.

Hàng ngày Mã thái-hậu triệu y vào triều kiến luôn, sai làm những công tác bí mật: Khi thì ám sát hoàng thân này, khi thì giết Phi-tần kia, có lúc lại kiềm chế chức quan nọ. Dần dà, y trở thành chân tay đắc lực của Mã thái-hậu.

Một ngày kia, Mã thái-hậu truyền cho y giảo nghiệm võ công tên Thị-vệ già. Đấu được ba hiệp, y bị bại. Y đã từng theo Trần Tự-Sơn, Mã Vũ chinh chiến đánh Xích-Mi. Y nhận ra võ công tên thị vệ già cao hơn Xích-Mi một bậc. Y biết Xích-Mi xử dụng độc chưởng. Ai bị đánh trúng, cứ cách ngày lên cơn một lần đau đớn đến chết đi sống lại. Sau bốn mươi chín ngày người mất hết lực, chết như ngọn đèn hết dầu. Bây giờ tên Thị-vệ này võ công cao hơn Xích-Mi, chắc hẳn hắn ở vai sư thúc, sư bá Xích-Mi.

Y kinh hoàng hỏi:

- Mi cùng bọn với Xích-Mi?

Tên Thị vệ già nói:

- Đúng đấy. Ta là sư phụ của y. Ngươi trúng phải độc chưởng của ta rồi.

Chu Hựu nhìn bàn tay, thấy tím xanh, ngứa ngáy khó chịu vô cùng. Một lát sau, y cảm thấy toàn thân như bị hàng nghìn con rắn cắn, đau đớn đến chết đi sống lại.

Tên Thị-vệ già nói:

- Ta tên Mao Đông-Các. Ta là người hầu cận Thái-hậu. Mi trúng phải chưởng độc của ta, thì chỉ có hai đường. Một, nhất nhất tuân chỉ Thái-hậu, mi sẽ được thăng quan tiến chức mau chóng. Được Thái-hậu thăng thưởng. Ta sẽ cho mi uống thuốc giải. Hai, ta để cho độc chất làm mi đau đớn mà chết. Mi sẽ bị Thái-hậu tru di tam tộc.

Chu Hựu biết thế không đừng, đành cúi đầu tuân phục. Từ đấy cứ sáu tháng Mao Đông-Các cho y một viên thuốc giải.

Sáng sớm hôm nay, y được Mao Đông-Các, đem theo Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa đến truyền đạt chiếu chỉ bắt Hàn Tú-Anh và bọn người Lĩnh Nam. Y tuyển một vạn thiết kị lên đường. Không ngờ tới đây vỡ lẽ ra Hàn Tú-Anh là mẹ đẻ của Quang-Vũ. Bà được Quang-Vũ cử Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí cùng thầy trò Lê Đạo-Sinh đi tiếp giá.

Y hoảng sợ chưa biết giải quyết sao, thì Mao Đông-Các đứng sau ra lệnh cho y giết Hàn Tú-Anh. Một liều ba bảy cũng liều, y tấn công Hàn Tú-Anh thì bị Mã Vũ, Lê Đạo-Sinh cản lại.

Bây giờ y đã hiểu: Y bị mắc kẹt giữa hai thế lực của Mã thái hậu và Quang-Vũ. Y theo bên này thì bị bên kia giết. Việc bắt Hàn Tú-Anh coi như khó thực hiện. Chỉ có cách xua thiết kị tấn công lên đồi. Như vậy thì rõ ràng y làm phản. Họa tru di tam tộc đến tức khắc.

Y nhìn Lưu Long, Đoàn Chí đấu với Hồng-Hoa, Thanh-Hoa có vẻ thắng thế. Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh đang ngồi vận công phục hồi công lực. Trong bảy đệ tử của Lê Đạo-Sinh, cả bảy đều bị trúng Huyền-âm độc chưởng. Chúng đang ngồi rên rỉ, vận nội công chống đau đớn.

Mã Vũ ghé tai Lê Đạo-Sinh nói nhỏ mấy câu. Lê Đạo-Sinh gật đầu lia lịa. Thình lình Lê vọt người tới. Chỉ một chiêu, y đánh Tạ Thanh-Minh bay bổng ra xa. Hàn Thái-Tuế, Hoàng Đức trói y lại, đem nộp cho công chúa Vĩnh-Hòa.

Lê Đạo-Sinh chuyển động, nhảy lui bốn bước, tay chụp hai nàng Thanh-Hoa, Hồng-Hoa định bẻ tay, quăng cho đệ tử trói lại. Thì một thị vệ già vung chưởng tấn công Lê-Đạo-Sinh cứu hai nàng. Chưởng của y hùng hậu không thể tưởng được. Binh một tiếng. Lê Đạo-Sinh bật lùi trở lại hai bước. Tên thị vệ cũng bị lùi lại bốn bước. Lê Đạo-Sinh kinh hoàng:

- Ta tưởng trên đời chỉ có sư huynh với Đào Kỳ có thể đối chưởng với ta được mà thôi. Tại sao tên thị vệ này cũng có chưởng lực mạnh dường này?

Hồng-Hoa, Thanh-Hoa phát hai chưởng đẩy lui Hàn Thái-Tuế cứu Tạ Thanh-Minh.

Bỗng Lê Đạo-Sinh kêu lên:

- Mao Đông-Các, thì ra mi. Trong thành Trường-sa mi đã giết Trần Thiếu-Lan, con gái của sư huynh ta, đoạt Ngọc-tỷ truyền quốc. Ngọc-tỷ mi dấu đâu? Mau đem nộp, để ta dâng Hoàng-thượng.

Từ xưa luật lệ phái Tản-viên đặt ra, coi trọng đồng môn như tính mệnh mình. Đệ tử phái Tản-viên, dù cấu xé nhau thực. Nhưng khi một người bị người ngoài hãm hại, cả môn phái phải trả thù. Lê Đạo-Sinh chẳng tử tế gì với Trần Đại-Sinh. Song dầu sao y cũng là một đại tôn sư võ học Lĩnh-nam, Tản-viên. Y được Trưng Nhị kể cho nghe rằng: Trần Thiếu-Lan là con gái Khất đại-phu. Nàng giữ Ngọc-tỷ của Xích-Mi, bị Mao Đông-Các giết chết đoạt mất. Y muốn đánh bại Mao Đông-Các đoạt Ngọc-tỷ dâng cho Quang-Vũ lập công, và trả thù cho Thiếu-Lan. Thực ra Ngọc-tỷ đang nằm trong tay Trưng Nhị, Trưng Nhị đã bịa truyện Ngọc-tỷ bị Mao đoạt mất, để cho cao thủ triều đình tìm hại Mao.

Mao Đông-Các cười:

- Ta, Mao Đông-Các, muốn giết ai cứ giết. Quả ta có giết Thiếu-Lan còn Ngọc-tỷ thì ta không biết.

Hai thị vệ đeo khăn che mặt nghe Lê-đạo-Sinh nói vậy, lại ghé tai Mã Vũ nói mấy câu. Mã Vũ tiến ra tấn công Mao Đông-Các:

- Mao Đông-Các. Mi mau đưa Ngọc-tỷ ra đây.

Võ công Mã Vũ ngang với Sầm Bành, Phùng Dị, Lê Đạo-Sinh. Y phóng chưởng tấn công Mao Đông-Các bằng một chiêu thức dương cương mạnh đến long trời lở đất. Mao Đông-Các thản nhiên vung chưởng đỡ. Bộp một tiếng. Cả hai đều lùi lại. Mao Đông-Các cười gằn:

- Ta nghe Phùng Dị, Sầm Bành và mi là ba đại cao thủ nhất Trung-nguyên, không ngờ bản lĩnh cũng tầm thường thôi. Hãy đỡ chưởng nữa của ta.

Lần này chưởng của Mao Đông-Các có mùi tanh hôi khủng khiếp, khiến mọi người phải nôn oẹ. Mã Vũ vung chưởng đỡ. Hai bên đấu với nhau đến chưởng thứ chín, mặt Mã Vũ đỏ như gấc. Còn mặt Mao Đông-Các tím xanh. Đúng ra công lực Mã ngang với Mao. Song nội lực Mao Đông-Các là nội lực âm nhu của phái Long-biên. Vạn-Tín hầu xưa nghiên cứu để khắc chế võ công Trung-nguyên, cho nên mỗi chiêu Mã Vũ đánh ra. Mao Đông-Các hóa giải dễ dàng.

Xưa kia, Mã Vũ đấu với anh em Xích-Mi nhiều trận. Mã biết rằng chưởng pháp của bọn chúng là Huyền-âm độc chưởng. Không cẩn thận, trúng chưởng, thì chỉ có nước quì lạy xin tha mạng, mới hy vọng thoát khỏi cái chết.

Đấu được trên trăm hiệp. Mã Vũ đã bắt đầu thấy công lực cạn dần. Thình lình Mao Đông-Các gầm lên như hổ, phát ra một chưởng rất thô kệch. Mã-Vũ ngơ ngác tự hỏi:

- Chưởng gì mà kỳ dị thế này?

Y vung tay đỡ. Bộp một tiếng. Mao Đông-Các nhảy lùi lại cười:

- Mã Vũ! Ngươi mau quì xuống bái ta làm sư phụ, ta cho thuốc giải. Ngươi trúng Huyền-âm chưởng của ta rồi.

Lê Đạo-Sinh, thấy vậy phóng chưởng tấn công Mao Đông-Các cứu Mã Vũ. Mao Đông-Các đã đối chưởng với Lê Đạo-Sinh. Y không dám coi thường. Y vung chưởng đỡ. Binh một tiếng. Y bật lùi đến ba bước, ngoài sự tưởng tượng của mọi người.

Còn Lê Đạo-Sinh thì tỉnh ngộ:

- Thì ra thế! Nội lực của Mao là nội lực Long-biên, tức nội lực Lĩnh Nam chỉ khắc chế với nội lực Trung-nguyên. Còn nội lực Lĩnh Nam với nhau, thì nội lực Tản-viên ta đứng đầu.

Lê Đạo-Sinh tỉnh táo, phát chiêu Ngưu hổ tranh phong trong Phục ngưu thần chưởng tấn công. Mao Đông-Các vung chưởng đỡ. Binh một tiếng, lão lùi lại hai bước. Râu tóc dựng đứng.

Y đứng tần ngần, suy nghĩ. Y chưa dám dùng Huyền-âm độc chưởng. Vì sợ nội công Lê-Đạo-Sinh cao hơn, sẽ bị nội lực của Lê đẩy chất độc ngược trở về, như trường hợp Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ bị Đào Kỳ đánh ở điện Vị-ương, Trường-an ngày nọ. Lê Đạo-Sinh phát chiêu Ngưu tẩu như phi trong Phục-ngưu thần chưởng tấn công. Chưởng phong ào ào chụp xuống. Mao Đông-Các vung chưởng đỡ. Bộp một tiếng. Hai chưởng dính liền với nhau. Cuộc đấu chưởng trở thành cuộc đấu nội lực. Lê Đạo-Sinh tỏ ra ung dung nhàn nhã. còn Mao Đông-Các râu tóc dựng ngược. Tay trái Mao Đông-Các phát một chiêu nữa tấn công Lê Đạo-Sinh. Lê Đạo-Sinh vung tay trái đỡ. Hai đại cao thủ thi diễn cuộc đấu lực với nhau.

Giữa lúc đó Chu Hựu cho thiết kị tấn công lên đồi. Đội quân của hắn tới hơn vạn. Còn đội thiết kị của Lê Đạo-Sinh do Bạch Sùng chỉ huy chỉ có năm trăm người. Mối nguy đến trước mắt. Lê Đạo-Sinh đang thắng thế, bị phân tâm một chút, nội lực yếu đi.

Trong khi ấy, Lưu Long, Đoàn Chí đã bỏ Hồng-Hoa, Thanh-Hoa trở về trận mình. Họ tiến đến đứng cạnh hai tên thị vệ bịt mặt dường như bảo vệ chúng. Tên thị vệ bịt mặt từ từ tiến đến trước mặt Chu Hựu. Y lên tiếng rất sẽ:

- Chu tướng quân. Ngươi hãy lui lại đây. Ta có mật chỉ cần trao cho tướng quân.

Chu Hựu nghe tiếng tên thị vệ bịt mặt rất quen. Trong lúc nhất thời y chưa nhận rõ được tiếng của ai. Song tiếng nói đó uy nghiêm vô cùng khiến y líu ríu lùi lại một gốc cây. Tên thị vệ nói:

- Ngươi phải án binh bất động. Ta sẽ tâu với Hoàng-thượng tha hết tội lỗi hôm nay cho ngươi. Nếu ngươi không tuân lệnh, ta giết ngươi trước, rồi tâu với Hoàng-thượng tru di tam tộc nhà ngươi. Nhà ngươi đã nhận ra tiếng ta chưa?

Chu Hựu đã nhận ra tiếng tên thị vệ bịt mặt. Chân tay y bủn cả ra. Song lời nói của tên thị vệ khiến y tìm được lối thoát khỏi cái thế kẹt cứng giữa Mã thái-hậu với Quang-Vũ. Y ra lệnh cho thiết kị bao vây kín quanh đồi. Bảy đệ tử của Lê Đạo-Sinh xúm vào vây bắt Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Chỉ mấy hiệp, họ đã bắt được hai nàng, với Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ.

Mao Đông-Các liếc nhìn bên mình: Đệ tử, con gái đều bị bắt trói ngồi đó. Chủ lực chính là Chu Hựu, thì Chu trở mặt theo phe Mã Vũ. Không còn một hy vọng nào nữa. Y tính kế:

- Ta thoát thân, thì không khó khăn gì. Ngặt vì còn Hồng-Hoa, Thanh-Hoa, với hai gã đệ tử Tạ, Trần. Phải làm sao bây giờ? Bên địch ngoài Lê Đạo-Sinh ra còn có Lưu Long, Đoàn Chí. Phía Lĩnh Nam hơn chục người. Thực là nát bét.

Phân tâm một chút, nội lực y kém thế. Bị Lê Đạo-Sinh đẩy lui hai bước. Y hoảng sợ, vội hít một hơi, dồn hết chân khí ra hai tay. Râu tóc dựng đứng, mặt đỏ phừng phừng.

Lê Đạo-Sinh đấu nội lực với Mao Đông-Các thắng thế. Bỗng Mao Đông-Các khạc một tiếng, nhổ bãi đờm vào mặt Lê. Hai người đứng gần nhau quá. Lê Đạo-Sinh có ngờ đâu một đại tôn sư như Mao Đông-Các lại hèn hạ đến độ khạc đờm vào mặt y. Y vận sức chịu. Bộp một tiếng, nước miếng Mao Đông-Các bắn tóe vào mặt Lê Đạo-Sinh, dư lực bay ra xung quanh, trúng vào người Sún Rỗ, Giao-Long nữ.

Sún Rỗ chửi tục:

- Thằng Mao Đông-Các thực dơ bẩn hơn giống... chó...

Nói chưa dứt câu mặt nó tái mét, ngã lăn xuống đất xùi bọt mép, chân tay run rẩy.

Từ hôm gặp Lục Sún, Hoàng Thiều-Hoa thương chúng vô hạn. Nàng luôn ở cạnh chúng, trông chúng như trước kia trông coi Đào Kỳ. Vì vậy tình nghĩa như mẹ con. Nàng thấy Sún Rỗ ngã lăn ra, vội chạy đến bồng dậy hỏi:

- Sao vậy Rỗ? Cái gì vậy?

Sún Rỗ run lập cập chỉ vào Mao Đông-Các, nói thều thào:

- Em bị trúng độc của nó.

Đến đó Giao-Long nữ cũng run lập cập rồi ngã lăn ra. Phật-Nguyệt chạy lại bồng nàng dậy.

Thì ra trong khi đấu với Lê Đạo-Sinh. Mao Đông-Các thấy khó thắng được Thái-sơn Bắc-đẩu Lĩnh Nam. Y nghĩ được một kế: Móc trong bọc ra một viên thuốc kịch độc, bỏ vào miệng nhai, rồi y vận sức đấu nội lực với Lê. Giữa lúc hai bên phát huy nội lực đến cùng độ. Y phun nước miếng đầy chất độc lên mặt Lê. Nước miếng bắn tung vào Sún Rỗ, Giao-Long. Sún Rỗ công lực yếu nhất, ngã lăn ra đầu tiên, sau đến Giao-long nữ.

Được một lát, Lê Đạo-Sinh lảo đảo rồi ngã ngồi xuống. Mặt tái xanh. toàn thể thầy trò Lê đều bị trúng Huyền-âm độc chưởng.

Tên thị vệ bịt mặt nói với Đoàn Chí mấy câu. Đoàn Chí hô lớn:

- Ngừng tay!

Y nói với Mao Đông-Các:

- Mao Đông-Các. Bên ngươi chỉ có năm mạng. Dù võ công ngươi cao, nhưng liệu ngươi có địch nổi một vạn thiết kị của Chu Hựu không? Huống hồ bên ta còn ta, Lưu Long, Chu Hựu ?

Mao Đông-Các nói:

- Vậy ngươi muốn gì?

Lưu Long chỉ vào Mã Vũ, thầy trò Lê Đạo-Sinh:

- Ngươi hãy trao thuốc giải cho các vị này. Ta sẽ tha cho các ngươi xuống đồi. Nếu không, ta cho thiết kị tấn công liền.

Mao Đông-Các liếc mắt nhìn tên thị vệ bịt, y mặt nghĩ:

- Bọn Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí thân làm đại tướng. Tại sao tên thị vệ này lại có thể ra lệnh cho chúng? Ta nhìn dáng người y quen quá. Không biết đã gặp chúng ở đâu. Không lẽ Đặng Vũ? Hoài-nam vương? Không phải... Đặng Vũ cao lớn hơn tên này nhiều. Hoài-nam vương gầy gò. Tên này ta gặp nhiều lần rồi chứ không phải một lần.

Chợt nhớ ra điều gì. Mao Đông-Các mỉm cười hướng tên thị vệ bịt mặt:

- Được, ta trao thuốc giải cho ngươi, để ngươi cứu Mã Vũ với Lê Đạo-Sinh.

Y móc túi lấy mấy viên thuốc, đến trước mặt tên thị vệ bịt mặt. Tên thị vệ đưa tay ra nhận thuốc. Thình lình Mao Đông-Các túm cổ áo tên thị vệ bịt mặt nhắc lên. Y nhảy nhót mấy cái ra xa, đặt chưởng lên đầu tên thị vệ nói:

- Tất cả đứng im. Nếu ai nhảy vào, ta nhả độc chưởng liền.

Bọn Đoàn Chí, Lưu Long, Chu Hựu cùng la hoảng. Mao Đông-Các giật miếng vải che mặt tên thị vệ bịt mặt ra. Chúng nhân kinh hãi la lên. Y là Quang-Vũ!

Trên đồi Phương-Dung nói với Đặng Đường-Hoàn:

- Lúc mới lên đồi, cháu thấy lưng hai tên thị vệ này quen quen, mà không đoán tên chúng. Thì ra Quang-Vũ. Bọn Mao Đông-Các với Quang-Vũ chém giết nhau đến nơi rồi.

Chu Hựu quát lớn:

- Mao Đông-Các! Ta tuy trúng độc của ngươi. Song ta tuyệt đối trung thành với Hoàng-thượng. Hôm nay đã nguyện lấy cái chết báo đáp hoàng ân. Ngươi hãy tha Hoàng-thượng ra ngay. Nếu không thiết kị của ta sẽ băm vằm bọn ngươi như băm chả.

Mao Đông-Các cười:

- Bây giờ thế này: Các ngươi mở vòng vây cho chúng ta xuống đồi. Xuống đến chân đồi, ta sẽ buông tha Quang-Vũ. Song ta sợ các ngươi dùng thiết kị đuổi theo. Vì vậy ta hãy phóng vào người y một ít độc chất. Các ngươi phải cử một người theo ta. Ta sẽ trao thuốc giải cho.

Chu Hựu gật đầu. Y vung kiếm, cắt dây trói cho bốn người của Mao.

Một phụ nữ tha thướt đến bên Mao Đông-Các. Mao quát lớn:

- Dừng lại! Con điếm kia, mi dừng lại!

Thì ra Hàn Tú-Anh. Hàn Tú-Anh xa con từ khi Quang-Vũ mới có sáu tháng. Trải hơn ba mươi năm trời, nhớ thương chồng chất. Bây giờ mẫu tử trùng phùng, lại thấy con gặp hiểm nguy. Bà tiến lên nhìn mặt con.

Hồng-Hoa, Thanh-Hoa rút kiếm chỉ vào cổ bà.

- Hoàng Thiều-Hoa đối với Trần Tự-Sơn một mối nhu tình sâu như biển. Ngày nàng cùng Trần Tự-Sơn đem quân đánh Thục, về Quế-Lâm thăm Hàn Tú-Anh. Bà tỏ ra thương yêu Thiều-Hoa như bà Đào Thế-Kiệt. Nay bà bị làm nhục, thì Thiều-Hoa chịu sao được?

Thiều-Hoa lạng người một cái, nàng vung hai chưởng tấn công Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Binh, binh hai tiếng. Hồng-Hoa, Thanh-Hoa bật lùi trở lại. Khí huyết nhộn nhạo, muốn hộc máu ra. Còn Thiều-Hoa đã ôm Hàn Tú-Anh nhảy lui bốn bước.

Đám anh hùng Lĩnh Nam đều kinh hãi. Vì trước đây bản lĩnh Hoàng Thiều-Hoa rất bình thường. Trong trận đánh Độ-khẩu, nàng đấu ngang tay với Vương Phúc. Ai cũng nhận ra bản lĩnh nàng cao hơn sư phụ Đào Thế-Kiệt. Đến trận đánh Trường-an, nàng đấu ngang tay với Đoàn Chí, thì bản lĩnh nàng cao hơn Trưng Nhị, Trần Tự-Sơn một bực không ngờ...

Chỉ mới mấy tháng qua, hôm nay nàng có thể đánh lui Hồng-Hoa, Thanh-Hoa bằng hai chưởng hời hợt. Như vậy công lực của nàng đã vượt lên hơn cả Nam-hải nữ hiệp, chỉ thua Lê Đạo-Sinh, Đào Kỳ, Khất đại phu mà thôi.

Nguyên trong thời gian tiến quân vào Thục. Đào Kỳ sống cạnh Hoàng Thiều-Hoa, chàng truyền hết nội công dương cương phái Cửu-chân trong Văn-lang vũ kinh cho sư tỷ. Chàng lại đem lý thuyết mình sáng chế ra bằng cách qui liễm chân khí âm, dương, rồi dạy Thiều-Hoa nội công âm nhu. Sau đó chàng dạy sư tỷ cách vận công theo kinh mạch của Khất đại phu. Thời gian đó, Thiều-Hoa chưa có thời giờ luyện tập, nên tiến triển không làm bao. Cho đến khi nàng bị Quang-Vũ bắt giam. Ngồi trong tù, nàng mới có thời giờ luyện công suốt ngày suốt đêm. Đào Kỳ với Thiều-Hoa là sư tỷ, sư muội. Cho nên những khám phá, phát minh của Đào Kỳ nằm trong căn bản Cửu-chân. Hai chị em tình thâm như ruột thịt. Tâm ý tương thông. Nên chi Đào Kỳ phát minh ra bất cứ điều gì, cũng không ngoài căn bản Cửu-chân. Vì vậy chàng dạy Thiều-Hoa, nàng tập rất mau.

Nếu Trần Năng, Tiên-yên không được Tăng-Giả Nan-Đà truyền Thiền-công, cũng thua nàng.

Hàn Tú-Anh bảo Thiều-Hoa:

- Thiều-Hoa! Má má khẩn cầu, bất cứ giá nào con cũng phải cứu Lưu Tú. Nó... là con của má má, anh của Tự-Sơn. Chúng nó tuy không cùng giòng máu, nhưng uống cùng giòng sữa. Chúng nó sống chết có nhau bao năm trời rồi.

Lời của bà nói ôn nhu, ngọt ngào. Thiều-Hoa vốn dĩ đa tình đa cảm. Nàng từng ước hẹn với Mao Đông-Các giết Quang-Vũ, làm đảo lộn Trung-nguyên để Mã thái hậu lập ấu quân lên thay. Như vậy lợi cho Lĩnh-nam. Theo như nàng ước tính, nếu Quang-Vũ chết, thì Trung-nguyên muốn ổn định, đem quân đánh Lĩnh Nam cũng phải mười năm nữa. Trong mười năm đó, Thục, Lĩnh Nam đã chỉnh bị xong quân mã, dư sức ăn thua với triều Hán.

Bây giờ đứng trước lời kêu gọi của Hàn Tú-Anh. Nàng liếc mắt nhìn các anh hùng Lĩnh Nam: Hiện diện tại đây, chỉ cần Phật-Nguyệt, Phương-Dung cũng đủ sức chế ngự Mao Đông-Các. Trần Năng, Tiên-yên, Đặng Đường-Hoàn, Trần Công-Minh, dư sức đàn áp bọn Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh. Ngoài ra còn Lục Sún, Giao-long nữ. Song làm sao có thể xin họ ra tay cứu Quang-Vũ?

Thiều-Hoa đưa mắt nhìn Phương-Dung, thì nàng lắc đầu ngoắc tay, tỏ ý đừng can thiệp. Như vậy ba vị Thái-bảo phá Sài-sơn cũng không chịu ra tay. Chỉ còn Lục Sún, với Trần Năng, nàng có thể sai được.

Phương-Dung tiến lại cạnh Thiều-Hoa, Hàn Tú-Anh nói:

- Chúng ta để cho Mao Đông-Các đi. Nếu y không chịu thả Quang-Vũ, bấy giờ chúng ta ra tay cũng vừa.

Mao Đông-Các ôm Quang-Vũ cùng đám đệ tử xuống đồi. Hàn Tú-Anh, Thiều-Hoa theo bén gót. Lục Sún cũng chạy theo Thiều-Hoa. Sún Lé thấy Thiều-Hoa buồn rười rượi, nó nói nhỏ vào tai nàng:

- Sư tỷ có muốn cứu Quang-Vũ không?

Thiều-Hoa hỏi:

- Cứu bằng cách nào?

Sún Lé nói nhỏ vào tai nàng mấy câu. Thiều-Hoa tỉnh ngộ, nàng gật đầu.

Lập tức Sún Lé cầm tù và thổi lên một hồi. Lục Sún dàn ra chặn trước mặt Mao Đông-Các. Sún Lùn nói:

- Mao tiên sinh! Quang-Vũ là chúa tể triều Hán. Quân Hán đến Lĩnh Nam giết hại cha mẹ chúng tôi, làm chúng tôi côi cút suốt bao năm trời. Hôm nay xin Mao tiền bối để chúng tôi giết y trả thù cho cha mẹ. Chúng tôi muôn vàn cảm tạ Mao tiên sinh.

Mao Đông-Các đã biết lợi hại của Lục-Sún. Y nói:

- Không được. Tôi cần thả y, để thoát thân, cứu các đệ tử của tôi. Các cháu muốn trả thù hãy đợi khi khác.

Sún Lé lắc đầu:

- Y làm vua, lúc nào cũng có hàng vạn người hộ vệ, khi khác e không còn dịp. Tây-vu Thiên-ưng lục tướng! Hãy cho Thần-ưng ăn thịt Quang-Vũ gấp.

Lục Sún cầm cờ phất, một đoàn Thần-ưng hai mươi lăm con từ trên cao nhào xuống tấn công Quang-Vũ. Mao Đông-Các hoảng kinh vung chưởng đánh dạt Thần-ưng lên cao. Sún Lé huýt sáo một tiếng. Hai con trăn trong túi của nó vọt ra lao đến cuốn chân Mao Đông-Các. Mao Đông-Các bị trăn cuốn, suýt nữa té xuống. Y định tung Quang-Vũ cho Trần Lữ. Thì Thần-ưng lao xuống tấn công Trần Lữ. Trần Lữ vội vung chưởng chống Thần-ưng. Lục Sún cũng tung trăn tấn công vào Tạ Thanh-Minh, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa.

Sún Lé kêu lớn:

- Hoàng sư tỷ, Hải-triều lãng lãng gấp!

Hoàng Thiều-Hoa vung tay phát chiêu Hải-triều lãng lãng tấn công vào Mao Đông-Các. Mao Đông-Các thấy chưởng pháp kỳ diệu, vung chưởng đỡ lớp thứ nhất, thì lớp thứ nhì đã chụp xuống. Y kinh hoàng vội vận hết sức đỡ, thì chân y bị trăn cuốn. Trên trời Thần-ưng nhào xuống tấn công. Y hoảng kinh tung Quang-Vũ lên cao. Một tay đỡ lớp thứ ba của chiêu Hải-triều lãng lãng. Y đã bị hai Thần-ưng cào mặt. Y vung tay đánh bật Thần-ưng thì lớp thứ tư của Hoàng Thiều-Hoa đánh tới. Y vội lăn tròn người đi tránh thế chưởng ác liệt. Sún Lé, Sún Cao nhảy đến đỡ Quang-Vũ trao cho Phật-Nguyệt.

Hoàng Thiều-Hoa bảo Sún Lé:

- Ngừng tay!

Sún Lé cầm cờ phất. Lục Sún cùng nhảy lùi lại đứng trước mặt Thiều-Hoa, mặt cương quyết rắn rỏi. Mỗi đứa tay cầm lá cờ. Trên đầu chúng Thần-ưng bay lượn. Tuy chỉ có sáu đứa, mà khí thế như hàng vạn thiết kị.

Mao Đông-Các nhìn Hoàng-Thiều-Hoa:

- Vương phi! Ngươi quên lời ước hẹn rồi ư?

Sún Lé đã được nghe cuộc đối thoại giữa Mã thái-hậu, Hoàng Thiều-Hoa, Mao Đông-Các. Nó biết, khi Thiều-Hoa cứu Quang-Vũ đã phạm vào lời hứa. Nó nói:

- Mao tiên sinh! Hoàng sư tỷ ước hẹn với tiên sinh, chứ có phải chúng cháu hứa đâu? Tiên sinh bảo Lĩnh Nam hay Mã thái-hậu giết Quang-Vũ đều được. Vậy cháu bắt Quang-Vũ cho chim ưng ăn thịt cũng thế.

Mao Đông-Các nói:

- Không thể cho chim ưng ăn thịt Quang-Vũ được đâu.

Sún Rỗ nói:

- Sao lại không? Thịt vua chắc ngon hơn thịt lính Hán. Nhất định chim ưng thích lắm.

Mao Đông-Các nói:

- Lão phu nói không được là không được. Vì Quang-Vũ đã trúng độc của lão. Nếu Thần-ưng ăn thịt y thì sẽ bị trúng độc mà chết.

Sún Lé nói:

- Thế cho trăn quấn y đến nghẹt thở mà chết vậy.

Hoàng Thiều-Hoa nói với Mao Đông-Các:

- Tiểu nữ xin lỗi Mao tiên sinh. Tây-vu Thiên-ưng lục tướng tuổi còn trẻ. Các sư huynh sư đệ dạy chúng những gì phục hồi Lĩnh Nam, hiếu thảo. Vì vậy chúng muốn bắt Quang-Vũ trả thù. Điều này không liên quan đến tiểu nữ.

Nàng nói với Chu Hựu:

- Tướng quân tiễn Mao tiên sinh với các vị cao đồ của người xuống núi. Nhớ cấp cho mỗi người một con ngựa loại tốt.

Chu Hựu là người thông minh, mẫn tiệp. Y thấy Hoàng Thiều-Hoa thân thiết với Hàn Tú-Anh. Hàn Tú-Anh là mẹ đẻ Quang-Vũ, thì không thể có truyện Lục Sún cho trăn quấn chết Quang-Vũ.

Y cúi đầu:

- Xin tuân chỉ của Vương-phi.

Mao Đông-Các dẫn bọn đệ tử khoan thai xuống núi. Công-chúa Vĩnh-Hòa rút kiếm chắn trước mặt Mao Đông-Các:

- Các ngươi đứng lại. Anh hùng Lĩnh Nam tha cho ngươi. Nhưng chúng ta không tha cho ngươi. Mao Đông-Các! Trước kia ngươi theo Xích-Mi hãm hại phụ hoàng ta. Hôm nay ta phải lấy đầu ngươi để trả thù.

Hồng-Hoa cười khảy:

- Đến Lê Đạo-Sinh, Mã Vũ còn sắp mất mạng về Huyền-âm độc chưởng. Huống hồ bọn ngươi. Hãy tránh ra.

Y thị vung chưởng lên, một kình lực nhu hòa đẩy bay thanh kiếm của công chúa Vĩnh-Hòa ra ngoài. Hồng-Hoa dơ tay bắt kiếm, thì một vật nhỏ từ xa hướng thanh kiếm kêu vo vo, rồi hất thanh kiếm bay đến trước mặt Hoàng Thiều-Hoa. Hoàng Thiều-Hoa bắt lấy kiếm.

Mao Đông-Các kinh hoàng nghĩ:

- Lối phóng ám khí này sao lại giống Lê Đạo-Sinh, hôm trước đã thử nghiệm võ công Thanh-Hoa ở hồ Động-đình thế này? Lê Đạo-Sinh đã bị thương ngồi kia, thì ai phóng ám khí đây?

Hồng-Hoa xuất một thế hổ trảo chụp công chúa Vĩnh-Hòa. Trảo sắp tới người nàng, lại tiếng véo vang lên. Một vật bay trúng vào khuỷu tay Hồng-Hoa làm thị mất kình lực.

Hồng-Hoa lui lại quát:

- Cao nhân nào, xin xuất hiện. Nếu không đừng trách ta tàn độc !

Y thị phát chưởng đánh vào ngực Vĩnh-Hòa. Một vật từ trong bụi cây gần đó bay đến, kêu lên những tiếng Vù, vù inh tai, hướng đầu Hồng-Hoa. Mao Đông-Các nhấp nhô một cái, chạy đến bắt vật đó. Thì vật đó tan ra từng mảnh một.

Y bắt hụt.

Trần Năng kêu lên, chạy lại bụi cây:

- Sư phụ! Sư phụ! Sư phụ tới hồi nào, mà đệ tử không biết ?

Có tiếng Khất đại phu:

- Tự-Sơn, Đào Kỳ, Chu Bá, chúng ta xuất hiện đi thôi!

Từ bốn phía, bốn người cùng vọt khỏi bụi cây bước ra. Khất đại phu cười ha hả, chạy lại xoa đầu Trần Năng:

- Con giỏi lắm. Con ngoan lắm. Con đã được một vị Phật gia dạy Thiền-công. Nếu con biết hợp những gì sư phụ với ngài dạy, thì chỉ một năm nữa công lực con sẽ bằng sư phụ.

Trần-thị Phương-Chi, Trần Công-Minh chạy đến kính cẩn hành lễ:

- Cháu tham kiến thúc phụ. Kính chúc thúc phụ sống lâu trăm tuổi.

Khất đại phu nhìn Tiên-yên:

- Chú đi kiếm thuốc trị Huyền-âm độc chưởng cho cháu chưa thành công. May đâu cơ duyên đưa đến. Cháu được một vị Phật gia dạy Thiền-công, đẩy được chất độc ra ngoài. Công lực cháu lại cao thâm vô tận. Mừng cho cháu.

Trần-Năng nắm tay ông hỏi:

- Sư phụ! Người biết hết rồi ư?

Khất đại phu cười:

- Biết hết. Hôm ở trên đồi Vương-sơn chúng ta núp gần đó. Thấy hết. Còn Tiên-yên thì ta nhìn mặt mà biết.

Chu Bá xoa đầu Sún Lé:

- Mấy cháu giỏi lắm. Chắc cháu tự hỏi tại sao hôm ở trên đồi Vương-sơn, Thần-ưng không khám phá ra bọn ta phải không? Này cháu ơi, Thần-ưng tìm ra rồi đấy chứ. Bọn ta phải dở mặt nạ ra cho chúng nhìn. Chúng thấy người nhà, mới không báo động. Nếu không thì Trưng Nhị đã khám phá ra bọn ta. Bọn ta bí mật theo giúp Hàn thái-hậu trong bóng tối. Bây giờ mới bị con bé ngạnh đầu Trần Năng khám phá.

Ông bảo Trần Năng:

- Sư phụ bảo con thông minh đến chỗ không tưởng tượng được. Bản lĩnh cứng đầu thì e hạng nhất Lĩnh Nam.

Khất đại phu bảo Trần Năng:

- Sư thúc Lê Đạo-Sinh lỗi đạo là lỗi đạo với người Lĩnh Nam. Lỗi đạo với ta. Song người vẫn là người của phái Tản-viên. Sư thúc với bảy đệ tử của người trúng Huyền-âm độc chưởng. Con hãy cứu chữa cho họ đi.

Trần Năng hỏi:

- Sư phụ! Chữa bằng cách nào?

Khất đại phu cười:

- Con vận công dẫn khí ra Thủ-tam âm kinh, rồi để lên huyệt Bách-hội, truyền chân khí Thiền-công vào thì đẩy được chất độc ra. C

## 4. Thủ-lăng-nghiêm Kinh

Khất đại phu hướng vào Đào Thế-Kiệt:

- Đào-hầu! Đặng Thi-Sách nói đúng đó. Về võ công, lão phu hơn Đào-hầu. Song về đạo lý phục hồi Lĩnh Nam, lão phu nguyện tuân lệnh người.

Quang-Vũ đã được Hoàng Thiều-Hoa, Lục Sún cứu thoát khỏi tay Mao Đông-Các. Bây giờ y đã hoàn hồn. Nghe Khất đại phu, Đặng Thi-Sách, Đào Thế-Kiệt đối đáp. Y nghĩ thầm:

- Bọn quan lại của ta ở Lĩnh Nam ngu như chó. Chúng chỉ lo tiễu trừ những người võ công cao, rồi cấm tập võ, giống như trị bệnh tạng phủ, mà chỉ bôi thuốc ngoài da thì làm sao mà trị dứt được ? Hai tên Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách mới là hai đầu mối phản loạn. Võ công chúng không cao, mưu lược không giỏi. Nhưng chúng có chí lớn, như Cao tổ nhà ta xưa kia vậy.

Khất đại phu nói với Mao Đông-Các:

- Nếu ta ra tay, thì ngươi bảo ta ỷ lớn hiếp nhỏ phải không? Được, bây giờ ta có hai đệ tử tại đây. Một là Chu Bá, hai là Trần Năng. Nếu bọn đệ tử của ngươi có thể thắng được chúng, ta cho rời khỏi đây. Còn ngươi. Nếu ngươi thắng được Đào Kỳ, thì ta cũng để ngươi xuống núi.

Hồi ở Trường-An, Chu Bá đã từng đối chiêu với Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh. Công lực của Trần, Tạ hơn Chu nhiều. Chúng không coi Chu vào đâu. Còn Trần Năng thì chúng tin rằng Hồng-Hoa đủ sức thắng. Trần Lữ nói:

- Tôi xin được lĩnh giáo những cao chiêu của Chu huynh.

Chu Bá hỏi Khất đại phu:

- Sư phụ! Đệ tử đấu với từng người, hay hai người một lúc?

Tạ Thanh-Minh chỉ mặt Chu Bá:

- Mày thực hỗn láo. Hôm ở Trường-an, ta chỉ đánh có ba chưởng, đại sư huynh ngươi là Đức-Hiệp suýt mất mạng. Thế mà bây giờ ngươi dám một mình đấu với hai ta ư?

Chu Bá gật đầu:

- Ta mới bái một tiên ông làm sư phụ. Chỉ cần người giáo huấn một ngày, cũng đủ bản lĩnh thắng mi.

Khất đại phu bảo Chu Bá:

- Ngươi lĩnh giáo cả Tạ, Trần một lúc. Còn Trần Năng lĩnh giáo Hồng-Hoa, Thanh-Hoa.

Trần Năng nghe sư phụ nói vậy, vội đến trước Hồng-Hoa, Thanh-Hoa:

- Sư phụ tôi dạy phải lĩnh giáo hai vị một lúc. Xin hai vị đừng quản khó nhọc, chỉ điểm cho.

Hồng-Hoa, vung chưởng tấn công Trần Năng. Trần Năng vận khí Vô ngã giả tướng phản công. Nàng xử dụng Phục ngưu thần chưởng. Chưởng phát ra không có gió, không áp lực. Chưởng của nàng chạm vào chưởng Hồng-Hoa. Bịch một tiếng. Hồng-Hoa mặt nhợt nhạt, lùi lại. Y thị đứng ôm tay tần ngần.

Mao Đông-Các hỏi:

- Hồng nhi! Cái gì vậy?

Hồng-Hoa đáp:

- Con cũng không hiểu nữa. Hôm ở Động-đình hồ, con đã đối chưởng với y thị. Chưởng pháp của thị thuộc dương cương rõ ràng. Không hiểu sao hôm nay lại biến thành âm nhu. Kình lực đánh ra như có như không.

Hồng-Hoa qui tụ chân khí phát chiêu nữa. Mùi tanh hôi bốc ra nồng nặc.

Mã Vũ đang bị độc chưởng hành hạ, đau đớn không bút nào tả siết. Hồi ở Kinh-châu, y quen với Trần-Năng. Bây giờ nghe Khất đại phu sai Trần Năng trị bệnh cho y. Y càng cảm tình với nàng. Y nói lớn:

- Hùng phu nhân phải cẩn thận. Khi đấu nội lực với bọn Xích-Mi, chúng đẩy chất độc sang người phu nhân đấy.

Trần Năng cười:

- Đa tạ Bô-lỗ đại tướng quân. Tôi đã từng thắng vợ chồng Phan Anh một lần. Thiền-công nhà Phật dùng để giết người thì khó. Chứ để hóa giải Ma chướng và Ma nghiệp thì dễ lắm.

Quả như lời nói: Trần Năng dùng Thiền-công làm căn bản, phát chiêu tấn công Hồng-Hoa. Chưởng thì chưởng Tản-viên, còn nội công lại của Thiền-môn. Mỗi chiêu đánh ra êm đềm, khoan hòa, nhàn nhã.

Thiền-công phát xuất từ Phật Thích-Ca Mâu-Ni. Tự ngài tìm ra, trong bốn mươi chín ngày ngồi nhập định dưới gốc Bồ-đề. Trong khi ngài ngồi tọa Thiền tìm đến chỗ Vô thượng chính đẳng chính giác có không biết bao nhiêu ma vương, quỉ thần mà ngài mắc nghiệp với chúng từ kiếp trước. Chúng đồng kéo đến để Đòi nợ ngài. Sau bốn mươi chín ngày, chịu hết các ác nghiệp từ vô tận kiếp trước. Ngài đã tìm ra phép Thiền, tự trở lại với chân tâm mình, giác ngộ. Sau đó không ma nghiệp, ma lực nào xuất hiện quấy rối được nữa.

Đúng ra, với công lực Khất đại phu dạy Trần Năng, thì chỉ một trong hai chưởng nàng đã bị Hồng-Hoa đánh bại rồi. Song Trần Năng được Tăng-Giả Nan-Đà truyền Thiền-công ở đồi Vương-sơn, qua tinh hoa của kinh Lăng-già, Kim-cương và Bát-nhã ba la mật tâm kinh. Hôm ấy ngài chỉ đọc lên, Trần Năng có kỳ duyên, giác ngộ hiểu được. Trên đường từ Kinh-châu đến Trường-an, ngài lại giảng cho toàn bộ kinh Kim-cương, Lăng-già, Bát-nhã. Nàng hiểu thấu đáo Thiền-công, do thế công lực tiến mau đến chỗ không ai ngờ nổi. Vì vậy nàng đấu với Hồng-Hoa nhẹ nhàng, phiêu phiêu hốt hốt như tiên nga múa vũ khúc Nghê-thường. Cứ mỗi chiêu Hồng-Hoa đánh ra, nàng lại hóa giải như không. Thanh-Hoa đứng ngoài thấy vậy, vung chưởng nhập cuộc. Trần Năng vẫn nhàn nhã lui lại hai bước. Nàng đẩy chưởng của Thanh-Hoa vào chưởng của Hồng-Hoa bằng một chiêu Thiết-kình phi chưởng phái Cửu-Chân. Bình một tiếng, cả Thanh-Hoa lẫn Hồng-Hoa đều loạng choạng lùi lại.

Hai nàng Thanh, Hồng-Hoa cùng quát lên một tiếng, vung chưởng đánh tới. Trong chưởng lực có mùi tanh hôi không thể chịu được. Những người xung quanh muốn nôn oẹ.

Khất đại phu hô lớn lên:

- Huyền-âm độc chưởng. Tất cả lùi lại ngay. Nếu không thì trúng độc hết.

Trần Tự-Sơn bế bổng Hàn Tú-Anh. Phương-Dung, nhấc bổng Lý, Triệu quận chúa. Tiên-Yên nữ hiệp bồng công chúa Vĩnh-Hòa nhảy lùi ra xa. Lục Sún vẫn đứng ngây người ra nhìn. Khất đại phu móc trong túi ra sáu trái chanh. Ông liệng vào lưng chúng. Kình lực sáu trái chanh đẩy chúng bật lùi đến bốn trượng.

Công chúa Vĩnh-Hòa nói với Trần-Năng:

- Sư thúc! Xin sư thúc hãy giết hai con nữ quỉ này đi, để trừ cho thế gian hai tai họa.

Trần Năng làm thầy thuốc. Bất đắc dĩ phải cầm quân ra trận, chém giết thì được, chứ bản tâm nàng không muốn hại ai. Khi chữa bệnh cho người, đôi khi nàng bó tay trước chứng hiểm nghèo. Nàng ước ao: Giá không có độc khí, thì làm gì sinh bệnh? Hôm nay nghe Công-chúa Vĩnh-Hòa cầu xin. Nàng nghĩ:

- Ừ! Có lẽ mình phải giết hai con này đi mới phải đạo lý.

Vừa lúc đó Thanh-Hoa, Hồng-Hoa đẩy chưởng vào nàng. Trần-Năng vung chưởng đỡ. Nàng bị bật lùi lại hai bước. Còn Thanh-Hoa, Hồng-Hoa bị đẩy lùi lại đến hơn trượng. Hai nàng thấy Trần Năng lui hai bước. Cùng phát một chiêu rất quái dị đánh ra. Chưởng chưa tới, mùi tanh hôi nồng nặc phát ra. Trần Năng vung chưởng đỡ. Bộp một tiếng. Cánh tay nàng muốn tê liệt. Một luồng khí giá lạnh theo tay nàng truyền vào cơ thể. Trong khi đó Hồng, Thanh lẩm rẩm đọc một số câu chú kỳ quái. Trần Năng chú ý nghe mà không hiểu gì. Đầu óc nàng hoang mang, trong khi cánh tay nặng chĩu. Trần-Năng cố vận sức bỏ ra ngoài các câu thần chú, nhưng không được. Nàng kinh hãi, đưa tay lên nhìn, thì thấy bàn tay đen sì. Giữa lúc đó Hồng-Hoa, Thanh-Hoa cười khúc khích:

- Hùng phu nhân. Ngươi trúng Hàn-băng độc chưởng của ta rồi.

Vừa nói, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa từ hai bên phát chiêu đánh tới. Trần Năng vung chưởng đỡ thẳng vào giữa chưởng hai người. Thế là ba người thi diễn cuộc đấu nội lực. Hai nàng Thanh-Hoa, Hồng-Hoa vẫn đọc những câu chú, ý nghĩa quái gở, càng làm cho Trần Năng hoang mang.

Gốc Thiền-công là của nhà Phật, một nội lực mạnh vô song. Thiền đặt trên căn bản sao cho tâm trong sáng như một đài gương, không gợn bụi trần. Có như vậy mới xóa bỏ hết Nhân, ngã tứ tướng. Thiền công rút từ yếu chỉ là kinh Kim-cương làm sao bỏ ra được sự hoạt động của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý. Trong khi đó Trần Năng lại để tâm theo dõi lời chú của Hồng-Hoa, thành ra Hữu nhĩ chú ý đến mùi hôi tanh là Hữu tỵ. Lo sợ cho bàn tay trúng độc, hóa màu đen là Hữu nhãn. Nàng lại chú ý đến cái lạnh là Hữu thân. Lo sợ là Hữu ý. Tăng-Giả Nan-Đà dạy nàng Ngũ uẩn giai không, Tứ đại giai không mà bây giờ nàng để Ngũ uẩn giai hữu. Nhân, ngã tứ tướng hiện lên, thì uy lực hóa giải độc chất mất đi.

Trần Năng dồn nội lực đấu với Hồng, Thanh-Hoa. Từ Khất đại phu cho đến Đào Kỳ, Phương-Dung đều không hiểu rõ cái nguy cơ của nàng. Chỉ có Tiên-yên nữ hiệp, bà đã được truyền Thiền-công. Bà thấy rõ cái nguy của Trần Năng. Bà nghĩ đến một truyện: Ngày nọ bà hỏi Tăng-Giả Nan-Đà rằng:

- Khi Ma-nghiệp, Ma-chướng mạnh quá, làm sao trừ được?

Tăng-Giả Nan-Đà đáp:

- Có! Trong đạo Phật có phép đó. Tên là:

Đại Phật đỉnh,

Như-Lai mật nhân,

Tu chứng liễu nghĩa,

Chư Bồ-tát vạn hạnh,

Thủ lăng nghiêm

Rồi ngài giảng kinh Thủ-lăng nghiêm cho bà với Trần Năng nghe. Ngài nói:

-Nguồn gốc kinh này, khởi đầu bằng Bồ-tát A-Nan, em của Phật Thích-Ca Mâu-Ni bị một Ma-nữ tên Ma-đăng-Già dùng tà chú Tiên-phạm-thiên đạo Sa-tỳ ca-la làm cho phạm giới. Câu truyện như sau:

... Khi ấy vua Ba-tư-Nặc, nhân ngày kị phụ vương, mở tiệc chay mời Phật thụ trai nơi cung cấm. Vua sắm đủ các món ăn quí báu, rồi thân đến rước Phật và các vị đại Bồ-tát. Trong thành lại có các trưởng giả cư sĩ đồng thời cũng trai tăng, chờ Phật đến chứng. Phật khiến ngài Văn-Thù chia lãnh các vị Bồ-tát và A-la-hán đi đến các nhà trai chủ. Duy có ông A-Nan trước đã nhận lời mời riêng, đi xa chưa về, không kịp dự hàng tăng chúng. Ông về một mình, không có Thượng-tọa và A-xà-lê cùng đi. Ngày ấy ông cũng không được ai cúng dường. Lúc bấy giờ ông cầm bình bát vào trong một thành. Trên đường đi, theo lớp thứ nhất khất thực. Trong tâm ông cầu được một đàn việt làm trai chủ. Không kể sang, hèn, phát tâm làm sao cho tất cả chúng sinh được viên thành vô lượng công đức. Ông A-Nan-đà biết đức Phật Thế-tôn quở ông Tu-bồ-Đề, và Đại-ca-Diếp làm A-la-hán mà tâm không được công bằng. Ông kính vâng lời dạy vô giá của Phật đó, thoát mọi điều chê bai, nghi hoặc.

Ông đến bên thành, thong thả vào cửa, uy nghi nghiêm chỉnh, kính giữ phép hóa trai.

Trong khi khất thực. Ông A-Nan đi qua nhà người dâm nữ Ma-đăng-Già bị phép huyền thuật. Nàng ấy dùng tà chú Tiên-phạm-thiên đạo Sa-tỳ ca-la bắt vào phòng riêng, dựa kề vuốt ve làm cho ông A-Nan gần phạm giới thế.

Đức Như-Lai biết ông A-Nan mắc phải dâm thuật, nên dùng trai rồi, liền trở về tịnh xá. Vua cùng đại thần, trưởng giả cư sĩ đều đi theo Phật. Mong được nghe những pháp chủ yếu. Ngài sai đức Văn-Thù đem chú đến giúp đỡ, tiêu diệt chú, đưa ông A-Nan và nàng Ma-đăng-Già đều về chỗ Phật ở.

Ông A-Nan thấy Phật, đỉnh lễ khóc lóc, giận mình từ vô thủy đến nay, một bề học rộng nhớ nhiều, chứa toàn đạo lực, mà không chống nổi dâm tà. Ông tha thiết xin Phật dạy cho những phép Đa-ma-tha, Tam-ma, Thiền-na là những phương tiện tu hành đầu tiên để thành đạo Bồ-đề của thập phương Như-Lai.

Phật nhân đó giảng về kinh Thủ-lăng-nghiêm, dạy chống lại tà chú của tà thần.

Bây giờ trước cái nguy của sư muội Trần Năng, bà đọc lên bài kệ trong kinh Thủ-lăng-nghiêm:

Tự tâm trở chấp lấy tự tâm,

Không phải huyễn, thành ra pháp huyễn.

Không chấp trược, không gì phi huyễn,

Cả cái phi huyễn còn không sinh,

Pháp huyễn, làm sao thành lập được,

Ấy gọi như huyễn Tam-Ma đề.

Trần Năng nghe Tiên-Yên nữ hiệp đọc kinh. Nàng tỉnh ngộ: Ta phải trở laị chân tâm. Nàng buông lỏng ý nghĩ, lập tức trên đầu nàng một luồng khói trắng bốc lên. Cái lạnh trong cơ thể biến mất. Nàng hít một hơi, áp dụng lối luyện Tam-ma-đề. Chỉ một lát, bao nhiêu cái lạnh trong người biến mất. Trong khi đó thì hai nàng Hồng-Hoa, Thanh-Hoa vẫn ngoác miệng ra mà đọc các câu chú. Công lực của Trần Năng mạnh như thác đổ, dồn chất lạnh trở lại hai nàng Hoa. Hai nàng muốn ngưng đọc thần chú, mà miệng cứ ngoác ra đọc. Đọc hoài, đọc lẫn lộn, không câu nào ra câu nào, như người điên.

Lần đầu tiên Trần Năng xử dụng phép Tam-ma-đề, nên nàng không biết cách hóa giải cái đau khổ cho đối thủ. Nàng từ từ lùi lại. Trong khi hai nàng Hoa vẫn lẫm nhẩm đọc chú. Mao Đông-Các kinh hoàng, chạy lại đỡ hai con. Y móc trong túi ra hai viên thuốc, bỏ vào miệng hai nàng. Nhưng khi y chạm vào người hai nàng, thì chính y cảm thấy một luồng nội lực nhu hòa, kỳ dị, làm y rung động toàn thân.

Y đành lùi lại. Hai nàng Hoa cứ tiếp tục đọc lảm nhảm một lúc, rồi mệt quá, ngã ngồi xuống.

Trần Năng chợt hiểu ra. Nàng nói:

- Hồng, Thanh nương. Hai vị dùng tà chú để nhiễu loạn tâm trí tôi. Song tôi dùng phép Tam-ma-đề để hóa giải hết chất độc trong người hai vị. Chứ tôi không có ý hại hai vị đâu. Mong hai vị thứ lỗi.

Trần Năng liếc nhìn sang bênh cạnh, thấy sư huynh Chu Bá đang dùng Lĩnh-nam chỉ pháp đấu với Trần Lữ và Tạ Thanh-Minh.

Chu Bá tuổi đã lớn, ông là đệ tử ưu tú nhất của Lê Đạo-Sinh, kinh nghiệm chiến đấu già dặn. Từ khi bái Khất đại phu làm sư phụ. Ông được truyền phép nội công vận khí bằng kinh mạch. Được truyền đủ ba mươi sáu chưởng Phục-ngưu và Lĩnh-nam chỉ pháp. Vì vậy bản lĩnh cuả ông đã lên đến tối cao, không thua gì Lê Đạo-Sinh.

Ông đấu với Trần Lữ và Tạ Thanh-Minh. Công lực hai người không phải tầm thường. Ông không có Thiền-công để chống độc chất, nên không dám đấu chưởng với chúng. Ông dùng Lĩnh-nam chỉ pháp, chỉ của ông phóng ra veo, véo, rít lên mạnh kinh người. Thành ra hai người không sao đến gần ông được. Song xử dụng Lĩnh-nam chỉ tốn rất nhiều công lực. Một lúc sau, chỉ lực đã bớt mãnh liệt. Ông bắt đầu luống cuống.

Đào Kỳ trước đây đã yêu thương Chu Tường-Qui. Chàng có nhiều cảm tình với Chu Bá. Hôm chàng thắng Chu Bá ở đảo Đinh-Đào. Chàng có yêu cầu Chu Bá quay về với Lĩnh Nam. Chu Bá nói nhỏ với chàng Việc đó phải cẩn thận, nếu không thì tính mạng ông cũng khó toàn. Bây giờ Chu Bá trở về với Lĩnh Nam. Đứng ngoài quan sát trận đấu, chàng tìm cách nhắc Chu Bá thắng địch. Chợt nhớ đến nội công tâm pháp phái Tản-viên có đoạn:

Nếu dẫn khí về Đơn-điền, không tâm vận lực thì cây cỏ cũng trở thành thép.

Hôm ấy Lê Đạo-Sinh xích chân tay trên thuyền, chàng đã dùng nguyên lý này vận khí cắt đứt xích sắt.

Chàng hỏi Khất đại phu:

- Khất tiên ông! Người đã dạy Chu sư bá hết nội công tâm pháp Tản-viên chưa?

Khất đại phu gật đầu:

- Tất cả nội công Tản-viên mà bạn nhỏ lấy trong cây gậy đồng tặng lão phu, lão phu truyền cho y hết.

Đào Kỳ nói lớn bằng tiếng Việt:

- Chu bá bá! Muốn thắng chúng, phải Không tâm vận lực. Tức buông lỏng, không suy nghĩ gì. Thì lực phát ra sẽ dũng mãnh vô cùng.

Chu Bá tỉnh ngộ! Ông buông lỏng ý nghĩ. Lực tòng tâm phát ra như long trời lở đất.

Chợt hai tiếng phụt, phụt tiếp theo tiếng hai người kêu thét lên. Hai thân hình bay vọt ra xa. Thì ra Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh bị trúng chỉ của Chu Bá, lủng sọ, chết tươi.

Mao Đông-Các thấy đệ tử chết thảm. Y vọt người tấn công Chu-Bá. Khất đại phu ngăn lại nói:

- Mao Đông-Các! Bên ngươi thua rồi. Ngươi còn muốn đấu nữa ư?

Phương-Dung nghĩ:

- Tên Mao Đông-Các này nguy hiểm vô cùng. Để chúng chạy trốn, thì lấy đâu ra thuốc giải cứu bao nhiêu người bị trúng độc? Ở đây chỉ có Khất đại phu, Đào Kỳ, Phật-Nguyệt với nàng mới có khả năng thắng y. Phật-Nguyệt với nàng thì dùng kiếm, chỉ có thể giết y chứ không đánh bại được y, đòi thuốc giải. Mà Khất đại phu với Đào Kỳ dường như không muốn bắt y. Nàng suy nghĩ tìm cách. Liếc mắt nhìn Đào Thế-Kiệt. Nàng đến bên ông:

- Bố! Bố ra lệnh cho anh Kỳ bắt Mao Đông-Các, bảo y đưa thuốc giải. Ta dùng thuốc giải áp chế Quang-Vũ.

Đào Thế-Kiệt nghe Phương-Dung nói. Ông gọi Đào Kỳ:

- Kỳ! Bố có lệnh, con phải bắt tên Mao Đông-Các, lấy thuốc giải cứu người.

Đào-Kỳ dạ một tiếng, đứng chặn mất lối đi của Mao Đông-Các. Chàng biết Mao là sư phụ Xích-Mi, Trần Lữ, công lực mạnh đến kinh người. Vì vậy chàng vận đủ mười thành công lực phát chiêu Ngưu thực ư dã. Mao Đông-Các vung chưởng đỡ. Bình một tiếng. Y loạng choạng lùi lại. Đào Kỳ cảm thấy tay tê dại. Một mùi tanh hôi bốc ra.

Mã Vũ kêu lên:

- Xin Hán-trung vương, Đào vương-gia cẩn thận. Đây là Huyền-âm độc chưởng.

Đào Thế-Kiệt cười khảy:

- Mã Vũ, ngươi đừng mơ tưởng nữa. Con trai ta, thà làm một tên nhà quê Lĩnh Nam chứ không thèm làm Hán-trung vương của triều Hán đâu. Con cọp thì thích ăn thịt. Con nai thì thích ăn cỏ. Ngươi là người Hán thì mơ tưởng cái bả Hán-trung vương. Chứ con ta thì nó mơ làm một người dân Lĩnh Nam toàn vẹn, không bị người Hán cai trị. Đào Kỳ thà làm tên nhà quê, còn hơn làm Vương, Công của Trung-Nguyên.

Quang-Vũ đang ngồi cạnh Hàn Tú-Anh, Nghiêm-Sơn, nghe Đào Thế-Kiệt nói vậy. Y tỉnh ngộ:

- Đào Thế-Kiệt tước bất quá lạc hầu, nhỏ hơn Huyện lệnh, mà chí khí còn như thế, thì trách gì Lĩnh Nam không lắm nhân tài ?

Hoàng Thiều-Hoa cùng Trần Tự-Sơn đến trước Đào Thế-Kiệt lạy:

- Sư phụ! Sư phụ vẫn mạnh khỏe? Sư mẫu, và các sư thúc, sư huynh có được mạnh khỏe không?

Đào Thế-Kiệt nuôi Thiều-Hoa từ nhỏ. Ông cưng chiều nàng như con. Ông nâng Thiều-Hoa dậy:

- Con giỏi lắm! Con khá lắm. Võ công con hiện giờ cao hơn cả sư phụ, sư mẫu rồi. Ở Lĩnh Nam sư phụ nghe những gì con với Hiển-Hiệu, Kỳ làm, mà trẻ lại được hơn mười tuổi. Con xứng đáng với ước vọng của sư phụ.

Ông nói với Trần Tự-Sơn:

- Tự-Sơn! Về đạo lý thì ngươi là con rể tôi. Về đại cuộc Lĩnh Nam, thì ngươi giữ di chiếu của An-Dương vương, ngươi là Lĩnh-nam hoàng đế. Ta không dám nhận đại lễ của ngươi đâu.

Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách đi chào hỏi một lượt các anh hùng Lĩnh Nam. Lục Sún gần Hoàng Thiều-Hoa, được nàng kể truyện hồi thơ ấu cho nghe. Vì vậy chúng coi Đào Thế-Kiệt như một ông thần phúc đức. Sáu Sún cũng đến trước mặt Đào Thế-Kiệt hành lễ:

- Bọn cháu Lục Sún kính cẩn ra mắt lão bá.

Đào Thế-Kiệt nâng chúng dậy. Ông nhìn chúng rồi nói:

- Các cháu giỏi lắm. Sư huynh Đào Kỳ phải hai mươi ba tuổi mới cầm quân đánh giặc. Các cháu mới mười sáu, mười bảy tuổi, mà tài đã đến chừng này. Chỉ mấy năm nữa, ta e rằng lão già này cũng thua các cháu.

Hoàng Thiều-Hoa nói:

- Sư phụ! Lục Sún gọi con bằng sư tỷ! Chúng muốn xin gia nhập phái Cửu-chân.

Đào Thế-Kiệt gật đầu:

- Được, hôm nay ta thu các con làm đệ tử.

Lục Sún quì xuống lạy đủ tám lạy. Đào Thế-Kiệt đỡ chúng dậy nói:

- Các con đều mồ côi, không biết họ gì. Vậy ta để các con mang họ Đào. Lé lớn nhất là Đào Nhất-Gia, Rỗ là Đào Nhị-Gia, Lùn là Đào Tam-Gia, Cao là Đào Tứ-Gia, Hô là Đào Ngũ-Gia, Đen là Đào Lục-Gia.

Lục Sún mừng không biết kể sao cho siết. Chúng đứng xung quanh Đào Thế-Kiệt. Đứa cầm tay ông, đứa níu áo ông, trong lòng chúng mở ra như hoa ban mai.

Trong khi ấy trận đấu giữa Đào Kỳ với Mao Đông-Các vẫn diễn ra ác liệt.

Đào Kỳ, vận khí ra Đốc-mạch, xử dụng Phục-ngưu thần chưởng đấu với Mao Đông-Các. Chàng vừa đấu vừa thấy nội lực của y cao thâm không kém gì chàng với Khất đại phu. Lại thêm chưởng của y là độc chưởng. Chàng tự nghĩ:

- Một năm trước đây. Ngay cả lúc đại hội hồ Tây, thì ta với Khất đại phu không phải đối thủ của lão.

Chàng vừa đấu vừa quan sát xung quanh.

Công-chúa Vĩnh-Hòa, Quận chúa Lan-Anh, Thúy-Phượng đến trước Chu Bá quì xuống lạy ba lạy. Chu Bá hoảng kinh, phất tay, đỡ ba nàng lên. Công chúa Vĩnh-Hòa nói:

- Chu sư thúc! Bọn cháu đây là đệ tử Khúc-giang nhất hiệp. So vai vế thì sư phụ bọn cháu phải gọi Khất đại phu bằng sư thúc. Chúng cháu là vai dưới sư thúc. Chúng cháu đa tạ sư thúc giết hai tên Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ trả thù cho phụ hoàng cháu và Tần công, Triệu công. Chúng cháu đã có lời thề: Ai giết được bọn chúng, thì chúng cháu quyết suốt đời tuân theo mạng lệnh người ấy. Vậy từ nay Chu sư thúc cần gì đến chúng cháu, xin cứ dạy bảo:

Chu Bá gật đầu:

- Các cháu thực xứng đáng đệ tử Khúc-giang ngũ hùng. Thầy nào trò ấy.

Mao Đông-Các đấu với Đào Kỳ đã đến hồi quyết liệt. Hai người đều đạt tới trình độ tối cao. Công lực phát ra tối đa. Quần hùng lui dần ra xa, vì áp lực của chưởng phong.

Cứ mỗi chiêu chạm nhau, hai người đều lui lại. Mặt Đào Kỳ đỏ tươi, trên đầu bốc khói trắng. Còn Mao Đông-Các râu tóc dựng đứng.

Phương-Dung tay cầm chắc đốc kiếm. Hễ thấy Đào Kỳ thất thố, lập tức nàng xuất chiêu.

Đấu trên hai trăm hiệp nữa, Mã Vũ đứng ngoài nói:

- Hán-trung vương, thần muốn gọi ngài như vậy. Song thân phụ ngài không cho phép. Vậy thần xin được gọi ngài là Lĩnh-nam đại hiệp. Này Lĩnh-nam đại hiệp, người cần kết thúc tính mạng tên ác ôn này đi. Nếu chần chờ, người bị trúng độc của nó thì ai sẽ trị nó cho được. Thần thấy dường như Đào vương gia không muốn giết y thì phải. Đúng như Mã Vũ đoán. Đào Kỳ không muốn giết Mao Đông-Các. Chàng muốn để y sống, hầu giữ lại bên cạnh Quang-Vũ một kẻ thù kinh khiếp.

Trong tất cả những người có mặt, thì Khất đại phu, Trần Tự-Sơn, Đào Thế-Kiệt... đều là những người đấu hằng trăm, hằng nghìn trận, kinh nghiệm có thừa. Nhưng đều biết rằng Đào Kỳ dư sức thăng Mao, nên chẳng ai muốn trợ giúp chàng. Duy Đô Dương, ông mới gặp Đào Kỳ một thời gian mà hai người đã thân nhau. Đô nhắc Đào Kỳ:

- Đào tam đệ! Phải cẩn thận. Không thể nhân nhượng với lão ma đầu này được. Khất đại phu vốn người lớn không muốn ra tay đánh y. Ở đây chỉ có mình tam đệ có khả năng giết được y. Nếu tam đệ không giết y, thì sau này y còn hại nhiều người lắm. Không biết đâu mà lường.

Bỗng Sún Lé nói lớn:

- Đào sư huynh! Chính tên Mao Đông-Các này đã giết chết Trần Thiếu-Lan nữ hiệp, con gái Khất đại phu! Bà Thiếu-Lan sinh ra các sư tỷ Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa đấy. Đại ca phải giết y để trả thù cho các sư tỷ Quế, Quỳnh.

Trần Năng cũng họa theo:

- Đào sư thúc! Sún-Lé nói đúng đấy.

Rồi nàng kể sơ lược vụ Mao Đông-Các giết Trần Thiếu-Lan ở Trường-sa cho Đào Kỳ nghe.

Khất đại phu, tuổi ông đã tám mươi, nghe Trần Năng kể truyện Trần Thiếu-Lan. Ông bật thành tiếng khóc. Vì cả đời ông chỉ có một người con duy nhất là Trần Thiếu-Lan. Khi Thiếu-Lan với chồng khởi nghĩa phản Hán phục Việt bị thất bại. Chồng nàng tử trận. Còn nàng bị bắt sang Trung-Nguyên làm nô bộc, ông tuyệt tin tức từ đó. Bây giờ nghe Trần Năng kể về cuộc đời thê thảm của con gái. Lòng ông đau đớn vô hạn. Ông nói với Đào Kỳ:

- Đào tiểu hữu! Nếu ngươi không muốn giết y thì để đó cho ta.

Ông vung tay phóng ra một chỉ mạnh như thác đổ. Mao Đông-Các không dám đỡ, y lăn người đi ba vòng để tránh. Y vừa đứng dậy thì Khất đại phu lại phóng một chỉ nữa vào ngực y. Y kinh hoàng vọt người lên cao la lớn:

- Các ngươi xưng anh hùng mà hai đánh một ư?

Khất đại phu thu chỉ lại nói với Đào Kỳ:

- Lão phu ngồi coi Đào tiểu hữu trả thù cho Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa.

Đào Kỳ nghe đến Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa, lòng chàng lại nhũn ra. Kỷ niệm hồi ở trang ấp của Khất đại phu dưỡng bệnh. Chàng cùng hai cô sống với nhau như anh em ruột. Cả ba đã hưởng những ngày hạnh phúc tuyệt vời. Bây giờ nghe Khất đại phu nói vậy, chàng quát lên thực lớn, phát ra một chưởng dũng mãnh của Cửu-chân. Mao Đông-Các vung chưởng đỡ. Bình một tiếng, cả hai đều lùi lại.

Đào Kỳ dùng hết lực tấn công Mao Đông-Các. Song chàng vẫn chỉ làm cho y luống cuống mà thôi. Còn Mao thì muốn cho tay hai người chạm nhau, để dùng độc công hại Đào Kỳ. Đào Kỳ tuy thắng thế mà phải đề phòng độc công, nên chưa hạ được y.

Trong những người có mặt, thì Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách tuy kinh lịch nhiều. Song họ là đại tôn sư võ học, không muốn xen vào cuộc đấu giữa Đào-Kỳ với Mao Đông-Các. Còn lại Khất đại phu, Nghiêm-Sơn, Đô Dương, những người kinh nghiệm chiến đấu. Họ muốn giúp Đào Kỳ thắng Mao Đông-Các song nghĩ chưa ra.

Đô Dương lại bên Phương-Dung hỏi:

- Sư muội! Ta nghe kiếm pháp của em, do Đào sư đệ truyền cho. Không biết có đúng hay không?

Phương-Dung gật đầu. Đô Dương nói lớn bằng tiếng Việt:

- Đào sư đệ! Sư đệ hãy dùng Lĩnh-nam chỉ pháp. Mỗi chiêu coi như một chiêu kiếm. Sư đệ dùng Lĩnh-nam chỉ, chiêu thức thì dùng kiếm pháp Long-biên thử xem sao? Đào Kỳ tỉnh ngộ, chàng đánh liền ba chưởng, đẩy lùi Mao Đông-Các lại. Đến chiêu thứ tư thì biến thành chỉ. Chiêu đầu tiên chàng xử dụng theo thức thứ nhất của Long-biên kiếm pháp. Quả nhiên Mao Đông-Các nhảy lùi lại. Đào Kỳ đánh liền mười chiêu. Mao Đông-Các không còn biết chiêu nào thực, chiêu nào hư nữa. Y kinh hoàng, rút kiếm ra múa như mây bay, như gió cuốn. Nhưng chỉ được mấy hiệp, kiếm của y bị trúng chỉ đến choang một cái, gãy làm ba bốn mảnh.

Đào Kỳ nhớ hôm ở đền thờ Tam-Hoàng, Khất đại phu bảo chàng thử vận khí ra âm kinh, biến dương chỉ thành âm chỉ chữa bệnh cho Tiên-Yên nữ hiệp. Chàng nghĩ đến đó, chân khí tòng tâm phát ra. Xịt một tiếng. Mao Đông-Các trúng chỉ, ngã ngồi xuống. Mặt tái mét.

Đào Kỳ nhảy đến vung chưởng định kết liễu tính mệnh y, thì Hoàng Thiều-Hoa nói lớn:

- Ngừng tay !

Nàng giảng giải : Tiểu sư đệ. Khi ta bị giam ở Lạc-dương, Mao tiên sinh đã cắt xích khóa chân tay ta. Vì vậy Lục Sún mới cứu được ta. Tiểu sư đệ không nên hại Mao tiên sinh. Hãy tha cho Mao tiên sinh, để làm sáng cái gương nghĩa hiệp Lĩnh Nam nhà mình.

Trọn đời Đào Kỳ, chàng chỉ tuyệt đối nghe lời có bằng này người: Bố, mẹ, cậu, chú và sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa. Nhất là khi nghe đến tiếng Tiểu sư đệ lòng chàng lại nhũn ra. Chàng thu chưởng lại, đỡ y dậy nói:

- Mao tiên sinh, ngươi trao thuốc giải cho ta, để cứu người rồi xuống núi đi thôi. Ta không giết ngươi đâu.

Thình lình Mao Đông-Các vùng dậy phóng hai chưởng vào ngực Đào Kỳ. Binh binh hai tiếng. Đào Kỳ bị bật lùi lại. Chàng oẹ một tiếng phun ra búng máu. Người chàng loạng choạng muốn ngã.

Tất cả mọi người đều la hoảng vì diễn biến đó. Nguyên Mao Đông-Các đã nghiên cứu, biết rất rõ tính tình anh hùng Lĩnh Nam. Vì vậy khi biết mình không địch lại Đào Kỳ, y giả vờ kiệt lực ngã xuống. Thế nào Đào Kỳ cũng đỡ y dậy. Bất thần y phóng Huyền-âm độc chưởng, quả nhiên thành công.

Đào Kỳ biết mình trúng độc chưởng. Chàng nổi giận, vận đủ mười thành công lực phát chiêu Hải-triều lãng lãng. Lớp thứ nhất chụp xuống người Mao Đông-Các. Y vận sức chống lại, người y bật lùi hai bước.

Lớp thứ nhì mạnh như núi lở băng tan. Mao Đông-Các nghiến răng đỡ. Người y bay bổng đến trước Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Đào Kỳ phát lớp thứ ba. Mao Đông-Các biết rằng nếu y đỡ, người sẽ bị vỡ làm hai ba mảnh như Phùng Dị, Sầm Bành. Y vọt người lên không. Chưởng của Đào Kỳ trúng Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Hai nàng đã bị Trần Năng hóa giải hết công lực, không còn sức chống đỡ, thân bay bổng lên cao, văng vào tảng đá gần đó đến phụp một cái. Người nát ra như một miếng thịt giã làm chả.

Đào Kỳ thấy ngực đau ngấm ngầm, mắt hoa đầu váng, chàng nghiến răng phát lớp thứ tư. Mao Đông-Các đã lùi đến một gốc cây lớn. Y vận sức chống đỡ. Bình một tiếng, người y gãy làm đôi. Dư lực đánh gãy cây lớn phía sau y. Cây kêu răng rắc rồi từ từ đổ xuống.

Đào Kỳ ngưng lại, thở hổn hển, rồi ngã lăn xuống đất, chân tay run lật bật. Phương-Dung, Thiều-Hoa nhảy đến đỡ chàng. Miệng gọi:

- Đào đại ca.

- Tiểu sư đệ.

Khất đại phu phát một chưởng, đẩy nàng lùi lại, rồi đỡ Đào Kỳ nói:

- Con bé Phương-Dung ngưng lại. Đụng vào người y thì chất độc truyền sang. Cả hai cùng chết.

Ông bảo Trần Năng:

- Con vận khí Tam-ma-đề của nhà Phật, rồi đỡ sư thúc đặt lên tảng đá kia cho sư phụ.

Trần Năng đỡ Đào Kỳ đặt lên tảng đá. Khất đại phu đến bên chàng bắt mạch.

Mọi người im lặng theo dõi nét mặt của ông.

Chợt ông lùi lại một bước, vận Lĩnh-nam chỉ pháp, phóng vào huyệt Đản-trung, Cưu-vỹ, Nội-quan của Đào Kỳ mấy chỉ liền. Ông nói:

- Hiện giờ thì chưa sao. Song không biết có trị được không. Ở đây có mười ba người bị trúng độc. Nhẹ nhất có Giao-long nữ, Sún Rỗ, vì chỉ bị độc chất bắn vào da. Còn tất cả đều bị trúng Huyền-âm độc chưởng. Trần Năng, Tiên-Yên có thể dùng Thiền-công, hóa giải chất độc được. Duy Đào Kỳ, bị Huyền âm độc chưởng đánh trúng ngực. Độc khí chạy vào ngũ tạng, lục phủ. Ta e rằng trên đời này không ai chữa cho y được. Người duy nhất có thuốc giải là Mao Đông-Các thì y đã chết rồi.

Đến đây Đào Kỳ thổ ra một búng máu tươi. Chàng từ từ ngồi dậy.

Đào Thế-Kiệt đến bên chàng hỏi:

- Con thấy thế nào?

Đào Kỳ nhăn nhó:

- Đầu nặng! Ngực nặng chĩu. Trong người nóng lạnh bất thường. Chân khí bế tắc. Vận công không được.

Khất đại phu vẫy Trần Năng, Tiên-Yên nữ hiệp:

- Hai đứa lại đây! Tiên-yên vận Thiền-công ra tay, để lên lưng con bé cứng đầu, truyền chân khí sang người nó. Con bé cứng đầu phát Lĩnh-nam chỉ điểm vào huyệt Nội-quan, Công-tôn của Đào Kỳ, hầu đẩy bớt chất độc ra ngoài.

Ông nói với Đào Kỳ:

- Tiểu hữu hãy ngồi yên, đừng vận công chống trả.

Trần Năng vận khí theo Bát nhã ba la mật ra ngón tay trỏ, điểm veo, véo hai cái vào huyệt Công-tôn của Đào Kỳ. Người Đào Kỳ rung động mạnh. Chàng thở đến phào một cái, khạc ra một búng máu đen nữa.

Trần Năng vận khí điểm vào huyệt Nội-quan. Nàng vừa phóng chỉ, thì véo một cái, người nàng với Tiên-yên nữ hiệp bay bổng về phía sau.

Khất đại phu phát chiêu, đỡ vào lưng hai người. Trần Năng ngã ngồi xuống. Tiên-Yên nữ hiệp bật lùi đến hai trượng. Cả hai mặt tái mét.

Phương-Dung hỏi:

- Sao! Sao vậy?

Khất đại phu lắc đầu:

- Hai đứa nó dùng Thiền-công đẩy chất độc cho Đào tiểu hữu. Song công lực của y ghê quá, tự động phản ứng, đẩy chúng nó bay trở lại.

Đô Dương góp ý:

- Bây giờ thế này: Đại phu truyền công lực vào lưng Tiên-yên nữ hiệp. Tiên-yên nữ hiệp truyền công lực vào lưng Hùng phu nhân. Rồi Hùng phu nhân vận công phóng chỉ chữa cho Đào hiền đệ. Như vậy ta có công lực ba vị cùng phát ra, có thể đương nổi công lực của Đào hiền đệ.

Khất đại phu đưa mắt nhìn Đô Dương. Trong lòng ông nghĩ thầm:

- Con người này đã thông minh, lại cực kỳ tinh minh mẫn cán. Có lẽ tài y chỉ thua có Trần Tự-Sơn.

Ông để tay vào huyệt Đại-trùy của Tiên-yên nữ hiệp, dồn chân khí sang người bà. Tiên-yên nữ hiệp cảm thấy như bị liệng xuống một hồ nước nóng. Người bà căng thẳng. Bà vận khí để tay vào huyệt Đại-trùy Trần Năng. Trần Năng rung động toàn thân, người như muốn nổ tung ra. Nàng vận Thiền-công, điểm ngón tay vào huyệt Đản-trung Đào Kỳ. Người Đào Kỳ bật lên thực mạnh, rồi ngưng.

Một lát, người Đào Kỳ tiết ra mùi tanh hôi không thể tưởng tượng được. Trong khi đó trên đầu Khất đại phu, Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng khói trắng bốc lên mờ mờ.

Khoảng ăn xong bữa cơm. Thì Khất đại phu lảo đảo muốn ngã. Ông vội thu tay về bảo Trần Năng:

- Ngưng tay!

Trần Năng thu chỉ về. Nàng ngồi xuống tảng đá gần đó, nhắm mắt vận công. Mọi người thấy tình trạng Khất đại phu, Tiên-yên nữ hiệp và Trần Năng thì biết là hung hiểm. Một lát, Khất đại phu đứng dậy nói:

- Nguy thay, công lực Đào tiểu hữu mạnh quá. Công lực y mạnh hơn ta nhiều. Công lực ta thêm Tiên-yên, Trần Năng mà cũng không đàn áp được công lực y, để đẩy chất độc ra ngoài.

Đào Thế-Kiệt hỏi:

-Thưa Đại-phu! Xin Đại-phu giải thích cho rõ hơn một chút.

Khất đại phu nói:

- Phàm muốn trị bệnh cho người, thì công lực phải mạnh gấp đôi, một phần đàn áp công lực bệnh nhân. Một phần đẩy chất độc ra ngoài. Công lực tôi với Đào tiểu hữu ngang nhau. Song y lại luyện cả nội công dương cương với âm nhu. Khi tôi truyền chân khí vào người y, thì cương, nhu luân phiên phản ứng, thành ra tôi yếu hơn. Thêm nội lực Trần Năng, Tiên-yên nữa vẫn không bằng nội công cương, nhu của y hợp lại. Thế thì làm sao đẩy được chất độc ra ngoài? Vì vậy trị cho y một một lúc, công lực ba chúng tôi kiệt quệ. Cần phải luyện ít nhất một hai ngày mới tái điều trị được.

Trần Tự-Sơn hỏi:

- Thúc phụ! Bệnh của Tiểu sư đệ phải trị trong bao nhiêu ngày mới khỏi?

Khất đại phu buồn rầu:

- Ít nhất bốn mươi chín lần.

Sún Lùn kêu lên:

- Bệnh của tiểu sư huynh chỉ trong bốm mươi chín ngày thì chết! Mà trị những bốn mươi chín lần, mỗi lần phải luyện công hai ngày, tái phục công lực. Tổng cộng tới một trăm bốn mươi bảy ngày. Như vậy thì Tiểu sư huynh chết rồi còn đâu.

Khất đại phu vỗ lưng Sún Lùn:

- Không phải thế đâu. Khi trúng Huyền-âm độc chưởng, không trị, thì bốn mươi chín ngày sau mới chết. Còn nếu điều trị, mỗi ngày chất độc giảm dần, thì sau bốn mươi chín ngày chất độc trục ra gần hết rồi, không chết được.

Sún Rỗ hỏi:

- Thái sư phụ với Tiên-yên nữ hiệp, và sư tỷ Trần Năng trị cho Tiểu sư huynh thì công lực đã cạn. Làm sao trị cho đám người của Quang-Vũ, của Lục-trúc tiên sinh? Không lẽ để họ chết ư? Họ cũng là người, có xương, có thịt. Họ cũng biết đau đớn. Họ cũng có cha, mẹ, vợ, con. Ôi đau đớn biết bao!

Hoàng Thiều-Hoa bảo Sún Lùn:

- Sư đệ! Em nói sai rồi. Để sư tỷ dạy cho. Trần đại ca lớn hơn Đào tam đệ nên mới gọi là Tiểu sư đệ. Còn em nhỏ hơn Đào tam đệ, làm sao có thể gọi là Tiểu sư huynh được? Em phải gọi Đào tam sư huynh.

Sún Đen nói với Đào Kỳ:

- Trong các đệ tử của sư phụ, bọn em nhỏ nhất. Em nhỏ nhất trong Lục Sún, vậy sư huynh cho em cái tên Tiểu sư đệ nghe. Cái tên này nghe hay hơn cái tên Sún Đen nhiều.

Tuy đau đớn, mệt mỏi, song Đào Kỳ thấy các sư đệ thân thiết với mình, chàng vui mừng vô hạn:

- Ừ! Thì sư huynh cho em cái tên Tiểu sư đệ đấy.

Sún Cao hỏi Khất đại phu:

- Thái sư thúc! Có cách nào cháu chịu đau đớn thay cho Đào sư huynh được không. Chẳng hạn như thái sư thúc đuổi chất độc từ người tam sư huynh sang người cháu. Để cháu chịu bệnh cho tam sư huynh.

Khất đại phu cảm động:

- Không được cháu ạ! Cháu nói câu đó, tỏ ra cháu là người đại nhân, đại từ, đại bi. Nếu người ta có thể chết thay cho nhau được, thì bậc hiếu tử chết thay cho cha mẹ cũng không thiếu gì.

Sún Cao bứt rứt, nó nghĩ một lúc, lại hỏi:

- Trong người Đào sư huynh đầy chất độc. Trước cháu nghe sư bá Tiên-yên bị trúng độc, Thái sư thúc có nói: Làm giảm chất độc trong người, thì bệnh bớt dần. Vậy bây giờ để Đào sư huynh vào rừng, tìm thú dữ đánh chúng, truyền chất độc sang người chúng. Mỗi ngày truyền một trăm con, thì chỉ mấy ngày hết chất độc. Như vậy có được không?

Khất đại phu lắc đầu:

- Không được! Đối với đệ tử phái Trường-Bạch thì chúng có thể làm như vậy, để đẩy bớt chất độc ra. Song Đào tiểu hữu không biết vận khí xử dụng chất độc. Không đẩy chất độc khỏi người được.

Đến đây có nhiều tiếng kêu thất thanh. Khất đại phu nhìn lại, thì Quang-Vũ bị độc chất hành hạ. Y ngồi run rẩy, mồ hôi toát ra. Mặt tái ngắt.

Tình mẫu tử sâu như biển, rộng như trời đất. Hàn Tú-Anh chạy lại đỡ con. Thì Trần Tự-Sơn ôm lấy bà:

- Má má cẩn thận! Trong người đại ca đầy chất độc. Má má đụng vào e bị trúng độc.

Sún Lùn đến trước Trần Tự-Sơn nói:

- Sư huynh! Sư huynh là chồng của tam sư tỷ! Tức là anh rể bọn em đấy nghe. Anh rể với em trai vợ thân lắm đấy.

Trần Tự-Sơn xoa đầu nó:

- Dù em không phải sư đệ của Hoàng sư tỷ! Ta vẫn coi em như em của ta.

Sún Lùn gật đầu:

- Em đề nghị một việc! Không biết đại ca có cho phép không?

Tự-Sơn thấy từ ngày rời Lĩnh Nam đến giờ. Các Sún đã đổi hẳn. Trước kia nói năng ồn ào, đùa dỡn suốt ngày. Bây giờ nghiêm cẩn, đắn đo suy nghĩ rồi mới nói. Chàng đã nghe nói Lục Sún mạo hiểm, nhập cung Hoài-nam vương cứu Hoàng Thiều-Hoa, chàng càng thêm cảm động. Trong đầu óc chàng, Lục Sún mang hình ảnh Đào Kỳ bảy, tám năm về trước. Chàng trả lời Sún Lùn:

- Được sư đệ cứ nói.

Sún Lùn liếc nhìn Khất đại phu, Đào Thế-Kiệt, rồi cười:

- Thái sư thúc! Sư-phụ. Bây giờ chỉ cần sư phụ cho phép con đại náo Lạc-dương một chuyến, có thể cứu được tam sư huynh với tất cả mọi người.

Quang-Vũ đã biết tài Lục Sún. Từ sau trận Trường-an, y được Đặng Vũ, Mã Viện tường thuật tỷ mỉ về anh hùng Tây-vu. Sau đó y nghe Lục Sún cứu được Hoàng Thiều-Hoa ra. Vừa mới đây, Lục Sún chỉ huy Thần-ưng chống lại Thiết kị của Chu Hựu. Cũng chính vừa rồi Lục Sún ra tay cứu y. Nay nghe Sún Lùn đề nghị đại náo Lạc-dương làm y kinh hồn. Y nói:

- Đào-tam-gia! Nếu Tây-vu Thiên-ưng lục tướng có thể cứu được trẫm, thì bất cứ điều gì trẫm cũng chấp thuận. Không cần phải đại náo Lạc-dương.

Sún Lùn vỗ tay:

- Thế thì xong rồi. Nào bây giờ chúng ta hãy về Lạc-dương bắt Mã thái-hậu khiền mụ một trận, thì có thuốc giải Huyền-âm độc chưởng ngay.

Quang-Vũ lắc đầu:

- Mã thái hậu làm gì có thuốc giải?

Sún Lùn cười hích hích:

- Mao Đông-Các là tình nhân của Mã thái-hậu. Mao trao thuốc giải Huyền-âm độc chưởng cho mụ. Mụ sai bọn Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ đi ám hại các công thần. Ai theo mụ, thì được thuốc giải. Ai không theo mụ thì chết. Nay Mao bị Đào tam ca giết chết, trên thế gian này chỉ mụ có thuốc giải mà thôi.

Hàn Tú-Anh gật đầu:

- Hoàng nhi! Mã thái-hậu tuy dâm loạn, làm ô uế cung thất. Song dầu sao bà đã nuôi con đến khôn lớn. Ơn sinh thành, ơn đức nuôi dưỡng như nhau. Hoàng nhi không được làm khó dễ bà. Nếu không, người đời coi hoàng nhi cũng như Tần Thủy-Hoàng. Hoàng nhi mau về Lạc-dương cầu Mã thái-hậu ban thuốc giải cứu mọi người.

Bà nói với Đào Thế-Kiệt:

- Đào tiên sinh! Tiên sinh với tôi làm thông gia từ lâu. Dưỡng tử Trần Tự-Sơn của tôi được tiên sinh đoái thương, gả dưỡng nữ Thiều-Hoa cho. Tôi vẫn ước ao được gặp tiên sinh, để nói lời cảm tạ. Hôm nay bèo mây gặp gỡ. Tôi dám thỉnh tiên sinh dời gót ngọc đến Lạc-dương, lấy thuốc giải chữa cho Đào tam công tử. Kính mong tiên sinh thuận cho.

Đào Thế-Kiệt chắp tay:

- Đa tạ Thái-hậu. Từ xưa đến giờ, có biết bao nhiêu bà Thái-hậu. Lần đầu tiên tôi thấy một bà Thái-hậu mà tính ôn nhu như bà. Bởi vậy tôi mới gọi bà là Thái-hậu. Song tôi có việc phải làm ngay. Tôi để Trần Tự-Sơn, Thiều-Hoa, Phương-Dung với Đào Kỳ theo xa giá về Lạc-dương. Còn chúng tôi lên đường bây giờ.

Ông nói với Khất đại phu:

- Trần tiên sinh! Tiểu bối dám thỉnh đại giá tiên sinh với Tiên-yên nữ hiệp và Trần Năng cùng đi với Đào Kỳ về Lạc-dương. Sau khi Đào Kỳ khỏi bệnh, tiên sinh hãy về Lĩnh Nam cùng với các cháu. Không biết tiên sinh có thuận không?

Khất đại phu đáp lễ:

- Đào hầu đã dạy, lão phu đâu dám không tuân lệnh.

Sún Lé nói với Đào Thế-Kiệt:

- Sư phụ! Triều đình nhà Hán phức tạp lắm. Nào ngoại thích của Mã thái-hậu. Nào ngoại thích của các bà Hoàng-hậu, Thứ-phi. Nào Hoàng thân. Cho nên uy tín, công lao trùm hoàn vũ như đại ca Trần Tự-Sơn, mà cũng suýt mất mạng vì chúng. Triều Hán lúc nào cũng chỉ muốn ăn thịt người Lĩnh Nam. Để Trần đại ca, Đào tam ca, sư tỷ Phương-Dung về Lạc-dương. Con sợ có điều gì bất tường chăng?

Từ lúc Đào Kỳ bị thương, lòng Phương-Dung nóng như lửa đốt. Bây giờ nàng mới tỉnh táo. Nàng hỏi Sún Lé:

- Sư đệ Đào Nhất-Gia! Ta liệu có Hàn thái-hậu, có Khất đại phu, có Đào tam sư huynh, thêm ta nữa, thì bọn chúng không dám trở mặt đâu. Nếu chúng trở mặt, bọn ta giết chúng trước.

Khất đại phu nói:

- Trước khi về Lạc-dương! Ta cho mỗi vị một viên thuốc, chống lại cái đau đớn của Huyền-âm độc chưởng. Hầu có sức lên đường.

Ông quăng cho Trần Năng một bình thuốc. Trần Năng, mở nút lấy một viên để vào ngón tay. Búng. Véo một cái viên thuốc quay tròn, bay rất chậm hướng Quang-Vũ. Tới sát người y, viên thuốc vỡ tan, thành bụi hồng, chụp xuống người.

Quang-Vũ đang đau đớn đổ mồ hôi hột. Y rùng mình một cái, bao nhiêu cái đau đớn biến mất.

Y nói:

- Đa tạ Lĩnh-nam tiên ông.

Trần Năng lại búng thuốc vào bọn Mã Vũ, Lưu Long. Còn đám thầy trò Lê Đạo-Sinh với Trần Quốc, Sún Rỗ thì đã được Khất đại phu tung thuốc cứu trước đây rồi.

Trần Năng nói:

- Xin các vị ngồi bất động để thuốc ngấm. Độ nửa giờ nữa có thể cỡi ngựa được. Bấy giờ chúng ta lên đường về Lạc-dương không muộn.

Tiên-Yên nữ hiệp nói với Quang-Vũ:

- Hoàng-thượng! Hôm qua, một đệ tử của phái Sài-sơn tên Nguyễn Giao-Chi về Lạc-dương dọ thám, không may bị người của Hoàng-thượng bắt. Bây giờ nhân có Hàn thái-hậu, Lĩnh-nam vương, Hán-trung vương đây đều gốc Lĩnh Nam. Tôi dám mong Hoàng thượng phóng thích Giao-Chi ra.

Quang-Vũ hỏi Mã Vũ:

- Ngươi giam Nguyễn Giao-Chi ở đâu?

Ma Vũ đáp:

- Hôm qua Nguyễn Giao-Chi đấu kiếm với cấm quân, bị ngã xuống vực thẳm trong núi Mang-sơn chết rồi.

Đô Dương vọt người đến bên Mã Vũ hỏi:

- Ngươi nói sao? Giao-Chi chết rồi à?

Mã Vũ gật đầu:

- Xin Tân-bình hầu đừng nóng nảy. Nguyễn cô nương bị cấm quân đuổi đến Mang-sơn, gặp nhau. Hai bên giáp chiến. Nguyễn cô nương giết hơn mười thị vệ. Cuối cùng nàng bị đánh rơi xuống vực thẳm, tan xương nát thịt mà chết. Xác vẫn còn đó.

Đô Dương tiến đến trước mặt Trần Tự-Sơn, nước mắt chàng dàn dụa:

- Đại ca! Đại ca cho phép em về Mang-sơn tìm xác Giao-Chi, đem chôn cất hầu thi thể không bị lạnh lẽo.

Từ lúc Đô Dương gặp Trần Tự-Sơn ở Trường-an. Chàng đã tâm sự với vị sư huynh về mối tình của mình với Giao-Chi. Chàng nhờ Tự-Sơn đứng ra nói với Nguyễn Tam-Trinh, hỏi Giao-Chi cho mình. Tự-Sơn đồng ý. Vì vậy chàng coi Giao-Chi như người vợ. Bây giờ nghe Giao-Chi chết thảm thiết. Chàng không cầm được nước mắt. Chàng quay lại, thì Phương-Dung, Thiều-Hoa, Lục Sún cùng ôm mặt khóc.

Sún Đen nói:

- Đô đại ca. Việc tìm xác sư tỷ Giao-Chi rất khó khăn. Vậy đại ca để bọn em dẫn Thần-ưng cùng đi tìm thì mới hy vọng thành công.

Mã Vũ nghe Lục Sún xua Thần-ưng về Lạc-dương thì thất kinh hồn vía. Y nghĩ thầm:

- Ta phải can ngay. Nếu để sáu trăm con Thần-ưng về Lạc-dương, mỗi ngày chúng nhá thịt sáu mươi tên quân, thì thực là đại họa.

Nghĩ vậy y nói:

- Tôi nghĩ Tây-vu Thiên-ưng lục tướng không nên đi Mang-sơn. Chỉ cần cho Tân-bình hầu mượn mười Thần-ưng theo cũng đủ.

Hoàng Thiều-Hoa hiểu ý Mã Vũ. Nàng nói:

- Các sư đệ không cần đi Lạc-dương. Các sư đệ mới nhập môn, phải ở cạnh sư phụ để được dạy dỗ. Việc tìm xác sư tỷ Giao-Chi đã có Đô đại ca, Trần đại ca với ta lo được rồi.

Các Sún nghe Thiều-Hoa can. Chúng không dám cãi, gật đầu chấp nhận.

Sún Lé lẩn thẩn lại gần xác bọn Mao Đông-Các xem. Nó thấy trên lưng Mao đeo một cái túi bằng da hổ, tính trẻ con tò mò. Nó tháo cái túi ra, rồi đeo lên lưng mình. Nó nghĩ:

- Thằng cha ác độc này đeo túi trên lưng. Không biết trong có gì không? Ta phải mở ra xem. Biết đâu có thuốc giải thì sao?

Nó lủi vào bụi cây, như muốn đi tiểu, rồi mở túi ra. Vật đầu tiên đập vào mắt nó: Một con gấu bằng đồng đen, lớn bằng bắp chân. Nó bỏ sang bên cạnh, lục tiếp: Một cuốn vải dầu lớn. Nó mở ra: Bên trong có sáu cuốn sách mỏng. Ngoài ra còn một số vàng, ngọc.

Trước kia, các Sún đều không biết chữ. Từ khi gặp Hoàng Thiều-Hoa. Nàng săn sóc, chiều chuộng chúng như con đẻ. Chúng trở thành những đứa trẻ ngoan ngoãn. Nàng nói gì chúng cũng tuân theo. Mỗi ngày nàng bắt chúng học hai mươi chữ. Chúng học rất chăm chỉ. Vì vậy chỉ mấy tháng qua, chúng đã học được mấy ngàn chữ. Chúng đọc được những sách giản dị. Người ta thường nói: Ngựa có bạn cùng đua, nước đua với mạnh. Lục Sún chăm học để biết chữ thì ít. Chúng chỉ muốn học nhiều chữ làm vui lòng Thiều-Hoa thì nhiều. Sáu đứa đua nhau học. Vì vậy bây giờ, chúng đã dư sức đọc Lục-thao, Tam-lược, Tôn tử binh pháp.

Sún Lé mở cuốn sách thứ nhất ra, thấy có vẽ đồ hình người ta, trong các tư thức đứng, ngồi, nằm luyện công. Nó mở cuốn thứ nhì ra, thì trong có vẽ hình con rắn, cắn vào tay một người đang luyện công. Nó vội cất đi. Nghĩ:

- Đây chắc bí quyết luyện công của phái Trường-Bạch. Mình cứ bí mật luyện, rồi một ngày kia võ công cao, bất thình lình mình xử dụng, Hoàng sư tỷ chắc khoái lắm.

Có tiếng gọi nó. Nó trở ra, mọi người đang chuẩn bị lên đường. Giữa lúc ấy, từ xa xa có hơn mười con ngựa phi như bay lên đồi. Quân Hán tránh dạt ra hai bên. Mười kị mã thấy Quang-Vũ vội vàng xuống ngựa. Hai người đi đầu lao lên đồi rất nhanh. Hai người đó là Hoài-nam vương và Tần vương. Hai người đến trước mặt Quang-Vũ, quì mọp xuống hành lễ.

Quang-Vũ vẫy tay:

- Miễn lễ cho hoàng thúc.

Hoài-nam vương cúi đầu:

- Muôn tâu bệ hạ. Sáng nay phe đảng họ Mao cùng Mã thái-hậu dẫn bọn thị vệ, nhập Hoàng cung tạo phản. Chúng chiếm được điện Vi-ương, cung Trường-lạc, lầu Thúy-hoa. Chúng giết mất Điện-tiền hiệu-úy. Thần với Tần vương kịp thời xuất thiết kị đánh dẹp. Chúng đóng cửa Hoàng-thành, mưu giết hết tôn thất. May nhờ Tây-cung quí phi xuất lĩnh thị vệ Tây-cung đại chiến. Mở cửa hoàng thành cho bọn thần vào dẹp giặc. Mã thái-hậu biết tội đã tự ải. Bọn phản tặc bị giết sạch. Trong người Mã thái hậu có một chỉ dụ, để lại. Kính xin bệ hạ ngự lãm.

Đào Kỳ nghe nói đến Tây-cung quí phi thì biết là Chu Tường-Qui. Chàng tự nghĩ:

- Tường-Qui võ công không tầm thường. Nàng mà ra tay, thì bọn thị vệ, cung nữ làm sao địch lại ?

Quang-Vũ cầm lấy mở ra đọc. Y ngơ ngẩn một lúc rồi nói:

- Mã thái-hậu biết mình tội lỗi. Đã tự ải. Thái-hậu muốn ta không nên vì việc này mà giết hết họ Mã.

Sún Rỗ hỏi Hoài-nam vương:

- Vương gia! Hoàng thượng, và các đại tướng quân đều trúng Huyền-âm độc chưởng. Thái sư phụ của chúng tôi không đủ khả năng cứu trị hết. Vì vậy cần có thuốc giải. Không biết khi Mã thái-hậu chết, có để thuốc lại không ?

Hoài-nam vương nói:

- Không ! Vậy phải bắt Mao Đông-Các, đòi y đưa thuốc giải.

Sún Rỗ chỉ đống thây bọn Mao Đông-Các:

- Y đã bị Đào sư huynh của tôi giết chết. Hiện trên thế gian chỉ còn Mã thái hậu có thuốc giải. Chúng ta mau trở về Lạc-dương, lục soát trong cung Thái-hậu tìm thuốc giải.

Hoài-nam vương lắc đầu:

- Trong lúc đại chiến. Cung Thái-hậu bị thiêu hủy mất. Bây giờ chỉ còn lại một đống tro. Tôi đã cho dọn tro đổ xuống sông, hầu xây cung khác.

Hàn Tú-Anh nghe nói, bà đến trước Khất đại phu:

- Lĩnh-Nam tiên ông. Mong tiên ông làm ơn làm phúc cứu chữa cho Lưu Tú. Mẹ con tôi xa nhau mấy chục năm. Bây giờ mẫu tử trùng phùng nó lại bị trúng độc. Tôi biết tiên ông không thích công danh, tiền bạc. Vậy nếu tiên ông muốn gì, chúng tôi cũng xin... chiều.

Trần Quốc đến trước mặt Khất đại phu:

- Thái sư thúc. Vấn đề trước mắt: Thái sư thúc chỉ đủ khả năng hoặc cứu Đào đại ca hoặc cứu mười ba người. Chứ không thể cứu hết cả một lúc được phải không?

Khất đại phu thở dài:

- Đúng vậy.

Trần Quốc nói:

- Cháu chịu chết, để thái sư thúc cứu Đào đại ca.

Sún Rỗ cũng nói:

- Thái sư thúc! Lĩnh Nam có thể thiếu Đào Nhị-Gia, tức Sún Rỗ này, mà không thể thiếu Đào tam sư huynh. Cháu nguyện chịu chết, cho Đào sư huynh sống, còn phục hồi Lĩnh Nam.

Đào Thế-Kiệt quát:

- Trong việc phục hồi Lĩnh Nam, dù Trần tiên sinh, dù Đặng tiên sinh, dù Nhị Trưng, dù ta, dù sư tỷ, sư huynh các con cũng đều có ích như nhau. Điều cần là có Tấm lòng son chứ không phải Đào sư huynh võ công cao, cần sống hơn Sún Rỗ. Con nhớ lấy.

Sún Rỗ tỉnh ngộ:

- Đệ tử hiểu lời sư phụ dạy rồi.

Lê Đạo-Sinh lạy phục xuống đất:

- Trần sư huynh! Tiểu đệ biết mình có tội với Lĩnh Nam đã nhiều. Tiểu đệ vì tham danh, nên đã tàn hại Lĩnh Nam không ít, làm điếm nhục sư môn biết bao lâu nay. Bây giờ trước ngưỡng cửa cái chết. Sư huynh ra tay cứu tiểu đệ. Tiểu đệ nguyện tuân lệnh sư huynh, phục hồi Lĩnh Nam. Võ công tiểu đệ cao. Uy tín tiểu đệ nhiều. Tiểu đệ đứng sau sư huynh. Phục hồi Lĩnh Nam rồi tiểu đệ nguyện tôn sư huynh làm Hoàng đế.

Khất đại phu lắc đầu:

- Ta thích làm một lão ăn mày, chứ không muốn làm vua. Làm vua khổ lắm. Ăn mày sướng hơn.

Đặng Thi-Sách đến trước mặt Khất đại phu:

- Thái sư thúc! Nếu làm hết sức, Thái sư-thúc cứu được bao nhiêu người?

Khất đại phu nói:

- Nếu cứu Đào tiểu hữu, chỉ cứu được mình y mà thôi. Vì nội lực Đào tiểu hữu cương nhu hợp nhất. Nội lực ta với Tiên-yên, Trần Năng chỉ hóa giải được độc chất một mình y. Sau mỗi lần, phải tập luyện hai ngày mới tiếp tục trị lần thứ nhì. Còn ngược lại, nếu ta trị cho Lê sư thúc và tất cả những người bị nạn ở đây, thì có thể cứu được hết mọi người.

Trần Quốc, Sún Rỗ đến trước Khất đại phu quì xuống khóc:

- Thái sư thúc! Xin thái sư thúc cứu Đào tam ca. Đào tam ca công lao với Lĩnh Nam quá nhiều. Bọn chúng con nguyện chết. Xin Thái sư thúc cứu Đào tam ca.

Khất đại phu lắc đầu:

- Khổ quá! Ta với Đào tiểu hữu là chỗ thâm tình. Già, trẻ đấu võ rồi kết bạn với nhau. Ta đâu có muốn cho Đào tiểu hữu chết?

Mã Vũ, Lưu Long, Đoàn Chí cùng thầy trò Lê Đạo-Sinh cùng đến trước mặt Khất đại phu quì xuống khóc lóc thảm thương. Lê Đạo-Sinh nói:

- Trần đại ca. Đại ca thương đến tiểu đệ.

Khất đại phu hỏi Trần Năng:

- Con bé cứng đầu! Làm sao bây giờ?

Trần Quốc, Sún Rỗ cùng rút kiếm nói:

- Thái sư thúc! Bọn đệ tử tự nguyện lấy cái chết, để thái sư thúc cứu Đào tam ca.

Hai người vung kiếm lên cổ tự tử.

Khất đại phu vung tay một cái. Hai trái chanh bay vù đến, đẩy văng kiếm của Trần Quốc, Sún Rỗ đi. Ông nói:

- Được! Hai cháu đã nguyện chết để cho Đào Kỳ sống. Ta cũng chiều theo.

Đào Kỳ ngồi dậy nói với Khất đại phu:

- Đại phu! Cháu muốn được thưa mấy câu với đại phu.

Khất đại phu hỏi:

- Tiểu hữu cứ nói.

Đào Kỳ hướng về Quang-Vũ:

- Hoàng thượng! Trước đây tôi thù ghét người Hán nhất thế gian. Song sau này vì tỷ phu Trần Tự-Sơn, vì sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, tôi lĩnh ấn Chinh-viễn đại tướng quân đánh Thục. Hoàng thượng phong tôi làm Hán-trung vương. Song tôi thấy làm Hán-trung vương không sướng bằng làm tên chăn trâu ở Lĩnh-nam.

Thở một hơi dài. Đào Kỳ tiếp:

- Tổ tiên tôi xưa làm tướng của Thục An-dương vương. Truyền bảy đời đến thân phụ tôi, đều ngậm đắng nuốt cay, mong phục hồi Lĩnh Nam. Hôm ở Trường-lạc cung, hoàng thượng hứa với Nam-thành vương, cho Lĩnh Nam phục hồi. Tại điện Vị-ương tôi với Phương-Dung cứu giá. Hoàng thượng thề không xâm phạm Lĩnh Nam. Thế rồi về tới Lạc-dương, Hoàng-thượng lại phong cho thầy trò Lục-trúc tiên-sinh làm Thứ sử Giao-châu, Thái-thú các quận thuộc Lĩnh Nam. Hoàng-thượng còn khoan khoái vì chỉ mất một tờ giấy, khiến cho người Việt chém giết nhau. Lĩnh Nam vẫn lệ thuộc Trung-nguyên. Hoàng-thượng tàn tệ quá.

## 5. Chí Làm Trai Dặm Nghìn Da Ngựa

Hoài-Nam vương nói:

- Đúng ra triều đình tôn trọng lời hứa đó. Song vì Lĩnh Nam giúp Thục đánh chiếm Kinh-châu, Hán-trung, Ích-châu và Trường-an. Đó là Lĩnh Nam phụ triều đình, chứ không phải triều đình phụ Lĩnh Nam.

Đào Kỳ gật đầu:

- Bây giờ chúng ta làm lại. Cái thân Đào Kỳ này, hay tất cả anh hùng Lĩnh Nam có mặt ở đây, sinh ra chỉ để phục hồi cố thổ. Tôi nguyện chịu chết, để Khất đại phu trị cho Hoàng-thượng và các vị. Tôi xin một điều: Hoàng-thượng ban chỉ tuyên cáo với sĩ dân thiên hạ: Lĩnh Nam, Trung-nguyên đời đời giao hảo, không xâm phạm nhau. Khi Lĩnh Nam được phục hồi, được an vui, cái thân Đào Kỳ này sống hay chết không quan hệ nữa. Khất đại-phu sẽ trị bệnh cho các vị. Còn tôi, tôi chịu chết.

Hoàng Thiều-Hoa chạy lại ôm lấy đầu Đào Kỳ:

- Tiểu sư đệ! Tiểu sư đệ không thể chết. Không nên hy sinh như thế. Muôn ngàn lần tiểu sư đệ không chết được. Trần Quốc cũng nói:

- Đào tam ca! Người định chết thực sao? Dĩ nhiên người không sợ chết. Chết đối với chúng mình không phải điều khổ sở. Nhưng... nhưng người chưa trông thấy Lĩnh Nam phục hồi mà chết. Em... thì em... không đang tâm.

Đào Thế-Kiệt vẫy Trần Quốc lại gần. Ông xoa đầu nàng:

- Cháu nên biết rằng toàn thể Đào gia, toàn thể phái Cửu-chân, hay toàn thể chúng ta có chết đi, mà Lĩnh Nam được phục hồi thì cũng vui lòng. Cháu thử nghĩ xem. Trời tháng chạp lạnh buốt xương, cháu cùng với đội Giao-long binh, đội nghĩa sĩ Cối-giang lặn qua Kim-sa-giang đánh Độ-khẩu. Chắc tất cả đều nghĩ: Đánh được Độ-khẩu, rồi chết cũng cam tâm. Đánh Độ-khẩu là việc nhỏ mà còn thế, phục hồi Lĩnh Nam là việc lớn biết bao... Anh Kỳ chết cho Lĩnh Nam, là điều chúng ta cầu mà không được.

Đào Kỳ nói:

- Dù không chết vì Lĩnh Nam, nếu đổi cái chết của ta, lấy sự sống của mười ba người. Tôi cũng sẵn sàng. Em đừng cản ta. Sau khi ta chết, em giỏi thủy tính nhất. Em sẽ làm Đô-đốc thống lĩnh hải quân Việt. Như vậy ta mừng lắm rồi. Sư muội! Ta nhờ sư muội một việc được không?

Trần Quốc nói trong nước mắt:

- Đại ca dạy gì, em xin tuân lệnh.

Đào Kỳ cười:

- Điều này dễ thôi. Hồi mười ba tuổi, giữa chợ Long-biên, ta giết tám tên quân Hán cứu Tử-Vân. Tử-Vân hiện làm đệ tử sư bá Nguyễn Tam-Trinh. Ta muốn khi về Lĩnh Nam, em truyền bản lĩnh Giao-long cho Tử-Vân. Điều thứ nhì, khi anh hùng họp bầu Lĩnh Nam hoàng đế, em đừng bầu cho phụ thân ta. Xét về chí lớn, phụ thân ta xứng đáng làm hoàng đế. Song cả đời người lao tâm khổ tứ. Người chỉ mong đất nước thanh bình, ngao du sơn thủy,mà bắt người làm Hoàng-đế thì khổ biết bao?

Trần Quốc hỏi:

- Vậy ai sẽ làm hoàng đế Lĩnh Nam?

Đào Kỳ chỉ Trần Tự-Sơn:

- Người mà ta muốn tôn làm hoàng đế là Nghiêm... à quên Trần đại ca. Nếu đại ca từ chối, ta tôn Đặng đại ca, hay nhị Trưng cũng được. Hoặc có thể tôn Đô Dương.

Hoàng Thiều-Hoa nói với Quang-Vũ:

- Hoàng thượng! Ngươi hãy ban một tờ đại cáo thiên hạ đi thôi. Nếu chậm trễ, e tiểu sư đệ đổi ý.

Quang-Vũ vẫy tay gọi tên thị vệ bịt mặt:

- Giả tể tướng! Ngươi hãy vì trẫm, soạn một bài đại cáo với thiên hạ ngay tại đây.

Bây giờ mọi người mới biết tên thị vệ bịt mặt là tể tướng Giả Phục. Giả Phục lấy bút mực. Y cầm bút viết liền:

Thừa thiên hưng vận, Đại Hán hoàng đế, đại cáo với thiên hạ:

Kể từ khi vua Đế-Minh cháu ba đời của vua Thần-Nông, đi tuần thủ phương Nam, đến núi Ngũ-Lĩnh gặp một vị tiên nữ, kết hôn với nhau sinh thái tử tên Lộc-Tục. Ngài tuyên cáo với trời đất rằng từ núi Ngũ-lĩnh về Nam phong cho con thứ Lộc-Tục. Từ núi Ngũ-lĩnh về Bắc phong cho thái tử. Từ đấy Trung-nguyên ở bắc, Lĩnh Nam ở Nam. Cương thổ trải qua trên hai ngàn năm. Phong tục, tiếng nói, văn hóa có khác.

Vừa rồi Vương Mãng soán vị. Trẫm được hiệp sĩ võ lâm Lĩnh Nam Trần Tự-Sơn, xả thân, một đêm đánh hai mươi trận, bị thương mười lăm lần cứu giá. Trẫm cùng Tự-Sơn kết nghĩa huynh đệ. Tự-Sơn giúp trẫm khởi binh ở Côn-dương. Trung hưng Hán thất. Kịp đến khi Đặng Vũ, Ngô Hán, Mã Viện bất lợi. Trẫm phong Trần Tự-Sơn làm Lĩnh-nam vương. Vương được các anh hùng Lĩnh Nam phò tá, giúp trẫm đánh Thục.

Trước đất trời, trẫm nguyện rằng: Kể từ nay và mãi mãi về sau này, tôn trọng lĩnh thổ Lĩnh Nam. Lĩnh Nam, Trung-nguyên giữ tình huynh đệ, sống thái bình cạnh nhau. Nếu trẫm không giữ lời, giòng họ Lưu tuyệt tử, tuyệt tôn.

Vậy trẫm đại cáo cho sĩ dân thiên hạ đều biết.

Niên hiệu Kiến-vũ thứ mười lăm, nhằm năm Kỷ-hợi (39 sau Tây-lịch), tháng hai ngày 12.

Khâm thử.

Cùng thề với trẫm còn có:

- Tuyên từ, ôn huệ, chí đức, văn nhu, hoàng thái hậu, họ Hàn.

- Hoàng thúc Hoài-nam vương, Lưu Quang.

- Hoàng thúc Tần vương Lưu Nghi.

- Tể tướng Giao-đông hầu Giả Phục.

Đô Dương vốn kinh nghiệm về triều Hán. Chàng nói:

- Thần dám xin hoàng thượng cho khắc mộc bản. Nội trong mười ngày gửi bản đại cáo này tới khắp thiên hạ. Khắp cả Trung-nguyên lẫn Lĩnh Nam, đến từng trang, từng ấp, từng làng, từng xóm.

Quang-Vũ nhìn Đô Dương:

- Tân-bình hầu! Ngươi thực minh mẫn. Tiếc rằng trẫm không biết tài ngươi. Nếu không cũng phong tước Công, tước Vương cho ngươi.

Sún Rỗ xì một cái:

- Ông vua Hán ơi! Ông nói thối bỏ mẹ đi í. Nếu ông biết tài Đô đại ca, rồi cũng đến như Nghiêm đại ca... à quên Trần đại ca mà thôi.

Đoàn Chí quát:

- Chú em! Chú không được nói hỗn láo với Thiên-tử. Chú đừng quên ở đây ta có cả vạn kị binh. Ta chỉ phất tay một cái, binh sĩ của ta sẽ băm chú ra như băm chả.

Sún Rỗ cười khảy:

- Đoàn tướng quân! Nghe nói ông có tài kiêm cả văn lẫn võ. Tôi vẫn phục ông. Nay nghe ông nói mấy câu vừa rồi, tôi thấy ông dốt đếch chịu được. Ông vua của ông vừa tuyên cáo Lĩnh Nam, Trung-Nguyên cương thổ có khác. Thế thì cái ông Lưu Tú kia làm Thiên tử Trung-nguyên, chứ đâu có phải Thiên-tử Lĩnh Nam mà bảo tôi hỗn láo ?

Lời nói của Sún Rỗ tuy ngỗ nghịch, song có đạo lý. Hoài-nam vương không biết nói sao. Ông vốn người tài trí. Ông muốn nhân đây hỏi thăm tình hình Lĩnh Nam:

- Tôi hỏi chú, thế ai làm Thiên-tử Lĩnh Nam?

Sún Lé xen vào:

- Lĩnh Nam không có Thiên-tử, chỉ có Hoàng-đế mà thôi. Hoàng-đế sẽ do anh hùng thiên hạ cử lên. Hoàng-đế là người làm việc vì dân, chứ không phải dùng sức mạnh chiếm được ngôi vua, rồi xưng là Thiên-tử. Hoàng-đế Lĩnh Nam cuối cùng là vua An Dương. Thì ngài tuẫn quốc lâu rồi. Ngài có để di chiếu lại cho giòng dõi Tể-tướng Trần Tự-Minh. Người giữ di chiếu tức Trần đại ca. Vậy Trần đại ca làm Hoàng-đế Lĩnh Nam.

Trần Tự-Sơn lắc đầu:

- Đào Nhất-Gia. Sư đệ nói sai rồi. Trong chiếu chỉ, vua An-Dương có dặn rằng: Sau khi phục Lĩnh Nam, chúng ta bầu cử người tài trí làm vua. Vì vậy hiện ta không phải Hoàng-đế Lĩnh Nam.

Sún Lé bướng bỉnh:

- A thì ra thế. Vậy trong lòng tiểu đệ, muốn bầu sư phụ làm Hoàng-đế. Thế thì Hoàng-đế Lĩnh Nam là sư phụ của ta.

Sún Rỗ lắc đầu:

- Lé ơi! Mắt mày lé rồi, nên mày nhìn cái gì cũng méo hết. Làm vua Hán thì mới sướng. Này nhé, thích con gái đẹp, giết chồng nó đi, cướp lấy vợ. Ai lập công ít, thì cho làm quan nhỏ. Ai lập công nhiều thì giết đi. Thích ăn gì thì ăn, thích giết ai thì giết. Chứ còn làm vua Lĩnh Nam phải lo cho dân sung sướng, đất nước mạnh. Sư phụ già rồi, để cho sư phụ nghỉ ngơi chứ? Huống hồ Tam sư huynh dặn sư tỷ Trần Quốc, mày không nghe thấy sao?

Sún Cao hỏi:

- Vậy bầu ai bây giờ?

Sún Rỗ chỉ Đặng Thi-Sách:

- Tao nghĩ bầu Đặng đại ca làm Hoàng-đế thì đúng hơn.

Sún Lùn chỉ Hoàng Thiều-Hoa:

- Tao muốn bầu sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa làm Hoàng-đế. Lĩnh Nam có một Hoàng-đế đẹp như tiên nữ, hiền lành, nhu nhã. Còn Trung-nguyên có ông Hoàng-đế Quang-Vũ mặt như cái lưỡi cày!

Sợ để Lục Sún đùa mãi, làm cho Quang-Vũ mất hết thể diện. Trần Tự-Sơn ngắt lời chúng:

- Các sư đệ không nên bàn truyện Lĩnh Nam ở đây. Đợi về nước rồi mới bàn.

Phương-Dung đứng trước hoàn cảnh Đào Kỳ tự nguyện hy sinh bản thân, cứu mười mấy người sống, cho Lĩnh Nam được yên ổn. Lòng đau như dao cắt, nàng tự nguyện:

- Sau khi Đào đại ca chết. Ta phải can đảm sống, đợi phục hồi Lĩnh Nam trọn vẹn, ta sẽ tự tử theo. Ta chẳng nên khóc lóc làm gì. Khóc chỉ lộ cái yếu hèn trước người Hán.

Nàng nói với Khất đại phu:

- Theo võ đạo Lĩnh Nam. Đại phu chữa cho người ngoài trước, cho người nhà sau. Ở hoàn cảnh bình thường thì thế. Còn ở đây do đại nghiệp Lĩnh Nam. Phàm đại nghiệp Lĩnh Nam, phải để người có quyền hành trong vụ này quyết định. Bàn về đạo lý phục quốc phải hỏi ý kiến Đào, Đinh hầu hoặc Đặng đại ca với nhị Trưng.

Khất đại phu hỏi Đào Thế-Kiệt:

- Lão phu quên mất. Phương-Dung nhắc mới nhớ. Việc trị bệnh hôm nay vì đại nghiệp Lĩnh Nam. Vậy xin thỉnh ý Đào hầu.

Đào Thế-Kiệt nói:

- Không phải tôi đem lòng dạ tiểu nhân mà đo người. Vì từ trước đến nay, Lĩnh Nam chúng ta chịu biết bao cảnh gian dối: Từ vụ Trần Tự-Sơn, đến các anh hùng tham chiến Trung-nguyên. Thêm vào lời hứa ở lầu Thúy-hoa, điện Vị-ương tại Trường-an. Lần này phải cẩn thận hơn. Vậy xin đại phu trước chữa cho người nhà rồi tới các bầy tôi nhà Hán. Còn Kiến-Vũ hoàng đế đợi khi bản đại cáo này gửi tới khắp thiên hạ. Bấy giờ đại phu trị bệnh cho người cũng còn kịp.

Quang-Vũ nói với Hoài-nam vương:

- Xin hoàng thúc khẩn cho khắc mộc bản, in ra một trăm vạn tờ, gửi đi khắp nơi ngay lập tức.

Hoài-nam vương gọi một võ tướng lại dặn dò, rồi trao bản đại cáo cho y. Viên võ tướng phi ngựa về Lạc-dương tức thời.

Khất đại phu bảo Trần Năng:

- Con trị cho Sún Rỗ trước.

Trần Năng vận khí, hướng đỉnh đầu Sún Rỗ phóng chỉ. Véo một tiếng. Người Sún Rỗ rung động mãnh liệt. Nó ngồi im vận khí chịu đựng. Một lát người đỏ bừng. Trên đầu hiện ra một đám khói trắng.

Trần Năng thu chỉ về nói:

- Sư thúc Đào Nhị-Gia. Ngươi chỉ bị trúng độc ngoài da, nhẹ thôi. Công lực của ngươi lại không mạnh, hoá giải dễ dàng.

Nàng hướng Trần Quốc điểm đến véo cái nữa. Trần Quốc rung động người thực mạnh. Một làn khói trắng bay lên. Trần Năng thu chỉ về nói:

- Giao-long nữ! Bệnh của ngươi khỏi rồi.

Giao-long nữ kính cẩn chắp tay:

- Đa tạ sư thúc.

Giao-long nữ gọi Trần Năng bằng sư thúc, vì Khất đại phu ở vai thúc phụ Trần Quốc-Hương. So vai vế, Trần Năng bằng vai với sư phụ Giao-long nữ, nên nàng gọi bằng sư thúc.

Trần Năng tiếp tục trị cho bọn đệ tử Lê Đạo-Sinh. Bọn này với nàng đều cùng một môn phái. Công lực nàng cao hơn chúng gấp bội. Nàng trị rất dễ dàng.

Quang-Vũ quay lại Công-chúa Vĩnh-Hoà nói:

- Công-chúa! Hơn năm nay trẫm không được tin tức của Công-chúa. Vậy Công-chúa ở đâu?

Công-chúa Vĩnh-Hoà đáp:

- Tâu hoàng-thượng, thần cùng với Chu, Triệu quận-chúa đi Khúc-giang thuộc Nam-hải, học nghề với Khúc-giang ngũ hiệp.

Rồi nàng kể truyện trên đồi Vương-sơn. Trương Linh vô lễ ra sao. Nàng gặp Hàn thái-hậu thế nào.

Quang-Vũ nói với Trần Tự-Sơn:

- Trần hiền đệ. Trước đây mấy năm, trẫm có ý chờ Công-chúa Vĩnh-Hoà lớn lên sẽ gả cho hiền đệ. Song từ hồi ấy đến giờ, trẫm không gặp lại hiền đệ. Hôm ở Lạc-dương, vì phẫn chí hiền đệ nhục mạ, tuyệt tình với trẫm. Truyện đó đã qua. Bây giờ chúng ta thành anh em thực sự chứ không còn là anh em kết nghĩa nữa. Mẫu hậu của trẫm là dưỡng mẫu của hiền đệ. Trẫm quyết định gả công chúa Vĩnh-Hoà cho hiền đệ. Vậy hiền đệ nghĩ sao?

Trần Tự-Sơn đáp:

- Đa tạ hồng ân của hoàng thượng. Đệ đã có vợ rồi!

Hoài-nam vương vỗ tay cười:

- Anh hùng trong thiên hạ hiện nay, ngoài Hoàng-thượng chỉ có Vương gia. Trai năm thê bảy thiếp là thường. Vương-gia đã có Hoàng vương-phi. Bây giờ thêm Công-chúa nữa. Đâu có gì trái với đạo lý đâu?

Trần Tự-Sơn nói:

- Thiều-Hoa đối với tôi, không nằm trong nghĩa phu thê thông thường như bất cứ cặp phu thê nào khác. Khi tất cả người Việt Lĩnh Nam đều gọi tôi là chó Ngô, là Hán bốn chân. Thì Hoàng muội chỉ nhìn thấy ở tôi một người hiệp nghĩa. Hồi tôi mang quân đánh Đinh, Đào trang, gặp Hoàng muội tại trận tiền. Giữa lúc Đinh, Đào trang tan nát. Hoàng muội thấy rõ tôi không phải bọn ác Hán. Hoàng muội chịu làm vợ tôi. Hoàng muội đẹp nhất Lĩnh Nam, lại ôn nhu văn nhã. Hoàng muội giúp tôi xông pha trận tiền. Trải biết bao hiểm nguy. Cho nên, tôi nghĩ: Tôi có chết đến mấy lần, để được người vợ như Hoàng muội, tôi cũng cam tâm. Tình thì vợ chồng, song ân nghĩa, tri kỷ, trong thế gian không ai có thể bì được. Tôi... Tôi đã thề, cả đời chỉ sủng ái Hoàng muội mà thôi. Xin Hoài-nam vương hiểu cho tôi.

Hàn Tú-Anh nắm tay Trần Tự-Sơn:

- Con xứng đáng là đứa con mà má kỳ vọng. Phải! Phàm anh hùng, phải biết trọng tình nghĩa phu thê sâu đậm đó.

Bà nắm tay Công-chúa Vĩnh-Hoà:

- Công-chúa, ngươi với Hoàng-thượng là chị em. Ta là thím, là sư thúc của ngươi. Trước đây, ta cũng ước ao hỏi ngươi làm vợ cho Tự-Sơn. Từ khi gặp Thiều-Hoa, ta khuyên Tự-Sơn, vĩnh viễn chỉ sủng ái có nàng mà thôi. Ta sẽ tìm người anh hùng, để gả cháu. Trên thế gian này, ngoài Thiều-Hoa ra, không ai có vẻ đẹp quyến rũ như cháu.

Quang-Vũ bảo Tự-Sơn:

- Thôi trẫm không ép hoàng đệ nữa.

Quang-Vũ quay lại nhìn Đô Dương:

- Đô-Dương! Hiện tuổi ngươi đã trên ba mươi. Đến nay vẫn chưa có vợ. Vậy trẫm gả Chu quận chúa cho khanh. Chu quận chúa vừa xinh đẹp, vừa ôn nhu văn nhã. Một giai nhân hiếm có trên thế gian.

Đô Dương khẳng khái:

- Đa tạ hoàng thượng. Khi làm Thái thú Phù-phong, tước Tân-bình hầu, thì thần gặp sư muội Giao-Chi. Giao-Chi thuyết thần trở về với Lĩnh Nam. Từ đấy bọn thần thành đôi bạn. Nay nàng chết chưa nguội xác, thần... thần không lòng dạ lấy bất cứ người con gái nào trong thiên hạ làm vợ. Đa tạ hồng ân của Hoàng-thượng.

Đô Dương nói với Hoài-nam vương:

- Vương gia. Thần xin Vương-gia ban cho một tấm lệnh bài, để thần đi Mang-sơn tìm xác Giao-Chi chôn cất cho ấm áp thân nàng.

Hoài-nam vương móc lệnh bài đưa cho Đô Dương:

- Đô thái-thú cầm lấy mà đi.

Đô Dương nói với Sún Lé:

- Sư đệ cho ta mượn mười Thần-ưng được chăng?

Sún Lé cầm tù và thổi lên ba hồi. Mười Thần-ưng bay từ xa đến đậu trước mặt nó. Nó chỉ trỏ, huýt sáo mấy lần như ra lệnh. Nó lại dạy Đô Dương cách điều khiển Thần-ưng. Rồi giao cho chàng chiếc tù và.

Đô Dương nhảy lên ngựa, phi xuống đồi. Mười Thần-ưng bay trên đầu chàng.

Đặng Thi-Sách nói với Trần Tự-Sơn:

- Trần vương gia. Xin Vương-gia cùng Thái sư thúc về Lạc-dương trị bệnh cho Hoàng-thượng với Lê thái sư thúc. Chúng tôi lên đường ngay.

Anh hùng Lĩnh Nam chia làm hai đoàn. Theo Trần Tự-Sơn đi Lạc-dương có Hoàng Thiều-Hoa, Khất đại phu, Tiên-yên, Trần Năng.

Còn lại Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách, Phương-Dung, Đào Kỳ, Chu Bá, Đặng Đường-Hoàn, Cao Cảnh-Sơn, Cao Cảnh-Minh, Giao-long nữ, Phật-Nguyệt, Lục Sún... lên đường đi hồ Động-đình.

Đào Kỳ tuy bị trúng độc. Song chàng chỉ đau đớn khi lên cơn. Còn chàng vẫn đi đứng bình thường. Đoàn người cỡi ngựa về hướng Nam. Lục Sún đi cạnh Đào Thế-Kiệt nghe sư phụ dạy dỗ. Ban ngày ông giảng đạo lý, lịch sử. Đêm ông dẫn chúng ra chỗ vắng luyện võ. Đào Thế-Kiệt nổi tiếng đệ nhất hào kiệt. Ông có thiên tài dạy học. Gặp Lục Sún thông minh, lanh lợi, chúng luyện võ rất mau.

Hơn nửa tháng sau, đoàn người đi vào địa phận Nam-dương. Chu Bá nói:

- Nam-dương đang có chiến tranh. Quân Thục, Hán giao tranh bất phân thắng bại. Chúng ta nên tránh ra đường khác.

Sún Đen cãi:

- Chu sư thúc! Chúng ta nên đến thăm Thục một phen. Chúng cháu với Trường-sa vương Công-tôn Thiệu đánh nhau chán rồi kết huynh đệ. Chúng cháu muốn gặp nghĩa huynh một lần cho thỏa lòng mong nhớ.

Đặng Thi-Sách cũng nói:

- Đúng đó! Sư thúc! Đệ tử với Công-tôn Thiệu kết bạn trên núi Thiên-sơn hơn mười năm trước. Bây giờ chúng ta nên tới dinh Thục, để cháu gặp lại nghĩa huynh một phen.

Đang đi, Sún Rỗ chỉ phiá trước nói:

- Trong rừng kia có phục binh. Phục binh người nhà, chứ không phải kẻ thù.

Đặng Thi-Sách hỏi:

- Sao sư đệ biết?

Sún Rỗ chỉ Thần-ưng đáp:

- Thần ưng đang tuần hành trên không. Thấy có phục binh ở dưới, chúng lao xuống nhìn. Chúng xuống tới nơi, nhận ra người nhà. Chúng lại bay lên. Nếu gặp người ngoài chúng đã nhào xuống tấn công rồi.

Sún Lé cầm tù và thổi lên ba hồi. Thì từ khu rừng phiá trước, hai con vật lao như bay tới. Đó là hai con cọp màu vàng. Chúng thấy Lục Sún thì nhảy lại vờn, đùa với nhau. Lục Sún ôm cổ, xoa đầu chúng, tỏ vẻ nhớ nhung, sau thời gian dài xa cách.

Lục Sún nói với Đào Thế-Kiệt:

- Chỉ huy đoàn phục kích chính thị Hoàng Hổ tướng.

Một lát sau quả nhiên Hoàng Hổ tướng chạy lại chào mừng quần hùng. Nó cho biết: Trưng Nhị sai nó dẫn mười Thần Hổ đi tuần thám, để bắt tế tác bên Hán. Sún Lé giới thiệu Hoàng Hổ với mọi người. Hoàng Hổ viết mấy chữ, sai Thần-ưng về trước báo tin cho Trưng Nhị.

Đoàn người đi nửa buổi nữa, thì xa xa đoàn quân uy nghi, cờ xí phất phới, gươm đao sáng choang. Trên cờ soái có chữ Trường-sa vương Công-tôn. Đặng Thi-Sách, Lục Sún phi ngựa tới trước hỏi:

- Có phải Công-tôn sư huynh đó không?

Công-tôn Thiệu xuống ngựa. Một tay bế bổng Sún Lé lên. Một tay nắm Đặng Thi-Sách:

- Đặng hiền đệ! Tây-vu thiên ưng lục hiền đệ. Hôm nay ta được gặp các hiền đệ đây thực thỏa lòng mong nhớ. Anh em chúng ta phải nói truyện mấy ngày mấy đêm mới đã nhớ!

Đặng Thi-Sách giới thiệu các anh hùng Lĩnh Nam với Công-tôn Thiệu.

Đào Kỳ hỏi:

- Công-tôn vương gia! Sư tỷ Trưng Nhị hiện ở đâu?

Công-tôn Thiệu chỉ về phiá sau:

- Ta được tin báo, vội vã lên ngựa đi trước. Trưng cô nương với anh hùng Lĩnh Nam sẽ đến sau.

Hai đoàn người nhập làm một. Truyện trò nổ như bắp rang. Một lát Trưng Nhị, Hồ Đề, Lê Chân, Lại Thế-Cường, Vi Đại-Lâm, Vi Đại-Sơn, Hổ tướng, Báo tướng đã đến. Chào hỏi rối rít. Hai bên cùng kể truyện những biến cố xảy ra, từ khi rời Dương-bình-quan.

Hồ Đề nghe Đào Thế-Kiệt thu Lục Sún làm đồ đệ. Nàng đến trước mặt ông chắp tay hành lễ:

- Tiểu nữ đa tạ Đào-hầu đã mở lượng hải hà, nhận Lục Sún làm đệ tử. Chỉ cần Lục Sún học được một phần trăm những gì sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa đã học. Chúng cũng sẽ trở thành đại tướng quân.

Đào Thế-Kiệt cười:

- Hồ thống-lĩnh dạy quá lời. Không biết sau này, tôi sẽ dạy chúng những gì, khó mà đoán được. Có điều tôi biết ngay từ bây giờ: Là tôi yêu thương chúng như Thiều-Hoa, như Nghi-Sơn, Biện-Sơn.

Hồ Đề thấy Sún Lé ngồi trên mình ngựa, tay cầm cuốn sách đọc, nàng phì cười chế nhạo:

- Sư đệ chỉ biết có năm sáu chữ thì hiểu gì mà đọc sách?

Sún Lé bỏ sách vào túi nói:

- Từ khi đến Dương-bình-quan gặp Hoàng sư tỷ. Mỗi ngày sư tỷ bắt bọn em học hai mươi chữ. Tính chung gần hai trăm ngày qua, chúng em học được bốn ngàn chữ. Cho rằng quên một phần, cũng còn ba ngàn chữ. Em đọc Tôn Tử binh pháp, mà không bí một chữ nào cả.

Tới bản dinh Thục. Công-tôn Thiệu truyền mở tiệc đãi khách. Đào Thế-Kiệt hỏi thăm quân tình, chiến cuộc đôi bên. Trưng Nhị đáp:

- Đặng Vũ là tướng lão luyện. Y trấn thủ trong thành Nam-dương quá kiên cố. Tôi với Trường-sa vương công thành nhiều lần, đều thất bại. Hiện hai bên cầm cự nhau ở đây.

Sún Cao lắc đầu:

- Em không tin. Sự thực sư tỷ chỉ muốn hù Đặng Vũ. Chứ nếu sư tỷ dồn hết lực lượng, gì mà không đánh được.

Hồ Đề hỏi:

- Có lý nào như thế?

Sún Cao bàn thêm:

- Thục mới chiếm được Kinh-châu. Phía nam, thì Quế-lâm, Nam-hải chưa phục hồi. Coi như còn trong tay Hán. Phía bắc thì Đặng Vũ cầm hai mươi vạn quân đe dọa. Phía Đông, thì đất Nam-xương Mã Viện cầm mười lăm vạn quân. Quân tướng Kinh-châu là quân Hán mới hàng, lòng dạ khó lường. Nếu Thục tiến chiếm Nam-dương, thì binh hao, tướng tổn. Thảng hoặc Mã Viện cũng kéo quân vây phủ, thì chỉ có chết. Vì vậy Công-tôn sư huynh mới không chiếm Nam-dương.

Đào Thế-Kiệt khen:

- Con sáng suốt lắm. Nhận xét như vậy rất chí lý.

Công-tôn Thiệu hỏi Lục Sún:

- Các sư đệ tới đây. Ta muốn nhờ các sư đệ đánh thành Nam-dương. Không biết các sư đệ có giúp ta không?

Sún Lé lắc đầu:

- Không!

Công-tôn Thiệu chưng hửng:

- Tại sao thế?

Sún Lé đáp:

- Sư phụ dạy Phàm làm người phải biết giữ cái Nghĩa. Khi bọn em theo đạo Kinh-châu đánh Thục, Đặng-Vũ đối xử với bọn em rất tử tế. Đặng dạy bọn em cách xung phong hãm trận, cách tổ chức quân đội. Về tư cách đối xử, Đặng với chúng em như anh em trong nhà. Đặng dạy chúng em học, Đặng là thầy. Bây giờ chúng em dùng cái tài Đặng dạy chúng em, mà đánh Đặng chẳng hóa ra mình thành phường bất nhân, bất nghĩa hay sao ? Chúng em quyết không làm.

Sún Rỗ cũng nói:

- Nhớ ơn biểu hiện tính của người thường. Báo đức mới đúng lẽ của liệt sĩ. Đặng Vũ kia làm nanh vuốt cho Hán. Đặng không hại chúng em. Đặng đãi chúng em như tình ruột thịt, vì trọng tài của chúng em. Như vậy Đặng thành tri kỷ của chúng em. Đánh tri kỷ thì còn đâu là hiệp nữa?

Trưng Nhị đưa mắt nhìn Đào Thế-Kiệt. Vì nàng thấy lý luận của các Sún giống lý luận của Thiều-Hoa, Đào Kỳ. Nàng nói thầm:

- Ông cụ họ Đào này gớm thật. Chỉ mới nhận Lục Sún làm đệ tử có hơn nửa tháng, mà ông đã nhét vào đầu chúng những tư tưởng kinh thế hãi tục.

Sún Cao nói với Đào Thế-Kiệt:

- Sư phụ! Chúng con xin phép sư phụ vào thành thăm Đặng Vũ một lần cho phải đạo. Dù sao Đặng Vũ cũng dạy hành binh, xung trận, binh pháp cho bọn con.

Đào Thế-Kiệt gật đầu:

- Các con làm thế đúng với võ đạo nhà ta.

Sún Đen lấy giấy viết mấy chữ, sai Thần-ưng bay vào thành Nam-dương.

Một lát Thần-ưng bay ra, mang theo bức thư. Sún Lé cầm lấy đọc. Nó nói:

- Đặng Vũ chuẩn bị đón bọn mình rồi đấy.

Đào Thế-Kiệt bảo Sún Lé:

- Phàm hành sự phải cho quang minh chính đại. Thục, Hán đang giao chiến. Các con vào thăm tướng Hán, cần phải đưa thư cho Trường-sa vương coi, hầu tránh hiểu lầm nhau.

Sún Lé cầm thư kính cẩn trao cho Công-tôn Thiệu. Cả sáu đứa cùng lên ngựa đến cửa Nam thành Nam-dương. Trên thành phát ba tiếng pháo. Cửa mở rộng. Đặng Vũ đứng ở cổng thành đón Lục Sún. Đặng nói:

- Hôm nay ta được hân hạnh đón tiếp sáu vị hiền đệ. Nào chúng ta vào thành cùng nhau đàm đạo.

Đặng Vũ mời Lục Sún vào trướng. Đặt tiệc mời. Trong tiệc Đặng Vũ hỏi:

- Ta với Thục đang đánh nhau. Lĩnh Nam giúp Thục. Vậy các hiền đệ có dùng Thần-ưng đánh ta không?

Sún Rỗ lắc đầu:

- Không! Một trăm lần không.

Đặng Vũ nói:

- Ta muốn chính miệng các đệ nói ra cho tướng sĩ cùng nghe. Chứ các hiền đệ tới đây thăm ta, ta đã biết rồi.

Sún Cao nói:

- Mai này bọn đệ trở về phục hồi Lĩnh Nam. Nếu Lĩnh Nam với Hán có chiến tranh, đại ca hành xử thế nào?

Đặng Vũ cầm đôi đũa bẻ làm hai nói:

- Ta thề có trời đất. Đặng Vũ còn sống ngày nào, không làm lợi cho Lĩnh Nam cũng không làm hại. Nếu ta sai lời chết dưới muôn ngàn mũi tên.

Sún Lé nhìn lên án thư của Đặng Vũ. Nó thấy có con gấu bằng đồng đen giống như con gấu nó lấy trong người Mao Đông-Các. Tò mò nó hỏi:

- Đặng đại ca! Con gấu này đại ca lấy được ở đâu?

Đặng Vũ nói:

- Hồi ở Trường-an, Kiến-Vũ thiên tử sai ta điều tra Trần Lữ, Tạ Thanh-Minh. Ta khám nhà chúng, bắt được con gấu này. Ta đem theo bày chơi cho đẹp. Nếu hiền đệ thích, ta xin tặng.

Đặng Vũ lấy con gấu đồng đen, đặt vào tay Sún Lé. Sún Lé cảm tạ.

Trước khi rời thành Nam-dương, nó tặng cho Đặng Vũ một cặp Thần-ưng rồi dặn:

- Cặp Thần-ưng này tinh lắm. Đại ca giữ lấy để liên lạc với bọn đệ. Dù bọn đệ ở chân trời nào nó cũng tìm ra. Thôi đệ xin cáo từ.

Đặng Vũ ân cần cầm tay Lục Sún tiễn ra tới cửa thành.

Lục Sún trở về dinh Thục. Chúng tường thuật chi tiết cuộc hội kiến với Đặng Vũ cho Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách, Trưng Nhị, Đào Kỳ, Phương-Dung nghe.

Đào Thế-Kiệt nói:

- Trần Tự-Sơn làm Lĩnh-nam vương của triều Hán, mà một lòng một dạ với đất Lĩnh Nam. Trong các quan triều Hán, không phải ai cũng ác độc, muốn chiếm Lĩnh Nam. Người cảm tình với chúng ta hiện thời có Hoài-nam vương, Tần vương. Các đại tướng có Đặng Vũ, Mã Vũ. Ta nên tìm cách mở rộng liên hệ với các quan triều Hán, như vậy có lợi cho mình. Đối với bọn tham quan, thì dùng vàng bạc mua chuộc. Nhờ vậy nhất cử nhất động của Quang-Vũ chúng ta đều biết hết.

Trưng Nhị gật đầu:

- Biết các quan người Hán nhiều nhất thì Trần Tự-Sơn, thứ đến Đô Dương. Vậy để Đô Dương đảm trách việc này, mọi truyện mới dễ thành công.

Lục Sún trở về lều của chúng. Sún Lé cầm hai con gấu, một của Mao Đông-Các, một của Đặng Vũ để trước án thư. Sáu đứa cùng ngắm nhìn.

Sún Hô nói:

- Tại sao hai con gấu này lại có tư thế khác nhau? Con của Mao Đông-Các có tư thế ngồi. Con của Đặng Vũ có tư thế đứng. Nhất định phải có gì bí mật. Chúng mình cố tìm ra cho mới được.

Sún Cao cầm con gấu ngồi, rồi kéo chân cho dài ra, thành tư thế đứng. Nó kéo mấy cũng không nhúc nhích. Nó vận sức bẻ mạnh. Kẹt một tiếng, chân con gấu thẳng ra. Đồng thời bụng mở lớn.

Cả sáu đứa cùng reo lên. Sún Lé kéo chân mạnh hơn. Bụng con gấu mở lớn ra. Trong bụng rơi xuống một ít cát. Lẫn trong đám cát, có tám mảnh đồng. Trên mảnh đồng khắc hình sông núi và chữ. Mảnh thì khắc chữ Nhất, mảnh thì khắc chữ Nhị thập tức là hai mươi. Cả tám mảnh có tới ba mươi tám chữ số khác nhau.

Sún Lùn nói:

- Tao nghe Đào tam sư huynh kể. Trước người tìm thấy bộ Văn Lang vũ kinh trong cái gậy đồng. Trong gậy cũng có cát, có thẻ. Nên khi múa gậy, không nghe tiếng động. Không chừng trong bụng hai con gấu này cũng có võ học kỳ thư gì đây?

Chúng nó kéo, vặn con gấu còn lại. Khi vặn đầu, bụng con gấu cũng mở ra. Chúng cùng reo lên. Vì trong bụng con gấu thứ nhì cũng có tám thẻ đồng với cát. Trên các thẻ đồng cũng khắc hình sông núi, chữ số khác nhau.

Sún Đen nói:

- Chúng mình thử xếp mười sáu mảnh này lại, xem là hình gì?

Sáu đứa ghép một lát, thành tấm bản đồ. Trên khắc hình bốn quả núi, có hồ, có sông nước.

Sún Lé ngơ ngẩn xuất thần:

- Tao thấy sao quả núi, đồ hình này có vẻ quen quá?

Sún Cao la lên:

- Tao tìm ra rồi. Hình này giống bản đồ trong trướng Công-tôn Thiệu, với Đặng Vũ đại ca. Đây là thành Trường-sa. Đây là sông Tương, đây là sông Thẩm-giang. Đây là núi Tam-sơn. Đây là hồ Động-đình.

Chúng cầm bút chép lại các chữ số, từ chữ số nhỏ nhất là Nhất tức một, tới chữ số lớn nhất là Lục thập tứ tức sáu mươi bốn. Chúng bàn cãi một lúc, không tìm ra ý nghĩa chữ số, cùng bản đồ.

Chán nản, Sún Lé bàn:

- A, trong người Mao Đông-Các có sáu cuốn sách. Không chừng trong sáu cuốn này có giải thích bức địa đồ cũng nên.

Nó mở sáu cuốn sách nhỏ ra. Trên bìa đánh dấu từ Nhất tới Lục. Ngoài bìa có bảy chữ viết theo lối chữ triện. Chúng đọc không được.

Sún Lé bàn:

- Chúng ta đem sáu cuốn này hỏi sư phụ. Không chừng trong sách dạy cách chế thuốc giải Huyền-âm độc chưởng cũng nên.

Sún Rỗ lắc đầu:

- Tao nghĩ, chúng mình đừng nói cho sư phụ biết., hãy cố mở ra đọc, rồi chế thuốc cho tam sư huynh. Chúng mình làm thực bí mật. Khi sư huynh khỏi rồi, mình mới nói ra, khiến cho sư tỷ Phương-Dung lé mắt một phen. Hôm ở Lạc-dương sư tỷ Phương-Dung hăm đánh đòn bọn mình hoài. Bọn mình cứu sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, làm sư tỷ Phương-Dung nể bọn mình. Bây giờ bọn mình lại cứu sư huynh Đào Kỳ để sư tỷ Trưng Nhị bớt nực bọn mình về vụ bí mật tha đại ca Công-tôn Thiệu.

Sún Cao tán đồng:

- Trong sáu cuốn, tao thấy cuốn một không có hình ở phía ngoài. Cuốn này để thằng Lé đọc. Còn cuốn có con rắn, chia cho thằng Đen. Tao lĩnh cuốn có hình con rết.

Sún Lùn cầm lấy cuốn có vẽ hình con bò cạp, nói:

- Tao lĩnh cuốn này. Cuốn có hình con nhện để thằng Rỗ. Cuốn có hình con tằm dĩ nhiên thuộc thằng Hô. Nào chúng mình cùng ngồi đọc.

Chúng im lặng đọc. Trong sáu cuốn, cuốn của Sún Lé dày nhất, trên sáu mươi trang. Còn năm cuốn, đều năm mươi trang. Chúng đọc đi đọc lại mấy lần, không hiểu gì. Chúng lăn ra ngủ. Đứa nằm trên giường. Đứa dựa án thư. Đứa nằm dài dưới đất mà ngủ. Lát sau Đào Kỳ cho người gọi bọn chúng sang lều của chàng tập võ.

Đào Kỳ dặn bọn chúng:

- Ta không còn sống được bao lâu nữa. Tất cả võ công ta học gồm có: Võ công bản môn Cửu-chân ta không cần dạy. Sau này đã có sư phụ dạy các em. Kiếm pháp Long-biên ta cũng không dạy. Các em tìm học với sư tỷ Phương-Dung. Những gì chép trong Văn Lang võ kinh ta cũng không dạy. Bộ võ kinh này hiện Thái sư thúc Khất đại phu, sư tỷ Trưng Trắc, Trưng Nhị, Đặng đại ca mỗi người đều có một bản. Ta chỉ dạy các sư đệ những gì ta nghiên cứu được mà thôi. Đầu tiên ta dạy các sư đệ nội công Âm-nhu của phái Long-biên.

Nội công Long-biên chỉ có chín mươi câu quyết. Chia làm chín đoạn. Chàng đọc đoạn đầu mười câu, bắt chúng học thuộc. Bản chất Lục Sún vốn thông minh., Đào Kỳ chỉ đọc một lần, chúng đã thuộc lòng. Chàng giảng chi tiết cách tập, rồi bắt chúng tọa công, thực tập.

Lối dạy học của Đào Kỳ xuất thân từ Đào Thế-Kiệt. Lục Sún đã học với Đào Thế-Kiệt thời gian qua, nên khi Đào Kỳ giảng dạy, chúng không bỡ ngỡ. Đào Kỳ thấy chúng hiểu mau. Chàng dạy chúng mười câu nữa. Chúng luyện một lần đã thành công.

Chàng ngạc nhiên tự nghĩ:

- Hồi trước, Nguyễn Phan nói rằng ông phải luyện trong ba năm mới xong mười câu đầu. Bốn năm tiếp theo mới luyện xong mười câu kế. Ông dạy mình, mình cũng phải luyện trong ba buổi. Tại sao bọn này chỉ luyện một lát mà hiểu hết?

Nguyên nội công Long-biên là thứ nội công khó luyện nhất. Đòi hỏi người tập phải có trí thông minh tuyệt đỉnh, mới hiểu được. Nguyễn Phan, Đào Kỳ, Phương-Dung, Phật-Nguyệt đều thông minh tuyệt thế, do vậy họ thành công. Lục Sún bị quăng ra đời quá sớm, được luyện tập sớm, trí thông minh của chúng phát triển tối đa. Cho nên Đào Kỳ giảng chúng hiểu liền.

Đào Kỳ dặn chúng:

- Các sư đệ trở về lều. Tối nay tiếp tục luyện. Mai trở lại ta dạy tiếp.

Lục Sún về lều. Sún Lé nói:

- Chúng mày ạ! Tao thấy hai mươi câu quyết của tam sư huynh dạy chúng mình, sao giống trong cuốn sách của Mao Đông-Các quá.

Nó cầm cuốn sách thứ nhất đọc. Thì quả hai mươi câu đầu giống hệt hai mươi câu Đào Kỳ dạy chúng nó. Sún Đen nói:

- Đúng rồi chúng mày ạ. Hôm trước thái sư thúc Khất đại phu nói: nội công Long-biên với Trường-bạch là một. Mấy trăm năm trước, Vạn-tín hầu dẫn đệ tử sang đấu với võ sĩ của Tần Thủy-Hoàng. Ngài để lại một đệ tử tên Trần Mạnh-Chi. Ông Mạnh-Chi lấy vợ Trung-nguyên, lập ra phái Trường-bạch. Mao Đông-Các xuất từ Trường-bạch, nội công của hắn giống nội công Long-biên.

Sún Rỗ vỗ tay nói:

- Vậy chúng mình đem tất cả chín mươi câu học thuộc lòng. Tự luyện lấy. Ngày mai sư huynh dạy câu hai mươi mốt đến câu ba mươi, chúng mình làm bộ lắng tai nghe. Sư huynh đọc xong, chúng mình cùng đọc lại một lượt. Sư huynh tưởng chúng mình thông minh. Chắc vui lắm.

Sún Cao tính chân thực. Nó bàn:

- Nếu không có sư tỷ Phương-Dung, thì chúng mình giả vờ giả vịt được. Còn có sư tỷ đó, mà chúng mình giả vờ bị lộ ngay. Coi chừng ăn đòn.

- Nếu không có sư tỷ Phương-Dung, thì chúng mình giả vờ giả vịt được. Còn có sư tỷ đó, mà chúng mình giả vờ bị lộ ngay. Coi chừng ăn đòn.

Chúng ngồi im, nghe Sún Lé đọc tâm pháp ở cuốn thứ nhất. Chúng quyết tâm học, lại thông minh. Lát sau chúng thuộc lòng chín mươi câu. Học xong, trời về khuya. Chúng leo lên giường ngủ.

Sún Cao là đứa khó ngủ nhất. Nó cầm cuốn sách có con rết ra đọc. Trang đầu vẽ một người trong tư thức luyện công. Hai bàn tay ngửa ra. Đầu hai ngón tay cái có hai con rết cắn. Từ đầu ngón tay cái, có một đường chỉ màu trắng chạy ngược lên bàn tay, cùi chỏ, vai, nhập vào ngực, xuyên qua phổi, chạy xuống dưới ruột già.

Nó ngơ ngẩn tự hỏi:

- Hình này dạy cái gì đây? Tại sao nọc rắn lại đi theo đường chỉ này tới phổi con người? Ta thử đọc xuống dưới xem sao?

Nó đọc xuống dưới, ghi:

Vận khí từ Trung-tiêu xuống Đại trường. Đưa từ Đại trường lên Phế. Xuất ra ở hai huyệt Trung-phủ, đưa tới huyệt Hiệp-bạch, tới huyệt Liệt-khuyết thì chuyển khí làm hai, một thông sang Thủ-dương-minh Đại-trường kinh. Một tới huyệt Thương-dương. Sau đó dẫn ngược trở về Trung-tiêu theo đường cũ.

Nó nhắm mắt vận khí thử. Quả nhiên chỉ hai lần, thì ngón tay cái rung động mạnh. Trong người cảm thấy khoan khoái vô cùng.

Nó luyện được hơn ba mươi lần, thì ngủ lúc nào không hay. Trong khi ngủ, tiềm thức làm việc. Nó mơ thấy hai con rết cắn vào huyệt Thương-dương. Nó vận khí chống lại, cái đau đớn mất. Trong giấc ngủ, nó luyện đi luyện lại. Bỗng có bàn tay vỗ vào vai nó. Nó giật mình thức giấc, thì ra Sún Lé gọi nó sang lều Đào Kỳ luyện công.

Chúng nó tới lều Đào Kỳ, chàng đang bị lên cơn Huyền-âm độc chưởng. Chàng nghiến răng chịu đựng cơn đau. Bên cạnh, Đào Thế-Kiệt, Phương-Dung nước mắt chảy ròng ròng.

Sún Cao nghĩ:

- Đêm qua trong giấc mơ. Ta thấy hai con rết cắn ta. Ta vận khí hút nọc rết, thì ngón tay cái hết đau. Hay ta dùng ngón tay cái ấn vào ngón tay cái tam sư huynh. Ta hút chất độc của tam sư huynh. Sau đó ta chết. Để tam sư huynh sống. Võ công ta non nớt. Ta có sống cũng chẳng làm lợi ích gì cho Lĩnh Nam. Còn tam sư huynh võ công vô địch, tam sư huynh sống, nhất định người làm lợi cho Lĩnh Nam nhiều hơn.

Nghĩ là làm. Nó ngồi xuống cạnh Đào Kỳ, nhắm mắt vận công. Sau khi vận hai lần, nó dùng ngón tay cái, và trỏ, nắm lấy ngón tay cái Đào Kỳ. Lập tức nó cảm thấy nội lực Đào Kỳ cuồn cuộn truyền sang người nó. Nó vận khí theo đồ hình học đêm qua, dẫn khí vào Phế, xuống Đại-trường, đưa lên Trung-tiêu.

Từ hôm Đào Kỳ bị trúng Huyền-âm độc chưởng. Cứ mỗi ngày chàng bị lên cơn một lần. Tim đập mau, ngực nghẹt thở. Sườn phải căng đau. Lưng nhức như búa bổ. Bụng đau như dao cắt. Vì bị độc chất rắn nhập tâm làm nhịp tim đập mau. Nọc rết nhập Phế, làm phổi nghẹt thở. Nọc bò cạp nhập can, làm sườn căng nhức. Nọc tằm nhập thận làm lưng nhức như búa bổ. Nọc nhện nhập tỳ làm bụng đau như dao cắt. Cơn đau ước khoảng hơn giờ.

Hôm nay cơn đau mới phát được nửa giờ. Chàng cố gắng vận công chịu đựng. Khi Sún Cao túm lấy ngón tay cái của chàng. Chàng không hay. Chỉ thấy chân khí cuồn cuộn thoát ra. Lồng ngực bớt nghẹt thở. Một lát sau, chàng thở hít như thường. Trong người chàng khoan khoái không bút nào tả siết. Chàng mở mắt ra nhìn, mới hay Sún Cao cầm ngón tay mình. Chàng kinh hoàng thu chân khí lại. Sún Cao cũng mở mắt ra. Chàng cầm tay sư đệ hỏi:

- Cao! Em có sao không?

Sún Cao lắc đầu:

- Không! Em thấy như thường.

Phương-Dung hỏi Đào Kỳ:

- Cái gì đã xảy ra?

Đào Kỳ nói:

- Anh đang ngồi vận công chống độc. Sún Cao nắm lấy ngón tay cái anh. Độc chất từ người anh bị Sún Cao hút vào người nó hết. Phổi anh thở hít dễ dàng. Gần như khỏi hẳn. Không biết Sún Cao có sao không?

Kinh nghiệm như Đào Thế-Kiệt, thông minh như Phương-Dung. Nội công, võ công cao như Đào Kỳ, mà cũng không hiểu được.

Tối hôm trước, Lục Sún đem sáu cuốn sách ghi chép Trường-bạch nội công tâm pháp ra đọc. Chúng không hiểu gì. Vì trong sáu cuốn, thì cuốn thứ nhất chép tổng quát nội công của Vạn-tín hầu. Năm cuốn sau, chép cách luyện Ngũ-độc chưởng phái Trường-bạch. Vì chưa học tổng quyết nội công Âm-nhu, do vậy chúng đọc mà không hiểu gì. Hôm sau chúng được Đào Kỳ giảng mười câu tổng quyết. Trở về chúng lấy cuốn thứ nhất của Sún Lé ra đọc. Đó là cuốn ghi nội công Âm-nhu. Sau khi chúng thuộc, đi ngủ. Vì Sún Cao mất ngủ, nó đem cuốn của nó ra xem. Cuốn ấy dạy luyện độc công bằng nọc rết. Nó luyện suốt đêm. Trong giấc ngủ, tâm thức cũng luyện. Thông thường, thì đệ tử phái Trường-bạch bắt rết cho cắn vào ngón tay cái, rồi áp dụng tâm pháp dẫn chất độc vào người hóa giải đi. Sún Cao không biết, cứ luyện bừa. Chân khí sinh ra cực mạnh, mà không có chất độc để hút. Khi nó túm vào ngón tay Đào Kỳ, ngón tay nó hút hết nọc độc rết trong người chàng. Chàng hết nghẹt thở. Mà người Sún Cao cũng khoan khoái vô cùng.

Đào Thế-Kiệt cho gọi y sĩ đến bắt mạch Sún Cao. Y sĩ cũng luyện võ công. Y bắt mạch xong nói:

- Không có gì lạ cả. Song nội lực tiểu tướng mạnh ít thấy trên thế gian.

Sún Cao cười thầm:

- Ông thầy thuốc này là lang băm. Trong người ta đã hút hết nọc rết của tam sư huynh. Mà y không hay.

Đào Kỳ ngồi ngay ngắn lại. Chàng đem tổng quyết hai mươi mốt đến ba mươi dạy Lục Sún. Chàng ngạc nhiên, chỉ đọc một lượt chúng đã thuộc. Chàng đọc tiếp cho đến câu thứ năm mươi cũng chỉ một lần chúng thuộc. Chàng muốn thử sức thông minh của chúng, chàng đọc đến câu chín mươi. Cũng chỉ một lần, chúng lại thuộc làu.

Chàng đưa mắt nhìn Phương-Dung:

- Này Dung. Hồi trước Dung học chín mươi câu trong bao nhiêu ngày?

Phương-Dung tính đốt ngón tay:

- Trong hai mươi lăm ngày.

Đào Kỳ lắc đầu:

-- Anh không ngờ Lục Sún thông minh đến như vậy. Hôm qua chúng học mười câu, song phải khó nhọc lắm. Hôm nay chúng học tám mươi câu, dễ dàng quá.

Phương-Dung cau mày nghĩ:

- Không thể nào thế được. Lục Sún tuy thông minh, không thể thông minh quá đến như vậy.

Lục Sún sợ Phương-Dung khám phá ra điều bí mật. Chúng từ tạ trở về lều riêng, ngồi luyện công.

Sún Cao nghĩ:

- Ta hút hết nọc rết của sư huynh. Nhất định sư huynh sống. Ta chết. Đêm nay ta lấy cuốn của thằng Đen, có vẽ hình con rắn. Ta luyện. Mai ta hút nọc rắn cho sư huynh. Ta thử đọc lại yếu quyết cuốn có con rết xem sao?

... Phàm muốn luyện Huyền-âm độc chưởng. Trước phải học yếu quyết nội công Âm-nhu. Sau đó bắt ba mươi sáu con rết. Mỗi ngày cho hai con cắn vào huyệt Thiếu-thương. Vận khí đưa vào Trung-tiêu. Chất độc do Trung-tiêu phân tán đi khắp cơ thể. Từ ngày thứ nhì, trong người có sức hút nọc độc loại rết rất mạnh. Mỗi ngày bắt hai con để lên bàn tay. Bàn tay tự động hút nọc. Nọc rết vào người, thì mười ngày sau Phế bị xưng lên. Nghẹt thở. Đau đớn không thể tưởng tượng được. Muốn hóa giải thành độc chướng, phải được sư phụ truyền Tâm pháp độc công. Tâm pháp không chép thành sách, chỉ truyền khẩu cho đệ tử mà thôi.

Sún Cao nghĩ:

- Như vậy sau mười ngày ta mới lên cơn, đau đớn. Trong mười ngày ta phải luyện hết năm cuốn, hút chất độc cho sư huynh. Nếu để trễ, ta sẽ bị lên cơn, thì sư phụ biết. Sư phụ, sư huynh đời nào chịu cho ta chết thay sư huynh.

Đợi cho các Sún đi ngủ nó lấy cuốn của Sún Đen mở ra. Trang đầu vẽ hình người ngồi luyện công. Hai ngón tay út bị hai con rắn cắn. Phía dưới ghi:

Dẫn khí khởi từ tâm, chuyển ra dưới nách, tới cườm tay, chia làm hai. Một xuất ra ở đầu ngón tay út, chỗ huyệt Thiếu-xung. Sau đó dẫn trở về theo đường cũ.

Nó nhắm mắt luyện. Mải mê luyện cho đến sáng. Phương-Dung dẫn y sĩ đến khám bệnh cho nó. Y sĩ khám một lúc, nhăn mặt:

- Kỳ thực. Mới từ qua đến giờ, mà công lực của tiểu tướng quân mạnh lên gấp bội. Không thể nào như thế được.

Phương-Dung cũng thấy thế: Mọi khi da mặt Sún Cao sạm đen rất xấu. Hôm qua thì trắng nõn, bóng mịn. Hôm nay đỏ tươi. Nàng hỏi y sĩ:

- Theo y quan phải có nguyên do gì lạ lắm. Tôi cũng nghĩ thế.

Y quan nói:

- Bộ Hoàng đế nội kinh, chương Tạng phủ luận nói: Phế chủ bì mao. Có lẽ tiểu tướng quân đã ăn uống thức gì lạ, bổ Phế. Cho nên da mặt đang đen sạm, hóa trắng mịn, đẹp như tiên. Đêm vừa qua ăn thứ gì bổ tim. Y kinh nói rằng Hoa của tim là mặt. Bởi vậy hôm nay mặt mới hồng hào. Sún Lé lắc đầu, cãi:

- Không có điều đó. Chúng em đều ăn uống giống nhau. Nếu do ăn uống, thì sáu đứa đều thay đổi một lượt. Chứ có đâu mình nó?

Đào Kỳ bước vào. Chàng hỏi Sún Cao:

- Từ qua đến giờ, em có thấy đau đớn gì không?

Sún Cao lắc đầu:

- Em ăn nhiều hơn mọi ngày. Có thế thôi.

Chàng cầm tay Sún Cao xem thử. Lập tức cả hai người cùng rung động mạnh. Đào Kỳ thấy nội lực mình cuồn cuộn tuôn vào người Sún Cao. Chàng vận khí đẩy ra, nhưng đẩy ra bao nhiêu, đều biến mất. Sún Cao sợ Đào Kỳ giật ra, nó cầm chặt tay sư huynh. Chỉ trong chốc lát, ngực Đào Kỳ đang đau đớn khó chịu... đều biến mất. Tay chàng với tay Sún Cao rời nhau.

Chàng hít một hơi, vận thử, chân khí trên Phế kinh, Tâm kinh, Tâm bào kinh, Đại-trường kinh, Tiểu-trường kinh, Tam-tiêu kinh thông như khi không bị bệnh.

Đào Kỳ mời các anh hùng Lĩnh Nam, Thiên-sơn đến, tham khảo ý kiến. Thông minh như Phương-Dung, Trưng Nhị cũng ngơ ngẩn xuất thần.

Đào Kỳ thở dài:

- Thủ-thái-âm Phế kinh, Thủ-dương-minh Đại-trường kinh tương thông biểu lý. Hôm qua Sún Cao hút hết độc chất trong Phế-kinh của tôi. Vì vậy Phế kinh, Đại-trường kinh đều thông. Hôm nay lại hút hết nọc độc trong Tâm. Tâm kinh, Tiểu-trường kinh tương thông biểu lý với Tam-tiêu. Khi nọc độc rút khỏi kinh Tâm-bào, cũng rút khỏi kinh Tam-tiêu. Bây giờ sáu kinh của tôi thông.

Công-tôn Thiệu đã được Lục Sún dùng đại nghĩa thả ông. Ông biết chúng hành sự bí mật. Ông nói:

- Này Sún Cao! Em phải nói thực. Em có luyện tập một thứ võ công kỳ lạ nào khác không?

Sún Cao nghĩ:

- Nếu mình nói thực, đời nào sư phụ để mình chết thay cho sư huynh. Mình phải bịa ra mới được.

Nó nói dối:

- Hồi ở Tây-vu em đã bị rắn cắn, rết, tằm, nhện, bò cạp cắn nhiều lần, mà cũng không sao. Khi em luyện tập nội công Âm-nhu của Đào tam sư huynh, tự nhiên thấy trong người có sức hút kỳ lạ như vậy.

Y sĩ vỗ bàn đánh chát một cái:

- Như vậy phải rồi. Tiểu tướng quân có đủ Ngũ độc trong người. Bây giờ luyện nội công Âm-nhu vào. Nội công Âm-nhu hòa lẫn với Ngũ-độc, thành ra trong người không sợ Ngũ-độc nữa. Cũng giống như người ta lên sởi, đậu mùa, khi bị một lần, thì từ sau trở đi không bao giờ bị lại. Tôi nghĩ, Tiểu-tướng quân có thể hút hết chất độc cho Đào thiếu hiệp, mà không sao.

Trưng Nhị bàn:

- Có lẽ như vậy.

Cuộc họp giải tán. Trưng Nhị gọi Phương-Dung, Hồ Đề ra chỗ vắng bàn:

- Các sư muội nghĩ sao?

Hồ Đề nói:

- Em chưa từng nghe Sún Cao bị rắn, rết cắn bao giờ. Nó bịa ra đấy.

Phương-Dung bàn:

- Đêm nay chúng ta theo dõi xem Sún Cao có hành động gì lạ không? Phải khám phá ra điều bí mật này mới được.

Sún Cao trở về lều. Nó nhủ thầm:

- Mình khó mà qua mặt được sư tỷ Trưng-Nhị, Phương-Dung. Chắc đêm nay hai người sẽ rình, theo dõi mình đây. Chi bằng mình lấy sách đọc trước. Đêm ngồi luyện. Các sư tỷ có theo dõi cũng tưởng mình luyện công sư huynh đã dạy.

Nó lấy cuốn sách vẽ con bò cạp, đọc thuộc lòng yếu quyết. Tối, cả sáu đứa ngồi nhắm mắt luyện công. Ngũ Sún thở hít vận khí theo nội công Long-biên. Còn Sún Cao ngồi, thở giống hệt Ngũ Sún, nhưng dẫn khí, nó dẫn theo Túc-khuyết-âm Can kinh. Chúng nó luyện tới khuya mới đi ngủ.

Hôm sau Đào Thế-Kiệt triệu bọn chúng tới chỗ Đào Kỳ dạy vận khí theo kinh mạch, luyện Lĩnh-nam chỉ. Chúng luyện tập rất mau. Phương-Dung ngồi quan sát buổi học. Nàng nói riêng với Đào Thế-Kiệt:

- Hôm qua con với Trưng Nhị, Hồ Đề theo dõi các Sún, thấy chúng luyện công như thường. Hôm nay theo dõi chúng luyện Lĩnh-nam chỉ, thấy các ngón tay Ngũ Sún rung động mạnh. Còn ngón tay của Sún Cao thì không.

Nàng nói đến đây, thì Đào Kỳ lên cơn. Lần này chỉ còn thấy đau ở mạn sườn, lưng bụng. Tim không đập mau, phổi không nghẹt thở. Chàng cởi áo ngoài, ngồi buông thỏng chân xuống vận công chống đau. Đào Thế-Kiệt, Phương-Dung đứng nhìn ngao ngán, không biết nói sao.

Sún Cao vào lều nói:

- Sư phụ! Để con bóp chân cho tam sư huynh, may ra sư huynh đỡ đau.

Nguyên khi luyện cuốn phổ vẽ con bò cạp, đồ hình vẽ hai con bò cạp cắn vào mu bàn chân, chỗ huyệt Thái-xung. Nó nghĩ:

- Vậy ta ấn chân vào huyệt này, hút hết nọc bò cạp trong Túc-khuyết-âm Can kinh của sư huynh. Đào tam sư huynh sẽ được hút độc trong Can kinh, Đởm kinh. Như vậy ta chỉ cần luyện hai cuốn nữa, là hút hết chất độc của Đào tam sư huynh, bấy giờ ta mới nói thực với sư phụ. Người có cản ta, cũng không kịp nữa.

Đào Kỳ đang lên cơn sốt. Sún Cao đề nghị bóp chân cho chàng. Đào Thế-Kiệt chưa kịp phát biểu ý kiến, nó đã dùng ngón chân trỏ đặt vào mu bàn chân Đào-Kỳ. Chàng rung động toàn thân, nội tức theo Can kinh truyền sang người Sún Cao. Chàng tự vận sức giật mạnh. Chân chàng vẫn dính vào bàn chân nó. Một lúc sau, tự nhiên chân hai người tách rời nhau. Bao nhiêu cái đau đớn mạn sườn hết. Chàng vận khí, thấy Túc-khuyết-âm Can kinh, Túc-thiếu-dương Đởm kinh đều thông.

Chàng bảo Sún Cao:

- Sư đệ về lều nghỉ đi.

Đợi cho Sún Cao rời khỏi. Chàng nói với Hồ Đề:

- Nhất định Sún Cao có điều gì bí mật lắm. Không thể tự nhiên có sức hút độc. Hôm đầu, tôi cho rằng nó vô tình. Hôm nay tôi thấy Sún Cao dùng huyệt Đại-đôn đặt đúng vào huyệt Thái-xung của tôi, tỏ ra lối hút độc có phương pháp hẳn hoi. Vậy chúng ta cần theo dõi nó thực kỹ mới được.

Hồ Đề ngẫm nghĩ nói:

- Chúng nó chơi chung với nhau từ nhỏ, làm gì cũng bàn cãi với nhau. Không lẽ lần này Cao lại bí mật làm riêng?

Phương-Dung gật đầu:

- Dù thế nào chăng nữa, chúng hành sự tỏ ra có bản lĩnh. Như vụ tha Công-tôn Thiệu. Chúng chỉ tha ra sau khi được thư của Đặng đại ca. Vụ cứu Hoàng sư tỷ càng tỏ ra chúng có đởm lược, khéo léo hơn chúng mình hồi ngang tuổi với chúng. Sún Cao chân thật, vui, buồn hiện ra nét mặt. Khi nó hút chất độc cho tam ca, nét mặt nó tươi cười. Tỏ ra trong lòng khoan khoái. Chắc chắn nó chủ tâm hút chất độc cho tam ca, chứ không có ác ý.

Sún Cao trở về lều. Nó nghĩ:

- Hôm nay ta không dấu được con mắt Đào tam ca nữa. Vậy ta phải học thuộc yếu quyết cuốn phổ về con nhện và con tằm. Sau đó ta dấu sách đi. Như vậy mới không bị bại lộ.

Sau hai ngày, thì Sún Cao đã hút hết chất tằm độc trong Túc-thiếu-âm Thận kinh. Nọc nhện độc trong Túc-thái-âm Tỳ kinh ra khỏi người Đào Kỳ. Đào Kỳ vận khí thì thấy mười hai kinh, Kỳ-kinh Bát-mạch đều thông. Chàng vận khí phát chưởng. Nội lực mạnh hơn trước khi mắc bệnh nhiều. Chàng nói với bố:

- Có thể nói, Sún Cao đã hút hết chất độc trong người con rồi. Không biết trong người sư đệ có bị trúng độc không? Bây giờ phải theo dõi xem nó có bị đau đớn, như con bị không?

Chàng với Phương-Dung, Hồ Đề, Trưng Nhị theo dõi mấy ngày, cũng không thấy gì lạ cả. Đến ngày thứ tư, chàng cho đánh thức chúng dậy, luyện võ, thiếu Sún Cao.

Các Sún đều ngơ ngác. Chàng gọi Hồ Đề, Phương-Dung vào lều bọn chúng xem có dấu vết gì lạ không? Ngũ Sún há hốc miệng ra, vì hành, lý, ngựa của Sún Cao biến mất. Phương-Dung hỏi quân canh trại. Tên lữ trưởng tuần tiễu đêm qua thưa:

- Đầu canh hai, tiểu nhân thấy tiểu tướng quân cỡi ngựa ra khỏi trại, dặn rằng: Người nhận lệnh của Trưng quân sư đi có việc khẩn cấp.

Đặng Thi-Sách tinh tế hơn. Ông rủ mọi người về lều Lục Sún:

- Chúng ta trở về lều Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, tìm xem có gì lạ không?

Phương-Dung, Đào-Kỳ, dẫn mọi người về lều Lục Sún. Phương-Dung đưa mắt tìm kiếm, vật đầu tiên nàng thấy là năm cây cờ, năm màu, hai cái tù và để chỉ huy Thần-ưng. Trong đó có mẩu giấy:

Bọn Lé, Rỗ, Đen, Lùn, Hô, mấy cây cờ, và hai cái tù và này, tao để lại cho chúng mày xử dụng.

Nàng lục tới chuồng nuôi trăn, rắn, mấy con trăn của Sún Cao còn nguyên. Bỗng Đào Kỳ kêu lên:

- Đây rồi.

Chàng chỉ vào một bao thư treo trên nóc lều. Cầm lên xem, có hàng chữ:

Sư phụ là Đào tiên sinh khai khán.

## 6. Chí Làm Trai Dặm Nghìn Da Ngựa (2)

Đào Thế-Kiệt lo ngại một biến cố gì không hay đã diễn ra. Ông cầm thư đọc:

Niên hiệu thứ nhất, Lĩnh Nam hoàng đế, tháng ba ngày 10.

Đệ tử, Đào Tứ-Gia tức Sún Cao. Kính cẩn đệ thư này trước Đào hầu, chưởng môn phái Cửu-chân.

Đệ tử tuy học được mấy ngàn chữ, đủ đọc sách. Song viết thư cho sư phụ, đệ tử phải nhờ viên thư lại của Thục. Mong sư phụ thưa một lời với Trường-sa vương, đừng bắt tội y. Đệ tử viết thư cho sư phụ. Lòng nghĩ rằng Lĩnh Nam đã phục hồi, nên dùng niên hiệu Lĩnh Nam năm thứ nhất.

Đệ tử mồ côi cha mẹ, ở rừng núi Tây-vu. May được sư tỷ Hồ Đề đem về nuôi dạy. Hồ sư tỷ dạy đệ tử phải hy sinh bản thân, hy sinh cả Tây-vu cho đại nghĩa phục hồi Lĩnh-nam. Nhân theo Hồ sư tỷ tùng chinh Trung-nguyên. Sáu anh em đệ tử được sư phụ thương tình thu làm đệ tử. Còn cho mang họ Đào.

Nay Lĩnh Nam tiếng rằng đã được phục hồi. Sự thực đã được phục hồi đâu? Quang-Vũ hứa hai lần, nuốt lời hai lần. Đệ tử không thể tin lời y.

Đào tam sư huynh, vì đại nghĩa, hy sinh mạng sống, đổi lấy phục hồi Lĩnh Nam. Hy sinh thân mình, cho mười ba người sống. Nghĩa cử đó đâu phải mình Đào tam sư huynh có, mà tất cả đệ tử Cửu-chân đều có vậy. Bọn đệ tử, cũng như sư tỷ Giao-long, nguyện chết thay cho Đào tam sư huynh, mà không được.

Đệ tử nghĩ: Nếu tam sư huynh tuẫn quốc rồi. Quang-Vũ nuốt lời, đem quân đánh Lĩnh Nam. Có phải mình thiếu một đại tướng không? Lĩnh-nam mất Sún Cao, còn Ngũ Sún và còn hơn chục người chỉ huy Thần-ưng ở Tây-vu. Còn Đào tam ca mà chết, kiếm đâu ra Đào tam ca thứ nhì?

Lục Sún bàn nhau: Đứa nào cũng muốn chết thay cho tam ca. Nhân bọn đệ tử nhặt được sáu cuốn phổ dạy luyện độc chưởng của Mao Đông-Các. Đệ tử vô tình luyện độc chưởng, mà hút được nọc độc rết trong người tam sư huynh. Đệ tử tiếp tục luyện, hút hết nọc độc rắn, nhện, tầm, bò cạp, để cứu Tam sư huynh. Bây giờ tam sư huynh đã khỏi. Đệ tử viết thư này để lại xin sư phụ tha cho tội nói dối bấy lâu. Đêm nay đệ tử lấy ngựa ra đi, tìm chỗ vắng nào đó, chịu đau đớn đủ bốn mươi chín ngày rồi chết. Đệ tử muốn chết im lặng, không làm một người thân nào phải chứng kiến, mà nát lòng. Kính mong sư phụ ân xá cho.

Con chim sắp chết tiếng kêu bi thương. Người ta sắp chết lời nói chắc lành. Đệ tử kính cẩn đệ lên sư phụ lời ước vọng cuối cùng. Mong được sư phụ để tâm:

Các hào kiệt Lĩnh Nam, sau khi thành đại nghiệp lấy việc tạo phúc cho dân hưởng như sư phụ, sư bá Nguyễn Tam-Trinh, Nguyễn Trát. Hay như tám vị Thái bảo phái Sài-sơn. Người Trung-nguyên không thế. Họ tự hào họ là Â« Trung tâm điểm của thế gian Â». Nước của họ là Trung-nguyên. Vua của họ là con trời. Chúng nhân thiên hạ phải phục tùng, cúi đầu trước họ. Sư phụ đã nghe sư tỷ Phương-Dung thuật lại việc sư bá Trần Công-Minh áp chế Quang-Vũ ở cung Trường-lạc. Trước lưỡi gươm của sư bá, cái chết gần kề. Thế mà Quang-Vũ vẫn còn cho mình con trời, đòi phong chức tước cho người. Khi y bị võ sĩ Vương Mãng đuổi giết, khóc lóc hèn hạ. Được đại sư ca Trần Tự-Sơn cứu sống, giúp y khởi binh. Y học theo Lưu Bang, trở thói lưu manh, muốn hại Trần đại ca. Trong đầu óc y nghĩ: Mình làm vua Trung-nguyên, muốn giết ai người ấy cũng phải vui lòng. Khi nghĩ người nào xấu, dù người ấy làm điều thiện thế nào chăng nữa, vẫn trở thành xấu.

Nhiều anh hùng Lĩnh Nam, tỏ ra khiếp nhược trước Quang-Vũ. Nào tổ chức đại hội Tây-hồ sang cầu phong. Tòng chinh Trung-nguyên, lập công xin phục hồi Lĩnh Nam. Hôm trước Đào tam sư huynh chịu chết, cho y sống. Y phổ biến một bản đại cáo thiên hạ...

Con nghĩ cái hay nhất, mình tổ chức quân đội mạnh. Khuyến khích trăm họ cầy cấy, lúa gạo đầy kho. Tổ chức học hành, để người người đều có kiến thức. Trên, dưới hòa thuận đoàn kết, có như vậy mới đập tan được cái ảo tưởng Â« con trời Â» trong đầu Quang-Vũ.

Bọn đệ tử gây được cảm tình của Đặng Vũ, Hoài-Nam vương, Tần vương. Nếu chúng ta tiếp tục kết bạn với người Trung-nguyên, xung quanh Quang-Vũ, thêm bạn, bớt thù, đối xử tử tế, công bằng với người Hán sống tại Lĩnh-Nam. Chỉ cần năm năm sau, dân chúng no ấm, quân khí hùng tráng, dân trí mở rộng. Chính tự bản thân người Việt, xóa hết lòng tham vọng của Quang-Vũ.

Một điều đệ tử cần thưa với sư phụ: Giặc ngoài dễ đánh. Giặc nhà khó trị. Phải có bọn Việt, mưu cầu danh lợi, cúi đầu trước người Hán, xin công danh, Quang-Vũ mớ dám đánh ta. Quang-Vũ từng nói: Chỉ mất một tờ giấy, cũng đủ làm người Việt giết nhau. Đệ tử kính xin sư phụ bàn với các anh hùng, gặp bọn Việt phản bội thì giết ngay không tha.

Mấy lời nông cạn, kính cẩn đệ lên. Mong sư phụ đừng quên.

Đệ tử kính chúc sư phụ sống lâu trăm tuổi.

Đào Tứ-Gia tức Sún Cao kính thư".

Bên dưới có mấy chữ:

Bọn Ngũ Sún.

Chúng mình đều muốn chết thay cho Đào tam sư huynh. Tao may mắn hơn, được làm việc đó. Tao chết rồi. Chúng mày không được khóc, không được buồn. Phải luyện võ thành anh hùng vô địch, bảo vệ Lĩnh Nam.

Đoàn Thần-ưng của tao, chia cho năm đứa chúng mày, mỗi đứa hai mươi con. Đào tam ca hai mươi ba tuổi làm đại tướng. Chúng mày phải học sao, để hai mươi hai tuổi làm đại tướng, mới xứng đáng đệ tử Cửu-chân, Tây-vu, con cháu Phù-đổng thiên vương. Thôi tao kiếm một chỗ yên tịnh, chết. Chết mà khoan khoái.

Đào Thế-Kiệt, bắt Sún Lé thuật mọi truyện từ đầu. Sún Lé không dám dấu diếm. Nó thuật tỷ mỷ từ khi bắt được sáu cuốn sách trong người Mao Đông-Các. Sáu đứa học thuộc bài quyết ra sao. Còn phần Sún Cao luyện độc chưởng nó không biết.

Phương-Dung cầm sáu cuốn phổ phái Trường-bạch lên đọc. Cuốn thứ nhất chép bí quyết luyện nội công Âm nhu. Nàng đọc lướt qua, đưa cho Đào Kỳ:

- Anh xem, khẩu quyết luyện nội công phái Trường-bạch giống hệt phái Long-biên không sai một chữ.

Nàng cầm năm cuốn còn lại, đọc lướt qua. Dạy cách luyện Ngũ độc chưởng. Cuối mỗi cuốn ghi:

Â«... Khẩu quyết dạy vận công chống độc, không ghi chép vào đây. Chỉ truyền khẩu. Đệ tử phải được sư phụ trực tiếp chỉ dạy. Â»

Phần cuối mỗi cuốn ghi:

Â«... Sau khi luyện công, trong Thập nhị chính kinh và Kỳ kinh bát mạch đầy chất độc, hòa hợp với nhau. Mỗi năm, vào tiết Đại hàn, chất độc phát triển mạnh, lên cơn đau đớn, chịu không siết. Phải tìm chưởng môn cầu thuốc giải. Qua bốn mươi chín ngày, không uống thuốc giải. Da rộp lên như da lợn quay mà chết. Â»

Đào Thế-Kiệt cầm sáu cuốn phổ xé ra từng mảnh nhỏ, châm lửa đốt. Ông nói:

- Loại sách độc hại này. Hủy đi để khỏi hại người sau.

Ông thở dài:

- Khi nhận sáu đứa làm đệ tử. Ta biết Sún Cao là đứa thận trọng nhất. Nó giống tính ta khi xưa. Hành sự đắn đo, suy nghĩ. Nó nghĩ sâu sa như vậy cũng phải. Nó muốn tìm nơi vắng vẻ, chết thản nhiên. Không làm đau lòng người khác. Tuy vậy, chúng ta vẫn phải đi tìm nó về.

Trưng Nhị hỏi Sún Lé:

- Em đưa mười sáu tấm thẻ đồng đây cho sư tỷ coi.

Sún Lé mở bọc đưa cho Trưng Nhị. Nàng ráp lại thành bức họa để trên án thư. Phương-Dung, Hồ Đề, Lê Chân cùng tụ tập lại coi. Phật-Nguyệt nói:

- Đồ hình này khắc cảnh hồ Động-đình: Cù lao có ngôi nhà Phan Anh chỗ này. Dãy núi Tam-sơn, sông Tương-giang, thành Trường-sa... Đủ cả. Lạ thực lại còn những chữ số ghi từ một đến sáu mươi bốn có nghĩa gì. Trưng sư tỷ. Hôm trước chúng ta được Trần Thiếu-Lan giao Ngọc tỷ truyền quốc, bản đồ chôn cất kho tàng Tần Thủy-Hoàng. Vậy chúng ta thử đem so sánh xem sao?

Trưng Nhị nói:

- Khi sư thúc Thiếu-Lan trao Ngọc tỷ cho tôi, người bảo trong nắp hộp có dấu bản đồ kho tàng. Tôi mở nắp hộp ra, quả có mảnh vải, viết một số chữ. Chứ không có bản đồ gì cả.

Nàng lấy mảnh vải trải ra bàn. Đám anh hùng Lĩnh Nam ngơ ngác đứng nhìn. Thông minh như Trưng Nhị, Phương-Dung, mà nghĩ cũng không ra. Lê Chân hỏi Ngũ Sún:

- Thông thường khi có uẩn khúc, người thông minh tìm không ra. Người tìm ra thường thuộc loại giản dị, ít suy tư. Phương-Dung kể, hôm ở Mang-sơn, chúng ta gặp vấn đề khó khăn không biết có nên giết Quang-Vũ hay không. Lục Sún xin phép xạo với nhau một lúc. Vấn đề được soi sáng. Hôm hội nhau trên hồ Động-đình, nghiên cứu xem tại sao Hàn Tú-Anh đi Trường-sa, rút cuộc lại do Sa-Giang nhìn rõ. Bây giờ chúng ta gặp vấn đề bí hiểm này. Lục Sún thử xạo với nhau xem có tìm ra không?

Sún Đen bảo Sún Lé:

- Mày ưa hành sự bí mật. Mày thử đoán xem.

Sún Lé đáp:

- Tao nghĩ thằng Vương Mãng ác độc như vậy, khi chôn kho tàng xong, tất chúng giết hết bọn lính phụ trách, để khỏi bị lộ.

Sún Hô nói:

- Dĩ nhiên là thế.

Sún Lùn tiếp:

- Sau khi giết người, bảo toàn bí mật, Vương Mãng đúc hai con gấu bằng đồng, cất vào bụng mỗi con gấu một nửa bản đồ kho tàng.

Sún Lé gật đầu:

- Đúng! Dấu như vậy chưa chắc ăn. Lỡ kho tàng đó lọt vào tay người ngoài thì sao? Thẻ đồng ở bụng gấu khắc sơ đồ. Còn chữ chú giải thì đánh chữ số. Y sẽ đặt ra khẩu quyết bí mật, truyền khẩu cho con cháu. Nhất là Đầu sông Tương-giang, Tam thập là núi Tam-sơn. Như vậy chỉ con cháu y biết khẩu quyết mà thôi.

Sún Rỗ vỗ đùi một cái reo lên:

- Tao nghĩ ra rồi. Sư thúc Thiếu-Lan hầu cạnh Xích-My. Khi Xích-My sắp chết, y đọc khẩu quyết đó cho sư thúc chép. Xích-My dặn sư thúc Thiếu-Lan chép con số bí mật trao cho Xích-Anh. Xích-My sợ sư thúc Thiếu-Lan lấy mất kho tàng, y chỉ đọc mà không giải thích tại sao. Xích-Anh biết cha chết, truyền khẩu quyết mật cho Thiếu-Lan. Y rình rập ba năm liền ở Trường-sa tìm dấu vết bà. Bà cũng lì. Nhất định ẩn trong nhà tù.

Tất cả mọi người cùng reo lên. Phương-Dung cầm bút, đối chiếu chữ viết trên tấm vải. Chữ Nhất cạnh chữ Tương-giang. Nàng tìm chữ Nhất trên đồ hình, viết chữ Tương-giang, vào. Chữ Nhị trên miếng vải cạnh chữ Chu-cảng. Nàng viết chữ Chu-cảng vào chỗ chữ nhị trên tấm bản đồ bằng đồng. Cứ như thế, phút chốc nàng viết hết sáu mươi bốn địa danh.

Lê Chân reo lên:

- Đây rồi kho tàng chôn ở đảo, ở chỗ có ngôi nhà Phan Anh. Song cạnh kho tàng có mấy chữ:

Bảo vật thế gian,

Ký tại giang san,

Cửu đỉnh thiên hạ,

Cửu tử nhất sinh.

Phương-Dung giảng:

- Bảo vật thế gian nghĩa là vàng, ngọc khắp thiên hạ. Ký tại giang san nghĩa là chôn ở đất nước. Cửu đỉnh thiên hạ là chín cái đỉnh của thiên hạ. Cửu tử nhất sinh nghĩa rằng chín phần chết, có một phần sống. Bốn câu này tối nghĩa quá.

Đặng Thi-Sách nói:

- Đợi sau đại hội hồ Động-đình, chúng ta sẽ tìm đến nơi, nghiên cứu đào kho tàng. Vấn đề trước mắt là đi tìm Sún Cao. Công lực Sún Cao rất thấp, trong đại hội hồ Động-đình thế nào Thái sư thúc cũng về dự. Thái sư thúc chỉ điểm vài cái là cứu được nó.

Phương-Dung lắc đầu:

- Khất đại phu trị không được đâu. Trong cuốn phổ dạy luyện độc chưởng đã nói: Bị đánh trúng, độc chất chạy vào kinh mạch, thì trị được. Còn khi luyện, độc chất chạy vào tạng phủ. Không cách gì điều trị. Tuy vậy, biết đâu Khất đại phu chẳng... ra tay tiên?

Hồ Đề bảo Sún Lé:

- Cả năm đứa xuất Thần-ưng đi tìm Sún Cao ngay cho chị. Hễ thấy nó, cho Thần-ưng về báo. Chị sẽ bắt nó về. Biết đâu sau bốn mươi chín ngày, Khất đại phu từ Lạc-dương trở về cứu nó kịp thời.

Sún Lé lắc đầu:

- Nó đi từ đêm qua, đến giờ đã năm giờ rồi (mười giờ ngày nay), không biết nó đi ngả nào, làm sao mà tìm được.

Đào Thế-Kiệt bề ngoài thì cứng rắn, nhưng bề trong thì ông nhiều tình cảm. Ông thương đệ tử như thương con. Ông đọc thư Sún Cao đến mấy lượt. Nước mắt tuôn rơi. Ông bảo Đào Kỳ:

- Sư đệ vì đại nghĩa, chịu chết cho con sống. Vậy con phải làm sao cho xứng đáng. Thôi, bây giờ Sún Cao đã đi xa rồi. Nó ẩn thân ở đâu, làm sao mà tìm được ? Ta coi như một đệ tử Cửu-chân tuẫn quốc đầu tiên. Tất cả chúng ta, ai cũng sẵn sàng tuẫn quốc như Sún Cao.

Tuy miệng nói vậy, mà lòng ông quặn đau. Dưới ông, từ Đặng Thi-Sách, Trưng Nhị, Phương-Dung, Ngũ Sún đều khóc.

Công-tôn Thiệu an ủi:

- Đất Lĩnh-nam sản xuất được những thiếu niên như Tây-vu Thiên ưng lục tướng, còn sợ gì Quang-Vũ nữa ? Các vị hãy bỏ việc Sún Cao sang một bên. Chúng ta về hồ Động-đình đại hội phục quốc.

Mọi người lau nước mắt. Từ đâu đó vang lên bản Động đình ca. Tiếng tiêu trầm bổng kéo dài. Hùng khí bốc dậy. Sún Lé nói với Đào Thế-Kiệt:

- Sư phụ! Con để Sún Hô ở lại làm đầu cầu liên lạc. Bốn đứa chúng con đi bốn phương tìm nó. Dù nó trốn ở đâu, Thần-ưng cũng tìm ra. Hễ thấy nó, chúng con bắt về. Nó không về chúng con cho Thần-ưng báo. Sư phụ sai sư tỷ Phương-Dung đi bắt nó.

Trưng Nhị hỏi:

- Tại sao phải sư tỷ Phương-Dung?

Sún Rỗ cười:

- Bọn em sợ nhất là sư tỷ Phương-Dung.

Nguyên Phương-Dung là người cầm quyền quân sư đã lâu. Nàng phải điều khiển bọn Lục Sún, ưa phá, ưa đùa. Vì vậy nàng thường phải nghiêm khắc với chúng. Mỗi khi nàng ra lệnh, cấm không cho chúng thắc mắc. Cứ thi hành xong rồi muốn léo nhéo gì thì léo nhéo. Khi ra lệnh, nàng cấm chúng đùa, nếu đứa nào đùa nàng đành đòn liền. Lúc đầu chúng bị đòn. Riết rồi chúng sợ nàng, tuân lệnh răm rắp. Từ khi gặp Hoàng Thiều-Hoa. Thiều-Hoa dặn Phương-Dung không nên khắt khe với chúng. Phương-Dung mới bớt khó khăn một chút.

Bốn đứa lên ngựa, xua Thần-ưng đi bốn phương. Sún Rỗ đi phương Bắc. Sún Lé đi về phương Nam. Sún Lùn đi phương Tây. Sún Đen đi phương Đông.

Bốn đứa lên ngựa, cầm tù và thổi, dẫn Thần-ưng bay theo rợp trời.

Sún Rỗ đi về phương Bắc. Chiều hôm ấy đến đồi Bác-vọng. Nó ngừng lại lấy lương khô ăn, lệnh cho Thần-ưng đậu trên cây nghỉ. Trên trời nó để mười Thần-ưng bay lượn tuần phòng. Ăn xong, định lên đường tiếp, thì thấy Thần-ưng tuần tiễu kêu ré trên không báo động, rồi lao về phía Bắc. Nó nhìn theo hướng Thần-ưng bay, phi ngựa theo. Đến chập choạng tối, tới núi Lưu-sơn. Xa xa, trên đỉnh núi Lưu-sơn, có mười Thần-ưng đang lao xuống, vút lên như tấn công ai. Mười Thần-ưng dẫn đường không đợi lệnh nó, lao xuống tấn công tiếp. Nó nghĩ:

- Phía trước tại sao lại có mười Thần-ưng tấn công ai? Ngoài chúng ta ra còn có người điều khiển được Thần-ưng ư?

Nó chợt nhớ ra:

- Hôm trước Lé cho Khất đại phu, Đô Dương đại ca, mỗi người mượn mười Thần ưng vậy thì trên Lưu-sơn, tất Khất đại phu hoặc Đô Dương đại ca đang gặp địch. Thần-ưng mới lao xuống bảo vệ tướng soái. Ta gọi chúng về, kiểm lại dấu trên chân, sẽ biết phía trước ai bị nạn.

Nó cầm tù và thổi lên một hơi. Cả hai mươi Thần-ưng đều bay trở về, tà tà đáp xuống. Nó kiểm điểm dấu trên chân Thần-ưng. Con nào mỏ, cũng như chân đầy máu. Lông bị trụi mấy chỗ. Chứng tỏ chúng giao chiến nhiều trận. Nó lấy vạt áo lau vết máu trên chân: Dấu vết đánh ghi, cho nó biết toán này theo Đô-Dương. Nó kêu lên:

- Đô đại ca đang gặp địch.

Nó lên ngựa, tiến về phía Lưu-sơn. Phía chân Lưu-sơn có khoảng hơn hai chục con ngựa. Kinh nghiệm, nó nhận ra đó là ngựa bọn thị vệ hoàng cung nhà Hán.

Nó cột ngựa vào sườn núi, vọt người lên cây. Cũng như tất cả các đệ tử Tây-vu, Sún Rỗ được huấn luyện leo cây như khỉ. Tuy bản lĩnh nó không được bằng Tây-vu lục hầu tướng, nhưng ngang với vượn. Từ hôm được Đào Thế-Kiệt truyền nội công tâm pháp Cửu-chân. Đào Kỳ truyền nội công Âm-nhu của Vạn-Tín hầu. Lục Sún áp dụng vào Hầu công tức nghệ thuật truyền trên cây. Khiến kỹ thuật này bỏ xa hồi trước. Bây giờ nó đu từ cành nọ sang cành kia, vừa xa, vừa mau, hơn Tây-vu lục hầu tướng nhiều.

Truyền được một lát, trước mặt nó hiện ra: Đô Dương núp sau tảng đá, ôm chặt Giao-Chi. Một tay chàng nắm đốc kiếm trong tư thế đề phòng. Phía dưới tảng đá: hai mươi mốt thị vệ bao vây kín xung quanh. Trong hai mươi mốt tên, có một tên dáng người mảnh khảnh, bịt mặt. Nó chửi thầm:

- Chắc chắn một nhân vật quan trọng nào quen mặt, mới phải che dấu tông tích thế kia. Ta hãy cứ đợi xem sao đã.

Một thị vệ lùn tịt, mắt lé chĩa kiếm lên nói:

- Đô thái thú! Tân-bình hầu! Ta nhắc lại lần cuối cùng: Ngươi mau xuống đây đầu hàng, ta sẽ tha cho ngươi và con nhỏ Giao-Chi. Bằng ngươi chống lại, ta giết chết cả hai.

Tên thị vệ nói tiếng Việt. Sún Rỗ chửi thầm:

- Sao tên này lại nói tiếng Việt giọng Cửu-chân như sư phụ ta? Không lẽ y người đất Cửu-chân?

Đô Dương cười gằn:

- Tên chó săn kia! Ngươi có giỏi, một mình đấu với ta. Còn ngươi dùng số đông áp đảo sao đáng mặt nam tử? Thường ngày ta đâu có sợ cái thứ chó con như ngươi? Chẳng qua hôm nay, ta bị thương, bị trúng độc. Đúng là cọp xuống đồng để chó lờn.

Giao-Chi mở mắt ra nói. Giọng nàng yếu ớt:

- Đô đại ca. Đằng nào em cũng chết. Anh để em lại đây. Với võ công của anh. Anh thoát thân dễ dàng. Đất Lĩnh Nam có thể không có em. Song không thể không có anh. Nếu anh vì bảo vệ em mà chết, thì... em sẽ buồn lắm.

Đô Dương để tay lên trán nàng:

- Giao-Chi! Anh đang là Thái-thú, tước phong Hầu. Em xuất hiện. Một lời em nhắc nhở đến tình quê hương, khiến anh thức tỉnh, bỏ hết. Từ hôm đó đến nay, chúng mình bên nhau, làm việc cho đại nghiệp Lĩnh Nam. Bây giờ em bị thương. Bất cứ giá nào, anh cũng phải ở bên em. Chết cùng chết cả. Anh bỏ em đi khỏi đây, em sẽ chết. Em chết, anh đau khổ, rồi cũng đến chết. Chi bằng anh chết cùng với em. Có phải hạnh phúc bao nhiêu không?

Giao-Chi thở hổn hển:

- Đô đại ca này! Trước đây em nghĩ đại ca Trần Tự-Sơn thuộc giống đa tình nhất thiên hạ. Chung tình nhất thiên hạ. Không ngờ nay em được biết thêm đại ca nữa. Dường như những người anh hùng đều đa tình cả. Đấng anh hùng dễ gặp nhau. Nên đại ca mới gặp đại ca Trần Tự-Sơn.

Đô Dương vuốt tóc Giao-Chi:

- Em nói đúng đó! Anh hùng thì đa tình. Đa tình mới đa tài. Đa tình khác xa với hiếu sắc. Tuy vậy Trần đại ca với anh còn thua xa hai người. Hai người này mới xứng đáng nòi tình.

Giao-Chi mỉm cười:

- Ai thế?

Đô Dương nói:

- Trần đại ca nói rằng: Nếu đại ca chết đến mấy lần, để đổi lấy mối nhu tình của Hoàng sư tỷ, đại ca cũng vui lòng. Đại ca vì mối tình của Hoàng sư tỷ, sẵn sàng bỏ địa vị Lĩnh-nam vương, uy quyền chỉ thua Quang-Vũ, để làm một tên dã phu. Hàng ngày hưởng hạnh phúc với Hoàng sư tỷ. Trần đại ca đa tình hơn anh một bậc. Anh vì đại nghĩa Lĩnh Nam, bỏ chức Thái thú, bỏ tước Tân-bình hầu. Sau đó mới được em ban cho mối nhu tình. Vì vậy bây giờ anh phải vì em mà chết, xứng đáng Chết vì mối nhu tình, cũng như con ong lấy mật ở giữa bông hoa. Hoa đóng chặt cánh lại, mà chết. Đó là cái chết sung sướng. Tuy vậy Trần đại ca với anh còn thua Lưu Huyền, Lưu Khâm.

Giao-Chi hỏi:

- Em biết Lưu Huyền, người đó là Cảnh-Thủy hoàng đế. Cảnh-Thủy hoàng đế say mê ca kỹ Chu Mẫu-Đơn. Bị cha áp lực: Hoặc chọn Mẫu-Đơn, hoặc chọn ngôi Thế tử kế nghiệp Trường-sa vương. Ngài chọn Chu Mẫu-Đơn. Còn Lưu Khâm em chưa nghe qua.

Đô Dương đáp:

- Lưu Khâm là em Cảnh-Thủy hoàng đế. Cha đẻ ra Quang-Vũ. Ngài bỏ địa vị Trường-sa vương ra ngoài, để yêu kỹ nữ Hàn Tú-Anh. Vì vậy mới có hai người con. Quang-Vũ là một.

Một tên thị vệ quát:

- Chúng mày chết đến nơi rồi, mà còn tình tự gớm. Được! Ta giết chết tên Đô Dương, bắt con nhỏ, lột quần áo, đem đi phơi khắp các thị trấn.

Đô Dương vọt người lên cao, tà tà đáp xuống. Chàng vung tay tát tên thị vệ vừa nói hai cái bộp, bộp, rồi nhún người nhảy trở lại chỗ cũ. Tuyệt ở chỗ tay chàng vẫn ôm Giao-Chi. Bọn thị vệ trông thấy rõ ràng. Song Đô Dương ra tay thần tốc quá. Khi chúng phản ứng, chàng đã trở về tảng đá rồi.

Tên thị vệ múa kiếm nhảy vào tấn công Đô Dương. Đô Đương đưa tay ra kẹp lấy thanh kiếm của y. Chàng vận lực một cái, thanh kiếm gãy làm hai ba miếng. Chàng phất tay cái nữa. Mấy mảnh kiếm bắn vào tên thị vệ mắt lác. Tên thị vệ mắt lác nhảy vọt lên cao tránh. Từ trên cao, y phóng chưởng đánh Đô Dương. Đô Dương vung tay đỡ. Bình một tiếng, tên thị vệ bắn lui lại mấy bước. Còn Đô Dương với Giao-Chi cũng bật khỏi tảng đá rơi xuống đất.

Sún Rỗ suýt kêu lên thành tiếng. Vì tên thị vệ mắt lác xử dụng chiêu Thiết kình phi chưởng của phái Cửu-chân. Công lực y khá mạnh.

Đám thị vệ xúm vào dùng vũ khí vây đánh Đô Dương.

Nguyên Đô Dương được Sún Lé cho mượn mười Thần-ưng. Được Hoài-nam vương phát lệnh bài. Chàng lên đường về Lạc-dương tìm xác Giao-Chi. Từ Lạc-dương, chàng lên núi Mang-sơn. Chàng sai Thần-ưng tìm một lúc thì thấy xác Giao-Chi rơi ở dưới khe suối. Khó nhọc lắm chàng mới ròng được giây xuống khe. Chàng chạy lại ôm xác Giao-Chi lên, thì nàng còn thoi thóp thở. Chàng bồng Giao-Chi đặt lên tảng đá, lấy nước suối đổ vào miệng cho nàng. Giao-Chi bị hai vết thương. Vết thứ nhất, một mũi tên bắn trúng vú phải. Song không sâu tới tạng phủ. Vết thứ nhì vì lưng nàng bị đánh một chưởng. Đô Dương kinh lịch nhiều, không câu nệ nam nữ. Chàng cởi áo Giao-Chi, nhổ mũi tên. Đợi máu đen chảy ra hết, chàng xé vạt áo, lấy thuốc chữa thương trong túi băng lại cho Giao-Chi. Nhưng chàng vội ngưng lại nghĩ:

-- Nếu ta buộc lại, chất độc vẫn còn, chạy khắp cơ thể. E Giao-Chi khó sống. Bây giờ phải hút chất độc ra, rồi mới rịt thuốc được.

Chàng định ghé miệng hút vết thương cho nàng, bỗng chàng dừng lại. Chàng nghĩ:

- Giao-Chi là một trinh nữ, nhu nhã. Ta không thể đụng vào ngực nàng. Khi tỉnh dậy biết tự sự, nàng sẽ giận ta ghê lắm. Nàng ôn nhu, văn nhã, tài hoa nức tiếng. Còn ta thì... một tên võ phu thô lỗ. Ta không được phép làm ô uế thân thể nàng.

Chàng tần ngần một lúc rồi quyết định:

- Bất cứ giá nào, ta cũng phải cứu nàng.

Chàng ghé miệng vào vết thương giữa vú phải của Giao-Chi mút. Máu đen, máu đỏ theo môi chàng chảy ra. Chàng cứ hút, nhổ, một lúc thì Giao-Chi từ từ mở mắt ra. Nàng nhìn thấy mình đang nằm trong lòng Đô Dương, áo hở ngực. Đô Dương ghé miệng vào vú phải hút máu ra. Nàng còn đủ trí nhớ rằng mình bị trúng tên giữa vú. Nàng biết Đô đang hút chất độc cho mình. Giao-Chi đã từng vào sinh ra tử nhiều trận. Song bản tính thiếu nữ vẫn chưa mất. Nàng ngượng quá kêu lên:

- Đô đại ca! Đừng! Đô đại ca.

Nàng lại ngất đi. Đô Dương thấy chất độc đã được hút ra hết. Chàng rắc thuốc bột vào vết thương, rồi băng lại cho nàng. Phải khó nhọc lắm chàng mới đem Giao-Chi lên khỏi khe suối. Chàng ôm nàng đến một thôn xóm, nhờ nông dân nấu cháo cho Giao-Chi ăn. Giao-Chi ăn cháo vào một lát, nàng tỉnh dậy.

Đô Dương hỏi:

- Sư muội! Ai đánh sư muội bị thương như vậy?

Giao-Chi kể sơ lược:

- Em vào thành Lạc-dương thăm dò tin tức Phương-Dung gặp bọn thị vệ vây bắt. Em chống trả, chạy đến Mang-sơn. Chúng dùng tên bắn. Em gạt được mấy mũi phía trái, thì bị một mũi phía phải. Giữa lúc đó một tên thị vệ biết nói tiếng Việt tới. Y dùng võ công Cửu-chân đấu với em. Võ công y khá cao. Em đánh được bốn chưởng, thì bị y đẩy bay xuống khe suối này.

Đô Dương mua một cỗ xe ngựa, đặt Giao-Chi vào, lên đường hướng Nam-dương. Đi được một ngày, thì gặp bọn thị vệ hai mươi mốt người đi ngược chiều. Trong bọn thị vệ, có đứa đã từng giao chiến với chàng ở Trường-an. Chúng nhận được mặt chàng. Chúng nói nhỏ với tên thị vệ bịt mặt mấy câu. Tên thị vệ bịt mặt vẫy tay ra lệnh. Lập tức cả bọn vây chàng vào giữa.

Chàng hất hàm hỏi:

- Các ngươi thuộc đội nào? Tại sao lại gây sự với chúng ta?

Tên thị vệ lùn, mắt lác nói:

- Ta biết mi là tên đại khâm phạm, họ Đô tên Dương. Trước làm Thái-thú Phù-phong tước Tân-bình hầu. Ngươi đem năm mươi ngàn quân giao cho Thục. Ta phải bắt ngươi nộp cho hoàng thượng.

Đô Dương móc túi lấy thẻ bài đưa cho tên thị vệ:

- Đây, tấm thẻ bài của Hoài-nam vương trao cho ta. Ta có việc khẩn phải làm, đó chỉ dụ của Hoàng-thượng.

Tên thị vệ bịt mặt hất hàm ra lệnh tấn công. Y nói:

- Nếu mi chỉ là phản tặc theo Lĩnh Nam còn có thể tha thứ. Còn mi tuân lệnh của tên Lưu Quang, ta phải giết mi.

Đô Dương cảm thấy chân tay tê dại, cử động khó khăn. Kinh nghiệm giúp chàng biết rằng, chàng đã trúng độc vì hút ở vết thương Giao-Chi. Chàng biết chất độc mũi tên Hán, chỉ làm cho người ta mê mê tỉnh tỉnh trong thời gian một giờ thôi. Chàng nghiến răng rút kiếm chống lại chúng. Bọn thị-vệ dùng đao, kiếm bao vây chàng. Đô Dương rút kiếm đánh với bọn chúng. Võ công Đô Dương thuộc loại ngang với Đào Thế-Kiệt, Song quái. Vì chàng chỉ có một mình, trong khi bọn thị vệ tới hai mươi mốt người. Đánh được một lúc, con ngựa kéo xe bị chúng đâm trúng. Đô Dương vội ôm Giao-Chi vọt người lên cao. Chàng vừa đáp xuống thì bị trúng hai nhát đao. Một vào vai, một vào bắp đùi. Chàng ôm Giao-Chi chạy lên núi. Bọn thị vệ hô lên một tiếng đuổi theo.

Đô Dương bồng Giao-Chi nhảy lên mỏm đá, cố thủ. Giữa lúc chàng đang chiến đấu tuyệt vọng, mười Thần-ưng thấy chủ tướng bị nguy, chúng lao xuống tấn công bọn thị vệ. Bọn thị vệ vừa tấn công Đô Dương, phải chống trả với Thần-ưng. Vì vậy chúng không sao bắt được chàng.

Giữa lúc đó thì Sún Rỗ ở xa, gọi Thần-ưng về tra xét tình hình. Thần-ưng bay đi. Đô-Dương mất đi trợ thủ. Bọn thị vệ lại ào vào tấn công chàng.

Sún Rỗ đứng trên cây suy nghĩ:

- Làm thế nào bây giờ? Mình xuất hiện liệu có địch nổi hơn hai mươi mốt tên thị vệ cứu Đô đại ca không? Khó quá.

Nó nghĩ tới Phương-Dung, trong đầu suy tính:

- Trước đây Lục Sún đã nghĩ mưu cứu được sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, làm sư tỷ Phương-Dung chịu thua. Bây giờ mình Sún Rỗ, không lẽ không tìm được mưu kế ư?

Chợt nghĩ ra một kế. Nó cầm tù và thổi lên ba hồi vang động núi rừng. Bọn thị vệ, Đô Dương đều giật mình. Đoàn Thần-ưng từ xa bay tới. Nó phất tay ra lệnh cho Thần-ưng nhào xuống ăn thịt ngựa bọn thị vệ.

Thần-ưng từ sáng đến giờ chưa được ăn no. Chúng bay lượn trên núi, kiếm mấy con chồn ăn đỡ, song hãy còn đói. Bây giờ được chúa tướng truyền lệnh ăn thịt ngựa, thì mừng quá. Chúng ào xuống đớp thịt. Chúng là Thần-ưng, kinh nghiệm chiến đấu, vừa nhào xuống, chúng mổ mắt cho ngựa mù, rồi mới xúm vào khoét bụng. Hai mươi con ngựa hí lên những tiếng thê thảm, ngã vật ra. Đoàn Thần-ưng tranh nhau tỉa thịt ăn.

Bọn thị vệ nghe tiếng ngựa hí, nhìn xuống, chỉ còn thấy hai mươi mốt con ngựa nằm vật dưới đất. Đàn Thần-ưng đang ăn thịt.

Đô Dương nghe tiếng tù và, thì mừng rỡ vô hạn. Chàng biết đó là tiếng tù và của Tây-vu thiên ưng lục tướng. Lục Sún tới thế nào Đào Kỳ, Phương-Dung, Phật-Nguyệt cũng tới.

Bọn thị vệ cũng nghĩ như chàng. Chúng ngơ ngác hỏi ý kiến tên thị vệ bịt mặt. Tên thị vệ bịt mặt ra lệnh rút lui.

Chúng đang xuống núi, thì một người từ trên cây nhảy xuống. Người đó là Sún Rỗ. Sún Rỗ chống kiếm chặn mất lối đi. Nó khoa trương:

- Mấy tên thị vệ thối tha kia. Chúng bay cậy đông bao vây người. Bây giờ phải theo ta xuống núi yết kiến Hán-trung vương.

Tên thị vệ bịt mặt hỏi:

- Hán-trung vương là ai?

Sún Rỗ mắng:

- Còn ai nữa? Kiến-Vũ hoàng đế hứa với các tướng đánh Thục. Ai vào Thành-đô đầu tiên thì được làm chúa Ích-châu. Đào tam ca của ta vào Thành-đô đầu tiên. Được phong Hán-trung vương giữa điện Vị-ương Trường-an. triều thần đều biết. Hán-trung vương với Vương-phi hiện ở dưới chân núi. Người sai ta lên đây gọi các ngươi xuống yết kiến người.

Bọn thị vệ không còn hồn vía nào nữa. Chúng hô lên một tiếng, ào ào chạy vào rừng. Sún Rỗ chỉ chờ có thế. Nó cầm tù và thổi. Đoàn Thần-ưng lao vút xuống tấn công. Đợt đầu mười tên bị mù mắt. Chúng kinh hoàng, ngồi xuống ôm gốc cây. Sún Rỗ quát lên:

- Bỏ vũ khí, quì xuống đầu hàng thì ta tha cho. Bằng không sẽ bị Thần-ưng móc mắt, ăn thịt tức thời.

Mười một tên thị vệ quăng vũ khí, quì mọp xuống đất. Sún Rỗ truyền lệnh:

- Chúng bay tự trói nhau lại, rồi ta dắt xuống núi yết kiến Hán-trung vương. Nhược bằng chậm trễ, ta cho Thần-ưng móc mắt ngay.

Bọn chúng lấy giây bên mình trói lẫn nhau. Cuối cùng còn tên thị vệ bịt mặt. Sún Rỗ tới trói y lại. Nó dùng giây cột mười một tên thị vệ làm một xâu. Còn mười tên bị mù làm một xâu nữa.

Bấy giờ nó mới quay lại chào Đô Dương:

- Đô đại ca! Sư tỷ Giao-Chi! Có sao không?

Nó rất quan tâm tới Giao-Chi. Trước đây Giao-Chi, Trần Quốc từ đạo Lĩnh Nam sang đạo Kinh-châu trợ chiến. Nàng quen với Lục Sún. Trẻ con thì tham ăn, thích ăn, hay đùa nghịch. Giao-Chi thì tính tình nhu nhã, thuần hậu giống Hoàng Thiều-Hoa. Gặp Lục Sún là trẻ mồ côi. Nàng săn sóc chúng đặc biệt. Nàng không cho chúng ăn uống theo quân Hán nữa. Hàng ngày nàng nấu nướng theo lối Lĩnh Nam cho chúng ăn. Đệ tử Sài-sơn, ngoài võ nghệ phải học đủ hết các nghệ thuật Lĩnh Nam: Trồng cây, nấu ăn. Người được ăn ngon mặc đẹp suốt đời như Thiều-Hoa, Đào Kỳ, mà hôm đầu tiên tới Mai-động, được Giao-Chi nấu những món vùng Giao-chỉ cho ăn, còn thấy ngon lành kỳ lạ. Huống hồ Lục Sún, sống ở rừng Tây-vu. Hàng ngày ngoài việc hành quân, nàng dạy chúng hát, dạy chúng làm bếp. Hóa cho nên chị em thân thiết với nhau. Bây giờ thấy nàng bị thương. Nó không đợi Đô Dương trả lời, chạy đến ôm lấy vai Giao-Chi nước mắt rưng rưng:

- Chị Giao-Chi! Chị có đau lắm không?

Giao-Chi mở mắt ra, nàng cầm tay nó:

- Không sao, chị không chết đâu. Em ngoan lắm. Sư tỷ Phương-Dung sao chưa đến? Bệnh tình Đào đại ca ra sao?

Sún Rỗ nước mắt rưng rưng:

- Thằng Cao nó chịu chết thay cho Đào tam ca. Đào tam ca khỏi bệnh rồi.

Nó thuật sơ lược biến cố tại Nam-dương cho Giao-Chi nghe. Nó hỏi nàng, bằng giọng thương cảm:

- Sư tỷ! Đứa nào đánh sư tỷ bị thương thế này? Sư tỷ cho em biết. Em bảo chim ưng ăn thịt nó liền.

Giao-Chi chỉ vào tên thị vệ mắt lác:

- Chính thằng này. Nó dùng võ công Cửu-chân. Không chừng nó là phản đồ cũng nên.

Sún Rỗ hú lên hai tiếng. Mười Thần-ưng bay đến đậu trước mặt nó. Nó chỉ tên thị vệ mắt lác nói:

- Con bà mày! Sư tỷ của tao không thù, không oán với mày. Cớ sao mày đánh sư tỷ tao bị thương? Bây giờ tao cho chim ưng móc mắt mày, nhá thịt hai chân, hai tay mày. Rồi để mày ở trong rừng này. Ngày đêm bò lê bò càng, đói khát mà chết.

Tên thị vệ mắt lác nói với Giao-Chi:

- Cô nương Giao-Chi. Tôi là người Lĩnh-Nam như cô nương. Mong cô nương dung tình.

Giao-Chi bảo Sún Rỗ:

- Em hãy tha cho y. Y là đệ tử Đào gia. Đợi gặp Đào hầu để người phát lạc thì hơn.

Đô Dương tiếp:

- Đào tam đệ với Phương-Dung đâu?

Sún Rỗ đáp:

- Gần đây thôi. Cả sư phụ em nữa.

Đô Dương bị hai vết thương ở vai và đùi, song không nặng lắm. Còn độc chất của tên cũng nhạt dần. Sún Rỗ đến bên cạnh Đô Dương nói sẽ vào tai chàng:

- Đô đại ca! Em đánh lừa bọn chúng đấy thôi. Mọi người đều ở Nam-dương chứ không ở gần đây.

Đô Dương là người trí dũng tuyệt vời. Chàng bảo Sún Rỗ:

- Em lại đây đỡ sư tỷ Giao-Chi. Đại ca có việc phải làm.

Chàng đưa Giao-Chi cho Sún Rỗ bồng, rồi lấy giây trói chân bọn thị vệ lại với nhau thành một xâu. Khiến chúng đi lại được, song rất khó khăn.

Bấy giờ chàng mới lột tấm khăn che mặt tên thị vệ đầu đảng. Chàng bật thành tiếng kêu lớn. Thì ra Mã thái hậu.

Đô Dương cười ngất:

- Mã thái hậu! Ngươi biết mặt ta là phải. Hôm trước ngươi đốc xuất họ hàng làm phản. Khi Hoài-nam vương đến cung của ngươi, thấy ngươi chết cháy trong đống than. Thì ra ngươi xảo quyệt giết cung nữ, đốt cung, qua mặt Hoài-nam vương. Bây giờ ta đưa ngươi về Lạc-dương bán cho Quang-Vũ lấy vàng, đem về Lĩnh Nam.

Mã thái hậu nói:

- Tân-bình hầu! Ta là Thái-hậu! Dù ta không phải sinh mẫu của Quang-Vũ cũng là đích mẫu của y. Ta không phải sinh mẫu, dưỡng mẫu, cũng là chính phi của tiên vương. Ngươi không được thất kính với ta.

Đô Dương là người có kiến thức rất rộng. Chàng nghĩ rất nhanh:

- Đúng đấy! Ta đem Mã thái hậu về giao cho Quang-Vũ. Y giết thị thì mang tiếng bất hiếu. Y thả thị, thì mẫu tử bất hòa, triều đình chia phe hại nhau. Nhất thiết ta không nên thất kính với mụ.

Chàng làm bộ kính cẩn:

- Tâu thái hậu! Dù sao tôi vẫn chịu ơn triều Hán. Tôi xin rước xa giá Thái hậu về Lạc-dương.

Mã thái hậu nói:

- Ta muốn gặp Đào Kỳ hay Phương-Dung.

Sún Rỗ cười:

- Con mụ ác độc kia! Mi mắc mưu ta rồi. Đào tam sư huynh hiện ở Nam-dương chứ đâu có ở đây ? Ta chỉ có một mình. Các ngươi ngu thì mắc mưu. Bây giờ các ngươi theo ta xuống núi. Ha... ha.

Sún Rỗ cười:

- Con mụ ác độc kia! Mi mắc mưu ta rồi. Đào tam sư huynh hiện ở Nam-dương chứ đâu có ở đây ? Ta chỉ có một mình. Các ngươi ngu thì mắc mưu. Bây giờ các ngươi theo ta xuống núi. Ha... ha.

Sún Rỗ móc túi lấy đá đánh lửa lên. Nó cầm lửa, đốt một cành cây. Cành cây bốc cháy. Nó đem nhúng xuống vũng nước. Cành cây thành than. Nó xé áo Mã thái hậu, cầm đến trước Đô Dương nói:

- Đại ca viết mấy chữ cho sư phụ em. Em sai Thần-ưng mang về trước.

Đô Dương hỏi:

- Hiền đệ đã học chữ tại sao hiền đệ không tự viết lấy?

Sún Rỗ ngượng ngùng cầm mảnh than viết:

Sư phụ! Đệ tử không tìm thấy Sún Cao đâu. Gặp Đô đại ca, sư tỷ Giao-Chi. Bắt sống Mã thái hậu với hai mươi thị vệ. Trong đó có mấy tên xử dụng võ công Cửu-chân. Xin sư phụ định liệu.

Nó cột miếng vải vào chân Thần-ưng, rồi hú lên một tiếng. Thần-ưng bay thẳng về hướng Nam-dương.

Bấy giờ Sún Rỗ mới kể hết mọi truyện cho Đô Dương nghe. Đô Dương bàn:

- Như vậy Sún Cao không đi về hướng bắc đâu. Thôi chúng ta trở về Nam-dương thôi.

Sún Rỗ lấy con ngựa của nó, thay con ngựa của Đô Dương bị chết, dùng để kéo xe. Đô Dương đặt Giao-Chi lên xe. Chàng thương tình Mã thái hậu, cho ngồi phía sau xe, rồi thúc bọn tù binh đi trước. Chàng với Sún Rỗ thủng thỉnh đánh xe đi sau.

Trời đã tối hẳn. Hai người đi đến canh hai, thì phía trước có một đoàn người ngựa đi tới. Đuốc đốt sáng rực. Sún rỗ reo lên:

- Người nhà mình.

Đô Dương hỏi:

- Sao em biết?

- Đại ca quên mất trên trời có hơn trăm Thần-ưng tuần phòng à? Nếu người lạ chúng đã báo hiệu cho mình biết rồi.

Quả nhiên lát sau đoàn người tới gần, đi đầu là Đào Kỳ, Phương-Dung, Hồ Đề với Hoàng Hổ, cùng trên trăm quân kỵ đi tới.

Phương-Dung hỏi:

- Đô đại ca tài thực. Làm sao đại ca bắt được Mã thái hậu?

Đô Dương lắc đầu:

- Ta với Giao-Chi bị vây hút chết. May được Sún Rỗ tới cứu. Chậm chút nữa mất mạng.

Đô Dương kể tỷ mỷ việc làm của Sún Rỗ cho Phương-Dung nghe. Phương-Dung xoa đầu nó:

- Em tôi giỏi quá. Hai lần thắng sư tỷ. Bây giờ thành người lớn rồi. Cố luyện võ, để có bản lĩnh như anh Kỳ.

Đào Kỳ cầm đuốc soi khắp mặt bọn thị vệ. Đến trước tên thị vệ mắt lác chàng kêu lên:

- Nhị sư huynh. Sao nhị sư huynh lại ở đây?

Tên thị vệ mắt lác đó là Trịnh Quang. Từ sau khi thất bại ở đại hội hồ Tây. Trịnh Quang được Thái-thú Tô Định đem về Trung-nguyên cho Mã thái-hậu xử dụng cùng với tên mã phu Nguyễn Ngọc-Danh. Khi Mã thái hậu xuất bọn ngoại thích định lật đổ Quang-Vũ, thất bại, Trịnh Quang bắt một tên cung nữ cho mặc quần áo của Mã thái hậu đem treo cổ, rồi y đốt cung. Trong lúc hỗn lọan, y cùng toán thị vệ thân tín hộ tống Mã thái hậu trốn khỏi Lạc-dương, đi tìm Mã Viện.

Đào Kỳ cầm đuốc soi, chàng tìm ra tên mã phu Nguyễn Ngọc-Danh. Phương-Dung cười:

- Nhị sư huynh! Nguyễn Ngọc-Danh. Các ngươi hãy chuẩn bị miệng lưỡi trả lời với bố tôi. Người ở cách đây không xa đâu.

Đào Kỳ cầm đuốc soi tiếp. Chàng la lên:

- Hồ sư tỷ! Phương-Dung! Lại đây coi này!

Hồ Đề chạy lại nàng kinh ngạc:

- Hoàng Đức-Phi! Hoàng-thị Huệ, thì ra chúng mày chưa chết sao?

Nguyên hai tên thị vệ đó, một là Hoàng Đức-Phi, Huyện úy Lục-hải. Một là Hoàng-thị Huệ, cha làm phu xe ngựa Long-biên. Ngày nọ bị Trần Tự-Sơn tuyên án tử hình. Hồ-Đề trói chúng lại để dân chúng Lục-hải đi tiêu, đi tiểu vào đầu cho đến chết. Không hiểu sao nay chúng cũng có mặt ở đây?

Phương-Dung hỏi thăm sức khỏe Giao-Chi, Đô Dương. Hai toán nhập một trở về. Lát sau tới trại Thục. Đào Kỳ dẫn Mã thái-hậu và bọn Hoàng Đức-Phi vào đại doanh.

Đào Thế-Kiệt thấy Mã thái hậu, thì đứng dậy chắp tay:

- Đào Thế-Kiệt, đất Lĩnh Nam, hân hạnh được tiếp giá Thái-hậu. Đệ tử của tôi trẻ người non dạ, vô lễ với Thái-hậu. Mong Thái-hậu đại xá cho.

Ông truyền sửa soạn chỗ ở sạch sẽ, cung ứng đủ tiện nghi cho Mã thái-hậu.

Trịnh Quang thấy Đào Thế-Kiệt thì quì mọp xuống:

- Sư phụ! Xin sư phụ cứu đệ tử với.

Sún Lé tát vào mặt y cái bốp. Nó mắng:

- Tên đê tiện này! Mi may mắn được bái một đại anh hùng Lĩnh Nam làm sư phụ. Không hiểu mồ mả tổ tiên mi táng vào đống phân trâu hay sao, mà mi phải phản sư môn, đi cúi đầu tôn tên Hoàng Đức-Phi. Văn y không giỏi bằng mi. Võ y không biết. Y lại không giúp cho mi tiền bạc, quan tước. Tại sao mi làm như vậy? Mi phải khai ra.

Trịnh Quang quát:

- Sún Lé! Đào Nhất-Gia! Ta với mi cùng là đệ tử Cửu-chân. Ta là đệ nhị đệ tử. Còn mi, mi nhập môn sau, mà dám hỗn láo với sư huynh ư? Đến Hoàng Thiều-Hoa, Đào-Kỳ thấy ta còn phải kính cẩn chào. Cái thứ như mi mà dám vô phép ư? Được! Sẽ có ngày ta lột da mi.

Sún Lé cười:

- Ta nhập môn sau, đáng lẽ kêu mi là nhị sư huynh. Song mi phản sư môn rồi. Ta gọi mi là tên phản đồ! Tên khốn kiếp.

Đào Kỳ hỏi cha:

- Bố ơi! Bố giải quyết vụ nhị sư huynh ra sao?

Đào Thế-Kiệt thở dài:

- Từ hai trăm năm nay. Đệ tử Cửu-chân nổi tiếng trung thành với Âu Lạc. Trên dưới một lòng. Phái Cửu-chân ta võ không bằng Tản-viên, văn thua xa Sài-sơn. Thế mà nổi danh thiên hạ. Chẳng qua vì trăm người như một. Ai ngờ... Ai ngờ lại nảy sinh tên phản đồ này? Ừ... Giá y phản sư môn vì danh vọng, vì tiền bạc, vì sắc đẹp hay ít ra vì bất mãn cho cam. Y phản không vì lý do nào cả.

Đào Kỳ bảo Trịnh Quang:

- Nhị sư huynh! Bố nuôi nấng, truyền cho sư huynh một bản lĩnh hơn đời. Không ngờ sư huynh phản. Bố không giết sư huynh là may cho sư huynh lắm rồi đó. Bây giờ sư huynh thành tội nhân Lĩnh-nam. Đệ để sư tỷ Hồ Đề hỏi cung sư huynh. Đệ không có quyền can thiệp vào.

Chàng ngoắt Phương-Dung tránh đi chỗ khác.

Nếu trước đây hai năm. Gặp việc này, Hồ Đề đã đích thân tra khảo Hoàng Đức-Phi xem tại sao y thoát chết trong vụ Lục-hải. Thời gian cầm quân trải mấy năm. Tính tình trầm tĩnh lại, nàng bảo Sún Lé:

- Lé! Em bắt chúng phải khai sự thực.

Sún Lé dạ một tiếng, nói với các bạn:

- Thằng Hoàng Đức-Phi đã chết rồi, mà sống dậy chắc y thành quỉ. Chúng ta thử xem quỉ có giống người không đi?

Bọn Sún chơi với nhau từ nhỏ, hiểu nhau. Sún Lùn thấy Sún Lé hỏi vậy. Nó biết Lé muốn đùa bọn Trịnh Quang, giả vờ không hiểu:

- Thử cách nào?

Sún Lé chỉ vào cái bao đeo trên lưng:

- Tao đề nghị cho rắn Lục cắn nó. Nếu chúng thành quỉ, nhất định không biết đau. Không chết. Còn là người thì đau đớn, sau nửa ngày sẽ chết.

Sún Rỗ vỗ tay:

- Đúng đó. Để tao làm.

Nó móc trong bọc ra hai con rắn Lục. Con rắn nhỏ bằng ngón tay, vảy xanh mướt, quằn quại há mồm ra mà táp. Nó đưa rắn đến trước mặt Đức-Phi. Hoàng Đức-Phi xuất thân trong gia đình năm đời lưu manh. Ngoài ra không có tài cán gì. Y thấy rắn Lục thì bở vía. Sợ hãi quá vãi đái ra ướt cả quần. Y run run:

- Đừng! Đừng! Xin tiểu anh hùng đừng cho rắn cắn tôi. Tôi không phải quỉ, chẳng phải ma. Rắn Lục mà cắn nhất định tôi chết ngay. Anh hùng hỏi gì, tôi xin khai hết. Khai thành thực.

Sún Rỗ chửi:

- Tên dơ bẩn họ Hoàng này! Sao mày ngu thế. Anh hùng là anh hùng, chứ làm gì có tiểu anh hùng.

Hoàng Đức-Phi lắp bắp:

- Dạ... dạ, đại anh hùng.

Sún Rỗ quát:

- Tại sao sư tỷ Hồ Đề đã trói cả gia đình mi với con đượi Hoàng Thị Huệ vừa lé vừa lùn này vào cọc, cho dân chúng Lục-hải ị vào đấy cho đến chết. Thế mà bọn mi lại có mặt ở đây?

Hoàng Đức-Phi khúm núm:

- Dạ sau ba ngày ba đêm. Gia đình tiểu nhân chết hết. Chỉ còn tiểu nhân với đệ tử Hoàng Thị Huệ thoi thóp thở. Đại đệ tử của tiểu nhân, tức tên Trịnh Quang lén giết quân canh, cứu thoát. Sau đó bọn tiểu nhân trở về gặp Tô thái-thú. Tô thái-thú tiến cử bọn tiểu nhân làm Thị-vệ cho Mã thái-hậu.

Sún Rỗ chửi tục:

- Con bà mi! Một cái múa mi không biết, làm sao mi dạy được tên Trịnh Quang hôi thối kia với con lùn, lé Hoàng Thị Huệ nọ?

Hoàng Đức-Phi thấy Sún Rỗ đưa con rắn Lục sát vào mặt. Y kinh hoàng nói:

- Dạ, bọn chúng tình nguyện. Chứ tiểu nhân đâu có quyền lực gì mà bắt chúng gọi là sư phụ. Tiểu nhân cũng chẳng có tiền, có công danh mà ban cho chúng. Có lẽ... chúng ăn cứt... mới ngu như vậy.

Sún Rỗ quát lớn, đưa con rắn Lục vào mặt Hoàng Đức-Phi:

- Há miệng ra cho rắn Lục cắn. Mi nói láo rồi. Không tiền, không bạc, không tài, mà được chúng tôn làm thầy.

Đức-Phi sợ quá, vãi phân ra quần. Y lắp bắp trả lời:

- Thằng Trịnh Quang bị liệt dương. Tiểu nhân biết Ngũ pháp trường xuân bổ dương, Ngũ pháp trường xuân bổ âm. Y muốn được tiểu nhân dạy dỗ, hầu khỏi liệt dương.

Hồ Đề thấy dường như Sún Lé còn đôi chút nể vì với bọn phản đồ Đào-trang. Nàng ra lệnh :

- Đúng ra địa vị tên Trịnh Quang trong phái Cửu-chân còn lớn hơn Thiều-Hoa. Nhưng y đã phản sư môn, thì chúng ta có chém, có giết, có băm vằm thế nào, Đào-hầu cũng mặc. Bây giờ chúng là tội nhân của Lĩnh Nam, em cứ thẳng tay với chúng.

Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách, Trưng-Nhị là những anh hùng thời đại, họ không muốn nghe, muốn nhìn bọn tiểu nhân Hoàng Đức-Phi, Trịnh Quang. Ba người đứng dậy ra ngoài lánh mặt. Mặc cho Hồ Đề với Ngũ Sún lấy cung chúng.

Thấy sư phụ ra khỏi, Sún Lé không còn úy kị gì nữa, nó bảo Sún Rỗ:

- Rỗ, mày gọi chim ưng ăn thịt tên Trịnh Quang này quách đi cho rồi.

Rỗ lắc đầu:

- Thần-ưng vốn trung thành, mà cho ăn thịt tên lừa thầy phản bạn, chúng trở thành mất dạy thì sao? Tao nghĩ không nên. Chỉ cho Thần-ưng xé thịt chúng thì hơn. Thịt chúng bẩn lắm.

Nó cầm tù và thổi lên một hơi dài. Từ ngoài trướng bay vào năm Thần-ưng. Nó chỉ một Thần-ưng ra lệnh. Thần-ưng ré lên một tiếng rồi nhảy đến tấn công Trịnh Quang. Trịnh Quang bản lĩnh đâu phải tầm thường. Song y bị trói, không xử dụng võ công được. Thần ưng mổ một cái, bay miếng thịt trên má y. Y đau quá kêu thét lên:

- Được! Ta khai hết.

...Thủa nhỏ Trịnh Quang đần độn ngu si, mắt lại lé, cha y đặt thêm cho cái tên Ngốc-Lé. Bạn bè ghép hai tên lại với nhau thành Trịnh Ngốc-Lé. Cha y tên Trịnh Văn-Thư, là tên trộm cắp khét tiếng vùng Cửu-chân. Người Hán khó khăn lắm mới bắt được, đày sang đất Lão-qua. Y lấy vợ đẻ ra Trịnh Quang. Quang lấy con gái thầy lang Nguyễn Cao tên Nguyễn Ế-Linh. Ế-Linh có người dì làm tỳ nữ cho Đào hầu. Y thị năn nỉ xin Đào hầu nhận cháu rể làm đệ tử. Do vậy Trịnh Quang trở thành môn đồ Cửu-chân. Y thành đệ tử thứ nhì. Uy lực của y trong Đào trang rất cao.

Y được giao cho huấn luyện tráng dinh, tuần phòng trang ấp. Vì vậy bọn mã phu, bọn chăn trâu, nuôi thú vật, do y điều động. Trong đám mã phu, có tên Nguyễn Ngọc-Danh, khéo nịnh bợ. Trịnh Quang cho ra vào nhà y. Trịnh Quang bị bệnh, sinh chứng liệt dương. Thầy lang trị không khỏi. Thời bấy giờ, người đàn ông liệt dương, không sinh con, trở thành tội nhân Â« Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại Â» nghĩa rằng bất hiếu có ba điều. Không con, tội nặng nhất. Trịnh Quang cho vợ thả nái với một tên canh điền, đẻ ra đứa con trai tên Trịnh Long.

Trịnh Long èo ọt bệnh, hoạn liên miên. Y lại muốn có đứa con khác, khỏe mạnh hơn. Thấy Ngọc-Danh mắt la mày lém với vợ mình. Y biết ý, thường kiếm cớ xa nhà, để tên Danh tình tự với vợ. Ít lâu sau vợ y mang thai, đẻ ra đứa con nữa. Nguyễn Ngọc-Danh còn lưu manh hơn, thực đúng câu kẻ cắp bà già gặp nhau. Lợi dụng Trịnh Quang sợ vỡ lở việc vợ con ra ngoài, y làm tới. Công khai ăn nằm với vợ Trịnh Quang, không úy kị gì.

Đúng ra với bản lĩnh Trịnh Quang, y chỉ cần cho Nguyễn Ngọc-Danh một chưởng, vứt xác vào rừng, là yên truyện. Khổ cho y, Nguyễn Ế-Linh lại nhất tâm, nhất dạ với Ngọc-Danh. Y thị đe nếu Trịnh Quang làm điều gì ác với tình nhân. Y thị sẽ giết hai đứa con, rồi la làng cho thiên hạ biết truyện xấu xa bỉ ổi của y.

Y học Á-châu, sách Â« Hoàng-Đế nội kinh tố vấn Â» nói: Â« Thận tàng chí, chủ phát dục Â». Nghĩa là thận sinh ra ý chí con người. Chủ mọi hoạt động tinh thần. Thận chủ về sinh dục, não tủy. Hoa của thận là tóc. Khi một người thận hư suy thì liệt dương. Óc, tủy, xương không được bồi bổ. Trịnh Quang bị liệt dương từ tuổi trưởng thành. Vì vậy cha y to lớn, mà y thì lùn tị, dáng người thô lậu. Thận hư suy nên tóc sớm bạc, nhất là thần chí nhu nhược, mất hết can đảm.

Tên Nguyễn Ngọc-Danh do bọn Phong-Châu song quái cài vào làm gian tế tại Đào trang.

Phàm người đàn ông bất lực thường thù hận thiên hạ. Giữa lúc đó, thì Phong-Châu Song quái xuất hiện dụ dỗ. Trịnh Quang theo chúng ngay, được chúng dạy cho một ít võ công Tản-viên. Chúng hứa rằng sau khi đánh phá Đào trang, chúng sẽ giao cho cai quản trang ấp của sư phụ. Không ngờ, sau khi Đào trang bị đánh. Song quái bắt y tiếp tục nằm vùng phản sư môn. Đến đại hồ Tây, y bị Tường-Loan lột mặt nạ, đánh suýt bỏ mạng. Y căm hận Song quái, theo Đức-Phi hy vọng kiếm chức quan. Y nịnh Đức-Phi, tôn hắn làm sư phụ. Đức-Phi dẫn hắn về gặp Tô Định. Tô Định xuất thân trong gia đình Mã hậu. Tô luôn luôn duy trì một đội vệ sĩ đặc biệt liên lạc với dì mình.Trịnh Quang, Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh được y xung vào toán này. Hồi đầu Xuân, Tô sai bọn chúng tới Lạc-dương dâng châu báu ngọc ngà lên Mã thái hậu. Mã thái hậu giữ bọn chúng lại, cho làm thị vệ.

Khi Mã thái hậu nghe tin Hàn Tú-Anh được anh hùng Lĩnh-Nam hộ tống đang trên đường về Lạc-dương, thì mụ không còn hồn vía nào nữa. Mụ bàn với tình nhân Mao Đông-Các. Các nói:

- Trước đây hại Hàn Tú-Anh là do Thái phi Trường-sa vương, chứ đâu phải thái hậu? Dù gì thái hậu cũng là đích mẫu của Quang-Vũ, Thái-hậu có công nuôi dưỡng Quang-Vũ. Bây giờ Hàn-thị có xuất hiện, thì trong cung có hai thái hậu. Nước giếng, nước sông không phạm nhau là được rồi.

Mã thái hậu đổ quạu:

- Thế ngươi quên rằng ngươi với ta đã có hai đứa Tiêu Hồng-Hoa, Văn Thanh-Hoa à? Truyện này đã đổ bể. Quang-Vũ biết truyện ngươi với ta mưu cướp ngôi. Đời nào nó chịu ngồi yên?

Mao Đông-Các chỉ có võ công cao. Còn mưu trí thì không. Mã thái hậu bảo sao, y nghe vậy đã quen. Y nói:

- Bây giờ thái hậu bảo ta phải làm thế nào?

Mã thái-hậu nói:

- Ngươi cùng Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ mang chỉ dụ của ta sai Chu Hựu xuất lĩnh một vạn kị binh đến Nghi-dương đón đường giết Hàn Tú-Anh. Nếu giết được thì tốt. Còn như Quang-Vũ thân đi đón mẹ, ở nhà, ta xuất lĩnh thị vệ đóng cửa Hoàng-thành, bắt các đại thần họp, truất phế y, vì y không phải con của tiên đế. Ta lập một đứa trẻ nào đó trong hoàng tộc lên thay thế y. Một mặt ta ra lệnh cho Chu Hựu giết y tại Nghi-dương.

Mưu sâu như vậy, không ngờ Mao Đông-Các, cùng đệ tử, hai con gái bị anh hùng Lĩnh Nam giết chết.

Bọn Trịnh Quang vội về cung báo cho Mã thái hậu biết. Mã thái hậu cho thái giám đánh trống mời các quan thiết triều... không ngờ tất cả mưu đồ đều bị Hoài-nam vương dẹp trong trứng nước. Trong trận chiến hỗn loạn, bọn Đức-Phi nghĩ được một kế: Chúng bắt cung nữ, mặc quần áo của Mã thái hậu rồi đem cung nữ khốn nạn ấy treo cổ lên xà nhà, giả làm Mã thái hậu tự tử. Sau đó phóng hỏa đốt cung.

Hoài-nam vương đánh tới cung thái hậu, thấy một thây người chết cháy, mấy mảnh y phục còn lại giống Mã thái hậu, ông cho rằng mụ thắt cổ chết. Có ngờ đâu mụ đang cùng bọn Trịnh Quang trên đường đi tìm Mã Viện, để mưu đem quân làm loạnï.

Xui cho chúng, trong khi đi đường chúng gặp Đô Dương. Mã thái hậu vốn đã căm thù Đô Dương trong vụ Trường-an, mụ ra lệnh cho bọn chúng tấn công chàng. Giữa lúc sắp thành công thì Sún Rỗ xuất hiện.

Hồ Đề đem bản cung khai thuật cho anh hùng Lĩnh-nam nghe. Trưng-Nhị bàn:

- Điều chúng ta cần biết là, hiện giờ thái sư thúc Khất đại phu trị bệnh cho Quang-Vũ, với bọn Mã Vũ xong chưa? Sún Cao ở đâu không rõ. Chúng ta cần bắt Mã thái hậu trao thuốc giải Huyền-âm độc chưởng để cứu mọi người.

Hồ Đề đáp:

- Em đã hỏi điều ấy, song mụ bảo rằng, chỉ Mao Đông-Các mới biết cách chế thuốc. Hôm mụ làm phản ở Lạc-dương, còn một bình hai trăm viên. Bình ấy để quên ở cung thái hậu. Cung thái hậu bị cháy, chắc có tìm cũng vô ích.

Phương-Dung suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Bây giờ có hai việc phải làm. Một là giam tất cả bọn chúng lại. Chỉ xích chân, khiến chúng không trốn được. Trong khi theo dõi hành tung của chúng thì may ra tìm được điều bí mật gì về chế thuốc giải Huyền-âm cũng nên. Còn Mã thái-hậu, ta xử lý ra sao?

Lại Thế-Cường nói:

- Theo ý tôi, chúng ta tha Mã thái-hậu ra. Y thị tất tìm Mã Viện mưu phản. Khi họ Mã khởi binh, Trung-nguyên sẽ có chiến tranh, đó là điều lợi ích cho chúng ta.

Đào Thế-Kiệt lắc đầu:

- Có một việc mà ta với Hán khác nhau như nước với lửa. Quang-Vũ coi quần thần như tôi tớ. Họ lăn mình vào chỗ chết xây dựng sự nghiệp cho của y, để mong y ban cho chức tước. Nhưng những người công lao lớn quá, thì y tiếc cả một tờ giấy phong chức, hơn nữa nhẫn tâm giết đi. Ta thì không thế, chúng ta chẳng ai thiết làm vua, chẳng ai thiết vàng bạc châu báu, cũng chẳng ai màng quyền thế, quan tước. Quang-Vũ bất hiếu với mẹ. Chúng ta hiếu đễ với tất cả người trên. Quang-Vũ kết bạn với Trần Tự-Sơn rồi hại Tự-Sơn. Đặng Thi-Sách kết bạn với Công-tôn Thiệu, thì dù xa ngàn trùng cũng viết thư cứu nghĩa huynh, còn kéo chúng ta giúp nghĩa huynh.

Ông ngừng một lát, tiếp:

- Quang-Vũ ba lần hứa cho Lĩnh Nam phục hồi rồi lại nuốt lời. Mới đây y hứa nữa. Lần này y truyền tờ đại cáo thiên hạ. Nếu chúng ta thả Mã thái-hậu ra, mụ sẽ cùng Mã Viện gây chiến tranh. Việc làm của chúng ta không thông đạo lý. Tại sao ? Một là bất nhân, hai là thất tín. Tôi đề nghị trao Mã thái hậu cho Quang-Vũ. Nếu Quang-Vũ giết y thị, y sẽ mang tiếng bất hiếu. Còn để y thị, thì trong triều đình của y luôn có mối đe dọa.

Lại Thế-Cường chắp tay hướng Đào Thế-Kiệt:

- Kiến thức tiểu đệ thua xa Đào huynh. Đào huynh thực là người đại nhân đại nghĩa. Đúng! Để Mã Viện với Mã thái-hậu gây chiến tranh, thì biết bao nhiêu người chết.

Đặng Thi-Sách bảo Phương-Dung:

- Ta giao bọn tù binh cho Phương-Dung, Hồ Đề theo dõi. Thôi chúng ta lên đường đi hồ Động-đình. Vì chỉ còn ba ngày nữa đại hội rồi.

Trưng Nhị nói:

- Đặng đại ca khỏi lo. Em đã để đạo quân Nhật-nam đóng ở hồ Động-đình. Em lại giao cho các vị sư bá Triệu Anh-Vũ, Lương Hồng-Châu, Đinh Công-Thắng lo tiếp đón anh hùng các nơi, canh phòng gian tế. Thục cử Vương Nguyên, Vương Phúc, tới giúp chúng ta. Công-tôn Thiệu trao năm vạn thủy quân cho Trần Quốc, Mai-động ngũ hùng. Như vậy chúng ta cứ thủng thẳng lên đường cũng được. Ngày mười lăm lên đường sớm, buổi chiều tới nơi, là vừa.

Phương-Dung bàn với Hồ Đề:

- Ta phải làm ngay: Em với anh Kỳ. Chị với Lê Chân thay nhau theo dõi bọn Mã thái-hậu.

Hồ Đề gật đầu:

- Được! Bây giờ ta với Lê Chân. Tối nay tới lượt em với Đào Kỳ. Sao chị lo quá. Bọn Sún trở về mặt buồn rượi, không tìm thấy Sún Cao. Chị cứ tưởng chúng nó tuổi mới mười bảy, mười tám vẫn còn trẻ con. Không ngờ bức thư Sún Cao viết cho Đào hầu, chị mới biết chúng người lớn quá rồi.

Phương-Dung nói:

- Đúng ra chúng cũng không có kiến thức đến độ đó. Tục ngữ nói Gần mực thì đen. Gần đèn thì rạng. Bọn chúng tòng chinh Trung-nguyên đã mấy năm qua. Suốt ngày chúng phải hội họp với anh hùng Lĩnh Nam, Trung-nguyên. Mỗi lần nghe bàn việc là một lần học hỏi trực tiếp. Mỗi trận đánh, một là một bài học thực tế. Chúng còn được Đặng Vũ, Mã Vũ, sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa rồi Công-tôn Tư, Công-tôn Thiệu dạy dỗ. Chúng thu nhập rất mau. Bản chất chúng thông minh cho nên kiến thức của chúng hôm nay hai, ngày mai không phải ba mà là bốn. Ngày kia lên tới mười sáu. So sánh với Đào tam lang bằng tuổi chúng, kiến thức chúng cao hơn nhiều. Chỉ một năm nữa thôi. Chúng sẽ thành đại tướng chỉ huy hàng chục vạn quân.

Hồ Đề tiếp:

- Chị cũng nghĩ thế. Bản thân chị, từ hôm rời Lĩnh Nam đến giờ, kiến thức tiến gấp bội. Lục Sún trước thường tự ty rằng chúng l

## 7. Ngũ Pháp Trường Xuân Bổ Âm

Nguyễn Ngọc-Danh hỏi:

- Hoàng tiên sinh! Xin Tiên sinh giảng cho tôi nghe về sự khác biệt của hai Ngũ pháp trường xuân được không?

Hoàng Đức-Phi cung kính đáp:

- Nguyễn vũ vệ đã muốn biết, tiểu nhân xin kính cẩn trình bày.

Phương-Dung đưa mắt cho Đào Kỳ như muốn hỏi ý kiến chàng: Nguyễn Ngọc-Danh làm mã phu cho Đào gia, thân phận, địa vị hèn hạ. Còn Trịnh Quang là đệ nhị đệ tử, uy quyền biết mấy. Tại sao Hoàng Đức-Phi tỏ ý kính cẩn, khách sáo với Danh. Còn đối với Quang, y khinh rẻ như tôi mọi. Như đầy tớ?

Đào Kỳ hiểu ý vợ, chàng trả lời bằng cái lắc đầu.

Hoàng Đức-Phi giảng:

- Người đời chỉ biết đến Ngũ pháp trường xuân bổ dương mà ít người biết đến Ngũ pháp trường xuân bổ âm. Ngũ pháp dương giúp cho đàn ông sống thọ. Ngũ pháp âm, giúp cho đàn bà sống lâu, trẻ mãi mãi. Như Thái-hậu, năm nay năm mươi mốt tuổi. Thế mà dung nhan như người ba mươi tuổi là cùng. Trước đây Thái hậu đã áp dụng một phần Ngũ-pháp bổ âm. Từ ngày tôi được Tô thái-thú đề bạt, sang Lạc-dương phục thị ngài. Tôi trình bày Ngũ-pháp bổ âm để ngài với Vũ-vệ áp dụng. Kết quả như Vũ-vệ đại nhân thấy: Tâm tính Thái hậu trở thành nhu nhã. Gặp việc khó khăn hiện tại, mà vẫn thanh thản như thường.

Ngoài này Đào Kỳ, Phương-Dung nhìn nhau:

- Thì ra Mã thái-hậu có nhiều tình nhân. Ngoài Mao Đông-Các còn có tên Nguyễn Ngọc-Danh. Hèn chi tên Hoàng Đức-Phi tỏ ra khúm núm với tên mã phu, mà khi rẻ Trịnh Quang. Nhưng bộ mặt tên Danh giống như cái bánh đúc, một chân to một chân nhỏ. Y bệnh hoạn như vậy, mà sao Mã hậu lại chọn y, trong khi quanh bà có hàng vạn người ?

Nguyễn Ngọc-Danh hỏi:

- Hôm trước tiên sinh giảng rằng pháp thứ nhất của Ngũ-pháp trường xuân cứ mỗi đầu xuân, vạn vật bắt đầu sinh sôi nảy nở. Thì người ta cần mua một thiếu nữ đồng trinh, đợi đúng giờ tý, khởi đầu một ngày mà giao hợp. Pháp này có tên Khai thủy hanh thông. Nghĩa là mở đầu cho mọi sự may mắn tốt đẹp. Như vậy trong suốt năm làm việc gì cũng đều tốt hết.

Hoàng Đức-Phi nói:

- Không hẳn như vậy đâu. Đầu tiên phải mơn trớn vuốt ve cho thanh nữ khoan khoái đến mê man. Bấy giờ mới giao hợp. Có như vậy nàng mới không bị đau đớn khổ sở. Khi giao hợp, làm sao lọt vào cửa ải, phải lui quân ngay. Màng trinh rách ra, hang hóc lần đầu tiên khai thông, căng thẳng, máu chảy ri rỉ. Bấy giờ phải ghé miệng vào mà mút hết những giọt huyết đồng trinh. Trong thuật chăn gối. Mấy giọt huyết này có tên Ngọc nữ khai sương. Nghĩa là giọt sương của ngọc nữ. Càng hút nhiều càng tốt. Càng hút lâu càng hay. Sau đó muốn giao hợp thêm hay không tùy ý. Đời sau người ta biến đổi đi. Cứ mua con gái đồng trinh về giao hợp bừa bãi. Cho rằng càng phá trinh nhiều càng tốt. Thực sai trái với nguyên lý âm dương của trời đất.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ.

Sự tin tưởng rằng phá trinh một thiếu nữ vào đầu xuân, thì trong suốt năm công việc làm ăn sẽ tốt đẹp... Không biết bắt nguồn từ đâu? Thời nào? Cho đến nay (1999), sự tin tưởng này vẫn còn mãnh liệt tại Đài-loan, Hương-cảng, và trong giới Hoa-kiều trên khắp thế giới. Bắt đầu từ khi đổi mới, cái thuật này lại sống dậy tại Hoa-lục.

Cứ mỗi đầu năm, những công ty lớn, lấy trong quỹ đen hay quảng cáo một số tiền, mua trinh thiếu nữ, rồi bắt ông giám đốc phá trinh, hút Ngọc-nữ khai sương, với hy vọng trong năm, hãng sẽ có nhiều lợi nhuận. Từ việc này, đưa đến một kỹ nghệ mới, vào mùa Đông một số thiếu nữ tìm đến các bác sĩ sản khoa, xin làm màng trinh nhân tạo, để bán trinh. Bán xong, lại xin làm nưã, rồi lại bán.

Mã thái-hậu hỏi:

- Tô Định mật tấu rằng Hoàng tiên sinh biết thuật Ngũ-pháp trường xuân bổ âm. Vậy pháp thứ nhất bổ âm, bổ dương khác nhau thế nào?

Hoàng Đức-Phi khúm núm đáp:

- Tâu thái-hậu! Phàm mọi vật trên thế gian, đều phân âm, dương. Mặt trời là dương, mặt trăng là âm. Con người hấp thụ khí âm, dương của trời đất, cần giữ âm, dương thăng bằng, thì sức khỏe mới tăng tiến, giữ cho cơ thể trẻ trung. Từ cách ăn, uống, đi, đứng, nằm, ngồi đều phải lấy thăng bằng âm, dương làm căn bản. Người con gái, tuổi từ mười tám tới bốn mươi, âm chất tràn đầy. Nếu biết tìm dương khí hòa hợp, thì giữ được sắc đẹp. Vì vậy, mỗi ngày cần ngồi phơi dưới ánh nắng mặt trời một giờ để hấp thụ dương khí, hợp với âm chất của mình cho thăng bằng. Thứ đến truyện phòng the. Không nên để cơ thể thiếu dương khí.

Mã thái hậu hỏi:

- Người đàn bà tuổi còn trẻ, cần chọn chồng tuổi nào để lên đến chỗ tuyệt đỉnh Vu-sơn?

Hoàng Đức-Phi đáp:

- Tốt nhất kiếm người đàn ông hơn mình từ mười tuổi trở lên, mà hòa hợp. Người đàn ông lớn tuổi hơn, dương khí mạnh, đủ sức cho âm chất đàn bà hút lấy. Pháp thứ nhất này, đối với Thái-hậu, hơi trễ rồi. Tuy vậy trước đây Thái-hậu từng hòa hợp với Mao Đông-Các tiên sinh trong hơn hai mươi lăm năm trời, cho nên Thái-hậu mới minh mẫn. Thánh thể khang kiện. Nay tuổi năm mươi mà trông trẻ như người ba mươi, ba mươi mốt vậy.

Mã thái hậu rơm rớm nước mắt:

- Mao Đông-Các chết, ta đau đớn trong lòng. Hai con Hồng-Hoa, Thanh-Hoa cũng chết cùng một lúc. Ta đã thề: Nếu ta còn sống trên thế gian này, phải diệt tụi Lĩnh Nam cho hả dạ.

Nguyễn Ngọc-Danh xen vào:

- Tâu thái-hậu! Nếu thái-hậu muốn diệt tụi Lĩnh Nam thì phải trọng dụng Lê Đạo-Sinh. Đối với Lê thực không khó. Thái-hậu chỉ tốn một tờ giấy, phong cho y chức quan, rồi sai y trở về Giao-chỉ mộ quân đánh bọn Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách. Hai cọp đánh nhau, tất có một cọp chết, một cọp bị thương. Bấy giờ Thái-hậu chỉ việc trở tay một cái thì diệt trọn bọn Lĩnh Nam.

Mã thái-hậu gật đầu:

- Ta sẽ xui Quang-Vũ làm như vậy. Bây giờ Đức-Phi, ngươi nói cho ta biết pháp thứ nhì đi.

Hoàng Đức-Phi nói:

- Tâu thái hậu, thần xin kính cẩn trình: Sau này về Lạc-dương, Thái-hậu lệnh cho tìm đồng tử tuổi từ mười tám tới hai mươi lăm. Không bệnh tật. Đem về nuôi trong bảy ngày bằng Phục-linh, Nhân-sâm, Thủ-ô, Yến-sào. Sau bảy ngày đó tinh khí trong người chúng đầy ắp, khí huyết sung thịnh.Thái-hậu đợi đến đúng giờ ngọ, lệnh cho một tên phục thị Thái hậu. Giữa lúc tinh khí y xuất, thái hậu dùng tay ra hiệu. Phía sau, một võ sĩ dùng trủy thủ phóng vào lưng y. Phải phóng đúng giữa trái tim. Y trúng đao chết liền, không còn đủ sức vùng vẫy, chỉ hơi run run. Trong khi giao hợp, tử cung của Thái-hậu mở ra thực lớn. Tinh khí đồng nam phun thẳng vào. Sau khi y phun hết tinh khí, tự động ngã xuống. Thái hậu phải nằm im, cho cửa tử cung khép lại. Màng da trong tử cung hấp thụ tinh khí đồng nam, khiến Thái-hậu khỏe mạnh, trẻ trung, sống lâu.

Nguyễn Ngọc-Danh hỏi:

- Đợi bao nhiêu lâu, có thể cho tinh khí đó ra ngoài. Không lẽ để vậy, lâu ngày hôi thối, chịu sao cho thấu?

Hoàng Đức-Phi gật đầu:

- Một giờ sau, tử cung của Thái-hậu hút no tinh khí. Thái hậu có thể đứng dậy. Tinh khí dư đó, tự động chảy ra ngoài. Có hai cách, cho ngọc thể Thái-hậu sạch sẽ. Một là dùng nước rửa. Hai, cho một đồng tử Â« dùng lưỡi lau chùi Â». Lối sau tăng thêm dương khí cơ thể.

Mã thái hậu hỏi:

- Độ bao nhiêu ngày, làm một lần như thế?

- Thông thường mỗi tháng một lần. Tuy nhiên thánh thể thái hậu thấy cần mỗi ngày một lần. Hoặc mỗi ngày hai lần cũng không sao.

Trịnh Quang cắt ngang lời Đức-Phi:

- Sư phụ! Còn pháp thứ ba của Ngũ pháp trường xuân bổ âm thế nào?

- Ta đã nói, mi bị liệt dương, hỏi làm gì? Biết rồi liệu có xử dụng được không mà hỏi?

Trịnh Quang phân trần:

- Sư phụ! Đệ tử bị liệt dương, mà cơ thể còn đầy đủ. Trong các pháp Trường-xuân, đệ tử không giao hợp được mà thôi. Còn các pháp khác, đệ tử vẫn làm được như thường mà!

Mã thái-hậu nhìn Trịnh Quang: Thân hình nhỏ bé, mắt hơi lác. Dáng người bần tiện, có ba phần giống Hoàng Đức-Phi. Trong lòng mụ nổi lên một dục vọng:

- Cái thằng Trịnh Quang này, nghe nói bị liệt dương. Ta đâu cần nó giao hợp? Ta bắt nó dùng lưỡi làm sạch sẽ sau mỗi lần dùng pháp thứ nhì hoặc giả dùng vào các pháp khác cũng được.

Nghĩ vậy mụ bảo Hoàng Đức-Phi :

- Hoàng tiên sinh. Gã họ Trịnh tuy liệt dương thực. Nhưng chưa hẳn vô dụng. Lát nữa tôi cho y thử xem sao.

Đào Kỳ nghe Mã thái hậu nói, mà ngao ngán trong lòng. Hình ảnh quá khứ hiện về: Đệ nhị sư huynh Trịnh Quang, thường được bố chàng ủy nhiệm thay sư phụ luyện võ cho sư đệ. Thời gian đó, uy tín đệ nhị sư huynh chỉ thua Đào hầu với đại sư ca Trần Dương-Đức mà thôi. Nếu giờ này y không phản sư môn, địa vị trong võ lâm của y, uy danh trên đất Lĩnh Nam đâu có thua gì hai anh Nghi-Sơn, Biện-Sơn của chàng? Hoặc ít ra cũng bằng Đào Hiển-Hiệu, lĩnh ấn Đại tướng quân, thống lĩnh hàng chục vạn binh mã trong tay, đánh đuổi người Hán. Chỉ vì lầm lỡ, đi vào tà đạo, bây giờ bị một tên ngu xuẩn, văn không thông, võ không biết khinh thị coi như chó như lợn.

Hoàng Đức-Phi cúi đầu:

- Thần kính cẩn tuân chỉ của Thái-hậu.

Mã thái hậu hỏi:

- Thế còn pháp thứ ba?

Đức-Phi tâu:

- Pháp thứ ba, thì giản dị thôi. Song chính nó đem lại cho Thái-hậu làn da tươi mịn, hồng hào. Thánh thể khỏe mạnh. Phàm đàn bà khi có kinh, thì các tuyến trong tử cung căng lên. Khi căng quá độ, miệng tuyến mở, huyết ri rỉ tiết ra ngoài. Thông thường huyết kinh nguyệt là tinh hoa cơ thể. Tuy vậy phải chia làm ba loại: Nụ huyết, Hoa huyết, Quả huyết.

Nguyễn Ngọc-Danh, bản chất vốn ngu đần, kiến thức chép không đầy cái lá mít. Y ngơ ngác hỏi:

- Hoàng tiên sinh! Tại sao lại có nụ, hoa, quả trong cơ thể?

Hoàng Đức-Phi chửi thầm:

- Tiên sư con bà mi! Đã ngu thì cứ ngậm miệng Uống máu l.. Đúng như tục ngữ nói Điếc hay hóng! Ngọng hay nói. Mi bất quá là tên chăn ngựa đất Cửu-chân. Nhờ biết Uống máu l. mà được chức Vũ vệ hiệu úy. Mi ngu thấy mẹ đi, còn hạch hỏi ông tổ nội nhà mi.

Nhờ tiếp thụ năm đời tổ tiên truyền lại bản lĩnh lưu manh, xảo quyệt, dối trá, bịp đời. Hoàng Đức-Phi tươi cười:

- Làm gì có nụ, hoa, quả trong tử cung. Chẳng qua, các danh sĩ Trung-nguyên đặt ra những mỹ từ, ca tụng đàn bà mà thôi. Khi đàn bà sinh con, thì gọi là khai hoa, nở nhụy. Âm hộ được ví là hoa. Đứa trẻ được ví là nhụy.

Mã thái hậu xuất thân trong gia đình quyền quí. Mấy đời giòng dõi hầu, bá. Mụ lại có học, rất thông minh. Mụ hiểu liền:

- Ý Hoàng tiên sinh muốn nói: Kinh nguyệt lúc mới ri rỉ chảy ra có tên nụ huyết ví như chồi mới nảy nụ.

- Thái hậu thực minh kiến. Phàm khi hoa đâm chồi, nảy nụ, thì nhựa nguyên phải mạnh, dẫn lên cành cây thực căng. Nụ huyết cũng thế. Các tuyến dẫn huyết vào tử cung có căng, thì huyết mới làm cho miệng tuyến mở ra. Lúc các tuyến căng, các mạch máu đều căng. Do vậy giai đoạn này người đàn bà hay cáu, hay giận, người căng thẳng, bứt rứt khó chịu. Phàm lau chùi bàn ghế, bát đĩa, phải lau hai lần. Lần đầu lau bụi bám. Lần thứ nhì lau cho bóng. Huyết dồn vào các tuyến, ri rỉ ra cũng ví như ta lau bụi vậy. Chính vì thời gian nụ huyết chưa rỉ ra, hoặc rỉ ra rồi, mà chưa mạnh, mạch máu mới bị căng khiến tử cung bị đau, y học có tên thống kinh. Thời gian này thường sinh các chứng trạng: Nhức đầu, nhũ hoa căng, chóng mặt. Chính cái thời gian nụ huyết căng thẳng này, khiến máu dơ bẩn theo mạch tràn ra da thịt. Làm cho người đàn bà mau già, vẻ đẹp dễ tàn phai.

Mã thái hậu á lên:

- Như thế thứ nụ huyết tức huyết chảy qua tuyến trước hết. Nụ huyết rửa các tuyến, cho nên không được tinh khiết. Hoàng tiên sinh! Tại sao người ta dùng nụ huyết làm bùa?

Đức-Phi được hỏi một câu, đúng vào sở trường. Y sướng quá, mắt híp lại. Bộ mặt bần tiện nở nụ cười:

- Tâu thái hậu. Nụ huyết không tinh khiết. Vì nụ huyết thuộc nước đầu tiên chảy qua các tuyến. Trong một tháng, các tuyến chỉ hơi ướt, bây giờ thêm nụ huyết, thành một thứ huyết lợt màu. Phàm người đàn bà bị chồng, bị tình lang lãng quên., hết sủng ái, họ lấy nụ huyết pha vào thức ăn. Tình lang ăn vào. Thức ăn có nụ huyết, nhập cơ thể chàng, biến thành máu của chàng. Chàng đã thương yêu nàng, phàm yêu lâu thì nhạt dần. Nay ăn nụ huyết vào, ái thêm mạnh. Ái trở thành sâu đậm hóa ra uy. Kể từ đó nàng nói gì, chàng cũng nghe theo. Say mê, không còn đường thoát.

Nguyễn Ngọc-Danh hỏi:

- Như tiên sinh nói. Một người đàn bà, có thể dùng nụ huyết pha vào thức ăn, khống chế bất cứ người đàn ông nào cũng được sao?

Hoàng Đức Phi nể tên Nguyễn Ngọc-Danh. Vì y là người thân cận Mã thái hậu. Còn Trịnh-Quang là đệ tử của y, y khinh rẻ như chó, như mèo. Ngược lại trong quá khứ Trịnh Quang là vai chủ Nguyễn Ngọc-Danh. Y không coi Danh ra gì. Y cướp lời Đức-Phi trả lời:

- Không phải thế! Người đàn bà pha nụ huyết vào thức ăn, chỉ có thể kiềm chế được chồng, tình lang mình mà thôi. Đối với người khác, thì vô dụng.

Mã thái-hậu như tìm được một cái gì mới mẻ trong đời sống. Mụ hỏi:

- Đúng như tiên sinh nói, mỗi khi có kinh kỳ, ta thường bị ngâm ngẩm đau mất một ngày. Đầu nhức, ngực căng, tính tình hay cáu hay giận. Khi kinh rỉ ra vẫn còn. Đợi kinh ra nhiều mới hết. Vậy làm thế nào để ta khỏi cái khổ sở này! Phải dùng thuốc gì?

- Không có thuốc gì hay hơn là xử dụng Ngũ pháp trường xuân bổ âm, pháp thứ ba. Khi Thái-hậu cảm thấy căng thẳng, bụng đau ngâm ngẩm, phải triệu một người đàn ông nào cũng được. Truyền cho y ghé miệng vào âm hoa của Thái-hậu, dùng lưỡi quay tròn, kích thích. Một cảm giác khoan khoái, êm đềm tràn ngập khắp người Thái-hậu. Miệng tuyến dẫn tinh huyết trong tử cung mở ra. Nụ huyết theo đó rỉ rỉ phân tiết. Bấy giờ người đàn ông không dùng lưỡi quay tròn nữa, mà ngậm trọn vẹn âm khẩu, rồi mút thực mạnh. Nụ huyết theo đó thoát tiết ra nhanh, nhiều. Bao nhiêu khổ sở như đau bụng, ngực căng, hay giận hay hờn hết tức khắc. Được mút ra khi các tuyến căng, nụ huyết hết tràn ra các mạch máu, hết tràn ra da thịt. Da, thịt Thái-hậu sẽ tươi thắm. Người khoan khoái không gì sánh bằng.

Mã thái-hậu gật đầu:

- Pháp thứ nhì trong Ngũ pháp trường xuân bổ âm hay thế mà ta không biết. Bây giờ ta cho áp dụng, không biết còn kịp không? Từ sáng đến giờ, ta thấy bụng hơi đau. Người căng khó chịu lắm. Ta muốn thử.

Đức-Phi khúm núm:

- Phàm phụ nữ, còn kinh kỳ đều áp dụng được. Nếu biết áp dụng từ tuổi mười sáu, mười bảy nhan sắc giữ trẻ mãi. Đến tuổi năm mươi chỉ bằng người hai mươi lăm, hai mươi sáu. Còn nếu tuổi Thái-hậu áp dụng, vẫn giữ nguyên nhan sắc hiện tại được ít ra mười năm.

Mã thái-hậu lại hỏi:

- Hôm nay ở đây có ba người. Tiên sinh bảo ai có thể phục thị cho ta được?

Đào Kỳ, Phương-Dung nghe mà buồn nôn. Chàng nghĩ:

- Có lẽ Hoàng Đức-Phi sẽ bắt nhị sư huynh Trịnh Quang làm công việc kinh tởm này. Trịnh Quang dù phản bố ta, song nghĩ tình xưa nghĩa cũ, ta phải giúp y.

Chàng chưa nghĩ ra, thì Trịnh Quang đã nói:

- Thần kính cẩn xin Thái-hậu ban cho thần được "hồng ân" đó.

Đào Kỳ ớn da gà, chửi thầm:

- Mi đúng là đồ thú vật! Uổng công bố ta dạy mi bấy lâu. Công việc đó đối với đôi trai gái thương yêu nhau. Chẳng có gì đáng kinh tởm cho lắm. Còn mi đường đường, một võ lâm cao thủ, mà lại tình nguyện, thì mi thành thú vật, chứ không còn là con người.

Hoàng Đức-Phi bảo Trịnh-Quang:

- Mi hãy để ta phục thị Thái-hậu trước. Mi ngồi coi, để có kinh nghiệm.

Phương-Dung ghé tai Đào Kỳ:

- Anh Kỳ! Mình đi thôi! Chứ nhìn cảnh này, em chịu không nổi nữa rồi.

Đào Kỳ an ủi vợ:

- Mình phải theo dõi đến cùng, cố tìm thuốc giải Huyền-âm độc chưởng cứu Sún Cao. Sún Cao tự nguyện chết thay cho anh. Thì dù chúng ta có phải nhảy vào miệng cọp cũng cam tâm. Hồi nãy Mã thái-hậu nói đến cách chế thuốc! Vậy chúng ta cố gắng chờ đợi.

Bên trong, tên Hoàng Đức-Phi tiến đến trước Mã thái-hậu. Y nói:

- Thỉnh Thái-hậu đứng dậy. Một chân đứng thẳng. Một chân gác lên chiếc ghế. Thần xin phục thị.

Phương-Dung nhắm hai mắt lại. Còn Đào-Kỳ, dù sao cũng chịu đựng giỏi, chàng nhìn vào: Tên Hoàng Đức-Phi dáng người lùn tịt, y quì gối trước Mã thái-hậu. Hai tay kính cẩn vén xiêm mụ lên, rồi chui đầu vào háng. Hắn ngửa mặt, dùng lưỡi ngoáy vào cửa âm hộ mụ. Hắn làm công việc sành sỏi, lanh lẹ, tỏ ra có kinh nghiệm lâu năm. Mã thái-hậu nhắm hai mắt lại. Tay mụ vịn vào thành giường mà người vẫn run bần bật. Thỉnh thoảng mụ bật lên một tiếng rên.

Thời gian ước nhai tàn miếng trầu. Mã thái-hậu rùng mình một cái nói:

- Dường như nụ huyết bắt đầu ra rồi thì phải.

Phi ngưng lại thở một hồi, rồi nói:

- Tâu thái-hậu, quả đúng như vậy, nụ huyết bắt đầu ra. Thần thấy vị hơi chua, mặn pha lẫn với vị ngọt.

Y hít một hơi thực dài, thở ra đến phù một cái. Rồi ghé miệng ngậm vào âm hoa Thái-hậu mà mút. Y mút đến đỏ mặt lên, miệng nuốt ừng ực. Đúng như lời y nói. Y mút được mấy hơi, trên mặt Mã thái-hậu tỏa ra vẻ sảng khoái kỳ lạ. Mắt mụ gần như trợn ngược, miệng há ra, thỉnh thoảng nhún vai rùng mình.

Khoảng tàn một nén nhang, Phi ngưng lại, buông xiêm ra, nói:

- Tâu thái hậu, nụ huyết đã hết. Xin thánh thể an nghỉ một lát. Vì đứng lâu sợ mệt. Đợi hoa huyết ra, thần xin phục thị tiếp.

Trên mặt Mã thái hậu hiện ra nét xuân tình, cười mà không phải cười, giống như thiếu nữ trong ngày tân hôn. Mụ nói:

- Hoàng tiên sinh! Ngươi thực thông thái. Đúng đấy, khi nụ huyết bắt đầu ra, ta thấy bụng hết đau liền. Bây giờ ngực không căng, đầu không nhức nữa. Tâm tính thư thái nhẹ nhàng. Mệt nhọc cũng biến đi. Xin tiên sinh nói về hoa huyết.

Hoàng Đức-Phi được khen, y sung sướng:

- Thần xin kính cẩn tâu Thái hậu. Hoa khác với nụ. Nụ lớn lên, thì nở ra hoa. Khi Thái-hậu cảm thấy sảng khoái, là nụ huyết đã hết. Bây giờ huyết ra đều đặn, giống như hoa đã nở. Huyết ra như vậy trong hai hay ba ngày, tùy theo người. Vậy không biết thường khi có kinh kỳ, thời gian hành kinh của Thái-hậu bao lâu?

Mã thái-hậu tính đốt ngón tay nói:

- Một ngày đau ri rỉ. Hai ngày sau thực nhiều, rồi nửa ngày ra rất ít. Theo Ngũ pháp trường xuân bổ âm. Thì thời gian hoa huyết phải làm những gì?

Đức-Phi ngửa mắt ti hí mắt lươn lên:

- Đợi huyết chảy ra, thì luồng huyết trong các tuyến phải căng. Căng thì khó chịu trong người. Tinh huyết trong mạch căng, tràn ra da, thịt, như thế không tốt. Vậy khi thấy hoa huyết ra, phải có người hút. Hút như vậy người mới đỡ bứt rứt khó chịu, thời gian hoa huyết hai ngày rưỡi, thu lại còn nửa ngày hay một ngày. Như vừa rồi, thời gian nụ huyết đúng lý một ngày. Thần phục thị, chỉ một lát hết.

Bỗng Mã thái hậu nói:

- Nó lại ra nhiều quá.

Hoàng Đức-Phi bảo Trịnh Quang:

- Tên đệ tử họ Trịnh kia. Ngươi đã thấy sư phụ phục thị Thái-hậu. Bây giờ ta cho ngươi hưởng hồng ân. Ngươi đứng dậy mau.

Trịnh Quang dạ một tiếng, y đứng dậy, đến trước Mã thái-hậu lạy bốn lạy. Mắt y đỏ ngầu nói:

- Thần đa tạ "hồng ân" thái hậu.

Y làm giống hệt như sư phụ Hoàng Đức-Phi: Quì gối trước Mã thái-hậu. Mã thái-hậu đứng dậy. Hai tay vịn giường. Một chân gác lên ghế. Trịnh Quang trân trọng vén xiêm mụ lên, há mồm ngậm vào hoa khẩu mút thực mạnh. Y vừa mút vừa nuốt ừng ực. Mặt y hiện ra nét khoan khoái vô cùng. Nét mặt Mã thái-hậu tươi như hoa. Mụ cắn chặt hai môi vào nhau để kìm hãm tiếng rên. Song một lát mụ vẫn bật lên tiếng rên nho nhỏ.

Nói về kinh nghiệm trong tình dục thì Trịnh Quang chưa đáng học trò Hoàng Đức-Phi. Hoàng Đức-Phi đã thừa hưởng kinh nghiệm từ đời cha đến đời con, làm ma cạo ở thanh lâu. Trịnh Quang bì thế nào được? Thế nhưng tại sao Trịnh Quang hút hoa huyết khiến cho Mã thái-hậu khoan khoái hơn sư phụ y? Nguyên Đức-Phi không biết võ, làm ma cạo lâu năm, sức yếu, hơi thở ngắn. Còn Trịnh Quang dù sao cũng là nhị đệ tử của Đào Thế-Kiệt. Nội ngoại công y đều thuộc loại cao thủ. Y vận khí vào đơn điền, thở hết hơi ra, rồi hút. Sức hút của y rất mạnh, hơi lại dài. Chân khí của y theo môi, lưỡi truyền vào âm hoa Mã thái-hậu, cảm giác mãnh liệt làm cho y thị không chịu được, bật lên tiếng rên rỉ.

Trong khi đó Trịnh Quang vừa hút vừa nuốt ừng ực. Một lát y ngừng lại:

- Tâu thái-hậu, thần xin nghỉ một. Vì "hoa huyết" cạn, không còn ra nữa.

Mã thái-hậu gật đầu. Mụ nằm xuống giường nghỉ. Mặt mụ tươi như một cô gái đương xuân. Mụ nói với Hoàng Đức-Phi :

- Hoàng tiên sinh! Ta đã nói, gã họ Trịnh cũng có chỗ khả dụng đấy. Công lực y khá, nên hút hoa huyết mạnh không tưởng được. Bây giờ ta muốn nghe tiên sinh nói về quả huyết.

- Khi kinh nguyệt gần cạn. Các tuyến trong tử cung trống rỗng. Cần phải nuôi dưỡng, bồi bổ cho tử cung. Trước hết dùng rượu loại nhẹ, khiến một người đàn ông khỏe mạnh phục thị. Y uống rượu, rồi dùng miệng phun vào tử cung. Rượu nhẹ, thì rửa sạch tử cung. Rượu thuộc dương tính, gốc từ gạo nếp, có tính chất bổ dương mạnh. Nhân khi các tuyến trong tử cung trống rỗng, rượu thuộc dương, vị cay, có tính chất phát tán rất mạnh. Người đàn ông thuộc dương, ngậm phun vào, thêm một lần dương nữa. Hai thứ dương nhập tử cung là vật chí âm. Âm dương hòa hợp. Tử cung hút lấy, rồi chuyển khắp cơ thể. Vì vậy sau khi hành kinh, người khỏe mạnh, sảng khoái vô cùng.

Tên Nguyễn Ngọc-Danh nằm trong góc phòng hỏi:

- Hoàng tiên sinh đã nói hết tam pháp. Vậy đệ tứ pháp là gì?:

- Pháp thứ tư giản dị thôi. Trong cặp vợ chồng dân dã, thì mỗi buổi sáng, chồng ghé miệng vào âm hoa của vợ, vợ ghé miệng ngậm nhân sâm của chồng, tự uống nước tiểu của nhau.

Mã thái hậu nói:

- Điều này mới lạ đấy. Ta vẫn nghe quan Thái y nói: Đàn bà mới đẻ, sáng dậy, uống nước tiểu của đồng nam tuổi từ sáu tới mười. Nước tiểu vừa bổ khí vừa bổ dương. Khí huyết mau phục hồi. Ta chưa từng nghe vợ chồng uống nước tiểu lẫn nhau.

Hoàng Đưc-Phi giảng giải:

- Dùng nước tiểu đồng nam, bổ dưỡng sản phụ, do các nhà y học Lĩnh Nam tìm ra từ thời Hùng vương. Sau truyền sang Trung-nguyên. Nay phổ biến rất rộng. Từ việc sản phụ uống nước tiểu đồng nam, sang Trung-nguyên đã biến đổi thành pháp thứ tư. Phàm vợ chồng, tình ý tương thuận, âm dương hòa diệu. Đêm nằm nước tiểu tiết xuống bàng quang. Sáng dậy, vợ ngậm sâm, chồng ghé miệng vào âm hoa mà uống lẫn nhau. Sau khi uống, người cảm thấy nóng bừng bừng. Sức khỏe, tình yêu cả hai được lâu dài.

Nguyễn Ngọc-Danh hỏi:

- Tôi có áp dụng pháp này với vợ Trịnh Quang, song không thành. Khi tôi ghé miệng vào âm hoa Nguyễn Ế-Linh, dù nàng mót tiểu, cũng không tiểu ra được. Tôi đành bảo nàng tiểu vào cái bát, rồi bưng lên uống. Khai chết đi được. Khó uống lắm!

Đức-Phi cười khoái trá:

- Cái khó là ở chỗ đó. Này Vũ vệ đại nhân. Để tôi giảng cho đại nhân nghe. Có phải đại nhân để Ế-Linh đứng. Còn đại nhân quì dưới đất, ghé miệng ngậm âm hoa mà uống không? Uống như thế thì nước tiểu không ra đâu.

- Thưa tiên sinh vậy phải làm sao?

- Này nhé, vũ vệ ghé miệng, lưỡi vào "âm hoa" của nàng, thì dương khí truyền vào. Cảm giác của nàng rung động mạnh, tử cung no, ép chặt đường dẫn nước tiểu từ bàng quang ra ngoài, thì làm sao nàng tiểu được?

- Tiên sinh thực kinh nghiệm. Vậy phải làm thế nào?

- Vũ vệ bảo nàng tiểu. Nước tiểu ra ngoài gặp khí trời, sau ba tiếng đập tim, sẽ có mùi khai. Còn ghé miệng uống trực tiếp thì không khai. Trái lại đại nhân còn cảm thấy rung động khắp người nữa. Khi đại nhân ghé miệng vào âm hoa thì lưỡi bất động. Miệng chỉ để hờ, chạm vào da âm hoa thôi. Có như vậy, nàng mới phóng nước tiểu ra được. Khi nước tiểu đã ra đại nhân muốn ngậm, hay ngoáy lưỡi đến đâu, giòng suối vẫn tuôn ra ào ào. Đại nhân tha hồ uống đến no thì thôi. Ngược lại nàng muốn uống nước tiểu của đại nhân cũng thế. Đại nhân để củ sâm chạm miệng nàng, rồi phóng ra. Khi nước tiểu ào ào tuôn ra. Nàng muốn ngậm, muốn hút, nước vẫn tuôn giòng mà ra ngoài.

Y quay lại nói với Mã thái hậu:

- Còn đối với thánh thể Thái-hậu, thì áp dụng khác. Thái-hậu tuyển người có võ công cao, khỏe mạnh, tuổi từ mười tám đến ba mươi, không bệnh tật. Nuôi bằng những thứ bổ dưỡng: Yến-sào, Nhân-sâm, Thủ-ô, Vi-cá, Phục-linh, Kỷ-tử. Buổi sáng y thức dậy. Thái hậu ngậm củ sâm của y mà hút. Hút một lúc, tinh khí ra. Thái-hậu nuốt đi. Tinh khí thuộc âm, xuất từ đồng nam, thuộc dương. Tức là trong cái dương sinh cái âm, bổ dương cực mạnh. Thái-hậu tiếp tục hút nữa thì nước tiểu mới tràn ra, Thái-hậu ngự lấy, đó là pháp thứ tư. Pháp này giúp cho sống lâu. Trong khi pháp thứ nhất, thứ nhì, thứ ba làm cho trẻ.

Mã thái-hậu gật đầu:

- Còn pháp thứ năm?

- Pháp thứ năm thì khác hẳn. Trên long sàng của thái hậu có tấm nệm bông. Nệm bông không ích gì cho sức khỏe. Thái hậu truyền bỏ đi, dùng nệm Trần Đại-Sinh. Trăm bệnh đều khỏi.

Đào-Kỳ nghe đến tên Khất đại phu, chàng khẽ thúc cùi chỏ vào hông Phương-Dung. Phương-Dung mở mắt lắng tai nghe.

Mã thái hậu hỏi:

- Tại sao nệm lại mang tên của phản tặc Trần Đại-Sinh?

- Thái hậu không biết đấy thôi. Tên Trần Đại-Sinh là thánh y đời nay. Y nghiên cứu tìm ra rằng: Khi nằm ngủ, cần phải có năm điều kiện, sức khỏe mới tốt. Trăm bệnh đều khỏi.

Mã thái hậu ngẫm nghĩ một lúc hỏi:

- Không ngờ tên phản tặc Trần Đại-Sinh lại giỏi đến như thế. Hôm y cùng với Đô Dương, Chu Bá, Đào Kỳ đột nhập nhà ngục Trường-an cứu Nghiêm Sơn. Mỗi chưởng của y đánh ra, hàng chục thị vệ bay vọt đi. Năm điều kiện của y như thế nào?

- Một là trước khi ngủ, cơ thể phải sạch sẽ. Khi ngủ da, lông không bị uế tạp. Khí huyết mới thông. Hai là lúc ngủ không được ăn no quá, không được để bụng đói. Trong giấc ngủ, lúc mơ, con người "sống trong lúc chết". Nếu bụng no hại tỳ vị. Nếu bụng đói, cơ thể suy nhược. Ba là khi ngủ phải uống một bát nước. Không nên uống no quá. Bốn là phòng ngủ không được để nhiều đồ quá. Mỗi thứ tiết ra một mùi vị, hại sức khỏe. Trước khi ngủ, phải mở cửa phòng một lúc, cho thoáng khí. Hoặc khi ngủ, mở cửa sổ thì tốt nhất. Thứ năm, dùng nệm do y chế ra.

Ngưng một lát Đức-Phi tiếp:

- Làm một cái nệm, hay giường gồm bốn mươi lăm ngăn, chia làm ba hàng, mỗi hàng theo chiều dọc mười lăm ngăn. Mỗi ngăn đựng một thứ thuốc. Mười lăm thứ thuốc đó là:

- Ma hoàng10%

- Gạo rang cháy10%

- Đại hồi10%

- Đinh hương10%

- Lá kinh giới khô 10%

- Lá tía tô khô10%

- Lá xả khô10%

- Lá bạc hà khô10%

- Lá chanh khô10%

- Hồ tiêu2%

- Trần bì2%

- Quế chi2%

- Băng phiến 2%

- Xạ hương2%

Tổng cộng mười bốn vị. Trong mười bốn vị, trừ Bạc-hà là có tính âm, còn tất cả có tính dương, hương thơm. Thái hậu ngủ trên long sàng, hương thơm ngào ngạt bốc lên. Dương khí cây cỏ nhập vào da, vào thịt, qua mũi vào phế. Hợp với âm chất của Thái-hậu, khiến âm dương thăng bằng. Long thể Thái-hậu khỏe mãi. Tuy vậy, nếu mỗi đêm ngủ, Thái-hậu có một người đồng nam, khỏe mạnh, nằm bên cạnh. Cơ thể Thái-hậu hút dương khí của y, mới hoàn toàn tốt.

Mã thái-hậu hỏi:

- Tại sao lại dùng các vị thuốc trên? Hợp hương vị lại theo tính chất nào?

Hoàng Đức-Phi lắc đầu:

- Phương thuốc nằm nệm nguyên của người Việt, có từ đời An-Dương vương. Do Phương-Chính hầu Trần Tự-Minh tìm ra, giúp cho An-Dương vương sống gần trăm tuổi, còn xử dụng võ công, đánh Triệu Đà suýt mất mạng. Khất đại phu nghiên cứu rộng ra. Y biết rõ tính năng từng vị thuốc. Thần làm sao mà biết được ?. Nguyên con gái Trần Đại-Sinh là Trần Thiếu-Lan làm phản, bị bắt sang Trung-nguyên làm nô tỳ. Y thị làm một cái nệm thuốc ngủ. Xích-My thấy vậy, cũng làm một cái giống hệt. Ngự y của Xích-My nhân đó thêm thắt vào hợp với pháp thứ năm trong Ngũ pháp trường xuân bổ âm. Pháp thứ năm mới đổi mới như ngày nay. Thần nghe Trần Đại-Sinh hiện ở Lạc-dương, trị bệnh cho Hoàng-thượng. Đợi về Lạc-dương, Thái-hậu hỏi y thì biết.

Mã thái hậu suy nghĩ một,lúc rồi hỏi:

- Tiên sinh biết rộng như thế. Hèn chi Tô Định không trọng dụng tiên-sinh. Y dâng biểu tiến cử tiên-sinh cho ta. Vậy chẳng hay bản lĩnh của Tiên-sinh do ai truyền lại cho?

Tổ tiên nhà Hoàng Đức-Phi năm đời làm ma cạo, thu nhập kinh nghiệm của khách làng chơi. Đến đời y lưu lạc sang Trung-nguyên, sống ở vùng Mân, Triết, hàng ngày bưng nước cho gái điếm, khách làng chơi tắm, rửa. Y nghe lỏm về các phương pháp hành lạc của người Trung-nguyên, rồi thêm thắt kinh nghiệm của y vào, mà thành. Bây giờ nghe Mã thái hậu hỏi. Y nói lảng:

- Thần học của một cao nhân trong núi Nam-dương.

Mã thái hậu, nhăn mặt:

- Nó lại ra! Nhiều quá. Trịnh-Quang, ngươi phục thị ta đi.

Tên Nguyễn Ngọc-Danh nói:

- Trịnh sư huynh mới phục thị Thái-hậu. Bụng no căng rồi, không thể tiếp tục được. Thần xin được hưởng hồng ân của Thái-hậu.

Y tiến đến trước Mã thái-hậu. Mã thái-hậu có vẻ mệt, nằm dài trên giường. Danh quì gối, tay vén xiêm, chui đầu vào. Y hít hơi vận khí mà hút. Y cũng biết võ. Võ công của y do Trịnh Quang dạy cho. Y hút rất mạnh. Mỗi hơi y lại nuốt ừng ực.

Một lát, y ngưng lại nói:

- Tâu Thái-hậu hoa huyết hết rồi. Đợi một lát có. Thần xin tiếp tục.

Hoàng Đưcù-Phi bỗng cất tiếng hỏi:

- Tâu thái hậu. Ngày mai bọn Lĩnh Nam hộ giá Thái-hậu về Lạc-dương. Liệu triều thần có xúi Hoàng-thượng hại Thái-hậu không?

Mã thái-hậu cười:

- Không! Ta mới thu được một cặp cao thủ. Chồng tên Phan Anh, con Xích-Mi. Vợ tên Trần Nghi-Gia. Ta sẽ sai chúng dùng Huyền-âm độc chưởng không chế hết bọn quan văn.

Hoàng Đức-Phi nói:

- Tâu thái hậu! Làm cách nào Thái-hậu có thể khống chế được y?

Mã thái-hậu cười:

- Không gì khó cả. Phái Trường-bạch có Huyền-âm độc chưởng. Khi luyện chưởng pháp này rồi, thì cứ mỗi mười hai tháng bị lên cơn một lần. Đau đớn đến chết đi sống lại trong bốn mươi chín ngày rồi chết. Cho nên các đệ tử trong phái phải tuyệt đối tuân theo lệnh chưởng môn. Ai thiếu trung thành bị cắt thuốc giải, chỉ có nước chết. Phan Sùng tức Xích-Mi giả chết, đột nhập Hoàng-cung định kiếm bản đồ kho tàng nhà Hán. Ta biết, ta xui Mao Đông-Các giết y, đoạt đơn thuốc giải Huyền-âm độc chưởng. Ta sợ bí quyết bị mất, mật chép vào mặt trong áo Hồ-cừu. Ta cẩn thận dùng lụa may thành lớp thứ nhì, như vậy không sợ người khác biết. Một hôm Phan Anh từ Trường-sa về xin yết kiến ta. Y kể hết tự sự vụ Hàn Tú-Anh, rồi xin thuốc giải. Thế là y nằm trong tay ta. Hiện y đang ở Lạc-dương, đêm đêm đi khống chế các quan văn trong triều. Ai theo ta thì sống. Ai chống thì chết.

Đào-Kỳ nghe phía sau có tiếng chân đi rất nhẹ. Chàng ra hiệu cho Phương-Dung nhìn lại. Thì ra Hồ Đề. Hồ Đề nói nhỏ:

- Ta đến thay thế cho hai em. Hai em về đi nghỉ.

Đào Kỳ, Phương-Dung thấy đã tìm ra manh mối vụ Huyền-âm độc chưởng, thì việc theo dõi không mấy cần nữa. Song tính cẩn thận, hai người để Hồ Đề tiếp tục dò la, biết đâu ?

Sáng hôm sau, Đào Thế-Kiệt tập họp anh hùng Lĩnh Nam, lên đường đi hồ Động-đình. Ông hỏi Nguyễn Giao-Chi:

- Cháu đã khỏe chưa?

Giao-Chi đứng dậy từ tạ:

- Vết thương lành rồi. Công lực cháu đã phục hồi. Hôm qua sư huynh Công-tôn Thiệu cho cháu dùng Hà-thủ-ô, Nhân-sâm, Phục-linh, sức khỏe của cháu như thường, không có gì đáng lo nữa. Đa tạ sư bá.

Nói đến đây mặt nàng đỏ bừng lên, vì nghĩ đến hoàn cảnh bị thương, Đô Dương ghé miệng vào vú, mút chất độc cho nàng.

Đặng Thi-Sách nói:

- Các Sún đều đã trở về. Không thấy tung tích Sún Cao đâu. Bây giờ xin Đào-hầu để Đào Kỳ, Phương-Dung với Sún Rỗ hộ tống Mã thái-hậu đi Lạc-dương giao cho Quang-Vũ.

Đào Rhế-Kiệt gật đầu:

- Thôi chúng ta lên đường. Có ai đề nghị gì không?

Sún Rỗ nhìn Giao-Chi, rồi nó cười tủm tỉm :

- Sư phụ! Con muốn đề nghị một việc.

Đào Thế-Kiệt vốn thương học trò như con. Ông bảo Sún Rỗ:

- Con cứ nói.

Sún Rỗ đứng dậy nghiêm trang, làm ra vẻ ta đây là đệ tử danh gia:

- Thưa sư phụ! Thưa các vị anh hùng Lĩnh Nam. Mười một năm trước, khi sư phụ của tôi vắng mặt. Sư bá Nguyễn Tam-Trinh đứng ra gả tam sư tỷ Thiều-Hoa cho Nghiêm đại ca. À quên Trần đại ca. Bây giờ hoàn cảnh Đô đại ca với sư tỷ Giao-Chi cũng tương tự. Sư tỷ bị thương. Đô đại ca tùng quyền, vạch ngực, mút chất độc cứu sư tỷ. Sư tỷ là đệ tử danh môn chính phái, không thể để cho bất cứ người đàn ông nào đụng đến thân thể ngà ngọc, trừ... ông chồng. Vậy con đề nghị: Sư phụ đứng ra gả sư tỷ Giao-Chi cho Đô đại ca, để trả ơn vụ Hoàng sư tỷ ngày trước.

Đào Thế-Kiệt cười:

- Đúng đó! Đáng lý ra phải cưới xin đầy đủ. Song chúng ta đang trên đường làm truyện vá trời. Ta đứng ra làm chủ cho hai cháu kết hôn. Sau này sẽ cưới lại.

Đô Dương, Giao-Chi đến trước Đào Thế-Kiệt quì xuống lạy bốn lạy:

- Chúng cháu nguyện tuân lệnh sư bá.

Đào Thế-Kiệt nói lớn:

- Phu thê hướng về phương Nam, lễ tạ Quốc-tổ, Quốc-mẫu tám lạy.

Hai người làm theo. Đào Thế-Kiệt hô:

- Phu thê giao bái.

Đô Dương, Giao-Chi lạy nhau ba lạy.

Đào Thế-Kiệt hô:

- Xong rồi. Hai cháu bây giờ là vợ chồng. Hãy đứng dậy đi.

Công-tôn Thiệu, Vũ Chu cùng các tướng tới tặng quà mừng. Yến tiệc bày ra. Tiệc tàn, anh hùng Lĩnh Nam đi về phương Nam.

Đào Kỳ, Phương-Dung, Sún Rỗ đóng hai mươi cái tù xa giải bọn thị vệ trong đó có cả Trịnh Quang, Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh. Mã thái-hậu thì ngồi trên một xe ngựa, có màn che.

Đào Kỳ điểm lại, thiếu Hoàng Thị-Huệ. Chàng hỏi viên quan giữ tù. Y kính cẩn thưa:

- Hôm qua Tây-vu thiên ưng lục tướng đến lĩnh ra. Giờ này vẫn chưa trả về.

Đào Kỳ hỏi Sún Lé:

- Con Huệ lé đâu rồi?

Năm Sún nhìn nhau, ôm bụng cười lăn cười lộn. Đào Kỳ biết các Sún tác yêu tác quái gì đây. Chàng hỏi:

- Các sư đệ cho chim ưng ăn thịt rồi à?

Sún Lé ghé tai Đào Kỳ thuật:

- Trong lần hội quân ở Dương-bình-quan. Sư tỷ Hồ Đề tặng cho sư huynh Công-tôn Thiệu mười con đười ươi đực, to lớn không thể tưởng được. Hôm qua chúng nó lên cơn động đực chạy nhảy lung tung. Thằng Đen đề nghị bắt con Huệ lé cho đười ươi xài. Bọn em đồng ý, giao Huệ lé cho người giữ đười ươi. Anh ta trói hai tay Huệ lé lại quẳng vào chuồng đười ươi. Mười con đười ươi xúm vào làm. Thế mà con Huệ lé vẫn chịu được. Nó không những không sợ, mà còn tỏ ra khoái chí nữa.

Đào Kỳ nghe nói kinh hãi. Một lát, cai tù giải Hoàng Thị Huệ ra. Đào Kỳ truyền lệnh đóng tù xa, lên đường.

Phương-Dung ngồi cạnh Mã thái-hậu. Đào Kỳ cỡi ngựa Ô của Phương-Dung. Sún Rỗ cỡi ngựa, trên đầu trăm Thần-ưng bay lượn theo tuần phòng.

Tối hôm đó tới Nghi-dương. Viên Thái-thú Nghi-dương, nghe tin vội ra ngoài thành đón. Y thấy Đào Kỳ thì chắp tay hành lễ:

- Thần, Tân Tang, Thái thú Nghi-dương, xin tham kiến Hán-trung vương và vương phi.

Đào Kỳ nói với y:

- Tôi hộ giá Mã thái-hậu về triều. Bảo rằng Mã thái-hậu là khâm phạm, cũng không phải. Bảo là đương kim thái-hậu cũng chẳng đúng. Vậy không dám phiền Thái-thú nhiều. Chỉ xin cho chúng tôi trú ngụ một đêm cũng đủ.

Thái thú Nghi-dương vội vã sai sửa sang chỗ cho Mã thái-hậu, Đào Kỳ, Phương-Dung ở. Truyền giam bọn thị vệ vào nhà tù.

Đợi cho Mã thái-hậu ngủ. Phương-Dung lén vào lấy trộm chiếc áo Hồ-cừu của mụ. Nàng đem về phòng, dùng dao cắt chỉ ra. Quả nhiên phía trong, có nhiều chữ viết. Nàng đọc cho Đào Kỳ chép lại. Hai người không hiểu tý gì về y học, nên chỉ biết chép nguyên văn. Chép xong Đào-Kỳ bàn:

- Chúng ta nên hủy chiếc áo này đi, thì Mã thái-hậu không còn hại người, rồi dùng nó để chế thuốc giải nữa.

Phương-Dung lắc đầu:

- Không nên. Ta cứ để đó, rình xem mụ chế thuốc ra sao đã. Biết đâu mụ chẳng chép đơn thuốc giả hay thêm, bớt một vài vị thì sao?

Phương-Dung lén đem áo Hồ-cừu trả về chỗ cũ.

Sáng hôm sau, lại tiếp tục lên đường. Đến chiều tới Lạc-dương. Đào Kỳ gọi tướng giữ cổng thành Nam nói:

- Ngươi vào tâu với Thiên-tử rằng: Có Đào Kỳ, Phương-Dung ở Lĩnh Nam, hộ giá Mã thái-hậu về cung.

Quan giữ thành đã biết vụ Mã thái-hậu làm phản. Y vội vàng lên ngựa vào Hoàng-thành. Lát sau có vị quan văn, mũ cao, áo rộng ra cổng thành.

Y lạy rập xuống trước xe Mã thái-hậu:

- Thần, Trung-lang tướng Ngô Hy, tuân chỉ Hoàng-thượng, nghênh tiếp đại giá thái-hậu.

Y nói với Đào Kỳ:

- Thiên tử truyền thỉnh Hán-trung vương và Vương phi cùng vào triều kiến.

Đào Kỳ, Phương-Dung giao hai mươi tù xa cho Ngô Hy. Cùng lên ngựa vào thành.

Quang-Vũ đang ngự ở điện Vị-ương. Khi xe của Mã thái-hậu đến. Y dẫn quần thần ra đón. Y cung kính nói:

- Mẫu-hậu! Thần nhi cung nghinh thánh giá mẫu hậu.

Mã thái hậu mặt tím ngắt, mụ chỉ Hoàng Đức-Phi, Trịnh Quang, Nguyễn Ngoc-Danh:

- Ta thỉnh cầu hoàng nhi tha cho ba tên này. Chúng theo hầu ta đã lâu.

Quang-Vũ tha cho ba người liền. Lệnh ba người đẩy xe cho Mã thái-hậu vào hậu cung. Hoài-nam vương truyền võ sĩ dẫn đám thị vệ còn lại ra chém đầu.

Quang-Vũ thấy Đào Kỳ không quì gối tung hô vạn tuế, y vẫn không bực mình. Y nói:

- Trẫm gửi lời nhờ Hán-trung vương cảm ơn Đào hầu, có nhã ý hộ tống Mã thái-hậu về Lạc-dương cho trẫm phát lạc. Nào mời Hán-trung vương, vương phi hãy ở lại ít ngày để trẫm được đối ẩm.

Đào-Kỳ nói:

- Xin bệ hạ cho thần được diện kiến với Khất đại phu, Lĩnh-nam vương cùng Vương phi.

Có tiếng cười ha hả:

- Ta ở đây! Đào tiểu hữu! Ngươi khỏi bệnh rồi ư?

Đào Kỳ nghe tiếng Khất đại phu, mừng biết mấy. Chàng thấy Khất đại phu, Trần Tự-Sơn, Trần Năng, Tiên-yên nữ hiệp, Chu Bá và một người chàng nhớ nhung ngày đêm là Hoàng Thiều-Hoa. Hoàng Thiều-Hoa nước mắt dàn dụa, nắm tay Đào Kỳ:

- Tiểu sư đệ! Em khỏi bệnh rồi ư?

Sún Rỗ nhăn mặt:

- Sư tỷ! Cái tên tiểu sư đệ bây giờ của bọn em, không còn của Đào tam sư huynh nữa.

Thiều-Hoa cười, nàng vuốt tóc Sún-Lé:

- Mới đây mà em đã lớn lên rồi.

Đào Kỳ tường thuật sơ lược vụ Sún Cao cho mọi người nghe. Quang-Vũ nhìn Hoài-nam vương nói:

- Đất Lĩnh Nam, đến đứa con nít ở rừng, mà chính khí còn cao như mây. Trung-nguyên ta thực không bằng.

Sún Rỗ nói một cách chững chạc:

- Ông vua không nên khen Lĩnh Nam quá! Trung-nguyên hay Lĩnh Nam, thì con người sinh ra cũng giống nhau. Lĩnh Nam chúng tôi bị bọn tham quan Hán cai trị, coi như chó, như lợn. Phẫn uất tạo con người phải tranh đấu mới sống được. Thành ra chúng tôi khôn trước tuổi. Các phụ huynh Lĩnh Nam, ngày đêm dạy dỗ chúng tôi phục quốc, thoát cảnh tù đày khổ ải. Nếu một ngày kia Trung-nguyên bị nước khác cai trị, thì cũng nảy ra anh hùng hào kiệt như Lĩnh Nam hiện thời.

Đào Kỳ hỏi Khất đại phu:

- Việc trị bệnh của tiên ông xong chưa?

Khất đại phu nói:

- Xong hết sáng nay. Ta định lên đường về Lĩnh Nam thì tiểu hữu đến. Thôi mai chúng ta cùng đi một thể.

Phương-Dung lưu tâm đến Lê Đạo-Sinh. Nàng hỏi:

- Thầy trò Lục trúc tiên sinh ra sao?

Chu-Bá đáp:

- Nhạc phụ cùng các sư huynh, sư đệ đều được sư phụ chữa trị khỏi cả rồi. Người nói, không còn mặt mũi nào về trông thấy người Việt nữa, nên ở lại Trung-nguyên. Thiên tử phong người làm đại tướng quân, trấn Trường-an cùng với Ngô Hán. Các đệ tử của người cũng được lĩnh chức tướng quân, đều lên đường sáng nay.

Nguyên từ hôm đến Lạc-dương. Trần Tự-Sơn, Hoàng Thiều-Hoa ở trong cung Vĩnh-lạc với Hàn thái-hậu. Khất đại phu, Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng, Chu Bá ở Bắc-cung. Hàng ngày Khất đại phu, Chu Bá, Tiên-yên, Trần Năng chữa bệnh cho Quang-Vũ, Mã Vũ, thầy trò Lê Đạo-Sinh. Cứ hai ngày thì Chu Tường-Qui đến thăm Chu Bá một lần. Nghe truyện Đào Kỳ chịu chết đổi lấy cái sống cho mười ba người, nàng khóc đến sưng mắt. Nàng nói truyện với Chu Bá bằng tiếng Việt. Nên Quang-Vũ không hiểu gì. Hôm nay cuộc trị bệnh hoàn tất, thì Đào Kỳ đến. Theo yêu cầu của Phương-Dung, khi bãi triều, Trần Tự-Sơn, Hoàng Thiều-Hoa cùng đến Bắc-cung họp.

Trước khi vào họp, Phương-Dung dặn Sún Rỗ:

- Sư đệ dùng Thần-ưng tuần phòng thực nghiêm mật. Vì cuộc họp này rất quan trọng.

Sún Rỗ cười:

- Sư tỷ đừng lo. Em bây giờ là Đào Nhị-Gia chứ không còn nhỏ bé nữa. Em sai hai mươi Thần-ưng chia làm hai toán bay lượn trên trời. Đông, tây, nam, bắc mỗi nơi em để hai mươi Thần-ưng đậu trên mái ngói, trên cây, canh phòng. Dù cho con ong cũng không lọt vào được. Còn em thì ngồi trên ngọn cây cao chỉ huy. Nếu có gì em sai Thần-ưng vào báo cho sư tỷ biết. Hoặc dùng tù và làm tín hiệu.

Phương-Dung yên tâm nàng mời mọi người vào họp. Nàng thuật chi tiết các việc xảy ra, rồi đưa mảnh giấy chép đơn thuốc giải Huyền-âm độc chưởng cho Khất đại phu xem. Ông cầm lấy suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Những vị thuốc trong đơn, và cách chế đúng là thuốc giải độc. Song có khi Mã thái hậu chép thiếu, hoặc dấu một chút thì sao? Mã thái-hậu là người tinh quái, xảo quyệt. Đời nào mụ lại đem điều bí mật đó nói với tên lưu manh như Hoàng Đức-Phi, Trịnh Quang, Nguyễn Ngọc-Danh. Vả lại bây giờ, Mao Đông-Các với đệ tử, hai con gái chết rồi, chúng ta chế thuốc này làm gì?

Đào Kỳ đưa ý kiến:

- Thân phụ tôi muốn chúng ta gây ảnh hưởng, cảm tình với khắp triều thần nhà Hán. Ta có nhiều bạn còn hơn không. Vậy nếu đại phu chế được thuốc giải độc Huyền-âm, thì ta trao cho các đại thần bị Mã thái-hậu hại. Họ thành bạn ta. Hiện Mã Vũ kính tiên sinh như sư phụ. Đặng Vũ là bạn của Lục Sún. Hai vị hoàng thúc Hoài-nam vương, Tần vương thành bạn của tôi.

Khất đại phu nói:

- Thời gian ở đây, ta chữa bệnh cho hầu hết các quan và gia đình. Tuyệt đối ta không nhận một chút thù lao nào.

Phương-Dung hỏi Trần Tự-Sơn:

- Ngày mai đại ca có về Lĩnh Nam dự đại hội hồ Động-đình không?

Trần Tự-Sơn nói:

- Về chứ! Ta phải về dự, để tuyên đọc chiếu chỉ của vua An-Dương. Sau đó ta với Hoàng sư tỷ ngao du sơn thủy. Đời ta như vậy đã thỏa nguyện rồi: Nợ nước, ta đã phục hồi được Lĩnh Nam. Đối với Quang-Vũ ta cũng đáp nghĩa trọn vẹn. Đối với nhũ mẫu, ta hiếu thuận đủ. Bây giờ ta phải yêu ta. Ta cùng Hoàng sư tỷ thảnh thơi ngoài vòng cương tỏa.

Chu Bá tính cẩn thận hơn:

- Đào hầu có ý đưa Mã thái-hậu về cho Quang-Vũ phát lạc. Trong câu truyện Mã thái-hậu nói với bọn Trịnh Quang, chắc bà còn tham vọng gây thế lực như cũ. Ta hãy theo dõi, thám thính xem có gì lạ không đã. Không biết ai có thể thám thính?

Phương-Dung nói:

- Ở đây trừ Trần đại ca, Hoàng sư tỷ, không thể làm truyện đó. Còn tất cả chúng ta đều làm được. Đêm nay Trần đại ca, Hoàng sư tỷ theo dõi mọi biến chuyển ở cung Hàn thái hậu. Chu sư bá, Tiên-yên sư bá thám thính phủ Hoài-nam vương. Khất đại phu, Trần Năng thám thính Tây-cung của Tường-Qui. Đào tam lang với tôi thám thính cung Mã thái-hậu. Sún Rỗ ở đây, dùng Thần-ưng liên lạc giữa chúng ta.

Cuộc họp chấm dứt. Phương-Dung gọi Sún Rỗ xuống, nói cho nó biết nội dung buổi họp. Sún Rỗ lắc đầu:

- Các vị đi thám thính, liệu có chắc rằng không bị lộ không?

Phương-Dung lắc đầu:

- Ta không biết trước được.

Sún Rỗ cười:

- Sư tỷ! Em có cách.

Phương-Dung biết các Sún đã trưởng thành. Nàng nói:

- Ta nghe sư đệ.

Sún Rỗ chỉ Thần-ưng nói:

- Em gửi theo mỗi toán hai Thần-ưng. Chúng bay lượn trên trời, gác dùm các vị. Nếu có ai hại ngầm, theo dõi, nó kêu lên báo hiệu.

Phương-Dung vỗ đầu kêu lên:

- Hồ sư tỷ nói với chị rằng: Chỉ có toán Thần-ưng đặc biệt mới sai chúng làm nhiệm vụ tuần thám ban đêm. Toán Thần-ưng đó hiện theo Hồ sư tỷ, chứ đâu hiện diện tại đây?

Sún Rỗ chỉnh Phương-Dung:

- Em nói một câu, sư tỷ đừng giận.

- Được! Sư đệ cứ nói! Ta không giận đâu.

- Sư tỷ làm quân sư Lĩnh Nam, mà sư tỷ không biết đến biến động tự nhiên của con người. Hồi mới khởi binh giúp Quang-Vũ, Trần đại ca bất quá mười tám tuổi. Cầm quân chưa tới trăm người. Các đại tướng Lĩnh Nam như sư bá Lại Thế-Cường, Triệu Anh-Vũ, Đinh Công-Thắng, sư tỷ Lê Chân, Hồ Đề chưa có một chút kinh nghiệm. Bây giờ theo lẽ biến động tự nhiên, tất cả đã thành đại tướng vô địch. Bọn em lúc rời Tây-vu, chỉ là mấy đứa trẻ rắn đầu, ưa đùa nghịch. Nay chúng em đã biết ưu tư về thế sự, cầm quân. Hồi rời Tây-vu Thần-ưng chỉ biết lao xuống mổ mắt, cấu mặt quân địch. Bây giờ chúng làm được bất cứ việc gì. Thời gian gần hai năm qua, chúng em huấn luyện chúng không ngừng.

Phương-Dung tỉnh ngộ:

- Chị khiếm khuyết điều đó. Cảm ơn em.

Sún Rỗ hú lên một tiếng, hơn mười Thần-ưng bay đáp xuống trước mặt nó. Nó nói với Thần-ưng như nói với người. Nó sai mỗi cặp Thần-ưng theo một toán để canh chừng, bảo vệ.

Trời tối dần. Mọi người ăn cơm, rồi ngồi nói truyện, chờ trời tối hẳn mới lên đường. Đào Kỳ, Phương-Dung hướng lầu Thúy-hoa dùng khing công lao tới. Hai Thần-ưng bay trên đầu tuần phòng. Lầu Thúy-hoa là nơi Mã thái-hậu ở tạm. Hai người ngạc nhiên, khi không thấy có nhiều thị vệ canh gác như các cung điện khác.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ.

Anh-hùng Lĩnh-Nam cuốn thứ ba lúc Đào-Kỳ, Phương-Dung thám thính phủ thái thú Giao-chỉ, gặp đúng lúc Tô Định bày ra thuật Thái âm bổ dương với Ngũ-Kiếm rồi dùng độc dược bỏ vào âm hộ thiếu nữ đương xuân. Ngũ kiếm vô tình bị trúng độc bị Tô Định bắt giam, tra khảo.

Đến cuốn thứ tư, tại trang Thiên-bản, anh em Mai Đạt trình bày rằng Hoàng Đức-Phi-dùng vợ là Sài-Phố An-Mã-Rị, mê hoặc Tô-Định bằng thuật Thái âm bổ dương. Khất đại phu, nhân đó giảng về thuật này rất kỹ.

Bây giờ Hoàng Dức-Phi lại đem Ngũ pháp trừơng xuân bổ âm dâng Mã thái-hậu, mưu cầu công danh.

Tất cả những điều đó, chép trong cuốn Vu-sơn đại pháp, không rõ tác giả. Sách xuất hiện vào thời Hậu-hán tức thế kỷ thứ nhất đến thế kỷ thứ ba sau Tây-lịch. Tác giả là Nhị-Hải lão nhân. Chúng tôi tra hết các thư tịch Trung-quốc, cũng không tìm được tên thực, quê quán của ông. Trong bài tựa, ông xưng mình người Lĩnh Nam. Cuối bài tựa ông chép:

Kiến-khang nguyên niên, tiết Đông-chí, tự ư Nhị-hồ, Quế-lâm.

Tra trong lịch sử, niên hiệu Kiến-khang là của vua Thuận-đế nhà Hán. Kiến-khang nguyên niên nhằm năm Giáp-thân, 144 sau Tây-lịch. Tức sau khi vua Trưng tuẫn quốc một trăm năm. Sách chia làm năm chương rõ rệt. Chương đầu nói qua về học thuyết Âm-dương,Ngũ-hành. Quan niệm về con người tương quan với vạn vật. Chương thứ nhì nói về cuộc hành lạc dâm đãng của vua Kiệt, vua Trụ. Cùng những vị chư hầu thời Đông-Chu, thời Chiến-Quốc. Chương thứ ba nói về cuộc hành lạc dâm đãng của Lã thái hậu (chính cung của Cao tổ Lưu-Bang nhà Hán). Cùng dâm loạn của Mã thái hậu thời Đông-Hán. Chương thứ tư nói về Ngũ-pháp trường xuân bổ dương. Chương thứ năm nói về Ngũ-pháp trường xuân bổ âm. Sách có khá nhiều hình, nét vẽ rất sống động.

Đọc kỹ, xét lời văn trúc trắc khó hiểu, rõ ra giọng văn đời Hán.

Vào năm 1975, trong khi "mò mẫm" tại thư viện Trung-ương, Paris, chúng tôi tìm được khá nhiều bức tranh thuộc loại này. Người Pháp đã sưu tầm tại Trung-hoa vào cuối thế kỷ thứ mười chín.

Về chiếc nệm, với thành phần dược khoa ghi trên, được lưu truyền khá rộng trong giới quí tộc Trung-quốc từ thế kỷ thứ mười hai đến nay. Chúng tôi đã thử nghiệm lại, rút ra được nguyên tắc xử dụng như sau:

\* Thành phần các vị thuốc vẫn giữ nguyên.

\* Các vị thuốc chỉ hiệu nghiệm trong vòng một năm. Sau một năm, phải thay thuốc mới.

\* Đối với một số bệnh, cần thêm gạo rang cháy 50% (Tức hạt gạo cháy thành than một nửa).

\* Tùy theo tình trạng bệnh lý về âm, dương, tạng, phủ và nhất là bản mệnh của người nằm (Tỷ dụ tuổi Giáp-tý mệnh kim, tuổi Kỷ-mão mệnh thổ v.v.) mà bỏ thuốc vào các ngăn khác nhau. Sau đó soạn thành tài liệu dạy cho các sinh viên đã tốt nghiệp đại học y khoa, học thêm về "Tình dục học" (Sexologie médicale) hoặc y học Á-châu từ năm 1975 cho trường ARMA, Paris.

Tài liệu giảng huấn tại trường ARMA, Paris lọt ra ngoài. Nhiều người mua thuốc, làm nệm bừa bãi, nằm ngủ... Không kết quả. Vì vậy chúng tôi nhắc độc giả, cần tìm thầy thuốc chỉ dẫn.

Lầu Thúy-hoa tọa lạc bên cạnh một cái hồ nhân tạo rộng 10 mẫu (36.000 thước vuông). Giữa hồ có hòn núi giả Từ bờ hồ muốn đến núi phải qua một cái cầu gỗ ba mươi sáu nhịp. Vào thời Tây-Hán, Cao-tổ Lưu Bang, sau khi thành đại nghiệp, truyền thừa tướng Tiêu Hà kiến trúc kinh đô Trường-an. Thành Trường-an chia làm hai lớp. Lớp ngoài dài hơn ba mươi dặm (mười lăm cây số ngày nay) rộng hai mươi dặm (mười cây số ngày nay). Trong là nơi dân chúng, quan lại, quân lính đóng, gọi là Kinh-thành. Giữa Kinh-thành còn một lớp thành nữa, gọi là Hoàng-thành. Hoàng-thành là nơi xây dựng cung thất, cho hoàng đế, phi tần, hoàng tộc ở. Hoàng-thành vuông vức, mỗi chiều mười dặm (5 km). Trong hoàng thành có điện Vị-ương, nơi vua thiết đại triều. Điện Đô-đường nơi vua thiết tiểu triều. Điện Ôn-minh nơi vua làm việc hàng ngày. Điện Gia-đức nơi vua đọc sách, bàn luận cùng các vị đại thần.

Các cung gồm có đông, tây, nam, bắc, cung để các bà, phi tần ở. Như Chu Tường-Qui được phong Tây-cung quí phi. Nàng ở Tây-cung. Hoàng hậu ở điện Tuyên-hòa. Ngoài ra còn các điện, Ôn-đức, Huệ-đức, Tuyên-từ cho Thái-hậu, Thái-phi ở. Chỗ để vua ăn chơi, hành lạc có lầu Thúy-hoa, Trường-lạc, Vĩnh-Lạc.

Khi Quang-Vũ thắng Vương Mãng, Xích-Mi, định đóng đô ở Trường-an. Một đại thần giỏi về thuật Phong-thủy địa lý can gián rằng: Đất Trường-an đã hết linh khí, nên rời đô về Lạc-dương.

Bấy giờ Nghiêm Sơn (Trần-tự-Sơn) đang cầm quân đại chiến ở Trường-sa. Quang-Vũ sai sứ ra hỏi ý kiến. Tự-Sơn xét bản đồ, địa thế rồi khuyên Quang-Vũ nên theo lời khuyên của vị đại thần kia.

Quang-Vũ sai xây cất thành Lạc-dương giống như thành Trường-an. Các cung cũng kiến trúc cũ, đặt cùng một tên.

Mã thái-hậu ở điện Huệ-đức. Điện Huệ-đức ở cạnh Tây-cung là chỗ Chu Tường-Qui ở.

Trước đây Cao tổ nhà Hán là Lưu-Bang, khi còn sống cực kỳ sủng ái một phi tần tên Thích-Cơ. Định đặt con Thích-Cơ tên Như-Ý lên làm Thái tử. Lã hậu mẹ đẻ của thái tử Lưu Doanh hoảng sợ, vận động với Lưu hầu Trương Lương giúp đỡ. Nhờ vậy Lưu-Doanh giữ được ngôi Thái-tử.

Khi Lưu Bang sắp băng hà, biết rằng Lã hậu sẽ hại Triệu vương Như-Ý. Ông gọi Thái tử Doanh vào trăn trối rằng: Bất cứ giá nào cũng không được hại em mình.

Cao tổ băng hà vào năm 195 trước Tây-lịch. Thái tử Doanh lên kế vị, tức Huệ-Đế. Ngay năm sau, 194 trước Tây-lịch, Lã thái hậu dùng anh em, họ hàng giữ hết các chức vụ quan trọng trong triều. Bà ra lệnh khoét hai mắt, cắt tay, chân, cắt lưỡi Thích-Cơ, thả vào chuồng cho sống với heo. Bà triệu hồi Triệu vương Như-Ý về triều, rồi giết chết.

Năm 187 Huệ-Đế băng hà. Lã thái hậu dùng họ hàng mình, nắm triều chính, giết hại tôn thất họ Lưu, bỏ vương hiệu nhà Hán. Lã thái hậu là người tàn bạo, ác độc, ngu xuẩn, dâm đãng. Phương cách hành lạc dâm đãng của bà, người sau chép thành một bộ sách. Ngũ pháp trường xuân bổ âm mà Hoàng Đức-Phi trình bày cho Mã thái-hậu nghe, mười phần có đến tám xuất phát từ thời Lã hậu. Năm 180 sau Tây-lịch, Lã thái-hậu chết. Triều thần cùng tôn thất xúm vào trừ diệt bọn ngoại thích (họ hàng Lã hậu) tôn Lưu Hằng lên ngôi vua tức Hán Văn-Đế.

Tuy Lã hậu đã chết, bọn ngoại thích họ Lã không còn nữa. Song việc cũ thành tiền lệ. Mỗi bà hoàng hậu, phi tần đều tìm cách đưa người trong họ nhà mình làm quan trong triều, để gây phe cánh. Phe nọ lấn át, tàn hại phe kia. Kéo dài cho đến năm 32 trước Tây-lịch, Lưu Ngao lên làm vua tức Thành-Đế, lấy niên hiệu là Kiến-thủy. Mới lên làm vua, Thành-đế đã phong cho cậu ruột tên Vương Sung tước hầu, dù Sung không có công trạng, tài năng gì. Từ đấy họ Vương nắm quyền trong triều. Đến năm 27 trước Tây-lịch tức niên hiệu Kiến-thủy thứ tư, Thành-đế phong cho tất cả các cậu làm Liệt hầu, lại phong cho Vương Phụng làm Đại tư mã coi tất cả binh quyền. Ngoại thích lộng hành đến độ, một đại thần là quan Kinh-triệu doãn Vương Chương (tương đương với ngày nay là Đô-trưởng hay Chủ-tịch ủy ban nhân dân Hà-nội) dâng biểu lên vua, kể tội Vương Phụng, bị vua đem ra chặt đầu.

Đến năm thứ 8 trước Tây-lịch, vua lại phong cậu tên Vương Mãng làm Đại tư mã nắm giữ binh quyền. Từ đó đi đến chỗ Vương Mãng cướp ngôi vua.

Khi Quang-Vũ trùng hưng lên. Trần Tự-Sơn nhìn thấy vết xe đổ cũ của nhà Hán. Ông khuyên Quang-Vũ cho tu bổ luật Tiêu Hà, ấn định rõ quyền hành Thái-hậu, Thái-phi, Hoàng-hậu, Phi-tần. L

## 8. Trứng Rồng, Lại Nở Ra Rồng

Quang-Vũ cho rằng Mã thái-hậu chưa giám ra tay ngay. Y giao Lạc-dương cho hai ông chú Hoài-nam vương, Tần vương, rồi giả làm thị vệ đến Nghi-dương đón Hàn Tú-Anh. Tại đồi Nghi-dương, may mắn có Khất đại phu, Đào-Kỳ, Phương-Dung, Phật-Nguyệt xuất hiện, giết chết Mao Đông-Các, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa, Trần-Lữ, Tạ Thanh-Minh. Phe cánh Mã thái-hậu đại bại.

Ở Lạc-dương, Mã thái-hậu cho cấm quân, thị-vệ, các cao thủ họ Mã mau chóng đánh chiếm điện Vị-ương, Ôn-minh, Đô-đường, Gia-đức. Lại sai Thị-vệ trấn đóng hết các cửa thành. Bà cho đánh trống, triệu các đại thần, thiết triều khẩn cấp ở điện Vị-ương. Bà tuyên bố truất phế Quang-Vũ về nhiều tội tưởng tượng, chiếu chỉ đang soạn. Giữa lúc thành công trong tầm tay, thì bà bị thất bại bởi một người con gái Việt, mà không bao giờ bà ngờ tới. Người đó là Chu Tường-Qui. Con gái anh hùng Chu Bá, Lê Thị-Hảo, cháu ngoại Lê Đạo-Sinh.

Nguyên Chu Tường-Qui xuất thân là đệ tử danh môn. Cháu của một trong Thái-sơn Bắc-đẩu của Lĩnh Nam. Cha, mẹ đều là đệ nhất cao thủ đương thời. Võ công của nàng tuy không bằng Nhị-Trưng, văn không bằng Phương-Dung, Vĩnh-Hoa, song so với đám Hoàng-hậu, Phi-tần Quang-Vũ thì nàng bỏ xa.

Vốn dĩ có căn bản giáo dục. Nàng sớm gặp nghịch cảnh: Lấy chồng không ra gì. Mối tình tuyệt vọng của nàng với Đào Kỳ, làm nàng già dặn hơn lên. Được Quang-Vũ sủng ái, phong nàng làm Tây-cung quí phi hai tháng, thì nàng đụng độ với Hoàng-hậu. Nhờ võ công cao, nàng khuất phục được chính phi. Từ đấy nàng nghĩ:

- Muốn sống yên ổn ở Hoàng-cung thực khó. Vì vậy phải có vây cánh. Nhìn chung các bà Hoàng-hậu, Phi-tần đều có cha, anh làm quan đại thần. Ta thì cha đang phản Hán phục Việt. Chỉ có mẹ ta thương tình giả làm cung nữ, ẩn trong Tây-cung. Ta thấy bọn ngoại thích với hoàng thân đều không ít thì nhiều kình chống nhau. Vậy ta phải liên kết với phe hoàng tộc.

Xét trong triều có Hoài-nam vương, văn mô, vũ lược, võ công vô địch, lại là hoàng thúc. Nàng tìm cách kết thân với ông. Mở đầu, nàng viết thư mời Vương vào cung, thỉnh Vương giảng về lễ nghi triều Hán.

Theo chế độ bấy giờ, dù là chú vua, anh em vua, thấy các bà Phi tần đều phải phục xuống hành lễ. Chu Tường-Qui không muốn thế, nàng đón ông ở cửa cung, miễn mọi lễ nghi vì ông là thầy. Cứ mười ngày, nàng rước ông vào cung dạy văn, giảng luật lệ, lễ nghi. Nàng thường làm những món ăn Lĩnh Nam như: Gỏi cá, ám cá, chả rươi, cá nướng, sai Thái-giám dâng cho ông, dưới danh nghĩa đệ tử dâng sư phụ. Vì vậy giữa ông với nàng càng thân thiết.

Hoài-nam vương cũng cảm thấy mối nguy bọn ngoại thích. Song ông không có người làm tai mắt cho mình trong hoàng cung. Ông cũng không có cớ gì vào trong cung. Bây giờ được Chu Tường-Qui kính làm thầy. Ông liệt nàng vào loại có tư cách như Trưng Nhị, Phật-Nguyệt. Ông có cảm tình với nàng.

Ông khuyên nàng tuyển lấy cấm quân, thị vệ, cùng cử Vũ vệ hiệu úy riêng. Nàng trả lời:

- Phàm cái gì của sư phụ là của đệ tử. Của đệ tử là của sư phụ. Hoàng thúc là sư phụ của con. Xin hoàng thúc tuyển cho con.

Nhờ đó Hoài-nam vương đưa một số cao thủ hoàng tộc vào làm Vũ vệ hiệu úy, làm Cấm quân, thị-vệ trong cung, đề phòng mọi bất trắc của bọn ngoại thích. Đến nước này ông nói thực:

- Như Chu quí-phi thấy, thần là hoàng-thúc Thiên tử. Ngày đêm thần lo bảo vệ giang sơn nhà Hán. Thần biết quí phi muốn học văn thì ít, mà muốn giúp thần bảo vệ giang sơn nhà Đại-hán thì nhiều. Nhờ ơn qúi phi mà thần đã đưa được người vào hoàng cung. Vậy qúi phi muốn gì cứ nói ra. Sức thần làm được, thần xin hết lòng lo lắng.

Chu Tường-Qui thở dài:

- Sư phụ thực ngay thẳng. Sư phụ đã nói ra, không lẽ đệ tử không đáp ứng? Đệ tử chỉ mong sư phụ quan tâm đến một việc: Kết thân với anh hùng Lĩnh Nam. Nếu đại thần có bàn đến việc đánh Lĩnh Nam, xin sư phụ vì sinh linh hai nước, mà cản cho. Vì lỡ ra có chiến tranh, người chết không biết bao nhiêu mà kể.

Hoài-nam vương rung động tâm thần:

- Quí phi thực ôn nhu, trung hậu, không quên nguồn gốc. Thần xin hết sức vì quí phi.

Mã thái-hậu khinh thường Chu Tường-Qui. Bà không biết những gì diễn ra ở Tây-cung. Bởi vậy giữa lúc bà sắp thành công, thì Chu Tường-Qui suất lĩnh đội cấm quân, thị vệ riêng, trấn giữ Tây-cung, đánh chiếm cửa tây, báo cho Hoài-nam vương biết.

Khi Hoài-nam vương điểm quân tới, thì Chu Tường-Qui đã chiếm được điện Ôn-minh, đang giao chiến tại cửa Thanh-tỏa. Bọn phản loạn tuy đông nhưng địch sao lại Lê Thị-Hảo với Chu Tường-Qui? Bọn thị vệ thua chạy, rút về điện Gia-đức. Chu Tường-Qui xua quân vây kín. Đúng lúc đó Hoài-nam vương đã dẹp xong các đội phản loạn.

May cho Mã thái-hậu, giữa lúc bọn thị vệ tan rã, thì đội thị vệ do Tô Định gửi sang có Hoàng Đức-Phi Trịnh Quang, Nguyễn Ngọc-Danh, Hoàng Thị-Huệ xuất hiện.

Trong đám đó chỉ có Trịnh Quang là xuất thân đệ tử danh môn, võ công khắc chế võ công Trung-nguyên. Y đánh dạt bọn cấm quân của Chu Tường-Qui, rồi bắt một cung nữ, cho mặc quần áo Mã thái-hậu, treo cổ lên xà nhà, rồi phóng hỏa đốt điện. Trong khi Hoài-nam vương mải cứu hỏa. Y cùng đám thị vệ người Việt mở vòng vây, đưa Mã thái-hậu đi trốn. Hoàng Thị-Huệ ra cái vẻ ta đây đi cản hậu. Bị Chu Tường-Qui đánh một chưởng, phun máu miệng.

Sau khi dẹp loạn xong, Hoàng hậu, Phi tần đều nể mặt Tường-Qui. Trong lúc bọn Mã thái-hậu làm loạn, Hoàng Thị-Huệ vô lễ với hoàng hậu. Nên khi y thị bị giải giao. Hoàng-hậu truyền chặt chân, chặt tay, khoét mắt, cắt lưỡi, thả vào chuồng heo, sống lẫn với heo, mười lăm ngày sau, y thị mới chết. Hoàng-hậu sai đem thây vứt ra đồng cho quạ ăn thịt.

Quang-Vũ trở về Lạc-dương nghe báo cáo mọi truyện, càng sủng ái Tường-Qui hơn nữa. Nhân Mã thái-hậu mới về cung, thị vệ không còn, Quang-Vũ truyền dùng thị vệ của Chu Tường-Qui gác lầu Thúy-hoa. Đó là một phương thức giam lỏng Mã thái-hậu.

Đào Kỳ, Phương-Dung đến lầu Thúy-hoa. Bốn bề vắng lặng. Một toán thị vệ hơn mười người tuần tiễu xung quanh. Phương-Dung nói:

- Mã thái-hậu xin Quang-Vũ tha cho Trịnh Quang, Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh. Mụ nói rằng chúng là thái giám. Sự thực trong ba tên, chỉ có Trịnh Quang xứng đáng là Thái-giám thôi. Còn hai tên kia thì không phải. Không biết giờ này chúng làm gì ở trên lầu Thúy-hoa?

Đào-Kỳ bàn:

- Chúng ta đã được Chu sư bá trao cho quần áo thị vệ, thẻ bài của Tường-Qui thì tha hồ đi lại. Ta muốn xưng gì chăng nữa. Sau này Tường-Qui cũng không trách ta đâu.

Phương-Dung để ngón tay trỏ lên mũi trêu Đào-Kỳ:

- Đối với anh, thì anh muốn xưng là Ngọc-Hoàng đại đế, Diêm-La lão tử hay là⬦ gì⬦ gì đi thì Tường-Qui cũng không trách. Song đối với em, một con ngạnh đầu, một thứ phản Hán phục Việt, biết đâu nàng chẳng đem ra chặt đầu?

Hai người vừa định lên lầu, thì nghe tiếng Thần-ưng ré trên không. Một Thần-ưng từ trên cao lao xuống ngọn cây trong vườn Ngự-uyển. Đào Kỳ nói sẽ:

- Có người lạ ẩn ở đây bị Thần-ưng phát giác ra rồi. Chúng ta hãy ẩn thân xem cái gì sắp xảy ra?

Quả nhiên, lát sau, bốn bóng đen, vọt người đến chân lầu Thúy-hoa nhanh không thể tưởng tựơng được. Phương-Dung ngạc nhiên không ít. Nàng nói sẽ vào tai Đào-Kỳ:

- Mấy người này là ai? Mà khinh công ngang với bọn mình? Ngoài bọn mình ra chỉ còn Phật-Nguyệt, Khất đại phu mới có khinh công này mà thôi. Không lẽ Hoài-nam vương? Mã Vũ?

Bốn người đến chân lầu, nhấp nhô mấy cái đã leo lên tầng thứ nhì. Một trong bốn người bóp miệng hú lên. Cánh cửa lầu mở ra. Cả bốn người đều vào trong. Cửa đóng lại.

Đào-Kỳ, Phương-Dung theo sát bốn người, bám cửa sổ, ghé mắt vào kẽ hở, nhìn bên trong: Mã thái-hậu ngồi trên cái ghế, chạm con phượng rất đẹp. Phía sau là bọn đầu trâu mặt ngựa Trịnh Quang, Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh khoanh tay đứng hầu. Phía trước là bốn người đàn ông, tuổi khoảng ba mươi lăm đến bốn mươi, thân hình to lớn, vẻ mặt uy nghi. Mã thái-hậu hỏi:

- Sáng nay ta nhận được mật tấu của Mã Viện gửi về rằng y cho bốn vị triều kiến ta. Xin bốn vị báo danh cho ta biết.

Người lớn tuổi nhất kính cẩn nói:

- Bốn anh em thần xuất thân từ phái Liêu-đông, đươc đời tặng danh hiệu Liêu-đông tứ hiệp. Bọn thần được Phục-ba tướng quân hậu lễ đến thỉnh. Bọn thần đã quyết theo Mã tướng quân lập công, mưu kiếm công danh.

Hoàng Đức-Phi lưu lạc lâu năm ở Trung-nguyên, văn dốt, vũ rát, nhưng được cái từng trải, nghe nhiều, biết rộng. Y bật kêu lên:

- Có phải bốn vị nổi danh Liêu-đông tứ vương đó chăng?

Người to lớn đáp:

- Không dám.

Hoàng Đức-Phi tâu với Mã thái-hậu:

- Tâu Thái-hậu, Liêu-đông tứ vương gồm bốn vị sư huynh đệ thuộc phái Liêu-đông.

Y chỉ vào người cao lớn, nói:

- Vị này chắc đại danh Đông-hải long vương họ Chu.

Chu Long đứng dậy vái Mã thái-hậu.

Đức-Phỉ chỉ vào người có búi tóc cao:

- Vị này chắc có đại danh Tây-sơn phụng vương họ Ngô.

Ngô Anh đứng lên vái Mã thái hậu.

Đức-Phi chỉ vào hai người trẻ. Một người da mặt dăn deo, một người mặt lầm lỳ nói:

- Vị này là Nam-sơn sư vương họ Trịnh. Còn vị trẻ nhất chắc đại danh Bắc-sơn hùng vương họ Vương.

Trịnh Sư, Vương Hùng đứng dậy vái Mã thái-hậu.

Hoàng Đức-Phi nói:

- Tâu thái-hậu, năm trước Bắc-Sơn hùng vương đã giao đấu với Xích-Mi trên bờ sông Trường-giang, đến long trời lở đất. Sau ba trăm hiệp hai người đành phải hòa nhau.

Đào-Kỳ nghe nói kinh hoàng:

- Xưa kia Xích-Mi là đệ nhất cao thủ Trung-nguyên. Đến Sầm Bành, Phùng Dị cũng không thắng được y. Thế mà Xích-Mi đấu với tên Vương Hùng đến ba trăm hiệp không phân thắng bại, thì võ công y phải cao lắm. Bấy giờ y mới hai mươi tuổi mà công lực đã đến dường ấy. Giờ đây, sau mười lăm năm, thì công lực y đã tiến đến mực nào ? Có lẽ y không thua gì Mao Đông-Các.

Chàng nhớ lại, một lần luận về võ công trong thiên hạ với Khất đại-phu. Ông nói:

- Trung-Nguyên có các phái võ lớn Thiên-sơn, Tương-dương, Quan-trung, Liêu-đông, Thái-sơn, Trường-bạch. Trong sáu phái, thì phái Trường-bạch thiên về âm nhu. Còn các phái khác đều thiên về dương cương. Hai phái Liêu-đông, Trường-bạch thuộc tà môn. Phái Trường-bạch luyện Huyền-âm độc chưởng. Còn phái Liêu-đông luyện Chu-sa chưởng. Võ lâm Trung-nguyên, nghe đến hai phái này đều kinh hồn động phách.

Đào Kỳ đã thấy cao thủ phái Thái-sơn như Hoài-nam vương, Ngũ-phương thần kiếm. Phái Thiên-sơn thì Thiên-sơn lão tiên, Thiên-sơn thất hùng. Phái Tương-dương thì Sầm Bành, Phùng-Dị. Phái Quan-trung thì Mã Vũ. Phái Trường-bạch thì Xích-Mi, Mao Đông-Các, Phan Anh. Bây giờ mới biết đến cao thủ phái Liêu-đông.

Mã thái-hậu nói:

- Ta hiện bị giam lỏng ở đây. Nhất cử nhất động đều phải đề phòng tai mắt của Hoài-nam vương và bọn Lĩnh Nam. Từ nay các vị cứ ở phía tây thành. Ta sẽ cho một trong ba người này liên lạc với các vị. Không biết hiện giờ các vị đã có chức tước gì chưa?

Chu Long đáp:

- Tâu Thái-hậu chưa.

Mã thái-hậu nói:

- Sau khi các vị lập công đầu, ta sẽ xuống chỉ phong làm Vũ vệ hiệu úy của ta. Điều quí vị làm ngay bây giờ là, phải giết chết Hoài-nam vương Lưu Quang. Tiếp đó, sau mỗi lần lập công, ta lại thăng chức tước cho quí vị. Thôi quí vị lui được rồi.

Bốn người thụp lạy, rồi lui ra. Trịnh Quang đóng cửa lại.

Phương-Dung hú lên gọi Thần-ưng, ra lệnh cho chúng theo bọn Liêu-đông tứ vương. Hai người xuống đất, trở về. Vừa đi được mấy bước, có luồng gió chụp xuống đầu. Áp lực làm hai người muốn ngộp thở. Đào-Kỳ ra một chiêu trong Thiết-kình phi chưởng đỡ. Bình một tiếng. Người kia lùi lại. Kêu lên tiếng Ái cha. Còn Đào-Kỳ thì thấy chưởng lực đối phương rất quen thuộc, công lực mạnh ngang với Vương Thường, Cảnh Yểm.

Đào-Kỳ lên tiếng nói:

- Cao nhân là ai? Có thể cho biết tên được không?

Người kia không nói, không rằng phóng chưởng đánh tới. Chưởng phong cực kỳ tinh diệu, hùng nạnh. Trong dương có âm, trong biến có động. Chàng không dám coi thường, phát chiêu Thiết kình phi thiên của Cửu-chân đỡ. Bình một tiếng, người kia lùi lại hai bước, kêu lên:

- Ngươi là người Lĩnh Nam!

Đào-Kỳ cũng nhận ra võ công người kia thuộc phái Thiên-sơn. Chàng nói:

- Ngươi là người phái Thiên-sơn?

Đào-Kỳ định đánh chưởng nữa, thì trong bóng tối gần đó, xuất hiện một người, dáng điệu nhẹ nhàng. Dù trong đêm Đào-Kỳ cũng nhận ra. Chàng kêu lên một tiếng nhỏ:

- Sa-Giang!

Sa-Giang lên tiếng:

- Ngừng tay, ngộ nhận rồi.

Bốn người cùng vọt vào giữa vườn Thượng-uyển. Bấy giờ Đào-Kỳ mới nhận ra người đấu chưởng với mình là Vương Phúc. Hai anh em lâu ngày không có tin tức nhau, bây giờ gặp lại. Đào Kỳ ôm chầm lấy Vương Phúc, cả hai nước mắt cùng chảy ra dàn dụa.

Phương-Dung nói:

- Chúng ta trở về rồi hãy nói truyện. Ở đây tai vách mặt rừng.

Bốn người trở về Bắc cung. Sún-Rỗ đã gặp Vương Phúc, Sa-Giang trong lần hội quân Dương-bình-quan. Giữa Tây-vu Thiên-ưng lục tướng với Sa-Giang ngang tuổi nhau. Một bên ít đọc sách, hằng ngày sống bằng kinh nghiệm thực tế. Một bên xuất thân danh gia,văn hay, chữ tốt, âm nhạc giỏi. Hai bên mới gặp nhau đã thân với nhau. Hồi ấy Sa-Giang chế ngạo Lục Sún có tài mà không biết chữ, chẳng khác người mù. Lục Sún cho rằng cái gì quyết tâm là được. Chúng hẹn chỉ trong ba tháng đến sáu tháng là đọc được Tôn-tử binh pháp. Sa-Giang không tin. Cuối cùng đi đến đánh cuộc. Nếu trong sáu tháng Lục Sún chưa đọc được Tôn-tử binh pháp, thì phải làm nô bộc cho Sa-Giang. Ngược lại Lục Sún đọc được Tôn-tử binh pháp, thì Sa-Giang phải về Lĩnh Nam đánh giặc Hán, phục quốc với Lục Sún. Bây giờ gặp nhau, mừng chi xiết kể.

Sún Rỗ reo lên:

- Hôm trước nghe Trưng sư tỷ nói rằng Vương đại ca với Sa-Giang tỷ tỷ hiện ở hồ Động-đình, chuẩn bị đại hội anh hùng Lĩnh Nam. Sao cũng có mặt ở đây? Lại ở Hoàng-thành này?

Đào-Kỳ giới thiệu:

- Sún Rỗ mới được bố anh thu làm đệ tử.

Sa-Giang nheo mắt cười. Nàng là người ca hát lâu năm, cái nheo mắt của nàng đầy tình tứ, thu hút người ta:

- Đào đại ca thật bất công. Đào Nhị-Gia da mặt hồng hào, răng trắng đều thế kia mà bảo là Sún Rỗ, thì còn trời đất nào nữa?

Sún Rỗ cười:

- Sư tỷ không biết đó thôi. Hồi còn bé tiểu đệ bị lên đậu, mặt có mấy mụn rỗ, răng thì sún, nên sư tỷ Hồ Đề gọi là Sún Rỗ riết rồi thành tên. Cãi không được nữa.

Vương-Phúc suýt xoa nói:

- Anh em mình đi Lạc-dương chuyến này thực không uổng công. Thứ nhất gặp lại Đào đại ca. Thứ nhì được gặp một trong Tây-vu Thiên-ưng lục tướng. Sư bá Công-tôn-Thiệu không ngớt lời ca tụng: Anh hùng, hiệp nghĩa, hào sảng.

Đào-Kỳ nói:

- Hai em đi Lạc-dương có việc gì, mà lại đến lầu Thúy-hoa?

Sa-Giang nói:

- Chúng em điều khiển quân mã xây đài, đóng cột cờ, chuẩn bị đại hội hồ Động-đình với sư tỷ Phật-Nguyệt, thì Thần-ưng mang thư của sư bá Công-tôn Thiệu báo cho biết: Tế tác Thục được tin Lê-đạo-Sinh dẫn đệ tử bí mật nhập Thục. Mặt khác Mã Viện mới thu được Liêu-đông tứ vương, thường gọi là Liêu-đông tứ ma. Mã sai bốn tên này khẩn cấp giải cứu Mã thái-hậu. Đào lão bá muốn cử người báo tin này cho đại ca. Hai đứa chúng em tình nguyện đi. Giữa đường, chúng em gặp bọn nó, theo sát tới Lạc-dương. Không ngờ gặp đại ca với tỷ tỷ ở lầu Thúy-hoa.

Năm người ngồi nói truyện. Sún Rỗ với Sa-Giang tuổi ngang nhau, truyện trò tương đắc. Sa-Giang thì nhu mì, thanh lịch, Sún Rỗ thì hào sảng đầy kinh nghiệm.

Phàm trai gái, hễ sở trường, hoàn cảnh trái ngược nhau, dễ thông cảm với nhau. Sa-Giang sinh ra làm con một vị tể tướng của Ngỗi-Hiêu, cành vàng lá ngọc, âm nhạc tinh thông. Sún Rỗ thì mồ côi, sống với rừng núi, hàng ngày huấn luyện thú vật làm lẽ chính. Hai mái đầu xanh gặp nhau trong hoàn cảnh ưu tư quốc sự. Một Hán, một Việt, truyện trò không dứt, mối tình của họ nảy nở, mà chính họ cũng không biết.

Phương-Dung, Đào Kỳ, Vương Phúc nói truyện riêng. Sa-Giang, Sún Rỗ ra sân, leo lên cây, điều khiển Thần-ưng theo dõi canh phòng. Chúng nói truyện với nhau bằng cử chỉ nhiều hơn là lời nói, vì Sa-Giang mới học tiếng Việt. Còn Sún Rỗ cũng mới học tiếng Hán. Sún Rỗ chỉ về phía Nam:

- Kìa! Khất đại phu với Trần Năng sắp trở về. Thần-ưng bảo vệ họ cũng đang bay về đây với chúng ta.

Quả nhiên, lát sau Khất đại phu với Trần Năng về tới. Sa-Giang hỏi:

- Đào Nhị-Gia! Trong đêm tối, tại sao đại ca biết cặp Thần-ưng này của Khất đại phu, mà không phải của Hoàng sư tỷ?

Sún Rỗ cười:

- Tôi nuôi dạy tụi nó lâu rồi, nhận ra thói quen của từng cặp một. Cũng như chúng ta ở với nhau lâu rồi, nhận ra thói quen, khuôn mặt của nhau. Chỉ cần chúng lượn một cái, tôi đã nhận ra chúng.

Sa-Giang chỉ lên trời:

- Kìa hai cặp nữa trở về kìa.

Sún Rỗ nói:

- Cặp bay trước của Tiên-yên nữ hiệp. Cặp bay sau của Đào tam sư huynh với sư tỷ Phương-Dung.

Một lát Tiên-yên nữ hiệp, Chu Bá trở về.

Phương-Dung bảo Sún Rỗ:

- Sư đệ! Liệu không cần em điều khiển, Thần-ưng có thể canh phòng được không? Chị muốn em đi ngủ, sáng mai có nhiều việc phải làm.

Sún Rỗ cười:

- Cũng được. Em phải truyền lệnh cho chúng: Có người lạ, thì con đầu đàn bay vào phòng báo hiệu.

Phương-Dung bảo Sún Rỗ:

- Sư đệ lệnh cho Thần-ưng canh chừng bọn Liêu-đông tứ ma. Bất cứ chúng đi đâu, thì một Thần-ưng bay theo, một Thần-ưng khác trở về báo cho chúng ta biết.

Phương-Dung hỏi Khất đại phu:

- Lão tiên với Trần Năng thám thính Tây-cung có gì lạ không?

Khất đại phu cười:

- Chả có gì lạ cả. Ta lên lầu gặp Lê Thị-Hảo. Chu-Tường-Qui lấy rượu mời ta uống. Nó nói: Dù nó là một thứ Mị-Châu, nhưng quyết đem tài năng, võ công, nhan sắc ra làm lợi cho Lĩnh Nam. Hiện nó đã liên kết được với tất cả hoàng tộc. Bất cứ hoàng thân quốc thích gặp truyện khó khăn gì, nó hết sức giúp đỡ. Ngược lại hoàng thân, quốc thích phải trở thành bạn của Lĩnh Nam, ngăn cản mọi âm mưu gây chiến giữa hai nước.

Phương-Dung nói:

- Chưa chắc như vậy đâu. Cần xét lại.

Khất đại phu vuốt râu cười:

- Ta đã bảo nó: Trên thế gian này, không phải cầm gươm giết giặc mới là anh hùng. Anh hùng có muôn vẻ. Việc cháu liên kết với Hoài-nam vương, dẹp bọn họ Mã làm loạn, đó là một việc chưa ai làm được. Cháu tuy là Tây-cung quí phi của Quang-Vũ mà lòng để ở Lĩnh Nam, như vậy cháu xứng đáng anh hùng như Tây-Thi xưa kia... Nó nghe ta nói vậy thì vui vẻ lắm. Nhân đó, ta dạy cho nó mười tám chiêu Phục-ngưu thần chưởng nữa. Mẹ nó xin học, ta cũng dạy luôn. Có ai ngờ sư đệ ta xấu xa như vậy, mà lại có con gái, cháu ngoại thành liệt nữ anh hùng Lĩnh Nam.

Còn Tiên-yên nữ hiệp với Chu Bá cho biết: Phủ Hoài-nam vương canh phòng nghiêm mật quá, không lọt vào được. Đành trở về.

Đến lượt Vương Phúc, Phương-Dung tường thuật tin tức Liêu-đông tứ ma. Khất đại phu nói:

- Chúng ta phải thông báo cho Tường-Qui ngay. Tường-Qui sẽ báo cho Hoài-nam vương đề phòng. Như vậy khiến Hoài-nam vương càng thêm nể phục Tường-Qui. Bây giờ ai đi được?

Phương-Dung nói:

- Để cháu đi! Nhân tiện cháu xin lỗi Chu sư tỷ. Vì từ trước đến giờ, cháu với Chu sư tỷ vẫn không hòa với nhau.

Đào Kỳ biết Phương-Dung hối hận vì nàng thường tỏ ý khinh rẻ Chu Tường-Qui. Bây giờ để nàng đi, thì hai người thêm thân mật, như vậy Lĩnh Nam mới dễ thành công.

Phương-Dung lấy kiếm đeo vào lưng. Nàng hú lên một tiếng, lao người vào đêm tối.

Khất đại phu nói:

- Thôi ta đi ngủ!

Mọi người đang yên giấc, thì tiếng Thần-ưng ré lên liên tiếp trên không. Sún Rỗ vọt người dậy đầu tiên. Nó ra sân nhìn: Trên trời Thần-ưng chia nhau thành từng đoàn năm con một đang lao xuống tấn công ba người. Ba người dùng vũ khí múa trên đầu phòng vệ.

Trần Năng nhấp nhô mấy cái, đã tới nơi: Thì ra Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh, và Trịnh Quang.

Thần-ưng thấy có người tiếp viện. Chúng bay lên không lượn thành vòng tròn canh chừng. Trần Năng đến trước mặt ba người hỏi:

- Các người đến đây có việc gì? Hãy theo ta vào trong này.

Trịnh Quang phóng chưởng tấn công Trần Năng. Nàng không thèm đỡ, xuyên tay túm ngực y, liệng xuống đất. Y chết ngất tức thời. Nàng chụp Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danhh ném ra xa. Chúng đau quá không ngồi dậy được nữa.

Sún Rỗ túm cổ ba đứa, đem vào trong. Nó hỏi Chu Bá:

- Sư bá! Cháu khoét mắt bọn chúng, liệng cho chim ưng ăn quách. Để làm gì những giống dơ bẩn này trên thế gian!

Chu Bá biết Sún Rỗ dọa, ông cười:

- Tùy cháu.

Tên Hoàng Đức-Phi vốn hèn hạ nổi tiếng. Yù kêu van:

- Xin tiểu anh hùng tha mạng! Tôi được lệnh Mã thái-hậu sai đến đây dọ thám động tĩnh của các vị. Chứ không có ý gì khác.

Chu Bá bảo Sún Rỗ:

- Cháu tha chúng ra.

Sún Rỗ dẫn ba tên ra cửa nói:

- Chúng mày về đi.

Ba tên lưu manh ôm đầu bỏ chạy. Sa-Giang ghé vào tai Sún Rỗ nói nhỏ:

- Sư bá bảo thả, thì đại ca cứ thả. Đợi chúng nó rời khỏi đây, đại ca cho chim ưng đuổi theo xơi thịt chúng cho bõ ghét. Sư bá đâu có biết mà trách phạt đại ca ?

Sún Rỗ cười gật đầu. Nó hú lên một tiếng dài, ba tiếng ngắn. Đoàn Thần-ưng bay theo ba tên lưu manh. Chúng nhào xuống tấn công. Ba tên không kịp trở tay, mắt bị khoét mất con ngươi. Đoàn Thần-ưng xúm lại rỉa thịt ăn. Một lát chỉ còn lại ba đống xương.

Đợi cho mọi người đi ngủ. Sa-Giang xui Sún Rỗ:

- Đại ca với tôi đem ba bộ xương này đến lầu Thúy-hoa, bỏ vào phòng Mã thái-hậu cho y thị kinh hoàng chơi.

Hai người ngang tuổi, tính tình cùng tinh nghịch, chúng gói ba bộ xương lại, đeo kiếm vào lưng hướng lầu Thúy-hoa đi tới. Đứng dưới chân lầu, Sa-Giang chỉ vào phòng có ánh sáng nói:

- Phòng kia chắc là chỗ Mã thái hậu đang ngồi chờ tin tức ba tên lưu manh. Chúng ta mau lên đó đi.

Hai người theo cầu thang lên lầu một. Tới trước cửa phòng Mã thái-hậu, Sa-Giang đem ba bộ xương trải ra rồi cùng Sún Lé đi xuống.

Sa-Giang hỏi:

- Đào Nhị-Gia, đại ca có thể sai Thần-ưng gõ cửa không? Thần-ưng gõ cửa. Mụ mở cửa ra, thấy ba bộ xương cho mụ chết khiếp một bữa.

Lần đầu tiên trong đời, Sún Rỗ được làm quen với một cô gái xinh đẹp, linh lợi. Nó thấy nàng tinh nghịch như mình, thì sướng quá. Nó bóp miệng gọi hai Thần-ưng đến ra lệnh. Hai Thần-ưng bay lên phòng Mã thái-hậu, dùng mỏ gõ vào cửa mấy cái, rồi bay đi.

Quả nhiên, cánh cửa mở rộng. Mã thái-hậu trông thấy ba bộ xương, mụ hét lên một tiếng kinh hoàng rồi chết ngất. Đám thị vệ canh phòng dưới nhà vội vã đốt đuốc chạy lên. Đây là đám người thân tín của Hoài-nam vương đưa vào làm thị vệ hầu Chu Tường-Qui. Nàng sai chúng gác Mã thái-hậu.

Chúng thấy cảnh khủng khiếp như vậy, chạy đến Tây-cung báo với Chu Tường-Qui. Chu Tường-Qui đang nói truyện với Lê Thị-Hảo, Phương-Dung, nàng vội lấy ngựa tới nơi coi.

Sún Rỗ nghe lời Sa-Giang nghịch ngợm. Song nó vẫn còn sợ oai Phương-Dung. Nó nói với Sa-Giang:

- Chúng ta trốn ngay. Nếu không, sư tỷ Phương-Dung mà biết thì tôi chết đòn.

Chu Tường-Qui, Phương-Dung lên lầu Thúy-hoa: Mã thái-hậu nằm chết ngất ở đó. Ngoài cửa, ba bộ xương người còn tươi, lẫn máu. Phương-Dung cúi xuống nhìn. Nàng biết ngay đây là đại kiệt tác của cậu sư đệ Sún Rỗ. Nàng đã từng thấy các Sún cho Thần-ưng ăn thịt bọn ác nhân, nên thoạt trông nàng nhận ra: Bộ xương bị rỉa hết, không còn một chút thịt. Nếu bộ xương đó, do người cầm dao lóc, cũng không tinh vi sạch sẽ như vậy.

Nàng cúi xuống, lục túi áo của ba bộ xương, được ba tấm thẻ bài đề tên Trịnh Quang, Nguyễn Ngọc-Danh, Hoàng Đức-Phi. Nàng không biết Sún Rỗ ở đâu? Nó cho Thần-ưng ăn thịt ba người bao giờ? Tại sao ba bộ xương lại ở đây? Nàng nói với Lê Thị-Hảo:

- Sư bá có nội công dương cương, xin sư bá truyền chân khí vào người thái hậu, cứu bà tỉnh dậy.

Lê Thị-Hảo mới được Khất đại phu dạy Lĩnh Nam chỉ. Bà vận khí về Đốc-mạch, chỉa ngón tay, điểm véo một tiếng vào huyệt Bách-hội. Mã thái-hậu tỉnh dậy. Bà thấy Chu Tường-Qui, thì hỏi:

- Quí phi! Ngươi đã đuổi được ba con quỉ đi chưa?

Phương-Dung dọa:

- Tâu thái hậu, ba con quỉ bị thần đuổi đi rồi. Nó tên Mao Đông-Các, Mao Thanh-Hoa, Mao Hồng-Hoa. Chúng đến tìm Thái-hậu không thấy, đã ăn thịt ba tên Trịnh Quang, Nguyễn Ngọc-Danh, Hoàng Đức-Phi. Chúng nói: Ngày mai chúng trở lại đòi đơn thuốc giải Huyền-âm độc chưởng.

Mã thái-hậu cầm cái áo Hồ-cừu đưa ra:

- Đơn thuốc chép trong này. Vương-phi mau đem trả chúng.

Phương-Dung càng dọa già:

- Tôi có nói như vậy. Chúng bảo thái-hậu chép không đúng.

Mã thái-hậu run lập cập nói:

- Đúng thế! Ta chép thiếu ba vị: Hà-thủ-ô, Mộc-hương, Xạ-hương. Ba thứ, mỗi thứ đều một lượng.

Phương-Dung nói:

- Chúng bảo Thái-hậu phải đốt áo đi, thì oan hồn chúng mới siêu thoát được.

Mã thái-hậu nói:

- Được, Vương-phi đốt dùm ta đi.

Phương-Dung lấy đá lửa ra đánh, định đốt, thì trong bóng tối hai người cùng xuất hiện, phát chưởng tấn công nàng. Nàng buông áo đỡ. Hai người thu chưởng lại chụp áo Hồ-cừu phóng rồi vào đêm tối. Phương-Dung hô:

- Mau đuổi theo!

Nàng với Lê Thị-Hảo có khinh công cao, cùng xuống lầu đuổi theo. Vừa tới vườn Thượng-uyển, nàng vội kéo Lê Thị-Hảo dừng lại: Phía trước Thần-ưng đang lao xuống tấn công hai người cướp áo. Họ gồm một nam, một nữ.

Nguyên hai người đó là Phan Anh và Trần Nghi-Gia. Từ khi rời Trường-sa, hai người trở về Lạc-dương, tìm Mao Đông-Các giết y để trả thù cho cha, cùng đào kho tàng ở dưới nền điện Vị-ương. Chúng nghĩ rằng: Cần nhất tìm ra được thuốc giải Huyền-âm độc chưởng, thì có thể tái phục hồi phái Trường-bạch. Chúng ẩn thân rình rập đã mấy tháng, đến bây giờ mới ra manh mối, thì Phương-Dung định đốt áo Hồ-cừu, phía trong chép đơn thuốc giải.

Hai người nhảy vào cướp được áo rồi phóng mình chạy. Sún Rỗ cho Thần-ưng tấn công bao vây. Hai người không sao thoát khỏi. Lát sau Phương-Dung, Lê Thị-Hảo, Tường-Qui tới. Thị vệ bao vây kín như nêm. Đèn đuốc thắp sáng rực.

Hoài-nam vương đã tới. Ông nói với Chu Tường-Qui:

-Xin quí phi ra lệnh cho Thần-ưng mở vòng vây.

Tường-Qui nhìn Phương-Dung ngụ ý nhờ nàng nói với Sún Rỗ. Sún Rỗ biết ý, cầm tù và thổi lên một hồi. Thần-ưng bay lên trời tuần phòng. Hoài-nam vương đến trước mặt Phan Anh. Ông nhận diện được y. Ông nói:

- Thì ra ngươi là Thái-tử Phan Anh con trai Xích-Mi đấy. Ta tưởng trong trận Trường-sa, ngươi chết cùng với cha giữa loạn quân. Không ngờ ngươi còn sống đến ngày nay.

Công-chúa Vĩnh-Hòa cũng đã đến. Nàng nói với Hoài-Nam vương:

- Hoàng thúc! Xin Hoàng thúc bắt sống y, trả thù cho phụ hoàng cháu.

Phan Anh biết không thoát được. Y nói:

- Ta nghe Thái-sơn thần kiếm Lưu Quang, tước phong Hoài-nam vương, là một nhân vật văn tài không thua Khổng-tử, võ công không sút Hạng vương. Nào ngờ hôm nay lại cậy đông người bắt ta. Ta chết mà không nhắm mắt được. Ta không phục ngươi.

Hoài-nam vương cười ha hả:

- Ngươi không cần khích ta. Ngay tên Xích-Mi còn bị bại dưới kiếm của ta, huống hồ nhà ngươi. Nào ngươi muốn đấu văn hay đấu võ? Đấu kiếm hay đấu chưởng?

Phan Anh nói:

- Dĩ nhiên ta muốn đấu chưởng với ngươi. Vợ ta là đàn bà. Ngươi phải có nữ nhân đấu với nàng.

Hoài-nam vương nghe Phan Anh nói, ông lặng thinh, vì hiện xung quanh ông, không có một cao thủ nữ nào khả dĩ đấu được với Trần Nghi-Gia. Ông đã nghe công chúa Vĩnh-Hòa nói Nghi-Gia xuất thân đệ tử phái Khúc-giang,võ công thị khắc chế với võ công Trung-nguyên. Hôm đấu ở đồi Vương-sơn, Trần Năng phải khó nhọc lắm mới ngang tay với thị. Sau nhờ Tăng-giả Nan-Đà đọc kinh Kim-cương, Lăng-già, Bát-nhã, nàng áp dụng Thiền-công, mới thu thập được thị.

Ông đang luống cuống chưa biết trả lời sao, thì Tường-Qui bước ra nói:

- Sư phụ! Đệ tử nghĩ thân phận sư phụ, là Thái-sơn thần kiếm mà đấu với con trai tên giặc cướp tàn ác Xích-Mi thì e nhẹ thể. Vả lại sư phụ là Thái-sơn Bắc-đẩu kiếm thuật Trung-nguyên, mà đấu với Phan Anh chẳng hóa ra lớn hiếp nhỏ ư? Với bản lĩnh của y, chỉ đáng để một cung nữ của đệ tử cũng đủ kiềm chế. Xin sư phụ cho phép.

Phan-Anh liếc nhìn Tường-Qui. Y bủn rủn cả chân tay nghĩ thầm:

- Cha mẹ ơi! Sao trên đời có người đẹp thế kia. Ta đã thấy hoàng hậu Chu Mẫu-Đơn của Cảnh-Thủy hoàng đế! Công chúa Vĩnh-Hòa, Thái-hậu Hàn Tú-Anh, song tất cả còn thua người này xa. Y thị mặc theo lối Phi tần, không lẽ một cung phi mà dám đấu với ta? Y thị gọi Lưu Quang bằng sư phụ, ta há sợ sao?

Hoài-nam vương nghe Quang-Vũ nói võ công Chu Tường-Qui cao cường. Tuy vậy ông không tin nàng có thể thắng được Trần Nghi-Gia, Phan-Anh.

Có tiếng tung hô vạn tuế, vạn tuế. Một đoàn thị vệ hộ tống Quang-Vũ tới. Cạnh Quang-Vũ có Hàn thái-hậu, Trần Tự-Sơn, Hoàng Thiều-Hoa, rồi Khất đại phu, Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng, Đào Kỳ v.v. đều đến đông đủ.

Trần Năng bước ra nói với Phan Anh:

- Phan Anh, Nghi-Gia! Các vị có muốn tái đấu với ta không?

Phan Anh cười:

- Hùng phu nhân! Ta đã bại dưới tay phu nhân từ lâu rồi. Hôm nay chúng ta muốn lĩnh giáo võ công của vua, quan, Hoàng-hậu, Phi tần nhà Hán, chứ không muốn đấu với Lĩnh Nam nữa.

Trần Tự-Sơn chỉ mặt Phan Anh:

- Xích tiểu vương! Ngươi vẫn chưa chết sao? Trong trận chiến Trường-sa, ngươi đấu ngang tay với Phùng Dị, rồi mất tích. Ta tưởng ngươi chết trong quân, không ngờ hôm nay lại gặp ngươi.

Quang-Vũ nghe Nghiêm Sơn nói, trong lòng lo lắng:

- Tương-dương cửu hùng của ta đã bị Lĩnh Nam giết mất năm người. Mã Vũ hiện ở tại triều. Lưu Long, Đoàn Chí, Phùng Tuấn thì trấn ở ngoài. Vậy lấy ai đấu với Phan Anh bây giờ?

Nội giám thống lĩnh cấm quân An Đức-Huy mới được phong chức, thay thế Chu Hựu. Y muốn hiển lộ võ công trước Hoàng-đế, bước ra nói:

- Ta, Nội-giám thống lĩnh cấm quân. Ta bắt ngươi đây.

Đức-Huy phóng chưởng tấn công liền. Phan Anh phất tay đỡ chưởng nói:

- Ngươi hãy báo tên họ cho ta biết. Ta không muốn giết kẻ vô danh.

An Đức-Huy nói:

- Ta là An Đức-Huy, thuộc phái Tương-dương.

Phan Anh cười:

- Ta tưởng ai hóa ra bọn Tương-dương. Hãy tiếp chiêu của ta.

Y phóng chưởng đến véo một cái. Tay phải đánh thẳng vào ngực Đức-Huy. Tay trái biến thành đao, chém từ trái sang. Đức-Huy vọt người lên cao tránh. Từ trên cao y đánh xuống một chưởng. Phan Anh biến chiêu, hướng chưởng lên trời. Bốn chưởng gặp nhau. Đức-Huy bay vọt lên cao. Phan Anh cùng vọt lên theo. Trên không hai người chiết với nhau năm chiêu. Chiêu nào cũng mạnh long trời lở đất.

Trần Năng thuật cho mọi người biết nguồn gốc của vợ chồng Phan Anh và những việc đã xảy ra trên đồi Vương-sơn thành Trường-sa.

Đấu được trên năm mươi chiêu, Phan Anh yếu thế dần. Trần Nghi-Gia đứng ngoài thấy vậy, phát một trảo, tấn công Đức-Huy.

Hàn Tú-Anh nói với Chu Tường-Qui bằng ngôn từ bình dân:

- Con Hôm trước Má má bị hai đứa này làm nhục ở Trường-sa không ít. Con hãy bắt y thị cho Má má.

Tường-Qui Dạ một tiếng, nàng phát quyền đẩy lui Nghi-Gia:

- Trần nữ hiệp. Nữ hiệp xuất thân là đệ tử danh gia. Tại sao lại đánh trộm người ? Tôi nghe Khúc-giang Ngũ hiệp danh trấn thiên hạ về võ đạo, nữ hiệp nên học lấy uy đức đó mới phải chứ?

Lời nói của nàng đúng ra vẻ bậc vương phi, một đệ tử danh gia, đem võ đạo ra dạy dỗ người.

Nghi-Gia bỏ Đức-Huy, thị quay lại thấy một thiếu nữ mặc quần áo theo lối phi tần, nhan sắc cực kỳ diễm lệ, lời nói ôn nhu. Thị quát:

- Được, ta đấu với ngươi !

Thị phát chưởng mạnh như vũ bão phản công. Chưởng hai người chạm nhau đến binh một tiếng. Nghi-Gia bật lùi lại ba bước, cánh tay tê liệt. Y thị kinh hoàng nói:

- Ngươi là Tây-cung quí phi, nhan sắc có một không hai. Ngươi học đâu được võ công dương cương này?

Chu Tường-Qui nói:

- Ta học ở song thân ta! Học ở Thái sư phụ ta, chứ còn học ở đâu nữa.

Nàng phát chiêu Ngưu hổ tranh phong trong Phục-ngưu thần chưởng. Chưởng phong ào ào chụp xuống. Hoàng hậu đứng ngoài kinh hãi nghĩ thầm:

- Hôm trước ta không biết con Nam man này, gây với nó. Cũng may nó không thù oán, chứ không, đêm nó vào cung giết ta, thì mạng ta ắt ô hô ai tai rồi.

Quang-Vũ thấy võ công Tường-Qui tiến mau kỳ lạ, thì ngẩn người ra. Y đưa mắt hỏi Hoài-nam vương. Vương đáp:

- Tâu bệ hạ! Trước đây võ công quí phi vốn đã có căn bản. Trong những ngày quốc cữu Chu Bá đến Lạc-dương trị bệnh cho bệ hạ. Người dạy dỗ Quí-phi hàng ngày. Quí-phi còn được Trần Đại-Sinh tiên ông dạy dỗ nữa. Hiện bản lĩnh Quí-phi không thua gì thần.

Quang-Vũ hỏi:

- Ta thấy Quí-phi gọi Hoàng-thúc bằng sư phụ. Ta tưởng nàng học võ với hoàng thúc?

Hoài-nam vương lắc đầu:

- Quí phi học văn với thần mà thôi.

Trong lịch sử Trung-nguyên, có hai Hoài-nam vương. Một sống vào thời Tây-Hán, một sống vào thời Đông-Hán. Cả hai cùng văn tài lỗi lạc, trước tác nhiều sách khảo cứu, triết học để lại. Hoài-nam vương thời Tây-Hán tên Trương. Hoài-nam vương thời Đông-Hán tên Quang. Lưu Quang văn võ kiêm toàn.

Bỗng Phan Anh phát ra năm chưởng, dũng mãnh. An Đức-Huy đỡ được hai chưởng. Y cảm thấy có gì kỳ lạ. Trong chưởng phong có mùi tanh hôi khủng khiếp. Trần Năng quát lớn:

- Phan Anh! Mi lại xử dụng Huyền-âm độc chưởng! An Vũ vệ, phải cẩn thận đấy.

Song đã trễ, tay An Đức-Huy mất hết kình lực, y loạng choạng muốn ngã. Phan Anh cười khảy:

- Ngươi chết đến nơi rồi. Ta không đấu với ngươi nữa.

Phan Anh quay lại thấy vợ đấu với Chu Tường-Qui. Trong lòng y bồi hồi, khó tả. Y không biết chính mình là mong cho ai thắng. Vì Tường-Qui thắng, thì vợ y tất bị bắt, bị giết. Còn vợ y thắng, thì người đẹp như thế kia phải mất mạng thực đáng tiếc.

Lê Thị-Hảo mặc giả cung nữ, đứng cạnh Chu Tường-Qui. Bà bước ra chỉ vào mặt Phan Anh:

- Ta là cung nữ Tây-cung. Ta muốn được lĩnh giáo Huyền-âm độc chưởng phái Trường-bạch.

Phan Anh kinh hoàng nghĩ:

- Một cung nữ ở Tây-cung mà cũng biết đến Huyền-âm độc chưởng thì lạ lùng thực. Lạ hơn nữa, y thị còn dám thách ta đấu. Được! Ta cho mi chết.

Y hít hơi phóng chưởng tấn công. Chưởng của y không có gió, vì thuộc âm nhu. Lê Thị-Hảo là con gái Lê Đạo-Sinh, được rèn luyện từ nhỏ. Võ công bà còn cao hơn Song quái, Đào Thế-Kiệt nhiều. Bà vận khí phát chiêu Thanh ngưu nhập điền trong Phục-ngưu thần chưởng tấn công. Bộp một tiếng, hai chưởng chạm nhau. Phan Anh lùi lại một bước. Còn Lê Thị-Hảo thì đứng im. Phong thái ung dung nhàn nhã.

Phan Anh thấy cánh tay tê buốt. Y kinh hoàng nghĩ:

- Ủa, sao võ công con tiện tỳ này giống võ công của Trần Năng như vậy?

Y hít hơi phóng liên tiếp mười chưởng. Lê Thị-Hảo không đỡ, đánh thẳng vào người y. Hai bên cùng đang ở tuổi cường tráng, cùng kinh nghiệm chiến đấu. Chưởng lực phát ra ào ào. Những người công lực yếu, phải lui lại, vì áp lực chưởng phong hai người.

Quang-Vũ hỏi Hoài-nam vương:

- Hoàng thúc! Cung nữ đang đấu với Phan Anh tên gì vậy?

Hoài-nam vương nói nhỏ:

- Tâu bệ hạ! Bà là phu nhân của quốc cữu Chu Bá, giả làm cung nữ đấy.

Từ hôm Tường-Qui vào cung, tư thái của nàng khác phàm: ôn nhu, nhã nhặn với tất cả phi tần khác. Rộng lượng, khoan thứ với cung nữ. Không ghen tương, đố kị với bất cứ ai. Nàng lại mua được lòng hai hoàng thúc Tần vương, Hoài-nam vương. Trong khi Mã thái-hậu phản loạn, các phi-tần khác án binh bất động, hoặc tê liệt, duy mình nàng dám tuốt gươm chống lại. Nàng chọn Hoài-nam vương làm thầy dạy văn, khiến hoàng tộc đều muốn tôn nàng làm Hoàng-hậu. Bây giờ trong cung có thích khách. Một cung nữ của nàng xuất chiến, bản lĩnh ngang với bọn Tương-dương cửu hùng.

Quang-Vũ đưa mắt nhìn Trần Tự-Sơn. Y nghĩ thầm:

- Anh hùng Lĩnh Nam nhiều như thế. Không biết Trần hiền đệ làm thế nào thu phục được họ? Ta thấy Tường-Qui xinh đẹp, phong làm Tây-cung quí phi. Ta đâu có ngờ võ công nàng cao cường thế ? Còn thân mẫu của Tướng-Quy, võ công đến trình độ này thì tướng sĩ của ta bì thế nào được ? Không biết Trần hiền đệ có hòa giải giữa ta với Lĩnh Nam được không? Nếu Lĩnh Nam trở mặt hướng lên Bắc ăn thua với ta, thì ta làm sao chống nổi?

Khất đại phu đã cứu Mã thái hậu tỉnh dậy. Mụ cũng đứng lược trận.

Hai bên đấu với nhau được trên trăm hiệp. Phan Anh chỉ còn thở mà thôi. Bỗng y quát lên một tiếng phát ra một chưởng rất thô kệch. Trong chưởng có mùi hôi khủng khiếp. Hoài-nam vương nói lớn:

- Huyền-âm độc chưởng, phải cẩn thận đấy.

Chu Thị-Hảo nghe vậy, nàng nhảy sang trái tránh né, không dám đỡ chưởng của y. Được thể, Phan Anh tấn công liên tiếp mười chưởng. Lê Thị-Hảo tránh được cả. Đến chưởng thứ mười một, bất đắc dĩ bà phải vận sức đỡ vào chưởng của y. Binh một tiếng. Phan Anh bay vọt về phía sau. Còn Lê Thị-Hảo vẫn đứng nguyên. Phan Anh nhăn nhó đứng dậy cười ha hả:

- Con tiện tỳ kia! Mi trúng Huyền-âm độc chưởng của ta rồi. Hãy ngồi xuống vận công, nếu không, chất độc nhập tim, thì không cách gì chữa được.

Lê Thị-Hảo ngửa tay lên nhìn: Bàn tay bà có vết xanh. Cảm giác ngứa ngáy cực kỳ khó chịu. Bà vốn can đảm, nghiến răng quát:

- Đàng nào cũng chết! Ta hãy giết ngươi trước đã.

Bà vận khí phát chưởng. Biết rằng nếu trong vòng mười chiêu, không giết được y, thì chất độc ngấm vào người, kình lực không còn nữa. Chưởng của bà mạnh như thác đổ. Binh một tiếng Phan Anh bật lùi lại. Bà phóng chưởng thứ nhì, thứ ba. Người y bay bổng xuống hồ đến bòm một tiếng. Bà vọt người theo. Còn lơ lửng trên không, thấy y đang lóp ngóp dưới nước, bà phóng chưởng thứ tư. Y vội lặn xuống nước tránh. Chưởng của bà trúng mặt hồ. Nước bắn lên trắng xóa. Bà rơi xuống hồ. Không ai hiểu những gì đang xảy ra. Chỉ thấy sóng hồ nổi lên cuồn cuộn, rồi một lát sau, sóng nước tung tóe. Lê Thị-Hảo túm tóc Phan Anh vọt lên cao. Bà đá gió một cái, người đáp xuống đất.

Trần Nghi-Gia muốn cứu chồng, nhưng bị Tường-Qui tấn công ráo riết, y thị bị trói tay, không sao được.

Lê Thị-Hảo trao Phan-Anh cho Hàn thái-hậu:

- Tâu Thái-hậu! Đây tên là khâm phạm. Xin Thái-hậu phát lạc.

Hàn Tú-Anh vẫy tay gọi công chúa Vĩnh-Hòa:

- Cháu lại đây! Ta trao y cho cháu, để cháu trả thù cho phụ hoàng cháu và sư tỷ của ta.

Công chúa Vĩnh-Hòa chắp tay hành lễ:

- Đa tạ Thái-hậu giúp thần trả thù.

Độc chất ngấm dần, Lê Thị-Hảo cảm thấy đau đớn, ngứa ngáy khó chịu. Bà ngồi xuống đất vận công chống Ngũ độc. Mồ hôi bà vã ra như tắm.

Khất đại phu bảo Trần Năng:

- Con bé cứng đầu đâu. Hãy trị Ngũ-độc chưởng cho sư tỷ.

Trần Năng dạ một tiếng. Nàng đến bên Lê Thị-Hảo, vận Thiền-công phát một Lĩnh-nam chỉ, điểm vào huyệt Bách hội, Đại trùy, Nội quan, Đản trung của bà. Chỉ phong rít lên veo véo.

Lê Thị-Hảo cảm thấy người nhẹ lâng lâng. Nàng gật đầu:

- Sư muội! Thiền-công của ngươi mạnh thực. Ta e, thân phụ ta giờ này chưa chắc đã hơn ngươi.

Nàng đến bên Phan Anh, cởi bọc hành lý của y ra, lấy chiếc áo Hồ-cừu của Mã thái-hậu, rồi gọi Phương-Dung:

- Phương-Dung, cháu hãy giữ lấy cái áo này.

Bà trao áo cho Phương-Dung rồi đứng nhìn trận đấu giữa Chu Tường-Qui với Trần Nghi-Gia đang diễn ra ác liệt.

Chu Tường-Qui đấu với Trần Nghi-Gia được trăm chiêu. Công lực nàng giảm lần. Dầu sao Nghi-Gia đã ở tuổi ba mươi lăm, ba mươi sáu, lại xuất thân danh môn. Y thị có gần hai mươi năm công lực. Trong khi đó, Tường-Qui mới có chín, mười năm công lực.

Trần Năng nói với Khất đại phu:

- Sư phụ! Xin sư phụ giúp Tường-Qui. Nếu không e nàng bị bại mất.

Khất đại phu mỉm cười:

- Ta muốn để Tường-Qui thua cho Nghi-Gia thoát thân. Chứ giúp Tường-Qui, thì tội nghiệp cho Nghi-Gia quá.

Bên này Phương-Dung nói với Đào-Kỳ:

- Anh giúp Tường-Qui một tay! Nếu không em phải giúp... Như vậy coi không tiện.

Đào-Kỳ thấy Tường-Qui nguy đến nơi, chàng cũng muốn ra tay trợ giúp, ngặt một điều Phương-Dung đứng bên cạnh. Nếu chàng có hành động gì giúp Tường-Qui, e Phương-Dung khó chịu. Càng nhìn trận đấu, lòng chàng càng bứt rứt. Khi nghe Phương-Dung nói, chàng tự chửi thầm:

- Phương-Dung là người quảng đại, mà mình coi thường nàng quá.

Chàng cúi xuống nhặt mấy viên sỏi nhỏ, dùng âm kình, búng một viên hướng cùi chỏ Nghi-Gia, trong lúc y thị vận chưởng định đánh bay Tường-Qui xuống hồ. Tự nhiên y thị cảm thấy tay tê dại, kình lực phát không ra. Giữa lúc đó Tường-Qui đánh chiêu Ngưu thực ư dã. Y thị kinh hoàng nhảy vọt lên cao tránh. Tuy thoát chết, nhưng Nghi-Gia cảm thấy hai chân như bị cây gậy đập trúng. Đúng ra, Nghi-Gia trúng một chưởng bình thường của Tường-Qui cũng đủ bỏ mạng. Sở dĩ y thị trúng chưởng, chỉ cảm thấy đau đớn, vì Tường-Qui úy kị độc chưởng của Nghi-Gia, nên phát từ xa đánh lại.

Y thị đau quá, hét lên be be, quay người một vòng rồi phát liên tiếp hai chiêu Hồi-phong cước vào đầu Tường-Qui. Tường-Qui trầm người xuống, đợi cho cước qua đầu, nàng mượn sức đẩy ra một chưởng. Nhưng khi chân Nghi-Gia mới quay được nửa vòng, thì Đào Kỳ búng một viên sỏi trúng vào đầu gối y thị. Chân thị mất kình lực, trong khi chưởng của Tường-Qui đổ ập đến. Binh một tiếng, y thị bị đánh bay đi hơn trượng, ngã ngửa mặt lên trời, không bò dậy được nữa.

Khán giả có hàng ngàn người, nhưng chỉ Khất đại phu, Phương-Dung, Trần Năng, Chu Bá biết Đào Kỳ giúp Tường-Qui mà thôi.

Hoài-nam vương truyền trới vợ chồng Phan Anh giam vào ngục. Ông đến trước Khất đại phu cung kính nói:

- Tiên ông. Xin tiên ông ban phúc cứu An Đức-Huy. Y bị trúng Huyền-âm độc chưởng nặng qúa.

Khất đại phu nhìn An Đức-Huy. Y đang ngồi dưới gốc cây nghiến răng vận công chống đau. Ông vẫy ttay gọi Trần Năng:

- Con bé cứng đầu đâu? Cứu người đi chứ!

Trần Năng dạ một tiếng, nàng vận Lĩnh-nam chỉ phóng vào huyệt Bách-hội, Đại-trùy của An Đức-Huy. Hai tiếng véo rít lên, người Huy rung động thực mạnh. Y rùng mình một cái, mồ hôi vã ra như tắm, mùi tanh hôi nồng nặc bốc ra, nhiều người chịu không được, buồn nôn.

Khoảng nhai dập miếng trầu, bao nhiêu cái đau đớn biến đi mất. Huy đứng dậy tạ ơn Khất đại phu, Trần Năng, rồi theo Hoài-nam vương lên lầu Thúy-hoa. Quan sát mấy bộ xương người, máu còn tươi, thịt bị đẽo hết, y ngơ ngác:

- Vương gia! Không lẽ ba người này bị yêu tinh ăn thịt?

Đám anh hùng Lĩnh Nam nhìn qua ba bộ xương, họ biết ngay đây là tác phẩm của Sún Rỗ. Bất giác họ cùng đưa mắt nhìn nó. Sún Rỗ thấy việc đùa nghịch của mình bị bại lộ, nó lấm lét nhìn Phương-Dung, lo lắng trong lòng:

- Thế này thì chết rồi. Lát nữa mình làm sao trả lời với bà chị dâu khó tính này đây? Không chừng bà còn đem quân luật ra khép tội mình cũng nên. Chi bằng ta ra tay trước.

Nó nghĩ được một kế, đến trước mặt Hoàng Thiều-Hoa hỏi:

- Tam sư tỷ. Em muốn hỏi sư tỷ về một vài luật lệ võ đạo bản môn.

Thiều-Hoa xoa đầu Sún Rỗ:

- Sư đệ cứ hỏi.

- Nếu như có bọn khi sư, diệt tổ, bán nước hại dân, em giết đi thì có tội không?

Thiều-Hoa không ngờ Sún Rỗ mượn mình làm mộc đỡ đòn của Phương-Dung, nàng đáp:

- Không những không có tội, mà còn được thưởng nữa.

Sau khi trả lời Sún Rỗ, chợt động tâm cơ, nàng hiểu rõ thâm ý của sư đệ, đưa mắt nhìn Phương-Dung. Trong khi đó Phương-Dung nghĩ:

- Hỏng bét. Bọn Sún hành động táo bạo, vô thiên vô pháp, mình chỉ là chị dâu thôi, quyền hành đâu có thể sánh kịp chị gái? Khi sư tỷ Thiều-Hoa bảo nó có công, thì mình không còn lý do gì trách phạt được nữa. Song nếu cứ để vậy, nó lộng hành thành quen, e sau này không điều khiển được nữa.

Nàng chợt thấy sóng mắt Sún Lé, Sa-Giang trao cho nhau đầy tình tứ, thì hiểu ra:

- Có thể như thế này: Sa-Giang xui Sún Lé làm. Chứ bản tâm mình nó, khó có thể nó giám qua mặt mình.

Bao nhiêu tức giận tan biến, nàng nhìn cặp thiếu niên lòng tràn đầy vui vẻ:

- Hai đứa này, một đứa tinh nghịch, một đứa thông minh lanh lợi mà nên đôi vợ chồng thì tuyệt. Mình là chị, phải tác thành cho chúng.

Sa Giang, Sún Rỗ trong cái chập chờn say men tình, đâu còn biết gì xung quanh. Họ say đắm nhìn nhau. Hai người chợt nhìn lại, thấy Phương-Dung đang quan sát. Cả hai cùng xấu hổ, đỏ mặt lên. Trong khi Phương-Dung ngửa mặt lên nhìn trời mỉm cười.

Sang canh năm, mặt trời ló dạng. Phương-Dung nói với Trần Tự-Sơn:

- Tỷ phu, chúng ta lên đường đi hồ Động-đình thôi. Ngày mai đại hội rồi, đi càng sớm càng tốt.

Tự-Sơn đưa thẻ bài cho Phương-Dung:

- Sư muội dẫn mọi người lên đường trước. Sư muội với Hoàng-thượng như nước với lửa. Sư muội không cần vào giã từ nữa. Ta phải vấn an má má, rồi cùng Hoàng sư tỷ lên đường sau. Chúng ta sẽ gặp nhau ở Nghi-dương.

Chàng nói nhỏ:

- Ta có đôi lời cần nói trước với em. Mong em để tâm.

Gần Tự-Sơn lâu ngày, Phương-Dung biết mỗi lần ông anh rể nhắc câu Em để tâm là tiếp theo một lời trách cứ. Thái độ của Tự-Sơn quang minh lỗi lạc. Khi chàng không vui lòng, dù đối với ai, chàng cũng nói thẳng ra. Phương-Dung kính cẩn:

- Em nghe đại ca nói.

Tự-Sơn nhấn mạnh:

- Ta với hoàng thượng tuy ân đọan, nghĩa tuyệt cái gọi là nghĩa huynh với nghĩa đệ. Song chúng ta còn một tình thương nữa là hai chúng ta cùng mẹ. Mẹ nuôi, mẹ đẻ đều là mẹ. Ta khác Quang-Vũ ở điểm: Hiếu thảo, trung thực. Thà Quang-Vũ phụ ta, chứ ta không phụ Quang-Vũ. Kỳ này đi hồ Động-đình tất phải qua Kinh-châu, là nơi Công-tôn-Thiệu đang chiếm đóng. Ta không muốn gặp mặt y. Mong sư muội xếp đặt trước cho ta. Dù thế nào chăng nữa, ta là Tả tướng quốc, tước phong Lĩnh-nam vương, cầm quân Thiên-hạ đánh Thục. Ta đang thắng, vì sự vụng về, Quang-Vũ giam ta, làm anh em Lĩnh Nam phản Hán. Ta mất Kinh-châu, Hán-trung, Trường-an. Trước mắt ta Thiệu vẫn là tên giặc.

Phương-Dung nói nhỏ:

- Tiểu muội hứa điều đó.

Nghe Khất đại phu, Trần Năng về Lĩnh Nam, trên từ Thái hậu, Tam-công, Thượng thư cho tới triều thần đều tiễn đưa. Vì trong những ngày ở Lạc-dương, hai thầy trò đã trị bệnh cho không biết bao nhiêu người trong bọn họ. Người nào cũng dâng lễ vật trân qúi.

Những người thân Lĩnh Nam nhất là Hoài-nam vương, Tần-vương, Mã Vũ. Ba người mặc quần áo đại triều, theo tiễn đưa. Tới cửa nam thành, Hàn thái-hậu nói:

- Ngày đêm tôi cầu liệt tổ Lĩnh Nam phù hộ cho tiên ông. Tiên ông cứu Hoàng-thượng thoát khỏi cái chết. Ơn này xin ghi lòng, tạc dạ. Khi nào gót hạc vân du qua Trung-nguyên, xin tiên ông ghé Lạc-dương để chúng tôi được đón tiếp.

Bà sai cung nữ dâng lên một hộp lớn. Khất đại phu mở ra, trong có hơn trăm cây Nhân-sâm với hai mươi cặp Lộc-nhung.

Trong khi mọi người bịn rịn, đâu đó tiếng tiêu trầm bổng vọng lại. Khi cao như gió rít ngoài song, khi thấp như tiếng nỉ non của cặp tình nhân không trọn vẹn. Tiên-yên nữ hiệp đưa mắt tìm xem ai thổi tiêu, thì ra Sa-Giang. Nàng đang ngồi trên mình ngựa cạnh Sún Rỗ.

Đến trưa, tới Nghi-Dương. Phương-Dung hỏi Chu Bá:

- Sư bá. Sao bá mẫu không đi cùng chúng ta ?

Chu Bá nắm tay Phương-Dung thở dài:

- Như cháu biết, Tường-Qui với cháu đều là con giòng, cháu giống. Cháu sớm gặp Đào Kỳ, đi theo con đường chính nghĩa. Còn ta, được nhạc phụ ưu ái nhất trong các đệ tử, nhưng người đi ngược lại với dân tộc. Khi đấu võ với Kỳ, ta bại dưới tay y. Y khuyên ta trở về với Lĩnh Nam. Ta tỉnh ngộ, nhưng phải đợi đến khi sang Trung-nguyên ta mới thực hiện được.

Ông nhìn trời nắng vàng chiếu xuống êm dịu, giọng buồn buồn:

- Còn Tường-Qui thì duyên tình trắc trở. Hiện nó được Quang-Vũ sủng ái, mà trong lòng vẫn tủi hổ vì là một thứ Mỵ-Châu. Ta phải để phu nhân ở Lạc-dương giúp đỡ nó. Hy vọng cạnh nó còn Hoài-nam vương,Tần-vương, Mã Vũ, Đặng Vũ, có thể kiềm chế quần thần nhà Hán bỏ ý định đánh Lĩnh Nam. Chỉ cần năm năm, chúng ta có thời giờ kiến thiết đất nước, thì không sợ gì Trung-quốc nữa.

Thái thú Nghi-dương nghe Hán-trung vương và vương phi đến. Y vội đem rượu thịt ra dâng. Y là người của Bô-lỗ đại tướng quân, nên rất thân Lĩnh Nam.

Giữa lúc mọi người đang uống rượu vui vẻ, thì đội Thần-ưng đang tuần tiễu kêu ré lên. Lập tức cả đoàn cùng kêu theo, rồi cất cánh bay về khu rừng phía trước. Mọi người đưa mắt hỏi Sún Rỗ. Sún Rỗ ứng dậy nói:

- Chúng ré lên như vậy là có một chúa tướng Tây-vu lâm nạn, nên đi tiếp cứu.

Chàng cầm tú và thổi lên, ra lệnh thu quân, nhưng đoàn Thần-ưng như không nghe thấy, chúng vẫn bay về phía thung lũng.

Khất đại phu, Đào-Kỳ, Phương-Dung là những người có khinh công tuyệt đỉnh. Cả ba cùng chạy theo đoàn chim ưng.

Rừng Nghi-dương đầy cây rậm rạp, ba người phải truyền trên cành mà đi. Phút chốc đã thấy đoàn Thần-ưng đậu trên mấy cây cao trên bờ suối. Chúng cúi đầu xuống ủ rũ, kêu lên những tiếng khắc khoải.

Đào Kỳ để ý, thấy dưới thung lũng, bên bờ suối, có phiến đá lớn. Trên phiến đá, một người nằm dài, mắt nhắm, thân thể gầy gò xanh xao. Chàng định thần nhìn kỹ, thì ra Sún Cao. Cạnh Sún Cao có một người mặc áo mầu vàng, tay để lên ngực nó, như hành hạ.

Quá kinh hoảng, Đào-Kỳ phóng chưởng hướng lưng người kia tấn công bằng chiêu Ác ngưu nan độ. Vì là chưởng cứu sư đệ, nên chàng vận tất cả chân khí ra Thủ-tam-dương kinh. Chưởng phong như thác đổ ụp xuống. Đào Kỳ tưởng người kia sẽ tan xương nát thịt. Không ngờ chưởng chạm vào lưng người kia, bị mất tăm mất tích.

Đào Kỳ kinh hãi, vì với công lực hiện thới của chàng, e rằng chỉ có Khất đại phu đỡ được mà thôi. Thế mà người này không đỡ, cũng hoá giải được chiêu chưởng ác nhất của chàng.

Thông thường thì Đào Kỳ trầm tĩnh. Nhưng tước sự nguy nan trong chớp mắt của sư đệ, chàng không suy nghĩ, phát chiêu Loa thành nguyệt hạ đánh vào lưng người kia. Nhưng cũng như chiêu trước, chạm vào người kia lại mất tích.

Đào-Kỳ lui lại, vận khí ra kinh mạch, tay phải phát chiêu Hải triều lãng lãng, tay trái phát chiêu Ngưu hỗ tranh phong vận âm kình. Người kia không quay lại, vung tay về sau khoa mấy cái, người y rung động mạnh.

Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng đã tới. Hai người hô lớn:

- Cháu Kỳ ngừng tay!

- Sư thúc ngừng tay. Đánh lầm người rồi.

## 9. Nam Quốc Sơn Hà Nam Đế Cư

Lần đầu tiên trong đời Đào Kỳ gặp một đối thủ có công lực cao thâm ngoài sự tưởng tượng. Đến Khất đại phu, hôm ngộ nhận ở Thành-đô, chàng đối chưởng với ông, chỉ ngang tay nhau. Nội công âm nhu, pha Ngũ-độc của Mao-đông-Các cũng không chịu nổi chưởng lực của chàng. Hôm nay, chàng, đã dùng cả cương lẫn nhu phát hai chưởng khác nhau thế mà đối phương chỉ vòng tay một cái, đẩy hai chưởng của chàng vào nhau, hóa giải chưởng lực của chàng.

Chàng định xử dụng Lĩnh-nam chỉ. Nghe tiếng gọi, vội thu công, nhảy lùi về sau bảy, tám bước, vì sợ đối phương phản công.

Trần Năng chỉ vào người đó nói:

- Sư thúc ngộ nhận rồi. Người mà cháu vẫn nhắc nhở đến luôn. Sư thúc thường ước ao gặp người. Ngài có pháp danh Tăng-Giả Nan-Đà.

Tiên-yên nữ hiệp cũng nói:

- Bồ tát đang dùng Thiền-công Phật-gia cứu trị cho Sún Cao. Cháu ngộ nhận rồi!

Đào Kỳ tỉnh ngộ. Mọi người đứng xung quanh Tăng-Giả Nan-Đà. Sún Rỗ nói với Đào Kỳ:

- Sư huynh! Thì ra đoàn Thần-ưng trông thấy thằng Cao bị nạn. Thần-ưng vốn có linh tính, chúng kêu ré lên, cùng bay đến, tỏ ý thương xót chúa tướng. Chúng nhận biết Bồ-tát chữa trị cho Cao, vì vậy chúng đậu trên cây, im lặng, không kêu, sợ làm rối loạn tâm thần ngài.

Đào Kỳ xấu hổ, tự mắng mình:

- Sư đệ nói đúng. Tam ca không thông minh nhanh trí bằng loài chim.

Đào Kỳ muốn biểu lộ sự mẫn tiệp của mình đối với sư đệ: Có lỗi phải nhận. Chứ thực ra không phải thế. Suốt thời gian qua, chàng sống trong đau khổ, vì được Sún Cao hút chất độc, tự nguyện chết thay. Chàng với Ngũ Sún tìm khắp nơi. Bây giờ, từ xa, thấy nó nằm dài trên tảng đá, một người để tay lên ngực nó. Bất cứ ai ở vào hoàn cảnh của chàng, cũng phải ra tay thần tốc, giải thoát cho nó.

Khất đại phu đến bên Sún Cao cầm tay nó bắt mạch. Mạch không nhảy nữa. Ông dồn chân khí vào huyệt Thái-uyên. Chân khí của ông tan biến mất. Ngạc nhiên, ông dồn chân khí mạnh hơn. Cũng biến mất. Thấy kỳ lạ, ông nắm lấy cườm tay nó, đẩy chân khí vào cả Thủ-tam-âm, Thủ-tam-dương kinh. Chân khí của ông cuồn cuộn ra bao nhiêu, mất bấy nhiêu. Ông vội thu tay lại, hiểu ra:

- Vị Bồ tát này đang dồn Thiền-công vào người Sún Cao. Mình dồn chân khí vào, hai luồng chân khí gặp nhau. Thiền-công có tính năng hóa giải mọi nội lực. Vì vậy, chân khí của mình bị hóa giải.

Trần-Năng hỏi:

- Sư phụ! Còn hy vọng không?

Khất đại phu lắc đầu:

- Khó lắm. Mạch Tước tác, thì trăm phần chỉ có một phần hy vọng.

Trần-Năng hỏi:

- Mạch Tước tác là mạch gì?

Khất đại phu thở dài:

- Mạch nhảy như con chim sẻ ăn lúa. Mổ lóc, chóc mấy cái lại ngưng.

Hiện diện hàng chục người, trên trăm Thần-ưng, mà không một tiếng động.

Một lát Tăng-Giả Nan-Đà buông tay ở ngực Sún Cao ra, ông nói với Trần-Năng:

- Khó quá! Khó quá.

Ông đưa mắt nhìn Đào-Kỳ:

- Đào thí chủ. Chưởng lực thí chủ bao hàm dương cương, âm nhu đủ cả. Mạnh đến không tưởng được. Trên đời bần tăng chưa từng thấy qua. Chiêu đầu kỳ lạ, bảo rằng ác cũng không phải, bảo rằng thiện cũng không đúng.

Đào Kỳ cung kính chắp tay:

- Đệ tử không biết Phật gia, trót mạo phạm. Xin Bồ-tát hỉ xả, đại từ, đại bi xá tội cho. Chiêu đầu là Ác ngưu nan độ chiêu sau là Loa thành nguyệt hạ.

Tăng-Giả Nan-Đà nói:

- Thì ra thế! Chiêu đầu kình lực phát rõ ràng là Ác song không có ý ác, mà có ý mở đường, đẩy cái ác sang bên cạnh. Hóa ra chiêu đó dùng để đẩy con trâu dữ cản đường. Thành ra trong cái ác đánh trâu, có cái thiện đẩy trâu. Chiêu sau như một cái tháp chụp xuống, nhẹ nhàng mà dũng mãnh. Trong cái nhàn tản, có cái uất ức. Thì ra chiêu này do vua An-Dương chế ra, trong lúc cố thủ thành Cổ-loa chống với Triệu-Đà.

Ngài nhìn mọi người, rồi nói:

- Cách đây hai ngày, bần tăng qua đồi Nghi-dương, thì gặp tiểu thí chủ đây nằm trong bụi cỏ, chân tay run rẩy, tỏ ra đau đớn vô hạn. Bần tăng đỡ dậy, coi lại thì ra tiểu thí chủ bị trúng Huyền-âm. Bần tăng dùng Thiền-công cứu. Song đã quá trễ. Bần tăng coi kỹ lại, hóa ra tiểu thí chủ không bị Huyền-âm chưởng đánh trúng, mà do tiểu thí chủ phát tâm Bồ-đề, hút chất độc cứu người. A Di Đà Phật! Tiểu thí chủ nhỏ tuổi, mà tâm đạo như một đại Bồ-tát.

Ngài lim dim nhập định một lúc rồi tiếp:

- Bần tăng nghĩ hết cách cứu trị, vẫn vô hiệu. Đầu tiên tiểu thí chủ tập một thứ võ công Lĩnh-Nam, lấy leo trèo trên cây làm căn bản. Sau không biết cơ duyên nào, lại luyện nội công của phái Cửu-chân, dương cương. Tiếp theo lại luyện nội công âm nhu giống nội công phái Long-biên. Cuối cùng luyện Ngũ-độc thần công. Dùng thần công ấy hút chất độc cứu người khác. A Di Đà Phật! Phúc đức quá. Khất đại phu, Đào Kỳ, Phương-Dung đều khâm phục Tăng-Gỉa Nan-Đà. Ngài chỉ chẩn mạch, mà biết rõ hết những gì Sún Cao đã trải qua.

Phương-Dung tường thuật tỷ mỉ những biến chuyển đã xảy ra xung quanh Sún Cao cho Tăng-Giả Nan-Đà nghe. Ngài nghe xong gật đầu:

- Tiểu thí chủ mới mười sáu, mười bảy tuổi, mà đã có tâm đạo cao như thế. Đức Phật dạy người tu hành: Hỷ xả cứu người, nhảy vào miệng cọp đói, cắt thịt nuôi chim ưng. Tiểu thí chủ có hạnh Bồ tát, hy sinh thân mình, cho sư huynh sống. Tiếc rằng bần tăng gặp tiểu thí chủ quá trễ, thành ra không kịp nữa rồi. Ngũ độc phá hết tạng phủ. Bần tăng để tay vào ngực, đẩy chất độc ra khỏi tâm, hầu tiểu thí chủ tỉnh dậy. Song đến giờ vẫn còn mê man.

Sún Rỗ nước mắt đầm đìa:

- Bồ Tát! Đệ tử chịu chết cho em cháu sống. Như vậy có được không?

Tăng-Gỉa Nan-Đà lắc đầu:

- Ngay khi tiểu thí chủ này, hút Ngũ-độc trong người Đào vương gia. Bần tăng có ngồi cạnh cũng vô ích. Vì chất độc đã vào tạng phủ, trục ra làm sao được? Dù có dùng thuốc giải độc của phái Trường-bạch cũng vô hiệu.

Bỗng Sún Cao trở mình một cái, mắt từ từ mở ra. Nó ngơ ngác nhìn mọi người. Sún Rỗ nói:

- Cao! Mày có nhận ra tao không? Rỗ đây này.

Sún Cao mỉm cười:

- Ừ! Tao nhận được mày. Nãy đến giờ, tao nằm đây, chân tay cử động không được, mà nghe hết, hiểu hết những biến chuyển xung quanh.

Nó đưa mắt nhìn mọi người, rồi nói với Tăng-Giả Nan-Đà:

- Suốt hai ngày qua, trong cơn mê mê, tỉnh tỉnh, đệ tử biết có sư phụ bên cạnh. Sư phụ đọc kinh cho đệ tử nghe. Đệ tử hiểu hết. Song nói không được mà thôi. Sư phụ! Sư phụ nói: Sinh tử vô thường. Có sinh ra thì phải có đau yếu, già lão, rồi phải chết. Chết trước hay chết sau cũng vậy mà thôi. Chỉ cần sao giữ cho cái tâm trong sáng. Đệ tử nghe kinh Phật, áp dụng vào luyện nội công. Đợi chết rồi, đệ tử tìm Mao Đông-Các đấu với y một trận, trả cái thù này.

Tăng-Giả Nan-Đà lắc đầu:

- Không nên, thí chủ tự nguyện hy sinh cứu Đào vương gia, mà đổ thù oán lên đầu người khác càng thêm nghiệp quả cho Vương-gia. Thí chủ cho rằng mình chết gốc ở Mao Đông-Các, phải tìm Mao trả thù. Thế thì mười sáu ngàn binh sĩ Hán, bị thí chủ cho Thần-ưng ăn thịt. Họ sẽ báo thù vào ai đây? Thù oán chồng chất mãi bao giờ mới hết!

Sún Cao tỉnh ngộ, a lên một tiếng:

- Đệ tử hiểu rồi! Sư phụ dạy Tâm trong sáng, trong lòng không còn tơ tưởng hình sắc, sự vật, tình cảm gì phải không?

Tăng-Giả Nan-Đà gật đầu:

- Đúng thế. Thí chủ giác ngộ mau quá. Phật A Di Đà sẽ đón thí chủ về Tây-phương Cực-lạc.

Đến đây Sún Cao cười rất tươi. Nó nói với mọi người:

- Thế giới ta ở có tên là Ta-bà. Người giết người! Người hại người. Thôi về thế giới Cực-lạc sống sướng hơn.

Đến đó mệt quá, nó nhắm mắt nằm im. Tăng-Giả Nan-Đà ra hiệu cho mọi người im lặng. Ngài gõ mõ, đọc kinh A Di Đà. Một lát Sún Cao mở mắt ra nhìn mọi người, mỉm cười, nói với Sún Rỗ:

- Tao về thế giới Cực-lạc đây.

Nó nói với Đào Kỳ :

- Tam sư huynh ! Em biết rằng sự hy sinh của mình đúng đạo lý. Sư phụ dạy : Người ta sinh ra, ai cũng phải chết. Trong những cái chết, thì cái chết cho đất nước là xứng đáng nhất. Tam ca ơi ! Em nghĩ rằng đất nước không thể thiếu tam ca. Em nguyện chết để tam ca phục hồi Lĩnh Nam⬦ Em⬦

Nó mỉm cười, ngẻo đầu sang một bên. Mắt từ từ nhắm lại.

Tăng-Giả Nan-Đà nói lớn:

- Các vị thí chủ. Tiểu thí chủ đã quá vãng. Các vị không nên khóc lóc, e làm cho hương linh tiểu thí chủ vãng sinh khó khăn.

Đào Kỳ gọi Thái thú Nghi-dương, nói:

- Phiền đại nhân mua dùm tôi chiếc quan tài, với vải, hoa khô vàng, hương tẩm liệm cho sư đệ của tôi.

Tăng-Giả Nan-Đà chắp tay:

- Đào vương gia! Hôm qua, tiểu thí chủ đã xin qui y Tam-bảo. Khi một người ngộ đạo, qui y thì bần tăng cho pháp danh. Bần tăng đặt cho tiểu thí chủ là Độ-Ách. Khi còn sinh thời, tiểu thí chủ có tên Sún Cao. Sau theo học với Đào hầu, sư phụ ban cho tên Đào Tứ-Gia. Tiểu thí chủ nói Từ khi có trí nhớ được cô nương Hồ Đề dạy phải lập lại Lĩnh Nam. Giải thoát đau khổ cho sinh linh phía Nam núi Ngũ-lĩnh. Giữa lúc Lĩnh Nam được phục hồi, tiểu thí chú lòng nghi hoặc, cho rằng Kiến-Vũ thiên tử không thực tâm. Ngày một ngày hai y sẽ đem quân đánh Lĩnh Nam. Tiểu thí chủ so sánh bản thân Đào vương gia với chính bản thân mình. Người tin rằng Đào vương gia võ công cao cường, kiến thức uyên bác, bảo vệ dân Việt hữu hiệu hơn mình. Vì vậy tiểu thí chủ mới hút chất độc trong người vương gia. A Di Đà Phật, tiểu thí chủ lòng dạ từ bi. Ý nghĩ trong sáng. Suốt đời muốn giải ách cho Lĩnh Nam. Vì vậy bần tăng đặt cho pháp danh Độ-Ách.

Ngài gật đầu, tiếp:

- Khi đức Thích-Ca Mâu-Ni tịch diệt. Chúng đệ tử thiêu xác ngài. Từ ngày ấy, Phật-tử quá vãng, đều đem nhục thể thiêu. Vậy bần tăng xin các vị cho phép bần tăng thiêu nhục thể Độ-Ách.

Đào Kỳ kính cẩn chắp tay:

- Đệ tử nguyện tuân lời dạy của đại sư.

Đào Kỳ cùng mọi người làm một cái đài bằng củi khô, khiêng xác Độ-Ách đặt lên trên. Sún Rỗ cầm tù và thổi một hồi dài. Cả đoàn Thần-ưng bay tản đi khắp nơi. Một lát chúng trở về, trên mỏ mỗi con ngậm một đóa hoa.

Sún Rỗ cầm tù và thổi một hồi thực dài, tiếng tù và bi ai, thảm não, như khóc, như than, như tiếng mẹ hiền mất con. Như tiếng trẻ thơ khóc mẹ. Đoàn Thần-ưng lượn thành vòng tròn quanh giàn thiêu đúng mười vòng.

Sún Rỗ thổi một hồi nữa. Thần-ưng từng năm con một tách khỏi đàn, thả hoa xuống xác Độ-Ách. Đoàn Thần-ưng thả hoa xong, vỗ cánh bay lên trời, lượn vòng tròn, cùng cất tiếng kêu dài, đầy bi ai thảm thiết. Hiện diện, chỉ mình Tăng-Giả Nan-Đà, giữ được nước mắt. Còn tất cả nước mắt đều tuôn rơi.

Đâu đó, tiếng tiêu kéo dài, não nuột, như muôn ngàn tiếng nức nở. Thỉnh thoảng giọng rít lên thực cao, rồi lại từ từ trầm xuống.

Sa-Giang nổi tiếng tiêu thần đất Thục. Nàng vốn đa tình, đa cảm, lãng mạn. Trước đây đã cùng Lục Sún đùa vui. Bây giờ trước cái chết thảm não của Sún Cao, tiếng tiêu của nàng càng nức nở, bùi ngùi, nuối tiếc, khóc than, làm mọi người muốn đứt từng khúc ruột.

Tăng-Giả Nan-Đà ngồi xếp chân gõ mõ đọc kinh. Ngài đọc bằng tiếng Phạn. Cử tọa không ai hiểu ý nghĩa lời kinh ra sao. Đọc kinh xong, ngài đánh lửa, đốt dàn thiêu. Phút chốc ngọn lửa bốc cao, bao phủ khắp người Độ-Ách. Không chờ Sún Rỗ ra lệnh. Đoàn Thần-ưng vỗ cánh bay lên cao, lượn vòng tròn giữa cột khói, lại cất tiếng kêu bi thương.

Đã có lời dặn của Tăng-Giả Nan-Đà mọi người không nên khóc, để hồn Độ-Ách dễ siêu thoát. Hiện diện tại đây, hầu hết là những người nội công cao, biết chế chỉ tâm thần vừa cầm được nước mắt, nghe tiếng Thần-ưng kêu, họ lại bật ra tiếng khóc.

Trời về chiều, nhục thể Độ-Ách đã cháy hết. Tăng-Giả Nan-Đà đứng dậy nói:

- Khi xưa, thiêu nhục thể của đức Thích-Ca Mâu-Ni, đệ tử tìm được nhiều viên ngọc Xá-Lợi. Bây giờ các vị với bần tăng cũng tìm ngọc Xá-Lợi của Độ-Ách.

Không ai hiểu Tăng-Giả Nan-Đà định nói gì, nhưng họ cũng làm theo. Bới tìm một lúc, được hai trăm năm chục viên ngọc trắng.

Nguyên trong phép thiêu nhục thể nhà phật, những người được đốt bằng củi sau khi thịt cháy hết. Xương gặp nóng, chảy ra, kết lại thành những viên tròn, gọi là Ngọc xá lợi. Xưa kia, khi đức Thích-Ca Mâu-Ni nhập diệt. Đệ tử thiêu xác ngài, lấy được nhiều ngọc Xá-lợi, đem chia cho đệ tử các nơi. Sau này Việt-Nam cũng thỉnh được một viên, thờ ở chùa Xá-lợi thành phố Sài-gòn. Còn lối thiêu ngày nay của Tây-phương, đốt trong lò nóng ba ngàn độ, thì xương, cùng thịt, đều thành tro hết.

Khất đại phu nói:

- Người ta sinh ra, ai cũng phải chết. Chết cao cả như Đào Tứ-Gia hỏi mấy ai đạt được? Thôi bây giờ, chúng ta lên đường đến hồ Động-đình, nếu không thì trễ mất.

Mọi người trở về Nghi-dương, đã thấy Trần Tự-Sơn, Hoàng Thiều-Hoa, Hoài-nam vương, Mã Vũ, chờ ở đó tự bao giờ. Hoàng Thiều-Hoa thấy mọi người mắt đỏ lên, thì hỏi:

- Truyện gì đã xảy ra?

Sa-Giang òa lên khóc. Nàng ôm lấy Thiều-Hoa:

- Đào Tứ-Gia! Sún Cao chết rồi!

Nàng thuật lại chi tiết những gì đã xảy ra cho Thiều-Hoa nghe. Hoàng-thiều-Hoa vốn là người đa tình, đa cảm. Nàng thương yêu Lục Sún như thương Đào Kỳ. Nàng đã biết truyện Sún Cao hút nọc độc cho Đào Kỳ. Trong thâm tâm nàng coi như Sún Cao chết rồi. Song bây giờ nghe thuật lại, nàng cũng bật thành tiếng khóc. Nàng nói với Tăng-Giả Nan-Đà:

-Bạch sư phụ. Đệ tử muốn mang một viên ngọc "Xá-lợi" có được không?

Tăng-Giả Nan-Đà nói:

- Được chứ.

Ngài đưa cho mỗi người một viên. Có người thì bỏ vào túi. Đào-Kỳ lấy cây kim, vận sức âm nhu vào tay, chọc thủng viên ngọc, lấy giây xuyên qua đeo vào chuôi kiếm. Thiều-Hoa, thì đeo vào với bông hoa cúc bằng vàng, lá ngọc trên đầu nàng.

Hoài-nam vương, Mã Vũ chắp tay từ tạ anh hùng Lĩnh Nam. Người đi hồ Động-đình, kẻ về Lạc-dương.

Đoàn người đến bờ sông Trường-giang, đã thấy một chiến thuyền đậu sẵn ở đó. Trên cột buồm, là cờ Lĩnh Nam bay phất phới. Có tiếng tiêu, tiếng hát véo von từ khoang thuyền vọng lại:

Qua đình ngả nón trông đình,

Đình bao nhiêu ngói, thương mình bấy nhiêu.

Qua cầu ngả nón trông cầu,

Cầu bao nhiêu nhịp, em sầu bấy nhiêu.

Sa-Giang gọi lớn:

- Sư tỷ Giao-long nữ! Mau ra đón Lĩnh-nam tiên ông cùng Hoàng đế Lĩnh-Nam.

Tiếng sáo, tiếng đàn im bặt. Hai người từ dưới lên khoang, Trần Quốc với Tử-Vân. Phương-Dung trêu Trần Quốc:

- Em tôi nhớ ai, thương ai mà hát buồn muốn đứt ruột.

Rồi chỉ Vương Phúc, trêu Trần-Quốc:

- Ai đã về đây.

Trần Quốc xấu hổ, cúi đầu xuống nói:

- Cháu vâng lệnh sư tỷ Trưng Nhị, đón Lĩnh-Nam hoàng đế, Lĩnh-Nam tiên ông cùng các vị sư bá, sư thúc, sư huynh, sư tỷ.

Sa-Giang đùa:

- Sư tỷ không chờ em à? Hay sắp làm chị dâu rồi không thèm ngó tới đứa em này hả?

Trần Quốc dơ tay đánh Sa-Giang. Sa-Giang núp vào Vương Phúc:

- Anh ơi! Chị dâu đánh em nè!

Cô bé Tử-Vân, bây giờ đã thành thiếu nữ dậy thì, xinh đẹp. Nàng mặc bộ quần áo tím, đứng trước mũi thuyền, phát tay ra lệnh.

Thuyền nhổ neo vượt sóng. Sa-Giang kể cho Trần Quốc nghe truyện Sún Cao.

Lại đến lượt Trần-Quốc, Tử-Vân khóc.

Tuy trước cái chết của Sún Cao, song mọi người thấy lòng phơi phới, vì hôm nay, ngày đất Lĩnh Nam phục hồi. Điều mà từ đời ông, đời cha, trải gần hai trăm năm mong mỏi. Người người nói truyện như pháo nổ. Duy Hoàng Thiều-Hoa ngồi cạnh Tăng-Giả Nan-Đà, nghe ngài thuyết pháp.

Thuyền bắt đầu từ Trường-giang, theo nhánh sông vào hồ Động-đình.

Trần Tự-Sơn, Đào Kỳ đứng trước mũi thuyền ngắm cảnh. Trên hồ, từng đoàn chiến thuyền, kéo cờ Lĩnh Nam, tuần phòng nghiêm mật. Trần Tự-Sơn nói với Đào Kỳ:

- Thời thế tạo thành anh hùng! Anh hùng tạo thành thời thế! Sư đệ thấy không. Mới cách đây mấy năm, Trưng-Nhị giả làm đệ tử sư thúc Đào Thế-Hùng cùng với sư đệ, Phương-Dung tới phủ Lĩnh-nam công. Ta biết hết. Song lờ đi. Ta đem sách Lục-thao, Tôn Tử, cùng cách hành binh, bố trận giảng cho ba người. Ba người ngơ ngơ ngác ngác như nai tơ. Thế mà bây giờ, Trưng Nhị tổ chức đại hội hồ Động-đình qui mô, cứ nhìn đoàn chiến thuyền tuần hành thế kia,ta cũng biết cuộc phòng thủ, cực kỳ chu đáo.

Trần Quốc đứng cạnh nói:

- Trưng sư tỷ dặn đệ tử trình với sư thúc chi tiết cuộc bố phòng. Xin sư thúc cho ý kiến.

Trước kia Trần Quốc gọi Trần Tự-Sơn bằng đại ca vì Đào Thế-Kiệt với Trần Quốc-Hương là bạn thân. Nàng gọi Thiều-Hoa bằng sư tỷ. Thuận miệng gọi Tự-Sơn bằng đại ca. Sau khi thân thế Trần Tự-Sơn được công bố. Trần Tự-Sơn vai em họ Trần Quốc-Hương. Nàng đổi cách xưng hô gọi Tự-Sơn bằng sư thúc. Nàng tiếp:

- Kế hoạch phòng thủ như sau: Đạo quân Nhật-nam của sư bá Lại Thế-Cường đóng ở núi Quân-sơn, phụ trấn có Tây-vu Tam hổ tướng. Đạo quân Nam-hải của sư bá Lương Hồng-Châu đóng ở Ích-dương phụ trấn có Tây-vu tam báo tướng. Lực lượng phòng thủ trên bờ sông Trường-giang có hai trăm chiến thuyền, chia làm hai chục đội. Trên mỗi đội đều có hai dàn Nỏ-thần. Lễ đài đặt ở núi Tam-sơn, do Hồ sư tỷ trấn đóng. Phụ trấn có Sún Lé, Sún Đen, Sún Lùn, Sún Hô, Ngao-sơn tứ lão. Dưới chân núi Tam-sơn, có chiến thuyền, do Lục-Phong quận chúa và Ngũ-Long công chúa, mỗi người chỉ huy một chiến thuyền, làm trừ bị.

Đào-Kỳ hỏi:

- Anh hùng các đạo tề tựu đủ chưa?

Trần Quốc nói:

- Tất cả đều tới từ hôm qua. Hôm nay thêm Khúc-giang ngũ hiệp, Tượng-quận tam anh. Phái Long-biên sư bá Nguyễn Trát không về dự. Tứ kiệt Cối-giang Anh, Hùng, Hào, Kiệt khẩn trở về Giao-chỉ, cũng vắng mặt.

Phương-Dung hỏi:

- Tại sao? Nhà ta có truyện gì ư?

Trần Quốc cười:

- Thông thái như sư tỷ mà hỏi em tại sao à? Anh hùng đi hết. Ở Giao-chỉ Tô Định làm loạn thì sao? Vì vậy đại ca Đặng Thi-Sách yêu cầu lão bá canh chừng y. Đại ca còn cho bốn sư huynh Anh, Hùng, Hào, Kiệt trở về khẩn cấp trợ giúp lão bá. Nếu Tô Định hó hé gì thì giết tươi liền.

Thuyền đã đến gần Tam-sơn. Hai đoàn thuyền dàn song song, mỗi đoàn hai mươi chiếc. Trên thuyền gươm đao sáng choang. Họ thấy Trần Tự-Sơn, thì đánh chiêng trống vang lừng. Thuyền Tự-Sơn đi giữa. Hai bên, bốn mươi chiến thuyền chào mừng. Thuyền đến gần chân núi, hỏa pháo thăng thiên bắn vọt lên trời. Nổ đến đùng một cái. Lập tức đoàn đệ tử phái Sài-sơn hơn hai trăm người, xử dụng đủ mọi loại nhạc khí, đánh lên bản Động-đình ca. Trần Tự-Sơn đứng trước mũi thuyền, cạnh chàng có Hoàng Thiều-Hoa, Đào Kỳ, Phương-Dung. Trên nóc thuyền, Khất đại phu, Tiên-yên nữ hiệp, Chu Bá, Trần Năng.

Thuyền từ từ tiến vào bờ, giữa tiếng nhạc hùng tráng.

Từ bãi hồ lên lễ đài, Trưng Nhị đã cho sửa chữa, lấy đá làm thành những bậc. Tất cả chín mươi chín bậc tượng trưng cho chín mươi chín lạc hầu con Lạc Long-Quân. Lễ đài chính là bậc thứ một trăm tượng trưng Hùng vương. Mỗi bậc có một lá cờ, biểu hiệu của các Lạc ấp đời vua Hùng.

Trần Tự-Sơn lấy trong bọc ra chiếc hộp ngà. Chàng trịnh trọng để lên chiếc mâm vàng, trao cho Tử-Vân. Tử-Vân bưng mâm vàng đi trước. Trần Tự-Sơn cùng đám anh hùng đi sau, hướng lên lễ đài.

Lễ đài làm bằng gỗ vuông vức, rộng ước khoảng mười trượng. Cao hơn hai trượng. Trên lễ đài, cắm đủ thứ cờ của các môn phái, các trang, các ấp, các động. Giữa lễ đài, bày sáu cái đỉnh đồng thành hàng chữ nhất, tượng trưng cho sáu vùng Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận, Giao-chỉ, Cửu-chân, Nhật-nam. Phía sau sáu đỉnh đồng, một bài vị bằng gỗ dài rộng hơn ba trượng, trên đề chữ thiếp vàng Liệt tổ Lĩnh-Nam chi linh vị.

Một cột cờ, xây bằng đá, cao ước năm mươi trượng (trăm mét ngày nay), có bậc thang lên phía trong. Trên đỉnh, kéo lá cờ Lĩnh Nam cực lớn. Gió hồ thổi, cờ bay phất phới. Sau cột cờ, là mười khán đài lớn. Mỗi khán đài đặt mười tám hàng ghế. Người ngồi nghẹt.

Tiếng loa hô lớn:

- Anh hùng Lĩnh Nam đứng dậy, bái kiến sắc chỉ của Quốc tổ.

Thời Hồng-Bàng, đất Lĩnh Nam được gọi là nước Văn-Lang. Các vua Hùng theo lệ cha truyền con nối. Đến năm 258 trước Tây lịch, nước Văn-Lang trải qua 2622 năm. Vua Hùng, rượu chè, bỏ bê chính sự. Anh hùng Tây-vu họp nhau bầu Thục-Phán làm thống lĩnh, đem quân đánh. Vua Hùng bị bại nhảy xuống giếng tự tử. Thục-Phán lên làm vua, tức là An-Dương vương, xưng quốc hiệu Âu-Lạc năm 257 trước Tây-lịch. Đó là ngày 6 tháng giêng. Vì vậy tục ngữ Việt-Nam có câu:

Chết, bỏ con bỏ cháu,

Sống không bỏ mồng 6 tháng giêng.

An-Dương vương làm vua được năm mươi năm. Đến năm Quí-tỵ, nhằm 208 trước Tây-lịch, bị Triệu-Đà dùng con trai là Trọng-Thủy sang ở rể Âu-Lạc, phá nỏ thần, mà bị bại. Khi biết mình bị lừa, ngài viết chiếu chỉ nhường ngôi cho người con trưởng của sư đệ Phương-chính hầu Trần Tự-Minh tên Trần Tự-Anh, dặn phải phục quốc, rồi giết Mị-Châu, nhảy xuống biển tự tử.

Trần Tự-Anh suất lĩnh đệ tử khởi binh, bị đánh bại. Con cháu các đời nhận di chiếu, mưu phục quốc. Đến cha của Trần Tự-Sơn là Trần Kim-Bằng. Ông đổi sang họ Nghiêm, đến học võ phái Quế-lâm, lên Trường-sa làm tướng cho Trường-sa Định-vương. Sau khi xảy ra vụ Hàn Tú-Anh, ông từ quan, về Quế-lâm dạy học trò, mưu phục quốc. Mọi người lầm tưởng ông là người Hán. Chính vì vậy mà Quang-Vũ trọng dụng Nghiêm-Sơn, phong chàng làm Lĩnh-nam vương. Tuy có đất Lĩnh-nam trong tay, mà Tự-Sơn không dám lật ngược lại. Bởi bấy giờ đất Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận, phần nửa là người Hán. Đất Giao-chỉ, Cửu-chân, Nhật-nam, trên từ Thái thú xuống tới các võ tướng cao cấp đều là người Hán. Vì vậy một mặt chàng ngấm ngầm liên kết với võ lâm anh hùng, khích phong trào Phản Hán phục Việt. Một mặt chàng giao quyền dần vào tay người Việt.

Trước khi mang quân đánh Thục, chàng nhờ Đào Kỳ mời các cao nhân tới con thuyền trên sông Cối-giang, thố lộ thân thế. Hôm ấy các anh hùng đều lạy chàng tám lạy, coi như lạy hoàng đế Lĩnh-Nam.

Hôm nay trong buổi lễ này, chàng sẽ đọc sắc chỉ đó.

Sáu cao nhân sáu vùng đứng trước lễ đài cung kính đón Trần Tự-Sơn. Họ hô lớn lên:

- Đào Thế-Kiệt, đại diện vùng Cửu-chân, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

- Trần Nhất-Gia, đại diện vùng Nam-hải, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

- Lương Hồng-Châu, đại diện vùng Quế-lâm, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

- Hàn Bạch, đại diện vùng Tượng-quận, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

- Lại Thế-Cường, đại diện vùng Nhật-nam, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

- Đặng Thi-Sách, đại diện vùng Giao-chỉ, nghinh tiếp thánh chỉ của Quốc-tổ.

Trần Tự-Sơn bưng hộp đựng chiếu chỉ để phía dưới bài vị.

Trưng Nhị nhân danh người tổ chức đại hội. Nàng đứng lên góc lễ đài vận khí vào đơn điền, lớn tiếng nói:

- Thưa các vị anh hùng Lĩnh Nam. Tôi được thái sư thúc Trần Đại-Sinh, sư bá Trần Thị Phương-Châu cùng các vị sư huynh, sư tỷ, ủy nhiệm cho tổ chức đại hội hồ Động-đình tuyên cáo ngày khởi nghĩa của trăm họ Lĩnh Nam.

Thưa các vị. Tại sao lại hội ở hồ Động-đình? Thưa, chỗ chúng ta đứng này, xưa kia, Quốc-tổ Kinh-Dương vương, Lạc-Long quân cùng quốc mẫu kết hôn, rồi lên núi Tam-sơn, thưởng ngoạn thắng cảnh. Vì vậy hồ Động-đình coi như nơi phát tích hai vị Quốc-mẫu của chúng ta.

Sau đó nàng tường thuật tỷ mỷ việc An-Dương vương viết chiếu nhường ngôi cho Trần Tự-Anh, truyền phải phục quốc. Nàng còn kể hết những cơ cực của Trần Tự-Sơn khi được phong Lĩnh-nam công. Một tên lính không có. Thân cô, thế cô. Trong khi đó người Việt nghi ngờ, nhục mạ chàng Chó Ngô, Hán bốn chân. Nhờ có chiếu chỉ An-Dương vương, chàng can đảm chịu đựng kiên trì, đi đến thành công ngày nay. Hôm nay ngày 15 tháng 3 anh hùng các nơi tề tụ, làm lễ tuyên cáo khởi nghĩa Lĩnh-nam, coi như ngày phục hồi Lĩnh-nam.

Nàng dứt lời, ba hồi chiêng trống. Đoàn đệ tử Sài-sơn cử bài Động-đình ca. Bản này tương truyền do Trương Chi soạn. Nguyễn Tam-Trinh sửa chữa lại, chép thành nhạc phổ.

Nhạc dứt, Trưng-Nhị hô lớn:

- Con dân Lĩnh Nam quì xuống nghe sắc chỉ của Quốc-tổ.

Tất cả anh hùng đều quì xuống. Tự-Sơn lên đài, mở hộp thiếp vàng, cầm ra một tấm lụa. Chàng dõng dạc đọc:

Niên hiệu Âu-Lạc năm thứ năm mươi.

Âu-Lạc hoàng đế ban chiếu cho sư điệt, con dân Lĩnh-Nam.

Đất Lĩnh-Nam khởi từ Kinh-Dương vương lập quốc, đến nay trải 2677 năm. Nam, bắc cương thổ đã định. Phong tục, tiếng nói, chữ viết, văn hiến có khác. Ngũ-lĩnh về Bắc thuộc Trung-nguyên. Lĩnh Nam trở xuống thuộc Âu-lạc. Sau Tần Thủy-Hoàng manh tâm sai Đồ Thư đánh xuống nam. Ta cùng sư đệ Vũ Bảo-Trung, Cao Nỗ giết Đồ Thư, đánh tan năm trăm ngàn quân Tần. Lĩnh Nam đất rộng, người thưa, ta để mất Quế-lâm, Tượng-quận, Nam-hải. Đêm đêm nằm nghĩ lại đau xót trong lòng. Chí muốn phục hồi, tướng sĩ một lòng. Ngặt vì dân ít, đành cắn răng mà chịu.

Ta vì già yếu, tinh thần lú lẫn. Không nghe lời can của sư đệ Vũ Bảo-Trung, Cao Nỗ, để xảy ra vụ Mỵ-Châu, Trọng-Thủy. Nghĩ lại xấu hổ với con em Tây-vu, tủi hổ với con dân Âu-lạc. Nay ta nguyện lấy cái chết để đền tội.

Ta truyền ngôi cho con trưởng sư đệ Trần Tự-Minh là Trần Tự-Anh. Tự-Anh thay ta suất lĩnh con em. Đánh đuổi Triệu Đà, phục hưng Lĩnh Nam.

Phàm phục hưng đất nước, không phải một người, mà phải nhiều người.

Con dân Âu-lạc phải sao cho triệu người cùng nghĩ, triệu người cùng làm, triệu người như một, thì giặc có mạnh đến đâu, rồi cũng phải tan. Mưu đại sự phải bền gan. Hôm nay không xong, thì ngày mai. Ngày mai không xong thì tháng sau. Tháng sau không xong thì năm sau. Một năm không xong thì mười năm. Mười năm không xong thì trăm năm. Đời này không thành thì đời sau. Miễn là đừng nản chí, thì trước sau Lĩnh-Nam cũng trở về với người Việt.

Khi đất nước phục hồi rồi, thì họp anh hùng lại, cử lấy người làm vua như xưa kia đệ tử Tây-vu đã cử ta. Song vết xe trước đã đổ: Cử ta lên, mà không định rõ hạn kỳ, thành ra về già, ta lầm lẫn, làm mất nước. Vậy sau khi đuổi được giặc dữ, Lĩnh Nam phục hồi, bầu lấy Lĩnh Nam hoàng đế, hạn sáu năm, cử lại một lần. Như vậy, người ngồi trên ngai mới thấy trọng trách chăn dân là trọng yếu. Chứ không phải tự xưng Ta là con trời, ngồi trên đầu trăm họ, không làm lợi ích cho đất nước.

Xin thần dân Âu-lạc, tha tội cho trẫm. Trẫm lấy cái chết, để đền tội với liệt tổ Lĩnh Nam.

Khâm thử.

Trưng Nhị dõng dạc nói:

- Con dân Lĩnh Nam đứng dậy. Mời các vị anh hùng an tọa. Theo chiếu chỉ của Quốc-tổ Âu-Lạc, thì người kế vị ngài là Trần Tự-Anh. Nếu kể từ An-dương vương đến Trần Tự-Sơn gồm mười đời. Toàn thể con dân Lĩnh Nam quì xuống bái kiến hoàng đế Lĩnh Nam họ Trần.

Anh hùng các lộ đều quì xuống tung hô:

- Hoàng đế Lĩnh Nam muôn năm.

Trưng Nhị hô:

- Kính mời quí khách tới lễ Quốc-tổ Hùng-vương, An-Dương vương. Đầu tiên mời Tiểu Khổng-tử tức Lục Mạnh-Tân tiên sinh.

Đào Kỳ là học trò yêu của Lục Mạnh-Tân. Chàng đến khán đài của ông, hướng dẫn ông lên đài. Ông mặc quần áo nho sĩ Trung-nguyên. Gió hồ thổi y phục bay phơi phới. Người người đều tấm tắc:

- Giống Khổng-tử, Mạnh-tử thực.

Lục Mạnh-Tân cùng vợ là Lê Phương-Lan quì gối trước bài vị Quốc-tổ lễ tám lễ. Ông đứng dậy nói:

- Tôi là môn đồ Khổng, Mạnh. Đức thánh Khổng chỉ dạy nhân nghĩa, không dạy người ta chém giết nhau. Tôi từ Trung-nguyên, đến Lĩnh Nam truyền đạo thánh. Anh hùng Lĩnh Nam không coi tôi là cừu thù, đãi tôi như khách. Hôm nay Lĩnh Nam phục hồi. Tôi kính cẩn chúc mừng toàn thể anh hùng, trăm họ Lĩnh Nam an cư lạc nghiệp.

Tiếng vỗ tay hoan hô rung động cả núi Tam-sơn.

Lục Mạnh-Tân với vợ xuống đài. Trưng Nhị hô tiếp:

- Kính mời Ngũ-phương Thần-kiếm lên đài lễ Quốc-tổ Lĩnh Nam

Ngũ-phương Thần-kiếm danh vang Trung-nguyên, Lĩnh Nam. Trước đây họ giúp Cảnh-Thủy hoàng đế khởi binh ở Quan-Trung, đánh chiếm Trường-an, Thiên-thủy, Lâm-đồng. Sau khi thành công, họ từ khước quan tước. Cảnh-Thủy hoàng đế cảm động, tặng họ một thanh Thượng-phương bảo kiếm được quyền Thượng trảm hôn quân, hạ trảm gian thần. Quang-Vũ cướp sự nghiệp của Cảnh-Thủy hoàng đế. Y sợ Ngũ-phương Thần-kiếm hỏi tội. Nhân vụ quan lại Lĩnh Nam gửi mật tấu về rằng Nghiêm Sơn làm phản. Quang-Vũ làm như tin tưởng Ngũ-kiếm, phái họ xuống Lĩnh Nam điều tra. Nếu họ giết Nghiêm Sơn hay Nghiêm Sơn giết họ đều có lợi cho y. Không ngờ họ là người hiệp nghĩa. Đến Lĩnh Nam thấy dân chúng khốn khổ với bọn tham quan. Họ cho rằng nếu trả Lĩnh Nam cho người Việt thì dân chúng sung sướng hơn. Họ quay ra giúp anh hùng Lĩnh Nam. Nhân vụ án Hàn Tú-Anh, họ về Trường-an hạch tội Quang-Vũ. Trận Trường-an giữa liên quân Thục-Lĩnh-Nam với Quang-Vũ. Họ chỉ thân với Lĩnh Nam, chứ trước mắt họ, Thục là một thứ giặc cướp biên cương. Họ giúp Quang-Vũ đánh Thục. Trong suốt mười năm qua, họ kinh lược một giải đất Lĩnh Nam, dùng võ đạo, giết không biết bao nhiêu bọn cường hào, ác bá, bọn tham quan, cứu giúp người vô tội. Khắp Lĩnh Nam, tiếng tăm vang dội.

Ngũ-kiếm lên đài, quì xuống lễ tám lễ, rồi đứng dậy. Hoàng-Kiếm dõng dạc nói:

- Thưa các vị anh hùng Lĩnh Nam. Hôm nay Lĩnh Nam được phục hồi. Nam, Bắc sống hòa hợp. Anh em chúng tôi nguyện đem võ công, giết bất cứ người nào dù Hán, dù Việt, chủ trương gây hận thù Hán, Việt. Anh em chúng tôi kính chúc Lĩnh Nam trường tồn vạn đại.

Trưng Nhị lại xướng:

- Kính mời Công-chúa Vĩnh-Hòa, Quận-chúa Chu Thúy-Phượng, Lý Lan-Anh. Ba vị xuất thân cành vàng lá ngọc. Song lại là đệ tử của Khúc-giang ngũ hiệp.

Ba nàng khoan thai lên đài. Núi Tam-sơn có hàng vạn người, đều im lặng nhìn ba thiếu nữ có sắc đẹp nhu nhã. Gió hồ thổi, y phục các nàng bay phất phới, sắc đẹp diễm kiều. Người nhìn dù nam, dù nữ, đều suýt xoa không gớt. Ba nàng quì xuống lễ đủ tám lễ. Công-chúa Vĩnh-Hòa quay lại vẫy tay. Cung nữ theo hầu dâng cho nàng cây đàn tranh, dâng cho Chu Thúy-Phượng cây đàn nguyệt. Quân chúa Lý Lan-Anh lấy trong bọc ra ống tiêu bằng ngọc xanh mướt. Ba nàng ngồi xuống tấu nhạc. Khán giả nghe tiếng nhạc đều ngơ ngẩn hỏi nhau:

- Khúc này là khúc gì vậy?

Các nàng vừa tấu nhạc, vừa cất tiếng ca bằng lời Việt. Nội dung bản nhạc ca tụng đức Thục An-Dương vương khởi binh từ Tây-vu, đánh quân Tần, được dân Việt tôn làm Quốc-tổ. Tấu xong Công-chúa Vĩnh-Hòa nói:

- Tiểu nữ là đệ tử hào kiệt Lĩnh Nam, đặt khúc nhạc, lòng thành kính dâng Quốc-tổ. Tiểu nữ kính xin liệt tổ Lĩnh Nam phù hộ cho hai nước Trung-nguyên, Lĩnh Nam, đời đời sống như anh em.

Đợi ba nàng xuống đài. Trưng Nhị xướng:

- Kính mời Thiên-sơn lão tiên và đại diện Thiên-sơn thất hiệp lên lễ Quốc-tổ Lĩnh Nam:

Thiên-sơn thất hiệp chiếm Ích-châu, Hán-trung, Kinh-châu dựng thành triều đại. Dùng hiệp sĩ cai trị dân. Thiên-sơn lão tiên kết bạn với Khất đại phu Trần Đại-Sinh. Khất đại phu tiếp ông lên đài. Cạnh ông là Thái tử Công-tôn Tư, tri kỷ của Phùng Vĩnh-Hoa. Phùng Vĩnh-Hoa tiếp đón Công-tôn Tư lên đài.

Thiên-sơn lão tiên mang theo hai mươi cân Nhân-sâm ở núi Thiên-sơn, làm lễ dâng Quốc-tổ. Thái tử Công-tôn Tư đại diện Thục đế Công-tôn Thuật dâng lên một ngàn tấm gấm Thục.

Sau đó tới sứ giả của Hoài-nam vương, Tần vương, Đại tư mã Cao-mật hầu Đặng Vũ, Bô-lỗ đại tướng quân Dương-hư hầu Mã Vũ, Tây-cung quí phi Chu Tường-Qui.

Sứ giả Tây-cung quí phi còn gửi quà kính dâng Thái sư phụ Khất-đại phu, quốc cữu Chu Bá và một hộp cho Hán-trung vương Đào Kỳ.

Đào Kỳ tiếp nhận hộp quà, tim chàng đập rộn ràng. Chàng tự hỏi Tường-Qui tặng ta gì đây?. Chàng liếc nhìn Phương-Dung, nàng cười tủm tỉm, nheo mắt trêu chàng. Hồ Đề tính thẳng thắn như con trai. Nàng bảo Đào-Kỳ:

- Đào tam đệ nhớ nhé: Nàng tặng quà thì được quyền nhận. Còn kia khác thì một, trái lời lão bá, đại bất hiếu. Hai là thất hứa với ta. Ta cho ong đốt đừng có trách.

Đào Kỳ cầm gói quà, trên có chữ Tường-Qui viết rất đẹp:

Thanh thanh tử khâm,

Du du ngã tâm.

Hồi ở Thái-hà trang, Đào-Kỳ đã viết hai câu thơ này cho nàng, khi chàng rời trang ra đi. Sau nàng viết vào bộ quần áo, tặng chàng. Hai câu có nghĩa rằng Tà áo xanh xanh. Lòng dạ buồn mênh mang. Chàng tự nghĩ: Phương-Dung đang có mang. Ta với nàng sắp có con, ta phải tỏ ra đường đường chính chính. Chàng đưa hộp cho Phương-Dung:

- Em mở ra xem trong có gì? Biết đâu chẳng có món gì cho em?

Phương-Dung mở ra, trong có một đôi vòng ngọc đeo tay, một xanh, một đỏ. Cạnh một mảnh giấy viết:

Nghe tin sư tỷ Phương-Dung mang thai. Tiểu muội gửi chút quà, mừng cháu bé. Nếu là gái, xin đặt tên Đào-Tường-Qui. Nếu trai xin đặt Đào Tử-Khâm.

Trên đài bắt đầu tế tổ. Ban tế gồm Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách, Nguyễn Tam-Trinh, Đào Thế-Hùng, Nguyễn Thành-Công. Ban nữ tế gồm Trưng Trắc, Trưng Nhị, Hoàng Thiều-Hoa, Nguyễn Thánh-Thiên, Lê Chân, Trần Năng.

Chiêng trống, đánh vang lừng, khói hương nghi ngút. Đào Kỳ được cử đọc văn tế. Bài văn tế do Phùng Vĩnh-Hoa soạn. Ngụ ý ca tụng công đức Quốc-tổ, Quốc-mẫu, An-Dương vương.

Lối tế thời Lĩnh Nam khác hẳn với lối tế đời Lê, Nguyễn sau này. Tế rất dài, nào dâng rượu, nào dâng thịt, nào dâng hoa quả.

Đào Kỳ, Phương-Dung quen mặt hầu hết các anh hùng. Hai người chạy đi khắp khán đài chào hỏi. Đến khán đài phái Sài-sơn, hai người chào tám vị thái bảo. Đệ tử phái Sài-sơn đông đến ngàn người. Nữ nhiều hơn nam. Phùng Vĩnh-Hoa, Lê Chân, Nguyễn Giao-Chi, Trần Quốc, Mai-động ngũ hùng, Thiên-trường tam kiệt, Vũ Trinh-Thục, Đàm Ngọc-Nga đang trao đổi tin tức. Nào truyện Trung-nguyên, nào truyện Lĩnh Nam. Một bàn tay nhỏ bé nắm lấy tay Đào Kỳ. Chàng nhìn lại, thì ra cô bé Tía, có tên Tử-Vân. Bây giờ nàng trở thành một thiếu nữ xinh đẹp. Tử-Vân nói:

- Đào đại ca! Em nghe chị Giao-Long nói, lúc đại ca tưởng mình chết, còn nghĩ đến em. Đại ca dặn chị Giao-Long dạy em bản lĩnh lội nước. Đại ca thực chu đáo qúa, lúc nào cũng nghĩ đến em.

Trần Quốc cười lớn:

- Đại ca dặn vậy, chứ bản lĩnh Tía không thua gì em đâu.

Hai người đến phái Tản-viên. Nào Nguyễn Thành-Công, Đặng Thi-Kế, Hùng Bảo, Trần Năng, Lê Ngọc-Trinh, Lê Thị-Lan, Lê Anh-Tuấn, Hùng Xuân-Nương, Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa, Nguyễn Quí-Lan. Mặt người nào cũng hớn hở.

Từ lúc đến núi Tam-sơn bây giờ Đào Kỳ mới trở lại phái Cửu-chân. Chàng ôm lấy mẹ, bế bổng bà lên. Cạnh đó, kia là cậu Đinh Đại với các em Quách Lãng, Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương. Kia là sư huynh Trần Dương-Đức, sư tỷ Nguyễn Tường-Loan, hai anh Đào Nghi-Sơn, Đào Biện-Sơn.

Bà Đào Thế-Kiệt bảo chàng:

- Mẹ đã làm lễ thành hôn cho đại sư ca Trần Dương-Đức với sư tỷ Tường-Loan rồi. Con ở xa quá, mẹ không báo tin được.

Công chúa Vĩnh-Hòa đang nói truyện với Đào Nghi-Sơn, Quận chúa Lý Lan-Anh đang nói truyện với Đào Biện-Sơn. Đào Quí-Minh nói truyện với quận chúa Chu Thúy-Phượng. Đinh Hồng-Thanh nói truyện với Đào Hiển-Hiệu.

Ông Đào Thế-Hùng, mặt tươi hơn bao giờ hết. Ông nói với Đào Kỳ:

- Con làm Chinh-viễn đại tướng quân. Em Hiển-Hiệu làm Hổ-nha đại tướng quân. Bây giờ, con, cháu đều có tài dùng binh, chắc chắn hơn bố với chú rồi.

Phương-Dung dẫn Đào Kỳ lại phái Long-biên. Vắng mặt Nguyễn Trát và các anh. Nàng hơi buồn. Chỉ có ba sư thúc Phan Đông-Bảng, Trương Thủy-Hải, Trương Đằng-Giang. Bốn anh em Mai Đạt với Lê Thị-Hoa cũng có mặt.

Sau khi chào hỏi hết các phái. Đào Kỳ tính nhẩm nói:

- Trước anh cứ tưởng, trong các phái võ Lĩnh Nam, phái Tản-viên đông nhất. Không ngờ hôm nay kiểm lại, phái Tản-viên chỉ có trên hai ngàn người. Trong khi phái Khúc-giang đông tới năm ngàn người. Ghê thực!

Sau đại tiệc. Quan khách ra về. Tới phần tuyên bố khởi nghĩa.

Hồ Đề lệnh cho Ngao-sơn tứ lão, kiểm lại khắp Tam-sơn. Các môn phái các trang, ấp, tra xét người của mình,để phòng gian tế. Công tác chấm dứt. Trưng Nhị xướng:

- Mời các vị đứng lên nghe chiếu chỉ của hoàng đế Lĩnh Nam.

Quần hùng đứng dậy. Trần Tự-Sơn đứng lên giữa lễ đài nói lớn:

- Đất Lĩnh Nam chúng ta, trải qua hai trăn năm, bị người cai trị. Dân chúng muốn sống không nổi. Muốn chết không xong. Người người đều muốn hy sinh cho chính nghĩa phục quốc. Hôm nay, bản nhân tuyên bố: Tổng khởi nghĩa trên toàn thể Lĩnh Nam. Ngày hôm nay được gọi là ngày phục hồi Lĩnh Nam.

Quần hùng reo hò vang dội.

Trăm hỏa pháo tung lên trời, tượng trưng cho Quốc-tổ sinh trăm người con. Pháo nổ vang, khói bay mù mịt. Đào Nhất-Gia, tức Sún Lé cầm cờ xanh phất lên. Từ phía xa xa, sáu đoàn Thần-ưng. Mỗi đoàn trăm con, bay lại khán đài. Chùng lượn thành vòng tròn, kêu lên đồng loạt.

Ba hồi chiêng trống chấm đứt. Đệ tử Sài-sơn cử bản Động-Đình ca.

Trần Tự-Sơn tiếp:

- Bản nhân, nhận di chiếu từ thân phụ. Được các vị anh hùng đồng tâm, cộng lực, phục hồi được Lĩnh Nam. Theo di chiếu Quốc-tổ Âu-Lạc, bản nhân là Lĩnh Nam hoàng đế. Song cũng di chiếu, ngài dạy rằng, sau khi phục quốc, thì bản nhân phải thoái vị, để các lộ anh hùng cử lấy một Hoàng-đế Lĩnh Nam khác. Bản nhân thoái vị kể từ lúc này. Thái thú sáu quận Lĩnh-nam, thì năm quận do Hợp-phố lục hiệp. Tổng trấn Lĩnh Nam là Long-biên đình hầu, Uy-viễn đại tướng quân Lưu Nhất-Phương. Khi các vị đem quân đến, họ sẽ trao quyền cho các vị. Hợp-phố lục hiệp, vốn là người võ lâm, họ cùng tâm nguyện như bản nhân. Nay nhiệm vụ đã xong. Họ lại ngao du sơn thủy.

Quần hùng vỗ tay vang dội, đồng hô:

- Lĩnh Nam muôn năm.

- Quốc tổ An-Dương vương muôn năm.

Trần Tự-Sơn hô lớn:

- Hỡi con cháu Hùng-vương, An-Dương vương! Hỡi các đệ tử của Vạn-tín hầu, Phương-chính hầu, Cao-cảnh hầu, Trung-tín hầu! Hỡi các đệ tử của Phù-Đổng thiên vương! Của thánh Tản-viên. Hôm nay là ngày tổng khởi nghĩa. Chúng ta hãy chuẩn bị giữ lấy đất Lĩnh Nam, bảo tồn giòng giống Việt.

Quần hùng lại vỗ tay vang dội. Đồng hô lớn:

- Nguyện hy sinh cho Lĩnh Nam.

Trần Tự-Sơn tiếp:

- Vâng thánh chỉ của Quốc-tổ. Bản nhân thoái vị hoàng đế. Bây giờ chúng ta suy cử tân hoàng đế. Tân hoàng đế cai trị dân trong sáu năm, và không được tái cử.

Ngưng lại cho anh hùng theo kịp lời nói. Chàng tiếp:

- Trước hết các trang, các ấp, mỗi trang ấp có một lạc hầu, lạc tướng, động chủ, châu trưởng. Nơi nào theo chế độ cha truyền con nối, vẫn giữ nguyên. Nơi nào theo chế độ cử hiền thì tiếp tục. Cứ bốn năm cử lại một lần.

- Phàm các huyện, cử lấy một Lạc-công. Lạc-công do Lạc-hầu, Lạc-tướng, Động-chủ, Châu-trưởng hợp lại cử lên. Cứ sáu năm cử lại một lần.

- Lĩnh Nam có sáu vùng, các vị Lạc-hầu, Lạc-tướng, Động-chủ, Châu-trưởng, Lạc-công cử lấy một Lạc-vương. Lệ sáu năm cử lại một lần.

- Các Lạc-công, Lạc-vương, hợp nhau cử lấy một Hoàng đế Lĩnh Nam. Lệ sáu năm cử lại một lần.

- Phàm kẻ nào cố ý, gian ý, hiếu danh, muốn ngồi lại chức vị, đều phải trừ diệt.

Quần hùng vỗ tay rung động trời đất.

Trần Tự-Sơn hỏi:

- Ai có ý kiến gì?

Trưng Trắc đứng lên nói:

- Hôm nay mới là ngày tuyên bố khởi nghĩa. Thực tế chúng ta còn trọn vẹn đất Giao-chỉ, hơn mười huyện trong tay Hán. Tổ chức, quan lại vẫn là ngươi Hán. Bây giờ cần có một Hoàng-đế trong lúc giao tiếp, để điều khiển cuộc khởi nghĩa. Xin cựu Hoàng-đế ban chỉ, ai sẽ lĩnh nhiệm vụ khó khăn này?

Trần Tự-Sơn gật đầu:

- Ngày trước Cao-tổ nhà Hán tự hào: Ta ngồi trên lưng ngựa mà được thiên hạ. Trương-Lương trả lời: Bệ hạ không thể ngồi trên lưng ngựa mà cai trị thiên hạ. Bây giờ ta chỉ định một người thay ta, lĩnh nhiệm vụ Ngồi trên lưng ngựa, dành thiên hạ. Người đó văn võ toàn tài, thông hiểu mọi thâm mưu của triều Hán, em kết nghĩa của ta. Tức Đô Dương.

Đô Dương từ dưới đài bước lên bái lậy trước bàn thờ Quốc-tổ:

- Đệ tử Đô Dương, tuân chỉ hoàng đế Lĩnh Nam thứ nhất, thay người, điều khiển quần hùng khởi nghĩa. Sau khi sạch bóng quân thù, đệ tử xin từ chức. Để anh hùng Lĩnh Nam cử một tân hoàng đế.

Trần Tự-Sơn vỗ vai Đô Dương:

- Công việc khó khăn, anh đã làm xong. Mong em kế tiếp sự nghiệp.

Đô Dương kính cẩn nói:

- Em xin tuân chỉ của anh.

Đô Dương hướng vào quần hùng:

- Chúng ta có sáu vùng. Vậy cần cử lấy sáu vị Lạc vương, ngồi trên mình ngựa được thiên hạ. Để trở về điều khiển cuộc khởi nghĩa. Nào các vị họp nhau, để cử ngay tức thời.

Quần hùng náo loạn lên. Song vì cùng một chí hướng. Chỉ phút chốc, đã im lặng. Họ chia làm sáu nhóm để cử lấy sáu vị vương. Cuối cùng sáu lạc vương:

- Nam-hải: Trần Nhất-Gia.

- Quế-lâm: Lương Hồng-Châu.

- Tượng-quận: Hàn Bạch.

- Giao-chỉ: Đặng Thi-Sách.

- Cửu-chân: Đào Thế-Kiệt.

- Nhật-nam: Lại Thế-Cường.

Trần Tự-Sơn nói với Đô Dương:

- Đô hiền đệ. Đạo trị nước lấy khoan hòa, liêm chính làm đầu. Người làm tướng phải biết lẽ Phân, Hợp. Phân thì bại. Hợp thì thành. Thôi ta để hiền đệ lo việc lớn.

Quần hùng ngơ ngác nhìn nhau, không hiểu thế nào là phân, thế nào là hợp. Chỉ có Trưng Nhị, Phương-Dung, Đào Kỳ, Phùng Vĩnh-Hoa tỏ ý hiểu.

Đô Dương kính cẩn hỏi:

- Tiểu đệ ngu tối, không hiểu lẽ Hợp và Phân trong tình thế hiện tại. Mong đại ca chỉ dạy cho.

Trần Tự-Sơn nhìn Đô Dương, Đào Kỳ hỏi:

- Trước đây ta đã giảng cho hai hiền đệ nghe về lẽ Hợp-Phân trong thiên hạ. Tần Thủy-Hoàng thống nhất thiên hạ. Lẽ Hợp của Tần là: Không còn cảnh chia xẻ làm nhiều nước, chinh chiến. Tiếng nói trước khác nhau, nay hợp còn một thứ. Pháp chế khác nhau nay còn một loại... Phân của Thủy-Hoàng là không dung hòa được tình người. Bảy nước Tần, Tề, Yên, Ngụy, Triệu, Hàn, Sở mỗi vùng khí hậu khác nhau, phong tục có khác. Tư tưởng con người mỗi thời một biến dạng. Thủy-Hoàng không nhận ra lẽ đó, bắt trăm nhà nói cùng một tiếng, sống cùng một phong tục. Nhà, nhà bỡ ngỡ. Bỡ ngỡ thì chống đối. Chống đối thì chỉ trích. Thủy-Hoàng đem sách đốt đi, chôn học trò. Tưởng với gươm đao có thể khuất phục tư tưởng thiên hạ. Nếu y khôn, cứ để trăm họ cùng một luật pháp, sống chung, rồi dần dần cái nào hay sẽ tồn tại. Cái nào dở sẽ biến đi. Y sẽ thành minh quân. Ngược lại, y muốn trăm họ phải cúi đầu như chó, như lợn. Bởi vậy quần hùng mới nổi lên chống y. Y bị diệt.

Ngưng một lát, Tự-Sơn tiếp:

- Cao-tổ nhà Hán đánh vào Hàm-dương, diệt Tần. Ban hành Ước pháp tam chương, thiên hạ qui phục là tại sao? Cao-tổ hiểu lẽ Phân của Tần, lấy làm lẽ Hợp của mình. Tần hà khắc, bắt trăm họ phải nghĩ theo mình, viết theo mình, nay ban Ước pháp, giảm hình phạt. Dân chúng như chim trong lồng được thả ra rừng. Như cá trong chậu, được thả về sông. Vì vậy mà được thiên hạ. Cái Phân của Cao-tổ, là ngài xuất thân làm đình trưởng, thất học. Thích rượu, thích gái đẹp. Nhờ tam anh Trương Lương, Tiêu Hà, Hàn Tín mà được thiên hạ. Khi được nước ngài lo lắng làm sao cai trị thiên hạ? Ngày đêm lo sợ các tướng phản mình. Ngài tìm tội, bới lỗi từng người, đem chặt đầu. Đó là Phân. Điều này ta đã giảng rồi, Đô hiền đệ nhắc lại ta coi.

Đô Dương nói:

- Sau khi diệt Hạng-Vũ. Cao-tổ không chịu phong chức tước cho các tướng. Họ không có việc gì làm, chiều chiều ra bãi sông phi ngựa, đua với nhau. Cao-tổ đứng trên lầu hỏi Trương-Lương Họ hội nhau làm gì vậy? Trương Lương đáp Họ bàn nhau phản bệ hạ đấy. Cao-tổ thất kinh hỏi Tại sao họ phản ta?. Trương-Lương đáp: Họ vào sinh ra tử, cùng bệ hạ mưu cầu đại sự. Khi được thiên hạ. Bệ hạ phải biết giang sơn là của chung, chia nhau hưởng. Bệ hạ quên hết công lao của họ. Tự coi giang sơn của mình. Một tờ giấy, phong cho họ chức tước cũng tiếc. Hàng ngày cứ tìm lỗi, chặt đầu họ. Thì đương nhiên họ phản bệ hạ, dành lại phần của họ. Cao tổ hỏi: Làm sao bây giờ?. Trương Lương nói: Không khó gì. Bình nhật bệ hạ ghét ai nhất. Đáp: Bình nhật ta ghét nhất Ung-Sỉ. Trước y theo Hạng-Vũ vây bắt vợ con ta. Trương Lương nói: Vậy thì thế này: Bệ hạ gọi Ung-Sỉ vào, phong cho y một chức. Các tướng sẽ nghĩ: Đến như Ung-Sỉ còn được phong tước. Thì ra Thiên-tử còn suy nghĩ đó thôi. Trước sau gì cũng đến lượt ta. Sau đó bệ hạ phong cho mỗi người một chức, một tước. Cao-tổ làm theo. Đang Phân Trương-Lương biến thành Hợp.

Trần Tự-Sơn hỏi:

- Bây giờ đến lẽ Phân và Hợp của Lĩnh Nam. Trong các tướng hiện diện, đều là sư muội, sư đệ của ta. Không ít thì nhiều, do ta đào tạo. Các ngươi hãy tìm lẽ Phân và Hợp của Lĩnh Nam ta. Không tìm ra, thì Lĩnh Nam không giữ được lâu. Nào Trưng Trắc, sư muội có hùng tâm, tráng chí bậc nhất, không ai theo kịp. Sư muội thử nói về lẽ Phân-Hợp của đất Lĩnh Nam xem sao?

Trưng Trắc không suy nghĩ, nói liền:

- Đó là điều tiểu muội lo lắng từ lâu. Thời Văn-Lang, đất Lĩnh Nam do Bách-việt ở. Thời Âu-Lạc, Đồ-Thư lấy mất Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận, nngười Việt di chuyển về phương Nam. Còn ai ở lại, bị coi như thú vật. Đó là Phân. Triệu Đà đánh Âu Lạc, lập Nam-Việt, cho người Việt, người Hán như nhau. Triệu Đà đã giải được cái Phân tạo thành cái Hợp. Do vậy y cai trị Lĩnh Nam trong một thời. Hán diệt Triệu Đà, muốn người Việt thành Hán hết, tạo ra hai thứ luật. Người Việt bị coi như trâu, như chó. Đó là cái lẽ Hợp làm cho người Việt biến thành Hán. Song hào kiệt Lĩnh Nam hô hào Phản Hán phục Việt. Biến Hợp thành Phân. Cho nên nay chúng ta mới đòi được Lĩnh Nam. Cái Phân của chúng ta, do dân chúng Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận hiện quá nửa là người Hán. Đó là lẽ Phân. Nếu bây giờ thừa thắng, chúng ta đánh đuổi, giết chết người Hán. Họ sẽ nổi loạn, đến Lạc-dương cầu viện Quang-Vũ. Quang-Vũ ban sắc chỉ phong cho hào kiệt người Hán một số chức tước. Y chỉ mất có mấy tờ giấy, khiến Lĩnh Nam có chiến tranh. Đợi khi ta mệt mỏi, y đem một đạo quân xuống nam, thì ta lại vong quốc. Vậy khi ta kéo quân đến các địa phương, lập Lĩnh Nam, trước phải ban hành tờ Đại cáo thiên hạ, nói rõ: Ai sống ở đất Lĩnh Nam đều là con dân Lĩnh Nam. Không phân biệt Hán, Việt, Mường, Thái, Chàm. Ai có tài, được dùng. Ai có đức được trọng. Ai có tội thì trừng trị. Quan lại, trang ấp của ai, người đó giữ. Tuyệt đối tránh gây thù hận Hán, Việt.

Trần Tự-Sơn gật đầu:

- Nếu ta được quyền truyền ngôi vua. Ta truyền cho sư muội làm Hoàng-đế. Sư muội kiến giải hơn cả ta. Phục, đáng phục.

Đến đó, có Thần-ưng bay vào. Hồ Đề biết Thần-ưng đưa thư. Nàng mở ống tre dưới chân Thần-ưng ra, có bức thư. Nàng đọc lớn, cho mọi người nghe:

Có một người, tên Đô Thiên, lĩnh chức Thái-thú Hán-trung, đem bản bộ quân mã, tướng sĩ đến Kinh-châu. Y muốn tới hồ Động-đình theo yết kiến đại hiệp Trần Tự-Sơn.

Dưới đóng ấn của Công-tôn Thiệu. Trần Tự-Sơn bảo Trưng Nhị:

- Đô Thiên là nghĩa đệ của ta. Y là người Hán. Tước phong hầu, lĩnh thái thú Hán-trung. Khi ta bị giam ở Trường-an, sư muội thuyết phục y đón đường giết sứ giả. Bây giờ y mang quân theo ta. Vậy sư muội viết thư cho Công-tôn Thiệu, để Thiệu cho Đô Thiên và tướng sĩ tới với ta. Hà! Ta có hai đại tướng người Hán, về với Lĩnh Nam một, là Minh-Giang, hai là Đô Thiên. Tốt quá.

Tự-Sơn hỏi Đào Kỳ:

- Sư đệ làm Chinh-viễn đại tướng quân! Sư đệ thống lĩnh quân mã toàn Lĩnh Nam đánh Thục. Quân sĩ Hán, Việt hỗn hợp. Bây giờ sư đệ giải quyết sao?

Đào Kỳ đứng dậy kính cẩn nói:

- Hồi nhỏ, tiểu đệ vốn ác cảm với binh sĩ người Hán. Trong trận đánh cảng Bắc, gặp đại ca. Tiểu đệ tưởng đại ca là người Hán, mà không thấy ác cảm. Tính tình hào sảng, hiệp nghĩa của đại ca đã làm mòn thù hằn Hán-Việt trong lòng tiểu đệ. Đến khi gặp Lục sư phụ dạy học thuật Trung-nguyên cho tiểu đệ, trong lòng tiểu đệ nảy sinh ra mối thiện cảm với Hán. Hán mà như Lục sư phụ, Việt mà như Lê Đạo-Sinh, thà Hán còn hơn Việt. Từ đấy bao nhiêu ác cảm với người Hán hết sạch. Có còn, là còn ý muốn phục hồi Lĩnh Nam mà thôi.

Chàng nhìn Minh-Giang nói:

- Khi làm đại tướng quân, sống với binh, tướng Hán. Đệ tìm ra ở họ những nét hào hùng như người Việt. Từ đấy, khi thưởng, phạt, đệ không còn để ý đến họ là Hán hay Việt. Cho nên khi đề cử đại tướng chỉ huy đạo quân Quế-lâm, đệ mới cử Minh-Giang. Bây giờ đệ sẽ ban lệnh đến tất cả tướng sĩ, an ủi họ. Nói cho họ biết Lĩnh Nam là đất của chung. Hán cũng thế, Việt cũng vậy. Gia đình, của cải, chức tước của họ được giữ nguyên. Đệ đã ban lệnh xuống hôm trước bắt các tướng soái, coi binh sĩ như huynh đệ, bỏ hẳn lối coi họ như tôi tớ của tướng Hán trước đây.

Trần Tự-Sơn gật đầu:

- Điều ta lo lắng Dân Hán thì Trưng Trắc đã nhìn ra. Quân Hán thì Đào tiểu đệ đã làm. Ta yên tâm. Bây giờ ta ngao du hồ Động-đình. Ta sinh ra, từ khi biết nói, đã phải lo lắng ngày đêm. Lúc này ta mới được thảnh thơi đắc ý.

Chàng hỏi Hoàng Thiều-Hoa:

- Em Hoa! Ta ước ao mãi mới có ngày hôm nay. Ta không thể giúp Quang-Vũ đánh Lĩnh Nam, đất tổ của ta. Ta không thể vì Lĩnh Nam, đánh nghĩa huynh Quang-Vũ, giết các tướng soái Hán, đã từng dưới quyền ta. Ta chỉ muốn cho hai bên không chiến tranh. Nào Thiều-Hoa, chúng ta đi thôi!

Hoàng Thiều-Hoa nhìn chồng, rồi liếc nhìn sư phụ, sư mẫu, Đào Kỳ. Nàng thở dài, nói với Trần Tự-Sơn:

- Nhất sinh em mồ côi. Sư phụ, sư mẫu nuôi em như con. Em sống những ngày hạnh phúc bên người, bên sư đệ. Em làm vợ anh đã mười hai năm. Hạnh phúc nhất trần gian. Em xin phép anh, để cho em báo hiếu Lĩnh Nam. Báo hiếu sư phụ, sư mẫu. Em phải cùng sư phụ, sư đệ trở về đánh chiếm Cửu-chân. Sau đó em sẽ của anh trọn vẹn.

Trần Tự-Sơn nắm tay Thiều-Hoa:

- Được sống cạnh em một năm anh cũng thấy mãn nguyện rồi. Bây giờ anh để em báo hiếu Quốc-tổ, báo hiếu sư phụ. Đợi chiếm xong Cửu-chân. Anh đến đón em ngao du sơn thủy.

Chàng thủng thẳng rời lễ đài. Quần hùng cung kính đứng dậy, tiễn đưa. Chàng vừa bước xuống khỏi đài, thì một người da đen bóng, mặc áo đại hồng chắp tay đón chàng:

- A Di Đà Phật. Trần thí chủ. Thí chủ đã cứu trăm họ Lĩnh Nam. Giờ bần tăng dám cả gan mời thí chủ, cùng bần tăng ngao du bốn phương. Đem đạo của đức Thế-tôn truyền cho chúng sinh.

Hai người nắm tay nhau, thoáng một cái, biến vào rừng Tam-sơn mất dạng.

Đô Dương mời mọi người vào họp. Chàng hỏi Đào Kỳ:

- Đào hiền đệ, ngươi làm Chinh-viễn đại tướng quân, vậy ngươi cho ta biết tình hình các đạo quân ra sao?

Đào Kỳ đứng dậy nói:

- Khởi hành tại Lĩnh Nam có sáu đạo quân.

- Đạo Nhật-nam do sư bá Lại Thế-Cường lĩnh ấn Long-nhượng đại tướng quân. Gồm ba quân Bộ, ba sư Kị, ba Hải-đoàn. Thành phần ba Hán một Việt. Trong trận đánh Xuyên-khẩu, Bạch-đế, Nam-dương, tổn thất rất nhiều. Đã được bổ xung. Hiện nửa Hán nửa Việt.

Đô Dương nói với Lại Thế-Cường:

- Nhật-nam, là đất không có người Hán. Thế lực của Nhật-nam thất hiệp rất lớn, không cần quân nhiều. Sư bá giao ba quân Bộ, ba sư Kị cho Nguyễn Thánh-Thiên. Sư bá cùng Nhật-nam thất hiệp, với đoàn đệ tử, lấy hải đoàn vượt Trường-giang về Nhật-nam ngay. Tới nơi sư bá mời Thái thú Lư Dương, Đô-úy Nguyễn Thành-Công, Đô-sát Lê Anh-Tuấn, cùng các quan Hán, Việt đến hội họp, tuyên cáo Lĩnh-Nam phục hồi. Hán, Việt đều như nhau, không phân biệt. Ai theo thì ở lại. Ai không theo thì cho họ về thôn ấp nghỉ. Hứa bảo vệ sinh mạng, tài sản cho toàn gia các quan. Sau đó sư bá cho các trang, ấp, châu, động cử lạc hầu. Các lạc hầu cử lấy vị công trong huyện. Các công cử lấy Nhật-nam vương. Đối với quan lại cũ, người ác độc, đem ra xử tội không tha. Đất cát, tài sản cưỡng chiếm của dân, trả về cho dân.

Lại Thế-Cường cùng Thánh-Thiên rời khỏi rạp, đi bàn giao.

Đào Kỳ trình bày tiếp:

- Đạo Cửu-chân do sư bá Triệu Anh-Vũ thống lĩnh. Gồm có ba quân Bộ, ba sư Kị nửa Hán, nửa Việt, ba Hải đoàn, toàn người Việt. Trong trận đánh Trường-an tổn thất phân nửa. Đã được bổ xung. Hiện còn nửa Hán, nửa Việt.

Đô Dương nói với Đào Thế-Kiệt:

- Cửu-chân là đất tinh thần phản Hán phục Việt mạnh nhất. Cửu-chân chín nhà đã hợp nhất. Xin lão bá cùng đệ tử Cửu-chân lấy Hải-đoàn trở về ngay. Hợp-phố lục hiệp Tiết Bảo làm Thái-thú, đã trao quyền cho sư huynh Trần Dương-Đức. Đất Cửu-chân coi như đã thuộc Lĩnh Nam. Nếu Quang-Vũ gây sự với Lĩnh Nam thế nào cũng cho một đạo binh đi đường thủy đánh vào Cửu-chân. Vậy sư bá hãy đem tất cả đạo quân Cửu-chân, theo đường thủy trở về ngay. Đất Cửu-chân có chín lạc hầu, sau này thêm lạc hầu Lê Thị-Hoa cùng bốn con Mai Đạt, Mai Thoả, Mai An, Mai Tứ thành lập thêm một trang Cư-phong nữa là mười. Như vậy không cần cử Hầu, Công. Ch

## 10. Thái Bình Tu Nỗ Lực,-vạn Cổ Thử Giang Sơn-(trần Quang-khải)

Đô Dương đứng dậy nói:

- Đất nước đã phục hồi. Trong cần nội trị vững. Ngoài cần phòng bị. Chúng ta, là người võ lâm, lấy võ đạo hành hiệp, không gây hấn với lân bang. Phía nam chúng ta có nước Hồ-tôn. Sau khi cử Lĩnh Nam hoàng đế, ta sẽ gửi sứ sang tuyên cáo phục hồi, bày tỏ tình hoà hợp lân bang. Nước Hồ-tôn nhỏ bé, khí độc, địa thế hiểm. Họ không gây với ta, ta để họ yên. Phía Tây giáp với Lão-qua. Dân nươc Lão-qua thích múa hát. Người ít, đất hẹp, núi non trùng điệp nghèo nàn. Ta xin giữ nguyên địa giới, không đụng chạm tới họ. Tôi kính xin các vị lạc hầu, động chủ, trang chủ, châu trưởng ngăn cấm tráng đinh, binh lính, con em hết sức tránh đụng chạm. Chúng ta thù ghét Quang-Vũ, vì y ỷ nước lớn, gây sự với nước nhỏ. Nếu chúng ta cũng ỷ nước lớn, ỷ mạnh, hiếp đáp nước nhỏ chung quanh. Chẳng hoá ra chúng ta cũng như Quang-Vũ hay sao?

Chàng nhìn Trưng Nhị nói:

- Trước đây Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa, Tây-vu Thiên-ưng lục tướng mở đầu cho việc hoà hợp Thục với Lĩnh Nam. Đi đến chia ba thiên hạ. Thục với Lĩnh Nam như môi với răng. Nếu Hán đánh Thục. Lĩnh Nam theo ngả Nam-hải đánh lên. Thục theo ngả Trường-an, Nam-dương đánh ra. Ngược lại Hán đánh Lĩnh Nam. Thục cũng khởi binh đánh Hán. Hiện trong triều, phe chủ trương diệt Lĩnh Nam của Mã thái-hậu đã tàn. Hoài-nam vương, Tần vương, Mã Vũ, Đặng Vũ đều thân với Lĩnh Nam, chắc khó xẩy ra chiến tranh. Tuy vậy chúng ta cần có quân trừ bị, đề phòng.

Đô Dương hỏi Hồ Đề:

- Hồ sư muội! Các đạo quân của sư muội lợi hại nhất, làm cho binh tướng Hán kinh tâm động phách. Hễ gặp binh của sư muội, chúng bở vía, lạc hồn, bỏ chạy. Không biết ở Tây-vu, lực lượng trừ bị còn bao nhiêu?

Hồ Đề không hiểu hỏi lại:

- Tiểu muội không hiểu trừ bị là gì?

Đào Kỳ nhanh miệng nói:

- Là lực lượng để dành đó.

Hồ Đề cười:

- Còn nhiều lắm. Đại ca muốn đem lên đây hết hay sao?

Đô Dương gật đầu:

- Đúng thế! Tướng soái của sư muội toàn người chân thật, giản dị, nhiệt thành yêu nước. Để họ ở Tây-vu, tài năng không có chỗ phát triển. Cứ xét ngay Tây-vu Thiên-ưng lục tướng thì rõ: Khi rời Tây-vu chúng là những đứa trẻ phá phách, đùa nghịch, chỉ biết dùng Thần-ưng đưa thư, tấn công. Sau hơn ba năm chinh chiến, chúng có chỗ phát triển tài năng, hiện tài cầm quân của chúng không thua gì các đại tướng Trung-nguyên. Trước kia chúng làm tay sai bảo sao làm vậy. Bây giờ chúng có thể chiến đấu độc lập. Biết ước tính tình hình đôi bên. Thời gian chinh chiến, chúng huấn luyện Thần-ưng thành đội thiện chiến có thể sai như sai người. Thần-ưng bây giờ làm bất cứ nhiệm vụ gì: trinh thám, canh gác, tấn công, đưa thư, truy kích. Ta có một đề nghị với Hồ sư muội... A, để ta thử kiến thức các tướng Tây-vu, hầu các vị biết tài họ. Vì tôi e các vị vẫn cho chúng còn nhóc con.

Trong các anh hùng Lĩnh Nam. Chỉ có Trần Tự-Sơn, Đô Dương, Đào Thế-Kiệt, Nhị-Trưng, Đặng Thi-Sách có con mắt tinh đời. Họ theo dõi nhận định lẽ biến động của tuổi trẻ. Coi Thiên-ưng lục tướng, Tây-vu hầu tướng đã trưởng thành. Còn lại, những người khác vẫn coi chúng như bọn trẻ ranh, láu cá, phá phách.

Đô Dương hỏi Sún Hô:

- Sư đệ thử đoán xem ta sắp nói gì với sư muội Hồ Đề?

Sún Hô đứng dậy, nghiêm trang đáp:

- Đại ca muốn sư tỷ Hồ Đề mang tất cả lực lượng trừ bị Tây-vu lên đây, lấy các tướng soái, lực lượng Tây-vu tham chiến làm khung, hợp với lực lượng trừ bị. Tổ chức thành các đội quân mới. Như Tây-vu lục hầu tướng, mỗi đứa chỉ huy trăm Thần-ưng, tức một tốt. Bây giờ hợp Thần-hầu ở nhà, với Thần-hầu ở đây lại. Cho mỗi đứa chỉ một huy lữ năm trăm Thần-hầu. Trước kia thì lực lượng Tây-vu coi như chiến đấu độc lập với sáu đạo Lĩnh Nam. Bây giờ cần tổ chức lực lượng Tây-vu thành các Lữ, Sư. Đặt trực thuộc bảy đạo, mỗi đạo một Quân.

Quần hùng gật đầu, nhìn Trưng Trắc, Đô Dương với tất cả lòng khâm phục. Vì hai người có con mắt tinh đời.

Hồ Đề thấy các Sún đã trưởng thành ngoài sức tưởng tượng của mình thì mừng run người lên. Nàng nói:

- Các sư đệ tiến mau quá! Hơn sư tỷ rồi.

Sún Rỗ nói:

- Sóng biển, lớp sau đẩy lớp trước. Sư tỷ giỏi, chúng em học của sư tỷ, thêm kinh nghiệm riêng vào, thì phải giỏi. Em hơn chị, nhà có phúc. Khi sư tỷ biết bọn em hơn sư tỷ. Kiến thức sư tỷ, mới thực cao.

Mọi người cười rầm lên. Tục ngữ Lĩnh Nam nói: Con hơn cha, nhà có phúc. Sún Rỗ đổi thành Em hơn chị, nhà có phúc.

Hồ Đề tính đốt ngón tay:

- Hiện còn ba ngàn Thần-hầu, sáu trăm Thần-hổ, sáu trăm Thần-báo, năm ngàn Thần-long, hai trăm thớt voi, mười triệu Thần-phong, ba ngàn Thần-ưng và tám trăm Ngao-thần. Không biết nên phối trí như thế nào?

Sún Lé đứng lên nói:

- Em xin phép được đề nghị thế này: Lĩnh Nam có sáu đạo quân, thêm đạo của sư huynh Đô Thiên thành bảy. Đạo nào cũng có Bộ binh, Kị binh, Thủy binh. Thì bây giờ thành lập đạo Tây-vu. Các đạo kia có quân Bộ, Sư kị, Hải đoàn. Thì đạo Tây-vu chia ra bảy Quân. Yểm trợ cho bảy đạo. Mỗi đạo một Quân.

Trưng Nhị, Phương-Dung nhìn Hồ Đề gật đầu, tỏ ý hài lòng. Đô Dương đã biết Sún Lé muốn nói gì rồi. Chàng khai thác sự hiểu biết của chúng:

- Đào Nhất-Gia đề nghị thực phải. Nào Đào Nhị-Gia có đề nghị thêm gì không?

Sún Rỗ nói:

- Mỗi quân Tây-vu gồm có tám Sư: Hầu, Hổ, Báo, Long, Tượng, Phong, Ưng, Ngao.

Đô Dương đồng ý:

- Đạo Tây-vu đương nhiên do Hồ sư muội chỉ huy. Hồ sư muội phải ở cạnh Đào sư đệ, chỉ huy các quân Tây-vu. Không biết bây giờ cử ai làm tướng chỉ huy tám quân? Điều này ta để Hồ sư muội tuyển chọn.

Hồ Đề suy nghĩ một lúc, nói:

- Luật lệ ở Tây-vu, ngoài tôi ra. Ai lớn tuổi sẽ giữ quyền chỉ huy. Song bây giờ không còn ở trong môn hộ, mà căn cứ tuổi tác. Tôi đề nghị cử người trên tài năng. Trước hết Tây-vu lục tướng, được Đào-hầu nhận làm đệ tử. Thời gian qua, sư tỷ Thiều-Hoa dạy chữ. Đặng Vũ, Mã Vũ, Công-tôn Thiệu dạy hành binh bố trận. Được Đào Kỳ dạy binh pháp, võ công chúng cao hơn tôi một bậc. Vậy tôi đề nghị: Các chúa tướng mỗi loại binh cần ở bên cạnh tôi, để giúp ý kiến. Tôi cử tám phó thống lĩnh. Mỗi phó thống lĩnh giúp tôi chỉ huy, tiếp tế, huấn luyện đạo binh của mình. Sún Lé đảm trách Thần-ưng, Hoàng-Long đảm trách Thần-xà, Hoàng-Hổ đảm trách Thần-hổ. Hoàng-Báo đảm trách Thần-báo.

Ngưng một lúc nàng tiếp:

- Tướng chỉ huy các quân đoàn như sau: quân đoàn một Sún Rỗ, quân đoàn hai Thanh-Hầu, quân đoàn ba Sún Lùn, quân đoàn bốn Sún Đen, quân đoàn năm Bạch-Hầu, quân đoàn sáu Hắc-Hầu, quân đoàn bảy Sún Hô.

Đô Dương hài lòng:

- Sư muội cho Thần-ưng truyền lệnh về Giao-chỉ. Mang hết lực lượng lên đây.

Chàng ngừng lại một lúc, tiếp:

- Năm trước sư đệ Đào Kỳ làm Chinh-viễn đại tướng quân, tổng chỉ huy quân Lĩnh Nam. Lĩnh Nam hoàng đế tốn công dạy Đào hiền đệ, sủng ái hiền đệ. Người dặn ta cử hiền đệ làm Đại tư mã Lĩnh Nam. Ta xin để nguyên. Các đạo quân của sáu vùng hoàn toàn do hiền đệ thống lĩnh. Bây giờ thêm đạo Hán-trung nữa thành bảy. Vậy tùy ý Đào hiền đệ phối trí. Xin cho ta biết ý kiến.

Đào Kỳ đứng dậy, cầm tấm bản đồ Lĩnh Nam vẽ trên lụa, lớn bằng cái chiếu, cuốn trong cái trục, đem treo lên. Chàng nói:

- Thứ nhất đệ xin đề nghị về tổ chức binh lực cho Lĩnh Nam. Chúng ta đã rút kinh nghiệm tổ chức thời Hùng vương, An-Dương vương, Tây-Hán, Thục. Bây giờ thu lấy tinh hoa của tổ tiên, của người, làm của mình.

Quần hùng vỗ tay rung động đại sảnh.

Đào Kỳ tiếp:

- Quân lực, chúng ta chia làm hai loại. Một là, quân Lĩnh Nam. Hai là, quân các khu vực, và tráng đinh. Trước hết, về tổ chức tráng đinh. Hồi Hán thuộc, lạc hầu, lạc tướng, động chủ, châu trưởng tự tổ chức huấn luyện tráng đinh. Vì vậy nếu trăm tráng đinh đánh nhau với trăm quân Hán, phần thắng về ta. Còn hợp năm trăm tráng đinh, đánh nhau với năm trăm quân Hán, ta thua. Vì họ chiến đấu, tổ chức thống nhất. Phối hợp nhịp nhàng.

Trưng Trắc gật đầu khen ngợi:

- Ta chưa cầm quân. Vì thế không kinh nghiệm. Hiền đệ nhiều kinh nghiệm hơn ta nhiều. Mấy hôm nay, phải soạn kế hoạch xử dụng tráng đinh Giao-chỉ đánh Tô Định, ta mới thấy cái khó khăn đó. Vậy hiền đệ định cải tổ sao?

Đào Kỳ kính cẩn thưa:

- Các trang, động, châu, đều có trường dạy học. Trẻ con học hai thứ một lượt, học cả võ lẫn văn. Đến mười tám tuổi, bất kể nam, nữ, gửi tới trường Huyện học liền sáu tháng về căn bản võ nghệ dùng ngoài mặt trận: Xung phong, đánh thành, hành binh, bố trận. Sau sáu tháng, người nào có thiên tài, có khả năng ta chuyển về trường huấn luyện của Lạc-vương, học thêm sáu tháng về tổ chức chiến đấu, chỉ huy. Đào tạo họ thành các tốt trưởng. Còn lại, họ được phân chia đến các quân, sư của Lạc-vương. Thời gian binh dịch là ba năm. Hết ba năm, cho trở về làm ăn. Tuy làm ăn, họ vẫn chịu dưới quyền chỉ huy của Lạc-hầu, động chủ, trang trưởng, phòng vệ trang, ấp, luyện tập hàng tháng. Có như vậy mới không trở ngại đến việc cày cấy, công nghệ.

Đô Dương, Đô Thiên, Minh-Giang, đã từng làm tướng Hán, hiểu biết về tổ chức quân Hán. Họ gật đầu liên tiếp, tỏ ý khâm phục đề nghị của Đào Kỳ. Minh-Giang nghĩ:

- Đào hiền đệ được Đào hầu dạy dỗ qúa cẩn thận: Lấy dân làm căn bản. Lối tổ chức này, nhân đạo, không gây oán hờn trong dân chúng. Lối tổ chức của người Hán. Khi Thái-thú cần quân, ra lệnh cho Huyện-úy bắt các xã nộp tráng đinh. Người đi lính, không biết ngày nào về. Cứ mười người đi, thì chín người không trở về.

Đào Kỳ lấy trong bọc ra cuốn lụa thứ nhì, treo lên:

- Về tổ chức quân của Lạc-công, tức các Huyện. Mỗi huyện tùy nghi lớn nhỏ, có một sư bộ hai ngàn năm trăm người. Một Lữ kị năm trăm người, đặt dưới quyền một vị Lạc-úy. Mỗi khu có một Quân-bộ gồm mười hai ngàn năm trăm người. Một Sư kị gồm hai ngàn năm trăm người. Đặt dưới quyền của vị Tư mã. Trước kia, người Hán cai trị, chia Lĩnh-Nam làm sáu quận. Bây giờ chúng ta có sáu khu. Ngoài ra chúng ta còn một khu đặc biệt nữa gồm Trường-sa, Linh-lăng, giáp với Kinh-châu. Tiểu đệ bạo gan, dám xin đặt khu đó tên Động-đình, trấn đóng trong thành Trường-sa. Vị trấn thủ không mang tên Tư mã, mà mang tên Trấn-bắc đại tướng quân.

Đặng Thi-Sách hỏi:

- Quân lính của bảy đạo Lĩnh-Nam thì lấy ở đâu?

Đào Kỳ thưa:

- Ngoài quân của các Lạc vương, tới quân của Hoàng đế Lĩnh Nam, gọi tắt bằng danh xưng: quân Lĩnh Nam. Quân Lĩnh Nam, thì tuyển mộ trong dân chúng. Tráng đinh, sau khi hết hạn ba năm, muốn tiếp tục lập võ nghiệp, được gửi đến các đạo Lĩnh Nam. Đại tư mã Lĩnh Nam trách nhiệm tuyển chọn, huấn luyện các chức Lữ trưởng, Sư trưởng.

Trưng Trắc, vốn người nhân từ. Bà nói:

- Sau khi chiếm xong Giao-chỉ. Cử Hoàng đế Lĩnh-Nam, Đào hiền đệ hỏi binh tướng xem ai muốn tiếp tục ở quân ngũ, thì ta giữ lại. Ai muốn về quê làm ăn, thì cho về. Ta thấy nhiều người theo quân đã trên hai chục năm rồi.

Sún Lé đứng dậy hỏi:

- Đệ được tiếp xúc với tướng sĩ Hán ở Lĩnh Nam, với tướng sĩ Hán của Ngô Hán, Đặng Vũ. Đệ thấy tướng sĩ Hán ở Lĩnh Nam được hưởng bổng cao gấp đôi tướng sĩ hai đạo kia. Họ nói, nhờ Lĩnh-nam vương thương sĩ tốt, cho họ hưởng như vậy. Có một điều Trần đại ca không biết đến: Lương phát cho họ thì nhiều, mà họ không biết cách nào gửi về cho cha mẹ, vợ con ở quê nhà. Trong khi đánh trận, họ cứ phải mang theo. Đệ có một đề nghị.

Trưng Nhị gật đầu:

- Các em tiếp xúc với tướng sĩ, mới biết truyện đó. Ta làm Quân-sư mà không biết. Ta có lỗi. Em cứ nói.

Sún Lé tiếp:

- Em nghĩ, lương bổng cho tướng sĩ, chia làm hai. Một phần gồm thực phẩm, với ít tiền, để họ chi tiêu. Một phần nên để Lạc-hầu trả cho thân nhân của họ. Đối với tráng đinh, phải đi lính thời hạn ba năm bắt buộc, chỉ phát thực phẩm, tiền tiêu thôi. Sau đó, họ tình nguyện theo binh nghiệp, Lạc-hầu cấp ruộng cho họ. Ruộng của họ, do các tráng đinh ở trang ấp làm dùm. Hoa lợi giao cho gia đình họ. Nếu họ tuẫn quốc, ruộng đất đó vẫn tiếp tục cấp cho gia đình họ trong mười năm.

Quần hùng vỗ tay vang dội, buột tiếng khen:

- Tuyệt! Đề nghị hay thực. Như thế ắt quân sĩ ngoài trận, không còn lo truyện gia đình nữa. Họ an tâm chiến đấu.

Đô Dương hỏi Đào Kỳ:

- Bây giờ hiền đệ cho ta biết kế hoạch phòng thủ Lĩnh Nam.

Đào Kỳ chỉ lên bản đồ:

- Đối với Hồ-tôn, Lão-qua, ta không cần quân Lĩnh Nam. Với quân của các vị Lạc-vương cũng đủ phòng vệ. Chúng ta có năm nơi cần đồn trú quân, phòng Hán xâm phạm: Một là vùng Nhật-nam, Cửu-chân, ngoài quân của Lạc-vương, cần một đạo Lĩnh Nam trấn đóng. Phòng quân Hán dùng thủy quân đổ bộ đánh mặt sau. Đạo Cửu-chân trước đó do sư bá Triệu Anh-Vũ chỉ huy. Hiện đã giao cho sư đệ Quách Lãng làm chánh tướng. Lê Thị-Hoa làm phó tướng. Hai là vùng Tượng-quận, tiếp giáp với Thục. Cần một đạo Lĩnh Nam lưu động. Khi Thục hữu sự, chúng ta tiếp viện Thục. Đạo này do Đào Hiển-Hiệu chỉ huy. Nay vẫn giữ nguyên. Cử thêm Đào Quý-Minh làm phó tướng. Ba là vùng Nam-hải, bắc giáp Trung-nguyên. Đông giáp biển. Trực diện với Hán. Cần duy trì đạo Nam-hải. Đạo Nam-hải trước do sư bá Lương Hồng-Châu chỉ huy. Đạo Nhật-nam do sư bá Lại Thế-Cường chỉ huy. Nay đạo Nam-hải xin cử sư tỷ Lê Chân chỉ huy. Phó tướng giao cho sư tỷ Đàm Ngọc-Nga. Đạo Nhật-nam xin cử Trần Quế-Hoa làm chánh tướng, Trần Quỳnh-Hoa làm phó tướng. Vùng Nam-hải cần một Đô-đốc, xin cử Giao-long nữ Trần Quốc, chỉ huy thủy quân. Xin nhờ Vương Phúc hiền đệ làm Quân sư. Sư đệ Vương Phúc trước làm Bình-nam vương của Thục. Thục đế cử sang trợ giúp Lĩnh Nam. Sư đệ Vương Phúc võ không thua tôi làm bao. Tài dùng binh, tôi e Ngô Hán, Đặng Vũ cũng không bằng.

Vương Phúc đứng lên chào quần hùng. Trưng Trắc nhìn ánh mắt Vương Phúc, Trần Quốc. Bà cười một mình:

- Trai Ích-châu, gái Lĩnh-nam. Hai người mà thành vợ chồng, e không thua cặp Đào Kỳ, Phương-Dung; Đô Dương, Giao-Chi.

Đào Kỳ nhìn Trưng Trắc. Cả hai đều gật đầu, tỏ ý tương thông. Đào Kỳ tiếp:

- Hai đạo Nam-hải, Nhật-nam, thủy quân, cần có một người thực giỏi chỉ huy. Xin đề cử sư tỷ Nguyễn Thánh-Thiên làm Nguyên-soái thống lĩnh.

Nguyễn Thánh-Thiên, võ công bình thường như Hồ Đề, Đàm Ngọc-Nga, Lê Chân, song tài trí bà ngang với Nhị-Trưng, Phương-Dung, Phùng Vĩnh-Hoa. Tài điều quân không thua Đào Kỳ. Bà nổi tiếng, vì đã làm Quân-sư cho Nam-thành vương Trân Công-Minh, chỉ huy kháng chiến, chiếm lĩnh vùng Kỳ-hợp mấy năm qua. Tô Định, Lê Đạo-Sinh nhiều lần mang quân đánh, đều thất bại.

Quần hùng nhiều người chưa biết mặt bà. Bà đứng dậy, ai nấy đều chưng hửng. Vì tuổi bà ngang Hoàng Thiều-Hoa, Trưng Nhị, nhan sắc tươi, đẹp. Dáng người mảnh khảnh. Có ai ngờ, bà đã làm rung động Lĩnh Nam. Đến Quang-Vũ cũng sợ oai?

Đợi cho quần hùng bớt bàn tán. Đào Kỳ tiếp:

- Bốn là vùng Trường-sa, Linh-lăng. Tây giáp Thục, bắc giáp Kinh-châu. Bất cứ lúc nào quân Hán cũng có thể tràn xuống đánh. Hiện vùng này do Phật-Nguyệt chỉ huy. Về thủy quân, do hai sư muội Đinh-Bạch-Nương làm đô đốc, Đinh Tĩnh-Nương làm phó. Bộ binh, thì ngoài quân Trường-sa, Linh-lăng có sẵn, thêm đạo Hán-trung, vẫn do đại ca Đô Thiên chỉ huy. Phụ trấn có các sư bá Nam-hải, Tiên-yên. Năm là quân trừ bị. Quân trừ bị gồm đạo Giao-chỉ, Quế-lâm. Đạo Quế-lâm vẫn do Minh-Giang chỉ huy. Đạo Giao-chỉ trước do sư bá Đinh Công-Thắng chỉ huy. Bây giờ xin cử sư muội Đào Phương-Dung làm chánh tướng, phó do sư tỷ Lê Ngọc-Trinh. Cả hai đạo đóng ở Phiên-ngung.

Chàng lấy ra cuốn trục khác:

- Đại bản dinh của tiểu đệ đóng ở Phiên-ngung. Tất cả các hào kiệt còn lại, đặt trực thuộc Đại tư mã, tiếp ứng các nơi. Đạo của sư tỷ Hồ Đề, chờ tổ chức xong, sẽ phân đi các nơi. Lực lượng Thần-nỏ của phái Hoa-lư gồm trăm đội, sẻ tùy nghi phân phối sau.

Quen lệ, Đào Kỳ hỏi:

- Có ai thắc mắc gì không?

Tử-Vân hỏi:

- Tiểu muội đóng ở đâu?

Đào Kỳ mỉm cười, đáp:

- Tử-Vân là Đô-đốc thống lĩnh thủy quân Giao-chỉ, tuần phòng duyên hải Giao-chỉ.

Đô Dương nói với Phật-Nguyệt:

- Nhiệm vụ sư muội là Trấn-bắc, tức trấn phía sau Kinh-châu. Hiện chín quận Kinh-châu thuộc Thục. Công-tôn Thiệu, Vũ Chu tuy anh hùng, song lúc nào cũng phải theo dõi cẩn thận, còn tiếp cứu kịp thời. Nếu quân Hán đánh sang, thì sư muội giữ chắc phía sau, để họ yên lòng đối phó. Trường hợp họ thất bại, sư muội hãy tiếp cứu.

Chiều hôm đó, Đô Dương ra lệnh cho anh hùng các đạo đâu về đấy. Còn lại khởi hành đi Phiên-ngung. Phật-Nguyệt tổng trấn hồ Động-đình, thì ở lại. Nàng tiễn đưa mọi người lên đường.

Hai ngày sau, đoàn người vừa tới Phiên-ngung thì có tin do Thần-ưng mang từ Lạc-dương gửi tới. Hồ Đề lấy ống tre đựng thư ra đọc. Mặt nàng tái đi, thẫn thờ, nói không ra hơi.

Trưng Nhị gần Hồ Đề đã lâu, bà biết Hồ Đề can trường, dù nguy hiểm sắp chết vẫn bình tĩnh. Không hiểu sao, nhận được thư, tay nàng lại run run.

Linh tính báo cho Trưng Nhị biết, sắp có biến chuyển gì cực kỳ trầm trọng.

Hồ Đề đưa thư cho Đào Kỳ. Đào Kỳ cầm lấy đọc. Nét mặt thay đổi dần. Chàng thở dài một tiếng.

Đô Dương hỏi:

- Cái gì đã xảy ra?

Đào Kỳ nói:

- Thư của Tường-Qui báo cho biết: Hoài-nam vương, Tần vương bị đánh thuốc độc chết cùng một lúc. Nàng dò được tin, chính Mã thái-hậu bỏ tiền mua chuộc đầu bếp hai ông. Dư đảng Mã thái-hậu lại nắm hết quyền hành. Mã thái-hậu giả chiếu chỉ Quang-Vũ phong Lê Đạo-Sinh làm Trấn-viễn đại tướng quân, kiêm thứ sử Giao-châu, gồm các quận Lĩnh-Nam. Vũ Hỷ làm Bình-nam đại tướng quân, phó tổng trấn Giao-châu. Đức-Hiệp làm Thái-thú Nam-hải. Hoàng-Đức làm Thái-thú Quế-lâm. Vũ Nhật-Thăng làm Thái thú, Tượng-quận, Ngô Tiến-Hy làm Thái thú Cửu-chân. Hàn Thái-Tuế làm Thái-thú Nhật-nam. Bọn Liêu-đông tứ ma cũng lên đường theo trợ giúp. Chu Tường-Qui báo chúng ta biết mà đề phòng. Sư bá Lê Thị-Hảo lên đường khẩn cấp, sẽ tường trình chi tiết sau.

Quần hùng náo loạn cả lên. Đô Dương hỏi Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa:

- Chúng ta phải làm gì?

Trưng Nhị lắc đầu:

- Tin tức Tường-Qui đại lược quá. Không biết bọn họ cùng lên đường về Giao-chỉ một lượt, hợp với Tô Định, hay ai lên đường về địa phận được phong của người ấy?

Phương-Dung bàn:

- Phải viết thư báo cho các đạo anh hùng biết, đề phòng. Tại Giao-chỉ thì báo cho các trang Cối-giang, Lôi-sơn, Thiên-bản, Mê-linh, Hiển-minh, Văn-lạc, Ký-hợp.

Đô Dương đồng ý sai viết thư, rồi nhờ Hồ Đề sai Thần-ưng đi ngay.

Đáng lý ra hôm nay Đặng Thi-Sách trình bày kế sách Giao-chỉ cho Đô-Dương rồi lên đường. Nhưng gặp việc rắc rối này. Phương-Dung bảo ông nán lại, chờ tin tức xem sao đã.

Đào Nhất-Gia nói:

- Phải cho người lên đường đón sư bá Lê Thị-Hảo. Lỡ ra dọc đường có gì bất trắc không?

Phương-Dung giữ quyền Quân sư, nàng nói với Chu Bá:

- Xin sư bá mang theo Trần Năng, Đào Nhị-Gia đi đón bá mẫu.

Sún Rỗ đứng lên:

- Có cần mang theo Thần-ưng không?

Phương-Dung gật đầu:

- Cần lắm. Đi ngay đi!

Chu Bá, Trần Năng, Đào Nhị-Gia lấy ngựa lên đường, hướng hồ Động-đình.

Quần hùng bứt rứt, lo âu. Đến trưa hôm đó, quần hùng đang ăn cơm, thì Thần-ưng bay về kêu ré lên trên không, tỏ vẻ khẩn cấp. Hồ Đề gọi nó xuống, thì thấy móng chân nó đầy máu, không có thư tín. Nàng nói:

Sư bá Chu Bá... gặp cường địch. Sún Rỗ đốc thúc Thần-ưng giao chiến, nên không viết thư được.

Khất đại phu vốn yêu thương học trò như con đẻ, sợ Chu Bá, Trần Năng có gì bất lợi. Ông nói:

-Để ta đi!

Sún Lé đứng lên:

- Cháu cũng đi theo Thái sư thúc. Để cháu mang theo mười Thần-báo hỗ trợ.

Khất đại phu, Sún Lé lấy ngựa lên đường. Đi được hơn giờ. Đoàn Thần-ưng đang lượn trên không. Đồng kêu lên một loạt, rồi lao về phía trước.

Đào Nhất-Gia chỉ về phía đó:

- Thần-ưng đã phát hiện ra Sún Rỗ bị vây. Chúng bay tới yểm trợ. Xin Thái sư thúc lên trợ giúp.

Nguyên Chu Bá, Trần Năng cùng Sún Rỗ lên đường, đi được mấy giờ, thì Thần-ưng kêu lên đồng loạt rồi lao xuống cánh rừng lau sậy. Ba người vội vàng phi ngựa tới. Phía trước, một người cầm kiếm, chỉ huy một đoàn hai chục người, đứng ngoài lược trận. Trong khi đó ba người khác đang giao chiến với Lê Thị-Hảo, Tiên-yên, Nam-hải nữ hiệp. Mặt Lê Thị-Hảo có vết máu, đầu tóc rũ rượi. Nam-hải nữ hiệp chiêu thức rời rạc. Chỉ có Tiên-yên nữ hiệp còn sức chống trả.

Sún Rỗ cầm tù và thổi lên một hồi. Thần-ưng chia làm hai chục toán, mỗi toán năm con bay lượn trên không. Bất thình lình chúng lao xuống từng đợt, từng đợt tấn công vào ba người lạ mặt. Ba người lui lại, vung chưởng lên không đánh Thần-ưng.

Sún Rỗ nói lớn:

- Các vị sư bá đừng sợ. Có viện binh đến đây.

Lê Thị-Hảo chiêu thức đã rời rạc. Bà miễn cưỡng chống địch trong tuyệt vọng. Chu Bá nhảy nhót mấy cái đã tới nơi. Ông phóng một Lĩnh-nam chỉ vào đối thủ. Đối thủ vung chưởng đỡ. Y lộn đi một vòng, ngã ngồi xuống. Ông nâng vợ dậy. Còn Trần Năng, thấy Nam-hải nữ hiệp bị thương. Nàng vận Thiền-công phát chiêu Ngưu hổ tranh phong, đánh lui đối thủ. Trần Năng đỡ bà dậy.

Hai bên dàn thành hai nhóm đối diện nhau. Chu Bá hỏi vợ:

- Bọn này là ai?

Lê Thị-Hảo nói:

- Liêu-đông tứ ma. Em lên đường đến hồ Động-đình. Phật-Nguyệt nói anh đã đi Phiên-ngung. Nam-hải, Tiên-yên biết Mã thái-hậu cho người đuổi theo em, hai bà xin theo bảo vệ. Bọn Liêu-đông tứ ma đuổi kịp, cuộc giao tranh diễn ra. Bọn này võ công cao không thể tưởng tượng được.

Chu Bá kinh hãi nghĩ:

- Bản lĩnh của vợ ta, với ta ngang nhau. Ta tưởng trên đời, chúng ta chỉ thua có sư phụ, nhạc phụ, Đào Kỳ. Không ngờ bọn này võ công lợi hại đến dường này ư? Nam-hải nữ hiệp, đệ nhất cao nhân phái Sài-sơn, cũng bị thương, thì bản lĩnh chúng ghê thực.

Ông thủng thẳng nói:

- Thì ra Liêu-đông tứ vương đây. Tôi nghe tứ vương mới về Lạc-dương làm Hiệu-úy cho Mã thái-hậu. Lĩnh Nam với triều Hán đã hoà với nhau. Không hiểu sao tứ vương lại theo làm khó dễ chúng tôi? Đất này thuộc Lĩnh Nam. Tứ vương vào Lĩnh Nam đánh người vì cớ gì vậy?

Đông-hải long vương Chu Long lạnh lùng:

- Ta lĩnh chức Vũ-vệ hiệu-úy. Ta tuân chỉ Thái-hậu bắt vợ ngươi thì hai mụ này cản trở, chúng ta phải bắt đem về cho Thái-hậu phát lạc.

Sún Rỗ đứng cạnh, quát lên:

- Uổng cho chúng mày, có bản lĩnh vô địch, võ công nghiêng trời lệch đất, mà lại đi làm đầy tớ cho một mụ đàn bà dâm đãng, ngu dốt. Tiếc ơi là tiếc!

Bắc-sơn hùng vương, Vương Hùng thấy một thiếu niên lăng nhục mình. Y khoằm khoằm tay như sư tử chụp Sún Rỗ. Sún Rỗ nhảy vọt lại phía sau. Nhưng không kịp, tay Vương Hùng tới ngực nó. Trần Năng thấy vậy, phóng một Lĩnh Nam chỉ vào ngực Vương Hùng cứu sư thúc. Vương Hùng biến trảo thành chưởng đỡ chỉ của Trần Năng. Bộp một tiếng. Cánh tay Trần Năng tê dại. Trong khi đó bàn tay Vương Hùng như bị cái dùi đâm vào. Y đau đớn lui lại, khen:

- Khá lắm. Ta nghe lão già chưa chết Trần Đại-Sinh, và tên ôn con Đào Kỳ chế ra một thứ chỉ pháp tên Lĩnh-nam chỉ. Có phải ngươi vừa xử dụng Lĩnh-ham chỉ không?

Từ ngày Trần Năng học Lĩnh-nam chỉ. Nàng đã xử dụng nhiều lần. Võ công cao cường như Vũ Chu mà cũng bại về chỉ pháp của nàng. Không ngờ tên Vương Hùng đỡ nổi. Dường như y không bị thương.

Vương Hùng nói:

- Vị cô nương kia, ta muốn lĩnh giáo Lĩnh-nam chỉ của cô nương.

Nói rồi, y vung chưởng tấn công liền. Trần Năng muốn dò biết võ công đối phương. Nàng không xử dụng Thiền-công, không vận khí theo kinh mạch, phát chiêu Ngưu tẩu như phi trong Phục-ngưu thần chưởng đỡ. Bình một tiếng, cánh tay của nàng muốn liệt. Trong chưởng lực của Vương Hùng có sức nóng. Người nàng như bị ném vào một lò lửa. Nàng kinh hãi nói:

- Thì ra Chu-sa chưởng.

Vương Hùng cười:

- Đúng đó. Đỡ chưởng nữa của ta.

Y hít hơi phóng ra chưởng nữa. Chưởng lực mạnh kinh hồn. Chưởng chưa tới, Trần Năng đã muốn ngạt thở. Nàng cũng hít một hơi, vận đủ mười thành công lực về Thủ-tam dương kinh, ra chiêu Ác ngưu nan độ đỡ. Hai chưởng dương cương gặp nhau. Bùng một tiếng lớn. Trần Năng rung động toàn người. Cả hai cùng lùi lại ba bước. Vương Hùng hỏi:

- Chưởng đầu của ngươi thuần dương. Chưởng lực phát ra rộng lớn. Chưởng này cũng thuần dương, tại sao phát ra như ba mũi kiếm vậy. Khá lắm.

Trần Năng kinh hãi nghĩ:

- Trước kia, Đào sư thúc dạy ta đủ ba mươi sáu chưởng Phục-ngưu, đã tưởng vô địch trong đám nữ lưu. Cho đến khi đánh trận Trường-sa, đấu với Trần Nghi-Gia, ta yếu thế hơn. Được Tăng-Giả Nan-Đà dạy Thiền-công, ta thắng cả Nghi-Gia lẫn Phan Anh. Trên đường từ Trường-sa về Trường-an, Bồ tát tiếp tục dạy ta Thiền-công. Ta tiến được một bậc nữa. Đến trận đánh trên đồi Nghi-dương, bản lĩnh ta hơn bọn Mã Vũ nhiều, thắng được Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ, Hồng-Hoa, Thanh-Hoa. Không ngờ bây giờ ta đã dùng đến lối vận khí kinh mạch, cũng chỉ ngang tay với tên này. Bọn Liêu-đông tứ ma lợi hại thực. Ta thử vận khí Thiền-công xem sao?

Nàng vận khí Thiền-công phát chiêu Thanh ngưu qui gia. Chưởng không có gió. Vương Hùng thấy chưởng kỳ lạ, y vung tay đỡ. Bộp một tiếng. Chưởng của y mất tích. Y lùi lại quát:

- Ngươi! Ngươi xử dụng võ công gì kỳ lạ vậy?

Trần Năng không trả lời. Nàng vung tay đánh một chưởng nữa. Đệ tam ma Nam-sơn Trịnh Sư thấy vậy, phát chưởng đánh Trần Năng cứu sư đệ. Chu-Bá buông vợ. Vung chưởng đánh Trịnh Sư. Đệ nhị ma Tây-sơn Ngô Anh vung chưởng đánh Tiên-yên nữ hiệp. Ba ngươi khai diễn trận đấu. Chu Long xua hai mươi đệ tử xông vào bắt Nam-hải nữ hiệp, Lê Thị-Hảo, Đào Nhị-Gia.

Sún Rỗ gọi Thần-ưng cứu viện. Nó thấy đám hai mươi đệ tử, thì Nam-hải nữ hiệp với Lê Thị-Hảo có thể khống chế được. Nó chỉ huy Thần-ưng tấn công Chu Long.

Nếu cách đây một năm. Thần-ưng không đủ sức cản trở y. Bây giờ các Sún đã tìm ra được nhiều phương cách mới mẻ. Sún Rỗ cho năm toán, từ trên trời thay nhau lao xuống tấn công. Năm toán bay vòng đánh vào phía trước. Năm toán bay vòng đánh phía sau. Còn năm toán làm trừ bị.

Bản lĩnh Chu Long ngang với Sầm Bành, Lê Đạo-Sinh, nhưng gặp phải đoàn Thần-ưng kinh nghiệm, y chỉ lo chống đỡ.

Sún Rỗ nhìn trận đấu: Trần Năng tuy có vẻ thắng thế Vương Hùng. Còn Tiên-yên, Chu Bá thua Ngô Anh, Trịnh Sư rõ rệt. Nó vội sai một Thần-ưng bay về Phiên-ngung báo tin.

Nam-hải nữ hiệp bị trúng hai Chu-sa chưởng. Người bà mệt lử. Khí huyết nhộn nhạo, mắt hoa, đầu váng. Bà vừa cầm cự, vừa lui lên rừng.

Lê Thị-Hảo đã mệt lắm. Bà bị trúng một đao vào vai. Người lảo đảo muốn ngã xuống. Sún Rỗ phát chưởng đánh vào một tên đệ tử Liêu-đông. Tên này thấy nó nhỏ tuổi khinh thường, phát tay đỡ. Binh một tiếng. Tên ấy bay ngược trở lại, ngã lăn trên mặt đất. Đám đệ tử Liêu-đông kinh hãi lùi lại đứng nhìn nó.

Nam-hải nữ hiệp cũng ngạc nhiên không ít. Bà chợt hiểu: Hơn hai tháng qua, Đào Thế-Kiệt, Đào Kỳ dốc túi truyền cho bọn Sún. Từ trước, chúng vẫn mơ thành sư huynh Đào Kỳ. Bây giờ được học võ công tối cao. Chúng luyện đêm, luyện ngày, lại nữa, nội công Long-biên, Cửu-chân khắc chế nội công Trung-nguyên. Vì vậy, nó mới phát một chiêu, đã hạ được một cao thủ Liêu-đông.

Bọn mười chín đệ tử Liêu-đông còn lại, cùng ào ào tấn công Sún Rỗ. Nó bồng Lê Thị-Hảo chạy lên đồi. Trong khi Nam-hải nữ hiệp đứng cản đường.

Giữa lúc nguy nan đó. Thì từ trên trời hai mươi toán Thần-ưng từ đâu bay tới nhào xuống tấn công bọn đệ tử Liêu-đông. Nhìn Thần-ưng, nó biết Sún Lé tới. Nó mừng quá, đứng chỉ huy Thần-ưng phản công địch.

Lát sau Khất đại phu, Sún Lé tới. Sún Lé xua mười Thần-báo lên đồi, tấn công đám đệ tử Liêu-đông. Đám này phía trên thì bị Thần-ưng đánh xuống phía trước thì Nam-hải nữ hiệp, Sún Lé, Sún Rỗ bao vây. Phía sau thì mười Thần-báo. Chúng kinh hoàng kết thành vòng tròn tự vệ.

Khất đại phu thấy Chu Bá yếu thế. Ông quát lên một tiếng, phát chưởng đánh Trịnh Sư. Trịnh-Sư thấy một ông cụ râu tóc trắng như cước, tấn công mình thì coi thường. Y chỉ chậm một chút chưởng của Khất đại phu đã chụp đến. Y muốn nghẹt thở, vung chưởng đỡ. Bình một tiếng, người y bật lùi đến hai trượng. Mặt đỏ như gấc.

Chu Long thấy vậy hô lớn:

- Ngừng tay!

Mọi người cùng nhảy lùi lại. Chu-Long hỏi:

- Ta nghe đất Lĩnh-nam có một Thái-sơn Bắc-đẩu tên Trần Đại-Sinh. Có phải lão không?

Trần Đại-Sinh cười:

- Không dám.

Chu Long vỗ hai chưởng vào nhau, nói:

- Hậu sinh muốn lĩnh giáo cao chiêu của đệ nhất nhân Lĩnh Nam.

Khất đại phu vuốt râu cười:

- Mời!

Chu Long hít một hơi chân khí, vung tay phát chưởng. Chưởng phong làm cho Sún Lé, Sún Rỗ muốn nghẹt thở, phải nhảy lùi lại. Khất đại phu cũng phát chiêu Ác ngưu nan độ. Ngài vận công ra Thủ-tam dương kinh. Bình một tiếng. Chu Long bật lui hai bước. Mặt đỏ gay, y kinh hoàng nghĩ:

- Vô địch thiên hạ Sầm Bành, Phùng Dị, trước đây cũng không đỡ nổi chưởng của ta. Mà lão già chưa chết chịu một chưởng, mà coi bộ không hề hấn gì?

Y hít hơi dài, vận khí, phát chưởng thứ nhì. Vừa rồi Khất đại phu đánh một chưởng nhẹ nhàng. Ông đã vận đến năm thành công lực, mà Chu Long không hề hấn gì. Ông khen thầm:

- Võ công tên này cao hơn sư đệ Lê Đạo-Sinh một bậc.

Thấy y đánh chưởng thứ nhì. Ông vận đủ mười thành công lực, phát chiêu Ngưu hổ tranh phong. Bùng một tiếng. Chu Long bật lùi lại đến bốn bước. Y lảo đảo muốn ngã, mặt đỏ gay. Y định phát chiêu nữa, thì ọe ra búng máu tươi. Y lắc đầu nói:

- Lão tiên sinh! Ta chịu thua ngươi rồi.

Y hú lên một tiếng, hô đồng bọn chạy về phương Bắc.

Khất đại phu quay lại xem mạch Nam-hải nữ hiệp, Lê Thị-Hảo. Ông móc trong túi ra hộp thuốc, nhét vào miệng mỗi bà hai viên thuốc, nói:

- Trễ mất rồi!

Chu Bá hỏi:

- Sư phụ! Không kịp nữa sao?

Khất đại phu lắc đầu:

- Hai người bị đánh trúng tâm mạch. Tâm mạch, phế mạch đã đứt, thì còn chữa sao được nữa? Ta cho hai người uống thuốc cầm chừng vậy thôi. Hãy đưa họ về Phiên-ngung, rồi tính sau.

Tiên-yên nữ hiệp bồng Nam-hải nữ hiệp. Chu Bá bồng Lê Thị-Hảo lên ngựa đi. Được nửa giờ, thì gặp Đào Kỳ, Phương-Dung, Trưng Nhị tiếp ứng. Lê Thị-Hảo mở mắt, thổ ra một búng máu, nói:

- Cháu Đào Kỳ, cháu lại đây, ta thuật cho nghe. Nếu trễ e không kịp nữa.

Đào Kỳ đến bên bà. Bà thở phều phào nói:

- Khi cháu rời Lạc-dương. Ta vẫn theo dõi mọi biến chuyển của triều Hán. Mã thái-hậu dùng bọn Liêu-đông tứ ma, áp lực một số đại thần. Dư đảng của bà mạnh lên. Bà sai làm chiếu chỉ giả, phong chức tước cho phụ thân ta cùng các sư huynh, sư đệ. Tường-Qui viết thư cho cháu, sai Thần-ưng chuyển đi. Ta định lên đường đến hồ Động-đình báo cho cháu biết. Ta đi đến nửa đường thì gặp bọn Liêu-đông tứ ma. Ta thám thính được âm mưu của Mã thái-hậu với chúng, biết bị lộ. Chúng đuổi theo ta. Ta đến hồ Động-đình, thì không thấy chúng đâu. Ta tưởng rằng bọn chúng bỏ cuộc. Ta xin Phật-Nguyệt cho Nam-hải, Tiên-yên đi cùng. Không ngờ chúng sợ Phật-Nguyệt, ẩn thân. Thấy ta đi về phía Phiên-ngung. Chúng theo dõi tới đây, thì xảy ra cuộc chiến.

Bà lại ọe ra một búng máu tươi, nói tiếp:

- Âm mưu của Mã thái-hậu rất độc. Mụ phong chức tước cho phụ thân với các sư huynh, sư đệ ta. Mụ truyền cho họ đến Nam-xương gặp Mã Viện. Viện sẽ cấp chiến thuyền cho, để tất cả về Giao-chỉ. Mã Viện đưa âm mưu tạo năm đạo quân đánh Lĩnh Nam.

Bà lại ọe ra một búng máu nữa, tiếp:

- Đạo thứ nhất do Mã Viện, Lưu Long, Đoàn Chí men theo bờ biển đánh xuống Nam-hải. Bà sai sứ truyền lệnh cho Tô Định, mời tất cả các Huyện-úy, Huyện-lệnh người Việt đến họp, rồi bỏ thuốc mê vào thức ăn, bắt giết hết. Y sẽ cử mười lăm người thuộc phe phụ thân ta làm Huyện-úy. Sau đó y tập trung các đơn vị địa phương ở Giao-chỉ, thành đạo quân lớn rồi cưỡng bách tráng đinh các sư, lữ quân địa phương, thành đạo quân thứ nhì. Phụ thân với các sư huynh, sư đệ, đã lên đường trở về Giao-chỉ, ngươì liên lạc với các trang ấp của người, cùng cất quân đánh các trang ấp khác, lập thành đạo quân thứ ba. Mụ còn cho người tìm các quan lại cũ, không hợp tác với Lĩnh Nam, về qui ẩn trong dân, phong chức tước thực lớn cho họ, để họ suất lĩnh người Hán nổi dậy, gọi là Bình man, qui Hán. Mụ hứa với người Hán ở Lĩnh Nam, nếu trở về Hán, thì cho toàn quyền muốn giết, cướp của người Việt, mặc ý. Đây là đạo quân thứ tư.

Bà nói đến đây thì chỉ còn thoi thóp thở. Bà hít một hơi chân khí, tiếp:

- Mụ sai người liên lạc với các võ tướng Hán trong bảy đạo quân Lĩnh Nam. Mụ hứa thăng lên hai cấp, nếu họ nổi loạn giết các chúa tướng người Việt. Đó là đạo quân thứ năm.

Nói đến đây, người bà run lên. Bà ngắt quãng:

- Cháu... Ta vẫn coi... cháu như con rể... Tường-Qui cô đơn... cháu chiếu cố cho...

Nước mắt bà dàn dụa:

- Cháu à! Ta sinh ra trong gia đình danh tiếng. Mà suốt đời phải lao tâm khổ tứ. Phụ thân ta, vì ham công danh, phú quí, theo Hán, chống lại Việt.

Bà vẫy Trưng Nhị lại dặn:

- Cháu Trưng Nhị. Ta sắp chết rồi. Ta có một việc muốn nhờ cháu. Cháu có hứa làm cho ta không?

Trưng Nhị nói:

- Sư thúc cứ dạy. Cháu sẵn sàng.

Lê Thị-Hảo phều phào:

- Phụ thân ta vì mưu cầu công danh, mà đi vào đường tà. Ta sợ mai này đánh Giao-chỉ, người tất bị bắt. Vậy ta nhờ cháu... Nếu bắt được người, thì đừng hại người.

Trưng Nhị gật đầu:

- Cháu xin cố gắng chu toàn lời trối của sư thúc.

Lê Thị-Hảo vẫy tay gọi Chu Bá, bà nói nhỏ:

- Anh ở lại lo phục quốc, chiếu cố cho Tường-Qui.

Đến đây bà ngẹo cổ sang một bên tắt thở.

Chu Bá ôm chặt vợ trong tay, nước mắt chảy xuống hai gò má. Ông cắn răng để không bật lên tiếng khóc.

Khất đại phu quay lại bắt mạch Nam-hải nữ hiệp. Mạch bà đã yếu lắm rồi. Ông ra lệnh chở về Phiên-ngung tìm thuốc cứu trị. Về gần tới Phiên-ngung, Lê Chân nghe sư phụ bị thương. Nàng chạy ra ôm lấy bà mà khóc.

Nam-hải nữ hiệp thấy Lê Chân khóc thì mỉm cười:

- Con à! Người ta sinh ra, ai cũng phải chết một lần. Ta sinh ra trong thời vong quốc. Nhục nhã vô cùng. Suốt cuộc đời ta sống như kiếp chó. Bây giờ vì sự nghiệp Lĩnh Nam mà chết, đó là điều cầu mà không được. Con hãy tiếp nối sự nghiệp của sư phụ. Để nghìn đời sau, dân Việt còn nhắc đến: Lê Chân đệ tử Trần Thị-Phương-Châu, anh hùng thời Lĩnh Nam. Sư phụ chỉ ước có vậy.

Bà nhắm mắt lại, một lúc sau mở mắt ra hỏi:

- Lê Chân! Lĩnh Nam phục hồi rồi phải không?

Lê Chân chỉ ngọn cờ Lĩnh Nam bay trên thành Phiên-ngung đáp:

- Sư phụ! Lĩnh Nam phục hồi rồi!

Nam-hải nữ hiệp mỉm cười:

- Thôi, thúc-phụ, các cháu ở lại. Tôi đi theo Quốc-tổ đây.

Bà mỉm cười tắt thở.

Đám đệ tử Sài-sơn buông tiếng khóc. Trần Năng lớn tiếng nói:

- Đại sư tỷ tuẫn quốc, là điều sư tỷ mong muốn. Phái Sài-sơn phải hãnh diện, chứ tại sao lại khóc. Khóc như vậy chẳng hóa ra sư tỷ chết uổng sao?

Chu Bá nhìn xác Lê Thị-Hảo ông nói:

- Em xứng đáng đại anh hùng Lĩnh Nam. Nhất sinh nhạc phụ ghét ta, vì ta không tán thành việc làm của người. Em biết phân biệt phải, trái, khuyên ta trở về với Lĩnh Nam, chứ đừng theo nhạc phụ. Hôm nay em vì đại nghiệp Lĩnh Nam tuẫn quốc. Ta tuy đau lòng, nhưng khâm phục khí phách của em. Ta không buồn vì mất em, mà chỉ buồn vì nhạc phụ. Hôm trước nhạc phụ bàn với ta: Muốn làm chúa Lĩnh Nam, phải diệt hết những ai chống người. Ai anh minh, ai nghĩa hiệp, mà chống người, đều trở thành đạo tặc hết. Chỉ có người, mới đại biểu cho Lĩnh Nam. Người nói: Muốn diệt hết anh hùng Lĩnh Nam, thì mở cửa cho người Hán vào diệt dùm. Sau khi người Hán diệt hết anh hùng Lĩnh Nam. Người sẽ suất lĩnh dân chúng đuổi người Hán. Hỡi ôi!

Đám anh hùng Lĩnh Nam, đem xác hai bà vào thành, khâm liệm. Khất đại phu bàn:

- Phương-Châu là cháu ta, hành hiệp cứu dân, được đời tặng cho danh hiệu Nam-hải nữ hiệp. Vợ Chu Bá, là đệ tử của ta. Ta vốn gốc người Khúc-giang. Vậy ta đề nghị, đem xác hai người về táng ở Khúc-giang, để anh hồn hai người, ngày ngày ngắm Nam-hải, Khúc-giang đã sạch bóng quân thù.

Các đệ tử Sài-sơn đồng tuân lệnh. Họ khâm liệm hai bà, đem về ghềnh sông Khúc-giang an táng.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Khi Trưng đế thành đại nghiệp, sắc phong Nam-hải nữ hiệp:

Lĩnh-Nam tuyên từ, huệ đức, Nam-hải công chúa.

Phong Lê Thị-Hảo:

Lĩnh-Nam, ninh tĩnh, chí minh, Hảo-huệ công chúa.

Truyền xây đền thờ hai bà bên bờ Khúc-giang. Đời Lý vua Lý Nhân-Tông sai sứ soạn thần tích hai bà, sắc phong:

Lĩnh-Nam bảo quốc, Chí-minh công chúa.

Đời Trần, sau khi thắng quân Mông-cổ lần thứ ba, đất nước thanh bình. Nhân triều đình nhà Nguyên nể sợ Đại-Việt (1288) vua Trần Nhân-Tông sai sứ sang xin cải táng mộ hai bà, đưa về Thăng-long lập đền thờ. Triều đình nhà Nguyên cho rằng Đại-Việt muốn cải táng đền thờ hai bà, không thực tâm, mà chỉ với mục đích khích động dân các vùng biên giới Hoa-Việt trở về với Đại-Việt. Sau đó khởi binh lập lại Lĩnh Nam. (Xin coi bộ Anh Hùng Đông-A, Gươm thiêng Hàm-tử, cùng một tác giả, sẽ xuất bản). Triều đình nhà Nguyên trả lời rằng: Đền thờ hai bà vốn được dân chúng địa phương thờ kính, hương khói hàng nghìn năm, hai bà trở thành thần, thành thánh. Nay cải táng, e động đến lăng mộ, mất linh khí đi.

Vua Trần Nhân-Tông sai Đoàn Nhữ-Hải sang trùng tu, tế đền hai bà, truyền soạn thần tích. Hồi Trương Phụ mang quân sang đánh Đại-Việt, y cho thu hết sách vở chở về Kim-lăng, trong đó có bản phổ đền thờ hai bà, lưu trữ tại Thăng-long. Hồi bát quốc xâm lăng Trung-hoa, đạo quân Nhật-bản chở về Đông-kinh một số sách. Trong đó có bản phổ tại đền thờ hai bà. Năm 1969 nhân dịp công cán tại Nhật. Chúng tôi xin mua danh dự bản thần tích này, mang về trao tận tay cụ Mai Thọ-Truyền, quốc vụ khanh đặc trách văn hóa. Không biết nay có còn không?

Trải bao nắng mưa, đến năm 1949, dân chúng quanh vùng vẫn còn lễ bái, thờ cúng, cầu gì được nấy. Năm 1966, trong cuộc Cách-mạng văn hóa, đền thờ hai bà bị phá hủy. Tượng đồng bị nấu ra. Năm 1980 chúng tôi tới nơi sưu khảo tài liệu. Chỉ còn thấy nền đền. Đền quay về hướng nam, kiến trúc như sau: Trước đền có một hồ sen, bờ hồ trồng thông. Sau đó một cái sân lớn lát đá, rồi tới chính điện. Hai bên chính điện có hai nhà phụ.

Cái chết của Nam-hải nữ hiệp, Lê Thị-Hảo không làm cho anh hùng hiện diện nản lòng. Trái lại, họ thấy được chết như hai bà, là điều sung sướng nhất.

Đô Dương họp các anh hùng lại hỏi:

- Ai có ý kiến gì?

Trưng Trắc nói:

- Mã thái-hậu dùng năm đạo quân đánh Lĩnh Nam. Bây giờ chúng ta phải phá vỡ kế hoạch của mụ từ trong trứng nước. Trước hết, viết thư cho Chu Tường-Qui biết mọi truyện, đề phòng.

Nguyễn Giao-Chi góp ý kiến:

- Thư tín, có thể bị lộ. Chu sư muội được Quang-Vũ sủng ái, võ công của nàng cao. Trước nàng được Tần vương, Hoài-nam vương, mẫu thân giúp đỡ, thế lực rất mạnh. Nay cả ba người đều qua đời. Chúng ta nên cử người đến Lạc-dương xung vào làm Vũ-vệ hiệu-úy Tây-cung giúp đỡ nàng. Vậy ai có thể làm được việc đó?

Mọi người đưa mắt nhìn Đào Kỳ. Phương-Dung dù sao vẫn là phụ nữ: Không muốn cho chồng mình dây dưa trở lại với người yêu cũ. Nàng nói:

- Có hai điều nên tránh: Tường-Qui tước phong tới quí phi. Tránh đưa một người đàn ông vào cung. Đó là điều thứ nhất. Điều thứ nhì, tránh đưa người nào đã bị người Hán biết mặt. Vậy ai có thể đi?

Trưng Trắc gật đầu:

- Phương-Dung bàn rất đúng. Chúng ta cần hai phụ nữ võ công cao cường, đột nhập Lạc-dương, giả làm cung nữ cho Hàn thái-hậu và Chu Tường-Qui. Vậy ai có thể làm việc này?

Trưng Nhị suy nghĩ một lúc, đáp:

- Nữ lưu, võ công cao, chúng ta có rất nhiều. Song tiếc rằng đều đã xuất hiện. Điểm lại, phái Cửu-chân còn Đinh Hồng-Thanh, Đinh Tĩnh-Nương, Đào Phương-Dung, võ công cao. Không biết các nàng có chịu đi hay không?

Đào Kỳ nhìn Hoàng Thiều-Hoa hỏi:

- Sư tỷ! Thân phận sư-tỷ tuy cao thực. Không biết sư tỷ có thể mượn cớ đến Lạc-dương thần hôn định tỉnh Hàn thái-hậu, rồi ở luôn trong cung với bà, giúp Chu Tường-Qui không?

Hoàng Thiều-Hoa gật đầu:

- Nếu nói rằng, Hoàng-hậu của Hoàng-đế Lĩnh Nam ta không thể làm việc đó. Còn bàn về mưu cầu hạnh phúc cho trăm họ Lĩnh Nam, bất cứ làm việc gì, ta cũng thuận hết. Sư phụ thường dạy Dù hy sinh chị em mình, dù hy sinh tất cả chúng ta, cho đất Lĩnh Nam phục hồi, cho dân Việt hạnh phúc cũng phải chấp thuận. Tiểu sư đệ! Đinh Tĩnh-Nương hiện ở đây. Còn Đào Phương-Dung, Đinh Hồng-Thanh, đợi đánh xong Giao-chỉ, sư đệ trình với sư phụ cho hai người đi Lạc-dương cùng với ta.

Đô Dương vỗ tay vào nhau, nói lớn :

- Đạo quân Lưu Long với Đoàn Chí như bệnh ngoài da, ta không sợ. Ta viết thư cho Phật-Nguyệt, Công-tôn Thiệu đồn thủy quân lên biên giới Kinh-châu, Nam-xương, án binh bất động. Một mặt truyền lệnh đến Đô-đốc Trần Quốc, ngày đêm tuần phòng trên biển Nam-hải. Nếu thấy Lưu Long đánh xuống, thì rút lui làm kế dụ địch. Cho Phật-Nguyệt đánh chặn hậu. Đạo quân thứ nhì coi như xong.

Trưng Trắc tiếp:

- Viết thư sai Thần-ưng mang về cho Vũ Trinh-Thục. Trinh-Thục hiện phụ trách tế tác Lĩnh Nam. Nàng sẽ viết thư cho các Huyện-úy, giữ vững quân trong tay. Thẳng tay giết hết các Huyện lệnh, quan lại người Hán theo Quang-Vũ. Truyền tin đến các ấp của ta, bỏ cờ Hán, kéo cờ Lĩnh Nam. Tách rời với phủ Thái-thú. Như vậy phá được đạo thứ ba.

Bà nhìn Khất đại-phu, Đào Kỳ:

- Xin thái sư thúc, Đào Kỳ, Phương-Dung, đừng quản khó nhọc, lên đường về Lĩnh Nam. Tìm Thái sư thúc Lê Đạo-Sinh và các đệ tử, giết thẳng tay, không nhân nhượng. Một mặt truyền hịch tới các trang ấp của Lê thái sư-thúc, hứa cho các Lạc-hầu, Lạc-tướng được giữ nguyên. Trang ấp nào theo Hán, thì lạc hầu bị giết cả nhà. Đạo quân thứ tư của Mã thái-hậu đã phá được. Còn đạo thứ năm để Đô đại-ca định liệu.

Đô Dương lắc đầu:

- Ta tính không ra. Phương-Dung! Sư muội nghĩ sao?

Phương-Dung nói:

- Chúng ta phải nói trắng ra. Ban một tờ đại cáo, nói rõ âm mưu ác độc của Mã thái-hậu, gửi đến dân chúng khắp nơi. Xác nhận lần nữa bài hịch của chúng ta nói rằng: Hán, Việt đều là con dân Lĩnh Nam. Ai phản, gây loạn, thì giết cả nhà. Người Hán đông nhất ở Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận, vậy xin Đô đại ca cùng Phùng Vĩnh-Hoa lo vấn đề này, xin hai vị giữ vững tình thế ba quận phía Bắc. Còn lại chúng ta phải trở về Giao-chỉ ngay. Thứ nhất diệt Tô Định. Tô Định bị diệt rồi, ta mới quay ra Bắc, chống với người Hán được. Trừ những người lĩnh trọng trấn ở Nam-hải, Quế-lâm, Tượng-quận. Còn lại chúng ta cùng trở về Giao-chỉ diệt Tô Định. Ta cần lấy Giao-chỉ làm gốc.

Đô Dương đồng ý nói:

- Sư muội định thời gian bao lâu để ta định Giao-chỉ? Nếu chậm trễ, ta e Quang-Vũ trở mặt, đánh xuống thì nguy. Ta không đương nổi.

Phương-Dung nói:

- Chỉ cần ba tháng.

Đô Dương đáp:

- Trong ba tháng thì được. Vậy việc bình định Giao-chỉ ta giao cho Đặng Thi-Sách với Trưng Trắc.

Đặng Thi-Sách nói:

- Ta cần xử dụng tất cả sức mạnh, ép Tô Định, để y bỏ chạy, tránh một cuộc chiến tranh tương tàn. Quân ở Giao-chỉ hiện toàn người Việt. Nếu Tô dùng quân ấy đánh với tráng dinh các trang, dù chúng ta thắng, Lĩnh Nam bị hao tổn rất nhiều.

Ông quay lại nói với Trưng Nhị:

- Nhị muội! Ta để em điều binh.

Trưng Nhị lên trướng nói:

- Đặng đại ca đã quyết định tránh giao tranh. Vậy thế này: Đô đại ca truyền lệnh đến Nam-hải vương Trần Nhất-Gia, Quế-lâm vương Lương Hồng-Châu, Tượng-quận vương Hàn Bạch, Cửu-chân vương Đào Thế-Kiệt. Mỗi nơi đem một đạo binh đến biên giới Giao-chỉ làm áp lực. Nếu tráng đinh Giao-chỉ, thắng được các đạo quân của Tô Định thì thôi. Bằng có gì sơ xuất. Bốn nơi kéo về đánh. Tô thấy vậy, ắt đầu hàng.

Đô Dương nói:

- Được, ta làm ngay.

Ông cầm bút viết lệnh liền.

Trưng Nhị tiếp:

- Lực lượng Giao-chỉ của To Định hiện đóng cả ở Long-biên, Luy-lâu. Đánh Long-biên giao cho Phương-Dung. Đánh Luy-lâu giao cho tôi. Đặng đại ca ở trung ương tiếp viện. Xin các vị cho ý kiến.

Phương-Dung đồng ý:

- Việc đánh chiếm Long-biên không khó. Chúng ta dùng tráng đinh của Thiên-trường, Mai-động, Cối-giang, Hoàng-xá, Vĩnh-ninh, Vân-hà, Gia-lộc, Xuân-đỗ-hạ, Ngọc-động. Đầu tiên ép các đồn đóng gần trang ấp. Chúng đầu hàng thì thôi. Chúng chống lại thì đánh chiếm. Sau đó tiến về vây Long-biên. Đợi khi chiếm được Luy-lâu, Tô Định bại thì Long-biên phải đầu hàng.

Trưng Trắc bàn:

- Việc đánh Luy-lâu như sau: Trong thành chúng ta có sư bá Trần Khổng-Chúng hiện giữ Đô-úy. Khi khởi sự, người kềm chế Tô Định ngay. Lực lượng chúng ta có hai đạo binh thiện chiến là Văn-lạc, Đăng-châu. Chỉ nguyên hai đạo này cũng đủ đánh Luy-lâu. Ngặt vì trong thành địch cố thủ. Quân số cần đông hơn. Ta còn tráng đinh Lôi-sơn, Mê-linh, Tây-vu. Vậy chúng ta khởi sự vào ngày nào?

Đặng Thi-Sách truyền lệnh:

- Ta viết thư gửi về các trang ấp, thì chỉ nội chiều nay, các nơi nhận được lệnh: Chuẩn bị mài dao, lương thực sẵn. Về tới nơi, ta thuyết phục Tô Định đầu hàng. Y đầu hàng thì thôi, bằng không, đúng ngày một tháng năm tất cả cùng khởi binh một lượt: Bỏ cờ Hán, kéo cờ Lĩnh Nam, đánh các đồn, tiến về Luy-lâu, Long-biên.

Trưng Trắc đứng dậy:

- Được, chúng ta lên đường ngay.

Đào Kỳ biết Trưng Trắc có chí lớn, hùng tâm, song chưa có kinh nghiệm dụng binh. Chàng cản lại:

- Bây giờ đã chiều rồi, chúng ta ăn đã. Đợi tối cùng lên đường. Giờ này các anh hùng ở Quế-lâm, Tượng-quận, Cửu-chân, Nhật-nam đang cầm đầu cuộc nổi dậy đấy. Chỉ có Nam-hải đã xong xuôi mọi việc.

Quần hùng khoa chân múa tay, không thiết ăn uống, chuẩn bị trở về giải phóng phần đất chót của Lĩnh-Nam.

Có Thần-ưng bay đến. Hồ-Đề lấy thư ra xem. Nàng reo lớn lên:

- Thư của Đào Hiển-Hiệu.

Phương-Dung bóc ra đọc cho mọi người nghe:

Kính báo để Đô đại ca, Đặng đại ca biết: Đệ chỉ huy đạo Tượng-quận, chiếm lại được hết các huyện. Huyện úy, huyện lệnh đều đầu hàng. Chỉ có Trần-Huệ, Ngô Đạt trấn thủ Đô-khẩu chống lại. Thục cử Vương Lộc đem một vạn quân giúp đệ. Lộc giết chết Trần Huệ. Ngô Đạt bị Phùng Vĩnh-Hoa giết. Đang cho tiến hành cuộc cử các lạc hầu. Dân chúng dù Việt, dù Hán đều hân hoan.

Quần hùng reo hò, ca hát, vui không biết chi kể hết. Đang khi đó, lại có Thần-ưng bay tới. Hồ-Đề nhận ra đó là Thần-ưng của Vũ Trinh-Thục, nàng la lớn:

- Có tin từ Giao-chỉ.

Nàng đưa thư cho Đặng Thi-Sách. Đặng Thi-Sách đọc lớn:

Tô Định đã ra tay trước. Y tập trung các sư, lữ địa phương lại, giao cho người Hán chỉ huy. Lê Đạo-Sinh cùng đám đệ tử về tới Giao-chỉ rồi. Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh dẫn quân đánh Cối-giang. Lão bá Nguyễn Trát, các sư đệ Nguyễn Anh, Hùng, Hào, Kiệt đều tuẫn quốc. Đệ tử Cối-giang bỏ chạy sang Mai-động. Lê-Đạo-Sinh cùng các đệ tử, chiếm hết các trang ấp của họ. Lê kết hợp tráng đinh thành lữ, sư hợp với lực lượng của Tô lên tới năm mươi ngàn người. Phủ Lĩnh-Nam vương bị chiếm. Uy-viễn tướng quân Lưu-Nhất-Phương tuẫn quốc.

Phương-Dung nghe tin cha chết, buông tiếng khóc bi ai. Đào Kỳ nghiến răng để khỏi khóc. Chàng nhớ lại hồi xa bố mẹ, lưu lạc đến Cối-giang, được ông thương yêu như con. Giữa ông với chàng, tâm tình thuần hậu, giống nhau. Bề ngoài tuy là bố vợ, con rể. Thực tế hai người thành đôi bạn tri kỷ. Chàng không ngờ, hôm từ biệt ông lên đường bắc viện trở thành ngày vĩnh biệt.

Chàng hô hào:

- Chúng ta lên đường thôi. Chậm trễ, e Lê Đạo-Sinh chiếm hết các trang ấp của chúng ta, bắt tráng đinh xung vào đạo quân Tô Định.

Sáng hôm sau, Đặng Thi-Sách truyền lên đường. Đoàn người đi suốt đêm. Hơn một ngày, vừa tới biên giới Giao-chỉ thì gặp đoàn đệ tử Tây-vu tiếp đón. Người thủ lĩnh nói với Hồ Đề:

- Thưa Thống-lĩnh, chúng tôi tiếp được lệnh Thống-lĩnh, định cho lực lượng trừ bị lên đường. Thì Thống-lĩnh đã trở về.

Một phụ nữ lớn tuổi quần áo xanh, đỏ trông rất lạ mắt. Người bà nhẹ nhàng phiêu hốt như một tiên nữ. Bà nói:

- Hôm qua tiếp được lệnh của Đặng-Thi-Sách, lão tập trung đoàn Thần-hổ, Thần-báo, Thần-tượng, Thần-ưng, tráng đinh kéo đến huyện Tây-vu. Huyện-lệnh, Huyện-úy đều là người Hán. Chúng nó có một Lữ-kị binh, một Sư-bộ binh đóng làm ba đồn. Lão cho lệnh tấn công chiếm huyện đường. Chỉ nửa giờ sau, lão chiếm được trọn vẹn. Lão cho vây ba đồn, rồi đem Huyện-lệnh, Huyện-úy cho Thần-ưng, Thần-hổ ăn thịt. Quân sĩ trong đồn, nửa Việt, nửa Hán. Đám người Việt nổi loạn, mở cửa đón. Lão chiếm đồn không khó khăn gì. Lão dùng tráng đinh, với quân Tây-vu, họp thành một quân, gồm có ba sư bộ, một sư kị. Hiện quân Tây-vu đang chờ thống lĩnh về, tiến đánh Luy-lâu. Tính tổng cộng cả hàng binh được hai vạn người.

Đặng Thi-Sách khen:

- Hồ sư muội! Sư muội tài thực. Sư muội đi vắng, mà ở nhà trang, động chỉnh bị chu đáo. Ta thực không bằng sư muội. Vị lão bà, ngươi cho ta biết cao danh quí tính được không?

Hồ-Đề đáp:

- Bà không có tên, em tặng cho bà cái tên Tây-vu tiên tử.

Quần hùng gật đầu, lão bà này quả xứng đáng với cái tên tiên.

Hồ Đề nói với Tây-vu tiên tử:

- Trong lần đi Trung-nguyên, sinh mệnh các tướng soái đều vô sự. Duy Sún Cao tự nguyện tuẫn quốc. Thây đốt thành tro.

Đám đệ tử Tây-vu tòng chinh Trung-nguyên, trở về đất cũ, gặp lại gia đình, bạn bè, truyện nổ như pháo rang.

Đang đi đường, lại có Thần-ưng mang thư đến. Đặng Thi-Sách bóc ra coi. Thì ra thư của Đô Dương báo cho biết Quế-lâm cũng đã giải phóng xong. Không đổ một giọt máu. Các Huyện-lệnh, Huyện-úy đều đầu hàng. Đang tổ chức cử Lạc hầu.

Hồ Đề giao quyền chỉ huy Tây-vu cho Tây-vu tiên tử.

Đặng Thi-Sách thúc mọi người lên đường. Đường từ Tây-vu đến Mê-linh không xa. Đi được nửa đường, gặp đội quân Lôi-sơn của Đinh Hồng-Thanh. Nàng cỡi trên con ngựa trắng, mặc quần áo hồng, trông phiêu hốt như tiên nga. Nàng xuống ngựa đón quần hùng. Không thấy Đinh Công-Thắng, Đinh Công-Minh, nàng đưa mắt nhìn Đào Kỳ, ngụ ý hỏi sự tình. Trần Năng biết ý, nàng nắm tay Hồng-Thanh nói:

- Sư thúc yên tâm. Đinh lão gia đang trọng nhậm ở Quế-lâm. Còn Đinh sư huynh giờ này ruổi ngựa ở Tượng-quận. Việc Lôi-sơn ra sao?

Nguyên Hùng Bảo theo học với Hoàng Thiều-Hoa, mà Đinh Hồng-Thanh theo học Đào Thế-Hùng. So vai vế, Hùng Bảo phải gọi Hồng-Thanh bằng sư thúc. Tuy nhiên Trần Năng là cựu thống lĩnh ba mươi sáu động nam Mê-linh, cho nên Đinh Hồng-Thanh vẫn phải giữ lễ:

- Thưa thái thượng trang trưởng. Hôm qua, tiếp được lệnh của Đặng sư huynh. Tôi tập hợp ba mươi sáu động trưởng, truyền bỏ cờ Hán, kéo cờ Lĩnh Nam. Tráng đinh của trang có một sư, lúc nào cũng thao luyện, chờ ngày khởi binh. Sư Lôi-sơn lập tức đánh đồn Lôi-sơn. Đồn trưởng gốc người Việt, mở cửa đầu hàng. Suốt giải Nam Mê-linh, dân chúng reo hò mừng rỡ. Nhà nhà, đều thắp hương, mừng. Sáng nay, tôi cho tổ chức tế Hùng-vương, An-Dương vương.

Đinh Hồng-Thanh thấy Hoàng Thiều-Hoa, Đào Kỳ, chạy lại mừng. Đào Kỳ nói với Hồng-Thanh:

- Bố anh mới nhận Tây-vu Thiên-ưng lục tướng làm đệ tử. Cho chúng mang họ Đào. Đào Tứ-Gia tức Sún Cao tự nguyện tuẫn quốc cho anh sống.

Nói đến Sún Cao, lòng Đào Kỳ đau như dao cắt.

Đào Kỳ cố ý lờ tin tức Đào Hiển-Hiệu đi, làm Đinh Hồng-Thanh hồi hộp. Nàng hỏi Hoàng Thiều-Hoa:

- Còn...

Thiều-Hoa nghĩ lại ngày nàng đem quân đánh Thục, xa cách Trần Tự-Sơn, nhớ nhung, lo âu biết bao. Bây giờ thấy Hồng-Thanh, nàng thông cảm phần nào với sư muội, nàng nắm tay Hồng-Thanh nói:

- Đinh sư muội! Sư đệ Hiển-Hiệu làm đại tướng quân, cầm vận mệnh toàn quân đất Tượng-quận. Sư đệ đã phục hồi Tượng-quận. Y... y thành đại anh hùng Lĩnh Nam rồi.

Đinh Hồng-Thanh vốn xinh đẹp huyền ảo. Nghe tin chồng đánh chiếm xong Tượng-quận, trên mặt nàng hiện ra nét hồng tươi, trông đẹp hơn bao giờ cả. Trưng Trắc khen:

- Đệ tử Đào gia có khác. Giỏi thực! Đinh sư muội, ngươi có tin gì về Bắc Mê-linh của ta không

## 11. Phất Cờ Nương Tử Thay Quyền Tướng Quân

Trưng Nhị hỏi Vũ Trinh-Thục:

- Sư muội! Xin sư muội cho biết tình hình giặc tại Luy-lâu?

Vũ Trinh-Thục lên tiếng nói:

- Trước khi các anh hùng mang quân sang Trung-nguyên, Tô Định không có quân trong tay. Các quân, sư trực thuộc Giao-chỉ thì bị phủ Lĩnh-nam công trưng dụng hết. Tô chỉ còn quyền hành chính. Phủ thái-thú gần phủ Lĩnh-nam vương. Tô bị Uy-viễn tướng quân Long-biên hầu Lưu Nhất-Phương thay quyền Trần đại ca kiểm soát gắt gao. Khi tiếp được tờ Đại cáo thiên hạ của Quang-Vũ thề cho Lĩnh Nam phục hồi. Tô đổi thái độ.

Nàng ngưng lại cho cử tọa theo kịp rồi tiếp:

- Tô bí mật liên lạc với các Lạc-hầu, Động-trưởng, Châu-trưởng của đám Lê Đạo-Sinh, ra lệnh cho họ liên kết với nhau, để chờ ngày Lê trở về. Hai mươi ngày trước, Lê Đạo-Sinh cùng đám đệ tử về tới. Tô Định xin yết kiến Lưu Nhất-Phương, trình bày quân tình. Lưu cho mời Tô đến. Lê Đạo-Sinh cùng Hoàng-Đức giả làm tùy tùng của Tô vào phủ Lĩnh-nam vương. Bất thình lình ra tay, giết chết Lưu, chiếm quyền. Tô làm việc bí mật đến sư thúc Trần Khổng-Chúng cũng không hay biết. Lê Đạo-Sinh cho các đệ tử về trang ấp cũ. Lạc-hầu, Động-chủ, Trang-chủ nào theo chúng thì thôi. Ai không theo, chúng giết chết, cử người lên thay. Vì thế, một phần ba trang ấp Giao-chỉ hiện nằm trong tay bọn Lê Đạo-Sinh. Lê thành lập được hai mươi sư bộ binh, khoảng năm mươi ngàn quân.

Vũ Trinh-Thục ngừng lại tiếp:

- Trước, tôi cứ tưởng Lê Đạo-Sinh nhận chức tước giả của Mã thái-hậu hành sự. Không ngờ, sự thực lại do chính Quang-Vũ. Tin mới nhất: Lê Đạo-Sinh trở về Lĩnh Nam được mấy hôm, thì sứ giả Quang-Vũ tới. Sứ giả là một đại tướng danh tiếng. Y tới duyệt xét tình hình. Nếu thấy chúng ta mạnh, chỉ mong phục quốc rồi thôi, thì y để ta yên. Còn thấy Lê Đạo-Sinh mạnh, hoặc ta có tham vọng chiếm Trung-nguyên, y sẽ cử đại quân đánh chúng ta.

Hoàng Thiều-Hoa hỏi:

- Sư muội được tin này ở đâu? Tôi nghĩ, có thể do Tô Định đặt ra, để dọa chúng ta thì đúng hơn.

Đặng Đường-Hoàn lắc đầu:

- Sự thực! Hoàn toàn sự thực. Cách đây mấy hôm, tôi đang ngồi ở bản dinh Vũ Trinh-Thục, thì một người mặc áo xám thình lình xuất hiện. Tôi đấu với y ba chưởng, bị bại. Tuy đánh bại tôi, mà y không nỡ hại. Y tự xưng người Lĩnh Nam, hoàn cảnh bất đắc dĩ phải làm quan với Hán. Y đến báo cho chúng tôi đầy đủ tin tức về chủ tâm của Quang-Vũ với Tô Định.

Quần hùng ngạc nhiên không ít. Với chưởng lực của Đặng Đường-Hoàn, ngoài Khất đại phu, Đào Kỳ, Lê Đạo-Sinh ra, không ai địch nổi ông. Thế mà người đó đánh ba chưởng, ông bị bại. Thì võ công y phải ghê gớm lắm.

Trưng Nhị hỏi:

- Võ công, chiêu số của người ấy thế nào?

Đặng Đường-Hoàn nói:

- Y dùng võ công Cửu-chân. Công lực y cao thâm không biết đâu mà lường. Tôi nói thực, dù Cửu-chân vương, dù sư huynh Đinh Đại công lực cũng kém y xa. Có điều y chỉ muốn biểu diễn, chứ không muốn hại tôi.

Hồ Đề hỏi Đào Thế-Hùng:

- Đào tiên sinh! Trong quí phái còn một cao nhân nào ở vai sư bá, sư thúc của tiên sinh không?

Đào Thế-Hùng trả lời bằng cái lắc đầu. Ông nói:

- Trước đây, sư phụ tôi thu năm người đệ tử. Đại ca Chu Kim-Hựu, nhị ca Trần Kim-Động, nổi tiếng văn học, võ công, tuấn nhã. Cả hai cùng với em gái đại ca là Chu Tái-Kênh khởi binh. Hai người tuẫn quốc tại trận. Chu-tái-Kênh cùng với con trai người, thất lạc phương nào, chúng tôi không rõ. Chu đại ca lớn tuổi hơn chúng tôi nhiều. Kế Chu đại ca, Trần nhị ca đến huynh trưởng Đào Thế-Kiệt, sư tỷ Đinh Xuân-Hoa và sư huynh Đinh Đại.

Trưng Trắc phất tay:

- Chúng ta lấy đại nghĩa dân tộc làm việc. Đương nhiên, anh hùng thiên hạ giúp chúng ta. Người này võ công cao như thế, ẩn trong đám quan lại người Hán, mà bấy lâu chúng ta không biết. Người ấy cũng không hiển lộ thân thế. Cho đến bây giờ mới xuất hiện, như vậy đủ rõ người là đại anh hùng, cam chịu nhục, ở trong hàng ngũ của giặc. Chúng ta cứ ghi tâm. Sau khi phục quốc, tất người xuất hiện. Chúng ta tôn vinh người sau. Như vậy, chúng ta có một trợ thủ đắc lực, võ công ngang với thái sư thúc Lê Đạo-Sinh, Đào Kỳ. Đại phúc cho Lĩnh Nam!

Trưng Nhị hỏi Vũ Trinh-Thục:

- Còn các Huyện-lệnh, Huyện-úy của ta?

Vũ Trinh-Thục đáp:

- Lê Đạo-Sinh bày kế cho Tô Định, triệu tập các Huyện-lệnh, Huyện-úy về họp, rồi thầy trò Lê bắt giam hết. Tô cử người khác thay thế. Mưu kế chưa thành thì tôi tiếp được lệnh Đặng đại-ca khởi binh. Tôi viết thư gửi cho tất cả Huyện lệnh, Huyện-úy biết dã tâm đen tối của Tô Định. Huyện-lệnh, Huyện-úy của chúng ta hạ cờ Hán xuống, kéo cờ Lĩnh Nam lên, giữ vững đồn trại, chờ lịnh Đặng đại-ca. Chỉ có bốn Huyện-lệnh, Huyện-úy theo Tô Định đó là Long-biên, Luy-lâu, Trường-yên và Tây-vu.

Nàng chỉ lên tấm bản đồ vẽ bằng lụa nói:

Trong thành Luy-lâu hiện có một sư kị khoảng hai ngàn năm trăm người, bốn sư bộ khoảng mười lăm ngàn người. Chỉ huy đám quân này là Vũ Hỷ. Y mới được triều Hán phong cho làm Bình-nam đại tướng quân, phó Thứ-sử Giao-châu gồm tất cả sáu quận thuộc Lĩnh Nam. Sư kị do Phương Đại chỉ huy. Còn bốn sư bộ do Hầu Mạnh-Đức, Triệu Thiết, Lý Tam-Mạnh, Tô Phương chỉ huy.

Cử tọa nghe tên mấy sư trưởng, thấy quen quen, chau mày suy nghĩ, thì Vũ Trinh-Thục giải thích:

- Mấy tên Phương, Hầu, Triệu, Lý đều là võ sĩ của Tô Định. Chúng theo Tô từ Trung-nguyên sang. Mấy năm trước Đào Kỳ đã đấu với chúng, xin cho dân Cổ-lễ, Cổ-loa, Cổ-đại miễn Ngũ pháp.

Quần hùng đều à lên một tiếng.

Vũ Trinh-Thục tiếp:

- Xung quanh Luy-lâu, có mười lăm trang ấp của Lê Đạo-Sinh, tráng đinh ước hơn mười lăm ngàn. Lực lượng này do con trai Đức-Hiệp tên Lê Hinh chỉ huy.

Trưng Nhị ngạc nhiên:

- Lê Hinh à? Y bị tàn tật kia mà.

Vũ Trinh-Thục cười:

- Lê Hinh là con trai đầu lòng Đức-Hiệp. Bản tính lười biếng, học văn không thông, học võ không sức, suốt ngày bôi mặt, theo bọn con hát làm trò hề cho thiên hạ. Tới tuổi, Đức-Hiệp cưới vợ cho y. Y bị bất lực, liệt dương, vợ y ngoại tình, y đâm vợ ba mươi lăm nhát dao. Từ đấy, y để đầu bù tóc rối, tự lập ra giáo phái Ngũ không.

Quần hùng nghe đến danh từ Ngũ-không, thì cười ồ lên. Có người cười đến chảy nước mắt, xùi bọt mép ra.

Sa-Giang là người đất Thục, nàng không biết truyện, ngơ ngác hỏi:

- Ngũ không là một tôn giáo ư?

Vũ Trinh-Thục cười:

- Ngũ không là một thứ tôn giáo do tên Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh, Trịnh Quang đặt ra. Tên Hoàng Đức-Phi xuất thân năm đời lưu manh, vô sở bất chí, qua lại giang hồ, lừa gạt mọi người, được Tô Định trọng dụng cho làm Huyện-úy Lục-hải. Y đưa ra thuyết tự nhiên, cho rằng con người tự nhiên sinh ra mà biết, không cần phải học. Y mở trường, xúi bọn trẻ bỏ cha, bỏ mẹ lêu lổng rong chơi. Đó là Nhất không bất học. Còn tên Trịnh Quang xuất thân danh môn, y là đệ tử thứ nhì của phái Cửu-chân.

Quần hùng nghe đến đây, đều ồ kinh ngạc. Phái Cửu-chân võ công không cao, nhưng võ đạo cực cao. Đệ tử Cửu-chân dù nội đồ, ngoại đồ, dù vai lớn, dù vai nhỏ, đều giữ môn qui, tỏa ra tư cách khác thường. Ba đệ tử nổi danh nhất là Hoàng Thiều-Hoa, Hoàng-hậu Lĩnh Nam được Hoàng-Đế Trần Tự-Sơn, sủng ái cùng cực mà vẫn nhu nhã, xông pha trận mạc. Đào Kỳ võ công vô địch, lĩnh ấn Chinh-viễn đại tướng quân, được Quang-Vũ phong làm Hán-Trung vương lừng danh thiên hạ. Đào Hiển-Hiệu lĩnh ấn Hổ-nha đại tướng quân, thống lĩnh đạo binh Tượng-quận đánh Thục. Mới đây, chiếm Tượng-quận, phá tan đạo binh Trần-Huệ, Ngô-Đạt. Truyện Trịnh-Quang phản sư môn, rất ít người biết đến.

Đặng Thi-Bằng cắt lời Vũ Trinh-Thục

- Cái tên Trịnh Quang phản sư môn phái Cửu-chân đã lâu. Không hiểu nguyên do nào y bị bệnh liệt dương, bị người cướp mất vợ, y sinh ra oán hận đời. Ở đây có sư thúc Trần Năng thông hiểu y học. Xin sư thúc giảng cho biết tại sao người liệt dương lại thường mất hết chí khí đến độ phản phúc không chừng?

Trần Năng đứng lên giải thích:

- Chứng bất lực có nhiều nguyên do. Tôi chỉ nói về chứng bất lực của tên Trịnh Quang. Cha y là Trịnh Văn-Thư xuất thân trộm cướp khét tiếng. Y lưu lạc sang xứ Lào, làm nghề hớt tóc. Y phải đứng nhiều, tổn hại đến gân, xương. Trong y học nói: Thận chủ cốt. Khi xương hoạt động nhiều, khiến thận phải bồi bổ cho xương, lâu ngày thành hư suy. Cha Trịnh Quang đã yếu thận. Khi đẻ ra y. Y thọ lĩnh tiên thiên khí yếu đuối. Vì vậy người y lùn, sắc mặt nhợt nhạt, tinh thần mề mệt. Y học cũng nói: Thận chủ não, tàng chí. Thận hư, não hư hao, tinh thần của y như ngọn cỏ trước gió, phiêu phưởng không tự chủ được hành động của mình. Y cam tâm bỏ địa vị đệ nhị đệ tử Cửu-chân, đi vào con đường tà đạo. Y theo tên Hoàng Đức-Phi, đưa ra thuyết Nhị không bất nghĩa, chủ trương bỏ hết tình cha con, vợ chồng, anh em, bằng hữu. Mục đích lôi bọn trẻ ra khỏi sự quản thúc của cha mẹ. Tô Định thích thuyết này nhất, vì nó làm cho trẻ con không tuân lời giáo huấn của phụ huynh, lêu lổng, tương lai... tạo ra lớp người mới vô dụng trong xã hội. Tên Nguyễn Ngọc-Danh đưa ra Tam không bất lao, xúi trẻ con không làm việc. Suốt ngày ca hát rong chơi. Từ khi Hoàng Đức-Phi, Nguyễn Ngọc-Danh, Trịnh Quang được Tô Định gửi sang Trung-nguyên, chúng bị Đào Nhị-Gia cho Thần-ưng ăn thịt. Tên Lê Hinh tự nhận làm giáo chủ. Chính Lê Hinh đưa ra thuyết Tứ không bất tẩy và Ngũ không biệt loại. Nghĩa là: Không tắm rửa, không cắt tóc, không gội đầu. Để người dơ bẩn, tóc tai bờm xờm. Chúng đi đến đâu, ruồi nhặng theo đến đó. Cuối cùng, điều thứ năm, không phân biệt người với súc vật.

Tiên-yên nữ hiệp nói:

- Đạo Phật cũng không phân biệt vậy. Điều đó tốt chứ ?

Đặng Thi-Bằng xen vào:

- Không phải thế đâu. Chúng giao hợp cả với chó, với trâu, với lợn. Không phân biệt người với thú là thế.

Quần hùng hiểu ra, cùng ôm bụng mà cười.

Hồ Hác hỏi:

- Tôi nghe dường như Lê Hinh bị tàn tật phải không?

Vũ Trinh-Thục đáp:

- Y không tàn tật tý nào cả. Đức-Hiệp giao cho y thống lĩnh mười lăm trang ấp. Tráng đinh gần hai vạn, phần lớn ô hợp. Chỉ cần một đoàn tráng sĩ Mê-Linh ra tay, chúng sẽ bỏ chạy ngay. Thôi bỏ truyện Lê Hinh. Chúng ta bàn kế đánh Luy-lâu.

Trưng Nhị cầm chiếc búa lệnh để lên trước mặt nói:

- Chúng ta chờ ngày hôm nay từ đời ông, đời cha, và nửa đời chúng ta. Hôm nay chúng ta được toại ý. Bây giờ chúng ta truyền hịch tới Tô Định. Nếu y đầu hàng thì thôi. Bằng y chống, chúng ta đánh Luy-lâu.

Quần hùng vỗ tay rung động cả gian đại sảnh, hết tràng này tới tràng khác. Trưng Nhị tiếp:

- Chúng ta chia quân làm năm đạo, vây hãm Luy-lâu. Lực lượng chính nhờ Tây-vu. Tây-vu gốc từ vua An-Dương. Người người một lòng. Mời các thống soái Tây-vu ra nhận lệnh.

Hồ Đề vui mừng, vẫy các đệ tử Tây-vu đứng dậy. Họ vui mừng quá, người người đều hiện lên mặt những vẻ kiêu hùng. Đa số họ còn trẻ, tuổi từ mươi hai tới hai mươi.

Ho Đề cầm kiếm lệnh, vẫy một thiếu phụ tuổi khoảng năm mươi, sáu mươi lại, trao cho:

- Tây-vu tiên tử phải trấn nhậm vùng Tây-vu. Người đang cầm quyền Huyện, tổ chức an dân. Ta trao quyền chỉ huy cho lão bà.

Hồ Đề chỉ một thiếu nữ tuổi khoảng mười bảy, mười tám:

- Cô bé này tên Quách A, phó thống lĩnh Tây-vu, khi tôi đi vắng.

Quần hùng cùng nhìn: Quách A thân thể mảnh khảnh, người cao, chân tay dài. Mặt trái soan, môi hồng. Hai con mắt sáng loáng, tỏa ra nét tinh anh, ngỗ nghịch. Một hình ảnh của Trần Quốc, Phương-Dung trước đây.

Hồ-Đề bảo Quách A:

- Ta giao cho Quách A tổng chỉ huy. Lâu nay ta xa Tây-vu, không nắm được khả năng từng tướng soái.

Quách A đứng dậy nói:

- Đầu tiên em cho Thần-ưng bay vào thành tấn công quân sĩ. Còn quân trên mặt em dùng Thần-phong. Sau dùng Thần-tượng phá cổng thành cùng lúc với Thần-hầu vượt tường vào trong. Cửa thành phá, em xua Thần-hổ, Thần-báo vào trước. Phía sau tới tráng đinh. Về phía cửa thành, em chế ra một chiếc xe đặc biệt.

Nàng mang sơ đồ ra trình bày: Đó là một cái xe, phía trước có một cọc gỗ lớn chĩa ra. Phía sau có ba đến bốn con voi đẩy. Chỉ việc thúc voi tiến lên thực mạnh, thì dù tường đồng, vách sắt cũng đổ.

Quần hùng ngơ ngác nhìn Hồ Đề, lòng khâm phục:

- Đám đệ tử Tây-vu đa số là người Mường, người Thái, bản tính chân thực, mà lòng yêu nước lại nhiệt hơn bất cứ ai. Một cô bé xinh đẹp, ngỗ nghịch thế kia, đã nghĩ ra phép phá thành, chuẩn bị từ trước, đến hôm nay đem ra dùng.

Đệ lục Thái-bảo phái Sài-sơn Đặng Đường-Hoàn hỏi:

- Cháu phải cẩn thận, nếu không bị phục binh của Tô Định thì nguy.

Quách A cười:

- Thưa sư bá, đoàn Thần-ưng có hàng ngàn bay trên trời, dù dưới đất có con chồn, con cáo nó cũng thấy. Nếu gặp phục binh, chùng sẽ báo liền.

Trưng Nhị ra lệnh:

- Mời đệ tử Lôi-sơn ra nhận lệnh.

Đinh Hồng-Thanh vẫy các đệ tử Lôi-sơn đứng dậy.

Trưng Nhị chỉ lên bản đồ:

- Lôi-sơn phụ trách đánh cửa Nam. Phía sau Lôi-sơn có đạo Đăng-châu, Văn-lạc chắc Tô Định không dám chạy ra mặt này. Tuy nhiên vẫn phải cẩn thận.

Trưng Nhị tiếp:

- Xin mời đệ tử trang Hiển-Minh ra nhận lệnh.

Đào Thế-Hùng, Đào Phương-Dung, Đào Quí-Minh, cùng đứng dậy với hơn trăm đệ tử, khí thế mạnh như núi lở băng tan. Quần hùng hoan hô vang dậy. Vì ai cũng biết Đào Thế-Hùng thuộc phái Cửu-chân, suốt mấy năm nằm gai nếm mật, mưu đồ phục quốc.

Trưng Nhị kính cẩn nói:

- Đạo binh Đăng-châu thiện chiến nhất, phụ trách đánh cửa Tây. Trường hợp đạo Tây-vu không vào được thành, thì đạo Đăng-châu là nỗ lực chính. Xin sư thúc Đào Thế-Hùng cho biết đạo Đăng-châu có bao nhiêu người.

Đào Thế-Hùng đáp:

- Kị binh hơn ngàn. Bộ binh, thủy binh khoảng năm ngàn.

Trưng Nhị hướng vào Đặng Đường-Hoàn:

- Xin mời đệ tử Nam-thiên ra nhận lệnh.

Đặng Đường-Hoàn cùng các đệ tử Đào Chiêu-Hiển, Đào Tam-Lang, Đào Đô-Thống đứng dậy. Trưng Nhị nói:

- Xin sư bá dẫn các sư huynh đến Phong-châu bắt Lê Hinh, đánh tan bọn du thủ du thực của chúng. Sau đó bình định các trang ấp của Lê Đạo-Sinh.

Nàng nói với Đặng Thi-Bằng:

- Đông-triều nữ hiệp Lê Chân, Hạ-long nữ hiệp Hùng Xuân-Nương, Đặng Thi-Bằng đánh cửa Bắc. Lực lượng trang Văn-lạc hùng hậu nhất, đóng ở phía cửa Nam làm trừ bị. Các anh hùng trừ bị là thái sư bá Cao Cảnh-Minh, lực lượng Hoa-lư.

Nàng kính cẩn nói với Cao Cảnh-Sơn:

- Xin sư bá tổng chỉ huy công thành.

Cao Cảnh-Sơn vẫy tay mọi người lên đường.

Các đạo quân rầm rộ tiến về Luy-lâu. Đúng giờ Thìn ngày 1 tháng 5, phát ba tiếng pháo, quân reo dậy đất. Đặng Thi-Sách, Trưng Trắc, Trưng Nhị cỡi ngựa vòng quanh thành quan sát. Đến cửa đông thấy Tô Định, Vủ Hỷ, Vũ Phương-Anh đứng trên mặt thành. Đặng Thi-Sách gọi lớn:

- Tô Định! Quang-Vũ đã trả Lĩnh Nam cho người Việt. Ngươi dám chống lại Lĩnh Nam, tức chống lại Quang-Vũ. Ngươi đầu hàng, ta hứa cho ngươi cùng vợ con, của cải, tôi tớ trở về Trung-nguyên. Ta là người nghĩa hiệp, không bao giờ sai lời.

Tô Định hỏi lại:

- Ta sẵn sàng đầu hàng. Ta muốn ngươi cho tất cả quan lại, dân Hán ở Luy-lâu an toàn trở về Trung-nguyên với vợ con. Được như thế ta giao thành cho ngươi. Bằng không, ta quyết thủ đến cùng.

Đặng Thi-Sách nói:

- Được, ta đồng ý. Ta cho ngươi ba ngày, để các ngươi chuẩn bị lừa, ngựa, xe cộ về Trung-nguyên.

Đặng Thi-Sách trở về dinh họp các tướng soái bàn định tiếp thu Luy-lâu.

Trưng Nhị lắc đầu:

- Em không tin Tô Định đầu hàng. Dường như y định mưu đồ gì chăng?

Đặng Thi-Sách vỗ tay nói:

- Y còn gì để mưu đồ? Viện quân không có, thế cùng lực kiệt. Lực lượng chỉ trông vào đám Lê Đạo-Sinh. Trong khi Lê Đạo-Sinh bị vây ở Long-biên.

Có tráng đinh vào báo cáo:

- Trình Đặng chưởng môn, có Nguyệt-điện nữ hiệp, dẫn Tô Phương xin vào yết kiến.

Đặng Thi-Sách truyền cho vào. Nguyệt-điện Đàm Ngọc-Nga chỉ Tô Phương nói:

- Tô Định sai Tô Phương ra xin điều đình đầu hàng.

Đặng Thi-Sách mời Tô Phương ngồi. Ông hỏi:

- Tô công-tử! Không biết Tô thái-thú cho công tử tới đây có việc gì?

Tô Phương đáp:

- Phụ thân tôi muốn đầu hàng. Ngặt vì Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh không chịu. Vì vậy gia phụ sai tôi ra xin các vị giúp đỡ.

Trưng Nhị hỏi:

- Ý Tô thái-thú thế nào?

Tô Phương nói:

- Xin các vị hứa tha cho cả vợ chồng Vũ Hỷ, thì y mới chịu đầu hàng.

Đặng Thi-Sách cầm bút viết:

Đặng Thi-Sách, thống lĩnh anh hùng Lĩnh Nam vây Luy-lâu, hứa rằng nếu Tô Định, Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh đầu hàng. Ta sẽ:

Cho tất cả người Hán, Việt không muốn ở Lĩnh Nam trở về Trung-nguyên cùng gia quyến, tôi tớ, của cải.

Người nào muốn ở lại, sẽ được trọng dụng tùy theo tài năng. Vợ con, tôi tớ, tài sản được bảo vệ.

Nếu ta sai lời, trời tru đất diệt.

Ông đưa cho Tô Phương:

- Xin công tử mang về cho Tô thái-thú.

Tô Phương nói:

- Ngày mai chúng tôi mở cửa Bắc, người ngựa, lên đường về Trung-nguyên. Phụ thân tôi sợ rằng, mở tung bốn cửa thành ra, quần hùng tràn vào, tránh sao khỏi đụng chạm với quân Hán ? Chúng tôi xin rút dân chúng, gia đình trước. Sau cùng là quân sĩ. Xin Đặng tiên sinh lệnh cho một vài vị anh hùng, đi với chúng tôi. Sợ trên đường về Bắc, gặp các đạo anh hùng khác chặn đánh.

Đặng Thi-Sách nói:

- Được, tôi sẽ cử hai người có địa vị cao là Nam-thiên đại hiệp Đặng Đường-Hoàn, và Cửu-chân tam hiệp Đào Thế-Hùng đi cùng đoàn binh mã Hán về Trung-nguyên. Dọc đường, các Huyện sẽ cung cấp đầy đủ lương thực cho quí vị. Không biết quí vị có bao nhiêu người?

Tô Phương đáp:

- Quan lại, binh lính ba ngàn bốn trăm năm mươi lăm người. Đàn bà trẻ con mười lăm ngàn hai trăm ba mươi ba người. Lừa, ngựa, trâu, bò, tôi không kiểm được. Ngày mai giờ thìn, chúng tôi xuất thành ra cửa Bắc.

Đặng Thi-Sách tiễn Tô Phương vào thành, rồi trở lại.

Quách A nói:

- Đặng đại ca, dường như chúng âm mưu gì thì phải. Em không tin chúng đầu hàng. Phải cẩn thận.

Đặng Đường-Hoàn lắc đầu:

- Tiếc rằng không có Phương-Dung, Vĩnh-Hoa ở đây. Hai người đó chuyên bày mưu lừa giặc thì họ biết chúng hàng thực hay giả. Ta nghĩ, khi Tô Phương năn nỉ xin tiếp tế lương thực, cử người theo giúp đỡ, chắc chúng đầu hàng thực. Nếu chúng giả đầu hàng, chúng dại gì xua vợ con đi trước, để bị chúng ta làm thịt?

Trưng Trắc bàn:

- Được, vậy như thế này: Lực lượng các nơi khác vẫn tiếp tục bao vây. Tại cửa Bắc, ta cho quân phục hai bên. Nếu thấy đàn bà trẻ con ra trước chắc chúng đầu hàng thực. Còn chúng bất thần xua quân đánh. Ta vây ép lại tiêu diệt. Ta với nhị muội đích thân chỉ huy mặt Bắc.

Tiên-yên nữ hiệp nói:

- Tôi cũng có mặt tại đấy, để kịp thời tiếp ứng.

Hùng Xuân-Nương bàn:

- Ta nên viết thư báo tin này cho Vĩnh-Hoa, Phương-Dung biết.

Đặng Thi-Sách vội ngồi viết thư, sai Thần-ưng đi liền.

Sáng hôm sau, đúng giờ Thìn, cổng thành Bắc mở rộng, ba mươi chiếc xe bò, mỗi chiếc hai con kéo, trên chở lợn, gà, đồ nề, cùng trẻ con, đàn bà thủng thỉnh ra trước. Tiếp theo hơn năm mươi xe ngựa, chở đàn ông người Hán, đa số là dân chúng. Phía sau, đoàn xe còn rất dài.

Đặng Thi-Sách, Trưng Trắc, Trưng Nhị, Cao Cảnh-Sơn, Cao Cảnh-Minh, Tiên-yên nữ hiệp, chăm chú nhìn đoàn xe. Nếu có triệu chứng gì khác lạ, lập tức ra tay ngăn cản liền.

Đặng Thi-Sách nói:

- Chúng đầu hàng thực rồi!

Đoàn thứ nhất rời cổng thành, tới đoàn thứ nhì. Bỗng một chiếc xe ngựa long bánh lật nhào. Con ngựa nhảy lên, hí inh ỏi. Đặng Thi-Sách, Trưng-Trắc, Trưng-Nhị là những người hiệp nghĩa, thấy xe đổ, người trong xe kêu oai oái, vội nhảy xuống ngựa, đỡ xe, mở cửa cứu người.

Thình lình một tiếng quát lớn, bảy người trong xe vọt lên, rút kiếm đâm Thi-Sách, Nhị Trưng. Diễn biến quá đột ngột.

Ba người không kịp trở tay. Đặng Thi-Sách bị năm mũi kiếm đâm trúng cổ, ngực, bụng. Trưng Trắc né kịp, nhảy lui hai bước. Trưng-Nhị bị trúng ở vai, nàng lộn hai vòng. Còn ở trên không nàng rút kiếm, khoanh thành vòng tròn, bảo vệ trước ngực.

Đặng Thi-Bằng, Hùng Xuân-Nương, Lê Chân, Tiên-yên nữ hiệp rút kiếm phản công. Bấy giờ mọi người mới nhìn rõ bảy người là Phương Đại, Hầu Mạnh-Đức, Triệu Thiết, Lý Tam-Mạnh, Tô Phương, Vũ Phương-Anh, Vũ Hỷ.

Cao Cảnh-Minh định ra tay, thì trên chiếc xe phía sau, một người vọt lên cao, phóng chưởng đánh xuống đầu ông. Chưởng lực mạnh kinh người. Ông vội vung chưởng đỡ. Binh một tiếng. Người ông bật lui trở lại ba thước liền. Ông oẹ một tiếng, khạc ra búng máu. Người đó lại tấn công Tiên-yên nữ hiệp. Bà vung chưởng đỡ. Chưởng của bà là chưởng Âm nhu, hai chưởng chạm vào nhau không có tiếng kêu. Cả hai người đều lui lại. Người đó lên tiếng:

- Khá lắm! Ngươi lại học được của thằng đầu trọc đồng đen Tăng-Giả Nan-Đà môn Thiền-công.

Bấy giờ mọi người mới nhận ra y là Lê Đạo-Sinh.

Cao Cảnh-Sơn, lệnh cho vây bắt hết đám đàn bà trẻ con trên các xe đã ra khỏi thành.

Trong thành, thiết kị ào ào đổ ra. Phía ngoài thành náo loạn cả lên.

Cao Cảnh-Sơn vung tay. Đoàn Thần-nỏ Âu-Lạc đẩy tới năm chiếc xe. Trên mỗi chiếc chở một dàn Nỏ-thần. Năm dàn thay phiên nhau bắn vào cửa thành. Đoàn thiết kị ra được năm toán, bị bắn ngã cả năm.

Tô Định đứng trong thành, dốc thiết kị xông ra. Năm đoàn khác vừa ra, lại bị Thần-nỏ bắn ngã. Cứ thế đến đoàn thứ ba mươi, thì xác người, xác ngựa chồng chất lên nhau ngoài cổng thành.

Quách-A cỡi trên lưng con voi trắng. Tay cầm tù và thổi. Đoàn Thần-ưng hàng ngàn con, từ trên trời lao vào trong thành tấn công. Phía sau Hoàng-Hổ tướng dốc đoàn Thần-hổ hơn năm trăm con. hổ gầm, ưng kêu, ào ào tiến vào cổng thành. Tô Định xua quân xông ra, quyết chiến.

Đám anh hùng Lĩnh Nam vây kín bọn Lê Đạo-Sinh. Tiên-yên nữ hiệp đấu với Lê Đạo-Sinh ngang tay. Vũ Hỷ đấu với Trưng Trắc, Vũ Phương-Anh đấu với Trưng Nhị. Còn lại các anh hùng hỗn chiến với bọn Tô Phương.

Thình lình, một người ngồi trong đám dân Hán, bịt mặt, nhảy vọt lên cao. Thân pháp của y đẹp vô cùng. Còn ở trên cao, y đã đánh xuống một chưởng hướng đầu Lê Đạo-Sinh. Quần hào nhận ra đó là chiêu Thiết-kình phi chưởng của Cửu-chân. Lê Đạo-Sinh thấy chưởng phong của đối phương mạnh đến long trời lở đất, thì y kinh hoảng. Y vội ra chiêu Ác ngưu nan độ đỡ. Binh một tiếng. Người kia bay bổng lên cao. Y lộn ba vòng trên không, phát chiêu Loa thành nguyệt ảnh đánh xuống. Lê Đạo-Sinh kinh hoàng đến đờ người ra. Trong đầu óc y nghĩ rất nhanh:

- Võ công Lĩnh Nam ta chỉ sợ có sư huynh với Đào Kỳ. Vì hai người phát minh ra lối vận khí bằng kinh mạch. Còn người này, không biết là ai, mà xử dụng võ công Cửu-chân đến trình độ không thể ngờ tới?

Y phát chiêu Ngưu tẩu như phi đỡ. Binh một tiếng. Y lui lại một bước. Người áo xám đáp xuống đất, lên tiếng nói với Lê Đạo-Sinh:

- Uổng thay cho mi, luyện được bản lĩnh vô địch. Không biết đem ra cứu dân, phục quốc, mà lại đi làm tôi mọi cho Mã thái-hậu. Hãy đỡ chưởng nữa của ta.

Người đó phát chiêu Hải-triều lãng lãng. Lê-đạo-Sinh khinh thường võ công Cửu-chân. Y vung chưởng đỡ. Binh một tiếng. Cả hai người đều lui lại. Người ấy laị phát lớp thứ nhì. Kình lực ào ào chụp xuống. Lê Đạo-Sinh thấy chưởng lực hung dữ, phát chiêu Ngưu-hổ tranh phong đỡ. Binh. Y bật lui lại hai bước. Còn người kia đứng nguyên. Người kia phát lớp thứ ba. Lê Đạo-Sinh không dám đỡ. Y nhảy lui lại bảy bước liền. Người kia hướng chưởng vào Hầu Mạnh-Đức, Triệu Thiết. Hai người này bị trúng chiêu chưởng mạnh đến long trời lở đất. Người chúng bay bổng lên cao, vỡ làm năm, sáu mảmh, rơi xuống đất. Ruột, gan bay tung tóe.

Vũ Hỷ, và đồng bọn kinh hoảng, chạy vào trong thành. Vừa đúng lúc cửa thành đóng lại.

Cơn hỗn loạn qua, đệ tử Tản-viên vây cửa Bắc như cũ. Họ bắt được tất cả hơn ba trăm đàn bà trẻ con. Trưng Nhị, Lê Chân chinh chiến quen, bình tĩnh phân loại tù binh, thẩm vấn. Lát sau nàng tìm ra: Đám đàn bà trẻ con đó đều là dân chúng trong thành, bị bắt ép lên xe, giả vợ con người Hán, đánh lừa Lĩnh Nam.

Đào Thế-Hùng nghe tin báo, ông đến nơi. Ông hướng vào người bịt mặt kính cẩn nói:

- Tiền bối là cao nhân bản phái. Xin tiền bối cho hậu sinh được biết danh tính ?

Người kia cười:

- Biết để làm gì? Ta uổng mang danh bề trên các người, mà không cứu nổi dân chúng Lĩnh Nam, ta đâu dám chiềng mặt ra nữa? Mi là Đào Thế-Hùng phải không? Đào Thế-Kiệt ta đã gặp rồi. Các ngươi là hậu sinh mà làm được đại nghiệp. Ta khen, ta phục. Cố lên, chỉ còn một bước nữa mà thôi. Ta lại trở về bên Hán. Sẵn sàng đứng trong bóng tối giúp các ngươi. Ta đi đây.

Người đó nhấp nhô mấy cái, biến vào rừng mất.

Đặng Đường-Hoàn nói với Đào Thế-Hùng:

- Đào sư huynh. Chính người này đã báo tin cho Vũ Trinh-Thục, và đánh bại tôi bằng ba chưởng nhẹ nhàng. Sư huynh có biết người là ai không?

Đào Thế-Hùng lắc đầu:

- Để tôi hỏi huynh trưởng xem. Trong đầu óc tôi, không tìm được một người nào trong phái Cửu-chân, có võ công cao như vậy cả.

Quần hùng trở về trướng, băng bó vết thương cho Trưng Nhị. Nàng chỉ bị thương nhẹ. Còn Đặng Thi-Sách thì mê man, bất tỉnh. Máu ra nhiều quá.

Trưng Trắc hỏi:

- Trần thái sư thúc đâu. Mau cầu người cứu trị.

Lê Chân đáp:

-Sau khi chôn cất sư phụ, người nói rằng người cần ở lại gặp đại ca Trần Tự-Sơn có chút việc. Làm sao tìm được người bây giờ?

Có tiếng nói vọng vào:

- Ta đã về đây.

Tiếng nói vừa dứt. Khất đại phu vào trong trướng. Ông cầm mạch Đặng Thi-Sách, lắc đầu nói:

- Vô ích mất rồi! Kiếm đâm trúng tâm mạch, thì cứu làm sao được?

Ông móc trong túi ra ba viên thuốc, bỏ vào miệng Đặng Thi-Sách. Một lát Đặng Thi-Sách mở mắt ra, thều thào nói:

- Ta... thành vô dụng rồi. Tiếc rằng ta không được thấy ngày Giao-chỉ sạch bóng quân thù. Thôi, trước sau Lĩnh Nam cũng phục hồi. Cuộc đời ta coi như tạm...

Ông nghẹo cổ sang bên cạnh, tắt thở.

Vừa lúc đó, có thư của Phương-Dung, do Thần-ưng đưa lại:

Đặng đại ca phải cẩn thận. Không thấy tin tức Lê Đạo-Sinh ở Long-biên. Dường như y ở Luy-lâu với vợ chồng Vũ Hỷ.

Khất đại phu nói:

- Khi hoàng đế Lĩnh Nam thoái vị,ngươì truyền chỉ Đô Dương tạm thay quyền cho đến khi cử xong các Vương, đề cử hoàng đế Lĩnh Nam. Đô Dương cử Đặng Thi-Sách thống lĩnh anh hùng đánh Giao-chỉ. Nay Thi-Sách tuẫn quốc, chúng ta cử ai? Để công bằng, chúng ta họp các tướng soái lại, cử người thay thế Thi-Sách. Ta xin đứng ngoài, làm trọng tài.

Các tướng soái được mời lại họp: Gồm tất cả anh hùng Lĩnh Nam, đệ tử các phái, tổng cộng ba trăm mười bốn người. Khất đại-phu phát cho mỗi người một mảnh giấy. Ông nói:

- Các người muốn cử ai, thì biên tên vào mảnh giấy này.

Đợi cho các anh hùng bỏ phiếu vào một cái thùng xong. Khất đại phu gọi Quách A:

- Cháu bé, lại đây kiểm điểm với ta.

Sau khi kiểm, Khất đại-phu nói lớn:

- Đào Thế-Hùng 121 phiếu.

- Trưng Nhị 64 phiếu.

- Trưng Trắc 129 phiếu.

Vậy Trưng Trắc thay chồng làm Giao-chỉ vương, cầm quân tiếp tục sự nghiệp của chồng. Từ tiền cổ đến giờ, trong thế gian, đây là lần đầu tiên, một người đàn bà lên tước vương.

Quần hùng cúi đầu hành lễ với Trưng-vương. Trưng-vương nói trong nước mắt:

- Đa tạ Thái sư-thúc, đa tạ các vị trao trọng trách. Tôi xin làm hết sức mình, mưu hạnh phúc cho dân Giao-chỉ.

Quách A nói lớn:

- Sư tỷ, em gọi sư tỷ là Trưng-vương được rồi đây. Trưng vương đừng nói: Mưu hạnh phúc cho dân Giao-chỉ. Biết đâu sau này Lục vương hội lại, cử sư tỷ làm Hoàng-đế Lĩnh Nam thì sao? Mình là con cháu Âu-Cơ mà, nữ cũng làm Hoàng-đế được chứ?

Trưng Trắc nghiêm nghị nói:

- Đa tạ sư muội nhắc nhở.

Trưng-vương nói với quần hùng:

- Chúng ta trúng kế Lê Đạo-Sinh. Đặng đại ca tuẫn quốc. Thái sư bá Cao Cảnh-Minh, Trưng Nhị bị thương. Nguyên khí bị tổn. Vậy ý kiến các vị thế nào?

Vũ Trinh-Thục hiến kế:

- Quân chúng ta đông hơn giặc. Giặc thủ ở trong thành kiên cố. Chúng biết ta không dám đánh thành, sợ chết dân chúng. Vậy bây giờ, chúng ta chia nhau đánh các trang ấp theo giặc. Sau đó trở về đánh Long-biên. Cuối cùng đánh Luy-lâu.

Trưng Trắc gật đầu:

- Sư muội nói phải. Chúng ta cần chiếm hết Giao-chỉ trong một tháng. Nếu không bọn Mã Viện, Lưu Long, Đoàn Chí sắp đánh Nam-hải đến nơi rồi. Vậy sư bá Đặng Đường-Hoàn cùng các đệ tử đánh chiếm Phong-châu. Không biết sư bá có cần thêm quân không?

Đặng Đường-Hoàn nói:

- Tôi có ba đệ tử võ công cao. Đệ tử, tráng đinh tinh nhuệ tới ba ngàn. Còn lại bên giặc có mười lăm ngàn tráng đinh, vô tổ chức, do tên khùng Lê Hinh chỉ huy, thì không sợ. Xin cho tôi mượn đội Thần-ưng của Hồ Đề cũng đủ.

Hồ Đề gật đầu:

- Tôi cử một đội ba trăm Thần-ưng theo sư bá.

Trưng Trắc nói với Trần Công-Minh:

- Xin sư bá về điều động lực lượng Ký-hợp, tiến đánh tám trang ấp của Vũ Nhật-Thăng. Sư bá có cần ai theo giúp không?

Trần Công-Minh nói:

- Gần Ký-hợp có một sư người Hán trấn đóng, thêm tráng đinh tám trang của Vũ Nhật-Thăng khoảng năm ngàn người. Tôi có hai ngàn tráng đinh tinh nhuệ, so với giặc ít quá. Tôi có hai đệ tử là Nguyễn Thánh-Thiên và Đàm Ngọc-Nga. Thánh-Thiên hiện thống lĩnh quân mã Nam-hải, Đàm Ngọc-Nga ở đây. Vậy cho sư muội Tiên-yên với Đàm Ngọc-Nga theo giúp.

Trưng Trắc gật đầu:

- Xin sư bá lên đường ngay cho.

Trưng Nhị vội viết thư sai Thần-ưng báo cho Đào Kỳ biết trước.

Trưng Nhị vội viết thư sai Thần-ưng báo cho Đào Kỳ biết trước.

Đào Thế-Hùng hỏi:

- Trong khi Trưng-vương vắng mặt. Nếu giặc sơ hở, chúng tôi có nên đánh Luy-lâu không?

Trưng vương đáp:

- Đạo binh sư bá thiện chiến nhất, xin kéo xuống Long-biên với tôi. Mọi truyện ở đây đã có Trưng Nhị. Bây giờ sư muội Đào Phương-Dung, Quách A dẫn một sư bộ Đăng-châu đi tiên phong. Đội thứ nhì do sư đệ Đào Quí-Minh dẫn một sư Đăng-châu tiếp ứng. Tôi với Đào lão bá đi sau với đội Thần-tượng.

Quách A hỏi:

- Phàm quân phải có chúa tướng. Vậy em với Đào Phương-Dung ai là chúa tướng?

Trưng vương đáp:

- Đào Phương-Dung lớn hơn hai tuổi là chúa tướng. Khi gặp địch, thì sư muội điều khiển quân. Đào Phương-Dung thiết kế.

Trưng Nhị bàn:

- Chúng ta đổi kế hoạch. Luy-lâu từ thực biến sang hư. Long-biên từ hư biến sang thực. Vậy như thế này: Khi đánh Long-biên, để trống cửa tây cho chúng chạy về Luy-lâu. Trong khi đó, ta cho người trà trộn với dân chúng, quan lại Long-biên, vào thành Luy-lâu. Có như vậy đánh Luy-lâu mới dễ dàng. Thôi mời quý vị lên đường.

Quách A, Đào Phương-Dung dẫn quân lên đường.

Quách A tuy mới mười bảy, mười tám tuổi, nàng thay Hồ Đề thống lĩnh lực lượng Tây-vu đã quen, điều động đúng phép đâu ra đấy.

Hai người, một trầm tĩnh, một lí lắc, dẫn quân lên đường. Đi đến trưa, Quách A truyền lệnh dừng quân lại. Nàng chỉ lên trời nói:

- Sư tỷ coi kìa! Quân mình đang giao chiến với giặc. Dường như mình bị thua thì phải.

Phương-Dung nhìn theo tay nàng chỉ về phía trước: Một đạo quân vừa đánh vừa lui. Trong khi trên trời Thần-ưng lao xuống cản hậu. Quách A nói:

- Đội Thần-ưng này của Đào Nhị-Gia tức Sún Rỗ.

Đào Phương-Dung hỏi:

- Sao sư muội biết?

Quách A cười:

- Lối đánh của Sún Rỗ cho từng đợt, từng đợt liên tiếp nhào xuống. Song có đợt đánh, có đợt đe dọa.

Đào Phương-Dung bàn:

- Chúng ta cho quân phục vào ven đường. Đợi cho Đào Nhị-Gia với giặc đi qua. Chúng ta đánh phía sau.

Quách A ra lệnh quân sĩ phục vào ven rừng. Nàng truyền một thám mã chạy trở lại báo tin cho Đào Quí-Minh, Trưng Trắc biết.

Hai nàng leo lên cây ẩn.

Quả nhiên phía trước một đạo quân khoảng năm trăm người do Sún Rỗ, Sa-Giang chỉ huy, vừa đánh vừa lui. Trên trời Thần-ưng lao xuống vùn vụt đánh vào đội kình địch. Phía sau đoàn quân khoảng hai ngàn người đuổi theo. Người chỉ huy đạo quân này là một trung niên hán tử tuổi khoảng bốn mươi, và một thiếu nữ khoảng hai mươi ba, hai mươi bốn, nhan sắc khá xinh đẹp.

Sún Rỗ, Sa-Giang đang chạy, thấy Thần-ưng kêu ré lên những tiếng lớn vui mừng. Chàng nói với Sa-Giang:

- Phía sau có phục binh của chúng mình, đông lắm. Thần-ưng đã phát hiện, báo cho mình biết. Ta phải dụ chúng đuổi theo, để phục binh đánh chúng.

Hai người dừng lại cản hậu cho quân rút lui. Thiếu nữ đuổi theo thấy vậy rút kiếm tấn công. Sa-Giang vung kiếm trả đòn. Trong khi hai người giao đấu thì trung niên hán tử đứng ngoài quan sát. Y nói:

- Minh-Châu, kiếm pháp thiếu nữ này là kiếm pháp Thiên-sơn, cương nhu hợp nhất. Phải cẩn thận đấy. Dường như y thị biết cả kiếm pháp Long-biên.

Đào Phương-Dung nói với Quách A:

- Thiếu nữ này tên Minh-Châu, thị xử dụng kiếm pháp Tản-viên. Công lực thị rất thâm hậu. E rằng không thua chị. Còn gã đàn ông kia là Hàn Thái-Tuế, đệ tử của Lê-đạo-Sinh. Võ công y cao ngang với phụ thân chị.

Sún Rỗ gọi lớn:

- Sa-Giang chạy thôi!

Sa-Giang chém bậy một kiếm, giật cương cùng Sún Rỗ phi ngựa chạy theo quân.

Hàn Thái-Tuế, Hoàng Minh-Châu xua quân đuổi theo. Đợi cho hậu quân của chúng qua khỏi. Quách A cầm tù và thổi lên một hồi. Phục quân từ trong rừng, đánh trống hiện ra, chặn mất đường về của Hàn Thái-Tuế.

Phía trước Sún Rỗ, Sa-Giang hô quân đánh quật ngược trở lại.

Quách A nói lớn:

- Các tráng đinh nghe đây: Lê Đạo-Sinh, Hàn Thái-Tuế theo Hán, hại người Việt. Đất Lĩnh Nam chúng ta đã phục hồi. Vậy các người còn chờ gì mà không buông vũ khí đầu hàng. Ai hàng thì sống. Ai chống thì chết.

Hàn Thái-Tuế bình tĩnh bảo Hoàng Minh-Châu:

- Cháu chỉ huy một toán cầm chân với thằng Sún Rỗ. Sư thúc đánh với đám phục binh này.

Hàn Thái-Tuế chia binh làm hai. Y cầm kiếm tấn công Đào Phương-Dung. Nàng rút kiếm đánh trả. Song công lực của nàng so với y quá thấp. Chỉ mười hiệp đã luống cuống. Quách A thấy vậy rút kiếm nhảy xuống đất tấn công ngựa Hàn Thái-Tuế.

Được mấy hiệp. Bỗng ngựa của Hàn Thái-Tuế hí lên một tiếng đau đớn, ngã lăn ra. Hàn Thái-Tuế vọt người lên cao, tà tà đáp xuống bụi cỏ. Thình lình hai chân y vướng vào dây. Y luống cuống định gỡ ra, thì vai, rồi tay bị dây quấn chặt. Y ngã lăn xuống đất. Quách A dí kiếm vào cổ y, cho tráng đinh trói lại. Bấy giờ Hàn Thái-Tuế mới biết mình bị ba con trăn quấn ở chân, vai, tay.

Nguyên trong khi giao chiến, Quách A mở cái túi đeo trên lưng ngựa, huýt sáo cho trăn vọt ra bãi cỏ. Rồi nàng mở ống tre bên mình, hơn trăm con ong bay đến đốt ngựa của Hàn Thái-Tuế. Ngựa hất y xuống bãi cỏ chỗ trăn nằm, đúng như Quách A ước tính. Y bị trăn cuốn chặt.

Vừa lúc đó, đạo quân Đào Quí-Minh đã tới, bao vây đội quân Hàn Thái-Tuế như tường đồng vách sắt.

Trưng vương, Đào Thế-Hùng cũng vừa tới. Bà nói:

- Sư muội Minh-Châu. Đời cha phạm tội, đời con nên hoán cải. Sư thúc Hoàng Đức đã làm hại Lĩnh Nam, sư muội nên tu tỉnh, chuộc tội với dân Việt. Hãy bỏ kiếm xuống hàng đi thôi.

Hoàng Minh-Châu đang đấu với Sa-Giang, nghe Trưng vương nói, chưa biết quyết định sao. Thì Đào Thế-Hùng tiến đến bên nàng. Ông quơ tay một cái, bắt lấy kiếm. Thuận tay túm áo nàng nhấc lên khỏi mình ngựa quăng xuống đất.

Trưng Trắc kinh ngạc nghĩ thầm:

- Trước kia Đào Thế-Kiệt, Đào Thế-Hùng võ công cũng không hơn mình làm bao. Sao nay tiến đến trình độ này? Ta muốn thắng sư muội Minh-Châu, ít ra cũng phải trên hai chục hiệp. Chứ có đâu chỉ quơ tay một cái, như bắt một con cóc?

Bà hỏi Đào Thế-Hùng:

- Đào lão bá! Võ công người tiến đến mức này rồi ư?

Đào Thế-Hùng nói:

- Tôi được Đào Kỳ giao cho bộ Văn lang võ kinh, luyện tập ba năm qua.

Trưng vương gật đầu:

- À thì ra thế!

Bà hỏi Sún Rỗ:

- Đào sư đệ! Tại sao sư đệ với Sa-Giang lại bị Hàn Thái-Tuế đuổi tới đây.

Sún Rỗ kể cho bà biết: Trang Thái-hà do Lê Ngọc-Trinh, đệ tử của Trần Đại-Sinh cai quản. Trong khi Lê Ngọc-Trinh sang Trung-nguyên, ở nhà Tô Định chiếm lại, giao cho Hoàng Minh-Châu. Bây giờ Đào Kỳ cử Lê Ngọc-Trinh với Sún Rỗ, Sa-Giang đánh chiếm lại. Sa-Giang bày kế cho Sún Rỗ với nàng đánh Thái-hà dụ Hoàng Minh-Châu đuổi theo. Trong khi đó Lê Ngọc-Trinh ở nhà đánh úp. Vì võ công Sa-Giang cao hơn Hoàng Minh-Châu nhiều, nên Hàn Thái-Tuế xuất hiện, cứu viện. Hoàng Minh-Châu dốc toàn lực tráng đinh đánh nhau với trên năm trăm người của Sún Rỗ. Sún Rỗ, Sa-Giang vừa đánh, vừa chọc giận cho Hàn Thái-Tuế đuổi. Không ngờ đến đây thì gặp đạo quân Trưng vương.

Bỗng Sún Rỗ kêu lên:

- Chiếm được trang Thái-hà rồi.

Chàng chỉ về phía trước cho Trưng vương nhìn: Đoàn Thần-ưng đang lượn vòng tròn trên trời, ca hót nhịp nhàng.

Sún Rỗ, Sa-Giang dẫn đường. Khoảng nửa giờ sau, tới trang Thái-hà. Trên cổng treo lá cờ Lĩnh Nam phất phới. Lê Ngọc-Trinh từ trong trang ra đón, thấy Trưng vương mặc quần áo trắng, nàng hoảng hốt hỏi:

- Trưng Trắc! Cái gì đã xảy ra?

Trưng vương rưng rưng nước mắt nói:

- Sư thúc! Đặng đại ca tuẫn quốc rồi.

Lê Ngọc-Trinh bưng mặt bật lên tiếng khóc. Nàng nói:

- Không ngờ đất Lĩnh Nam chưa sạch bóng quân thù, mà chưởng môn phái Tản-viên của chúng mình đã tuẫn quốc.

Nàng mời Trưng vương vào trang Thái-hà.

Đào Phương-Dung kể sơ lược mọi truyện cho Lê Ngọc-Trinh nghe. Ngọc-Trinh than:

- Khổ thực! Phái Tản-viên nhà mình nảy ra sư thúc Lê Đạo-Sinh. Không biết sư phụ tôi tính sao?

Đào Thế-Hùng nói:

- Luật lệ phái Tản-viên không cho người đồng môn giết nhau, dù phạm bất cứ tội gì. Thế mà Vũ Hỷ giết Đặng Thi-Sách. Không biết Khất đại-phu có chịu ra tay giết Lê Đạo-Sinh không? Thôi được, để tôi bảo Đào Kỳ làm việc đó vậy.

Sún Rỗ dùng Thần-ưng báo tin cho Đào Kỳ. Đến chiều Đào Kỳ, Phương-Dung đến. Hai người làm lễ ra mắt Trưng vương, tiếc than về truyện Thi-Sách tuẫn quốc.

Phương-Dung tường trình lên Trưng vương:

- Chúng em về tới nơi được biết trong thành Long-biên chỉ có mặt Đức-Hiệp, Hoàng Đức, Ngô Tiến-Hy, Hoàng Thái-Tuế. Còn Vũ Nhật-Thăng đang dẫn quân đánh Ký-hợp. Lê Đạo-Sinh, Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh ở Luy-lâu. Huyện Thiên-trường, đệ tử của sư thúc Trần Quốc-Hương đã chiếm được. Việc quản lý trang ấp, nhất nhất đều tổ chức hoàn hảo. Thiên-trường tam anh Trần Quốc-Dũng, Trần Quốc-Lực, Trần Quốc-Uy họp các tráng đinh vùng này được hơn năm ngàn, với năm ngàn quân đầu hàng thành một vạn, uy hiếp mặt Nam Long-biên. Tại Lục-hải, Hùng Bảo cho lệnh hạ cờ Hán, kéo cờ Lĩnh Nam, tuyên cáo đất nước phục hồi, kéo vừa quân, vừa tráng đinh hơn vạn người đã về tới tối hôm qua. Sư bá Nguyễn Tam-Trinh, Mai-động ngũ hùng cùng đệ bát Thái-bảo phái Sài-sơn là sư thúc Vĩnh Huy kéo hơn năm ngàn người về vây phía Đông Long-biên.

Trưng vương hỏi:

- Đạo quân Hoa-lư chưa tới sao?

Đào Kỳ đáp:

- Đức-Hiệp mang quân đánh trang ấp của sư thúc Trương Thủy-Hải, Trương Đằng-Giang. Phương-Dung dùng Thần-ưng báo cho phái Hoa-lư biết. Phái Hoa-lư từ mạn trong kéo ra cứu viện. Chỉ một trận, quân Đức-Hiệp tan. Hiện lực lượng hai phái Hoa-lư, Long-biên vây mặt tây thành Long-biên. Tất cả các trang ấp của Lê Đạo-Sinh, tiểu đệ sai Tây-vu Thiên-ưng ngũ tướng đánh chiếm lại được hết. Phương-Dung đợi sư tỷ đánh chiếm Luy-lâu xong, thì bọn em đánh Long-biên. Không ngờ xảy ra vụ Lê Đạo-Sinh, làm Đặng đại ca tuẫn quốc.

Một lát Hoàng Thiều-Hoa, Trần Năng, Hùng Bảo đến ra mắt Trưng vương chia buồn về vụ Đặng Thi-Sách tử trận.

Đào Kỳ nghe Trưng-vương tường thuật về kỳ nhân bịt mặt. Chàng ngơ ngác nhìn Hoàng Thiều-Hoa, Phương-Dung để hỏi ý kiến.

Phương-Dung bàn:

- Cứ như tuổi tác người này, có lẽ ở vai sư thúc, sư bá của bố. Sư tỷ Trưng Nhị trông thấy lưng người đó rất quen, vậy có lẽ người là một trong các đại tướng Hán.

Thiều-Hoa lắc đầu:

-Khó hiểu! Chị chưa từng nghe Trần đại ca nói, một tướng Hán nào xử dụng võ công Cửu-chân. Thôi, hãy bỏ truyện này. Chúng ta bàn việc đánh Long-biên đã.

Trưng vương nói:

-Bây giờ chúng ta đánh Long-biên trước. Ta ngồi xem Phương-Dung điều quân.

Phương-Dung đứng lên nói:

- Xung quanh Long-biên, có sáu đồn, chúng đã rút hết ba, ta đánh được ba. Các trang ấp đều theo Lĩnh Nam. Trong thành Long-biên hiện có khoảng mười vạn người Hán từ các huyện chạy về đây. Dân chúng Việt đã bỏ ra ngoài thành hết. Trong thành có khoảng ba vạn quân. Tướng thì có Đức-Hiệp, Hoàng Đức, Ngô Tiến-Hy. Trong khi đó, ta có bốn vạn. Muốn công thành, phải có quân số đông gấp mười. Tuy vậy, ta áp dụng phương pháp đánh Trường-an và Bạch-đế, chiếm Long-biên không khó. Tiếc rằng trong chúng ta, không ai có tài đột nhập thành Long-biên, làm nội ứng.

Nàng chỉ lên tấm lụa vẽ bản đồ Long-biên:

- Sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa dẫn các em Đào Phương-Dung, Đào Quí-Minh, Quách A, Đào Nhị-Gia, Sa-Giang đánh cửa Bắc.

- Sư bá Nguyễn Tam-Trinh cùng Mai-động ngũ hùng, Đào Lục-Gia (Sún Đen) đánh cửa Đông.

- Sư thúc Vĩnh-Huy, Đào Thế-Hùng, Đào Nhất-Gia (Sún Lé) đánh cửa Nam.

- Sư thúc Phan Đông-Bảng, cùng Trần Năng, Hùng Bảo, Đào Tam-Gia (Sún Lùn) đánh cửa Tây.

Lực lượng Đăng-châu đặt dưới quyền sư tỷ Lê Ngọc-Trinh làm trừ bị. Trưng vương, Đào đại-ca với tôi đốc suất. Ngày mai, đúng giờ Thìn công thành. Có ai thắc mắc gì không?

Sún Hô hỏi:

- Sư tỷ! Còn em thì làm gì?

Phương-Dung chỉ đoàn Thần-tượng:

- Sư đệ chỉ huy Thần-tượng với Thần-ưng thuộc quyền, hỗ trợ sư tỷ Lê Ngọc-Trinh. Đêm nay sư đệ cùng với đội Thần-ưng, Thần-ngao tuần phòng. Trong Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, thì sư đệ ít mưu mẹo nhất, lại nhát gan chỉ có thể tuần phòng được thôi.

Quách A nói:

- Sún Hô không biết chỉ huy Ngao-thần. Em xin cùng hắn tuần phòng đêm nay.

Phương-Dung gật đầu. Mọi người trở về nơi đóng quân.

Quách A bảo Sún Hô:

- Này! Chúng mình tuần phòng đêm nay, mày định làm thế nào đây? Tại sao sư tỷ bảo mày là đồ nhát gan nhất?

Sún Hô bực tức:

- Quách A! Tao nói một câu, mày đừng giận nghe. Trước kia chúng mình còn trẻ con, gọi nhau mày, tao thì được. Bây giờ lớn cả rồi, đứa nào cũng thành đại tướng, mà còn gọi nhau mày tao, khó nghe lắm. Từ nay tao gọi mày bằng sư tỷ. Mày gọi tao bằng sư huynh, cho nó có vẻ lễ nghĩa một chút.

Quách A nói:

- À thì ra bây giờ mày thành đệ tử danh gia! Không muốn dùng lối xưng hô cũ cũng được. Nào chúng mình so tuổi, xem đứa nào lớn, đứa nào nhỏ, còn xưng hô chứ.

Sún Hô bàn:

- Mày có cha, mẹ, thì biết tuổi. Chứ tao, mồ côi từ nhỏ, đâu biết bao nhiêu tuổi. Tao nghĩ tốt hơn hết, đứa nào lớn, đứa ấy làm anh, làm chị.

Quách A cãi:

- Đâu được, mày là con trai, thì phải cao lớn hơn tao chứ. Bây giờ thế này, chúng mình cứ gọi nhau bằng sư huynh, sư tỷ hết cho nó tiện.

Sún Hô gật đầu tỏ ý thuận. Nó tiếp:

- Mình cho Thần-ưng bay lượn trên thành Long-biên. Nhất cử nhất động của quân trong thành mình đều biết. Hai đứa mình kiếm một cây cao quan sát. Sư tỷ là gái, cần ngủ một giấc cho khỏe. Để tôi gác cho.

Quách A mắc võng lên cây ngủ. Sún Hô leo lên ngọn cây quan sát đoàn Thần-ưng tuần phòng. Nó nghĩ:

- Tây-Vu Thiên-ưng có sáu đứa. Nay một đứa chết vì nước rồi. Ngày mai đánh thành Long-biên. Trưng vương băn khoăn không biết làm cách nào cho người đột nhập vào thành. Khi quân bên ngoài công thành, bên trong làm nội ứng. Mình phải tìm cách nào đột nhập vào thành, lập công đầu mới được.

Nó cỡi voi tuần phòng quanh thành, tới cửa Nam, thấy trên vọng lâu có mấy tên canh nói truyện rì rào. Cách đó không xa, ngay sát tường thành có một cây lớn. Nó nghĩ:

- Ta thử bàn với Quách A, sai Thần-ưng thả dây lén quấn vào cây kia. Hai đứa đột nhập vào thành, làm sư tỷ Phương-Dung lác mắt một bữa.

Nó trở về chỗ Quách A ngủ. Quách A tỉnh dậy nói:

- Này Hô! Anh đi tuần có gì lạ không?

Sún Hô đáp:

- Không! Chị có nhớ tôi kể truyện Lục Sún đại náo Lạc-dương cứu Hoàng sư tỷ không? Từ sau vụ đó, sư tỷ Phương-Dung không dám coi thường bọn này nữa. Bây giờ hai đứa chúng mình đột nhập thành Long-biên, ngày mai thình lình bọn mình ra tay, bọn Tây-vu chúng mình đoạt công đầu mới hách.

Quách A cùng một loại tinh nghịch. Nàng tán thành ngay:

- Ừ, chúng ta nhập thành ngay bây giờ mới kịp.

Hai người đi tìm dây. Tìm được mười sợi, nối với nhau, rồi tới cửa Nam, nơi có cây cổ thụ gần tường thành. Sún Hô cho năm Thần-ưng tuần phòng trên trời. Nó sai hai Thần-ưng thả dây lên quấn vào cành cây. Nó giật thử một cái thấy chắc, bám dây leo lên. Tới cành cây, nó ra hiệu cho Quách A leo theo. Thế là hai đứa lọt vào trong thành.

Sáng hôm sau, Trưng vương thức giấc, cùng Đào Kỳ, Phương-Dung lên ngựa quan sát cuộc công thành. Lê Ngọc-Trinh cho biết Quách A với Đào Ngũ-Gia vắng mặt. Trưng vương lo nghĩ:

- Hay đêm qua, chúng đi tuần, bị giặc bắt rồi.

Phương-Dung rất kinh nghiệm về Lục Sún. Nàng nói:

- Sư tỷ đừng lo, chắc chúng đột nhập vào thành rồi. Hôm qua, lúc ra lệnh, em có nói: Cần phải có người đột nhập thành, đánh úp giặc. Vì vậy Sún Hô với Quách A rủ nhau đột nhập vào thành trong đêm. Với bản lĩnh hai đứa, thêm đoàn Thần-ngao, Thần-ưng, e trên thế gian này không ai bắt được chúng nó đâu. Đối với bọn trẻ, cần phải khích chúng nó hơn là ra lệnh.

Trưng vương gật đầu:

- Hôm qua ta thấy sư muội chê Sún Hô nhát gan, ít mưu. Ta định cãi. Song nghĩ lại sư muội làm vậy ắt có lý của sư muội. Thì ra sư muội khích nó.

Trưng vương, đến cửa Bắc đầu tiên. Anh hùng Lĩnh Nam, đệ tử, tráng đinh các phái reo hò hoan hô rung động trời đất. Phương-Dung đốt pháo lệnh, bốn cửa cũng đốt theo. Quân trên thành canh gác nghiêm mật. Hoàng Đức đứng trên dịch lâu, thấy Trưng vương thì gọi lớn:

- Trưng Trắc! Ngươi thực không biết lẽ tuần hoàn của trời đất. Từ cổ chí kim, có đâu đàn bà lên làm vua bao giờ? Ta khuyên ngươi, nên rút quân, về ẩn ở chốn phòng the, hơn là ra đây cầm quân. Cái vạ chết thảm như Đặng Thi-Sách sắp đến bây giờ.

Phương-Dung bảo Sún Rỗ:

- Sư đệ cho tấn công Hoàng Đức đi.

Sún Rỗ cầm tù và thổi lên một tiếng tu, tu. Đoàn Thần-ưng từ xa bay lại, ré lên, rồi từng đợt hai mươi lăm con lao vụt xuống tấn công Hoàng Đức. Hoàng Đức rút kiếm đề phòng. Đám quân trên thành la hoảng, bỏ chạy tán loạn.

Đào Phương-Dung hô một tiếng, đoàn voi tiến lên, đẩy xe phá cổng thành. Trên thành gỗ đá lăn xuống như mưa. Voi phải lui lại.

Phương-Dung nói với Hoàng Thiều-Hoa:

- Không nên đánh thành gấp, tổn hại nhân mạng. Sư tỷ cứ để Sún Rỗ chỉ huy Thần-ưng đánh liên tiếp. Mặt khác cho toán đệ tử Hoa-lư bắn tỉa quân trên thành. Chỉ cần làm như vậy mấy ngày, chúng mệt mỏi, ta hãy đánh.

Trưng vương cỡi voi. Phương-Dung cỡi ngựa Ô đến cửa Tây thành, quan sát. Trần Năng, Hùng Bảo, Trương Thủy-Hải, Trương Đằng-Giang ra chào mừng.

Trần Năng nói sẽ vào tai Phương-Dung:

- Sư thúc, Sún Lùn đột nhập vào thành từ hôm qua. Người để giấy lại rằng sẽ có thư gửi ra cho Trưng vương.

Phương-Dung cười:

- Hùng phu nhân đừng lo, bọn Sún thành người lớn rồi, mỗi hành sự đều lỗi lạc. Chứ không còn trẻ con nữa đâu.

Trưng vương rời cửa tây đến cửa Nam. Đào Thế-Hùng, Vĩnh-Huy chào đón. Đào Thế-Hùng đưa trình Trưng vương một bức thư. Trưng vương mở ra đọc:

Sún Lùn, Sún Hô, Quách A kính cáo Trưng vương: Bọn chúng em đã vào trong thành từ đêm qua. Đêm nay xin đốt thành vào giờ Tý.

Phương-Dung cười:

- Em đã nói mà, bọn Sún cực kỳ thông minh, hành sự can đảm, mẫn tiệp. Chúng đã thành những đại tướng. Một mai lớp người lớn già rồi, chúng nó sẽ cầm vận mệnh Lĩnh Nam. Được ! Đêm nay chúng ta đốt thành Long-biên.

Trở về trướng, nàng mời các tướng đến nghe lệnh. Các anh hùng tề tựu đông đủ, không thiếu ai. Trưng vương nói:

- Ba thiếu niên Sún Lùn, Sún Hô, Quách-A đã đột nhập vào thành Long-biên từ hôm qua. Chúng hẹn đêm nay giờ Tý đốt thành. Vậy xin các vị chuẩn bị sẵn sàng. Việc đốt thành do Phương-Dung điều động.

Phương-Dung nói:

- Sư tỷ Lê Ngọc-Trinh chuẩn bị thực nhiều rơm tẩm dầu, mỡ. Bó thành bó bốn cân một (2 kg ngày nay). Mọi việc hoàn tất trước canh hai, giao nạp cho Sún Rỗ, Sún Đen, Sún Lé tại cửa Bắc, Đông, Nam. Đúng canh ba, các Sún cho Thần-ưng tha cỏ bay lên thành. Đã có Sún Hô, Sún Lùn, Quách A ở trong thành chỉ huy Thần-ưng thả tại địa điểm cần thiết. Chúng sẽ đốt thành. Khi thấy lửa trong thành lên cao, sư thúc Đào Thế-Hùng, sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, Đào đại ca với tôi cùng vượt tường phía Nam vào trong.

Thiều-Hoa hỏi:

- Chúng ta vượt tường chỗ nào? Tường cao thế kia làm sao vào được?

Phương-Dung nói:

- Quách A, Sún Hô, Sún Lùn sẽ thả dây cho mình vào. Địa điểm đó em biết rồi.

Đúng canh ba, Phương-Dung cho nổ pháo lệnh. Bốn cửa thành đều tấn công một lượt. Quân trong thành suốt ngày lo tuần phòng. Vừa an giấc thiu thiu ngủ lại thức dậy, mặc giáp trụ, lên mặt thành trấn giữ.

Bốn mặt, quân Hán vừa ló mặt lên, bị Thần-tiễn bắn, lộn xuống dưới chân thành. Quân Việt bắc thang leo lên. Bị quân Hán liệng đá, gỗ từ trên xuống. Xung phong ba đợt, không kết quả.

Hoàng Thiều-Hoa ra lệnh cho Sún Lé:

- Các sư đệ ra tay đi thôi.

Sún Lé cầm tù và thổi lên tu tu. Đoàn Thần-ưng đáp xuống tha những bó rơm tẩm dầu bay vào thành. Bên trong Sún Lùn đã kiếm được một ngọn cây cao. Nó đứng trên cành cây, cầm tù và ra lệnh cho Thần-ưng thả rơm tẩm dầu vào tất cả nhà cửa gần cổng Bắc thành. Hơn sáu trăm Thần-ưng vừa thả xuống, Quách-A, Sún Hô ứng trực sẵn tại đây, chúng châm lửa đốt. Phút chốc tại cửa bắc thành, lửa bốc ngút trời. Bấy giờ trời vào tháng năm, khí hậu nóng nực, quân Hán đang chiến đấu uể oải, nhìn lại lửa cháy ngút trời. Tiếng kêu la náo loạn.

Quách A, Sún Lùn chạy tới cửa Tây, vừa lúc Thần-ưng tha cỏ đợt nhì. Sún Lùn ra lệnh thả xuống. Quách A với Sún Hô lại châm lửa đốt. Hai người đã ước hẹn với Sún Lùn rằng chỉ đốt cửa Bắc, cửa Tây thôi. Nếu đốt cửa nam nữa sợ Đức-Hiệp phục kích bắt sống. Sún Lùn cho Thần-ưng tiếp tục thả rơm tẩm dầu xuống những nơi đang bốc cháy. Thành Long-biên biến thành một biển lửa.

Quân Hán tử chiến. Dưới thành Thần-nỏ bắn lên. Trên trời Thần-ưng lao xuống mổ mắt, cào mặt.

Quách A, Sún Hô đến cửa Nam, leo lên cây cao gần tường thành. Đứng trên cao, nó thấy Đào Kỳ, Trần Năng, Phương-Dung, Thiều-Hoa, Đào Thế-Hùng. Nó tung sợi dây xuống dưới nói:

- Đào tam ca! Lên đi.

Đào Kỳ nắm sợi dây vọt người lên cao. Giữa lúc đó Thần-ưng ré lên, nhào xuống: Đội binh hơn trăm người đang tiến lại phía cây có Sún Hô với Quách-A.

Quách-A la lớn:

- Hô ơi! Anh gọi Thần-ưng đến bảo vệ bọn mình đi. Để tôi thả dây cho.

Sún Hô kinh nghiệm chiến đấu hơn Quách A. Nó nói:

- Sợ đếch gì bọn hủi này. Bộ chúng nó leo lên cây bắt được bọn mình sao?

Bên ngoài Phương-Dung, Thiều-Hoa đang nắm lấy dây leo lên. Toán võ sĩ trên trăm người đã phát hiện ra Quách A, Sún Hô, chúng rút vũ khí bao vây gốc cây.

Tên tốt trưởng nói:

- Mau lên mặt thành cắt đứt dây.

Bọn lính vung dao cắt dây. Đào Kỳ, Phương-Dung, Thiều-Hoa rơi xuống như quả mít rụng.

Sún Hô chửi thề om sòm:

- Con mẹ nó! Bọn này ghê quá. Quách-A thả dây xuống đi. Để ta đối phó với bọn này.

Sún Hô cầm tù và gọi Thần-ưng tới. Đoàn Thần-ưng lao xuống tấn công. Đám võ sĩ cũng không vừa, chúng múa đao chống với Thần-ưng.

Trong khi đó Quách A đã thả được dây khác xuống.

Sún Hô đang cười khoái trá vì Thần-ưng đánh bọn võ sĩ bật lui, thì người chàng bị nhấc bổng lên cao. Biết nguy hiểm. Chàng lộn ngược người lên. Tay rút con dao nhỏ trên lưng đâm vào người túm tóc chàng. Người đó coi thường, búng tay một cái, con dao bay mất. Y nhảy nhót mấy cái lại túm được Quách A, rồi xuống đất.

Đoàn Thần-ưng thấy chúa tướng bị uy hiếp, đồng ré lên, nhào xuống tấn công người kia. Người kia nhấp nhô mấy cái đã biến mất trong cảnh hỗn loạn của lửa cháy, quân reo.

Ngoài thành, Đào Kỳ lại bám dây leo vào trong. Chàng ngạc nhiên khi không thấy Quách A với Sún Hô. Chàng rút kiếm, ánh thép loé lên, hơn mười cái đầu rơi. Đám võ sĩ kinh hoảng, nhưng chúng vẫn bao vây chàng như thành đồng vách sắt. Đến đó Phương-Dung đã lọt vào được. Hai người tả xung hữu đột một lúc, đám võ sĩ chết hơn nửa, bỏ chạy. Đào Kỳ vọt lên mặt thành, tung dây ra. Thiều-Hoa, Trần Năng, Đào Thế-Hùng bám lấy. Chàng giật mạnh một cái cả ba bắn lên, tà tà đáp xuống. Năm người xông lại cửa nam. Gặp Ngô Tiến-Hy đang dốc chiến, Hoàng Thiều-Hoa quát lên vung chưởng tấn công. Y coi thường vung chưởng đỡ, miệng nói:

- Con đượi

## 12. Hồng Quần Nhẹ Bước Chinh Yên,-đuổi Ngay Tô-định, Giặc Yên Bên Thành-(đại-nam Quốc Sử Diễn Ca)

Sau khi tế mộ, phong thần Nguyễn Trát cùng đệ tử Long-biên tuẫn quốc. Trưng vương truyền lệnh:

- Các sư đệ Trần Quốc-Dũng, Quốc-Lực, Quốc-Uy gấp trở về Thiên-trường, tổ chức nền hành chính, an ninh. Củng cố lại các trang ấp. Về luật pháp, hãy chờ hoàng đế Lĩnh Nam ban xuống. Tạm thời lấy võ đạo làm căn bản. Vùng Lục-hải, Hùng Bảo đã tổ chức có qui củ, nề nếp từ lâu, vẫn giữ nguyên như cũ. Bây giờ chúng ta về đánh Luy-lâu.

Phương-Dung thăng trướng truyền lệnh:

- Sư đệ Đào Quí-Minh, sư muội Đào Phương-Dung, sư điệt Hùng Bảo, cùng với Sún Lé, Sún Lùn, Sún Đen, Sún Rỗ đặt dưới quyền điều khiển của Trần Năng đi đội tiên phong. Còn lại sư thúc Đào Thế-Hùng, sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, Đào tam ca với tôi theo Trưng-vương đi đội thứ nhì. Nội ngày nay phải tới Luy-lâu. Tới nơi ta đánh Luy-lâu ngay. Vì trong khi bọn Đức-Hiệp rút lui, tôi đã cho hơn trăm đệ tử Mai-động trà trộn vào thành, làm nội ứng. Vì vậy để lâu, họ sẽ bị lộ.

Mọi người định khởi hành. Có Thần-ưng từ Luy-lâu đem tin đến. Phương-Dung mở ống tre, lấy thư ra đọc, rồi trình Trưng vương:

- Thư của sư tỷ Trưng Nhị.

Trưng vương cầm lấy đọc:

Vũ Nhật-Thăng thống lĩnh hơn vạn quân, đánh Ký-hợp. Nam-thành vương Trần Công-Minh tử thương. Sư bá Tiên-yên bị trúng tên. Đàm Ngọc-Nga bị vây khẩn. Xin cho Đào Kỳ định liệu.

Trưng vương hỏi Đào Kỳ:

- Hiền đệ là Đại tư mã. Hiền đệ tính thế nào?

Đào Kỳ đáp:

- Quân Vũ Nhật-Thăng là quân Hán, chứ không phải tráng đinh. Vậy cần có quân tinh nhuệ đối phó. Em đề nghị để sư thúc Đào Thế-Hùng đem đạo quân Đăng-châu đi tiếp viện cho Đàm Ngọc-Nga.

Trưng vương hỏi Đào Thế-Hùng:

- Xin sư thúc đừng quản ngại lên đường ngay. Không biết sư thúc cần ai theo giúp?

Đào Thế-Hùng là đại anh hùng thời Lĩnh Nam. Suốt cuộc đời ông, chỉ mơ tưởng có ngày hôm nay. Khi nghe Trưng vương truyền lệnh. Ông sướng quá. Mặt mày hớn hở, ông nói:

- Tôi xin lên đường ngay. Tôi mang theo Đào Phương-Dung, Đào Quí-Minh cũng đủ.

Đào-Kỳ ghé tai Đào Thế-Hùng dặn dò:

- Trưng vương với thầy trò Lê Đạo-Sinh là những ngưới cùng môn hộ. Phái Tản-viên có qui luật tuyệt đối cấm giết người đồng phái, không được để cho người ngoài giết người đồng môn trước mặt mình. Vì vậy cháu mới cử chú tiếp viện cho Đàm Ngọc-Nga.

Đào Thế-Hùng hiểu cháu hơn ai hết ông cười:

- Ý cháu muốn ta giết tên hại nước Vũ Nhật-Thăng phải không. Được, ta sẽ làm truyện đó.

Đào Thế-Hùng dẫn đạo quân Đăng-châu rẽ sang hướng nam đi Ký-hợp.

Trưng vương truyền lệnh tiếp tục lên đường.

Đang đi thì quân báo:

Đức-Hiệp, Hoàng Đức dừng quân lại đang giao chiến với Hoàng Thiều-Hoa.

Phương-Dung nói lớn:

- Nguy thay! Chúng ta phải lên mau, vì một mình sư tỷ Thiều-Hoa không địch lại Đức-Hiệp với Hoàng Đức.

Phương-Dung thúc quân lên đường khẩn cấp. Tới khu đồng lúa phía trước, đạo quân của Hoàng Thiều-Hoa đã dàn ra đánh nhau với đạo quân Hoàng Đức, Đức-Hiệp. Đức-Hiệp đấu với Hoàng Thiều-Hoa. Sa-Giang, Sún Lé, Sún Rỗ đấu với Hoàng Đức. Trên trời, Thần-ưng đâm bổ xuống yểm trợ.

Phương-Dung ra lệnh:

- Đoàn Thần-tượng chia làm hai. Một đánh bọc phía trái, một đánh bọc phía phải. Sún Lùn chỉ huy Thần-ưng của đánh vào trung ương.

Đoàn voi rầm rập xông vào trận. Trưng vương chỉ mang theo đạo Đăng-châu. Đạo này Đào Thế-Hùng đã mang đi. Còn lại, không đầy hai ngàn tráng đinh, trong khi phía Hoàng Đức, Đức-Hiệp quân số vừa Kị, vừa Bộ lên tới hơn vạn người. Bên Lĩnh Nam nhờ có Thần-tượng, Thần-ưng, chúa tướng võ công cao mà thôi. Cuộc chiến bất phân thắng bại. Giữa lúc đó, quân báo:

- Có một đạo quân rất hùng tráng khoảng năm vạn người đang từ phía Nam tiến tới. Không rõ quân ta hay quân giặc.

Đào Kỳ hỏi Hùng Bảo:

- Lúc cháu cùng phái Hoa-lư đem quân từ Lục-hải về, ở các vùng xung quanh còn giặc không?

Hùng-bảo đáp:

- Lúc cháu cùng phái Hoa-lư đem quân về đây, khắp vùng đều thuộc Lĩnh Nam, không nơi nào còn bóng quân thù.

Trưng vương rút kiếm ra hô lớn:

- Ta cần giải quyết bọn Hoàng Đức, Đức-Hiệp đã. Sau đó quay đánh đạo kia thì vừa. Nào ta tiến lên đi.

Trần Năng quát lớn:

- Hoàng Đức! Sư đệ đầu hàng đi thôi.

Nàng vung chưởng phóng tới. Muốn giải quyết trận chiến mau chóng, nàng vận Thiền-công. Hoàng Đức vung chưởng đỡ. Bịch một tiếng. Người y bay vọt lên cao. Đào Kỳ nhảy tới hứng lấy, quăng xuống đất cho quân sĩ trói lại.

Đức-Hiệp thấy võ công Trần Năng tiến đến trình độ kinh người thì chửi thầm trong lòng:

- Con lỏi này, mới được sư bá thu làm đệ tử, sao bản lĩnh đã đến dường này. Dù sư phụ muốn đánh sư đệ, cũng phải trên hai mươi hiệp. Chứ đâu có một chiêu, đã hạ được ?

Y vung chưởng đánh lui Sa-Giang, Sún Rỗ rồi nhảy lùi lại sau. Hô lớn:

- Tất cả ngừng tay!

Đào Kỳ hô quân ngưng chiến lui lại. Đức-Hiệp sai mở một cái xe, dẫn ra hai người: đó là Quách A với Sún Hô.

Đức-Hiệp nói với Trưng vương:

- Trưng-Trắc! Ngươi bắt sư đệ Hoàng Đức, Ngô Tiến-Hy, Hàn Thái-Tuế. Ta cũng bắt được của ngươi hai tên này. Vậy chúng ta trao đổi tù binh, không biết có nên chăng?

Trưng vương chưa kịp trả lời thì Quách A đã nói lớn :

- Sư tỷ! Đừng đổi! Cứ đem mấy tên chó săn đó ra chém đi, thả chúng ra, chúng phá hại trăm họ không cùng. Chúng em cam tâm chịu chết.

Giữa lúc đó, đạo quân phía Nam đã tới. Khí thế hùng tráng chưa từng thấy. Trưng vương lo lắng nói với Trần Năng:

- Ta đã được thấy quân của Trần Tự-Sơn, của Công-tôn Thiệu, của Quang-Vũ. Mà chưa từng thấy đạo quân nào hùng tráng thế kia. Không biết của ai?

Mọi người cùng nhìn. Đi đầu hai tướng một nam một nữ. Phía sau một đội kị mã, một đội voi. Trống thúc nhịp nhàng. Gươm đao sáng loáng.

Trưng vương định truyền lệnh dàn quân đối phó, thì Sún Lé la lớn lên:

- Sư tỷ! Đạo quân kia của Cửu-chân. Người đi đầu là sư phụ.

Phương-Dung hỏi:

- Sao sư đệ biết là bố?

Sún Lé méo miệng trêu Phương-Dung:

- Sư tỷ không thấy đàn Thần-ưng tuần phòng của chúng ta đang lượn trên đạo quân mới tới sao ? Chúng hót líu lo, nhu hòa chào mừng đấy.

Phương-Dung, Đào Kỳ nhìn lên trời, thì quả đàn Thần-ưng đang lượn thành vòng tròn rất đẹp mắt, chúng nghiêng cánh, đồng kêu lên tiếng êm dịu chào mừng.

Đoàn quân tới gần. Lá cờ soái thêu chữ Cửu-chân vương Đào bay phất phới. Đào Kỳ, Phương-Dung, Thiều-Hoa, các Sún xuống ngựa đứng đón bên đường. Một lát Đào-Thế-Kiệt, Đinh Xuân-Hoa tới. Y phục hai người đầy cát bụi. Hoàng Thiều-Hoa hô các đệ tử Cửu-chân quì mọp xuống hành lễ. Đào Thế-Kiệt vẫy tay:

- Miễn lễ! Miễn lễ! Đứng dậy đi thôi.

Đào Kỳ tuy làm đại nguyên soái, từng thống lĩnh nửa triệu quân, tuổi đã hai mươi mấy. Nhưng chàng là con út, xa mẹ lâu ngày. Bây giờ gặp lại mẹ, mừng quá, chàng vọt mình lên đáp phía sau bà. Hai tay ôm lấy lưng mẹ, áp mặt vào mà hít lấy hơi:

- Con nhớ mẹ quá! Mấy năm xa cách, nay mới gặp.

Chàng ôm mẹ nhảy xuống ngựa. Trưng vương tiến đến thi lễ. Đào Thế-Kiệt rơm rớm nước mắt:

- Tôi được tin Đặng vương-gia tuẫn quốc. Trưng vương lên thay. Sợ có gì sơ xảy, vội điểm năm vạn quân, ngày đêm ra tiếp viện. Không ngờ gặp nhau giữa đường. Đây là đạo tiền quân, còn đạo hậu quân do sư đệ Đinh Đại, cùng đệ tử Quách Lãng, hai cháu gái Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương sẽ tới sau.

Thái độ của ông hùng tráng, uy nghi, hào sảng.

Trong khi ông nói truyện với Trưng vương, Đào Nghi-Sơn, Đào Biện-Sơn dàn quân phía sau. Lê Thị-Hoa, và bốn con Mai Đạt, Mai Thỏa, Mai An, Mai Tứ dàn quân phía trái. Bao vây đạo quân Đức-Hiệp vào giữa.

Ông nhìn thấy Quách A, Sún Hô bị trói, đã hiểu được chín phần mười truyện xảy ra. Ông ôn tồn nói:

- Đức-Hiệp! Kể về võ công, ngươi với ta ngang nhau. Kể về văn học, ngươi giỏi hơn ta. Ngươi là đệ tử của Thái-sơn Bắc-đẩu Lĩnh Nam. Nếu ngươi đi đường chính đạo, giờ này ngươi cũng như ta, như Trưng vương, cóù đâu thân tàn ma dại như thế? Ngươi hãy trả đệ tử của ta với Quách A ra ngay, rồi theo chúng ta đánh Luy-lâu, người sẽ trở thành anh hùng.

Phương-Dung đến bên Đào Thế-Kiệt nói nhỏ với ông:

- Thưa bố! Xin bố cứ dùng dằng nói truyện với chúng. Trong khi đó con có cách cứu sư đệ.

Đào Thế-Kiệt mỉm cười, nói tiếp :

- Người còn dùng dằng gì nữa ?

Đức-Hiệp cười khảy:

- Ta không tin ngươi.

Đào Thế-Kiệt phất tay:

- Thôi được, mi thả đệ tử ta với Quách A ra. Ta sẽ tha cho tất cả bọn ngươi về Luy-lâu. Ta, Đào Thế-Kiệt, xưa nay không sai lời.

Đức-Hiệp còn đang suy nghĩ thì Đào Kỳ, Phương-Dung rút kiếm, nhấp nhô mấy cái. Hai người đã nhảy đến cạnh Sún Rỗ, Quách A. Phương-Dung rút kiếm, ánh kiếm lóe lên. Đức-Hiệp kinh hoàng nhảy lui lại hơn hai trượng. Đào Kỳ đã cướp được Quách A, Sún Hô về trận mình.

Đào Thế-Kiệt nói:

- Đức-Hiệp! Ngươi dẫn đồ đảng về Luy-lâu đi thôi. Ta hứa tha các sư đệ ngươi. Hy vọng ngươi hối cải, trở về với Lĩnh Nam.

Anh em Mai Đạt đến trước Phương-Dung thi lễ, chào sư tỷ. Hỏi thăm tình hình Cối-giang. Lê Thị-Hoa nói:

- Lão tiên sinh và bốn vị tuẫn quốc như vậy, là sống với ngàn năm sau của Lĩnh Nam. Chúng ta không nên buồn. Chết như thế chẳng sướng hơn chết bệnh, chết già ư?

Một lát đạo quân thứ nhì đi nhanh như gió, phía trước lá cờ bay phất phới, trên có chữ Cửu-chân, Đinh. Phía sau ba đoàn quân, đoàn thứ nhất do một thiếu nữ xinh đẹp, ẻo lả dẫn đầu. Trưng vương nhận ra là Đinh Bạch-Nương.

Đinh-Đại, xuống ngựa hành lễ với Trưng vương. Ông vỗ hai tay vào nhau:

- Tôi đi hậu đội, để sư huynh, sư tỷ đi tiền đội. Còn Quách Lãng, Đinh Tĩnh-Nương sẽ đến thẳng Luy-lâu. Có lẽ giờ này tới nơi rồi.

Đào Kỳ, Phương-Dung, Thiều-Hoa, Ngũ Sún đến trước mặt Đinh Đại làm lễ. Đinh Đại cười ha hả, tiếng cười trong, vang xa như thác suối đổ:

- Các cháu có thấy sung sướng không? Đến nằm mơ ta cũng không ngờ có ngày nay. Từ nay, Lĩnh Nam lại thuộc về ta.

Trưng vương truyền hai đoàn nhập một, lên đường đi Luy-lâu.

Bà Đào Thế-Kiệt nói với Phương-Dung:

- Tháng trước bố đã làm lễ thành hôn cho đại sư ca Trần Dương-Đức với sư tỷ Nguyễn Tường-Loan. Đại sư ca với sư tỷ phải giữ nhà, trong khi ta bắc viện cho Trưng vương.

Bà nghe nói tháng sau Phương-Dung hoa khai nở nhụy, thì mừng lắm. bà nói:

- Đứa cháu nội của mẹ ra đời giữa lúc Lĩnh Nam phục hồi. Nó thực may mắn. Không phải sống kiếp nô lệ như chúng ta.

Dọc đường, Thiều-Hoa, Đào Kỳ cỡi ngựa đi cạnh Đào vương phi. Bà kể truyện Cửu-chân khởi binh cho hai người nghe:

- Được thư của Đô Dương báo, bố với cậu đem đạo Cửu-chân về bằng đường thủy. Mẹ triệu tập buổi họp liền. Trong nhà chỉ còn đại sư ca Trần Dương-Đức, hai anh Nghi-Sơn, Biện-Sơn, chị Tường-Loan. Phía Đinh trang còn Đinh Tĩnh-Nương. Phía trang Cư-phong bà Lê Thị-Hoa, bốn anh em Mai Đạt. Mẹ ra lệnh cho các trang động theo dõi, tuần phòng ngày đêm. Một mặt sai Mai Đạt đem thuyền ra khơi đón bố với cậu. Mẹ đề nghị đổ quân làm ba nơi.

Đào-Kỳ cười:

- Như thế mẹ hạ lệnh cho bố với cậu chứ đâu phải đề nghị.

Đào vương-phi tát yêu Đào Kỳ;

- Ừ! Thì mẹ hạ lệnh. Con biết đó. Khi bố mẹ sắp kết hôn. Người ta nói: bố mạng kim, mẹ mạng mộc. Kim, Mộc khắc nhau không tốt. Ông nội con nói: Khắc gì thì khắc, miễn hai người đồng một chí hướng phục hồi Lĩnh-Nam, thì lo gì? Từ ngày đó đến giờ, chúng ta chưa hề cãi nhau. Vì chỉ lo phục quốc, thì giờ đâu mà gây với nhau? Mỗi lời mẹ nói, bố đều nghe theo.

Bà nhìn Sún Đen, Quách A mỉm cười:

- Sư phụ, sư mẫu quen biết nhau hồi ngang tuổi với các con... À trở lại truyện đổ bộ. Bố cho đổ bộ đúng như mẹ định liệu. Chư quân chiếm chín huyện trong một buổi sáng. Không tốn một mũi tên, một giọt máu. Hai hôm sau, cho cử Lạc công, Lạc vương.

Thiều-Hoa hỏi:

- Những ai được cử làm lạc công?

- Bố được cử làm Lạc-vương. Cậu làm Đại tư mã. Chín lạc công là Lê Thị-Hoa, đại sư huynh Trần Dương-Đức, các anh Nghi-Sơn, Biện-Sơn, bốn anh em họ Mai, và Chu Thổ-Quan.

Tây-vu Thiên-ưng ngũ tướng, thêm Quách A đi cạnh Đào vương phi. Chúng tìm thấy ở bà một bà mẹ ôn nhu, thuần hậu, tình cảm chứa chan như biển đông hơn là một sư mẫu. Truyện trò như pháo rang.

Đến chiều thì tới Luy-lâu. Anh hùng các nơi đều đến làn lễ mừng Cửu-chân vương với Trưng vương.

Trưng vương mời anh hùng họp, bàn đánh Luy-lâu.

Trưng Nhị hiến kế:

- Chúng ta cứ vây thành Luy-lâu trong vòng nửa tháng, rồi hãy đánh. Trong thành có nhiều dân chúng người Việt. Đánh gấp e hao quân, hại dân.

Từ lúc gặp Đinh Đại, Đinh Tĩnh-Nương, Tây-vu lục hầu tướng cứ luẩn quẩn bên hai người. Đinh Đại đã nghe thuật truyện Lục-hầu tướng vượt đỉnh Kim-sơn, đánh vào Ích-châu, tiếp đến trận Trường-an, sáu người cùng đoàn Thần-hầu đột nhập thành, đốt phá khắp nơi, làm Quang-Vũ phải bỏ thành mà chạy. Ông thấy sáu thiếu niên không cha, không mẹ, thì đem lòng thương. Tối đến ông dẫn họ ra bãi vắng dạy võ. Lục-hầu tướng tập rất mau. Truyện này đến tai Trưng vương ngài nói với Đinh Đại:

- Đinh sư thúc, tôi có một lời khẩn cầu.

Trọn đời Đinh Đại chỉ nể có ba người: Sư huynh với chị gái, sau này thêm Trưng vương. Nghe Trưng vương nói. Ông đứng dậy kính cẩn hỏi:

- Không biết Trưng vương dạy bảo điều chi. Tôi nguyện tuân hành mệnh lệnh.

Trưng vương chỉ Tây-vu lục-hầu tướng:

- Mấy thiếu niên này, trí dũng song toàn, lòng dạ ngay thẳng, tôi kính xin tiên sinh nhận mấy em làm đệ tử. Hầu sau này Lĩnh Nam thêm được sáu đại tướng.

Đinh hầu vui vẻ nói với Lục-hầu tướng:

- Trưng vương đã dạy, ta đâu dám không tuân. Kể từ hôm nay, sáu người là đệ tử phái Cửu-chân.

Lục-hầu tướng quì xuống làm lễ với Đinh Đại. Sau đó hành lễ với chưởng môn Đào Thế-Kiệt. Quần hùng đều mừng cho Đinh-hầu có thêm sáu đệ tử. Tây-vu Thiên-ưng ngũ tướng, được làm sư huynh Lục-hầu tướng. Năm người ưỡn ngực ra, vỗ bôm bốp, rồi nhún vai. Ý nói: Bọn ta là anh đấy nhé. Liệu hồn.

Trưng vương truyền làm tiệc khao quân. Quần hùng đã từng nghe tiếng Đào Thế-Kiệt có tài dạy đệ tử, có tài dùng binh. Bây giờ thấy đạo quân của ông hùng tráng, kỷ luật, thì kính phục vô cùng.

Lần đầu tiên Đào vương phi gặp bọn Ngũ Sún. Bà mừng lắm. Liếc nhìn thấy Sa-Giang lúc nào cũng bên cạnh Sún Rỗ. Bà gọi Sa-Giang lại gần ôn tồn nói:

- Con từ đất Thục, xa xôi vạn dặm sang trợ chiến Lĩnh Nam. Ta cảm ơn con lắm. Hán cũng thế, Việt cũng vậy. Phái Sài-sơn đã có sư tỷ Trần Quốc thành hôn với đại huynh Vương Phúc của con. Ta muốn gửi người về Thục, xin Vương sư huynh cho cháu về làm dâu họ Đào.

Quần hùng vỗ tay vang dội. Khất đại phu nói:

- Ta với Thiên-sơn lão tiên đã có ước hẹn. Gặp dịp con cháu của người với ta ưa nhau, thì người thay ta, ta thay người hợp hôn cho chúng. Hôm nay, nhân Cửu-chân vương giá lâm Giao-chỉ, lão phu xin thay mặt Thiên-sơn lão tiên gả Vương Sa-Giang cho Đào Nhị-Gia.

Đào Thế-Kiệt cười ha hả:

- Vui thực là vui. Ta lại được thêm một nàng dâu đẹp, văn hay chữ tốt, có bàn tay tiên về âm nhạc. Thực là giai ngẫu.

Hồ Đề bước ra nói:

- Đào lão bá. Cháu có lời muốn thưa với lão bá.

Đào Thế-Kiệt biết Hồ Đề trực tính như nam tử. Ông hỏi:

- Hồ thống lĩnh có điều chi dạy bảo?

Hồ Đề đáp:

- Lão bá dạy quá lời! Còn một truyện nữa: Lão bá sắp làm thông gia với Tây-vu. Không biết lão bá hay chưa?

Đào Thế-Kiệt ngơ ngác chưa hiểu. Thì Trưng vương vẫy tay gọi Quách A với Sún Hô lại gần nói:

- Trận đánh Long-biên thắng mau, nhờ cặp thiếu niên này đây. Một là bên Đào Ngũ-Gia đệ tử Cửu-chân vương. Một bên sư muội của Hồ thống lĩnh. Đẹp đôi quá.

Ngài thuật lại việc làm của hai người. Ngài hỏi:

- Ta đứng làm mai, để cho hai em thành vợ chồng. Các em nghĩ sao?

Sún Hô, Quách A im lặng, cúi đầu xuống. Trưng vương cười:

- Im lặng coi như thuận. Nào chúng ta cử hành đám cưới cho hai cặp thiếu niên ngày hôm nay.

Suốt mấy ngày, tiệc vui mừng. Đến ngày thứ ba có tin báo:

- Đạo quân của Đặng Đường-Hoàn đã bình định xong mười lăm trang, ấp thuộc Lê Đạo-Sinh, bắt sống tên khùng Lê Hinh. Hiện đang chờ lệnh.

Trưng vương truyền đón ông vào.

Đặng Đường-Hoàn dẫn ba đệ tử là Đào Đô-Thống, Đào Chiêu-Hiển, Đào Tam-Lang vào yết kiến Trưng vương. Đào vương đứng dậy rót rượu trao cho Đặng Đường-Hoàn, chúc mừng chiến thắng. Quần hùng thấy anh em họ Đào cứ tủm tỉm cười, không hiểu sao. Hồ Đề hỏi:

- Ba vị hiền đệ, có gì vui lắm sao?

Đào Tam-Lang cười khúc khích:

- Tý nữa chị sẽ thấy một truyện cười.

Đào Đô-Thống dẫn tù nhân tới. Quần hùng cười lăn ra. Trước mắt họ, quái nhân, đầu bù tóc rối, quần ống cao, ống thấp, áo miếng rách miếng lành, trên đầu đội cái mũ đen. Người y bốc mùi hôi thối chịu không được. Cạnh y, hai con chó cái, lông lá dơ bẩn.

Hồ Đề tính ngỗ nghịch hỏi:

- Lê giáo chủ! Hân hạnh được giáo chủ giá lâm. Kìa Đào Đô-Thống sư huynh, sao lại trói giáo chủ Ngũ-không thế kia. Hãy mở trói cho người.

Lê Hinh cười hô hố, y nhe hàm răng không còn một chiếc. Y đứng giữa hội trường cất tiếng hát. Y hát khá hay. Hiện diện, rất đông đệ tử phái Sài-sơn vốn giỏi ca hát, mà họ đều gật đầu tỏ ý khen ngợi. Giọng Lê rất tốt.

Quách A gốc người Mường như Hồ-Đề, bản tính chân thực, nàng hỏi Lê Hinh:

- Này giáo chủ, tại sao giáo chủ không tắm?

Lê Hinh cười:

- Tắm làm gì? Bổn giáo lấy thiên nhiên làm căn bản. Không làm vẫn có ăn, không cần cha mẹ, chẳng nên tắm rửa.

Trưng vương vẫy tay:

- Với một tên khùng, dơ dáy như thế này, giết đi cũng chẳng ích gì. Thả y ra.

Đào Đô-Thống cởi trói, Lê Hinh lạy tạ, dắt hai con chó cái rời khỏi hội trường. Quần hùng đều cười ồ lên.

Trưng Nhị đứng lên nói:

- Chúng ta án binh bất động trong mười lăm ngày qua. Ngày nào Thiên-ưng Tây-vu Ngũ tướng cũng cho Thần-ưng bay vào đốt dinh thự, kho tàng trong thành Luy-lâu. Thần nỏ Âu-Lạc bắn tỉa quân trên mặt thành. Quân thủ thành đã mệt mỏi lắm rồi. Hôm nay trải mười lăm ngày. Chúng ta đánh thành thôi !

Đào Thế-Kiệt biết Trưng vương thay Đặng Thi-Sách làm chưởng môn phái Tản-viên. Môn qui phái này cấm đệ tử tàn sát nhau, dù họ tội nặng đến đâu chăng nữa. Trong thành có Lê Đạo-Sinh, Đức-Hiệp. Ông muốn giết chúng đi, trừ cho Lĩnh Nam mối lo ngại sau này. Ông nói:

- Trưng vương đã chiếm lại được đất Giao-chỉ. Duy còn Luy-lâu. Chúng ta hòa hoãn với Quang-Vũ, cũng nên tha bọn quan lại dân chúng người Hán. Hơn nữa người Hán ở Lĩnh-Nam cũng nhiều, phải khoan dung cho họ sống hòa hợp với người Việt. Muốn thế, đạo quân công thành phải cần có kỷ luật, thống nhất. Ở đây, ba đạo Đăng-châu, Văn-lạc, Lục-hải với Cửu-chân có khả năng đó. Đạo Đăng-châu của Thế-Hùng, đạo Lục-hải của Hùng-Bảo, đạo Văn-Lạc của Đào-Kỳ, đạo Cửu-Chân của Nghi-Sơn, Biện-Sơn. Vậy lão phu xin Trưng vương với các vị để cho lão phu được cái danh dự đánh Luy-Lâu.

Trưng vương vui vẻ:

- Đào vương dạy chí phải. Xin Đào vương ra quân cho.

Trưng vương cầm cây búa lệnh trao cho Đào Thế-Kiệt. Đào Thế-Kiệt lĩnh búa lên trướng nói:

- Chúng ta phải lấy Luy-lâu trong mười ngày. Phương-Dung giải Hoàng Đức, Ngô Tiến-Hy, Hàn Thái-Tuế, Hoàng Minh-Châu, và đồ tôn của Lê Đạo-Sinh ra đây, ta có việc dùng.

Đám Hoàng Đức được đưa vào trướng. Đào Thế-Kiệt nói:

- Các vị là tinh hoa của Lĩnh Nam. Nhất thời lầm đường. Sao không tỉnh ngộ như Chu Bá, Lê Thị-Hảo. Hai người phục thiện, cải tà qui chính, bây giờ sư huynh Chu Bá đi đâu, trăm họ cung tay kính trọng. Lê sư tỷ tuẫn quốc, khắp Lĩnh Nam quỳ gối tế lễ. Vậy các vị vào thành, thuyết phục Lục trúc tiên sinh hãy về với chúng tôi. Địa vị của tiên sinh không mất, danh thơm muôn thủa với non sông.

Ông thân cởi trói cho họ, rót rượu mời uống, truyền cho mỗi người một con ngựa vào thành Luy-lâu.

Quần hùng thấy ông xử sự quang minh, rỏ ra bậc anh hùng. Họ kính phục vô cùng. Duy có Trưng Nhị nghĩ khác:

- Đào vương gia cho họ một cơ hội trở về với Lĩnh Nam. Nếu họ trở về thì hay. Còn không trong trận đánh này, ông thẳng tay giết hết, còn hơn để Trưng vương giam chúng, như nuôi hổ trong nhà.

Nàng đưa mắt nhìn Đào Kỳ, Phương-Dung, hai người mỉm cười, nháy Trưng Nhị như ngụ ý Cha con với nhau, gì mà không hiểu.

Có tin quân báo: Đào Thế-Hùng đã bình xong vùng Ký-hợp, đem đầu Vũ Nhật-Thăng và đồng đảng về nộp.

Trưng vương nói với Đào vương:

- Đào vương gia! Tôi dám lớn mật xin vương gia ban ân, miễn bêu đầu sư thúc Vũ Nhật-Thăng. Tôi xin được lĩnh thây về tống táng.

Đào Thế-Kiệt thở dài:

- Xin Trưng vương cứ tự tiện. Tiếc thay, các đệ tử của Lê Đạo-Sinh không có tư chất giống nhau. Giá người nào cũng như ông bà Chu Bá, có phải đại phúc cho Lĩnh Nam không?

Đào Thế-Hùng cùng các con vào trướng thấy anh chị, cùng đám đệ tử đông đủ thì mừng lắm. Ông nói lớn:

- Anh em, chú cháu, bố con xa cách hai chục năm vì mưu đại sự. Hôm nay tụ họp nơi đây. Chỉ vắng có Hiển-Hiệu đang trọng nhậm nơi xa. Ngày xưa chúng mình mơ ngày hôm nay, thì giấc mơ đã thành sự thực rồi đây.

Ông trình với Trưng vương:

- Nam-thành vương Trần Công-Minh dẫn Tiên-yên nữ hiệp, Đàm Ngọc-Nga về đánh Ký-hợp. Chỉ ba ngày, chiếm được hầu hết trang ấp của đám Lê Đạo-Sinh, thế như trẻ tre. Khi đánh đến trang Nam-thủy thì trúng phục binh Hán. Nam-thành vương trúng tên tuẫn quốc. Tiên-yên nữ hiệp bị thương. Đàm Ngọc-Nga đi hậu đội, đem quân đánh lui Vũ Nhật-Thăng, cứu Tiên-yên nữ hiệp, cướp xác Nam-thành vương về an táng.

Ông ngừng lại một lát, tiếp:

- Chúng tôi tới nơi, chia quân làm ba cánh đánh ép. Chỉ hơn giờ, tiêu diệt trọn vẹn bọn quân Hán. Vũ Nhật-Thăng đấu chưởng với tôi đến chiêu thứ mười bảy y mất mạng.

Trưng vương nói với Trưng Nhị:

- Em soạn cho ta bài văn tế Nam-thành vương, sắc phong người làm:

Lĩnh-Nam trung liệt, Nam-thành vương.

Ngay chiều nay ta đi Ký-hợp tế người và các dũng sĩ vì quốc vong thân.

Ngài nói với Đàm Ngọc-Nga:

- Sư muội! Tôn sư tuẫn quốc, khí phách anh linh còn muôn thủa. Ta sẽ truyền xây đền thờ người ngay ngày mai. Sư muội đi với ta.

Ngài nói với Đặng Thi-Bằng:

- Em với Xuân-Nương đem đầu Vũ Nhật-Thăng, ráp vào thân bằng gỗ chôn cất tử tế. Dù sao Nhật-Thăng cũng xuất thân từ phái Tản-viên. Người chết rồi là hết. Tội trạng cũng đi theo. Không nên trả thù xác chết, vợ con người ta.

Đào Thế-Kiệt thăng trướng truyền lệnh:

- Ta đã được Trưng vương và các vị anh hùng ủy nhiệm đánh Luy-lâu. Sở dĩ chúng ta được trao phó nhiệm vụ vinh dự này, vì chúng ta có tới năm đạo quân từ tổ chức, đến huấn luyện thống nhất. Chứ không phải chúng ta tài hơn các lộ anh hùng khác.

Quần hùng thấy khí thế của đám đệ tử Cửu-chân, quân khí hùng tráng ngất trời, người người cảm phục trong lòng:

- Phái Cửu-chân được chúng nhân kính phục nhờ cách dậy người của Đào Thế-Kiệt khác thường. Ta bì thế nào được.

Cửu-chân vương Đào Thế-Kiệt truyền lệnh:

- Đồ nhi Trần Năng, Hùng Bảo, dẫn đạo quân Lục-hải đánh cửa tây Luy-lâu.

- Sư đệ Đinh Đại dẫn Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương, Quách Lãng, Đinh Hồng-Thanh, thống lĩnh đạo binh Đăng-châu đánh cửa bắc.

- Vương phi Đinh Xuân-Hoa dẫn Đào Nghi-Sơn, Đào Biện-Sơn thống lĩnh đạo binh Văn-Lạc đánh cửa nam.

- Cửa Đông giáp với sông, đã có thủy quân của Tử-Vân trấn đóng, không cần đánh.

- Hoàng Thiều-Hoa tổng chỉ huy công thành. Đạo binh Cửu-chân đặt làm trừ bị. Trường hợp giặc xuất thành, bằng mọi giá, không cho một tên chạy thoát. Mọi sơ xuất các chúa tướng chịu trách nhiệm. Có ai thắc mắc gì không?

Sún Lé hỏi:

- Sư phụ! Bọn Tây-vu Thiên-ưng chúng con làm gì?

Đào Thế-Kiệt vỗ vai nó:

- Ta dẫn Tam ca Đào Kỳ, sư tỷ Phương-Dung, Tây-vu Thiên-ưng ngũ tướng, thêm hai nàng dâu mới Quách A, Sa-Giang đột nhập Luy-lâu đánh từ trong đánh ra. Đào Tứ-Gia tuẫn quốc. Vậy ai có thể thay thế?

Sún Lé đáp:

- Trình sư phụ! Sún Rỗ dạy Sa-Giang chỉ huy Thần-ưng, thành thuộc lắm rồi. Sa-Giang thông minh quá, chế ra nhiều phương pháp huấn luyện Thần-ưng tuyệt hảo. Còn Quách A giỏi lắm, chỉ thua có Hồ sư tỷ thôi. Nó chỉ huy được Thần-ưng, Thần-Hổ, Thần-báo, Thần-tượng, Thần-long, Thần-ngao, Thần-phong, Thần-hầu. Chẳng loại nào nó không giỏi.

Sún Rỗ tiếp:

- Con đề nghị sư phụ cho Quách A chỉ huy một đội Thần-phong nhập thành, đánh vào dinh Tô Định. Ong đánh vào đám quan lại người Hán chỉ làm họ đau nhức, rối loạn trong thành, mà không làm bị thương, chết như Thần-ưng.

Đào Thế-Kiệt gật đầu:

- Nào chúng ta lên đường.

Trưng Nhị truyền các đạo quân Tản-viên, Tây-vu tạm lui lại nghỉ ngơi. Vì họ bao vây Luy-lâu hơn tháng, bắt đầu mệt mỏi.

Đào vương dặn riêng Phương-Dung, Đào Kỳ:

- Trong thành có hai cao thủ, là Lê Đạo-Sinh với Tô Định. Hai con gặp Lê thì giết liền. Còn Tô cần bắt sống. Ngoài ra bọn Đức-Hiệp, Hoàng Đức, Ngô-Tến-Hy, Hàn Thái-Tuế, Vủ Hỷ, Vũ Phương-Anh, gặp thì giết không tha.

Đào Thế-Kiệt sai mở một tờ giấy, đưa cho Phương-Dung. Ông nói:

- Ta liên lạc được với Trần Khổng-Chúng.

Phương-Dung giật mình:

- Sư thúc Trần Khổng-Chúng đổi tên là La Quốc, hiện làm Đô-úy, Đô-sát Giao-chỉ. Không hiểu sao, từ hôm về đây đến giờ. Con không được tin tức của sư thúc.

Đào Thế-Kiệt cười sung sướng:

- Ta với Trần Khổng-Chúng vốn chơi với nhau từ nhỏ. Trước khi sang Trung-nguyên, ta gặp y. Y tiết lộ rằng dường như Tô Định nghi ngờ y. Vì vậy y làm như người đần độn, để Tô không chú ý. Y mời Tô Phương làm đô sát. Còn y trở lại làm Đốc-bưu. Từ đó Tô không nghi ngờ nữa. Y bí mật đào một đường hầm từ nhà ra ngoài thành. Đêm nay chúng ta theo đường đó vào trong, đại náo thành Luy-lâu giết Lê Đạo-Sinh.

Ông dẫn Đào Kỳ, Phương-Dung, Ngũ Sún đi vòng quanh thành, quan sát cuộc chiến. Hoàng Thiều-Hoa chỉ lên cửa Nam:

- Kia! Lê Đạo-Sinh đang đứng dốc chiến kia.

Đào vương phi nhìn lên, trong óc bà, truyện cũ hiện ra: Lê Đạo-Sinh sai đệ tử làm tế tác, xui Nhâm Diên đánh Đào, Đinh trang. Đến khi đệ tử Đào, Đinh ẩn thân trên hoang đảo, Lê vẫn không để yên, y đem tráng đinh tiêu diệt. Mắt phượng quắc lên. Bà hỏi Thiều-Hoa:

- Con có cách nào làm cho nó nhục nhã không?

Hoàng Thiều-Hoa vẫy Sún Lé:

- Đào Nhất-Gia! Sư đệ cho Lê Đạo-Sinh ăn phân đi. Xưa nay Thiều-Hoa là người ôn nhu văn nhã, không bao giờ đùa cợt. Nay nàng ra lệnh cho Lê Đạo-Sinh ăn phân làm Sún Lé thích quá. Chàng cầm tù và thổi ba hồi. Hết hồi thứ ba, Thần-ưng từ xa bay lại, trước sau sáu đàn. Mỗi đàn hai mươi toán, mỗi toán năm con.

Sún Lé cầm tù và thổi nữa. Đàn Thần-ưng từ trên cao lao xuống đồng loạt. Lê Đạo-Sinh tưởng Thần-ưng tấn công vội rút kiếm đề phòng. Song Thần-ưng bay cách đầu y mười trượng, cùng ị, rồi bay trở lên. Chỉ phút chốc, sáu đoàn Thần-ưng đã ị xong. Người Lê Đạo-Sinh thực thê thảm: Đầu tóc, quần áo, bê bết đầy phân, dơ bẩn hôi thối không chịu được.

Lần đầu tiên Đào vương phi được coi Thần-ưng xuất trận. Bà thích quá bật cười, nói với Thiều-Hoa:

- Đoàn Thần-ưng lợi hại thực.

Quách A hỏi:

- Sư mẫu! Con sai ong đốt Lê Đạo-Sinh cho sư mẫu coi.

Đào vương phi cực kỳ cao hứng:

- Con làm cho sư mẫu xem nào.

Quách A cầm ống tiêu thổi lên vu vi. Từ chiếc xe đậu phía sau nàng, hàng triệu con ong bầu đen bay lên. Nàng cầm cờ phất phất liên tiếp. Đàn ong bay tới thành thì nhào xuống tấn công. Lê Đạo-Sinh đã nếm mùi lợi hại của đoàn Thần-phong hôm đại hội hồ Tây. Y vung chưởng đánh dạt bầy ong ra xa.

Quách A cười:

- Vô ích! Để con chia ong làm năm đội tấn công. Tục ngữ có câu:

Muốn béo thì ghẹo ong bầu,

Muốn to đầu thì ghẹo ông muỗi.

Con cho tên Lê Đạo-Sinh béo một lần.

Nàng cầm ống tiêu thổi vi vu. Đàn ong chia làm năm. Tấn công vào bốn phía trước, sau, phải, trái, và ở trên xuống. Lê Đạo-Sinh bị tấn công năm phía bất ngờ, chưởng lực hơi chậm một chút. Đàn ong lọt vào, bu khắp người đốt y. Y đau đớn, nhảy nhót, lăn lộn, trông cực kỳ thảm khốc.

Đám đệ tử đã kịp thời hun khói lên.

Quách A thổi còi thu ong về, thì trên trời Thần-ưng lại lao xuống tấn công. Đám đệ tử Lê Đạo-Sinh dẫn đội tiễn thủ bắn lên.

Đào vương đi khắp cửa thành. Đến canh hai ông dặn Thiều-Hoa:

- Nếu thấy trong thành khói bốc lên, con cho phá cổng. Mục đích cầm chân quân sĩ, để chúng ta bắt Tô Định.

Ông dẫn Đào Kỳ, Phương-Dung, Ngũ Sún, Sa-Giang, Quách A chiếu bản đồ Trần Khổng-Chúng tìm cửa đường hầm vào trong. Đào Kỳ cầm kiếm, dẫn đầu.

Quách A kéo chàng lùi lại:

- Tam ca võ công cao thực. Song lòng người khó dò. Em đề nghị để một đội Thần-ngao đi trước thăm đường. Chúng mình theo sau thì hơn.

Đào Kỳ nhận thấy lời Quách A nói đúng. Chàng bảo:

- Em cho Thần-ngao đi trước đi.

Quách A cho đội Thần-ngao xuống hầm. Chỉ lát sau một con trở ra vẫy đuôi mừng, gật đầu. Quách A nói:

- Không có gì nguy hiểm. Một Thần-ngao canh cửa hầm bên kia. Một Thần-ngao báo cho chúng mình biết đấy. Vào được rồi.

Nàng hỏi Ngũ Sún:

- Các sư huynh, sư đệ có mang túi đựng trăn, rắn theo không?

Ngũ Sún gật đầu:

- Có! Đầy đủ rồi.

Đào Kỳ cầm kiếm đi đầu, tiếp theo Quách A, Ngũ Sún, Đào Thế-Kiệt. Đi một lúc, đường hầm chạy trở lên. Đào Kỳ cầm đuốc soi: Phía trên có cái cửa gỗ. Theo lời Khổng-Chúng dặn, chàng khẽ gõ bốn tiếng lớn, ba tiếng nhỏ. Cánh cửa gỗ mở ra: Phía trên ánh sáng chói lòa. Trần Khổng-Chúng cầm đuốc đứng chờ.

Đợi cho đoàn người lên hết. Trần Khổng-Chúng nói với Phương-Dung:

- Sư thúc được tin cha, mẹ, các anh cháu tuẫn quốc, lòng đau như dao cắt. Hôm nay chúng ta phải trả thù cho người chết.

Đào Thế-Kiệt hỏi:

- Trần huynh! Bọn Lê Đạo-Sinh hiện ở đâu?

Khổng-Chúng đáp:

- Y bị ong đốt đã dùng vôi chữa khỏi. Y được phong làm Thứ sử Giao-châu vì vậy y ở phủ Lĩnh-nam vương cũ. Tô Định ở dinh Thái thú.

Đào Thế-Kiệt trình bày kế hoạch đánh thành cho Trần Khổng-Chúng. Trần Khổng-Chúng nói:

- Bây giờ Đào sư huynh, cháu Kỳ, Dung với tôi thám thính phủ Lĩnh-nam vương. Còn Sún Lé tổng chỉ huy bọn Sún ẩn trên cây gần các cổng thành. Đợi khi chúng ta đại chiến với bọn Tô Định, các cháu sẽ hành sự.

Ông trao cho mỗi người một bộ quần áo quân Hán. Dặn mật khẩu trong đêm.

Sún Lé hỏi:

- Con cho đoàn Thần-ưng mười con bay theo tuần tiễu trên không. Dưới đất, Quách A dẫn đội Thần-ngao phòng phục binh.

Trần Khổng-Chúng nghe nói nhiều về Tây-vu Thiên ưng lục tướng. Bây giờ ông mới phục:

- Vì đất nước ly loạn, nhân tài mới có dịp nảy nở. Ta già đầu mà không nghĩ đến biện pháp đề phòng an ninh chu đáo bằng đứa trẻ mười tám tuổi. Khá lắm, tre già măng mọc.

Ông cầm kiếm đi trước. Thành Luy-lâu rất rộng. Phải mất hơn nửa giờ mới tới phủ Thứ-sử. Trước dinh, giáp sĩ đi lại, canh phòng nghiêm mật. Trần Khổng-Chúng đi trước. Giáp sĩ kính cẩn chào ông. Hỏi:

- Trần đại nhân đến có việc gì, để tiểu nhân vào trình thứ sử.

Đào Kỳ vung tay, véo một tiếng, Lĩnh-nam chỉ đâm suốt qua đầu hai tên giáp sĩ. Quách A, Phương-Dung đỡ xác chúng bỏ vào bụi rậm.

Trần-khổng-Chúng vẫy mọi người vọt mình lên cao đáp trên mái nhà. Đào Kỳ vận âm kình đục năm lỗ trên mái ngói. Mọi người ghé mắt nhìn xuống.

Dưới nhà, Lê Đạo-Sinh ngồi đối diện với các đệ tử: Đức-Hiệp, Ngô Tiến-Hy, Hàn Thái-Tuế, Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh im lặng. Phía trước Hoàng Đức, Hoàng Minh-Châu, Chu Quang bị trói để dưới đất.

Lê Đạo-Sinh thở dài, hỏi:

-Hoàng Đức, ta thu nhận mi làm đệ tử từ ba chục năm nay. Tạo cho mi bản lĩnh vô địch. Không ngờ bây giờ, mi mưu phản ta. Tại sao vậy?

Hoàng Đức thở dài:

- Đệ tử không bao giờ quên công ơn sư phụ dạy dỗ.

Có điều sư phụ dạy đệ tử võ đạo Lĩnh-nam. Yêu thương đồng loại. Thế mà nay, anh hùng bốn phương phục hồi Lĩnh nam. Tại sao sư phụ còn chống lại, nhận chức tước của Mã thái-hậu chứ không phải của triều đình nhà Hán? Sư phụ là Thái-sơn Bắc-đẩu Lĩnh Nam, đức độ, võ công bỏ xa Đặng Thi-Sách, Nhị-Trưng, Đào Thế-Kiệt. Thế mà nay họ lập lên sự nghiệp kinh thiên động địa. Sư đệ Chu Bá, sư muội Hảo trở lại với Lĩnh Nam, người người đều kính trọng. Tại sao sư phụ không làm vậy, địa vị không mất, danh thơm lưu muôn thủa.

Lê Đạo-Sinh cười nhạt:

- Bây giờ ngươi dạy khôn ta đấy phải không? Ta đã nói rõ chủ ý của ta, là : Làm sao mở cửa Lĩnh Nam cho người Hán vào, giết hết bọn hào kiệt. Khi hào kiệt bị giết rồi, đất nước chỉ còn chúng ta. Ta mới cho nhân dân chúng thù hận người Hán, phất cờ đuổi giặc. Đại sự khắc thành.

Hoàng Đức lắc đầu:

- Không thể làm như thế được. Lĩnh-Nam đất rộng người thưa. Sư phụ muợn tay người Hán đánh nhau với hào kiệt. Bấy giờ dân chúng mười phần chết hết sáu, đâu còn tài nguyên để đuổi giặc?

Vũ Hỷ quát:

- Sư phụ đã nói. Khi người lên ngôi, làm hoàng đế Lĩnh-Nam, sẽ phong cho sư huynh làm Quế-lâm vương. Không ngờ nay sư huynh đổi lòng.

Hoàng Đức cười nhạt:

-Tại sao trước kia sư phụ không suất lĩnh hào kiệt làm như Đặng Thi-Sách, Đào Thế-Kiệt? Võ công, uy tín của chúng so với sư phụ cách nhau khá xa. Sư phụ phất cờ lên, chúng nhân đều qui phục. Việc gì sư phụ phải bắt giam Nguyễn Phan, Đặng Thi-Kế, Nguyễn Thành-Công, rồi khích Nhâm Diên đánh Đinh, Đào trang? Như vậy cũng chưa đủ, sư phụ tổ chức đại hội hồ Tây định tiêu diệt anh hùng thiên hạ? Con nghĩ bây giờ, sư phụ bắt giết Tô Định, mở cửa cho Trưng Trắc, Đào Thế-Kiệt vào. Chúng anh hùng kính phục sư phụ. Biết đâu họ chẳng tôn sư phụ làm hoàng đế?

Chu Quang cũng nói:

- Ông ngoại ơi! Mẹ cháu bị bọn Liêu-đông tứ ma giết chết. Bố cháu theo Trưng sư tỷ. Cháu không dám chống ông ngoại... Ngặt vì... ông ngoại bảo cháu với Minh-Châu trá hàng, bỏ thuốc độc giết hết anh hùng Lĩnh-Nam, cháu không thể làm được.

Đào Thế-Kiệt biết nếu không can thiệp ngay thì Hoàng Đức, Minh-Châu, Chu Quang sẽ bị giết. Ông là đại anh hùng, không muốn ẩn ẩn, hiện hiện. Ông muốn đường đường chính chính đối thoại với Lê Đạo-Sinh. Ông vẫy bọn Đào Kỳ nhảy xuống đất, gõ cửa nói lớn:

- Cửu-chân Đào Thế-Kiệt muốn được yết kiến Lục trúc tiên sinh.

Lê Đạo-Sinh nghe tiếng ông nói, kinh hoảng, mở tung cửa cùng đệ tử rút kiếm khỏi vỏ bước ra. Đào Thế-Kiệt chắp tay nói:

- Đêm khuya, chúng tôi tới yết kiến Lục trúc tiên sinh thế này thực là không phải lẽ. Mong tiên sinh đại xá cho.

Lê Đạo-Sinh bình tĩnh trở lại. Y mở cửa nói:

- Cửu-chân vương giá lâm. Lão phu không biết trước tiếp rước, thực có tội.

Đào Thế-Kiệt vào phòng, ngồi xuống. Phía sau ông Phương-Dung, Đào Kỳ, Quách A khoanh tay đứng hầu.

Lê Đạo-Sinh đưa mắt cho Đức-Hiệp. Đức-Hiệp hiểu ý ra ngoài xem còn ai không. Phương-Dung cười:

- Sư bá Đức-Hiệp! Không còn ai đâu. Sư bá khỏi sợ hãi. Đào gia xưa nay không nói dối bao giờ.

Đào Thế-Kiệt khoan thai nói:

- Lục trúc tiên sinh. Hậu học dám xin tiên sinh vung tay bắt trói Tô Định, Tô Phương. Mở cửa thành cho quân Lĩnh Nam vào. Tiên sinh với các cao đồ, sẽ trở thành anh hùng đối với dân Lĩnh Nam. Còn như tiên sinh không thuận, thì muôn ngàn năm sau ô danh để hậu thế nguyền rủa.

Mười năm trước, địa vị Đào Thế-Kiệt thua xa cả Đức-Hiệp, Hoàng Đức. Ông muốn nói truyện ngang hàng với chúng e còn khó hơn cả bắc thang lên trời. Bây giờ, sau bao năm nằm gai nếm mật. Ông trở thành anh hùng, nhân danh đại nghĩa dạy dỗ Lê Đạo-Sinh.

Vũ Hỷ cười nhạt:

- Tên nhà quê vùng Cửu-chân kia. Mi nhân danh cái gì mà dám lên tiếng dạy khôn sư phụ ta?

Từ lúc thấy Vũ Hỷ, lòng Phương-Dung sôi sục. Nghĩ đến thù cha, mẹ, bốn anh. Nàng tiến ra trước mặt y nói:

- Nhân danh cái gì à? Mi có còn là con người không mà dám lên tiếng?

Xoẹt, xoẹt, Vũ Hỷ nhảy lui lại, hai tai máu chảy ròng ròng. Phương-Dung rút kiếm, cắt hai tai y, rồi tra kiếm vào vỏ thần tốc quá. Chỉ có Đào Kỳ mới trông rõ nàng xuất chiêu mà thôi.

Vũ Hỷ kinh hoảng, mặt tái mét, run run, định mở miệng chửi, nhưng nói không ra lời.

Lê Đạo-Sinh cười nhạt:

-Đào vương phi! Dù kiếm pháp ngươi cao minh đến đâu mặc lòng. Song đây là thành Luy-lâu. Chúng ta có hơn vạn binh. Liệu ta hô lên một tiếng. Vương phi có chống lại được không?

Quách A rút trong bọc ra một cây pháo thăng thiên, nàng châm lửa rồi tung qua cửa sổ. Đùng. Đó là lệnh tấn công. Nàng cười nhạt :

- Lục trúc tiên sinh đã trên bảy chục tuổi, mà sao không tự biết mình nhỉ? Tiên sinh ơi! Ngoài thành quân Lĩnh Nam vây đến mấy vòng. Trong thành, chúng ta làm chủ. Sư phụ tôi là đại anh hùng. Người tiếc tài tiên sinh, mà tới đây thuyết phục tiên sinh. Chứ còn đánh nhau, thì chúng tôi lấy tính mệnh tiên sinh như trở bàn tay.

Đến đó, bên ngoài trống thúc liên hồi, quân reo dậy đất. Trong thành lửa bốc cháy khắp nơi. Đức-Hiệp vội chạy ra quan sát, rồi trở vào nói:

- Quân Lĩnh Nam đánh thành. Trong thành lửa cháy khắp nơi.

Lê Đạo-Sinh đứng dậy nói:

- Đa tạ Đào vương gia đã dạy dỗ. Tôi cùng đệ tử đi bắt Tô Định.

Y tiến lên đi trước. Đào Kỳ, Phương-Dung theo bén gót. Mọi người ra khỏi dinh. Đào Kỳ đã quen địa thế Luy-lâu. Chàng chỉ:

- Kia dinh Thái thú đang cháy! Thần-ưng lao xuống đánh quân canh.

Quách A thấy có ngựa gần đó, nàng nhảy lên, hướng cửa Nam phi tới. Gặp Sún Đen đang chỉ huy Thần-ưng tấn công quân giữ cổng. Nàng cầm còi thổi lên toe toe. Một lúc sau, đàn ong bầu nhào xuống tấn công. Đám quân bỏ chạy tán loạn. Vừa lúc đó Tô Phương, Trần Khổng-Chúng phi ngựa tới.

Tô Phương leo lên mặt thành hô lớn:

- Đốt lửa lên mau.

Trần Khổng-Chúng nói:

- Đây lửa đây!

Ông đưa lưỡi gươm. Đầu Tô Phương rơi xuống dưới đất. Đám vệ sĩ theo ông mở tung cổng thành. Đào vương phi, vọt ngựa vào đầu tiên. Thấy Trần Khổng-Chúng, bà reo lên:

- Trần sư huynh!

Bà ra lệnh:

- Nghi-Sơn đánh sang Đông mở cửa cho cậu vào. Biện-Sơn đánh sang tây mở cửa cho Trần Năng, Hùng Bảo vào. Ta với Trần sư bá, Quách A, Sún Đen đánh vào Trung ương.

Bà phi ngựa dẫn đầu đoàn quân, tiếp theo là Trần Khổng-Chúng, Quách A, Sún Đen lao vào vòng chiến. Chỉ chớp nhoáng, đã tiến đến dinh Thái-thú, gặp đạo quân cửa bắc của Đào Thế-Hùng vừa tới. Tất cả bao vây dinh Thái thú như thành đồng vách sắt.

Vương phi hỏi Quách A:

- Sư phụ đâu?

Quách A tường thuật mọi truyện, rồi kết luận:

- Có lẽ sư phụ cùng Lê Đạo-Sinh đang ở trong dinh Thái-thú.

Hoàng Thiều-Hoa ra lệnh:

- Hùng Bảo đem đạo Lục-hải trấn cửa Tây, Bắc. Nghi-Sơn, đem đạo Cửu-chân trấn ở cửa Đông, Nam. Sư thúc Đinh Đại dồn đám tù binh, hàng binh vào giữa thành.

Trong thành, lửa đã dập tắt. Có tiếng quân reo hò vang dội, tiếng cọp rống, beo gầm, tiếng voi kêu, tiếng Thần-ưng ré, thì ra Trưng vương cỡi trên bành voi trắng, cạnh ngài là Trưng Nhị đã vào thành. Lớp thứ nhất vào rồi, tiếp theo anh hùng các lộ. Lớp thứ nhì hơn năm trăm thớt voi. Lớp thứ ba đàn Thần-hổ, Thần-báo. Mỗi Thần-hổ, Thần-báo đều có dây cột cổ, do một Thần-hầu dẫn. Khí thế hùng tráng không thể tưởng tượng được.

Trưng Nhị nói với Thiều-Hoa:

- Sư tỷ dốc chiến giỏi quá. Hơn bọn Đặng Vũ, Mã Viện nhiều. Chỉ khoảnh khắc tiếp thu doanh trại, dồn tù binh về một chỗ mau thực.

Hoàng Thiều-Hoa cười:

- Không phải ta tài. Mà vì quân của Đặng, Mã là bọn ngu dốt, còn quân của ta toàn đệ tử, võ công, kiến thức cao. Ta chưa ra lệnh, họ đã biết rồi.

Thiều-Hoa đốc quân vây chặt dinh thái thú. Anh hùng Lĩnh Nam đều đã vào thành. Chỉ những người có nhiệm vụ chỉ huy quân, mới ở ngoài phòng bắt tù binh chạy ra mà thôi.

Sau cuộc chiến, người ngựa Đào vương phi, Thiều-Hoa nhuộm máu đỏ tươi.

Trưng vương chỉ Hoàng Thiều-Hoa than:

- Ta e vạn đại sau, khắp các nước, cũng không ai tin được rằng thời này, đất Lĩnh Nam có người con gái đẹp đến như thế kia, ngồi trên voi chỉ huy hơn mười vạn anh hùng, chiến tướng, đánh thành. Võ đạo Thiều-Hoa cao hơn ta. Người tuy làm hoàng hậu Lĩnh-Nam, mà vẫn xông pha trận mạc.

Hoàng Thiều-Hoa nói với Đào Thế-Hùng, Đinh Xuân-Hoa:

- Sư thúc, sư mẫu, xin cho quân lui ra. Không cần bao vây nữa. Bằng này anh hùng có mặt ở đây, thêm đội Tây-vu, dù Tô Định có cánh cũng không chạy khỏi.

Các đạo quân Đăng-châu, Văn-lạc, Lục-hải, Lôi-sơn, Cửu-chân tập họp làm năm khu. Tổng số trên vạn người, mà không một tiếng động. Các tướng đứng đầu như Hùng Bảo, Nghi-Sơn, Biện-Sơn, Đinh Bạch-Nương v.v. đều còn trẻ. Uy nghiêm, tư thái nhàn tản, giáp trụ, người ngựa đẫm máu.

Hoàng Thiều-Hoa ra lệnh:

-Quách A, Sa-Giang, Quí-Minh. Ba em dẫn Thần-ngao vào dinh Thái-thú lùa hết mọi người ra đây. Không nên làm chúng sợ hãi.

Ba người vâng lệnh tiến vào. Một lúc Sa-Giang lùa các quan lại phủ Thái-thú, cùng vợ con ra ngoài. Tiếp theo Đào Thế-Kiệt, Đào Kỳ, Phương-Dung, thầy trò Lê Đạo-Sinh. Tô Định bị trói tay. Mặt y cúi gầm xuống. Y trông thấy đầu con trai bị bêu trên cây gậy, buông tiếng khóc thảm thiết.

Quần hùng, quân sĩ, tráng đinh reo hò vang dội.

Giữa lúc đó thám mã báo:

- Có một đạo thiết kị vượt biên giới Giao-chỉ, Tượng-quận, phi như bay đang tiến về đây. Xin Trưng vương định liệu.

Các anh hùng ngơ ngác tự hỏi:

- Quân nào nữa? Không lẽ quân Hán?

Đào Kỳ lắc đầu:

- Quân Hán dù có cánh cũng không lọt qua đất Quế-lâm, Tượng-quận, Nam-hải dễ dàng như vậy. Chắc đạo quân của các vị vương vùng Bắc Lĩnh Nam đến tiếp viện Giao-chỉ mà thôi.

Chàng gọi Sún Lé:

- Sư đệ đem đội Thần-tượng, Thần-hổ đón đầu đạo quân ấy xem sao.

Vừa lúc đó thám mã báo:

- Đạo thiết kị đó kéo cờ Tượng-quận.

Sún Lé vọt lên ngựa đi liền. Lát sau cháng trở lại trình với quần hùng:

- Tượng-quận vương Hàn Bạch, được tin Đặng vương gia tuẫn quốc, vội sai Hổ-nha đại tướng quân Đào Hiển-Hiệu, quân sư Phùng Vĩnh-Hoa, và Trấn-Bắc đại tướng quân Chu-Bá đem một vạn kị binh tiếp ứng. Các tướng đang ở ngoài chờ lệnh.

Trưng vương hài lòng. Truyền mời ba người vào. Ba người kính cẩn hành lễ trước Trưng vương, Đào vương, ra mắt với các anh hùng. Phùng Vĩnh-Hoa trình với Trưng vương:

- Tượng-quận vương Hàn sư bá tiếp được thư nói Giao-chỉ vương Đặng sư huynh tuẫn quốc. Người bưng mặt khóc thảm thiết. Truyền quân, dân Tượng-quận để tang ba ngày. Người lập dàn tế vọng về phương Nam. Thục đế Công-tôn Thuật sư bá được tin cũng lập dàn tế vọng. Công-tôn sư bá gửi thư nói với Tượng-quận vương rằng quân Thục Nam Ích-châu sẵn sàng tiếp cứu Tượng-quận. Vậy Tượng-quận vương nên gửi đội thiết kị tăng viện cho Giao-chỉ. Sư bá Hàn Bạch cử Chu sư bá, Đào sư huynh với em lên đường ngay.

Trưng vương mỉm cười:

- Đặng đại ca tuẫn quốc, ai cũng buồn. Song tuẫn quốc, để sống muôn đời. Đa tạ các anh hùng Thiên-sơn, Tượng-quận.

Phùng Vĩnh-Hoa gặp lại cha là Phùng Đại-Tín, sư phụ là Tiên-yên nữ hiệp mừng chi siết kể.

Đào-hiển-Hiệu gặp lại cha, sư thúc, các sư huynh, sư đệ đồng môn, cười nói vui vẻ. Duy có Chu Bá thì đau xót trong lòng: Vợ tuẫn quốc. Con gái đang làm Quí-phi cho Quang-Vũ. Chu Quang, Hoàng Minh-Châu với nhạc phụ Lê Đạo-Sinh, trở thành tội nhân của đất nước.

Ông đến trước mặt Khất đại phu, quì gối hô lớn:

- Đệ tử xin ra mắt sư phụ. Kính chúc sư phụ sống lâu trăm tuổi.

Khất đại phu đỡ Chu Bá dậy:

- Ta làm sao mà sống đến trăm tuổi được? Muốn sống muôn thủa phải theo gương vợ của con, theo gương Thi-Sách, theo gương Cối-giang hầu Nguyễn Trát. Hà! Sư đệ ta... Ta biết làm sao đây?

Đào Hiển-Hiệu gặp lại Đinh Hồng-Thanh. Chàng quên mất rằng mình đang làm Đại tướng-quân, thống lĩnh binh mã cả một vùng rộng lớn. Chàng tiến lại nắm tay Hồng-Thanh.

Đinh Hồng-Thanh, Đào Hiển-Hiệu là sư huynh, sư muội. Khi chưa thành vợ chồng, họ đã kết thành đôi bạn "Thanh mai trúc nhã". Đào Thế-Kiệt cho họ làm lễ cưới được ít tháng, thì Hiển-Hiệu phải lên đường tòng chinh Trung-nguyên. Suốt thời gian chinh chiến, sau những lúc xông pha trận mạc, chàng lại ngồi mơ màng đến bóng dáng người vợ xinh đẹp.

Trưng vương phán:

- Trưng Nhị, em viết thư sai Thần-ưng đi các nơi, báo cho mọi người biết, đã hạ xong Luy-lâu. Mời Đô Dương cùng các vị vương về họp, hầu đề cử hoàng đế Lĩnh-Nam.

Trời dần dần bình minh. Mặt trời tháng năm chiếu ánh sáng chói chang. Trưng vương truyền làm tiệc khao quân. Dân chúng các nơi nghe nói, dắt trâu, khiêng lợn, chở gà, hoa quả đến mừng. Suốt mấy ngày, quần hùng, tráng đinh, uống rượu, đánh trống, ca hát.

Trong bữa tiệc, Đào Thế-Hùng trịnh trọng nói:

- Tô-Định là tên tham quan. Y được phong chức Thái thú Giao-chỉ do áp lực của Mã thái-hậu với triều đình nhà Hán. Từ khi đến Giao-chỉ, y gây không biết bao nhiêu tội ác. Dù Hán, dù Việt đều hận y tới xương. Giết y đi cho trăm họ hả lòng.

Trưng vương đứng lên đài cao. Bà hướng vào đám tù người Hán, người Việt dõng dạc tuyên cáo:

- Chúng ta vốn người hiệp nghĩa, khởi binh, cứu trăm họ khỏi ách khắc nghiệt của bọn tham quan. Chỉ bọn tham quan, bọn thương gia ác độc, bọn phú gia dựa thế quan lại mới bị tội. Còn nhất thiết được trở về làm ăn. Người Hán, người Việt đều như nhau. Ai phân biệt Hán, Việt sẽ bị xử tội. Tài sản người Hán được bảo trọng. Phàm các quan người Hán vô tội, muốn ở lại Lĩnh-Nam vẫn được trọng dụng. Ai muốn về Trung-nguyên, sẽ cho về với của cải, vợ con.

Ngừng lại một lát Trưng vương tiếp:

- Ta cử ra ba người, xét từng trường hợp một của tội nhân. Người thứ nhất là tiên sinh Đào Thế-Hùng. Người thứ nhì là tiên sinh Phùng Đại-Tín, người thứ ba là thống lĩnh bảy mươi hai động Tây-vu Hồ Đề. Ai muốn tố giác tội ác, hoặc làm chứng điều thiện của tội nhân, đều được đến trước ba vị khai. Ai khai gian, vu vạ cho người, bị bắt làm tội.

Ba hôm sau Đào Thế-Hùng trình bản luận tội các quan lại người Hán, người Việt lên Trưng vương và các anh hùng.

Trưng vương phán:

- Cứ như luận tội này: Lê thái sư thúc, cùng các đệ tử của người, đáng được ân xá. Chỉ có hai chục tên vừa quan, vừa thương gia ác độc, cần xử trảm để nêu rõ đại nghĩa thiên hạ. Phiền tiên sinh Đào Thế-Hùng và Đinh Hồng-Thanh làm giám trảm. Ngày mai giờ ngọ hành hình. Mời anh hùng, dân chúng cùng ra coi. Xin Đào vương gia đề cử đao phủ.

Đào vương đáp:

- Từ trước đến nay Lục trúc tiên sinh và các đệ tử của người theo Hán chống lại Lĩnh-Nam. Khi người bị trúng Huyền-âm độc chưởng, Đào gia chúng tôi nguyện hy sinh tính mạng cứu người. Thế nhưng sau đó người lại nhận chức tước của Mã thái hậu, trở về Lĩnh-Nam gây sóng gió: Cối-giang hầu Nguyễn Trát cùng bốn con, và hàng nghìn tráng đinh tuẫn quốc. Nam-thành vương Trần tiên sinh, Giao-chỉ vương Đặng tiên sinh đều vì người mà chết. Nay người đầu hàng, được tha tội chết. Song chúng ta yêu cầu người làm một việc, chứng tỏ dứt khoát trở về: Phiền người với các vị hiền đồ đứng ra xử tử Tô Định và bọn tham quan.

Trưng vương nói với Lê Đạo-Sinh:

- Kính xin Thái sư thúc và các sư thúc ra tay để tỏ lòng trung với Lĩnh-Nam.

Sáng hôm sau... dân chúng các nơi lũ lượt kéo nhau về xem bọn tham quan bị chặt đầu. Số người tới dự lên đến mấy vạn. Giữa bãi đất rộng, một khán đài lớn được dựng lên. Anh hùng các đạo tề tựu đông đủ trên khán đài. Ngoài sân hai mươi mốt cái cọc, dùng để trói tội nhân. Đúng giờ Ngọ, tiếng loa xướng:

- Giải tội nhân ra pháp trường.

Dân chúng im phăng phắc.

Quách A, đại diện Hồ Đề, tức là một thứ Quan tòa ngày nay. Nàng đi trước, phía sau hai mươi mốt tội nhân bị trói tay, cổ cột bằng sợi dây thừng, do đười ươi áp tải. Dân chúng vỗ tay reo hò. Quách A hướng vào Đinh Hồng-Thanh hô lớn:

- Xin trao tội nhân cho giám trảm.

Đào Thế-Hùng truyền:

- Yêu cầu đao phủ trói tội nhân vào cọc thụ hình.

Thầy trò Lê Đạo-Sinh, Chu Quang, Hoàng Minh-Châu gồm tám người, lĩnh tội nhân, cột vào cọc. Dân chúng la hét:

- Chém nó đi! Giết nó đi!

Đinh Hồng-Thanh đáp:

- Chưa được đâu! Phải đợi Trưng vương, Đào vương đến đã.

Bỗng tiếng loa xướng:

- Đào vương, Trưng vương, giá lâm.

Dân chúng, anh hùng reo hò rung động trời đất.

Tiếng loa xướng:

- Giám trảm đọc bản cáo trạng.

Đào Thế-Hùng lên đài, lĩnh bản cáo trạng từ tay Trưng vương, đến trước cọc trói Tô Định. Ông với Đinh Hồng-Thanh quay mặt vào tội nhân.

Đào Thế-Hùng nói:

- Xin Lục trúc tiên sinh và các cao đồ đến vị trí hành quyết.

Lê Đạo-Sinh mặt tím, không nói một câu nào. Y chia các đệ tử, mỗi người đứng trước ba tội nhân. Còn y thì đứng trước Tô Định. Đối diện với Đào Thế-Hùng, mắt gườm gườm nhìn ông. Trong lòng y nổi lên biết bao nhiêu chua chát, phẫn hận:

- Bình thường thì thằng Đặng Thi-Sách, con Trưng Trắc, thằng Đào Thế-Hùng này chỉ là một con tép, con tôm. Ta muốn dí chết dưới chân lúc nào chẳng được. Giờ đây ta thất thế. Chúng làm nhục, bắt ta làm đao phủ xử tội nhân.

Đinh Hồng-Thanh tiếp án lệnh đọc lên. Đọc xong nàng vẫy tay. Binh sĩ đánh chiêng, trống. Cứ một tiếng chiêng, tiếp theo một tiếng trống:

- Tung, beng, tung, beng.

Hết ba hồi. Kiếm vung lên, bọn Lê Đạo-Sinh tám người đồng ra tay. Tám cái đầu rơi xuống. Dân chúng hoan hô vang dậy.

- Tung, beng, tung, beng.

Hết ba hồi thứ nhì, tám cái đầu nữa rơi xuống.

- Tung, beng, tung, beng.

Hết ba hồi nữa, bốn tội nhân còn lại, đầu rơi xuống.

Bây giờ tới Tô Định.

Ba hồi trống, chiêng dứt. Lê Đạo-Sinh vung kiếm lên, lưỡi kiếm hướng cổ Tô Định. Thình lình lưỡi kiếm đổi chiêu, lia ngang một cái, đứt hết dây trói. Tô Định tung người dậy chạy. Đinh Hồng-Thanh phóng chưởng ngăn y lại. Tô Định phất tay một cái, đẩy chưởng của Đinh Hồng-Thanh sang một bên. Đào Thế-Hùng nhảy vèo đến, phóng chưởng đánh Tô, thì Lê Đạo-Sinh, Phong-châu song quái, Đức-Hiệp cùng hướng kiếm tấn công hai người.

Một mình Đào Thế-Hùng, cũng không thể đấu ngang tay với Lê Đạo-Sinh. Huống hồ nay ông với Hồng-Thanh phải đỡ kiếm của Lê với Song quái, Đức-Hiệp, làm sao chịu nổi ? Phụp, phụp, hai thầy trò đồng bị trúng một lúc bốn mũi kiếm ngã xuống đất.

Diễn biến xảy ra đột ngột. Từ khán đài đến pháp trường quá xa. Anh hùng hiện diện đều la hoảng, rời khán đài đuổi bắt. Bọn Lê Đạo-Sinh chạy về phía có dân chúng.

Thình lình năm mũi kiếm từ đám dân chúng lóe lên. Đám thầy trò Lê Đạo-Sinh thấy kiếm phong rít lên vo vo, chiêu số hiểm độc, chúng cùng bật người trở lại. Nhưng năm mũi kiếm theo sát bọn Lê như bóng với hình. Phút chốc dồn sáu thầy trò Lê Đạo-Sinh với Tô Định vào giữa pháp trường.

Bấy giờ mọi người mới nhìn ra: Hoàng Đức, Hoàng Minh-Châu, Chu Quang chống kiếm đứng tần ngần giữa pháp trường, không chạy theo.

Trần Năng chận Tô Định lại. Hai người thi diễn cuộc đấu. Hoàng Minh-Châu ôm Đinh Hồng-Thanh, Hoàng Đức ôm Đào Thế-Hùng dậy.

Còn năm người vung kiếm đẩy lui thầy trò Lê Đạo-Sinh từng bước, từng bước vào pháp trường chính thị Ngũ-phương thần kiếm.

Khất đại-phu, Trần Năng lo cứu chữa Đào Thế-Hùng với Đinh Hồng-Thanh. Quần hùng bao vây bọn Lê Đạo-Sinh như thành đồng vách sắt. Bàn chung, công lực Ngũ-phương thần kiếm với đám Hoàng Đức ngang nhau. Nếu đấu chưởng, muôn ngàn lần Ngũ-phương thần kiếm không phải là đối thủ của chúng. Song đấu kiếm thì Ngũ-phương nỗi tiếng thần. Nên họ làm chủ ngay từ lúc nhập cuộc. Đấu được trên trăm hiệp, các đệ tử Lê Đạo-Sinh bị bắt hết. Còn mình Lê đấu với Hoàng Kiếm ngang tay nhau.

Phương-Dung nghĩ đến thù cha nàng nói lớn:

- Đại ca Hoàng Kiếm. Đại ca nhường tên Lê Đạo-Sinh cho tiểu muội trả cái thù y cắt chân sư tổ, và giết bố của tiểu muội được không?

Hoàng Kiếm nhảy lui lại nói:

- Đào vương phi! Xin nhường vương phi.

Bỗng có tiếng quát:

- Con bé Phương-Dung. Để tên Lê Đạo-Sinh đó cho ta.

Một người chống nạng, từ đám dân chúng, nhấp nhô mấy cái đã đến trước mặt Lê Đạo-Sinh. Quần hùng kêu lên:

- Nguyễn Phan tiên sinh!

Nguyễn Phan tay trái chống nạng. Tay phải rút kiếm. Ánh kiếm lóe lên. Lê Đạo-Sinh bị cắt mất râu.

Lê kinh hoảng vung kiếm đâm Nguyễn Phan, y định để cả hai cùng chết. Song Nguyễn Phan hất tay một cái, người ông nhảy lên cao. Lê Đạo-Sinh vọt lên chém vào chân ông. Ông dùng nạng gạt. Từ trên cao xuống đất, hai người đấu với nhau hơn chục chiêu. Nguyễn Phan thì như có như không, còn Lê Đạo-Sinh kiếm chiêu

## 13. Đô Kỳ Đóng Cõi Mê-linh,-lĩnh-nam Riêng Một Triều Đình Nước Ta-(đại-nam Quốc Sử Diễn Ca)

Phương-Dung đứng ngoài, nàng muốn giúp tổ sư, nhưng không biết làm sao. Bằng như nàng rút kiếm trợ giúp ông, là điều không bao giờ ông chịu.

Cách đây hơn hai mươi năm, Nguyễn Phan nổi tiếng là Lĩnh-nam thần kiếm. Ông đeo kiếm hành hiệp khắp Trung-nguyên, Lĩnh-Nam, bọn tham quan, ác bá, nghe danh ông đều kinh hồn táng đởm. Ông cùng với Khất đại phu Trần Đại-Sinh sang Trung-nguyên kết thân với Thiên-sơn lão tiên. Ba người nổi danh Tiên ông.

Chẳng may, ông bị bọn phản đồ Lê Nghĩa-Nam, Hoàng Đức-Tiết, Mai Huyền-Sương phản bội, đánh thuốc mê bắt ông nộp cho Lê Đạo-Sinh.

Lê Đạo-Sinh mưu đồ làm bá chủ võ lâm Lĩnh-Nam, dần dần tiến tới cầu Hán-đế phong cho chức Thái-thú. Vì vậy y giam Nguyễn Phan, bắt ông cung xưng bí quyết kiếm thuật trấn môn. Lê đem bí quyết đó ra truyền cho đệ tử phái Long-biên, giúp chúng đoạt quyền chưởng môn. Như vậy phái Long-biên nằm trong tay y.

Không ngờ Nguyễn Phan cương quyết không cung khai. Vì hơn ai hết ông hiểu: Cung khai cho Lê, Lê sẽ giết ông. Ông thà chịu nhục, chịu tù, đợi một cơ duyên đến, truyền bí quyết kiếm thuật cho hậu thế, rồi ông tự tử chết.

Ngày nọ Đào Kỳ đột nhập nhà tù Thái-hà trang. Ông nhờ Đào Kỳ học kiếm pháp Long-biên, ra dạy cho người có tâm huyết. Đào Kỳ học, đem dạy lại cho Phương-Dung, cứu ông khỏi nhà tù. Rời nhà tù, ông bí mật dạy Phật-Nguyệt.

Trong đại hội hồ Tây, ông đem bí quyết kiếm thuật trấn môn giảng cho bọn phản đồ. Ông cố ý giảng sai. Bọn phản đồ đứt mạch máu đầu, thành người tàn tật.

Còn Đào Kỳ thì lột mặt nạ giả nhân giả nghĩa của Lê Đạo-Sinh, định giết y. Nhưng Khất đại phu, là sư huynh Lê, lên đài đánh bại y mà không nỡ giết. Nguyễn Phan nảy ra ý: Phải chính ông giết Lê cho hả mối căm hờn. Cho nên thời gian qua, ông luyện được bản lãnh, chống nạng, xử dụng kiếm. Hôm nay, nhân lúc Lê định trốn chạy, ông bảo Phương-Dung lùi ra, để chính tay ông giết y.

Bỗng kiếm hai người chạm nhau. Cả hai kiếm đều văng lên không. Lê Đạo-Sinh phóng một chưởng định kết liễu tính mệnh ông. Ông vung chưởng đỡ. Bịch một tiếng. Hai chưởng dính tẹt vào nhau. Hai người thi triển cuộc đấu nội lực.

Khoảng nhai dập miếng trầu, mặt Lê dần dần tái mét. Còn mặt Nguyễn Phan đỏ như gấc. Trên đầu hai người đều có khói bốc lên. Chứng tỏ nội lực phát huy đến cùng độ.

Nội công Lê thuộc phái Tản-viên, thuộc Dương cương. Nội công Nguyễn Phan thuộc phái Long-biên thuộc Âm nhu. Xưa Vạn-tín hầu Lý Thân, chế ra nội công âm nhu khắc chế với nội công dương cương của Phò mã Sơn-Tinh. Ông dùng nội công này đánh bại Sơn-Tinh bên bờ sông Hắc-long-giang.

Hôm nay hai đồ tôn thi triển cuộc đấu trước anh hùng thiên hạ. Lê liếc mắt nhìn bên cạnh: Trần Năng đã đánh ngã Tô Định, bằng một Lĩnh-nam chỉ. Các đệ tử y đều bị bắt trói. Duy Hoàng Đức, Hoàng Minh-Châu, Chu Quang được thư thả.

Trong lòng y nổi lên niềm chua xót:

- Khi xưa, lúc ta được đời tôn làm Lục trúc tiên sinh. Chúng nhân thiên hạ, không ai mà không tôn phục. Ta vì cứu Đào Kỳ, bị y khám phá ra việc ta giam Nguyễn Phan, Đặng Thi-Kế, Nguyễn Thành-Công. Ta mất uy tín từ đó. Ta vâng lệnh Nghiêm Sơn tổ chức đại hội hồ Tây, mưu cầu chức thái thú. Tại đại hội hồ Tây ta bị sư huynh đánh bại. Mưu đồ của ta hóa ra hư vô. Ta sang Thục, định phế trưởng lập thứ, cũng thất bại. Ta được triều kiến Quang-Vũ. Quang-Vũ phong ta làm Thứ sử Giao-châu. Coi toàn Lĩnh-Nam, quyền hành hơn Nghiêm Sơn. Điều đến nằm mơ ta cũng không nghĩ tới. Bây giờ, ta thất bại. Đệ tử bị bắt hết. Không biết ta có sống được không?

Trưng vương nói với Khất đại phu:

- Thái sư thúc! Xin Thái sư thúc cản hai vị ra. Bằng không, thì ngọc vỡ, ngói tan, cả hai cùng thiệt mạng. Chẳng tiếc lắm ư?

Khất đại phu nghĩ, một mình ông không đủ sức đẩy hai người ra. Muốn đẩy hai người ra, phải hợp nội công của ông với Đào Kỳ. Gần Đào Kỳ lâu ông biết chàng ghét cay ghét đắng bọn phản dân hại nước. Bây giờ bảo chàng cùng ông ra tay, chàng sẽ đập chết Lê Đạo-Sinh ngay.

Nghĩ vậy ông tiến ra nói:

- Ông bạn già Nguyễn Phan ơi! Xin ông tha cho sư đệ ta. Y có tội với Lĩnh-Nam, thiếu gì người muốn giết y? Việc gì ông phải phí sức lực với y. Dạy dỗ y làm gì cho hao nguyên khí?

Ông nói lớn:

- Lê hiền đệ! Dù ngươi thắng Nguyễn Phan cũng bị anh hùng ở đây băm vằm ngươi ra thành chả. Ngươi thu công đi thôi. Nào, hai người đồng thu công lại đi nào. Một... hai... ba.

Nhưng hai người phát huy hết công lực, đầu óc như mê đi, không còn biết gì nữa. Quần hùng đứng ngoài đều lắc đầu, không biết làm cách nào.

Đào vương vẫy tay gọi vương phi, Đinh Đại, Đào Kỳ, Phương-Dung, Thiều-Hoa, Nghi-Sơn, Biện-Sơn vây quanh hai người. Nhược bằng Nguyễn Phan giết Lê Đạo-Sinh thì thôi. Bằng y thắng Nguyễn Phan, Đào gia sẽ bắt y, trả thù cho Đào Thế-Hùng, Đinh Hồng-Thanh, Nguyễn Trát và Nguyễn Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín.

Tiên-yên nữ hiệp bảo Trần Năng:

- Sư muội! Chúng ta phải ra tay mới được. Nào! Chúng ta dùng Thiền-công hóa giải kình lực của hai người. Nào: Một... hai... ba.

Hai người cùng chắp tay như lễ Phật, đẩy vào giữa chưởng hai người.

Hai người rung động toàn người, rồi đứng im. Chưởng của Tiên-yên, Trần Năng dính chặt vào chưởng của hai người.

Anh hùng Lĩnh-Nam đứng ngoài đều là cao thủ bậc nhất, mà không ai hiểu tại sao. Một lát, họ thấy Trần Năng mặt hồng lên, tươi như uống ly rượu, phiêu phiêu hốt hốt. Còn Tiên-yên nữ hiệp thì mặt trắng bệch, tư thái nhàn nhã. Cứ như vậy, bốn người dính vào nhau.

Nguyên nội lực Trần Năng gốc từ phái Tản-viên, thuộc dương cương. Sau được Tăng-Giả Nan-Đà truyền Thiền công thuộc âm dương hợp nhất. Tay nàng chạm vào tay Lê Đạo-Sinh, giữa lúc nội lực y phát đến cho cùng độ, truyền sang cơ thể nàng. Nàng không phản công. Cứ để nội lực đó truyền vào người nàng, cuồn cuộn như nước chảy. Còn tay Tiên-yên nữ hiệp chạm vào tay Nguyễn Phan. Nội lực của ông thuộc âm nhu. Nội lực của Tiên-yên nữ hiệp thuộc phái Sài-Sơn. Cương nhu hợp nhất. Nội lực âm nhu của Nguyễn Phan truyền vào người bà.

Khoảng ăn một bữa cơm, cơ thể Trần Năng, Tiên-yên, đã thu hầu hết nội lực Nguyễn Phan và Lê Đạo-Sinh.

Trần Năng ra hiệu cho Tiên-yên cùng đẩy mạnh. Bốn người bật tung ra bốn phía. Nguyễn Phan chỉ mặt Lê Đạo-Sinh:

- Ta không giết được mi, dù chết cũng khó nhắm mắt.

Ông nhảy vào phóng chưởng đánh Lê. Lê vung chưởng đỡ. Hai chưởng lại dính vào nhau.

Hoàng-Kiếm đứng ngoài, thấy vậy nói:

- Quần hùng nghe đây ! Chúng tôi là Ngũ-phương kiếm, không thân Lê, chẳng biết Nguyễn. Hôm nay thấy hai người đấu nội lực đến trình độ cả hai đều mất. Chúng tôi là người cầm công đạo. Chúng tôi giết Lê, để báo thù cho anh hùng Lĩnh-Nam.

Ông rút kiếm vung lên đâm vào cổ Lê-đạo-Sinh. Kiếm của ông thần tốc vô song. Anh hùng hiện diện mỉm cười:

-Hết đời tên ác bá.

Chu Bá nghĩ tình nhạc phụ, lại nhớ lời trối trăn của vợ lúc lâm chung, bất cứ giá nào cũng không để Lê-đạo-Sinh bị giết. Ông rút kiếm đâm vào sau lưng Hoàng Kiếm. Nếu Hoàng Kiếm tiếp tục giết Lê Đạo-Sinh, thì tính mệnh bị nguy. Hoàng Kiếm kinh hoảng, thu kiếm về, nhảy lui lại đỡ kiếm của Chu Bá.

Bỗng một luồng kình phong nhu hòa làm mọi người muốn nghẹt thở, hai vật nhỏ bay đến, chạm vào kiếm Chu Bá, Hoàng Kiếm, kêu đến bộp một tiếng. Hai thanh kiếm bay vọt lên trời. Mọi người nhìn lại thì ra ba quả sim màu tím. Sim là loại trái cây nhỏ bằng đầu ngón tay út. Mềm mại. Không hiểu ai mà có công lực mạnh đến độ đánh bay được kiếm hai đệ nhất cao thủ đương thời? Ngay chính Đào Kỳ, Khất đại phu cũng không thể làm được.

Có tiếng nói từ xa vọng lại:

- A Di Đà Phật! Đại hiệp Hoàng-Kiếm. Xin đại hiệp mở lòng từ bi, tha cho Lê lão sư một phen.

Bây giờ mọi người mới biết đó là Tăng-Giả Nan-Đà. Ngài từ đám dân chúng bước ra, lưng khoác tấm áo Cà-sa màu vàng, miệng tủm tỉm cười.

Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng, chạy đến chắp tay:

- A Di Đà Phật, đệ tử kính bái sư phụ! Sư phụ giá lâm thực đại phúc cho đất Lĩnh-Nam.

Hùng Xuân-Nương chắp tay:

- A Di Đà Phật! Đệ tử kính cẩn tham kiến sư phụ.

Tiên-yên nữ hiệp, Trần Năng nhìn Xuân-Nương nghĩ:

- Thì ra ngài đã qui y Tam-bảo cho Xuân-Nương. Thế mà mình không hay.

Tăng-Giả Nan-Đà đến trước Nguyễn Phan, Lê Đạo-Sinh, ngài chắp tay xỉa vào giữa chưởng hai người. Hai người rung động thực mạnh rồi lui lại.

Tăng-Giả Nan-Đà nói:

- A Di Đà Phật! Này Nguyễn tiên sinh! Xin tiên sinh hãy quên thù hằn với Lê tiên sinh được chăng?

Nguyễn Phan nói:

- Quên ư? Y đã cắt gân chân tôi. Giam tôi gần mười năm mà bảo tôi quên ư?

Tăng-Giả Nan-Đà hỏi:

- Từ trước đến giờ, tiên sinh đã giết bao nhiêu người rồi? Tiên sinh có nhớ không? Họ đâu có thù gì với tiên sinh? Khi xưa nữ hiệp Trần Thiếu-Lan khởi binh. Thái thú Nhâm Diên đem quân đến đánh. Tiên sinh cứu Thiếu-Lan, một kiếm giết có hàng vạn người. Nếu thân nhân họ cũng tìm đến tiên sinh trả thù, tiên sinh nghĩ sao? Này tiên sinh ơi! Đó chẳng qua nghiệp chướng. Bần tăng dám khuyên tiên sinh hãy quên đi những gì là thù hằn. Cùng bần tăng ngao du tứ phương, chẳng thú vị lắm ư?

Tăng-Gỉa Nan-Đà cầm tay Nguyễn Phan:

- Quên hết đi Nguyễn tiên sinh. Nhớ thù hận nào có ích gì.

Một luồng nội lực êm dịu truyền vào người Nguyễn Phan, bao nhiêu mệt mỏi biến mất. Ông trầm tư suy nghĩ.

Nguyễn Phan suy nghĩ một lúc, rồi tiến tới quì gối trước Tăng-Giả Nan-Đà:

-Sư phụ! Đệ tử quên hết rồi! Nhờ sư phụ giác ngộ, lòng đệ tử trong sáng, mở rộng hơn bao giờ hết. Đệ tử nguyện qui y theo Phật.

Tăng-Giả Nan-Đà vuốt tay trên đầu, trên cằm Nguyễn-Phan, râu tóc của ông rụng xuống hết. Ngài nói:

- Từ nay Nguyễn-Phan chết rồi! Ta đặt cho ngươi pháp danh là Trí-Không.

Ngài quay lại nói với Lê-đạo-Sinh:

- Lê tiên sinh mệt lắm rồi. Để bần tăng giúp tiên sinh nghỉ một chút.

Ngài tiến đến, để bàn tay lên đầu Lê. Lê-đạo-Sinh cúi đầu tránh né, gạt tay ngài. Không ngờ cái tránh né, cái gạt tay của đệ nhất cao nhân Lĩnh-Nam, mà không tránh nổi bàn tay Tăng-Giả Nan-Đà. Ngài để tay lên đầu Lê nói:

- Ngủ đi! Lê tiên sinh hãy ngủ đi.

Lạ thay Lê-đạo-Sinh nhắm mắt, dựa lưng vào cột cờ ngủ. Lê ngủ rất say.

Lúc ngủ, Lê thấy mình cùng đệ tử, giết hết anh hùng Lĩnh-Nam. Lê được phong tước Lĩnh-Nam vương. Các đệ tử đều phong thái thú. Vinh hoa tột đỉnh. Lê xua quân chiếm ba quận Giao-Chỉ, Cửu-Chân, Nhật-Nam. Uy quyền hiển hách.

Rồi dân chúng nổi dậy khắp nơi. Lê cùng các đệ tử đánh dẹp. Giết hết lớp này lớp khác tới. Cuối cùng ba thầy trò, xuống một chiến thuyền chạy ra biển, sang Trung-Nguyên yết kiến Quang-Vũ xin quân về báo thù. Quang-Vũ kể tội thầy trò Lê làm mất Lĩnh-Nam. Truyền đem ra chém. Giữa lúc đao phủ sắp hạ thủ, thì Khất đại phu xuất hiện.

Lê gọi lớn:

- Sư huynh cứu đệ với.

Khất đại phu lắc đầu bỏ đi. Lê chợt nhớ đến Tăng-Giả Nan-Đà.

Lê lên tiếng gọi:

- Sư phụ! Sư phụ cứu đệ tử với.

Có tiếng đáp ngay bên tai.

Lê bừng mắt ra, thì không thấy pháp trường đâu. Mà ở trong thành Luy-Lâu.

Tăng-Giả Nan-Đà nói:

- Lê tiên sinh! Khổ hải vô bờ, hồi đầu thị ngạn. Công danh, phú quí, chẳng qua là một giấc mơ. Tiên sinh ơi! Tiên sinh mưu đồ công danh, gây ra cảnh núi xương sông máu. Nay con cháu đều chết hết. Trang ấp, của cải không còn. Tiên sinh muốn gì nữa đây?

Lê-đạo-Sinh suy nghĩ rất nhanh:

- Dù Nguyễn-Phan không giết ta, thì đệ tử Đào gia cũng không tha cho ta. Ừ thì Tăng-Giả Nan-Đà khuyên răn, ta hãy tạm ẩn lánh: Hãy giả vờ sám hối, xin qui y. Tăng-Giả Nan-Đà thu ta làm đệ tử, thì ai dám giết ta nữa!

Nghĩ vậy y quì gối xuống trước mặt ngài:

- Đệ tử sám hối, xin sư phụ cho được qui y Tam bảo.

Tăng-Giả Nan-Đà vuốt tay lên đầu Lê-đạo-Sinh, râu tóc của y rụng xuống hết. Ngài nói:

-Phúc thay! Ta đặt cho ngươi pháp danh là Trí-Vô.

Phương-Dung rút kiếm bước ra nói:

- Đại sư! Đại sư qui y cho y là việc của đại sư. Còn y giết cha, giết mẹ, anh em của tôi, y phải trả.

Tăng-Giả Nan-Đà mỉm cười:

- Đào vương phi! Bần tăng đã từng nói với vương phi, những gì xảy ra hôm nay, chẳng qua do bao nhiêu nghiệp kiếp trước tích lũy. Này, vương phi thử nghĩ lại xem, khi vương phi làm quân sư, cầm quân đánh Thục, trận đánh Võ-Đô, Cẩm-Dương. Người chết hàng vạn, vậy ai sẽ tìm vương phi để trả thù? Biết bao nhiêu đại tướng Hán, chết dưới lưỡi kiếm vương phi. vương phi trả lời sao đây? Trận đánh Trường-An, quân Hán chết trên ba chục vạn, quân Thục chết không dưới mười lăm vạn. Ai sẽ tìm vương phi để trả thù? Bởi vậy bần tăng mới nói: Chẳng qua là cái "nghiệp" từ tiền kiếp mà ra.

Lê-đạo-Sinh nghĩ được một kế:

- Bọn chúng ở đây đông quá. Tăng-Giả Nan-Đà khó cứu ta. Chi bằng ta dùng khổ nhục kế, mới mong thoát nạn.

Y bước ra nói:

- Các vị anh hùng! Một đời Trí-Vô này, vì mưu cầu danh lợi hư vô, mà hại biết bao nhiêu người! Vậy ai thấy cần trả thù, cứ lại giết! Ta không hề oán hận. Có như vậy mới giải được hết nghiệp của ta.

Trần-khổng-Chúng nói:

- Ta giết ngươi để trả thù cho sư huynh ta.

Ông cầm kiếm nhắm cổ Lê-đạo-Sinh đâm tới. Lê nhắm mắt mỉm cười. Lưỡi kiếm sắp tới cổ Lê thì ông ngưng lại nói:

- Ta là anh hùng! Ta không giết kẻ đã hối lỗi.

Đào-hiển-Hiệu đến trước Lê-đạo-Sinh mắng:

- Đồ hèn hạ! Đồ khốn kiếp! Mi mưu cầu danh lợi, xảo trá, giết cha ta, giết hiền thê của ta. Ta phải giết ngươi.

Đào-thế-Hùng gượng nói:

- Hiển-Hiệu! Không được giết người hối lỗi.

Tăng-Giả Nan-Đà nắm tay Lê-đạo-Sinh, Nguyễn-Phan, thấp thoáng một cái, ba người biến vào đám dân chúng mất dạng.

Quần hùng xúm vào xem thương thế Đào-thế-Hùng, Đinh-hồng-Thanh: Vết thương đâm trúng ngực, sườn bụng. Khất đại phu, Trần-Năng lắc đầu thở dài.

Một lát Đào-thế-Hùng mở mắt tỉnh dậy. Ông liếc mắt nhìn các anh hùng cười lên:

- Các vị đừng lo cho tôi! Cũng đừng vì tôi chết mà buồn. Hãy theo gương Trưng vương: Đặng vương gia tuẫn quốc. Trưng vương can đảm cầm quân đánh giặc.

Ông nhìn Đào-thế-Kiệt, Đinh-Đại, Đinh-xuân-Hoa, và đám đệ tử Đào gia:

- Anh chị, Đinh sư đệ! Các con, các cháu. Từ khi ta sáu tuổi, phụ thân mỗi đêm thường khóc thầm, giảng cho ta biết cái nhục của người dân mất nước. Người luôn dặn ta: Hết lòng phục hồi Lĩnh-Nam. Năm ba mươi tuổi, anh Cả sai ta đem vợ con ra Bắc, liên lạc với hào kiệt, phục quốc. Từ đấy đêm ta quên ngủ, ngày ta quên ăn để có hôm nay. Ta vẫn nói: Chỉ cần nhìn ngày đất nước trở về trong tay người Việt, đời ta coi như đủ. Chết sống không nghĩa lý gì. Huống hồ, ta được nhìn Lĩnh-Nam phục hồi đã sáu ngày. Ôi, sướng ơi là sướng. Ta sinh ra để phục quốc. Quốc đã phục rồi! Ta còn mong gì nữa?

Ông mỉm cười rồi tắt thở.

Đâu đó tiếng sáo thê lương, rít trên không gian, theo mây trời lơ lững, như khóc, như than, như uất nghẹn. Người cứng rắn nhất như Hồ-Đề mà cũng phải rơi nước mắt. Anh hùng nhìn lại: Thì là tiếng sáo của Sa-Giang. Nàng cùng cha nổi danh tiêu thần. Tiếng sáo của nàng rúc lên từng hồi, khi cao đến mây, khi nhỏ như sợi tơ trời.

Cạnh đó, Đinh-hồng-Thanh nằm gọn trong tay Đào-hiển-Hiệu. Mắt nàng nhắm nghiền. Khuôn mặt vẫn thanh tú, nhu nhã. Nàng thở nhẹ nhàng, ngực nhô lên thụp xuống. Trong cơn mê mê tỉnh tỉnh, nàng luôn miệng gọi tên Hiển-Hiệu.

Khất đại phu nói:

- Cháu Hiển-Hiệu. Hãy bỏ vợ xuống. Ta dùng Lĩnh-Nam chỉ làm cho vợ cháu tỉnh dậy, từ biệt cháu, rồi ra đi. Còn hơn mê mê tỉnh tỉnh như vậy.

Ông chìa ngón tay chỏ điểm đến "véo" một cái vào huyệt Bách-hội, Đinh-hồng-Thanh rung động toàn người, rồi từ từ mở mắt ra. Đôi môi hồng như trái đào, nàng hỏi:

- Hiển-Hiệu! Bố ra sao rồi? Anh ở đâu?

Hiển-Hiệu nắm chặt tay, như muốn giữ nàng lại:

- Anh đây! Bố chết rồi!

Hồng-Thanh mỉm cười:

- Anh nói sai! Bố là đại anh hùng, đại hào kiệt! Bố không bao giờ chết cả! Lĩnh-Nam còn, người Việt còn, thì bố vẫn còn. Bố chết như thế này chẳng hơn chết già ư? Anh... em dặn anh nhé... em sắp chết rồi. Nếu sau này sáu vị vương hợp lại, để cử hoàng đế Lĩnh-Nam, anh nhớ... thay em, cử Trưng vương. Ðừng cử bác cả. Bác già rồi! Để cho bác thảnh thơi.

Nàng nhắm mắt thiu thiu, rồi mở mắt ra, thấy Trưng vương, Đào vương bên cạnh. Nàng nói:

- Bác Cả ơi! Công phu bác dạy bố, dạy các anh, các chị, dạy chúng cháu, chỉ mục đích duy nhất phục hồi Lĩnh-Nam. Lĩnh-Nam phục hồi rồi, bác vui lắm. Bố chết, mà sống muôn ngàn năm sau. Cháu cũng sắp chết rồi. Cháu sẽ cùng bố gặp vua Hùng, vua An-Dương.

Nàng nắm tay Hiển-Hiệu:

-Em chết đi chẳng có gì đáng tiếc. Duy có điều em chưa cho anh đứa con. Thôi em đi đây...

Nàng nghẹo đầu sang một bên, từ từ nhắm mắt lại.

Quần hùng đứng chết lặng giữa hai cái chết của đệ tử Đào gia. Đâu đó tiếng tù và rúc lên từng hồi, thảm não như con mất cha, như vợ mất chồng. Khiến quần hùng không ai cầm được nước mắt.

Hơn nghìn Thần-ưng bay lượn thành vòng tròn trên trời. Cùng cất tiếng kêu bi ai, khắc khoải, rồi kiếm cây, đậu chi chít trên cành. Cúi đầu xuống, ủ rủ. Tiếng tiêu của Sa-Giang vẫn nức nở, nỉ non. Nàng dùng nội lực chuyển vào tiếng tiêu, vọng đi rất xa. Anh hùng các đạo, đều cắn răng, cúi đầu, nhỏ lệ.

Đào-hiển-Hiệu là một đại tướng tài kiêm văn võ thời Lĩnh-Nam. Tài liệu trong các cuốn phổ đều mô tả ông vốn đa tình ngang với Trần-tự-Sơn, Đô-Dương. Ông được phong tước công, tuổi còn trẻ, thế mà suốt cuộc đời, ông không chú ý đến bất cứ người con gái nào. Ông chôn vợ ở gần nơi trấn nhậm ngoài thành Long-Biên. Mỗi buổi sáng, ông ra bên mộ nàng, tự tay tỉa cây kiểng. Buổi chiều đích thân ông tưới hoa, rồi ngồi nói truyện với nàng như nàng ngồi cạnh.

Đào vương cho khâm liệm em với cháu.

Trưng vương hỏi:

- Ý Đào vương định an táng hai vị anh hùng ở đây hay đưa về Cửu-Chân?

Đào vương phi nói:

- Khắp đất nước Lĩnh-Nam, đâu chả của mình? Chôn đâu cũng được. Chúng tôi vốn con cháu thần dân Âu-Lạc, xin được đưa về Cổ-Loa an táng.

Trưng vương truyền các anh hùng tế trước linh sàng Đào-thế-Hùng, Đinh-hồng-Thanh. Ban sắc phong Đào-thế-Hùng làm:

Vũ liệt, hùng huân, Đặng-Châu đại vương.

Ban sắc phong Đinh-hồng-Thanh:

Chí nhu, uyển mị, Hồng-Đức công chúa.

Truyền trăm thớt voi, trăm Thần-ưng và ba trăm đệ tử, tráng đinh đi theo Đào-hiển-Hiệu, hộ tống linh cữu về an táng tại Cổ-Loa.

Tiễn đưa linh cửu Đào-thế-Hùng, Đinh-hồng-Thanh đi rồi. Hồ-Đề đứng lên nói với quần hùng:

- Lê-đạo-Sinh đã được Tăng-Giả Nan-Đà cứu. Tuy Lê xám hối, xin chịu tội đã đành. Nay Hoàng-Đức, Hoàng-minh-Châu, Chu-Quang, hối lỗi, chống Lê-đạo-Sinh. Chúng ta tha tội cho ba người. Còn lại Lê-Đức-Hiệp, Ngô-tiến-Hy, Hàn-thái-Tuế, Vũ-Hỷ, Vũ-phương-Anh, chúng giết hại không biết bao nhiêu người. Cần phải xử tử chúng, cho anh hùng hả dạ.

Phương-Dung cũng tiếp:

- Phong-Châu song quái giết cha, mẹ, bốn anh của tôi. Xin cho tôi được đưa hai tên này về Cối-Giang xẻo từng miếng thịt, tế mộ các người.

Trưng vương thở dài:

- Đối với môn qui của phái Tản-Viên. Tôi không có quyền giết người đồng môn. Nhưng nay các đệ tử của thái sư thúc Lê-đạo-Sinh tội quá nặng. Tôi không dám xin tha tội. Vậy xin giao cho ba vị xét xử. Trước kia ba vị gồm tiền bối Đào-thế-Hùng, Phùng-đại-Tín tiên sinh với Hồ-Đề. Nay Đào vương gia tuẫn quốc. Tôi xin cử Đinh hầu thay thế. Xin ba vị thu thập tội ác của năm người. Đợi cử hoàng đế Lĩnh-Nam, hãy đem xử tội.

Hơn mười ngày sau, có tin Đô-Dương cùng các đạo anh hùng tề tựu đầy đủ.

Đây là cuộc họp, suy cử hoàng đế Lĩnh-Nam theo thủ tục trước kia các anh hùng Tây-Vu đã cử Thục-Phán lên thống lĩnh hào kiệt đánh vua Hùng, lập ra nước Âu-Lạc. Trưng vương làm Giao-Chỉ vương, đứng ra tổ chức đại hội.

Ngài truyền đắp cái đài thực cao, lát gỗ. Trên đài, bầy bài vị thờ các vua Hùng, vua An-Dương. Cạnh còn có bài vị thờ Phù-Đổng Thiên-vương, Sơn-Tinh, Vạn-tín hầu Lý-Thân, Phương-chính hầu Trần-tự-Minh, Trung-tín hầu Vũ-bảo-Trung, Cao-cảnh hầu Cao-Nỗ. Giữa đài để sáu cái đỉnh đồng tượng trưng sáu vùng Nam-Hải, Quế-Lâm, Tượng-Quận, Giao-Chỉ, Cửu-Chân, Nhật-Nam. Trước mỗi đỉnh có chín cái trống đồng, do chín thiếu niên đứng trực, tấu nhạc. Tổng cộng năm mươi bốn cái trống. Đài kết hoa rực rỡ. Khói hương đỉnh đồng bốc lên nghi ngút. Nơi cử hành lễ là đất Mê-Linh, ngay dưới chân núi Tản-Viên.

Từ dưới lên đài bằng sáu con đường gỗ, thoai thoải, mỗi con đường có trăm bậc, tượng trưng xưa Quốc-tổ, Quốc-mẫu sinh trăm con, phong cho mỗi con một vùng, từ đấy thành họ. Như người con được phong đất "Trần" sau con cháu mang họ Trần. Người con được phong đất Đào, sau con cháu đều mang họ Đào. Cuộc bố phòng, bảo vệ cuộc lễ, giao cho Hồ-Đề và các đệ tử Tây-Vu. Trưng-Nhị được cử làm người xướng ngôn buổi lễ.

Ngày cử hành lễ là ngày mùng 3 tháng 6 năm Kỷ-Hợi (39 sau Tây-lịch),bên Trung-Nguyên nhằm niên hiệu Kiến-Vũ thứ mười hai đời vua Quang-Vũ nhà Đông-Hán. Anh hùng các nơi tụ kéo về đầy đủ. Từ sáng sớm, dân chúng lũ lượt tụ tập đến mấy chục vạn người. Trời tháng sáu, ánh sáng ban mai tỏa chiếu, anh hùng các nơi được cử đứng vào sáu con đường bằng gỗ, theo thứ tự lớn trên, nhỏ dưới.

Đúng giờ thìn, Trưng-Nhị cầm cờ phất. Nhạc công đánh trống, năm mươi bốn cái trống đồng cử lên một lượt. Tiếng vang ngân đi rất xa. Pháo nổ liên hồi.

Trưng-Nhị hô lớn:

- Hoàng đế Lĩnh-Nam giá lâm.

Trần-tự-Sơn từ dưới đài uy nghi bước lên đứng trước sáu vị vương.

Ba hồi chiêng trống, hơn ngàn đệ tử phái Sài-Sơn đồng cử đủ các thứ nhạc khí, bản Động-Đình ca.

Trần-tự-Sơn bước đến trước bàn thờ Quốc-tổ. Hai thiếu nữ đứng bên cạnh các đỉnh đồng đốt lên một bó hương. Trần-tự-Sơn tiếp lấy, cắm vào các bát hương thờ Quốc-tổ và các anh hùng tiên hiền.

Ông quì xuống trước, kế đến sáu vị lạc vương, lạc công, lạc hầu, động chủ, trang chủ, các tướng lĩnh, anh hùng.

Trưng-Nhị xướng:

- Tuyên đọc chiếu chỉ của Quốc-tổ An-Dương.

Trần-tự-Sơn cầm chiếu chỉ của vua An-Dương đọc lớn. Đọc xong, ông hướng xuống đài nói:

- Quốc tổ đã dậy: Người thủ lĩnh hào kiệt, sau khi phục hồi Lĩnh-Nam, tuyệt đối không được giữ bất cứ quyền hành gì. Từ khi ta trở về Lĩnh-Nam với sắc phong Lĩnh-Nam công của nhà Hán, công cuộc phục quốc bắt đầu. Ta được anh hùng hào kiệt tin tưởng, người người góp sức, mà có ngày nay. Hôm đại hội hồ Động-Đình, Lĩnh-Nam coi như phục hồi. Ta tạm ủy quyền cho nghĩa đệ Đô-Dương điều khiển anh hùng, ổn định đất nước. Kế đó Quế-Lâm, Nam-Hải, Tượng-Quận cử lạc hầu, lạc công. Các vùng Giao-Chỉ, Cửu-Chân, Nhật-Nam đã có lạc hầu rồi chỉ việc cử lạc công. Rồi các nơi cử lạc vương. Hôm nay, ta trở lại đây chứng kiến cuộc suy cử hoàng đế Lĩnh-Nam. Thể lệ như sau:

- Các lạc hầu, sáu năm cử lại một lần. Đó là các năm Dần, Thân.

- Các lạc công, bốn năm cử lại một lần, đó là năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu.

- Hoàng đế Lĩnh-Nam, sáu năm cử lại một lần vào năm Hợi, Tỵ. Các vị vương cùng được cử một lúc với hoàng đế.

Hôm nay, các vị cử hoàng đế Lĩnh-Nam. Muốn được cử làm hoàng đế Lĩnh-Nam không phân biệt nam, nữ, miễn là có đạo đức, có kiến thức, có công với đất nước.

- Những ai được cử? Tất cả các lạc hầu, động chủ, châu trưởng, lạc công, lạc vương.

- Quan chức, từ cấp huyện trở lên.

- Các Chưởng môn nhân võ phái.

- Các tướng cầm quân từ cấp lữ trưởng.

Hôm nay, chúng ta cử hoàng đế. Bây giờ chúng ta cùng im lặng, suy nghĩ. Mỗi vị sẽ được một đồng nam đưa đến cho một miếng giấy. Các vị định cử ai, ghi tên người đó vào, rồi lên bỏ vào thùng gỗ trầm tước bàn thờ Quốc-tổ. Ta với Đô-Dương không được cử, vì vậy các vị đừng cử chúng ta. Nào bắt đầu.

Trên đài khói hương nghi ngút, không một tiếng động. Trời xanh biếc, gợn chút mây tơ, Thần ưng bay lượn vòng tròn, thực nhộn nhịp.

Anh hùng các nơi thứ tự lên bỏ tấm giấy vào thùng gỗ trầm. Đến giờ ngọ, chấm dứt.

Trần-tự-Sơn nói:

- Tôi xin mời một vị đạo cao đức trọng lên chứng kiến. Đạo cao đức trọng nhất Lĩnh-Nam phải kể Thúc phụ Trần-đại-Sinh.

Dân chúng quần hùng nghe đến tên Trần-đại-Sinh, vỗ tay rung động trời đất.

Khất đại phu lên đài, quì trước bàn thờ Quốc-tổ lễ tám lễ. Ông nói lớn:

- Lão phu người Lĩnh-Nam. Lão đề nghị nên mời mấy quí khách cùng kiểm điểm. Không biết các vị có đồng ý không?

Trần-tự-Sơn chắp tay nói:

- Không biết thúc phụ cử ai?

Khất đại phu nói:

- Lão phu xin cử bạn già là Thiên-Sơn lão tiên. Thiên-Sơn lão tiên đang hưởng nhàn ở núi Thiên-Sơn, thế mà người nghe tin Lĩnh-Nam suy cử hoàng đế, cũng đến đây mừng. Xin mời lão tiên lên đài.

Một bóng vàng thấp thoáng vọt lên trời như con hạc, từ từ đáp xuống. Chúng nhân kêu lên một tiếng "ồ", tấm tắc khen:

- Đẹp thực! đẹp thực. Tiên có khác. Đẹp thực. Mặt lão tiên như trái táo, hồng hào, tay chống gậy trúc, râu tóc bạc trắng. Lão quì xuống bàn thờ Quốc-tổ lễ tám lễ.

Khất đại phu nói:

- Lão xin mời bảy quí khách nữa lên đây làm trọng tài. Đó là Lục tiên sinh, hiệu "Khổng tử tái sinh", và Ngũ-phương thần kiếm.

Lục-mạnh-Tân, Ngũ-phương thần kiếm đã ở Lĩnh-Nam hơn mười năm. Một người đem đạo lý Khổng, Mạnh dạy dân. Năm người đem kiếm pháp, trừ diệt bọn quan Hán tham ô. Khắp nơi đều nghe danh. Khi Trần-tự-Sơn xướng đến tên họ, dân chúng lại vỗ tay rung động trời đất.

Khất đại phu tiếp:

- Vị quí khách mà lão phu dám cả gan thỉnh, là Bồ tát Tăng-Giả Nan-Đà từ Thiên-Trúc qua Lĩnh-Nam hoằng dương đạo pháp của đức Thế Tôn.

Bồ tát Tăng-Giả Nan-Đà khoan thai lên đài.

Bấy giờ đạo Phật chưa truyền qua Lĩnh-Nam. Dân chúng không biết ngài là gì. Song thấy Thiền-công của ngài cao cường. Ngài được Tiên-Yên nữ hiệp, Trần-Năng, Hùng-xuân-Nương bái làm thầy. Họ dư biết địa vị ngài không tầm thường.

Khất đại phu nhờ tám quí khách điểm lại phiếu bầu. Sau khi điểm xong. Ông vận khí vào đơn điền nói lớn:

- Con dân Văn-Lang, Âu-Lạc nghe đây: Chúng ta sắp có hoàng đế.

Dân chúng, quần hùng hồi hộp, vỗ tay rung động trời đất.

Khất đại phu xướng lớn:

- Tượng-Quận vương Hàn-Bạch 217 phiếu.

- Quế-Lâm vương Lương-hồng-Châu 231 phiếu.

- Nam-Hải vương Trần-nhất-Gia 315 phiếu.

- Nhật-Nam vương Lại-thế-Cường 124 phiếu.

- Cửu-Chân vương Đào-thế-Kiệt 818 phiếu.

Quần hùng, dân chúng vỗ tay rung chuyển trời đất. Họ cho rằng với số phiếu đó, Đào vương sẽ làm hoàng đế Lĩnh-Nam.

Đào-Kỳ nói với Thiều-Hoa:

- Khổ quá! Quần hùng cử bố làm hoàng đế. Bố lại phải lao tâm khổ tứ nữa rồi.

Đợi cho tiếng hô dứt, Khất đại phu tiếp:

- Giao-Chỉ vương Trưng-Trắc 3215 phiếu.

Lập tức tiếng pháo nổ vang động khắp nơi, tiếng trống, tiếng nhạc cử liên tiếp trong nửa giờ. Đoàn Thần-ưng hơn ba ngàn con, chia thành từng đoàn trăm con một, bay lượn khán đài. Mỗi con nhả xuống một chùm hoa. Hoa mưa xuống khán đài, lên đầu các anh hùng.

Trần-tự-Sơn hô lớn:

- Mời Giao-Chỉ vương Trưng-Trắc lên đài.

Trưng vương khoan thai đến giữa đài.

Trần-tự-Sơn hô:

- Trưng-Trắc quì xuống lễ tạ Quốc-tổ.

Trưng vương lễ đủ tám lễ.

Trần-tự-Sơn cầm thanh Thượng-phương bảo kiếm của vua Hùng trao cho Trưng vương nói:

- Tuân chiếu chỉ của Quốc-tổ Âu-lạc, đã phục hồi Lĩnh-Nam. Kể từ giờ phút này, truyền ngôi cho Trưng-Trắc làm hoàng đế Lĩnh-Nam.

Ông trao gươm cho Trưng vương. Hô lớn:

- Anh hùng Lĩnh-Nam, trăm họ Lĩnh-Nam quì gối bái kiến hoàng đế.

Tất cả đồng quì một loạt. Khói hương nghi ngút, tiếng nhạc cử bản "Động-Đình ca". Đoàn Thần-ưng hơn ba ngàn con bay qua lễ đài, mỗi con ngậm một chùm hoa thả xuống. Mưa hoa xuống rợp trời, lên đầu Trưng vương, Trần-tự-Sơn, và quần hùng.

Vua Trưng quì xuống trước bàn thờ tuyên lời thực lớn:

- Đệ tử, Trưng-Trắc, được trăm họ Lĩnh-Nam suy cử làm hoàng đế. Đệ tử xin thề trước anh linh liệt tổ:

- Nguyện đem tâm trí, tính mệnh bảo vệ đất tổ.

- Nguyện hết sức mình, mưu cầu hạnh phúc cho trăm họ.

- Thương yêu trăm họ, như thương yêu con em.

Dân chúng vỗ tay rung động trời đất.

Thiên-Sơn lão tiên chắp tay nói:

- Từ thượng cổ đến giờ, chưa từng có nước nào, suy cử một nữ hoàng đế. Đất Lĩnh-Nam là đất đầu tiên. Nam, nữ, ai có tài, đều phải góp công, góp sức tạo hạnh phúc, sống hòa hợp với nhau. Lão kính chúc Lĩnh-Nam trường tồn với trời đất.

Tiếp theo Lục-mạnh-Tân, Ngũ-phương thần kiếm đều lên đài chúc tụng Lĩnh-Nam và vua Trưng.

Tăng-Giả Nan-Đà chắp tay xá Trưng đế:

- Phúc đức thay! Khắp thiên hạ, các bậc vua chúa đều do tụ tập đệ tử, tranh dành mà làm vua. Làm vua thì lo củng cố cái "ta", giữ ngôi cho vững. Chỉ có hoàng đế Lĩnh-Nam được suy cử, lại tuyên thệ mưu cầu hạnh phúc cho trăm họ. Bần tăng mong đất Lĩnh-Nam được yên ổn, trăm họ thái bình.

Trưng Đế cùng các anh hùng tiễn Ngũ-phương thần kiếm, Lục-mạnh-Tân xuống đài.

Ngài trở lên, thấy Thiên-Sơn lão tiên, Khất đại phu, ngồi ở mép khán đài. Hai ông rưng rửng trước mọi sự, châm thuốc lào hút. Tiếng điếu kêu lách cách, dòn dã. Thiên-Sơn lão tiên ngửa mặt lên trời nhả khói xanh, thành chữ "Lĩnh-Nam muôn năm. Thuốc lào Lĩnh-Nam trường tồn với non sông".

Khất đại phu nói:

- Này bạn già. Con cháu hạnh phúc, yên vui, chúng ta lên núi uống nước suối, ăn trái cây, hút thuốc lào. Nào ta đi.

Không đợi Trưng Đế tiễn, hai ông nắm tay nhau, phóng lên núi Tản-Viên. Núi dốc như vậy, mà hai ông chạy lên như bay. Phút chốc mất hút vào đám mây mờ.

Trong khi Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa kêu lớn:

- Ông ngoại! Ông ngoại.

Trần-tự-Sơn đến bên Hoàng-thiều-Hoa. Ông cầm tay nàng nói:

- Hơn mười năm trước, gặp em. Anh đã nói: Một ngày kia, trăm họ Lĩnh-Nam hạnh phúc, chúng ta cùng ngao du thắng cảnh hùng vĩ của non sông. Nào bây giờ chúng ta đi.

Hoàng-thiều-Hoa đến trước Đào vương, vương phi quì gối, lạy tám lạy:

- Sư phụ, sư mẫu. Con đã theo chí của sư phụ, sư mẫu, phục được Lĩnh-Nam. Nay con xin theo chồng, để trung, hiếu, tiết, nghĩa vẹn toàn.

Đào vương phi đỡ nàng dậy:

- Con làm được những điều mà sư mẫu không thể tưởng tượng được. Trong các anh hùng Lĩnh-Nam, công nghiệp của con chỉ thua có Trưng Đế mà thôi. Bây giờ con được quyền sống cho con, tạo hạnh phúc cho chồng. Chồng con thành đại anh hùng. Con cũng thành đại hùng.

Trưng Đế hô mọi người quì gối tiễn vị cựu hoàng đế Lĩnh-Nam. Trần-tự-Sơn với Thiều-Hoa xuống đài. Hai người lên ngựa, phút chốc mất hút vào đám rừng cây xanh lá, hoa phượng nở đỏ thắm, ran tiếng ve kêu.

Cửu-Chân vương Đào-thế-Kiệt nhìn trời cao trong xanh. Này con, này cháu, này đệ tử, này đất nước tươi đẹp. Ông nói lớn:

- Trưng Đế đã thành Lĩnh-Nam hoàng đế. Vậy ai sẽ kế nghiệp người thành Giao-Chỉ vương. Tiểu vương xin hoàng đế bệ hạ ban chỉ, cử Giao-Chỉ vương.

Trưng Hoàng Đế đứng dậy nói:

- Tuân di chiếu của Quốc-tổ An-Dương. Trẫm chứng kiến, các anh hùng, lạc công, lạc hầu, động chủ, trang chủ cử lạc vương Giao-Chỉ. Trẫm kính mời Khúc-Giang Ngũ hùng đứng ra kiểm soát.

Ngài thở dài:

- Trẫm không bao giờ ngờ anh hùng suy cử trẫm. Trước đến nay, trẫm nghĩ đến tiền bối Đào-thế-Hùng. Không ngờ... không ngờ người tuẫn quốc, vừa lúc đất nước sạch bóng quân thù.

Đến đây nước mắt ngài chảy dàn dụa:

- Xin các anh hùng chọn lạc vương theo tiêu chuẩn: Nhiều công lao với đất nước. Tài trí, đạo đức.

Quần hùng đưa mắt nhìn Đào-Kỳ, Phương-Dung, Đào-hiển-Hiệu. Đào vương gia vẫy tay nói:

- Kỳ, Dung, gốc là người Cửu-Chân, vì vậy không được suy cử làm lạc vương Giao-Chỉ. Lão phu nghĩ: Lạc vương phải được giao cho người trẻ, đã dầy công trong mấy năm qua.

Quần hùng im lặng, bỏ phiếu. Khúc-Giang tứ hùng Trần-tứ-Gia kiểm lại rồi tuyên bố:

- Có tất cả một ngàn sáu trăm ba mươi vị được bầu. Cả một ngàn sáu trăm ba mươi đều hợp lệ. Sau đây, kết quả:

- Nguyễn-thành-Công 125.

- Vũ-trinh-Thục 311.

- Nguyễn-thánh-Thiên 234.

- Hồ-Đề 325.

- Trưng-Nhị 825.

Như vậy Trưng-Nhị trở thành lạc vương Giao-chỉ.

Quần hùng vỗ tay rung động trời đất. Trưng-Nhị đứng lên nói:

- Trước đây, trong ngày cầm quân đánh Bạch-Đế, sư bá Lại-thế-Cường đã dậy dỗ tôi: Phàm con cháu Hùng-vương, An-Dương vương, nam nữ như nhau phải nhiệm lạo gánh vác sơn hà. Hôm nay được chư vị anh hùng trao cho trọng trách, tôi xin tuân lệnh.

Lạc vương Nam-Hải Trần-nhất-Gia vuốt râu cười, mặt ông tươi hồng:

- Hôm ở trên đồi Vương-Sơn ngoài thành Trường-Sa, lão phu đã tôn Trưng-Nhị đứng đầu Lĩnh-Nam. Nay cô nương lĩnh chức lạc vương Giao-Chỉ, thực phải. Chúng ta có nữ hoàng đế, có nữ vương.

Đào-Kỳ đứng dậy cung kính:

- Đất Lĩnh-Nam có hoàng đế, sáu lạc vương, bây giờ chúng ta cần phải hợp nhau, thiết lập cơ chế sao cho nước mạnh dân giàu.

Trưng hoàng đế thuận đề nghị của Đào-Kỳ. Ngài sai đắp một dàn thực lớn dưới chân núi Tản-Viên, chọn ngày tốt, làm lễ Quốc-tổ, phong chức tước cho công thần.

Ngày 1 tháng 7, năm Kỷ-hợi, nhằm năm 39 sau Tây-lịch. Bên Trung-Nguyên nhằm niên hiệu Kiến-Vũ thứ mười lăm. Giờ Thìn. Hoàng đế Lĩnh-Nam làm lễ tế liệt tổ Hùng-vương, An-Dương vương xong. Ngài ngồi vào ngai bằng gỗ trầm đặt trên khán đài quay về hướng đông. Mỗi bên của ngài có ba cái ghế nữa, dành cho sáu vị lạc vương.

Ngài đứng lên nói lớn:

- Đất Lĩnh-Nam chúng ta vong quốc hơn hai trăm năm. Nhờ ơn Quốc-tổ, nhờ anh hùng, toàn dân, cùng góp công, góp sức, được phục hồi. Trẫm chiếu công lao, tài năng, đức độ, của các anh hùng, phong chức tước. Chức tước trẫm phong cho các vị, không phải để hưởng sung sướng trên đầu, trên cổ dân chúng. Cũng không phải riêng trẫm ban phát cho các vị. Chức tước có ý nghĩa: Trăm họ Lĩnh-Nam, lao tưởng đến công ơn các vị. Chức tước, để các vị mưu tìm hạnh phúc cho trăm họ.

Ngài ngưng lại cho anh hùng, dân chúng vỗ tay hoan hô rồi tiếp:

- Cách đây mấy ngày, trẫm đã cử Nguyễn-phương-Dung, Hồ-Đề, Vũ-trinh-Thục, Đào-Kỳ với tiên sinh Lục-mạnh-Tân, chiếu theo cơ chế thời Văn-Lang, Âu-Lạc, nghiên cứu cơ chế các đời trước bên Trung-Nguyên, thiết lập triều đình Lĩnh-Nam sao cho hợp với dân chúng. Sau đây trẫm long trọng tuyên cáo với trăm họ.

Cứ như tài liệu rãi rác ở các cuốn phổ, tại đền thờ anh hùng thời bấy giờ, tổ chức như sau:

Lãnh Thổ. Chia làm sáu vùng, gồm Nhật-Nam, Cửu-Chân, Giao-Chỉ, Quế-Lâm, Tượng-Quận, Nam-Hải. Đối chiếu với hiện tại: Tây giáp Thục ngày nay thuộc tỉnh Tứ-Xuyên, Trung-Quốc. Bắc giáp Trung-Nguyên. Đông giáp biển. Nam giáp nước Chiêm-Thành. Tây Nam giáp nước Lão-Qua, tức Ai-Lao. Bao gồm lãnh thổ Việt-Nam ngày nay từ Huế đến biên giới Trung-Quốc. Và lãnh thổ Trung-Quốc gồm các tỉnh Vân-Nam, Quảng-Đông, Quảng-Tây, một phần tỉnh Hồ-Nam. Diện tích 1.127.851 cây số vuông. So với diện tích Việt-Nam hiện tại là 329.566 cây số vuông, thì diện tích Lĩnh-Nam rộng gấp 3,42 lần.

Tổ chức hành chính, đế quốc Lĩnh-Nam chia ra sáu vương quốc. Do sáu lạc vương cai trị. Lạc vương được bầu lên sáu năm một lần. Sáu vương quốc đó là:

Nhật-Nam, từ Huế đến Nghệ-An. Diện tích 19.080 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Lại-thế-Cường.

Cửu-Chân, gồm Nghệ-An, Thanh-Hóa. Diện tích 34.418 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Đào-thế-Kiệt.

Giao-Chỉ, gồm từ Ninh-Bình tới biên giới Trung-Quốc. Diện tích 115.439 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Trưng-Nhị.

Tượng-Quận, gồm tỉnh Vân-Nam, Trung-Quốc, diện tích 318.000 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Hàn-Bạch.

Quế-Lâm, gồm tỉnh Quảng-Tây, một phần tỉnh Quí-Châu, một phần tỉnh Hồ-Nam. Diện tích 429.000 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Lương-hồng-Châu.

Nam-Hải, gồm tỉnh Quảng-Đông. Diện tích 212.000 cây số vuông. Lạc vương đầu tiên tên Trần-nhất-Gia.

Dân Số, dân số ước khoảng hơn chín đến mười triệu người. Giống Việt chiếm 65%, Hán chiếm 30%, còn lại giống khác 5%. Tiếng nói chính thức là tiếng Việt. Lĩnh-Nam dùng văn tự Khoa-đẩu, tượng thanh.

Tổ chức triều đình, trên hết là hoàng đế Lĩnh-Nam, do các lạc hầu, lạc công, lạc vương, tướng sĩ suy cử, sáu năm một lần. Hoàng đế đầu tiên tên Trưng-Trắc. Hoàng Đế có ba phụ tá cao nhất: tư không, tư đồ, tư mã gọi là tam công. Tư-đồ coi về lương thảo, trị an. Tư-mã coi về quân đội. Tư không coi về học hành, điển chế, lễ nghi.

Dưới tam công có tể tướng. Tể tướng cầm đầu sáu bộ. Mỗi bộ do một thượng thư quản lĩnh: Bộ Binh, bộ Hình, bộ Hộ, bộ Lại, bộ Công, bộ Lễ.

Các lạc vương cũng có tam công, lục bộ giống như hoàng đế.

Theo đề nghị của triều đình, hoàng đế Lĩnh-Nam truyền xây thành Mê-Linh, đóng đô tại đây.

Trưng hoàng đế ban sắc chỉ phong cho anh hùng các nơi, đã có công phục quốc. Đầu tiên phong thần cho tất cả anh hùng đã hy sinh trong thời gian phản Hán phục Việt. Sau đó bàn đến việc phong chức tước cho công thần.

Sắc phong:

Nguyễn-Thành-Công, văn võ toàn tài. Khí hùng trí dũng. Suốt bao năm nằn gai nếm mật, mưu phục quốc. Bị Lê-đạo-Sinh bắt giam mười năm. Vẫn không đổi chí. Khi còn thuộc Hán, trấn nhậm Quế-Lâm, can đảm ban hành pháp lệnh cải cách. Giết tham quan người Hán. Lệnh khởi binh ban ra. Đánh chiếm Quế-Lâm trong hai ngày. Xếp đặt cai trị qui củ. Sắc phong Tương-Liệt đại vương. Lĩnh chức Tư-không (Tương đương với ngày nay là phụ tá Tổng-thống đặc trách Kinh-tế, Tài-chánh, Canh-nông)

Phùng-Vĩnh-Hoa, mưu thần chước thánh. Tuổi mười tám đã cùng Đào-Kỳ, Nguyễn-phương-Dung, Lê-Chân, Đàm-ngọc-Nga, mưu phục quốc ở Đăng-Châu. Kịp đến khi tùng chinh Trung-Nguyên, làm quân sư cho Ngô-Hán, đánh chiếm Dương-bình-Quan, Võ-Đô, Kiếm-Các, Cẩm-Dương. Khởi đầu cho việc hòa hợp với Thục, chia ba thiên hạ. Làm quân sư cho Đinh-Đại, đem toàn bộ trên ba mươi vạn quân rời Thục về Lĩnh-Nam. Điều hòa được mầm phản loạn của tướng binh Hán trong các đạo Lĩnh-Nam. Lúc khởi binh, thiết kế đánh chiếm Tượng-Quận trong ba ngày. Tổ chức cai trị, khiến trăm họ yên vui. Sắc phong Nguyệt-Đức công chúa. Ăn lộc vùng Tiên-Nha, Yên-lạc. Lĩnh chức tư đồ, cùng trẫm lo hạnh phúc cho dân. (Tương đương với ngày nay là Phụ-tá tổng-thống về Văn-hóa, Giáo-dục, Thông-tin).

Đào-Kỳ, giòng dõi trung lương. Mười ba tuổi, lưu lạc cha mẹ. Phiêu bạt phải làm đầy tớ tại trang Thái-Hà. Học được bản lĩnh vô địch thiên hạ. Tại Cổ-Loa, Cổ-Đại, Cổ-Lễ, tuy tuổi ấu thơ, đánh thắng võ sĩ của Tô-Định, khiến giặc tha dân cố đô không chịu Ngũ-pháp. Cùng Phương-Dung, Lê-Chân, Đàm-ngọc-Nga, Phùng-vĩnh-Hoa mưu phục quốc ở Đăng-Châu. Phá vỡ mưu kế giặc trong đại hồi hồ Tây. Thống lĩnh ba mươi vạn quân Lĩnh-Nam đánh Thục. Vào Thành-Đô trước được Quang-Vũ phong Hán-Trung vương. Từ chối không nhận. Thản nhiên chịu chết, để cứu mười ba người sống. Chịu chết, bắt Quang-Vũ ban tờ đại cáo, cho Lĩnh-Nam phục hồi. Công lao đứng đầu Lĩnh-Nam. Sắc phong Bắc-Bình vương. Lĩnh chức đại tư mã. Thống lĩnh toàn thể binh lực Lĩnh-Nam. Ăn lộc Cổ-Loa, Cổ-Đại, Cổ-Lễ. Trẫm hy vọng sáu năm sau, anh hùng sẽ cử Đào-Kỳ làm hoàng đế thay trẫm. (Tương đương với ngày nay là Tổng-tư lệnh quân đội).

Ba vị tạ ân, lĩnh mệnh.

Khúc-Giang Trần-tứ-Gia tâu:

- Xưa vua Hùng phong cho chín mươi chín con, ăn lộc chín mươi chín ấp, đều lĩnh tước lạc hầu. Kịp đến khi An-Dương vương thắng vua Hùng, phong có mười hai vị tước hầu. Cao tổ nhà Hán, thống nhất thiên hạ, chỉ phong vương cho mình Hàn-Tín, sau cùng giáng xuống làm Hoài-Âm hầu. Quang-Vũ tranh thiên hạ với Vương-Mãng chỉ phong cho Nghiêm-Sơn tước Lĩnh-Nam công. Sau bất đắc dĩ phong là Lĩnh-Nam vương, rồi cũng tước bỏ. Lĩnh-Nam ta đất rộng người thưa, đã có sáu vị lạc vương, với sáu mươi chín tước lạc công. Nay bệ hạ phong thêm nhiều vương, công nữa. E mầm nổi loạn tranh dành xảy ra chăng?

Hoàng đế phán:

- Trần tiên sinh biết một mà không biết hai. Trong thiên hạ, hiện giờ, chỉ Hán là mối lo ngại cho Lĩnh-Nam mà thôi. Phàm điều dở của nhà Hán, ta phải tránh. Điều hay, ta phải học. Ta cần chỉnh đốn binh mã, khuyến khích nông tang. Trong vòng năm năm, chúng ta hùng mạnh. Vĩnh viễn người Hán không dám gây sự với ta nữa.

Ngừng lại một lúc, ngài phán tiếp:

- Xưa vua Hùng, vua An-Dương không phong vương cho công thần, vì nước nhỏ, dân ít. Nay nước Lĩnh-Nam lớn, dân số gấp mười hồi trước, thì quan tước cũng phải gấp mười. Cao-tổ, Quang-Vũ nhờ sức anh hùng, mà được thiên hạ. Song cả hai đều coi thiên hạ như của riêng mình. Không nghĩ rằng thiên hạ sở dĩ được, do sức công thần. Cao-tổ, Quang-Vũ vô tài, bất đức, nghi ngờ mọi người. Vì vậy không phong chức tước cho công thần.

Ngài đứng dậy chỉ vào quần thần:

- Ta khác hẳn Lưu-Bang, Lưu-Tú. Ta được anh hùng các nơi suy cử lên. Họ có yêu ta, có kính ta, có tin ta, mới cử ta. Một điều ta không sợ nổi loạn. Nếu ta có lầm lỗi, sáu năm sau họ suy cử người khác. Hai điều ta không sợ nổi loạn. Vì các anh hùng đều là sư bá, sư thúc, sư huynh, sư đệ, sư muội của ta. Có điều gì bất như ý, họ nói thẳng ra, ta biết mà tự sửa. Họ có tức ta, có ghét ta, họ sẽ mắng ta, đánh ta. Chẳng bao giờ họ phải nổi loạn. Chúng ta dùng võ đạo cai trị dân, không ai tham công danh. Ba điều ta không sợ nổi loạn... Còn tại sao ta phong vương, công, nhiều? Các anh hùng đều có công. Nhiều người công nhiều hơn ta. Đừng nói phong vương, mà ta còn hy vọng lần sau, anh hùng suy cử họ làm hoàng đế thay ta nữa.

Trần-tứ-Gia bái phục:

- Thần không nhìn xa bằng bệ hạ.

Trưng hoàng Đế phán tiếp:

- Sư muội Nguyễn-phương-Dung, tài kiêm văn võ. Hùng tài, đại lược. Tài dùng binh vô địch Trung-Nguyên, Lĩnh-Nam. Ta mời sư muội giữ chức tể tướng, thay ta mưu hạnh phúc cho dân. (Tương đương với nhày nay là Thủ-tướng).

Phương-Dung khẳng khái nhận lời. Nàng tâu:

- Còn sáu Thượng thư, mong sư tỷ... à quên Hoàng đế định đề cử ai?

Ngài phán:

- Ta để sư muội tự ý lựa chọn. Có như vậy mới hợp ý nhau, làm việc không bị bế tắc. À... ta quên chưa chúc mừng sư muội có cháu bé. Cháu tên gì?

Phương-Dung tâu:

- Cháu tên Đào-tử-Khâm. Hôm đại hội hồ Động-Đình, sư tỷ Chu-tường-Qui có gửi thư mừng. Trong thư dặn rằng nếu đẻ cháu trai, thì đặt tên là Tử-Khâm. Còn đẻ cháu gái thì đặt tên là Tường-Qui. Tiểu muội tuân theo ý, đặt tên con.

Hoàng đế mỉm cười:

- Người Hán, coi cái tên quan trọng đến độ, con cháu không được nhắc đến. Như quần thần nhà Hán viết chữ, nói năng phải kiêng tiếng "Bang" là tên Cao tổ. Người Lĩnh-Nam mình lại không thế. Chúng ta dùng tên gọi nhau cho thân thiện. Ta không muốn gọi sư muội là tể tướng hay Đào vương phi. Ta thích gọi là Phương-Dung. Sư muội cứ gọi ta bằng tiếng sư tỷ Trưng-Trắc nghe ấm áp hơn "Hoàng đế bệ hạ" nhiều.

Ngài vẫy tay gọi Nguyễn-Thánh-Thiên:

- Sư muội! Trong chị em ta. Người có tài dùng binh nhất phải kể Phương-Dung, Trưng-Nhị, Vĩnh-Hoa. Song họ trở thành quân sư đại tài. Chỉ có sư muội, dùng làm tướng văn, tướng võ, quân sư, đều được cả. Ta làm chị giữ ngôi hoàng đế. Sư muội làm em, ta phong sư muội làm Thánh-Thiên công chúa, ăn lộc vùng Ký-hợp. Sư muội lĩnh chức Bình-Ngô đại tướng quân. thống lĩnh binh mã Lĩnh-Nam trấn giữ vùng Nam-Hải. Ta tin với tài sư muội, thì Mã-Viện, Lưu-Long, Đoàn-Chí không xâm phạm Lĩnh-Nam mình. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh quân khu, kiêm Tư-lệnh biên phòng).

Ngài lại gọi Hồ-Đề:

- Bàn về công lao với Lĩnh-Nam, sư muội đáng đứng đầu. Võ công sư muội không cao. Tài dùng binh không giỏi. Song sư muội giỏi lãnh đạo. Sư muội lại nhiệt thành với đất nước. Ta phong sư muội làm Tây-Vu công chúa. Ăn lộc vùng Tây-Vu. Ta nhờ sư muội lĩnh ấn Trấn-Viễn đại tướng quân, phụ sư đệ Đào-Kỳ, tổng trấn Lĩnh-Nam. (Tương đương với ngày nay là Phó tổng tư lệnh quân đội).

Ngài gọi Vũ-Trinh-Thục:

- Con người cần có mắt mới nhận biết sự vật. Có tai mới nghe được âm thanh. Quân cần có có tế tác. Muốn thắng giặc, phải biết mình, biết giặc. Ta biết mình. Còn biết giặc thì sư muội. Ta phong sư muội làm Bát-Nàn công chúa, lĩnh chức Uy-viễn đại tướng quân, giúp sư đệ Đào-Kỳ, tổ chức hệ thống tế tác. Cùng coi việc an ninh nội trị khắp Lĩnh-Nam. Sư muội ăn lộc vùng Phượng-Lâu. (Tương đương với ngày nay tại miền Nam là Tư-lệnh cảnh sát, kiêm trưởng phòng 2, kiêm Đặc-ủy trương trung ương tình báo. Tại miền Bắc là bộ trưởng bộ Công-an, kiêm cục trưởng cục Quân-báo kiêm cục trưởng cục Tình-báo hải ngoại).

Ngài tuyên đọc sắc chỉ phong cho các nữ công thần:

Lê-Chân, xuất thân cùng khó, lấy hiệp nghĩa qui tụ dân thành trang An-Biên. Tụ nghĩa, cứu khốn phò nguy. Nổi danh Đông-Triều nữ hiệp. Cùng Đào-Kỳ, Phương-Dung, Phùng-vĩnh-Hoa, Đàm-ngọc-Nga mưu hợp nhau phục quốc. Tòng chinh Trung-Nguyên, thân làm đại tướng quân. Dù Thục, dù Hán đều khiếp phục uy danh. Sắc phong Đông-Triều công chúa. Ăn lộc suốt vùng Đông-Triều. Giao cho lĩnh chức Trấn-Đông đại tướng quân. Thống lĩnh đạo binh Nam-Hải. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh quân đoàn).

Lê-Thị-Hoa, vợ liệt sĩ Mai-Tiến. Chồng chết, thay chồng nuôi dạy bốn con thơ. Làm lạc hầu trang Thiên-Bản. Cùng tráng đinh chống Hán. Sau dẫn bốn con vào Cửu-Chân, theo lạc vương Cửu-Chân, qui dân, lập ra vùng Nga-Sơn. Khi Đào vương khởi binh đánh chiếm Cửu-Chân. Can đảm cùng bốn con dẫn đầu chiếm bốn huyện, không đổ một giọt máu, không tốn một mũi tên. Sắc phong làm Nga-Sơn công chúa. Ăn lộc vùng Nga-Sơn. Lĩnh chức Bình-Nam đại tướng quân. Phó thống lĩnh đạo binh Cửu-Chân. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh phó quân đoàn).

Các con đều được phong lạc hầu, lĩnh ấn Trung-Dũng tướng quân.

Hùng-Xuân-Nương, đệ tử phái Tản-Viên. Sau được Bồ-tát Tăng-Giả Nan-Đà cho qui y Tam-bảo, thành đệ tử nhà Phật. Đạo đức, nhân từ. Cùng chồng là Đặng-thi-Bằng trấn nhậm Mê-Linh, trong thời gian trẫm vắng nha. Nhận lệnh khởi binh, đánh chiếm Mê-Linh, Chu-Diên. Khí thế hùng tráng, oanh liệt. Sắc phong Thanh-Sơn công chúa. Ăn lộc vùng Thanh-Sơn. Lĩnh chức Tổng-quản quân cơ, cạnh trẫm. (Tương đương với ngày nay là Tổng-tham mưu trưởng kiêm bộ Trưởng bộ Kế-hoạch, kiêm Đổng-lý văn phòng phủ Tổng-thống).

Trần-Quỳnh-Hoa, Trần-Quế-Hoa. Xuất thân giòng dõi trung lương. Song thân khởi binh phản Hán phục Việt. Mồ côi từ nhỏ. Được ông ngoại nuôi dạy thành người. Mười tám tuổi làm đại tướng quân. Uy trấn Võ-Đô, Dương-bình-Quan, Kiếm-Các, Cẩm-Dương, làm cho tướng Thục nể sợ. Đại chiến Trường-An, làm Hán tướng kinh hồn động phách. Sắc phong Nghi-Hòa công chúa. Hưởng lộc ấp của ông ngoại để lại. Lĩnh ấn Hổ-Oai đại tướng quân. Thống lĩnh đạo binh Nhật-Nam, trấn thủ bắc Nam-Hải, đề phòng quân Hán. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh quân đoàn).

Đàm-Ngọc-Nga, ôn nhu, yểu điệu, văn hay chữ tốt. Võ công cao cường. Mười chín tuổi cùng Lê-Chân, Đào-Kỳ, Phương-Dung, Phùng-vĩnh-Hoa mưu phục quốc tại Đăng-Châu. Được dân chúng tặng danh hiệu Đăng-Châu nữ hiệp. Khi nhận được lệnh khởi binh, đem ba ngàn tráng đinh đánh các đồn từ Thanh-Hoa đến Đăng-Châu. Bắt hơn năm ngàn tù binh. Trong khi chỉ huy, phong thái nhàn tản, rõ ra con nhà đại hiệp nghĩa. Sắc phong Nguyệt-Điện công chúa. Ăn lộc vùng Thanh-Hoa. Lĩnh chức Tả-Đạo đại tướng quân. Phó thống lĩnh đạo Nam-Hải. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh phó quân đoàn).

Quách-A, giòng dõi trung lương. Song thân chống Hán bị giết. Mồ côi sớm. Được Hồ-Đề nuôi dạy. Mười lăm tuổi cho làm đại tướng trấn thủ Tây-Vu huấn luyện Thần-ưng, phong, tượng, hổ, báo, xà, hầu, ngao, không loại nào không thông. Khi lệnh khởi binh ban ra, cùng Tây-Vu tiên tử đánh chiếm các đồn quanh vùng. Can đảm đi đầu, đánh đâu thắng đó. Lại khi lên đường đánh Long-Biên, khẳng khái làm tiên phong. Dùng kế bắt sống Hoàng-minh-Châu, Hàn-thái-Tuế. Giặc cố thủ Long-Biên, không cách gì đánh được. Can đảm nhập thành, đốt kho tàng giặc. Đốt kho tàng, khiến giặc hỗn loạn. Bị giặc bắt, khẳng khái chịu chết. Khi đánh Luy-Lâu, can đảm theo Đào vương nhập thành. Chỉ huy Thần-ưng, đánh tan giặc. Mở cửa cho quân từ ngoài vào. Tài, trí, dũng, mưu đều đủ. Sắc phong Khâu-Ni công chúa. Ăn lộc ấp Nhật-Chiêu. Lĩnh ấn tổng trấn Luy-Lâu.

## 14. Ba Thu Gánh Vác Sơn Hà-(đại-nam Quốc Sử Diễn Ca)

- Lê Ngọc-Trinh, xuất thân đệ tử danh gia. Ái đồ Khất đại phu. Được sư phụ sai xuất hiện giúp Trần Năng thống nhất ba mươi sáu động Nam Mê-Linh. Thay sư phụ quản trị các trang ấp của Lê Đạo-Sinh. Dùng nhân nghĩa cai trị dân. Được dân chúng kính yêu, tôn là Tiên cô giáng phúc. Theo quân tòng chinh Trung-nguyên, trấn giữ hậu quân. Dùng y đạo cứu trị cho dân. Khắp vùng đóng quân, người người yêu mến. Lệnh khởi binh ban ra, điều động tráng đinh, một đêm đánh chiếm bốn thành, chiếm lại hai mươi ba trang ấp trong tay giặc. Sắc phong Đại từ chí nhu công chúa. Tính thích ngao du, trị bệnh trăm họ, không muốn hưởng lộc trang ấp. Thuận theo ý, không phong thực ấp. Trao ấn Chinh-thảo đại tướng quân. Phó thống lĩnh đạo quân Quế-lâm. (Bà này là thầy thuốc, quá hiền lành, thì tuy có tài, cũng chỉ có thể làm phó thôi. Làm chánh thì giết giặc sao được. Chức của bà tương đương với ngày nay là Phó Tư-lệnh quân đoàn).

- Lê Thị-Lan, xuất thân đệ tử danh gia. Được sư phụ sai đem thư vào yết kiến Đào Thế-Kiệt. Giữa đường gặp Hoàng Đức-Phi. Khảng khái dạy bảo, chí khí được tỏ, tài năng đã phát. Lệnh khởi binh ban ra, suất lĩnh tráng đinh đánh chiếm hai thành, bốn trang ấp. Áp bức giặc đầu hàng, khiến máu không đổ, lương tiền không mất. Sắc phong Nhu-mẫn công chúa. Lĩnh ấn Trấn-tây tướng quân. Phó thống lĩnh đaọ binh Hán-trung. (Bà này đúng là nhu, là mẫn. Vì bà quá hiền. Chức của bà tương đương với ngày nay là Phó tư lệnh quân đoàn).

- Phật-Nguyệt, được Lĩnh-nam thần kiếm Nguyễn Phan thu nhận làm đệ tử. Kiếm thuật thần thông. Tính tình nhu thuận, hiền hòa. Văn đã giỏi. Mà tài dùng binh sớm phát. Trận đánh Xuyên-khẩu, Bạch-đế, làm Đô-đốc, thắng thủy quân Thục. Trước sân rồng Quang-Vũ, dùng kiếm thuật trấn áp quần hùng Trung-nguyên. Đánh bại Thái-sơn thần kiếm Hoài-nam vương. Khéo ở chỗ, thắng không kiêu, khiến Hoài-nam vương trở thành bạn tốt của Lĩnh-Nam. Hiện trấn thủ hồ Động-đình, nhiệm vụ trọng yếu. Sắc phong Phật-Nguyệt công chúa. Lĩnh ấn Chinh-bắc đại tướng quân. Vì sớm giác ngộ đạo Phật, bỏ ra ngoài công danh, từ khước hưởng lộc thực ấp. Đạo hạnh thực đáng kính, đáng khen. (Bà này là một trong 12 nữ đại công thần thời Lĩnh-Nam. Tên bà không những được ghi vào sử Việt mà được ghi vào sử Trung-quốc. Bà lĩnh trọng trách tổng trấn khu hồ Động-đình, Trường-sa, tức biên giới Lĩnh-Nam với Hán. Di tích về bà hiện còn rất nhiều : Tại chùa Kiến-quốc thuộc Trường-sa, tại ngôi chùa trên núi Thiên-đài trong ngọn núi Ngũ-lĩnh. Bà là một nữ tướng gây kinh hoàng cho triều Hán nhất).

- Trần Năng, có chí phục quốc thời thơ ấu. Được đệ nhất danh nhân thu làm đồ đệ. Võ công vô địch thiên hạ. Tính khí cương trực, khảng khái. Biết hóa giải cừu thù, trao quyền thống lĩnh Lôi-sơn cho Đinh Hồng-Thanh. Tòng chinh Trung-nguyên, đánh Xuyên-khẩu, Bạch-đế, vào Thành-đô. Lui về đánh chiếm chín quận Kinh-châu từ tay Hán. Xứng tài đại tướng quân. Sắc phong Yên-lãng công chúa. Ăn lộc vùng Toàn-liệt, Thượng-hồng. Xét tài trí, lĩnh Long-nhượng đại tướng quân, quản lĩnh Trung-quân, đóng tại Mê-linh. Chồng là Hùng Bảo, chí khí khác thường, thâm trầm, hào phóng. Suốt mấy năm trấn giữ binh quyền Lục-hải, tổ chức thao luyện binh mã. Giữ bờ cõi không bị trộm cướp. Lệnh khởi binh ban ra, suất lĩnh đạo quân Lục-hải, đánh chiếm toàn bờ biển vùng Giao-chỉ. Tiến về vây Long-biên. Có công đầu tại Long-biên. Thuận thế đem quân đánh Ký-hợp, Luy-lâu. Uy dũng nhất thế. Sắc phong Vũ-kị đại tướng quân, thống lĩnh Ngự-lâm quân. Tước Thượng-hồng công.

(Ông bà này giữ chức vụ nhỏ nhưng tín cẩn. Bà làm Tư-lệnh lực lượng trừ bị quốc gia. Ông là Tư-lệnh lực lượng phòng vệ phủ Tổng-thống. Đây là cặp vợ chồng thuận hòa với nhau nhất. Bà thì ồn ào, vui vẻ, li lắc. Ông thì thâm trẫm. Về đời Trần, nhân công chúa Thủy-Tiên, dưỡng nữ của Hưng-Đạo vương được gả cho danh tướng Phạm Ngũ Lão... Hai vị có hành trạng giống Trần Năng, Hùng Bảo, nên thế truyền hai vị tái đầu thai).

- Trần Quốc, mồ côi từ nhỏ. Xuất thân đệ tử danh gia. Tự luyện thành bản lĩnh hơn Giao-long. Tuổi mười bảy làm Đô đốc, đánh chiếm Độ-khẩu, Mỹ-cơ. Sau trợ chiến Trưng Nhị, đánh chiếm suốt giải đông Ích-châu. Trận chiến Trường-an, chỉ huy thủy quân đánh chiếm Vị-nam, khiến Quang-Vũ kinh hồn bạt vía. Lệnh khởi nghĩa ban ra, kéo thủy quân trấn nhậm bắc Nam-hải. Sắc phong Gia-Hưng công chúa. Ăn lộc vùng Hoàng-xá, Gia-hưng. Lĩnh ấn Đô-đốc, chưởng quản thủy quân trấn bắc Nam-hải. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh hải quân. Bà này là một tướng hét ra lửa, mửa ra khói thời Lĩnh-Nam).

- Trần-gia tam-nương, xuất thân danh gia đệ tử. Ba chị em lập chiến khu chống Hán. Khi tòng chinh Trung-nguyên, đánh chiếm Kiếm-các, Dương-bình quan. Lệnh khởi nghĩa ban ra, đem hai ngàn tráng đinh, đánh chiếm bảy đồn từ Bình-xuyên tới Cổ-loa. Đoạt cố đô Cổ-loa từ tay giặc trở về. Sắc phong Hồng-Nương làm An-Bình công chúa. Thanh-Nương làm Bình-Xuyên công chúa. Đạm-Nương làm Quất-Lưu công chúa. Ăn lộc các vùng này. Giao lĩnh ấn thống lĩnh kị binh Lĩnh-Nam. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh thiết giáp binh).

- Nguyễn Quý-Lan, xuất thân Tản-viên. Văn mô, vũ lược. Lệnh khởi binh ban ra, bày mưu cho Tượng-quận vương, đánh chiếm Tượng-quận từ tay người Hán. Tổ chức cai trị hoàn hảo. Sắc phong Liên-Sơn công chúa. Lĩnh Lễ bộ thượng thư. (Tương đương với ngày nay là Bộ trưởng bộ Văn-hóa giáo dục.

- Đào Phương-Dung, xuất thân giòng dõi trung lương. Văn võ song toàn. Ấu thời được phụ thân luyện chí phục quốc. Lệnh khởi binh ban ra. Chỉ huy hai ngàn tráng đinh trang Hiển-minh, chiếm lĩnh tám đồn phía nam Luy-lâu, không đổ một giọt máu, không tốn một mũi tên. Khi giặc cố thủ Long-biên, theo thân phụ đánh thành. Thân đi trước tướng sĩ. Vào được thành, chỉ huy binh tướng tiếp thu. Giặc đánh Ký-hợp, Nam-thành vương tuẫn quốc, lại theo phụ thân đánh giặc. Phá tan quân giặc ở Ký-hợp. Uy vũ khiến ba quân kính phục. Sắc phong Đăng-Châu công chúa. Ăn lộc vùng Đăng-châu. Lĩnh ấn Trấn-nam đại tướng quân. Thống lĩnh đạo binh Giao-chỉ. (Tương đương với ngày nay là Tư-lệnh quân đoàn. Bà là một trong các nữ đại tướng hét ra lửa, mửa ra khói thời Lĩnh-Nam).

- Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương, xuất thân giòng dõi trung lương. Văn võ kiêm toàn. Giỏi thủy tính. Khi lệnh khởi binh ban ra, suất lĩnh tráng đinh Đào, Đinh trang, đánh chiếm hai huyện, ba thành của giặc trong hai ngày. Không tốn một giọt máu, một mũi tên. Theo Đào vương bắc chinh, cứu viện Giao-chỉ. Công hãm Luy-lâu. Sắc phong Đinh Bạch-Nương làm Tam-Sơn công chúa. Đinh Tĩnh-Nương làm Quân-Sơn công chúa. Chị làm Đô-đốc thống lĩnh thủy quân hồ Động-đình, vùng Trường-sa. Em làm phó. (Hai bà này là hai nữ tướng can trường, cương quyết bậc nhất thời Lĩnh-Nam. Sử Hán liệt hai bà là hai nữ tướng khạc ra lửa).

- Trần Thị Phương-Chi, tính thích ngao du sơn thủy, không thích công danh. Sớm ngộ đạo Bồ-đề. Được Bồ tát Tăng-Giả Nan-Đà cho thụ giới Tỳ kheo ni. Kính dâng tôn hiệu Lĩnh-nam Bồ-tát.

- Trần Thị Vĩnh-Huy, đệ bát Thái-bảo phái Sài-sơn. Văn mô, vũ lược. Lệnh khởi binh ban ra. Suất lĩnh đệ tử đánh từ Vân-hà đến Long-biên. Hợp quân vây đánh Long-biên. Sắc phong công chúa Vĩnh-Huy. Lĩnh Thượng-thư bộ lại. (Tương đương với ngày nay là bộ trưởng bộ Nội-vụ).

- Vương Sa-Giang, xuất thân cành vàng lá ngọc, đệ tử danh gia. Võ công tuyệt thế, sớm nổi tiếng Thiên sơn cầm tiên. Văn tài lỗi lạc. Nhan sắc khó tìm. Vì giữ lời hứa đánh cuộc với Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, đem thân thể ngọc ngà sang giúp Lĩnh-Nam. Tài đã trọng, đức càng thêm kính. Sắc phong Lĩnh-nam công chúa. Truyền theo Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, tiếp giúp Lĩnh-Nam. (Bà là một nhân vật lịch sử. Hiện ngoại ô huyện Phong-đô tỉnh Tứ-xuyên có đền thờ bà. Trong những năm làm việc cho Liên-hiệp các viện bào chế châu Âu (Coopérative Européenne Pharmaçeurtique= CEP, 1977-1999) trước sau tôi vào Tứ-xuyên 4 lần. Lần nào tôi cũng đến đền thờ bà dâng lễ và xin... xâm. Linh ứng kỳ lạ).

- Nguyễn Giao-Chi, xuất thân giòng dõi trung lương, đệ tử danh gia. Tài âm nhạc không thua Trương Chi. Bàn tay tiên hóa phép được những món ăn tuyệt thế. Ôn nhu, văn nhã. Thế mà một tay điều khiển Mai-động ngũ hùng, đội Giao-long binh đánh úp Độ-khẩu. Sau đó đánh Hán-nguyên, Mỹ-cơ. Lại theo đạo Kinh-châu giúp Trưng Nhị đánh úp Quảng-an. Dự trận Trường-an, ra sức đánh Vị-nam trong đêm. Hiện đã kết hôn với Đô Dương, xin đứng ngoài vòng danh lợi. Thuận theo ý muốn. Sắc phong làm Hòa-Huệ công chúa. Ban cho hiệu Mai-Động tiên tử.

- Tây-vu tiên-tử, tuổi quá sáu mươi, thay Hồ Đề thống lĩnh Tây-vu. Lệnh khởi binh ban ra, suất lĩnh đệ tử Tây-vu, đánh chiếm huyện Tây-vu, gồm hai thành, mười đồn trong ba ngày. Hợp hàng binh, với đệ tử có sẵn, lập thành quân đoàn Tây-vu. Tài thực đáng trọng, đức càng đáng kính. Sắc phong Thiên-Sớ công chúa. Ăn lộc suốt vùng núi Thiên-sớ. Thống lĩnh quân đoàn Tây-vu.

- Lục Phong-Nữ, tính tình nhu thuận, hiền hòa. Tuổi chưa quá mười tám, theo quân đánh Trung-nguyên. Trận Xuyên-khẩu, Bạch-đế ra tài, kinh tâm anh hùng đất Bắc. Trận Trường-an, xung vào muôn nghìn tên, đánh Quang-Vũ, và hai mươi lăm vạn quân, bỏ thành chạy. Sắc phong Thiên-Phong lục công chúa. Truyền lĩnh chức đại tướng quân, theo sáu đạo Lĩnh-Nam phòng vệ đất nước.

- Ngũ-Long công chúa, khôn ngoan, sắc sảo. Tuổi chưa quá mười tám. Theo quân tòng chinh Trung-nguyên. Một trận Độ-khẩu, khiến anh hùng Trung-nguyên kinh hồn. Sau đó theo quân đánh Hán-nguyên, vào Thành-đô. Sắc phong Ngũ-Long công chúa. Truyền lĩnh ấn đại tướng quân. Trấn nhậm Bắc Lĩnh-Nam.

- Hoàng Thiều-Hoa, mồ côi từ nhỏ, phải đi chăn trâu. Bị đánh đập khổ sở. Được Đào hầu Cửu-chân đem về nuôi dạy. Văn, võ toàn tài. Ôn nhu, hiếu thuận, sắc nước hương trời. Đào hầu bị Thái thú Nhâm Diên làm cho tan nhà nát cửa. Bị phản đồ Trịnh Quang vu oan. Can đảm chịu đựng. Được Lĩnh-nam công tuyển làm phu nhân. Vẫn không quên chí phục quốc. Dùng uy Lĩnh-nam công phu nhân, che chở cho Trưng Nhị, Đào Kỳ, Phương-Dung, Vũ Trinh-Thục phục quốc. Sát bên cạnh Lĩnh-nam công, giết bọn quan Hán tham ô, cứu người Việt gặp khốn khổ. Lại khi tòng chinh Trung-nguyên, không nghĩ mình là vương phi, cầm quyền đại tướng đánh Độ-khẩu, Hán-nguyên, Phổ-khách, vào Thành-đô. Lĩnh-nam vương bị Quang-Vũ phản. Cầm quyền đại tướng quân đánh Hán. Trận Trường-an kinh tâm động phách Hán đế. Lịnh khởi binh ban ra. Hăm hở cầm quân đánh chiếm Luy-lâu, Long-biên. Công trạng đối với Lĩnh-Nam vào bậc nhất. Nay theo Thái thượng hoàng Trần Tự-Sơn vân du mây nước. Kính dâng tôn hiệu:

Minh từ, chí nhu,

Ôn huệ, thuần chính,

Hoàng thái hậu.

Trưng Đế truyền phong các anh hùng:

- Cao Cảnh-Minh, thần tiễn vang thiên hạ. Võ công, hiệp nghĩa khắp Lĩnh-Nam, Trung-nguyên, không ai mà không nghe danh. Tuổi cao, lòng son đối với xã tắc vẫn sáng chói. Đánh Võ-đô, dùng hiệp nghĩa tha anh hùng. Chiếm Dương-bình quan, trổ tài thần tiễn. Tính thích ngao du sơn thủy, chẳng ham công danh. Sắc phong Nhân-hiệp nghĩa dũng quốc công.

- Cao Cảnh-Sơn, chưởng môn phái Hoa-lư. Thần tiễn kinh nhân. Chế được nỏ thần. Xuất chiến Trường-an. Bắn chết hơn ngàn tướng Hán, bắn ngã mấy vạn binh giặc. Hùng khí Cao-cảnh hầu sống lại. Sắc phong Cao-cảnh công. Lĩnh ấn đại tướng quân. Thống lĩnh Thần-nỏ Lĩnh-Nam. (Như vậy chức ông cụ này tương đương với ngày nay là Tư-lệnh pháo binh).

- Cao Cảnh-Nham, Cao Cảnh-Khê, xuất thân đệ tử danh gia. Trung dũng có thừa. Theo thân phụ, đánh trận Trường-an. Khiến Quang-Vũ bay hồn bạt vía. Sắc phong liệt hầu. Lĩnh chức tướng quân, theo cha trấn thủ Bắc Lĩnh-Nam.

- Đô Thiên, dùng hiệp nghĩa kết bạn với Lĩnh-nam vương Trần Tự-Sơn. Tước phong tới hầu, lĩnh chức thứ sử Hán-trung. Khi nghe vương bị Quang-Vũ bắt giam. Khảng khái bỏ quan chức, dẫn năm vạn quân, tụ nghĩa hồ Động-đình. Nghĩa khí đáng trọng thay. Sắc phong Động-đình công. Lĩnh ấn Trung-nghĩa đại tướng quân. Thống lĩnh đạo quân Hán-trung. Tổng trấn Trường-sa. (Ông này là người Trung-quốc, ứng nghĩa theo Lĩnh-Nam. Hiện vùng Lưỡng-Quảng qua rất nhiều miếu, đền thờ ông. Ông là người đại nhân, đại nghĩa, không vợ, chẳng con. Lương tiền có bao nhiêu ông chia cho quân sĩ. Trong khu vực đóng quân, ông cho quân giúp dân làm nhà, trồng cấy).

- Minh-Giang, xuất thân đệ tử danh gia. Lĩnh ấn Phấn-uy đại tướng quân. Thống lĩnh đạo binh Quế-lâm đánh Thục. Lịnh khởi nghĩa ban ra, chỉ huy binh tướng nhanh chóng, bức các huyện lệnh, huyện úy đầu hàng. Sắc phong Phiên-ngung công. (Ông cũng là người Hoa, nhưng ghét chế độ tàn bạo của Hán mà theo Lĩnh-Nam. Ông là người cổ võ cho tinh thần Hoa-Việt một nhà thời Lĩnh-Nam).

- Đặng Đường-Hoàn, tính khí cương trực. Suốt bao năm thống lĩnh nghĩa quân bất phục người Hán. Làm cho Tô Định, Lê Đạo-Sinh lao đao, khốn khổ. Dạy được ba đệ tử Đào Chiêu-Hiển, Đào Đô-Thống, Đào Tam-Lang đều là đấng anh hùng. Lệnh khởi nghĩa ban ra, đốc suất đệ tử, tráng đinh, đánh chiếm ba huyện, mười lăm đồn trong hai ngày. Lại có công đánh tan đội binh tà đạo của Lê Hinh mười lăm ngàn người. Sắc phong Long-biên công, tổng trấn Long-biên.

- Đào Chiêu-Hiển, Đào Đô-Thống, Đào Tam-Lang, đệ tử danh gia, khí phách anh hùng. Văn võ toàn tài. Theo sư phụ, khởi binh chống Hán. Có công đánh chiếm ba huyện, mười lăm đồn, dẹp mười lăm ngàn quân tà đạo Lê-Hinh. Sắc phong Liệt-hầu, lĩnh chức Phiêu-kị đại tướng quân. Trấn thủ Độ-khẩu, sẵn sàng tiếp ứng Thục.

- Nguyễn Tam-Trinh, hào khí phục quốc từ nhỏ. Văn võ toàn tài. Năm con trai nổi tiếng Mai-động ngũ hùng. Con gái là Nguyễn Giao-Chi, cùng đội Mai-động tòng chinh, đánh chiếm Độ-khẩu, Vị-nam. Mới đây suất lĩnh tráng đinh, đánh bảy đồn, chiếm hai thành gần Long-biên. Sắc phong Mai-động công. Lĩnh chức Đại tư không.

- Chu Bá, văn võ toàn tài. Biết chọn nẻo chính, bỏ đường tà. Sắc phong Bắc-đái công. Lĩnh Binh-bộ thượng thư.

- Vũ Công-Chất, đệ ngũ Thái-bảo phái Sài-sơn. Văn võ song toàn. Thống lĩnh tráng đinh kháng chiến tại Phượng-lâu. Mười năm làm cho giặc kinh hồn táng đởm. Sắc phong An-định công. Lĩnh Hình-bộ thượng thư.

- Trần Quốc-Hương, đệ thất Thái bảo phái Sài-sơn. Khởi nghiệp từ Thiên-trường, khí phách uy nghi. Tô Định bao phen cử ra làm quan từ chối. Lệnh khởi binh ban ra, một đêm chiếm trọn Nam-hải. Sắc phong Thiên-trường công. Tổng trấn Thiên-trường.

- Quách Lãng, đệ tử danh gia. Tài kiêm văn võ. Tùng chinh đánh Trường-an. Sắc phong Ngọc-đường công. Lĩnh ấn Phấn-oai đại tướng quân. thống lĩnh đạo binh Cửu-chân, phòng vệ nam Lĩnh-Nam.

- Đào Hiển-Hiệu, xuất thân giòng dõi trung lương. Trước đã được phong Hổ-nha đại tướng quân, thống lĩnh đạo binh Tượng-quận, đánh chiếm Độ-khẩu, nhập Thành-đô. Đem đạo binh từ Thục về Tượng-quận yên lành. Lệnh khởi binh ban ra. Đánh chiếm Tượng-quận trong ba ngày. Dẹp yên được mầm mống phản loạn của bọn Hán tham tàn. Tước phong Khúc-dương công. Thống lĩnh đạo binh Tượng-quận như cũ.

- Đào Quí-Minh, xuất thân giòng dõi trung lương. Lệnh khởi binh ban ra. Suất lĩnh đạo binh Đăng-châu trước bức Luy-lâu. Sau đánh Long-biên. Phá giặc ở Ký-hợp. Sắc phong Ký hợp công. Lĩnh ấn phó thống lĩnh đạo binh Tượng-quận.

- Vương Phúc, xuất thân cành vàng lá ngọc. Văn võ toàn tài. Lĩnh chức Bình-nam vương nước Thục. Giữa trận tiền, dùng nghĩa kết bạn với Đào Kỳ. Được Thục đế cử sang giúp Lĩnh-Nam, hiện làm quân sư cho Đô-đốc thủy quân Trần Quốc. Truyền gả Trần Quốc về với Vương Phúc, cho thành đôi thư hùng. Sắc phong Trấn-nam vương.

- Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, mồ côi cha mẹ, được Hồ Đề đem về nuôi dạy. Bản lĩnh chỉ huy Thần-ưng siêu việt. Tuổi mười lăm, mười sáu dẫn sáu trăm Thần-ưng tòng chinh Trung-nguyên. Trận Xuyên-khẩu khiến anh hùng đất Thục kinh hồn động phách. Trận Bạch-đế, chiếm thành đầu tiên. Trận Trường-an, đánh Quang-Vũ chạy trên trăm dặm. Tinh khôn, trung liệt, bí mật nhập Lạc-dương cứu sư tỷ Thiều-Hoa. Khảng khái, hào hiệp, can đảm. Đào Tứ-Gia có tâm Bồ-tát, nguyện hy sinh tính mệnh cứu sư huynh, cho rằng sư huynh cần sống, bảo vệ Lĩnh-Nam. Võ đạo cao như vậy, cổ kim chưa từng có. Nay năm người còn sống, tài đáng đại tướng. Sắc phong cho Đào Tứ-Gia làm:

Đại nhân, chí đức, minh nghĩa đại vương.

Truyền xây cất đền thờ ở Tây-vu.

Còn lại năm người, sắc phong: Lĩnh-Nam Thiên-ưng đại tướng quân, tước Liệt-hầu. Truyền trấn thủ Bắc Lĩnh-Nam.

- Tây-vu lục hầu tướng, mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Được Hồ Đề đem về nuôi dạy. Tài điều khiển Thần-hầu như đội quân tinh nhuệ. Vượt núi Kim-sơn, vào Thục. Từ cổ không ai làm được. Đấu leo dây với Thanh-Châu, nêu rõ tài Phù-Đổng của thiếu niên Lĩnh-Nam. Trận Trường-an, đột nhập thành, đánh Quang-Vũ đến phải bỏ đất Tần mà chạy. Sắc phong: Lĩnh-Nam Thần-hầu tướng quân, tước Liệt hầu. Truyền trấn thủ bắc Lĩnh-Nam.

- Tây-vu tam báo tướng, mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Được Hồ Đề đem về nuôi dạy. Tài điều khiển báo, xung phong hãm trận. Dự trận Võ-đô, Dương-bình quan, Kiếm-các, Trường-sa. Lập đại công. Mới đây đánh Long-biên, Luy-lâu. Lưu danh muôn thủa. Sắc phong Lĩnh-nam Tam-báo tướng. Tước Liệt-hầu truyền trấn thủ Bắc Lĩnh-Nam.

- Hồ Hác, tài trí hơn người. Điều khiển đoàn Thần-tượng, đánh trận Xuyên-khẩu, Bạch-đế, Quảng-an, vào Thành-đô. Trận Trường-an khiến hai mươi lăm vạn quân Tần bị dẫm nát. Sắc phong Tượng-uy đại tướng quân. Tước Tiên-sơn hầu. Truyền trấn đóng Bắc Lĩnh-Nam phòng giặc.

- Ngao-sơn tứ lão, tuổi đã cao. Tâm tính trung hậu. Chỉ huy đội Thần-ngao canh phòng, trinh sát. Khắp các trận Trung-nguyên đều có mặt. Sắc phong Ngao-sơn đại tướng quân. Tước Liệt-hầu. Truyền trấn đóng Bắc Lĩnh-Nam phòng giặc.

- Mai-động Ngũ-hùng, Nguyễn Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. Giòng dõi trung lương. Tài kiêm văn võ. Dẫn đội tráng đinh Mai-động, đánh úp Độ-khẩu. Sau chiếm Vị-nam. Tài trí đã hơn đời. Trung liệt càng sáng tỏ. Sắc phong Mai-động liệt-hầu. Đội Mai-động được phong làm Thần-kình Lĩnh-Nam.

- Thiên-trường Tam-kiệt, Trần Quốc-Dũng, Trần Quốc-Uy, Trần Quốc-Lực. Giòng dõi trung lương, con trai lạc hầu Thiên-trường Trần Quốc-Hương. Khi cha trọng nhậm Nam-hải, thay cha trấn Thiên-trường. Ngày đêm nuôi chí phục quốc. Lệnh khởi binh ban ra. Ba anh em đánh chiếm ba thành, chín đồn từ Thiên-trường tới Long-biên. Đem tráng đinh vây Long-biên, đánh Luy-lâu. Chí khí hào hiệp. Sắc phong Trần Quốc-Uy làm Kiến-xương hầu. Trần Quốc-Dũng làm Giao-thủy hầu. Trần Quốc-Lực làm Trung-thành hầu. Đồng lĩnh ấn đại tướng quân. Trấn thủ Thiên-trường, Lục-hải.

- Thần-nỏ Âu-lạc Tứ-hùng, xuất thân danh gia đệ tử. Tiễn thủ xuất chúng. Được cử tòng chinh Trung-nguyên. Trước xuất thủ đánh chiếm Võ-đô, Nam-bình, Bình-võ. Sau đánh Dương-bình-quan, Kiếm-các. Tại Cẩm-dương, dùng tiễn thủ chinh phục tướng Thục. Giữa trận kết nghĩa huynh đệ. Dũng, lược, nghĩa, mưu toàn tài. Sắc phong Liệt-hầu. Truyền lĩnh ấn đại tướng quân, trấn thủ Bắc Lĩnh-Nam.

- Hợp-phố Lục-hiệp, đại nhân, đại nghĩa, đại hiệp. Theo Lĩnh-nam công chinh tiễu các thái thú tham ô, giết bọn Hán tàn ác. Lĩnh chức Thái-thú, Đô-úy khắp vùng Lĩnh-Nam. Đâu đâu cũng gây được kính trọng trong dân. Nay Lĩnh-Nam phục hồi. Không muốn vướng mắc công danh. Thuận cho được ngao du sơn thủy, trao quyền ngang với Lạc-vương. Thấy tham quan, ác bá bất kể cấp nào, được quyền chém đầu răn chúng. Đổi tên Hợp-phố lục hiệp thành Lĩnh-nam lục hiệp. Riêng Lưu Nhất-Phương tuẫn quốc, sắc phong:

Nhân dũng, đại nghĩa bảo quốc đại vương.

Truyền cấp hai mươi mẫu đất tốt làm hương hỏa. Quanh năm thờ kính.

Ngoài ra các anh hùng khác đều lĩnh chức tước của các Lạc-vương, không thấy ghi trong bảng phong công thần.

Sau đây, một vài chi tiết tìm được:

Cửu-chân:

Lạc vương: Đô Dương.

Tư-mã: Lạc công Đinh Đại.

Tư-đồ: Nghi-sơn hầu Đào Nghi-Sơn.

Tư-không: Biện-sơn hầu Đào Biện-Sơn.

Giao-chỉ:

Lạc vương: Trưng Nhị.

Tư mã: Thọ-xương hầu Trần Dương-Đức.

Tư đồ: Phương-nghi hầu Chu Thổ-Quan.

Tư không: Tần-lĩnh công Đặng Thi-Kế.

Nhật-nam:

Lạc vương: Lại Thế-Cường.

Tư mã: Linh-việt hầu Trương Thủy-Hải.

Tư đồ: Dương-tĩnh hầu Trương Đằng-Giang.

Tư không: Kiến-bình hầu Trần Khổng-Chúng.

Quế-lâm:

Lạc vương: Lương Hồng-Châu.

Tư mã: Lôi-sơn công Đinh Công-Thắng

Tư đồ: Linh-lăng công Triệu Anh-Vũ.

Tư không: Nam-sơn công Phan Đông-Bảng.

Tượng-quận:

Lạc vương: Hàn Bạch.

Tư mã: Quế-dương hầu Chu Đức.

Tư đồ: Nghi-dương hầu Vương Hồng.

Tư không: Giao-sơn hầu Chu Thanh.

Nam-hải:

Lạc vương: Trần Nhất-Gia.

Tư mã: Khúc-giang công Trần Nhị-Gia.

Tư đồ: Trung-sơn công Trần Tam-Gia.

Tư không: Nhu-sơn công Trần Tứ-Gia.

Còn hai vị, địa vị cao cả, Trưng hoàng đế không phong chức tước, chỉ ban chiếu tôn xưng. Thứ nhất Khất đại phu Trần Đại-Sinh:

Chí nhân, đại từ, thánh y.

Lĩnh-Nam tiên ông.

Cựu hoàng đế Trần Tự-Sơn, được tôn làm:

Ứng càn, ngự cực,

Thần Văn, Thánh Võ,

Long Công, Thịnh Đức,

Nhân Huệ, Chí Minh,

Thái thượng hoàng đế.

Sau khi tuyên đọc sắc chỉ. Ngài hô lớn:

- Các con dân Lĩnh-Nam, quì gối trước bàn thờ Quốc-tổ.

Toàn thể văn thần võ tướng quì gối. Lễ tám lễ.

Tiếp theo các lạc vương chúc tụng Lĩnh-Nam hoàng đế. Người vui nhất là Đào Thế-Kiệt, tức Cửu-chân vương. Ngài cười lớn:

- Từ khi biết nghe, biết nói. Tôi chỉ mơ có ngày hôm nay. Sau ngày phục quốc đến giờ. Nhiều lúc tôi tự hỏi: Mình mê hay tỉnh đây?

Lạc vương Nam-hải Trần Nhất-Gia hỏi:

- Bây giờ Đào vương gia định làm gì?

Đào vương ngơ ngẩn, nhìn Trưng hoàng đế, nhìn bàn thờ Quốc-tổ, nhìn anh hùng các nơi, nhìn vợ nhìn con, nhìn đệ tử. Ngài lắc đầu:

- Làm gì ư? Bây giờ, tôi sướng quá. Hạnh phúc quá... Không... không còn... gì...

Đến đây mắt ngài trợn ngược. Đứng im trên đài. Trần Năng kinh hoảng, vọt người lên. Cầm tay ngài bắt mạch. Gọi lớn:

- Thái sư phụ! Thái sư phụ!

Nhưng đã trễ, mạch không còn nhảy nữa. Bà nói với Đào vương phi:

- Thái sư phụ đã qui tiên rồi!

Trưng hoàng đế nói lớn:

- Các anh hùng nghe đây: Cửu-chân Đào vương, suốt đời ưu tư lo phục quốc. Nay được toại nguyện. Ngài vui quá, mà qui tiên. Đã đành sinh ra, ai cũng phải chết. Song Đào vương chết như thế thực vui sướng mà chết. Đó là phần thưởng quí báu nhất cho người anh hùng suốt đời lao tâm khổ tứ với đại cuộc đất nước. Chúng ta không nên buồn.

Ngài truyền đặt xác Đào vương trước bàn thờ Quốc-tổ. Lệnh anh hùng các nơi đến trước ngài làm lễ, từ biệt. Ngày hôm đó truyền khâm liệm, mang về Cửu-chân an táng. Truyền cả nước để tang.

Ba hôm sau...

Giao-chỉ vương Trưng Nhị hỏi các anh hùng Cửu-chân:

- Nước không nên để một ngày không vua. Đào vương qui tiên. Vậy các anh hùng Cửu-Chân hãy suy cử người thay thế.

Ghi chú của tác giả: Kể từ đây, chúng tôi dùng danh xưng hoàng đế Lĩnh-Nam, Trưng Đế, Trưng hoàng đế để gọi Trưng Trắc. Và Trưng vương, Giao-Chỉ vương để gọi Trưng Nhị.

Khác hẳn với các vùng khác. Anh hùng Cửu-chân, người người đồng một tâm. Họ liếc nhìn Đào Kỳ. Trưng đế biết quần hùng muốn suy cử Đào Kỳ.

Ngài phán:

- Anh hùng Cửu-chân muốn suy cử ai cũng được. Duy Đào tam đệ thì không nên. Đào đệ đã lĩnh chức Bắc-bình vương, lĩnh ấn Đại-tư-mã, hai vai gánh vác sơn hà, quá nặng nề, không thể chịu thêm được nữa.

Đinh Đại lên tiếng:

- Anh hùng, đệ tử Cửu-chân nghe đây: Đất Cửu-chân ta ở phía sau Lĩnh-Nam. Giặc Hán có xâm lăng, tất đem thủy quân từ biển đánh vào. Sau đó đánh trở lên. Chức lạc vương Cửu-chân, do sư huynh ta gánh vác thì được. Còn lại từ Đào vương phi, tức chị ta, cho đến ta và các đệ tử không ai gánh vác nổi. Võ đạo, võ công, lòng son chúng ta có. Còn bảo chúng ta lĩnh trọng trách lớn đó, thực không nổi. Ta muốn mời một người không ở Cửu-chân vào thay thế sư huynh. Các ngươi nghĩ sao?

Quần hùng nghĩ: Tài hơn, hoặc ngang với Đào vương chỉ có Trưng đế, Trưng vương, Phương-Dung, Đào Kỳ, Vĩnh-Hoa. Còn ai đâu?

Trần Dương-Đức kính cẩn hỏi:

- Sư thúc, Lĩnh-Nam ta, không biết còn ai có tài ngang với sư phụ, mà chưa lĩnh trọng trách gì?

Đinh Đại cười:

- Ta nghĩ đến một người: Võ công đã cao. Tính tình hào sảng. Đánh dư trăm trận. Hiểu biết hết tình hình triều Hán, là bạn của các đại thần nhà Hán. Tài dùng binh, e rằng không đại tướng Hán nào bì kịp.

Đinh Tĩnh-Nương lắc đầu:

- Bố ơi! Bố muốn nói đại ca Trần Tự-Sơn hả bố? Đại ca không chịu nhận đâu. Đại ca đang ngao du sơn thủy. Bố bắt đại ca trở về sao?

Đinh Đại tát yêu con gái:

- Con lầm rồi! Còn một người nữa. Chứ bố đâu có muốn mời Trần đại ca.

Đào Kỳ, Phương-Dung đồng kêu lên:

- Đô Dương! Đô đại ca! Đúng, đại ca đã xin Trưng đế tha cho không phải nhận chức tước gì. Bây giớ chúng ta dùng đại nghĩa, xin Đô đại ca nhận chức Lạc-vương Cửu-chân.

Đô Dương đang ngồi trên khán đài quan khách với Nguyễn Giao-Chi. Ông nghe Đào Kỳ nói vậy, đứng dậy vẫy tay nói:

- Đào hiền đệ! Đa tạ hiền đệ tín nhiệm ta. Song ta đang muốn được thảnh thơi, nhàn tản một thời gian đã.

Phương-Dung đến bên ông nói:

- Đô đại ca! Đại ca bỏ Lĩnh-Nam sang Trung-nguyên, vào sinh ra tử bao phen cho nhà Hán. Không lẽ bây giờ đại ca không coi Lĩnh-Nam bằng Hán hay sao?

Đô Dương biết Phương-Dung lợi hại không thể tưởng được. Muốn cãi với nàng, thực khó khăn. Ông nhìn vợ hỏi ý kiến. Giao-Chi nói:

- Giữa Đào gia với Mai-Động có nhiều ơn nghĩa. Bố em trước đây đứng ra gả sư tỷ Thiều-Hoa cho đại ca Tự-Sơn. Đào lão bá đứng ra gả em cho anh. Hai nhà như một. Vậy anh thay Đào lão bá lĩnh trọng trách mới phải đạo.

Đô Dương thuộc đấng đại trượng phu đa tình. Ông lưu lạc bên Trung-nguyên bao năm trời. Công danh tới thái thú. Vinh dự tới tước hầu. Tiền rừng bạc biển. Ông không cưới vợ. Thường mơ màng một bóng giai nhân, ôn nhu văn nhã, võ công cao, có tấm lòng son với đất nước. Được người như thế, vừa là bạn đồng tâm hiệp lực, vừa là tri kỷ, vừa là người yêu.

Ông gặp Giao-Chi. Giao-Chi còn nhiều đức tính hơn ông mơ tưởng. Nàng có nhan sắc mặn mà vào bậc nhất thời bấy giờ. Từ hôm cưới vợ, nhất nhất phu thê thuận lòng, hợp ý. Đến nằm mơ ông cũng không ngờ mình có người vợ như vậy.

Ông sủng ái Giao-Chi cực kỳ. Trên đời, ông chỉ tuyệt đối nghe lời Trần Tự-Sơn, bây giờ thêm Giao-Chi. Ông tưởng Giao-Chi sẽ chối từ. Ông có cớ đó, thoát vòng vây của Phương-Dung. Không ngờ Giao-chi với Phương-Dung tri kỷ với nhau từ lâu. Họ yêu chồng, kính chồng, mưu tìm hạnh phúc với chồng... Song có một điều Đô Dương không nghĩ tới: Họ xuất thân giòng dõi trung lương, coi việc nước lớn hơn tính mệnh. Vì vậy Đô Dương mới bị vợ cột chân cứng ngắt. Ông không lấy thế làm buồn, nghĩ trong lòng: Nếu vì Giao-Chi mà chết, ta cũng được chết vì sung sướng. Huống hồ gánh vác việc nước. Ông đứng dậy chắp tay nói lớn:

- Nếu các anh hùng Cửu-chân, đều tín nhiệm. Đô Dương tôi xin tuân lệnh.

Đinh Đại hỏi các anh hùng vùng Cửu-chân:

- Có ai phản đối việc chúng ta suy cử này không?

Quần hùng, đệ tử Cửu-chân đồng loạt hô lớn:

- Tuyệt đối không!

Trưng đế phán:

- Mời Đô đại ca lên đài làm lễ trước bàn thờ Quốc-tổ và trước Linh cữu Đào vương gia.

Đô Dương lên đài, lễ trước bàn thờ Quốc-tổ tám lễ. Ông thề lớn:

- Đệ tử Đô Dương, được anh hùng Cửu-chân suy cử nhận trọng trách lạc vương Cửu-chân. Đệ tử nguyện dùng hết tâm trí, bảo vệ đất nước. Nếu đệ tử sai lời, bị chết dưới muôn ngàn đao, kiếm.

Anh hùng các nơi vỗ tay rung động trời đất.

Trưng đế đến trước linh cữu Đào vương, hành lễ. Tuyên sắc phong:

Long công, thịnh đức,

Chí minh, đại nghĩa,

Cửu-Chân vương.

Ngài nói với các lộ anh hùng:

- Anh hùng các nơi đâu về đó. Đào tam đệ, Phật-nguyệt, Thánh-Thiên, Hiển-Hiệu phải lên đường trấn nhậm ngay. Chậm một ngày, nguy một ngày. Trẫm muốn cùng tam công, tể tướng đi khắp các nơi, thăm dân cho biết sự tình. Cũng để tuyên cáo Lĩnh-Nam đã trở về với người Việt.

Trưng Đế hỏi Tư-không Nguyễn Tam-Trinh, Tể-tướng Phương-Dung:

- Hiện các lạc vương cai trị dân bằng võ đạo. Ta chưa có luật. Vì vậy trẫm muốn cùng sư thúc và các sư muội thăm khắp nơi, để hiểu biết dân tình. Sau đó trở về phiền sư muội soạn ra bộ luật cho Lĩnh-Nam.

Phùng Vĩnh-Hoa tâu:

- Hán có gì hay, ta phải học. Hán có gì dở, ta phải tránh. Hán có luật, có điển chế triều đình, có lịch nêu rõ chính thống. Ta cũng phải soạn lịch. Chẳng nên dùng lịch Trung-nguyên.

Phương-Dung biết Phùng Vĩnh-Hoa xuất thân phái Sài-sơn, uyên thâm văn minh Lĩnh-Nam. Bà hỏi:

- Vấn đề Lịch-số, em có biết qua. Song chưa tường tận. Xin sư tỷ đừng tiếc công chỉ dạy.

Phùng Vĩnh-Hoa lấy trong bọc ra hai cuốn sách nhỏ, đưa cho Phương-Dung:

- Đây, hai cuốn sách, dạy cách làm lịch, tính thiên văn của Lĩnh-Nam từ hơn ngàn năm trước.

Trưng đế ngạc nhiên:

- Ta chưa từng biết qua lịch Lĩnh-Nam. Xin lắng tai nghe sư muội nói.

Phùng Vĩnh-Hoa tâu:

- Đời Hồng-Bàng, Lĩnh-Nam lập quốc từ năm Nhâm Tuất (2879 trước Tây lịch). Quốc tổ ra lệnh làm lịch. Ngài tuyên chiếu chỉ: Lịch là kỷ cương của âm, dương, liên hệ giữa người với trời đất. Mỗi đời vua đều có quan Thái-sử-lệnh coi việc chép sử. Thiên-văn-lệnh coi xét về mưa nắng, mùa màng. Lịch-quan-lệnh coi về làm lịch.

Phương-Dung tỏ ý hiểu biết:

- Lịch quan làm lịch. Văn-Lang có lịch riêng từ hồi đó. Đến khi Triệu Đà đánh dân Âu-Lạc, dân Việt dùng lịch Trung-nguyên. Không biết lịch Trung-nguyên với lịch Hồng-Bàng có khác nhau không?

- Đại thể giống nhau. Chi tiết khác nhau. Giống nhau vì cùng đặt trên học thuyết Âm-dương, Ngũ-hành. Khác nhau vì ở vào hai vùng khí hậu nóng, lạnh.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Trở lại nguồn gốc, sử sách Trung-nguyên, Lĩnh-Nam đều ghi. Đời Hồng-Bàng, năm thứ 527 bên Trung-nguyên, niên hiệu vua Nghiêu thứ năm (2353 trước Tây-lịch). Vua Hùng muốn Trung-nguyên biết về văn minh Văn-Lang, truyền sai chép cách làm lịch vào lưng một con rùa cực lớn, đem cống. Lưng con rùa lớn tới ba thước (0,96 mét). Vua Nghiêu sai chép lấy, gọi là Qui-lịch.

Điều mà bà Phùng Vĩnh-Hoa tâu lên Trưng-đế là đúng. Sử Việt đã ghi. Trong bộ "Khâm-định Việt-sử thông giám cương mục" của Quốc-sử quán triều Nguyễn, phần Tiền-biên có ghi chép sự kiện này. Sử Trung-quốc chép tương tự. Sách Thống-chí của Trịnh Tiều (1104-1162) chép đầy đủ. Trịnh Tiều còn nhấn mạnh rằng: Đó là nguồn gốc lịch Trung-quốc sau này. Như vậy điều Tư-đồ Lĩnh-Nam Phùng Vĩnh-Hoa tâu lên Trưng đế không phải truyền thuyết nữa, mà là sự kiện lịch sử.

Phùng Vĩnh-Hoa tiếp:

- Lịch Hồng-Bàng chia ngày làm một trăm khắc. Khắc chia làm một trăm phân. Phân chia làm một trăm giây. Năm dài 365,2425 ngày. Độ dài của mỗi tuần trăng bằng 29,53059 ngày. Khi Phò-mã An Tiêm, bị tội, đày ra đảo Hải-nam. Ngài ngồi ngắm nhật, nguyệt chuyển vận, sửa chữa lịch Hồng-Bàng. Hết hạn lưu đày, ngài dâng lịch lên vua Hùng. Được vua khen ngợi, truyền sao phát cho các lạc hầu, dân chúng dùng. Lịch Hồng-Bàng có cơ sở vững chắc tự đó.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ

Con số một năm dài 365,2425 ngày, so với con số ngày nay chỉ sai có hai mươi sáu giây. Tuần trăng dài 29,53059 so với ngày nay chỉ sai có 2% giây. Đây là lý thuyết. Chứ trên thực tế, ngày nay người ta cũng dùng con số 29,53059.

An Tiêm là Phò-mã của vua Hùng-Vương. Được vua thương yêu, ngài thường nói:

- Ta sở dĩ được thế này do phúc đức tổ tiên để lại. Do trời thương ta.

Vua Hùng nổi giận phán:

- Đã vậy ta đày Phò-mã An Tiêm cùng vợ con, tôi tớ ra đảo Hải-nam.

Đảo Hải-nam hồi đó còn hoang dã chưa có người ở. Vợ, con, tôi tớ đều lo sợ không biết sẽ sống ra sao.

Phò mã phán:

- Trời sinh voi, ắt sinh cỏ.

Bỗng đàn quạ từ một bãi xa bay lên kêu quang quác, đánh rơi xuống mấy hạt dưa. Ngài cầm lên coi phán rằng:

- Dưa này quạ ăn được. Tất người ăn được.

Phò mã cùng tôi tớ tới bãi đất phía tây đảo coi, quả có nhiều dưa mọc đầy trái, truyền cắt dưa ăn, mùi vị ngon ngọt. Từ đấy, cùng vợ con, tộc thuộc trồng trọt sống rất sung túc. Ít lâu sau vua Hùng hối hận. Cho người ra đảo thăm Phò-mã An Tiêm. Thấy Phò-mã sống sung túc. Sứ về tâu lại, vua truyền cho ngài trở về lục địa. An-Tiêm coi như tổ sư dân vùng đảo Hải-nam. Dưa ngài trồng hồi đó, đặt tên Tây-qua. Kỷ niệm con quạ bay từ phương tây lại. Tên Việt gọi dưa hấu.

Phùng Vĩnh-Hoa tâu tiếp:

- An Tiêm đặt ra dụng cụ tên Trắc thời đồ phân chia giờ, quan sát thiên hà. Còn bên Trung-nguyên, thời Nghiêu dùng Quy-lịch. Họ cũng sáng chế, thêm thắt vào. Đến đời Xuân-Thu (770-476 trước Tây-lịch) và Chiến-Quốc (476-255 trước Tây-lịch) mỗi nước dùng một thứ lịch khác nhau. Song căn bản vẫn rút từ Qui-lịch. Nhà Tần (255-207 trước Tây-lịch) dùng lịch Chuyên Húc. Đến đời Hán. Niên hiệu Thái-sơ (104 trước Tây-lịch) ban hành lịch Thái Sơ. Lịch Thái Sơ được dùng một trăm tám mươi tám năm. Đến cuối đời Tây-Hán, Lưu Hâm sửa đổi lại một lần nữa. Lịch Quang-Vũ hiện dùng do Lưu Hâm làm.

Trưng Đế mừng lắm hỏi:

- Không ngờ Phùng sư muội lại bác học đến thế. Bây giờ sư muội định dùng lại lịch Hồng-Bàng hay làm lịch mới?

Phùng Vĩnh-Hoa tâu:

- Thời gian bị Hán cai trị. Liệt tổ phái Sài-sơn vẫn tiếp tục nghiên cứu lịch số, chiêm nghiệm Thiên-văn, chia một năm làm hai mươi bốn tiết khác nhau. Bởi mỗi tiết có loại khí khác nhau. Căn cứ vào đó mà đặt tên để dân chúng biết thời tiết, mà làm ruộng, trồng cấy.

Phương-Dung không biết về Lịch-số. Nhưng bà thông minh quán thế. Hỏi:

- Như vậy các tổ Lĩnh-Nam mình căn cứ vào sự chuyển động của mặt trời, đặt ra hai mươi bốn tiết khí. Mỗi tiết khí ứng với một phần hai mươi bốn (1/24) năm. Cứ đến môt khí, khí hậu thay đổi. Người dân biết đó mà lo trồng cấy, chăn nuôi. Thầy thuốc biết mà ước tính bệnh.

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu:

- Đúng thế! Mùa Xuân có các tiết:

Lập-xuân, Vũ-thủy, Kinh-trập,

Xuân-phân, Thanh-minh, Cốc-vũ.

Mùa hạ có các tiết:

Lập-hạ, Tiểu-mãn, Mang-chủng,

Hạ-chí, Tiểu-thử, Đại-thử.

Mùa thu có các tiết:

Lập-thu, Xử-thử, Bạch-lộ,

Thu-phân, Hàn-lộ, Sương-giáng.

Mùa đông có các tiết:

Lập-đông, Tiểu-tuyết, Đại-tuyết,

Đông-chí, Tiểu-hàn, Đại-hàn.

Mỗi tiết dài hơn mười lăm ngày. Hai tiết dài hơn một tháng.

Trưng Đế suy nghĩ một lúc. Ngài hỏi:

- Ta có một thắc mắc: Lịch Hồng-Bàng, lịch An Tiêm đều căn cứ vào tuần trăng. Mỗi tuần trăng dài 29,53059. Không lẽ mỗi tháng dài hai mươi chín ngày rưỡi?

Phùng Vĩnh-Hoa vỗ tay vào vai ngài. Tay mới đưa đến nửa chừng vội giựt lại. Bà chợt nhớ rằng bây giờ ngài không còn là sư tỷ Trưng-Trắc nữa. Mà trở thành một vị hoàng đế kính yêu của hơn mười triệu người. Trưng Đế thấy vậy, càng vui hơn. Ngài phán:

- Sư muội! Chúng ta vẫn giữ tình chị em như xưa mà.

Phùng Vĩnh-Hoa chắp tay:

- Đôi khi em quên mất. Đúng như bệ hạ nghĩ. Liệt tổ đặt ra một tháng ba mươi ngày gọi là tháng đủ. Một tháng hai mươi chín ngày, gọi là tháng thiếu. Lịch An Tiêm còn gọi ngày không trăng tức mồng 1 là ngày Sóc. Ngày trăng tròn là ngày Vọng.

Phương-Dung xuất thần, tính toán một lúc. Hỏi:

- Như thế một năm ta có sáu tháng đủ. Sáu tháng thiếu. Cộng ba trăm năm mươi bốn ngày. Trong khi đó một năm dài 365,2425 ngày. Vậy một năm dư tới 11,2425 ngày. Thì những ngày đó đi đâu?

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu:

- Có, lịch Hồng-Bàng đã định điều đó. An Tiêm tìm ra rằng cứ mười chín năm, mặt trăng, mặt trời, lại giao hội nhau tại đúng thời điểm cũ. Khoảng cách mười chín năm đó, An Tiêm gọi là một Chương. Một chương có hai trăm ba mươi lăm tháng (235), gồm một trăm mười (110) thiếu, trăm hai mươi lăm (125) tháng đủ. Cộng sáu ngàn chín trăm bốn chục ngày (6940). Những năm thứ ba, thứ sáu, thứ chín, thứ mười một, thứ mười bốn, thứ mười bảy, và thứ mười chín là năm nhuận tức có mười ba tháng.

Trưng Đế hiểu rõ. Ngài phán:

- Phiền sư muội làm một cuốn lịch, đặt tên Lĩnh-Nam đại lịch, khởi từ năm tới. Vì bây giờ đã gần hết năm rồi, cố hoàn tất trước tháng chín, cho sao làm nhiều bản. Ta sẽ làm lễ Tiến-lịch trước bàn thờ Quốc-tổ, rồi gửi tới các Lạc hầu.

Phùng Vĩnh-Hoa hỏi:

- Theo phương pháp chép sử Khổng-Tử, năm tới, mới được kể là niên hiệu thứ nhất của sư tỷ. Năm vừa qua dù sư tỷ đã lên ngôi vua từ tháng bảy, vẫn chưa được gọi là năm thứ nhất. Chẳng hay sư tỷ có sửa đổi không, hay vẫn theo Khổng-Tử.

Trưng Đế phán:

- Khổng-Tử có lý. Ta lên làm vua từ tháng bảy, năm nay, là năm Kỷ-Hợi (39). Có nghĩa là bảy tháng đầu chưa phải của ta. Năm tới là năm Canh-Tý (40), mới được kể. Sư muội cứ ghi trên các văn kiện năm nay vẫn thuộc Âu-Lạc. Từ ngày 1 tháng giêng năm tới hãy ghi niên hiệu ta: Trưng Đế nguyên niên.

Phùng Vĩnh-Hoa tuân chỉ. Bà cho lập tòa Thiên-văn-giám. Truyền cứ đầu mỗi giờ đánh ba tiếng trống, ba tiếng chiêng, đổi cờ một lần. Giờ tý cờ đen. Giờ sửu cờ vàng. Giờ dần cờ xanh. Giờ mão cờ tím. Giờ thìn cờ vàng. Giờ tỵ cờ đỏ. Giờ ngọ cờ hồng. Giờ mùi cờ vàng. Giờ thân cờ ngà. Giờ tuất cờ vàng. Truyền mỗi huyện mỗi trang đều làm theo.

Vua tôi thời Lĩnh-Nam thường không câu nệ gọi nhau bằng chức tước khách sáo, mà sống như chị em. Trưng Đế theo đề nghị của Phương-Dung ban chiếu chỉ xuống các lạc hầu. Ai có ý kiến gì phục hưng đất nước, được gửi biểu tấu về triều đình. Dân chúng có ý kiến, được đạo đạt lên lạc hầu, lạc công, lạc vương hoặc triều đình.

Tìm lại nền nội trị, cứ theo các cuốn phổ ghi chú tiểu truyện của các anh hùng Lĩnh-Nam thời đó. Dân Việt được hưởng cảnh yên vui chưa từng có, hơn cả thời Hồng-Bàng, Âu-Lạc. Vụ lúa mùa tháng mười năm Kỷ Hợi (39 sau Tây lịch). Khắp Lĩnh-Nam trúng mùa.

Phải hơn một tháng phủ Đại-tư-đồ mới soạn xong lịch. Công chúa Nguyệt-đức Phùng Vĩnh-Hoa ra lệnh khắc bản in, rồi trình lên vua Trưng. Ngài truyền triệu tập tất cả các vị lạc vương, đại tướng quân các đạo, cùng tam công, tể tướng, lục vị thượng thư, thiết đại triều duyệt xét, trước khi tế Quốc-tổ, Quốc-mẫu, ban hành vào đầu năm. Phải mất hơn tuần trăng, anh hùng các nơi mới tề tựu đầy đủ về thủ đô Mê-Linh.

Buổi họp khai mạc tại điện Kinh-dương. Cử tọa theo thứ bậc ngồi trước bán thờ Quốc-tổ, Quốc-mẫu. Vua Trưng đứng dậy tóm lược ý nghĩa việc ban hành lịch để nêu rõ chính thống dân tộc. Lịch để cho nhà nông biết thời tiết mà trồng trọt. Thầy thuốc biết các khí thay đổi, hầu trị bệnh. Ngài nhấn mạnh:

- Ngoài việc ban hành lịch, buổi hội cần có ý kiến các vùng để soạn thảo bộ luật Lĩnh-Nam. Chúng ta, nhân vì cái nhục vong quốc, cùng nhau đứng dậy, đòi lại đất tổ. Đòi lại được rồi, chúng ta phải giữ gìn. Giữ gìn không đủ. Chúng ta cần có bộ luật, là cơ chế tổ chức nền nội trị sao đem lại ấm no, hạnh phúc cho dân. Chứ dành lại được đất, mà khiến cho trăm họ đói khổ, điêu linh, thì chúng ta chẳng khác gì bọn Hán cướp nước. Cuộc khởi binh vừa qua, là một sự lấy bạo tàn thay bạo tàn.

Đầu tiên nói về việc ban hành lịch.

Công chúa Phùng Vĩnh-Hoa thuyết giảng về diễn tiến khoa lịch số từ thời Hồng-Bàng đến bây giờ, cùng chi tiết việc soạn lịch. Lục Mạnh-Tân được phong chức Thượng-tân khanh sĩ. Thượng nghĩa là ở trên hết. Tân là khách. Thượng-tân khanh sĩ tức vị khách quý, cố vấn triều đình. Ông hỏi:

- Bên Trung-quốc, mỗi vua đều đặt niên hiệu riêng. Không biết Hoàng đế bệ hạ có đặt niên hiệu không?

Vua Trưng phán:

- Không! Trẫm không dùng niên hiệu riêng.

Đại tư-không Nguyễn Tam-Trinh giải thích:

- Hoàng đế bệ hạ đã cùng triều đình bàn định kỹ lưỡng về việc này. Vua Lĩnh-Nam do quần hùng suy cử chứ không phải như Trung-quốc gọi vua là thiên tử tức con của trời.

Ông nhấn mạnh về vua ở Trung-quốc:

- Vua được trời ủy nhiệm cai trị dân gian. Dân chúng phải tôn phục. Tuy vậy không phải cái ý đó lúc nào cũng tồn tại. Như cách đây hơn hai trăm năm năm. Tần Thủy-Hoàng vô đạo. Anh hùng các nơi nổi dậy như ong. Nhân sĩ Trung-quốc coi đất nước, dân chúng như con hươu. Tần Thủy-Hoàng đánh mất. Anh hùng tranh nhau ngôi vua, ví như đuổi hươu. Bởi vậy mới có câu: Tần thất kỳ chính, quần hùng trùng lộc nghĩa rằng: nhà Tần mất chính trị. Anh hùng thi nhau đuổi hươu. Cuối cùng các anh hùng đều bại, chỉ có Lưu Bang với Hạng Vũ. Lưu Bang thắng, tức bắt được hươu, chứ chẳng phải con trời, con đất gì cả.

Vua Trưng phán với các anh hùng:

- Thời vua Hùng, quốc hiệu là Văn-Lang. Đến vua An-Dương, quốc hiệu là Âu-Lạc. Nay chúng ta đã dùng quốc hiệu Lĩnh-Nam. Vì vậy khi làm lịch, công chúa Nguyệt-Đức mới gọi năm tới là Lĩnh-Nam nguyên niên. Còn trẫm thì cứ gọi hoàng đế Lĩnh-Nam đệ nhất. Sáu năm sau quần hùng suy cử người kế tiếp. Vị đó sẽ là hoàng đế Lĩnh-Nam đệ nhị.

Ngài quay lại nói với đại tư không Nguyễn Tam-Trinh:

- Trong các vị đây, chú là người nghe nhiều, hiểu rộng. Văn tài lại lỗi lạc. Đúng là đức bác thánh văn. Vậy xin chú đừng tiếc công nói cho trẫm với các vị hiện diện hôm nay về nguồn gốc tư tưởng con trời của Trung-quốc.

Nguyễn Tam-Trinh cảm động nhìn vua Trưng, muốn rơi nước mắt. Nguyên từ khi lên ngôi vua. Đối với người không thân thiết, ngài thường gọi bằng chức tước. Thân hơn chút nữa, ngài dùng lối xưng hô trong võ đạo. Còn đối với người quá thân thiết, ngài thường dùng những danh từ bình dân, như trong gia đình. Hôm nay, trước mặt quần thần. Ngài gọi ông là chú, hỏi sao ông không cảm động.

Ông đứng dậy, nói lớn:

- Trung-quốc có Tứ thư và Ngũ kinh. Ngũ kinh gồm Thi, Thư, Lễ, Nhạc và Xuân-Thu. Quan niệm của họ thì kinh là những khuôn vàng thước ngọc, không thể sửa đổi. Trong Kinh-thư có thiên Vũ-cống, bày tỏ đầy đủ quan niệm về đất nước, vua chúa.

Ông móc trong túi ra bộ Kinh-Thư rồi tiếp:

- Kinh-thư thiên Vũ-cống gọi thế giới là phía dưới của trời, tức thiên hạ. Thời cổ, lãnh thổ Trung-quốc không bằng một phần trăm ngày nay. Nhưng vì các văn nhân không đi ra ngoài, tưởng đâu thế giới chỉ có một mình Trung-quốc. Vì vậy Trung-quốc là thiên hạ. Thiên hạ là Trung-quốc. Thiên hạ ở giữa, bốn phía là biển. Cho nên Trung-quốc còn gọi là hải nội. Nước khác là hải ngoại.

Bình-ngô đại tướng quân, công chúa Thánh-Thiên, hiện thống lĩnh binh mã vùng Nam-hải xen vào:

- Lúc đầu, người Hoa họ dùng danh xưng hải nội, hải ngoại để phân biệt Trung-quốc với nước khác. Danh xưng đó ngày nay người Việt mình cũng dùng. Trong nước Lĩnh-Nam mình thì gọi là hải nội khi sang Trung-quốc thì gọi là ra hải ngoại.

Nguyễn Tam-Trinh tiếp:

- Vẫn bộ Kinh-Thư, thiên Vũ-Cống chia thiên hạ làm chín châu. Người Trung-quốc dùng khoảng cách chia xã hội thành năm cõi gọi là Ngũ phục. Mỗi cõi rộng năm trăm dặm. Đông, tây, nam, bắc, cách nhau năm trăm dặm. Năm cõi có tên gọi là Điện-phục, Hầu-phục, Tuy-phục, Yêu-phục, Hoang-phục.

Trấn-viễn đại tướng quân, Tây-vu công chúa Hồ Đề ngắt lời Nguyễn Tam-Trinh:

- Thưa bác, như vậy người Hoa họ tự coi mình là trung tâm thiên hạ. Cho nên nước họ mới xưng là Trung-quốc tức nước ở chính giữa. Còn bốn bên đông, tây, nam, bắc, đều có Điện-phục. Nghĩa là có tới bốn cõi Điện-phục. Cõi Điện-phục ở ngoài kinh thành nhà vua năm trăm dặm.

- Đúng thế! Ngoài Điện-phục là Hầu-phục. Cõi Hầu ở ngoài cõi Điện năm trăm dặm. Trong năm trăm dặm cõi Hầu, thì khoảng cách trăm dặm gần phong thái ấp cho quan khanh đại phu. Tiếp theo hai trăm dặm nữa phong cho các vương có tước Nam. Còn lại hai trăm dặm phong cho chư hầu.

Hổ-oai đại tướng quân, thống lĩnh đạo binh Nhật-nam Trần Quế-Hoa bật cười:

- Với lối phân chia lẩm cẩm của một văn gia thời thượng cổ bên Trung-quốc, không ngờ ngày nay lại thành kinh. Người Hán triệu bộ óc như một, đều coi là không thể sửa đổi.

Nguyễn Tam-Trinh tiếp:

- Công chúa Nghi-Hòa nói thực phải. Tất cả những gì là thiên hạ, thiên tử... đều do mấy văn gia nghĩ, rồi đặt ra cả... Tôi xin tiếp: kế đó là cõi Tuy. Cõi Tuy ở ngoài cõi Hầu năm trăm dặm. Trong ba trăm dặm gần là nơi truyền bá văn chương, giáo hóa quần chúng. Còn hai trăm dặm, để hưng thịnh võ bị bảo vệ quốc gia.

Uy-viễn đại tướng quân Vũ Trinh-Thục hỏi:

- Thưa sư bá, nguồn gốc trọng văn khinh võ của Nho gia phát xuất từ sự phân chia này, có phải không?

Nguyễn Tam-Trinh đưa mắt nhìn Thượng-tân khanh sĩ Lục Mạnh-Tân. Ý muốn để ông trả lời. Lục Mạnh-Tân hướng vào Vũ Trinh-Thục:

- Thưa công-chúa Bát-Nàn, đúng thế. Các vua thời Đông-chu, Chiến-quốc vì nhu cầu chiến tranh, đều trọng võ hơn văn. Đến đời Hán. Sau khi thắng Hạng Vũ, vua Cao-Tổ trở lại trọng văn. Vì võ chỉ để dẹp giặc, khi giặc yên, cần dùng văn, hầu tổ chức cai trị.

Nguyễn Tam-Trinh mỉm cười tỏ ý cám ơn Lục Mạnh-Tân rồi tiếp:

- Tiếp đến là cõi Yêu. Cõi Yêu ngoài cõi Tuy năm trăm dặm. Trong ba trăm dặm gần cho dân mọi rợ phương đông ở. Còn hai trăm dặm kế tiếp cho người có tội bị đầy.

Đại đô-đốc Lĩnh-nam Trần Quốc bật cười:

- Thưa sư bá! Như vậy thì từ kinh đô của Hoàng-đế đến quê hương của đức thánh Khổng cách nhau gần hai nghìn dặm. Vậy Khổng-Tử cũng là mọi rợ sao?

Nguyễn Tam-Trinh lại liếc nhìn Lục Mạnh-Tân. Lục Mạnh-Tân cười:

- Thưa công-chúa Gia-Hưng đây là Kinh-thư nói. Kinh-thư đâu có hoàn toàn đúng. Vả lại chính Khổng-Tử còn tự xưng mình ở đất Đông-di. Tức mọi rợ phương đông.

Nguyễn Tam-Trinh cũng mỉm cười:

- Cõi cuối cùng là cõi Hoang. Cõi Hoang ngoài cõi Yêu năm trăm dặm. Trong ba trăm dặm gần cho mọi rợ phương nam ở. Còn hai trăm dặm cạnh đấy dùng để đầy những người mắc tội nặng. Đấy, tất cả năm cõi theo lối phân chia bệnh hoạn của văn gia thời khởi thủy. Kinh-Thư được coi là kinh, xâm nhập sâu xa vào tư tưởng người Hán. Cũng ví như chúng ta, Quốc-tổ có tên là Lạc-Long-Quân. Phải hiểu chữ long ở đây có ý nghĩa tượng trưng. Chứ đâu có phải Quốc-tổ là loài rồng?

Thuần-Chính hoàng thái-hậu Hoàng Thiều-Hoa liếc nhìn Bắc-bình vương Đào Kỳ rồi hỏi Nguyễn Tam-Trinh:

- Thưa bác. Cách đây hơn mười năm. Khi Đào trang bị đánh tan nát. Cháu cùng tiểu sư đệ theo sư bá Phạm Bách đi từ Cửu-chân ra Hoa-lư. Dọc đường sư bá dẫn cháu vào hang Địch-lộng, cùng viếng đền thờ Quốc-tổ. Cháu thấy tượng Quốc-tổ, đầu giống đầu rồng. Còn Quốc-mẫu thì giống chim âu. Lối tượng trưng tiên, rồng này như thế nào?

Nguyễn Tam-Trinh chỉ công chúa Vĩnh-Huy, lĩnh chức Lại-bộ thượng thư nói:

- Tâu thái-hậu. Trong phái Sài-sơn của chúng tôi có tám anh chị em. Được người Việt gọi là Tám vị thái bảo. Mỗi người một sở trường. Đại sư tỷ Nam-hải nữ hiệp chuyên về đạo đức. Trong cuộc chiến vừa qua tuẫn quốc tại Phiên-ngung. Nam-thành vương chuyên về chính trị đã tuẫn quốc tại Ký-hợp. Còn sư muội Vĩnh-Huy chuyên về triết lý, lịch sử. Xin sư muội trả lời dùm:

Công-chúa Vĩnh-Huy nghiêm trang nói:

- Tâu Thái-hậu. Nói về nguồn gốc dân Việt mình, cần phải trở về thời vua Hùng. Thế giới chúng ta ở được gọi là vũ trụ. Vũ trụ phân âm dương. Âm dương là đạo tự nhiên của trời đất. Có ngày ắt có đêm. Có nước ắt có lửa. Có nam ắt có nữ. Mỗi dân tộc tìm lấy một biểu tượng. Dân Lào lấy biểu tượng là con voi. Dân Chiêm lấy biểu tượng là con cọp. Dân Hán lấy biểu tượng là con rồng. Tất cả chỉ có một. Còn dân Việt mình lại có hai, rồng tượng trưng cho cha, cho trời, cho nam, cho dương. Tiên Âu-Cơ tượng trưng cho mẹ, cho đất, cho nữ, cho âm. Âm-dương là lẽ biến hóa của trời đất. Cũng như truyện bánh chưng, bánh dầy vậy.

Vua Trưng hỏi Đại tư-đồ Phùng Vĩnh-Hoa:

- Này Vĩnh-Hoa! Thế nguồn gốc tư tưởng nói về vua là con trời, chép ở sách nào bên Trung-quốc?

Công chúa Nguyệt-Đức tâu:

- Tâu bệ hạ, nguồn gốc tư tưởng đó cũng phát xuất từ Kinh-thư, thiên Thái-thệ nói rằng:

Trời sinh ra dân,

Đặt ra vua, ra thầy,

Đều để giúp thượng đế,

Vỗ về dân bốn phương.

Trong sách Tả-truyện. Tả Khâu-Minh cũng viết Trời làm chủ thiên hạ. Vua nối trời mà cai trị. Kẻ chịu mệnh trời thống trị thiên hạ là Thiên tử. Sách Mạnh-tử thiên Ly-lâu nói: Thiên hạ là quốc gia. Gốc của thiên hạ ở quốc. Gốc của quốc ở gia.

Lục Mạnh-Tân tiếp lời công chúa Nguyệt-Đức:

- Đến thời Chiến-quốc, thì người Hán không còn tin vào Kinh-thư mà cho rằng thiên hạ là Trung-Quốc nữa. Trong bộ Sử-ký của Tư-mã Thiên, quyển thứ bảy mươi bốn Mạnh-tử, Tuân-Khanh liệt truyện, chép Trâu Diên đã nhận xét rằng Cái mà người ta gọi là Trung-quốc chỉ chiếm một phần tám mươi mốt của thiên hạ. Tuy vậy bọn vua chúa vẫn cứ ôm lấy Kinh-thư để bảo vệ ngôi vua cho giòng họ mình. Như thời Tây-Hán, các đời Tuyên-đế, Thành-đế, Bình-đế thực là con chồn, con cáo ngồi trên đầu trăm họ. Vì vậy, hôm nay các vị anh hùng Lĩnh-Nam tề tựu. Cần soạn lấy bộ luật sao đem lại hạnh phúc cho dân.

Vua Trưng hướng Lục Mạnh-Tân xá một xá:

- Đa tạ Lục tiên sinh. Trẫm cũng đang nghĩ thế. Vua không phải để ngồi trên đầu trên cổ trăm họ. Vua phải là người vì trăm họ, đứng ra mưu tạo hạnh phúc. Ý nghĩ, việc làm của vua không phải lúc nào cũng hay, cũng đúng. Dường như Mạnh-Tử có nói Dân mới quý, sau đến xã tắc. Vua thì coi nhẹ thôi.

Lục Mạnh-Tân nhắc lại nguyên câu văn:

- Dân vi quý, xã tắc thứ chi. Quân vi khinh.

Bắc-bình vương Đào Kỳ bàn:

- Dĩ nhiên luật Lĩnh-Nam phải lấy căn bản từ luật vua Hùng vua An-Dương. Song nếu thấy Trung-nguyên có gì hay, ta cũng nên thu thái. Họ có gì dở, ta cũng phải tránh. Bây giờ hãy bàn thêm về những gì dở của Trung-quốc đã.

Nói đến đó Vương liếc nhìn thầy là Lục Mạnh-Tân. Hai thầy trò cùng mỉm cười, tỏ ý tương thông. Nguyễn Tam-Trinh đứng lên thuyết trình tiếp:

- Tôi xin trở lại với Cửu châu và ngũ phục. Trong năm cõi trên, thì cõi Điện là vùng bao quanh trung tâm Thiên hạ. Phía trong cõi Điện là Giao. Trong Giao một trăm dặm là Quốc. Trong Quốc có thành gọi là Đô. Đó là nơi vua ở. Vì vậy họ mới xưng là Trung-quốc. Tức nước ở giữa thiên hạ. Ngày nay chúng ta có danh từ Trung-quốc, Trung-nguyên, Trung-hoa. Còn danh từ Hoa hạ có nghĩa là Trung tâm của thiên hạ, đẹp đẽ nhất. Tức chỉ văn minh Trung-quốc. Những người Hán chịu ảnh hưởng sách vở cổ, nêu ra lý thuyết Nội Hoa-hạ ngoại Di-địch nghĩa rằng trong là Trung-quốc. Ngoài Trung-quốc đều là Man-di, mọi rợ.

Ông nhìn Lục Mạnh-Tân:

- Xin Lục tiên sinh giải thích rõ hơn về danh xưng Hoa-hạ. Chữ Hoa ở đâu mà ra?

Lục Mạnh-Tân đứng dậy đáp:

- Thời cổ tộc của Trung-quốc cư ngụ ở vùng lưu vực sông Hoàng-hà. Xung quanh là các sắc dân kém văn minh. Vì họ tự hào có lễ, nghĩa, văn minh hơn các tộc khác. Họ xưng nước là Hoa-hạ. Họ nói rằng:

Miện phục thái chương viết hoa,

Đại quốc viết hạ.

Nghĩa là: Áo mũ đẹp đẽ viết Hoa. Nước lớn viết Hạ.

Khổng-Tử nói Di bất loạn Hoa Nghĩa là các dân tộc Man-di tức những người ở cõi Yêu nói trên, không được xâm phạm đất văn minh tức Hoa-hạ. Bọn người hủ lậu nhân đó gọi các tộc xung quanh bằng danh từ xấu như Di, Địch, Khuyển, Nhung, Man, Mạch v.v. Cứ như chữ viết, Man là loại sâu bọ. Địch là loại chó. Ngay trong bộ Kinh-lễ đã định hẵn danh xưng cho từng vùng. Ở giữa là Hoa-hạ. Xung quanh đều là Di-Địch cả. Thiên Vương chế nói:

- Đông phương viết Di. Nghĩa rằng: Đông phương gọi là Di.

- Tây phương viết Nhung. Nghĩa rằng: Tây phương gọi là Nhung.

- Nam phương viết Man. Nghĩa rằng: Nam phương gọi là Man.

- Bắc phương viết Địch. Nghĩa rằng: Bắc phương gọi là Địch.

Giòng giống Bách-Việt ở phương Nam, bị họ gọi là Nam-man. Sự thực Trung-quốc khởi từ châu Ung, Lương, đông-nam là Hoa-âm, đông-bắc là Hoa-dương, tới Hoa-sơn là giới hạn. Vì vậy tên nước lấy chữ Hoa. Sau vì có văn minh, họ chiếm dần các đất xung quanh, rồi mới có danh từ chín châu như trong Kinh-thư. Hoa là tên nước, không phải tên chủng tộc. Tên Hạ thực do vì sông Hạ-thủy mà có, vốn gốc ở Ung-lương. Do tên nước Hạ-thủy lấy làm tên tộc. Không phải danh hiệu quốc gia. Đến đời Lưu Bang dựng nghiệp nhà Hán ở đất Hán-trung. Đối với Hạ-thủy thì cùng đất đối với Hoa-dương thì đồng châu. Vì vậy mới có tên là Hoa-hạ.

Triều đình Lĩnh-Nam gồm những người văn mô vũ lược. Dù văn minh Trung-quốc, Lĩnh-Nam, họ đều thông hiểu. Song vì mỗi người xuất thân một phái, có cái học khác nhau. Vì vậy họ chỉ đồng tâm về việc phục quốc, mà không đồng kiến thức về Trung-quốc,

## 15. Một Là Báo Phục, Hai Là Báo Phương-(đại-nam Quốc Sử Diễn Ca)

Vĩnh-Hoa tiếp:

- Bộ Nam-thiên bách tộc đại luật áp dụng trong suốt từ năm Nhâm-Tuất (2879 trước Tây lịch) đến năm Quý-Mão (258 trước Tây lịch), trải hai ngàn sáu trăm hai mươi hai năm. Khi vua An-Dương đánh vua Hùng lập nước Âu-Lạc, ngài vẫn cho dùng bộ Nam-luật. Bộ Nam-luật áp dụng đến năm Quý-Tỵ (208 trước Tây-lịch) tức thêm năm mươi năm nữa. Cộng lại hai ngàn sáu trăm bẩy mươi hai năm (2672). Khi Triệu Đà đánh Âu-Lạc. Y xuất thân là chức quan của Tần Thủy-Hoàng, vì vậy y cho áp dụng luật đời Tần bên Trung-quốc. Luật Trung-quốc thì tôi không rành cho lắm.

Triều đình cùng đưa mắt nhìn Lục Mạnh-Tân. Ông cũng lắc đầu. Chỉ có Hoàng Thiều-Hoa mỉm cười:

- Mấy năm nay, tôi từng đến Lạc-dương vấn an Hàn thái-hậu. Nhân nhàn rỗi, tôi có nghiên cứu về luật Trung-quốc. Có thể nói tất cả luật lệ, điển chương Trung-quốc đều để ở điện Gia-đức. Chỉ có hoàng đế, thái tử, công chúa cùng tam công, tể tướng, thượng thư được đọc mà thôi. Tôi phải nhờ Hàn thái-hậu với Chu Tường-Qui mượn cho đọc. Nhân đó tôi cho sao chép đầy đủ.

Bà lấy trong bọc ra mấy bộ sách, để trước mặt:

- Trung-quốc có luật cùng thời với Lĩnh-Nam. Tức luật Thần-Nông. Đến đời Hoàng Đế (2550 trước Tây-lịch) cũng từng ban hành luật. Đời Hạ (2140-1711 trước Tây-lịch), Thương (1711-1066 trước Tây-lịch), Chu (1066-255 trước Tây-lịch) đều có luật lệ. Đến nay các bộ luật trên không còn nữa.

Bà đưa ra tập sách mỏng tiếp:

- Đây là bộ luật nước Trịnh, do Tử Sản soạn (536 trước Tây-lịch). Bộ luật nước Tần do Triệu Dương-Hoán soạn, khắc vào đỉnh (513 trước Tây-lịch). Bộ luật Trúc-hình do Đặng Tích soạn cho nước Trịnh (501 trước Tây-lịch) khắc vào thẻ trúc.

Bà đưa ra tập sách thứ nhì:

- Đến đời Chiến-Quốc (403-232 trước Tây-lịch) Lý Khôi soạn ra bộ Pháp-kinh. Bộ Pháp-kinh chia làm sáu thiên:

1. Đạo pháp (tội trộm).

2. Tặc pháp (tội cướp).

3. Tư pháp (hình phạt tù).

4. Bộ pháp (thủ tục).

5. Tập pháp (luật linh tinh).

6. Cư pháp (định nghĩa).

Khi soạn ra bộ Pháp-kinh, Lý Khôi đã tham khảo các bộ luật đương thời của nước Ngụy, Trịnh về hình luật, nước Tần về thủ tục. Nước Chu về trộm cướp, định nghĩa. Bộ Pháp-kinh Lý Khôi soạn cho Ngụy Văn-Công (424-387 trước Tây-lịch). Song các pháp gia đời Thủy-Hoàng, đời Tây-Hán cho đến nay đời Đông-Hán đều lấy đó làm căn bản.

Nói về luật lệ là vấn đề khô khan, tẻ lạnh. Song một là Hoàng Thiều-Hoa đẹp như tiên. Hai là tiếng của bà trong, ngọt như cam thảo. Nên dù người ít đọc sách như Trấn-viễn đại tướng quân Hồ Đề, mà cũng theo dõi kịp.

Thiều-Hoa tiếp:

- Đến đời Cao-tổ nhà Hán (206-194 trước Tây-lịch). Thừa-tướng Tiêu Hà sửa đổi luật Lý Khôi, thêm vào ba chương nữa là:

1. Hộ luật, nói về kiểm tra dân số, giá thú, gia tộc.

2. Hưng luật, nói về thuế khoa, triều cống.

3. Khái luật, nói về quân đội, chuyên chở, chuồng voi, chuồng ngựa v.v.

Bộ Pháp-kinh có sáu thiên. Nay thêm ba thiên nữa thành chín thiên. Vì vậy người ta gọi luật thời Hán Cao-tổ là luật Tiêu Hà hay Cửu chương luật.

Bà đưa ra tập sách nữa:

- Kịp khi vua Quang-Vũ trung hưng nhà Hán. Giữa lúc đại ca Tự-Sơn đem quân đánh Kinh-châu. Quang-Vũ thấy đại nghiệp sắp thành, mới sai sứ đến Kinh-châu hỏi về việc canh cải luật. Đại ca Tự-Sơn đề nghị sửa chữa, thêm bớt một số điều. Nhất là định rõ quyền hạn, tổ chức hậu cung, hầu tránh nạn Vương Mãng. Song bản chất vẫn giữ nguyên như bộ Cửu-chương luật.

Tổng trấn Luy-lâu Quách A hỏi:

- Không biết nội dung bộ Nam-luật như thế nào?

Nguyễn Tam-Trinh đáp:

- Khác nhiều lắm. Thứ nhất về nguyên tắc, thứ nhì về tổ chức. Về nguyên tắc thì bộ Nam-luật đặt trên căn bản tục lệ và nhân trị. Bộ Pháp-kinh đặt căn bản trên uy quyền và pháp trị. Tục lệ là gì? Khi một số người sống chung với nhau, lâu ngày tự nó có những giao ước không thành văn, dần dà biến thành tục lệ. Quốc-tổ đã chu du thăm trăm khu vực khác nhau. Sưu tầm phong tục, luật lệ của họ, về thu lại thành bộ luật chung. Còn bộ Pháp-kinh đặt trên uy quyền. Vua muốn thế nào, thì cứ ban luật, dân chúng phải tuân theo.

Bắc-bình vương Đào Kỳ hỏi:

- Điều này cháu đã nghe biết qua. Khi vua chúa ngồi trên, đặt ra luật, trái với tập tục, bắt dân tuân. Dĩ nhiên họ không tuân, thế là họ bị bắt tội. Do vậy bên Trung-quốc hay xảy ra cảnh dân làm loạn. Thưa bác thế còn nhân trị, pháp trị là gì?

Nguyễn Tam-Trinh tiếp:

- Luật đặt căn bản nhân trị, mục đích giáo hóa dân chúng hơn là dùng hình pháp bắt tuân theo. Vua phải biết tu thân, làm gương cho người trong nhà theo. Đó là đạo tề gia. Gia đình mình làm gương cho lân bang, cho cả nước bắt chước. Đó là đạo trị quốc. Nước mình thanh bình, vua tôi đạo đức, khiến thiên hạ hướng về. Đó là đạo bình thiên hạ. Những điều này chép đầy đủ trong sách Đại-học.

Bắc-bình vương Đào Kỳ nhìn Lục Mạnh-Tân. Vương chập chờn sống lại thời thơ ấu, phải phiêu bạt làm tôi tớ tại Thái-hà trang. Được Lục Mạnh-Tân yêu thương, tận tâm dạy dỗ. Lục còn dặn Vương:

- Với chí khí của con, sau này con sẽ thành đại nghiệp. Đại nghiệp thành, con nên dùng nhân đức trị dân. Chứ đừng dùng hình pháp như nhà Tần, nhà Hán bên Trung-nguyên.

Vì vậy Vương đỡ lời Nguyễn Tam-Trinh:

- Phò-mã An Tiêm đã từng nói: Người ta sinh ra vốn chưa biết gì cả. Khi lớn lên, tiêm nhiễm thói xấu, thành ra phạm tội. Cần phải giáo hóa. Bên Trung-quốc, sau đó gần hai nghìn năm, Mạnh-Tử nói Nhân chi sơ tính bản thiện. Cũng như nước chảy chỗ trũng. Từ đời Chu (1066-770 trước Tây-lịch) cũng dùng nhân trị. Cho đến thời Chiến-quốc, các pháp gia như Hàn-Phi, Thương Ưởng, Lý Tư mới đưa ra pháp trị. Bộ Pháp-kinh soạn theo nguyên tắc pháp trị.

Nguyễn Tam-Trinh cầm bộ Nam-luật đưa ra:

- Bộ Nam-luật có mười thiên. Khác xa với luật Trung-nguyên. Luật Lĩnh-Nam hoàn toàn đặt trên nguyên tắc nhân trị. Nội dung có mười chương như sau:

1. Quốc-cương, nói về tổ chức triều đình, quan chế, hậu cung, sự truyền ngôi.

2. Bách-hầu, định rõ tổ chức, ranh giới, quyền hạn của các lạc hầu, lạc tướng.

3. Điển-lệ, định ra lễ nghi triều đình, cách tế lễ của vua cho tới thứ dân. Phương cách cúng giỗ tổ tiên.

4. Giá-thú, định việc cưới hỏi, tổ chức gia tộc. Bổn phận mỗi người trong gia tộc, cùng tang chế.

5. Hình-pháp, hình luật áp dụng trên toàn quốc. Tuy nhiên trong chương này còn dự trù, mỗi địa phương có thể tăng hay giảm tùy theo tục lệ.

6. Khái-khố, tổ chức thuế khóa, công khố, ấn định giá cả.

7. Binh-luật, tổ chức binh bị. Phương cách thăng chức, tước. Hình phạt trong quân.

8. Hình-chế, định rõ thủ tục bắt giam, xử án, cùng các hình phạt đặt ra.

9. Tranh-tụng, thủ tục kiện thưa, bồi thường.

10. Phong-thần, định rõ thể lệ thờ cúng các thần. Những công lao được phong thần. Tài sản các đình chùa để cúng tế thần.

Công chúa Thánh-Thiên bàn:

- Như vậy bộ Nam-luật chi tiết hơn Cửu-chương luật nhiều. Có điều một số khoản không hợp với tình thế Lĩnh-Nam hiện tại. Như chương thứ bảy về Binh-luật. Thời vua Hùng, quân trừ bị quốc gia rất ít. Lại nữa chỉ có nam tướng, nam binh. Hồi hội binh ở Phiên-ngung bàn về tổ chức binh bị, Bắc-bình vương đã có kế hoạch đầy đủ. Kế hoạch đó hiện đang thi hành. Tôi thấy tổ chức binh bị như vậy kiện toàn nhất. Chúng ta cần tu bổ bộ Nam-Luật, chứ không nên sửa đổi binh chế của Bắc-bình vương. Bởi chúng ta tiến hơn nhiều. Nam cũng như nữ, đều có trách vụ với đất nước. Trong các trang, lạc hầu đều cưỡng bách nam, nữ từ mười ba tuổi phải tập võ, học binh sự. Từ mười tám, nam nữ đều được xung vào quân của lạc vương hoặc quân quốc gia. Hiện các nữ tướng đông hơn nam tướng.

Công chúa Phùng Vĩnh-Hoa tiếp:

- Tôi đồng ý với công chúa Thánh-Thiên. Về binh luật, phải sửa hoàn toàn. Những gì Bắc-bình vương cho tổ chức, coi như thành luật rồi. Không cần phải thêm bớt nữa.

Triều đình thông qua mọi khoản. Cuối cùng quyết định cử một ủy ban tu bổ. Ủy ban do Đại tư-không Nguyễn Tam-Trinh cầm đầu. Trong ủy ban có Phùng Vĩnh-Hoa, Nguyễn Phương-Dung, Đào Hiển-Hiệu, Nguyễn Thành-Công, Phan Đông-Bảng, Vũ Công-Chất, Lê Chân, Hồ Đề, Lục Mạnh-Tân, và Nguyễn Quý-Lan.

Vua Trưng ban chỉ dụ:

- Xét như các bộ luật Trung-quốc. Từ bộ Hình-thư của Tử Sản, đến bộ Cửu-chương luật. Trẫm thấy các luật gia Trung-quốc quá câu nệ cổ nhân. Những gì của Hình-thư, nay không hợp thời, thế mà vẫn giữ nguyên. Vậy các vị tu bổ Nam-luật, thành bộ luật Lĩnh-Nam cần nhằm vào bằng này điều:

\* Một là những gì thành truyền thống, tục lệ của tổ tiên. Tuyệt đối không được sửa đổi.

\* Hai là trọng quyền địa phương, tức tục lệ. Khoản nào thấy có sự trái ngược với phong tục địa phương, cần phải có một điều châm chước. Như Nam-luật bắt con gái phải kín cổng cao tường. Trong khi đó các sắc dân Mường, Mán, Thái v.v. đêm đêm thiếu nữ thường ra suối cùng tắm với nhau. Phong tục sắc dân đó như vậy. Cần phải có một điều khoản dự trù, sao cho không xáo trộn.

\* Ba là tránh tập trung tài sản vào một số nhà giàu. Ấn định rõ, nhà giàu nhất chỉ được ba mươi mẫu ruộng. Còn lại xung công. Cũng tránh không nên để một người dân nào không có ruộng đất.

\* Bốn là kể từ nay. Người nào có tài, có đức thì giữ quyền cai trị. Bỏ hẳn lối cha truyền con nối.

\* Năm là duy trì chế độ một vợ, một chồng. Chế độ đa thê, đa phu bãi bỏ hẳn. Luật cũng nên dự trù điều khoản đã rồi cho những người đa thê, đa phu.

\* Sáu là cưỡng bách học tập. Văn tự chính thức là Khoa-đẩu. Các khóa thi được tổ chức cả văn lẫn võ.

Ghi chú của tác giả:

Trong bộ Hậu Hán-thư của Phạm Việp, quyển hai mươi bốn (từ trang 727 đến 854) và quyển bảy mươi sáu (từ trang 2457 đến 2464) do Trung-hoa thư cục hương cảng xuất bản 1978 có nhắc tới việc sau khi Mã Viện đánh chiếm được đất Giao-chỉ. Viện làm bản trần tấu về triều rằng sự khác biệt của luật Lĩnh-Nam với luật Trung-quốc đến mười điểm. Sự thực là gần như khác hoàn toàn. Tiếc rằng hiện nay, không còn tìm ra được bộ luật đó nữa. Buồn quá! Mà dù có tìm ra được, thì với loại chữ Khoa-đẩu, cũng chỉ để ngắm nhìn tiếc thương mà thôi.

Vào một buổi trưa, Trưng Đế đang cùng tam công, tể tướng, đại thần nghị sự. Hoàng môn quan vào tâu:

- Tâu bệ hạ có một lão bà đến trước cổng thành, đánh ba tiếng trống. Xin vào yết kiến bệ hạ. Thần cật vấn hỏi lý do. Lão bà không chịu nói. Xin tâu để bệ hạ định liệu.

Trưng Đế truyền chỉ cho vào.

Lát sau, một bà già tuổi khoảng sáu mươi, mặt mũi lem luốc, đầu bù tóc rối, quần áo dơ bẩn, bước vào đại điện. Bà liếc nhìn quần thần, rồi ngửa mặt lên trời mà cười.

Lễ-bộ thượng thư Nguyễn Quý-Lan hỏi:

- Lão bà tên họ là gì? Xin yết kiến triều đình có việc chi muốn nói.

Lão bà, bưng mặt cười khúc khích, rồi lại khóc hu hu nói:

- Than ôi! Trời đất tuy rộng bao la. Mà không một bóng người!

Nguyễn Quý-Lan quát:

- Ở đây có Hoàng-thượng, có triều thần trên trăm người. Sao lại bảo không có ai? Là dân Lĩnh-Nam, lão bà phải biết lễ kính. Tội bất kính đối với triều đình, đáng đem ra chặt đầu.

Lão bà càng cười:

- Hoàng đế họ Trưng, xuất thân nghĩa hiệp. Tam công đều xuất thân nghĩa hiệp. Tể tướng con nhà danh gia. Lễ-bộ thượng thư, là đệ tử phái Tản-viên. Thế mà cũng hăm đem người ta ra chặt đầu hay sao? Thôi ta đi đây. Thế mới biết nghe không bằng thấy. Ta chả thèm nói với bọn mi nữa.

Lão bà thủng thẳng bước đi. Nguyễn Quý-Lan vẫy tay. Hai nữ võ sĩ tới bắt giữ lão bà. Lão lạng người tránh khỏi. Thân pháp cực kỳ thần tốc. Phương-Dung kêu lên một tiếng kinh ngạc:

- Úi chà!

Nguyên lão bà xử dụng thân pháp của phái Long-biên. Quách A hiện giữ chức tổng trấn Luy-lâu. Nàng lạng người đến chụp lão bà. Lão đứng nguyên chờ Quách A chụp. Quách A chụp vai bà. Các ngón tay của nàng như chụp phải phiến đá. Nàng nhảy lùi lại kêu lên một tiếng:

- Úi chà, đau quá!

Nàng vừa đứng dậy, lão bà đã ra khỏi điện. Quách A chạy theo. Nàng cầm tù và thổi. Đoàn Thần-ưng hơn mười con bay đến tấn công. Lão bà cười nhạt một tiếng. Hai tay vung lên trời, như hai chiếc hoa sen nở. Thần-ưng thứ nhất lao xuống. Bị bàn tay của lão hút vào. Lão liệng ra xa. Thần-ưng thứ nhì lao xuống, lại bị lão dùng chưởng hút mất. Phút chốc cả mười Thần-ưng đều bị bắt. Lạ thay, mười Thần-ưng bị áp lực bàn tay lão bà, không sao bay được.

Trưng Đế thấy vậy. Vẫy tay bảo Quách A:

- Sư muội, không được động thủ.

Binh-bộ thượng thư Chu Bá đứng ngoài nhìn thấy dáng dấp lão bà rất quen thuộc. Trong nhất thời ông không nhớ ra đã gặp lão ở đâu. Ông hỏi:

- Xin cao nhân cho biết phương danh, quí tính.

Bà-lão cười nhạt:

- Các người tự nhận nghĩa hiệp, mà ta đánh trống xin vào trình bày kế sách. Các ngươi không được lời chào hỏi. Cũng chẳng kéo ghế mời ta ngồi. Vì vậy ta mới bảo trời đất rộng. Mà chẳng có ai.

Bà lạng mình, chỉ thấy bóng trắng thấp thoáng, bà đã rút được kiếm đeo phía sau Quách A. Uốn cong người, nhảy vọt lên không, bà lão quay đến năm vòng liền, đáp xuống trước mặt Phương-Dung. Ánh kiếm đã loé lên đưa vào cổ nàng, Phương-Dung nhảy lùi liền bốn bước, tay nàng rút kiếm phản công. Song bà lão cũng nhảy theo, mọi người chỉ thấy hoa mắt lên, Phương-Dung với lão bà đã chiết được trên mười chiêu.

Trưng Đế hỏi Chu Bá:

- Sư thúc! Người nghe nhiều, biết rộng! Có thấy nói trong phái Long-biên còn nữ cao nhân nào khác ngoài Nguyễn Phan tiên sinh không?

Chu Bá ngơ ngẩn xuất thần, một lúc rồi nói:

- Thần chưa từng nghe qua.

Quách A, Trần Năng sợ lão bà là gian tế, truyền dẫn Thần-hổ, Thần-báo, Thần-ưng bao vây kín như thành đồng vách sắt.

Giữa vòng vây, lão bà với Phương-Dung quấn lấy nhau như hai quả cầu bạc. Không ai đủ nhãn lực phân biệt được kiếm của người nào. Trưng Nhị nói với Trưng Đế:

- Kiếm pháp hai người cùng một môn hộ. Phương-Dung tuổi trẻ, thông minh. Lão bà kinh nghiệm, nội lực thâm hậu. Nếu đấu trong vòng ba trăm hiệp, khó biết ai thắng, ai bại. Còn đấu ngoài ba trăm hiệp, e Phương-Dung thua vì nội lực kém hơn.

Chu Bá ngơ ngẩn một lúc nói:

- Long-biên kiếm pháp, chỉ người chưởng môn mới học được hết tinh hoa. Tôi tưởng hiện trên thế gian này, chỉ có Đào Kỳ, Phương-Dung, Phật-Nguyệt biết xử dụng mà thôi. Không ngờ lão bà này lại cũng biết xử dụng. Không biết bà là ai? Cứ như tuổi tác, ắt bà ngang vai với nhạc phụ của tôi.

Trần Năng ghé tai Chu Bá:

- Sư huynh coi kìa! Lão vừa xử dụng nội công Tản-viên, vừa xử dụng nội công Long-biên. Lão khéo léo hợp hai thứ làm một. Cho nên kiếm chiêu khi âm, khi dương.

Hai người đấu được trên bốn trăm hiệp. Trưng Nhị sợ một trong hai người bị tử thương, Lĩnh-Nam thiệt mất một kiếm khách. Bà bảo Trần Năng:

- Sư thúc vào can hai người ra đi.

Trần Năng vận Lĩnh-nam chỉ, chĩa lên không:

- Xin hai vị ngừng tay!

Miệng nói, bà phóng hai chỉ, véo, véo vào giữa kiếm hai người. Hai người bị chỉ lực Thiền-công mạnh như vũ bão, đẩy kiếm lệch ra ngoài. Cả hai cùng lùi lại.

Phương-Dung chắp tay hướng lão bà:

- Đa tạ tiền bối nương tay.

Lão bà cười nhạt:

- Nương với chả nương! Ta cố gắng mà không thắng được mi.

Lão chỉ Trần Năng:

- Con nhỏ kia! Nội công của mi rõ ràng của Tản-viên, tại sao lại pha lẫn thứ nội công kỳ lạ. Dường như của phái Liêu-đông?

Câu nói vừa dứt, lão phóng chưởng đánh Trần Năng. Cả triều đình đều kêu lên kinh ngạc. Vì chiêu bà phát ra tên Ngưu hổ tranh phong của Tản-viên. Công lực mạnh như núi lở băng tan.

Trần Năng không dám khinh thường. Bà vận khí ra Thủ-tam-dương kinh đỡ. Bình, lão bà tóc dựng ngược, mắt lộ vẻ kinh khủng. Còn Trần Năng lui lại đến hai bước. Thắng bại đã phân.

Chu Bá đứng ngoài lược trận, kinh hãi nghĩ:

- Công lực sư muội hơn ta nhiều. Mà đối chưởng với lão bà này, còn bị sút kém. Ta tưởng trên đời chỉ có Đào Kỳ với sư phụ, có thể thắng được sư muội mà thôi. Lão là ai mà hết xử dụng kiếm pháp Long-biên đến xử dụng chưởng Tản-viên?

Lão bà cười nhạt:

- Khá lắm! Thì ra lão già chưa chết Trần Đại-Sinh đã dốc túi truyền cho mi bản lĩnh một đời của lão. Hãy đỡ chưởng nữa của ta.

Lão bà vung tay ra chiêu Ngưu tẩu như phi. Chưởng phong không có gió lộng. Đúng là chưởng âm nhu. Trần Năng không dám coi thường. Bà vận Thiền-công Vô ngã giả tướng, cũng phát chiêu Ngưu tẩu như phi. Chưởng không có gió. Hai chưởng gặp nhau, sùy một tiếng. Cả hai đều lùi lại.

Lão bà ngơ ngẩn, tay ôm chưởng xuất thần suy nghĩ. Mắt mơ màng nhìn vào không gian xa vời.

Phương-Dung vẫy mọi người lùi lại.

Lúc đầu thấy lão bà dùng thân pháp Long-biên. Phương-Dung tưởng bà là cao nhân bản phái. Sau khi chiết trên bốn trăm chiêu. Bà mới thấy kiếm chiêu của lão bà không hoàn toàn giống Long-biên. Đôi khi còn pha thêm nội lực Tản-viên vào nữa. Kiếm pháp của bà nhiều chỗ sai lạc. Song lão bà kinh nghiệm chiến đấu, nên mới chống nổi.

Lão bà nói với Trần Năng:

- Ta lầm! Lúc đầu thấy chỉ lực của mi làm mất nội lực của ta. Ta cho rằng mi xử dụng nội công Liêu-đông. Song qua chưởng vừa rồi, dường như mi xử dụng một thứ nội công quang minh chính đại, hóa giải chưởng lực của ta. Nội lực mi tới trình độ này, ta e hơn cả Lê Đạo-Sinh. Ai dạy mi nội công đó.

Trần Năng lễ phép:

- Người dạy tiểu nữ không biết võ công. Ngài người Tây-Trúc, pháp danh Tăng-Giả Nan-Đà.

Lão bà khách khí hơn:

- Ta muốn lĩnh giáo mấy chiêu nữa của ngươi.

Bà phát chưởng tấn công Trần Năng. Chưởng của bà thuộc Tản-viên. Tay trái xử dụng âm kình, tay phải xử dụng dương kình.

Trần Năng vận Thiền-công, xử dụng Phục-ngưu thần chưởng. Bất cứ lão bà xuất chiêu nào, bà đều hóa giải được.

Trưng Nhị lược trận nói với Trưng Đế:

- Lão bà này học được cả nội công âm nhu của phái Long-biên. Nội công dương cương của phái Tản-viên. Bà lại xử dụng Phục-ngưu thần chưởng, cả cương lẫn nhu giống như Đào Kỳ. Em nghĩ có lẽ Đào Kỳ liên hệ tới bà. Hai ít ra y đã truyền tất cả sở học của y cho bà.

Hai người đấu với nhau đến chưởng thứ hai trăm, lão bà nhảy lùi lại:

- Ta phục ngươi. Ta nhận thua ngươi!

Lão bà ôm mặt khóc thảm thiết.

Trần Năng hỏi:

- Thưa tiền bối. Có lẽ tiểu bối ra tay nặng quá chăng?

Lão bà càng khóc lớn:

- Ta khổ công luyện võ bấy lâu, hy vọng tìm lão già chưa chết Trần Đại-Sinh trả thù. Không ngờ... không ngờ, đến học trò y, mà ta không thắng nổi, còn mong gì trả thù nữa.

Trần Năng lễ phép hỏi:

- Thưa bà, sư phụ tôi suốt đời chỉ biết lấy y đạo cứu thế. Đôi khi phải ra tay, chẳng qua để cứu người mà thôi. Ngay trong trận Cẩm-dương, người bị đối thủ lừa dối, đánh trọng thương. Người cũng không nỡ giết. Không hiểu người đã làm gì để bà thù hận người ? Ở đây có sư huynh Chu Bá với tôi đều là đệ tử người. Sư phụ chúng tôi hiện vân du thiên hạ. Vậy bà có thể đánh, có thể mắng, có thể chửi chúng tôi. Chúng tôi xin gánh chịu cho sư phụ. Không biết có được không?

Lão bà nhìn Trần Năng, rồi nhìn Chu Bá. Bà ngơ ngẩn xuất thần rồi hỏi:

- Ngươi họ Chu phải không? Ngươi được Lê Đạo-Sinh gả con gái cho. Vậy ngươi có biết cha, mẹ ngươi là ai không?

Chu Bá nghe lão bà hỏi bằng giọng kẻ cả. Ông đoán có lẽ bà biết tông tích của ông cũng nên. Ông nhũn nhặn:

- Chu-Bá này suốt đời có một mối hận, vì không biết gốc tích mình. Nếu lão bà biết, xin chỉ dạy. Hậu bối nguyền không quên ơn.

Lão bà cười:

- Dĩ nhiên ta biết. Ta biết người như ta biết ta vậy.

Chu Bá càng kính cẩn hơn:

- Trước đây, cha mẹ tôi khởi binh đánh đuổi giặc Hán, đều tử trận cả. Tôi được một tỳ nữ của cha tôi đem đến trang Thái-hà ở, nuôi tôi khôn lớn. Tôi được Lục trúc tiên sinh thu làm đệ tử, còn cho làm rể. Nhiều lần gặng hỏi nhũ mẫu tên cha mẹ tôi, người nhất định không chịu trả lời. Chỉ bưng mặt khóc. Vì vậy tôi không dám hỏi thêm. Nhũ mẫu qua đời rồi, mà tôi vẫn không biết cha mẹ tên gì? Gốc tích thân thế ra sao.

Vua Trưng an ủi Chu Bá:

- Anh hùng đâu quản xuất thân. Chu sư thúc, người đã thành đại anh hùng Lĩnh-Nam, thì dù song thân thế nào chăng nữa, chúng tôi vẫn kính trọng sư thúc.

Lão bà cười nhạt, hỏi Trưng hoàng đế:

- Các ngươi tự xưng anh hùng, mà tiếp đãi hiền tài như thế này ư?

Trưng đế bảo Phương-Dung:

- Lỗi ở ta. Sư muội. Hãy kéo ghế mời lão bà an vị.

Phương-Dung nhìn thân pháp, võ công của lão bà, biết lão có liên hệ với phái Long-biên. Bà vội kéo ghế mời lão bà ngồi, truyền rót nước, đem bánh trái kính cẩn:

- Xin cao nhân cho biết quí tính phương danh.

Lão bà không nhân nhượng, ngồi xuống ghế, cầm bánh ăn. Ăn hết đĩa bánh, tự rót nước trà, uống hết một bình. Lão vỗ hai tay vào nhau, hỏi Phương-Dung:

- Con bé ngạnh đầu kia! Ngươi là Tể tướng Lĩnh-Nam trăm sự của Xã-tắc đều do người cả. Có đúng thế không ?

- Quả như bà nói.

- Ngươi ra lệnh khuyến khích phá đất hoang làm ruộng, trồng dâu, nuôi tằm. Được! Ngươi treo thưởng cho ai trồng được thửa ruộng có số thu cao! Được! Ngươi khuyến khích nuôi cá, lợn, gà, trâu, bò. Được. Song ngươi ngu quá!

Phương-Dung thấy lão nói năng ngỗ nghịch. Nhưng bà thấy lão xử dụng võ công Long-biên đến trình độ ngang với mình, có thể bà là tiền bối cùng môn hộ, nên bà nhũn nhặn:

- Tiểu bối xin rửa tai nghe lời lão bà.

Lão cười khạnh khạch:

- Ngươi ban lệnh, cứ tưởng dân chúng ai cũng như ngươi. Ngươi muốn nước giàu phải không? Nhưng ngươi có biết rằng dân chúng khá giả một chút, họ sinh lười, không làm việc nữa. Thành ra đất Lĩnh-Nam cũng không hơn Trung-Quốc làm bao. Ta hỏi ngươi: Ngươi khuyến khích họ nuôi gà, nuôi lợn, nuôi trâu bò. Dân chúng khá một chút, có trứng gà mang ra ăn, giết lợn sữa, giết nghé tơ ăn... thì làm sao mà giàu được?

Phương-Dung tỉnh ngộ:

- Tiểu bối ngu tối, không nghĩ đến. Ngay ngày mai, tiểu bối sẽ ban lệnh: Không được ăn trứng gà, vịt trong vòng một năm. Không được giết lợn sữa, giết nghé.

Lão già lại cười:

- Ta còn phải dạy dỗ mi nhiều nữa. Mi truyền lệnh: Triều đình khuyến khích gia tăng nhân xuất. Chỉ khuyến khích thôi! Thì ai nghe. Giá như một vợ, một chồng, đẻ liền năm đứa con, đôi vợ chồng ấy, với bầy con sẽ ăn cỏ mà sống hay sao?

Phương-Dung tỉnh ngộ:

- Hậu bối sẽ ban lệnh: Đàn bà có mang từ bảy tháng, cho đến sau khi sinh con sáu tháng, được trợ cấp gạo, vải. Nhà nào có trẻ con dưới mười ba tuổi, một mẫu ruộng không phải nộp thuế. Nhà nào một vợ một chồng, sinh được năm con., những đứa trẻ ấy, lạc hầu phải xuất kho nuôi nấng.

Thình lình lão bà xuất trảo tấn công Chu Bá. Bà đang nói truyện, ra tay cực kỳ thần tốc. Chu Bá không phản ứng kịp. Ông nhảy lui về sau hai bước, phóng Lĩnh-nam chỉ đỡ chưởng của bà. Song áo ông đã bị rách hở cả vai lẫn ngực.

Lại đến lượt lão bà la lên một tiếng kinh ngạc:

- Đúng! Ngươi họ Chu song tên không phải là Bá mà là Đức-Anh. Ngươi tên Chu Đức-Anh.

Chu Bá kinh ngạc. Ông lùi lại:

- Xin lão bá dạy cho ít lời.

Lão bà ngồi xuống ghế cười nhạt:

- Còn dạy gì nữa. Ngươi lại đây ta nói cho mà nghe.

Chu-Bá đến bên cạnh lão, nhưng ông ớn lão ra tay bất thần. Ông vận công đề phòng. Bà ghé tai nói nhỏ mấy câu. Chu Bá lắc đầu:

- Tôi không tin.

Lão bà cười nhạt:

- Ngươi không tin ư? Ta nói ra cũng không sao. Khi ngươi được một tuổi. Ngươi bị chó cắn vào vai trái. Đến nay thẹo vẫn còn. Giữa vú trái ngươi có mụn nốt ruồi đỏ. Như vậy đủ chưa? Ngươi là cháu ta. Ta là cô ngươi. Ngươi giống anh ta như đúc.

Chu Bá kinh hoàng, đến trước lão bà quì gối:

- Cháu kính cẩn ra mắt Cô mẫu.

Lão bà, để cho Chu Bá lạy đủ bốn lạy. Bà ôm đầu Chu Bá khóc:

- Cháu ơi! Cô cứ tưởng cháu chết rồi! Không ngờ cháu còn sống trên thế gian này. Giòng họ Chu của ta không tuyệt tự.

Từ hồi có trí nhớ, mối khổ tâm, đau đớn trong lòng Chu Bá, dằn vặt ông, vì ông không biết rõ nguồn gốc mình: Cha, mẹ, họ hàng, sinh quán ở đâu. Ông ở với một nhũ mẫu mù lòa, câm điếc. Bà không biết chữ. Bà làm lụng cực kỳ vất vả để nuôi ông. Hàng xóm cho biết: Hồi ông được ba tuổi, nhũ mẫu bồng ông đến trang Thái-hà xin cư ngụ. Bà bị thương tích đầy người. Lê Đạo-Sinh thương tình, cho thầy thuốc cứu trị. Bà không chết, song trở thành tàn tật. Bà được trao cho việc đan chiếu, đan rổ, sống qua ngày. Đến khi Chu Bá lớn lên, học hành thông minh. Lê Đạo-Sinh thu làm đệ tử. Ông được Lê gả con gái cho. Từ đấy ông sống một cuộc đời giàu có, sang trọng. Song nỗi khổ tâm về xuất thân, vẫn không được giải. Có lần Lê Đạo-Sinh úp mở cho ông biết: Cha mẹ ông trước đây, từng khởi nghĩa phục Việt, bị thất bại, cả hai đều tử trận. Ông hỏi thêm, Lê lắc đầu, trả lời không biết.

....

Trước kia thân phụ Chu Bá xuất thân là một lạc hầu, có chí lớn. Năm Chu Bá được ba tuổi. Ông cùng vợ, và em gái tên Chu Tái-Kênh khởi binh phản Hán phục Việt. Được nửa năm sau, nghĩa quân bị đánh tan. Song thân Chu Bá chết tại trận. Tái-Kênh vừa chiến đấu, vừa ôm Chu Bá chạy trốn. Quân Hán đuổi theo bao vây trùng trùng điệp điệp. Tái-Kênh chiến đấu cho đến lúc ngã xuống không biết gì nữa.

Khi nàng tỉnh dậy, thì thấy mình nằm trên giường, người đầy vải băng bó. Một trung niên nam tử xuất hiện bưng nước cho nàng uống. Nàng hỏi:

- Đây là đâu? Cháu tôi đâu?

Trung niên nam tử xưng mình họ Trần tên Đại-Sinh. Ông cho biết, chính ông đã xung vào vòng vây quân Hán, cứu được Tái-Kênh ra. Còn đứa cháu. Trong lúc chiến đấu, bị thất lạc mất.

Tái-Kênh dưỡng bệnh ở trang ấp Trần Đại-Sinh ít lâu sau thì khỏi. Nhà tan, cửa nát, nàng không còn chỗ dung thân. Trần Đại-Sinh tỏ ý lưu nàng ở lại trang của ông. Hai người cách nhau đến hai mươi tuổi. Trần Đại-Sinh đã đến tuổi bốn mươi. Còn Tái-Kênh mới ở tuổi hai mươi. Ông chưa cưới vợ. Hai người hàng ngày trao đổi võ công. Bấy giờ Trần Đại-Sinh mới biết nàng thuộc phái Long-biên. Chỉ một năm, hai người thương yêu nhau. Họ thành vợ chồng. Một năm sau, Tái-Kênh sinh ra đứa con gái. Nàng đặt tên là Trần Thiếu-Lan.

Hai vợ chồng sống bên nhau suốt hai mươi năm đầm ấm. Năm Thiếu-Lan hai mươi tuổi. Ông bà gả cho đệ tử phái Long-biên tên Trần Anh. Năm sau Thiếu-Lan sinh đôi, đẻ ra Quỳnh-Hoa, Quế-Hoa. Hai vợ chồng Trần Anh là người có chí lớn. Ông bà liên lạc với anh hùng thiên hạ, định khởi binh phản Hán phục Việt. Trần Đại-Sinh khuyên không nên, vì chưa đến lúc, phải ẩn nhẫn, chờ khi tiềm lực đủ, hãy phất cờ. Còn như khởi binh sớm chỉ thêm mất mạng vô ích. Tái-Kênh không chịu, đòi khởi binh ngay. Thế là hai vợ chồng Trần Đại-Sinh bất hòa.

Ông khuyên bà:

- Phàm muốn khởi binh làm đại sự, cần kết hợp anh hùng thiên hạ. Người người đồng tâm, mới hy vọng thành công. Nay nhà mình, tôi không có trang ấp. Lực lượng của ta chỉ có một trang của Trần Anh, tráng đinh chưa quá ngàn người. Nếu như ta bất thần khởi binh, giỏi lắm chỉ đủ sức đánh chiếm một huyện. Sau đó quân Hán các nơi kéo đến, sức người đã không đủ chống giặc, còn lương thảo không đủ nuôi quân trong ba tháng. Thế mà ta khởi binh thì tan nhà cửa nát vô ích mà thôi.

Tái-Kênh cương quyết:

- Cách đây hai mươi năm, anh tôi khởi binh. Tuy không thành công, cũng đốt được ngọn lửa phục quốc lên. Nay Tích Quang đang núp sau đại nghĩa: Đem văn hiến Trung-nguyên dạy dỗ man di mọi rợ. Ông không thấy dân chúng cúi đầu ca tụng chúng như bậc thánh đó sao? Tôi muốn khởi binh, truyền hịch kể tội y, lột mặt nạ giả nhân giả nghĩa, mưu Hán hóa người Việt. Ông không muốn giúp tôi với con cũng được. Ông nên lánh mặt đi. Chúng tôi nguyện đem cái chết đền ơn Quốc-tổ.

Bà cầm thanh kiếm bẻ làm đôi thề:

-Nếu tôi thành công. Ông đừng vác mặt về nhìn mẹ con chúng tôi. Ngược lại, tôi thất bại, dĩ nhiên tôi chết. Ông cũng không cần thương xót, làm gì.

Thấy vợ, con gái, con rể nhất quyết khởi binh. Ông rủ Nguyễn Phan, dẫn thêm Đặng Thi-Sách, du ngoạn Trung-nguyên, lánh mặt. Ở nhà Tái-Kênh cùng con rể, con gái khởi binh. Lúc đầu đánh chiếm được hai huyện. Trong khi đánh chiếm huyện Bắc-đái, nghĩa quân bị bại. Trần Anh bị giết tại trận. Tái-Kênh, Trần Thiếu-Lan bị bắt. Thiếu-Lan có nhan sắc, bị thái thú Tích Quang gửi sang Trung-nguyên cống cho Xích-My. Còn Chu Tái-Kênh bị đem chém. Trước hôm bà bị hành hình, Lê Đạo-Sinh vào ngục thăm bà. Y khóc lóc thảm thiết rằng: Y làm đô úy Giao-chỉ, chẳng qua để giúp đỡ người Việt. Bây giờ y không biết làm cách nào cứu bà. Cuối cùng, giữa lúc bà tuyệt vọng, y đề nghị, sẽ đem người vào thế mạng chịu chết cho bà. Còn bà, y khuyên không nên rời Thái-hà trang. Y dành cho bà một khu nhà biệt lập, cấp cho bà hai thị nữ hầu hạ.

Bản tính Tái-Kênh cương cường, can đảm. Nhưng sau khi khởi nghĩa bị thất bại, nghĩa quân tan vỡ, con rể chết, con gái bị lưu đày, mình bị chết chém. May được Lê Đạo-Sinh cứu sống, bà mất hết chí khí, hận thù đời.

Nghe tin Trần Đại-Sinh từ Trung-nguyên về, bà cũng không muốn gặp mặt. Trần Đại-Sinh tưởng vợ bị chết rồi. Ông không thiết tục huyền, ngao du thiên hạ lấy y đạo cứu dân.

Chu Tái-Kênh ẩn ở trang Thái-hà. Thỉnh thoảng Lê Đạo-Sinh tới thăm bà. Y ngỏ với bà rằng: Y có chí lớn, muốn phục hồi Lĩnh-Nam. Y đang xây dựng lực lượng, kết nạp anh hùng. Bà hăm hở giúp y. Y khuyên bà nên cải trang thành một người Mường, đi các trang ấp huấn luyện, tổ chức tráng đinh cho y. Bà vui vẻ làm việc. Lê Đạo-Sinh thiết lập một trang trại, trong vùng rừng núi Giao-chỉ, giao cho bà trông coi. Y truyền tất cả trang ấp của y, của học trò y, gửi tráng đinh về cho bà huấn luyện. Vì vậy, tráng đinh thuộc sáu mươi hai trang ấp dưới quyền Lê Đạo-Sinh và đệ tử rất thiện chiến, hùng mạnh như các đội quân chuyên nghiệp. Đệ tử Lê Đạo-Sinh ít được gặp bà. Họ chỉ biết bà có tên mẹ Chu. Ai cũng phải gọi bà bằng mẹ hết.

Trong khi ở trên rừng, dạy tráng đinh, cô độc, không người tâm sự, bao nhiêu oán hờn chồng chất, bà đổ lên đầu chồng. Bà cho rằng vì chồng không giúp đỡ, bà mới thất bại. Bà quyết chí luyện võ, đợi một mai Lê Đạo-Sinh khởi binh, chính thân bà sẽ cầm quân đánh giặc. Đuổi giặc rồi, bà dùng võ công đánh bại Trần Đại-Sinh, để hạ nhục ông.

Có lần bà tìm được tung tích ông. Đêm, bà bịt mặt tấn công ông. Đấu với nhau được mười chưởng. Bà mới biết võ công mình còn kém ông xa. Từ thất bại, muốn thành công, bà đi vào đường tà. Bà nghĩ: Lê Đạo-Sinh võ công cao cường. Nếu bà có được cuốn sách chép bí quyết của y, có thể thắng chồng. Nghĩ là làm. Bà giả đau, vì khí hậu trên rừng không hợp với bà. Lê Đạo-Sinh tạm cử người thay thế bà coi trường luyện quân. Y đem bà về trang Thái-hà dưỡng bệnh. Y không đề phòng, bị bà lấy trộm mật thư, học hết võ công của y. Sau ba năm luyện võ, bà bí mật trở lại chỗ Khất đại-phu ở, tấn công ông. Song cũng chỉ được trăm chiêu bà bị bại. Lần này, Khất đại phu kinh ngạc không ít. Ông cố moi óc xem, trong đời, ông đã gây thù với ai, mà ba năm trước một người thân hình nhỏ bé, rõ ra dáng phụ nữ, đến tấn công ông, không nói một lời. Sau ba năm, trở lại, với bản lĩnh không thua ông làm bao. Lạ một điều, võ công người này lại là võ công Tản-Viên? Tuy thắng đối thủ, song ông không nỡ hại. Cũng không nỡ gỡ khăn bịt mặt ra. Ông thả cho đi.

Chu Tái-Kênh trở về Thái-hà trang, quyết tâm luyện võ, mong trả thù Khất đại-phu.

Thời gian Đào Kỳ bị làm nô bộc ở trang Thái-hà, là thời gian bà đang mưu phục thù. Bà nghĩ: Muốn thắng Trần Đại-Sinh, cần học nội công âm nhu phái Long-biên. Đêm đêm bà rình ở nhà tù, đợi Nguyễn Phan cung khai bí quyết luyện công, lập tức bà lấy cắp luyện. Song bà không thành công.

Cho đến khi Đào Kỳ được Nguyễn Phan truyền nội công âm nhu, cùng kiếm trấn môn phái Long-biên. Bà núp nghe trộm, từ đó, bà luyện được kiếm pháp Long-biên. Có điều bà núp xa nghe, không được nhìn tận mắt các chiêu thức, thành ra kiếm pháp của bà hơi khác kiếm pháp nguyên thủy. Vì vậy đấu với Phương-Dung, tuy bà có nội công cao hơn, kinh nghiệm nhiều, mà không thắng được đối thủ.

Hàng đêm, bà theo dõi Đào Kỳ, do đó bà biết chỗ dấu các thẻ đồng bộ Văn lang võ học kỳ thư. Bà đào lên, học thuộc các câu quyết rồi lại trả về chỗ cũ. Vì vậy Đào Kỳ không biết gì cả. Tuy bà luyện được đủ ba mươi sáu chiêu Phục-ngưu thần chưởng, cả cương lẫn nhu. Song bản lĩnh của bà không bằng Đào Kỳ, vì Đào Kỳ phát minh ra lối qui liễm chân khí âm, dương, hợp làm một, công lực ông cao không biết đâu mà lường.

Chu Tái-Kênh luyện xong bộ Văn lang võ học kỳ thư, bà đi tìm Khất đại phu trả thù. Thì ông đang trên đường tòng chinh Trung-nguyên. Bà lặn lội tới Dương-bình quan, đúng lúc ông đi Lạc-dương với Đào Kỳ. Bà tìm tới Lạc-dương ông lại trở về Lĩnh-Nam. Bà trở về Lĩnh-Nam, thấy Lĩnh-Nam phục hồi, Trưng Đế phong các công thần, tổ chức Lĩnh-Nam thành một nước thái bình. Dân chúng sung sướng. Bà cho rằng Trưng Đế thành công vì nhờ chồng mình giúp. Uất khí, oán hờn chồng chất, bà tìm chồng khắp nơi, không thấy. Bà nghĩ đến phá hoàng cung Mê-Linh cho bõ ghét. Không ngờ khi xuất thủ, kiếm thuật bà thua Phương-Dung, chưởng lực bà thua Trần-Năng.

.....

Chu Tái-Kênh hỏi Chu Bá:

- Sư phụ cháu đâu? Ta phải giết y để trả thù.

Chu Bá quì xuống đất lạy tám lạy:

- Cô xa cháu năm cháu ba tuổi. Đến nay cháu đã bốn mươi lăm tuổi, mới trùng phùng. Sư phụ cháu vốn ít nói, tính tình hiền hậu. Ngày cô khởi binh, người không hưởng ứng, vì thấy khởi binh chỉ đưa đến cái chết cho hàng mấy ngàn tráng đinh, người mới cản trở, không chịu hợp tác. Hôm người qua Trường-sa, đến bờ sông Tương-giang, viếng mộ biểu muội Trần Thiếu-Lan, người khóc đến chảy máu mắt.

Chu Tái-Kênh nhảy lên:

- Sao? Sao? Tại sao mộ Thiếu-Lan lại ở hồ Động-đình?

Trưng Nhị tường thuật tỷ mỉ cuộc đời thảm thiết của Trần Thiếu-Lan cho bà nghe. Bà oà lên khóc nói:

- Thì ra con tôi vẫn còn sống! Hai đứa cháu ngoại vẫn còn. Hỡi ơi! Suốt mấy chục năm qua, tôi ẩn ở trên rừng, trên núi, không biết tin tức gì cả.

Bà bảo Chu Bá:

- Cháu! Cháu với cô phải đi Trung-nguyên, giết con ác phụ Mã thái hậu, tìm vợ chồng Phan Anh, Trần Nghi-Gia giết đi, để trả thù cho em. Đi! Cô cháu mình đi ngay bây giờ.

Trần Năng đến trước mặt Chu Tái-Kênh quì xuống làm lễ:

- Đệ tử Trần Năng, xin tham kiến sư nương.

Chu Tái-Kênh đỡ Trần Năng dậy:

- Được, ta vì hai đứa bay! Tha cho sư phụ bay!

Phương-Dung cùng Đào Kỳ đã được nghe Khất đại-phu kể về người vợ tên Chu Tái-Kênh. Vì nhiệt thành yêu nước, mà hóa ra con người kỳ quặc. Biết vợ còn sống, ông lặn lội khắp nơi tìm không thấy, không ngờ, bây giờ bà xuất hiện tại đây.

Phương-Dung nghĩ thầm:

- Bà cụ này võ công kinh nhân. Tài năng mẫn tiệp. Chỉ vì yêu nước, nóng lòng với dân tộc mà thành quái nhân. Ta hãy khơi lòng yêu nước của bà. Hầu dùng bà còn hơn để bà bất mãn.

Phương-Dung kính cẩn thưa:

- Lão bá! Đất nước được phục hồi, do công lao của toàn thể dân Lĩnh-Nam, chứ không phải của Trưng sư tỷ! Hay của bất cứ ai. Nếu không có cuộc khởi nghĩa của song thân Chu sư thúc thì không có cuộc khởi nghĩa của bà với Trần Anh, Trần Thiếu-Lan. Không có cuộc khởi nghĩa của bà, e ngọn đuốc phục quốc tắt ngấm, chính vì nhờ lão bá, khiến anh hùng ngụt lửa yêu nước, nay Lĩnh-Nam mới được phục hồi. Hôm nay lão bá lại quang lâm, dạy dỗ cho cháu nhiều điều. Cháu xin đa tạ lão bá.

Trưng Nhị tiếp:

- Hai sư muội Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa chẳng là cháu ngoại của lão bá đấy ư? Hai sư muội đang làm đại tướng, trọng nhậm biên cương. Lão bá là bà ngoại, không lẽ không bằng các cháu ư?

Chu Tái Kênh mở to mắt nhìn Phương-Dung, Trưng Nhị:

- Mấy con lỏi này, biết lẽ phải trái, không giống lão ăn mày. Ta phục các ngươi. Ừ, ta thuộc lớp người bà nội, bà ngoại các ngươi, không lẽ thua các ngươi. Ta phải làm điều gì thực vĩ đại mới được. Thôi, bảo Đào Kỳ giao ấn Đại tư-mã cho ta. Ta đánh lên Lạc-dương chiếm Trung-nguyên cho hả giận.

Phương-Dung biết lời khích của mình đã thành công, bà đưa mắt nhìn Trưng Nhị:

Trưng Nhị chắp tay kính cẩn:

- Có một việc, tất cả chúng cháu đều không làm được. Trên đời này chỉ Thái sư thúc Khất đại phu làm được mà thôi. Cháu nghĩ, lão bá chưa chắc đã làm được. Không biết bây giờ Thái sư thúc ở đâu?

Trưng Nhị nói xong, liếc nhìn Trưng Đế. Cả hai cùng ngơ ngẩn nhìn về chân trời xa. Trưng Đế cũng nói:

- Thái sư-thúc như con rồng, khi ẩn khi hiện, không biết đâu mà lường. Làm sao tìm được người bây giờ? Khổ một điều ngoài người ra, không ai làm được cả.

Chu Tái-Kênh, là lọai người ruột để ngoài da. Nghe Trưng Nhị nói vậy, bà không biết mình bị khích, lòng tự ái nổi dậy, bà hét be be:

- Cái gì mà lão làm được, ta lại làm không được ? Nói mau, nói mau, ta làm cho mà coi. Nói mau, nếu không ta đánh cho mấy bạt tai bây giờ !

Phương-Dung đổ dầu thêm vào ngọn lửa:

- Đúng đấy, phải đi tìm Khất đại-phu về mới xong. Khắp thiên hạ ngoài ngài không ai làm được việc này.

Chu Tái-Kênh tức quá, tóc dựng đứng, mắt mở to, miệng lắp bắp:

- Việc gì, nói đi! Ta quyết làm. Nói mau.

Trưng Đế thấy khích bà như vậy đã đủ. Ngài phán:

- Nếu lão bà quyết tâm, vậy chúng ta cứ nhờ người làm dùm. Thử xem biết đâu !

Trưng Nhị nói:

- Thưa lão bà, hiện con gái của Chu sư thúc là Chu Tường-Qui, được Quang-Vũ phong là Tây-cung quí phi. Tường-Qui tuy làm quí phi, mà lòng dạ lúc nào cũng nghĩ đến Lĩnh-Nam. Sư muội ở cạnh triều Hán, kết thân với đại thần, khiến mọi người cản trở Quang-Vũ khởi binh đánh Lĩnh-Nam. Chỉ cần y để Lĩnh-Nam yên năm năm, chúng ta không sợ y nữa. Trước kia Tường-Qui được mẫu thân giả làm cung nữ, ẩn trong Tây-cung giúp đỡ. Sau này Chu sư thẩm tuẫn quốc, Tường-Qui thân cô thế cô giữa hang hùm, miệng rắn.

Chu Tái-Kênh nước mắt đầm đìa:

- Tội nghiệp cháu tôi quá! Sao hoàng đế không gửi người sang giúp cháu tôi. Nước mình nhân tài nhiều quá mà.

Phương-Dung tiếp:

- Hôm rời Trường-sa về Giao-chỉ. Chúng cháu định cử Đào Phương-Dung, Đinh Hồng-Thanh sang giúp Tường-Qui. Song Đinh Hồng-Thanh đã tuẫn quốc mất rồi. Và Đào Phương-Dung, võ công tuy cao, song cũng không địch lại Liêu-đông tứ ma. Chúng cháu muốn nhờ Khất đại-phu sang Trung-nguyên, lấy cớ chữa bệnh giúp triều đình nhà Hán, hầu giúp Tường-Qui. Song nay lão bá quyết tâm ra tay chúng cháu xin kính cẩn nhờ lão bá.

Tái-Kênh chỉ vì quá yêu nước mà thành người nóng nảy. Nay nghe việc giúp Tường-Qui không ai làm được, chỉ mình bà làm nổi, bà đã hả dạ. Bà nói:

- Được! Ta đi giúp đỡ. Ngặt nó không biết mặt ta. Làm sao ta giúp nó được.

Chu Bá nói với Phương-Dung:

- Chúng ta cần có thêm người võ công cao, theo cô mẫu. Không biết cử ai đi được?

Phương-Dung ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

- Chúng ta cần hai người giúp lão bá. Một người lớn tuổi võ công cao, một người biết điều khiển Thần-ưng thông tin. Ngặt một điều, chúng ta đều đã xuất hiện. Người Hán biết mặt hết rồi. Tôi nghĩ chỉ có hai người đi được. Song tôi không dám sai. Hai người này, ngoài Trưng sư tỷ ra, không ai dám cử đi.

Trưng Đế gật đầu cười:

- Ta hiểu rồi! Người thứ nhất là Đào vương phi. Người thứ nhì là Tây-vu Quách A. Có phải thế không?

Phương-Dung gật đầu. Trưng Đế cười:

- Đào vương phi một lòng với đất nước như Thái sư thẩm đây. Chắc chắn tôi nhờ, người sẵn sàng ngay. Còn Quách A mới lấy chồng, bắt xa chồng thì tội nghiệp. Tôi nghĩ nên cử Tây-vu tiên tử có lẽ hay hơn.

Trưng đế sai viết chiếu chỉ mời Đào vương phi đến Mê-linh, rồi sai Thần-ưng mang đi.

Trưng Đế giao cho Chu Bá, Trần Năng tiếp đón, làm tiệc đãi Chu Tái-Kênh. Các đại thần thuộc phái Tản-viên như Đặng Thi-Kế, Nguyễn Thành-Công đều ở vai dưới của Khất đại phu đến hai, ba bậc. Họ kính trọng ngài như tiên ông, vì vậy họ đối với Tái-Kênh cực kỳ cung kính. Bà bớt phẫn hận chồng phần nào.

Trong tiệc trà, bà được Trưng Nhị tường thuật tỷ mỷ công cuộc phục hồi Lĩnh-Nam trải qua không biết bao nhiêu cay đắng cho bà nghe. Bà mới tỉnh ngộ rằng: Trước đây mình vô lý, muốn nuốt mặt trời, mặt trăng. Bà hối hận, muốn tìm Khất đại phu, tạ lỗi, nhưng không biết ông ở đâu.

Trong khi bàn về võ công, bà tự hiểu bản lĩnh mình hiện còn thua chồng với Đào Kỳ xa. Lòng tự kiêu giảm bớt đi rất nhiều. Tiệc đang vui, Quách A chạy vào tâu với Trưng Đế:

- Sư tỷ! Em đến chịu lỗi với sư tỷ.

Nàng bưng mặt oà lên khóc.

Trưng vương dắt Quách A ngồi xuống, hỏi:

- Có việc gì xảy ra.

Quách A khóc:

- Em làm tổng trấn Mê-linh, không biết kiểm soát, để gian nhân vào phá ngục cứu Tô-Định với bọn Đức-Hiệp ra. Chúng giết chết mười hai người coi ngục. Em đã cho Thần-ưng tìm, trong khoảng trăm dặm không thấy tung tích chúng đâu.

Phương-Dung nhờ Lễ-bộ thượng thư Nguyễn Quí-Lan tra xét dùm. Nguyễn Quí-Lan đi một lúc trở về, báo:

- Quách A không có lỗi. Gian nhân đột nhập nhà ngục, dùng chưởng lực đánh vỡ hết then cửa, chặt xích, cứu tù nhân, giết mười ba quân coi ngục. Dù Quách-A có hiện diện cũng không phải đối thủ của chúng.

Nàng đưa ra cái gông bằng gỗ, bị chưởng lực tiện đứt như con dao sắc, cắt một củ khoai. Phương-Dung cầm lấy coi nói:

- Trên đời này, e chỉ có Bồ-tát Tăng-Giả Nan-Đà với Đào tam lang mới có chưởng lực mạnh dường này. Không ngờ còn có người thứ ba đạt tới trình độ không thể tưởng tượng được.

Trần Năng hít một hơi, vận Thiền-công phóng vào gông. Cái gông bật lên, bị tiện đứt đôi, song vẫn có chỗ gồ ghề, chứ không đứt ngọt, trơn như bị gian nhân đánh. Tái-Kênh vận khí, phát chiêu Phục ngưu thần chưởng đánh xuống. Cái gông bị vỡ ra làm nhiều mảnh nhỏ vụn. Bà nói:

- Kẻ nào mà võ công đến dường này?

Nguyễn Quí-Lan thở dài nói tiếp:

- Điều kỳ lạ hơn nữa. Gian nhân giết chết hai mươi người trông coi năm dàn Thần-nỏ ở cửa đông thành Mê-linh. Chúng tháo Thần-nỏ ra từng mảnh, chở đi mất.

Phương-Dung lo ngại:

- Chắc chắn cũng người cứu bọn Đức-Hiệp đã làm điều đó. Nếu chúng tháo mang đi, bắt chước chế tạo, làm phản thì không ngại. Đáng ngại, là chúng ăn cắp trao cho Quang-Vũ. Quang-Vũ chế tạo, đánh chúng ta mới nguy.

Chu Tái-Kênh hỏi Chu Bá:

- Này cháu! Lê Đạo-Sinh có mười đệ tử. Phùng Chính-Hòa bị Nghiêm Sơn chặt đầu. Vũ Nhật-Thăng bị Đào Thế-Hùng giết. Hoàng Đức theo Lĩnh-Nam. Vợ cháu thì tuẫn quốc. Như vậy còn năm người vượt ngục cùng với Tô Định. Có phải vậy không?

Chu Bá kính cẩn đáp:

-Thưa cô mẫu, đúng như vậy. Vợ chồng Vũ Hỷ bị Phương-Dung cắt mất hai tai. Tuy vậy võ công chúng vẫn còn nguyên.

Trưng Nhị ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Phương-Dung phải viết thư, truyền tin này đến tất cả lạc vương, cùng bảy đại tướng quân thống lĩnh bảy đạo quân, nhờ báo cho cả đạo Trường-sa của Phật-Nguyệt. Mặt khác chị sẽ viết thư cho Công-tôn-Thiệu, Thục-đế hầu họ đề phòng. Cuộc vượt ngục này, ắt có liên hệ với Mã thái-hậu, Mã Viện chứ không sai.

Hơn tháng sau. Hoàng môn tâu:

- Có Đào vương phi ở Cửu-chân xin vào yết kiến.

Trưng Đế tuyên lệnh cả triều thần ra đón.

Uy tín Cửu-chân vương Đào Thế-Kiệt cực kỳ lớn tại Lĩnh-Nam. Chỉ nguyên em ruột là Đào Thế-Hùng, em vợ là Đinh Đại, cũng từng nổi danh hơn mười năm qua, về lòng yêu nước. Các đệ tử Cửu-chân: Đào-Kỳ, Phương-Dung, Hiển-Hiệu, Quí-Minh v.v. đều đang giữ quyền nghiêng nước.

Đào vương phi thấy Trưng Đế định làm lễ. Trưng Đế vội ôm lấy bà:

- Sư thúc đừng quá câu nệ.

Phương-Dung, Trần Năng vội quì xuống hành lễ với vương phi. Vương phi đỡ dậy nói:

- Ta được chiếu chỉ của hoàng đế tuyên triệu, vội lấy ngựa đi ngay. Mọi việc ở Cửu-chân đều tốt đẹp. Đô Dương giỏi lắm. Hừ! Bố còn sống, cũng không bằng. Hai mùa vừa qua đều trúng. Nhà nhà đầy lúa gạo. Lợn, gà, trâu, bò khắp đồng. Đi đến đâu cũng chỉ thấy trẻ con đọc sách, nghe cụ già kể truyện thời Văn-Lang, Âu-Lạc.

Trưng Đế truyền mời Đào vương phi vào điện Kinh-dương.

Nguyên sau khi phục hồi Lĩnh-Nam. Trưng Đế truyền xây thành Mê-linh làm thủ đô. Thành dài ba mươi dặm, rộng hai mươi dặm. Trong thành còn lớp thành nữa, gọi là Hoàng-thành, dài khoảng năm dặm, rộng khoảng ba dặm. Trong thành có các điện Kinh-dương để tiếp khách, thiết triều. Tập-hiền để hàng ngày hoàng đế cùng triều đình làm việc. Cung Âu-Cơ là chỗ để hoàng đế ở. Ngoài ra còn cung Văn-đức, Lạc-đức.

Đào vương phi liếc nhìn điện Kinh-dương: Trên tường vẽ lịch sử Lạc-Long Quân kết hôn với Âu Cơ. Sự tích bánh dầy, sự tích dưa hấu, sự tích vua An Dương dựng nước, Cao-cảnh hầu chế nỏ thần v.v...Phương-Dung nói với Đào vương phi:

- Thưa mẹ, hoàng đế ban chiếu triệu hồi mẹ về triều kiến. Vì hiện Lĩnh-Nam có một việc rất khó khăn, không ai đương nổi, ngoài phu nhân của Khất đại phu với mẹ. Con nghĩ, mẹ sẽ vui lòng.

Đào vương phi cười:

- Nhà họ Đào mình, trải bảy đời. Đời nào cũng đem hết tâm huyết mong phục hồi Lĩnh-Nam. Lĩnh-Nam phục hồi. Chú con tuẫn quốc, bố con vì mừng vui mà qua đời. Ta thấy thanh bình trở lại, việc cai trị Cửu-chân đã có Đô Dương. Ta ở không chẳng có việc gì làm. Nếu hoàng thượng cần đến sức mọn của ta. Ta xin tuân chỉ.

Trưng Đế thuật sơ lược vụ Tường-Qui, Mã thái-hậu, Liêu-đông tứ ma, Mã Viện v.v... cho bà nghe, rồi kết luận:

- Trẫm xin vương phi đừng quản ngại, cùng phu nhân Khất đại phu sang Lạc-dương. Trẫm sẽ cử Tây-vu tiên tử mang theo hai mươi Thần-ưng làm cầu liên lạc. Khi thu được tin tức gì, xin Vương phi báo cho Đào tam đệ. Tam đệ dùng Thần-ưng chuyển về đây.

Thượng thư Bộ-hình Vũ Công-Chất tâu:

- Thần trộm nghĩ: Triều thần Lĩnh-Nam làm việc, do lòng son đối với đất nước. Mong cho nước mạnh, dân giàu. Người người hạnh phúc. Còn triều thần nhà Hán, mười người làm quan, chín người chỉ mong phú quí. Quí thì Tây-cung quí phi Chu Tường-Qui có thể hứa với họ. Còn phú, chúng ta chẳng nên tiếc vàng bạc. Có vàng, việc gì cũng xong.

Chu Bá cũng tâu:

- Lời Hình-bộ thượng thư đúng. Thần xin bệ hạ trích trong số kho tàng lấy được tại thành Bạch-đế, hiện chưa dùng tới, giao cho cô mẫu với Đào vương phi, mang theo. Khi cần thì bỏ ra, hối lộ cho triều Hán. Thà ta mất chút ít vàng bạc, còn hơn mất tiền, mất của nuôi quân chinh chiến.

Tây-Vu tiên tử tâu:

- Bệ hạ truyền chỉ thần đi Trung-nguyên, thần xin lĩnh mạng. Có điều thần phải giả làm cung nữ Hán, mà không biết tiếng Hán sao cho tiện?

Tái-Kênh cười:

- Tiên-tử đừng lo. Mỗi cung nhà Hán có hàng trăm cung nữ. Ta sẽ nói với Tường-Qui truyền cho mọi người biết, ngươi được gửi từ Lĩnh-Nam sang phụ trách nấu ăn cho quí phi. Người không biết nói tiếng Hán càng tốt.

Bỗng Quách A vào tâu:

- Tâu bệ hạ, có biểu của Bắc-bình vương tấu trình:

Phương-Dung cầm lấy, đệ trình lên. Hoàng-đế đọc xong, đưa cho Phùng Vĩnh-Hoa. Phùng Vĩnh-Hoa mở ra đọc, vỏn vẹn có mấy chữ:

Khẩn cấp tấu trình. Đặng Vũ được triệu hồi về Lạc-dương. Mã Viện thay Đặng trấn thủ Nam-dương. Phía Thục, Thục đế lâm bệnh.

Phùng Vĩnh-Hoa tâu:

- Đặng Vũ được triệu hồi về kinh, càng có lợi cho Lĩnh-Nam. Vậy xin Đào vương phi lên đường gấp rút cho.

Phương-Dung truyền chọn ba con ngựa thực tốt, gói vàng, ngọc, giao cho Đào vương phi. Hôm sau bà cùng Tái-Kênh, Tây-vu tiên tử lên đường. Đoàn Thần-ưng hai mươi con bay trước, dọ thám.

Tái-Kênh, Đào vương phi đều kinh lịch nhiều. Chỉ có Tây-vu tiên tử, tuổi trên năm mươi, mà chưa rời khỏi Giao-chỉ bao giờ, nên cái gì đối với bà cũng lạ hết. Bà luôn thắc mắc.

Bốn ngày sau, đi vào địa phận Phiên-ngung. Đào-Kỳ đã được Thần ưng báo trước. Ông dẫn Hồ Đề, Vũ Trinh-Thục, Đào Nhất-Gia ra ngoài thành tiếp đón.

Đào vương-phi (Đinh-xuân-Hoa) thấy con út, mới hồi nào còn vòi ăn, khóc nhè. Bây giờ tước tới Bắc-bình vương, làm Đại tư-mã, thống lĩnh binh quyền Lĩnh-Nam. Bà mừng không kể xiết. Lê Ngọc-Trinh thấy Tái-Kênh vội quì xuống hành đại lễ:

- Đệ tử Lê Ngọc-Trinh, xin bái kiến sư nương. Kính chúc sư nương sống lâu trăm tuổi.

Tái-Kênh đỡ nàng dậy:

- Ông chồng ta dạy học trò hay thực. Trần Năng võ công cao hơn ta. Lê Ngọc-Trinh lĩnh ấn Chinh-thảo đại tướng quân. Oai thực. Còn Quỳnh-Hoa, Quế-Hoa đâu?

Đào Kỳ thưa:

- Quỳnh-Hoa, Quế-Hoa đóng quân cách đây hơn ba trăm dặm. Hai người đều lĩnh ấn Hổ-oai đại tướng quân, thống lĩnh đạo binh Nhật-nam. Vì vậy chưa về kịp.

Có tiếng nói vọng vào:

- Đào tam ca. Bọn em về đây.

Đào Kỳ chỉ Tái-Kênh:

- Đây là bà ngoại của hai em.

Quỳnh-Hoa, Quế-Hoa bị mồ côi cha mẹ từ sớm. Trước đến nay chỉ biết có ông ngoại. Nay thêm bà ngoại, thì mừng lắm. Hai bà nhảy đến ôm Tái-Kênh. Ba bà cháu lặng đi giờ lâu, không nói một lời. Tái-Kênh bưng mặt hai cháu lên nhìn. Bà tát yêu nói:

- Hai đứa này, giống mẹ nó như đúc. Võ công hai cháu học đến đâu rồi?

Hai nàng chưa kịp trả lời, Tái-Kênh vung chưởng đánh liền. Quế-Hoa kinh ngạc. Song thấy chưởng của bà ngoại mạnh quá, nàng vội vận khí ra Thủ tam dương kinh đỡ. Bình, người bà rung động, phải lùi đến ba bước để hoá giải. Tái-Kênh khen:

- Năm nay cháu mới hai mươi mốt tuổi, mà võ công đã đến trình độ này, thì khi bằng tuổi ta, công lực sẽ cao đến chỗ không biết đâu mà lường. Cháu hơn ta, hơn cả mẹ cháu.

Hai hàng lệ chảy xuống, bà than:

- Trước đây, ta không nghe lời ông cháu, cùng bố, mẹ cháu khởi binh. Kết quả thảm bại khôn cùng. Bây giờ, hai cháu lĩnh ấn đại tướng quân, đến nằm mơ ta cũng không thể ngờ tới.

Đào Kỳ truyền bày tiệc, giới thiệu các anh hùng với Đào vương phi và Tái-Kênh. Đào Nhất-Gia (Sún Lé) ngồi cạnh Tây-vu tiên tử, giảng cho bà những kinh nghiệm chỉ huy Thần-ưng, cùng chi tiết về triều đình nhà Hán.

Vũ Trinh-Thục nói với Đào vương phi:

- Hiện trong triều, tam công, tể tướng, cho đến Mã Vũ, Phùng Tuấn đều có cảm tình với Lĩnh-Nam. Tháng trước đây, nhân sinh nhật Hàn thái-hậu, sư huynh Trần Tự-Sơn, sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa đều về Lạc-dương dự lễ. Cháu cho theo dõi, tìm tông tích Liêu-đông tứ ma, mà không thấy. Vậy sư bá cần phải đề phòng.

Đào vương phi chỉ ở lại Phiên-ngung có hai ngày, rồi lên đường. Đào Kỳ dặn bà không nên ghé bản dinh Phật-Nguyệt ở hồ Động-Đình, sợ lộ diện, cứ âm thầm vượt Trường-giang đến Nam-dương. Sang địa phận Nam-dương, nếu quan binh có hỏi, thì đưa thẻ bài của Đặng Vũ ra. Đặng Vũ hiện lĩnh đại tư mã, thống lĩnh binh quyền thiên hạ.

Vượt hồ Động-đình lên phía Bắc, vừa đi được mấy dặm. Đoàn Thần-ưng bay trên trời kêu ré lên báo động, rồi lao về phía trước. Tây-vu tiên tử ngạc nhiên, nhìn lên:

- Dường như phía trước có gì khác lạ. Thần-ưng báo động cho chúng ta biết mà đề phòng.

Quả nhiên phía trước có bốn người, chia làm hai cặp đang giao chiến. Họ đều dùng kiếm. Cạnh đó, một người cầm kiếm ngồi trên ngựa, chỉ huy trên trăm võ sĩ bao vây. Chúng mặc áo quần thị vệ của Hán. Đào vương phi nói với Tái-Kênh.

- Người già, cao, mặt trắng, với người trẻ hùng vĩ kia xử dụng võ công phái Thiên-sơn. Còn hai người mặc theo lối thị vệ nhà Hán không biết thuộc phái nào. Hai người thuộc phái Thiên-sơn võ công cao thâm khôn lường. Song dường như họ bị thương thì phải.

Bốn người giao đấu, chia làm hai cặp. Người cầm kiếm lược trận, thấy Đào vương phi. Y lên tiếng:

- Chúng ta đang có truyện tính toán với nhau. Người ngoài cuộc hãy tránh xa. Nhược bằng cứ tiến tới, đao thương vô tình, đừng có trách.

Đào vương phi tính ôn nhu văn nhã, bà lùi ngựa lại, bỏ ra ngoài lời nói ngạo mạn của y. Còn Chu-tái-Kênh tính tình ương ngạnh đã quen. Bà nghe người lược trận nói như đe dọa. Tam bành lục tặc nổi lên. Bà thò tay vào túi móc ra hai viên ám khí, để trên đầu tay búng một cái. Tiếng ám khí kêu vo vo bay đến trước mặt người lược trận. Người này thấy kình lực ám khí kêu lớn, vội rút kiếm gạt. Song kiếm vừa cử lên, hai viên ám khí quay nhanh qua, vỡ tung, biến thành đám bụi mù. Y gạt hụt, tức quá chửi thề:

- Mẹ cha con đượi nào kia. Mi định làm gì ông đấy.

Nguyên lối dùng thứ kình bắn ám khí thuộc tuyệt kỹ của phái Tản-viên. Đào Kỳ đã dùng bắn thư của Phùng Vĩnh-Hoa cho Hồ Đề trong trận hồ Tây. Khất đại phu dùng trong trận đánh Thục. Tái-Kênh học được võ công Văn-Lang, bà cũng biết xử d

## 16. Như Hà Nghịch Lỗ Lai Xâm Phạm,-nhĩ Đẳng Hành Khan Thủ Bại Hư.-(lý Thường-kiệt)

Phật-Nguyệt truyền y sĩ săn sóc Công-tôn Thiệu, Vũ Chu. Bà nói với Sún Hô:

- Sư đệ đem bọn tù nhân đi hỏi cung, để biết tin tức.Sún Hô vâng lệnh ra ngoài, cùng với Vi Lan.

Phật-Nguyệt truyền làm tiệc mời Đào vương phi, Chu Tái-Kênh, Tây-vu tiên tử. Trong tiệc, hai bên trao đổi tin tức về tình hình Lĩnh-Nam, tình hình Hán. Chu Tái-Kênh hào sảng như một đấng trượng phu. Bà thuật những ngày cùng anh trai khởi nghĩa, lực lượng chỉ có ba trăm tráng đinh, đánh úp được một huyện. Không ngờ khi tiến về đánh Bắc-đái thì bị thất bại. Bà kể tiếp đến cuộc khởi nghĩa với con rể, con gái, rồi bị Lê Đạo-Sinh xếp đặt kế hoạch đánh lừa, biến bà thành một thứ tay sai cho y mà không biết.

Tiệc tan. Phật-Nguyệt lo nghĩ đến Kinh-châu không ít. Chu Tái-Kênh kinh lịch nhiều. Bà nói:

- Chúng ta vào thăm Công-tôn Thiệu xem bệnh tình y ra sao đã.

Phật-Nguyệt dẫn mọi người vào. Vũ Chu đã tỉnh dậy. Ông dựa lưng vào đầu giường nói với Phật-Nguyệt:

- Công chúa! Ôi thôi! Đất Thục tan tành hết rồi!

Phật-Nguyệt kinh hoàng hỏi:

- Cái gì đã xảy ra?

Vũ Chu khóc, thuật:

- Trường-sa vương được tin Thục đế lâm bệnh nặng, e khó qua khỏi. Người giao binh quyền cho tôi, trở về Thành-đô thăm sư huynh. Không ngờ người về đến nơi, thì Tây-cung quí phi sai đóng chặt cửa Hoàng-thành không cho ai vào. Trường-sa vương không biết làm sao, định trở về Kinh-châu, thì được chiếu chỉ tuyên triệu cùng với tất cả Thiên-sơn lục hùng, sư huynh Nhiệm Mãng và Thái-tử Công-tôn Tư. Chiếu chỉ nói rõ: Hoàng thượng bệnh tình khó qua khỏi, triệu huynh đệ để ủy thác việc lớn. Mọi người về đến nơi, Tây-cung quí phi đặt tiệc mời. Sau tiệc, sẽ vào triều kiến hoàng thượng. Mọi người đều ăn uống. Duy Trường-sa vương Công-tôn Thiệu, Hán-trung vương Vương Nguyên giả đau, không ăn chỉ uống rượu. Quả thực, ăn xong, mọi người đều trúng độc. Tây-cung quí phi truyền trói lại hết. Tây-cung quí phi tuyên triệu triều thần, cáo việc hoàng thượng băng hà. Hoàng thượng truyền di chiếu nhường ngôi cho đệ nhị thái tử Công-tôn Thi. Quần thần không ai dám nói gì. Công-tôn Thi được phò lên ngôi vua. Y truyền đem Thiên-sơn lục hùng ra chém. Song Trường-sa vương, Hán-trung vương chỉ bị trúng độc nhẹ. Đêm, hai người cắt dây trói cho các vị huynh đệ. Sáu người cùng sư huynh Nhiệm Mãng, thái tử Công-tôn Tư đánh chiếm hoàng cung. Ngự lâm quân chia làm hai. Một nửa tin chiếu chỉ giả của Tây-cung quí phi, một nửa tin Thiên-sơn lục hùng. Hai bên đánh nhau, rung động Thành-đô. Phía Công-tôn Thi được Lê Đạo-Sinh, với đệ tử giúp sức. Trận chiến kéo dài ba ngày, các vị Công-tôn Khôi, Điền Sầm, Tạ Phong, Triệu Khuôn, Nhiệm Mãng đều bị giết. Chỉ còn Công-tôn Thiệu, Vương Nguyên sống sót. Hai vị bảo nhau, ai về địa phương người ấy, đem quân hỏi tội Công-tôn Thi.

Phật-Nguyệt lắc đầu:

- Không kịp mất rồi! Thế là hỏng hết.

Vũ Chu nói:

- Công chúa biết hết ư?

Phật-Nguyệt thở dài:

- Tôi đoán ra thôi. Lê Đạo-Sinh, Phong-châu song quái vốn cực kỳ xảo quyệt. Họ làm quân sư cho Công-tôn Thi, ắt họ dự trù: Trong khi bắt giam các vị, họ đem chiếu chỉ, cử chân tay ra trấn thủ Hán-trung, Trường-an thay thái tử Công-tôn Tư. Một mặt truyền chỉ gọi Vương Lộc, Vương Thọ về giữ chức vụ khác, và cử người thay thế. Mặt Kinh-châu họ tuyên triệu tướng quân về, và cử người trấn nhậm. Có đúng thế không?

Vũ Chu thở dài:

- Công chúa đoán không sai. Sứ giả đến nam Ích-châu truyền chỉ. Vương Lộc, Vương Thọ là những người tinh khôn, hai ngươì đoán trước được sự việc. Hai người truyền bắt sứ giả và tướng tân trấn thủ tra khảo. Sứ giả khai thực. Vương Lộc, truyền giữ vững thành trì, chém sứ giả với tướng tân trấn thủ. Vừa đúng hai hôm sau Hán-trung vương Vương Nguyên trở về. Hiện sư huynh Vương Nguyên đang đem quân đánh Thành-đô.

Vũ Chu bật thành tiếng khóc:

- Mặt Kinh-châu, tôi đâu có ngờ tới. Thấy sứ giả tuyên chiếu gọi về lĩnh ấn trấn thủ Trường-an, tôi tin là thực. Tôi giao binh quyền cho y. Tôi lên đường tới Xuyên-khẩu thì gặp Trường-sa vương chạy trở ra. Bấy giờ tôi mới biết mình trúng kế. Tôi định trở lại chiếm Kinh-châu, thì bị một đạo binh đuổi bắt. Chúng tôi chiến đấu thập tử nhất sinh mới thuất khỏi vòng vây, rồi vượt Trường-giang, xuống đây nương nhờ công chúa. Giữa đường tôi lại gặp đội thị vệ Hán bao vây. May mà gặp Đào vương phi cứu thoát.

Chu Tái-Kênh thở dài:

- Không biết hiện giờ ai trấn thủ chín quận Kinh-châu?

Vũ Chu đáp:

- Chính là Vũ Hỷ với vợ y. Khi vợ chồng y tới nhận bàn giao, tôi không biết mặt chúng. Thấy sứ giả, chiếu chỉ, cũng tưởng chúng được lệnh triều đình. Có ngờ đâu...

Công-tôn Thiệu đã tỉnh lại. Ông nói trong mệt nhọc:

- Lê Đức-Hiệp được cử trấn thủ Trường-an. Hàn Thái-Tuế trấn thủ Hán-trung. Ngô Tiến-Hy trấn thủ Phù-phong. Còn Lê Đạo-Sinh thì trấn thủ Thành-đô.

Phật-Nguyệt lo lắng:

- Không biết Công-tôn Thi chỉ muốn được làm vua, rồi thôi. Hay y còn có ý định gì khác?

Chu Tái-Kênh nhảy phắt dậy:

- Hỏng mất! Hỏng mất! Vương Nguyên tất cầu cứu với lạc vương Tượng-quận. Hàn Bạch sẽ cử Đào Hiển-Hiệu đem quân giúp Vương Nguyên. Với tài dùng binh của Vương, Lê Đạo-Sinh sẽ bị bại. Thêm vào tướng sĩ các nơi bất phục, kéo quân về Thành-đô, bấy giờ Công-tôn Thi tứ bề thọ địch, y sẽ đầu hàng Quang-Vũ. Quang-Vũ mượn cớ đó đem quân cứu Thi. Khi quân Hán vào Thành-đô, họ chỉ trở tay một cái là chiếm được Thục.

Bà nói với Phật-Nguyệt:

- Nếu bây giờ, cháu giúp Trường-sa vương chiếm lại Kinh-châu ắt tướng sĩ Kinh-châu một nửa theo Trường-sa vương, một nửa theo Vũ Hỷ. Tài dùng binh Vũ Hỷ thua Công-tôn vương gia xa. Ta sợ Vũ Hỷ dâng thành cho Mã Viện.

Phật-Nguyệt đứng dậy, nét mặt bà cương quyết:

- Bây giờ có bốn việc phải làm: Thứ nhất truyền lệnh bài đi các nơi, báo động, chỉnh bị binh mã sẵn, đề phòng quân Hán tràn xuống. Thứ nhì, báo cho công chúa Thánh-Thiên biết để đề phòng mặt Nam-hải. Thứ ba, truyền thư tới bảy đạo quân Lĩnh-Nam. Thứ tư, thượng biểu về triều tâu với Hoàng đế, xin chỉ dụ : Nên tái chiếm Kinh-châu hay không?

Sún Hô sai thư lại viết biểu, thư cho Thần-ưng mang thư đi liền. Phật-Nguyệt an ủi Công-tôn Thiệu, Vũ Chu:

- Chúng ta đã dùng hiệp nghĩa mà ở với nhau, lại cùng mưu đem hạnh phúc cho dân. Các vị hãy dưỡng bệnh, đợi khỏi rồi, hãy bàn đến việc tái chiếm Kinh-châu sau.

Chiều hôm đó, Phật-Nguyệt đang kiểm điểm binh mã, thì Đào Ngũ-Gia báo:

- Có Thần-ưng từ Phiên-ngung tới.

Bà mở thư ra, đó là lệnh của Bắc-bình vương Đào Kỳ:

Thục có biến động. Lê Đạo-Sinh giả qui y theo Bồ-tát Tăng-giả Nan-đà. Y học được Thiền-công của ngài. Võ công của y trở thành cao thâm khôn lường. Y bỏ Tăng-giả Nan-đà trốn vào Thục, giúp Công-tôn Thi đánh thuốc độc giết Thục đế, hãm hại mất bốn trong Thiên-sơn thất hùng. Nhiệm Mãng, Công-tôn Tư bị hại. Đã báo động khắp nơi, chỉnh bị binh mã. Xin công chúa Phật-Nguyệt tuần tra biên giới cực kỳ nghiêm mật. Giao Trường-sa cho lão bá Chu Tái-Kênh, về Phiên-ngung họp khẩn cấp.

Phật-Nguyệt, đưa thư cho Chu Tái-Kênh, Đào vương phi coi, rồi nói:

- Phiền hai vị cùng với sư bá Tiên-yên trấn giữ Trường-sa dùm. Tôi phải về Phiên-ngung. Nếu có biến động gì, thì sai Thần-ưng báo tin cho tôi biết liền.

Bà lên ngựa đi ngay, không mang theo tùy tùng. Ngựa phi suốt một ngày rưỡi mới tới Phiên-ngung. Vào trong thành, thấy giáp sĩ uy nghiêm, quân khí hùng tráng, dân chúng sống thanh thản. Bà tự than:

- Đào Kỳ thực xứng tài đại tướng. Không trách đại ca Trần Tự-Sơn sủng ái y là phải. Ngay tại kinh đô Lạc-dương, quân Hán vẫn không kỷ luật bằng quân Việt ở đây.

Bà đang định hướng tòa đại tư mã đến, thì một thiếu niên dáng người hùng vĩ, phong tư tiêu sái, lưng đeo bảo kiếm, cỡi ngựa cạnh quận chúa Lý Lan-Anh đi tới. Lý Lan-Anh xuống ngựa kính cẩn chào bà:

- Quận chúa Lý Lan-Anh tham kiến công chúa.

Phật-Nguyệt xuống ngựa, đáp lễ. Bà đưa mắt nhìn thiếu niên, thấy dáng điệu hơi quen, mà bà không nhớ tên. Bà hỏi:

- Còn vị này... là?

Thiếu niên lên tiếng:

- Sún Lé đây! Sư tỷ quên em rồi à?

Phật-Nguyệt à lên một tiếng:

- Mới hơn năm qua, mà em lớn mau quá. Chị không nhận ra. Em tôi cao lớn, hùng vĩ thế này đây!

Sún Lé chỉ Lý Lan-Anh:

- Chị chưa biết đấy thôi. Em mới lấy vợ. Anh Đào Kỳ đứng chủ hôn nhà trai. Nam-hải vương Trần Nhất-Gia chủ hôn nhà gái. Lễ cưới ngày hôm qua.

Lý Lan-Anh cười:

- Chúng em được lệnh đón chị vào phủ đại tư mã.

Phật-Nguyệt kinh hãi hỏi:

- Chị đi bí mật, trời không biết, đất không hay. Sao Đào Kỳ biết, mà sai các em ra đón chị?

Lý Lan-Anh chỉ lên trời. Phật-Nguyệt nhìn theo: Một Thần-ưng đang bay lượn. Đào Nhất-Gia (Sún Lé) nói:

- Con Thần-ưng này đưa thư cho chị, rồi bay theo hộ tống. Dọc đường chị có gì, nó về báo tin cho em. Đào đại ca chỉ việc ngồi trong trướng nhìn trời, thấy Thần-ưng hộ tống ai bay đến, thì biết người đó tới.

Phật-Nguyệt đến phủ Đại tư mã. Đào Kỳ, Hồ Đề cùng ra đón vào phòng họp. Đã có mặt đủ bảy đại tướng thống lĩnh bảy đạo binh Lĩnh-Nam. Sáu vị tư mã sáu vùng thêm Trần Quốc, Vương Phúc, Tử Vân là ba người có trách nhiệm thống lĩnh hải quân trấn ngự bờ biển Lĩnh-Nam.

Đào Kỳ đứng dậy, kính cẩn nói:

- Thưa các vị sư bá, sư thúc, sư huynh, sư tỷ. Thục có đại nạn. Vì vậy tôi phải mời các vị về họp, hầu giải quyết mọi biến chuyển.

Tiếp theo, công chúa Bát-Nàn Vũ Trinh-Thục đứng lên tường thuật mọi tai ương trên đất Thục, từ khi Thục-đế bị Lê Đạo-Sinh giết chết đến giờ. Cuối cùng bà kết luận:

- Hiện một nửa Ích-châu nằm trong tay Lê Đạo-Sinh. Nhưng y không phải là đối thủ của Vương Nguyên, vì vậy Vương đánh gần tới Thành-đô. Tôi ước tính: Với tài dùng binh của Vương Nguyên thì Công-tôn Thi với Lê Đạo-Sinh ắt bị bại. Bị bại tất chúng chạy vào Hán-trung. Tại Hán-trung, thì phía bắc chúng bị Ngô Hán ép, mặt nam thì bị Vương Nguyên đánh. Trước nguy cơ ấy, nhất định Công-tôn Thi sẽ hàng Hán. Nhân dịp này, Hán không ngần ngại gì mà không đem đại quân giả cứu Công-tôn Thi rồi chiếm lại Trường-an, Phù-phong, Hán-trung. Vương Nguyên chỉ chiếm được nửa Ích-châu, phải đối phó với Công-tôn Thi đã khó khăn lắm rồi. Nay thêm Ngô Hán nữa, ắt Vương bại trận. Thục coi như không còn nữa. Còn tình hình Kinh-châu thế nào, xin Phật-Nguyệt cho biết.

Phật-Nguyệt trình bày tỉû mỉ diễn biến của Kinh-châu. Bà kết luận:

- Tất cả các thái thú thuộc chín quận Kinh-châu, đều là đệ tử Thiên-sơn thất hùng. Sư phụ của họ bị Công-tôn Thi giết, họ chưa biết. Nếu họ biết, ắt sẽ kéo quân về giết Vũ Hỷ. Vũ Hỷ đâu phải không biết việc đó? Chắc chắn y sẽ tìm cách hại họ. Vì vậy tôi đã cho người bí mật liên lạc với họ. Giờ này có lẽ, họ đã trở cờ, chống Vũ Hỷ. Tôi chỉ sợ một điều duy nhất: Vũ Hỷ nhanh tay hơn tôi mà thôi. Dù trường hợp nào chăng nữa, Kinh-châu cũng rối loạn. Mã Viện nhân dịp này, y chăún cần đợi chỉ dụ của Quang-Vũ, y xua quân xuống chiếm Kinh-châu. Phía đông, Lưu Long, Đoàn Chí cùng đánh về, ép Kinh-châu.

Đào Kỳ hỏi:

- Xin các vị Đại tư mã cho biết: Chúng ta phục hồi đã được hơn một năm. Vậy tình trạng huấn luyện tráng đinh đã đến đâu rồi?

Binh-bộ thượng thư Chu Bá nói:

- Các lạc hầu, lạc công đều có trường huấn luyện thiếu niên nam-nữ tổ chức thành lực lượng riêng, khi cần chúng ta có thể lấy tráng đinh bổ xung. Quân của các vị lạc vương khá mạnh, đủ sức giữ lãnh thổ, để quân Lĩnh-Nam lưu động đánh giặc. Quân của các lạc vương, mỗi nơi lên tới năm vạn, trường hợp khẩn cấp chúng ta có thể tập trung được mười vạn, với ba mươi vạn của các đạo binh Lĩnh-Nam, thành bốn mươi vạn.

Vừa lùc đó, tướng giữ cửa thành vào báo:

- Có bốn người đàn bà lạ mặt xin vào yết kiến Bắc-bình vương, họ không chịu xưng tên, chỉ nói có việc quân khẩn cấp.

Đào Kỳ truyền lệnh dẫn tới.

Một lát, bốn người đi vào. Đào Kỳ trông thấy, vương thất kinh hồn vía, định quì xuống làm lễ. Người đàn bà đi đầu nháy mắt, phất tay. Vương kính cẩn mời vào trong. Bốn người đàn bà bỏ nón ra. Bây giờ quần hùng mới biết là vua Trưng, Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa. Vua Trưng phán:

- Xin các vị sư bá, sư thúc, sư huynh, sư tỷ miễn lễ. Vì quân tình khẩn cấp trẫm phải bí mật lên đây. Tuyệt đối không cho ai biết. Nào chúng ta tiếp tục nghị sự.

Giao-chỉ vương Trưng Nhị bàn:

- Trước hết phải xét tình hình Hán đã. Trên toàn đất Trung-nguyên, hiện yên tĩnh, không giặc giã. Bao nhiêu binh hùng tướng mạnh đều dồn ra mặt Trường-an, Nam-dương đối phó với Công-tôn Thi, Công-tôn Thiệu. Mặt Trường-an, quân Ngô Hán nhiều hơn quân Công-tôn Thi. Hai bên đều có tài dùng binh. Mặt Kinh-châu, Mã Viện với Công-tôn Thiệu, quân số ngang nhau. Tài dùng binh của Mã hơn Công-tôn. Mặt đông Lưu Long, Đoàn Chí quân số gấp bốn lần công chúa Thánh-Thiên, võ công chúng rất cao. Tài dùng binh không thua gì Mã Viện.

Ngưng lại một lúc bà tiếp:

- Trước hết, cần phải biết ý định của Quang-Vũ như thế nào đã ? Chắc chắn biến động ở Thục, Quang-Vũ sẽ xua quân đánh Kinh-châu, Trường-an. Bình thường lực lượng Thục, đã không phải là đối thủ của Hán. Huống hồ bây giờ chia làm hai. Giả thử truyện này xảy ra, chúng ta phản ứng như thế nào?

Đào Nhất-Gia vốn thân với Công-tôn Thiệu. Chàng đứng dậy nói:

- Trước đây, Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, sau này chính Trưng hoàng-đế, Trưng vương, sư tỷ Vĩnh-Hoa, Phương-Dung mở đầu cuộc hợp tác Thục, Lĩnh-Nam. Trong thời gian vừa qua, Thục gửi Vương Phúc, Sa-Giang sang giúp Lĩnh-Nam. Hai bên ước hẹn: Hán đánh Thục, thì Lĩnh-Nam đánh lên. Hán đánh Lĩnh-Nam, thì Thục kéo quân từ Trường-an, Kinh-châu về. Bây giờ nếu Hán đánh Thục. Tôi đề nghị chúng ta kéo hai đạo quân đánh lên. Đạo thứ nhất công chúa Thánh-Thiên từ Nam-hải đánh lên Mân, Triết. Công chúa Thánh-Thiên chỉ giỏi dùng binh, còn võ công kém Lưu Long, Đoàn Chí xa. Cần phải gửi thêm một số cao thủ theo trợ chiến. Chúng ta có lão bà Chu Tái-Kênh, sư thúc Chu Bá, Tiên-yên, sư tỷ Phương-Dung, Phật-Nguyệt, Trần Năng, Lê Ngọc-Trinh đủ sức đàn áp bọn chúng. Tôi xin đi trợ chiến.

Chàng nhìn Vương Phúc tiếp:

- Đạo thứ nhì, sư huynh Vương Phúc, sư tỷ Trần Quốc, dùng thủy quân đánh Phúc-hòa, Tuyền-châu. Hán bị uy hiếp, tất rút binh không đánh Thục nữa.

Công chúa Thánh-Thiên lắc đầu:

- Lời sư đệ bàn thực phải. Nếu Thục còn sư huynh Công-tôn Thuật làm hoàng đế. Đương nhiên chúng ta phải giúp. Bây giờ, Thục do Công-tôn Thi làm vua. Trong khi Thi dùng bọn Lê Đạo-Sinh, giết hết bốn trong Thiên-sơn thất hiệp, thêm Nhiệm Mãng, thái tử Công-tôn Tư. Tướng sĩ, dân chúng không phục. Chúng ta có tiếp y cũng vô ích mà thôi.

Phùng Vĩnh-Hoa vốn cảm tình với Thục. Bà cùng Công-tôn Tư có tình tri âm. Bà đứng lên nói:

- Chúng ta xuất quân từ hồ Động-đình giúp Công-tôn Thiệu đoạt lại Kinh-châu. Một mặt xua quân giúp Vương Nguyên, diệt Công-tôn Thi, để Nguyên ổn định lại đất Thục.

Phương-Dung lắc đầu:

- Không ổn. Nếu chúng ta kéo quân đánh Vũ Hỷ, tất y đầu hàng Mã Viện. Bấy giờ chúng ta phải chống với đạo quân Mã Viện, thêm đạo Kinh-châu của Thục. Quân hai đạo này hợp lại, lên tới ba mươi vạn người. Chúng ta vét hết quân Trường-sa, chưa quá mười vạn, như vậy có khác gì trứng chọi với đá không? Mặt khác Công-tôn Thi tuy thua, nhưng y vẫn còn hai mươi vạn binh. Chúng ta kéo năm vạn quân Tượng-quận, giúp Vương Nguyên. Với tài Vương Nguyên, Đào Hiển-Hiệu, tất Công-tôn Thi bại. Thi bại, y sẽ đầu hàng Hán. Bấy giờ Vương Nguyên, Hiển-Hiệu phải chống với Ngô Hán lẫn Công-tôn Thi, thực là nguy.

Quần hùng phân vân chưa biết giải quyết sao, thì có tiếng cười khanh khách trên mái ngói vọng xuống. Tiếp theo, có tiếng nói:

- Anh hùng tài trí đông thế mà không nghĩ ra! Chỉ cần hỏi Tây-cung quí phi, hoặc đám Đặng Vũ, Mã Vũ ắt biết chủ tâm của Hán. Khi biết chủ tâm của Hán rồi, bấy giờ quyết định ắt thành công.

Đào Kỳ kinh hãi hỏi:

- Cao nhân giá lâm Phiên-ngung, mà tiểu vương không biết để nghêng đón thực có lỗi.

Ông chĩa ngón tay lên nóc nhà, vận Lĩnh-Nam chỉ phóng đến véo một tiếng. Trong khi đó Chu Bá cùng đám anh hùng ra khỏi đại sảnh đường. Mọi người nhìn lên nóc nhà, thấy một người mặc áo xám, mặt bịt bằng miếng vải. Y đang múa kiếm chống với đoàn Thần-ưng.

Đào Nhất-Gia kinh hãi nói với Đào Kỳ:

- Tam ca! Dường như người này không phải kẻ thù. Vì vậy y ngồi trên nóc nhà, Thần-ưng không báo động. Kịp khi tam ca dùng Lĩnh-Nam chỉ đánh y, Thần-ưng mới nhập cuộc.

Vũ Trinh-Thục nhận ra người mặc áo xám. Bà nói với Đào Nhất-Gia:

- Em gọi Thần-ưng ngưng tấn công. Y là người nhà đấy.

Quần hùng nhớ ra, hồi trước người mặc áo xám đã đột nhập bản doanh của bà, báo cho bà nhiều tin tức. Cho đến khi Lê Đạo-Sinh tập kích giết Đặng Thi-Sách, cũng người này xuất hiện, đánh chết hai tướng Hán tên Hầu Mạnh-Đức, Triệu Thiết.

Đào Kỳ, Phương-Dung nghe biết người mặc áo xám thuộc loại cao nhân tiền bối phái Cửu-chân. Ông vọt người lên mái nhà, cung kính chắp tay:

- Không ngờ tiền bối giá lâm. Tiểu bối không biết trước để nghinh tiếp. Kính mong tiền bối đại xá.

Người đó cười nhạt, vung chưởng tấn công Đào Kỳ. Ông nhận ra đó là chiêu Hải triều lãng lãng. Biết người ấy võ công cao thâm không lường. Ông không dám chần chờ, vận đủ mười thành công lực cùng phát chiêu Hải triều lãng lãng. Bình, cả hai người bật lùi trở lại.

Quần hùng kinh hãi, bật lên những tiếng la. Vì với công lực Đào Kỳ, hiện trên thế gian này chỉ Khất đại phu đỡ được mà thôi. Không ngờ hôm nay, có người bí mật, võ công ngang với ông.

Trên nóc nhà hai người đấu với nhau đến lớp thứ tư. Cả hai cùng bật lùi lại. Đến lớp thứ năm. Chưởng phong ép mạnh đến độ những người đứng dưới sân muốn nghẹt thở. Bình một tiếng nữa. Cả hai đều lùi lại.

Người bịt mặt cười lớn:

- Giỏi thực! Giỏi thực ! Không ngờ hậu sinh khả úy. Được! Ta xuống với các ngươi.

Người đó nhảy xuống, vào đại sảnh. Phương-Dung sai lấy ghế, mời ông ngồi ngang với các vị lạc vương. Bà hỏi:

- Như lời tiền bối dạy, chắc tiền bối biết chủ ý của Quang-Vũ về việc này rồi. Xin tiền bối dạy cho mấy lời.

Người áo xám cười:

- Trời ơi! Ta nghe nói, đất Lĩnh-Nam có ba cái đầu kinh thiên động địa, Quang-Vũ nghe đến tên cũng phải sợ hãi, đó là Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa. Thế mà không nghĩ ra ư? Này, ta dạy dỗ cho: Dù các ngươi có giết Quang-Vũ này, lập tức có Quang-Vũ khác. Người Trung-Nguyên họ tự hào là con trời. Dân chúng khắp thiên hạ phải tôn phục họ. Vì vậy lúc nào Quang-Vũ với Triều Hán cũng rình rập. Thục, Việt hở cơ, lập tức họ xua quân đánh chiếm.

Người đó lại cười lớn hơn:

- Lê Đạo-Sinh với đám đệ tử, vốn có chân tài, chỉ vì công danh, mà lầm đường. Chúng nhận sắc phong của Quang-Vũ trở về đánh các người, chúng bị thua. Vì sợ bị giết, Lê giả qui y theo Tăng-giả Nan-đà, học Thiền-công. Sau đó vào ngục cứu học trò, ăn cắp năm dàn Thần-nỏ nhưng không dâng cho Quang-Vũ. Quang-Vũ sai chúng vào Thục giúp Công-tôn Thi. Nếu Thi được, thì chính nghĩa mất. Bấy giờ Quang-Vũ mới đem quân đánh. Nhược bằng Thi thua, Lê dụ y đầu hàng. Quang-Vũ có chính nghĩa đem quân chiếm Thục. Sau khi chiếm Thục xong, Quang-Vũ sẽ dùng Lê Đạo-Sinh đánh Lĩnh-Nam.

Phùng Vĩnh-Hoa hiểu ra. Bà nói:

- Vậy bây giờ phải hành động thế này: Thà ta đem quân cứu Thục, đánh được thành nào hay thành ấy. Đánh quân Hán một trận, làm tinh lực của chúng tiêu hao. Chúng sẽ để Lĩnh-Nam yên một thời gian, còn hơn án binh bất động để Quang-Vũ được Thục, dùng đám hàng tướng, hàng binh đánh mình.

Trưng Đế ban chỉ dụ:

- Trẫm quyết định: Đại tư mã Đào hiền đệ tổng chỉ huy đại quân đánh Hán, cứu Thục. Chúng ta cứu Thục, cho phải đạo nghĩa.

Đào Kỳ đứng lên nói với Đại tư mã Tượng-quận Hàn Đức:

- Xin sư bá khẩn trở về truyền lệnh các lạc công, lạc hầu giữ vững thành trì, trang ấp, để Đào Hiển-Hiệu đem quân cứu Thục.

Ông ra lệnh cho Đào Hiển-Hiệu:

- Em đem đạo binh Tượng-quận, vượt Độ-khẩu vào giúp sư thúc Vương Nguyên. Vẫn để đạo kỵ binh của Đào Chiêu-Hiển, Đào Đô-Thống, Đào Tam-Lang trấn giữ Độ-khẩu như thường, phòng Hán đánh úp mất đường về. Với tài dùng binh của sư bá Vương Nguyên và của em, ắt đánh bại Lê Đạo-Sinh dễ dàng.

Đào Hiển-Hiệu hỏi lại:

- Trường hợp Công-tôn Thi hàng Hán, em phải đối phó thế nào?

Đào Kỳ đáp:

- Trường hợp đó sư bá Vương Nguyên với em phải đương đầu với Ngô Hán. Võ công Ngô không cao, song tài dùng binh của Ngô hơn Vương sư bá với em nhiều. Quân y đã đông, thêm quân Công-tôn Thi nữa... Em với Vương sư bá cố gắng giữ thành. Với quân đoàn sáu Tây-vu yểm trợ, giữ thành, thì một nghìn lần Ngô Hán cũng không vào Thục được.

Ông ra lệnh cho công chúa Thánh-Thiên:

- Sư tỷ hiện có hai đạo Nhật-nam, Nam-hải, thêm đạo thủy quân của Vương Phúc, Sa-Giang, xin Công-chúa đánh thẳng vào mặt đông Kinh-châu. Nhớ dùng Thần-ưng canh phòng mặt biển cẩn thận.

Ông ra lệnh cho công chúa Phật-Nguyệt:

- Thái sư thúc giúp Công-tôn Thiệu chiếm lại Kinh-châu. Trường hợp Vũ Hỷ đầu hàng, Mã Viện ắt đem quân vượt Trường-giang chiếm hồ Động-đình, đánh bọc phía nam Kinh-châu. Xin Thái sư thúc chặn đánh y.

Trưng hoàng-đế phán:

- Công chúa Phật-Nguyệt lĩnh nhiệm vụ rất quan trọng. Đạo Nam-hải, Tượng-quận, đều đánh vào đất Hán, đất Thục. Chỉ duy đạo Trường-sa là đánh Hán trên đất Lĩnh-Nam. Bất cứ giá nào Phật-Nguyệt cũng phải thắng, dù hy sinh bao nhiêu chăng nữa. Phật-Nguyệt bại, là Lĩnh-Nam bại. Lĩnh-Nam bại, dân chúng nghĩ rằng mình luôn yếu hơn Hán.

Phật-Nguyệt tâu với Trưng Đế:

- Quân chủ lực ở Trường-sa, Linh-lăng, hồ Động-đình có đạo Hán-trung, do Trung-dũng đại tướng quân, Động-đình công Đô Thiên chỉ huy. Hiện Đô tướng quân bị bệnh nặng. Xin cho một tướng khác thay thế.

Đào Kỳ hướng vào Đô Dương:

- Đô đốc thống lĩnh thủy quân hồ Động-đình hiện là Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương. Chúa tướng bộ binh, thủy binh cần hợp tính, mới dễ thành công. Vậy thay thế cho Đô tướng quân, phải có một trong các sư huynh của đệ như Nghi-Sơn, Biện-Sơn, Dương-Đức hoặc các sư đệ Hiển-Hiệu, Quí-Minh, Phương-Dung. Ngặt vì những người này đều đang giữ trọng trách đối diện với quân Hán. Xin đại ca cho sư đệ Quách Lãng ra thay Đô Thiên. Không biết có trở ngại cho Cửu-chân không?

Đô Dương gọi Quách Lãng:

- Ta biết ý Đào tam đệ rồi. Hai cô em Bạch-Nương, Tĩnh-Nương, tính khí cương quyết, khó ai làm cho hai nàng nể phục, ngoài sư huynh, sư đệ đồng môn. Vậy hiền đệ hãy theo công chúa Phật-Nguyệt thống lĩnh đạo Hán-trung thay thế Trung-dũng đại tướng quân Đô Thiên. Ta đề nghị gửi Đô Thiên vào Cửu-chân thay Quách Lãng ngay.

Quách Lãng đứng dậy tạ ơn Đô Dương, Đào Kỳ.

Trưng Đế hỏi người mặc áo xám:

- Xin cao nhân cho biết đại danh được chăng?

Người ấy thở dài nói:

- Các ngươi là hậu bối, mà cứu nước thành công. Ta làm tiền bối, mà hóa ra người vô dụng. Thôi ta xin đứng ngoài, trợ giúp các ngươi. Biết tên cũng chẳng ích gì. Ta nói cho mà biết: Ta làm quan rất lớn ở triều Hán. Thế cũng đủ rồi. Thôi ta đi đây.

Thấp thoáng một cái, người đó, đã vọt ra cửa biến mất.

Trước khi giải tán cuộc họp. Trưng hoàng-đế hỏi:

- Có ai đề nghị gì nữa không?

Phương-Dung nói nhỏ vào tai ngài mấy câu. Ngài tủm tỉm cười, vẫy tay gọi Quách A:

- Sư muội, ta sẽ cử Binh-bộ thượng thư, sư thúc Chu Bá tổng trấn Luy-lâu thay cho sư muội. Còn sư muội hãy lên hồ Động-đình trợ chiến với sư tỷ Phật-Nguyệt. Đào Ngũ-Gia với sư muội là một đôi uyên ương, cần sát cánh chống giặc, chứ để hai người xa nhau, ta lấy làm ái ngại.

Quách A tạ ơn, theo Phật-Nguyệt đi hồ Động-đình.

....

Quân mã thuộc khu Trường-sa, Linh-lăng, hồ Động-đình đã chỉnh bị sẵn sàng. Hai hôm sau, tế tác cho biết: Thái thú Nam-quận, Tương-dương, Bạch-đế chống lại Vũ Hỷ. Phật-Nguyệt thăm bệnh Công-tôn Thiệu, Vũ Chu, hai người vẫn chưa bình phục.

Chu Tái-Kênh bàn:

- Triều đình quyết định vậy là phải. Giữa lúc Công-tôn Thi đang rối loạn, tướng sĩ, dân chúng bất phục. Ta giúp Vương Nguyên, Công-tôn Thiệu đánh chiếm lại Thục. Công-tôn Thi lúc đầu chắc chưa hàng Hán. Khi ta chiếm nửa đất Thục, Kinh-châu, bấy giờ Công-tôn Thi mới đầu Hán. Ít ra ta cũng được mấy thành, còn hơn để đó ít lâu, Công-tôn Thi chỉnh bị quân mã, liên kết với Hán, sai bọn Lê Đạo-Sinh đánh Lĩnh-Nam. Bấy giờ Lĩnh-Nam lưỡng đầu thọ địch, ắt nguy mất.

Phật-Nguyệt đánh trống, truyền các tướng tụ tập nghe lệnh. Bà kính cẩn nói với Đào vương phi, Chu Tái-Kênh, Tây-vu tiên tử:

- Luật Lĩnh-Nam định rằng: Các tướng sĩ trên đường làm phận sự mà gặp giặc thì phải đánh. Vậy ba vị qua đây, xin giúp tôi một tay trong trận giặc này.

Chu Tái-Kênh vỗ tay vào bao kiếm:

- Trọn đời ta, ta chỉ mong được giết giặc. Hôm nay gặp trận hồ Động-đình, còn gì vui bằng. Ta sẵn sàng nghe lệnh cháu.

Phật-Nguyệt nói với Công-tôn Thiệu:

- Các thái thú Nam-quận, Bạch-đế, Tương-dương giữ thành trì, chống lại Vũ Hỷ. Họ chống Vũ Hỷ tức chống Công-tôn Thi. Vì họ không biết Vương gia hiện ra sao. Nếu Vương gia cho người liên lạc với họ, thì ta đã được ba quận. Chúng ta chỉ còn phải đánh có ba quận nữa là Kinh-châu được bình định. Không biết thái thú ba quận đó, đối với Vương gia thế nào?

Công-tôn Thiệu đáp:

- Các thái thú đều xuất thân từ phái Thiên-sơn. Họ ở dưới tôi một vai. Thái thú Nam-quận tên Điền Phong, đệ tử của sư đệ Điền Sầm. Thái thú Tương-dương, tên Vương Hòa, đệ tử của sư đệ Tạ Phong. Thái thú Bạch-đế tên Chu Đang đệ tử của Nhiệm Mãng.

Phật-Nguyệt hỏi:

- Vương gia ước tính xem, họ còn trung thành với vương gia không?

Công-tôn Thiệu đáp:

- Trung thành hay không thì tôi khó đoán nổi. Có điều tôi dám quả quyết, họ là kẻ thù của Công-tôn Thi và thầy trò Lê Đạo-Sinh. Bây giờ tôi bí mật liên lạc với họ.

Sún Hô lắc đầu:

- Công-tôn đại ca. Em với đại ca tình như ruột thịt. Em không để cho đại ca đem thân vạn thặng vào chốn hang hùm. Biết đâu các thái thú họ trở mặt. Khi đại ca xuất hiện. Họ hô quân bắt đại ca, có phải việc lớn hỏng hết không?

Chu Tái-Kênh vỗ tay nói:

- Cháu tính vậy thực phải. Bây giờ chúng ta vượt sông, tới Tương-dương trước. Chúng ta giả trang, ẩn thân. Trước dọ thám động tĩnh, thấy Vương Hòa còn trung thành với Vương gia, thì xuất hiện. Còn Vương Hòa có ý gì khác, thì chúng ta giết y, đoạt thành.

Phật-Nguyệt quyết định:

- Phải làm thế này: Chúng ta chia làm hai toán. Toán thứ nhất do Công-tôn vương gia cùng với Đào Ngũ-Gia, Đào vương phi thám thính Tương-dương. Toán thứ nhì do sư huynh Vũ Chu cùng với Tây-vu tiên tử, sư bá Tái-Kênh thám thính Nam-quận. Chúng ta dùng Thần-ưng liên lạc với nhau. Sau khi được Tương-dương, Công-tôn sư huynh sai sứ giả liên lạc với Chu Đang ở Bạch-đế. Công-tôn sư huynh sẽ điều động quân ba nơi kéo về chiếm lại Kinh-châu.

Công-tôn Thiệu tỏ ý lo lắng:

- Tôi sợ gặp Mã Viện đang dồn quân ở Nam-dương, khi y thấy Tương-dương kéo quân về Kinh-châu. Y sẽ xua quân đánh tràn xuống. Trong khi Lưu Long đóng ở bờ hồ Phiên-dương, Đoàn Chí đóng ở Nam-xương, đồng xuôi Trường-giang, đánh mặt sau tôi.

Phật-Nguyệt mỉm cười:

-- Sư huynh đừng lo. Lĩnh-Nam với Thục như môi với răng. Khi Công-tôn sư huynh khởi binh. Tôi sẽ kéo quân từ hồ Động-đình đánh lên, cắt ngang Trường-giang. Thánh-Thiên, từ Nam-hải đánh vào. Từ biển Vương Phúc, Trần Quốc đánh phía sau Lưu Long, Đoàn-Chí. Nếu chúng kéo quân về Kinh-châu, coi như chúng tự tử.

Tiên-yên nữ hiệp bàn:

- Chúng ta chỉ còn sợ một điều duy nhất: Nếu Công-tôn Thi đầu hàng Hán, y ra lệnh mở cửa các thành, cho quân Mã Viện, Đoàn Chí vào. Bấy giờ chắc chắn sẽ có trận đánh long trời lở đất giữa Lĩnh-Nam, Thục với Hán.

Sau khi Công-tôn Thiệu, Vũ Chu cùng đám anh hùng lên đường. Phật-Nguyệt truyền các tướng vào nghe lệnh. Bà tường trình sơ lược biến cố cho tướng sĩ nghe, rồi dẫn giải, có hai trường hợp xảy ra: Thứ nhất Công-tôn Thi hàng Hán. Tất quân Mã Viện, Lưu Long, Đoàn Chí tiến vào Kinh-châu. Chúng ta trở thành trực điện với Hán. Thứ nhì nếu Công-tôn Thi không đầu Hán, chúng ta đem quân qua sông giúp Công-tôn Thiệu đàn áp phe Công-tôn Thi, ta sẽ trấn nhậm thay Thiệu, để Thiệu đem quân bình định Thục.

Bà hỏi các tướng:

- Ai có ý kiến gì?

Đinh Bạch-Nương đứng lên nói:

- Trường hợp Công-tôn Thi đầu hàng Hán. Chúng ta không mang quân qua sông cứu viện Công-tôn Thiệu ư?

Phật-Nguyệt lắc đầu:

- Chúng ta ước hẹn chia ba thiên hạ với Thục. Nếu Hán đánh Lĩnh-Nam, Thục khởi binh đánh từ Trường-an, Kinh-châu lên. Ngược lại Hán đánh Thục, Lĩnh-Nam theo ngả Nam-hải đánh lên bắc. Bây giờ Thục có biến loạn là biến loạn giữa họ với nhau. Công-tôn Thi hàng Hán, chúng ta kéo quân lên đánh Kinh-châu, là chúng ta đánh Thục. Chúng ta đã không đủ quân đánh với Hán, lại phải kiêm thêm Thục, thì nguy hiểm vô cùng. Tôi họp các vị ở đây, chỉ bàn trường hợp Công-tôn Thi hàng Hán. Hán đánh chúng ta bằng ba mặt Nam-hải, Kinh-châu, Độ-khẩu. Mặt Độ-khẩu đã có Đào Hiển-Hiệu, Đào Quí-Minh. Mặt Nam-hải có Nguyễn Thánh-Thiên, Trần Quốc. Chúng ta chỉ lo mặt Kinh-châu đánh xuống, và... rất có thể từ Mân, Triết đánh về. Vậy ai có ý kiến gì?

Một thiếu niên đen thủi đen thui, đầu trọc lóc, dơ tay xin phát biểu ý kiến. Nó hỏi:

- Tướng chỉ huy quân đoàn bảy Tây-vu là sư huynh Đào Ngũ-Gia tức Sún Hô. Bây giờ Sún Hô đi với Công-tôn Thiệu. Vậy ai thay thế, làm tướng soái?

Phật-Nguyệt liếc nhìn, biết đó là Trâu Đen, sư trưởng Thần-ưng, mới mười sáu tuổi.

Nguyên Hồ Đề chuyên đi thu lượm những trẻ mồ côi, cha mẹ vì phản Hán, phục Việt bị giết chết... Đem về nuôi. Nàng đặt cho mỗi đứa một tên, gọi cho vui: Lục Sún, Lục Hầu, Thập Ngưu v.v. Trâu Đen là một trong mười đứa trẻ, nàng đặt cho cái tên Trâu: Trâu Đen, Trâu Trắng, Trâu Lồng, Trâu Ngủ, Trâu Ngáp, Trâu Cầy, Trâu Vàng, Trâu Đỏ, Trâu Xanh, Trâu Mập.

Quân đoàn bảy Tây-vu do Sún Hô chỉ huy, dưới có tám sư trưởng. Hắc-Hổ, Hắc-báo, Hắc-phong, Xích-Hầu, Vi Đại-Nham là năm người, nàng đã biết trong dịp tòng chinh Trung-nguyên. Có ba sư trưởng mới: Trâu Đen sư trưởng Thần-ưng, Hồ Nam sư trưởng Thần-tượng và Vi Lan sư trưởng Thần-long. Phật-Nguyệt chỉ Xích-Hầu tướng nói:

- Ta chỉ định Bình-nam hầu, tức Xích-Hầu tướng. Trước đây, trong lần tòng chinh Trung-nguyên, Tây-vu Thiên-ưng lục tướng xuất sắc nhất, rồi tới Tây-vu lục hầu tướng. Lục hầu tướng đã được sư bá Đinh Đại thu làm đệ tử, văn võ kiêm toàn, hiện có tài đại tướng. Ta hy vọng Xích-Hầu tướng làm trọn nhiệm vụ.

Đinh Bạch-Nương hỏi Xích-Hầu:

- Trận đánh kinh thiên độc địa Trường-an, chủ lực chính là các tướng Tây-vu. Bấy giờ Lục-tướng Tây-vu còn chiến đấu lẻ tẻ, thiếu phối hợp. Các tướng soái chưa kinh nghiệm. Bây giờ lục tướng Tây-vu chia làm tám sư. Mỗi sư do một tướng chỉ huy thống nhất. Trên cao Xích-Hầu chỉ huy, phối hợp nhịp nhàng. Chúng ta từng luyện tập hơn năm qua. Bây giờ chắc chắn sẽ làm cho địch kinh sợ. Xích hiền đệ, em trình bày cho biết khả năng quân đoàn bảy Tây-vu đi.

Xích-Hầu tuổi đã mười chín, dáng người to lớn kềnh càng. Chàng đứng lên, ưỡn ngực ra, hai tay đập vào ngực mình bình, bình giống như con đười ươi, làm ai cũng phì cười. Các tướng đi họp, đều đem theo tùy tùng. Duy Xích-Hầu mang theo một đười ươi khổng lồ, với một con vượn bạch. Chàng đứng lên trình bày, thì đười ươi khoanh tay đứng sau, lưng đeo bảo kiếm. Vượn trắng cầm cuộn trúc lụa treo lên tường. Chàng chỉ vào sơ đồ nói:

- Thưa sư bá, sư huynh, sư tỷ, cùng các sư muội, sư đệ. Tôi xin trình bày về khả năng yểm trợ của quân đoàn bảy Tây-vu. Quân đoàn chia làm tám sư. Mỗi sư do một tướng chỉ huy. Tướng lớn tuổi nhất là sư bá Vi Đại-Nham, bảy mươi lăm tuổi, là sư trưởng Thần-ngao. Sư Ngao có ba trăm chó sói. Nhỏ tuổi nhất là Vi Lan, mười sáu tuổi sư trưởng Thần-long gồm năm ngàn vừa trăn, vừa hổ lửa, mai gầm đủ loại. Hiện tám sư đều sẵn sàng chờ lệnh tham chiến.

Phật-Nguyệt hài lòng. Bà đứng lên nói:

- Tướng sĩ Trung-nguyên họ mong lập công, kiếm giàu sang, họ tranh dành, kèn cưa nhau. Duy chúng ta, chúng ta mưu tìm hạnh phúc cho trăm họ, đối xử với nhau bằng tinh thần võ đạo, bằng tình huynh đệ. Ta xin hỏi các vị có mặt ở đây: Ví thử quân Hán, từ Nam-xương, Kinh-châu tràn xuống, đánh chúng ta. Chúng ta phải đối phó như thế nào?

Vi Đại-Nham đứng dậy nói:

- Thưa công chúa, theo ý kiến lão, chúng ta cần đem quân đón đường giặc mà đánh, đừng để chúng đặt chân lên nước mình. Chiến tranh, người chết, nhà cháy, nếu trận chiến xảy ra trên đất Hán, thì nhà Hán cháy, người Hán chết. Còn dân mình, vô sự.

Cao Cảnh-Khê lắc đầu:

- Trưng hoàng đế có dạy: Ta với Hán khác nhau như nước với lửa. Hán tàn bạo, ông vua ngồi trên, ban phúc, giáng họa cho thiên hạ. Lĩnh-Nam không thế. Vua do anh hùng cử lên. Chúng ta mưu hạnh phúc cho dân. Nếu bây giờ giặc chưa đến, mà chúng ta xua quân tràn sang Trung-nguyên. Chúng ta trở thành một thứ Quang-Vũ, Triệu Đà thứ nhì.

Trâu Đen đứng lên:

- Lời của Vi lão bá đúng, lời của Cao sư huynh cũng đúng. Theo em nên dung hòa cả hai. Một mặt mình chuẩn bị quân mã, dàn ra ở cửa Du-giang làm như đổ bộ đánh Kinh-châu. Một mặt dàn quân ở gần Hạ-khẩu làm như sắp đánh vào Nam-xương. Hán thấy mình mạnh, bỏ ý định đánh xuống thì thôi. Nhược bằng muốn đánh, chúng tưởng rằng mình ngu, bỏ trống hồ Động-đình. Chúng cho quân vượt Trường-giang vào hồ Động-đình, đánh chiếm Trường-sa. Phía bắc hồ Động-đình đến Trường-giang, có khu đất bỏ hoang, không dân, không nhà. Chúng ta lừa địch vào hồ, bấy giờ hai ngả Hạ-khẩu, Du-giang chặn đường về của chúng.

Quần hùng vỗ tay vang dội. Họ trố mắt nhìn Trâu Đen. Không ai ngờ, một thiếu niên mười sáu tuổi, mà lại có kiến thức như thế.

Riêng Phật-Nguyệt, bà không lạ lùng gì. Bà đã có kinh nghiệm của Lục Sún, Lục Hầu. Chúng ở tuổi đang lớn, dễ thu nhận kiến thức. Ngày nào chúng cũng dự các cuộc họp, luận bàn quân sư. Suốt hơn năm qua, chúng học hỏi được biết bao nhiêu tinh hoa của người lớn.

Đinh Tĩnh-Nương chỉ lên tấm lụa vẽ bản đồ khu hồ Động-đình:

- Tôi xin bổ túc ý kiến Trâu Đen. Chúng ta bỏ trống khu bắc hồ Động-đình. Địch tất theo sông Trường-giang đổ quân lên núi Quân-sơn, Tam-sơn, còn thủy quân chúng sẽ đóng ở bắc hồ. Đương nhiên chúng chia quân làm ba cánh. Hai cánh bộ binh, kị binh đánh bọc theo hai ngả đông, tây của hồ, một cánh thủy quân đánh thẳng xuống. Bây giờ ta cho Thần-ưng truyền đến hai đạo đóng ở Du-giang, Hạ-khẩu, đánh chặn đường về, cắt đường tiếp vận từ bắc sang. Ta lại phục sẵn hai đạo quân Tây-vu ở trong rừng bắc hồ. Khi hai đạo quân đóng ở Quân-sơn, Tam-sơn vừa xuất trại, ta cho đạo Tây-vu đánh ép hai bên. Địch mất đường về, bị đánh tập hậu, chỉ có đường rơi xuống sông mà chết. Còn đạo thủy quân, ta dàn từ phía nam hồ đánh lên, xử dụng Giao-long binh, Thần-ưng, Nỏ-thần. Chúng ta cần diệt thủy quân Hán, để sau này chúng muốn đánh xuống nam thì không còn tinh lực nữa.

Phật-Nguyệt quyết định:

- Ý kiến lão tướng Vi Đại-Nham, của sư huynh Cao Cảnh-Khê với Trâu Đen, thêm ý kiến Đinh Tĩnh-Nương đã thành kế hoạch toàn hảo. Tôi chỉ thêm một vài chi tiết mà thôi. Nếu Hán đánh xuống, tất họ dùng thủy quân của Thục mới đầu hàng, hợp với thủy quân từ hồ Phiên-dương. Cộng lại thủy quân của họ đông gấp đôi ta. Nếu ta dàn thủy quân ở phía nam hồ, đánh với Hán, ta thất bại. Vì vậy ta cần chia làm đôi. Một chủ lực cầm cự với đạo Nam-xương. Một chủ lực đánh tan đạo binh thục đầu hàng. Sau đó ta quay lại diệt đạo Nam-xương sau.

Cuộc họp giải tán.

Hôm sau có tin, Đào Kỳ cho Đào Phương-Dung, Lê Ngọc-Trinh điều động đạo Giao-chỉ đến Linh-lăng làm trừ bị. Sẵn sàng tiếp ứng cho khu Động-đình hồ. Minh-Giang cùng Trần-gia tam-nương điều đạo Quế-lâm đến Nam-hải làm trừ bị cho Nguyễn Thánh-Thiên.

Phật-Nguyệt sợ biến cố bất thần không kịp, bà gọi Trâu Đen, Xích-Hầu tướng đến bản dinh ở chung, để kịp thời ứng phó. Đêm ấy trăng tháng tám sáng như ban ngày. Mấy chị em ngồi nhìn trăng, uống nước trà, bàn truyện. Trời về khuya, bỗng Thần-ưng bay từ xa lại. Xích-Hầu thổi tù và gọi xuống. Chàng lấy thư trong ống tre dưới chân Thần-ưng trình cho Phật-Nguyệt. Bà cầm lên đọc. Các tướng im lặng chờ đợi. Bà thở dài, quăng thư xuống bàn.

- Hỏng mất rồi! Thế này thì hỏng mất rồi.

Đinh Tĩnh-Nương cầm thư đọc: thư của Đào Hiển-Hiệu viết, báo cho biết ông cùng Đào Quí-Minh đem quân vượt Độ-khẩu giúp Vương Nguyên, đánh chiếm được mười hai thành nam Ích-châu. Hiện tiến sát tới Thành-đô. Công-tôn Thi để Lê Đạo-Sinh trấn Thành-đô. Y chạy vào Hán-trung.

Vi Đại-Nham hỏi:

- Như vậy Công-tôn Thi giết đến nơi rồi. Tại sao công chúa lại nói rằng hỏng rồi?

Phật-Nguyệt đáp:

- Vương Nguyên chỉ dơ tay, là đánh được Thành-đô, Công-tôn Thi bị mất chủ lực. Một mặt y bị Ngô Hán đem quân Hán từ bắc đánh xuống, tất y hàng Hán. Thôi, thế là Thục hỏng. Ngô Hán sẽ đem quân vào Thục. Quân của Vương Nguyên bất quá mười vạn, thêm quân Hiển-Hiệu năm vạn nữa. Trong khi đó quân của Ngô Hán tới ba mươi vạn, tinh nhuệ, khỏe mạnh, thêm quân Công-tôn Thi hai mươi lăm vạn. Ngô Hán dẹp Vương Nguyên dễ dàng.

Nàng thở dài:

- Phía Kinh-châu, giỏi lắm Công-tôn Thiệu đánh được Tương-dương, Nam-quận, Bạch-đế, quân mã chưa quá mười vạn. Trong khi quân của Vũ Hỷ trên mười vạn, thêm mười lăm vạn của Mã Viện, mười lăm vạn của Lưu Long, Đoàn Chí. Cộng chung ba mươi lăm vạn. Chúng đè bẹp Công-tôn Thiệu dễ dàng. Chúng ta cố dốc toàn lực Lĩnh-Nam cũng không cứu được Thục. Vương-Nguyên tài thì có tài, song không biết giới hạn cái tài. Giá y đợi Công-tôn Thiệu với ta chiếm lại Kinh-châu, rồi hãy đánh Thành-đô, còn hy vọng.

Tướng sĩ hiểu ra. Họ phục tài Phật-Nguyệt, trông rộng nhìn xa.

Hôm sau, có tin Đào Hiển-Hiệu báo cho biết: Công-tôn Thi đầu hàng Hán. Quang-Vũ hứa cho Thi đời đời làm chúa Ích-châu. Quang-Vũ ban sắc chỉ phong Thi làm Hán-trung vương. Ngô Hán tiếp thu Trường-an, Phù-phong tiến vào Hán-trung, Dương-bình-quan, Kiếm-các. Y án binh bất động, để Công-tôn Thi đem bản bộ quân mã cùng thầy trò Lê Đạo-Sinh đánh nhau với Vương Nguyên.

Bấy giờ các tướng sĩ mới phục tài Phật-Nguyệt.

Chiều hôm sau, Thần-ưng của Sún Hô báo về: Công-tôn Thiệu, Vũ Chu đã thu được các thành Nam-quận, Tương-dương, Xuyên-khẩu, Bạch-đế. Vũ Hỷ đem quân đánh, bị bại. Công-tôn Thiệu thừa thế chiếm Kinh-châu, rồi tiến đánh Di-lăng, Vũ lăng, thì Vũ Hỷ hàng Hán. Mã Viện đem quân cứu Vũ Hỷ. Vũ Chu đánh Giang-hạ, đụng phải binh lực Lưu Long. Hai bên giao chiến một trận, Vũ Chu quân ít, phải rút về thủ Kinh-châu. Chu Tái-Kênh, Đào vương phi, Đào Ngũ-Gia, Tây-Vu tiên tử sẽ trở về hồ Động-đình ngày mai. Công-tôn Thiệu cho biết Mã Viện sẽ đem quân đánh chiếm Linh-lăng, Trường-sa, hồ Động-đình, rồi đánh bọc phía nam Kinh-châu. Ông xin Phật-Nguyệt đương với Mã Viện, Đoàn Chí, Lưu Long, để ông có thể thanh toán Vũ Hỷ.

Phật-Nguyệt viết thư báo cho Đào Kỳ, Nguyễn Thánh-Thiên, Đào Hiển-Hiệu biết biến chuyển ở Kinh-châu. Trưa hôm sau thì Chu Tái-Kênh, cùng mọi người trở về. Phật-Nguyệt họp tướng sĩ truyền lệnh.

Bà đứng lên nói:

- Chắc chắn Mã Viện chia quân làm ba đạo. Một đạo do Vũ Hỷ vây các thành của Công-tôn Thiệu. Một đạo chính y vượt sông đánh chiếm phía bắc hồ Động-đình, ngăn chặn ta tiếp viện Thục. Một mặt Lưu Long đánh từ Hạ-khẩu về. Còn Đoàn Chí y sẽ đánh xuống Nam-hải, chặn quân Thánh-Thiên. Nào, bây giờ chúng ta hành động.

Các tướng sĩ, chờ đợi đã hơn mười ngày. Bây giờ mới được ra quân. Người người cùng hứng khởi. Chuẩn bị đánh giặc.

Phật-Nguyệt cầm ấn kiếm, để lên bàn:

- Trận hồ Động-đình, là trận đầu tiên Lĩnh-Nam đánh với Hán. Nếu chúng ta bại, toàn đất Lĩnh-Nam rung động. Còn chúng ta thắng, người Hán sẽ kinh hồn táng đởm, từ nay không còn dám nghĩ tới xâm phạm Lĩnh-Nam nữa. Vì vậy tôi nhắc lại, các tướng phải khích động cho quân sĩ biết: chấp nhận hy sinh. Dù phải chết hết toàn đội quân, cũng làm. Miễn sao đạt được mục đích. Tôi nhắc lại: Một là tiến lên, đuổi giặc. Hai là chết, chứ không lùi một bước.

Sún Hô đứng lên nói lớn:

- Đệ tử Tây-vu đứng dậy.

Các tướng sĩ Tây-vu, kể cả Tây-vu tiên tử, đồng đứng dậy.

Sún Hô ra hiệu. Tất cả đều rút kiếm, hô lớn:

- Đệ tử Tây-vu thề hy sinh cho đại nghĩa Lĩnh-Nam.

Phật-Nguyệt hài lòng, vẫy tay cho tướng sĩ Tây-vu ngồi xuống.

Bà tiếp:

- Bàn về lực lượng: Mã Viện có sáu vạn thủy binh, năm vạn kị binh, bảy vạn bộ binh. Cộng chung mười tám vạn. Lưu Long có ba vạn kị binh, sáu vạn bộ binh, ba vạn thủy binh. Cộng mười hai vạn. Nếu cộng chung cả hai người, thành ba mươi vạn. Còn về phía ta: Đạo binh của Quách Lãng có bốn vạn bộ, một vạn kị. Quân địa phương của Trường-sa, Linh-lăng được sáu vạn bộ, hai vạn kị. Lực lượng thủy quân khu hồ Động-đình có năm vạn. Cộng chung ta có mười vạn bộ binh, ba vạn kị binh, năm vạn thủy binh. Tổng cộng có mười tám vạn. Song quân cần tinh nhuệ, một lòng chiến đấu, chứ không cần nhiều.

Xích-Hầu tướng cười:

- Sư tỷ quên mất ta còn thêm quân đoàn Tây-vu, sức mạnh bằng chục vạn quân Hán sao?

Các tướng sĩ gật đầu đồng ý.

Phật-Nguyệt ra lệnh:

- Từ sông Trường-giang thông với hồ Động-đình bằng một nhánh sông nhỏ. Bên phải có rừng Ba-lăng, Vi Lan dẫn sư Thần-long ẩn vào rừng. Lưu Long đem quân từ Hạ-khẩu tới, tất đổ quân bộ, lương thảo đến đây. Khi có Thần-ưng mang lệnh đến, thì xua Thần-long vào trại giặc, làm náo loạn hàng ngũ chúng.

Bà cầm lệnh phù trao cho Quách Lãng:

- Quách sư đệ lĩnh nhiệm vụ rất quan trọng, dẫn ba vạn binh với sư thúc Tái-Kênh, Tây-vu tiên tử theo trợ giúp. Ta tăng viện cho hiền đệ Hắc-báo tướng quân với sư Thần-báo, Ngao-sơn tướng quân Vi Đại-Nham với sư Thần-ngao. Hiền đệ đóng ở Ba-lăng, đợi khi có lệnh, thì đem quân đánh chặn đường về của đạo bộ binh Lưu Long. Nhớ chia lực lượng làm hai: Một phần nhỏ, đánh cướp trại của chúng ; một phần lớn, chặn đường cứu viện của Lưu. Sau khi cướp được trại chúng, tất cả kéo về cố thủ. Chúng mất hết lương thảo, đường về bị cắt. Tất tan rã.

Bà cầm lệnh bài gọi Xích-Hầu tướng:

- Sư đệ mang sư Thần-hầu, phục ở phía sau núi Tam-sơn đến Thạch-đầu. Mã Viện từ Kinh-châu xuống, thế nào cũng đổ quân bộ lên đây, rồi cho thủy binh vào hồ Động-đình. Đợi khi có lệnh, cho Thần-hầu đột nhập trại địch, đốt lương thảo.

Bà đứng dậy, lễ phép nói với Đào vương phi:

- Vương phi từng kinh nghiệm cầm quân, xin lĩnh bốn vạn bộ, hai vạn kị, có sư bá Tiên-yên, sư muội Lê Thị-Lan giúp. Hắc-Hổ tướng quân mang sư Thần-hổ. Hồ Nam sư đệ mang sư Thần-tượng, theo trợ giúp Đào vương phi. Tất cả tới đóng ở Yên-lăng. Đợi khi có lệnh, đem quân đánh chặn đường về của bộ binh Mã Viện. Nhớ chia lực lượng làm hai. Một bộ phận đánh chiếm trại của chúng ở Tam-sơn. Một bộ phận cản bộ binh của Mã. Khi Vương-phi khi chiếm xong trại Tam-sơn, thì kéo về cố thủ tại đây. Thủy quân Mã tất lùi về Tam-sơn. Tôi có kế hoạch tiêu diệt chúng.

Bà nói với các tướng sĩ:

- Bây giờ tới chủ lực chính. Chúng ta cần tiêu diệt hết thủy quân Hán, thì các đạo kia phải tan. Mã Viện ở gần, tất y đổ thủy quân vào trước, đóng ở Tam-sơn. Lưu Long tới sau tất đóng ở Quân-sơn. Ta cần tiêu diệt thủy quân Mã Viện trước khi thủy quân Lưu Long tới. Ta dùng hư binh. Đạo thứ nhất do sư muội Đinh Tĩnh-Nương chỉ huy. Sư huynh Trần Quốc-Dũng lĩnh năm dàn Nỏ-thần, với đội Giao-long binh theo giúp. Đây là chủ lực chính đánh thủy quân Lưu Long. Song nhớ đánh cầm chân chúng, để tôi có thì giờ tiêu diệt thủy quân Mã Viện. Sau khi diệt thủy quân Viện, tôi sẽ trở lại, cùng diệt thủy quân Lưu Long.

Bà gọi Đinh Bạch-Nương, trao binh phù:

- Sư muội lĩnh nhiệm vụ quan trọng nhất. Nếu sư muội thất bại, coi như ta bị thua. Sư muội được sư huynh Cao Cảnh Khê, đem theo năm dàn Thần-nỏ. Sư đệ Trâu Đen đem theo sư Thần-ưng đánh thủy quân của Mã Viện. Ta sẽ cùng Hắc-Phong quận chúa mang sư Thần-phong, Đào Ngũ-Gia mang thủy quân tiếp ứng.

Bà hỏi các tướng:

- Có ai thắc mắc gì không?

Quách A đề nghị:

- Sư tỷ! Em thấy mặt trận Tam-sơn rất quan trọng. Mã Viện thân chỉ huy thủy quân, đánh với sư tỷ. Đạo kị binh bộ binh đánh dọc hồ, tất y để lại một số lớn quân mã canh chừng lương thảo, giữ trại. Giữa lúc kị binh, bộ binh, thủy quân của chúng xuất trận, Xích-Hầu cho sư Thần-hầu đốt lương thảo, nhiễu loạn trại của chúng. Trong khi đó sư mẫu của em đánh trại. Binh thư nói: Một người thủ, mười người đánh. Sư mẫu của em có sáu vạn binh. Nếu Mã Viện để lại hai, ba vạn giữ trại thì sao? Nhiệm vụ sư mẫu của em phải đánh trại thực mau, thực gọn. Nếu chậm trễ, bộ binh Mã quay về chỉ có chết. Em nghĩ, mình nên xin viện binh cho ăn chắc.

Đào vương phi nói:

- Con ơi, nếu cầu cứu anh Kỳ, thì gửi thư đến Phiên-ngung mất một ngày. Anh Kỳ lệnh đạo Giao-chỉ đến tiếp viện, mất hai ngày. Từ Linh-lăng tới đây, quân phải đi trong hơn mười ngày, làm sao kịp?

Quách A lắc đầu:

- Sư mẫu! Con không nói đem đạo quân khác, mà chỉ mượn sư Thần-ưng của đạo Giao-chỉ. Kinh nghiệm trận thủy chiến Xuyên-khẩu, con thấy Thần-ưng quan trọng vô cùng. Sư Thần-ưng của Trâu Đen yểm trợ sư muội Đinh Bạch-Nương. Nếu được thêm sư Thần-ưng của đạo Giao-chỉ, giao cho Xích-Hầu. Xích-Hầu dùng Thần-hầu đốt trại. Trên trời thêm sư Thần-ưng đánh xuống. Như vậy sư mẫu đánh trại Tam-sơn mới chắc ăn.

Phật-Nguyệt gật đầu:

- Em minh mẫn hơn ta. Được, ta viết thư ngay cho Đào Phương-Dung. Nếu đem sư Thần-ưng từ Linh-lăng đến đây, chỉ cần một ngày một đêm.

Bà cầm bút viết thư. Sún Hô ra lệnh cho Thần-ưng đi.

Trong khi đó, các cánh quân lục tục lên đường. Phật-Nguyệt đi bản dinh đến ghềnh Tương-giang. Khoảng canh năm sáng hôm sau, đoàn Thần-ưng tuần phòng kêu ré lên báo hiệu. Sún Hô lên cột buồm nhìn về phía nam. Chàng kêu lớn:

- Sư tỷ! Sư Thần-ưng đạo Giao-chỉ tới rồi. Thần-ưng tuần phòng báo cho mình biết trước.

Quả nhiên hơn giờ sau, sáu đoàn Thần-ưng từ phía nam bay tới. Mỗi đoàn chia thành lữ một. Hàng lối ngay ngắn. Hai Thần-ưng có nhiệm vụ canh phòng trên không phận hồ Động-đình vỗ cánh bay về nam. Nó kêu lên mấy tiếng như ý bảo đồng bọn Tôi dẫn đường, theo tôi. Nó bay trước. Đoàn Thần-ưng đạo Giao-chỉ bay theo. Tới hồ Động-đình, Quách A cầm tù và thổi ba hồi. Chúng lượn quanh hồ một vòng, rồi đáp xuống các bụi cây gần đó.

Ba thiếu niên tuổi từ mười lăm đến mười bảy phi ngựa như bay. Người chúng đầy mồ hôi. Sún Hô chỉ chúng giới thiệu với Phật-Nguyệt:

- Sư tỷ, thằng mặc áo xanh là Trâu Xanh. Thằng mặc áo trắng là Trâu Trắng. Thằng mặc áo vàng là Cu Bò. Cu Bò nổi tiếng ở dơ nhất vùng Tây-vu. Cả ba thằng tham ăn bậc nhất. Nhưng chúng nó linh lợi, thông minh, lắm mưu nhiều mẹo không biết đâu mà lường. Sư tỷ muốn chỉ huy bọn nó phải làm nghiêm mới được. Chúng nó phá phách khiếp lắm.

Phật-Nguyệt thắc mắc:

- Ta nghe nói có Trâu Vàng chứ làm gì có Cu Bò?

Sún Hô cười:

- Đúng ra tên nó là Trâu Vàng, nhưng làm gì có trâu vàng? Trâu vàng tức con bò. Vì vậy bọn em gọi nó là Cu Bò.

Phật-Nguyệt hỏi:

- Trong ba đứa, đứa nào làm chúa?

Sún Hô đáp:

- Thằng Cu Bò làm sư trưởng.

Ba thiếu niên xuống ngựa hành lễ với Phật-Nguyệt:

- Công chúa! Bọn em được lệnh sư tỷ Đào Phương-Dung đến trợ chiến với công chúa.

Đinh Bạch-Nương liếc qua ba đứa trẻ: Dáng dấp khỏe mạnh, da ngăm ngăm đen, ánh mắt chiếu ra tia sáng ngỗ nghịch. Nàng nghĩ thầm:

- Bọn này e còn phá phách hơn Tây-vu thiên ưng lục tướng hồi xưa nữa.

Phật-Nguyệt hỏi:

- Các em có bao nhiêu Thần-ưng?

Cu Bò kính cẩn thưa:

- Sáu trăm mười hai.

Phật-Nguyệt ngắm nhìn Cu Bò: Người nó mập tròn như bao gạo. Mặt mũi khôi ngô tuấn tú. Ngặt một điều, quần áo nó lem luốc dơ bẩn. Áo màu vàng, quần bằng da, chân đi giày đan bằng vải, người tiết ra mùi hôi khó chịu vô cùng, tính Phật-Nguyệt sạch sẽ, bà mỉm cười, lắc đầu.

Quách A biết ý Phật-Nguyệt, nàng nói:

- Thằng Cu Bò cái gì cũng được hết. Nó có hai tật: Ăn vụng như chớp, ở bẩn không thể tưởng được. Khúc sông nào nó tắm, thì hơn năm không còn một con tôm, con cá.

Phật-Nguyệt thấy kỳ lạ hỏi:

- Ủa tại sao vậy?

Sún Hô đáp:

- Nó tắm, ghét của nó đầy hồ, cá, tôm ăn vào, bị trúng độc chết, nổi lều bều. Mỗi năm nó tắm độ ba hay bốn lần gì đó.

Mọi người biết Quách A nói đùa, cười ầm lên.

Dáng điệu Cu Bò lịch bịch như con đười ươi. Nó méo miệng trêu Quách A. Bất thình lình Quách A dùng một thế cầm nã thủ, túm ngực Cu Bò liệng lên không. Nó không tránh kịp rơi tòm xuống nước. Một lát nó trồi lên mặt hồ, bơi lõm bõm như chó bơi. Nó ngửa cổ nhìn lên chiến thuyền gọi:

- Ê! Quách A, chị hại thằng em như thế sao?

Sún Hô quăng cho nó cái khăn:

- Mày tắm sạch, tao mới cho mày lên thuyền.

Đợi Cu Bò tắm xong. Sún Hô thả dây xuống kéo nó lên. Đinh Bạch-Nương ngạc nhiên: Không ngờ Cu Bò khôi ngô đáo để. Tắm rồi, da dẻ sáng láng, trông rõ ra vẻ một công tử đọc sách, chứ không còn giống thằng bé lem luốc nữa.

Cu Bò hỏi Quách A:

- Này bà chằng tinh! Có gì ăn không? Đói quá rồi!

Tính thích trẻ con, Đinh Tĩnh-Nương sai mang ra một giỏ trái cây lớn, đưa cho Cu Bò:

- Em ăn đi.

Cu Bò gọi hai thiếu niên thâm trầm ít nói đồng hành với nó:

- Ê! Trâu Xanh, Trâu Trắng! Chúng mày lại đây ăn với tao.

Ba đứa ăn một lát, hết sạch giỏ trái cây. Phật-Nguyệt nghĩ:

- Đúng là trâu! Bọn này ăn khỏe thực.

Bà sai mang ra một buồng chuối chín nẫu. Buồng chuối có đến mười ba nải, trao cho Cu Bò. Chúng vừa ăn vừa tường trình về khả năng của sư Thần-ưng Giao-chỉ. Nó tường trình xong, thì buồng chuối cũng hết. Đinh Tĩnh-Nương thất kinh hồn vía hỏi:

- Các em no chưa?

Cu Bò vỗ bụng:

- Ăn trái cây mau đói lắm. Chị cho ăn cái gì khác đi.

Đinh Tĩnh-Nương sai dọn ra một mâm cơm: Ba con cá chép lớn bằng bàn tay rán dòn. Hai bát canh nấu ám cá thực lớn. Ba con bồ câu quay, một đĩa tôm kho lớn.

Ba đứa không khách sáo, ngồi ăn tự nhiên. Bọn chúng nói với Phật-Nguyệt không chịu dùng danh xưng Hán-Việt sư tỷ, sư đệ. Chúng chỉ dùng tiếng Việt, gọi bằng chị, xưng em. Đôi khi chúng nói lẫn tiếng Mường vào.

Cu Bò nói:

- Chị Đào Phương-Dung được thư của chị giữa trưa. Chị ấy triệu hồi bọn em, bắt lên đường khẩn cấp. Hẹn canh năm hôm nay phải tới hồ Động-đình, bọn em đem theo cơm nắm, muối vừng, phi ngựa bất kể sống chết. Tới đây vừa đúng hẹn. Ối chà! Chị Đào Phương-Dung coi bề ngoài nhu nhã, đẹp như tiên... cái gì cũng được hết. Chỉ phải cái tật ra lệnh thì độc tài vô cùng. Sai một tý là có truyện.

Tuy mải nói, mà chúng vẫn ăn đều đều. Một lát, mâm cơm hết sạch. Cu Bò đứng dậy, không biết nghĩ sao, nó cúi xuống nhìn đĩa cá rán còn nhát, nó cầm lên táp một miếng hết sạch. Nó hỏi:

- Chị Phật-Nguyệt! chị định giao cho chúng em làm gì? Chị Đào Phương-Dung bảo sắp có trận đánh lớn lắm, cần chúng em trợ giúp.

Phật-Nguyệt đáp:

- Các em được đặt dưới quyền Xích-Hầu. Nhiệm vụ của các em nặng nề vô cùng. Các em thành công, trận này ta thắng. Các em thất bại, trận này ta bại. Trận này ta thắng, thì Lĩnh-Nam còn. Trận này ta bại thì Lĩnh-Nam mất.

Bọn Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng không dám đùa nữa. Chúng nó tự biết trách vụ. Vội vàng lên ngựa. Ngựa đi được mấy bước, không biết nghĩ sao, Cu Bò thụt lùi lại, ghé miệng vào tai Đinh Bạch-Nương nói nhỏ mấy câu. Đinh Bạch-Nương phì cười, sai người đem cho nó một giỏ trái cây. Nó đeo vào lưng rồi ra roi cho ngựa phi:

- Lẹ! Lẹ lên.

Ngựa phi như gió. Trên đầu Thần-ưng bay là là theo chúng. Phật-Nguyệt nhìn theo ngơ ngẩn xuất thần một lúc, nói:

- Tuổi trẻ vô tư, trong sáng. Chúng giống như tấm lụa trắng. Tấm lụa trở thành quần áo đẹp hay xấu, do thợ may. Bọn này được Hồ Đề huấn luyện, đem tình yêu nước, đem nhiệm vụ

## 17. Tích Trù Động-đình Uy Trấn Hán,-danh Lưu Thiên Cổ, Lực Phù Trưng.-(câu Đối Ở Đền Thờ Phật-nguyệt)

Mọi người vượt hàng rào, biến vào rừng. Xích-Hầu, Cu Bò vọt lên cây. Mỗi người cắp một tù nhân, đu từ cành này qua cành kia nhanh như vượn. Còn Đào Quí-Minh với công chúa Vĩnh-Hòa phải men theo gốc cây mà đi. Thoắt một cái, đã tới bản dinh Xích-Hầu. Quí-Minh ra lệnh:

- Trâu Xanh, em lên ngọn cây sai Thần-ưng theo dõi thủy quân của Mã Viện, khi thấy chúng khởi hành, báo cho anh biết.

Ông gọi Trâu Trắng:

- Em sai Thần-ưng trinh sát. Khi đoàn bộ binh, kị binh trong trại Hán xuất hết. Báo cho anh biết.

Hai thằng Trâu vâng lệnh đứng lên. Chúng không quên nhắc theo mấy nải chuối hương. Chúng hú lên một tiếng, truyền từ cành cây đu như vượn. Phút chốc, chúng đã đứng trên cây cao chót vót, huýt sáo sai Thần- ưng.

Đào Quí-Minh bảo Cu Bò:

- Em thẩm vấn hai tên tù binh này đi.

Cu Bò vâng lệnh. Nó cởi trói cho hai tên quân Hán. Vừa được tự do. Cả hai tên đồng xuất chưởng đánh nó. Kinh hoảng, nó lăn người đi tránh khỏi. Hai tên quân Hán lại hướng Đào Quí-Minh tấn công. Ông lạng người đi một cái, chụp hai tên liệng xuống đất. Chúng đau quá, nằm rên rỉ.

Cu Bò nổi quạu chửi tục om sòm. Nó dùng dây trói hai tên binh Hán vào gốc cây, rồi mở túi lấy ra hai con rắn lục, nhỏ bằng ngón tay. Nó tung rắn vào người hai tên Hán. Hai con rắn táp vào má hai tên này liền. Máu rỉ rỉ nhỏ xuống thành giọt. Cu Bò cất rắn đi nói:

- Tao nói cho tụi bay rõ: Con rắn táp chúng mày vừa rồi, thuộc loại kịch độc ở đất Lĩnh-Nam. Nếu không có thuốc giải, chỉ một giờ sau, chúng mày sẽ được yết kiến Lưu Bang. Chúng mày chắc biết Lưu Bang chứ? Vậy tao hỏi câu nào, chúng bay phải khai cho đúng. Bây giờ, hai đứa nghe cho rõ. Lưu Bang là ai?

Tên béo mập đáp:

- Thưa biết! Lưu Bang là Cao tổ nhà Hán.

Nó hỏi tên béo mập:

- Mi tên gì? Chức vụ của mi ra sao?

Tên béo mập đáp:

- Tôi họ Hoàng tên Qui. Tôi nguyên giữ chức lữ trưởng, được Mã Viện gọi về làm vệ sĩ.

Cu Bò cười hô hố:

- Con bà mi! Thiếu gì tên mà cha mi không đặt, lại đặt là rùa. Con rùa thì có gì hay ho đâu?

Nó hỏi tên cao, gầy:

- Còn mi?

- Tôi tên Vũ Chế. Hiện giữ chức lữ trưởng bộ binh.

Cu Bò nói lớn:

- Tao hỏi, đứa nào nói đúng, sẽ được tha tội chết. Mã Viện để lại bao nhiêu kị binh, bộ binh, thủy binh. Ai chỉ huy hậu cứ?

Vũ Chế trả lời trước.

- Hai ngàn kị binh, ba vạn bộ binh, hai ngàn thủy binh. Tất cả do Mã Anh chỉ huy. Mã Anh trước kia là Thái thú Trường-sa. Sau khi Trường-sa thất thủ, bị giáng xuống còn sư trưởng. Hiện này y được phục hồi chức vị Hổ-oai đại tướng quân.

Hoàng Qui xen vào:

- Tiểu nhân biết hơn Vũ Chế: Ở bên kia sông còn ba vạn kị binh, sáu vạn bộ binh, ba vạn thủy binh nữa.

Đào Quí-Minh hỏi chi tiết quân tình Mã Viện, rồi viết thư thuật tỷ mỉ, sai Thần-ưng mang tin cho Phật-Nguyệt. Ông bảo Xích-Hầu, Cu Bò:

- Nào! Chúng ta chuẩn bị đánh phá trại Hán. Trước hết Cu Bò trách nhiệm chỉ huy trăm Thần-hầu, hai trăm Thần-ưng, trấn ở bờ hồ. Không cho Thủy-quân lên bờ.

Cu Bò hỏi:

- Em có trăm Thần-hầu, hai trăm Thần-ưng mà đánh với hai ngàn thủy quân, làm sao đương nổi?

Quí Minh cười:

- Anh có bảo em giết hết hai ngàn đứa đâu. Chỉ cần làm cho thủy quân tê liệt, không thể lên bờ cứu trại Hán mà thôi. Chúng để lại hai mươi chiến thuyền. Em cứ nhè chiến thuyền nào bơi gần bờ, cho Thần-ưng đánh. Trong đêm tối Thần-ưng thấy lính Hán. Lính Hán không thấy Thần-ưng, thực quá dễ dàng.

Ông hỏi Xích-Hầu:

- Nhiệm vụ của em rất khó khăn: Em cho Thần-hầu cắt dây leo ở rừng thực nhiều. Canh ba đêm nay, em cùng Thần-hầu đột nhập khu chuồng ngựa, lấy cỏ cột lên lưng ngựa sẵn sàng. Khi thấy lửa cháy ở kho lương. Lập tức cắt dây cột ngựa, dùng lửa đốt các bó cỏ trên lưng chúng. Ngựa bị nóng, chạy náo loạn trong trại. Như vậy không những làm tê liệt hết kị binh giữ trại, mà dùng ngựa đốt trại Hán. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, lập tức chiếm lĩnh khu bắc trại. Em cần dùng bao nhiêu Thần-ưng để bảo vệ Thần-hầu thi hành nhiệm vụ.

Xích-Hầu đáp:

- Hai ngàn kị binh, em cần hai trăm Thần-hầu. Mỗi Thần-hầu đốt mười con ngựa. Xin cho em một trăm Thần-ưng phòng vệ.

Đào Quí-Minh gọi Trâu Xanh, Trâu Trắng:

- Chúng ta còn ba trăm Thần-ưng. Mỗi em lĩnh một trăm năm mươi. Các em kiếm các cây cao, chỉ huy Thần-ưng. Nhớ đừng để lộ chỗ ẩn núp. Trâu Xanh đánh mặt đông, Trâu Trắng đánh mặt tây. Ta đánh mặt nam. Ta chỉ huy ba trăm Thần-hầu, xung phá mặt nam, đốt kho lương.

Phân phối xong, ông viết thư, sai Thần-ưng báo cho Đào vương phi:

Khi thấy trại Hán có khói bốc lên, xin khởi sự.

Trời bắt đầu về khuya. Quí-Minh, Xích Hầu, Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng ngồi truyện trò. Trâu Xanh, Trâu Trắng tuy nói truyện, song chúng không quên nhìn lên không theo dõi đám Thần-ưng trinh sát. Cu Bò hỏi Đào Quí-Minh:

- Anh Quí-Minh này! Em nghe nói phái Cửu-chân, người nào cũng đầy lòng yêu nước. Ai cũng muốn được chết cho Lĩnh-Nam có đúng không?

Quí-Minh nhìn Cu Bò, mặt mũi khôi ngô, nói năng lễ phép. Chỉ hiềm cái nó dơ bẩn quá, tuy vậy nghe nó hỏi một câu đúng đạo nghĩa. Ông ngồi ngay ngắn lại trả lời:

- Đúng đó! Từ hôm khởi binh đến giờ, Đào gia tuẫn quốc đã nhiều. Bác cả vì vui mà qua đời không kể. Sún Cao tự nguyện tuẫn quốc. Bố anh tuẫn quốc cùng một lúc với chị Hồng-Thanh. Chị Hồng-Thanh tuẫn quốc, làm cho anh Hiển-Hiệu ưu sầu không nguôi.

Cu Bò hỏi:

- Em nghĩ anh Hiển-Hiệu tước phong tới quốc công, thân làm đại tướng trấn ngự biên cương. Chị Hồng-Thanh tuẫn quốc, anh í có thể lấy vợ khác. Thiếu gì con gái trong thiên hạ, đàn ông năm thê bảy thiếp là truyện thường mà. Việc gì mà ưu sầu cho nó khổ thân.

Đào Quí-Minh cười:

- Em không hiểu đấy thôi. Để anh nói cho mà nghe. Thời Hùng-vương, quốc phong nước ta, trai gái đều được trọng, tuy không đặt thành luật, nhưng trong dân gian vẫn chỉ có chế độ một vợ một chồng. Đến đời vua An-Dương vương, văn hóa Trung-nguyên truyền vào, mới có tục vua, quan, nhà giàu lấy nhiều vợ. Luân lý Khổng-Mạnh cho rằng: Con gái là con người ta. Đàn bà không có quyền gì cả. Thậm chí một ông quan ngoài vợ lớn, còn có hàng chục vợ nhỏ, nàng hầu. Vợ chồng lấy nhau như vậy, còn đâu là tình yêu nữa.

Cu Bò không hiểu gì về tình yêu, nó ngắt lời:

- Tình yêu là gì? Em không hiểu. Tại sao vợ chồng lấy nhau phải có tình yêu? Chị Hồ Đề dạy bọn em phải yêu Lĩnh-Nam. Yêu sư phụ, và yêu bạn hữu. Chị ấy đâu có dạy yêu vợ? Thế sau này em lấy vợ cũng phải yêu vợ à?

Quí-Minh không biết rả lời sao. Ông nói lảng:

- Khi xa bạn bè em có nhớ chúng không? Khi nó đau yếu em có tội nghiệp nó không? Đó là tình yêu. Sau này lớn lên, em sẽ biết tình yêu vợ chồng là gì. Thôi để anh nói tiếp: Trong suốt hai trăm năm nội thuộc Hán, đất Lĩnh-Nam cũng bị ảnh hưởng của họ trong vấn đề vợ chồng. Bây giờ Lĩnh-Nam phục hồi chị Phương-Dung làm tể tướng, soạn luật, khẳng định: Duy trì chế độ một vợ một chồng. Khi vợ hay chồng chết, hết thời gian cư tang, mới được lấy người khác.

Cu Bò không chịu:

- Em biết rồi! Thì chị Hồng-Thanh chết đã một năm. Anh Hiển-Hiệu có quyền lấy vợ khác mà?

Quí-Minh lắc đầu:

- Trên thế gian, ái tình là cái chi chi, không ai định nghĩa được. Đại ca Trần Tự-Sơn, gặp sư tỷ Hoàng Thiều-Hoa, là yêu nhau ngay. Gần mười lăm năm qua, đại ca sủng ái sư tỷ cùng cực. Đại ca sẵn sàng bỏ địa vị quốc công, bỏ hết tất cả để đổi lấy sư tỷ. Cho đến khi có thể làm Hoàng Đế, người cũng bỏ hết, cùng sư tỷ ngao du mây nước. Lại như sư huynh Đô Dương, đang làm Thái-thú, tước phong tới hầu. Thấy sư tỷ Giao-Chi, người bỏ tất cả, để được mối nhu tình. Bây giờ anh Hiển-Hiệu thấy trên thế gian không còn người đàn bà nào, khiến anh ấy có thể thương được nữa.

Trâu Xanh xen vào:

- Hôm trước nghe chị Đào Phương-Dung nói rằng: Lĩnh-Nam không hãnh diện vì có ba nhân tài Trần Tự-Sơn, Đô Dương, Đào Hiển-Hiệu, mà hãnh diện vì có ba người thuộc giống đa tình. Bây giờ em mới hiểu.

Cu Bò hỏi công chúa Vĩnh-Hòa:

- Em hiểu rồi! Chắc vì vua quan người Hán, năm thê bảy thiếp, không có giống đa tình vì vậy công chúa mới ưng anh Quí-Minh phải không? À anh Quí-Minh, anh cũng phải đối đáp lại với công chúa sao cho phải đạo đấy nghe!

Quí-Minh nắm tay công chúa Vĩnh-Hòa:

- Anh chỉ là một tên nhà quê ở đất Cửu-chân, văn không giỏi, võ không cao. Được công chúa đoái tưởng đến anh, chẳng qua vì anh thuộc loại đa tình. Anh có thể vì nàng mà hy sinh. Anh làm tất cả những gì, trên thế gian này, mà người đàn ông có thể làm cho người đàn bà, để đền đáp mối nhu tình của nàng.

Cu Bò cười:

- Anh xạo rồi! Em biết anh còn yêu nhiều người đàn bà hơn công chúa nữa. Chứng cớ rành rành ra đấy. Ít nhất ba người. Phải rồi ba người.

Công chúa Vĩnh-Hòa ngước mắt phượng nhìn Quí-Minh, tay run run. Quí-Minh không quen với tính đùa nghịch của đám đệ tử Tây-vu. Ông nghiêm nghị:

- Em đừng nói đùa. Ta chỉ biết có nàng mà thôi.

Cu Bò cười khoái trá:

- Hư ! Em không đùa đâu !

Công-chúa Vĩnh-Hòa cảm thấy lạnh ở trên lưng, tay nàng run trun. Cu Bò càng trêu :

- Nếu em nêu ra được tên những người đàn bà mà anh sủng ái. Anh đã hy sinh, đang hy sinh và sắp hy sinh. Anh thưởng cho em cái gì nào? Em nhắc lại em biết rõ tên, tuổi, hiện các nàng ở đâu nữa.

Quí-Minh gật đầu:

- Ta sẽ nhận em là sư đệ, truyền hết võ công cho em.

Cu Bò nói với công chúa Vĩnh-Hòa:

- Công chúa làm chứng cho em nghe.

Công chúa Vĩnh-Hòa mặt nhợt nhạt, gật đầu. Cu Bò nói:

- Anh nói: Công chúa bảo gì anh cũng nghe. Ví thử công chúa bảo anh bỏ Lĩnh-Nam đầu hàng Hán anh có nghe không?

Quí-Minh lắc đầu. Cu Bò cười:

- Vậy có phải anh yêu Lĩnh-Nam hơn công chúa không?

Quí-Minh cãi:

- Lĩnh-Nam là sơn hà, chứ có phải là đàn bà đâu.

Cu Bò không chịu:

- Sao lại không? Hôm tế Quốc-tổ ở hồ Động-đình, bác Đào Thế-Kiệt đã hô lớn: Hỡi con yêu đất Việt, hãy đứng lên đáp lời kêu gọi của bà mẹ Lĩnh-Nam. Lĩnh-Nam là bà mẹ, tức là một người đàn bà vậy.

Quí-Minh thấy đứa bé chỉ biết đùa, ở dơ nhất thiên hạ, không ngờ nó lý lắc đến thế. Ông gật đầu:

- Được, anh thua. Ban nãy em nói mấy người đàn bà. Mấy không phải là một. Đâu, những người khác tên gì?

Cu Bò gật đầu:

- Còn! Một người đàn bà tối quan trọng nữa. Người đó bảo anh quì gối, anh quì gối liền. Bảo anh ưng cô gái nào, anh ưng liền. Bảo anh nằm xuống, để đánh đòn, anh nằm xuống liền. Anh xa nàng một lúc thì ôi thôi, nhớ thương chồng chất đến đứt ruột được. Xa nhau nàng khóc, anh cũng khóc nữa.

Quí-Minh lắc đầu:

- Ta chả yêu ai đến độ đó. Ngoại trừ công chúa. Em bịa ra để trêu anh. Người mà em nói đó, hiện ở đâu, tên gì?

Cu Bò cười:

- Em không biết tên. Chỉ biết nàng hiện ở Đăng-châu. Nàng chính là phu nhân của nhân vật khét tiếng, được Trưng đế phong làm Đăng-châu đại vương. Nàng đẻ ra ba người con anh hùng: Hiển-Hiệu, Quí-Minh, Phương-Dung.

Quí-Minh bật cười:

- Thì ra em muốn nói mẫu thân anh?

Cu Bò lắc vai, nheo mắt khoái chí:

- Có đúng không? Bác gái bảo anh quì, anh quì. Bảo anh nằm cho bác đánh đòn, anh nằm. Xa nhau thì bác lẫn anh đều khóc. Có sai đâu?

Quí-Minh gật đầu:

- Anh thua keo thứ nhì.

Cu Bò tiếp:

- Còn nữa! Người đàn bà này xinh đẹp vô cùng, võ công cao, chí muốn nuốt cả sao Ngưu, sao Đẩu vào lòng, đó là Trưng hoàng-đế. Trưng hoàng-đế bảo anh chết, anh cũng chết. Bảo anh làm bất cứ việc gì, anh có dám chối không? Thế là đủ rồi nhé: Nhất định anh yêu ba người đó hơn công chúa. Công chúa đứng hàng thứ tư.

Công chúa Vĩnh-Hòa như trút được gánh nặng. Nàng cất tiếng ôn nhu nói:

- Thôi! Anh Quí-Minh, anh phải nhận Cu Bò là sư đệ, truyền thụ võ công cho em đi.

Quí-Minh quì xuống hướng về phương nam lễ bốn lễ, khấn:

- Con là Quí-Minh, kính xin anh hồn bố ở dưới suối vàng chứng cho. Bố tuy đã tuẫn quốc, song con xin thay bố nhận Cu Bò làm sư đệ. Con nguyện truyền hết võ công cho nó.

Cu Bò cùng hướng về nam lạy đủ tám lạy.

Đến đó, Trâu Xanh, Trâu Trắng truyền từ trên cành cây xuống nói:

- Thủy quân Mã Viện nhổ neo hướng về nam. Kị binh, bộ binh Hán đã xuất khỏi trại rồi.

Ngoài trời sương mù dăng kín mít. Đến độ dơ bàn tay ra không nhìn thấy gì. Đào Quí-Minh mừng lắm:

- Như vậy càng hay. Sương mù thế này, ta đốt trại Hán, Mã Viện, Chu Long ở xa, không biết được.

Đào Quí-Minh sai Thần-ưng truyền tin cho Phật-Nguyệt với Đào vương phi. Ông truyền lệnh các đạo quân xuất phát.

Xích-Hầu âm thầm dẫn đoàn Thần-hầu, truyền trên cành cây tiến đến phía Bắc trại Hán. Cả khu Bắc, chỉ có bốn vọng canh. Chàng gọi bốn tráng sĩ Tây-vu dặn:

- Các em dẫn Thần-hầu tới chân vọng canh, leo lên giết quân canh, sau đó đứng trấn tại đấy. Nhiệm vụ xong, huýt sáo báo hiệu cho anh biết.

Bốn tráng sĩ, mỗi người dẫn mười Thần-hầu, bò sát đến chân vọng canh. Xích Hầu ngồi chờ tin tức. Mỗi khắc thời gian qua, đối với chàng lâu bằng một năm. Chờ đã khá lâu, vẫn không tin tức gì. Chàng ngửa mặt lên trời nhìn Thần-ưng tuần thám. Chúng vẫn lượn bình thản, khiến chàng yên tâm.

Bỗng Thần-ưng ré lên một tiếng, rồi lao thẳng xuống một chòi canh. Lập tức năm Thần-ưng khác cũng lao xuống theo. Có tiếng người kêu ú ớ tại chòi canh đó, một lát, lại im lìm. Mấy Thần-ưng bay lên.

Bây giờ mới có tiếng huýt sáo ở trên các vọng canh vọng lại. Xích Hầu mừng quá, ra lệnh cho các đội Thần-hầu, vào trại Hán.

Chàng đến vọng canh chỗ Thần-ưng lao xuống, hỏi tráng sĩ tại đó:

- Có gì lạ không?

Tráng sĩ trả lời:

- Em leo lên, tung trăn quấn tên lính canh. Tên này rơi xuống dưới. Em đến định giết nó, thì một toán ba tên tuần tiễu đi tới. May nhờ Thần-ưng nhào xuống mổ mắt tụi nó. Bọn nó chưa kịp kêu một tiếng. Em đã giết hết.

Xích-Hầu dặn bốn tráng sĩ:

- Ta vào khu chuồng ngựa. Khi thấy lửa cháy, các em cho Thần-ưng xuất trận. Ba em chỉ huy Thần-ưng đánh địch. Một em chỉ huy Thần-ưng tuần phòng, chính các em, bảo vệ bọn ta.

Chàng dẫn đoàn Thần-hầu nhập khu chuồng ngựa. Trong lịch sử loài thú rừng. Có một điều lạ lùng nhất: Ngựa thấy khỉ, thường sợ hãi, co rúm lại, kêu không thành tiếng. Đoàn Thần-hầu vào chuồng ngựa, lấy cỏ khô cột thành đống trên lưng từng con. Chỉ trong chốc lát, trên hai ngàn chiến mã, bị hai mươi tráng sĩ Tây-vu chỉ huy Thần-hầu cột cỏ khô lên lưng như những bao hàng lớn.

Công việc hoàn tất. Xích Hầu dặn các tráng sĩ:

- Các em nhớ, khi thấy lửa cháy ở kho lương. Lập tức đánh lửa lên, cắt dây buộc ngựa, đốt cỏ trên lưng chúng. Cần làm cho nhanh. Một Thần-hầu phải đốt tới mười con ngựa.

Bỗng lửa cháy bừng lên một loạt khắp khu chứa lương thảo. Lửa đã bốc lên cao, mà trong trại chưa thấy quân Hán báo động.

Xích Hầu sai đánh lửa, mười đệ tử Tây-vu đồng đốt đuốc lên, dẫn Thần-hầu, châm lửa vào cỏ trên lưng ngựa, cắt đứt dây buộc. Đàn ngựa hí lên inh ỏi, chạy náo loạn trong trại. Chúng bị lửa đốt nóng, cứ lao đầu chạy hết chỗ nọ đến chỗ kia, làm các trại khác bị lửa lan vào cháy lên ngút trời.

Quân Hán vừa choàng tỉnh giấc, thấy lửa dậy khắp nơi. Hiện tượng quái gở: Trên lưng ngựa, một đám cỏ cháy rực. Ngựa nóng quá, đâm quàng, đâm xiên. Đám quân Hán náo loạn hàng ngũ. Lúc chúng định thần lại, mới thấy đàn đười ươi, đang cầm đuốc, châm lửa ở các trại.

Mã Anh chỉ huy hậu cứ, tay y cầm vũ khí, tập hợp binh tướng, chia làm hai đoàn, một đoàn cứu hỏa kho lương thực. Một đoàn đánh đuổi bọn đười ươi. Song đười ươi nhanh nhẹn, chạy vào rừng mất. Dinh trại Hán biến thành một biển lửa.

Giữa lúc Mã Anh điều khiển binh tướng chữa lửa, thì trên trời, từng đợt Thần-ưng lao xuống tấn công. Đợt đầu, gần ba trăm binh hán bị mù mắt. Chúng ôm đầu hét la inh ỏi.

Mã Anh đã nghe nói về đoàn Thần-ưng Lĩnh-Nam. Y kinh hãi, nói lớn:

- Bọn Lĩnh-Nam đột nhập trại. Phải đề phòng.

Nhưng tuyệt nhiên không thấy một bóng người. Trên trời Thần-ưng từng đợt một lao xuống tấn công. Trong đêm tối, bọn lính Hán không nhìn rõ Thần-ưng. Khi nhìn rõ, không còn kịp nữa.

Mã Anh là tướng giỏi. Anh cầm gươm quát lớn:

- Hãy tập hợp lại thành từng đội, chia một nửa phòng vệ Thần-ưng. Một nửa cứu hỏa.

Song đã quá trễ, kho lương lửa bốc lên tới trời.

Quân Hán rối loạn một lúc, mới tập hợp lại được. Song doanh trại đã cháy sạch. Mã Anh ra lệnh:

- Ai lui lại, náo loạn, ta chém liền. Chỉ có mấy con chim ưng thì sợ gì?

Y truyền quân sĩ, ra trấn ở hàng rào trại. Cứ một người phòng Thần-ưng, một người canh giữ, vì sợ quân ở ngoài đột nhập vào. Y muốn tìm một con ngựa, chạy đi gọi đạo binh mới xuất trại trở về cứu viện, mà không còn một con nào. Điều y thắc mắc: Tại sao không thấy thủy quân lên cứu viện? Khổ cho y là quân địch bao nhiêu người, đóng ở đâu y cũng không biết. Chỉ thấy một đoàn đười ươi đốt trại, rồi biến mất. Bây giờ thấy chim ưng từ trên trời lao xuống đánh. Y cũng không tìm ra người chỉ huy chim ưng nốt. Y lên vọng đài giữa trại quan sát phía bên thủy quân. Chợt y chửi thầm:

- Mình đáng chết thực. Thì ra thủy quân cũng đang bị chim ưng đánh.

Y yên tâm phần nào: Giỏi lắm địch chỉ có mấy trăm tên chỉ huy Thần-ưng mà thôi, phải diệt mấy tên này mới mong sống còn.

Y truyền bốn đại tướng, mỗi ngừơi dẫn năm trăm quân, chia ra bốn ngả trại, vào rừng tìm giết bọn chỉ huy Thần-ưng.

Bốn tướng dẫn binh đi liền. Trong đêm tối, chúng vừa vào rừng, bị đoàn Thần-hầu bất thần tấn công. Chúng ôm đầu la hoảng. Vì chúng không biết người đánh là ai. Song lệnh Mã Anh rất nghiêm. Chúng không dám lui.

Mã Anh tuyệt vọng, điểm lại, toàn bộ trên hai nghìn ngựa bị chết, hoặc bị thương, không xử dụng được nữa. Lương thực cháy hết tám phần mười. Ba vạn bộ binh, bị thương, bị chết do Thần-ưng, do lửa cháy mất hơn vạn. Tuy vậy y vẫn còn hai vạn bộ binh với hai ngàn kị binh, không ngựa.

Mã Anh truyền lệnh:

- Cầm cự tới sáng, sẽ xuất trại, đánh tụi chỉ huy chim ưng.

Giữa lúc đó, tiếng reo hò, lẫn tiếng gầm gừ vang động trời đất. Rồi không biết hổ, voi ở đâu tràn vào trại. Binh sĩ náo loạn, bỏ chạy. Y kinh hoảng cùng đám vệ sĩ vừa chiến đấu, vừa lui về Tam-sơn.

Trời dần dần sáng.

Mã Anh kiểm điểm lại: Trại Tam-sơn còn nguyên. Đám thủy quân đã đổ bộ lên trại, bỏ thuyền không dưới hồ. Tế tác các nơi báo cáo: Đêm qua lực lượng đánh trại lúc đầu chỉ có một trăm người, chỉ huy sáu trăm đười ươi. Sáu trăm mười hai Thần-ưng tấn công trại trung ương, đốt lương thảo. Riêng đánh trại Tam-sơn, chỉ có một thằng bé tuổi chưa quá mười lăm, chỉ huy trăm đười ươi cắt dây cột chiến thuyền, làm chiến thuyền trôi ra xa, rồi dùng hai trăm chim ưng đánh. Đám thủy thủ kinh hoàng, bỏ chiến thuyền bơi vào bờ.

Một lát tế tác báo: Đêm qua, giữa lúc hỗn loạn, một trăm con voi, ba trăm con hổ, tấn công, cướp mất trại trung ương. Bộ binh khoảng bốn vạn, kị binh khoảng một vạn, hiện đã chiếm trại trung ương. Tất cả đang tiến đến đánh trại Tam-sơn.

...

Về phía Lĩnh-Nam. Đào vương phi chiếm trọn trại trung ương Hán. Bà khẩn cấp tập hợp các tướng soái nghe lệnh.

Đào-quí-Minh, công chúa Vĩnh-Hòa, cùng đám Xích Hầu, Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng suốt đêm qua đột kích trại Hán. Người chỉ huy Thần-ưng, kẻ chỉ huy Thần-hầu phục trong rừng đánh đám quân Hán bỏ chạy. Bây giờ, kéo nhau về trại trình diện.

Đào vương phi thấy công chúa Vĩnh-Hòa, bà cầm lấy tay nàng, dắt vào ngồi bên cạnh nói:

- Thân thể cháu thuộc cành vàng lá ngọc, mà lam lũ trong rừng thế này, Lĩnh-Nam ta không bao giờ quên ơn cháu.

Đào vương phi bảo Đào Quí-Minh:

- Trận đánh đêm qua, công đầu do cháu với Xích Hầu, Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng. Tuy nhiên, cháu chỉ biết thắng người, mà quên mất một điều?

Đào Quí-Minh hỏi:

- Cháu xin nghe bá mẫu dạy.

Đào vương phi nói:

- Khi cháu thiết kế, thì cháu cầm chắc cái thắng trong tay. Đã biết thắng trong tay, phải biết mình được hưởng gì sau chiến thắng? Cháu chỉ việc dùng Thần-hầu đốt trại, Thần-ưng tấn công cũng đủ. Nếu cháu biết lợi dụng, chỉ cắt cương, cho ngựa chạy loạn lên, đừng đốt kho lương. Có phải bây giờ chúng ta có thêm hai ngàn con ngựa, một núi lương thảo không? Thôi đây là kinh nghiệm, lần sau, cháu sẽ tính kỹ hơn.

Bà nói với các tướng sĩ:

- Chúng ta đã chiếm được trại trung ương. Mã Anh còn một vạn bộ binh, hai ngàn thủy quân, y đang cố thủ ở Tam-sơn chờ quân cứu viện. Ta phải đánh y thực nhanh, trước khi viện quân tới. Ngặt vì trại Tam-sơn đóng trên núi rất khó đánh. Nhưng dù gì, chúng ta cũng phải đánh cho được ngay sáng hôm nay. Nếu không, đạo binh năm vạn kị binh, bốn vạn bộ binh sẽ quay trở về, hợp với sáu vạn thủy binh của chúng, thì chúng ta không còn đất sống.

Lê Thị Lan thêm:

- Ấy là chưa kể, bên kia sông còn ba vạn kị binh, sáu vạn bộ binh, ba vạn thủy binh sẵn sàng qua sông tiếp viện. Đạo này do Lưu Long và người đứng thứ nhì trong Liêu-đông tứ ma tên Ngô Phùng chỉ huy.

Tiên-yên nữ hiệp nói:

- Giờ này, Phật-Nguyệt đang giao chiến với Mã Viện rồi đây. Song chúng ta chưa được tin tức gì cả. Chắc hơn hết, Vương phi viết thư sai Thần-ưng đến Linh-lăng gọi đạo binh của Đào Phương-Dung tới trợ chiến cho chắc ăn.

Đào vương phi quyết định:

- Được ! Chúng ta chia lực lượng làm hai: Một phần đánh trại Tam-sơn, một phần chặn đường rút quân của Chu Long. Tôi viết thư cho Đào Phương-Dung liền. Nếu như chúng ta chưa đánh xong Tam-sơn, mà phía bắc có quân Hán tới, rồi Chu Long đánh ép phía sau, Mã Viện ngoài khơi kéo về, các vị cứ bình tĩnh cố thủ một ngày⬦ Đạo quân Đào Phương-Dung sẽ tới trợ chiến. Dù trong trường hợp nào, trận chiến chúng rất khốc liệt.

Bà cầm binh phù gọi Lê Thị Lan truyền lệnh:

- Phía tây hồ Động-đình, nằm trên đường rút quân của Chu Long có khu rừng rậm rạp. Cháu hãy đem Xích Hầu, Hắc Hổ dẫn sư Thần-hầu, sư Thần-hổ phục trong rừng. Khi thấy quân Chu Long trở về, thì đốt lửa khắp nơi, làm nghi binh. Ít Như vậy y không dám tiến mau. Ta có thể cầm chân chúng được vài giờ nữa. Sau đó khi chúng vượt qua, cháu dùng Thần-hầu, Thần-hổ đánh nhau với chúng.

Lê Thị Lan hỏi:

- Trường hợp chúng đánh mạnh quá, hầu, hổ không cản nổi thì sao?

Đào vương phi đáp:

- Cháu rút quân vào rừng. Chờ chúng đi qua, đánh tập hậu. Hoặc chúng phải chia quân đóng giữ mặt hậu cũng được.

Bà nói với Tiên-yên nữ hiệp:

- Xin sư tỷ theo giúp cháu Lê Thị Lan.

Bà gọi Trâu Xanh:

- Cháu giữ nhiệm vụ tối quan trọng. Cháu đem hai trăm Thần-ưng phục ở phía bờ sông Trường-giang. Hễ thấy quân Hán từ bên sông đánh sang, thì dùng Thần-ưng đánh cản bước tiến của chúng. Nhất nhất diễn biến phải báo cho ta biết.

Bà chỉ vào tấm lụa vẽ bản đồ trại Tam-sơn:

- Trại Tam-sơn rất khó đánh. Một mặt dựa vào chân núi, một mặt quay quay ra hồ. Mặt hồ ta không cần đánh. Ta đánh ba mặt là đủ rồi. Cháu Quí-Minh đánh mặt đông, có Cu Bò đem theo hai trăm Thần-ưng trợ chiến. Cháu Hồ Nam đánh mặt bắc với hai trăm thớt voi. Ta đánh mặt tây, có Trâu Trắng mang theo hai trăm Thần-ưng trợ chiến. Nào chúng ta lên đường.

Giữa lúc mọi người sắp sửa lên đường, Thần-ưng đem tin đến. Đào vương phi mở thư ra đọc, nói:

Phật-Nguyệt sắp giao chiến với Mã Viện.

Cu Bò cười khoái trá:

- Sư bá! Như vậy Mã Viện, Chu Long chưa biết tin hậu cứ bị chiếm. Cháu đề nghị sư bá kêu một số tù binh bị bắt, thả một số đi ngựa, một số xuống thuyền để chúng báo cho Chu Long, Mã Viện biết. Như vậy quân của Mã, Chu sẽ rối loạn. Ngặt một điều, chúng ta ắt gặp hung hiểm, vì chúng ào trở về, đánh xả láng, mở đường máu rút lui.

Đào vương phi gật đầu. Bà truyền thả hơn trăm tù binh bị bắt tại trại trung ương, cấp ngựa cho đi. Một mặt thả trăm thủy thủ trên một chiến thuyền.

...

Phía nam hồ Động-đình, Phật-Nguyệt, Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương cho các chiến sĩ chuẩn bị sẵn sàng. Bà truyền Sún Hô leo lên chót vót cột buồm soái thuyền chỉ huy Thần-ưng tuần thám. Đạo binh Đào vương phi, Quách Lãng đi đã năm hôm. Thần-ưng báo tin hàng ngày bước tiến quân của hai đạo binh này. Bà chú ý nhất đến đạo Xích Hầu. Nếu Xích Hầu không thành công, e đạo binh của Đào vương phi sẽ gặp hung hiểm.

Sang ngày thứ sáu, có Thần-ưng báo tin sự xuất hiện đột ngột của Đào Quí-Minh với công chúa Vĩnh-Hòa. Bà mừng lắm. Đinh Bạch-Nương nói:

- Có thêm anh Quí-Minh, chắc chắn Xích Hầu thành công. Chúng ta kiên nhẫn chờ thêm mấy ngày nữa.

Chiều hôm đó có tin Thần-ưng của Cu Bò báo về: Đạo kị binh, bộ binh Chu Long đã xuất phát vòng phía tây hồ Động-đình xuống đánh Trường-sa.

Phật-Nguyệt truyền cho đạo thủy quân Đinh, Tĩnh-Nương khởi hành, đóng trên bờ tây bắc hồ, chặn tiếp viện của thủy quân LưuLong.

Đinh Tĩnh-Nương nhận lệnh, xuất binh.

Canh ba đêm ấy, trời tối đen như mực, xoè bàn tay ra không thấy gì. Có tin Thần-ưng của Cu Bò báo về: Thủy quân Mã Viện đang lên đường.

Phật-Nguyệt reo lên:

- Ta biết ý định của Mã Viện rồi. Y tiến quân đúng như ta ước tính. Y để đạo binh Chu Long đi trước hai ngày. Sau đó y cho thủy quân băng ngang hồ, họp nhau bên bờ Tương-giang rồi cùng đánh thành Trường-sa.

Quách A hỏi:

- Sư tỷ! Em nghe Mã Viện có tài dùng binh không thua Mã Vũ, Ngô Hán, Đặng Vũ. Tại sao y không lo bảo vệ hậu quân cho chắc?

Phật-Nguyệt cười:

- Sư muội không biết đấy thôi. Mã quá cẩn thận chứ không phải y thiếu thận trọng đâu. Khi khởi binh, y sai Vương Hùng điều khiển đạo quân tế tác dò thám. Vương báo về rằng ta ở trong thành Trường-sa. Còn tại hồ Động-đình, chỉ có một đạo thủy quân. Ta cầm tù bắt được Vương Hùng, khiền cho y một trận. Bắt y phải tiếp tục gửi tin tức do ta bịa đặt cho Mã Viện. Hằng ngày Mã Viện nhận được tin Vương Hùng báo cáo y tin là thực. Y bị mắc mưu ta.

Sún Hô hỏi:

- Sư tỷ! Vụ Vương Hùng bị bắt. Mã Viện biết rồi mà.

Phật-Nguyệt cười:

- Không, y không hề biết tý gì cả.

Cao Cảnh-Khê cười:

- Vì vậy cho đến giờ này, Mã Viện vẫn tưởng ta dồn quân ở phía nam Trường-sa. Y yên tâm, tiến quân.

Phật-Nguyệt cười:

- Y đâu có yên tâm. Tuy được tin tức của Vương báo như thế. Nhưng Viện vẫn để Mã Anh chỉ huy ba vạn bộ binh, hai ngàn kị binh, hai ngàn thủy binh giữ trấn hậu quân. Y vẫn chưa cho là đủ. Y đặt ở bờ phía bắc Trường-giang tới sáu vạn bộ binh, ba vạn kị binh, ba vạn thủy binh, để phòng khi ta đánh chặn đường về, chúng sẽ đổ bộ sang tiếp viện. Mặt khác Mã cho Lưu Long đem quân tới đóng ở Quân-sơn, tiến theo mặt đông hồ Động-đình.

Đinh Bạch-Nương gật đầu:

- Em hiểu rồi. Sư tỷ thấy y quá cẩn thận. Nếu mình cũng quá cẩn thận, mình thua. Vì quân số mình chỉ bằng một phân nửa quân Mã Viện. Sư tỷ mới dùng lối đánh cảm tử, cho đạo binh Đào sư bá đánh chiếm trại Hán, sẵn sàng chấp nhận ba mũi dùi: Bên bờ bắc sông, Chu Long, Mã Viện trở lại bao vây.

Phật-Nguyệt gật đầu:

- Đạo này ngoài người can đảm, tài trí như Đào vương phi không ai làm nổi.

Phật-Nguyệt truyền lệnh xuất quân. Trên trời Thần-ưng hướng dẫn đường. Đến giữa hồ, Phật-Nguyệt truyền ngưng lại chờ đợi.

Trời tảng sáng.

Xa xa đoàn thuyền của Mã Viện dần dần hiện ra dưới sương mù. Mã dàn quân làm hai cánh: phải, trái. Phía sau có đoàn thuyền trừ bị.

Mã Viện tin vào thư báo cáo của Vương Hùng: Phật-Nguyệt dồn quân ở Trường-sa. Trên hồ chỉ có một đoàn chiến thuyền. Y yên tâm tiến binh. Mới chiều hôm qua thám mã còn báo tin cho biết, binh Lĩnh-Nam vẫn án binh ở phía nam hồ. Y mừng chi siết kể, định đánh úp Trường-sa, tạo bất ngờ, khi Lĩnh-Nam biết y đánh xuống, có muốn phản công, cũng không kịp.

Bây giờ, y thấy hai đoàn chiến thuyền Lĩnh-Nam, dàn trận giữa hồ. Cờ xí rợp trời. Trên khoang thuyền không một bóng người. Y chột dạ nghĩ:

- Không lẽ mới chiều hôm qua đến giờ mà Phật-Nguyệt đã điều được một đạo thủy quân phòng ngự mau đến như vậy?

Lòng Mã Viện đầy nghi hoặc. Y đứng trên mặt chiến thuyền quan sát: Đoàn chiến thuyền Lĩnh-Nam dàn trận uy nghiêm. Song không thấy một bóng người trên mặt thuyền là tại sao? Y nhìn lên trời: Chỉ có năm Thần-ưng bay lượn.

Lòng Mã Viện đầy nghi hoặc. Y đứng trên mặt chiến thuyền quan sát: Đoàn chiến thuyền Lĩnh-Nam dàn trận uy nghiêm. Song không thấy một bóng người trên mặt thuyền là tại sao? Y nhìn lên trời: Chỉ có năm Thần-ưng bay lượn.

Mã Viện đã từng chiến đấu chung với Phật-Nguyệt trong trận đánh Xuyên-khẩu, Bạch-đế, tiến vào Thục. Hồi ấy Phật-Nguyệt mới từ Lĩnh-Nam sang Trung-nguyên. Tuổi bà còn trẻ, tính tình nhu nhã, dáng người mảnh khảnh, xinh đẹp, cả ngày không nói một câu. Song kiếm pháp Phật-Nguyệt thực kinh người. Trong trận đánh Xuyên-khẩu, tuy Đặng Vũ giao cho Phật-Nguyệt chỉ huy thủy quân. Song bà chưa biết một chút nào về hành binh bố trận. Mọi việc do Lưu Long, Đoàn Chí cả. Vì vậy, khi tiến đánh Trường-sa, y yên tâm rằng Phật-Nguyệt chỉ có bản lĩnh kiếm thuật. Còn tài dùng binh, thì không có gì.

Mã Viện quên mất lẽ biến động của thời gian. Phật-Nguyệt gần Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa lâu ngày, đã học được bản lĩnh của ba người này. Bà lại dự nhiều cuộc họp luận bàn quân sự, nên hiểu hầu hết chiến thuật, tổ chức binh lực Hán. Cũng như Tây-vu Thiên-ưng lục tướng. Bà được Mã Vũ, chú tâm đặc biệt, hàng ngày dạy về hành binh bố trận, tổ chức quân đội. Hóa cho nên bà có bản lĩnh cao hơn Mã. Mà Mã không ngờ tới.

Điều thứ nhì Mã quên mất là bà xuất thân từ phái Long-biên. Kiếm pháp phái này khi hư khi thực. Hư nhiều hơn thực. Bà ém quân, đánh lừa Mã đổ quân sang phía bắc hồ là hư. Mã đổ quân, bà cho xuất hai đạo của Đào vương phi, Quách Lãng, dàn thủy quân ở nam hồ là thực. Bây giờ trong cái thực, bà dàn chiến thuyền, không cho một người lính trên mặt thuyền, là trong hư có thực, trong thực có hư đúng như kiếm pháp Long-biên. Trong đạo dùng binh thì kị nhất là nghi hoặc. Nghi hoặc dễ loạn tâm thần. Tâm thần loạn, quyết định sẽ sai., rồi đưa đến bại vong. Phật-Nguyệt biết Mã Viện đã lầu thông binh pháp, bà mới dùng hư hư, thực thực lừa y.

Mã Viện dàn quân làm hai cánh. Y chỉ huy một cánh. Liêu-đông đệ tam ma Trịnh Sư chỉ huy một cánh. Thấy cảnh quái gở trên mặt hồ. Y truyền thủy quân tiến chậm rồi y sang thuyền Trịnh Sư bàn:

- Cái gì đã xảy ra? Rõ ràng Vương tứ gia báo cho ta biết: Phật-Nguyệt không ngờ ta tiến đánh Trường-sa. Thủy quân dàn ở Tương-giang. Trên hồ không có lực lượng phòng vệ. Sao bây giờ lại có hai cánh thủy quân hùng tráng thế kia? Ý kiến tướng quân thế nào?

Trịnh Sư trả lời bằng cái lắc đầu.

Từ chiến thuyền Lĩnh-Nam vọng lại tiếng tiêu cao vút tận mây xanh, hòa lẫn tiếng đàn bầu. Mã Viện càng thêm bối rối. Y đứng trên mũi chiến thuyền ngắm nhìn, tự hỏi:

- Bọn Lĩnh-Nam làm gì thế này?

Trong đầu y hiện lên không biết bao nhiêu nghi vấn: Hay Trưng Nhị, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa đã tới? Chứ Phật-Nguyệt đâu có bản lĩnh thế này?

Tiếng tiêu, tiếng đàn vẫn từ phía chiến thuyền Lĩnh-Nam vọng lại.

Trịnh Sư cũng không quyết đoán được. Y nói:

- Không chừng chúng ta trúng kế hư binh của Phật-Nguyệt cũng nên. Nếu đúng như vậy, tôi sợ giờ này sư huynh Chu Long cũng gặp hung hiểm. Thôi thì một liều ba bảy cũng liều. Chúng ta tiến lên quyết chiến một trận, dù sao quân chúng ta cũng đông gấp ba quân địch. Chúng ta há sợ đứa con gái Phật-Nguyệt sao?

Mã Viện lắc đầu:

- Trịnh tướng quân phải cẩn thận. Bọn Việt khác với người Hán. Con gái Việt có tài như con trai. Tài dùng binh đến như Lĩnh-nam vương, Mã Vũ, Đặng Vũ, Ngô Hán mà còn thua Trưng Nhị, Phương-Dung, Phùng Vĩnh-Hoa. Kiếm pháp như Hoài-nam vương còn bị bại về tay Phật-Nguyệt. Trần Năng, Hoàng Thiều-Hoa chưởng lực mạnh kinh nhân.

Tuy nói vậy, Mã Viện vẫn quyết định:

- Chúng ta cứ đánh trống tiến lên.

Hai đạo quân Hán khua trống, chiêng, tiến lên. Chỉ còn một dặm, vẫn không thấy bóng người Lĩnh-Nam xuất hiện. Lòng Mã rối như tơ vò, y truyền quân tiến gấp. Có tiếng đàn, tiếng sáo nhịp nhàng tấu bản Động-Đình ca vọng lại. Bản này Mã Viện được nghe Lê Chân tấu cho nhiều lần, khi bà cùng Mã theo đạo quân Đặng Vũ đánh Kinh-châu.

Còn nửa dặm⬦ rồi năm trăm trượng. Phía Lĩnh-Nam vẫn im lìm. Tim Mã Viện càng đập mạnh hơn, muốn nổ tung lồng ngực y ra.

Còn bốn trăm trượng⬦ rồi hai trăm trượng⬦. Bỗng tiếng tù và thổi lên tu... tu... dài. Từ trong các chiến thuyền, hai thiếu niên, một thiếu nữ xuất hiện. Chỉ nháy mắt, đã leo lên đỉnh cột buồm. Tiếp theo Thần-ưng từ Nam hồ bay lên rợp trời.

Mã Viện đã quen với lối đánh của Tây-vu Thiên-ưng lục tướng. Y nhìn lên trời: Thần-ưng chia thành từng tốt trăm con một. Y đếm được ba cánh. Mỗi cánh ba tốt. Như vậy có sáu trăm Thần-ưng. Song Thần-ưng chỉ bay lượn trên trời mà không nhào xuống đánh.

Hai đoàn chiến thuyền chỉ còn cách nhaucó⬦trăm trượng. Ba tiếng trống nổi dậy. Thủy thủ Lĩnh-Nam đồng xuất hiện trên khoang. Gươm đao sáng choang. Khí thế nghiêng trời lệch đất. Cánh trái Đinh Bạch-Nương. Cánh phải Phật-Nguyệt. Hai người đứng trên đài chỉ huy. Gió hồ thổi vào y phục hai người, trông như hai tiên nữ.

Mã Viện kinh hoàng nghĩ:

- Hai người con gái mảnh mai xinh đẹp thế kia, mà ai ngờ có tài nuốt mặt trăng mặt trời.

Hai đoàn thuyền chỉ còn cách nhau có năm mươi trượng. Quân sĩ chuẩn bị tác chiến. Bỗng tiếng tù và thổi lên tu tu... Đoàn Thần-ưng từ trên không đồng lao xuống một loạt tấn công.

Mã Viện hô lớn:

- Một nửa chống Thần-ưng, một nửa chiến đấu.

Y vừa hô, có tiếng rú trên không. Cao Cảnh-Khê đã bắn tên. Ông buông một lúc bốn mũi. Một hướng ngực Mã Viện, một hướng ngực Trịnh Sư. Hai người dùng kiếm gạt. Hai mũi còn lại cắt đưt dây treo soái kỳ. Hai soái kỳ theo gió, rơi xuống mặt hồ.

Từ chiến thuyền Lĩnh-Nam, tiếng sáo du dương vọng lại. Trên trời, bầy ong bầu bay đen nghịt, nhào xuống trận Hán. Mã Viện hô lớn:

- Đốt lửa lên mau!

Nhưng giữa hồ, lấy đâu ra cỏ, ra dầu mà đốt? Mã kinh hoàng. Y chỉ còn một đường: Xua quân tiến lên. Để hai đạo lẫn lộn vào nhau, Thần- phong không phân biệt được.

Song đoàn chiến thuyền Lĩnh-Nam đã lui lại, giữ khoảng cách hai bên ước năm mươi trượng. Quân Hán muốn dùng cung tên cũng không được. Trên trời đoàn Thần-ưng đổi mục tiêu: Chúng tấn công vào các chiến thuyền phía sau. Các chiến thuyền phía trước, Thần-phong tấn công. Binh Hán ôm đầu, người nhảy xuống hồ. Kẻ trốn xuống dưới khoang thuyền. Mã Viện, Trịnh Sư chém đến mười người, mới giữ được trận tuyến. Mã truyền lệnh đem bất cứ vật gì trong thuyền như quần áo v.v. lên đốt. Chốc lát, khói bốc mù mịt.

Từ bên phía Lĩnh-Nam, có tiếng nhạc dìu dặt nhẹ nhàng đưa ra. Đoàn Thần-phong đang tấn công, từ từ bay lên cao, trở về thuyền. Trong khi đó đoàn Thần-ưng vẫn nhịp nhàng đánh.

Mã Viện đã cùng ở chung với Tây-vu Thiên-ưng lục tướng, y đã biết lợi hại của của đàn Thần-ưng. Y nghĩ, muốn làm tê liệt đoàn Thần-ưng, phải bắt cho được mấy thằng nhãi ranh chỉ huy. Y đưa mắt nhìn lên các cột buồm trên chiến thuyền Lĩnh-Nam. Không khó nhọc, y nhìn ra Sún Hô đang đứng trên chót vót cột chiến thuyền, tay cầm cờ xanh, đỏ phất lia lịa. Dù cách nhau đã mấy năm, Sún Hô từ một thiếu niên mười lăm, mười sáu., bây giờ chàng đã thành một thanh niên phong lưu tiêu sái, song y vẫn nhận được chàng. Y nhìn sang khu đối diện với Trịnh Sư, lại một thiếu niên, oắt con như Lục Sún ngày nào. Người đen như cục than, đang cầm cờ trắng, đỏ phất chỉ huy. Phía sau, trên cột buồm soái thuyền, một thiếu nữ tuổi mười tám, mười chín, nhan sắc xinh tươi, một tay cầm cờ phất, một tay cầm ống tiêu thổi, nàng chính là Quách A. Mã Viện không biết mặt nàng. Kinh nghiệm giúp y giải đoán:

- Con lỏi kia mới thực là quan trọng. Chính nó phối hợp Thần-ưng, Thần-phong. Muốn mất sự phối hợp, cần giết nó.

Trong nhất thời, không nghĩ được kế gì. Y nói với Trịnh Sư:

- Tướng quân có công lực mạnh. Hãy dùng tên bắn chết con nhỏ kia ngay.

Trịnh Sư rút tên, nạp vào cung. Y ngắm Quách A buông tên. Tên xé gió bay tới. Tên đang đi, thình lình có tiếng rú lên, một mũi tên khác, phát sau, mà bay nhanh hơn tên của y. Mũi tên này đuổi kịp mũi của y. Chát một tiếng. Mũi tên của y gẫy làm đôi.

Y dương cung định bắn nữa. Thì người bắn, chặt gẫy tên y cũng dương cung, ba mũi tên cùng hướng y. Một mũi tiện đứt mũi tên của y vừa bay ra. Một mũi đánh gẫy cung. Một mũi đánh bay cái mũ trên đầu. Y kinh hoảng, lui lại. Một tham tướng đứng cạnh y nói:

- Người bắn tên vào tướng quân, họ Cao tên Cảnh-Khê. Trước đây y đã từng theo Hán đánh Thục. Tiễn thủ của y kinh người. Tướng quân phải cẩn thận.

Mã Viện nhìn đoàn Thần-ưng đánh vào quân mình. Y nghĩ:

- Ngày nào, bọn Lục Sún chỉ huy Thần-ưng chỉ biết đưa thư, nhào xuống đánh, cấu mặt, mổ mắt. Bây giờ đoàn Thần-ưng khác hẳn. Toán thì bay lượn, toán thì nhào xuống đánh phía trước. Có toán đánh phía trên. Thủy thủ Hán dồn hết sức ngửa mặt lên trời đề phòng. Sơ hở một chút, lập tức Thần-ưng xông qua lưới phòng thủ, tấn công vào bọn chèo thuyền. Mỗi lần như thế, một thuyền quay ngang. Thành ra trận tuyến Hán rối loạn.

Mã Viện đuổi theo chiến thuyền Lĩnh-Nam trên ba dặm, mà không sao bắt kịp. Hễ y ngưng lại, chiến thuyền Lĩnh-Nam cũng ngưng lại. Trong khi trên trời, Thần-ưng đánh liên tiếp.

Bỗng chiến thuyền Lĩnh-Nam rẽ ra, từ từ dừng lại. Từ phía sau, mười chiến thuyền tiến lên như cá kình xé sóng. Khi gần chiến thuyền Hán, thì tên từ trên mặt thuyền hàng loạt bắn ra.

Mã Viện chợt nhớ lại trận Trường-an: Bên Hán hơn hai mươi vạn quân, bị liên quân Việt, Thục có mười vạn đánh tan, vì các dàn Nỏ thần. Viện đã nghe Trần Tự-Sơn kể về sự lợi hại của dàn nỏ do Cao-cảnh hầu Cao Nỗ chế ra. Chính Nỏ-thần này khiến năm mươi vạn quân Tần chôn thây ở Lĩnh-Nam. Trong trận Trường-an, Hán bại vì Nỏ-thần xuất hiện.

Mã Viện chưa kịp phản ứng, thì mười dàn Nỏ-thần tiếp tục bắn sang. Thủy thủ trên mười chiến thuyền Hán, đã bị tiêu diệt trọn vẹn. Chiến thuyền không người điều khiển quay ngang. Hàng ngũ trận Hán rối loạn.

Mã Viện, Trịnh Sư muốn điên lên. Vì từ lúc hai bên giáp chiến., bên Hán hết bị chim ưng, ong bầu đánh, hao hụt trên vạn người, mà trước sau bên Hán chưa bắn được mũi tên, chưa xử dụng được một chiêu võ nghệ.

Bây giờ đến mười dàn Nỏ-thần bắn sang như mưa. Chỉ loạt đầu, mười chiến thuyền, hơn ba ngàn thủy thủ bị chết. Mã Viện hô lớn:

- Đem lá chắn ra.

Y vừa dứt lời, Thần-nỏ bắn loạt thứ nhì. Lại mười chiến thuyền bị loại khỏi vòng chiến.

Thủy thủ lấy mộc, lá chắn, đứng sát vào nhau, hướng về trước đỡ tên, thì Thần-ưng lại nhào xuống tấn công. Giữa Thần-ưng với Nỏ-thần phối hợp nhịp nhàng. Hễ thủy thủ hướng về trước đỡ tên, thì Thần-ưng lao xuống tấn công. Thủy thủ hướng lên trời đối phó với Thần-ưng, thì Nỏ-thần lại bắn sang. Trận chiến cứ thế kéo dài hơn giờ. Bên Hán có đến năm mươi chiến thuyền, thủy thủ bị tiêu diệt hết. Thuyền trôi lênh bênh không hàng ngũ nào cả.

Mã Viện nói với Trịnh Sư:

- Trịnh tướng quân. Bây giờ chúng ta rút lui cũng chết hết. Chi bằng nhất tề đánh lên. Hy vọng sống sót. Tôi thấy bên Lĩnh-Nam giỏi lắm có ba vạn người. Bên mình tới sáu vạn, tuy chết hơn một vạn, ta vẫn có thể thắng.

Trịnh Sư, Mã Viện hô thủy thủ cố sức chèo lên. Đoàn thuyền Lĩnh-Nam chia làm hai, rút lui về phương nam. Trong khi Thần-ưng đánh cản đường.

Trời đã về trưa, sương mù trên mặt hồ tan dần dần. Bỗng binh sĩ Hán la hoảng, họ cùng hướng nhìn về phía trại đóng ở núi Tam-sơn. Trên núi, khói bốc mịt mù, lửa ngất trời.

Mã Viện rút kiếm quát lớn:

- Ai ngừng chèo, lui một bước, ta chém liền.

Mã Viện, Trịnh Sư chém đến hai tên lữ trưởng, thuyền Hán mới giữ vững được trận tuyến. Trận tuyến vừa vững, tiếng nhạc du dương bên thuyền Lĩnh-Nam lại nổi lên. Đoàn ong bầu lại bay rợp trời sang đánh. Bên Hán không còn gì để đốt nữa. Thủy thủ bỏ mộc ôm đầu, lấy quần áo đuổi ong. Thì Nỏ-thần bắn sang một loạt nữa. Ong đốt, chim ưng nhào xuống mổ mắt, cào mặt, Nỏ-thần bắn. Mỗi dàn bắn một loạt, trọn vẹn một chiến thuyền hơn ba trăm thủy thủ vừa chết vừa bị thương. Mười dàn bắn một lúc. Nỏ bắn ra, sức đã mạnh, tầm bắn rất xa. Tên trúng người, bị xuyên qua thân. Trúng đầu, xuyên vào tới óc.

Từ bên chiến thuyền Lĩnh-Nam tiếng loa gọi:

- Binh tướng Hán nghe đây. Toàn bộ trại Tam-sơn đã bị đánh chiếm. Kho lương thảo bị đốt cháy sạch. Đường về bị cắt. Phía trước Thần-ưng, Thần-phong, Nỏ-thần. Hãy mau mau bỏ thuyền, nhảy xuống hồ bơi lại thuyền Lĩnh-Nam sẽ được tha mạng sống.

Đám binh tướng Hán nghe tiếng loa gọi, có người vừa định nhảy xuống nước lập tức Mã Viện rút kiếm chặt đầu.

Vì quân Hán sơ hở một chút, đoàn ong bầu tấn công nườm nượp. Binh Hán không còn chịu nổi nữa. Hàng vạn người nhảy xuống nước.

Mã Viện, Trịnh Sư đành truyền lệnh lui quân. Bấy giờ thuyền Lĩnh-Nam mới tiến lên, Nỏ-thần, Thần-ưng phối hợp nhịp nhàng, trống trận Lĩnh-Nam đánh rộn rã.

Mã Viện bảo Trịnh-Sư:

- Ta là chúa tướng. Ta ở lại cản hậu. Trịnh tướng quân hãy đem binh mã trở về, mở đường máu, chiếm lại trại Tam-sơn. Có lẽ giờ này tướng quân Chu Long đang trở về cứu Tam-sơn. Nhớ, lên tới Tam-sơn đốt lửa làm hiệu gọi Lưu Long, Ngô Phùng đem quân từ bắc sang tiếp viện.

Trọn đời chinh chiến. Chưa bao giờ Mã Viện gặp cảnh này. Suốt từ sáng đến giờ, một mũi tên, một chiêu võ cũng không được sử dụng. Trong sáu vạn thủy quân thì bị chết, bị bắt, đầu hàng hơn ba vạn. Bây giờ y phải cầm cự, cản hậu cho Trịnh Sư về giải cứu Tam-sơn, mở đường máu hầu rút lui.

Đoàn chiến thuyền Trịnh Sư đi rồi. Phật-Nguyệt nói với Đinh Bạch-Nương:

- Chúng ta hãy tiêu diệt đoàn thuyền Mã Viện càng mau càng tốt. Nếu chậm trễ, đạo quân Đào vương phi gặp nguy mất.

Cờ phất lên. Trâu Đen, Sún Hô đồng cho Thần-ưng đánh xả láng, đánh không cần ước lượng tổn thất. Đoàn Thần-phong như một đám mây đáp xuống. Hàng ngũ quân Hán rối loạn lên. Tráng sĩ Lĩnh-Nam dùng đoản đao, từ các con thuyền nhỏ, nhảy sang chiến thuyền Hán, đao vung lên, phụp, phụp, đầu rơi xuống. Quân Hán gặp đường cùng. Chúng quyết tử chiến. Trận chiến diễn ra kinh khủng.

Độ hơn giờ, Phật-Nguyệt đã tìm ra chỗ đứng của Mã Viện. Bà chỉ cho Quách A:

- Em dùng Thần-ưng đánh mở đường. Để chị giết tên Mã Viện.

Bà cầm kiếm nhảy sang thuyền Hán. Thần-ưng từng tốt trăm con, nhào xuống đánh vào đội hình quân Hán. Chỉ phút chốc bà đã vượt qua ba dãy chiến thuyền, tới trước mặt Mã Viện. Mã Viện thấy bóng một nữ tướng dáng thanh nhã, mặc quần áo trắng, dây lưng hồng đang tiến về phía mình. Bóng đó tiến đến đâu, đầu rơi, thây đổ đến đó. Phút chốc đã tới trước mặt y. Y vung kiếm đâm liền. Ánh kiếm chớp lên, choang một tiếng. Cái chỏm mũ đội trên đầu y rơi xuống. Xoẹt, xoẹt hai tiếng, hai tướng đứng cạnh y, đầu một nơi mình một nẻo. Choang một tiếng, y bị trúng một kiếm giữa ngực. May miếng hộ tâm kính bằng thép, che chở cho y, lửa tóe ra, làm y kinh hồn động phách. Y nhảy vọt về phía sau, xuống con thuyền nhỏ, truyền thủy thủ chèo thực mau về bắc hồ Động-đình, bỏ hơn vạn thủy thủ với chiến thuyền.

Phật-Nguyệt, Đinh Bạch-Nương truyền bao vây số chiến thuyền còn lại. Đám thủy thủ Hán thấy Mã Viện bỏ chạy, đồng quăng vũ khí xin hàng. Phật-Nguyệt truyền trói lại, cho xuống các chiến thuyền Hán. Truyền một đội dũng sĩ, giải về bản dinh phía Nam.

Phật-Nguyệt đứng trên đài cao hô lớn:

- Chúng ta chỉ có bốn vạn thủy binh, đã đánh tan bốn vạn rưỡi thủy binh Hán. Còn một vạn rưỡi, do Trịnh Sư dẫn chạy về Tam-sơn. Chúng ta mau tiến lên lấy Tam-sơn.

Tướng sĩ Lĩnh-Nam reo hò rung động mặt hồ. Chiến thuyền chia làm hai đoàn, tiến về phía bắc. Đoàn thuyền gần đến Tam-sơn, thì nghe tiếng voi rống, hổ gầm, tiếng vũ khí chạm nhau, thì biết trên bờ đang có cuộc giao chiến khốc liệt. Phật-Nguyệt sai Quách A lên cột buồm, chỉ huy Thần-ưng trinh sát.

Quách A đứng trên cột buồm nói vọng xuống:

- Trên bờ chia làm ba khu vực giao chiến. Phía tây, Thần-hổ, Thần- hầu chạm phải cường địch. Hàng ngũ rối loạn. Hai bên đã lẫn vào nhau, không phân biệt được nữa.

Phật-Nguyệt nói với Sún Hô:

- Theo kế hoạch của Đào vương phi. Mặt tây hồ, do Tiên-Yên nữ hiệp, Lê Thị Lan. Yểm trợ có Xích Hầu chỉ huy sư Thần-hầu. Hắc Hổ chỉ huy sư Thần-hổ. Cánh này chặn không cho đoàn quân của Chu Long về cứu viện Tam-sơn.

Quách A lo ngại:

- Lực lượng Chu Long tới bốn vạn bộ binh, năm vạn kị binh. Mà mình chỉ có hai sư Thần-hổ với Thần-hầu, nguy quá.

Quách A quan sát một lúc tiếp:

- Phía bờ Bắc sông địch đông vô cùng. Chỉ có mình Trâu Xanh, với hai trăm Thần-ưng đánh cầm chừng. Có lẽ đạo quân của Hán từ bên kia sông đang đổ sang cứu viện. Kìa! Thần-ưng của Trâu Xanh đánh ở trên bờ sông, rõ ràng địch đã lên bờ được rồi.

Nàng nhìn lên núi Tam-sơn nói:

- Trên núi Tam-sơn, lực lượng mình thắng. Đã lọt vào trại giặc rồi. Hai bên lẫn lộn với nhau. Thần-ưng bay lượn trên cao, không xuống yểm trợ được.

Phật-Nguyệt vui mừng:

- Cánh quân đánh Tam-sơn gồm Đào sư bá, Đào Quí-Minh, Cu Bò, Trâu Trắng, Hồ Nam với sư Thần-tượng. Lực lượng giặc có vạn bộ, hai ngàn thủy, hai ngàn kị. Tuy đánh được Tam-sơn, nhưng cũng mệt lắm rồi.

Bà quyết định:

- Sư muội Đinh Bạch-Nương, Trâu Đen, Cao Cảnh Khê đổ bộ lên phía tây của hồ, tiếp cứu sư bá Tiên-yên. Ta với Hắc Phong, Sún Hô đánh tiêu diệt đoàn bại binh Mã-Viện, Trịnh Sư rồi cùng đạo binh Đào vương phi đánh với đạo Ngô Anh mới đổ bộ qua. Sư muội chỉ cần cầm cự khoảng nửa ngày, thì đạo binh Đào Phương-Dung sẽ tiếp cứu kịp.

Phật-Nguyệt cầm loa nói lớn:

- Hỡi các anh hùng Lĩnh-Nam, hỡi những con Rồng, cháu Tiên. Lĩnh-Nam đất rộng người thưa. Trung-nguyên người nhiều. Họ cai trị chúng ta như trâu, như chó hơn hai trăm năm nhục nhã. Chúng ta vừa phục hồi. Họ lại sang cướp nước. Hãy tiến lên, giết giặc, bảo vệ Lĩnh-Nam.

Binh tướng cùng hô lên quyết chiến. Đoàn thuyền tiến vào bờ.

Mã Viện, Trịnh Sư đã đem được hơn vạn thủy quân lên bờ Tam-sơn, bầy thành trận, tỏ ý quyết chiến, đợi viện binh từ bắc Trường-giang tới.

Quân Hán sợ Thần-phong, chúng cắt cỏ đốt lên, khói mịt mờ. Phật-Nguyệt nhìn trận Hán, nói với Sún Hô:

- Mã Viện quả thực là đại tướng có tài. Sáng nay y xuất phát sáu vạn thủy quân. Ta tiêu diệt gần hết. Chỉ còn hơn vạn, mà y vẫn bày được trận thế vững trãi như thế kia, để cố thủ.

Quách A nhìn trận Hán nói:

- Chúng đốt lửa, Thần-phong không dùng được. Chúng lại núp trong các ụ đất, mô đá, khó mà dùng Thần-nỏ. Bây giờ chỉ có một cách duy nhất dùng Thần-ưng đánh từ trên không. Còn sư tỷ cho thủy quân đổ bộ, tiêu diệt chúng, càng mau càng tốt. Nếu không, đạo binh mới đổ bộ từ bắc sang tiếp cứu, nguy lắm.

Sún Hô đứng trên cột buồm, chỉ huy Thần-ưng. Hơn ba trăm Thần-ưng đồng loạt tấn công. Phật-Nguyệt ra lệnh cho các dàn Nỏ-thần bắn tà tà trên đầu trận tuyến Hán. Trong khi thủy quân đổ bộ.

Cuộc chiến diễn ra cực kỳ ác liệt. Mã Viện, Trịnh Sư, cùng các tướng Hán xúm vào bao vây Phật-Nguyệt.

Thông thường, tính tình Phật-Nguyệt khoan hòa, ít khi xử dụng hết khả năng kiếm pháp. Nhưng hôm nay, đứng trước sự an nguy của đạo quân Lĩnh-Nam, bà xử dụng những chiêu kiếm hiểm ác nhất. Kiếm chiêu lấp lánh như quả cầu bạc, bao phủ lấy người bà. Cứ mỗi chiêu vung lên, lại một đầu tướng Hán rơi xuống.

Trịnh Sư là một cao thủ bậc nhất Trung-nguyên. Võ công của y còn cao hơn bọn Sầm Bành, Phùng Dị nhiều. Cạnh y còn Mã Viện, bản lĩnh ngang với đám Phong-Châu song quái. Phật-Nguyệt đã xử dụng hết khả năng kiếm pháp, mà vẫn không thắng được hai người. Ngoài ra còn đến hơn mười tướng Hán bao vây xung quanh bà.

Bà vừa đánh vừa nhìn trận tuyến. Quân Lĩnh-Nam đang giao chiến ác liệt với quân Hán. Thắng bại chưa phân. Thì từ phía sau một giọng trẻ con la lớn:

- Mã Viện! ta cho ngươi cái này. Hãy đón lấy.

Một vật bay vèo đến trước mặt Mã-Viện. Y dùng đao gạt, nhưng không kịp. Vật đó đã trúng giữa mặt y đến bốp một cái. Một mùi hôi thối nồng nặc xông lên, làm Mã-Viện hắt xì liền ba tiếng. Y nhảy lui lại nhìn xem đó là vật gì? Thì ra một chiếc dầy vải.

Y nhìn người ném mình, chỉ là một thằng bé khôi ngô, mặt mũi lem luốc. Y cảm thấy mặt ngứa ngáy khó chịu. Y đưa tay lên gãi. Càng gãi càng thấy ngứa. Y nhìn lại kẻ phóng ám khí, thằng bé nói:

- Mã Viện! Mày bị trúng ám khí kịch độc của tao rồi. Mau quì xuống qui hàng, tao sẽ ban thuốc giải cho. Bằng không chỉ nội một giờ, mi sẽ hộc máu ra mà chết.

Nghe nói Mã kinh hãi. Y bỏ Phật-Nguyệt, rượt theo thằng bé. Nguyên thằng bé đó là Cu Bò. Sau khi Đào vương phi, Đào Quí-Minh, Trâu Trắng, Cu Bò, Hồ-Nam đánh được đồn Tam-sơn. Bà giao cho Đào Quí-Minh tiếp thu danh trại, kiểm điểm tù binh. Bà cùng với Cu Bò, Trâu Trắng, Hồ-Nam tiến ra bờ hồ Tam-sơn tiếp chiến với Phật-Nguyệt.

Cu Bò không chịu cỡi voi, vì vướng vít. Nó bám cành cây truyền như khỉ, đu từ cành này tới cành kia. Vì vậy nó tới trước. Thấy Phật-Nguyệt đang bị Mã Viện với các tướng Hán bổ vây. Nó cầm tù và gọi Thần-ưng. Trong khi Thần-ưng chưa tới kịp, tính tinh nghịch tuổi trẻ nổi dậy, nó cởi chiếc dầy móc túi lấy chiếc bình chứa chất độc nọc rắn, nhỏ mấy giọt vào, lại móc túi khác lấy ít phấn trái Móc-mèo rắc lên dầy.

Nó đứng lược trận, thình lình ném Mã Viện. Nó là đứa ở dơ nhất, bất cứ dầy, dép, quần áo nào, nó mang từ lúc mới cho tới lúc rách, không bao giờ giặt giũ. Đôi dầy của nó hôi thối không ai chịu nổi. Nó dùng dầy ném Mã Viện. Y thấy mùi hôi thối kỳ lạ, lại tưởng là ám khí. Y bỏ Phật-Nguyệt, đuổi theo nó. Nó bám cành cây, đu như khỉ. Phút chốc đã lên đến chót vót một cổ thụ. Nó cầm tù và rúc lên mấy hồi gọi Thần-ưng. Đoàn Thần-ưng của nó bay đến rợp trời. Chúng thấy Mã Viện cùng một số tướng Hán đang bao vây chúa tướng, chúng đồng ré lên nhào xuống tấn công. Mã Viện vội dùng đao múa tít bảo vệ thân mình. Vừa lúc đó, đoàn Thần-tượng với Đào vương phi tới.

Mã Viện chưa biết Đào vương phi. Y hất hàm hỏi:

- Nữ tướng kia tên gì. Hãy nói cho ta biết.

Đào vương phi tuy làm đại tướng. Song tính nhu nhã, cao sang của bậc vương giả không bị mất. Bà lễ phép trả lời:

- Người có phải Phục ba tướng quân Mã Viện đó chăng? Người chưa gặp ta, nên chưa biết. Song ngươi đã biết con trai ta là Đào Kỳ. Con dâu ta là Phương-Dung chứ?

Mã Viện bật lên tiếng úi chà. Y tỏ vẻ sợ hãi:

- Thì ra Đào vương phi đất Cửu-chân đây. Tiểu tướng muốn được lĩnh giáo mấy cao chiêu của Vương phi.

Y vung chưởng tấn công liền. Chưởng của y bao hàm sát thủ cực mạnh. Đào vương phi phát chiêu Thiết-kình phi chưởng đỡ. Binh một tiếng. Cánh tay bà cảm thấy tê dại. Trong khi Mã Viện lùi hai bước.

Đào vương phi nghĩ:

- Chưởng lực tên này khá mạnh. Có lẽ hơn Phong-châu Song quái. Nếu Đào Kỳ không truyền bí quyết võ công trong bộ Văn-lang võ học kỳ thư cho ta, e rằng ta không phải đối thủ của y.

Hai người đấu được trên ba mươi chiêu. Công lực Đào vương phi thấp hơn Mã Viện. Song võ công của bà là võ công Cửu-chân, khắc chế võ công Trung-nguyên vì vậy bà cầm cự được.

Bỗng từ trên cao, một tia nước rót trúng đầu Mã. Y lui lại nhìn lên: Cu Bò đang cầm cò đái vào đầu y. Mùi nước đái khai không chịu được.

Y chửi:

- Đồ con nít mọi rợ! Đất Lĩnh-Nam sinh sản toàn đồ mất dậy.

Về võ công Cu Bò thua xa Mã Viện. Song bản lĩnh chửi nhau, nó bỏ xa Mã. Nó ngoác mồm ra chửi:

- Mất dậy cái con mẹ mi ấy. Đất nước của ông, chúng mày kéo sang đánh phá. Đó mới chính là mất dậy. Ông cho mày uống nước đái, lại ném vào người mày một ám khí kịch độc. Mày chết đến nơi rồi con ạ!

Nó ngừng lại cười lớn:

- Sư bá mau lui lại. Mã Viện đã trúng phải phấn Hủ tâm của cháu. Trong một giờ tim sẽ nát ra mà chết. Đằng nào trong một giờ, y cũng chết. Sư bá khỏi cần giết y.

Đào vương phi nhận Lục Sún làm đệ tử, biết bản lĩnh phá phách của chúng. Bà tưởng Cu Bò nói thực. Bà nói với Mã Viện:

- Phục ba tướng quân. Ta lấy nhân nghĩa trị người. Tướng quân b

## 18. Tinh Trung Nhất Khí Quán Sơn Hà, Thử Dân, Thử Thổ,-huynh Muội Tam Nhân Tòng Đại Nghĩa, Vi Tướng, Vi Thần.-(câu Đối Ở Đền Thờ Quách Lãng, Đinh Bạch-nương, Đinh Tĩnh-nương)

Chu Long xuất thân là một đại tôn sư võ học. Y đứng đầu Liêu-đông tứ ma. Trước đây hơn hai mươi năm, người em út của y, Vương Hùàng đã đấu với đệ nhất cao thủ triều Hán là Sầm Bành ngang tay. Vì vậy, người ta biết bọn Liêu-đông tứ ma, võ công cao hơn Phùng Dị, Sầm Bành nhiều. Từ khi Mã thái hậu viết thư mời bốn người ra làm quan, mở đầu giữ chức hiệu úy trong cung cấm. Bây giờ, anh em y được gửi giúp Mã Viện đánh chiếm Trường-sa. Mã thái hậu muốn Viện chiếm Kinh-châu, hầu thế lực họ Mã mạnh, để Quang-Vũ phải nể. Trong triều bà khống chế quần thần dễ dàng. Chu được Mã Viện trao cho năm vạn kị binh, bốn vạn bộ binh, đi bọc phía tây hồ, cùng hội quân với Mã ở Trường-sa.

Sau khi xuất quân hai ngày, thám mã báo cho biết quân Lĩnh-Nam đánh tập hậu, chiếm Tam-sơn, Yên-lăng, lương thảo bị đốt sạch. Chu Long kinh hồn. Giữa lúc đó, có tin Mã Viện trúng kế Phật-Nguyệt, sáu vạn thủy quân tan rã. Lĩnh-nam vương Nghiêm Sơn, Bắc-bình vương Đào Kỳ dồn trú năm mươi vạn quân cùng với Phương-Dung, Trưng Nhị, Phùng Vĩnh-Hoa đã có mặt ở Trường-sa. Tuy Chu Long chưa biết lợi hại của năm người, song y đã nghe tướng Hán mỗi khi nói đến năm người, đều kinh tâm động phách.

Y ban lệnh rút quân về bờ sông Trường-giang. Vừa đến đây, thấy khói bốc lên nghi ngút trong rừng, y gửi tế tác dò thám, song cho toán nào đi, mất toán ấy. Y chưa kinh nghiệm cầm quân, vội xua binh đánh mở đường rút lui. Kị binh vừa lên, gặp một đoàn Thần-hổ, Thần-hầu xông ra chặn đường. Ngựa thấy cọp, bỏ chạy tán loạn. Y cho bộ binh tiến lên, dùng cung tên bắn, đoàn Thần-hổ, Thần-hầu, phải rút chạy.

Chu không đuổi theo, truyền rút quân, thì Thần-hổ, Thần-hầu lại đổ ra đánh. Y nổi giận cho quân bao vây đoàn Thần-hổ, Thần-hầu trên cái đồi, thì vừa lúc đó, một đoàn chiến thuyền kéo đến, định đổ bộ, đánh vào sau lưng. Y kinh hoảng, chia quân đánh với đám thủy quân Lĩnh-Nam. Y định cướp chiến thuyền trốn về bắc, không cần cứu Tam-sơn. Không ngờ trên chiến thuyền, Nỏ-thần bắn như mưa. Y hao trên một vạn quân, mà không chiếm được chiếc nào. Bây giờ lại gặp đạo quân Phật-Nguyệt xuất hiện.

Chu Long quan sát mặt trận. Y yên tâm phần nào, vì bên Lĩnh-Nam chỉ có hai vạn quân. Trong khi y có năm vạn kị binh, bốn vạn bộ binh. Tuy trong trận giao tranh vừa qua. Y bị thiệt hại trên hai vạn vừa kị binh, bộ binh.

Y gò cương trước trận hỏi:

- Ta, Chu Long, muốn được đối thoại với chúa tướng Lĩnh-Nam.

Phật-Nguyệt, thủng thỉnh thúc ngựa ra trước trận. Hai tay nàng chắp lại hành lễ:

- Công chúa Phật-Nguyệt, lĩnh ấn Trấn-bắc đại tướng quân, kính cẩn ra mắt Chu tướng quân. Tôi nghe Chu tướng quân võ công kinh thế hãi tục, đứng đầu Liêu-đông tứ vương. Hôm nay hân hạnh được diện kiến.

Chu Long từng nghe danh Phật-Nguyệt. Y cười:

- Ta tưởng Phật-Nguyệt ba đầu, sáu tay thế nào. Hóa ra cũng tầm thường thôi. Thì ra nghe không bằng thấy. Người chỉ có hai vạn quân, liệu mà tránh đường sang một bên, cho ta đi. Bằng không, năm vạn kị binh, bốn vạn bộ binh của ta cùng tiến lên, thì bọn ngươi tan xương nát thịt.

Quách A chỉ sang trận Hán cười:

- Chu tướng quân đã lớn tuổi, mà sao không tự biết mình? Mã Viện hung hăng, sáu vạn thủy, bảy vạn bộ, năm vạn kị vào Tam-sơn, chỉ một trận nhỏ, trên mặt hồ, sáu vạn thủy binh tan. Trại Tam-sơn, ba vạn bộ binh bị diệt hết. Còn Chu tướng quân, xuất chinh năm vạn kị, bốn vạn bộ, chỉ với đoạn Thần-hổ, Thần-hầu, và hơn vạn thủy binh của sư tỷ Đinh Bạch-Nương, tướng quân đã hao tới hơn hai vạn. Phía trước, đường rút không còn. Phía phải, là mặt hồ, Thủy quân Lĩnh-Nam hùng mạnh, thêm mấy dàn Nỏ-thần, đội Thần-ưng. Phía trái, đại quân của Lĩnh-Nam trấn đóng. Phía sau, Bắc-bình vương Đào Kỳ đang từ Trường-sa tới với hai mươi vạn binh. Tôi nghĩ, tướng quân nên hàng đi là phải.

Các tướng Hán nghe Quách A nói, mặt nhìn mặt, ngơ ngác. Chu Long cười:

- Ta nghe nói, xưa kia Vạn-tín hầu Lý Thân, chế ra Lĩnh-Nam kiếm pháp, vô địch thiên hạ. Công chúa Phật-Nguyệt đã học được kiếm pháp đó. Ta muốn lĩnh giáo mấy chiêu.

Phật-Nguyệt dặn nhỏ Quách A, Sún Hô mấy câu, rồi bà quay lại nói với Chu Long:

- Tiểu nữ xin tuân lệnh Liêu-đông đệ nhất vương. Nào mời.

Miệng nói, bà vọt người lên cao. Chân đá gió một cái. Người tà tà đáp xuống trước mặt Chu. Phật-Nguyệt mặc quần áo trắng, dây lưng hồng, từ trên cao đáp xuống, trông như một tiên nữ giáng phàm.

Chu Long rút kiếm nhắm ngực bà đâm. Kiếm lực rít lên vo vo. Phật-Nguyệt không đỡ. Bà đưa kiếm vào cổ đối phương. Chu Long hoảng kinh, lộn người đi hai vòng tránh. Song Phật-Nguyệt cũng lộn theo. Chu vọt người lên cao, thoát khỏi kiếm chiêu của bà, bà cũng vọt người đuổi theo. Ở trên không hai người đấu với nhau hơn mười chiêu, mới rơi xuống đất.

Người ngoài chỉ rhấy hai vòng kiếm bạc bao phủ lấy hai người. Phật-Nguyệt vừa đánh, vừa nghiên cứu kiếm thuật đối phương: Kiếm thuật Chu Long cao hơn Hoài-nam vương, Vũ Chu nhiều. Y lại kinh nghiệm chiến đấu, kiếm pháp của y tinh diệu, không một chút sơ hở. Bà đã dùng hết tuyệt chiêu, y vẫn chống đỡ được.

Đấu với nhau hơn hai trăm hiệp. Phật-Nguyệt đã tìm ra được cách phá kiếm pháp của Chu Long. Song bà muốn kéo dài trận chiến, để Đào vương phi kịp chuyển quân đánh vào hông y.

Giữa lúc đó Quách A cầm tù và thổi lên ba hồi dài. Trâu Đen, Trâu Trắng, Trâu Xanh, Cu Bò cùng cầm cờ chỉ huy Thần-ưng đánh xuống trận Hán. Xích Hầu, Hắc Hổ, cho lệnh Thần-hổ xung vào yểm trợ.

Chu Long vội chém bậy một chiêu, nhảy lui lại dốc chiến.

Quân Hán bị dồn vào cùng đường. Họ quyết tử chiến. Trong khi quân Lĩnh-Nam can đảm, yêu nước, nhất định tiêu diệt giặc. Đoàn bộ binh tiến lên bị Thần-hổ xông vào, đánh lui lại. Trên trời Thần-ưng lao xuống. Có đến năm, sáu ngàn bộ binh Hán tử thương. Phía Thần-hổ, hơn ba mươi con bị chết. Hắc Hổ được lệnh đánh xả láng. Chàng thân cầm dùi thúc trống, nhất quyết không lui. Đoàn Thần-hổ càng bị đánh, càng hăng, xông vào.

Phía bờ hồ, kị binh xung vào trận Đinh Bạch-Nương, bị Thần-ưng đánh từ trên. Nỏ-thần bắn từng loạt. Xác người, xác ngựa chết chồng đống lên nhau. Chu Long đứng sau dốc chiến. Một lữ trưởng kị binh lui lại, lập tức y chém đầu. Kị binh liều chết xông lên.

Giữa lúc đó, quân reo, ngựa hí, đoàn Thần-tượng với đạo quân Đào vương phi đánh vào sườn trái quân Hán. Chu bảo phó tướng:

- Ngươi chỉ huy bộ binh cầm cự. Để ta đánh chiếm chiến thuyền của chúng, cướp lấy một thuyền mà chạy. Bằng không thì chết hết.

Một tay y cầm kiếm, một tay cầm mộc, nhấp nhô mấy cái y đã xung vào giữa trận Đinh Bạch-Nương. Cao Cảnh-Khê dương cung bắn một lúc tám mũi. Chu gạt được sáu. Hai mũi trúng ngựa y. Ngựa đau quá ngã xuống. Chu bỏ ngựa, tiếp tục xông vào trận. Cao Cảnh-Khê bắn liền năm loạt, cũng không cản được. Phút chốc Chu đã đến bờ hồ. Đinh Bạch-Nương nhảy đến, vung kiếm cản. Hai kiếm chạm nhau. Choang một tiếng, kiếm Đinh Bạch-Nương bay vọt lên trời.

Trong khi đó, kị binh xung phong theo sau y. Năm dàn Nỏ-thần bắn liên tiếp. Hết đợt này ngã, đợt khác tiến lên. Phút chốc xác ngựa, xác người chồng chất thành đống, quân tướng Hán kinh hoàng lui lại. Chu vung kiếm chém liền mười người. Chúng sợ hãi tiến lên.

Chu bỏ Đinh Bạch-Nương. Y nhảy lên chiến thuyền chở Nỏ-thần. Hơn mười đệ tử Hoa-lư trấn giữ Nỏ-thần, dùng vũ khí đánh y. Chỉ mấy hiệp, năm người đều bị giết. Phía sau y, một đoàn võ sĩ, đánh mở được một đường. Chúng cũng tràn xuống chiếm mất mười chiến thuyền. Trong đó có năm chiến thuyền chở Nỏ-thần.

Thấy Nỏ-thần bị chiếm, Trâu Đen kinh hãi nghĩ: Nếu bọn Hán chiếm được Nỏ-thần, ắt chúng theo đó chế ra, đánh lại Lĩnh-Nam thì nguy. Nó cầm tù và thổi, gọi Thần-ưng nhào xuống đánh xả láng. Thần-ưng không còn lao xuống đánh rồi vọt lên nữa, mà xung vào mổ mắt, cấu mặt đội võ sĩ Hán.

Chu-Long thấy, một thiếu niên đứng trên cột buồm chỉ huy Thần-ưng. Y nhấp nhô mấy cái, đã đến thuyền Trâu Đen. Kiếm lóe lên. Hơn chục Thủy-thủ rơi đầu. Y vung chưởng hướng cột buồm, Trâu Đen đang đứng trên đó chỉ huy. Binh một tiếng. Cột buồm gãy, từ từ đổ nghiêng xuống hồ.

Thần-ưng thấy chúa tướng lâm nguy, vội vã lao xuống tấn công Chu-Long. Chu-Long quả xứng với võ công đệ nhất Trung-nguyên, y múa tít đao đánh dạt Thần-ưng, rồi nhảy đến chụp Trâu Đen. Trâu Đen bỏ cột buồm, nhảy xuống hồ. Chu-Long nhặt một thanh đao trên sàn thuyền phóng theo. Người nó đứt làm hai đoạn. Đoàn Thần-ưng không người chỉ huy. Bay vọt lên cao.

Đám võ sĩ của Chu-Long đánh vỡ mặt trận phía bờ hồ của Đinh Bạch-Nương, làm tê liệt năm dàn Nỏ-thần, Chu đứng ở mũi thuyền, chỉ huy quân chống trả với đạo binh Đào vương phi.

Quách A đang đứng tổng chỉ huy phối hợp các đạo quân Tây-vu, nàng thấy đoàn Thần-ưng củaTrâu Đen bay lên cao. Chúng kêu lên những tiếng bi thương thảm não, thì nó lành ít dữ nhiều. Nàng vội cầm cờ phất gọi chúng lại, thay thế Trâu Đen chỉ huy đoàn Thần-ưng của nó.

Các chúa tướng Tây-vu thấy tình trạng đoàn Thần-ưng của Trâu Đen, họ biết nó đã tử trận. Tình đồng môn sống dậy. Họ cùng xua quân đánh xả láng. Đào vương phi đánh như vũ bão. Quân Hán kinh hoàng, bỏ trận tuyến, đánh thục mạng, mở đường máu ra phía bờ hồ.

Giữa lúc đó có tin Thần-ưng báo: Đạo quân Hán gồm ba vạn kị, sáu vạn bộ, đã đổ bộ vào Tam-sơn, đang đánh dọc bờ Đông hồ Động-đình tiến về Trường-sa, đạo này do Ngô Anh chỉ huy. Ngô Anh với Chu Tái-Kênh, Quách Lãng đang giao chiến bất phân thắng bại.

Còn ba vạn thủy quân của Lưu Long đã rời Tam-sơn tiến về nam, đang giao chiến ác liệt với Đinh Tĩnh-Nương.

Phật-Nguyệt đứng trên cao cầm cờ dốc chiến. Bà hô lớn:

- Các chiến sĩ anh hùng Lĩnh-Nam nghe đây. Chúng ta phải tiêu diệt đạo quân Chu Long. Không để một tên chạy thoát.

Bà phất cờ, cho Đinh Bạch-Nương lui lại, nhường bờ hồ, cho chiến thuyền Chu Long có đường tháo chạy. Thủy quân của Đinh Bạch-Nương chưa quá một vạn đã bị kị binh, bộ binh Hán đánh thục mạng, đành lui lại phía sau. Nhưng các dàn Nỏ-thần vẫn xạ kích binh Hán từng đợt từng đợt ngã xuống.

Chu Long thấy quân Lĩnh-Nam đánh dữ quá. Y ra lệnh cho một số tướng sĩ cùng rút xuống chiến thuyền chiếm được của Đinh Bạch-Nương, nhổ neo ra khơi. Có tất cả hai mươi chiến thuyền rút chạy, trên chở khoảng một vạn người.

Đám kị binh, bộ binh còn lại, thấy chúa tướng chạy, đồng bỏ vũ khí qui hàng. Phật-Nguyệt nhờ Đào vương phi ở lại tiếp nhận tù binh. Bà cùng Đinh Bạch-Nương, Tiên-yên nữ hiệp, dẫn Quách A, Sún Hô, Cu Bò, Trâu Trắng, Trâu Xanh xuống chiến thuyền đuổi theo.

Phật-Nguyệt bảo Cu-Bò:

- Em gọi một Thần-ưng đưa thư cho chị.

Thần-ưng đưa thư tới.

Bà viết mấy chữ, truyền lệnh cho Trần Quốc-Dũng đem thủy quân chặn đầu, đánh không cho Chu Long rút ra Trường-giang.

Bà truyền chiến thuyền đuổi theo thực gấp. Trên các cột chiến thuyền, Quách A, Sún Hô, Cu Bò, Trâu Trắng, Trâu Xanh cầm tù và, cờ chỉ huy Thần-ưng tiếp tục đánh trên đầu chiến thuyền rút chạy của Chu Long. Bọn Chu Long chia người làm hai. Một nửa chèo thuyền. Một nửa chống với Thần-ưng.

Hai bên, một đuổi bắt giặc trả thù. Một bên chạy lấy sống. Đến giữa hồ, thì phía trước một đoàn chiến thuyền Lĩnh-Nam dàn hàng ngang chặn mất đường.

Chu Long nói với tướng sĩ:

- Phía trước có quân chặn. Phía sau có quân đuổi. Phải tử chiến mới hy vọng sống.

Đoàn chiến thuyền Chu Long xung về trước. Các tướng Hán cũng liều chết tử chiến. Đoàn thuyền Lĩnh-Nam của Trần Quốc-Dũng bao vây hai mươi chiến thuyền Chu Long. Y dùng kiếm, đánh dạt thủy thủ Lĩnh-Nam tìm đường chạy. Song chỉ một mình chiến thuyền y thoát vòng vây, chạy về phía núi Quân-sơn. Quân sĩ trên các chiến thuyền còn lại đầu hàng.

Phật-Nguyệt truyền lệnh thu quân. Không đuổi theo. Cao Cảnh-Khê than:

- Nguy quá. Trên chiến thuyền của Chu Long chở một dàn Nỏ-thần. Chúng ta để y chạy thoát. Trở về, Hán sẽ chế Nỏ-thần đánh chúng ta, thì nguy tai.

Đinh Bạch-Nương cầm kiếm chỉ về trước nói:

- Tôi là Đô-đốc, để giặc cướp chiến thuyền, làm lộ cơ mật Nỏ-thần, tôi mang tội nặng với Lĩnh-Nam. Tôi xin đuổi theo.

Bà truyền năm chiến thuyền đuổi theo. Cu Bò nhảy sang chiến thuyền của bà. Nó cầm tù và gọi Thần-ưng trực thuộc theo yểm trợ. Chỉ một lát Đinh Bạch-Nương đuổi kịp chiến thuyền Chu Long. Cả năm chiến thuyền cùng bao vây chiến thuyền của y.

Chu Long đứng trên mũi thuyền tả xung hữu đột. Song chỉ một lát, trên thuyền y, bao nhiêu tướng sĩ đều chết hết. Y hoảng kinh, vọt người lên cao, nhắm đầu Đinh Bạch-Nương phóng một chưởng. Đinh Bạch-Nương vung chưởng đỡ. Bình một tiếng. Người bà bật tung lại sau. Cu Bò thấy vậy, thúc Thần-ưng xúm vào tấn công Chu Long. Chu Long tuy gặp đường cùng, song y vẫn múa tít kiếm bảo vệ thân mình. Quách A đã tới kịp. Nàng mở cái túi trên lưng, thả trăn xuống sàn thuyền, huýt sáo ra lệnh. Cu Bò biết ý Quách A. Nó thúc Thần-ưng đánh Chu Long thực rát. Chu Long đang mải đánh với thần ưng, y cảm thấy như chân bị dây trói, kinh hoàng y nhảy lên ca. Y nhìn chân : Có hai, rồi ba, rồi bốn sợi dây quấn chặt lấy y. Bất giác y toát mồ hôi lạnh, vi không phải dây mà là trăn. Y nghiến răng vận công giật mạnh. Ghê cho kình lực của y. Bốn con trăn bị đứt đôi. Chu Long thoát khỏi.

Quách A chợt nhớ đến một việc. Nàng cầm ống tre bên mình, mở ra, miệng huýt sáo. Hơn trăm con ong bầu bay ra. Chúng xúm lại bu trên người Chu Long. Chu Long biết Quách A thả ong đốt y. Y vọt người tới, đánh một chưởng trên người nàng. Biết chưởng đó trúng Quách A, ắt nàng tan xương nát thịt, Đinh Bạch-Nương vội nhào theo, một tay ôm Quách A,một tay nhả chưởng vứu nàng. Bình một tiếng. Cả Quách A, lẫn Đinh Bạch-Nương bay vọt về sau đến hai trựơng, rơi trên sàn thuyền.

Chu Long không tha, y phóng theo một chưởng.

Giữa lúc đó, một quân nhân Hán, từ trong chiến thuyền vọt người lên tấn công Chu Long. Chưởng của y hùng mạnh vô cùng. Chu Long kinh hoàng, vung chưởng đỡ. Binh một tiếng. Cả hai cùng bật lùi lại.

Không những Chu Long, mà cả Đinh Bạch-Nương cũng kinh ngạc. Nào ai ngờ, trong hàng ngũ quân Hán còn có người võ công cao ngang với Chu.

Hai người thi diễn cuộc đấu trên chiến thuyền.

Phật-Nguyệt, Đào vương phi cũng đã tới. Bà truyền các chiến thuyền Lĩnh-Nam lùi lại, bao vây chiến thuyền Chu Long như thành đồng vách sắt. Đinh Bạch-Nương hỏi Đào vương phi:

- Thưa cô! Con tưởng trên đời này chỉ có anh Kỳ, hay Khất đại phu mới có chưởng lực đấu ngang tay với Chu Long. Không ngờ, trong hàng ngũ quân Hán, còn có người võ công cao đến thế kia. Người này dùng võ công Cửu-chân. Trong môn phái mình, sao lại còn một cao nhân như thế?

Đào vương phi nhận ra người đấu với Chu Long, chính là người từng nhập bản dinh Bát-Nàn công chúa Vũ Trinh-Thục báo cho nhiều tin tức. Cũng người này từng đánh bại Lê Đạo-Sinh ở cổng bắc thành Luy-lâu. Bà nghe Phật-Nguyệt nói, hôm hội quân ở Phiên-ngung, người này xuất hiện, cung cấp tin tức Hán cho Trưng đế, Đào Kỳ. Ông đấu với Đào Kỳ, hai bên ngang tay, Trưng đế hỏi tên ông. Ông tỏ ý buồn bã rằng mình là người vô dụng... Bà đã nghĩ nát óc, mà không tìm ra một chút ánh sáng về nguồn gốc cao nhân Cửu-chân này.

Bà nhìn trận đấu. Chưởng lực của cao nhân Cửu-chân với Chu Long ngang nhau. Bà nói với Đinh Bạch-Nương:

- Dù anh Kỳ có mặt ở đây, chưa chắc đã thắng được Chu Long. Vì cả hai bên cùng luyện tới mức tối cao của võ học. Chu Long công lực mạnh, lại kinh nghiệm chiến đấu. Cao nhân cũng kinh nghiệm. Ta e, trận đấu này sẽ kết thúc, khi một trong hai người sơ xảy. Nếu không, cả hai cùng kiệt lực.

Bỗng Chu Long nhảy lui lại hỏi:

- Ngươi là cao nhân Lĩnh-Nam, thân phận ngươi không tầm thường. Ta e lão già chưa chết Trần Đại-Sinh, với tên ôn con Đào Kỳ cũng không hơn ngươi. Tại sao ngươi phải che mặt? Tại sao ngươi phải giả làm quân Hán?

Người bịt mặt cười gằn:

- Ta bịt mặt, vì ta không muốn cho bậc con cháu Lĩnh-Nam thấy bản mặt vô dụng của ta. Ta... ta đã từng khởi binh đánh Hán, bị thất bại. Còn mặt mũi nào nhìn thấy con em Lĩnh-Nam nữa?

Miệng nói, hai người vẫn đấu với nhau bằng những chiêu sát thủ kinh khủng. Bỗng người bịt mặt quát lớn một tiếng. Ông phát ra một chiêu mạnh kinh người. Đào vương phi kêu lên:

- Hải triều lãng lãng.

Chu-Long vung chưởng đỡ. Bình một tiếng. Cả hai cùng lùi lại.

Đào vương phi nói:

- Chu Long chết đến nơi rồi.

Bà bảo Đinh Bạch-Nương:

- Con xem: Công lực hai người ngang nhau. Cao nhân nhà mình dùng võ công Cửu-chân, khắc chế với võ công Trung-nguyên, thì Chu phải thua..

Bên thuyền bên kia, cao nhân bịt mặt đã đánh lớp thứ ba. Chu Long bật lùi lại phía sau thuyền, thì lớp thứ tư đến. Binh một tiếng. Chiến thuyền bị vỡ làm đôi. Chu Long bay vọt ra xa, rơi xuống hồ. Người bịt mặt nhảy theo. Cả hai người bị chìm dưới đáy hồ. Không hiểu những gì xảy ra dưới nước. Sóng hồ nổi lên cuồn cuộn.

Lát sau, ầm một tiếng. Cao nhân túm tóc Chu Long vọt lên đầu chiến thuyền, liệng y xuống.

Quách A trói lại.

Đào phu nhân vẫy Đinh Bạch-Nương, Đào Quí-Minh, Sún Hô, Cu Bò cùng quì gối hành lễ:

- Bọn hậu bối phái Cửu-chân xin bái kiến cao nhân tiền bối.

Người bịt mặt thở dài:

- Các ngươi đứng dậy đi thôi. Các ngươi thành công, thành anh hùng. Ta, ta tuy lớn vai hơn các người, mà trở thành người vô dụng. Ta thực không xứng đáng.

Cu Bò tiến lên chắp tay nói:

- Tiền bối không chịu cho chúng cháu xem mặt, biết tên, chúng cháu không dám nói rằng tiền bối đúng hay sai. Có điều tiền bối vừa nói với Chu Long rằng tiền bối từng khởi binh chống Hán. Chắc tiền bối khởi binh bị thất bại. Tiền bối tự cho mình thành người vô dụng. Cháu không phục.

Người bịt mặt cười:

- Bé con. Cháu không phục ta ở điểm nào?

Cu Bò đáp:

- Cháu không phục tiền bối ở điểm tiền bối cho rằng mình thành người vô dụng. Tiền bối ơi! Phàm anh hùng, chỉ cần có chí lớn. Tiền bối khởi binh đánh Hán, từ đó đã thành anh hùng rồi. Anh hùng đâu cần phải thành công? Cháu nhớ dường như tục ngữ nói: Đừng đem thành bại luận anh hùng. Tiền bối ơi! Tiền bối có chí khởi binh đã thành anh hùng rồi. Tiền bối thực hiện cái chí, phất cờ khởi binh, trở thành đại anh hùng. Thế mà tiền bối không tự biết mình, cháu mới không phục.

Người bịt mặt bế bổng Cu Bò dậy, ông hôn lên trán nó:

- Cháu bé nói phải. Ta ngu quá.

Ông gọi Phật-Nguyệt:

- Cháu đoán được ta là ai chưa?

Phật-Nguyệt kính cẩn đáp:

- Cháu nghe tiếng tiền bối rất quen. Nhất là hai vai, với lưng.

Người đó vẫy Phật-Nguyệt lại gần:

- Cháu lại đây. Ta cho xem mặt.

Phật-Nguyệt lại bên cạnh. Người đó mở khăn ra. Phật-Nguyệt la lên một tiếng kinh ngạc:

- Úi cha! Không bao giờ cháu ngờ tới.

Người đó nói nhỏ vào tai Phật-Nguyệt mấy câu. Phật-Nguyệt gật đầu, kính cẩn nói:

- Cháu xin giữ kín.

Bà truyền Quách A chỉ huy một chiến thuyền, đưa cao nhân vào bờ.

Phật-Nguyệt truyền lệnh thu quân. Bà nói với Đào vương phi, Đinh Bạch-Nương:

- Sư bá với Bạch-Nương ở nhà giữ Tam-sơn. Cháu sợ quân Hán bên kia sông đổ sang đánh tập hậu. Cháu đi tiếp viện sư bá Chu Tái-Kênh.

Đào vương phi nói:

- Không nên! Cháu hiện cầm vận mệnh khu Trường-sa, Linh-lăng, hồ Động-đình. Cháu cần phải trấn giữ trên hồ. Để ta, Quí-Minh, Bạch-Nương đi được rồi.

Vừa lúc đó thám mã báo:

- Có một đạo quân, rất hùng tráng, khoảng năm vạn người, đang tiến từ Trường-sa đến hồ Động-đình. Song chưa rõ là đạo quân nào?

Đào Quí-Minh ngơ ngác hỏi Phật-Nguyệt:

- Sư tỷ, chúng ta dốc toàn bộ quân mã về đây. Vậy đạo này chỉ có thể là quân Hán, đã vượt sông, đánh bọc hậu bọn ta mà thôi.

Phật-Nguyệt muốn sai Thần-ưng thám sát, bà lên tiếng gọi Quách A, Sún Hô, thì hai người đang cùng Trần Quốc-Dũng, Cao Cảnh-Khê, thu nhặt tử thi chiến sĩ. Bà truyền gọi Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng, thì chúng đang... ăn.

Một lát ba đứa vào. Miệng đang nhai nhồm nhoàm, tay mỗi đứa còn cầm một con gà quay, đã ăn một nửa. Phật-Nguyệt vốn nhu nhã, khoan hòa, đứng trước nguy cơ một mất một còn của đất nước. Bà vẫn bình tĩnh, bảo Cu Bò:

- Em cho Thần-ưng thám thính xem đạo quân từ Trường-sa đến đây là của Mã Viện hay của Đoàn Chí?

Trong khi các tướng soái, Phật-Nguyệt, Đào vương phi, Tiên-yên nữ hiệp lo sợ cuống cuồngï, thì Cu Bò vẫn ăn uống nhồm nhoàm ỉnh bơ.

Đào Quí-Minh quát:

- Quân lệnh, phải thi hành ngay. Sư đệ còn ngồi ăn được ư?

Cu Bò nhìn Trâu Trắng, Trâu Xanh. Ba đứa cùng cười. Nó táp hết miếng thịt gà rồi mới nói:

- Em nghe sư tỷ Đào Phương-Dung nói, trong các đệ tử Đào gia, sư huynh Đào Quí-Minh nhu nhã, ôn tồn, bình tĩnh nhất, tại sao hôm nay nóng tính, dữ dằn hơn sư tỷ Hồ Đề nữa. Bọn em đang ăn, phải cho nuốt đã chứ?

Thấy tình hình nguy hiểm đến trước mắt, mà bọn Cu Bò cứ dềnh dàng mãi. Đào vương phi bảo nó:

- Con thi hành lệnh ngay.

Cu Bò không dám đùa với sư bá. Nó méo mặt, lè lưỡi trêu Đào Quí-Minh, chỉ lên trời nói:

- Phàm làm tướng soái, phải biết hết khả năng, thói quen tật xấu của hạ cấp. Sư huynh làm tướng của em, mà không biết chúng em tý nào. Trước đây Trâu Đen làm sư trưởng Thần-ưng, nó có trách nhiệm canh phòng trên không phận. Nay Trâu Đen tử trận. Em đương nhiên thay thế nó. Em phải có trách nhiệm chứ? Lúc nào em cũng duy trì Thần-ưng trên khu vực Tam-sơn, bờ sông Trường-giang, trên mặt hồ Động-đình và thành Trường-sa. Đừng nói quân giặc, đến một con chồn, con cáo chạy trong khu vực bọn em cũng biết.

Mọi người nghe Cu Bò nói, cùng ngửa mặt nhìn lên. Quả nhiên các nơi đều có Thần-ưng bay lượn. Đào vương phi nhận Lục Sún làm đệ tử, bà hiểu đám tướng lĩnh Tây-vu nhiều hơn. Bà gật đầu nói với Quí-Minh:

- Con đừng lo. Các em tuy nó đùa nghịch suốt ngày, nhưng tự biết trách nhiệm như người lớn, không trễ nại việc tuần phòng.

Cu Bò nói:

- Sư bá nhìn về phía Trường-sa mà xem. Sư bá suy nghĩ kỹ, sẽ biết tại sao bọn con bình tĩnh ăn uống.

Đào vương phi nhìn về Trường-sa, thấy đội Thần-ưng bốn con bay lượn khoan thai, nhịp nhàng. Bà hiểu ra:

- Sư bá hiểu rồi. Thì ra đạo quân đó từ Linh-lăng tới. Thần-ưng tuần phòng nhận ra người nhà. Nó đang dẫn đường cho viện quân tới mặt trận.

Đào Quí-Minh như cất được gánh nặng. Ông bảo Cu Bò:

- Em nói đúng. Ta mới gặp em. Ta quên rằng đệ tử Tây-vu, là con cháu An-Dương vương, dù nhỏ, dù lớn, dù già cũng có đại tài. Ta không thẹn, mà thế phụ thân ta nhận em làm đệ tử.

Phật-Nguyệt đứng lên nói với Đào vương phi:

- Xin sư bá suất lĩnh Quí-Minh, Bạch-Nương, Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng tiếp viện Đinh Tĩnh-Nương.

Đào vương phi đeo kiếm đứng dậy. Bọn Cu Bò vọt người leo lên đỉnh các cột buồm. Tay cầm cờ phất liên tiếp. Thần-ưng nượp nượp bay theo.

...

Vi Lan tuân lệnh Phật-Nguyệt, nàng dẫn trăm nữ đệ tử Tây-vu, dùng thuyền vượt hồ Động-đình, đến Quân-sơn. Vi Lan đang ở tuổi mười sáu, mười bảy, tuổi của con gái dậy thì về cơ thể, về tư tưởng. Nàng sống ở Tây-vu với Hồ Đề, Quách A từ nhỏ, nên cũng như các đệ tử khác, đùa nghịch hồn nhiên. Nàng mới mười sáu tuổi được làm sư trưởng Thần-long, thống lĩnh trăm thiếu nữ. Hàng ngày nàng được đặt dưới quyền Đào Ngũ-Gia, luyện tập, phối hợp giữa đám sư Tây-vu với nhau. Bây giờ, trong trận giặc lớn, Phật-Nguyệt giao cho nàng trọng trách quấy phá, đốt lương. Hơn nữa nàng còn được thống lĩnh cả sư Thần-ngao của Vi Đại-Nham.

Thuyền ghé Vân-khê, nằm giữa cửa hồ Động-đình thông với Trường-giang. Nàng truyền cho đoàn Ngao-thần đổ bộ. Còn Thần-long vẫn để dưới thuyền.

Nàng dặn mấy người phụ tá, trông coi cẩn thận. Nàng cùng Vi Đại-Nham đi quan sát trận địa. Sau khi nghiên cứu kỹ. Nàng bàn với Vi Đại-Nham:

- Lão bá thử nghĩ xem, cháu đoán có cúng không nghe. Nếu Lưu Long đem quân đến, tất y đổ bộ đại quân lên bờ phía đông hồ, tức vùng Đào-lâm. Còn lương thảo, chứa ở bắc hồ Động-đình. Vì vùng này hai mặt sông, một mặt hồ, một mặt rừng, khả dĩ bảo đảm an ninh kho lương thực.

Vi Đại-Nham gật đầu:

- Cháu bàn đúng. Đạo quân này có hai đại tướng Ngô Anh, Lưu Long. Ngô Anh đứng hàng thứ nhì trong Liêu-đông tứ ma, võ công kinh nhân. Chắc y đi đường bộ. Còn Lưu Long vốn thông thạo thủy chiến, y sẽ đi đường thủy.

Vi Lan tiếp:

- Bọn tướng Hán, đều do đại ca Trần Tự-Sơn đào tạo ra. Chúng làm việc có kế hoạch, phối hợp nhịp nhàng. Đạo thứ nhất Mã Viện đi đường thủy. Chu Long đánh vòng bờ tây của hồ. Chắc chắn chúng sẽ xuất phát cùng một lúc. Kế hoạch sư tỷ Phật-Nguyệt đưa ra: Chúng ta đợi thủy quân, bộ binh, kị binh xuất phát hết, lập tức đột nhập trại, đốt lương thảo. Lúc thủy quân Hán đang giao chiến, thấy lương bị đốt tất rối loạn. Lưu Long sẽ cho bộ binh, kị binh vội trở về cứu viện. Bấy giờ lão bá Chu Tái-Kênh, sư huynh Quách Lãng mới chặn đường về của chúng. Cái khó khăn của chúng ta, làm sao hoàn thành nhiệm vụ trong vòng nửa buổi. Cái khó khăn của lão bá Chu Tái-Kênh, là chỉ với ba vạn bộ, hai vạn kị, đánh tiêu diệt ba vạn kị, sáu vạn bộ của Hán.

Vi Đại-Nham đề nghị:

- Cháu chia Thần-long làm trăm toán. Do trăm người điều khiển, chúng ta tạm ẩn thân trên núi Quân-sơn. Đợi khi chúng đóng trại xong, sẽ chỉ định toán tấn công từng khu. Chỉ cần sao, trong đêm tối, mỗi Thần- long cắn ba tên quân, thì một giờ sau, vạn rưỡi quân Hán chết hết, ta sẽ xua đoàn Thần-ngao vào chiếm trại.

Hai người, một già, một trẻ. Một chân thật, một ngỗ nghịch, hợp tính nhau. Họ cho đổ bộ đoàn Thần-ngao, Thần-long lên núi Tam-sơn. Họ mang theo mười Thần-ưng, trinh sát.

Hai người thay phiên nhau, lên đỉnh núi cao sai Thần-ưng quan sát. Chiều hôm sau, Thần-ưng báo: Phía nam có quân bạn tới. Quả nhiên lát sau, một chiến thuyền từ từ tiến lại. Vi Lan ra lệnh cho Thần-ưng hướng dẫn thuyền vào bờ hồ, gần chỗ nàng đóng quân.

Nàng vội vàng xuống tiếp đón, thì ra Đinh Tĩnh-Nương phái Trần Quốc Dũng dẫn đội Giao-long Thiên-trường hơn trăm người tới, nhiệm vụ của ho là, phải phối hợp với Vi Lan, Vi Đại-Nham đợi khi thủy quân Lưu Long đến, thì đội Giao-long bí mật lặn xuống đáy hồ, đục chiến thuyền Hán.

Vi Đại-Nham lắc đầu:

- Không ổn rồi. Nếu các cháu đục thuyền, dĩ nhiên bao nhiêu chiến thuyền chìm hết. Hơn ba vạn thủy binh giặc biến thành bộ binh, ta làm sao địch lại chúng mà đốt lương thảo?

Trần Quốc-Dũng cười:

- Sư bá yên tâm. Chúng cháu không đục thủng thuyền đâu. Trước đây trong trận Độ-khẩu chúng cháu đã thành công rồi: Dùng dao, vận thủ kình đục đáy thuyền, chỉ đục nhớm, gần xuyên qua, thì ngưng lại. Chúng cháu đục thành lỗ lớn như cái mâm, giữa đóng một chốt thực lớn. Đầu chốt buộc một sợi dây. Đợi khi hai bên đang giao chiến, chúng cháu lặn xuống, giật mạnh sợi dây, lập tức đáy thuyền lủng lỗ lớn. Bao nhiêu thủy quân biến thành tôm cá hết.

Trần Quốc-Dũng cho chiến thuyền chuyên chở đội Giao-long binh về phía nam, để địch tới, không thấy vết tích gì.

Vi Lan hỏi Trần Quốc-Dũng:

- Anh Dũng à! Em hỏi anh câu này nghe: Làm cách nào các anh có thể lặn dưới nước lâu hàng giờ? Không lẽ có thứ nội công, khiến người ta lặn dưới nước như tôm cá hay sao?

Trần Quốc-Dũng thấy cô em xinh xinh, thông minh, chàng vui vẻ đáp:

- Làm gì có thứ võ công nào lặn lâu dưới được như vậy? Chúng tôi sống ở Thiên-trường, đồng ruộng nước ngập mênh mông, riết rồi chế ra thứ võ công bơi lội giỏi. Như em, lặn dưới nước, mở mắt ra, sẽ thấy cay mắt. Ngược lại, bọn tôi đi dưới nước, mở mắt ra nhìn rõ mọi vật như đi trên bờ. Mỗi đứa chúng tôi dắt trong mình hai hay ba ống sậy. Các ống sậy đã được đục thủng đầu mặt. Chúng tôi lặn dưới nước, khi ngộp hơi, trồi lên gần sát mặt nước, cho ống sậy vào miệng, ngậm lấy, chía lên mặt nước, mà thở. Sau khi thở đầy hơi ngực, lại nín hơi, lặn xuống đáy nước tiếp. Chúng tôi luyện tập riết rồi thành quen. Cũng như các em luyện Thần-long vậy.

Vi Lan phát cho tráng sĩ Giao-long mỗi người một cái túi nhỏ, trong đựng cỏ khô rất thơm. Nàng dặn:

- Các anh phải bỏ cái túi này vào người. Nếu không, rắn sẽ cắn chết.

Vi Lan thấy đội Giao-long chỉ mang gạo, mà không mang theo thức ăn. Nàng ngạc nhiên hỏi:

- Các anh biết tiết kiệm quá há! Chỉ ăn cơm không thôi sao?

Trần Quốc-Dũng phì cười:

- Chúng tôi cũng như đạo binh Tây-vu. Em dùng Thần-ưng, Thần-ngao săn thú hoang làm thức ăn. Còn chúng tôi, chúng tôi lặn xuống nước bắt tôm, cá, nấu nướng ăn.

Chiều hôm đó, Trần Quốc-Dũng mời đệ tử Tây-vu cùng ăn chung. Chàng cho đội Giao-long binh lặn xuống hồ bắt cá. Họ luyện tập dưới nước lâu ngày, đừng nói bắt tôm, bắt cá, dù bắt cả thủy quái, giao long họ cũng làm được. Họ lùa bắt những con cá chiều dài từ hai gang trở lên, tươi béo, đem nướng ăn. Trong khi đó, đệ tử Tây-vu đem thịt nai, thịt gà rừng ra nướng.

Vi Lan ngồi cạnh Trần Quốc-Dũng. Nàng cứ luôn miệng hỏi hết cái này, đến cái kia. Quốc-Dũng thấy trong cô bé Vi Lan, có cái thông minh, ngỗ nghịch, kèm theo cái hồn nhiên, chân thực của núi rừng. Chàng xuất thân là con trai đệ thất thái bảo phái Sài-sơn, bác học, hiệp nghĩa nức tiếng thiên hạ. Vi Lan ngược lại, không biết cha mẹ là ai. Hai tâm hồn cùng gặp nhau ở một điểm: Yêu nước, hy sinh vì nước.

Quốc-Dũng hỏi về cách điều khiển Thần-long. Vi Lan cho biết, nàng dùng một thứ ống tre thổi lên. Có tất cả ba mươi sáu điệu nhạc, ra lệnh cho Thần-long thi hành ba mươi sáu động tác khác nhau. Nàng cầm ống tre thổi biểu diễn. Đám đệ tử Thiên-trường, xuất thân phái Sài-sơn tinh thông âm nhạc. Chỉ cần Vi Lan thổi một lần thôi, là họ bắt chước thổi được liền. Vi Lan thích quá. Nàng nói:

- Như vậy, các anh có thể thay bọn em chỉ huy Thần-long được rồi.

- Như vậy, các anh có thể thay bọn em chỉ huy Thần-long được rồi.

Giữa đêm hôm đó, Thần-ưng báo, có chiến thuyền xuất hiện phía Nam sông Trường-giang. Vi Lan leo lên đỉnh ngọn cây cao chót vót quan sát. Nàng leo nhanh như vượn, làm Trần Quốc-Dũng kinh ngạc không ít. Nàng nói vọng từ trên xuống:

- Chiến thuyền nhiều quá. Chúng chia làm ba đoàn, mỗi đoàn trăm chiếc, toàn thứ lâu thuyền lớn, mỗi chiếc chở được đến hơn ba trăm quân.

Nàng đứng trên cây. Mỗi biến chuyển lại báo xuống dưới cho Trần Quốc-Dũng, Vi Đại-Nham biết. Sang canh hai, đoàn chiến thuyền đỗ vào cửa sông, thông với hồ Động-đình.

Đến sáng, quân Hán đã đổ bộ xong. Trần Quốc-Dũng khen Vi Lan:

- Em tôi giỏi quá! Đúng như em ước tính, bên kia Đào-lâm, bộ binh, kị binh đã đổ bộ xống. Còn bên này chúng đổ lương thảo. Còn thủy quân, đóng ở bắc hồ. Chúng ở dưới hồ, đâu ngờ, chúng ta đang ở trên núi Quân-sơn quan sát, sắp ăn thịt chúng.

Trần Quốc-Dũng viết thư báo cáo tình hình, gửi cho Quách Lãng. Đinh Tĩnh-Nương. Chàng nhờ Vi Lan sai Thần-ưng mang đi dùm.

Chàng họp đoàn tráng sĩ Giao-long tường trình về vị trí thủy trại của Lưu Long, ra lệnh:

- Tình thế này, có lẽ chúng nghỉ ngày mai., hay đêm mai chúng sẽ xuất phát. Đêm nay chúng mới đến, chúng ta phải đục thuyền cho kịp. Thế thường, quân mới di chuyển tới, mệt mỏi, chúng ngủ rất say. Ta hành động không bị lộ. Nếu để đêm mai, lỡ chúng khởi hành từ chập tối, thì hỏng hết kế hoạch. Từ đây xuống thủy trại, có bốn dốc núi. Chúng ta bám núi mà đi xuống. Thủy trại đóng làm bốn khu khác nhau. Chúng ta đục từng khu một. Chúng ta có một trăm người, trong khi Hán có ba trăm bốn mươi chiến thuyền. Mỗi người phải đục đến bốn chiến thuyền.

Trần Quốc-Dũng dẫn đoàn tráng sĩ Thiên-trường lên đường. Trong khi đó Vi Lan cùng Vi Đại-Nham truyền từ cành cây này sang cành cây khác quan sát chỗ chứa lương thảo của Hán. Nàng đứng trên chót một ngọn cây, gió hồ thổi ào ào. Dù có nói lớn, quân bên dưới cũng không nghe thấy.

Kho chứa lương thảo chia làm hai khu rõ rệt. Một khu nằm dựa dưới chân núi Quân-sơn, có hai mươi dãy. Một khu sát bờ hồ, gồm hai mươi dãy nữa. Xung quanh trại có mười trạm canh. Ở giữa có bốn dãy trại, dường như chỗ quân canh ở.

Vi Lan tìm ra được hơn mười đường đi từ đỉnh núi xuống tấn công kho lương. Đường đi của nàng không bằng lối đi thông thường, mà bằng lối truyền cành cây như vượn. Còn Thần-long, sẽ trườn dưới các bụi cây. Nàng cũng tìm ra hơn hai mươi đường đi cho đội Thần-ngao.

Trở về nàng chỉ cho các tướng toán Thần-long, Thần-ngao biết rõ vị trí đổ dốc của họ, nàng chia nhiệm vụ từng toán một.

Trời gần sáng, đoàn Giao-long Thiên-trường đã trở về. Người nào cũng mệt nhoài, vì trải qua một công tác căng thẳng, nguy hiểm, khó khăn. Họ đặt mình là ngủ liền.

Suốt ngày hôm sau, đoàn chiến thuyền Hán không ngớt chuyền trở lương đến, chất như núi dưới chân Quân-sơn. Trần Quốc-Dũng than:

- Lương thảo thế kia, mà đốt đi thực tiếc. Song không đốt không được. Có đốt lương, địch mới nản lòng. Vì quân ta ít. Quân giặc đông. Bằng không ta giữ lương thảo mà dùng. Ăn đến bao giờ mới hết.

Vi Lan chợt nghĩ ra được một kế. Nàng nói:

- Anh Dũng à! Em nghĩ được một đường lối hành động. Đêm nay, bộ binh, kị binh, thủy binh Hán xuất phát hết. Em bí mật nhập trại, cho Thần-long cắn đám quân giữ lương. Chỉ hơn giờ sau, chúng sẽ chết hết. Giữa lúc đó, còn tên nào sống sót, mình dùng Thần-ngao tấn công, thế là mình chiếm được trại, bao nhiêu lương thuộc mình hết.

Quốc-Dũng lắc đầu:

- Lực lượng Tây-vu bất quá hai trăm người. Thiên-trường hai trăm người nữa, cộng lại bốn trăm người. Khi quân Hán đánh quật trở lại, mình làm sao giữ nổi. Chi bằng đốt đi cho rồi.

Vi Đại-Nham góp ý:

- Vậy thế này. Chúng ta chất cỏ gần các các nhà chứa lương. Nếu quân Hán bị Chu Tái-Kênh đánh tan thì thôi. Nhược bằng chúng đánh quặt trở lại mạnh quá, tất Thần-ưng báo cho chúng ta biết trước. Chúng ta đốt lương thảo cũng vừa.

Trần Quốc-Dũng xuất thân phái Sài-sơn, tính tình cẩn thận đã quen. Ngược lại đệ tử Tây-vu chuyên hành sự táo bạo. Vì vậy họ đưa ra kế hoạch kinh khủng. Đứng trước một lão già chân thực, một cô bé ngỗ nghịch. Không lẽ chàng chịu thua họ về can đảm ?. Chàng đành chấp thuận kế hoạch đó.

Chiều hôm đó, theo kế hoạch đã định sẵn. Các đội Thần-ngao, Thần-xà tới vị trí xuất phát. Họ kiên nhẫn chờ đợi. Sang canh bốn, thì đoàn kị binh, bộ binh bắt đầu xuất phát. Thủy quân nhổ neo hướng về phía nam hồ. Đợi cho các đạo quân xuất phát đã xa. Vi Lan nói với Trần Quốc-Dũng:

- Anh ở không chẳng có việc gì làm, anh có buồn không ?

- Buồn thì cũng phải chịu.

- Vậy anh đi đánh nhau với bọn em cho vui.

Quốc-Dũng phì cười, vì đánh giặc là đem tính mạng ra đứng đầu mũi tên, hứng đao, hứng búa, mà Vi Lan bảo cho vui. Chàng gật đầu :

- Vậy thì anh xin được tuân lệnh em.

Vi Lan đánh gió Quốc-Dũng một cái. Tuy vậy nàng cũng hạ lệnh :

- Anh cùng với đoàn chiến sĩ Thiên-trường, dẫn theo đội Thần-ngao hai mươi con, phục trên đường từ Đào-lâm đến bờ hồ, đề phòng khi bọn em tấn công trại, chúng chạy đi báo tin cho Ngô Anh biết. Anh nhớ để người phục sẵn ở bờ hồ. Vì Lưu Long còn để lại tới bốn chiến thuyền. Nếu bốn chiến thuyền này nhổ neo chạy về phía nam cầu cứu. Anh cho người lặn xuống, giật dây, cho đáy thuyền lủng.

Trần Quốc-Dũng trố mắt nhìn cô bé mười sáu tuổi. Chàng nghĩ thầm:

- Cô bé này mà đọc sách nhiều, chắc sau không thua Trưng Nhị, Phương-Dung, Phùng Vĩnh-Hoa làm bao.

Trời sang canh tư, trại Hán lại im lìm nằm trong bóng đêm. Vi Lan cầm ống tre thổi lên vi vu. Mười toán, mỗi toán mười nữ đệ tử Tây-vu, cầm ống tre thổi theo. Đoàn Thần-long trườn mình bò xuống dưới chân núi. Tới trước các chòi canh, họ huýt sáo, lập tức mỗi chân chòi, mấy con trăn lớn, bò lên vọng lầu. Chúng quấn những tên quân canh. Chúng chỉ cần vặn lưng một cái. Những tên quân này bị gãy xương sống chết liền.

Các thiếu nữ Tây-vu tiếp tục lùa trăn vào trại Hán, không một tiếng động. Tới các dãy trại dành cho quân canh phòng. Họ thổi lên những tiếng sáo vi vu. Đoàn Thần-long chui vào trại. Lát sau trong trại bật lên những tiếng kêu lớn:

- Trời ơi rắn cắn tôi!

- Ôi! Rắn ở đâu nhiều quá!

Phút chốc các trại náo loạn cả lên. Có một vài trại đã đốt lửa lên. Quân sĩ thấy nào rắn, nào trăn bò lổm ngổm trong trại, trên đường, chúng leo lên cả nóc trại, lưỡi thè ra đe dọa. Đám quân Hán chỉ còn biết la oai oái. Chúng đứng quay lưng lại với nhau cầm vũ khí đề phòng.

Vi Lan cho tấn công hết các trại Hán. Nàng tiến ra bờ hồ. Thình lình trên đầu, một ánh đao chém xuống cổ nàng. Nàng kinh hoàng lăn đi một vòng tránh khỏi, thì ánh đao cũng chém theo. Nàng lại lăn đi hai vòng nữa. Đao chém hụt, chạm vào phiến đá đánh choang một tiếng, lửa bắn tung tóe. Nàng vọt người dậy, huýt sáo gọi trăn. Mấy con trăn vọt đến tấn công người kia. Người kia vung đao chém được hai con. Đến con thứ ba, y bị trăn táp vào cổ tay. Vi huýt sáo gọi nữa, hơn mười con trăn nghển cổ, lao tới tấn công. Người kia tỏ ra bình tĩnh, đao vung lên, mỗi lần một con trăn đứt làm hai. Người kia thấy Vi Lan còn nhiều rắn, y vội bỏ chạy.

Giữa lúc đó, đàn Thần-ngao trên đỉnh núi ào ào đổ dốc. Chúng tru lên xung vào trại Hán. Đám quân Hán bị rắn cắn, nằm nghiêng ngả. Chỉ còn hơn trăm tên không bị cắn. Cố gắng cầm vũ khí chiến đấu chống Thần-ngao. Hai bên hỗn chiến đến trời sáng, Vi Đại-Nham, Vi Lan chiếm được toàn vẹn doanh trại. Thần-long chết khá nhiều. Thần-ngao chết hơn năm mươi con. Trong khi đó tổng cộng hai ngàn quân giữ trại, bị Thần-long cắn chết. Số hơn trăm còn lại bị Thần-ngao, và đoàn chiến sĩ Tây-vu giết sạch.

Vi Lan ra lệnh đem tất cả các xác chết quân Hán liệng xuống sông Trường-giang, vì sợ Thần-ưng ăn thịt xác chết đó, sẽ bị trúng độc.

Trần Quốc-Dũng đã trở về. Chàng dẫn theo hơn mười tên quân Hán bị bắt. Tay chàng bị thương nhẹ. Vi Lan ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao anh bị thương vậy? Bản lĩnh của anh dễ gì để ai đả thương được?

Trần Quốc-Dũng dẫn ra một tên tù binh, người y khá mập. Chàng chỉ vào y giới thiệu:

- Sư muội không biết y, cũng không lạ. Y chính là Tô Định, thái thú Giao-chỉ trước đấy. Sau trận Luy-lâu y bị bắt, bị đem xử trảm. Lê Đạo-Sinh định cứu y. Y vừa chạy thì bị sư tỷ Trần Năng bắt lại. Y bị giam trong ngục cùng với Đức-Hiệp, Phong-châu song quái. Lê Đạo-Sinh vào ngục cứu y ra.

Vi Lan nói:

- Hèn chi võ công y cao cường. Suýt nữa em chết vì đao của y.

Trần Quốc-Dũng nói:

- Y mang mười kị mã định chạy đi báo tin cho Ngô Anh. Ta chăng dây, ngựa y vấp ngã, tất cả kị mã bị bắt. Chúng ta bắt y, mà còn bị y đánh trọng thương. Võ công y rất cao cường. Trước đại hội hồ Tây, chỉ có Lê Đạo-Sinh, Khất đại phu, Đào Kỳ thắng được y mà thôi.

Trần Quốc-Dũng nhắc Vi Lan:

- Sư muội cho Thần-ưng canh phòng mặt sông, mặt hồ, mặt đường bộ, đề phòng quân Hán. Ta chỉ huy tráng sĩ, chất cỏ xung quanh kho lương. Trường hợp giặc kéo tới. Ta đốt liền. Chúng ta chỉ cần cầm cự, vì trưa nay đạo quân của sư bá Chu Tái-Kênh với sư huynh Quách Lãng tới đây thì không còn sợ gì nữa.

Trong khi Trần Quốc-Dũng chỉ huy chất cỏ vào các kho lương, thì Vi Lan dẫn các nữ đệ tử Tây-vu đi lục lọi. Dù sao tính trẻ con vẫn còn. Nàng lục suốt từ trại này sang đến trại khác. Song lục chỉ để mà lục, chứ không lấy một món gì.

Trời về trưa, Thần-ưng báo cho biết, có địch ở mặt sông. Vi Lan vội lên ngọn cây quan sát: Từ bờ bắc, ba chiến thuyền dương buồm đang chạy sang bờ nam. Nàng nói vọng xuống:

- Anh Dũng ơi! Ba chiến thuyền, ít ra có hàng ngàn tên Hán. Chúng ta chỉ có mấy trăm Thần-ngao, với ba trăm người, phải làm gì đây?

Trần Quốc-Dũng lo nghĩ, gọi Vi Lan xuống:

- Có lẽ chúng ta đành đốt kho lương vậy.

Vi Lan chợt nói:

- À thế này. Anh cho mười sư huynh trong đội Giao-long ra bờ sông Trường-giang phục sẵn. Nếu chiến thuyền sang bên này, xuôi giòng đi về nam thì thôi. Còn ngược lại, chúng đi vào hồ, lập tức đục thuyền. Thuyền đắm. Chúng đang bơi vào bờ, chúng ta dùng Thần-ngao "đớp" chúng.

Trần Quốc-Dũng mừng lắm. Chàng cho mười chiến sĩ Giao-long ra bờ sông phục sẵn. Hễ thấy thuyền rẽ vào hồ thì ra tay. Trong khi đó đệ tử Tây-vu, Thiên-trường, cùng Thần-ngao phục trên bờ.

Chờ đợi không lâu, quả nhiên ba chiến thuyền đã sang tới bên này bờ. Thuyền rẽ vào hồ Động-đình. Trần Quốc-Dũng ngồi bên Vi Lan quan sát. Phút chốc thuyền từ từ tiến đến. Trên chiến thuyền không nhiều binh Hán cho lắm. Song dường như có nhân vật quan trọng.

Thình lình các chiến thuyền quay ngang. Thủy thủ la hoảng, vì nước tràn vào thuyền như thác. Thủy thủ cùng nhảy xuống sông bơi vào bờ. Ba chiếc mủng thả xuống. Trên thuyền có tất cả chín người, vọt mình vào mủng.

Họ vừa vào đến bờ. Quốc-Dũng hú lên một tiếng. Đoàn Thần-ngao xông ra tấn công. Đám thủy thủ vừa bơi vào bờ, mệt nhoài thì bị đàn chó sói, cùng các chiến sĩ Tây-vu, Thiên-trường tấn công. Chúng không còn biết đâu mà chống đỡ nữa.

Đoàn chín người trên ba chiếc mủng, vừa vào đến bờ, đã rút binh khí tấn công đội Thần-ngao. Họ tiến tới đâu, Thần-ngao lui tới đó.

Vi Lan hoảng kinh. Nàng gọi Thần-long tới. Hơn trăm Thần-long bao vây chín người vào giữa. Đội Thần-ngao bao vây vòng ngoài.

Người cầm đầu lên tiếng hỏi Trần Quốc-Dũng:

- Các ngươi có đánh lầm không? Rõ ràng đây là trại Hán. Tại sao các ngươi chưa hỏi han, đã ra tay đánh chúng ta ? Các ngươi có biết ta là ai không?

Trần Quốc-Dũng làm bộ sợ hãi nói:

- Tiểu tướng được lệnh trấn thủ hậu cứ, giữ lương thảo. Các vị từ đâu đến, không báo trước cho tiểu tướng. Vì vậy tiểu tướng mới đánh đắm thuyền của các vị, và xảy ra cuộc đụng độ.

Người cầm đầu móc túi ra cái thẻ bài, y tung cho Trần Quốc-Dũng:

- Ngươi coi kỹ thì biết.

Trần Quốc-Dũng cầm lấy coi. Trên thẻ bài có khắc con phụng. Dưới ghi rõ: Vũ vệ hiệu úy, Phan Anh, Trần Nghi-Gia. Trong đầu chàng nhớ lại Sún Rỗ kể cho nghe về Phan Anh là con Xích-Mi Phan Sùng. Trần Nghi-Gia là vợ Phan Anh, mụ xuất thân từ phái Khúc-giang. Chúng phải khuất phục Mã thái hậu, vì mụ có thuốc giải Huyền-âm độc chưởng.

Chàng chưa kịp lên tiếng, Trần Nghi-Gia đã vọt người lên tấn công chàng. Chưởng lực của thị mạnh kinh người. Chàng vội lùi lại vận khí đỡ. Binh một tiếng. Người chàng bật lui ba bước. Chàng cảm thấy tức ngực. Oẹ một tiếng, chàng phun ra một búng máu tươi. Trong khi đó Phan Anh cùng đám bảy người còn lại, cùng xông vào quyết chiến với đám Thần-ngao. Vi Lan, Vi Đại-Nham, Trần Quốc-Dũng bị đẩy lùi ra bờ sông.

Nếu một mình Trần Quốc-Dũng, chàng đã nhảy xuống sông bơi mất. Trên đời không có người thứ nhì sau Trần Quốc, bắt được chàng. Nhưng còn Vi Lan, Vi Đại-Nham, chàng không thể bỏ họ được..

Trần Nghi-Gia đánh một chưởng, ba con trăn lớn bay tung đi. Y thị đưa tay túm đầu Vi Lan, thì một ánh kiếm xỉa ngay cổ y thị. Y thị kinh hoàng nhảy lui lại ba bước, ánh kiếm theo sát cổ không rời. Hoảng kinh y thị lộn đi ba vòng. Vừa đứng dậy ánh kiếm lại chỉa vào ngực. Y thị lùi đến sát gốc cây ánh kiếm vẫn theo sát. Thủy chung y thị vẫn không nhìn rõ mặt đối thủ là ai. Y thị liệu chừng đối phương võ công cao không biết đâu mà lường. Nếu đối phương định giết chết, thì y thị đã chết ngay từ chiêu đầu. Y thị không lùi nữa nói:

- Ngươi giết ta đi. Ta hận vì học nghề không tinh mới bị thua ngươi.

Có tiếng cười the thé:

- Giỏi! Ngươi can đảm. Ta không giết ngươi. Ta chỉ bắt ngươi thôi.

Bây giờ Nghi-Gia mới nhìn rõ người tấn công y thị. Đó là một lão bà tuổi khoảng sáu mươi, da mặt tươi hồng. Bà túm Nghi-Gia liệng xuống đất. Vi Lan tung trăn quấn lấy y thị. Nàng kêu lên:

- Chu lão bá.

Người cứu Vi Lan chính là Chu Tái-Kênh. Vi Lan quay lại nhìn Hắc Báo đang chỉ huy mười Thần-báo, với đàn Ngao-thần bao vây Phan Anh. Chu Tái-Kênh hỏi Phan Anh:

- Ngươi có chịu trói hay để bà nội ra tay?

Mặt Phan Anh tái mét. Y nói:

- Ta thấy kiếm pháp của ngươi giống kiếm pháp của Phương-Dung, Phật-Nguyệt. Vậy ngươi với hai người đó là thế nào?

Chu Tái-Kênh cười:

- Chúng là bậc cháu chắt của ta.

Phan Anh cười nhạt:

- Về kiếm thuật ta thua ngươi. Song về chưởng, chưa chắc ngươi hơn ta. Nếu ngươi dùng chưởng thắng được Huyền-âm thần chưởng của ta. Ta mới phục.

Chu Tái-Kênh cười nhạt:

- Nội công âm nhu của phái Trường-bạch nhà mi, với nội công âm nhu của ta cùng một gốc. Sau các ngươi dùng nội công luyện Huyền-âm độc chưởng. Ngươi chắc đã biết: Phàm dùng độc chưởng đánh người. Nếu công lực ngươi mạnh hơn, ta bị trúng độc mà chết. Nhược bằng công lực ta mạnh hơn, chất độc trở lại, nhập vào tạng phủ ngươi mà chết. Nào mời.

Bà phát chiêu Thanh ngưu ư hà trong Phục-ngưu thần chưởng tấn công. Bà vận âm kình. Phan Anh vận khí, phát chưởng đỡ. Trong chưởng có mùi hôi tanh khủng khiếp. Bộp một tiếng, người y lảo đảo lui lại. Y hít một hơi, phát chiêu thứ nhì. Chu Tái-Kênh vận khí phát chiêu Ngưu tẩu như phi. Bộp một tiếng nữa, y bật lui lại hai bước. Y mượn đà nhảy lui lại bốn, năm bước, cười đắc chí.

- Con mụ kia. Mi trúng Huyền âm độc chưởng của ta rồi. Mau quì xuống lạy, ta sẽ tha cho.

Chu Tái-Kênh cười nhạt, xoè tay cho Phan Anh coi:

- Đâu có dễ thế được. Ngươi ngu lắm. Công lực của ngươi với ta cách xa nhau quá nhiều. Ta đã dùng thần công đẩy chất độc trở về cơ thể ngươi rồi. Ngươi thử xoè bàn tay ra mà coi.

Phan Anh xoè tay ra: Bàn tay y có màu tím xanh. Y kinh hoàng, lui lại run run, lấm lét nhìn Chu Tái-Kênh. Bà cười gằn:

- Ác giả, ác báo.

Vi Lan tung trăn quấn lấy Phan Anh, trói y lại.

Quách Lãng đã tới. Trần Quốc-Dũng nói:

- Nếu không có lão bá đến, bọn cháu ắt bỏ mạng ở bờ sông này rồi.

Chàng trình bày chi tiết cuộc chiếm kho lương Tam-sơn cho bà. Bà khen:

- Vi Lan, Quốc-Dũng, thêm lão bá Vi Đại-Nham đã thành công lớn. Kho lương này, dùng cho mười vạn quân, ăn trong ba năm là ít. Tốt lắm.

Quách Lãng truyền lệnh:

Ngô Anh đang trên đường tới phía nam hồ. Giờ này y được tin trại Tam-sơn bị đánh, chắc đang dẫn quân trở về. Còn thủy quân Lưu Long đang đánh nhau với Đinh Tĩnh-Nương. Chúng ta mau bố phòng, đối phó với bộ binh, kị binh. Còn thủy quân không sợ. Vì các chiến thuyền sẽ bị đục. Vậy bố phòng như thế này:

- Sư đệ Quốc-Dũng, Vi Lan, sư bá Vi Đại-Nham, thống lĩnh một đạo quân bảo vệ phía bờ sông. Đề phòng quân bên kia đổ qua. Còn sư bá Chu Tái-Kênh, Tây-vu tiên tử với ta, đắp đồn, đề phòng quân Ngô Anh trở về.

Ông cho đắp ụ, dàn trận sẵn. Đội Thần-báo, phục rải rác ở trong rừng chờ đợi. Ông dặn Tây-vu tiên tử:

- Lão bá nhớ theo dõi cả ba mặt. Mặt sau, sợ quân Hán đổ bộ qua sông. Mặt trước, trông chừng thủy quân, kị binh, bộ binh địch.

Ông ra lệnh cho Vi Lan chất cỏ thành đống trong trại Tam-sơn đốt lên. Khói bốc cao, tỏa ra khắp một bầu trời. Phút chốc, đứng xa nhìn, như cả trại đang bị cháy vậy.

Tây-vu tiên tử leo lên ngọn cây quan sát. Trong ánh sương mù của hồ Động-đình. Bà nhìn rất rõ đoàn chiến thuyền Lưu Long với đoàn chiến thuyền Đinh Tĩnh-Nương đang giao chiến. Bà nói vọng xuống dưới cho Chu Tái-Kênh, Quách Lãng nghe diễn tiến từng ly từng tý một:

- Thần nỏ từ thuyền Lĩnh-Nam bắn đợt thứ nhất. Thủy thủ Hán trên năm chiến thuyền bị giết sạch. Thuyền quay ngang.

- Thần nỏ bắn đợt thứ nhì. Năm chiến thuyền Hán quay ngang.

- Đoàn Giao-long binh Lĩnh-Nam đang tụt xuống nước.

- Thần nỏ bắn đợt thứ ba. Năm chiến thuyền Hán quay ngang.

- Chiến thuyền Hán bị giật dây, đáy thuyền lủng. Hơn ba mươi chiến thuyền đang chìm. Thủy thủ nhảy xuống nước, bơi lại các chiến thuyền khác.

- Trời ơi, hầu như các chiến thuyền Hán đều bị giật dây. Đáy thủng. Binh lính bơi đầy mặt hồ.

- Lưu Long cho soái thuyền bỏ chạy. Y đang tiến vào phía bờ hồ.

- Thủy quân Hán, đầu hàng. Chúng được vớt lên thuyền Lĩnh-Nam.

- Cẩn thận. Kị binh, bộ binh Hán đang trở về.

Quách Lãng vội viết thư, truyền Thần-ưng mang ra cho Đinh Tĩnh-Nương. Ông yêu cầu sư muội, sai một số chiến thuyền chở tù binh về hậu cứ. Số chiến thuyền còn lại, đến đậu ngay bờ hồ, lập với trận của ông thành hình thước thợ. Chờ quân Ngô Anh.

Kị binh Ngô Anh rầm rập đi trước, còn cách chỗ phục binh của Quách Lãng hơn dặm, chúng dừng lại quan sát. Trước mặt chúng, một người bằng hình nộm, mặc quần áo đại quân Hán trong tư thế qùi gối. Viên tướng đi đầu, lui lại báo tin với Ngô Anh:

- Thưa tướng quân, dường như trại Tam-sơn bị chiếm. Tô thái thú bị hại. Chúng lấy quần áo của người, đem mặc vào hình nộm để giữa đường.

Ngô Anh suy nghĩ một chút, rồi nói:

- Có lẽ là nghi binh. Chúng ta cứ tiến lên.

Kị binh tiến được một dặm nữa. Thình lình trong rừng vọt ra hơn mười con chó sói, chúng tru lên. Nhảy vào cắn ngựa. Đoàn ngựa nhảy dựng. Hơn mười con bị thương, ngã lăn ra. Đám kị binh vừa định ra tay. Đàn chó sói đã biến vào rừng.

Ngô Anh ra lệnh:

- Phải cẩn thận. Tiến từ từ.

Kị binh lại lên đường. Thình lình có tiếng gầm gừ. Hơn mười con beo gấm từ trên cây nhảy xuống cắn cổ chết trên hai chục kị binh, rồi lại nhảy lên cây biến mất.

Quân Hán ngơ ngẩn, sợ hãi. Chúng tiến được một lát, thì trước mặt chúng, một đoàn kị mã Hán đang phi ngmược chiều như bay. Ngô Anh gò ngựa đứng nhìn. Đám kị binh như không thấy đoàn người ngựa của Ngô, chúng cứ cứ phi tới. Ngô phất tay cản lại. Đám kị binh đó ngã lăn xuống đất. Thì ra chúng chỉ là những xác chết.

Ngô Anh nói:

- Thế này thì trại Tam-sơn bị chiếm rồi. Đám hơn trăm kị binh này là quân giữ trại, đã bi giết. Chúng đem xác cột lên ngựa, cho chạy ngược chiều để dọa bọn ta đấy.

Y còn đang ngơ ngẩn, có tin thủy quân Lưu Long bị tan.

Lưu Long đã lên bờ, đến hội với y, mặt Lưu tái nhợt. Lưu nói với Ngô Anh:

- Ta sơ ý bị trúng kế Phật-Nguyệt, thị cho đội Giao-long binh đục thuyền của ta. Ta không bắn được mũi tên, mà toàn bộ ba vạn thủy quân bị chìm dưới đáy hồ.

Giữa lúc y chưa biết tiến hay lùi, thì đoàn beo gấm từ trong rừng nhảy xổ ra tấn công kị binh. Kị binh kinh hoàng chạy lui trở lại. Lưu Long vì không đề phòng, mà bị trúng kế Phật-Nguyệt, chứ thực sự y là một tướng đại tài. Y cho bộ binh tiến lên, phía trước mặt y, quân Lĩnh-Nam đã đóng thành một lũy dài. Lưu cho dàn trận đánh thẳng về phía trước. Bây giờ y mới thấy quân Lĩnh-Nam xuất hiện. Một bên đánh thục mạng, kiếm đường sống. Một bên quyết đánh tan địch.

Đánh một lúc. Y giết được hơn chục beo gấm, với chó sói. Y nói với Ngô-Anh:

- Dù chúng ta có diệt được đám quân này, cũng không còn đường rút lui. Bây giờ tướng quân dùng bộ binh cầm cự với Quách Lãng. Tôi dùng kị binh chiếm thuyền của Đinh Tĩnh-Nương. Mình dùng thuyền rút lui.

Y dùng kị binh xung vào đội hình thủy quân. Thủy quân rút lui dàn ra bờ hồ, rồi lên chiến thuyền. Kị binh vừa đến gần bờ hồ, thì Nỏ-thần bắn ra. Đợt đầu mấy trăm kị binh ngã xuống. Lưu Long dốc đợt nhì, đợt ba xông lên. Từ đợt nọ đến đợt kia, Nỏ-thần nạp rất lâu, lợi dụng khe hở đó. Lưu dốc kị binh đến sát bờ hồ. Chúng reo hò leo lên chiến thuyền.

Đinh Tĩnh-Nương cho chiến thuyền rút ra khỏi bờ. Nhưng chúng đã chiếm được trên ba mươi chiếc. Tĩnh-Nương chờ cho chúng chèo thuyền ra khơi, cho thủy quân vây đánh.

Giữa lùc hai bên đang dằng co, bất phân thắng bại, thì Thần-ưng báo cho biết phía sông Trường-giang, quân Hán đang đổ bộ từ bên kia sang. Hơn trăm chiến thuyền dàn hàng, căng buồm tiến tới.

Quách Lãng nói với Chu Tái-Kênh:

- Sư bá đem một vạn chiến sĩ, cùng đội Ngao-thần, đệ tử Tây-vu, Giao-long ra đóng bờ sông, đánh cản không cho chúng đổ bộ. Trong khi tôi đánh với bọn Ngô Anh, Lưu Long. Quân của Hán đã lẫn vào quân Lĩnh-Nam. Ngô Anh đứng trên ngựa dốc chiến, quyết tiêu diệt đám quân Quách Lãng. Hai bên đánh nhau hơn giờ, vẫn chưa phân thắng bại. Bên Lĩnh-Nam quân số chỉ bằng một phần ba, nhưng nhờ có đội Thần-báo, vẫn giữ được phòng tuyến.

Thình lình Quách Lãng bị một mũi tên trúng giữa bụng. Ông vội vàng vung kiếm chặt đứt phần ở phía ngoài người, rồi dùng dây lưng băng lại. Ông làm thực nhanh. Vì để chậm, binh tướng thấy được, mặt trận vỡ ngay.

## 19. Uy Danh Động Đến Bắc Phương

Sau khi chôn cất tử sĩ. Phật-Nguyệt đánh trống, truyền các tướng sĩ vào họp. Bà ban lệnh phủ tuất gia đình tử sĩ. Cứ như luật Lĩnh-Nam. Tử sĩ tuẫn quốc đương nhiên được thăng lên một cấp. Lương bổng tử sĩ vẫn tiếp tục phát cho quả phụ, cô nhi. Tử sĩ có mẹ già, lạc hầu, lạc tướng phải cử người nuôi dưỡng, chu cấp đầy đủ.

Bà mời tướng soái vào họp, định công thăng thưởng. Cuộc họp vừa bắt đầu, có Thần-ưng ré lên trên không. Mọi người đưa mắt nhìn Cu Bò. Nó lắng tai nghe tiếng Thần-ưng, rồi trả lời bằng cái lắc đầu:

- Không hiểu sao Thần-ưng đang tuần phòng, kêu ré lên báo hiệu có khách tới thăm rồi mất tích. Hay chúng bị người bắn chết cũng nên.

Mọi người theo Cu Bò ra sân xem: Tất cả Thần-ưng đồn trú trên hồ Động-đình đều cất cánh bay về phương Nam. Chúng dàn ra thành từng tốt trăm con một, lượn vòng tròn, giống như tập trận. Chúng đồng cất tiếng kêu, vui vẻ nhộn nhịp, hòa nhã. Các tướng soái đã được nghe chúng kêu như vậy hai lần. Lần thứ nhất trong khi bay lượn trên bàn thờ Quốc-tổ, hôm đại hội hồ Động-đình và hôm cử hoàng-đế Lĩnh-Nam.

Đào Phương-Dung nói với Đào vương-phi:

- Thưa bác, hồi đánh Long-biên trở về Thần-ưng thấy hai bác cùng đạo binh Cửu-chân từ xa đến, cũng bay lượn, reo lên vui vẻ như vậy. Không lẽ bác trai còn sống trên thế gian này ư?

Tây-vu tiên tử lắc đầu:

- Không phải thế đâu cháu ơi! Thần-ưng là loài chim có linh tính ở Tây-vu. Khi chúng thấy vị thánh nhân, hoặc chúa tướng tối cao, thì kêu lên báo hiệu cho nhau, bay lượn chào đón. Ta đoán, dường như có nhân vật quan trọng sắp tới Trường-sa. Không phải vua Trưng, ắt Bắc-bình vương Đào Kỳ hoặc công chúa Hồ Đề.

Sún Hô nhảy nhót mấy cái, chàng đã lên đến cành cao chót vót của cây cổ thụ, phóng mắt nhìn về hướng Nam. Chàng nói vọng xuống:

- Đúng rồi, Hoàng-đế giá lâm. Xa xa em thấy một đoàn người ngựa. Đi đầu có con voi trắng, hai cái ngà chéo nhau.

Trưng-đế dùng đức cai trị Lĩnh-Nam hơn năm qua. Dân chúng, nhà nhà đều cảm thấy thanh nhàn. Đêm ngủ không cần đóng cửa. Của rơi không có người nhặt. Trẻ kính già. Già dạy trẻ. Liên tiếp ba mùa đều trúng. Dân chúng ấm no, ca ngợi công đức ngày đêm. Họ nói với nhau: Đến vua Hùng sống dậy cũng không làm họ sung sướng hơn.

Vì vậy các tướng nghe Trưng hoàng-đế giá lâm, đều nhảy nhót vui mừng. Phật-Nguyệt truyền dàn giáp sĩ từ trong thành ra đến ngoài mười dậm chào đón hoàng-đế.

Trần Quốc-Dũng can:

- Sư tỷ! Không nên biểu lộ quân khí hùng mạnh. E hoàng-đế nghi ngờ chăng? Sư tỷ có nhớ xưa Hàn Tín cầm quân, tranh thiên hạ cho Lưu Bang. Lưu Bang du Vân-mộng. Hàn Tín dàn giáp sĩ, biểu lộ quân khí hùng mạnh. Lưu Bang nghi ngờ rồi truyền bắt giam Hàn Tín, giáng tước từ Sở vương, xuống làm Hoài-âm hầu.

Phật-Nguyệt cười:

- Sư đệ biết một mà không biết hai. Lưu Bang xuất thân từ một tên đình trưởng. Không tài không đức. May mà được thiên hạ. Vì vậy y nghi ngờ tất cả mọi người. Còn Trưng-đế xuất thân hiệp nghĩa. Tài trí thiên hạ không ai bằng. Vì vậy hoàng-đế không nghi ngờ ai. Hàn Tín có tài dùng binh bậc nhất thời Tây-Hán. Cho nên Lưu Bang nghi ngờ. Còn ta, tài dùng binh thua xa Trưng Nhị, Đào Kỳ, Phương-Dung, Vĩnh-Hoa, Thánh-Thiên, Đinh Đại, Đô Dương. Làm sao Trưng-đế nghi ta được? Vả xưa, thời bình rồi, mà Hàn Tín muốn tỏ cái tài, cố gắng luyện sĩ tốt, làm Lưu Bang nghi ngờ. Còn đây, trong lúc chiến tranh, Trưng-đế lo sợ ta đương không nổi Hán, mới tới vi hành. Ta cần tỏ ra mạnh, để người yên tâm.

Các tướng đều phục Phật-Nguyệt minh mẫn. Bà lên ngựa, xuất thành, dẫn Chu Tái-Kênh, Đào vương-phi cùng các tướng đi đón. Từ xa xa, thấy bầy voi, cùng người ngựa tiến đến. Phật-Nguyệt ra lệnh cho mọi người xuống ngựa, đứng chờ ven đường. Chu Tái-Kênh chỉ đoàn người ngựa:

- Hoàng-đếá Lĩnh-Nam xuất chinh chưa tới hai trăm người ngựa tháp tùng. Trong khi hoàng-đế Trung-nguyên đi đâu, phải tiền hô hậu ủng hàng ngàn, hàng vạn giáp sĩ.

Cu Bò cười lớn:

- Hoàng-đếá Lĩnh-Nam được dân yêu, đâu sợ người ám sát, mà cần giáp sĩ? Hoàng-đế của mình có võ công cao, dễ gì ai đến gần được?

Trưng hoàng-đế tới gần, Phật-Nguyệt hô lớn:

- Các tướng sĩ Trường-sa, giáp trụ trên người, không hành đại lễ. Mong hoàng-đế miễn tội.

Hoàng-đếá nhảy vội xuống nói lớn:

- Chúng ta là sư huynh, sư muội một nhà. Không nên dùng đại lễ. Miễn lễ. Miễn lễ.

Ngài ra lệnh cho voi của Phật-Nguyệt, Tái-Kênh cùng đi ngang với voi của ngài và Trưng Nhị. Dân chúng trong thành, nhà nhà kéo nhau ra chào mừng hoàng-đế giá lâm.

Trưng hoàng-đế nói với Phật-Nguyệt:

- Ta bất thần thăm mặt trận Động-đình. Sư muội bắt dân chúng đón rước chi cho mệt mỏi?

Phật-Nguyệt chưa kịp trả lời, Cu Bò cỡi ngựa đi phía sau. Nó xen vào:

- Thưa "chị" hoàng-đế. Chị Phật-Nguyệt đâu có bảo họ đón. Họ nghe hoàng-đế đến, tự bảo nhau, kết hoa, đốt pháo mừng, kéo nhau đi đón đấy chứ.

Hoàng-đế nhìn Cu Bò. Người nó dơ dáy kinh khiếp. Ngài liếc nhìn Hồ Đề ý muốn hỏi lý lịch. Hồ Đề vội đáp:

- Sư tỷ! Em có Tây-vu thiên ưng lục tướng, Thập-ngưu. Nó là một trong mười thằng trâu. Cứng đầu như trâu. Tên nó là Trâu Vàng. Vì không có Trâu Vàng, nên gọi là Cu Bò. Nó giữ chức sư trưởng Thần-ưng đạo Giao-chỉ, dưới trướng sư muội Đào Phương-Dung.

Vua Trưng nhìn Cu Bò, Trâu Xanh, Trâu Trắng mỉm cười nói:

- Cách đây năm, sáu năm, là thời của Tây-vu thiên ưng lục tướng. Lục Sún lớn thì có mười cu trâu kế nghiệp. Tre già, măng phải mọc.

Đào Ngũ-Gia, tức Sún Hô trình:

- Sư tỷ thứ lỗi. Thằng Cu Bò cực thông minh, lanh lợi, chỉ phải cái tội tham ăn và ở dơ. Trận đánh vừa qua, nó lập công đầu trong các tướng lĩnh Tây-vu, thứ đến Vi Lan, Trâu Đen. Không may Trâu Đen tuẫn quốc.

Hoàng-đế cảm thán, nói với Hồ Đề:

- Bàn tay của em là bàn tay tiên, chứ không phải bàn tay người thường nữa. Dù ta, dù Đào vương-phi, dù bất cứ người nào cũng không bằng em. Từ tiền cổ đến giờ, chỉ có Quốc-mẫu, sinh trăm con, mới hơn được em. Trẻ mồ côi quá nhiều, em đi lượm về nuôi nấng, dạy dỗ chúng trở thành anh hùng Lĩnh-Nam. Bề ngoài, ai cũng tưởng em đùa nghịch, phá phách. Chỉ có thái thượng hoàng Tự-Sơn với ta biết em: Tính đùa nghịch đó, phát xuất từ trong lòng hồn nhiên, vui vẻ. Chính tính vui vẻ của em, em đã đào tạo được nhiều thiếu niên anh hùng.

Voi đã vào trong thành. Vua Trưng thấy dân chúng đứng đón đông quá, ngài xuống voi, cùng tể tướng, tam công, triều thần, đi khắp thành, ân cần hỏi thăm từng người một.

Lạ một điều, người già bu quanh hoàng-đế, đòn trẻ con bu quanh Hồ Đề, mỗi câu, mỗi lời bà nói. Dân chúng lại cười ầm lên.

Chính lời khen ngợi Hồ Đề của vua Trưng, mà sau này, tại các đền thờ, đều đắp tượng bà ngồi giữa, xung quanh có bảy đứa trẻ, trong bảy tư thế khác nhau. Một đứa đấm lưng, một đứa bắt chí, một đứa bóp vai, một đứa đấm chân, một đứa dâng trái cây, một đứa quạt nước, và một đứa ngồi để "cò" ra ngoài, tay ôm trái dưa. Nhiều nơi còn vẽ hình bà với bảy đứa trẻ, làm tranh tết. Tết đến đua nhau mua tranh treo ở nhà, mong trẻ con hay ăn, chóng lớn. Có người không biết, gọi là tranh Hồ tiên cô và bảy đồng tử, diễn tả tài nuôi dạy người của Hồ Đề thời Lĩnh-Nam.

Ủy lạo dân chúng đến chiều, hoàng-đế lên ngựa đến bờ hồ Động-đình thăm thương binh đang điều trị tại đây. Ngài đến từng dãy nhà của thương binh thăm hỏi, ban thưởng. Nhiều người cảm động bật lên tiếng khóc.

Từ hồ Động-đình, ngài trở về Trường-sa, họp với các tướng sĩ, định công, tưởng thưởng. Ngài truyền tất cả binh tướng dù lớn, dù nhỏ, công nhiều, công ít, đều được thăng lên một cấp. Phàm những người có chiến công hiển hách, công chúa Phật-Nguyệt đạt giấy về trang ấp. Lạc hầu, lạc tướng sẽ thay Trưng hoàng-đế ban thưởng cho cha mẹ, sư phụ, có công dạy dỗ con em. Các tướng sĩ anh dũng tử trận, trang ấp quê hương của họ được đổi tên. Dùng tên của họ thay cho tên trang ấp cũ. Dùng tên đặt cho trang ấp, chỉ Lĩnh-Nam mới có. Chứ người Trung-Hoa ngược lại, kiêng, không được nhắc đến húy của danh nhân.

Trước 1945 khắp vùng Bắc Việt-Nam, và các tỉnh Quảng-đông, Quảng-tây, Vân-nam bên Trung-hoa, có nhiều trang ấp mang tên danh nhân như: Xóm Ả-Tắc, Ả-Dị, xóm ông Ba, chòm ông Mãnh v.v. đó là tên những chiến sĩ anh dũng tuẫn quốc được dùng đặt tên trang ấp từ thời Lĩnh-Nam còn sót lại.

Sau khi tuyên thưởng tất cả chiến sĩ. Ngài đứng dậy, ân cần nói với Chu Tái-Kênh:

- Thái sư thẩm lần đầu tiên tham chiến, gặp trận giặc lớn. Nếu không có người ra tay, e Lưu Long, Tô Định, Ngô Anh đánh tan đạo quân Tam-sơn của Lĩnh-Nam. Đất Lĩnh-Nam còn phải nhờ đến uy vũ của thái sư thẩm nhiều. Trẫm xin tôn dâng Thái-sư thẩm tước:

Thiên-đạo hoàng thái hậu.

Tam công, tể tướng, cùng các tướng sĩ đồng hành đại lễ với Chu Tái-Kênh. Bà vui vẻ, uống rượu, múa kiếm ca hát bài ca chiến thắng hồ Động-đình do Phùng Vĩnh-Hoa sáng tác. Đám trẻ cũng hát theo. Vua Trưng bị cảm ứng, ngài cũng hát.

Từ sau trận hồ Động-đình. Chu Tái-Kênh trổ thần oai giết giặc. Nhất là gặp đạo quân thiện chiến, liều mạng Lưu Long, bà được xử dụng hết tài thao lược, thắng giặc. Cái uất hận từ bốn mươi năm do đó mất đi. Bà trở lại với bản tính nhu nhã thuở nào.

Trưng hoàng-đế nói với Vi Lan:

- Nhờ mưu trí của em, mà chúng ta cướp được kho lương thảo khổng lồ, đủ nuôi mười vạn quân trong vòng hơn một năm. Công này không nhỏ. Ta quyết định phong cho em làm:

Chí nhu Thiên tắc công chúa.

Chu Tái-Kênh tiến lên, ghé tai Trưng hoàng-đế nói nhỏ mấy câu. Trưng hoàng-đế nhìn Trần Quốc-Dũng, ngài mỉm cười phán:

- Trong trận này, em với Vi Lan đều vào sinh ra tử. Ta thăng em lên làm Quân-sơn hầu, lĩnh ấn Đại tướng quân. Ta truyền gả Vi Lan cho em, kể từ hôm nay, để cả hai thành vợ chồng, cùng lo gánh vác sơn hà với chúng ta.

Hai người cùng lạy tạ. Cu Bò thấy Vi Lan lấy chồng. Nó diễu:

- Ôi! Từ nay chúng mình phải gọi là Chí nhu thiên tắc công chúa. Tên dài quá. Thôi mình gọi là Ả Tắc cho nó gọn.

Từ đấy trong bạn hữu Tây-vu gọi nàng là Ả Tắc.

Hoàng-đế truyền gọi Hắc Phong quận chúa, dạy:

- Trước em có công đánh thành Xuyên-khẩu, Bạch-đế, sau đánh thành Trường-an, lại có công trong trận Long-biên, Luy-lâu. Ta đã phong cho chức tước cùng trang ấp cho các em rồi. Bây giờ em lại lập công lớn trong hồ Động-đình, em mới hai mươi tuổi, xung phá vào hàng vạn mũi tên Hán. Em chỉ huy đội ong bầu đánh với sáu vạn thủy quân Mã Viện, gặp cường địch không lùi, bị thương đến ba lần vẫn tiến. Trong đời sống, nêu cao tài Lĩnh-Nam. Ta phong em làm:

Chí nhu dị tài công chúa

Cu Bò nói nhỏ vào tai Trâu Xanh:

- Tên dài quá. Bọn mình cứ gọi bằng tên Ả Dị cho tiện.

Từ đấy, trong quân gọi Vi Lan bằng tước hiệu Thiên-tắc công chúa. Hắc Phong là Dị-tài công chúa. Song bạn bè gọi nàng là Ả-Dị. Hiện nay ở Mê-linh còn có miếu thờ Ả-Dị, Ả-Tắc.

Vua Trưng cùng cùng quần thần nghe Cu Bò nói đều cười ồ lên. Ngài lại truyền phong cho Trâu Đen được mang họ Trưng, đặt cho tên Trưng Dũng. Sắc phong làm:

Tam-sơn trung dũng đại tướng quân

Ngài phong cho tất cả các sư trưởng Tây-vu thuộc đạo Giao-chỉ, Hán-trung lĩnh ấn đại tướng quân, tước Liệt-hầu.

Cu Bò lắc đầu, không chịu nhận tước Liệt-hầu. Đào vương-phi hỏi:

- Con chê tước hầu nhỏ hay sao? Con mới mười lăm tuổi, làm đại tướng, tước phong hầu là lớn lắm rồi.

Nó gãi đầu nói:

- Không phải vậy. Con gọi chị Phật-Nguyệt bằng chị. Chị Phật-Nguyệt gọi hoàng-đế bằng chị, vì vậy con cũng gọi chị hoàng-đế. Như vậy là con chỉ dưới chị hoàng-đế chút xíu. Bây giờ phong con làm tước hầu, bé xíu xíu. Con không chịu đâu.

Bọn Trâu Xanh, Trâu Trắng nhao nhao theo Cu Bò. Đào Phương-Dung làm chúa tướng của bọn phá trời đã quen. Bà bảo chúng:

- Hoàng-đế phong hầu cho các em, để các em có trang ấp. Có trang ấp, tha hồ mà ăn. Ăn gãy răng cũng không hết. Còn nếu các em không muốn nhận tước hầu, thì thôi vậy, hết hành quân, đánh giặc, trở về Tây-vu vẫn phải ăn cơm lính hoài. Ăn cho đến già.

Cu Bò nói lớn:

- Ê ! Bọn Trâu chúng mình cứ nhận sắc phong, nhưng bổng lộc thì giữ lấy, đem cho người nghèo.

Cả bọn lạy tạ ơn.

Trưng hoàng-đế nghĩ một lúc rồi quay lại nói với lạc vương Lương Hồng-Châu:

- Trận hồ Động-đình diễn ra trên đất Quế-lâm. Cu Bò được phong hầu, không lẽ cứ dùng tên Cu Bò, Trâu xanh, Trâu Trắng mãi coi không được. Vậy trẫm phiền Lạc-vương nhận ba cháu làm con nuôi, cho chúng mang họ Lương.

Lương Hồng-Châu bái mệnh. Ngài nói với Cu Bò:

- Cháu ngoan. Ta nhận các cháu làm con. Ta đặt cho Cu Bò là Lương Tùng. Trâu Trắng là Lương Bạch. Trâu Xanh là Lương Thanh. Bò đã được thu làm đệ tử Cửu-chân rồi, thì thôi. Còn Trâu Trắng, Trâu Xanh sẽ được thu làm đệ tử phái Quế-lâm.

Bọn Trâu mừng lắm, chúng đến trước Lương Hồng-Châu lạy tám lạy, gọi ông là sư phụ.

Hai hôm sau hoàng-đế cùng quần thần nghị sự. Chỉ các tướng cấp sư trở lên mới được dự. Bọn Cu Bò tuy ít tuổi, song chúng lĩnh ấn đại tướng quân, tước phong hầu. Cũng được tham dự.

Công-chúa Bát-Nàn Vũ Trinh-Thục trình bày tin tức:

- Về mặt trận Thục, Công-tôn Tư đầu hàng Hán. Quang-Vũ truyền Ngô Hán đem quân đi sau yểm trợ cho Tư. Để Tư dẫn bản bộ quân mã cùng đám Lê Đạo-Sinh đánh với Vương Nguyên. Vương Nguyên ít quân, phải lui về cố thủ ở Hán-nguyên. Dân chúng Thục một phần theo Hán, phần còn lại một nửa theo Công-tôn Thi, một nửa theo Vương Nguyên. Hiện Vương Nguyên vẫn cố thủ mười quận phía Nam Ích-châu. Vương Nguyên được đạo binh Tượng-quận của Đào Hiển-Hiệu trợ giúp. Ngô Hán, Công-tôn Thi không sao đánh được. Song nam Ích-châu, dân chúng nghèo khó, Vương Nguyên chỉ có thể cố thủ trong vòng một năm nữa là cùng.

Tể-tướng Phương-Dung hỏi Phùng Vĩnh-Hoa :

- Sư tỷ vốn có thâm tình với Thục. Em vẫn lo cho sư-bá Vương Nguyên. Vậy sư-tỷ đừng quản ngại, hãy đi Tượng-quận, vào Ích-châu giúp sư-bá Vương Nguyên với sư đệ Hiển-Hiệu.

Trưng hoàng-đế hỏi Đào Kỳ:

- Sư đệ Đào Quí-Minh bị Liêu-đông tứ ma bắt đến hồ Động-đình, được Xích Hầu, Cu Bò cứu thoát, do vậy được dự trận đánh lớn. Ta cho rằng đó là trời định. Vậy nên cử người khác làm phó tướng cho Đào Hiển-Hiệu.

Đại tư mã, Bắc-bình vương Đào Kỳ nói:

- Nếu hoàng thượng thuận cho sư-tỷ Vĩnh-Hoa trợ chiến đất Thục, thì không cần để Hiển-Hiệu ở đó nữa. Thần xin đề cử Đào Chiêu-Hiển thống lĩnh đạo Tượng-quận, Đào Đô-Thống làm phó tướng. Đào Tam-Lang trấn thủ Độ-khẩu. Sư đệ Quách Lãng tuẫn quốc, thần xin để Hiển-Hiệu thế Quách Lãng thống lĩnh đạo Hán-trung. Đạo Hán-trung tổn thất mất một phần ba quân số trong trận vừa qua, xin cho rút về Linh-lăng làm trừ bị, để bổ xung, huấn luyện lại. Đạo Giao-chỉ của Đào Phương-Dung tinh lực hùng mạnh, đưa lên trấn thủ hồ Động-đình thay thế đạo Hán-trung.

Công-chúa Bát-Nàn Vũ Trinh-Thục lại tường trình về khu Nam-hải:

- Đối diện với Nam-hải có hai đạo quân. Đạo Hạ-khẩu của Phù-Lạc hầu Lưu Long. Đạo Thượng-ngô của Lâu-thuyền tướng quân Đoàn Chí. Đạo Lưu Long thống lĩnh binh mã vùng Hạ-khẩu, uy hiếp Kinh-châu, Nam-hải, Quế-lâm. Giáp sĩ trên dưới ba mươi vạn. Vừa rồi y đem quân vào hồ Động-đình. Bị Phật-Nguyệt đánh tan rã hoàn toàn lực lượng Thủy quân. Tuy vậy y cũng còn trên mười lăm vạn binh. Đoàn Chí thống lĩnh binh mã Thượng-ngô, Uất-lâm. Mấy năm nay ra sức đóng chiến thuyền, tập luyện thủy quân. Mục đích đánh xuống Nam-hải. Binh lực của y trên hai mươi vạn giáp sĩ. Tuy vậy mặt Nam-hải chúng ta không lo sợ. Vì tài dùng binh cả Lưu Long, Đoàn Chí không phải là đối thủ của Vương Phúc, Thánh-Thiên. Về võ công, chúng càng không phải đối thủ của Khúc-Giang ngũ hùng. Về thủy chiến, chúng chưa đáng bậc đệ tử của Trần Quốc. Nếu chúng đánh xuống, không khác gì tự tử.

Trưng-đế hỏi Trưng vương:

- Em nghĩ sao?

Trưng vương đáp:

- Em nghĩ nên chọc cho Đoàn Chí đánh xuống Nam-hải, để Thánh-Thiên, Vương Phúc, Trần Quốc tiêu diệt khả năng thủy quân của chúng. Vừa rồi chúng bị trận hồ Động-đình, Trung-nguyên rung động. Nếu xảy ra trận Nam-hải nữa thì Thủy quân chúng mất hết tiềm lực. Ít ra phải ba năm mới phục hồi. Bấy giờ, chúng ta không còn sợ Hán nữa.

Trưng hoàng-đế hỏi Phương-Dung:

- Sư muội biết nhiều về triều Hán, có thể nào, chúng ta chọc cho Đoàn Chí đánh xuống Nam-hải không?

Phương-Dung ngẫm nghĩ một lúc rồi tâu:

- Em nghĩ: Quang-Vũ có tài đế vương. Y biết nhận xét thời cuộc không thua gì Thái thượng hoàng Trần Tự-Sơn. Chắc chắn sau trận hồ Động-đình y sẽ ra lệnh chiếm nốt các quận Kinh-châu, Ích-châu. Y không dại gì chọc tay vào tổ ong bầu Nam-hải. Tuy vậy, Mã thái-hậu có thể dùng áp lực, bắt quần thần tâu với Quang-Vũ cho Đoàn Chí đánh xuống Nam-hải.

Bà ngưng lại một lúc, tiếp:

- Muốn cho Mã thái-hậu làm như vậy cũng dễ thôi. Mụ đang cần nhiều vàng bạc châu báu, mua chuộc quần thần. Bởi vậy mụ mới sai vợ chồng Nghi-Gia cầm đầu một đội Thị vệ xuống hồ Động-đình tìm kho tàng. Trong khi đó bản đồ kho tàng nằm trong tay chúng ta.

Phùng Vĩnh-Hoa, nổi tiếng nhiều mưu lắm mẹo. Bà góp ý:

- Vậy thì thế này. Chúng ta đem Ngọc-tỷ truyền quốc của Trung-nguyên, cùng bản đồ kho tàng giao cho Công-chúa Vĩnh-Hòa. Công-chúa thượng biểu về triều trước rồi sau đó mang Ngọc-tỷ dâng cho Quang-Vũ. Được Ngọc-tỷ nhất định Quang-Vũ sẽ hài lòng. Trong khi đó, chúng ta phao ngôn khắp triều Hán rằng bí mật bản đồ kho tàng để ở đáy hộp Ngọc-tỷ. Mã thái-hậu nghe vậy, ắt cạy đáy hộp ra lấy bản đồ. Chúng ta phải làm một bản đồ giả, đặt trong đáy hộp Ngọc-tỷ sẵn. Mã thái-hậu được bản đồ đó, tất ép quần thần tâu Quang-Vũ đánh Nam-hải, để mụ cho người theo quân đào kho tàng.

Phương-Dung đồng ý:

- Chúng ta chế tạo bản đồ cũng phải bịa ra bài thơ, bài quyết bí mật. Để bọn Mã thái-hậu khó nhọc mới đoán ra. Mặt khác, bản đồ chỉ chỗ dấu kho tàng, phải thuận tiện cho chúng ta dùng binh. Nơi đó, làm mồ chôn quân Hán.

Trưng hoàng-đế giao việc này cho Trưng Nhị, Vĩnh-Hoa, Phương-Dung nghiên cứu làm với nhau.

Vũ Trinh-Thục trình bày tiếp:

- Tại Kinh-châu, trong khi Mã Viện đánh xuống Nam. Thì mặt Ích-châu, Công-tôn Thi đánh ra, mặt trước Phong-châu song quái đánh lại. Công-tôn Thiệu, Vũ Chu binh cô, thế cùng, bị đánh bại. Hai người bị bắt cầm tù. Kinh-châu thất thủ hoàn toàn.

Sún Hô tức Đào Ngũ-Gia nước mắt đầm đìa. Chàng đến trước Trưng-đế phủ phục xuống khóc:

- Thần cả gan, dám xin Hoàng-thượng ban cho một đặc ân.

Trưng-đế phất tay một cái, kình lực nhu hòa đỡ chàng dậy. Ngài phán:

- Hiền đệ với ta tuy nghĩa vua tôi. Song tình khác chi ruột thịt. Hiền đệ có mối thương tâm gì, cứ nói ra. Ta sẵn sàng giúp hiền đệ.

Đào Ngũ-Gia tâu:

- Trước đây Tây-vu thiên ưng lục tướng đánh nhau với Trường-sa vương Công-tôn Thiệu, rồi kết huynh đệ, thề rằng có phúc cùng hưởng. Có họa cùng chịu. Từ sau vụ đó, đưa đến Thục, Việt hòa hợp. Nay... Sún Cao tuẫn quốc. Ngũ Sún mỗi người trọng nhậm một nơi. Tiểu đệ trấn thủ ngay cạnh Kinh-châu, đã qua sông giúp Công-tôn Thiệu đại ca tái chiếm ba thành. Không ngờ quân ít, thế cô, đại ca bị giặc bắt. Lòng tiểu đệ đau như dao cắt. Tiểu đệ dám cả gan xin Hoàng-thượng cho phép tiểu đệ vượt sông, đột nhập nhà tù cứu Công-tôn đại ca.

Trưng-đế gật đầu:

- Đào Ngũ-Gia nghĩa khí thực đáng khen. Song cần phải nghiên cứu kỹ. Lỡ ra hỏng việc, cứu người không được, mà mình mất mạng vô ích.

Trưng hoàng-đế đưa mắt nhìn Đào Kỳ hỏi ý kiến. Đào Kỳ lắc đầu:

- Sau khi Công-tôn Thiệu, Vũ Chu bị bắt. Chúng đã giải cả gia quyến hai người về Lạc-dương. Đợi bắt được Vương Nguyên rồi mới giết một thể. Việc đem người đến Lạc-dương cứu Công-tôn Thiệu, e rất khó.

Cu Bò dơ tay xin nói. Hoàng-đế hỏi:

- Em có ý kiến gì muốn phát biểu?

Cu Bò cười:

- Muốn cứu Công-tôn Thiệu, Vũ Chu cùng các tướng Thục bị bắt, cũng dễ thôi. Nếu "chị" Hoàng-đế giao cho em. Cam đoan em cứu được hết. Cứu rất dễ dàng. Em hứa đem họ về đây không bị mất một sợi tóc.

Trưng-đế biết đệ tử Tây-vu có nhiều sáng kiến. Ý nghĩ của họ không biết đâu mà lường. Bà hỏi:

- Em thử nói cho chị nghe xem có hợp lý không?

Cu Bò cười:

- Các chị bàn giao Ngọc-tỷ cho Quang-Vũ. Y vốn ích kỷ. Tự nhiên được Ngọc-tỷ, chắc chắn y sẽ nghi ngờ. Vậy trước hết, có Công-chúa Vĩnh-Hòa của triều Hán đây. Để Công-chúa thượng biểu về triều rằng Ngọc-tỷ hiện ở Lĩnh-Nam. Nếu Quang-Vũ thuận, Công-chúa đứng trung gian, thuyết phục Lĩnh-Nam trả Ngọc-tỷ cho Quang-Vũ. Ngược lại Quang-Vũ phải trao hết những tù binh của Thục. Tên tuổi do Lĩnh-Nam đưa ra.

Trưng hoàng-đế cùng quần thần kinh ngạc không ít về đề nghị của Cu Bò.

Phùng Vĩnh-Hoa ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Trước kia Ngô Hán phục kích bắt được Quí-Minh với Công-chúa Vĩnh-Hòa. Chắc chắn y đã thượng biểu về triều nói xấu Công-chúa. Vậy trước khi Công-chúa thượng biểu cho Quang-Vũ. Chúng ta phải tạo cho Công-chúa nhiều uy tín đã. Hiện chúng ta bắt được gần mười vạn tù binh Hán. Trong đó có ba vạn thương binh. Chúng ta phải nuôi thương binh tốn lương, tốn thuốc. Chi bằng để Công-chúa vào nhà tù thăm họ. Người hứa xin ân xá cho họ về quê. Tất họ hoan hô. Người bảo họ muốn viết thư về cho gia đình thì viết. Thư đó, chúng ta phái người đưa cho Binh-bộ thượng-thư. Bộ binh chắc sẽ mở ra đọc, trước khi chuyển về gia đình. Binh-bộ đương nhiên có sớ tâu trình lên Quang-Vũ về việc làm của Công-chúa. Tự nhiên những lời tâu của Mã Viện không còn hiệu lực nữa.

Trưng hoàng-đế hỏi:

- Ai có ý kiến gì khác không?

Bắc-bình vương Đào Kỳ tâu:

- Trước đây Đô-đốc Thủy quân hồ Động-đình là Đinh Bạch-Nương, Đinh Tĩnh-Nương. Nay hai sư muội đều tuẫn quốc cả rồi. Vậy xin cho Khâu-Ni Công-chúa Quách A thay thế.

Trưng-đế thuận, ngài phán:

- Vậy ngay hôm nay, sư muội Vĩnh-Hòa lên đường đi Ích-châu. Phương-Dung ở lại Phiên-ngung cùng Bắc-bình vương điều khiển chiến trường. Trưng Nhị trở về Lĩnh-Nam, trấn thủ Giao-chỉ. Tây-vu tiên tử ở lại thay thế Cu Bò. Để Cu Bò theo Đào vương-phi với Hoàng thái-hậu Tái-Kênh đi Lạc-dương....

Đào vương-phi, Chu Tái-Kênh, Cu Bò cùng lấy ngựa, vượt Trường-giang đi Lạc-dương. Ba người phải tránh né, để không bị quân Mã Viện nhận diện được. Dọc đường qua Kinh-châu, họ bị kiểm soát gắt gao. Nhưng nhờ có binh phù của Mã Vũ, tướng sĩ không dám kiểm soát. Vì bây giờ Đặng Vũ làm Đại tư mã, Mã Vũ đang lĩnh Binh-bộ thượng-thư.

Ba người tới Lạc-dương. Chu Tái-Kênh đã từng đến Lạc-dương tìm Khất đại phu để trả thù. Bà thông thuộc đường lối. Bà dẫn ba người lên một tửu lầu thực lớn. Tửu bảo thấy ba người trang phục sang trọng, nhan sắc diễm lệ, cho rằng đó là những mệnh phụ phu nhân, từ xa về kinh triều kiến Thái-hậu, Hoàng-hậu.

Chợt Cu Bò lấy bàn tay khều Đào vương-phi:

- Sư bá dừng quay lại. Phía sau có người theo dõi mình. Dường như họ hiểu được tiếng Việt. Phải cẩn thận.

Đào vương-phi nói nhỏ:

- Những người hiểu được tiếng Việt ở Lạc-dương có ba loại. Loại Tế tác của Bát-Nạn Công-chúa Vũ Trinh-Thục. Loại này thường đeo khăn trắng trên cổ. Loại thứ nhì của Đào Kỳ, Phương-Dung liên lạc với Hàn thái-hậu, Chu Tường-Qui, chân bao giờ cũng đi giày vải xanh. Còn lại thuộc Tế tác của Hán hoặc của đám Lê Đạo-Sinh. Con giả vờ đứng dậy, nhìn xem có thấy dấu hiệu gì khác không?

Cu Bò liếc mắt nhìn qua, rồi khẽ lắc đầu. Đào vương-phi nói;

- Như vậy y không phải người của Tế tác Hán, cũng là người của Lê Đạo-Sinh. Phải cẩn thận một chút.

Chu Tái-Kênh nói nhỏ:

- Chúng ta ăn xong, rồi xuống lầu. Vờ như không biết. Nếu y theo chúng ta. Bấy giờ mình sẽ có cách.

Bà kêu tửu bảo, trả tiền, rồi cả bốn người cùng xuống lầu. Quả nhiên bọn người vừa lên ngựa đi, đã thấy tên đó xuống lầu, ẩn phía sau một hàng rong, nhìn theo. Cu Bò bàn:

- Bây giờ chúng ta kiếm chỗ đồng quang đãng mà đi. Hễ y theo dõi. Cháu cho Thần-ưng nhận mặt. Đêm nay Thần-ưng sẽ dẫn chúng ta đến chỗ ở của hắn.

Ba người đi về hướng cửa Đông thành, qua một cánh đồng. Quả nhiên xa xa thấy ngựa của tên đó đang đi theo. Y đã thay quần áo màu khác, lại dán lên bộ râu, nhưng Cu Bò vẫn nhận được mặt y. Nó gọi Thần-ưng từ trên trời đáp xuống, huýt sáo ra lệnh. Thần-ưng hướng tên Tế tác bay tới. Nó lượn trên đầu y. Y vẫn không biết gì. Đi vòng vo một lúc, ba người tìm cách lẫn vào chỗ đông, băng qua chợ, ra roi cho ngựa chạy sang cửa Nam. Tên Tế tác đã mất tăm.

Như đã ước hẹn. Đào vương-phi viết một bức thư, sai Thần-ưng mang vào thành cho Chu Tường-Qui. Chỉ lát sau, Thần-ưng đem thư ra. Chu Tường-Qui cho người ra cửa Nam đón. Ba người tới cửa Nam, gặp một Thái-giám trẻ tuổi chào hỏi. Viên Thái-giám trao cho Cu Bò bộ quần áo Thái-giám, và trao cho Đào vương-phi hai bộ quần áo cung nga. Ba người thay quần áo, rồi ngang nhiên nhập Hoàng-thành. Qua cửa Thanh-tỏa, đến điện Gia-đức, rồi tới Tây-cung. Tây-cung lớn không kém gì điện Gia-đức.

Nguyên từ khi Chu Tường-Qui xuất lực dẹp tan cuộc phản loạn của đám ngoại thích họ Mã. Quang-Vũ rất sủng ái nàng, truyền xây một ngôi lầu năm tầng lớn, đẹp không thua gì lầu Thúy-Hoa... để tạ ơn về cuộc cứu giá.

Thái-giám ra hiệu cho ba người ngừng lại, đến trước cửa nói vọng vào:

- Tâu Quí-phi, có cung nữ, Thái-giám tân tuyển ở Lĩnh-Nam xin cầu kiến.

Tiếng Chu Tường-Qui đáp:

- Đỗ Lý đấy phải không? Ngươi hãy về nghỉ. Còn tân cung nga với Thái-giám cho vào.

Trước mặt Cu Bò, thì Trưng hoàng-đế lớn nhất thiên hạ, đẹp nhất thiên hạ, đạo đức, hiền hậu nhất thiên hạ. Nó còn dám gọi chị Hoàng-đế. Vì vậy nó không coi Tây-cung quí-phi triều Hán ra gì. Nó đẩy cửa bước vào. Chu Tái-Kênh vẫy Đào vương-phi, vào theo.

Chu Tường-Qui vội đóng cửa. Nàng trông thấy Đào vương-phi, lại nhớ ngày nào ra đảo, đã gặp bà. Cử chỉ từ ái của bà làm nàng nhớ mãi. Tự nhiên nàng bật lên tiếng khóc.

Chu Tái-Kênh hỏi:

- Tên Thái-giám vừa qua có tin được không?

Chu Tường-Qui gật đầu:

- Y là sư đệ của cháu. Hồi trước thân mẫu cháu sang Lạc-dương có mang theo hai đệ tử nhỏ tuổi. Một tên Đỗ Lý, một tên Chiêu Trung. Cả hai đều họ Chu. Cháu cho hai người giả làm Thái-giám. Bây giờ chúng đã lớn. Cháu cho cải sang làm Thị vệ. Võ công hai sư đệ cũng vào loại khá. Sáng nay Chiêu Trung theo dõi các vị ngoài phố. Sau bị các vị đánh lạc mất.

Đào vương-phi giới thiệu Cu Bò với Chu Tường-Qui. Sau đó bà chỉ Chu Tái-Kênh nói:

- Người này đối với cháu có nhiều liên hệ. Thứ nhất người là phu nhân của Thái sư phụ Khất đại phu. Thứ nhì, người là bà cô của cháu.

Đào vương-phi kể sơ lược truyện Chu Tái-Kênh cho Chu Tường-Qui nghe. Cuối cùng bà tường thuật tỷ mỉ mọi biến cố, kế hoạch Trưng hoàng-đế quyết định tại hồ Động-đình.

Chu Tường-Qui nghe xong, kính cẩn nói:

- Thưa sư-bá, hiện Hoàng-thượng vẫn sủng ái cháu hơn tất cả các phi tần khác. Trước, mẹ cháu qua đời. Kế tiếp Tần vương, Hoài-nam vương bị hại. Hoàng tộc bị ngoại thích kiềm chế. Hoàng-thượng cũng đang lo lắng. Hiện chỉ có ba người dám chống lại Mã thái-hậu là Mã Vũ, Phùng Tuấn với Chu Hựu. Ba người này cùng liên kết với cháu. Nếu chúng ta tìm cách tỉa vây cánh ngoại thích, ắt Hoàng-thượng còn vui lòng hơn nữa. Còn Hàn thái-hậu, thì người ôn nhu văn nhã, không lý đến việc triều chính. Hôm trước Hoàng sư-tỷ với Nghiêm đại-ca có ghé Lạc-dương vấn an người, rồi đi ngao du sơn thủy. Không rõ hiện giờ ở đâu. Bây giờ cháu được Trưng sư-tỷ cử Tổ-cô và sư-bá, thêm Cu Bò đến giúp cháu. Cháu dễ xoay sở hơn.

Ngưng một lúc nàng tiếp:

- Cháu sẽ nói với mọi người rằng sư-bá là nhũ mẫu cháu hồi xưa. Bây giờ cháu mời sang báo hiếu, sớm hôm gần nhau. Còn Tổ-cô, cháu vẫn nói thực. Cháu mời người sang dậy võ công cho cháu. Cu Bò, mới mười lăm tuổi. Cháu bảo nó là Thái-giám tân tuyển. Hiện Hoàng-thượng bí mật đi Kinh-châu xem xét tình hình. Có lẽ hơn tháng mới về.

Đinh Xuân-Hoa hỏi:

- Giữa Hàn thái-hậu với Mã thái-hậu có đụng chạm nhau không?

Chu Tường-Qui đáp ngay:

- Hàn thái-hậu vốn tính ôn nhu. Người không lý gì đến truyện triều chính, truyện ở trong cung. Một tháng hai lần người tới cung Huệ-đức thăm Mã thái-hậu, ở lại ăn một bữa cơm với nhau. Mã thái-hậu cũng biết điều lắm. Sau mỗi lần Hàn thái-hậu viếng thăm. Mụ lại tới cung Tuyên-từ thăm Hàn thái-hậu. Còn hai Thái hậu đối với cháu thực trái ngược.

Chu Tái-Kênh cười khúc khích:

- Dĩ nhiên! Hàn thái-hậu vì cảm tình với Lĩnh-Nam, với Trần Tự-Sơn, người thương cháu hơn con đẻ. Lại nữa cháu có công cứu giá hồi bọn ngoại thích và Mao Đông-Các làm phản. Ngược lại, Mã thái-hậu thù ghét cháu. Song mụ vẫn ớn cháu có phải thế không?

Chu Tường-Qui gật đầu:

- Tuy Hoài-nam vương, Tần vương với mẹ cháu qua đời, mà Mã thái-hậu vẫm tưởng trong Tây-cung có nhiều cao thủ lắm. Mụ sợ cháu quá sợ cọp. Tuy vậy một tháng hai lần, cháu vẫn tới cung Huệ-đức chầu mụ. Mỗi dịp như vậy, mụ chiều đãi cháu lắm. Cháu càng tỏ ra mình là gái Việt. Cháu thân vào điều khiển ngự trù, nấu các món ăn Lĩnh-Nam cho mụ ăn. Mụ thích lắm. Tuy vậy bề trong mụ vẫn ngầm lo hại cháu.

- Nghĩa là???

- Mụ kết đảng với Quách hoàng-hậu. Phe đảng Quách-hậu khá hơn. Ý mụ định cho cháu với Quách-hậu tranh dành. Mụ đứng giữa hưởng lợi. Còn Quách-hậu, hồi xưa bị cháu ra oai một lần, mụ mất vía. Sau này chính mụ được chứng kiến cháu đánh bại Trần Nghi-Gia. Cho nên mụ chưa dám ra mặt. Vả lại Hoàng-thượng sủng ái cháu. Mụ cũng ngại.

Cu Bò xen vào:

- Phe đảng của Quách-hậu có lớn lắm không? Nếu nhỏ thì thôi. Còn lớn, sẵn có hai vị tiền bối với em ở đây. Chúng ta trừ phắt mụ đi cho rồi.

Chu Tường-Qui lắc đầu:

- Khổ lắm em ơi! Phe đảng mụ không tầm thường đâu. Nguyên nàng tên là Quách Thanh-Thông, người đất Chân-định. Niên hiệu Cảnh-Thủy thứ nhì (24 sau Tây lịch). Hoàng-thượng cầm quân đánh Vương Mãng thu nạp thị. Niên hiệu Kiến-Vũ nguyên niên (25 sau Tây lịch) thị sinh Hoàng-tử Cương. Anh của mụ tên Quách Hương, có văn tài, võ công cao, giỏi dụng binh. Tính tình của y cẩn trọng, khiêm cung. Hoàng-thượng tin dùng, phong làm Hoàng môn thị lang. Niên hiệu Kiến-Vũ thứ nhì, Quách-thị được phong làm Hoàng-hậu. Hoàng-tử Cương được phong Thái-tử. Quách Hương được phong hầu. Hương khéo chiêu hiền nạp sĩ. Trong nhà có nhiều tân khách giỏi, y tiến cử lên Hoàng-thượng. Vì vậy tại triều vây cánh y rất nhiều. Sau khi xảy ra vụ đụng độ giữa cháu với Quách-hậu. Y tuyển mộ nhiều cao thủ. Song cháu không rõ trong đám Thị vệ Hoàng-hậu có bao nhiêu người?

Chu Tường-Qui thở dài;

- Gần đây Mã thái-hậu thường triệu Quách Hương vào triều kiến. Hai bên kết hợp với nhau. Mã hậu mưu đồ gì cháu không rõ. Còn Quách Hương chỉ muốn giữ ngôi Hoàng-hậu của em. Cả hai phe đều muốn tiêu diệt Lĩnh-Nam. Dường như Quách Hương mới chiêu mộ được sư thúc của Sầm Bành, Phùng Dị, võ công cao không biết đâu mà kể được. Chúng định xuống Lĩnh-Nam giết Đào tam ca phục thù.

Nàng ngưng lại, mỉm cười tiếp:

- Tuy cháu đã làm cho Mã thái-hậu, Quách hoàng-hậu một phen nghiêng ngửa, mà họ không coi cháu là cái đinh. Họ cho rằng cháu chỉ được Hoàng-thượng sủng ái. Họ đợi một mai nhan sắc cháu tàn phai, sẽ tìm mỹ nhân khác đưa vào, cháu mất sủng ái ngay. Trước đây giữa Hoàng-hậu với các phi tần tranh đấu quyết liệt vì muốn chiếm được lòng quân vương. Bây giờ, họ đều lớn tuổi rồi. Cuộc tranh đấu xoay sang vấn đề khác. Cu Bò ngạc nhiên:

- Còn vấn đề gì nữa?

Chu Tường-Qui mỉm cười:

- Vấn đề các bà tranh dành là mong đưa con mình vào địa vị Thái-tử, để sau này Hoàng-thượng băng hà, con các bà trở thành Thiên-tử. Cháu xuất thân từ Lĩnh-Nam, cha là ngươì Phản Hán phục Việt không thuộc giòng dõi trung lương. Cho đến bây giờ cũng chưa có con. Cháu lại có chồng trước khi vào cung. Bằng ấy vấn đề, khiến các bà không muốn động chạm tới cháu. Vì cháu không phải đối thủ của các bà. Chính Hàn thái-hậu, Hoàng-thượng đều nói: Giữa Hoàng-hậu, phi tần, người nào cũng có ý tranh dành hết. Chỉ một mình Tây-cung là không. Tây-cung dù làm gì chăng nữa, cũng chỉ để bảo vệ triều Hán.

Chu Tái-Kênh gật đầu:

- Ta nghe Công-chúa Bát-Nạn Vũ Trinh-Thục nói: Hiện giữa Quách-hậu với Nam cung quí-phi Âm Lệ-Hoa tranh đấu quyết liệt. Âm Lệ-Hoa xinh đẹp, nhu mì hơn. Mụ lại có đến ba con trai, một con gái. Con trai mụ rất thông minh, mẫn tiệp. Mụ định lật Quách-hậu. Khi Quách-hậu bị lật, tất Thái-tử Cương cũng mất vị. Quách-hậu bị lật, mụ sẽ được lên làm Hoàng-hậu. Con mụ đương nhiên thành Thái-tử. Không biết mụ đối với Lĩnh-Nam như thế nào?

Chu Tường-Qui đáp:

- Âm thị với cháu rất thân. Hồi Hoàng-thượng đánh Tân-dã gặp Âm thị. Cảnh-Thủy nguyên niên (23 sau Tây lịch), Hoàng-thượng nạp làm Quí-phi, bấy giờ Âm-thị đã 19 tuổi. Vì anh em đều thuộc đại công thần, tính tình bà nhu thuận, nên triều thần rất nể. Năm Kiến-Vũ nguyên niên (25 sau Tây lịch) sinh Hoàng-tử Trang. Hoàng-tử Trang với Thái-tử Cương cùng tuổi. Cương sinh tháng hai lớn hơn Trang chín tháng. Năm sau bà sinh công chúa Đoan-Nhu. Từ hôm xảy ra cuộc đụng độ giữa Quách-hậu với cháu, Âm Quí-phi kết thân với cháu. Bà gửi Hoàng-tử Trang với Công-chúa Đoan-Nhu nhờ cháu dạy võ công. Trên luật lệ, chúng coi cháu như mẹ. Trên tình nghĩa chúng là đệ tử của cháu.

Đinh Xuân-Hoa cười:

- Giữa hai đứa trẻ con Âm thị với cháu có tình sư mẫu, đệ tử. Chắc ý cháu cũng muốn giúp đệ tử mình tranh đoạt ngôi Thái-tử.

Chu Tái-Kênh quyết định:

- Gặp dịp thuận tiện, chúng ta giúp Âm thị. Nếu Âm thị được làm Hoàng-hậu, Thái-tử Trang trở thành Hoàng-đế, sau này có lợi cho Lĩnh-Nam. Song phải thực khéo léo, tránh biến đám bà con nhà Quách-hậu thành kẻ thù. Chúng ta phải tìm một mưu kế gì tuyệt hảo, hại Quách-hậu, cho mụ mất ngôi Hoàng-hậu, chứ đừng làm mụ chết.

Cu Bò xen vào:

- A, cháu hiểu rồi! Ý bà muốn rằng: Mình hại Quách-hậu mất ngôi Hoàng-hậu, là làm giảm vây cánh Mã thái-hậu. Còn không làm Quách-hậu chết, cần Quách-hậu cho Âm Quí-phi có kẻ thù. Nếu Quách-hậu chết, Âm Quí-phi sẽ quay ra đối phó với Chu sư-tỷ. Ngược lại Quách-hậu còn sống, chỉ mất ngôi Hoàng-hậu, Âm Quí-phi lúc nào cũng phải lụy Chu sư-tỷ, hầu có vây cánh.

Đinh Xuân-Hoa nhìn Cu Bò mỉm cười, vì với tuổi của nó, đã kiến giải sự việc minh mẫn như vậy, thực hiếm có.

Tường-Qui gọi một cung nga thân tín đến, truyền hướng dẫn hai bà Chu, Đinh với Cu Bò lễ nghĩa triều Hán.

Tính Cu Bò cũng như các đệ tử Tây-vu khác, hiếu động, chạy nhảy suốt ngày. Bây giờ bị bó cẳng trong cung cấm, nó khổ sở vô cùng. Chỉ một điều duy nhất, khiến nó bằng lòng, là tha hồ ăn uống. Trong Tây-cung, có hẳn một đám ngự trù, biết nấu nướng đủ mọi thức ngon vật lạ trong thiên hạ. Nó được Tường-Qui cưng chiều, muốn ăn cứ vào bếp lục, không úy kị gì hết. Khi mặt trời lặn, thì Đào vương-phi luyện võ cho nó. Chu Tái-Kênh luyện võ cho Tường-Qui, Chiêu Trung, Đỗ Lý.

Năm trước, khi rời Lạc-dương, Sún Rỗã để lại cho Chu Tường-Qui một cặp Thần-ưng. Bây giờ Cu Bò mang theo hai cặp nữa. Thành ra Tây-cung có tới ba cặp. Hàng ngày Đào vương-phi thu nhặt tin tức, sai Cu Bò nhờ Thần-ưng mang thẳng về hồ Động-đình. Tại đây Tây-vu tiên tử trình Phật-Nguyệt đọc qua, rồi dùng Thần-ưng chuyển từ hồ Động-đình về Phiên-ngung. Tại Phiên-ngung Đào Kỳ đọc, xong nhờ Sún Lé, sai Thần-ưng chuyển về Giao-chỉ hầu Vũ Trinh-Thục khai thác.

Một hôm Thái-giám tâu với Chu Tường-Qui biết Quang-Vũ đi Kinh-châu đã về tới Lạc-dương. Quang-Vũ báo cho nàng biết trước, đêm nay y sẽ tới ngự ở Tây-cung. Chu Tường-Qui truyền ngự trù chuẩn bị yến tiệc. Gọi nhạc công, cung nữ sẵn sàng tấu nhạc.

Trời chập choạng tối, Quang-Vũ đến Tây-cung. Chu Tường-Qui xuống lầu rước y lên. Sau khi tung hô vạn tuế. Nàng hỏi:

- Hoàng-thượng vi hành Kinh-châu, không biết tình hình ra sao?

Quang-Vũ lắc đầu:

- Trước đây trẫm rút Đặng Vũ về, sai Mã Viện trấn thủ Nam-dương. Ý trẫm muốn mượn tay Thục, Lĩnh-Nam trừ bớt vây cánh họ Mã. Không ngờ trời chiều chúng. Thục xảy ra biến cố. Ông ngoại khanh giúp Công-tôn Thi giết Công-tôn Thuật, phá nát giang sơn Thục. Mã Viện nhân đó chiếm được Kinh-châu. Y thừa thắng cùng Lưu Long đánh Lĩnh-Nam. Không ngờ bị Phật-Nguyệt đánh một trận, tổn thất trên ba mươi vạn nhân mã. Trẫm vi hành qua Kinh-châu, Mã Viện tâu rằng Công-chúa Vĩnh-Hòa phản trẫm, lấy chồng phản tặc Đào Quí-Minh. Song y không có chứng cớ.

Quang-Vũ bật cười:

- Giữa lúc đó trẫm nhận được biểu của Binh-bộ thượng-thư Mã Vũ tâu rằng hiện có khoảng ba vạn binh sĩ Hán bị thương. Lĩnh-Nam định đem giết hết. Công-chúa Vĩnh-Hòa lợi dụng quen thân với Lĩnh-Nam. Nàng vào nhà tù thăm thương binh. Thương binh viết thư, nhờ nàng gửi về báo cho gia đình biết rằng họ còn sống. Nàng thuyết phục Trưng Trắc tha cho ba vạn tù nhân. Trẫm được tin mừng quá. Sai sứ, cùng chiến thuyền đón về. Công-chúa Vĩnh-Hòa nhân đó, xin yết kiến trẫm, báo cho trẫm biết một tin mừng.

Chu Tường-Qui đã biết tin mừng đó liên quan tới Ngọc-tỷ. Nàng vờ không biết, nói thêm ít lời có lợi cho Công-chúa Vĩnh-Hòa:

- Muôn đời, người ta ở đâu cũng nghĩ đến huyết tộc. Mã thái-hậu chỉ biết Mã Viện. Còn Công-chúa Vĩnh-Hòa chỉ biết có Bệ hạ, chỉ biết có triều Hán. Dù Công-chúa lấy chồng Lĩnh-Nam đi chăng nữa, mà chỉ nói một lời, cứu hơn ba vạn người Hán. Đủ tỏ nàng nhất tâm, nhất dạ với xã tắc. Hèn chi Mã Viện không ghét nàng.

Tiếng Chu Tường-Qui ngọt như cam-thảo. Lần đầu tiên Đào Kỳ nghe tiếng nàng nói, đã ngây ngất, si mê, cho đến nay Vương cũng chưa quên, huống hồ Quang-Vũ được nàng liếc mắt tống tình, lại đem lý lẽ xác thực ra tâu. Y gật đầu liên tiếp, công nhận:

- Quí-phi nói đúng. Từ khi Vương Mãng cướp ngôi, Ngọc-tỷ truyền quốc bị thất lạc. Bây giờ Công-chúa thấy Ngọc-tỷ ở trong tay Trưng Trắc. Công-chúa thuyết Trưng Trắc rằng Ngọc-tỷ đó của Trung-nguyên. Lĩnh-Nam giữ làm gì? Giữa Lĩnh-Nam với Thục có tình kết nghĩa. Vậy sao không đem Ngọc-tỷ đổi lấy đám phản tặc Thục? Bọn Trưng Trắc tự cao mình người nghĩa hiệp. Chúng nghe lời Công-chúa. Công-chúa xin đứng trung gian lo việc này.

Tường-Qui gật đầu:

- Trung-nguyên lấy Ngọc-tỷ truyền quốc làm bảo vật tượng trưng uy quyền Thiên-tử. Nếu Bệ hạ lấy lại được Ngọc-tỷ thực đại phúc vậy. Không biết Bệ hạ định thưởng gì cho Công-chúa Vĩnh-Hòa?

Quang-Vũ cười:

- Công-chúa vốn đức độ. Người chẳng thích một thứ gì cả. Mấy hôm trước đây, trẫm truyền đem bảy mươi hai tên phản tặc Thục cùng vợ con chúng đến Kinh-châu, giao cho Công-chúa. Công-chúa sẽ đem Ngọc-tỷ về cho trẫm. Hừ! Công-chúa thực được việc. Từ khi nhà Đại-Hán lập ra đến giờ, mới có một vị Công-chúa gánh vác việc xã tắc như thế.

Chu Tường-Qui lo lắng:

- Không biết có ai hộ tống Ngọc-tỷ với Công-chúa không? Sợ bọn Mã Viện đón đường cướp thì sao?

Quang-Vũ cười:

- Trẫm đã liệu điều đó. Trẫm cử ông ngoại khanh thân hộ tống. Bên Lĩnh-Nam cũng cử Trần Năng đi theo. Với bản lĩnh hai người ấy, e trên thế gian này, không ai cướp nổi. Có lẽ nội đêm nay Ngọc-tỷ về đến đây.

Chu Tường-Qui hỏi:

- Thiếp nghe nói. Dường như trong hộp đựng Ngọc-tỷ còn cất dấu một bản đồ kho tàng lớn lắm thì phải.

Quang-Vũ gật đầu:

- Đúng thế. Để Ngọc-tỷ về đây, chúng ta sẽ lấy ra xem có đúng thế không?

Quang-Vũ truyền bày yến. Y cùng Tường-Qui vừa ăn yến, vừa nghe hát. Ăn vừa xong, Thái-giám tâu:

- Muôn tâu Bệ hạ. Có Tể-tướng xin yết kiến Bệ hạ khẩn cấp.

Quang-Vũ gật đầu:

- Mời Tể-tướng vào.

Lát sau, Giao-đông hầu Giả Phục bước vào tung hô vạn tuế. Giả Phục tâu:

- Thứ sử Giao-châu Lê Đạo-Sinh hộ tống Ngọc-tỷ đã về tới. Thần cho thiết triều, bá quan văn võ được chiêm ngưỡng Ngọc-tỷ.

Quang-Vũ gật đầu đồng ý. Các quan thứ tự lên lầu. Lầu của Tây-cung lớn không thua điện Gia-đức. Các quan chia nhau đứng làm hai hàng văn, võ.

Một lát, Thái-giám xướng:

- Thử sử Giao-châu Lê Đạo-Sinh, và Y tiên Công-chúa Trần Năng, hộ tống Ngọc-tỷ truyền quốc đã về tới, đang đứng ngoài chờ chỉ dụ.

Nguyên hồi Trần Năng cùng Khất đại phu đến Lạc-dương trị Huyền-âm độc chưởng cho Quang-Vũ, Mã Vũ, Chu Hựu... Bà dùng Lĩnh-nam chỉ điều trị. Mỗi chiêu phóng ra, thân pháp đẹp vô cùng. Quang-Vũ buột miệng khen Đúng là tay tiên. Không ngờ đất Lĩnh-Nam có một Y tiên, võ công cao như thế. Từ ngày ấy, triều Hán gọi bà là Y tiên.

Quang-Vũ truyền cho lên.

Lê Đạo-Sinh đi trước. Phía sau Trần Năng. Bà ôm một cái hộp bọc ngoài bằng chiếc khăn gấm. Lê Đạo-Sinh, Trần Năng cùng quì xuống. Lê Đạo-Sinh hô :

- Thần Lê Đạo-Sinh, và Trần Năng bảo giá Ngọc-tỷ về dâng Thánh hoàng.

Quang-Vũ cầm lấy hộp Ngọc-tỷ, phán:

- Cho các khanh bình thân.

Y cầm hộp mở ra: Ngọc-tỷ bằng ngọc xanh biếc. Một góc bị bể, đã được nạm vàng lại. Thái-giám dâng hộp đựng son. Quang-Vũ ấn Ngọc-tỷ vào hộp son, in thử xuống tập giấy. Trên tập giấy hiện ra chữ:

Thụ Mệnh Vu Thiên,

Thọ Ký Vĩnh Xương.

Quang-Vũ truyền cho quần thần đều được xem qua. Y nói với Trần Năng:

- Y tiên Công-chúa. Trước đây Công-chúa xuất mã giúp trẫm, trước chiếm Xuyên-khẩu, sau đánh Bạch-đếá. Y tiên là một trong các tướng đánh tới Bạch-đếâ. Lại nữa trong trận đồi Nghi-dương. Y tiên ra tay đánh bại bọn Văn Thanh-Hoa, Tiêu Hồng-Hoa, giết chết bọn phản tặc Mao Đông-Các, Tạ Thanh-Minh, Trần Lữ... ngoài ra còn đến Lạc-dương trị bệnh cho trẫm và đại thần. Trẫm không bao giờ quên ơn. Nay Y tiên lại thân hộ tống Ngọc-tỷ đến đây, công ấy không nhỏ.

Trần Năng cũng như Hồ Đề, tính tình vui nhộn, ngay thẳng như nam nhi. Trên đời bà chỉ nể có ba người: Trưng Trắc, Trưng Nhị và sư phụ. Đối với sư phụ. Bà ỷ mình nhỏ tuổi, như cháu nội, cháu ngoại của ngài, nên trêu cả sư phụ. Đối với Quang-Vũ, bà phục y ở điểm: Có chí lớn, có hùng tài như Trưng Trắc. Song bà không sợ hãi y. Bà đáp:

- Đa tạ Bệ hạ quá khen tặng. Song phàm làm người hiệp nghĩa, ân oán phải phân minh. Đánh Xuyên-khẩu, Bạch-đếá, thần cũng như anh hùng Lĩnh-Nam, chỉ vì muốn lập công, xin phục hồi Lĩnh-Nam. Còn trận đánh Nghi-dương, thần xuất thân thầy thuốc, muốn trừ bọn Mao Đông-Các như trừ mấy con trùng hại người, chứ không phải vì Bệ hạ. Duy có việc đến Lạc-dương trị Huyền-âm độc hưởng cho Bệ hạ với các đại thần thì đúng. Song y đạo Lĩnh-Nam dạy rằng: Dù kẻ thù, dù người nghèo khó bị bệnh hoạn, cũng phải cứu chữa. Còn hôm nay, thần hộ giá Ngọc-tỷ, do chỉ dụ của Hoàng-đế Lĩnh-Nam.

Quang-Vũ than:

- Lĩnh-Nam thực là đất linh, nảy sinh không biết bao nhiêu anh hùng. Khắp triều Hán, trẫm không có lấy một anh hùng hào sảng, lỗi lạc như Y tiên. Y tiên sang đây, để trẫm nhờ Tây-cung Quí-phi thù tiếp dùm.

Quang-Vũ sai cung nga dẫn Trần Năng vào Tây-cung cùng Chu Tường-Qui đàm đạo. Y đâu ngờ, phía trong, Chu Tái-Kênh, Đào vương-phi, Tường-Qui đang lắng nghe mọi diễn biến triều Hán.

Quang-Vũ nói với Lê Đạo-Sinh:

- Thứ sử Giao-châu thực tài giỏi. Có công lớn. Trước đã giúp trẫm đánh Thục. Nay lại bảo giá Ngọc-tỷ về đây. Trẫm phong cho khanh tước Lĩnh-nam công, ăn lộc sáu quận vùng Lĩnh-Nam. Từ nay mỗi năm khanh chỉ phải về triều chầu một lần mà thôi.

Lê Đạo-Sinh quì xuống tạ ơn.

Quang-Vũ phán:

- Lê quốc-công hãy gấp đi Ích-châu, gặp Ngô Hán. Y sẽ giúp Quốc-công quân mã, đánh Lĩnh-Nam, dành lại đất của bọn phỉ đồ Trưng Trắc. Thôi Quốc-công lui.

Trong màn, Trần Năng nhìn Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa, Chu Tường-Qui. Bà thở dài:

- Trưng hoàng-đế đã chỉ dụ: Người Hán ảnh hưởng bởi sách vở từ thời Xuân Thu, Chiến Quốc, tự cho mình ở trung tâm thiên hạ. Dân tứ phương phải qui phục. Họ không muốn bất cứ dân tộc nào đứng ngoài uy quyền họ. Muốn họ nể phục, chỉ có cách tạo cho mình sức mạnh, khiến cho chồn tay mà thôi. Cứ xét như Quang-Vũ, dù y có chết đi, sẽ có muôn ngàn Quang-Vũ khác. Y hứa với chúng ta tại điện Vị-ương rồi nuốt lời. Trên đồi Nghi-dương. Y ban đại cáo thiên hạ. Sau đó lại dùng Lê Đạo-Sinh cùng Tô Định chống Lĩnh-Nam. Tô, Lê bại. Mới đây sau trận hồ Động-đình, Hán mất ba mươi vạn quân, mà y cũng không sờn. Bây giờ Lĩnh-Nam trao Ngọc-tỷ cho y, lại thả tù binh, thế mà y vẫn chỉ dụ Lê Đạo-Sinh vào Thục với Ngô Hán, để đánh về Lĩnh-Nam. Vì vậy, chúng ta có khuất phục, kết bạn với tất cả triều thần nhà Hán cũng vô ích. Sư nương, cùng Chu Tường-Qui chẳng cần kết thân với quần thần Hán chi cho mệt. Chúng ta thu lượm tin tức cũng đủ rồi.

Nhắc lại những hồi trước để độc giả khỏi moi trí nhớ :

Trước đây ngày đêm Lê Đạo-Sinh mơ màng chức Thái thú Giao-chỉ. Ước mơ cao sang, quyền quí, đã làm y mờ mắt. Y bỏ địa vị đạo đức, bỏ danh hiệu Lục-trúc tiên sinh võ lâm Lĩnh-Nam tặng cho y. Y lao đầu vào khống chế các phái võ. Đến độ bắt giam cả hai người sư điệt, lúc nào cũng kính cẩn, cúi đầu tuân phục y là Nguyễn Thành-Công, Đặng Thi-Kế. Y dùng tiền bạc mua chuộc, đe dọa bọn Lê Nghĩa-Nam, Hoàng Đức-Tiết, Mai Huyền-Sương, hầu khống chế phái Long-biên. Được Trần Tự-Sơn ủy nhiệm tổ chức đại hội hồ Tây, mục đích tuyển cao nhân sang Trung-nguyên cầu phong, xin hủy bỏ Ngũ pháp. Y định biến đại hội thành dịp giết anh hùng Lĩnh-Nam. Mưu kế của y bị Đào Kỳ, Trần Tự-Sơn phá vỡ. Y bỏ sang Trung-nguyên, nhập Thục định phế trưởng, lập thứ, kiếm chức Thái thú, cũng thất bại. Y đến Lạc-dương theo Mã thái-hậu, được phong chức tước giả. Khi biết rõ như vậy, y phản Mã thái-hậu, theo Hàn Tú-Anh. Y được Quang-Vũ phong chức Thứ sử Giao-châu. Trong khi khắp vùng Lĩnh-Nam không còn trong tay người Hán. Y cùng đệ tử trở về giúp Tô Định chống Lĩnh-Nam bị thất bại. Y suýt mất mạng. Giữa lúc đó Tăng-Giả Nan-Đà xuất hiện. Y vờ sám hối theo ngài. Được ngài truyền Thiền công. Y bỏ ngài, trở về Hán. Quang-Vũ sai y nhập Thục, xúi Công-tôn Thi giết cha, giết sư thúc, làm Thục tan nát. Thục, Kinh-châu thuộc về Hán. Quang-Vũ không phong cho y trấn thủ Ích-châu hay Kinh-châu, mà lại phong cho y làm Lĩnh-nam công, như ông vua Lĩnh-Nam, với chỉ dụ y tìm Ngô Hán. Ngô sẽ cho mượn quân về đánh Lĩnh-Nam. Quang-Vũ quả thực có bản lĩnh. Y chỉ mất một tờ giấy, mà gây cho Lĩnh-Nam rối loạn. Lê Đạo-Sinh không biết lẽ đó. Y nghĩ: Trước đây Nghiêm-Sơn võ công kém y. Thân cô, thế cô, thế mà một người, một ngựa, kinh lược được Lĩnh-Nam. Huống hồ y có võ công vô địch thiên hạ, bên cạnh thêm năm đệ tử bản lĩnh nghiêng trời... y cho rằng đoạt lại Lĩnh-Nam không khó. Song y quên một điều, Nghiêm-Sơn được Lĩnh-Nam, vì các Thái-thú đều là người Hán, lúc nào cũng sẵn sàng qui phục Quang-Vũ. Còn đây Lĩnh-Nam đang độc lập. Từ Lạc công tới dân chúng, một lòng chống Hán.

Sau bức màn, ở trong trướng, Chu Tái-Kênh, Đào vương-phi Chu Tường-Qui nhìn nhau ngán ngẩm. Chu Tường-Qui nước mắt đầm đìa. Nàng nghĩ lại mà thương cho mẹ. Thủa bé, nàng kính trọng ông ngoại biết bao nhiêu. Bây giờ, ông ngoại nàng như thế... hỏi nàng không đau đớn sao được.

Đào vương-phi hiểu được tâm trạng của Chu Tường-Qui. Bà an ủi:

- Lục-trúc tiên sinh suốt đời theo đuổi công danh. Thành ra, những ai làm ngược với tiên sinh. Tiên sinh đều coi họ như kẻ thù, như đạo tặc. Chúng ta chịu vậy. Chúng ta có khuyên tiên sinh, cũng bị tiên sinh coi là kẻ thù.

Bên ngoài Tể-tướng Giả Phục cầm Ngọc-tỷ trao cho các đại thần coi.

Thình lình binh một tiếng. Hai người từ cửa sổ nhảy vào. Một người mặc quần áo xám phóng chưởng tấn công Quang-Vũ. Mã Vũ quát lên một tiếng đỡ chưởng, cứu chúa. Trong khi đó một người mặc áo xanh, chĩa hai ngón tay vào mặt Tể-tướng Giả Phục. Giả Phục không viết võ. Ông lui lại. Người đó cướp chiếc hộp đựng Ngọc-tỷ cho vào túi. Y vung tay đỡ chưởng của Chu Hựu đánh vào lưng. Bùng một tiếng. Chu Hựu lui lại ba bước.

Quần thần náo loạn lên. Các văn quan vội lui vào một góc.

Theo luật lệ nhà Hán, Hoàng-hậu, Quí-phi không được để quần thần thấy mặt, ngoại trừ trường hợp đặc biệt, gọi là Thất miễn tức bảy điều miễn:1. Khi thấy Hoàng-đế thiết triều. 2. Khi đau yếu, phải triệu Thái y vào chữa. 3.Khi phải xuất bôn. 4. Khi phải chống giặc. 5. Khi ở trong căn nhà bị cháy. 6. Khi thuyền bị chìm. 7. Khi phải lễ ở Thái-miếu. Bây giờ giữa lúc quần thần chầu Hoàng-đế. Võ quan chỉ có hai người, gặp thích khách vào tập kích. Chu Tường-Qui lạng người ra đứng trước Quang-Vũ, vận khí vào đơn điền, sẵn sàng ra tay đối phó với thích khách.

Nội giám thống lĩnh cấm quân An Đức-Huy dẫn Thị vệ bao vây Tây-cung như thành đồng vách sắt. Đám Thị vệ riêng của Chu Tường-Qui bao vây phía ngoài hành lang.

Đào vương-phi đứng trong rèm nhìn ra. Bà thấy lưng Mã Vũ quen quen, song nhất thời không tìm ra đã gặp y ở đâu.

Cách đây mấy năm, hồi Đào Thế-Kiệt, Đặng Thi-Sách đi Trung-nguyên. Hai người đã gặp Mã Vũ trong trận đánh đồi Nghi-dương. Với con mắt tinh đời, kinh nghiệm của hai người. Đào Thế-Kiệt tìm thấy ở Mã Vũ như ẩn hiện một điều gì bí mật vô cùng. Ông cùng Đặng Thi-Sách chỉ nhìn con mắt, cũng đoán được Mã Vũ có cảm tình với Lĩnh-Nam. Đào Thế-Kiệt được Trưng Nhị thuật cho biết võ công Mã Vũ rất kỳ lạ. Thông minh như Phương-Dung, Trưng Nhị mà không tìm ra được nguồn gốc. Tuy cùng chiến đấu ở đạo Kinh-châu với nhau, mà không bao giờ Mã Vũ hiển lộ võ công trước hai người, nên hai người không biết võ công y cao đến đâu.

Phương-Dung nhận thấy, hồi Đào Kỳ, Khất đại phu, Đô Dương với nàng đại náo điện Vị-ương, Trường-an, Mã Vũ chỉ đánh cầm chừng, bằng chiêu thức rời rạc, không chuyên dùng một thứ võ công nào khác. Đào Thế-Kiệt đã kết luận: Thân thế Mã Vũ có điều gì rất bí mật, cho nên y tránh không xử dụng võ công trước mặt anh hùng Lĩnh-Nam. Y là người có cảm tình với Lĩnh-Nam giống như Hoài-nam vương.

Đào vương-phi dặn Trần Năng:

- Mã Vũ muốn che dấu võ công trước anh hùng Lĩnh-Nam chỉ có hai điều xảy ra: Một là y muốn giữ kín môn hộ, để sau này hại Lĩnh-Nam. Điều này không phải. Vì Mã Vũ cảm tình với Lĩnh-Nam. Hai là Mã dấu môn hộ, vì võ công của Mã, có liên quan đến Lĩnh-Nam. Điều này có thể xảy ra. Vậy ta nhất định không xuất hiện, để biết võ công của Mã.

Từ lúc Chu Tái-Kênh thấy Mã Vũ, trong người bà nảy sinh ra một tình cảm khó hiểu: Thương cảm cũng không phải. Buồn rầu cũng không phải. Bà thấy ở Mã có cái gì rất quen thuộc, rất thân ái với bà. Mà bà tìm không ra.

Đào vương-phi kể hết những gì liên quan đến Mã Vũ cho Chu Tái-Kênh nghe. Ngược lại Chu Tái-Kênh cũng diễn tả tình cảm trong bà cho Đào vương-phi nghe.

Thích khách mặc áo xanh, quát lên một tiếng, đánh ra ba chưởng rất thô kệch. Các võ quan có mặt đều la hoảng lên. Vì đó là Chu-sa chưởng. Chu Hựu nghiến răng đỡ. Binh một tiếng, y lui lại hai bước. Thích khách áo xanh hú lên, cùng thích khách áo xám vọt khỏi lầu, đáp xuống dưới.

Quang-Vũ hô lớn:

- Phải bắt lấy chúng.

Thị vệ vây hai người kín như thành đồng vách sắt. Mỗi lần hai người vung chưởng lên có hai, ba tên thị vệ bị đánh ngã. An Đức-Huy đứng trên hòn giả sơn, cầm kiếm chỉ huy thị vệ bao vây thích khách. Hai thích khách vẫn bình tĩnh, tả xung hữu đột.

Đèn đuốc thắp lên sáng rực như ban ngày. Quang-Vũ cùng Tây-cung Quí-phi Chu Tường-Qui đã xuống dưới lầu. Đào vương-phi, Chu Tái-Kênh trong bộ quần áo cung nữ, theo sát phía sau Chu Tường-Qui. Cạnh đó, Cu Bò Lương Tùng đứng bên Trần Năng lược trận.

Bỗng từ xa, hai con ngựa phi tới. Một đôi thiếu niên nam nữ, tuổi khoảng mười lăm, mười sáu nhảy xuống ngựa. Lưng hai người đều đeo bảo kiếm. Cả hai người đến trước Quang-Vũ, Chu Tường-Qui hành lễ. Nam nói:

- Chúng con nghe thích khách phạm giá phụ hoàng với sư mẫu. Chúng con tới hộ giá.

Cu Bò đứng cạnh nghe vậy, nó biết đây là Hoàng-tử Trang với Công-chúa Đoan-Nhu. Hai người đứng cạnh Quang-Vũ, Tường-Qui, tay cầm chắc dốc kiếm, tỏ ra cương quyết bảo vệ. Cu Bò nghĩ thầm:

- Thực là hai người con có hiếu. Hai đứa này tuy con vua mặc lòng. Song ta là sư đệ của chị Hoàng-đế Lĩnh-Nam. Ta có thể chơi ngang vai với bọn chúng. Dẫu gì chúng cũng là đệ tử của Chị Chu Tường-Qui. Đúng ra, ta là vai sư thúc của chúng.

Công-chúa

## 20. Hiệp Tán Trưng Vương Khuynh Bắc-quốc,-đồng Trừ Tô-tặc, Trấn Nam-bang.-(câu Đối Trước Đền Thờ Chu Kim-hựu, Trần Kim-hồ)

Sáng hôm sau có sắc chỉ Quang-Vũ ban xuống, phong làm Vũ-vệ hiệu úy Tây-cung. Cu Bò lạy tạ, lĩnh chức. Đối với nó, chức tước của Lĩnh-Nam mới oai, hoàng-đế Lĩnh-Nam mới thực sự là hoàng-đế. Từ lúc đẻ ra, nó đâu biết hoàng-đế là gì ? Lần đầu tiên gặp Trưng Trắc, mọi người gọi ngài là hoàng-đế, cử chỉ từ ái, tư thái ôn nhu, đi đâu cũng được tướng sĩ, dân chúng thờ kính như một tiên nữ, một vị thần linh. Hình ảnh Trưng-đế in sâu vào đầu nó: Hoàng đế phải như vậy mới đúng.

Còn Quang-Vũ, khi ở Lĩnh-Nam nó đã nghe nói nhiều: Nào can đảm, nào thủ đoạn, nào trí dũng, nào hùng tài đại lược... xứng đáng đại anh hùng. Song y càng anh hùng với Trung-nguyên, càng khổ cho Lĩnh-Nam. Trước mắt nó: Làm quan ở Lĩnh-Nam có chị hoàng-đế xinh đẹp, hiền hậu, được mọi người kính phục mới thú. Nó đã toại nguyện vì được làm đại-tướng quân.

Nay tự nhiên Quang-Vũ phong cho nó chức hiệu-úy nhỏ xíu. Nó chẳng coi vào đâu cả. Nhưng Đinh Xuân-Hoa bảo nó cứ nhận, mình làm quan Hán là giả, thực sự mình làm đại-tướng Lĩnh-Nam. Nó phải tuân lệnh sư bá.

Nó ra lệnh tập hợp thị vệ Tây-cung. Trên trăm thị vệ, tuổi từ hai mươi tới ba mươi, thấy em nuôi Tây-cung Quí-phi mới mười lăm tuổi được cử làm Vũ-vệ hiệu úy, họ cho rằng nó nhờ thế lực chị, và nhất là có công đoạt lại Ngọc-tỷ được thăng quan. Trong lòng họ không phục.

Họ đâu có ngờ, nó từng làm đại-tướng, xung phong hãm trận, đánh tan quân Mã Viện trên hồ Động-đình, rất thành thạo điều khiển tướng sĩ. Nó đứng trước đoàn thị vệ, hỏi chức tước từng người, ban lệnh, chia công tác, tỏ ra quen thuộc, sành sỏi. Bọn thị vệ từ kinh ngạc này đến kinh ngạc khác. Họ không thể nào hiểu nổi, một thiếu niên xuất thân từ Nam-Man từ Rợ Việt lại trổ tài năng sớm thế.

Như thường lệ. Buổi chiều, Chu Tường-Qui đến Nam-cung dạy học. Cu Bò nằng nặc đòi đi theo. Chu Tường-Qui chưa có con, thấy nó dễ thương, nàng đồng ý liền. Nó truyền tên mã phu ở lại, rồi thân đánh xe cho Tường-Qui. Tới Nam-cung. Nam-cung Quí-phi Âm Lệ-Hoa ra cửa đón.

Chu Tường-Qui bảo Cu Bò:

- Em quì xuống làm lễ ra mắt Quí-phi đi.

Cu Bò bỡ ngỡ một chút. Vì trong đầu nó, chỉ có hoàng-đế Lĩnh-Nam Trưng Trắc mới xứng đáng cho nó quì gối. Hôm qua phải quì gối trước Quang-Vũ nó đã khó chịu lắm rồi. Hôm nay nó lại phải quì gối trước Âm Lệ-Hoa là điều nó không muốn. Song Chu Tường-Qui đã bảo. Nó líu ríu tuân theo.

Trong đầu nó nghĩ:

- Thì mình cứ tưởng tượng rằng đang quì gối trước sư bá hoặc trước Trưng hoàng-đế. Có sao đâu?

Nó quì gối, rập đầu ba lần liền, trong đầu nó tưởng tượng người đứng trước mặt, giống như Trưng Trắc.

Lệ-Hoa hỏi:

- Cháu có phải Lương Tùng, người hôm qua đoạt Ngọc-tỷ từ tay thích khách, cứu công chúa đó không?

Chu Tường-Qui đáp thay:

- Đúng đấy. Nó là đệ tử của nhũ mẫu em. Nhân nhũ mẫu qua thăm em, nó theo qua chơi. Hoàng thượng phong nó làm Vũ-vệ hiệu úy Tây-cung.

Âm Lệ-Hoa có nhan sắc cực kỳ diễm lệ, tính tình ôn nhu, văn nhã. Lòng dạ bà lại rộng như biển, khoan dung đại lượng, đúng ra bậc mẫu nghi thiên hạ. Bà đỡ Lương Tùng dậy, bảo nó:

- Cháu xuất thân danh môn có khác, tư cách khó bì. Cháu cứ coi Nam-cung như Tây-cung, lúc nào rảnh rỗi, sang đây cùng hoàng tử, công chúa đàm đạo võ công, văn học. Cháu là sư đệ của Tây-cung Quí phi, hèn chi võ công cao cường.

Trong khi Tường-Qui truyện trò với Lệ-Hoa, Cu Bò truyện trò với hoàng tử Trang và công chúa Đoan-Nhu. Một bên là cành vàng lá ngọc, suốt ngày phải đọc sách, mà không có kinh nghiệm đời. Ngược lại một bên sống với thực tế, kinh nghiệm đầy người. Qua cuộc cứu mệnh cách đây mấy hôm, giữa anh em hoàng tử Trang và Cu Bò thân với nhau dễ dàng. Chu Tường-Qui lệnh cho quan thái phó của hoàng tử Trang, dạy chữ cho Cu Bò luôn.

Từ hôm đó, suốt ngày Cu Bò sang Nam-cung chơi. Chu Tường-Qui thấy Cu Bò hàng ngày ôm sách học. Nó đọc sách chăm chú vô cùng. Nàng biết: Nó vốn lười đọc sách, nay chăm học, chắc là đua nhau với hoàng tử Trang và công chúa Đoan-Nhu.

Được ít hôm, vụ thích khách đã lắng xuống. Đinh Xuân-Hoa cùng Chu Tái-Kênh bàn truyện thám thính cung Huệ-đức.

Chu Tái-Kênh đồng ý:

- Kia là điện Huệ-đức, nơi Mã thái-hậu ở. Từ đây sang đó cũng gần thôi. Cu Bò ở nhà, dùng Thần-ưng tuần phòng trên đầu chúng ta, để chúng ta dò thám xem sao?

Hai người lấy quần áo thị vệ mặc vào, vọt mình trong đêm tối, tới điện Huệ-đức. Cung Mã thái-hậu không canh gác kỹ như nơi ở của hoàng-đế. Hai bà vượt vườn hoa, nhấp nhô mấy cái, tới nơi. Chu Tái-Kênh chỉ lầu thứ nhì có đèn chiếu sáng nói:

- Chỗ kia là phòng ngủ của Mã thái-hậu. Giờ này đã khuya, mà còn đèn sáng. Chúng ta lên đó xem có gì lạ không?

Hai người truyền theo mái ngói, đến bên cửa sổ. Nghe ngóng một lúc không có gì lạ. Chu Tái-Kênh đưa ngón tay chỏ lên miệng, thấm nước bọt, chọc vào cửa sổ. Giấy dán cửa nhủn ra liền.

Hai người ghé mắt nhìn vào trong: Mã thái-hậu ngồi trên cái ghế chạm trỗ hình hai con phụng. Phía sau có đủ mặt Liêu-đông tứ ma Chu Long, Trịnh Sư, Ngô Anh, Vương Hùng. Cạnh đó còn hai lão già tuổi trên sáu mươi. Chu Tái-Kênh nhận ra là hai tên thích khách áo xám, áo xanh đã giao đấu với bà và Mã Vũ. Trong lòng bà nảy ra không biết bao nhiêu thắc mắc: - Hai lão già này là ai mà võ công cao đến trình độ đó? Có lẽ trên đời này chỉ Đào Kỳ, Khất đại phu, Mã Vũ với bà có thể đánh lại chúng?

Chu Long lên tiếng:

- Tâu Thái-hậu. Bốn anh em thần theo Mã tướng quân Nam chinh. Hai trong bốn bị bắt. May nhờ triều đình tha bọn phản tặc Thục, đổi lấy Lĩnh-Nam tha bọn thần. Bọn thần trở về đây yết kiến Thái-hậu. Tuy bọn thần chưa tìm ra manh mối vụ đó. Song Ngọc-tỷ đã về triều, lo gì không tìm ra?

Trịnh Sư tiếp:

- Hai vị lão sư Phùng Đức, Sầm Anh ra tay đoạt Ngọc-tỷ. Nào ngờ Tây-cung có hai phụ nữ võ công cái thế. Một người thắng Phùng lão sư. Còn Mã Vũ thực khó hiểu. Trước đây võ công y thua cả bốn người trong bọn thần xa. Càng không bằng Sầm Bành, Phùng Dị. Không hiểu sao nay tự nhiên biết xử dụng võ công Cửu-chân, đánh thắng Sầm lão sư. Vì vậy việc đoạt Ngọc-tỷ mới không thành.

Phùng Anh tiếp:

- Thần nghĩ, thái-hậu đường đường chính chính cho người tâu với thiên tử đem Ngọc-tỷ cho thái-hậu coi. Bọn thần cam đoan sẽ tìm ra bí mật kho tàng ở trong ấy.

Mã thái-hậu lắc đầu:

- Điều đó không xong rồi. Hoàng thượng cũng biết trong đáy hộp có tàng trữ bản đồ cất dấu kho tàng. Vả lại Ngọc-tỷ trước đây vào tay Vương Mãng, rồi Xích-My, rồi Lĩnh-Nam. Không biết bản đồ có còn trong đáy hộp hay không? Hôm trước hai lão sư Phùng Đức, Sầm Anh đại náo Tây-cung, thất bại, thì ta e Hoàng thượng không chịu trao Ngọc-tỷ cho ta. Tuy nhiên ta cũng cố gắng. Được! Nào ta thân hành sang Tây-cung.

Chu Long nói với Phùng Đức, Sầm Anh:

- Các vị vừa là thúc phụ, vừa là sư thúc Chinh-nam đại-tướng quân Vũ-dương hầu Sầm Bành, Chinh-tây đại-tướng quân, Dương-hạ hầu Phùng Dị. Hai vị đó tuẫn quốc, đã đành làm tướng, được chết trên chiến trường mới tỏ chí khí anh hùng. Song hai vị đại-tướng quân đều chết về tên ôn con Đào Kỳ ở Lĩnh-Nam. Hai vị đã tới trước giúp thái-hậu, sau trả thù nhà. Tôi nghĩ hai vị nên đi Lĩnh-Nam một chuyến, nhân giúp thái-hậu đoạt kho tàng, và trả thù nhà một thể. Không biết hai vị nghĩ sao?

Chu Tái-Kênh nhìn Đào vương-phi. Y muốn nói:

- Thì ra hai thích khách, một tên Phùng Đức, một tên Sầm Anh. Chúng là sư thúc bọn Phùng Dị, Sầm Bành. Hèn gì võ công cao đến dường ấy.

Phùng Đức nhìn Sầm Anh gật đầu:

- Được, chúng tôi sẽ đi Lĩnh-Nam giúp thái-hậu.

Mã thái-hậu đứng dậy tiễn Phùng, Sầm xuống lầu. Bà trở lại nói với Liêu-đông tứ ma:

- Mã Viện tâu về triều đình phong chức tước cho các vị. Ta vận động với tam công, tể tướng nghị sự chuẩn tấu. Sau đó chính ta nói với thiên tử phong chức cho các vị. Các vị đã biết chưa?

Chu Long tâu:

- Thần chưa được rõ.

Mã thái-hậu nói:

- Nội ngày mai, chiếu chỉ sẽ ban ra. Chu Long được phong chức Chinh-tây đại-tướng quân thay Phùng Dị. Trịnh Sư được phong chức Chinh-nam đại-tướng quân thay thế Sầm Bành. Ngô Anh được phong chức Trấn-uy đại-tướng quân. Nào các vị cùng ta sang Tây-cung. Nhớ một điều: Không nên gây hấn với bọn cung nữ, thái giám, thị vệ tại đấy. Bản lĩnh chúng không tầm thường đâu. Trong lúc này,ta tránh đụng chạm với chúng. Chính Tây-cung Quí-phi, võ công cao không biết đâu mà lường. Y thị thắng Chu Nghi-Gia trước đây mấy năm.

Mã thái-hậu đứng dậy cùng Liêu-đông tứ ma xuống lầu. Chu Tái-Kênh ra hiệu cho Đào vương-phi. Cả hai đẩy cửa sổ, lọt vào phòng nhẹ nhàng như hai con én.

Chu Tái-Kênh nói:

- Con bé Phùng Vĩnh-Hoa thánh thực. Nó ước đoán đúng từng ly từng tý một. Chúng ta chờ một lát, Mã thái-hậu trở về, sẽ thi hành phần cuối kế hoạch.

Một lát Mã thái-hậu cùng Liêu-đông tứ ma trở về. Đào vương-phi, Chu Tái-Kênh núp vào phòng trong.

Mã thái-hậu ngồi xuống bàn, mở nắp hộp Ngọc-tỷ ra ngắm ngía. Mụ cầm hộp đựng Ngọc-tỷ quan sát: Đáy không có gì ngoài miếng gấm mầu hồng. Mụ thở dài:

- Ta nói có sai đâu! Không biết bản đồ của Vương Mãng, do Xích-My, Lĩnh-Nam hay Hoàng thượng đoạt mất rồi.

Mụ đưa hộp cho Chu Long coi. Chu Long liếc qua rồi lắc đầu, trả lại thái-hậu. Mã thái-hậu nói:

- Ta phải cho người dò xem, bản đồ hiện ở đâu mới được.

Mụ đứng lên, vô tình tay áo gạt chiếc hộp. Chiếc hộp rơi xuống thềm kêu đến cách một cái. Vương Hùng vội vàng nhặt lên. Mắt y hiện ra một tia sáng kỳ lạ. Y tung chiếc hộp lên ba lần, rồi nói:

- Có rồi đây. Tại sao đáy hộp lại nặng hơn nắp hộp thế này?

Y chỉ vào đáy hộp:

- Đáy hộp quá dày. Biết đâu trong đáy không cất dấu một bí mật nào đó? Xin thái-hậu cho thần cậy ra coi. Nếu không có gì, cũng chẳng hại đến Ngọc-tỷ.

Mã thái-hậu gật đầu. Vương Hùng rút trong bọc ra con dao nhỏ. Y dùng mũi cậy vết hàn ở hai góc hộp. Hộp bị bể ra liền. Y la lên:

- Đây rối! Thì ra đáy trống ở giữa. Hèn chi thần thấy đáy có chiều dày hơn nắp hai lần.

Y moi giữa hai ngăn đáy hộp một mảnh lụa. Mảnh lụa đã cũ, màu vàng úa. Trên viết một số chữ. Y trải mảnh lụa ra bàn. Mã thái-hậu, Liêu-đông tứ ma cùng ngồi đọc. Trên mảnh lụa viết một số chữ giống như tên sông, tên núi, tên hồ. Cạnh mỗi địa danh đều ghi chữ, đánh số.

Chu Long ngơ ngác nhìn Mã thái-hậu hỏi:

- Thế này thì kỳ lạ thực.

Nguyên khi Vương Mãng cất dấu kho tàng ở hồ Động-đình. Y cho vẽ bản đồ lên trên một tấm đồng mỏng. Y cắt tấm đồng ra làm mười sáu miếng nhỏ, đánh số thứ tự, truyền đục hai con gấu bằng đồng đen, bụng rỗng. Sau Vương bỏ vào bụng mỗi con gấu tám mảnh đồng, trao cho hai con. Dặn rằng: Nếu sau này nhà Hán trung hưng lên, hai anh em hợp nhau lại, đào lấy kho tàng, đủ tiêu phí đến một trăm đời cũng không hết.

Dù y đã giết hết bọn binh lính phụ trách chôn kho báu vật. Y sai đúc bản đồ có sông núi, mà không ghi rõ tên. Trên mỗi địa danh, y chỉ ghi chữ số. Rồi y truyền khẩu cho các con, bắt học thuộc: nhất là Trường-giang, nhì là Chu-cảng... cho đến sáu mươi bốn thì hết. Khi Xích-My đem quân vào Trường-an, bắt được hai con Vương Mãng. Y dùng Huyền-âm độc chưởng tra khảo suốt mấy ngày. Con Vương Mãng chịu đau không nổi phải cung xưng hết. Xích-My chép lấy những điều đó. Xích-My tuy có chữ số ghi chú, mà y lại không có bản đồ. Vì vậy y cũng không tìm được kho tàng. Y mới sai cất một dinh thự trên cù lao, giữa hồ Động-đình, sai con trai là Phan Anh ở lại tìm kiếm. Phan Anh tìm không ra. Trong lòng Phan Anh nghi rằng: Chắc giữa y với cha không hợp tính nhau, vì vậy cha y không muốn cho hưởng kho tàng.

Khi Trần Tự-Sơn, đem Đặng Vũ đuổi đánh Xích-My. Với tài dùng binh vô địch của Tự-Sơn, Xích-My bị đuổi tới Trường-sa. Biết cái nguy đến trước mặt. Y trao mảnh lụa chép chữ số kia cho tỳ thiếp thân tín Trần Thiếu-Lan cùng với Ngọc-tỷ truyền quốc, dặn Thiếu-Lan trao cho con y.

Trần Thiếu-Lan tuy lưu lạc bao năm. Mà lòng vẫn nhớ cố quốc. Bà mổ bụng, cất dấu Ngọc-tỷ, với tấm lụa vào, rồi may lại. Bà biết Phan Anh lúc nào cũng rình rập bà ở ngoài thành Trường-sa. Bà giả bị câm, ẩn thân làm người nấu ăn cho tù nhân. Khi Trưng Nhị, Trần Năng, Phật-Nguyệt, Hồ Đềà đánh đến Trường-sa, bà mới mổ bụng trao cho Trưng Nhị. Trưng Nhị mở ra xem, không sao hiểu được.

Trong khi đó, một con gấu bằng đồng đen, bụng đựng bản đồ kho tàng lọt vào tay Hồ Đề. Một con lọt vào tay Tạ Thanh-Minh. Mao bị Đào Kỳ đánh chết trên đồi Nghi-dương, Sún Lé lục hành lý của y mà được. Trong lúc viếng thăm Đặng Vũ ở Nam-dương. Tây-vu thiên ưng lục tướng được Đặng Vũ tặng một con gấu khác. Đặng tịch thu được con gấu này của Tạ Thanh-Minh trong lần tuân chỉ Quang-Vũ lục nhà Tạ ở Trường-an. Lục Sún nghịch ngợm, vô tình khám phá ra mười sáu mảnh đồng trong bụng gấu.

Sau khi Sún Cao tự nguyện hút chất độc cứu Đào Kỳ. Bị Đào Thế-Kiệt cật vấn. Ngũ Sún phải khai thực. Thế là Trưng Nhị, Phương-Dung đã tìm ra chỗ dấu kho tàng. Lĩnh-Nam phục hồi, Trưng-đế truyền Trưng Nhị lên hồ Động-đỉnh đào lên, đem về dấu ở đỉnh núi Tản-viên.

Hôm hội quân sau trận hồ Động-đình, Trưng-đế giao cho Vĩnh-Hoa, Phương-Dung, Trưng Nhị ngụy tạo bản đồ, dụ Mã thái-hậu áp lực Quang-Vũ đem quân đánh Nam-hải, hầu tiêu diệt tiềm lực thủy quân Đoàn Chí, Lưu Long.

Phùng Vĩnh-Hoa sai làm một lá đồng khác, trên khắc bản đồ đảo Đông-sơn và núi Thường-sơn thuộc Nam-hải. Mục đích lấy nơi này làm chiến trường đợi sẵn, tiêu diệt hải quân Đoàn Chí, Lưu Long. Phùng Vĩnh-Hoa cũng cắt tấm đồng làm mười sáu miếng nhỏ, bỏ vào hai con gấu đồng đem trao cho Chu Tái-Kênh, Đào vương-phi, đi Lạc-dương khích Mã thái-hậu.

Một mặt, Phương-Dung kiếm một tấm lụa cũ, ghi chú chữ số từ một đến sáu mươi bốn ứng với những chữ ghi trên các thẻ đồng, sai thợ làm một cái hộp bằng vàng có hai đáy, bà bỏ mảnh lụa vào, hàn lại. Phương-Dung còn cố ý làm cho hộp móp méo đôi chỗ, tỏ ra cũ kỹ lắm. Bấy giờ bà mới sai bỏ Ngọc-tỷ vào, đem đổi lấy anh hùng đất Thục bị Quang-Vũ bắt.

Đối với Quang-Vũ, huyền thoại kho tàng, y không chú ý đến. Y chỉ cần được Ngọc-tỷ truyền quốc, lấy uy tín với dân chúng. Cho nên Ngọc-tỷ về tay, y đem cất đi. Giữa lúc đó Mã thái-hậu đến, đòi mang về cung giữ. Quang-Vũ giao cho bà. Vì từ xưa đến giờ, Ngọc-tỷ thường cất ở cung các Thái-hậu.

Mã thái-hậu cùng Liêu-đông tứ ma tìm kiếm hơn giờ, vẫn không ra manh mối. Mụ đã buồn ngủ phán:

- Thôi các vị về nghỉ. Chúng ta đã có tấm lụa này, rồi trước sau cũng tìm ra.

Mụ đứng lên tiễn Tứ ma xuống lầu.

Mã thái-hậu trở lại. Mụ buông tiếng thở dài, ngơ ngẩn xuất thần. Thình lình mụ thấy có hai cái bóng người chiếu xuống nền nhà. Mụ tưởng bóng mình, song mụ chợt thấy không phải. Vì hai cái bóng ở hai ngả khác nhau. Mụ liếc mắt nhìn: Hai người mặc quần áo thị vệ, ngồi trên hai cái ghế, bất động như người chết. Mụ nghĩ tới những thị vệ chết oan, hiện hồn về báo oán. Phản ứng tự vệ, mụ đưa tay cầm lấy hộp đựng Ngọc-tỷ.

Chu Tái-Kênh chĩa ngón tay điểm vào nắp hộp. Mã thái-hậu cầm hộp đựng Ngọc-tỷ, mà cảm thấy như chụp vào vách đá. Mụ nghiến răng kéo mạnh. Hộp như dính liền với chiếc án thư. Mụ kinh hoàng định kêu lên, thì Chu Tái-Kênh chĩa ngón tay chỏ ra, hàm mụ như bị cái dùi đục cản lại, miệng không mở ra được.

Chu Tái-Kênh cầm con phụng bằng ngọc để trên án thư, bóp mạnh, con phụng vỡ ra từng mảnh. Bà bóp mấy cái nữa, những mảnh phụng vỡ nhỏ ra như bột.

Bà nói:

- Mụ mà la lên một tiếng, ta sẽ bóp sọ mụ nát như con phụng này. Mụ hiểu không?

Mã thái-hậu gật đầu. Chu Tái-Kênh thu tay về. Mã thái-hậu run run hỏi:

- Các ngươi là quỉ hay là người?

Đào vương-phi đáp:

- Là người.

Mà thái-hậu bớt sợ. Mụ hỏi:

- Nghe tiếng người, rõ ràng là đàn bà. Tại sao lại làm thị vệ? Các ngươi nhập hoàng thành làm gì?

Đào vương-phi đáp:

- Dĩ nhiên chúng ta là đàn bà. Chúng ta giết thị vệ, lấy quần áo mặc. Chúng ta đột nhập hoàng thành cũng chẳng làm gì khác hơn, vì muốn có tiền bạc chi dùng.

Mã thái-hậu kinh ngạc:

- Thì ra các ngươi đi ăn trộm? Các ngươi to gan thực. Các ngươi có biết rằng ta chỉ cần hô một tiếng, hàng ngàn thị vệ sẽ đến bắt các ngươi không?

Chu Tái-Kênh cười:

- Dĩ nhiên ta biết. Ta còn biết hơn nữa, rằng ngươi cũng muốn có nhiều vàng. Chúng ta tới đây thương lượng với ngươi, để chia kho tàng lớn nhất thiên hạ.

- Nghĩa là?

- Như ngươi biết, kho tàng đó từ bọn Đông-Các, Xích-My, Phan Anh cho đến ngươi cũng muốn tìm. Có điều ngươi không biết làm thế nào đào lên. Vì vậy ta đến đây rủ ngươi cùng đào. Đào được, chúng ta chia nhau. Ngươi nghĩ sao?

Mã thái-hậu còn đang ngơ ngẩn. Đào vương-phi tiếp:

- Ngươi không tin ư? Để ta nói cho ngươi biết. Hồi Xích-My còn sống y rất sủng ái một phi tần tên Trần Thiếu-Lan. Khi biết rằng sắp mất nghiệp, y đã trao bản đồ kho tàng cho Thiếu-Lan.

Mã thái-hậu gật đầu:

- Truyện này ta biết rồi. Trần Thiếu-Lan chết ở Trường-sa. Vì vậy bản đồ chỉ dẫn chỗ cất dấu kho tàng ấy hiện ở đâu, không ai biết.

Chu Tái-Kênh rưng rưng nước mắt:

- Có người biết. Người đó là ta. Ta biết rất rõ ràng kho tàng đó ở đâu.

Mã thái-hậu kinh ngạc:

- Ta không tin. Làm sao ngươi biết được?

Đào vương-phi chỉ Chu Tái-Kênh:

- Vị này là sinh mẫu của Trần Thiếu-Lan. Trước khi từ trần, Thiếu-Lan đã nói tất cả bí mật về kho tàng đó cho thân mẫu mình.

Mã thái-hậu suy nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Kho tàng ấy hiện chôn ở đâu?

Chu Tái-Kênh móc trong bọc ra hai con gấu bằng đồng đen. Bà thuật chi tiết vụ Vương Mãng vẽ bản đồ trên tấm đồng lớn, cắt ra làm mười sáu tấm nhỏ, dặn hai con như thế nào. Hai con gấu đó tại sao lại lọt về tay Hồ Đề và Tạ Thanh-Minh. Đến đây bà thuật rằng Hồ Đề để con gấu ở thành Lạc-dương, rồi bị Hoài-nam vương lấy được, sau khi Mao chết, chứ bà không thuật rằng Sún Lé lấy được trên xác Mao. Còn con gấu nữa Tạ Thanh-Minh lấy được. Đặng Vũ khám nhà Tạ thấy con gấu, nộp cho Hoài-nam vương. Khi Hoài-nam vương chết, bà vào dinh ông ăn trộm.

Trước đây Mã thái-hậu đã thấy con gấu bằng đồng đen trong người Đông-Các. Mụ hỏi lão mấy lần. Lão trả lời ấm ớ rằng đó là bảo vật gia truyền. Bây giờ nghe Chu Tái-Kênh kể, mụ mới bật ngửa ra rằng Đông-Các không thực tình với mụ. Trong lòng mụ nổi lên niềm chua xót, cay đắng.

Mụ thở dài:

- Ta tin ngươi. Vậy ngươi thử lấy thẻ đồng cho ta coi.

Đào vương-phi cầm đuôi con gấu kéo mạnh. Kẹt một tiếng. Bụng con gấu mở ta, tám cái thẻ đồng cũng rơi xuống. Bà kéo con gấu thứ nhì. Tám cái thẻ đồng khác lại rơi ra. Bà đếm mười sáu cái thẻ đồng, ghép thành một tấm lớn. Trên tấm đồng khắc chi chít hình thù núi, sông, biển.

Mã thái-hậu nhìn qua. Mụ hiểu liền:

- Phải rồi, thẻ đồng của các ngươi không ghi rõ tên núi, sông. Thành ra các ngươi không tìm ra được. Còn ngược lại trong tấm lụa của ta chỉ có tên núi, sông, mà không có bản đồ. Do đó ta cũng không tìm thấy. Được! Ta cộng tác với các ngươi. Nhưng ta muốn biết các ngươi là ai đã?

Thấy mưu kế của Phùng Vĩnh-Hoa hiệu nghiệm, Đào vương-phi nhìn Chu Tái-Kênh, bà nói:

- Không dấu gì thái-hậu. Chồng tôi tên Đào-thế-Kiệt. Trăm cay nghìn đắng mưu đồ tái lập Lĩnh-Nam. Không ngờ Nghiêm Sơn gian dối, lập Trưng Trắc lên làm vua. Vì vậy tôi muốn đào kho tàng, dùng vàng, ngọc mua chuộc các lạc vương, lạc công, hầu kỳ sau họ bầu Đào Kỳ thay thế. Còn vị này chính là vợ Khất đại phu Trần Đại-Sinh. Bà quyết theo giúp chúng tôi.

Mã thái-hậu đã từng thấy bọn gian thần các nước xung quanh Trung-nguyên sang nhờ cậy triều Hán, lật đổ ngôi vua đương triều nước họ, hầu trở về làm vua. Tin lời Đào vương-phi, mụ nói:

- Thì ra thế. Vương phi muốn tôi giúp Đào Kỳ làm hoàng-đế Lĩnh-Nam thì không khó gì. Với võ công của y. Y lại lĩnh tước Hán-trung vương bản triều, việc ấy dễ dàng. Tôi giúp Vương phi.

Mụ sai lấy tấm lụa đặt lên bàn, vẽ lại bản đồ trên các tấm đồng. Lấy những chữ trong tấm lụa ghi vào. Cuối cùng mụ reo lên:

- Vương Mãng chôn kho tàng đó làm hai nơi. Một, trên đảo Đông-sơn, hai, trên núi Thường-sơn. Ngặt vì hai nơi đó, đều thuộc Nam-hải. Mà Nam-hải thuộc Lĩnh-Nam. Làm sao được?

Chu Tái-Kênh nói:

- Vì vậy chúng tôi mới phải hợp sức với thái-hậu.

Mã thái-hậu suy nghĩ một lúc, rồi nói:

- Được! Tôi sẽ áp lực với tam công, đại thần, họ tâu lên hoàng thượng. Hoàng thượng tất đem quân đánh Nam-hải. Giữa lúc hai bên đánh nhau, chúng ta đào kho tàng.

Chu Tái-Kênh làm bộ ngơ ngẩn:

- Liệu triều thần có nghe lời thái-hậu chăng?

Mã thái-hậu cười:

- Một nửa bị trúng Huyền-âm độc chưởng của Đông-Các, Phan Anh. Không có thuốc giải của ta, chỉ có chết.

Đào vương-phi gật đầu:

- Truyện này mới có thái-hậu với chúng tôi biết mà thôi. Đến Tây-cung Quí-phi cũng không biết. Vì vậy xin thái-hậu giới hạn số người biết.

Mã thái-hậu gật đầu:

- Được! Ta chỉ cho một mình Đoàn Chí biết thôi. Bọn Liêu-đông tứ ma, hai lão già Phùng, Sầm, ta càng phải che dấu. Bọn chúng xuất thân đạo tặc. Ta sẽ dối rằng: Hai vị do ta cài vào Lĩnh-Nam, mưu đại sự.

Mụ lấy trong ngăn tráp ra hai chiếc thẻ bài bằng ngọc, trên khắc con phụng. Mụ đưa cho Chu Tái-Kênh:

- Phiền hai vị khắc phương danh quí tính vào đây.

Chu Tái-Kênh phất tay trên đầu Đinh Xuân-Hoa, bà rút cái châm cài đầu, vận âm kình vào tay, viết lên tấm thẻ bài thứ nhất chữ: Đinh Xuân-Hoa, tấm thứ nhì chữ Chu Tái-Kênh. Nét chữ cứng, sắc, sâu vào trong. Mã thái-hậu hài lòng:

- Thường những người của ta mang thẻ bài chia làm nhiều hạng: Thị vệ mang thẻ bài bằng gỗ trầïm. Vũ vệ hiệu úy mang thẻ bài bằng thép. Cung nga, thái giám thân tín mang thẻ bài bằng bạc. Còn thẻ bài bằng ngọc chỉ người ở vai sứ thần, hoặc thái-phi, công-chúa, quốc-cữu mới có. Hai vị mang thẻ bài này, dù tam công, thứ-sử, thái-thú trông thấy cũng phải kính trọng, giúp đỡ các vị.

Chợt nghĩ ra điều gì. Mã thái-hậu hỏi:

- Ta mới chiêu mộ được hai gã sư thúc Sầm Bành, Phùng Dị. Võ công chúng vô địch thiên hạ. Hôm trước đấu với Mã Vũ, và một cung nga Tây-cung bị thua. Các vị có biết cung nga ấy tên gì không?

Đào vương-phi chỉ Chu Tái-Kênh:

- Chính thị lão bà này.

Mã thái-hậu trố mắt nhìn. Mắt mụ ngơ ngẩn, tỏ ý không tin. Chu Tái-Kênh hít một hơi, vận âm kình phát chưởng vỗ nhẹ vào cái bàn bằng gỗ lim. Bịch một tiếng, cái bàn bị tiện đứt làm đôi, bằng phẳng như cưa vậy.

Mã thái-hậu giật mình. Mụ rùng mình nói:

- Thì ra lão bà. Như vậy ta càng tin lão bà hơn. Thôi, hai vị cứ yên tâm, chúng ta coi nhau như chị em, cùng mưu đại sự. Ngôi hoàng-đế Lĩnh-Nam nhất định sẽ về tay Hán-trung vương Đào Kỳ.

Ngẫm nghĩ một lúc, Mã thái-hậu tiếp:

- Ta nghe nói ở Lĩnh-Nam, đàn bà cũng cầm quân như đàn ông. Ta được biết tài dùng binh của Nguyễn Phương-Dung, Trưng Nhị, Phùng Vĩnh-Hoa và Phật-Nguyệt. Tiếc rằng triều Hán không cho đàn bà cầm quân. Bằng không, ta quyết áp lực tam công, triều thần phong các vị làm đại-tướng quân, mang quân đánh xuống Lĩnh-Nam, một công, đôi việc lưỡng toàn. Từ nay các vị khỏi mặc quần áo thị vệ nữa, cứ mặc quần áo cung nga. Có việc gì khẩn cấp, ta cho người thông báo các với vị sau. Các vị có việc gì cần liên lạc với ta, cứ đến đây. Thị vệ, cung nga hỏi, các vị đưa thẻ bài ra, chúng đưa các vị vào gặp ta.

Hai bà từ biệt Mã thái-hậu. Thấp thoáng một cái, hai người đã vọt khỏi lầu, xuống đất. Hai bà đang trở về Tây-cung, thình lình có người từ trong bóng tối cười khằng khặc một tiếng rồi bỏ chạy.

Chu Tái-Kênh giật mình, cùng Đào vương-phi đuổi theo. Người kia chạy đến chân Hoàng-thành, vọt người một cái, đã lên mặt thành, ra ngoài. Chu Tái-Kênh vẫy Đào vương-phi. Hai người theo bén gót. Khinh không người kia nhanh không thể tưởng được. Phút chốc đã tới chân thành Lạc-dương. Người kia tung mình ra ngoài. Chu Tái-Kênh vẫn vọt theo. Một người chạy, hai người đuổi. Cho đến lúc trời tảng sáng, thì tới núi Bắc-mang. Người kia từ từ ngừng lại trước gốc cây lớn.

Tại gốc cây, Mã Vũ đã ngồi đó từ hồi nào.

Người kia không nói không rằng, ra hiệu cho Chu Tái-Kênh lùi lại. Y phóng chưởng tấn công Đào vương-phi. Chưởng của y là chưởng Cửu-chân. Đào vương-phi xuất chưởng đỡ. Bình một tiếng. Bà cảm thấy khí huyết đảo lộn, ngực muốn nổ tung ra. Bà vội vận khí theo kinh mạch, phát chiêu Thiết-kình phi thiên, đỡ chưởng thứ nhì của người kia. Bình một tiếng. Người kia bật lùi lại hai bước. Còn Đào vương-phi bật lui đến bốn bước.

Người kia lột khăn bịt mặt, hiện ra một khuôn mặt khá già. Ông cười nói với Mã Vũ:

- Đại ca nói đúng!

Mã Vũ nhìn Chu Tái-Kênh tủm tỉm cười. Ông nói với Đào vương-phi:

- Sư muội! Bản lĩnh người đã đến trình độ này, ta e sư mẫu có sống lại cũng thua sư muội. Tre già măng mọc. Có lẽ từ ngày khai thủy phái Cửu-chân đến giờ, sư muội là người có võ công cao nhất. Đừng nói nữ lưu bản phái, nếu hồi ta bằng tuổi sư muội, bản lĩnh ta cũng thua sư muội xa.

Chu Tái-Kênh nhìn Mã Vũ, biết ông chính là Chu Kim-Hựu, anh ruột mình. Bà bực mình, giận dỗi:

- Anh gớm lắm! Giả chết, để em phải khổ sở suốt mấy chục năm. Em những tưởng anh chết rồi. Hóa ra anh sang Trung-nguyên cắp kiếm theo hầu Quang-Vũ. Con anh lưu lạc anh không tìm. Cháu anh bên cạnh, anh không giúp đỡ. Bây giờ gặp lại em, sau hơn bốn mươi năm xa cách, anh còn cười sung sướng. Anh muốn em coi anh như tên Lê Đạo-Sinh chăng? Được! Hãy đứng dậy, chúng ta đấu với nhau vài ngàn chưởng.

Miệng nói, uất khí bốc dậy, bà vận hết sức, phát chiêu Ác ngưu nan độ phóng vào Mã Vũ. Mã Vũ không ngờ sau bốn mươi năm xa cách, cô em gái vẫn giữ nguyên tính của bà Chằng. Nói là đánh liền. Ông vội nhảy vọt lên cao tránh khỏi chiêu thức quái ác. Bình một tiếng, cây thông phía sau Mã Vũ bị gãy đôi, đổ xuống.

Mã Vũ cười lớn:

- Muội muội! Chưởng lực của em mạnh đến độ ta không ngờ. Có lẽ chỉ chồng em với Đào Kỳ hơn được mà thôi. Hèn chi lão già Phùng, Sầm không bị bại về tay em.

Mã Vũ tức Chu Kim-Hựu hỏi:

- Em nói cái gì con anh lưu lạc. Cháu anh bên cạnh?

Đào vương-phi tiến lên chắp tay hành lễ:

- Tiểu muội Đinh Xuân-Hoa xin tham kiến đại ca, nhị ca. Không ngờ đại ca, nhị ca vẫn còn tại thế. Chị Tái-Kênh muốn nói: Khi anh với chị ấy lạc nhau trong trận đánh cuối cùng. Con anh vẫn còn sống, không những thế, hiện giờ thành đại anh hùng Lĩnh-Nam. Cháu nội anh làm Tây-cung Quí-phi của Quang-Vũ.

Chu Kim-Hựu hỏi:

- Chu Báù, con rể Lê Đạo-Sinh là con anh sao?

Chu Tái-Kênh ngồi xuống kể sơ lược truyện Chu Báù được nhũ mẫu cứu sống, đem về Thái-hà trang, được Lê Đạo-Sinh thu làm đệ tử, lại gả con gái cho, cùng cuộc đời cay đắng của Chu Tường-Qui như thế nào. Mã Vũ (Chu Kim-Hựu) nghe em gái kể, nước mắt ông trào ra. Ông thở dài chỉ người đấu với Đinh Xuân-Hoa:

- Để ta nói cho hai em nghe. Người này là nhị sư huynh. Họ Trần tên Kim-Hồ. Cách đây bốn mươi năm, chúng ta nổi tiếng Cửu-chân nhị tiên, võ công, văn học nức tiếng Lĩnh-Nam. Có thể nói, ngoài bắc có Nguyễn Phan, Trần Đại-Sinh, Lê Đạo-Sinh, trong nam có Chu Kim-Hựu, Trần Kim-Hồ.

Chúng ta ra bắc thuyết phục Nguyễn Phan, Trần Đại-Sinh, Lê Đạo-Sinh cùng khởi binh. Không ngờ ba người đều từ chối. Họ cho rằng khí lực chưa đủ, mà khởi binh, chỉ tốn xương máu vô ích. Chính sư phụ cũng không đồng ý. Người cho rằng cần kết hợp hết anh hùng khắp Lĩnh-Nam đã.

Ta không đổi ý. Vì cho rằng để chậm trễ, hai tên Tích Quang, Nhâm Diên đồng hóa hết người Việt, e sau này không ngóc đầu dậy được nữa. Hai ta bàn luận với Chu Tái-Kênh cùng khởi nghĩa.

Trong khi sắp sửa khởi thì nghĩa Lê Đạo-Sinh phản bội. Y tố giác với người Hán. Đứng trước thế nguy, dù chưa đủ lực lượng, chúng ta cũng phải khởi binh. Cuộc khởi binh thất bại. Ta lạc vợ, con, em gái ta. Ta cho rằng họ đã chết. Ta xấu hổ, không dám về gặp sư phụ, rủ sư đệ Trần Kim-Hồ sang Trung-nguyên.

Cuối cùng chúng ta nghĩ được một kế: Muốn có quân trong tay, chúng ta giả người Hán, đầu quân với Nghiêm Sơn, Quang-Vũ. Sau khi lập công lớn, chúng ta xin về làm thái thú Giao-chỉ, Cửu-chân. Từ đó khuyến khích anh hùng địa phương, nổi dậy, chiếm hết sáu quận Lĩnh-Nam. Song chúng ta chưa kịp thi hành, đã có người trẻ hơn, tài trí hơn ra tay trước. Người đó thành công. Y chính là Trần Tự-Sơn vậy.

Ông ngừng lại một lúc, rồi tiếp:

- Còn những truyện sau này, hai em đều biết cả. Có điều ta không ngờ Chu Báù là con ta. Chu Tường-Qui là cháu nội ta.

Đinh Xuân-Hoa thuật tỷ mỉ những truyện trong môn phái cho Chu Kim-Hựu nghe. Cuối cùng bà hỏi:

- Còn nhị ca Kim-Hồ. Nhị ca làm gì ở triều Hán?

Chu Kim-Hựu đáp:

- Nhị ca không làm quan ở Lạc-dương. Người hiện làm Đô-đốc thống lĩnh thủy quân vùng Liêu-đông. Nhân người về kinh chầu Quang-Vũ, ghé thăm ta. Ta kể truyện sư muội Đinh Xuân-Hoa võ công cao cường. Nhị sư huynh không tin, tìm cách đấu thử mấy chiêu.

Đinh Xuân-Hoa biết hai vị đại sư huynh, nhị sư huynh của phái Cửu-chân. Song bà thấy cái gương Lê Đạo-Sinh, bà cho rằng: Biết đâu hai người chẳng vì công danh, quên quê cha đất tổ? Vì vậy bà không nói gì. Chu Tái-Kênh ruột để ngoài da, bà hỏi:

- Hai anh định làm gì giúp Lĩnh-Nam?

Chu Kim-Hựu thở dài:

- Chúng ta khởi binh thất bại. Còn mặt mũi nào về đất tổ trông thấy phụ huynh nữa? Thôi chúng ta đành làm quan với Hán, mà lòng để ở Lĩnh-Nam. Bất cứ dịp nào thuận tiện, chúng ta cũng làm lợi cho Lĩnh-Nam. Các sư muội thấy: Ta đứng trong bóng tối giúp Lĩnh-Nam biết bao nhiêu mà kể?

Trần Kim-Hồ nói:

- Như vậy từ nay, bọn ta chiếu cố tới Tường-Qui, giúp đỡ nó. Còn mưu kế của Trưng Trắc bày ra diệt thủy quân Đoàn Chí thực phải. Ta nghĩ khi Mã thái-hậu ép quần thần tâu xin đánh Nam-hải, tất Quang-Vũ hỏi ý kiến đại ca. Đại ca vờ xin suy nghĩ vài ngày rồi tâu Quang-Vũ nên đánh. Bấy giờ Quang-Vũ có hỏi ta, ta cũng khuyên đánh. Như vậy tất y làm theo. Giữa lúc thủy quân Đoàn Chí có lâm nguy, tất Quang-Vũ truyền cho ta đem binh xuống cứu. Ta đem bản bộ quân mã làm phản, đánh úp. Thủy quân Hán coi như bị tê liệt hoàn toàn.

Chu Kim-Hựu nhiều mưu trí hơn. Ông tiếp:

- Khi Đoàn Chí khởi binh. Hai em rủ Mã thái-hậu cùng theo. Mụ tham vàng, tất bỏ cung xuống Nam-hải. Hai em ở bên cạnh mụ. Giữa trận đánh, hai em trở mặt... Đoàn Chí không biết đâu là thực đâu là hư nữa.

GHI CHÚ CỦA TÁC GIẢ.

Tiểu sử hai đại anh hùng Chu Kim-Hựu, Trần Kim-Hồ, các sách chép rất mơ hồ. Đầu tiên cuốn phổ tại đền thờ hai ông ở thôn Kim-đường, nay thuộc thôn Kim-hồ xã Lệ-chi, huyện Gia-lâm, Hà-nội ghi hai ông là hai anh em sinh đôi, quê ở đất Cù-ninh, Cửu-chân, tức Thanh-hóa. Hai ông mồ côi cha mẹ, được bà dì họ Mạc đem về nuôi dưỡng. Hai ông có công giúp Trưng vương đánh đuổi Tô Định, được phong ấp ở Kim-đường. Cuốn phổ ghi một ông tên Đống, một ông tên Hựu ở đất Kim-hồ.

Trong cuốn phổ, do tổng trấn Bắc-hà Nguyễn Văn-Thanh gửi về triều đình Huế xin phong thần cho hai ông, lại ghi rõ ràng: Hai ông là bạn học cùng thầy ở Cửu-chân. Một ông tên Chu Kim-Hựu, một ông tên Trần Kim-Đống. Khi các ông lưu lạc sang Trung-nguyên, gặp Nghiêm Tử-Lăng (Trần Tự-Sơn), được Nghiêm thu dụng với Quang-Vũ. Ông Chu Kim-Hựu đổi tên là Mã Vũ. Ông Trần Kim-Đống đổi tên là Trần Kim-Hồ. Vì vậy ấp Trưng-đế phong hai ông mang tên Kim-Hồ.

Trong cuộc tìm kiếm di tích hai ông. Chúng tôi thấy rải rác ở Quảng-đông có hai đền thờ. Sự tích hai đền thờ đều nói các ông người Lĩnh-Nam, sang Trung-nguyên làm quan với triều Hán. Một ông tên Chu Kim-Hựu đổi sang họ Mã được vua Quang-Vũ phong làm Bô-lỗ đại-tướng quân, tước Dương-hư hầu. Tra trong Hậu-Hán thư quyển 22 phần Mã Vũ liệt truyện, thấy ghi rõ ràng: Mã Vũ được phong Bô-lỗ đại-tướng quân, tước Dương-hư hầu. Cũng trong Hán-thư quyển 24 phần "Mã Viện liệt truyện" nói rằng Mã Vũ luôn tìm cách hại Viện. Khi Viện chết, áp lực của Mã Vũ mạnh quá, khiến Quang-Vũ thu ấn Tân-tức hầu của Viện. Vợ con Viện chôn cất qua loa, không dám làm ma lớn, thân thuộc chẳng được điếu tang. Vì vậy chúng tôi quả quyết Mã Vũ với Chu-Kim-Hựu là một người.

Tại đền thờ hai ông ở Hà-nội, có một đôi câu đối, mà chúng tôi lấy làm đầu đề cho hồi chín mươi:

Hiệp tán Trưng-vương, khuynh Bắc-quốc,

Đồng trừ Tô-tặc, trấn Nam-bang.

Nghĩa là: Hợp giúp Trưng-vương, nghiêng nước Bắc (Trung-nguyên). Đồng trừ giặc Tô, giữ trời Nam.

Phải hiểu ý câu đối "hiệp tán" nghĩa là cùng góp sức giúp Trưng vương để làm nghiêng ngửa Trung-nguyên. Chứ không phải như thần tích làng Kim-hồ nói rằng hai ngài chỉ giúp vua Trưng đuổi Tô Định. Làm nghiêng ngửa đất Trung-nguyên ứng vào việc hai người làm quan với Hán, giúp Phật-Nguyệt đánh trận hồ Động-đình, giúp Thánh-Thiên đánh trận Nam-hải. Câu "Đồng trừ" nghĩa là cùng vua Trưng trừ Tô Định, ý chỉ việc ngài Chu Kim-Hựu đánh lui Lê Đạo-Sinh và quân Tô Định ở cổng thành Luy-lâu. "Đồng trừ" ý nói không phải hai ngài ở dưới trướng vua Trưng, mà có nghĩa hai ngài cùng ra tay trợ giúp. Vì vậy chúng tôi cần phải biện minh cho rõ nghĩa một chi tiết bí mật lịch sử.

Chu Kim-Hựu đứng dậy:

- Thôi hai em cứ về Tây-cung. Ta tìm cách loan báo mọi tin tức triều Hán cho các em. Chúng ta ở ngoài, Chu Tường-Qui với các em ở trong. Chúng ta liên kết trừ tất các bọn đại thần chủ trương gây chiến Lĩnh-Nam, liên kết với người có thiện cảm với người Việt. Hiện tam công, đại thần bị Mã thái-hậu dùng các cao thủ khống chế. Phe đảng mụ khá nhiều. Lại thêm phe đảng Quách hoàng-hậu. Hai phe cùng ác cảm với Lĩnh-Nam. Bọn quốc thích muốn ra ngoài cầm quân đánh Lĩnh-Nam, hầu gây thế lực như Mã Viện. Chúng ta tìm cách trừ bớt vây cánh phe Quách-hậu. Muốn trừ vây cánh phe Quách-hậu phải liên kết với phe Âm Quí-phi. Âm Quí-phi hiện được Quang-Vũ sủng ái. Bà là ngươì nhân từ, khoan hậu, có con trai lớn, đang muốn tranh dành ngôi thái-tử.

Chu Tái-Kênh vỗ đùi một cái, cười lớn:

- Vậy được rồi. Chu Tường-Qui hiện là sư phụ của hoàng tử Trang, và công chúa Đoan-Nhu. Giữa Tường-Qui với Âm Lệ-Hoa rất thân với nhau. Chúng ta lại thân với Hàn thái-hậu nữa. Ta liên kết lại, rồi tìm cách gì đổ tội cho Quách-hậu. Quang-Vũ phế Quách-hậu xuống ắt xong truyện.

Chu Kim-Hựu lắc đầu:

- Không giản dị như vậy đâu. Chúng ta trừ được vây cánh phe Quách-hậu, lập tức vây cánh phe Âm-hậu lại muốn khống chế triều đình, muốn ra ngoài cầm quân đánh Lĩnh-Nam. Đó là điều cần ghi nhớ. Khi chúng ta ra mặt hại Quách-hậu, vô tình chúng ta hứng tất cả thù hằn của phe này. Đó là hai điều cần nhớ.

Đinh Xuân-Hoa nhiều mưu trí, bà bàn:

- Thế này, chúng ta gây ra một điều bất lợi cho Quách-hậu, khiến cho Quang-Vũ nổi lôi đình, phế mụ xuống, đưa Âm Lệ-Hoa lên thay. Mụ tất nhớ ơn ta. Ta lại nhân đó, tiết lộ cho Quang-Vũ biết, việc ấy do phe Âm Lệ-Hoa làm hầu hại Quách-hậu. Như vậy Quách-hậu không nghi ngờ bọn ta.

Trần Kim-Hồ vỗ tay khen:

- Thế thì được. Các sư muội tìm cách lẻn vào cung Tuyên-hòa bỏ thuốc độc vào thức ăn. Khi Quang-Vũ đến đó, ăn vào, bị trúng độc, tất y cho điều tra. Y biết Tường-Qui có thù với Quách-hậu, ắt sai Tường-Qui điều tra.Tường-Qui tỏ ra vô tư, biện luận cứu Quách-hậu. Như vậy họ hàng Quách nhớ ơn Tường-Qui.

Chu Tái-Kênh gật đầu:

- Thôi được, chúng ta cứ thế mà làm.

Lại nói về Đinh Xuân-Hoa, Chu Tái-Kênh trở về đến Tây-cung, mặt trời đã quá Ngọ. Trần Năng, Tường-Qui thấy hai bà, mừng lắm. Tường-Qui hỏi:

- Hai bà đi suốt đêm, đến sáng không về, làm cháu lo lắng quá. Cháu sai Cu Bò cho Thần-ưng tìm hai bà. Nó bảo: Hai bà đang yên lành ở núi Bắc-mang. Cháu mới yên tâm.

Trần Năng kể cho hai bà nghe: Đêm qua bà đến cung Hàn thái-hậu dâng thư của Trưng hoàng-đế. Hàn thái-hậu giữ bà lại truyện trò. Lúc mặt trời lên cao mới cho về.

Chu Tường-Qui hỏi:

- Sư thúc sang đây chỉ với mục đích bảo vệ Ngọc-tỷ, hay còn có truyện gì khác nữa? Thư Trưng sư tỷ gửi Hàn thái-hậu nói gì?

Trần Năng gật đầu:

- Ngọc thể Hàn thái-hậu bất an. Ngự y Hán trị không khỏi. Người sai sứ sang thỉnh sư phụ ta. Sư phụ ta như con rồng, ẩn hiện không chừng. Vì vậy Trưng hoàng-đế cử ta sang thay. Ta dùng Lĩnh-Nam chỉ, trị cho người. Bệnh đã khỏi. Người còn muốn lưu ta lại trị cho Quách hoàng-hậu nữa. Ta nhận lời.

Thấy vắng bóng Lương Tùng (Cu Bò) Đào vương-phi đưa mắt hỏi Chu Tường-Qui.

Nàng đáp:

- Sáng nay nó sang Nam-cung cùng hoàng tử Trang, công chúa Đoan-Nhu đi dạo chơi núi Bắc-mang. Bởi nó khoe rằng trước đây Tây-vu thiên ưng lục tướng bắt gà rừng Bắc-mang nướng ăn ngon lắm. Công chúa thèm quá, đòi ăn, nó chiều theo. Nó chỉ huy hơn trăm thị vệ dẫn hoàng tử Trang với công chúa Đoan-Nhu đi chưa về. Không ngờ nó còn nhỏ, mà biết cách chỉ huy binh sĩ như một đại-tướng.

Chu Tái-Kênh nói:

- Hai năm qua, nó làm sư trưởng Thần-ưng thuộc đạo binh Giao-chỉ. Suốt ngày phối hợp thao luyện quân sĩ, ban lệnh, thưởng phạt đã quen. Tuổi tuy nhỏ, chứ tài nó không kém gì một đại-tướng. Đừng nói đội thị vệ trăm người Tây-cung, đến một vạn binh nó cũng chỉ huy được. Cứ coi trận hồ Động-đình thì rõ. Khi được lệnh xả láng, trước hàng vạn mũi đao, hàng trăm nghìn mũi tên, nó chẳng coi ra gì. Nó chỉ tiến chứ không lùi. Rất tiếc trận này thằng Trâu Đen tuẫn quốc.

Chu Tường-Qui cười:

- Ngự trù cho cháu biết, suốt ngày nó vào bếp. Gặp cái gì cũng ăn, bất kể món đó ngon hay không. Thông thường thị vệ không được vào bếp của các cung. Cũng không được ăn uống trong cung. Chỉ khi nào hoàng-đế, phi tần ban thưởng mới được ăn. Vì vậy cháu phải dặn ngự trù rằng nó là sư đệ của cháu. Nó muốn ăn gì, cho nó ăn. Bọn ngự trù nghe nó tung trăn bắt thích khách, sợ nó như cọp.

Bỗng một cung nữ mặt hoảng hốt chạy vào, quì xuống khấu đầu:

- Lệnh bà! Tai vạ đến nơi rồi.

Tường-Qui vẫy tay cho nó đứng dậy hỏi:

- Có truyện gì?

Người cung nữ run run, miệng lắp bắp:

- Hoàng thượng truyền đem Quách hoàng-hậu thắt cổ chết.

Chu Tường-Qui ngạc nhiên:

- Mi có biết tại sao không?

Người cung nữ lắc đầu:

- Thần không rõ.

Đinh Xuân-Hoa liếc nhìn Chu Tái-Kênh, ý muốn nói: Mình chưa ra tay, mà sao Quách-hậu đã bị tai vạ rồi? Không lẽ Chu Kim-Hựu ra tay trước. Dù ông có ra tay trước, đâu có mau như vậy được?

Chu Tái-Kênh nhớ đến kế hoạch bàn đêm trước. Bà bảo Chu Tường-Qui:

- Cháu được hoàng-đế sủng ái, tin tưởng. Vậy cháu nhân dịp này, yết kiến hoàng-đế xin khoan hồng tội trạng cho Quách-hậu, để mua chút cảm tình mai hậu.

Tái-Kênh bình tĩnh nói:

- Chúng ta nên đến cung Tuyên-từ yết kiến Hàn thái-hậu. Vương phi là chỗ thông gia với bà, có lời của vương phi với ta, chắc Hàn thái-hậu cản ngăn việc này. Như vậy tốt hơn.

Tường-Qui truyền thái giám chuẩn bị xe. Nàng mời Chu Tái-Kênh, Đào vương-phi, Trần Năng cùng lên xe, đến cung Tuyên-từ. Cung Tuyên-từ ở cách xa Tây-cung. Ngựa đi một lúc mới tới. Tên thái giám giữ cung thấy Chu Tường-Qui, vội vàng quì xuống khấu đầu. Tường-Qui truyền:

- Ngươi vào tâu với thái-hậu rằng có ta dẫn phu nhân Khất đại phu, Đào vương-phi và Y-tiên Trần Năng đến xin cầu kiến khẩn cấp.

Uy tín Chu Tường-Qui ở nội cung rất lớn. Một là nàng được Quang-Vũ sủng ái. Hai là từ sau vụ phản nghịch ngoại thích họ Mã. Nàng có công đầu dẹp loạn. Hôm vợ chồng Phan Anh, Nghi-Gia đại náo hoàng cung. Cung nga, thái giám đều trông thấy nàng xử dụng võ công cao đến không bao giờ ngờ tới. Chu Tường-Qui vốn tính ôn nhu, nhã nhặn, cung nga, thái giám được ở với nàng coi như đại phúc.

Viên thái giám thấy nàng phán, vội vàng vào trong cung. Một lát Hàn Tú-Anh thư thả bước ra. Chu Tường-Qui cùng mọi người định hành đại lễ. Bà vẫy tay:

- Thôi! Xin miễn nghi lễ phiền phức. Quí phi! Con mời quí khách vào. Không biết trận gió nào thổi, mà được ba quí khách từ Lĩnh-Nam ghé viếng ta vậy?

Bà dắt tay Đào vương-phi mời ngồi. Đinh Xuân-Hoa nói:

- Chúng tôi tới đây kính thỉnh thái-hậu một việc. Nghe nói hoàng thượng sắp xử giảo Quách hoàng-hậu. Vì vậy chúng tôi lớn mật xin thái-hậu ban một lời cứu Quách-hậu.

Hàn Tú-Anh hỏi Chu Tường-Qui:

- Có việc ấy ư? Sao vậy? Thôi được để ta làm việc này.

Bà sai thắng xe, đi liền. Xe Hàn Tú-Anh đi trước. Xe Chu Tường-Qui đi sau. Tới cung Tuyên-hòa, thị vệ vây kín phía ngoài. Chúng thấy Hàn Tú-Anh đều quì xuống hành lễ. Hàn Tú-Anh đi trước, Chu Tường-Qui, Đinh Xuân-Hoa... đi theo sau. Vào đến bên trong: Quách hoàng-hậu đang bưng mặt khóc. Cạnh đó Thái-tử Cương nước mắt chan hòa. Cung nga, thái giám hơn ba mươi người bị trói. Quan điện tiền hiệu úy chỉ huy thị vệ điệu chúng ra pháp trường. Mọi người thấy Hàn Tú-Anh, đồng quì xuống khấu đầu.

Quách-hậu, Thái-tử Cương đến trước Hàn thái-hậu khấu đầu, ôm lấy chân bà mà kêu thảm thiết:

- Oan ức! Thực oan ức. Xin thái-hậu cứu con với.

Thái-tử Cương cũng tâu:

- Con xin chịu chết thay cho mẫu thân.

Hàn thái-hậu vẫy tay bảo điện tiền hiệu úy:

- Ngươi hãy lui ra. Việc này để ta xét lại đã.

Điện-tiền hiệu-úy vâng dạ lui khỏi cung Tuyên-hoà. Hàn thái-hậu mời Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa ngồi. Bà truyền Quách-hậu, Thái-tử Cương đứng sang một bên. Bà nói với Trần Năng:

- Cháu cởi trói cho cung nga, thái giám.

Trần Năng kính cẩn:

- Tuân chỉ thái sư-mẫu.

Nguyên Hùng Bảo là đệ tử của Hoàng Thiều-Hoa, vì vậy Trần Năng gọi Hoàng Thiều-Hoa bằng sư mẫu. Trần Tự-Sơn lại là con nuôi Hàn thái-hậu. Cho nên bà gọi Hàn thái-hậu bằng thái sư mẫu đã quen.

Bà vận Lĩnh-Nam chỉ, hướng tay bọn cung nga, thái giám, điểm. Mỗi tiếng véo, dây trói một người đứt ra rơi xuống. Trên từ Hàn thái-hậu, xuống tới Quách-hậu, cung nga, thái giám đều kinh hồn về chỉ lực của bà.

Hàn thái-hậu chỉ Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa:

- Hai vị này. Một vị là phu nhân của tiên ông Khất đại phu. Một vị là nhạc mẫu Lĩnh-Nam vương. Hai vị đều là bạn ta. Ta ở trong cung không biết gì cả. Xảy đâu Tây-cung Quí-phi, cùng các vị tới cầu ta đến đây cứu Hoàng hậu. Vậy truyện gì đã xảy ra?

Quách hoàng-hậu nước mắt ròng ròng nói:

- Đêm qua Hoàng thượng làm việc có hơi mệt. Sáng nay người không lâm trào. Người từ Tây-cung đến đây ngự điểm tâm. Con truyền cung nữ dâng cháo Vi-yến. Người dùng được mấy muỗng, thấy có vật gì vướng ở đáy bát, người vớt lên, thì ra ba con dán.

Hàn thái-hậu kinh hãi:

- Trời đất. Nếu hoàng thượng sơ ý ăn vào ắt ngộ độc.

Quách-hậu lau nước mắt tiếp:

- Người nổi trận lôi đình, đập vỡ bát, bỏ đi. Thiếp kinh hoàng truyền quan đình úy bắt cung nữ hầu điểm tâm cùng tên ngự trù điều tra. Một mặt thần đến điện Gia-đức khấu đầu tạ tội. Thần tâu rằng... tâu rằng việc này có thể do Tây-cung Quí-phi hại thần.

Hàn thái-hậu lắc đầu:

- Con lầm rồi! Tây-cung Quí-phi là người hiệp nghĩa, không bao giờ làm truyện đó. Vả Quí phi làm truyện đó để làm gì? Nếu để hả giận càng không đúng. Vì Quí-phi giận con, thù con, sẵn võ công vô địch trong tay, Quí-phi chỉ vung tay một cái, là con mất mạng ngay. Còn bảo Quí-phi muốn hại con để chiếm ngôi hoàng-hậu ư? Điều đó Quí-phi không bao giờ muốn, vì luật bản triều, Quí-phi không đủ điều kiện làm hoàng-hậu. Cũng như ta đây vậy. Ta an phận thế nào, Quí-phi an phận thế ấy.

Quách-hậu tâu:

- Hoàng thượng cũng phán như mẫu-hậu.

Quách-hậu khóc lớn:

- Thế rồi buổi trưa hoàng thượng về đây ngự cơm trưa. Người cùng con ăn món canh thập cẩm. Người cầm đũa vớt miếng nấm lên, thấy đũa vướng, người gạt mạnh, dưới đáy bát có con chuột chết, hôi thối vô cùng.

Chu Tái-Kênh, Trần Năng suýt bật lên tiếng cười. Hai người vội bụm miệng lại. Quách-hậu tiếp:

- Người nổi trận lôi đình, dùng đũa bới tìm khắp, thấy trong bụng con gà hấp nấm có ba con cóc chết. Người giận tím mặt, bỏ đi. Thiếp vội vàng cho bắt ngự trù, cung nữ điều tra. Có tin người đau bụng, đại tiện chảy, truyền gọi ngự y chữa trị. Ngự y tới khám, nói rằng người trúng độc rất nặng. Cứ đi đại tiện đều đều. Người lệnh bắt giam thiếp cùng tất cả cung nga, thái giám ở cung Tuyên-hòa bỏ ngục. Sáng mai thiếp bị xử giảo (thắt cổ). Còn tất cả cung nga, thái giám đều bị chém đầu.

Hàn thái-hậu hỏi:

- Bệnh tình hoàng thượng ra sao?

Thái tử Cương tâu:

- Mặt đỏ bừng, bụng sôi lục sục. Dường như trúng độc nặng.

Hàn thái-hậu hỏi Trần Năng:

- Cháu nổi tiếng Y-tiên Lĩnh-Nam. Cháu hãy cùng ta cứu hoàng thượng một phen.

Bà biết Trần Năng tuy gọi bà thái sư mẫu. Song Quang-Vũ là kẻ thù Lĩnh-Nam. Bà không thể ra lệnh cho Trần Năng cứu Quang-Vũ, mà phải đề nghị.

Bỗng có tiếng hô:

- Hoàng-thượng gíá lâm.

## 21. Một Là Báo Phục, Hai Là Báo Phương-(đại-nam Quốc Sử Diễn Ca)

Quang-Vũ từ võng bước xuống. Mặt y tái mét. Hai thái giám đỡ y đi vào. Mọi người quì mọp xuống đất. Y gượng cười, dơ tay vẫy, ra hiệu miễn lễ. Y ngồi xuống. Hàn thái-hậu rất quan tâm đến bệnh tình Quang-Vũ, bà sờ trán y rồi hỏi:

- Bệnh tình hoàng-nhi như thế nào?

Quang-Vũ đáp:

- Xin mẫu-hậu đừng lo ngại. Hoàng nhi không sao đâu.

Chu Tường-Qui nhìn Quang-Vũ lòng nàng lo sợ vô cùng. Nàng hít một hơi chân khí, vận Lĩnh-Nam chỉ điểm vào huyệt Đại-trùy, Bách-hội của y véo, véo hai tiếng. Mặt y đỏ bừng lên. Y đã tỉnh táo hơn. Y nắm tay Tường-Qui:

- Đa tạ ái khanh.

Chu Tường-Qui đưa mắt nhìn Trần Năng. Nàng biết Trần Năng căm hận Quang-Vũ ác độc. Bao lần Lĩnh-Nam cứu y, làm lợi cho y, mà y không bỏ ý định tiêu diệt người Việt. Bây giờ nàng muốn cầu cứu vị sư-thúc này, mà không dám nói. Nhưng nếu Trần Năng không cứu, ắt Quang-Vũ chết. Đến nước đường cùng, nàng tới trước Trần Năng, quì mọp xuống thềm, rập đầu binh, binh mấy cái, nước mắt đầm đìa:

- Sư thúc! Đệ tử kính mong sư-thúc từ tâm, cứu hoàng-thượng.

Hàn thái-hậu cũng tiếp:

- Năng nhi! Nếu con không vì ta, cũng nên vì Lĩnh-nam công, Lĩnh-nam vương phi, ra tay tiên cứu hoàng-thượng một phen.

Trần Năng mỉm cười. Bà vung tay, một kình phong nhẹ nhàng đỡ Chu Tường-Qui dậy:

- Quí-phi không nên đa lễ. Y đạo Lĩnh-Nam dạy rằng phải cứu chữa cho cả kẻ cướp. Huống hồ hoàng-thượng chưa phải kẻ cướp.

Bà tiến đến bắt mạch Quang-Vũ, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Mạch bệ-hạ Hoạt, mà khẩn. Hoạt chủ thấp. Khẩn chủ cấp chứng. Bệ hạ đã trúng phải chất độc, làm cho tỳ vị bị lạnh, dương khí kiệt. Nếu để trễ, e đại tiện ra hết nước, tinh khí khô tuyệt, bản mệnh khó toàn. Bây giờ tôi hãy tạm dùng Lĩnh-Nam chỉ cầm lại, không cho đại tiện nữa, rồi tìm xem bệ-hạ trúng độc do chất gì, sẽ giải sau.

Bà vận khí hướng ngón tay vào giữa ngực Quang-Vũ, điểm vào huyệt Trung-uyển, Thiên-xu, Đại-hoành. Mỗi lần điểm, chân khí phát ra kêu véo, véo. Một lát Quang-Vũ tỉnh táo hẳn. Y đứng dậy nói:

- Đa tạ Y-tiên. Trẫm hết đau bụng rồi.

Chu Tái-Kênh nhớ đến kế hoạch bàn với Chu Kim-Hựu. Bà nói:

- Mụ nhà quê Lĩnh-Nam muốn góp vài câu. Chẳng hay bệ-hạ có cho phép không?

Quang-Vũ gật đầu:

- Xin lão bà cứ nói.

Chu Tái-Kênh chỉ Quách-hậu:

- Quách-hậu là mẫu nghi thiên hạ. Người theo hầu bệ-hạ hơn mười bảy năm. Ngươì dâng cho bệ-hạ một thái-tử cùng mấy con. Trước là nghĩa vua tôi, sau là tình vợ chồng. Có đâu Quách-hậu hại bệ-hạ? Những việc xảy ra, ắt có kẻ ghét Quách-hậu, hại bà. Tại sao người ta ghét Quách-hậu? Chỉ vì Quách-hậu được bệ-hạ sủng ái mà ra. Xét cho cùng, người chủ mưu không muốn hại tính mệnh bệ-hạ, mà chỉ muốn làm cho bệ-hạ nổi giận mà thôi. Khi bệ-hạ nổi giận, xử giảo Quách-hậu, ai sẽ được thay thế? Cứ suy ra, chính người đó chủ mưu vậy?

Quang-Vũ biết Chu Tái-Kênh là bà cô của Chu Tường-Qui. Y không bao giờ ngờ bà lại đứng ra bênh cho Quách-hậu là kẻ thù của Tây-cung. Trong lòng y bừng lên một tia sáng: Chu Tái-Kênh xuất thân nghĩa hiệp, vì vậy bà lấy công đạo mà nói.Y có ngờ đâu, bà nói vậy để Quang-Vũ tin tưởng Tường-Qui, hơn nữa gây ra không khí nghi kỵ trong hoàng cung, làm y mất linh mẫn đi.

Chu Tường-Qui tâu:

- Thần thiếp thấy việc này dường như có ai hại hoàng hậu với thái-tử Cương. Thần dám xin bệ-hạ điều tra manh mối.

Hàn thái-hậu cũng nói:

- Hoàng nhi! Ta ra lệnh hủy bỏ chiếu chỉ xử giảo Quách hoàng-hậu, tha tất cả cung nữ, ngự trù, thái giám. Truyền giao chúng về Tây-cung quí-phi điều tra hư thực.

Quang-Vũ khấu đầu:

- Con xin kính cẩn tuân chỉ mẫu-hậu. Bây giờ con xin sang Tây-cung dưỡng bệnh. Vì ở đó, Tây-cung quí-phi có đủ khả năng phòng người ám toán thần nhi.

Chu Tường-Qui, Trần Năng cùng Quang-Vũ trở về Tây-cung bằng xe. Tới Tây-cung, Chu Tường-Qui để Quang-Vũ nằm nghỉ. Nàng cùng Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa điều tra, thủ phạm.

Chu Tường-Qui thẩm cung từng thái giám, ngự trù, cung nữ. Chúng đều khóc lóc, chối không biết gì hơn. Riêng Trần Năng, bà chỉ nhìn số tang vật: Bốn con dán, ba con cóc, một con chuột. Bà đã tìm ra thủ phạm. Song bà nín thinh không nói ra. Bà vẫy Đinh Xuân-Hoa xuống vườn ngự uyển ngắm cảnh. Đinh Xuân-Hoa biết ý, theo sau. Nhìn trước nhìn sau không có ai, Trần Năng hỏi:

- Thái sư mẫu! Chắc người biết thủ phạm rồi chứ.

Đinh Xuân-Hoa gật đầu, nói nhỏ vào tai Trần Năng:

- Cu Bò! Nhưng ai đứng sau lưng nó mới được chứ? Nó mới đến đây, không quen biết Quách-hậu. Tại sao nó hại bà ta?

Trần Năng lắc đầu:

- Khó hiểu. Đệ tử Tây-vu thường hành sự khác thường. Không ai biết đâu mà lường. Chỉ nghe Quách-hậu thuật, đệ tử đã biết công trình tuyệt hảo của đệ tử Tây-vu. Khi xem các tang vật: Bốn con dán, ba con cóc, hai con chuột, không phải người ta bắt, mà có vết mỏ chim mổ chết. Rõ ràng Thần-ưng bắt. Ở đây chỉ có sư-thúc Cu Bò sai được Thần-ưng làm việc đó. Đệ tử thuộc vai dưới, không dám cật vấn sư-thúc. Vậy thái sư-mẫu cật vấn xem người trả lời ra sao?

Đinh Xuân-Hoa gật đầu. Chiều hôm đó đến giờ luyện võ. Bà dậy Cu Bò vận khí áp dụng vào khinh công. Hai người chạy đến phía lầu Thúy-hoa. Nhìn trước, nhìn sau không có ai. Bà bảo Cu Bò ngồi xuống, ôn tồn hỏi:

- Đệ tử Cửu-chân, khi được người trên hỏi, phải nói thực. Sư bá hỏi câu nào, cháu phải trả lời cho đúng. Nếu sai lời, sư bá đánh què chân, đuổi ra khỏi sư môn.

Bà nhìn thẳng vào mặt Cu Bò :

- Tại sao cháu lại bỏ dán, bỏ cóc, bỏ chuột vào thức ăn, hại Quách-hậu?

Cu Bò ôm bụng cười, cười lăn, cười lộn. Một lúc sau nó mới nói:

- Tại sao sư bá biết là cháu?

Đinh Xuân-Hoa nghiêm nét mặt lại:

- Có gì khó đâu. Cứ nhìn mấy con dán, mấy con cóc và mấy con chuột thì biết. Nếu do người thường bắt làm gì có vết nhọn của mỏ chim đâm vào ? Rõ ràng những con vật đó Thần-ưng bắt. Trong thành Lạc-dương này không có người thứ nhì sai nổi Thần ưng, ngoài cháu ra. Ai bảo cháu làm như vậy? Cháu có biết rằng nếu việc này bại lộ, trên từ Chu sư bá, ta, Tường-Qui, Trần Năng và cháu đều mất đầu không?

Cu Bò sống ở rừng núi, tự do tự tại đã quen. Trong tâm nó, chỉ có Hồ Đề đáng cho nó kính nể. Sau này gặp Trưng Trắc, Trưng Nhị nó vừa kính, vừa nể. Đối với nó Quang-Vũ, triều Hán, chỉ là bọn độc ác, dùng sức mạnh ức chế dân chúng. Bây giờ nghe Đinh Xuân-Hoa hỏi, nó mới biết sợ. Nó đáp gọn lỏn:

- Sư tỷ Vương Sa-Giang xúi cháu.

Đinh Xuân-Hoa thất kinh hồn vía hỏi:

- Vương Sa-Giang cùng với Sún Rỗ thống lĩnh quân đoàn một Tây-vu, yểm trợ đạo binh Nhật-nam của Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa chỉ huy, đóng ở Nam-hải. Sa-Giang đâu có mặt ở đây? Được, cháu thuật hết từ đầu đến cuối mọi truyện cho sư bá nghe.

Cu Bò thuật:

- Cách đây hơn tuần, cháu khám phá ra trên bầu trời Lạc-dương, ngoài ba cặp Thần-ưng của cháu, còn có hai cặp nữa. Cháu phất cờ gọi cặp Thần-ưng đó đến, nhìn chữ ở chân cháu biết Thần-ưng Nhật-nam. Cháu viết bức thư, bỏ vào ống đựng thư dưới chân Thần-ưng gửi ra hỏi xem ai tới Lạc-dương. Lát sau có thư đến. Thì ra người mới tới chính là sư huynh Sún Rỗ. Sún Rỗ bắt cháu dấu không cho sư bá với bà Tái-Kênh biết. Đêm hai người đột nhập vào hoàng thành gặp cháu. Hai bên trao đổi tin tức. Sư huynh Sún Rỗ là bề trên, nói gì, cháu chỉ biết tuân theo. Sún Rỗ cho biết anh với Sa-Giang đột nhập Lạc-dương mục đích làm Quang-Vũ tức điên người lên, cho nội cung nhà Hán rối loạn. Có như vậy Quang-Vũ mới không giúp đỡ Ngô Hán đánh chiếm Ích-châu. Lực lượng Ích-châu hiện do Vương-Nguyên với hai con là Vương Lộc, Vương Thọ, cầm cự đang gặp nguy khốn trong sớm tối.

Suy nghĩ một lúc nó tiếp:

- Sư tỷ Vương Sa-Giang xúi cháu giết Quang-Vũ cho bõ ghét. Vì Quang-Vũ là chúa Trung-nguyên. Chính y ra lệnh đem quân đánh Lĩnh-Nam. Phải bỏ thuốc độc giết quách cho rồi. Anh Sún Rỗ đưa cháu mấy viên thuốc chữa táo bón cho voi. Nếu cháu bỏ vào thức ăn, Quang-Vũ ắt tiêu chảy mà chết.

Đinh Xuân-Hoa ngắt lời:

- Thế nhưng tại sao cháu không bỏ thuốc giết Quang-Vũ, mà chỉ bỏ một ít vào, làm cho y buồn nôn, tiêu chảy nhẹ thôi?

Cu Bò đáp ngay:

- Hằng ngày chơi với hoàng tử Trang, công-chúa Đoan-Nhu. Chúng nó đối với cháu rất tốt. Nhất là bà Âm quí-phi, sư tỷ Chu Tường-Qui. Nếu cháu giết Quang-Vũ tất những người ấy họ đau đớn lắm. Cháu nghĩ rằng võ đạo nhà mình dạy chơi với bạn, tránh mọi thương tâm cho bạn, mới phải người nghĩa. Ở cùng người, chẳng nên làm cho thân thuộc người đau khổ, mới phải người hiệp. Vì vậy cháu không giết Quang-Vũ khiến sư tỷ Tường-Qui, Âm quí-phi, hoàng tử Trang, công-chúa Đoan-Nhu phải thương tâm. Cháu mất mẹ từ nhỏ, biết mối buồn không mẹ như thế nào. Cháu đâu muốn bạn cháu mất cha?

Đinh Xuân-Hoa hỏi:

- Cháu với Đoan-Nhu đã yêu thương nhau rồi à?

Cu Bò không hiểu ý sư bá. Nó ngớ ngẩn đáp:

- Không... không, cháu không biết nữa. Cháu với nó chơi cùng nhau, luyện võ với nhau. Khi xa nó, cháu nhớ, không chịu được. Nó bảo, nó cũng nhớ cháu như vậy.

Đinh Xuân-Hoa đã tìm ra được đầu mối: Thì ra Cu Bò với công-chúa Đoan-Nhu yêu thương nhau. Bà hỏi tiếp:

- Còn việc bỏ dán, cóc, chuột vào đồ ăn Quang-Vũ do ý cháu hay do Sa-Giang sai bảo?

Cu Bò đáp:

- Hôm trước cháu với hoàng tử Trang, công-chúa Đoan-Nhu đang dạo chơi, bỗng gặp xe Quách-hậu. Con mụ này phách lối lắm. Chúng cháu đã xuống ngựa đứng ven đường, mà mụ còn mắng tại sao bọn cháu không quì. Thái tử Cương cầm roi đánh cháu với Đoan-Nhu. Trở về Đoan-Nhu khóc lóc thảm thiết. Nó cho biết nếu mai này Quang-Vũ băng hà. Tất thái-tử Cương lên làm vua. Quách hoàng-hậu sẽ giết nó, bắt Nam-cung quí-phi cắt chân tay, khoét mắt bỏ vào chuồng lợn như xưa kia Lã hậu đã làm Thích-Cơ.

Nó liếc nhìn Đinh Xuân-Hoa, thấy mặt bà dịu xuống, nó kể tiếp:

- Nam-cung quí-phi, hoàng tử Trang, cùng Đoan-Nhu hỏi rằng cháu có thể ra tay giết Quách hoàng-hậu không? Cháu bảo để cháu nghĩ xem đã. Cháu ra ngoài thành vấn kế sư tỷ Sa-Giang cùng Sún Rỗ. Hai người xúi cháu bỏ dán, cóc, chuột vào đồ ăn. Nhất định Quang-Vũ sẽ giận lắm, truất phế Quách hoàng-hậu với thái-tử Cương. Vì vậy cháu mới làm.

Đinh Xuân-Hoa tìm được đầu mối, bà hỏi:

- Làm thế nào cháu bỏ dán, cóc, chuột vào đồ ăn được?

Cu Bò cười:

- Có gì khó đâu. Cháu lẻn vào cung Tuyên-hòa, dùng trăn quấn lên xà nhà, rồi nằm ở đó. Bọn cung nữ thường núp ở sau rèm, nhìn trộm Quang-Vũ với hoàng hậu ăn. Khi thấy hoàng hậu ra hiệu, chúng mới vào bưng thức ăn ra. Trong thời gian đó, cháu từ xà nhà, tay nắm con trăn như dây, đu mình xuống, bỏ dán, cóc vào đáy bát đựng thức ăn. Cháu nghĩ làm như vậy ắt Quang-Vũ giận uất người lên mà chết được.

Đinh Xuân-Hoa nắm được hết chi tiết trong vụ này: Cu Bò bị Sún Rỗ, Sa-Giang kiềm chế, xúi nó giết Quang-Vũ. Nó vì tình Đoan-Nhu công-chúa nên chỉ bỏ ít thuốc cho y đau bụng mà thôi. Nó bỏ dán, cóc, chuột vào thức ăn, mục đích hại Quách hoàng-hậu, do Đoan-Nhu xui. Như vậy đầu dây mối nhợ việc hại Quách-hậu chính là Nam-cung quí-phi Âm Lệ-Hoa.

Bà bảo Cu Bò :

- Cháu dẫn ta đến chỗ trú ngụ của Sa-Giang, Sún Rỗ.

Cu Bò ngỡ ngàng:

- Cháu không biết anh chị ấy ở đâu. Thường, anh chị ấy vào cung gặp cháu. Muốn tìm anh chị ấy, phải nhờ Thần-ưng dẫn đường. Làm như vậy sợ bị lộ tông tích nguy hiểm.

Vừa lúc đó có tiếng gọi:

- Lương Tùng! Ngươi đi đâu, để ta tìm ngươi mãi không thấy! Ngươi lại đây ta nói cho nghe truyện này vui lắm.

Công chúa Đoan-Nhu từ phía bờ hồ chạy lại. Nàng thấy Đinh Xuân-Hoa, vội vàng thi lễ:

- Đệ tử tham kiến thái sư-bá.

Đinh Xuân-Hoa vẫy tay gọi:

- Cháu lại đây! Có truyện gì vui, nói cho ta nghe được không?

Công chúa Đoan-Nhu lễ phép đáp:

- Thưa thái sư bá! Có chiếu chỉ ban ra, phong mẫu thân cháu làm chánh cung hoàng-hậu, phế Quách-hậu xuống làm quí-phi. Vì mẹ bị tội. Con cũng bị tội theo. Thái-tử Cương bị giáng xuống làm Trung-sơn vương. Nội ngày mai phải lên đường đi trấn nhậm. Anh cháu được lên ngôi thái-tử.

Đinh Xuân-Hoa bỏ mặc hai đứa trẻ nô đùa với nhau. Bà trở về Tây-cung tường thuật mọi truyện cho Chu Tái-Kênh với Trần Năng nghe. Trần Năng nói:

- Thái sư mẫu đừng trách Sa-Giang với Sún Rỗ. Chẳng qua họ vì thù nhà mà phải ra tay. Có điều chúng ta cần dấu Hàn thái-hậu với Chu Tường-Qui. Bằng không tính mệnh Sa-Giang, Sún Rỗ khó toàn. Đối với Hàn thái-hậu, Chu Tường-Qui hay với thái thượng hoàng Trần Tự-Sơn, Thục vẫn là giặc. Chỉ Lĩnh-Nam mới xứng đáng. Hàn thái-hậu, hay Chu Tường-Qui biết truyện này, ắt hai người điểm thị vệ bắt Sún Rỗ, Sa-Giang giết liền.

Trần Năng đã biết rõ Quang-Vũ không bị đánh thuốc độc, chẳng qua vì uống phải thuốc xổ quá nặng nên sinh bệnh. Bà dùng Lĩnh-nam chỉ, điều trị cho Quang-Vũ trong bảy ngày, bình phục như thường.

Quang-Vũ phán:

- Đa tạ Y-tiên cứu mạng trẫm. Có một điều trẫm phải nói thực trước. Y-tiên vì Y-đạo Lĩnh-Nam cứu trẫm. Trẫm luôn nhớ ơn. Còn thế giữa Lĩnh-Nam với Trung-nguyên, trẫm không thay đổi được.

Trần Năng hỏi:

- Thần nghĩ, bệ-hạ là Trung-nguyên. Trung-nguyên là bệ-hạ, cái thế giữa Trung-nguyên với Lĩnh-Nam đều nằm trong tay bệ-hạ. Không lẽ sư phụ thần, chính hạ thần... cứu chữa cho bệ-hạ không đủ minh chứng rằng Lĩnh-Nam không thù hận Trung-nguyên ư?

Chu Tường-Qui xen vào:

- Hán-trung vương Đào Kỳ chịu chết, cứu bệ-hạ. Thái sư-thúc cứu bệ-hạ một lần. Chu thái sư-mẫu đánh đuổi thích khách. Lương Tùng cứu thái-tử, công-chúa, đoạt Ngọc-tỷ từ tay kẻ gian... và bây giờ Trần sư-thúc cứu bệ-hạ lần nữa... không lẽ bệ-hạ chẳng thay đổi ý định hay sao?

Sử Trung-quốc chép, Quang-Vũ là người có hùng tài, đại lược, chí lớn nuốt sao Ngưu sao Đẩu. Quang-Vũ sẵn sàng hy sinh tất cả, từ tình máu mủ của mẹ, của các anh, của vợ, của con chỉ để bảo vệ đất Trung-nguyên, làm chúa thiên hạ. Không một hành động, một ý nghĩ nào của Quang-Vũ mà rời xã-tắc. Y xứng đáng đại anh hùng Trung-nguyên. Nghe Tường-Qui tâu, y nói:

- Ta sủng ái quí-phi. Nhờ quí-phi, ta được cứu thoát bao phen. Các vị hào kiệt Lĩnh-Nam cứu ta là cứu Lưu Tú. Sau này Lưu Tú có chết đi, người kế nghiệp Lưu Tú vẫn phải giữ kỷ cương xã-tắc. Mà dù nhà Đại-hán có mất đi, triều đại khác lên thay, các nước trong thiên hạ vẫn phải phục tùng.

Y nói với Chu Tái-Kênh:

- Ta biết lão bà võ công bậc nhất thiên hạ. Ta đã nói thực hết cả. Nếu lão bà không đồng ý, cứ phóng chưởng giết ta đi. Ta chết, mà thành đại anh hùng Trung-nguyên. Người thay thế ta, cũng sẽ bắt Lĩnh-Nam thần phục như thường. Lĩnh-Nam không thần phục, Trung-nguyên đem quân chinh phạt.

Y nói với Đinh Xuân-Hoa:

- Đào vương phi là người trông rộng, nhìn xa. Nếu vương phi ở vào địa vị ta, chắc vương phi cũng làm như ta. Vương-phi thử nghĩ xem. Đất không hai mặt trời. Nước chẳng hai vua. Tổ tiên ta gây dựng lên nhà Đại-hán đã mấy trăm năm. Nay nhờ anh hùng thiên hạ, mà trung hưng nghiệp lớn. Ta nhờ nghĩa đệ Nghiêm Sơn đem đại quân diệt Thục. Giữa lúc Thục sắp mất, anh hùng Lĩnh-Nam giúp Thục, làm mất một nửa giang sơn của ta: Lĩnh-Nam, Kinh-châu, Hán-trung, Ích-châu, Trường-an. Trận Trường-an trẫm mất ba mươi vạn hùng binh, mấy ngàn dũng tướng. Ta suýt bị Nguyễn Phương-Dung giết chết. Thục trở thành hùng mạnh, hướng về Trung-nguyên tranh hùng với ta.

Y thở dài:

- Lĩnh-Nam với Thục còn liên kết, chia ba thiên hạ. Ta phải diệt Thục, diệt Lĩnh-Nam mới tự tồn. Ta không đánh Thục. Thục cũng đánh ta.

Quang-Vũ sai lấy một lá cờ đỏ của triều Hán. Y cầm bút viết lên hàng chữ lớn:

Kiến-Vũ Hoàng Đế nhà Đại-hán.

Sắc phong Hùng phu nhân làm Y-Tiên.

Bất kỳ bách quan, từ tam công, tể tướng trở xuống, đều phải tôn trọng. Thấy cờ này, như thấy thiên tử. Khâm thử.

Y tiếp:

- Y-tiên cứu trẫm. Trẫm tặng Y-tiên lá cờ này. Biết đâu sau này Y-tiên chẳng dùng tới. Không biết bao giờ Y-tiên về Lĩnh-Nam?

Trần Năng đáp:

- Thần sẽ rời Lạc-dương sau đây ba ngày.

Quang-Vũ nói với Tường-Qui:

- Xin quí-phi thay trẫm, thù tiếp Y-tiên dùm.

Mấy hôm sau, Đinh Xuân-Hoa bắt Cu Bò dẫn tới chỗ trú ngụ của Sa-Giang, Sún Rỗ. Cu Bò vâng lệnh. Nó hiện lĩnh chức Vũ-vệ hiệu úy, được tự do xuất thành. Buổi chiều, nó nói dối Chu Tường-Qui rằng, cần đánh xe đưa Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa, Trần Năng dạo chơi Lạc-dương. Nó ruổi xe đến cửa tây, xe đi vào một ngõ hẻm. Trời chập choạng tối. Xe ngừng lại trong một thửa vườn.

Sún Rỗ, Sa-Giang từ trong nhà chạy ra reo lên:

- Cu Bò, sao em tới sớm thế? Ta được Thần-ưng mang thư bảo em sẽ tới đây vào đêm nay. Có một mình, mà em đem cả chiếc xe lớn như thế này đi sao?

Đinh Xuân-Hoa từ trong xe, mở màn, nhảy xuống nói:

- Còn ta, còn nhiều người nữa, chứ không phải mình nó đâu.

Sa-Giang, Sún Rỗ thấy sư mẫu, thì kinh hãi, vội quì xuống hành lễ. Đinh Xuân-Hoa lạnh lùng hỏi:

- Các con thực lớn mật. Tới đây mà dấu cả ta. Xui sư đệ hành sự liều lĩnh, suýt nữa hỏng cả đại cuộc.

Sa-Giang ứa nước nắt:

- Sư mẫu xá tội! Mọi truyện do đệ tử chủ trương cả. Đào nhị ca chỉ thuận theo ý đệ tử mà thôi. Sư mẫu ơi! Ích-châu lâm nguy như ngọn đèn trước gió. Phụ thân đệ tử cùng hai anh Lộc, Thọ không biết sẽ chết về tay Ngô Hán lúc nào. Bọn đệ tử đến đây, hy vọng làm cái gì cứu Ích-châu.

Chu Tái-Kênh lòng đầy hùng khí. Bà nghe Sa-Giang nói, vội đỡ nàng dậy, an ủi:

- Ta hiểu cháu. Được! Ta hứa sẽ làm bất cứ điều gì, khả dĩ cứu được Ích-châu ta cũng làm.

Sa-Giang tươi nét mặt. Nàng nói:

- Được lời hứa của lão bà, cháu muôn vàn cảm tạ.

Bỗng Thần-ưng đậu phía sau Sa-Giang ré lên một tiếng, vọt lên cao, nhào xuống bụi cây gần đó trong tư thế tấn công. Trần Năng nhấp nhô một cái, bà đã đứng trước bụi cây, phóng chưởng tấn công. Một người từ bụi cây, vọt lên cao tránh thế chưởng ác liệt. Trần Năng đổi chiêu, hướng chưởng lên trời, xuất chiêu Thanh ngưu nhập điền. Người kia vội đánh từ trên cao xuống một chưởng. Hai chưởng gặp nhau, binh một tiếng lớn. Người kia vọt lên cao. Trần Năng cảm thấy ngực nặng nề, khí huyết đảo lộn. Bà vội vận khí theo kinh mạch, xử dụng Thiền-công, áp dụng Vô ngã giả tướng, phát chiêu Ngưu tẩu như phi. Người kia lộn trên không ba vòng, tà tà đánh xuống một chiêu dũng mãnh. Trần Năng nhận ra chiêu đó chính là chiêu Loa thành nguyệt hạ của phái Cửu-chân. Binh một tiếng nữa. Người kia kêu lên tiếng Ái chà lớn, người bật ra xa hơn hai trượng, rồi đáp xuống. Trần Năng không nhân nhượng, bà chuyển động thân mình, ra chiêu Tứ ngưu phân thi. Người kia chuyển động chân khí, ra chiêu Hải triều lãng lãng. Binh một tiếng lớn. Trần Năng bật lui lại hai bước. Còn người kia đứng im, chưởng lực của y mất tích. Y ngẩn người ra.

Trần Năng nhận ra người kia. Bà la lớn:

- Thì ra Bô-lỗ đại tướng quân. Người đường đường làm đại tướng, tước tới hầu. Tại sao lại theo dõi, ẩn núp nghe truyện của chúng ta?

Mã Vũ (Chu Kim-Hựu) trước đây đã từng theo đạo Kinh-Châu của Đặng Vũõ đánh Thục. Ông rất thân với Trưng Nhị, Trần Năng, nhưng vẫn dấu võ công của mình. Từ hôm Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa khám phá ra Mã Vũ chính là Chu Kim-Hựu. Hai bà chưa nói cho Trần Năng biết. Vì vậy Trần Năng ngạc nhiên.

Chu Tái-Kênh hỏi Chu Kim-Hựu:

- Anh Cả! Anh thấy chưa? Chỉ mới bốn mươi năm xa cách, mà võ công Lĩnh-Nam đã tiến đến bậc đó. Người thấy thế nào?

Đinh Xuân-Hoa bảo Trần Năng:

- Vị này xuất thân phái Cửu-chân. Người là đại sư huynh của chúng ta. Vì truyện phục hồi Lĩnh-Nam, nên phải ẩn thân làm quan với triều Hán. Con mau ra mắt thái sư bá đi.

Chu Kim-Hựu vẫy tay:

- Miễn lễ. Miễn lễ! Hùng phu nhân. Võ công người tiến đến trình độ, mà ta không ngờ tới. Tăng-Giả Nan-Đà quả thực là một vị Phật! Thiền công vô địch thiên hạ.

Bỗng ông hạ giọng:

- Thôi chúng ta vào nhà nói truyện. Có nhiều biến chuyển mới rồi đây.

Sa-Giang pha trà mời khách. Cu Bò cho Thần-ưng gác phía ngoài cẩn thận.

Chu Kim-Hựu buồn rầu nói:

- Quang-Vũ mới cho nghị sự với tam công đại thần. Y cương quyết trước diệt Thục, sau đánh Lĩnh-Nam. Y cho xuất phát năm đạo binh. Tổng số hơn trăm vạn. Trong khi Lĩnh-Nam chỉ có ba mươi vạn. Mối nguy khó cứu vãn.

Chu Tái-Kênh gật đầu:

- Y đã nói với Trần Năng rằng: Y chịu ơn Lĩnh-Nam. Song vì xã-tắc y phải đánh Lĩnh-Nam với Thục. Em nghĩ y sẽ cho Ngô Hán đánh Ích-châu thực gấp, rồi đổ quân đánh xuống Lĩnh-Nam qua ngã Độ-khẩu, đó là đạo thứ nhất. Ngô Hán có ba mươi vạn quân. Trong khi công-chúa Nguyệt-đức Phùng Vĩnh-Hoa chỉ có bảy vạn. Về tài dùng binh, Ngô hơn Vĩnh-Hoa. Về mưu kế, Vĩnh-Hoa hơn Ngô. Ta khó giữ nổi Tượng-quận.

Trần Năng xen vào:

- Đạo thứ nhì chắc hẳn do Mã Viện đem quân từ Kinh-châu, vượt Trường-giang đánh xuống hồ Động-đình. Mã không phải địch thủ của công-chúa Phật-Nguyệt. Quân Mã khoảng ba mươi vạn. Tuy Phật-Nguyệt mới thắng trận, song nguyên khí tổn hại quá nhiều. Nếu đánh nữa, e không còn quân bổ xung. Trường-sa nguy mất.

Bà hỏi Sa-Giang:

- Không biết tình hình Nam-Hải thế nào?

Sa-Giang đáp:

- Tại Nam-hải có đạo binh Nhật-nam, Nam-hải. Lực lượng thủy quân của Đô-đốc Trần Quốc. Tổng cộng khoảng mười lăm vạn, cộng với năm vạn quân địa phương Nam-hải. Trong khi Đoàn Chí có mười lăm vạn thủy quân. Lưu Long có ba mươi vạn quân kị, bộ. Nếu xảy ra chiến tranh, Đoàn Chí không phải địch thủ của Trần Quốc. Lưu Long không phải địch thủ của công-chúa Thánh-Thiên. Mặt này yên tâm.

Chu Kim-Hựu gật đầu:

- Ta cũng nghĩ thế. Ta lo nhất là đạo quân thứ tư. Đó là đạo của Lê Đạo-Sinh và đám đệ tử của y. Chúng đang len lỏi trong đám dân chúng, chiêu mộ, đe dọa, hứa hẹn các Lạc hầu theo chúng, làm nội ứng, khi quân Hán kéo sang. Đạo thứ năm còn đáng sợ hơn. Đất Tượng-quận, mười người Hán mới có một người Việt. Quân tướng, hầu hết là người Hán. Quang-Vũ cho người len lỏi đến phong chức tước cho bọn tướng sĩ, bọn Lạc hầu nổi lên làm nội ứng.

Ông hỏi Trần Năng:

- Lĩnh-Nam còn quân trừ bị không?

Trần Năng lắc đầu:

- Chỉ còn đạo Cửu-chân, phải đề phòng Nhật-nam, Cửu-chân, Giao-chỉ. Theo sư-thúc Đào Kỳ, vạn nhất xảy ra chiến tranh, chúng ta chỉ thủ, hoặc nếu cần, rút lui, nhử địch vào sâu, rồi một mặt dùng du kích đánh phía sau như hồi An-Dương vương đánh Tần. Đợi chúng mệt mỏi ta mới phản công.

Chu Kim-Hựu gật đầu:

- Đành như thế thôi. Lĩnh-Nam đất rộng, người thưa, lại mới phục hồi. Hán đông gấp trăm mình. Đánh một trận, hai trận mình thắng. Chứ đánh mười trận, trăm trận thì mình bại. Đánh một tháng, hai tháng, thì mình chịu được. Chứ đánh một năm, hai năm thì mình thua.

Ông ngưng lại đặt câu hỏi với Chu Tái-Kênh:

- Hiền muội có biết tại sao Quang-Vũ phải dốc toàn lực quân nghiêng nước đánh Lĩnh-Nam không?

Chu Tái-Kênh suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu. Trần Năng nói:

- Quang-Vũ đã nói với cháu. Y phải đánh Lĩnh-Nam, mới mong bảo vệ sự nghiệp tổ tiên. Sư thúc Lương Tùng thân với thái-tử Trang, được thái-tử cho biết Quang-Vũ thường làm việc khuya. Trong khi làm việc, y bắt thái-tử Trang đứng cạnh, giảng giải cho nghe, hầu quen việc. Y nói: Từ khi Lĩnh-Nam phục hồi, anh hùng suy cử Trưng Trắc làm hoàng-đế. Lĩnh-Nam dùng đức cai trị dân. Trên dưới một lòng. Từ vua đến quần thần, đối xử như cha con, anh em. Các đại thần triều Hán rục rịch nhìn về Lĩnh-Nam, muốn Quang-Vũ cải tổ nền nội trị. Một vài nơi, anh hùng nổi dậy, kéo cờ Thế thiên hành đạo. Đánh đến đâu, cho dân chúng suy cử hào kiệt như bên Lĩnh-Nam. Vì vậy y phải diệt Lĩnh-Nam bằng mọi giá, hầu bảo vệ sự nghiệp triều Hán.

Chu Kim-Hựu gật đầu:

- Đúng như thế. Thuế Lĩnh-Nam nhẹ, dân ra sức trồng cấy. Nếu cứ đà này, trong năm năm nữa, Hán không đương nổi Lĩnh-Nam.

Cu Bò móc trong túi ra một bức thư. Nó trình cho Chu Tái-Kênh coi. Nó nói:

- Sư bá! Hồi chiều Thần-ưng từ Giao-Chỉ mang sang bức thư. Đệ tử không dám coi. Trình sư bá định liệu.

Chu Tái-Kênh nói lớn:

- Bọn thần kính cẩn tiếp chiếu chỉ.

Bà cầm chiếu đọc nói:

- Hoàng-thượng đã biết vụ Quang-Vũ quyết chí diệt Lĩnh-Nam. Ngài họp tam công, triều thần nghị sự. Đào Kỳ ước tính rằng: Đoàn Chí, Lưu Long, cũng như Mã Viện đánh xuống Lĩnh-Nam, hai mặt Trường-sa, và Nam-hải đủ sức chống cự. Duy mặt Tượng-quận quá yếu, thiếu đại tướng võ công cao. Hoàng-thượng ban sắc chỉ cho Đào vương phi làm:

Tĩnh-trai công-chúa.

Đinh Xuân-Hoa hướng về phía nam lễ tạ. Chu Tái-Kênh tiếp:

- Ngài muốn ta, cùng với Tĩnh-trai công-chúa, dẫn Yên-Lãng công-chúa Trần Năng đến Tượng-quận, trợ công-chúa Nguyệt-đức Phùng Vĩnh-Hoa. Mọi việc ở đây, trao cho đại ca với Lương Tùng lo liệu.

Chu Kim-Hựu quì xuống, hướng về phía Nam lễ bốn lễ:

- Thần xin kính cẩn tuân chỉ dụ của hoàng-thượng.

Ông bảo Chu Tái-Kênh:

- Ngày mai, em đến yết kiến Mã thái-hậu, từ biệt bà, nói rằng về Lĩnh-Nam chờ đợi. Khi quân Đoàn Chí đánh xuống Thường-sơn, Đông-sơn, hai em sẽ làm nội ứng. Rồi dùng thẻ bài của mụ vào Thục, đánh lừa Ngô Hán, dò tin tức, hầu giúp công-chúa Nguyệt-đức. Không chừng Mã hậu còn ra lệnh đến Ngô Hán giao cho em một đạo quân. Vì chúng tưởng hai em cũng giống như thầy trò Lê Đạo-Sinh. Bấy giờ hai em dùng quân Hán, đánh Hán mới vui.

Trần Năng nói với công-chúa Tĩnh-trai Đinh Xuân-Hoa:

- Thái sư-mẫu. Đệ tử có cảm tưởng như Quang-Vũ biết hết việc làm của chúng ta, của Tường-Qui và của Mã thái-hậu. Vì vậy y mới có quyết định đi ngược với chủ trương chúng ta. Chúng ta vừa hạ được phe Quách-hậu chủ trương diệt Lĩnh-Nam. Lập tức y truyền chỉ kéo quân nghiêng nước đánh Lĩnh-Nam. Hoàng-thượng cho chúng ta sang Trung-nguyên, khích Mã thái-hậu dùng áp lực đánh xuống Nam-hải. Quang-Vũ dùng năm đạo quân đánh Lĩnh-Nam, và chọn mặt trận Thục làm chính.

Tĩnh-trai công-chúa suy nghĩ một lúc, đáp:

- Có thể như thế. Không chừng chúng ta hành sự sơ hở để Quang-Vũ cài người vào, hoặc để y biết được kế sách. Mà dù y không biết kế sách của ta. Y cũng hành động như thế. Từ trước đến giờ, khi một người lên làm vua Trung-nguyên, lập tức họ muốn đánh chiếm các nước xung quanh. Anh hùng, hiệp nghĩa như Thiên-sơn thất hùng, mới làm chúa Ích-châu, lo chống đỡ lấy bản thân mình không xong. Thế mà khi Lê Đạo-Sinh đến xin giúp đỡ. Đã vội vã hứa khi chiếm được thiên hạ, phong cho Lê làm vua Lĩnh-Nam. Trưng hoàng-đế đã phán: Dù ai làm chúa Trung-nguyên, dù ở thời nào cũng thế. Chúng ta phải làm cho nước giàu, dân mạnh, trên dưới một lòng, mới hy vọng làm mất dã tâm xâm chiếm đất nước mình. Cứ coi cái gương Tần Thủy-Hoàng mạnh biết dường nào. An-Dương vương diệt Đồ Thư và năm mươi vạn quân. Thủy-Hoàng không dám đánh Lĩnh-Nam nữa.

Chu Tái-Kênh thở dài:

- Ta thực xấu hổ. Hoàng-thượng cử em với ta sang Trung-nguyên giúp Chu Tường-Qui, liên kết đại thần, nội cung triều Hán, hầu làm cho Quang-Vũ bỏ ý định diệt Lĩnh-Nam, hoặc giả kéo dài được ít năm. Giúp Tường-Qui thì chúng ta thành công. Liên kết với hậu cung, đại thần, chúng ta đã làm được. Đánh phá phe chủ trương chiếm Lĩnh-Nam, chúng ta đã làm xong. Không ngờ, chúng ta không diệt được cái ông con trời trong tâm Quang-Vũ. Y nghĩ mình là con trời, nhất định diệt hết lân bang để ngồi trùm thiên hạ. Đất không hai mặt trời. Nước không hai vua. Bây giờ chỉ còn một đường. Dùng võ lực.

Yên-lãng công-chúa Trần Năng nổi giận:

- Sư mẫu! Nếu phải dùng võ lực, chúng ta chọn đường lối nào ít tốn xương máu nhất mà thi hành. Ngay đêm nay, chúng ta bất thần giết chết Quang-Vũ, tam công, tể tướng. Nếu có chết, chỉ chết ba chúng ta với Cu Bò là cùng. Làm như vậy, khiến cho triều đình nhà Hán rối loạn. Các hoàng tử tranh nhau ngôi vua. Họ không còn nghĩ đến đánh Lĩnh-Nam nữa.

Tĩnh-trai công-chúa Đinh Xuân-Hoa suy nghĩ một lúc, rồi bà đưa mắt hỏi ý kiến Vương Sa-Giang. Vì bà biết cô nàng dâu này kiến thức không thua gì Trưng Nhị, mưu mẹo chẳng nhường Phùng Vĩnh-Hoa, nàng lại hiểu nhiều về Trung-nguyên. Sa-Giang biết ý sư mẫu. Nàng kính cẩn thưa:

- Thưa sư mẫu, cần tính toán cho cẩn thận. Khi đã ra tay, phải thành công. Ở đây chúng ta có bảy người. Giết Quang-Vũ dễ nhất, ta để cho Cu Bò thi hành. Cu Bò vào cung Tuyên-hòa, thông thuộc đường lối, chạy chơi với Đoan-Nhu, không ai để ý. Bất thần y bỏ thuốc độc giết Quang-Vũ. Còn tể tướng, tư không, tư đồ không biết võ công. Chúng ta ba người có thẻ bài của Mã thái-hậu, đường đường chính chính đến dinh của họ, xin vào yết kiến, roi bất thần phóng chưởng giết chết. Còn đại tư mã Đặng Vũõ là bạn của Lĩnh-Nam. Chúng ta xuất thân nghĩa hiệp, không thể giết bạn.

Chu Tái-Kênh tính xa hơn:

- Việc này rất quan trọng. Chúng ta cần tấu chương về xin chỉ dụ của hoàng-thượng, rồi hãy làm.

Chu Kim-Hựu bàn:

- Chúng ta giết Quang-Vũ, tam công, tể tướng nhất định là thành công rồi. Ta đề nghị thế này: Chỉ còn mấy ngày nữa. Quang-Vũ cùng đại thần đến tế nhà Thái-miếu. Trước lễ tế Thái miếu mấy ngày, ngự trù dâng rượu ngon. Rượu này quan Thái-y, ngự trù phải nếm trước xem có thuốc độc hay không. Sau đó rượu được đưa vào cung Tuyên-hòa, giao cho hoàng hậu cất giữ. Sáng hôm tế, hoàng hậu mới đem ra trao cho thái giám mang đi. Sau khi tế Quang-Vũ uống một ly. Sau đó ban cho quần thần. Vậy chúng ta giao thuốc độc, với liều nhẹ trao cho Cu Bò. Cu Bò lén bỏ thuốc vào. Quang-Vũ, quần thần uống xong tất sinh bệnh. Y mời Yên-Lãng công-chúa tới chữa trị. Công chúa chỉ việc dùng Lĩnh-Nam chỉ, phóng vào ngực y, giết chết tại chỗ. Trong khi đó, Tái-Kênh, Xuân-Hoa với ta cùng ra tay giết tam công, tể tướng. Hoàn tất kế hoạch chúng ta bỏ chạy lên phía bắc, rồi đến Nam-xương. Sư đệ Trần Kim-Hồ cấp thuyền cho chúng ta về Lĩnh-Nam.

Cu Bò ngơ ngác hỏi:

- Thưa sư bá sao không chạy về phía Nam?

Chu Tái-Kênh đáp:

- Lĩnh-Nam ở phương Nam. Chúng ta giết Quang-Vũ, tất chúng cho thiết kị đuổi về phương Nam. Trong khi đó, chúng ta chạy lên phía Bắc.

Chu Kim-Hựu biểu đồng tình:

- Chúng ta chia làm hai toán. Hiền muội Trần Năng, với ta giết Quang-Vũ, quần thần. Còn Xuân-Hoa, với Cu Bò, Đào Nhị-Gia và Sa-Giang chia nhau ẩn núp trong hoàng cung. Khi Trần Năng, giết Quang-Vũ rồi, ra hiệu cho Thần-ưng bay vọt lên cao. Các vị ở ngoài biết đã thành công, cùng ra tay đốt cung điện. Xuân-Hoa đốt lầu Thúy-hoa. Cu Bò Lương Tùng đốt cung Tuyên-hòa. Sún Rỗ Đào N hị-Gia đốt điện Gia-đức. Cháu Sa-Giang đốt điện Ôn-minh. Hoàng cung náo loạn lên, chúng ta có dịp chạy trốn.

Bỗng có tiếng vọng lại:

- A Di Đà Phật! Tại sao bỗng nhiên sát nghiệp lại nổi lên thế này. Giết kẻ bạo tàn, mình cũng thành kẻ bạo tàn. Có khác gì đâu?

Trần Năng nói nhỏ với mọi người:

- Bồ-tát Tăng-giả Nan-đà đấy.

Bà kêu lớn lên:

- Sư phụ! Sư phụ ở đâu? Xin xuất hiện cho đệ tử được tương kiến?

Không có tiếng đáp lại.

Cu Bò hỏi Đào-nhị-Gia:

- Anh Sún Rỗ! Tại sao có người đến, mà Thần-ưng không báo cho mình?

Đào-nhị-Gia lắc đầu:

- Em phải nhớ rằng: Thần-ưng không khôn như người. Chúng chỉ phân biệt được kẻ địch với chúng ta. Kẻ địch chúng báo động. Còn giữa chúng ta, chúng để nguyên. Với chúng, Tăng-giả Nan-đà là thánh nhân, ngài đã từng thân thiện với chúng ta. Chúng tưởng là bạn.

Chàng huýt sáo. Một Thần-ưng bay tới, chàng chỉ, trỏ ra lệnh. Nó bay vút lên cao, tới ngôi vườn trống đâm bổ xuống, kêu lên mấy tiếng. Cu Bò reo:

- Có nhiều người nhà ở vườn bên kia.

Chu Tái-Kênh vẫy mọi người cùng chạy sang.

Trên một mỏm đá, Tăng-giả Nan-đà đang ngồi nhập định. Cạnh ngài còn hai người nữa: Nguyễn Phan, Trần Tự-Sơn.

Trần Năng đến trước Tăng-giả Nan-đà quỳ xuống hành lễ:

- A Di Đà Phật! Đệ tử có phúc duyên, lại được tham kiến sư phụ ở đây. Sư phụ giá lâm đã lâu chưa?

Trong khi đó Chu Kim-Hựu đến trước Trần Tự-Sơn cung kính hành lễ:

- Thần, Mã Vũ kính cẩn ra mắt vương gia.

Trần Tự-Sơn vẫy tay:

- Bô-lỗ đại tướng quân. Việc làm của ngươi ta biết từ lâu rồi. Lần đầu tiên gặp ngươi ở Trường-an, ta đã biết ngươi thuộc giòng dõi trung lương đất Lĩnh-Nam nhà mình. Song ngươi cũng như ta, cùng mưu đồ phục quốc. Việc làm phải giữ bí mật. Lộ ra, không những mất mạng, mà việc phục quốc càng thêm khó khăn. Trong trận đánh nhau với Sầm Bành ở Côn-dương. Ngươi bị Sầm Bành đánh bại. Sầm đuổi theo ngươi đến phía Nam. Người quay lại, đánh lui Sầm bằng võ công Cửu-chân. Ta lược trận phía sau nên biết rõ hết.

Chu Kim-Hựu nghe nói, mồ hôi ướt đầy áo. Nguyên hồi đó, võ công Cửu-chân của ông thừa sức thắng Sầm Bành, mà không dám xử dụng. Ông trá bại, đến phía nam, tưởng không có ai. Ông xử dụng võ công Cửu-chân chỉ đánh hơn năm mươi chiêu, đã thắng y. Việc đó, ông tưởng chỉ mình ông với Sầm biết. Không ngờ Trần Tự-Sơn biết từ lâu. Nếu Tự-Sơn không cùng một chí hướng với ông, việc ông ẩn thân trong quân Hán đã bị lộ. Ông bị chặt đầu từ lâu.

Tăng-giả Nan-đà chắp tay nói:

- Các vị bàn việc ám sát Quang-Vũ, với các đại thần thực không ổn. Giữa Lĩnh-Nam với Trung-nguyên, nên tìm cách hóa giải. Hơn là cứ chém giết nhau mãi. Quang-Vũ ác độc thực. Nay các vị giết Quang-Vũ, tức lấy bạo tàn thay bạo tàn, còn đâu là đức của người nghĩa hiệp?

Chu Tái-Kênh chưa biết Tăng-giả Nan-đà. Bà không phục:

- Như lời đại sư nói, chúng tôi đành đưa cổ cho Quang-Vũ giết sao?

Trần Tự-Sơn thở dài, nói với Chu Tái-Kênh:

- Trần phu nhân. Tôi không dám tự hào mình có đại công với Lĩnh-Nam. Tôi với Khất đại phu có tình chú cháu. Phu nhân là thím của tôi. Tôi không dám dùng chức tước Thái thượng-hoàng mà hoàng-đế Lĩnh-Nam tặng cho tôi. Tôi chỉ xin tất cả các vị hãy vì tôi, mà hứa: Không bao giờ giết nghĩa huynh Quang-Vũ.

Đinh Xuân-Hoa, Chu Kim-Hựu, Trần Năng, Sún Rỗ, Sa-Giang tuân phục Trần Tự-Sơn đã quen. Tất cả đều gật đầu. Riêng Cu Bò, nó mới được cử làm tướng chỉ huy sư Thần-ưng gần đây. Nó nghe nói về Trần Tự-Sơn, mà chưa biết mặt. Bây giờ thấy ngài như hạ lệnh cho sư bá, sư huynh. Nó thấy sư bá Chu Kim-Hựu gọi ngài bằng vương gia, nay nghe ngài kể rằng Quang-Vũ là nghĩa huynh. Nó cho rằng ngài là đại thần nhà Hán. Nó bực mình:

- Chúng tôi, là con dân Lĩnh-Nam, chỉ biết tuân chỉ chị hoàng-đếá thôi. Ông muốn bảo chúng tôi đừng giết Quang-Vũ, e còn khó hơn bắc thang lên trời. Ông không tự biết mình tí nào hết. Bộ ông không muốn sống nữa sao?

Trời cho Trần Tự-Sơn có con mắt tinh đời. Ông từng lãnh đạo hàng triệu tướng sĩ Hán, Lĩnh-Nam. Cho nên chỉ liếc qua một cái, ông phân biệt được kẻ trung người nịnh. Chính ông đã nhìn ra chân tài Trưng Nhị, Nguyễn Phương-Dung, Đào Kỳ, Phùng Vĩnh-Hoa, khi cha mẹ, sư phụ của họ chưa biết được họ. Nghe Cu Bò nói, ông vẫy tay ra hiệu cho Chu Kim-Hựu, Đinh Xuân-Hoa đừng ngăn cản Cu Bò.

Ông mỉm cười hỏi:

- Chú em, chú tên gì? Sư phụ tên gì?

Cu Bò thấy Trần Tự-Sơn không giận dữ. Nó bớt nóng nảy hơn:

- Tôi sinh ra, không biết tên cha mẹ. Sư tỷ Hồ Đề bảo cha tôi tên Lạc-Long-Quân, mẹ tôi tên Âu-Cơ. Sư phụ tôi họ Đào tên Thế-Hùng người là đại anh hùng, đại hào kiệt Lĩnh-Nam, người đã tuẫn quốc.

Trần Tự-Sơn mỉm cười sung sướng:

- Thì ra thế. Chú em xuất thân danh gia có khác. Hèn chi khí phách hơn đời. Ta hỏi chú nhé: Nếu chú có người anh kết nghĩa, bị người ta bàn kế giết chết. Chú có ngăn cản không?

Cu Bò vỗ tay vào nhau:

- Thông thường tôi ngăn cản. Ngược lại nghĩa huynh làm hại Lĩnh-Nam. Không những tôi ngăn cản, mà đích thân tôi giết nghĩa huynh nữa. Giết một nghĩa huynh, mà yên trăm họ Lĩnh-Nam tại sao không?

Trần Tự-Sơn liếc nhìn Chu Kim-Hựu, Đinh Xuân-Hoa mỉm cười. Ông sống bên cạnh Hoàng Thiều-Hoa, Đào Kỳ đã lâu. Ông không lạ gì đường lối võ đạo Cửu-chân: Đặt đất nước trên hết. Cu Bò được Đào Quí-Minh thay cha nhận làm sư đệ. Võ công, võ đạo của nó hoàn toàn do Đào Quí-Minh dạy. Từ ngày đến Lạc-dương, do Đinh Xuân-Hoa dạy. Ông cười:

- Chú chỉ biết một mà không biết hai. Nếu bây giờ Lĩnh-Nam giết Quang-Vũ, đương nhiên thành công. Ngặt một điều, trong triều hiện có nhiều phe phái thân Lĩnh-Nam. Nhiều phe phái muốn diệt Lĩnh-Nam. Khi các vị giết Quang-Vũ, tam công, đại thần, Trung-nguyên sẽ có hoàng-đế mới. Toàn Trung-nguyên, triều Hán đều trở thành thù hận Lĩnh-Nam. Bấy giờ họ kéo đại binh sang đánh, lấy lý do trả thù, triệu người như một. Lĩnh-Nam làm sao chống nổi?

Ông ngừng lại nhìn Trần Năng tiếp:

- Ta dựng lên triều đình Đông Hán, ta hiểu các đại thần hơn hết. Không phải ai cũng ác độc. Ai cũng muốn diệt Lĩnh-Nam. Ngươi thấy đó, triều thần Đông-Hán có người như Hoài-nam vương, như Đặng Vũ, như Ngô Hán, và cũng có loại người như ta, như Mã Vũ. Hiện nay phe thân Lĩnh-Nam có những người xung quanh Hàn thái-hậu, Âm hoàng-hậu, Chu quí-phi. Đại thần có Đặng Vũ, Mã Vũ, Chu Hựu, Trần Kim-Hồ... và nhiều nữa. Phe chủ trương diệt Lĩnh-Nam có phe đảng của Mã thái-hậu, Quách hoàng-hậu, Chu-Long. Hai phe gờm nhau từng bước, từng bước. Quang-Vũ lo sợ ngai vàng lung lay, y ngả theo phe chủ chiến. Trong năm mặt trận. Đáng sợ nhất là mặt trận của thầy trò Lê Đạo-Sinh với đám người Hán ở Lĩnh-Nam. Còn ba đạo Ngô Hán, Mã Viện và Lưu Long, Đoàn Chí không đáng lo. Tại sao? Cả ba người đều dùng dằng không muốn tiến binh. Họ sợ tiến binh trước, sẽ anh hùng Lĩnh-Nam phản công. Đạo nào cũng chờ cho hai đạo kia tiến binh trước. Dù thắng, dù bại, Lĩnh-Nam hao tổn nguyên khí. Bấy giờ họ mới tiến binh. Vậy ta chỉ cần phái ba người, miệng lưỡi cho giỏi, tới thuyết Ngô, Mã, Lưu. Khiến ba nơi đều chần chờ. Ta bất thần tập họp binh mã, đánh một trận, dẹp tan một trong ba đạo. Hai đạo kia kinh hồn táng đởm. Trong khi đó phe chủ hòa ở triều sẽ bàn truyện bãi binh.

Chu Tái-Kênh liếc nhìn Đinh Xuân-Hoa, Sa-Giang, Sún Rỗ gật đầu. Bà nói:

- Bọn chúng tôi không nghĩ sâu xa. Suýt nữa hồ đồ, làm hại đại cuộc. Mong thái thượng hoàng đại xá cho.

Trần Tự-Sơn cười:

- So vai vế, người là thím của tôi. Thím đừng dạy quá lời. Huống hồ nay tôi đã theo Bồ Tát, pháp danh của tôi là Tử-Lăng. Nghiêm Sơn thành Trần Tự-Sơn. Trần Tự-Sơn chết rồi. Từ nay chỉ còn Tử-Lăng mà thôi. Xin các người nhớ cho. Các người muốn gọi tôi bằng danh từ Trần Tử-Lăng, Nghiêm Tử-Lăng tùy ý.

Sún Rỗ hỏi:

- Đại ca Tử-Lăng! Thế còn sư tỷ Thiều-Hoa đâu?

Tử-Lăng chỉ về phía hoàng thành:

- Nàng nhập hoàng thành vấn an Hàn thái-hậu.

Tăng-giả Nan-đà lên tiếng:

- Chúng ta đi thôi.

Thấp thoáng một cái. Ba người đã biến vào đêm tối mất dạng.

Chu Kim-Hựu bàn:

- Vậy hiền muội, sư muội Trần Năng trở về Lĩnh-Nam tường trình mọi sự lên hoàng-đếá. Sa-Giang, Sún Rỗ về Nam-hải. Ta với Cu Bò ở lại đây.

Hôm sau ba người vào cung cáo từ Hàn thái-hậu, Quang-Vũ, Chu Tường-Qui lên đường về Lĩnh-Nam. Trong con mắt của Quang-Vũ, Chu Tường-Qui, ba người là anh hùng Lĩnh-Nam không thể nào chiêu dụ được. Còn Mã thái-hậu, vì cái kho tàng lớn lao, làm mụ mê muội. Mụ tưởng ba người cùng một thứ như Lê Đạo-Sinh, mụ có thể dùng công danh sai bảo. Mụ ban chỉ dụ cho ba người phải làm nội ứng khi quân Hán đánh xuống. Nếu có điều gì cần, cứ đưa thẻ bài ra. Dù Ngô Hán, Mã Viện, Lưu Long cũng phải giúp đỡ.

Ba người lấy ngựa, hướng Hán-trung tiến phát. Hơn một ngày mới tới Trường-an. Trần Năng chỉ cho Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa biết nơi đã diễn ra trận chiến kinh hồn táng đởm giữa quân Việt-Thục với Hán, khiến Quang-Vũ phải bỏ Trường-an rút về Đồng-quan. Chu Tái-Kênh than thở:

- Nếu không xảy ra vụ Công-tôn Thi. Có lẽ giờ này Hán vẫn còn sợ Thục, Lĩnh-Nam. Chứ có đâu Lĩnh-Nam phải ưu tư như thế này. Không biết tên Công-tôn Thi hiện giờ ở đâu? Chúng ta phải tìm y, băm vằm ra cho bỏ ghét.

Bỗng Trần Năng nói sẽ:

- Có sáu người đang phi ngựa từ phía sau sắp tới.

Quả nhiên, lát sau, sáu người phi ngựa tới. Một người trang phục theo lối đại quan, và năm người theo lối đại tướng quân. Họ thấy ba phụ nữ đeo kiếm, gò ngựa đứng bên đường, thì liếc mắt nhìn, rồi phi tiếp.

Trần Năng rất kinh nghiệm về quan chế nhà Hán. Bà nói:

- Người quyền quí ít ra cũng tước hầu, bá. Còn năm người võ tướng, võ công rất cao, e họ không thua gì bọn Phong-châu song-quái. Có lẽ họ từ Lạc-dương vào Thục gặp Ngô Hán đây. Không chừng họ là sứ giả của Quang-Vũ cũng nên.

Hôm sau, ba người đi vào địa phận Dương-bình-quan. Trần Năng nhìn lại thành xưa. Trước đây anh hùng Lĩnh-Nam đánh Thục giúp Hán, rồi phản Hán trợ Thục. Bây giờ, thành lại thuộc Hán. Cuộc đời như lớp sóng. Lớp này lên, lớp kia xuống, khó biết sau này sẽ ra sao. Rời Dương-bình-quan, ba người đi về phía Kiếm-các. Bỗng Trần Năng chỉ về phía trước. Chu Tái-Kênh nhìn theo: Vẫn người quyền quí, và năm võ tướng hôm trước, đang thả ngựa ăn cỏ. Họ cùng ngồi dưới gốc cây nghỉ ngơi. Chu Tái-Kênh nháy hai người, rồi cùng gò ngựa, cột vào gốc cây gần đó lấy lương khô ra ăn.

Một võ tướng nói với người quyền quí:

- Vương đại ca. Đại ca thử đoán xem, ba người đàn bà kia võ công đến trình độ nào ? Kiếm của họ dài và nhỏ. Tiểu đệ chưa hề thấy qua.

Người quyền quí họ Vương đáp:

- Đúng đấy! Kiếm của họ là kiếm Lĩnh-Nam. Có lẽ ba người này từ Lĩnh-Nam tới. Đàn bà Lĩnh-Nam võ công rất cao cường. Trước đây họ theo Lĩnh-Nam vương đánh Thục, rồi phản Hán trợ Thục. Các đại tướng vô địch như Sầm Bành, Cảnh Yểm, Phùng Dị đều mất mạng về tay họ đấy. Phạm lục đệ không nên gây hấn với họ.

Nội công Chu Tái-Kênh rất cao. Bà nghe rõ hết. Bà sẽ thuật cho Trần Năng với Đinh Xuân-Hoa nghe.

Phía bên kia, gã họ Phạm lại nói:

- Đệ không tin. Để tiểu đệ thử xem.

Miệng nói, gã họ Phạm đứng lên tiến về phía ba người. Chu Tái-Kênh bảo Trần Năng:

- Năng nhi! Con đừng quay lại, con nhắm đầu gối tên họ Phạm, điểm một chỉ. Cốt đánh ngã y, chứ đừng giết y.

Trần Năng nghe sư mẫu nói. Bà chĩa ngón tay trở về sau, nhắm đầu gối gã họ Phạm điểm một cái. Gã họ Phạm tiến tới cách ba người hơn trượng. Tự nhiên thấy đầu gối như bị cái dùi đâm vào, khiến gã không tự chủ được, kêu lên một tiếng, ôm gối ngã lăn ra.

Người họ Vương kêu lên:

- Cái gì vậy?

Cả năm người chạy lại, đỡ gã họ Phạm lên. Đầu gối bị sưng lớn, máu bầm tím. Trong khi đó bọn Chu Tái-Kênh vẫn không quay trở lại. Người họ Vương tiến tới phía sau, mà bọn Chu Tái-Kênh vẫn lờ đi như không biết. Y lên tiếng hỏi:

- Các vị là ai? Vào Ích-châu có việc gì? Tại sao lại đánh lục đệ của ta bị thương?

Chu Tái-Kênh, vốn tính ngỗ nghịch. Đến Trưng-đế bà còn không sợ. Bà trả lời bằng giọng ngang tàng:

- Chúng ta là công-chúa, con Ngọc-hoàng-thượng đế. Chúng ta có việc vào Ích-châu cũng như các ngươi vậy. Còn gã họ Phạm kia, chắc đi ăn trộm, bị người ta đánh cho bị thương. Thế mà ngươi bảo chúng ta đánh y, thực vô lý. Chúng ta đánh bằng gì? Chiêu thức nào? Các ngươi có tới mười hai con mắt, các ngươi có mù đâu mà không thấy?

Một người to lớn, mặt đen như nhọ chảo nổi giận quát lên:

- Ta là Lê Hựu, một đời dọc ngang. Há để cho bọn đàn bà các ngươi nhục mạ sao?

Miệng nói y phóng chưởng tấn công Chu Tái-Kênh. Chưởng lực của y hùng hậu vô cùng. Chưởng phong ào ào chụp tới. Trần Năng ngồi gần y nhất. Bà vọt người lên cao. Còn lơ lửng trên không, bà đã phất chiêu Loa thành nguyệt ảnh đánh xuống đỉnh đầu gã Lê Hựu. Lê Hựu thấy chưởng lực của bà hung dữ, khắc chế với chưởng của y. Y vội nhảy lui lại, đổi chiêu, hướng chưởng lên cao đỡ. Binh một tiếng. Người y bật lui lại ba bước. Trong khi Trần Năng đáp xuống đất, ung dung nhìn y.

Lê Hựu hít một hơi, vận chưởng đánh tiếp, miệng hô lớn:

- Thì ra ngươi là một cao thủ. Hãy tiếp chưởng nữa của ta.

Trần Năng ra chiêu Ngưu tẩu như phi. Bà vẫn chưa vận Thiền-công. Chưởng phong ào ào tuôn ra. Binh một tiếng. Lê Hựu lui lại ba bước. Còn bà vẫn đứng ung dung. Thắng bại đã phân. Người họ Vương nói:

- Ngô nhị đệ! Ngươi giúp Lê ngũ đệ một tay.

Gã họ Ngô dạ một tiếng. Y vung chưởng tấn công Trần Năng, trong khi Lê Hựu cũng đánh tới. Trần Năng phát chiêu Lưỡng ngưu tranh phong. Bà mượn sức của hai người, đẩy chưởng lực họ vào nhau. Binh một tiếng lớn. Chưởng gã họ Lê, họ Ngô đụng nhau. Cả hai mặt đỏ gay, đều lui lại.

Hai gã quát lên, đồng nhảy vào tấn công. Trần Năng bình tĩnh chống trả. Bà dùng thân pháp Thiền-tông. Khi phải, khi trái, lúc có lúc vọt lên không ; cũng có khi bà dùng Phục-ngưu thần chưởng, hay chưởng pháp Cửu-chân. Bà vận Thiền-công. Chưởng pháp trở thành nhẹ nhàng, phiêu hốt, nhàn tản. Mặc hai người ra chiêu, hiểm độc thế nào, bà cũng tránh được.

Người họ Vương hô lên:

- Ngừng tay!

Ba người cùng nhảy lui trở lại. Người họ Vương tiến lên cung kính hỏi Trần Năng:

- Chẳng hay cô nương với Lục trúc tiên sinh là chỗ như thế nào?

Nghe đến bốn chữ Lục trúc tiên sinh, Trần Năng biết người họ Vương thuộc loại thân thiết với Lê Đạo-Sinh. Bà định nói dối, không nhận người sư-thúc hại dân, hại nước, thân danh tàn tệ đó. Hình ảnh ngày xử tội Tô Định, chính Lê Đạo-Sinh giết Đào Thế-Hùng, Hồng-Thanh, anh hùng thiên hạ đều nghiến răng căm hận. Thế nhưng Khất đại phu vẫn nhận y là sư đệ. Võ đạo phái Tản-Viên như thế đó. Bà đành miễn cưỡng trả lời:

- Tiểu nữ gọi người bằng sư-thúc. Chẳng hay các vị là ai? Tại sao biết sư-thúc tiểu nữ?

Cả bọn sáu người cùng kêu lớn lên một tiếng ái chà. Người họ Vương càng tỏ vẻ khách sáo:

- Thì ra người nhà cả. Chúng tôi đã có dịp đàm luận võ công với người. Vì vậy khi cô nương ra chiêu. Chúng tôi mới nhận được.

Y tự giới thiệu cả bọn:

- Chúng tôi là sáu anh em kết nghĩa. Tôi họ Vương tên Bá.

Trần Năng đã nghe Trần Tự-Sơn nói nhiều về các nhân vật triều Hán. Bà kêu lớn lên:

- Thảo nào! Thì ra ngài là Hoài-dương hầu. Hiện lĩnh chức thái thú Thượng-dung thì phải. Thực đắc tội.

Tuy miệng nói vậy, mà trong lòng nghĩ:

- Hỏng bét. Người này thân với sư-thúc. Ta cứ ậm ờ, để do la tin tức sư-thúc xem sao.

Người họ Vương tên thực là Vương Bá. Cách đây gần hai mươi năm, y cắp gươm theo Nghiêm Sơn, Quang-Vũ. Y là người tài kiêm văn võ, vào sinh ra tử biết bao phen, mới được Quang-Vũ phong cho tước Hoài-dương hầu, lĩnh chức thái thú Thượng-dung. Vương tự thị võ công, văn học, công trạng đều lớn hơn bọn Ngô Hán, Đặng Vũõ, Mã Viện, mà không được cầm quyền đại tướng quân. Sau y mới tìm ra rằng. Sở dĩ ba người kia văn không hơn, võ không bằng mà được cầm đại quân. Vì họ biết thu dùng nhân tài, có nhiều cao thủ dưới quyền. Khi trấn Thượng-dung, y thu dùng năm cao thủ, rồi kết huynh đệ. Y lớn tuổi nhất đứng đầu. Thứ đến Ngô Bình, Vũ Đạt, Hà Chi, Lê Hựu, Phạm An. Y cho các nghĩa đệ cầm quyền tướng quân. Tiếng tăm Thượng-dung lục hữu vang danh Trung-nguyên.

Cách đây mấy hôm, Vương Bá nhận được chiếu chỉ của triều đình, cử y lĩnh chức Thứ-sử Thành-đô, kiêm tổng trấn Ích-châu thay Ngô Hán, để Ngô đem quân vượt Độ-khẩu đánh Lĩnh-Nam. Y vội vàng trao chức thái thú cho tân nhậm, cùng năm nghĩa đệ lên đường vào Thành-đô. Giữa đường y gặp bọn Chu Tái-Kênh. Y thấy hai nghĩa đệ của mình, võ công nức tiếng Thượng-Dung, mà đấu không lại một thiếu phụ trẻ. Thoáng một cái, y đã nhận ra võ công thiếu phụ rất cao siêu. Đối phương chỉ muốn đùa cợt. Chứ thực sự đối phương ra tay, hai nghĩa đệ của y đã mất mạng trong chốc lát. Y thấy ngoài Trần Năng ra còn hai người đàn bà cao niên, dường như sư trưởng của Trần Năng. Nếu đụng độ bên y sẽ bị đánh bại. Là người khôn ngoan, y muốn kết thân với hào kiệt, để gây thanh thế như Mã Viện, Đặng Vũõ. Vì vậy y mới có lời lẽ khách khí.

Trần Năng chỉ Chu Tái-Kênh:

- Đây là sư mẫu của tôi. Người là sư tỷ của Lục-trúc tiên sinh.

Vương Bá đã có dịp tiếp xúc với Lê Đạo-Sinh. Vương thấy võ công Lê ngang với bọn Sầm Bành, Phùng-Dị. Sầm, Phùng chỉ có cái dũng. Còn Lê tỏa ra một bác học, đại tôn sư võ học. Y sinh lòng kính trọng. Lê hiện theo giúp trong quân Ngô Hán, được Quang-Vũ phong tước Lĩnh-nam công, lĩnh chức đại tướng quân. Bọn Đức-Hiệp, Vũ Hỷ, Hoàng Thái-Tuế, Ngô Tiến-Hy đều được lĩnh chức thái thú, tước phong hầu. Hôm nay y thấy võ công Trần Năng cao hơn bọn Vũ-Hỷ nhiều. Bà còn giới thiệu Chu Tái-Kênh là sư tỷ Lê Đạo-Sinh. Khiến Vương Bá càng thêm kính trọng.

Y kính cẩn hành lễ:

- Tiểu tướng được nghe danh Lĩnh-nam tiên ông từ lâu. Hôm nay mới được diện kiến với phu nhân. Thực là tam sinh hữu hạnh.

Trần Năng lại giới thiệu Đinh Xuân-Hoa:

- Vị này là thái sư mẫu của chồng tôi.

Vương Bá không biết võ công của Đinh Xuân-Hoa ra sao. Trong đầu y nghĩ: Chỉ cần võ công bà ngang với Trần Năng cũng đủ. Y cung kính nói:

- Tiểu tướng mới được sắc phong làm Thứ sử Thành-đô, kiêm tổng trấn Ích-châu. Trên đường đi nhậm chức, gặp các vị. Có đôi chút hiểu lầm. Mong các vị thứ lỗi.

Chu Tái-Kênh đã nghĩ được một kế. Bà móc túi ra ba cái thẻ bài khắc con phụng của Mã thái-hậu:

- Thì ra quân hầu mới được tân thăng. Mừng cho ngài. Chúng tôi tuân chỉ dụ Thái-hậu, vào Thành-đô, rồi đi Lĩnh-Nam có việc khẩn.

Vương Bá cầm thẻ bài xem xét kỹ. Y trả lại Chu Tái-Kênh nói:

- Các vị là khâm sai của Mã thái-hậu. Hèn gì võ công cao thâm. Tiểu tướng cả gan, dám xin các vị đi cùng cho vui. Không biết các vị có chấp thuận không?

Chu Tái-Kênh đáp:

- Như vậy chúng tôi mạo phạm quá. Nào chúng ta cùng lên đường.

Trần Năng móc trong túi ra bình thuốc nhỏ đến trước mặt Phạm An. Bà lấy viên thuốc để lên tay búng đến véo một cái. Viên thuốc quay tròn với tốc độ thật mau. Khi sắp chạm vào đầu gối Phạm An thì vỡ tan thành bụi. Bụi thuốc phủ lên đầu gối Phạm An. Đầu gối y hết sưng liền.

Phạm An cung kính:

- Đa tạ Y-tiên.

Trên đường đi, Chu Tái-Kênh dò la Vương Bá:

- Chúng tôi tối tăm lắm. Dám hỏi hiện giữa Xa-kị đại tướng quân Ngô Hán với Vương Thứ-sử, ai ở trên?

Vương Bá đáp:

- Chúng tôi đều được phong hầu cả. Không ai ở trên ai. Ngô tướng quân cầm quân đánh sang Lĩnh-Nam. Còn tôi thì trấn thủ thay cho người.

Trần Năng đã kinh nghiệm qua vụ Trần Tự-Sơn, với những khúc mắc trong quan trường. Bà nhận ra chủ ý của Quang-Vũ: Y trao đại quân cho Ngô Hán mà trong lòng nghi ngờ. Ngô vừa đánh chiếm được Trường-an, triều đình đã vội cử người thay thế. Khi Ngô chiếm xong Hán-trung, triều đình lại cử người trấn thủ. Bây giờ Ngô chiếm được Ích-châu. Quang-Vũ muốn cho y đánh xuống Lĩnh-Nam, vì sợ Ngô nắm Ích-châu, Lĩnh-Nam, lỡ y trở mặt thì nguy. Vì vậy y mới nghĩ đến cử người đi trấn Ích-châu. Y biết xưa nay giữa Vương Bá với Ngô Hán có chỗ ganh nhau vì tiếng tăm. Y mới cử Vương vào chức tổng trấn Ích-châu hầu đề phòng Ngô Hán.

Trần Năng cười:

- Vương thứ-sử! Người thử nghĩ xem hoàng-thượng tin Ngô Hán hay tin Thứ-sử?

Vương Bá biết Ngô Hán được tin cẩn hơn. Song y vẫn nói lảng:

- Tôi cũng không biết nữa.

Trần Năng cười lớn:

- Ngu như tôi mà cũng biết Vương thứ-sử được ân sủng hơn Ngô Hán, có lẽ Thứ-sử nhún nhường đấy thôi.

Vương Bá hỏi:

- Tôi không nhận ra.

Trần Năng vỗ hai tay vào nhau:

- Này nhé! Nếu triều đình ân sủng Ngô Hán, tất đã phong cho Ngô trấn thủ Ích-châu. Ích-châu thế đất hiểm, dân giàu, tiến ra có thể tranh dành Trung-nguyên. Rút về cố thủ thành một nước. Xưa đức Cao tổ, sau này Công-tôn Thuật đều giữ Ích-châu, hùng cứ một phương. Triều đình không tin Ngô Hán, mà tin Thứ-sử, vì vậy mới cử Thứ-sử làm tổng trấn Ích-châu.

Vương Bá như người mù được mở mắt. Y kính cẩn:

- Đa tạ Y-tiên chỉ dẫn.

Chu Tái-Kênh thêm vào:

- Bây giờ vào Thành-đô. Trước hết Thứ-sử cử năm vị nghĩa đệ nắm lấy binh quyền. Trước Thứ-sử thao luyện sĩ tốt, tích trữ lương thảo. Sau đó thu dùng hiền tài, tổ chức nội trị thực vững. Lĩnh-Nam anh tài nhiều, Ngô Hán đánh xuống khó mà thành công. Đợi khi Ngô thất bại. Thứ-sử sẽ được cử thay thế. Bấy giờ cái tước công, tước vương không xa là mấy.

Vương Bá rất thông minh. Y nghĩ trong đầu:

- Khi Ngô Hán đánh Lĩnh-Nam, quân sĩ lương thảo hao hụt. Ta cứ chần chờ bổ xung, đợi y bại, ta sẽ thay y nắm quyền, đánh Lĩnh-Nam. Công ấy không nhỏ.

Y hỏi Chu Tái-Kênh:

- Không biết các vị đi Thành-đô có việc gì?

Chu Tái-Kênh đáp:

- Mã thái-hậu muốn chúng tôi trợ giúp Ngô Hán đánh Lĩnh-Nam. Song Ngô thân với sư đệ Lê Đạo-Sinh. Vì vậy chúng tôi không muốn giúp Ngô tý nào cả. Có lẽ chúng tôi nằm chơi ở Thành-đô mà thôi.

Vương Bá như bắt được của quí:

- Thế thì các vị hãy giúp tôi.

## 22. Tượng-quận Dương Uy Nhiêu Tướng Lược-(câu Đối Đền Thờ Đào Chiêu-hiển, Đào Đô-thống, Đào Tam-lang)

Hai hôm sau đoàn người của Vương Bá, Chu Tái Kênh tới Thành-đô. Ngô Hán cùng Vương Bá làm lễ trao quyền. Ngay tối hôm đó, Vương mời bọn Chu Tái-Kênh với các nghĩa đệ hội họp. Chu Tái-Kênh đề nghị:

- Các nghĩa đệ theo Thứ-sử, thì một là vì muốn giúp nghĩa huynh. Hai, là muốn có chút danh với đời. Bây giờ đương lúc đắc chí. Thứ-sử hãy giao binh quyền cho các nghĩa đệ trước.

Năm nghĩa đệ của Vương Bá nhìn Chu Tái-Kênh với con mắt biết ơn. Vương Bá gật đầu. Trần Năng từng cầm quân đánh Thục. Bà hiểu hết tình hình. Bà nói:

- Một giải phía Bắc gồm Dương-bình-quan, Kiếm-các, Giang-du, Cẩm-dương nên trao cho Ngô tướng quân. Phía đông từ Ba-trung đến Phong-đô, Bạch-đế nên trao cho Vũ tướng quân. Phía tây vùng Kiên-định, nên trao cho Lê tướng quân. Phía nam từ Long-xương trở xuống giao xin trao cho Hà tướng quân. Còn một giải Hán-nguyên thì nhất định phải trao cho Phạm tướng quân.

Vương Bá gật đầu:

- Lời Y-tiên thực hợp ý tôi. Chỉ hiềm một điều, các nghĩa đệ đi hết. Trong tay tôi không còn cao thủ giữ Thành-đô.

Ngô Bình cười:

- Đại ca quên mất ba vị đây sao? Bàn về võ công, bọn đệ không thể nào so với y tiên. Chứ đừng nói hai vị Chu, Đinh phu nhân.

Vương Bá nghĩ ra:

- Ta quên mất.

Vương Bá dành cho bọn Chu Tái-Kênh một ngôi nhà lớn, trước đây là cung điện Thái-hậu đất Thục. Ba người có đủ kẻ hầu, quân lính sai phái. Các tướng sĩ Hán ở Thành-đô thấy ba người là khâm sai của Mã thái-hậu, võ công cao cường, họ đều kính nể.

Chiều hôm ấy, Vương Bá thân tới thăm ba người. Y nói với Chu Tái-Kênh:

- Ngô Hán sai cầm binh phù mời tôi tới Hán-nguyên hội, bàn truyện đánh Vương Nguyên. Vương Nguyên cùng hai con Vương Lộc, Vương Thọ còn giữ được bảy thành phía Nam. Tôi muốn mời ba vị cùng đi.

Trần Năng đáp:

- Như thế cũng được. Có lẽ chúng tôi phải giả trai, mặc quần áo như ba võ tướng. Mọi người đều phải ăn mấy trái ổi xanh, để tiếng khàn khàn như đàn ông. Ngô Hán dễ gì nhìn ra.

Hôm sau Vương Bá dẫn theo đoàn tùy tùng, cùng bọn Chu Tái-Kênh đến Hán-nguyên. Ngô Hán ra trước dinh đón vào. Liếc mắt nhìn qua, Trần Năng thấy khá nhiều tướng Hán, bà quen mặt trong thời gian theo đạo Kinh-châu. Mấy tháng ở Lạc-dương, bà nghe Chu Tường-Qui kể rằng: Hồi anh hùng Lĩnh-Nam phản Hán, trợ Thục. Một số đại tướng Hán bị Trưng Nhị, Phương-Dung bức bách phải đầu hàng Thục, mà lòng họ không muốn. Hoài-nam vương tâu với Quang-Vũ không nên giết hại vợ con họ như luật định. Trái lại âm thầm cấp phát lương thảo như thường lệ. Một mặt sai mật sứ đến an ủi họ rằng triều đình lúc nào cũng hậu đãi họ. Thiên tử biết họ bị bức bách phải hàng Thục. Vậy họ cứ ẩn nhẫn, khéo léo nắm giữ binh quyền. Đợi đại binh đánh vào Thục, sẽ làm nội ứng. Hồi Công-tôn Thi đầu hàng Hán, mở cửa cho Ngô Hán đem quân vào Thục. Các hàng tướng hưởng ứng, đem thành trì dâng Hán. Hóa cho nên Vương Nguyên có tài kinh thiên động địa cũng bị bại.

Bà liếc mắt nhìn, thấy đủ mặt Vương Hữu-Bằng, Chu Á-Dũng, Lý Thái-Hiên, Lưu Thương, Cáp Diên. Bà lo lắng trong lòng:

- Võ công bọn này không có gì đáng sợ. Song tài dùng binh của chúng thực đáng nể. Chúng đã chinh chiến trên hai mươi năm. Bất cứ một tên nào, cũng có tài đại tướng cầm quân. Trong khi phía Lĩnh-Nam, các tướng tuy có võ công cao thực, mà tài dùng binh khó bằng bọn chúng. Phùng Vĩnh-Hoa tuy có tài dùng binh, mưu thần chước thánh hơn Ngô Hán. Mưu kế là một truyện, tướng có đủ tài thi hành mưu kế đó hay không mới là điều quan trọng.

Bà nhìn sang phía các hàng tướng Thục, chỉ thấy Công-tôn Thi ngồi với một số người rất lạ. Bà không ngạc nhiên, vì Sa-Giang đã cho biết: Khi Công-tôn Thi đầu Hán. Các tướng Thục chia làm hai. Một phần theo Vương Nguyên, chống trả đến cùng. Đa số đều tử trận. Một số theo Công-tôn Thi đầu Hán, được Quang-Vũ phong chức tước, cử đi trấn nhậm các vùng khác. Một số ít trở về Thiên-sơn ẩn dật.

Trước trướng bày hương án, khói lên nghi ngút. Một văn quan, áo dài, mũ rộng đứng trước hương án, tay cầm cuộn giấy. Y hô lớn:

- Có thánh chỉ.

Tất cả tướng sĩ hiện diện đều quì xuống. Viên văn quan mở trục giấy, tuyên đọc chiếu chỉ Quang-Vũ. Trong chiếu chỉ, Quang-Vũ phong cho: Đặng Vũ làm Cao-mật hầu, lĩnh chức thái phó. Ngô Hán làm Quảng-bình hầu lĩnh ấn Đại tư-mã thay Đặng Vũ. Chiếu chỉ truyền Ngô Hán thống lĩnh binh mã Ích-châu, Hán-trung, bình định phần đất phía nam do Vương Nguyên chiếm cứ. Sau đó đánh chiếm Lĩnh-Nam.

Ngô Hán hướng về Lạc-dương lạy tạ. Y lĩnh ấn kiếm đặt lên án thư, nói:

- Bản soái mời các tướng tới đây bàn việc bình định đất Thục, và đánh xuống Lĩnh-Nam. Cùng xuất phát với chúng ta, còn có đạo binh từ Kinh-châu đánh vào Trường-sa, Quế-lâm do Phục-ba tướng quân Mã Viện chỉ huy. Mặt khác, đạo binh Mân, Việt do Phiêu-kị Đại tướng-quân Lưu Long và Lâu-thuyền tướng-quân Đoàn Chí đánh xuống Nam-hải.

Ngưng lại một lúc, y nhìn Công-tôn Thi nói:

- Phía Nam Ích-châu còn tới bảy châu, quận, do Vương Nguyên cát cứ. Vương Nguyên là người văn võ toàn tài, lại thêm đạo binh Lĩnh-Nam trợ chiến. Cho nên suốt một năm qua, chúng ta không sao đánh được. Vậy các vị có cao kiến gì, xin cùng bản soái bàn định.

Tham quan Vương Hữu-Bằng bàn:

- Vương Nguyên với hai con Lộc, Thọ tuy tài thực. Song binh tướng bất quá hơn ba vạn. Lương thảo thiếu hụt. Bây giờ xin Vương Nguyên-soái xuất hai đạo kỳ binh, vượt Kim-sa-giang, đánh vào Tượng-quận. Tượng-quận tất cầu cứu với Đại tư-mã Lĩnh-Nam Đào Kỳ. Trong khi Đào Kỳ mải cứu Trường-sa, Nam-hải, không còn quân viện Hàn Bạch. Hàn Bạch tất rút quân về tự phòng. Bấy giờ, Nguyên-soái chỉ cần đánh một trận, bình xong Ích-châu. Ích-châu bình, Tượng-quận rung động. Nguyên soái cất đại binh tất chiếm được.

Chu Tái-Kênh nói nhỏ vào tai Trần Năng:

- Hỏng to rồi!

Đô-đốc Lý Thái-Hiên nói:

- Tôi cũng nghĩ như thế. Song Lĩnh-Nam nhân tài như sao trên trời. Cứ như trước đây, Đặng Vũ, Mã Viện với ta đánh Thục không được. Lĩnh-Nam vương đem một số bằng hữu về trợ chiến. Thục đại bại. Lại khi họ phản Hán, chỉ hơn mười lăm ngày họ chiếm Ích-châu, Hán-trung, Kinh-châu, Trường-an. Bây giờ chúng ta tiến quân trước, e Lĩnh-Nam dồn hết lực lượng cứu Tượng-quận thì chúng ta nguy mất. Theo ý tôi, chúng ta hãy đánh chiếm bảy châu, quận Ích-châu đã. Chờ cho hai đạo kia đánh Nam-hải, Quế-lâm, khiến Trưng Trắc dồn quân lên cứu hai mặt đó. Bấy giờ chúng ta hãy đánh Tượng-quận.

Chu Tái-Kênh thì thầm vào tai Vương Bá mấy câu. Vương Bá gật đầu đồng ý. Y đứng dậy chỉ vào Công-tôn Thi nói:

- Chiếu chỉ của thiên tử ban ra cho Nguyên-soái đánh Lĩnh-Nam. Còn tôi trấn thủ Ích-châu. Vậy việc đánh bảy châu, quận Ích-châu, do Hán-trung vương đây. Binh pháp Tôn Tử, thiên Dụng gián nói rằng:

Phàm hưng sư thập vạn, xuất chinh thiên lý. Bách tính chi phí.

Công gia chi dụng. Nhất phí thiên kim, nội ngoại kinh động.

Nghĩa rằng: Phàm khi hùng binh mười vạn. Xuất chinh xa nghìn dặm. Trăm họ chịu chi phí. Công quĩ hao tổn. Trong ngoài kinh động... Thế mà chúng ta án binh chờ Kinh-châu, Thương-ngô, Uất-lâm. Nếu ba nơi kia cũng án binh chờ ta, biết bao giờ mới thành công? Nay bảy châu, quận Ích-châu trong tay Vương Nguyên như đèn trước gió, như hoa gặp bão. Quân của chúng chưa tới ba vạn. Chỉ cần Công-tôn Vương-gia đây xuất binh đất Thục đánh cũng đủ. Còn Đại tư-mã cử đại binh đánh Tượng-quận. Ba mặt giáp công. Tượng-quận bị chiếm. Bấy giờ Đại tư-mã chỉnh đốn binh mã đánh Giao-chỉ bắt Trưng Trắc, lập công đầu. Đây là dịp may hiếm có, xin Đại tư-mã đừng để Mã Viện, Lưu Long, Đoàn Chí ra binh trước. Vả binh Tượng-quận khoảng năm vạn. Dốc cả binh các quận, huyện, được năm vạn nữa. Trong khi binh mã của Đại tư-mã lên tới hai mươi vạn, thêm binh của Hán-trung vương mười vạn. Cái lẽ thắng bại đã định rồi vậy.

Ngô Hán từng chỉ huy Vương Bá. Y còn lạ gì Vương nữa. Y đang muốn dùng kế của Lý Thái-Hiên. Bây giờ Vương lấy chiếu chỉ Quang-Vũ, lấy đạo lý binh thư: Tiết kiệm chi phí, đẩy Ngô phải xuất thân đánh Lĩnh-Nam. Quân Lĩnh-Nam, y không sợ. Điều y sợ chỉ vì Lĩnh-Nam nhân tài nhiều. Y mới được phong Đại tư-mã, thống lĩnh trọng binh toàn quốc. Không lẽ y lại chịu lui ? Y nghĩ rằng: Quân của y toàn quân thiện chiến. Trong khi Lĩnh-Nam chỉ có năm vạn binh thiện chiến. Quá nửa người Hán. Còn lại toàn binh mới mộ, tướng mới cầm quân. Y không sợ, quyết định:

- Trước đây Lĩnh-Nam vương đánh Thục bằng bốn mũi : Độ-khẩu, Kim-sơn, Kinh-châu, Hán-trung. Nay ta đánh Lĩnh-Nam cũng bằng hai đạo kỳ binh. Một đạo vượt Kim-sơn, đổ xuống Xích-thủy. Một đạo vượt Ô-giang. Hai đạo này thình lình đổ ra, tất Đào Kỳ đem quân Quế-lâm lên nghinh chiến. Bấy giờ ta cho quân vượt Kim-sa-giang đánh xuống Tượng-quận. Đào Kỳ sẽ bó tay, không còn quân cứu viện. Tượng-quận chỉ có năm vạn binh. Ta đổ hai mươi vạn binh xuống đánh, hẳn phải chiếm được.

Các tướng đều khâm phục. Ngô Hán nói với Công-tôn Thi:

- Việc đánh bảy châu quận Ích-châu, để Hán-trung vương. Ích-châu được phong cho Vương-gia. Vương Nguyên là giặc trong nhà, để Vương-gia lo liệu. Xin Vương-gia cho biết tôn ý.

Công-tôn Thi nghe lời Lê Đạo-Sinh, phản cha, hại anh, những tưởng được kế nghiệp cha, làm vua Ích-châu, Hán-trung. Chỉ phải chịu khuất nhận sắc phong của Quang-Vũ. Không ngờ, Kinh-châu vào tay Vũ Hỷ. Hán-trung, Thành-đô vào tay Lê Đạo-Sinh. Cuối cùng Lê Đạo-Sinh cũng phải trao thành trì cho Ngô Hán, về lĩnh chức Lĩnh-Nam công, trong khi Lĩnh-Nam nằm trong tay hoàng đế Trưng Trắc. Vũ Hỷ được phong hầu, mà đất thụ phong vẫn còn ở trong tay người Việt. Y phải trao Kinh-châu do Mã Viện trấn giữ.

Từ hồi ấy đến giờ, Công-tôn Thi đem tướng sĩ thuộc quyền, đi trước, đánh người nhà. Ngô Hán đi sau tiếp ứng. Đánh đến đâu, Ngô lại cho người tiếp nhận đến đó. Binh hao, tướng tổn là binh của y, mà vẫn chỉ được cái danh Hán-trung vương hão huyền. Bây giờ Ngô Hán lại đẩy y phải lâm chiến, đánh nốt bảy châu quận trong tay Vương Nguyên. Y đã linh cảm thấy, sau khi diệt Vương Nguyên, bản thân y khó toàn.

Y miễn cưỡng đứng lên nói:

- Xin Đại tư-mã cứ yên tâm. Quân mã của tôi trên mười vạn người. Chỉ cần Đại tư-mã đánh xuống Tượng-quận. Quân Lĩnh-Nam rút đi, chúng tôi chiếm lại bảy châu quận như trở bàn tay.

Ngô Hán hài lòng tiếp:

- Đạo Ô-giang thế nào cũng gặp trọng binh của Đào Kỳ từ Quế-lâm cứu viện. Vậy tham quân Vương Hữu-Bằng làm chủ tướng. Đô đốc Lý Thái-Hiên làm phó tướng. Khi vượt Ô-giang đánh vào Quế-lâm mà thấy quân Đào Kỳ tới, phải đóng đồn chắc chắn cự địch. Mục đích cầm chân đạo binh trừ bị của Đào Kỳ. Nhược bằng Đào Kỳ không gửi quân tiếp viện, thì đánh thẳng vào bắc Tượng-quận, hợp với đạo binh của Chu Á-Dũng. Tham quân lĩnh năm vạn bộ binh, ba vạn kị binh, cùng với năm vạn thủy binh.

Ngô Hán trao binh phù cho Chu Á-Dũng:

- Tướng quân mang ba vạn bộ binh, lên núi Kim-sơn, xuất phát từ Mỹ-cơ vượt Trường-giang vào Kim-sa-giang đánh Chiêu-thông. Từ Chiêu-thông đánh thẳng về Bồ-lăng, uy hiếp Khúc-tĩnh.

Ngô Hán lấy binh phù trao cho Lưu Thương:

- Đạo binh thứ nhất do Hoành-dã đại tướng-quân Sơn-tang hầu vượt Kim-sa-giang đánh thẳng về Khúc-tĩnh. Quân-hầu lĩnh năm vạn bộ binh, ba vạn thủy binh, ba vạn kị binh.

Ngô Hán liếc nhìn Cáp Diên:

- Hổ-nha đại tướng-quân An-bình hầu cùng tôi mang đại quân bức Mễ-dịch, Độ-khẩu, đánh thẳng vào Tượng-quận. Nếu Phùng Vĩnh-Hoa rút đạo binh Tượng-quận giúp Vương Nguyên về. Chúng ta bắt Vương Nguyên không khó. Ngược lại y thị để đạo binh Tượng-quận lại giúp Vương Nguyên thì Tượng-quận bỏ trống. Chúng ta lấy Tượng-quận như thò tay vào túi lấy đồ. Hôm nay là ngày 10 tháng hai. Hẹn đúng ngày 16 tháng ba tất cả đồng loạt tấn công vào Lĩnh-Nam. Xin Hoài-dương hầu chuẩn bị binh mã. Khi Hán-trung vương đánh đến đâu, tiếp quản thành trì. Để Vương-gia có thể rảnh tay tiến binh.

Vương Bá biết Ngô Hán nhận chỉ dụ của Quang-Vũ, xua Công-tôn Thi xung vào chỗ chết đánh chiếm thành trì. Chiếm rồi, Hán tiếp quản. Rút cục Công-tôn Thi vẫn tay trắng.

Tan buổi họp, Vương Bá dẫn Chu Tái-Kênh, Trần Năng, Đinh Xuân-Hoa trở về Thành-đô. Vương Bá thở dài:

- Ngô Hán quả có tài dùng binh. Tôi ước tính, dù hai đạo Kinh-châu, Nam-hải không xuất binh. Y cũng chiếm được Tượng-quận.

Trần Năng lắc đầu:

- Ngô Hán cầm quân đã lâu. Kinh nghiệm có thừa. Sau khi bị chúng tôi lừa một trận, y khôn ra. Trước đây, y đã tiến sát Thành-đô. Sơ xuất một chút, bị chúng tôi lừa, chỉ còn một người, một ngựa về Trường-an chịu tội. Bây giờ y thiết kế làm như đánh Tượng-quận. Thực ra Tượng-quận là hư. Bảy châu quận Ích-châu còn lại mới là thực. Y đã thông minh lại tài trí, nay thấy Thiên tử ân sủng Quân-hầu, nghi ngờ y. Gì mà y không hiểu? Cho nên kế hoạch y dự trù vậy, mà không phải vậy. Cứ suy ngay một việc: Y cầm quân bấy lâu, y biết rõ tình hình Vương Nguyên, Tượng-quận. Thế mà trong buổi họp, y không trình bày tình hình địch. Rõ ràng y sợ sau này Quân-hầu tranh công với y. Vậy tốt hơn hết, Quân-hầu phải cử tế tác dò xét tình hình bên địch, cùng tình hình Ngô Hán một lúc, đến khi cần thì ra tay.

Vương Bá ngẫm nghĩ một lúc, rồi nói:

- Đúng như lời phu nhân nhận xét. Bây giờ ta phải cử người dọ xét tình hình Ngô Hán, Vương Nguyên và Tượng-quận. Tình hình Ngô Hán cũng dễ dàng thôi. Hàng ngày tôi cứ phải cử người áp giải lương thực cho y. Vận lương quan toàn người thân tín của tôi. Họ theo dõi tình hình y, trình với tôi. Còn dọ thám Vương Nguyên, Tượng-quận. Tôi nhờ ba vị. Không biết ba vị có nhận cho không?

Chu Tái-Kênh nghe Vương Bá đề nghị. Bà nghĩ thầm:

- Ta đang muốn vào Tượng-quận liên lạc với Phùng Vĩnh-Hoa. Ngặt chưa có cớ. Bây giờ ngươi đề nghị với ta. Thực là gãi đúng chỗ ngứa.

Ba nghĩ ngợi một lúc, rồi nói:

- Chúng tôi nhận chỉ dụ của Thái-hậu vào Thục giúp Hán đánh Lĩnh-Nam. Thái hậu không nói rõ giúp Ngô Hán hay giúp Quân-hầu. Triều đình đã nghi ngờ Ngô Hán, thì chúng tôi giúp Quân-hầu là phải. Bây giờ chúng tôi lên đường dọ xét tình hình. Tôi chỉ có lệnh bài của Thái-hậu. Vậy Quân-hầu cấp cho chúng tôi mấy lệnh bài. Chúng tôi là đàn bà, trà trộn vào các châu, quận của Vương Nguyên thực ít ai ngờ. Chúng tôi sẽ cử người gửi tin tức về cho Quân-hầu. Từ vùng của Vương Nguyên, chúng tôi sang phía Tượng-quận cũng dễ thôi. Sau khi dò xét tình hình Tượng-quận, chúng tôi trở về đây phúc trình với Quân-hầu, trước ngày 16 tháng ba.

Vương Bá mừng rỡ, sai lấy lệnh bài, cùng vàng bạc trao cho Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa, Trần Năng. Ba người lên đường ngay hôm đó.

Nhờ lệnh bài của Vương Bá, ba người vượt qua các khu vực đóng quân của Công-tôn Thi dễ dàng. Đại quân Công-tôn Thi đóng ở Hán-nguyên. Từ Hán-nguyên, ba người đi Việt-tây mất một ngày sức ngựa. Chiều hôm ấy tới Việt-tây vào lúc trời nhá nhem tối. Ba người vào thành. Quân Thục tuy bại trận, sức cùng, lực kiệt, nhưng vẫn giữ kỷ luật, không quấy nhiễu dân chúng như quân Hán. Nhìn quân phục, Trần Năng nhận ra quân Lĩnh-Nam với quân Thục đóng chung. Trên cột cờ giữa thành. Cờ Lĩnh-Nam, cờ Thục cùng bay phất phới.

Chu Tái-Kênh sợ tai mắt tế tác Ngô Hán biết hành tung. Bà dặn Đinh Xuân-Hoa kiếm quán ăn. Chờ trời tối, tìm đến trại quân Lĩnh-Nam hỏi chỗ chú ngụ của Phùng Vĩnh-Hoa.

Ba người vào quán, cô bán hàng lấy gáo múc ba bát nước chè tươi mời khách. Trần Năng cầm bát vừa định uống, thì một toán năm người lính Thục sập đến. Người ngũ trưởng hỏi Chu Tái-Kênh:

- Các vị từ đâu mới đến. Xin cho xem thẻ bài.

Chu Tái-Kênh cười:

- Chúng tôi từ Thành-đô tới. Còn thẻ bài ư? Chúng tôi không có.

Người ngũ trưởng liếc nhìn đồng bọn:

- Như vậy chúng tôi xin ba vị cho khám hành lý.

Chu Tái-Kênh lắc đầu:

- Khám ư? Không được đâu. Chúng tôi có nhiều mật thư, mật kế. Lại có cả kiếm, cả ám khí nữa.

Người ngũ trưởng vẫy tay cho đồng bọn vây xung quanh:

- Vậy chúng tôi phải mời các vị về dinh tổng trấn.

Chu Tái-Kênh đứng lên:

- Được rồi! Nào chúng ta về dinh tổng trấn ăn cơm chiều, nghỉ đêm nay.

Viên ngũ trưởng ngẩn người ra. Y vẫy tay cho một người lính đi trước. Còn y với bốn người nữa theo sau. Đi gần đến dinh tổng trấn, thì từ phía trước, một toán người ngựa đi tới. Viên ngũ trưởng ra lệnh cho đồng bọn tránh vào một bên. Chu Tái-Kênh vẫn nghênh ngang đi giữa đường. Viên ngũ trưởng nói:

- Xin các vị tránh đường.

Chu Tái-Kênh lờ đi như không nghe lời y. Phía trước có hai ngựa đi tới. Trần Năng nhận ra Vương Nguyên với Phùng Vĩnh-Hoa. Bà gọi lớn:

- Vương sư thúc! Vĩnh-Hoa!

Hai người đã nhận ra bọn Chu Tái-Kênh. Phùng Vĩnh-Hoa nhảy xuống ngựa chào hỏi. Vương Nguyên đã quen biết với Đinh Xuân-Hoa, Trần Năng. Ông chưa biết Chu Tái-Kênh. Phùng Vĩnh-Hoa giới thiệu:

- Xin giới thiệu với Vương sư thúc, đây là phu nhân của Khất đại phu.

Vương Nguyên kính cẩn hành lễ:

- Đồ tôn Vương Nguyên, kính cẩn bái kiến phu nhân.

Chu Tái-Kênh biết chồng mình với Thiên-sơn lão tiên là bạn thân. Vì vậy Vương Nguyên coi chồng mình như thái sư bá. Ông mới xưng đồ tôn. Chu Tái-Kênh ngang tàng thực. Song bà chỉ ngang tàng với người cứng rắn. Còn người đã biết điều, lễ phép. Bà tỏ ra dịu dàng với người dưới, với người chịu phép. Bà vẫy tay:

- Vương tiên sinh chẳng nên đa lễ với mụ nhà quê này. Mụ với Đào vương phi và đệ tử Trần Năng tới đây vì Thục.

Bà móc túi lấy bức thư của Sa-Giang, nhờ bà chuyển giao lúc chia tay ở Lạc-dương, trao cho Vương Nguyên. Bà quay lại nhìn viên ngũ trưởng. Y đứng bên đường, mở to mắt nhìn bà nói truyện với Vương Nguyên. Y đến trước bà chắp tay tạ lỗi:

- Tiểu nhân có mắt như mù, không biết núi Thái-sơn. Mong phu nhân đại xá cho tội vô phép.

Vương Nguyên ngơ ngác hỏi truyện gì đã xảy ra. Trần Năng tường thuật sơ lược. Bà nói với viên ngũ trưởng:

- Tôi đã được gặp quân Lĩnh-Nam, quân Hán của Đặng Vũ, Ngô Hán. Mà chưa thấy lối hành xử khéo léo, lễ độ trong khi làm phận sự như người. Đúng là quân sĩ của bậc anh hùng có khác.

Bà móc túi lấy một nén vàng trao cho y:

- Thưởng cho ngươi, cùng mấy anh em. Cầm lấy, uống rượu với nhau.

Viên ngũ trưởng không biết địa vị ba phụ nữ mà y định bắt là ai. Chỉ nhìn thấy cử chỉ chúa tướng Vương Nguyên cùng công-chúa Phùng Vĩnh-Hoa. Y cũng hiểu phần nào. Y kính cẩn nhận thưởng, rồi dẫn đồng đội tuần tiễu.

Về tới dinh, Vương Nguyên cho đánh trống mời tướng sĩ cùng tới họp. Ông giới thiệu từng người một. Chỉ thiếu có Vương Lộc trấn thủ Mỹ-cơ. Vương Thọ trấn thủ Việt-tây. Anh hùng Lĩnh-Nam trợ Thục hiện diện đầy đủ.

Chu Tái-Kênh tường trình chi tiết những gì tai nghe, mắt thấy ở Lạc-dương, Thành-đô. Kế hoạch Ngô Hán đánh Lĩnh-Nam.

Vương Nguyên, Phùng Vĩnh-Hoa cũng trầm tư. Trong phòng họp, không khí nặng nề, gần như một con ruồi bay qua, cử tọa đều nghe tiếng.

Phùng Vĩnh-Hoa ngửng mặt lên trời than:

- Hai mươi vạn quân Ngô Hán, tôi không sợ, mà sợ thầy trò Lê Đạo-Sinh. Đương nhiên năm đạo quân Ngô đánh xuống Tượng-quận. Tôi phải xử dụng quân Tượng-quận nghinh chiến. Quang-Vũ chỉ dụ cho Ngô Hán dẫn quân nhìn Công-tôn Thi đánh Vương sư thúc. Nhìn Lê Đạo-Sinh đánh với chúng tôi. Sau trận chiến, dù bên nào thắng, y cũng xua quân đánh sang. Giờ này, không thấy bóng dáng thầy trò Lê ở đâu, làm gì? Mà chỉ thấy Ngô xua quân đánh sang. Tôi sợ thình lình thầy trò Lê xuất hiện.

Trấn-bắc hầu tướng Lê Đông-Giang đứng dậy. Chàng hắng giọng nói:

- Thưa các vị sư bá, sư thúc, sư huynh, sư tỷ. Hoàn cảnh của chúng ta bây giờ, nước thì nghèo, dân thì ít, mà phải đối phó với đại quân Trung-nguyên. Vì vậy chúng ta đành chấp nhận hy sinh. Trước đây trong thơì gian Cửu-chân vương Đô Dương theo Quang-Vũ. Bấy giờ Hán ít quân, Vương Mãng nhiều quân. Đô Vương-gia tình nguyện hy sinh, dẫn đoàn cảm tử đốt lương thảo địch. Vì vậy Vương Mãng bị bại. Bây giờ chúng ta cũng áp dụng lối đánh đó. Lương thảo của Hán hiện để ở Hán-nguyên, Bồ-lăng. Quân đoàn sáu Tây-vu chúng tôi tình nguyện hy sinh tính mệnh, đột nhập hai nơi đó đốt lương thảo. Lương thảo cạn. Ngô Hán không thể tiến binh được. Mặt khác đã có Chu, Đinh sư bá với Trần sư tỷ ở cạnh Vương Bá, khích y tiếp tế lương thảo chậm trễ. Như vậy Ngô Hán ắt thất bại. Trong khi quân Hán thiếu lương dao động. Chúng ta đánh một trận lớn, thì phá được. Khi Ngô bại, Vương Bá thay thế. Ta không sợ nữa.

Phùng Vĩnh-Hoa thở phào một tiếng:

- Chị cũng đang nghĩ như thế. Ngặt vì không biết có tướng nào dám hy sinh không? Vì vậy chưa dám nói ra.

Phiêu-kị đại tướng-quân Đào Chiêu-Hiển cười:

- Chị Vĩnh-Hoa! Chị bác học, thì bác học thực. Song chị hay đa nghi. Trong tâm chắc chị nghĩ chỉ mình chị có thể hy sinh mạng sống cho Lĩnh-Nam, còn những người khác thì chưa chắc. Có đúng thế không?

- Dĩ nhiên chị nghĩ thế.

Đào Chiêu-Hiển quay lại hỏi các tướng:

- Nếu cần chết, cho Lĩnh-Nam sống. Ai dám chịu chết?

Cả phòng đều hô:

- Tôi!

Đào Chiêu-Hiển cười:

- Đấy có phải chị đa nghi không? Chết, đau đớn, ai mà chẳng sợ. Bọn chúng em sợ đau, sợ chết lắm chứ. Nhưng có một thứ đáng sợ hơn, là cái sợ mất nước. Cái sợ bị người Hán cai trị. Cho nên chúng ta ai cũng sẵn sàng chết cho Lĩnh-Nam cả.

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu:

- Chị xin lỗi Chiêu-Hiển. Như vậy được rồi. Chúng ta phá Ngô Hán dễ dàng. Ta làm quân sư cho Ngô một thời gian. Ngô hiểu ta, ta hiểu Ngô. Trận đánh này là cuộc đấu trí giữa hai đối thủ biết nhau quá nhiều.

Bà nói với Trần-gia tam-nương:

- Trước khi tiến quân, cần giữ căn bản cho vững. Ngô Hán, Cáp Diên, Lưu Thương hăm hở đánh xuống Tượng-quận. Một giải bảy thành từ Độ-khẩu đến Hán-nguyên cần giữ vững. Độ-khẩu đã có Tượng-quận tam-anh. Vậy Trần-gia Tam-nương mỗi người lĩnh mười dàn Nỏ-thần trấn giữ ba thành Đức-xương, Tây-xương, Phổ-khách.

Bà quay lại hỏi Vương Nguyên:

- Vương sư thúc! Trước đây sư thúc Công-tôn Khôi cướp vợ, tàn hại cuộc đời sư thúc. Sư thúc sẵn sàng bỏ thù nhà, cứu Thục. Bây giờ tôi xin sư thúc một lần nữa bỏ thù nhà cứu Thục. Mong sư thúc nhận lời cho.

Vương Nguyên khẳng khái:

- Bất cứ làm việc gì, cho Thục tồn tại. Tôi đều làm hết.

Phùng Vĩnh-Hoa chỉ lên bản đồ:

- Chúng ta phải đối đầu với năm đạo quân. Một là đạo kỳ binh Vương Hữu-Bằng. Hai là đạo của Chu Á-Dũng. Ba là đạo Kim-sa-giang của Lưu Thương. Bốn là đạo Độ-khẩu của Cáp Diên. Năm làø đạo Hán-nguyên của Công-tôn Thi. Trước đây Ngô Hán biến Công-tôn Thi của Thục thành đạo quân Hán. Bây giờ chúng ta lại biến quân Vương Bá, Công-tôn Thi của Hán thành quân Thục.

Vương Nguyên vỗ tay cười:

- Phải như vậy! Chỉ có kế đó mà thôi.

Đào Đô-Thống ngơ ngác hỏi:

- Kế gì vậy?

Phùng Vĩnh-Hoa giảng:

- Công-tôn Thi phản cha, giết anh, hại phái Thiên-sơn tan nát. Cho đến nay, y chỉ còn được cái danh Hán-trung vương. Đất không còn, quyền thì không. Y bị Ngô Hán đày đi trước, dùng người Thục đánh người Thục. Y hối thì đã lỡ. Vì vậy tôi mới xin Vương sư thúc bỏ thù nhà. Người bí mật đến dinh của y thuyết y đem quân phản Hán. Vương sư thúc nhún mình, tôn y làm Hoàng-đế, chắc y sẽ nghe theo. Như vậy ta biến đạo quân của y thành đạo quân phản Hán. Có điều Vương sư thúc đi thuyết khách, lỡ y không nghe theo trở mặt bắt Vương sư thúc thì hỏng bét. Vi vậy cần có người võ công thực cao, theo đề phòng mới được.

Phùng Vĩnh-Hoa đưa mắt nhìn Chu Tái-Kênh. Chu Tái-Kênh hiểu ý. Bà đứng lên nói:

- Được, ta đi với Vương huynh. Vạn nhất y trở mặt. Ta giết chết y tại chỗ. Từ đây đến Hán-nguyên không xa. Chúng ta lên đường ngay bây giờ. Đến đêm đột nhập dinh của y.

Phạm Nga-Nương, trước đây là Thanh-Phong nữ, một trong Lục-phong nữ đánh trận Xuyên-khẩu, Bạch-đế, Trường-an. Khi thành đại nghiệp, Trưng hoàng đế phong Lục-phong nữ là Thiên-Phong lục công chúa. Thiên-Phong lục công chúa tuân chỉ dụ hoàng đế huấn luyện được hơn năm trăm thiếu nữ biết chỉ huy Thần-phong. Nàng hiện chỉ huy Thần-phong thuộc quân đoàn sáu Tây-vu yểm trợ đạo Tượng-quận. Sư của nàng gồm có năm mươi thiếu nữ, chỉ huy hàng mấy triệu ong. Nàng nghe Chu Tái-Kênh khảng khái nhận nhiệm vụ nguy hiểm. Hùng khí bốc dậy, nàng nói:

- Theo em nghĩ, lòng người khó dò. Em xin lĩnh sư Thần-phong cùng với anh Cao Đà dẫn sư Thần-hổ phục ở Nga-biên. Trường hợp Chu lão bá, Vương tiên sinh thất bại, cứ chạy đến đó. Chúng em tung Thần-phong, Thần-hổ cản đường. Trong đêm tối, dù chúng có trăm vạn hùng binh, cũng bó tay.

Vũ Lăng, sư trưởng Thần-ưng tiếp:

- Em gửi theo Thanh-Phong công chúa một đội Thần-ưng. Nếu có gì nguy hiểm. Chúng sẽ bay về cầu cứu.

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu.

Đoàn người ăn cơm chiều xong, lấy ngựa lên đường, xe chở Thần-hổ, Thần-phong cùng lục tục lên đường theo.

Phùng Vĩnh-Hoa ngồi viết biểu tâu về triều đình Lĩnh-Nam và bản dinh Đại tư-mã Đào Kỳ đầy đủ chi tiết kế hoạch dự tính. Bà xin hoàng đế, Đại tư-mã duyệt xét kế hoạch, tùy nghi tiếp viện. Biểu viết xong, sai Thần-ưng mang đi liền. Bà đi đi, lại lại trong dinh, lòng đầy lo lắng, thỉnh thoảng lại thở dài. Đào Tam-Lang thắc mắc:

- Chị Vĩnh-Hoa. Không biết chị có điều gì không an tâm?

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu:

- Tuy chưa đánh nhau. Nhưng ta biết trận này sẽ thắng Ngô Hán. Sau khi thắng, ít nhất ta cũng tổn thất từ hai tới ba vạn quân. Ta cần có tráng đinh bổ xung. Tráng đinh phải có thời gian một tới hai năm mới có thể trở thành binh sĩ thiện chiến. Nếu Ngô Hán lại xua đại binh đánh xuống. Ta lấy quân đâu ngăn cản y? Huống hồ kể cả quân Tượng-quận, ta chỉ có mười vạn. Trong khi Ngô Hán tới hai mươi vạn. Hết hai mươi vạn này. Y có hai mươi vạn khác.

Đào Tam-Lang hiểu ra:

- Bấy giờ ta cứ thủ trong thành. Dễ gì y đánh được?

Phùng Vĩnh-Hoa thở dài:

- Dĩ nhiên chỉ có đường đó.

Đêm đã sang canh tư. Phùng Vĩnh-Hoa luôn ngửa mặt lên trời theo dõi tin tức Thần-ưng báo về. Bà mệt quá, vừa chợp mắt đi một chút, có tiếng Thần-ưng ré trên không. Bà vội chạy ra coi:

Một Thần-ưng đáp xuống. Sư trưởng Vũ Lăng gỡ thư ở ống tre dưới chân Thần-ưng trình Phùng Vĩnh-Hoa. Bà mở ra đọc. Vỏn vẹn mấy chữ: Đại sự hoàn hảo. Bà mừng quá, mặt tươi lên. Một lát có tiếng chân ngựa phi, rồi Chu Tái-Kênh, Vương Nguyên về tới. Vương Nguyên vào trướng. Ông tường thuật sơ lược:

- Chúng tôi vào đến dinh Công-tôn Thi. Y cùng vợ con đang ôm nhau khóc. Theo y dự đoán, chắc chắn khi chiếm xong Ích-châu, Quang-Vũ sẽ ra lệnh giết y. Y hối hận đã hại cha, giết anh, phá sự nghiệp Thục. Giữa lúc đó chúng tôi đẩy cửa bước vào. Y tưởng tôi tới giết y. Y quì xuống xin chịu tội. Tôi giảng cho y biết rằng tôi tới để tôn y làm hoàng đế Thục, nếu y chịu đem bản bộ quân mã đánh úp Ngô Hán. Tôi thuyết rằng, với quân sĩ của y, với tài dùng binh của tôi, mà đánh tập hậu Ngô Hán. Rồi cùng một lúc, Lĩnh-Nam đánh trước mặt. Ngô Hán tất bại. Chúng tôi tiến về chiếm lại Thành-đô. Biết đâu chẳng tái lập lại nghiệp cũ ? Bằng như ngồi chờ Quang-Vũ giết. Y bẻ tên thề. Để y yên lòng, tôi quì xuống khấu đầu gọi y là hoàng thượng. Y mừng quá.

Phùng Vĩnh-Hoa thở phào. Bà truyền mời các tướng soái bí mật về họp ở Độ-khẩu để nhận lệnh. Ba hôm sau các tướng soái Thục, Việt đều tề tựu. Tuy Phùng Vĩnh-Hoa lĩnh chức Tư-đồ, một trong ba đại thần lớn nhất triều Lĩnh-Nam. Nhưng bà vẫn nể Tượng-quận tam-anh. Bà mời ba vị ngồi ở ghế ngang hàng. Đầu tiên bà trình bày diễn tiến mỗi việc triều Hán, cùng quyết tâm diệt Lĩnh-Nam của Quang-Vũ, cho đến kế sách đánh Lĩnh-Nam.

Khác với tổ chức triều Hán. Tướng soái ra lệnh, người dưới chỉ biết tuân theo, và biết nhiệm vụ của mình. Nguyên do Quang-Vũ không tin người dưới, chỉ cho biết một phần kế hoạch. Nếu tướng sĩ có làm phản cũng không sợ. Ngược lại triều đình Lĩnh-Nam gồm toàn những người đồng tâm nhất trí. Hoàng đế Trưng Trắc ban chỉ dụ: Khi họp bàn kế sách đánh giặc. Các tướng tham dự đều được góp ý kiến, được thông qua mọi chi tiết. Để lỡ ra một tướng tử trận. Bất cứ tướng nào khác cũng có thể thay thế.

Bà hỏi Tượng-quận vương Hàn Bạch:

- Xin Vương gia cho biết, lương thảo tích trữ đủ cho binh sĩ dùng trong bao lâu?

Hàn Bạch đáp:

- Công chúa đừng lo. Tượng-quận không thu thuế của dân, cất thành kho như Hán, Thục. Các Lạc-hầu, Lạc-tướng có bổn phận thu thuế trong trang ấp của mình, rồi cất đó. Vì vậy lương thực Tượng-quận không chứa thành kho. Quân giặc không đột nhập đốt được. Lương thảo hiện đủ dùng trong vòng một năm cho quân địa phương và hai năm cho đạo Tượng-quận. Nếu có viện binh từ Quế-lâm tới, chúng tôi đủ chu cấp trong sáu tháng.

Tư mã Hàn Đức trình bày tiếp:

- Lạc vương có ba quân bộ, một quân kị, một quân thủy. Tổng cộng khoảng năm vạn người. Còn quân của Lạc-công, tráng đinh các trang, bao gồm tất cả nam nữ tuổi từ mười sáu tới năm mươi.

Phùng Vĩnh-Hoa cầm ấn kiếm để lên án. Bà hỏi:

- Ngô Hán thiết kế, xử dụng tới năm đạo quân. Đạo Ô-giang, Xích-thủy đều hư cả. Hai đạo này mục đích hư trương thanh thế khiến ta dàn quân rộng. Trong khi đó, y dùng đạo quân Công-tôn Thi đánh chiếm Việt-tây, Mỹ-cơ. Còn y đích thân đánh Độ-khẩu, Mễ-dịch. Sau đó để Vương Bá tiếp nhận Việt-tây, Mỹ-cơ. Công-tôn Thi đánh Tây-xương. Còn Đức-xương với Phổ-khách, y không đánh, hai thành này cũng vỡ. Y dự trù với hai mươi vạn quân Hán, và mười vạn quân Thục, y tiêu diệt năm vạn quân của sư thúc Vương Nguyên dễ dàng. Sau khi chiếm bảy châu quận, coi như Ích-châu được bình định. Bấy giờ, y mới đánh xuống Tượng-quận. Vậy ta cũng tương kế tựu kế. Ta dàn quân ngăn giặc ở Ô-giang, Xích-thủy, nhưng thực ra, đánh Cửu-long, Hán-nguyên, đốt lương thảo. Y tất phải rút quân về.

Bà suy nghĩ một lúc, rồi tiếp:

- Trận đánh này cần một số tướng soái cảm tử. Lĩnh nhiệm vụ chỉ có đi mà không có về. Vậy ai chịu chết cho Lĩnh-Nam sống?

Một loạt các tướng soái đều đứng dậy. Bà hài lòng:

- Như vậy các tướng sĩ đều nhất tâm lĩnh nhiệm vụ nguy hiểm. Tuy nhiên ta cần người có võ công cao, và một sư của quân đoàn Tây-vu. Để công bằng, ta cho các tướng rút thăm. Ai may mắn, sẽ được lĩnh nhiệm vụ cao cả này.

Các chúa tướng rút thăm. Phiêu-kị đại tướng-quân Đào Chiêu-Hiển và sư trưởng Thần-hổ Cao Đà rút được thăm đi. Hai người khẳng khái đứng nhận nhiệm vụ. Cao Nguyệt-Nương, vợ Cao Đà đứng lên nói:

- Khi tôi với anh Đà kết hôn, có thề rằng: Xin được chết cùng. Nay anh Đà được lĩnh nhiệm vụ hy sinh. Tôi xin đi theo, để vợ chồng cùng chết.

Phùng Vĩnh-Hoa nói:

- Đạo kỳ binh của Vương Hữu-Bằng và Lý Thái-Hiện gồm mười ba vạn người, phát xuất từ Phong-đô, đi theo đường sông Ô-giang tiến đánh Bắc Tượng-quận. Vậy Đào Tam-Lang lĩnh một vạn quân đến đóng đồn ở Đức-sơn. Cần phải giữ thực bí mật, để Tế-tác giặc không biết. Sư muội Cao Nguyệt-Nương đem sư Thần long theo giúp Tam-Lang. Rừng Đức-sơn rậm rạp, thả Thần-long rải rác trong rừng, mục đích cản bước tiến quân của quân Hán. Đào Đô-Thống lĩnh một vạn quân, trấn đóng tại Vũ-phong. Ta cho mười dàn Nỏ thần theo trợ chiến. Nhớ chỉ giữ đồn cho chắc. Chứ không được rời khỏi đồn.

Bà trao binh phù cho Đào Chiêu-Hiển, Cao Đà:

- Hai người đem xe chở sư Thần-hổ vào Xích-thủy, dùng thuyền âm thầm đến ngã ba sông Trường-giang, Ô-giang, giả thuyền buôn đậu ở đó. Chờ cho đạo binh Vương Hữu-Bằng xuất phát được một ngày. Đến đêm bí mật dùng năm trăm tráng sĩ, với sư Thần-hổ đột nhập Bồ-lăng, đốt kho lương thảo của giặc. Lương thảo Bồ-lăng bị cháy rồi phải rút chạy ngay. Nếu để trễ, quân Vương Hữu-Bằng trở về, ắt phải tử chiến.

Đinh Xuân-Hoa đứng dậy nói:

- Thuyền buôn loại lớn, mỗi thuyền chỉ có thể chở được ba mươi Thần-hổ, tất cần tới mười thuyền. Tôi e quân Hán kiểm soát, khám phá ra thì nguy. Tôi hiện có lệnh bài của Mã thái-hậu, binh phù của Vương Bá. Tôi xin đi theo cháu Chiêu-Hiển. Dùng lệnh bài, binh phù của Hán, ta có thể qua mặt quân kiểm soát trên sông Trường-giang.

Phùng Vĩnh-Hoa ngần ngại:

- Sư bá không nên mạo hiểm. Ngô Hán vốn cẩn thận, thế nào y cũng để trọng binh canh gác lương thảo. Sư bá mạo hiểm như vậy, e có gì thì...

Đinh Xuân-Hoa cười:

- Cháu Chiêu-Hiển, Cao Đà nhỏ hơn ta một vai, mà còn khẳng khái tuẫn quốc. Trong khi ta lớn hơn, không lẽ ta không làm được ? Để ta đi với các cháu.

Phùng Vĩnh-Hoa đành gật đầu. Bà gọi Hàn Đức:

- Tại Vĩnh-thiên hiện ta có một đồn lớn, nhưng chỉ có hai ngàn quân. Vậy sư bá đem thêm một vạn quân tới, đặt chông, cài bẫy, trấn giữ tại đây. Sư trưởng Thần-ngao Vũ Dương theo giúp sư bá. Này Dương, em chia Thần-ngao thành từng toán hai mươi lăm con một. Em cho phục rải rác trên đường tiến quân từ Giang-an về Vĩnh-thiên. Bất thần cho Thần-ngao từ bụi cây nhảy ra tấn công. Khi quân Hán phản ứng, ta lại trốn vào rừng. Mục đích của ta là cản bước tiến của chúng. Khi chúng tiến tới Vĩnh-thiên, tất tung quân vây đồn. Chờ Vương Lộc đem quân cướp trại, thì thả Thần-ngao, cùng quân trong đồn ra đánh úp.

Bà chỉ lên bản đồ:

- Hai đạo kỳ binh đã xong. Bây giờ tới đại quân Ngô Hán. Trước hết sư thúc Vương Nguyên âm thầm đến Hán-nguyên. Đợi Ngô Hán, Cáp Diên, Lưu Thương xuất phát rồi. Đang đêm sư thúc đem quân Công-tôn Thi đánh chiếm kho lương thảo Hán-nguyên của Ngô Hán. Sau đó tiến về đánh chiếm Cửu-long, Nhã-an, My-sơn. Sư thúc cử người trấn giữ thực chắc. Đạo quân này rất quan trọng, tôi cử tướng chỉ huy quân đoàn sáu Tây-vu là Trấn-bắc hầu tướng Lê Đông-Giang đem sư Thần-hầu, Thần-báo, Thần-ưng theo trợ chiến. Tôi sẽ theo đạo này.

Bà đứng lên nói với Hàn Bạch:

- Sư bá đem ba vạn quân, đóng ở Hạc-túc-sơn. Mục đích cản quân của Lưu Thương. Chỉ cần cầm cự một vài ngày. Khi Vương sư thúc đánh cướp lương thảo, chiếm Cửu-long. Tất y bỏ chạy. Bấy giờ sư bá tung sư Thần-tượng đuổi đánh, tất thắng.

Sư trưởng Thần-tượng Nghiêm Đôn hỏi:

- Tôi phải đuổi giặc đến cùng, hay chỉ đuổi tới biên giới Thục thôi?

Phùng Vĩnh-Hoa chỉ Hàn Bạch:

- Tượng-quận vương sẽ quyết định khi lâm chiến.

Bà gọi Vương Hồng, Chu Thanh:

- Sư bá Vương Hồng đóng giữ Hòa-bình. Sư bá Chu Thanh đóng quân giữ Độ-khẩu. Xin Thanh-Phong công chúa Phạm Nguyệt-Nương đem sư Thần-phong chia làm hai, một nửa trợ chiến cho Hòa-bình, một nửa trợ chiến cho Độ-khẩu. Ta phải nhờ công chúa trấn giữ hai nơi này, vì Độ-khẩu là hiểm địa. Nếu để mất, chúng ta không còn đường về.

Bà nói với Chu Tái-Kênh, Trần Năng:

- Hai vị trở về, đem hết tình hình quân Ngô Hán, Lĩnh-Nam nói cho Vương Bá biết. Hai vị xin lĩnh hai đạo quân trấn đóng ở Mi-sơn, Đông-sơn. Khi quân của Vương Nguyên với tôi đến, thì mở cửa cho vào.

Phùng Vĩnh-Hoa hỏi lại các tướng:

- Có ai thắc mắc gì không?

Trần Năng hỏi:

- Quân của Vương Bá là quân Hán. Sợ khi lâm trận, chúng không chịu giao chiến với quân Ngô Hán. Trường hợp đó phải làm thế nào?

Phùng Vĩnh-Hoa ghé tai Trần Năng, Chu Tái-Kênh dặn nhỏ mấy câu. Hai người gật đầu cười, lấy ngựa lên đường.

Hôm sau Phùng Vĩnh-Hoa cùng Vương Nguyên, Chu Tái-Kênh, Trần Năng lên đường về Việt-tây. Tới Việt-tây, Phùng Vĩnh-Hoa nói với Chu Tái-Kênh:

- Lão bá cùng Trần sư tỷ phải về Thành-đô ngay. Nhớ theo dõi tin tức Vương Bá, Ngô Hán, dùng Thần-ưng liên lạc với tôi hàng ngày.

Trên đường về Thành-đô. Trần Năng bàn với Chu Tái-Kênh:

- Bây giờ trở về, thế nào Vương Bá cũng thắc mắc vụ Đào vương phi vắng mặt. Đệ tử sẽ dối rằng: Mã thái-hậu chỉ dụ sai chúng ta mua một số cọp mang về Lạc-dương huấn luyện thành binh đội như Lĩnh-Nam. Đào vương phi đã mua được ba trăm con cọp, đang tải theo Trường-giang về Kinh-châu giao cho Mã Viện.

Hai người tới Thành-đô vào buổi trưa, vội vào ra mắt Vương Bá. Vương Bá tay cầm một tờ văn thơ đưa ra trước mặt Chu Tái-Kênh hỏi:

- Tôi nhận được ngựa lưu tinh báo rằng, có một phụ nữ, mang lệnh bài của Mã thái-hậu, chở ba trăm con cọp theo sông Trường-giang đến Giang-tân, bị thủy quân giữ lại. Tôi đang phân vân, không biết có phải các vị không?

Chu Tái-Kênh liếc nhìn Trần Năng, gật đầu:

- Trước khi vào Thục, Mã thái-hậu chỉ dụ rằng chúng tôi cần mua thực nhiều cọp, đóng cũi, gửi về Kinh-châu giao cho Phục-ba tướng quân Mã Viện. Viện sẽ huấn luyện thành binh đội như các đạo quân Lĩnh-Nam. Chúng tôi quên không nói cho Quân-hầu biết. Đinh Xuân-Hoa hiện đi theo đoàn thuyền chở cọp. Xin Quân-hầu khẩn ra lệnh cho thủy quân đừng cản trở.

Vương Bá gật đầu:

- Thì ra thế. Tôi sẽ truyền lệnh đến Giang-tân ngay. À các vị đi dò thám tin tức, được những gì?

Chu Tái-Kênh trình bày tất cả tin tức của Ngô Hán, do Phùng Vĩnh-Hoa sưu tầm được thuyết trình cho Vương Bá. Còn tin tức của Lĩnh-Nam, bà trình bày những gì không cần bảo mật như tình hình quân số, dân chúng, lương thảo.

Vương Bá lo nghĩ:

- Ngô Hán yêu cầu tôi cử người đem quân theo Công-tôn Thi. Đợi Thi chiếm được thành của Vương Nguyên, thì tiếp quản. Tôi muốn nhờ hai vị, mỗi người lĩnh một vạn quân bộ, năm nghìn quân kị, theo Công-tôn Thi. Khi Thi chiếm được thành nào, thì các vị trấn giữ lấy. Tôi được mật chỉ của hoàng thượng rằng, cần theo dõi Thi cẩn thận. Hễ thấy y có ý gì khác, lập tức giết chết ngay. Có một điều tôi dặn hai vị, luật nhà Hán không cho phụ nữ cầm quân. Vì vậy trên thực tế tôi sai Phạm lục đệ, đem theo hai tướng, chỉ huy hai đạo quân, để che mắt. Còn thực sự, hai vị mới là người chỉ huy.

Sáng hôm sau Phạm An thống lĩnh binh mã, cùng Chu Tái-Kênh, Trần Năng lên đường. Đến ngoài thành Hán-nguyên, thì cho đóng quân. Phạm An dẫn Chu Tái-Kênh, Trần Năng đến dinh Công-tôn Thi. Công-tôn Thi cho mời vào trướng. Phạm An chỉ mới được Vương Bá cử làm đại tướng quân, chưa có chức tước gì. Trong khi Công-tôn Thi được phong tước Hán-trung vương. An cúi đầu hành lễ. Công-tôn Thi được Vương Nguyên thông báo tin tức trước. Vì vậy y thấy Chu Tái-Kênh, Trần Năng theo Phạm An, y không đến nỗi ngạc nhiên.

Công-tôn Thi nói với Phạm An:

- Phạm tướng quân tạm đồn trú ở Mi-sơn, Đông-sơn, sẵn sàng tiếp ứng cho chúng tôi. Đợi ngày 16 tháng ba, là ngày toàn thể tướng sĩ dẫn các đạo quân Ô-giang, Xích-thủy, Kim-sa-giang đồng tấn công. Tiểu vương cùng tiến đánh Việt-tây, Cam-lạc. Thành Hán-nguyên xin giao cho tướng quân. Theo lệnh, Ngô Đại tư-mã trực tiếp đánh Độ-khẩu. Khi các thành Độ-khẩu, Đức-xương, Việt-tây hạ được rồi, tự nhiên các thành Mễ-dịch, Phổ-khách, Mỹ-cơ phải đầu hàng.

Phạm An vâng dạ trở ra. Chu Tái-Kênh nói với Phạm An:

- Mi-thành để cho đồ nhi Trần Năng trấn đóng. Tôi trấn đóng ở Đông-sơn. Còn tướng quân, đóng ở Nga-biên, sát nách Công-tôn Thi. Như vậy mới bảo toàn được an ninh cho Thành-đô.

Phạm An chỉ có võ công cao tuổi y trẻ. Y chưa từng cầm quân bao giờ, trong khi Chu Tái-Kênh, Trần Năng đầy kinh nghiệm,hai người bàn sao, y nghe vậy. Y trao quân cho hai bà. Còn y đến thành Nga-biên trấn thủ.

Hàng ngày Chu Tái-Kênh, Trần Năng nhận được đầy đủ diễn tiến các đạo quân. Cho đến sáng 15 tháng ba, có binh phù của Ngô Hán gửi cho Công-tôn Thi truyền lệnh: Tất cả các nơi đồng tấn công vào giờ thìn ngày 16 tháng ba.

Hai bà âm thầm lẻn về bản dinh của Công-tôn Thi. Công-tôn Thi, Vương Nguyên, Vương Thọ đều có mặt.

Công-tôn Thi thăng trướng. Y nói:

- Hôm nay tôi loan báo với các tướng một việc tối quan trọng. Trước kia tôi nghĩ rằng Thục nhỏ, Hán lớn. Mình chịu đầu Hán, nhận sắc phong, hầu tránh chiến tranh. Không ngờ Quang-Vũ trở mặt, tàn sát sĩ dân Thục, chiếm hết giang sơn của chúng ta. Bây giờ lại y xua chúng ta đi trước chém giết lẫn nhau. Vì vậy tôi đã liên lạc với lục sư thúc Vương Nguyên. Đêm nay chúng ta đánh úp Ngô Hán. Đánh, nếu thắng, chúng ta lập lại nước Thục. Bại, cũng chết cho hả dạ. Huống hồ chúng ta còn được Lĩnh-Nam trợ giúp.

Các tướng Thục cùng một tâm trạng như Công-tôn Thi. Họ đứng dậy tuốt gươm, thề quyết sống chết một trận. Bấy giờ Công-tôn Thi mới truyền mời Vương Nguyên, Phùng Vĩnh-Hoa, Chu Tái-Kênh, Trần Năng xuất hiện.

Công-tôn Thi bưng ấn kiếm trao cho Phùng Vĩnh-Hoa:

- Xin Công chúa Nguyệt-Đức trổ thần uy cho.

Phùng Vĩnh-Hoa khảng khái nhận ấn kiếm. Bà nói:

- Đúng giờ thìn sáng mai, các đạo binh Hán đồng khởi sự tấn công. Chúng ta lợi dụng cũng giờ đó, khởi binh, chiếm lại các thành. Đầu tiên chiếm Cửu-long, tuyệt đường về của Ngô Hán. Đồng thời chiếm Hán-nguyên, Nga-biên, Mi-sơn, Đông-sơn. Sau đó tập trung quân, dàn ra đợi tấn công quân Ngô Hán. Chúng ta đánh một trận, tất y bại. Bấy giờ, chúng ta tiến về Thành-đô dễ dàng.

Các tướng vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Bà tiếp:

- Giờ dần ngày mai, Chu lão bá, Trần sư tỷ mang quân từ Mi-sơn, Đông-sơn về Hán-nguyên. Dùng binh phù Vương Bá nói rằng vâng lệnh Vương Bá chở lương thảo đến Hán-nguyên. Trên xe chở đầy cỏ khô tẩm dầu. Khi xe vào thành rồi, lập tức đốt kho lương thảo. Trong khi đó hai tướng Điền Nhung, Lữ Vi, giả quân Chu lão bá, Trần sư tỷ trở về, đánh úp Mi-sơn, Đông-sơn.

Bà nói với Công-tôn Thi:

- Xin Vương gia đích thân chỉ huy đánh Hán-nguyên, đem theo các tướng Nhiệm-Đăng, Ngụy Đảng, Sử Hùng. Tôi tăng viện Hắc-hầu tướng với sư Thần-hầu. Chờ khi trong thành Hán-nguyên khói bốc lên, lập tức xua quân vào tiếp ứng. Sau khi chiếm Hán-nguyên, xin đến Cửu-long đón đánh Ngô Hán với chúng tôi.

Bà nói với Vương Nguyên:

- Sư thúc cùng với Vương Thọ, và tôi đánh Cửu-long. Chúng ta còn sư Thần-báo, Thần-ưng trợ chiến.

Canh ba, Phùng Vĩnh-Hoa, Vương Nguyên âm thầm dẫn một đoàn xe một trăm năm mươi chiếc, chở ba trăm Thần-báo tiến về Cửu-long. Tới nơi, trời bắt đầu sang canh năm. Bốn cửa thành Cửu-long đóng kín. Quân sĩ canh phòng nghiêm mật. Bà bảo Sư trưởng Thần-ưng:

- Sư đệ ra tay đi thôi.

Vũ Lăng huýt sáo, năm Thần-ưng to lớn đáp xuống. Chàng phất tay ra lệnh. Năm Thần-ưng tha đầu năm sợi dây bay lên, quấn vào trụ thành. Chàng cầm đầu dây giật mạnh, thấy chắc. Nói:

- Sư tỷ! Chúng ta lên thôi.

Vương Nguyên có võ công cực cao. Ông bám dây, thoăn thoắt mấy cái, ông với Vương Thọ đã lên tới mặt thành. Ông vẫy tay cho Phùng Vĩnh-Hoa, và các tướng. Năm người bám dây cùng leo lên như vượn.

Vương Nguyên đang leo, lão cảm thấy nghẹt thở, như bị ai đánh trộm phía sau. Ông vội vung tay về sau. Tay ông chạm phải tay một người khác đến bộp một cái. Cánh tay ông đau đớn muốn gãy ra. Ông giật mạnh tay, người vọt lên mặt thành. Người kia lại phóng chưởng chụp xuống đầu ông. Ông vung chưởng đỡ. Binh một tiếng. Ông suýt rơi xuống mặt thành.

Vương Thọ vội rút kiếm tấn công người kia cứu cha. Người kia không coi Vương Thọ vào đâu. Y rút kiếm, đỡ kiếm của Thọ. Hai người chiết chiêu với nhau. Phùng Vĩnh-Hoa nhận ra người chiết chiêu với Vương Thọ là Đức-Hiệp.

Phùng Vĩnh-Hoa thấy Đức-Hiệp, bà an tâm phần nào, vì có lẽ thầy trò Lê Đạo-Sinh đang hiện diện đâu đó.

Vương Nguyên rút kiếm, cùng Phùng Vĩnh-Hoa giết quân canh cửa, mở tung ra, thả cầu treo xuống.

Cao Chiêu-Hựu hú ba tiếng, đàn Thần-báo rống lên, phóng qua cửa thành. Quân Thục theo đoàn Thần-báo tiến vào. Bấy giờ quân trong thành mới giật mình tỉnh giấc.

Phùng Vĩnh-Hoa đứng đốc chiến cho quân vào thành. Còn Vương Nguyên cùng các tướng đánh thẳng vào trung ương.

Trời sáng tỏ, quân Thục chiếm được trọn vẹn thành.

Nguyên Ngô Hán nghĩ rằng: Phía sau y là Thành-đô, có Vương Bá trấn thủ, phía trái, phải đều thuộc về Hán. Nên y chỉ có năm vạn quân trấn đóng, với một tướng trẻ. Y tuyệt không ngờ Công-tôn Thi lại phản bội mình. Vì vậy y không để tướng tài lại trấn thủ. Khi bàn định kế hoạch với Lê Đạo-Sinh. Lê kinh nghiệm về loại hàng thần lơ láo hơn. Y yêu cầu Ngô Hán đề phòng Công-tôn Thi. Ngô nể lời Lê, sai Đức-Hiệp ở lại giúp sức tướng trấn thủ thành Cửu-long. Vì vậy Cửu-long mới bị đánh úp.

Vương Nguyên hỏi Vương Thọ:

- Tên Đức-Hiệp hôm qua đâu rồi?

Vương Thọ đáp:

- Thưa cha, lúc thành bị chiếm. Y bỏ chạy mất. Con mải tiếp thu thành, không biết y trốn đâu.

Trời sáng hẳn, Phùng Vĩnh-Hoa cùng Vương Nguyên ngồi chờ tin tức. Đến giờ Ngọ. Thần ưng báo về: Chiếm được Mi-sơn, Đông-sơn.

Hai người đứng trên cao nhìn về Hán-nguyên. Khói lửa bốc lên mịt mờ. Một lát Thần-ưng bay xuống sân. Vũ Lăng cầm thư vào trình Phùng Vĩnh-Hoa. Bà mở ra đọc. Miệng mỉm cười:

- Công-tôn Thi chiếm được Hán-nguyên rồi. Đang chỉnh bị quân mã tới đây với chúng ta.

Lát sau Thần-ưng đem thư tới. Vũ Lăng reo lên:

- Thư sư bá Chu Thanh từ Độ-khẩu.

Phùng Vĩnh-Hoa mở ra coi:

Ngô Hán lập mưu đánh Độ-khẩu, Hòa-bình, vượt Kim-sa-giang đánh Tượng-quận. Sự thực y đem quân đánh Tây-xương, Đức-xương. Hai thành này lâm nguy. Xin định liệu

Bà hoảng kinh:

- Ngô Hán quả thực đại tướng tài. Mưu kế của y biến hóa khôn lường. Rõ ràng y đem Ô-giang, Xích-thủy, Tượng-quận làm hư. Hán-nguyên, Độ-khẩu, Hòa-bình là thực. Thình lình y biến Độ-khẩu, Hòa-bình thành hư, chuyển Đức-xương, Tây-xương làm thực.

Bà nói với Vương Nguyên:

- Lòng người khó dò. Xin sư thúc khẩn về Hán-nguyên giả trợ Công-tôn Thi trấn thủ. Nhưng sư thúc coi chừng y. Sư thúc cử các tướng Sử Hùng, Ngụy Đảng, đem Hắc-hầu tướng về giữ vững Việt-tây, cho Chu Tái-Kênh, Trần Năng đến đây trợ chiến với tôi. Tôi liệu chừng dù Ngô Hán đánh được hai thành, y cũng phải trở về chiếm lại Cửu-long. Nếu không, y không còn lương thảo nữa.

Đến trưa Chu Tái-Kênh, Trần Năng về tới. Chu Tái-Kênh suýt xoa:

- Ngô Hán thực cao trí. Chúng ta tính như vậy, mà y đổi kế hoạch giờ chót. Thành ra chúng ta ở vào thế bị động. Bây giờ, tại đây chúng ta có bốn vạn quân. Nếu y đem cả mười vạn quân trở về. Chúng ta nghênh chiến bằng cách nào?

Phùng Vĩnh-Hoa mỉm cười:

- Không khó! Tôi khắc có biện pháp đối phó. Ngô Hán đã bị tuyệt lương thảo. Dù y có tài như Trung-tín hầu Vũ Bảo-Trung, Phương-chính hầu Trần Tự-Minh đất Âu-Lạc hay Tôn Tử, Hàn Tín bên Trung-nguyên cũng bó tay. Tôi gửi thư cho sư bá Hàn Bạch, để người đem sư Thần-tượng vượt Kim-sa-giang đuổi theo. Sư bá Chu Thanh đem sư Thần-phong giải vây Đức-xương, Tây-xương. Ngô Hán tất rút quân về Cửu-long. Ta chỉ cần cố thủ trong ba ngày, quân hết lương, chúng tự tan rã.

Đến đó quân báo:

- Có sứ giả của Lạc vương Hàn Bạch xin vào yết kiến.

Phùng Vĩnh-Hoa truyền mời vào. Sứ giả hành lễ:

- Thần, Hàn Thanh, thế tử của Lạc-vương Tượng-quận, bái kiến công chúa.

Phùng Vĩnh-Hoa truyền mời Hàn-Thanh ngồi, hỏi:

- Sư bá truyền sư đệ đến đây có việc gì?

Hàn-Thanh trình thư lên Phùng Vĩnh-Hoa, rồi tường trình chiến cuộc Độ-khẩu, Kim-sa-giang.

...

Đúng giờ thìn ngày 16, quân Ngô Hán thay vì vượt Kim-sa-giang đánh vào Tượng-quận và Độ-khẩu. Ngô cho Lưu Thương kéo đến đánh Đức-xương. Cáp Diên kéo đến đánh vây Tây-xương. Khi hai đạo quân vừa vượt Kim-sa-giang, thì toán Thần-ưng tuần phòng đã báo cho Trần Đạm-Nương biết. Trần Đạm-Nương kinh hoảng. Vì tại thành Tây-xương bà chỉ có năm ngàn quân. Trong khi Lưu Thương có đến năm vạn. Bà vội sai Thần-ưng báo cho Trần Hồng-Nương biết mà đề phòng. Một mặt bà truyền sứ giả tới Độ-khẩu cầu cứu với Tư-đồ Tượng-quận Vương Hồng.

Bà đốc xuất quân sĩ, dân chúng lên mặt thành phòng bị. Lát sau quân Hán hàng hàng lớp lớp kéo tới. Lưu Thương dẫn đầu. Y những tưởng với kế hoạch dương đông, kích tây, hư hư, thực thực của Ngô Hán, y sẽ đánh úp được thành. Không ngờ, tới nơi, bốn cửa đều đóng kín. Trên mặt thành cờ xí, gươm đao nghiêm chỉnh. Y gò ngựa lại, truyền cho các tướng vây thành. Y ngửa mặt nhìn lên dịch lầu, Trần Đạm-Nương lưng đeo bảo kiếm, vẫy y cười:

- Xương-thành hầu, ngươi vẫn mạnh giỏi a? Từ hồi Dương-bình quan cách biệt. Nay mới được tái kiến Quân-hầu.

Lưu Thương gò cương ngựa hỏi:

- Phải Trần-gia tam-nương đấy chăng? Tại sao các vị đi trợ giúp bọn giặc Thục, chống lại Thiên tử?

Trần Đạm-Nương nghĩ thầm:

- Trưng hoàng đế đã ban chỉ dụ: Tướng cầm quân mà nổi giận, nóng nảy, thì thần minh bị che lấp. Quyết định mất sáng suốt. Ta phải chọc cho tên này giận mới được.

Nghĩ vậy bà nói:

- Tướng quân, thân làm đại tướng Hán. Tước phong tới hầu, mà sao hồ đồ làm vậy?

Lưu Thương nổi giận:

- Cô nương bảo ta hồ đồ. Vậy ta hồ đồ ở chỗ nào?

Trần Đạm-Nương đáp:

- Quân-hầu bảo tôi giúp Thục chống thiên tử? Điều đó chẳng hồ đồ ư? Chính tôi tuân chỉ thiên tử, trấn thủ thành Đức-xương giúp Thục mà.

Lưu Thương từng chiến đấu chung với Trần-gia tam-nương. Y biết ba chị em họ Trần, võ công tuy không cao, song điều binh khiển tướng, văn võ toàn tài. Khó mà đấu khẩu với họ. Y hỏi:

- Cô nương sao nói láo làm vậy? Trưng hoàng-đế không phải thiên tử.

Đạm-Nương cười:

- Tôi hỏi Quân-hầu điều này nhé: Thế nào là thiên tử? Thiên tử tức con trời. Kinh thư của quí quốc nói: Trời sinh trăm dân, sai con xuống làm vua để cai trị. Lại nói Ý dân là ý trời. Như hoàng đế Lĩnh-Nam ta, phất cờ quét giặc Hán khỏi đất nước. Trăm họ đều vui mừng. Đó mới chính là thiên tử. Còn Quang-Vũ, mượn tiếng ông cha, đánh Vương Mãng. Song dân chúng oán thán. Ngay dân Thục, quân Hán đến đâu, dân chúng khóc lóc đến đó. Thế thì Quang-Vũ chẳng phải thiên tử.

Lưu Thương cứng họng. Y truyền lênh đánh thành. Quân sĩ reo hò, bắc thang leo lên. Trần Đạm-Nương vẫn thản nhiên đứng nhìn. Bà cầm quạt phe phẩy. Miệng cười. Lưu Thương nghi ngờ:

- Tại sao y thị không phản ứng? Lại đứng cười?

Song ỷ vào quân số đông. Y vẫn cho đánh thành. Quân sĩ leo lên nửa chừng. Một tiếng bùng. Chiếc pháo thăng thiên giữa thành bay lên trời, nổ đến đoàng một tiếng, tỏa ra bốn phía. Lập tức mỗi trạm canh trên thành, chĩa ra mấy chiếc ống tre to bằng bắp chân. Trong ống tre, hằng chục mũi tên bắn tỏa xuống dọc theo tường thành. Chỉ loạt đầu tiên. Bao nhiêu quân Hán đang leo lên thành, bị trúng tên, ngã lộn xuống bờ hào.

Một tiếng pháo nữa nổi lên. Các dàn nỏ lại hướng xuống đội hình dưới thành, nã tên. Tên bay xuống như mưa. Quân sĩ ngã lăn xuống ngựa. Người kêu, ngựa hí vang dội.

Bỗng có tiếng kêu như cú rúc đêm khuya. Những mũi tên Nỏ-thần to bằng cổ tay bay rất xa, rơi xuống đội hình quân Hán. Quân Hán kinh sợ, lui trở lại. Nhưng Nỏ thần vẫn bắn theo rào rào.

Lưu Thương truyền quân sĩ án dinh, hạ trại, đóng ngoài tầm Thần-nỏ. Vây kín thành. Giờ ngọ, Ngô Hán cùng đại quân tới. Lưu Thương tường trình tình hình:

- Tôi đem quân đến nơi, bên Lĩnh-Nam dường như biết trước. Chuẩn bị ứng chiến chu đáo. Các đội Thần-nỏ đặt trên thành bắn xuống như mưa. Quân sĩ bị tử thương nhiều quá. Tôi phải án binh. Chờ Đại tư-mã.

Ngô Hán thở dài:

- Trước đây, Lĩnh-Nam trợ Hán đánh Thục. Ta đã biết lợi hại của Thần-nỏ. Trong trận Trường-an, quân chúng ta đông gấp đôi quân Việt-Thục, mà bị bại cũng vì Thần nỏ. Ta đã chuẩn bị kế hoạch đối phó.

Ngô Hán truyền quân sĩ lấy rơm, làm một lá chắn dài rộng hơn trượng. Lá chắn đó do năm tên quân núp phía sau, ẩn thân tiến lên. Quân Việt trên thành dùng Thần-nỏ bắn xuống, tên bị ghim vào lá chắn. Quân Hán reo hò, đội lá chắn, bắc thang leo lên mặt thành.

Quân Việt dùng tên tẩm dầu, châm lửa đốt bắn vào lá chắn. Lá chắn bằng rơm, bốc cháy. Quân Hán vội bỏ lá chắn, lại bị Thần-nỏ bắn xuống. Trận chiến kéo dài cho đến xế chiều. Quân Hán vẫn chưa vào được thành.

## 23. Bồ-lăng Tuẫn Tiết Tận Thần Trung-(câu Đối Đền Thờ Đào Chiêu-hiển, Đào Đô-thống, Đào Tam-lang)

Ngô Hán truyền quân sĩ nghỉ ngơi, ăn uống, rồi cho lấy bùn trát lên lá chắn. Y nói với các tướng:

- Một cái thành Đức-xương nhỏ bé như vậy. Chỉ có năm nghìn quân trấn đóng, mình tới năm vạn, mà không vào được, thì thực vô lý. Ta hẹn nội trong hai giờ, phải vào thành. Nếu không các tướng cấp lữ, sư đều bị xử tử.

Vừa lúc đó, thám mã từ thành Tây-xương về báo:

- Cáp Diên công thành Tây-xương, bị Thần-nỏ bắn xuống. Binh tướng chết nhiều quá. Có tin nói Công-tôn Thi làm phản, xua quân chiếm Hán-nguyên, Mi-sơn, Đông-sơn, Cửu-long.

Ngô Hán lắc đầu:

- Không thể có truyện đó.

Thình lình tiếng quân reo, ngựa hí vang dội. Quân báo:

- Tượng-quận vương Hàn Bạch vượt sông Kim-sa-giang cùng với đội Thần-tượng, định đánh vào phía sau quân mình. Tư đồ Tượng-quận Vương Hồng dàn quân vượt Độ-khẩu, tiến đánh vào mặt nam. Quân, tướng náo loạn. Xin Đại tư-mã quyết định.

Ngô Hán truyền quân lui lại. Bỏ đánh thành Đức-xương. Chuẩn bị nghinh chiến. Y giận run người lên nói:

- Con tiện tỳ Phùng Vĩnh-Hoa hỗn thực. Quân của chúng bất quá chưa tới mười vạn mà dám hỗn láo. Ta thiết kế tinh vi như vậy, mà y thị cũng biết được, thực là quá.

Đến đó, quân sĩ la hoảng lên, cùng hướng mắt nhìn về Cửu-long. Ngô Hán nhìn theo: Khói bốc lên mịt mờ. Y chưa biết truyện gì xảy ra. Truyền án binh bất động. Đến chiều. Tế tác báo cho biết:

- Công-tôn Thi bí mật liên lạc với Vương Nguyên. Hai bên đem quân đánh chiếm Mi-sơn, Đông-sơn. Phùng Vĩnh-Hoa đang đêm đánh úp mặt Cửu-long. Lương thảo của chúng ta bị chiếm mất.

Ngô Hán gọi Lưu Thương truyền lệnh:

- Ngươi lĩnh năm vạn binh, lập đồn, trấn giữ ở đây. Người cố cản quân Hàn Bạch, Vương Hồng. Để ta trở về tái chiếm Cửu-long.

Ngô Hán truyền đại tướng Nguyễn Nghi, Đỗ Trí:

- Các ngươi dẫn kị binh đi trước. Trở về cứu viện Cửu-long khẩn cấp.

Lại gọi đại tướng Phạm Phú, Ngô Trường:

- Mỗi người dẫn ba vạn binh, đi bảo vệ cánh phải, cánh trái.

Vừa lúc đó trống thúc liên hồi, quân reo rung động trời đất. Có tin báo:

- Quân Việt từ Độ-khẩu, Hòa-bình, do Hàn Bạch, Vương Hồng đến cứu viện Đức-xương. Quân thế hùng tráng. Chỉ còn cách khoảng ba dậm nữa.

Binh tướng náo loạn lên. Ngô Hán rút kiếm quát:

- Giữ nguyên vị trí. Ai làm náo loạn hàng ngũ, ta chém liền.

Y truyền các tướng dàn trận chuẩn bị đối phó. Một lát sau tiền đạo quân Lĩnh-Nam tới. Đạo quân tuy chỉ có hơn vạn, mà hùng khí ngất trời. Vương Hồng đi đầu. Cạnh ông phất phới lá cờ Tượng-quận Tam-anh vương. Quân Việt đến nơi, tự dàn trận thế uy nghi. Vương Hồng gò ngựa đứng trước. Ông thấy Lưu Thương, nghiêng mình hành lễ:

- Tại hạ Vương Hồng, đất Lĩnh-Nam xin kính chào Quân-hầu. Gần đây Quân-hầu vẫn mạnh khỏe?

Lưu Thương đáp lễ:

- Ngươi có phải Đô-sát Trường-sa, ở dưới trướng Mã Anh đó không? Ngươi thấy chúa tướng cũ, sao không xuống ngựa rập đầu?

Vương Hồng cười lớn:

- Năm xưa, Tượng-quận Tam-anh, vì mưu cầu phục quốc, phải đầu quân tại Trường-sa. Chứ chúng tôi không phải bán thân cho Quang-Vũ. Trước kia tôi ở dưới trướng của người. Nay thì khác. Tôi vì Lĩnh-Nam. Quân-hầu vì Hán. Trận tiền gươm đao vô tình. Xin Quân-hầu miễn chấp.

Vừa lúc đó, một đạo quân nữa tới, dẫn đầu bằng hai trăm thớt voi. Khí thế muốn nghiêng trời lệch đất. Tượng-quận vương Hàn Bạch ngồi trên voi. Hàn Bạch nghiêng mình chào Lưu Thương. Ông cho quân dàn trận.

Lưu Thương chột dạ hỏi:

- Còn Trấn viễn tướng quân Chu Thanh đâu?

Có tiếng cười lớn:

- Có Chu Thanh đất Lĩnh-Nam đây.

Lưu Thương chỉ vào trận Hán:

- Ba anh em ngươi, đem một đạo quân ô hợp thế kia. Tổng số chưa quá bốn vạn, mà đối địch với mười vạn hùng binh của ta ư?

Hàn Bạch lễ phép thưa:

- Chúng tôi có bốn vạn người cũng dám nghênh chiến với mười vạn binh. Vì nước quên mình. Đâu xá gì nguy hiểm?

Trong khi Hàn Bạch nói truyện với Lưu Thương. Ngô Hán cùng các tướng đã tới. Y nhìn trận thế Lĩnh-Nam, nói:

- Chúng nó kéo hết quân Độ-khẩu, Hòa-bình, Vĩnh-nhân về. Như vậy chúng quyết chiến với ta rồi đây. Các tướng phải tiêu diệt đám quân này. Mới hy vọng sống sót. Y nhìn trận thế Lĩnh-Nam. Đứng trước trận, hai trăm thớt voi, chia làm hai mươi đội. Sư trưởng Thần-tượng Nghiêm Đôn cầm cờ xanh phất lên. Mỗi đội chia ra bên phải năm thớt. Bên trái năm thớt. Ở giữa, một dàn Thần--nỏ.

Ngô Hán quay lại nói với Lưu Thương:

- Lập tức đem các dàn chống Thần-nỏ lên ngay.

Quân Hán lui lại. Từ phía sau, các đội quân cầm dàn chống tên dàn phía trước. Sư trưởng Thần-phong Phạm Nga-Nương nói nhỏ với Hàn Bạch:

- Ngô Hán dùng rơm nhét vào các mắt một cái vỉ, chống Thần-nỏ. Bây giờ cháu cho Thần-phong lên trước tấn công. Giữa lúc chúng rối loạn, quăng vỉ xuống. Sư bá cho Thần-tượng với Thần-nỏ đánh liền. Phải đánh mau, để chúng không kịp đốt lửa chống Thần-phong.

Ngô Hán gò ngựa đến trước trận nói với Hàn Bạch:

- Các ngươi tưởng Thần-nỏ vô địch ư? Ta đã chế ra lá chắn. Thần-nỏ vô dụng rồi. Các ngươi có nhìn thấy không?

Y cầm roi chỉ một cái. Một toán quân đi trước, cầm vỉ chắn tiến lên. Phía sau, đội kị mã xung vào trận Lĩnh-Nam.

Phạm Nga-Nương cầm tù và thổi lên một hồi. Hàng triệu con ong bầu, từ các xe chở tổ ong phía sau trận Lĩnh-Nam bay lên. Chúng bay u u, nhào xuống trận Hán tấn công. Đám quân mang vỉ, đội kị mã đi đầu không phòng bị kịp. Bị ong đốt. Chúng bỏ vỉ chắn, ôm đầu chạy lui trở lại. Ngô Hán quát lớn:

- Đốt lửa lên mau.

Sư trưởng Thần-tượng Nghiêm Đôn phất cờ. Thần-tượng tiến lên hộ tống. Các dàn Thần-nỏ xung vào trận Hán buông tên. Chỉ hai loạt đầu, hàng vạn kị mã đổ xuống. Ngựa trúng tên. Người ngã ngựa. Ngựa dẫm lên người. Trên đầu ong đốt. Phía dưới Thần-nỏ tác xạ. Thần-tượng xung vào trận.

Ngô Hán, Lưu Thương tả xung hữu đột. Hai người có tài đại tướng, ứng phó nhanh chóng. Họ cho quân lui về núp trên ngọn đồi lập trận. Đồi dốc, voi không leo lên được. Thần-nỏ bắn không tới.

Ngô Hán bảo Lưu Thương:

- Ngươi cùng bản bộ quân mã cố thủ ở đây. Để ta trở về đánh chiếm lại Cửu-long đã.

Về phía Lĩnh-Nam. Hàn Bạch quân ít, xuất khởi Độ-khẩu, Vĩnh-nhân đến tiếp viện cho Đức-xương đã gan lắm rồi. Ông không dám bỏ thành trống đuổi theo giặc. Trong thành Đức-xương, Trần Đạm-Nương đứng trên dịch lâu nhìn rất rõ. Bà sai mở cửa thành ra gặp Hàn Bạch. Bà nói:

- Hàn sư bá đến tiếp viện kịp thời. Cháu những tưởng không giữ nỗi thành. Bây giờ Ngô Hán rút về chiếm lại Cửu-long. Sư bá với cháu quân ít, không thể đuổi theo. Chúng ta cứ cầm cự với Lưu Thương, hầu chia bớt lực lượng chúng. Sư bá mau cử sứ giả khẩn cấp báo tình hình cho sư tỷ Phùng Vĩnh-Hoa.

.....

Hai đại tướng Nguyễn Nghi, Đỗ Trí dẫn kị binh hướng Cửu-long. Từ Đức-xương đến Cửu-long khoảng trăm dặm. Hai người đến Hà-tây, thì gặp đạo quân của Cáp Diên. Đỗ Trí nói:

- Thưa Quân-hầu. Anh em chúng tôi được lệnh đem kị binh về cứu viện Cửu-long. Tình hình Tây-xương thế nào?

Cáp Diên thở dài:

- Dường như trong quân ta có gian tế của giặc. Khi ta đem quân tới Tây-xương. Giặc đã biết trước. Con nhỏ Trần Hồng-Nương phòng thủ cực kỳ chu đáo. Ta cho đánh thành. Chúng dùng Thần-nỏ bắn xuống. Chúng ta thiệt mất trên vạn quân. Giữa lúc đó, bọn Công-tôn Thi sai Ngụy Đảng, Sử Hùng đem quân tới cứu viện. Hai bên đánh nhau chưa phân thắng bại. Ta được lệnh phải rút binh về Cửu-long. Cũng may chúng không đuổi theo.

Hai bên họp binh làm một, hướng Cửu-long. Đến khu rừng rậm rạp. Quân báo:

- Phía trước, có cờ Lĩnh-Nam treo trên chót vót cây cao. Gần đó, các cây cao khác đều treo cờ Ngũ-hành. Không rõ truyện gì?

Cáp Diên gật đầu. Truyền quân tiếp tục lên đường. Thình lình một tiếng tù và rúc lên. Rồi hàng trăm tiếng thú gầm. Đoàn báo từ trên các cây nhảy xuống chụp kị mã. Người kêu, ngựa hí inh ỏi. Đoàn kị mã chưa kịp phản ứng. Đoàn Thần-báo lại biến vào rừng mất.

Cáp Diên kiểm lại, hơn ba trăm kị mã bị chết cùng với ngựa. Quân sĩ đã bắt đầu mất tinh thần. Đoàn người ngựa lại tiếp tục lên đường.

Thình lình một hồi tù và thổi lên. Cáp Diên cho kị mã chuẩn bị tác chiến. Thì chỉ thấy gần ven rừng, một đoàn khỉ đứng trên cây. Cổ mỗi con quàng một cái khăn. Chúng khọt khẹt, tay cầm đá liệng xuống.

Quân kị dùng cung tên bắn lên. Chúng chạy vào rừng mất. Trời tối dần. Quân sĩ báo với Cáp Diên:

- Chỉ còn lương thực đủ ăn bữa tối nay mà thôi. Nếu mai không có lương, ắt chết đói hết.

Bỗng đâu đó tù và thổi liên hồi. Rồi khỉ, trong rừng lại truyền cành cây tới ném đá. Trong rừng, báo gầm lên, từ trên cao nhảy bổ xuống đội hình kị mã. Thoáng một cái, chúng biến vào rừng mất. Hơn trăm kị mã. vừa chết, vừa bị thương.

Cáp Diên cùng các tướng cho quân hạ trại giữa rừng. Truyền canh gác cẩn thận. Vì sợ bị báo, khỉ tấn công bất thần. Cáp Diên thở dài:

- Từ sáng đến giờ. Đến một tên quân Lĩnh-Nam. Ta cũng không thấy mặt, mà hơn năm vạn binh của ta, nào bị thương, nào bị chết có đến hơn vạn. Quân sĩ thì kinh hoảng mất tinh thần. Bọn Lĩnh-Nam thực đáng sợ.

Quân sĩ nấu cơm, vừa định ăn, thì tiếng trống thúc vang dội, tiếng chiêng đánh inh tai. Cáp Diên cùng các tướng đốc thúc quân sĩ chuẩn bị tác chiến. Song chỉ thấy trống thúc, chiêng kêu. Không thấy một người nào cả.

Cáp Diên bảo các tướng:

- Thây kệ. Chúng dùng nghi binh. Ta cứ ăn cơm.

Quân sĩ ngồi ăn cơm. Vừa lúc đó từ trên trời đoàn Thần-ưng xuất hiện. Chúng nhào xuống tấn công. Trong đêm tối, quân Hán không nhìn thấy Thần-ưng, trong khi Thần-ưng nhìn rất rõ. Trại Hán náo loạn lên.

Thình lình, tiếng báo gầm. Rồi báo từ ngoài tấn công vào trong trại. Trên trời Thần-ưng đánh xuống. Tại chỗ cột ngựa, ngựa bị đoàn khỉ tới cắt dây cột, dùng gậy đánh túi bụi. Chúng hí lên. Bỏ chạy vào rừng.

Cáp Diên cùng các tướng quát tháo thế nào cũng không được. Quân sĩ bỏ trại, chạy toán loạn. Y truyền lui binh trở lại. Gặp trại quân Ngô Hán đóng phía sau. Cáp Diên tường trình mọi truyện.

Ngô Hán than:

- Ta biết Phùng Vĩnh-Hoa dùng binh không bằng ta. Song y thị mưu kế thần sầu quỉ khốc. Không biết đâu mà lường được. Chúng ta tạm chờ trời sáng sẽ trở về Cửu-long sau.

Sáng hôm sau. Ngô Hán truyền quân sĩ tiến về Cửu-long. Y tiến rất chậm. Song không gặp một biến cố gì. Đám tàn quân của Cáp Diên lại tụ tập về được. Quân sĩ cho biết: Hôm qua chỉ có ba tướng trẻ. Một là Lê Đông-Giang chỉ huy sư Thần-hầu. Hai là Vũ Lăng chỉ huy sư Thần-ưng. Ba là Cao Chiêu-Hựu chỉ huy sư Thần-báo. Còn ngoại giả không thấy quân Lĩnh-Nam đâu.

Ngô Hán truyền an dinh hạ trại. Y cùng các tướng đến chân thành Cửu-long. Cửa thành đóng kín mít. Trên thành không một bóng người. Không một ngọn cờ. Cáp Diên bàn:

- Phùng Vĩnh-Hoa mưu mô xảo trá khôn lường. Không biết tình hình trong thành ra sao? Quân mã, Thần-ưng, Thần-hầu, Thần-báo đi đâu? Dường như y thị kéo dài thời giờ, đợi quân ta hết lương, rồi mới tấn công.

Ngô Hán bàn với các tướng:

- Đỗ Trí khẩn cấp đem binh phù của ta đến Càn-định, Nhã-giang. Truyền hai thái thú phải cung ứng lương thảo gấp.

Y truyền các tướng:

- Dù gì chăng nữa. Chúng ta cũng đánh chiếm lại Cửu-long.

Vừa lúc đó, ba tiếng trống vang dội. Trên mặt thành, cờ xí dựng lên uy nghiêm. Quân sĩ đi lại hùng tráng. Phùng Vĩnh-Hoa ngồi trên vọng lâu. Tay cầm ống tiêu. Bà tấu bản Động đình ca. Thái độ phong lưu tiêu sái. Tấu nhạc xong bà nói vọng xuống.

- Ngô Đại tư-mã. Từ Dương-bình-quan cách biệt. Thấm thoát đã mấy năm rồi. Đại tư-mã vẫn mạnh khỏe a?

Ngô Hán ngửa mặt lên đáp:

- Phùng cô nương! Ngươi với ta đã từng bên nhau đánh quân Thục. Hồi đó ngươi phản ta trợ Thục. Khiến ta khốn khổ. Bây giờ lại làm khó dễ ta thế này ư?

Phùng Vĩnh-Hoa đáp:

- Ngô Đại tư-mã hiểu cho. Giữa Ngô Hán với Phùng Vĩnh-Hoa không thù không oán. Tiểu nữ đâu dám làm khó dễ Đại tư-mã ? Chẳng qua tiểu nữ tuân chỉ của hoàng-đế Lĩnh-Nam mà làm. Hai chúng ta ai cũng vì giang sơn của mình cả. Tiểu nữ ở thế bất đắc dĩ mà thôi.

Ngô Hán quát lên:

- Quân sĩ trong thành Cửu-long của cô nương bất quá năm vạn. Ta hiện có mười lăm vạn. Liệu cô nương có địch lại chăng? Ta khuyên cô nương mau rút về Tượng-quận. Ta hứa không làm khó dễ cô nương.

Phùng Vĩnh-Hoa cười:

- Ngô Đại tư-mã sao hủ lậu lắm vậy? Nếu Đại tư-mã đánh được ta. Người đã làm rồi. Người cất quân vượt Ô-giang, Xích-thủy, Kim-sa-giang đánh Lĩnh-Nam. Ta chỉ trở tay một cái, đánh chiếm được Cửu-long, Đông-sơn, với Mi-sơn, Nga-biên. Đại quân Vương Nguyên tiến về Thành-đô. Giờ này không chừng Thành-đô thất thủ rồi cũng nên. Thôi, ta nể tình cũ, để cho Ngô Đại tư-mã đem quân về Nhã-giang. Ngươi cứ đi đi. Ta không làm khó dễ đâu.

Bà cầm mũi tên bẻ làm đôi thề:

- Nếu ta cho quân rượt theo, hoặc phục kích, sẽ như mũi tên này.

Vừa lúc đó, quân của Lưu Thương về tới. Ngô Hán truyền Đỗ Trí, Nguyễn Nghi đi đoạn hậu. Còn tất cả rút về Nhã-giang.

Trong thành, Phùng Vĩnh-Hoa, Chu Tái-Kênh, Trần Năng vỗ tay cười:

- Quả đúng như chúng ta dự tính.

Nguyên đêm qua, Phùng Vĩnh-Hoa sai sư trưởng Thần-hầu Lê Đông-Giang, sư trưởng Thần-ưng Vũ Lăng, sư trưởng Thần-báo Cao Chiêu-Hựu dàn quân làm nghi binh, cản đường tiến quân của Cáp Diên, Ngô Hán. Bà dự tính rằng sau một đêm mệt mỏi, thì lương hết. Hôm sau Ngô Hán về tới Cửu-long, y sẽ không đủ sức tái chiếm thành. Y phải rút lui về Nhã-giang. Như vậy bà mới có thể về tiếp ứng cho mặt trận Ô-giang, Xích-thủy của Đào Chiêu-Hiển, Đào Đô-Thống và Đào Tam-Lang. Vì có tin báo, mặt trận này quân Việt thất bại.

Đợi quân Ngô Hán rút rồi. Phùng Vĩnh-Hoa nói với Vương Nguyên:

- Ngô Hán mất hết lương thảo. Qua trận vừa rồi, y bị thất bại, hao quân tổn tướng. Giữa Vương Bá với Ngô Hán có sự chia rẽ trầm trọng. Ngô sẽ tâu về triều đình rằng: Vương Bá dùng gian tế Lĩnh-Nam Chu Tái-Kênh, Trần Năng, Đinh Xuân-Hoa làm mất bốn thành Cửu-long, Đông-sơn, Mi-sơn, Nga-biên. Còn Vương Bá sẽ tâu về triều: Ngô Hán không biết dùng binh, mạo hiểm đánh xuống Lĩnh-Nam, trong khi Ích-châu còn bảy thành trong tay Thục, vì vậy mới bị bại. Ngô không biết đề phòng Công-tôn Thi, bị Thi phản. Trong khi họ đổ lỗi cho nhau chạy tội, không còn tinh thần giao chiến. Vậy tôi xin trao các thành trì lại cho sư thúc. Xin sư thúc tiến đánh gấp những phần đất còn lại, phục hồi Thục.

Đến đây, có sứ giả của Đào Chiêu-Hiển tới, xin vào yết kiến. Phùng Vĩnh-Hoa nhìn qua nét mặt tươi tỉnh của sứ giả. Bà cười:

- Ba tướng họ Đào đại thắng rồi phải không? Hiện quân họ ở đâu?

Sứ giả bái lạy:

- Khải tấu Công chúa. Cả ba đạo đều đại thắng. Ba đại tướng quân hiện dồn quân ở bến Bồ-lăng. Vì sợ quân Hán tràn sang Lĩnh-Nam. Còn sư bá Hàn Đức dẫn sư-trưởng Thần-ngao Vũ Dương giao chiến với Chu Á-Dũng ở Vĩnh-thiên. Quân Hán đông gấp năm quân sư bá Hàn Đức. Chu cho quân tấn công đồn. Y bị Vũ Dương từ phía sau dùng Thần-ngao đánh tập hậu. Giao chiến ba ngày, quân Việt tử thương quá nhiều. Giữa lúc đó Vương Lộc đem đại quân Thục tiếp viện. Một bên quân Hán đông, cùng đường, tử chiến. Một bên liên quân Việt, Thục tuy ít, quyết đuổi giặc đến cùng. Trận chiến kéo dài hơn hai ngày. Quân Hán bị giết chết hết. Quân Thục, Việt cũng chỉ còn hơn bốn ngàn người. Sư thúc Hàn Đức, sư huynh Vương Lộc bị thương nặng. Giữa lúc đó Ngô Tiến-Hy dẫn một đạo binh ba vạn tráng đinh đến đánh. Vũ Dương dùng Thần-ngao cản đường, trong khi quân rút về Bồ-lăng. Ngô Tiến-Hy đuổi theo rất gấp. Trong khi cái chết chỉ đường tơ kẽ tóc, một đạo Thiết- kị khoảng nghìn người xông vào trận. Viên tướng đi đầu chỉ đánh ba chưởng khiến Ngô Tiến-Hy phun máu miệng. Y lui lại đốc quân giao chiến.

Vĩnh-Hoa hỏi:

- Người đó là ai vậy?

- Thưa là Long-biên công Đặng Đường-Hoàn. Người đang trấn tại Long-biên. Nhân nghe tin Tượng-quận sắp có đánh lớn. Người xin vua Trưng đi tiếp viện. Trưng-đế chuẩn tấu. Người mang một nghìn đệ tử theo. Người đến nơi vừa kịp. Người đẩy lui Ngô Tiến-Hy rồi cùng đệ tử về Bồ-lăng. Vì vậy đất Vĩnh-thiên bị giặc chiếm.

Phùng Vĩnh-Hoa hỏi:

- Lê lấy đâu ra quân đông đảo như vậy?

- Y chiêu mộ được hơn mười Lạc-hầu gốc người Hán làm phản. Lạc-hầu đốc xuất toàn bộ tráng đinh nam, nữ kéo cờ Bình man qui Hán. Trên đường rút quân sư thúc Hàn Đức, sư huynh Vương Lộc kiệt lực, tuẫn quốc.

Vương Nguyên nghe tin con tử trận. Ông ôm mặt bật lên tiếng khóc.

Phùng Vĩnh-Hoa cúi mặt, ôm đầu, thở dài:

- Không ngờ sư thúc Hàn Đức, sư đệ Vương Lộc anh hùng một đời, mà sớm tuẫn quốc. Chúng ta thắng thì thắng thực, song mất đi hai đại tướng tài. Còn mặt trận Bồ-lăng...

.......

Đinh Xuân-Hoa, Đào Chiêu-Hiển, Cao Đà dùng thuyền lớn, chở sư Thần-hổ đi dọc sông Trường-giang hướng về Bồ-lăng. Sắp tới Bồ-lăng, gặp Thủy quân Hán chặn lại hỏi. Đinh Xuân-Hoa đứng trên mũi thuyền lên tiếng:

- Ta muốn được gặp tướng chỉ huy.

Viên tướng chỉ huy đoàn tuần tiểu lên mui thuyền. Y tự giới thiệu:

- Ta là Cổ Minh đô-đốc lĩnh trách nhiệm trấn giữ Bồ-lăng. Các người là ai? Tại sao lại chở nhiều cọp thế này? Có thẻ bài của thái thú không?

Đinh Xuân-Hoa lắc đầu:

- Chúng tôi không có thẻ bài của thái-thú. Mà chỉ có lệnh bài của Hoài-dương hầu lĩnh ấn tổng trấn Thành-đô, Vương Bá.

Cổ Minh nghe đến Vương Bá, lời lẽ y khách sáo hơn:

- Xin bà cho coi lệnh bài.

Đinh Xuân-Hoa trình lệnh bài ra. Cổ Minh cầm lại xem xét rồi hỏi:

- Bà chở cọp đi đâu nhiều thế này?

Đinh Xuân-Hoa đưa tấm lệnh bài có khắc con phụng ra nói:

- Mã thái-hậu truyền Hoài-dương hầu Vương tướng quân mua thực nhiều cọp, rồi trao cho chúng tôi chở về Kinh-châu giao cho Mã Viện.

Cổ Minh biết Mã Viện là cháu Mã thái-hậu. Y trả lệnh bài cho Đinh Xuân-Hoa:

- Xin bà cho thuyền nghỉ lại đây. Sáng mai hãy lên đường. Vì chiều nay quân Vương Hữu-Bằng, Lý Thái-Hiên xuất phát đánh Lĩnh-Nam. Ghe thuyền đóng chặt giòng sông. Sáng mai chiến thuyền đi bớt, rồi các vị lên đường cũng vừa.

Đinh Xuân-Hoa cho thuyền đậu trên sông.

Sáng hôm sau, quân Vương, Lý xuất phát hết. Cổ Minh báo cho Đinh Xuân-Hoa biết. Đinh Xuân-Hoa nói:

- Xin Đô-đốc cho phép chúng tôi dắt cọp lên bờ nghỉ ngơi nửa buổi. Cọp giam dưới thuyền đã mấy ngày. Chúng gầy yếu quá rồi.

Cổ Minh đồng ý. Cao Đà ra lệnh. Cứ mười Thần-hổ, do một Hổ-tướng chỉ huy, dẫn chúng lên bờ. Cổ Minh đứng nhìn đoàn Thần-hổ, y hỏi Đinh Xuân-Hoa:

- Phu nhân làm cách nào, dậy cọp ngoan ngoãn như chó thế kia?

Đinh Xuân-Hoa chưa kịp trả lời, thi đoàn Thần-hổ đã lên bờ, dàn thành trận. Đào Chiêu-Hiển vẫy tay. Từ dưới thuyền, hơn ba trăm dũng sĩ quyết tử xông lên. Ông hô một tiếng. Cao Đà cầm cờ phất, đoàn Thần-hổ gầm gừ rung chuyển trời đất, xung vào trại Hán. Phía sau đoàn dũng sĩ cảm tử tiến lên.

Cổ Minh ngớ ngẩn hỏi:

- Cái gì? Thế này là thế nào?

Đinh Xuân-Hoa phóng cho y một chưởng. Người y vốn mảnh khảnh. Bị một chưởng, bay tung lên cao, rơi xuống sông. Y dãy dụa mấy cái, người chìm nghỉm.

Đoàn Thần-hổ, dũng sĩ cùng Đào Chiêu-Hiển, Cao Đà xung vào trại Hán. Quân trong trại rối loạn. Đám dũng sĩ đánh lửa lên đốt lương thảo. Phút chốc trại Hán khói lửa ngụt trời. Đám quân Hán không tập trung lại được. Đào Chiêu-Hiển chỉ huy đoàn dũng sĩ đốt cháy khắp nơi. Trong khi đoàn Thần-hổ đuổi đánh quân canh.

Thấy đã thành công. Đào Chiêu-Hiển bảo Cao Đà:

- Chúng ta cho Thần-hổ vượt sông, phục sẵn ở ven rừng. Có thể quân của Vương Bằng, Lý Thái-Hiển trở về.

Quả nhiên đến chiều, từ xa xa, đoàn quân Hán đang rút trở về. Đinh Xuân-Hoa nói:

- Quân Hán trở về bơ phờ thế kia. Chắc trúng phục binh của Đào Đô-Thống với Đào Tam-Lang rồi.

Đào Chiêu-Hiển bảo Cao Đà leo lên ngọn cây quan sát tình hình. Cao Đà vâng lệnh, leo lên cây. Nó nói vọng xuống:

- Thưa sư bá, đằng trước, quân Hán đang tháo chạy. Quân Lĩnh-Nam rượt theo. Các dàn Thần-nỏ của ta đi trước. Quân Hán ngã từng loạt một.

Một lát quân Hán rút tới. Đào Chiêu-Hiển vỗ tay một cái. Cao Đà rú lên ba tiếng. Đoàn Thần-hổ từ trong rừng gầm lên rung chuyển trời đất. Chúng xông ra chặn mất đường đi của quân Hán. Vương Hữu-Bằng, cầm kiếm đi đầu. Đào Chiêu-Hiển từ trên cây nhảy xuống. Ông cầm kiếm phóng vào ngực y. Miệng nói lớn:

- Vương Hữu-Bằng, thành Bồ-lăng ta đã chiếm mất rồi. Lương thảo đốt sạch. Bây giờ ta lấy đầu ngươi đây.

Vương Hữu-Bằng vung kiếm xả vào mặt Đào Chiêu-Hiển. Thế là một đánh thục mạng, tìm đường chạy, một quyết giết giặc không tha. Hai người quay tròn, đấu với nhau.

Lý Thái-Hiên đứng ngoài, y rút kiếm tấn công Đào Chiêu-Hiển. Đinh Xuân-Hoa từ trên cao đáp xuống. Bà khoanh kiếm, cản Lý Thái-Hiên. Hai bên thi diễn cuộc đấu. Kể ra kiếm thuật Lý cũng vào loại hiếm có. Song võ công Đinh Xuân-Hoa là võ công Cửu-chân, khắc chế võ công Trung-nguyên. Chỉ hơn ba mươi hiệp y luống cuống rõ rệt. Choang một tiếng. Kiếm của Lý bay bổng lên cao. Đinh Xuân-Hoa chỉa kiếm vào cổ y:

- Đầu hàng, ta sẽ tha mạng cho.

Lý vội vàng quì xuống:

- Tiểu tướng xin phu nhân tha mạng.

Đinh Xuân-Hoa thu kiếm lại. Thình lình Lý Thái-Hiên vung tay một cái. Hơn mười mũi phi đao nhỏ bay vào người bà. Bà khoa kiếm gạt, chỉ được sáu lưỡi. Còn bốn lưỡi ghim vào ngực, bụng bà. Ánh thép lóe lên, bà đưa một lưỡi kiếm. Đầu Lý Thái-Hiên rơi xuống đất. Phẫn chí, bà đưa một nhát nữa, Vương Hữu-Bằng đang đấu với Đào Chiêu-Hiển, cũng bị đứt làm hai khúc.

Đào Chiêu-Hiển kêu lên:

- Sư bá, có sao không?

Đinh Xuân-Hoa cúi gập người. Bà nghiến răng nhổ bốn lưỡi phi đao ra. Bà trúng đao không sâu, chỉ bị ngoại thương, tạng phủ vô sự. Cao Đà lấy thuốc rịt vết thương, băng bó cho bà.

Vừa lúc đó quân của Đô-Thống, Tam-Lang đuổi tới. Chỉ mấy loạt Thần--nỏ, đám tàn quân Hán ngã hết.

.....

Phùng Vĩnh-Hoa nói với Chu Tái-Kênh:

- Khi sang đây trấn nhậm. Trưng-đế có nói với cháu: "Anh em họ Đào tuy ba là một. Chiêu-Hiển khí phách. Đô-Thống mưu mẹo. Tam-Lang trung liệt. Cả ba đều có tài đại tướng". Cứ như trận này thì rõ.

Bỗng Thần-ưng từ xa mang thư tới. Phùng Vĩnh-Hoa mở ra đọc. Bà bỏ thư vào túi, nói với Vương Nguyên:

- Quân Ngô Hán mới bị vỡ. Xin sư thúc giúp Thái-tử chiếm lại Thành-đô, tái lập nước Thục. Chúng tôi phải trở về Tượng-quận ngay. Các thành Độ-khẩu, Mễ-dịch, Đức-xương, Tây-xương chúng tôi có ba vạn quân, cùng Trần-gia tam-nương cũng rút về. Xin sư thúc đề phòng cẩn thận.

Bà dẫn Chu Tái-Kênh, Trần Năng khẩn cấp rút về Lĩnh-Nam qua Độ-khẩu.

Dọc đường Chu Tái-Kênh hỏi:

- Tình hình Lĩnh-Nam ra sao, mà chúng ta đang thắng, công chúa phải cho rút về?

Phùng Vĩnh-Hoa đáp:

- Tôi được tin Thần-ưng của sư bá Hàn Bạch báo: Trong thời gian Tượng-quận tam-anh dốc hết quân trợ Thục. Thầy trò Lê Đạo-Sinh cùng với các Lạc-hầu, Lạc-tướng người Hán, dùng tráng đinh nổi dậy. Chúng ta phải trở về ngay. Nếu không e Tượng-quận lâm nguy. Tượng-quận Tam-anh cùng với Trần-gia tam-nương rút về trước rồi. Lê Đạo-Sinh đang công hãm thủ đô Tượng-quận.

Bà thở dài:

- Ngô Hán bị tôi đánh bại trên đất Trung-nguyên. Song y thắng tôi ở Tượng-quận. Quang-Vũ chỉ dụ cho y, để Lê Đạo-Sinh dùng người Lĩnh-Nam đánh với người Lĩnh-Nam. Sau đó y mới xua quân Hán tham chiến. Ngô đổi ngược lại dùng quân Hán đánh trước, rồi xua người Lĩnh-Nam đánh sau. Giỏi! Y lừa được tôi.

Ba người truyền Thần-hầu, Thần-ưng, Thần-báo khẩn cấp triệt thoái. Dọc đường qua các thành Đức-xương, Tây-xương, Mễ-dịch, được tin Trần-gia tam-nương cùng các đạo quân Việt đã rút về Tượng-quận hết rồi.

Trưa hôm sau, ba người tới Độ-khẩu, qua sông đổ vào Vĩnh-nhân. Vừa sang đến nơi, đoàn Thần-ưng đồng kêu ré lên trên không. Chúng lao tới phía trước. Vũ Lăng, sư trưởng Thần-ưng nói với Vĩnh-Hoa:

- Chị Vĩnh-Hoa! Phía trước có quân mình đang giao tranh với địch. Đoàn Thần-ưng trông thấy. Chúng bay theo yểm trợ. Để em đi trước xem sao.

Vũ Lăng ngồi trên bành con voi. Chàng thúc voi tiến tới. Phía sau Phùng Vĩnh-Hoa, Chu Tái-Kênh, Trần Năng phi ngựa theo. Phi được hơn năm dặm, Vũ Lăng chỉ về phía trước:

- Kìa Trần-gia tam-nương đang giao chiến với hai người nam, một người nữ. Đạo quân của ba bà cùng đạo quân lạ đang chém giết nhau.

Trần-gia tam-nương yếu thế lắm rồi. Chu Tái-Kênh nhận ra Đạm-Nương đấu với Đức-Hiệp. Thanh-Nương đấu với Vũ Hỷ. Hồng-Nương đấu với Vũ Phương-Anh. Đức-Hiệp đánh liền ba chưởng. Đạm-Nương nhảy lui liên tiếp. Trong khi đó Vũ Hỷ đẩy lui Thanh-Nương đến một gốc cây lớn.

Chu Tái-Kênh vọt người lên cao, vượt qua đầu đám quân sĩ. Còn lơ lửng trên không, bà vung tay xuất hai chưởng, hướng vào Đức-Hiệp, Vũ Hỷ. Hai người bỏ Đạm-Nương, Thanh-Nương xoay lại đỡ chưởng của bà. Binh, binh hai tiếng. Hai người bật lui đến hơn trượng. Chu Tái-Kênh đã đứng trước mặt họ. Bên cạnh bà, Trần Năng dùng Lĩnh-Nam chỉ đẩy lui Vũ Phương-Anh.

Đức-Hiệp vẫy đồng bọn, lui lại, đứng trước hàng quân, mắt gườm gườm nhìn Chu Tái-Kênh. Y đã nhận ra bà.

Hồi Chu Tái-Kênh còn theo Lê Đạo-Sinh. Bà che dấu bản lĩnh của mình. Thành ra bọn Đức-Hiệp chỉ biết bà giỏi về khoa huấn luyện binh lính. Chúng tuyệt không ngờ bà có bản lĩnh cao cường, đến độ chỉ một chiêu, đánh bay y với Vũ Hỷ.

Đức-Hiệp hỏi:

- Chu lão bà! Thì ra ngươi. Bấy lâu nay ngươi ẩn thân trong Thái-hà trang, mà sư phụ ta không biết võ công ngươi cao đến trình độ này.

Chu Tái-Kênh cười nhạt:

- Thầy trò mi có mắt như mù. Võ công của ta cao hơn Lê Đạo-Sinh nhiều, mà y không biết. Hôm nay bọn mi biết, đã chậm trễ rồi. Ngươi có biết ta là ai không mà dám buông lời hỗn láo?

Đức-Hiệp trả lời bằng cái lắc đầu. Chu Tái-Kênh bảo Trần Năng:

- Ngươi nói cho chúng biết ta là ai đi.

Trần Năng vẫy Đức-Hiệp:

- Sư đệ! Để ta giới thiệu cho mi biết. Vị này chính là sư nương của ta. Ngươi mau bái kiến đi.

Vũ Hỷ ngang tàng:

- Ta không tin. Từ xưa đến giờ, có nghe nói sư bá lấy vợ đâu? Nay tự nhiên mọc ra mụ này, thế mà mi bắt ta cúi đầu, e còn khó hơn bắc thang lên trời.

Thấp thoáng thân hình. Chu Tái-Kênh đã tát cho Vũ Hỷ hai cái bốp, bốp. Động tác nhảy tới, tát, nhảy lui nhanh như chớp. Rõ ràng Vũ Hỷ trông thấy, mà phản ứng không kịp. Y bị tát đau quá. Nước mắt dàn dụa ra.

Đức-Hiệp kêu lên:

- Sư bá! Thì ra ngươi thuộc phái Long-biên.

Chu Tái-Kênh không nói, không rằng. Bà xuất chiêu Ngưu tẩu như phi hướng Đức-Hiệp. Đức-Hiệp thấy chưởng lực hùng mạnh, y hoảng hốt, nhảy vọt lên cao. Chưởng của Chu Tái-Kênh trúng xuống đất đến bùng một cái. Đất sụt xuống một lỗ trũng. Cát bụi bay mịt mờ.

Đức-Hiệp mở to mắt ra. Vì chưởng lực của bà muốn mạnh hơn Lê Đạo-Sinh.

Chu Tái-Kênh hất hàm hỏi:

- Các ngươi có chịu ra mắt ta không?

Bọn Đức-Hiệp, vội vàng chắp tay:

- Đệ tử kính cẩn ra mắt sư bá.

Chu Tái-Kênh hỏi Trần Đạm-Nương:

- Tại sao các cháu lại giao chiến với bọn này?

Đạm-Nương đáp:

- Bọn chúng khích động một số Lạc-công, Lạc-hầu nổi dậy Bình man qui Hán. Chúng đem quân cản đường Tượng-quận Tam-anh với bọn cháu. Tượng-quận Tam-anh đem sư Thần-phong, Thần-tượng cùng đội kị binh trở về Côn-minh trước, để bọn cháu cản hậu. Lúc đầu quân của chúng ít, rồi dần dần, chúng kéo đến đông như thế này đây.

Phùng Vĩnh-Hoa nhớ lại : Trước đây Tượng-quận Tam-anh đã gửi tấu chương về triều rằng: Đất Tượng-quận cứ bảy người Hán mới có ba người Việt. Suốt hai trăm năm người Hán đô hộ, người Việt bị coi như trâu như chó, không được học hành, không được tập võ, không có ruộng đất. Hóa cho nên bây giờ Lĩnh-Nam phục hồi, người Hán vẫn làm chủ. Sau cuộc suy cử Lạc-hầu, Lạc-công, hầu hết người Hán nắm các chực chưởng then chốt, các phú gia đều là người Hán. Nay Lê Đạo-Sinh cùng đám đệ tử, tìm đến đám quan lại người Hán hồi xưa, chúng đang ẩn trong dân, đem chiếu chỉ của Quang-Vũ phong cho họ. Người nào cũng được phong chức tước lớn. Ông muốn bắt giết các Lạc-hầu, Lạc-công người Hán, mà không dám. Vì sợ dân chúng, quân sĩ nổi loạn. Tình hình Tượng-quận cực kỳ căng thẳng. Tượng-quận Tam-anh theo dõi thầy trò Lê Đạo-Sinh rất kỹ. Ngặt vì chúng ở trong bóng tối. Nay hiện, mai ẩn. Tam-anh biết rõ mối nguy hiểm ẩn tàng. Mà không có cách nào trị được.

Trong khi Ngô Hán chia binh làm năm đạo đánh xuống Lĩnh-Nam. Phùng Vĩnh-Hoa mải ứng phó. Tượng-quận Tam-anh dồn quân lên Độ-khẩu, Vĩnh-nhân nghinh địch. Thầy trò Lê Đạo-Sinh thấy vậy, ra lệnh cho đám Lạc-công, Lạc-hầu nổi dậy. Có đến phân nửa các Lạc-công, Lạc-hầu theo Hán. Lê Đạo-Sinh sai đệ tử tập trung tráng đinh của đám Lạc-hầu, Lạc-công phản loạn, đánh chiếm các huyện cùng trang ấp không theo chúng.

Tượng-quận Tam-anh được tin đó, giữa lúc các ông đang đuổi theo quân của Vương Thường, Ngô Hán, Cáp Diên. Ba ông lập tức viết thư báo cho Phùng Vĩnh-Hoa biết. Một mặt rút quân về dẹp loạn. Các ông cũng lệnh cho Trần-gia tam-nương rút quân theo, đem quân về cứu thủ đô Côn-minh của Tượng-quận đang bị Lê Đạo-Sinh vây hãm. Trần-gia tam-nương đi cản hậu, vừa về đến giữa đường thì gặp Đức-Hiệp, Vũ Hỷ, Vũ Phương-Anh chặn đánh. Trong khi ba bà đang gặp nguy hiểm, Chu Tái-Kênh về tới, kịp thời tiếp cứu.

Đức-Hiệp thấy tình hình bên mình yếu thế. Y chắp tay chào Chu Tái-Kênh:

- Đã có mặt sư bá ở đây. Chúng cháu xin rút lui.

Lê Đông-Giang, sư trưởng Thần-hầu, trực tiếp thống lĩnh quân đoàn sáu Tây-vu cười nhạt:

- Đâu có dễ dàng như vậy! Các ngươi tưởng chạy được ư?

Đức-Hiệp nhìn ra: Đạo quân của y đã bị Phùng Vĩnh-Hoa cho Thần-hầu, Thần-báo, cùng quân của Trần-gia tam-nương vây kín từ lúc nào. Vũ Lăng đứng trên bành voi cầm cờ chỉ huy Thần-ưng trong tư thế sẵn sàng tác chiến.

Đức-Hiệp cười nhạt:

- Phùng Vĩnh-Hoa. Mi tưởng với đạo quân thú vật của mi, có đủ khả năng giết bọn ta ư? Ta nói cho ngươi biết, dân chúng Tượng-quận, mười người, đến chín người Hán. Họ đồng nổi dậy Bình man qui Hán cả rồi. Các ngươi muốn giết ta, cứ giết. Nhưng liệu các ngươi có cứu được Tượng-quận về với Lĩnh-Nam chăng? Hãy nhìn, đạo quân của ta gồm tráng đinh mười trang ấp. Họ kéo cờ Hán, trở về với Hán. Nếu ngươi có tài, cứ giết hết dân Tượng-quận đi. Ngươi có đất, mà không có dân.

Đến đó, có tiếng quân reo, ngựa hí. Hai đạo quân từ phải, trái do Hoàng Thái-Tuế, Ngô Tiến-Hy kéo tới. Phùng Vĩnh-Hoa truyền quân lui lại dàn trận thế, sẵn sàng chiến đấu.

Vũ Lăng nói với Phùng Vĩnh-Hoa:

- Chúng ta chỉ có một vạn người, với sư Thần-hầu, Thần-báo, Thần-ưng. Trong khi bên chúng có tới hơn năm vạn người. Vậy sư tỷ cùng Chu sư bá, Trần sư tỷ hãy về thủ đô Côn-minh hợp với Tượng-quận Tam-anh đối phó. Bọn em xin đi cản hậu.

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu:

- Không phải chúng ta sợ chúng, mà sợ nếu để hai bên đánh nhau, dù quân chúng ta chết, dù tráng đinh chết, nhân lực Lĩnh-Nam cũng hao tổn. Vậy các em chỉ cần cản hậu. Đừng giết người nhiều quá.

Bà nói với Chu Tái-Kênh, Trần Năng:

- Hai vị trổ thần oai đánh bọn Đức-Hiệp, mở vòng vây. Chúng ta về Côn-minh, để các em dùng Thần-ưng, Thần-báo, Thần-hầu cản hậu.

Chu Tái-Kênh hú lên một tiếng. Bà phóng chưởng đánh Đức-Hiệp, Vũ Hỷ. Trần Năng đánh Vũ Phương-Anh. Chỉ mấy chiêu. Hai người đánh dạt bọn chúng sang một bên, rồi dẫn đầu cho đạo quân Trần-gia tam-nương xung vào trân địch. Từ hai bên hông, sư Thần-báo, Thần-hầu đánh kẹp lại. Vũ Lăng chỉ huy Thần-ưng từ trên đánh xuống. Trận tuyến bọn Đức-Hiệp rối loạn hẳn lên. Phút chốc đạo quân Trần-gia tam-nương cùng Phùng Vĩnh-Hoa xông khỏi vòng vây. Quân Đức-Hiệp hầu hết tráng đinh của các trang lẻ tẻ. Đông, thì đông thực. Song dàn trận, phối hợp không quen. Vì vậy đạo quân Trần-gia tam-nương vượt ra dễ dàng.

Bấy giờ Đừc-Hiệp mới biết rõ ý định của Phùng Vĩnh-Hoa. Chúng dẫn đầu, phía sau, các Lạc-hầu người Hán, lùa tráng đinh đuổi theo.

Cao Chiêu-Hựu đứng trên bành voi, tay cầm cờ phất. Đạo quân ba trăm Thần-báo chỉ có ba mươi người chỉ huy. Trận tuyến dàn ra nghiêm chỉnh. Trên trời Thần-ưng bay lượn theo lệnh Vũ Lăng. Tráng đinh phản loạn dừng lại, không dám tiến lên. Hai bên trong tư thế gờm nhau.

Đức-Hiệp nói với Vũ Hỷ:

- Ba chúng ta phải xông vào trận. Nếu không, bọn Phùng Vĩnh-Hoa trở về Côn-minh thì đạo quân của sư phụ bị đánh tập hậu. Nguy lắm.

Ba người đồng múa vũ khí xông vào trận. Cao Chiêu-Hựu phất cờ xanh. Mỗi người trong bọn Vũ Hỷ bị mười Thần-báo vây vào giữa. Tránh con này, thì con kia xung vào trận. Vũ Lăng cầm cờ phất. Trên đầu bọn Vũ Hỷ lại bị một đội Thần-ưng đánh xuống. Ba người múa tít kiếm hộ thân.

Các Lạc-hầu phản loạn, xua quân lao vào trận. Đoàn Thần-báo gầm lên cùng nghênh chiến, trên trời Thần-ưng lại lao xuống tấn công. Có bốn Lạc-hầu đi đầu bị Thần-báo cắn chết. Đám tráng đinh kinh hoảng, vội lui trở lại. Bọn Đức-Hiệp tả xung hữu đột một lúc, mới làm cho năm Thần-báo bị thương.

Chúng cùng hô lên một tiếng, lui về trận.

Cao Chiêu-Hựu, Vũ Lăng phất cờ cho Thần-báo, Thần-ưng hưu chiến, cũng dàn trận, chờ đợi.

Bỗng Hắc-hầu tướng Lê Đông-Giang phi ngựa đến nói:

- Hai em mau đem Thần-báo, Thần-ưng tiếp viện sư tỷ Phùng Vĩnh-Hoa. Sư tỷ đang giao chiến với bọn phản loạn cách đây mười dậm. Để ta với đoàn Thần-hầu cản hậu được rồi.

Vũ Lăng, Cao Chiêu-Hựu vội phi ngựa, dẫn Thần-báo, Thần-hổ đuổi theo Phùng Vĩnh-Hoa. Đi hơn giờ, đã thấy phía trước một đạo quân phản loạn đang bao vây Phùng Vĩnh-Hoa, cùng mọi người vào giữa. Vũ Lăng tinh mắt, chỉ vào sườn đồi gần đó, nói với Cao Chiêu-Hựu:

- Kìa! Không biết tên nào đứng trên núi, cầm cờ chỉ huy quân phản loạn bao vây chúng mình. Để tao giết nó trước.

Phía sườn đồi, một người cầm cờ Ngũ sắc, chỉ huy. Các Lạc-hầu phản loạn trông theo hiệu kỳ, bao vây bọn Phùng Vĩnh-Hoa.

Vũ Lăng hú lên một tiếng dài. Một toán hơn trăm Thần-ưng bay tới, nhào xuống tấn công người cầm cờ. Y phải buông cờ, cầm vũ khí chống cự. Các đội quân phản loạn vốn không thống nhất. Nay mất người chỉ huy, hàng ngũ rối loạn. Giữa lúc đó Vũ Lăng cho Thần-ưng đánh xuống. Cao Chiêu-Hựu cho Thần-báo xung vào trận. Quân phản loạn vội rút vào sườn núi. Vòng vây mở rộng. Đạo quân Trần-gia tam-nương qua hai trận đánh, tổn thất khá nhiều, đã mệt mỏi lắm rồi.

Chu Tái-Kênh, Trần Năng xung sát, người đầy máu. Phùng Vĩnh-Hoa thở dài:

- Sư tỷ Trưng Trắc vẫn thường nói: Giặc ngoài dễ đánh, giặc trong khó phòng. Nay ta mới nếm mùi cay đắng. Hơn hai mươi vạn quân Ngô Hán, chúng ta đuổi chạy tan tác. Không ngờ... không ngờ giữa lúc ta thắng trận, bị bọn Lê Đạo-Sinh đánh phía sau. Bây giờ các Lạc-hầu Tượng-quận theo Hán hết cả. Chúng ta có dẹp được họ, thì quân chết nhiều, mà các trang ấp cũng điêu tàn. Vậy phải làm gì? Không biết tình trạng Tượng-quận Tam-anh ra sao? Hiện họ ở đâu? Bây giờ chúng ta mở đường máu, rút sang Quế-lâm, rồi tìm cách an định Tượng-quận sau vậy.

Bà truyền lệnh Trần-gia tam-nương:

- Đạo kị binh trừ bị Tượng-quận đóng cách đây không xa. Ba em mau đến đó, điều động họ tiếp viện bọn ta.

Bà truyền lệnh mọi người dẫn quân sĩ, dựa lưng vào ngọn đồi dàn trận, cố thủ, chờ quân Trần-gia tam-nương.

Có Thần ưng từ xa bay tới. Vũ Lăng gọi xuống. Nó cầm thư đưa cho Phùng Vĩnh-Hoa. Phùng Vĩnh-Hoa cầm thư đọc, thở dài:

- Thế là xong!

Chu Tái-Kênh hỏi:

- Cái gì đã xảy ra?

Phùng Vĩnh-Hoa rơi nước mắt:

- Tượng-quận Tam-anh cùng đạo quân rút về tới thủ đô Côn-minh, lập tức bị Lê Đạo-Sinh xua năm vạn tráng đinh gốc Hán tiến đánh. Ba ông không muốn cho quân sĩ giết tráng đinh, truyền rút vào trong thành cố thủ. Đêm đến, binh tướng gốc người Hán làm phản. Chúng nổi dậy, mở cửa thành cho Lê Đạo-Sinh vào. Sư trưởng Thần-phong Phạm Nga-Nương dùng Thần-phong đánh. Sư trưởng Thần-tượng Nghiêm Đôn tung Thần-tượng giải vây. Đánh đến sáng. Thần-tượng chết hết. Thần-phong cũng tuyệt. Phạm Nga-Nương, Nghiêm Đôn tự tử. Tượng-quận Tam-anh cũng tự tử theo.

Chu Tái-Kênh, Trần Năng nhìn Phùng Vĩnh-Hoa. Người người ngớ ngẩn, không biết giải quyết sao.

Thình lình có tiếng ngựa hí, quân reo. Phía sau bọn Đức-Hiệp, Vũ Hỷ đã đuổi tới. Quân phiến loạn hai đạo hợp làm một đông đến bảy tám vạn người.

Phùng Vĩnh-Hoa hỏi Vũ Lăng:

- Lê-Đông-Giang với đạo Thần-hầu đâu? Dường như họ bị giết hết rồi, nên bọn Đức-Hiệp mới tới đây được.

Vũ Lăng đáp:

- Thưa không phải thế. Chiến thuật của Thần-hầu thường ẩn trong rừng. Thình lình đánh vào phía sau địch.

Trần Năng bàn:

- Đạo quân Đào Chiêu-Hiển, Đô-Thống, Tam-Lang hiện đóng gần đây. Chúng ta cho Thần-ưng mang thư cầu cứu. Một mặt chúng ta rút về phía đó.

Phùng Vĩnh-Hoa cầm bút viết thư, sai Thần-ưng đi liền. Mọi người ngồi nhắm mắt dưỡng thần.

Đến nửa đêm, có tiếng khỉ kêu trên núi. Lê Đông-Giang cùng đoàn Thần-hầu đã về tới. Chàng nói:

- Em chịu tội với chị. Đội Thần-hầu chỉ có ba trăm con. Em cố sức cản được chúng hơn giờ. Sau đành rút vào rừng, trở về đây.

Phùng Vĩnh-Hoa an ủi Hắc-hầu tướng mấy câu.

Trời gần sáng. Lê Đông-Giang lên núi nói với Phùng Vĩnh-Hoa:

- Sư tỷ. Đêm qua, quân sĩ gốc người Hán bỏ hàng ngũ chạy theo Đức-Hiệp hết. Khi rời Độ-khẩu, ta có một vạn người. Tổn thất hai trận còn tám ngàn. Hiện chúng bỏ đi gần hết. Chỉ còn hơn hai ngàn binh sĩ gốc người Việt mà thôi. Bây giờ chúng ta phải làm gì?

Phùng Vĩnh-Hoa gọi Cao Chiêu-Hựu:

- Em cho Thần-báo phục trong rừng. Cản quân phản loạn. Còn chúng ta rút về phía Bắc, gặp Đào Chiêu-Hiển, rồi sẽ liệu. Bây giờ, các trang ấp người Hán đều theo Lê Đạo-Sinh cả. Bốn bề toàn quân thù. Đành phải rút vậy.

Đoàn người âm thầm rút trong đêm. Trưa hôm sau Phùng Vĩnh Hoa gặp đạo quân của Đào Chiêu-Hiển. Đặng Đường-Hoàn nhìn Phùng Vĩnh-Hoa, ông thở dài:

- Phép dùng binh thì cần thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Chúng ta không có thời, Công-tôn Thi mới hàng Hán. Nhân hòa, chúng ta không có, vì dân toàn dân Hán. Người Hán ở khắp nơi, họ luôn tự cho mình là con trời. Cho dù mình có hậu đãi đến đâu, họ vẫn quay đầu về cố quốc. Cháu cứ bình tĩnh rút về Quế-lâm cùng Đào Kỳ báo phục sau. Sư thúc cùng các sư đệ quyết chiến một trận, rồi chết cũng đành.

Trần Năng rất quan tâm đến bệnh tình Đinh Xuân-Hoa. Bà cầm mạch, rồi nói:

- Không sao. Thái sư mẫu chỉ bị ngoại thương thôi.

Phùng Vĩnh-Hoa tường trình mọi biến cố cho Đinh Xuân-Hoa với ba anh em họ Đào nghe. Đào Đô-Thống nói:

- Phía trước chúng ta đối diện với gần mười vạn quân Hán. Bốn bên trang ấp đều nổi dậy. Phía sau hơn mười vạn tráng đinh theo phe phản nghịch. Bây giờ chúng ta phải rút về Quế-lâm, rồi hãy định liệu.

Phùng Vĩnh-Hoa gật đầu đồng ý.

Bỗng quân vào báo:

- Có một tướng Thục, xưng là Vương Thọ, bị thương nặng. Đến xin cầu kiến công chúa.

Phùng Vĩnh-Hoa kinh hoảng, vội chạy ra ngoài trướng. Vương Thọ người đầy thương tích. Y thấy Phùng Vĩnh-Hoa, oà lên khóc:

- Công chúa! Đất Thục thôi rồi! Còn gì nữa đâu?

Đào Chiêu-Hiển đỡ Vương Thọ đặt lên tấm nệm cỏ. Trần Năng chẩn mạch. Bà vận Lĩnh-Nam chỉ, điểm mấy cái. Vương Thọ tỉnh táo hơn. Bà lấy vải băng bó các vết thương cho y, cùng bôi thuốc cầm máu. Vương Thọ vừa khóc vừa thuật:

- Sau khi Công chúa Vĩnh-Hoa với các vị về Tượng-quận, thi Công-tôn Thi truyền bắt các tướng theo cha tôi phải giao quân mã lại cho các tướng của y. Cha tôi không chịu, xảy ra cuộc cãi vã. Cuối cùng đi đến dụng võ. Cha tôi giết chết Công-tôn Thi tại chỗ. Các tướng chia làm hai phe đánh nhau mù trời. Trong các thành thuộc Thục, quân tướng cũng chia hai giết nhau. Thình lình Ngô Hán, Vương Bá đem quân đánh úp. Chỉ một ngày một đêm, lấy hết các thành Thục. Tôi cùng một số vệ sĩ chạy về Độ-khẩu tìm công chúa. Được biết Tượng-quận Tam-anh tuẫn quốc. Tôi tìm đến đây báo cho công chúa biết mọi sự.

Phùng Vĩnh-Hoa bật thành tiếng than:

- Chao ôi! Từ khi mới đến Dương-bình quan gặp thái tử Công-tôn Tư. Trong lòng tôi nảy ra ý liên kết với Thục. Đất Thục nhiều nhân tài. Thiên-sơn thất hùng chí khí hơn đời. Chỉ vì nội loạn Công-tôn Thi mà mất nước. Chúng tôi cũng chỉ vì Lê Đạo-Sinh mà khôn đốn thế này. Nào chúng ta hãy rút về Quế-lâm.

Hắc-hầu tướng Lê Đông-Giang tán thành:

- Vậy Chu, Đặng sư bá với các sư huynh, sư tỷ rút quân đi.

Trần Năng hỏi:

- Các em đi cản hậu à?

Lê Đông-Giang rút kiếm chỉ lên trời nói:

- Chúng em xuất thân là đệ tử Tây-vu. Võ công Tây-vu không cao. Văn học Tây-vu không giỏi. Nhưng có một điều, khi chúng em học, thường ngày luôn miệng nhắc. Là đệ tử Tây-vu. Đầu có thể rời. Xác có thể tan nát, máu có thể nhuộm đất. Chứ không bao giờ nhường đất cho giặc. Các sư tỷ rút lui về Quế-lâm đi. Bọn em nguyện chết với đất Tượng-quận.

Phùng Vĩnh-Hoa quát:

- Ta làm chúa tướng. Các em phải nghe lệnh ta, rút lui, bảo tồn chủ lực.

Vũ Lăng ứa nước mắt nói:

- Quân đoàn sáu Tây-vu được lệnh trấn Tượng-quận. Tượng-quận là quân đoàn sáu. Quân đoàn sáu là Tượng-quận. Hôm nay đệ tử Tây-vu nhất định chết với Tượng-quận. Chúng em sẽ đánh đến hơi thở cuối cùng.

Sư-trưởng Thần-long Cao Nguyệt-Nương khóc nức nở:

- Chúng em không trông rộng nhìn xa bằng sư tỷ. Chúng em không phải đại tướng quân. Chúng em được đặt dưới quyền Tượng-quận Tam-anh. Hoàng-đế truyền chỉ dặn chúng em hai nhiệm vụ: Trấn thủ Tượng-quận, hỗ trợ Thục. Việc hỗ trợ Thục chúng em làm trọn vẹn. Không ngờ Tượng-quận xảy ra vụ Lê Đạo-Sinh. Đất Lĩnh-Nam mất Tượng-quận, đất tổ mất một phần sáu. Thôi, bao nhiêu công lao chúng em lập được với Lĩnh-Nam coi như bỏ hết, đổi lấy việc chúng em không tuân lệnh chị.

Nàng khóc oà lên:

- Chúng em chọn cái chết. Bến Bồ-lăng là nơi chôn xác bọn em. Tấm thân của chị đáng giá vạn cổ xe. Chị hãy rút về Quế-lâm, cùng Bắc-bình vương Đào Kỳ, chỉnh bị binh mã trả thù cho bọn em.

Sư trưởng Thần-ưng Vũ Lăng cầm kiếm chỉ lên trời:

- Trời hỡi trời. Đất nước Lĩnh-Nam chúng ta không thiếu anh tài. Không thiếu những đứa con hiếu, sẵn sàng chết cho Quốc-tổ, Quốc-mẫu. Chúng ta thua chẳng qua đất chúng ta hẹp. Dân chúng ta ít! Chị Vĩnh-Hoa, sau vụ nổi loạn Tượng-quận, thế nào Lê Đạo-Sinh cũng sẽ làm tương tự ở Quế-lâm, Nam-hHải. Chúng em quyết tử một trận, làm cho hàng ngũ giặc hao tổn. Chúng không thừa thế kéo sang Quế-lâm nổi.

Phùng Vĩnh-Hoa lắc đầu:

- Các em nói không đúng. Lê Đạo-Sinh mang chiếu chỉ của Quang-Vũ thăng quan cho bọn cựu quan lại Hán. Phong chức tước cho bọn Lạc-hầu, Lạc-công gốc người Hán. Y lại hứa cho dân chúng khỏi thuế. Họ nhẹ dạ nghe theo Hán. Chúng ta cứ tạm rút đi. Khi quyền vào tay, Quang-Vũ sẽ trở mặt, cử quan lại mới tới. Y sẽ bỏ chế độ Lạc-hầu, Lạc-tướng, bắt dân chúng đóng thuế nặng, sung tráng đinh làm lính. Bấy giờ người Hán mới mở mắt ra. Chúng ta chỉ truyền một tờ hịch. Tượng-quận lại trở về với Lĩnh-Nam.

Hắc-hầu tướng Lê Đông-Giang nói:

- Chúng em có sáu đại tướng. Sư trưởng Thần-ngao Vũ Dương đã tuẫn quốc cùng với sư bá Hàn Đức. Sư trưởng Thần-phong Phạm Nga-Nương, sư trưởng Thần-tượng Nghiêm Đôn tuẫn quốc cùng với Tượng-quận tam-anh. Tại đây chúng em còn sư hầu, hổ, báo, ưng, long. Tuy tổn thất nhiều, cũng nhất quyết đánh một trận kinh thiên động địa, rồi chết với Tượng-quận. Chúng em không thể tuân lời chị. Thôi chị hãy rút đi. Bọn em đã quyết rồi.

Phùng Vĩnh-Hoa nhớ lại, hồi trước nàng sống cạnh Hồ Đề, nàng đã nghe nói nhiều về phương pháp huấn luyện của đệ tử Tây-vu. Trong khi tập, họ chỉ học tiến mà không học thoái, vì võ đạo Tây-vu không chấp thuận lui trước địch quân. Bây giờ nàng có truyền lệnh nghiêm đến đâu, đám tướng soái này chắc cũng khôing chịu lùi.

Đến đây, có tiếng quân reo, ngựa hí. Lê Đông-Giang bám lấy cây, thoắt cái, chàng đã lên đến ngọn. Chàng nói vọng xuống:

- Phía nam có một đạo quân hàng lối không chỉnh. Chắc quân của Lê Đạo-Sinh. Phía tây có đạo thủy quân, theo sông Ô-giang tới. Trên bờ còn đoàn kị binh rất hùng tráng, kéo cờ Hán.

Đào Chiêu-Hiển cùng các em chuẩn bị đối phó. Ông nói:

- Quân cần có quân phong, quân thế, quân khí. Nay cả ba đều không còn. Quân sĩ người Hán có muốn trung thành với mình cũng không được. Bởi trang ấp của họ, nơi cha mẹ, vợ, con họ ở đã thuộc về Hán. Họ đâu còn tinh thần chiến đấu nữa?

Phùng Vĩnh-Hoa thở dài não nuột. Bà truyền lệnh:

- Chúng ta cùng tử chiến. Hôm nay là ngày chúng ta chết cho Lĩnh-Nam đây. Lê Đông-Giang, em điều động đi.

Lê Đông-Giang truyền lệnh:

- Sư đệ Vũ Lăng chia Thần-ưng làm ba. Một lữ đánh đạo quân Hán. Một lữ đánh đạo quân Lê Đạo-Sinh. Một lữ bay trên đầu bảo vệ các chúa tướng.

Vũ Lăng leo lên ngọn cây. Nó cầm tù và thổi lên tiếp ba hồi dài. Các tướng Thiên-ưng cùng leo lên cây, cầm cờ. Thần-ưng bay lượn trên trời. Lê Đông-Giang tiếp:

- Sư muội Cao Nguyệt-Nương dàn sư Thần-long trên các cây ven rừng.

Chàng tiếp:

- Sư đệ Cao Đà dàn sư Thần-hổ bên trái. Sư đệ Cao Chiêu-Hựu dàn sư Thần-báo bên phải. Ta sẽ dàn sư Thần-hầu phía sau.

Chàng ngồi trên lưng ngựa. Hai bên hơn trăm đười ươi cầm đao đứng hộ vệ. Trên đầu, lá cờ Lĩnh-Nam bay phất phới.

Đạo quân Hán tới trước. Người đi đầu là Vương Bá. Phía sau y, là hai sư đệ Hà Chi, Phạm An đi hai bên. Vương Bá tới gần trận Lĩnh-Nam. Y gò cương ngựa lại hỏi:

- Ta muốn gặp công chúa Phùng Vĩnh-Hoa.

Lê Đông-Giang đáp:

- Công chúa Nguyệt-Đức không có mặt ở đây. Chẳng hay Quân-hầu muốn gặp mặt sư tỷ của tôi có việc gì?

Vương Bá đáp:

- Phùng Vĩnh-Hoa hợm mình mưu thần chước thánh. Chỉ mười vạn quân đánh tan hai mươi vạn quân Ngô Hán. Thế sao không đầy tháng qua, Thục bị đánh tan, Tượng-quận bị mất. Nay phải trốn chạy? Các ngươi còn nhỏ tuổi. Hãy mau xuống ngựa đầu hàng. Trước toàn mạng sống. Sau không mất phú quí.

Cao Đà cười nhạt:

- Đất Lĩnh-Nam của tôi dân ít, mới phục hồi, chứ chúng tôi không thiếu người tuấn kiệt. Thục thua Hán vì có Công-tôn Thi. Lĩnh-Nam thua Hán vì có thầy trò Lê Đạo-Sinh. Tuy vậy. ở đây chúng tôi còn không quá sáu trăm đệ tử Tây-vu, cũng xin nghinh tiếp Quân-hầu.

Phạm An hỏi:

- Chu Tái-Kênh, Đinh Xuân-Hoa, Trần Năng đâu?

Đinh Xuân-Hoa tuy băng bó đầy người, bà gượng đau chống kiếm đứng dậy mỉm cười.

- Kính chào Phạm thái thú. Người vẫn mạnh giỏi?

Phạm An nhổ nước bọt đánh toẹt một cái:

- Ba chúng bay là gian tế Lĩnh-Nam. Bọn bay hèn hạ đánh lừa chúng ta, chiếm được bốn thành. Song lưới trời lồng lộng, rút cuộc tụi bay cũng bị bại.

Chu Tái-Kênh cười:

- Binh thư nói: Việc binh cần phải dối trá. Huống hồ chúng tôi vì việc nước. Mong thái thú miễn chấp.

Có tiếng quân reo, ngựa hí ầm ầm. Đạo quân Lê Đạo-Sinh đã tới. Đi trước y một lá cờ Hán bay phất phới, có hàng chữ:

Lĩnh-Nam công, Lê.

Phía sau y, bên phải có Đức-Hiệp. Bên trái có vợ chồng Phong-châu song quái, cùng mấy chục Lạc-hầu người Hán.

Lê Đạo-Sinh thấy Chu Tái-Kênh, chỉ mặt mắng:

- Ngươi bất quá là con nô tỳ của Thái-hà trang. Hà cớ gì dám xưng vợ của Trần sư huynh? Mi phải biết rằng đất Tượng-quận này thuộc Lĩnh-Nam. Kiến-Vũ thiên tử đã phong cho ta làm Lĩnh-nam công. Ngươi mau đầu hàng, ta sẽ tha cho.

Chu Tái-Kênh quát lên một tiếng phóng chưởng tấn công Lê Đạo-Sinh. Chưởng cực kỳ hùng hậu. Lê chỉ chậm trễ một chút, chưởng phong đã bao trùm người y. Y vội vọt người lên cao, chưởng trúng con ngựa của Lê cỡi. Binh một tiếng, con ngựa hí lên một tiếng thê thảm, bay ra xa, dẫy dụa vài cái, rồi nằm im.

Lê Đạo-Sinh giận cành hông. Y xuất chiêu Ác ngưu nan độ tấn công. Chu Tái-Kênh cười nhạt. Bà cũng xuất chiêu Ác ngưu nan độ, bà vận âm kình. Chưởng của Lê Đạo-Sinh gió lộng ào ào, gặp chưởng lực của bà, biến mất tích. Lê Đạo-Sinh hoảng hốt nghĩ:

- Ta tưởng trên đời này, chỉ có tên ôn con Đào Kỳ có thể xử dụng âm dương chưởng một lúc. Không ngờ mụ già này cũng biết xử dụng.

Y vận sức xuất chiêu Thanh ngưu qui gia. Chu Tái-Kênh cũng xuất cùng chiêu. Song bà vận Âm kình. Hai người quay quần đấu với nhau.

Vũ Hỷ thấy Lê Đông-Giang đứng giữa mấy con đười ươi. Y nghĩ:

- Muốn thắng trận hôm nay, phải bắt mấy thằng ôn con này.

Y lạng người một cái đã đến trước ngựa Lê Đông-Giang. Đông-Giang quát lên một tiếng. Từ sau lưng chàng, bốn con trăn trong túi vải vọt ra. Chúng phóng vào người Vũ Hỷ. Vũ Hỷ kinh sợ, lộn người đi hai vòng tránh khỏi. Đinh Xuân-Hoa chống kiếm đến trước mặt Vũ Hỷ cười nhạt:

- Phong-châu song quái. Hôm nay ta đòi mi món nợ mi đánh Đinh, Đào trang hơn mười năm trước.

Bà xuất chiêu tấn công y. Vũ Hỷ cười nhạt:

- Tưởng gì, chứ muốn tự tử thì dễ quá.

Y xuất chưởng chống trả. Hai chưởng gặp nhau. Binh một tiếng. Người y lảo đảo lui lại ba bước. Y giật mình:

- Trước đây võ công mụ này thua xa vợ chồng mình. Nay sao tiến nhanh đến trình độ này?

Y có ngờ đâu, trong thời gian ở đảo, bà chuyên tâm luyện công phục thù, võ công vốn đã ngang với y. Trong lần hội quân đánh Luy-lâu, Đào Kỳ truyền tâm pháp trong bộ Văn-lang vũ kinh cho bà. Vì vậy nay võ công bà bỏ xa y.

Đặng Đường-Hoàn quát lên một tiếng phóng chưởng đánh Lê Đức-Hiệp. Lê Đức-Hiệp biết không phải đối thủ của ông, song y vẫn nghiến răng chống trả. Sáu người, chia làm ba cặp thi diễn cuộc đấu.

Vũ Phương-Anh thấy chồng gặp hung hiểm. Y thị xuất chiêu đánh Đinh Xuân-Hoa. Cao Đà hú lên một tiếng, mười Thần-hổ nhảy tới vồ Vũ Phương-Anh.

Phùng Vĩnh-Hoa bảo Trần Năng, Trần-gia tam-nương:

- Bọn em hãy hộ vệ thương binh cùng Vương Thọ rút về hướng Quế-lâm. Cách đây không xa, là chỗ đồn trú của đạo binh trừ bị Phù-đổng. Em báo cho họ biết. Họ kéo đến tiếp viện chúng ta.

Đám Lạc-hầu phản loạn người Hán xua tráng đinh xông vào trợ chiến. Lê Đông-Giang phất cờ ra lệnh phản công. Trên trời Vũ Lăng cho Thần-ưng lao xuống tấn công. Cao Đà, Cao Chiêu-Hựu xua Thần-báo xung vào trận. Quân phản loạn thấy hổ, báo, kinh hồn lui trở lại. Chúng lấy cung tên bắn Thần-hổ, Thần-báo. Nhưng hổ, báo đã lẫn vào với trận của chúng. Tráng đinh trang ấp thuộc Lĩnh-Nam đều được huấn luyện chiến đấu như những đạo quân thực thụ. Họ chỉ thua các đạo quân chuyên nghiệp việc phối hợp nhiều người mà thôi. Bây giờ các Lạc-hầu Hán xử dụng họ đánh lại Lĩnh-Nam. Họ can đảm, chống trả được với hổ, báo.

Trận chiến kéo dài hơn giờ. Có gần trăm Thần-hổ, báo bị giết. Thần-ưng bị chết, chỉ còn hơn trăm. Xác người, xác thú nằm chồng chất trên cánh đồng.

Các Lạc-công thấy tráng đinh chết nhiều quá, muốn xin lệnh Lê Đạo-Sinh rút lui. Song Lê bị Chu Tái-Kênh đánh rát quá, không còn thời giờ chỉ huy.

Một Lạc công nói với Vũ Hỷ:

- Xin thái thú cho rút quân. Bọn chó Việt cùng đường, tử chiến. Một người liều mạng, trăm người khó cản.

Vũ Hỷ thấy y gọi người Việt là chó Việt, đã bất mãn. Nhân y muốn rút quân, Vũ Hỷ cầm kiếm lăm lăm trong tay:

- Ai lùi một bước ta chém liền.

Một Lạc-công bị Thần-hổ vồ, bỏ chạy. Vũ Hỷ chặt đầu rơi xuống đất. Quân phản loạn kinh hoảng, phải tiến lên.

Phong-châu song quái đấu với Đinh Xuân-Hoa ngang tay. Đúng ra với bản lĩnh của bà, bà có thể thắng cặp vợ chồng quái quỉ. Nhưng vì bị thương đến bốn chỗ, thành ra công lực giảm đi rất nhiều.

Ba anh em Đào Chiêu-Hiển, Đào Đô-Thống, Đào Tam-Lang đứng đốc xuất hơn hai nghìn chiến sĩ Việt bảo vệ phía sau cho các chúa tướng Tây-vu. Thấy binh đội Tây-vu sắp bị diệt. Ba ông hô lên một tiếng, đám chiến sĩ Việt xông vào trận.

Trận chiến kéo dài tới gần chiều. Thần-hổ, báo chỉ còn hơn năm mươi con. Thần-ưng không còn quá trăm. Phía bên phản loạn, xác tráng đinh phơi đầy đồng.

Lê Đạo-Sinh đấu với Chu Tái-Kênh đến hơn năm trăm chiêu bất phân thắng bại. Phía Phong-châu song quái chỉ còn thở hổn hển.

Đặng Đường-Hoàn phóng một chưởng, đánh Lê Đức-Hiệp bật lui phía bờ sông. Đinh Xuân-Hoa đánh lui Vũ Phương-Anh. Giữa lúc chúng nguy nan, thì thình lình ba tiếng trống nổi lên. Đoàn kị mã Vương Bá xung vào trận. Chỉ một lát, đám Thần-hổ cuối cùng bị

## 24. Thực Hào Kiệt, Thực Anh Hùng, Những Khi Giúp Đỡ Vua Trưng, Mặt Nước Sông Thương, Gươm Báu Trăng Lồng Còn Lấp Lánh.-còn Bâng Khuâng, Còn Phảng Phất, Sau Lúc Đuổi Tan Giặc Hán, Cành Hoa Bến Ngọc, Vòng Tay Thơm Nức Vẫn Còn Đây.-(câu Đối Ở Đền Thờ Thánh-thiên

Hai tướng Chu Tái-Kênh, Phùng Vĩnh-Hoa, cùng tất cả thương binh được đưa về Phiên-ngung điều trị. Phương pháp trị thương của Khất đại phu rất hiệu nghiệm. Trần Năng chỉ săn sóc trong ba ngày. Hai bà đã tỉnh dậy.

Chu Tái-Kênh mở mắt ra, thấy tể tướng Phương-Dung, Đại tư-mã Đào Kỳ, Bát-Nạn Công-chúa Vũ Trinh-Thục, Tây-vu Công-chúa Hồ Đề đứng cạnh. Bà thở dài:

- Ta chưa chết sao? Ta đang ở đâu đây?

Bà nhìn Phương-Dung hỏi:

- Con bé Phương-Dung! Ngươi đang làm tể tướng, sao lại bỏ việc lên đây? Tình hình Lĩnh-Nam đang gặp khó khăn, Vua Trưng bận rộn. Ngươi lại bỏ đi là thế nào?

- Thưa lão bá, chính vua Trưng ban chỉ cho cháu phải lên đây, chứ cháu đâu dám bỏ đi !

- Thế tình hình ra sao mà ta lại ở đây ?

Phương-Dung biết sau cơn mê, bà bị mất trí nhớ, nàng nhắc :

- Thưa lão bá. Lê Đạo-Sinh cùng các Lạc-hầu người Hán nổi dậy bất thần. Chỉ trong ba ngày chiếm trọn Tượng-quận. Thần-ưng từ Tượng-quận báo về Phiên-ngung mất hai ngày. Anh Kỳ vội viết biểu tấu về triều. Một mặt truyền lệnh tới các trang ấp dọc biên giới Quế-lâm, cùng cho Quế-lâm vương đem quân dàn ra đề phòng. Vua Trưng sai cháu cùng sư bá Chu Bá khẩn lên đường tiếp cứu. Chúng cháu tới nơi, đúng lúc thân mẫu anh Kỳ cùng các tướng tuẫn quốc. Chúng cháu đánh tan đạo quân của Vương Bá, Lê Đạo-Sinh. Sau đó thu nhặt tử thi chiến sĩ. Cháu tìm ra lão bá với sư tỷ Vĩnh-Hoa, bị thương nặng, đưa về đây điều trị.

Chu Tái-Kênh hỏi:

- Từ hồi đó đến giờ, bao nhiêu lâu rồi? Tình hình Tượng-quận ra sao?

- Mười ngày chẵn. Bát-Nạn Công-chúa Vũ Trinh-Thục đã sai người đến Tượng-quận dò thám tin tức. Ngày mai thánh giá Trưng hoàng-đế đến đây hội quân, bàn định cách đối phó với tình hình.

Chu Tái-Kênh hỏi:

- Hán đánh xuống Nam-hải à?

- Vâng! Ba đại tướng Mã Viện, Lưu Long, Đoàn Chí đang chuẩn bị đánh xuống hồ Động-đình, Nam-hải. Tin tức Cu Bò ở Lạc-dương báo cho biết Mã thái-hậu hiện nắm khá nhiều quyền hành. Mụ vẫn muốn chiếm kho tàng Nam-hải. Mụ thúc Quang-Vũ đánh Nam-hải thực gấp. Trong khi Quang-Vũ muốn Tượng-quận yên đã, rồi dùng thầy trò Lê Đạo-Sinh diễn lại lần nữa vụ Tượng-quận trên đất Nam-hải.

Phùng Vĩnh-Hoa nước mắt dàn dụa:

- Trận đánh Tượng-quận, chúng ta mất Tượng-quận tam-anh, ba anh em Đào Chiêu-Hiển, Đào vương-phi, sư thúc Đặng Đường-Hoàn, nguyên quân đoàn sáu Tây-vu. Từ xưa đến giờ ta vẫn lo giặc trong hơn giặc ngoài. Ngô Hán dùng binh giỏi như vậy, với hai mươi vạn quân hùng tráng, nào Lưu Thương, nào Vương Bá nào Cáp Diên, nào Chu Á-Dũng, nào Vương Hữu-Bằng, nào Lý Thái-Hiên. Ta đều đánh bại. Giữa lúc chiến thắng huy hoàng, thì chỉ vì cái vạ Lê Đạo-Sinh, Công-tôn Thi làm ta bị bại.

Phương-Dung thở dài:

- Khổ như vậy đó! Vua Trưng đợi sư tỷ khỏe rồi, sẽ hội nhau bàn kế đối phó. Vấn đề trước mắt, có nên chiếm lại Tượng-quận hay không? Hãy chờ tin tức của Bát-Nạn đã.

Chu Tái-Kênh bật thành tiếng khóc:

- Tại sao đời ta vô dụng như vậy? Tại sao? Xưa kia ta khởi binh với anh cả bị thất bại. Ta khởi binh với con rể bị thất bại. Bây giờ ta lại thất bại ở Tượng-quận. Ta thực vô dụng.

Đào Kỳ đỡ bà ngồi dậy. Tay bưng thuốc kê vào miệng cho bà uống:

- Thưa lão bá, xưa nay anh hùng đâu có phải là người thành công? Triệu Đà đánh Âu-lạc, thành công, mà Hán lẫn Việt đều coi y như một tên gian. Cao-cảnh hầu Cao Nỗ bị chết vì Triệu Đà mà cả Hán lẫn Việt đều coi ngài là anh hùng. Lão bá là phận nhi nữ, dám cùng anh khởi binh, khí phách cho đến nay, hậu thế nghe danh mà kính, mà nể. Trận hồ Động-đình, lão bá làm giặc Hán kinh hồn. Kịp khi đến Lạc-dương, Lão-bá vào Thục, đánh Cửu-long, đại chiến Tượng-quận. Hỏi mấy ai được bằng lão bá? Cháu thân làm Đại tư-mã, mà không bằng lão báù.

Đến đó Đào Nhất-Gia Sún Lé bước vào cung kính:

- Thưa tam ca, thánh giá hoàng-đế giá lâm.

Đào Kỳ, Phương-Dung, Vũ Trinh-Thục lên ngựa ra ngoài thành Phiên-ngung đón rước. Cách đây ba ngày, chiếu từ Mê-linh đến báo cho biết. Trưng hoàng-đế cùng tam công, thượng thư, với các vị Lạc-vương sẽ đến Phiên-ngung họp, bàn định kế hoạch đối phó với năm mặt trận của Quang-Vũ. Chiếu chỉ nói rõ đễ tránh tai mắt của Hán, không nên báo cho dân chúng biết. Ta càng giữ bí mật càng tốt. Vì vậy, Đào Kỳ chỉ dẫn mấy chúa tướng, với đội khinh kị ra ngoài thành đón. Từ xa xa, một đội Thần-ưng bay lượn trên trời xuất hiện. Sún Lé cầm tù và rúc lên một hồi. Thần-ưng từ Phiên-ngung cùng cất cánh hướng về nam. Gặp đoàn Thần-ưng Long-biên. Cả hai hợp làm một. Chúng ca hót líu lo, lượn vòng tròn rất đẹp mắt. Trưng hoàng-đế, Giao-chỉ vương Trưng Nhị ngồi chung trên con voi trắng. Phía trước, một đoàn Thần-tượng xếp hàng năm. Phía sau ba đội thiết kị. Tổng số chưa quá ngàn người, mà khí thế như thiên binh vạn mã.

Phương-Dung hô lớn:

- Bọn thần cung nghinh thánh giá hoàng-đế.

Vua Trưng từ bành voi, vọt lên cao. Ngài mặc quần áo vàng. Dây lưng đỏ tà tà đáp xuống, trông như một thiên tiên. Ngài phất tay nói:

- Các sư bá, sư thúc, sư huynh, sư đệ, sư muội không nên đa lễ.

Các tướng thấy cánh tay trái ngài cùng các đại thần đều thắt vòng khăn đen. Họ ngơ ngác, định hỏi. Giao-chỉ vương Trưng Nhị giải thích:

- Hoàng thượng ban chỉ cho tất cả chúng ta đều để tang Tượng-quận.

Vua Trưng cùng đại thần và đoàn tướng sĩ của Đào Kỳ nhập làm một, vào thành Phiên-ngung. Dọc đường ngài hỏi thăm chi tiết về tình hình hai bên. Đào Kỳ nhất nhất tấu trình. Ngài phán:

- Lĩnh-Nam mất Tượng-quận, lòng ta đau thực. Song có một điều ta không sợ hãi. Vì thấy tình giữa sư bá, sư thúc, sư huynh, sư đệ của chúng ta vẫn thắm thiết, vẫn quyết tâm, vẫn một lòng một dạ sống chết với nhau. Ta không sợ Quang-Vũ. Dù chúng ta có thất bại, chúng ta vẫn là anh hùng muôn đời.

Trưng vương nói với Đào Kỳ:

- Nhớ ngày nào sư đệ, Phương-Dung bảo ta giả làm đệ tử chú Đào Thế-Hùng, đến phủ Lĩnh-nam công... Bấy giờ, trong tay chúng ta, một tên quân không có, một tấc đất cũng không. Bây giờ ta mới thua một trận Tượng-quận, mà vẫn còn năm quận với mấy chục vạn hùng binh. Hán dốc quân nghiêng nước đánh Lĩnh-Nam, nếu có chiếm được cũng phải mất trăm vạn quân.

Đào Kỳ thỉnh vua Trưng vào đại sảnh đường. Năm vị Lạc-vương, tam công, sáu vị thượng thư, cùng các tướng súy hiện diện đầy đủ. Hoàng-đế thân hỏi thăm từng người một. Ngài ban chỉ dụ:

- Trẫm mời các vị tới đây hội, hầu chúng ta bàn định kế hoạch đối phó với các đạo quân của Quang-Vũ. Vậy Đào hiền đệ cho ta biết tình hình chung, kể từ sau trận hồ Động-đình.

Đào Kỳ đứng dậy kính cẩn:

- Kể từ sau trận hồ Động-đình. Đúng như kế hoạch. Lĩnh-Nam gửi Chu lão bá, mẫu thân của thần cùng Lương Tùng đến Lạc-dương, giúp Chu Tường-Qui, cùng theo dõi tin tức. Phái đoàn bắt liên lạc được với cao nhân phái Cửu-chân là Chu Kim-Hựu, Trần Km-Hồ, hai vị hiện làm đại thần ở triều Hán. Phái đoàn đã làm cho Quang-Vũ truất phế Quách hậu cùng với thái tử, đưa Âm quí phi lên làm hoàng hậu. Con bà được phong thái tử. Phe Âm hậu chủ thân Lĩnh-Nam. Phái đoàn đã trình bày bản đồ kho tàng giả, khiến Mã thái-hậu muốn đánh Nam-hải. Giữa lúc sắp thành công, thì Quang-Vũ sai Vương Bá tổng trấn Thành-đô thay Ngô Hán, hầu Ngô Hán đánh chiếm bảy thành còn lại của Ích-châu. Nhờ Chu lão bá, thân mẫu thần, với Trần Năng giúp sức, Công-chúa Nguyệt-Đức Phùng Vĩnh-Hoa đánh bại bốn đạo quân tổng cộng hai mươi vạn của Ngô Hán. Giữa lúc chiến thắng vẻ vang ở Thục, thì xảy ra vụ Lê Đạo-Sinh.

Vua Trưng phán:

- Có một điều, ta thắc mắc mãi không nghĩ ra. Kế hoạch chúng ta dẫn dụ Mã thái-hậu áp lực với triều đình, đem quân đánh xuống Nam-hải, chúng ta nhân đó tiêu diệt lực lượng thủy quân Hán. Thế mà Quang-Vũ quyết định ngược lại, không cho đánh xuống Nam-hải, mà đánh Tượng-quận. Ta có cảm tưởng Quang-Vũ biết kế hoạch của ta. Không lẽ trong chúng ta, có gian tế của Hán?

Triệu Anh-Vũ lắc đầu:

- Tâu bệ hạ! Cứ lý suy ra, không thể có gian tế Hán. Nếu trong chúng ta có người làm gian tế Hán, bất quá để mưu cầu công danh. Thế mà trong chúng ta, ai cũng đều có công danh rồi. Không lẽ lại có người đần độn đến độ bán bò tậu ễnh ương? Có lẽ khi triều thần tâu với Quang-Vũ đánh xuống Nam-hải. Quang-Vũ biết rõ kế hoạch của Mã thái-hậu chỉ với mục đích đoạt kho tàng, vì vậy y làm trái lại mà thôi.

Giao-chỉ vương Trưng Nhị xua tay:

- Thôi được! Chúng ta bỏ qua truyện đó. Nào bây giờ Công-chúa Bát-Nạn hãy cho chúng ta biết tình hình Tượng-quận từ khi lọt vào tay Hán đã.

Công-chúa Bát-Nạn Vũ Trinh-Thục đứng lên tường trình:

- Lê Đạo-Sinh dùng chiếu chỉ của Quang-Vũ, phong chức tước cho các Lạc-hầu người Hán. Dẫn dụ họ Bình man qui Hán. Ai nghe theo, y để nguyên, cho giữ chức vụ cũ. Ai không nghe, y giết cả nhà rồi cử người khác lên thay.

Bà nói đến đó, các tướng soái cùng nghiến răng căm hận Lê Đạo-Sinh. Trưng hoàng-đế thở dài:

- Cứ mỗi lần nghĩ đến thái sư thúc Lê Đạo-Sinh trẫm lại tưởng nhớ đến Đào Vương-gia. Ngày nào, trẫm đang công thành Luy-lâu. Vương-gia khẳng khái thay trẫm, với ý định dùng Đào Kỳ, Phương-Dung giết thầy trò Lê thái sư thúc, hầu trừ hoạn cho Lĩnh-Nam. Trẫm nghĩ tình đồng môn, xin tha cho người, mong người hối lỗi. Nào ngờ, chứng nào, tật ấy. Than ôi! Trẫm không minh mẫn bằng Đào vương.

Bát-Nạn tiếp:

- Suốt mấy năm nay Đại tư-mã Bắc-bình vương Đào Kỳ có chương trình huấn luyện tráng đinh khắp Lĩnh-Nam. Khiến họ trở thành chiến binh thiện chiến. Vì vậy khi Lạc-hầu đem tráng đinh làm phản. Lê Đạo-Sinh có một quân số lớn. Trong vòng nửa tháng, y tập họp quân các trang đồng nổi dậy. Tuy nhiên trong trận đánh với quân đoàn sáu Tây-vu. Số thiệt hại lên đến bảy vạn người. Lê Đạo-Sinh chiếm được Tượng-quận, mà các Lạc-hầu ấm ức bất phục, vì con em trang ấp của họ chết nhiều quá. Khắp Tượng-quận trắng khăn tang. Người Hán thù hận Quang-Vũ thấu xương tủy, họ biết rằng Quang-Vũ đánh Tượng-quận không do lòng thương họ, mà dùng tính mệnh con em họ vào tham vọng bảo vệ triều Hán. Kết quả, họ sống với Lĩnh-Nam thì hạnh phúc, nay vì họ nghe lời Quang-Vũ vơí Lê Đạo-Sinh mà con em họ chết, nhà tan cửa nát.

Ngưng lại một lát cho thính giả theo kịp. Bà tiếp:

- Đen cho chúng ta! Giữa lúc đó, lại xảy ra cuộc tranh chấp giữa Vương Nguyên với Công-tôn Thi. Hai bên đánh lẫn nhau. Ngô Hán thừa cơ đem đại binh diệt cả hai phe. Quang-Vũ cho Ngô rút về Lạc-dương rồi cử Vương Bá đem quân Thục xuống Tượng-quận trấn đóng.

Vua Trưng ngắt:

- Qua vụ này ta thấy Quang-Vũ rất thâm. Mấy năm trước y dụ Công-tôn Thi phản Thục. Thi tiến đến đâu. Y cho Ngô Hán tiếp thu đến đó. Đã vậy y còn giả nhân, giả nghĩa rằng Ngô dẫn quân tiếp ứng, trấn thủ các thành dùm. Bây giờ đối với Lê Đạo-Sinh cũng thế. Y phong cho Lê làm Thứ-sử Giao-châu. Thế mà vừa chiếm xong Tượng-quận, y cho Vương Bá đem quân trấn đóng các thành, rồi y thúc Lê đem quân đánh Quế-lâm. Y dùng người Việt đánh người Việt.

Bát-Nạn tiếp:

- Trước đây Lê thuyết các Lạc-hầu Hán rằng: Hán đem đại quân xuống. Lĩnh-Nam dùng quân gốc người Hán giết người Hán. Sao bằng trở về Hán, con em không bị đi chiến trận. Nay Tượng-quận về Hán. Tráng đinh bị bắt trọn, xung vào các đạo quân của Lê. Đám Lạc-hầu tối mắt, vì được làm quan lớn, còn dân chúng bất mãn muốn nổi lên, thì không còn người lãnh đạo. Hiện dân chúng oán than các Lạc-hầu Hán, nhưng Hán bỏ ngoài tai lời than van. Họ thu thuế nặng gấp ba lần chúng ta.

Công-chúa Thánh-Thiên hỏi:

- Còn người Việt ở Tượng-quận, số phận họ ra sao?

Công-chúa Bát-Nạn đáp:

- Khi Tượng-quận thuộc Lĩnh-Nam, Tượng-quận vương cho người Việt hợp thành trang ấp riêng. Lê Đạo-Sinh đến dụ họ theo. Họ chống lại. Lê đem quân đến đánh. Một số trang ấp chiến đấu đến cùng. Một số khác, bỏ chạy xuống Giao-chỉ, Quế-lâm.

Vua Trưng ban chỉ dụ:

- Chúng ta không cần chiếm Tượng-quận. Chiếm lại ít nhất hao tốn năm vạn người. Trong khi số tráng đinh Tượng-quận bị Lê Đạo-Sinh bắt xung quân bị tiêu diệt hết. Cuối cùng ta được một Tượng-quận điêu tàn, vườn không, nhà trống, toàn trẻ thơ, người Hán già, thì ích gì? Bây giờ Lê Đạo-Sinh có mang đám tráng đinh Hán ở Tượng-quận đánh vào Quế-lâm, đạo binh đó không có tinh thần, lại ô hợp. Chúng ta chỉ cần đánh một trận là tan. Cứ để Tượng-quận trong tay Hán. Dân chúng khổ sở, sẽ trốn sang Quế-lâm, Giao-chỉ. Khiến dân chúng hai nơi này lấy đó làm gương.

Công-chúa Bát-Nạn tiếp:

- Sau khi Ngô Hán thắng Thục, được thăng lên làm Đại tư-mã. Trong khi Mã Viện chiếm được Kinh-châu, đáng lý ra Quang-Vũ phải thăng chức tước cho Viện. Nhưng y nghi ngờ Mã, thành ra lấy cớ Mã bại trận hồ Động-đình, coi như không có công trạng. Mã có ý đợi Ngô Hán đánh Thục. Vương Bá đánh Tượng-quận, Đoàn Chí đánh Nam-hải... Lĩnh-Nam phải chống đỡ với ba mặt trận, tinh lực hao mòn, bấy giờ y mới đánh xuống, hầu chiếm đất. Hiện y án binh bất động, thao luyện sĩ tốt. Chỉ có Đoàn Chí bị đốc thúc tiến quân.

Vua Trưng nói với Bắc-bình vương Đào Kỳ:

- Mặt Tượng-quận coi như yên. Mặt trận hồ Động-đình cũng không đáng sợ. Bây giờ chính Quang-Vũ chỉ dụ Lưu Long, Đoàn Chí đánh xuống Nam-hải, lại thêm Mã thái-hậu đốc thúc nữa, thì mặt trận này sẽ khủng khiếp lắm. Hiện Đoàn Chí mới được cải phong làm Lâu-thuyền tướng quân nhỏ bé. Tất y cố đánh thắng một trận, để được phong chức Đô-đốc. Y sẽ dùng thủy quân vùng Mân, Triết đánh chiếm đảo Hải-nam. Mặt khác y cho một đạo đánh vào phía nam Cửu-chân. Hai đạo này đều thuộc hư cả. Chỉ có đạo đánh vào của Hổ-môn, hầu cắt Nam-hải làm hai là thực. Trong khi Lưu Long đánh thẳng xuống bằng đường bộ. Vậy Đào hiền đệ điều quân thế nào?

Bắc-bình vương Đào Kỳ đứng lên, ban lệnh:

- Đạo Quế-lâm phải rút về biên giới Quế-lâm, Tượng-quận phòng Lê Đạo-Sinh. Nếu Lê đánh sang, bằng mọi giá phải tiêu diệt đạo quân ô hợp của y trong chớp nhoáng, khiến Vương Bá không tiếp cứu kịp. Lê bị bại, ắt Vương Bá cố thủ Tượng-quận, chứ không dám xua quân đánh sang. Các vị sư bá Lươn Hhồng-Châu, Đinh Công-Thắng, Triệu Anh-Vũ và sư thúc Phan Đông-Bảng có thừa tài năng mang quân địa phương tiếp ứng. Mặt Quế-lâm không lo nữa.

Ông nói với Phật-Nguyệt:

- Mặt trận Trường-sa. Công-chúa Phật-Nguyệt mới thắng Mã Viện, Lưu Long. Chỉ cần đạo Hán-trung với các đạo thủy quân hồ Động-đình cũng đủ phòng Mã Viện. Không biết Công-chúa có cần thêm quân nữa không?

Phật-Nguyệt đứng dậy:

- Đủ rồi! Nhược bằng Mã đem đại quân xuống. Tôi đủ sức cố thủ trong một năm. Bấy giờ Vương-gia đem quân tiếp ứng cũng còn kịp.

Các tướng soái cùng đưa mắt nhìn Phật-Nguyệt. Nếu họ cứ nghe danh bà, chỉ với mười vạn quân, đánh tan ba mươi vạn hùng binh Mã Viện, chắc ai cũng tưởng bà là người uy vũ, tướng mạo đanh thép. Nay bên Kinh-châu, Mã Viện có hai mươi vạn quân. Mà bà thản nhiên coi như không đáng kể. Nhìn Phật-Nguyệt, họ chỉ thấy một thiếu nữ xinh tươi, da trắng, dáng người thanh nhã, ẻo lả, nói năng chậm chạp. Có ai ngờ đâu bà là một đại tướng có tài nghiêng trời lệch đất.

Bắc-bình vương Đào Kỳ tiếp:

- Mặt trận Nam-hải, chúng ta có ba đạo binh: Đạo Giao-chỉ do xá muội Đào Phương-Dung thống lĩnh. Đạo Nam-hải do Đông-Triều Công-chúa Lê Chân. Đạo Nhật-nam do Nghi-hòa Công-chúa Quế-Hoa, Quỳnh-Hoa. Thêm đạo hải quân của Trấn-nam vương Vương Phúc với Công-chúa Gia-hưng Trần Quốc. Về tướng soái, còn Khúc-giang ngũ hùng. Như vậy không biết Công-chúa Thánh-Thiên có cần tiếp viện không?

Công-chúa Thánh-Thiên lắc đầu:

- Không cần! Hiện bên Hán không có tướng nào giỏi thủy chiến bằng Công-chúa Gia-hưng. Mục đích của chúng ta là tiêu diệt thủy quân Hán. Với tài dùng binh của Trấn-nam vương, với tài thủy chiến của Công-chúa Gia-hưng. Ta không sợ Hán.

Trấn-nam vương Vương Phúc đứng lên nói:

- Tâu bệ hạ! Binh thư nói: Tướng ngoài trận tiền, không nhất thiết nghe lệnh vua. Thần chỉ xin một điều: Trong khi đánh nhau với Đoàn Chí, nếu thần bị bại thì xin bệ hạ, hoặc Đào sư huynh hoặc Công-chúa Thánh-Thiên sẽ can thiệp, giúp đỡ thần. Còn trường hợp thần thắng, thần chỉ xin được toàn quyền đuổi theo giặc. Có như vậy, mới diệt được tiềm lực thủy quân Hán.

Vua Trưng gật đầu:

- Trẫm chuẩn tấu cho Vương đệ.

Sau cái gật đầu của ngài, ngài chợt thấy Vương Phúc, Trần Quốc đưa mắt nhìn nhau, trên mặt đều hiện ra vẻ vui mừng. Ngài ngẫm nghĩ:

- Cái gì đây? Cặp vợ chồng này ăn ý với nhau hơn cặp Kỳ, Dung nhiều. Chắc họ mưu một việc gì to tát chứ không sai. Nhưng họ không phản ta là được rồi.

Cửu-chân vương Đô Dương tâu:

- Thục tuy mất. Mà số dũng sĩ Thiên-sơn chạy sang Giao-chỉ tới hơn nghìn. Thần xin bệ hạ chuẩn tấu, để lão bá Chu Tái-Kênh, cùng Yên-Lãng Công-chúa, dẫn đám dũng sĩ Thiên-sơn đột nhập Kinh-châu, ám sát quan lại, đốt lương thảo, làm rối loạn hậu phương, khiến Mã Viện không thể đem quân đánh xuống hồ Động-đình.

Chu Tái-Kênh đứng dậy vỗ bao kiếm:

- Cháu Đô Dương tâu thực đúng ý mụ già. Trần Năng! Con với sư mẫu làm việc này thú vị đấy.

Trường-sa vương Công-tôn Thiệu đứng lên khóc:

- Trong Thiên-sơn thất hùng! Nay chỉ còn một mình thần. Thêm sư đệ Vũ Chu. Thần dám xin bệ hạ thương tình, cho bọn thần được theo Chu lão bá hành sự.

Trưng hoàng-đế đưa mắt nhìn Tể-tướng Phương-Dung hỏi ý kiến. Phương-Dung lắc đầu:

- Công-tôn sư huynh! Mặt trận Nam-hải rất quan trọng. Sư huynh với Vũ Chu sư huynh có vũ dũng, lại thêm tài dùng binh. Xin hai vị theo giúp Công-chúa Thánh-Thiên thì hơn.

Trưng hoàng-đế nói với Phùng Vĩnh-Hoa:

- Công-chúa Nguyệt-Đức! Trước đây tể tướng Phương-Dung trấn tại triều. Để Công-chúa trấn Tượng-quận. Nay tể tướng Phương-Dung phải ở cạnh Bắc-bình vương hầu tiếp ứng các mặt. Vậy Công-chúa về Giao-chỉ lo việc triều chính với trẫm.

Bắc-bình vương tiếp:

- Đoàn Chí cho đạo thủy quân đánh vào Cửu-chân. Cửu-chân vương Đô Dương thừa sức đối phó. Tuy vậy phải đề phòng. Biết đâu đạo này không đổ bộ Giao-chỉ. Không biết Giao-chỉ có đủ sức phòng vệ không?

Giao-chỉ vương Trưng Nhị gật đầu:

- Hiền đệ an tâm. Đánh giặc thì khó, chứ thủ thì dễ. Chỉ cần ba tháng giặc hết lương, ắt phải rút. Trong khi ta có khả năng cố thủ một năm.

Đô-đốc thủy quân Giao-chỉ Tử-Vân đứng dậy:

- Đại ca đừng lo. Đội Giao-long binh Giao-chỉ của em tới hai ngàn người với đội chiến thuyền nhỏ, nhẹ. Em có đủ sức dụ chiến thuyền lớn của Hán vào các sông. Trong sông nhỏ, mình quen địa thế, chúng lạ. Em sẽ tiêu diệt chúng.

Trưng đế hài lòng. Ngài mỉm cười.

Bắc-bình vương Đào Kỳ quen lệ hỏi:

- Có ai thắc mắc gì không?

Đào Nhất-Gia Sún Lé đứng dậy:

- Sư huynh! Mặt trận Nam-hải có tới ba quân đoàn Tây-vu. Quân đoàn một của Sún Rỗ, Sa-Giang, quân đoàn ba của Sún Lùn, quân đoàn bốn của Sún Đen. Với bốn quân đoàn, mà bọn chúng em thì cá mè một lứa, không đứa nào chỉ huy được đứa nào. Em đề nghị sư huynh cử sư tỷ Hồ Đề tổng chỉ huy mới được.

Đào Kỳ lắc đầu:

- Không được. Hồ sư tỷ phải ở cạnh ta để tổng chỉ huy toàn quốc. Vậy ta đề cử sư đệ theo cạnh Công-chúa Thánh-Thiên, thống lĩnh lực lượng Tây-vu.

Bát-Nạn Công-chúa cũng nói:

- Vì tầm mức quan trọng của mặt trận Nam-hải. Tôi cử phó tướng Phùng Thị-Chính của tôi, trợ giúp Thánh-Thiên.

....

Công-chúa Thánh-Thiên dẫn Đào Nhất-Gia, Phùng Thị-Chính, Công-tôn Thiệu, Vũ Chu trở về Nam-hải. Bà truyền Đào Nhất-Gia cho Thần ưng mang thư mời tất cả các tướng soái về nhận lệnh. Ba hôm sau các tướng tề tựu động đủ. Bà mượn soái thuyền của Công-chúa Gia-hưng Trần Quốc làm nơi hội. Hầu tránh tai mắt tế-tác Hán.

Bà thăng trướng:

- Chúng ta lĩnh nhiệm vụ rất nặng: Chống lại mười vạn thủy quân, hai mươi vạn bộ kị Hán. Còn thêm trách vụ tiêu diệt thủy quân của Đoàn Chí. Như vậy mặt trận sẽ chia làm hai: Phần trên bờ và phần trên biển. Phần trên bờ đích thân tôi đảm trách. Phần trên biển do Công-chúa Gia-hưng với Trấn-nam vương đảm trách.

Bà hỏi Phùng Thị-Chính:

- Em hiện phó thống lĩnh tế tác Lĩnh-Nam. Em cho biết tình hình Hán.

Phùng Thị-Chính thưa:

- Hán hiện có hai lực lượng chính. Lực lượng thủy do Đoàn Chí thống lĩnh trước đây có bốn trăm chiến thuyền. Y mới đóng thêm hai trăm chiếc nữa. Thành sáu trăm, với mười vạn quân. Còn bộ binh do Lưu Long thống lĩnh với quân số hai mươi vạn, gồm mười bốn vạn bộ, sáu vạn kị. Các tướng có Liêu-đông tứ-ma, thêm Sầm Anh, Phùng Đức là sư thúc Sầm Bành, Phùng Dị. Võ công chúng cao ngang vơí Khất đại phu và Đại tư-mã Đào. Tin mới nhất, dường như Mã thái-hậu cũng có mặt ở bản dinh Lưu Long.

Thánh-Thiên suy nghĩ một lúc, rồi nói:

- Vậy quyết tâm của Quang-Vũ là dùng thủy binh đánh xuống đảo Hải-nam rồi tiến vào vịnh Giao-chỉ. Còn quyết tâm của Mã thái-hậu là đánh xuống Nam-hải chiếm kho tàng giả. Tôi ước tính, Lưu Long sẽ xuất bốn đạo binh khác nhau. Một đạo đánh Khúc-giang, một đạo đánh Phụng-hoàng, một đạo đánh Thường-sơn và một đạo đánh Đông-sơn. Nỗ lực chính của y lúc đầu là chiếm Đông-sơn, Thường-sơn cho vừa lòng Mã thái-hậu. Còn hai đạo Khúc-giang, Phụng-hoàng chỉ là hư. Sau khi chiếm Đông-sơn, Thường-sơn, hai đạo Khúc-giang, Phụng-hoàng từ hư trở thành thực. Vì vậy mặt trận Đông-sơn, Thường-sơn sẽ nổ ra lớn vô cùng. Ta cần hai tướng thực can đảm, thực tài trí trấn thủ Đông-sơn, Thường-sơn.

Công-tôn Thiệu nói:

- Nếu Công-chúa không chê tôi tài hèn, sức mọn. Xin cho tôi trấn thủ Thường-sơn.

Thánh-Thiên gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ thế. Trong các tướng hiện diện, ngoài sư huynh, không ai đảm nhận nổi. Có điều trấn thủ Thường-sơn lành ít, dữ nhiều. Tôi không đang tâm để sư huynh ở đó.

Đào Nhất-Gia đứng dậy nói:

- Tráng sĩ xuất trận, không chết cũng bị thương. Nếu sợ chết, thì đừng xuất trận. Công-tôn đại ca. Chúng mình đánh nhau vỡ đầu rồi kết bạn. Em xin trấn thủ Thường-sơn với đại ca. Có một điều tiểu đệ xin thưa trước với sư tỷ. Trận đánh Thường-sơn nguy hiểm như vậy, đệ sẽ mang quận chúa Lý Lan-Anh theo. Lỡ có chết, vợ chồng cùng chết cho sướng.

Thánh-Thiên hài lòng:

- Thêm Sún Lé nữa, tôi mới an tâm. Vậy Vương-gia lĩnh hai vạn binh, đến Thường-sơn lập đồn chống giặc. Xin Vương-gia để tâm, Mã thái-hậu tưởng có kho tàng tại đây. Ắt mụ đốc xuất Lưu Long đánh bằng được, dù hao tổn binh mã. Tôi muốn mượn Thường-sơn, Đông-sơn làm mồ chôn quân Hán.

Bà hỏi Sún Lé:

- Em định mang lực lượng nào đến Thường-sơn?

- Thường-sơn là mồ chôn quân Hán. Vậy cần một quân đoàn Tây-vu. Em đề nghị để quân đoàn bốn của Đào Lục-Gia Sún Đen. Thêm năm dàn Thần-nỏ.

Thánh-Thiên chấp thuận. Bà hỏi:

- Ai sẽ trấn thủ đảo Đông-sơn?

Vũ Chu đứng dậy khảng khái nói:

- Tiểu tướng xin tình nguyện.

Nam-hải vương Trần Nhất-Gia xen vào:

- Tôi đề nghị thế này. Tổng trấn Thường-sơn vẫn là Công-tôn vương huynh. Xin để tứ đệ phó tổng trấn. Tổng trấn Đông-sơn vẫn là Vũ tướng quân. Xin để ngũ đệ làm phó tổng trấn.

Thánh-Thiên quyết định:

- Vũ sư huynh lĩnh hai vạn quân, cùng Trần ngũ sư bá, trấn ngự đảo Đông-sơn. Tôi xin cử thêm năm dàn Thần-nỏ.

Bà đứng dậy kính cẩn nói với Nam-hải vương:

- Sư bá cùng các vị Trần nhị, tam trấn thủ đảo Hải-nam, dọc bờ biển cho tới Tĩnh-hải. Nếu Đoàn Chí mạo hiểm vượt biển đánh xuống. Xin sư bá rút lui vào đất liền. Đợi thủy quân Hán đổ bộ rồi. Sư bá tung kỳ binh đánh úp. Tất chúng bại. Phía sau chúng, Tử-Vân sẽ chặn đường về.

Bà nói với Trần Quốc:

- Kinh nghiệm trận hồ Động-đình, đánh trên biển cần Thần-phong, Thần--ưng vậy ta cho sư muội hai sư Thần-phong, hai sư Thần-ưng, hai mươi dàn Thần-nỏ do Thần-nỏ Âu-Lạc tứ hùng điều khiển. Ta tăng viện cho em đội Giao-long binh nghìn người, đích thân Mai-Động ngũ hùng thống lĩnh.

Tướng Thục là Ngụy Đảng đứng lên nói:

- Trước đây tiểu tướng cùng sư đệ Cao Cảnh-Kiệt giữa trận kết bạn. Nay Thục mất, tiểu tướng theo về Lĩnh-Nam. Xin cho tiểu tướng theo Thần-nỏ Âu-Lạc tứ hùng.

Thánh-Thiên chấp thuận. Bà tiếp:

- Đạo quân Nhật-nam được chiến thuyền chuyên chở, đổ bộ lên Phúc-môn, với nhiệm vụ đốt lương thảo địch, cùng thiêu hủy các xưởng đóng chiến thuyền của Đoàn Chí.

Công-chúa Nghi-hòa Quế-Hoa hỏi:

- Sau khi đốt lương thảo địch. Tôi sẽ rút về, hay tiếp tục đánh chiếm các thành địch.

Thánh-Thiên suy nghĩ một lát đáp:

- Công-chúa Gia-hưng, thống lĩnh thủy chiến sẽ quyết định. Chúng ta chỉ quyết định những gì trên lãnh thổ Lĩnh-Nam. Còn trên lãnh thổ Trung-nguyên để Trấn-nam vương.

Bà gọi Lê Chân, Đàm Ngọc-Nga, Đào Phương-Dung, Lê Ngọc-Trinh:

- Bây giờ đến phần chúng ta. Lưu Long cho xuất hai đạo binh đánh thẳng xuống Nam-hải. Hai đạo này hư. Mục đích cầm chân ta, để chúng đánh Thường-sơn, Đông-sơn. Ta cần dụ cho chúng đuổi vào sâu trong đất Lĩnh-Nam, rồi chặn đường về, tiêu diệt.

Bà trao binh phù cho Lê Chân, Đàm Ngọc-Nga:

- Hai vị thống lĩnh đạo binh Nam-hải cho một bộ phận đóng Khúc-giang. Một bộ phận kéo lên đóng ở Long-nam. Thấy quân Hán đến thì đánh cầm chừng rồi rút về Khúc-giang. Mặc cho giặc vây phủ. Đợi khi có lệnh, sẽ đổ quân đuổi giặc.

Bà gọi Đào Phương-Dung:

- Sư muội thống lĩnh đạo binh Giao-chỉ. Chia một phần trấn đóng Phụng-hoàng. Một phần đem lên đóng ở Đại-phố. Thấy quân Hán đến, đánh cầm chừng, rút lui về giữ Phụng-hoàng. Đợi có lệnh, sẽ đổ ra đánh.

Các tướng lục tục lên đường.

Công-tôn Thiệu cùng Trần Tứ-Gia, Đào Nhất-Gia, Đào Lục-Gia lên đường đi Thường-sơn.

Núi Thường-sơn nằm sát bờ biển, trông ra khơi, mờ mờ thấy đảo Đông-sơn. Công-tôn Thiệu dẫn Sún Lé cùng đi nghiên cứu địa thế quanh núi rồi trở về họp chư tướng, hường dẫn họ đào hầm hố, làm hàng rào phòng giặc.

Ông bàn với Sún Lé, Sún Đen:

- Ý Công-chúa Thánh-Thiên muốn dùng Thường-sơn, Đông-sơn làm nơi tiêu diệt tiềm lực quân Hán. Bởi Mã thái-hậu theo trong quân Lưu Long thì bằng mọi giá bà ép Lưu Long phải chiếm được hai núi. Chúng ta phải chấp nhận nguy hiểm, khi chúng ta giết quân Hán hết đợt này, Lưu cũng sẽ tung đợt khác vào. Công-chúa Thánh-Thiên ước lượng với hai vạn người, một quân đoàn Tây-vu, chúng ta tiêu diệt khoảng năm vạn binh Hán. Trong khi Lưu Long tung toàn bộ quân đánh chúng ta, y bỏ trống vùng sau lưng là Mân, Triết. Như vậy Công-chúa Trần Quốc, bất thần đổ lên đốt hết lương thảo, chiến thuyền của chúng mới dễ thành công.

Đào Nhất-Gia đồng ý:

- Chúng ta hãy dùng hết khả năng quân đoàn Tây-vu. Còn binh sĩ, ta cần tiết kiệm xương máu. Trường hợp bất khả kháng, mới phải hy sinh binh tướng. Điều thứ nhì, chúng ta có hai vạn người, với hàng vạn thú rừng, lương thực đầy đủ, đóng trên núi, cần bảo vệ ngọn thác chảy ra phía đông. Nếu không e quân chết khát hết.

Trần Tứ-Gia bàn:

- Theo Công-chúa Bát-Nạn cho biết, Lưu Long sai Phùng Đức dẫn ba vạn bộ, hai vạn kị tiến đánh Thường-sơn. Phùng Đức võ công cực cao. Tôi không phải đối thủ của y. Tuy nhiên tuổi y đã gần sáu mươi, lại không quen điều binh khiển tướng. Chúng ta cần chọc cho y nổi giận, mới dễ thắng thế.

Đào Nhất-Gia cười:

- Gì chứ trêu chọc cho địch giận là võ công của bọn đệ tử Tây-vu. Sư bá yên tâm. Cháu sẽ chọc cho y tức đến điên người lên.

Chàng ghé tai Trần Tứ-Gia, Công-tôn Thiệu nói nhỏ một lúc. Hai người ôm bụng cười, cười đến chảy nước mắt ra. Trần Tứ-Gia gật đầu:

- Tuy vậy, cháu phải cẩn thận. Chớ để Phùng Đức tới gần. Võ công y rất cao. Có lẽ Lưu Long đi theo Phùng Đức.

Đào Nhất-Gia hỏi Đào Lục-Gia:

- Này Đen, các tướng soái quân đoàn ra sao?

- Còn ra sao nữa? Đệ tử Tây-vu đứa nào chẳng giống đứa nào. Mày định dàn trận ra sao? Tao để mày định liệu. Mày khôn hơn tao. Chị Thánh-Thiên phong mày làm chúa tướng, thì tao phải tuân lệnh mày.

Đào Nhất-Gia thăng trướng:

- Từ Bình-hòa đến Thường-sơn chỉ có một đường duy nhất. Con đường phải qua ngã ba sông Chương-giang, Đông-khê. Lưu Long tất cho tiến quân đến Bình-hòa rồi chia làm hai cánh. Một cánh vượt sông Chương-giang dùng con đường Đông-vu, đánh vào tây Thường-sơn. Một cánh đổ bộ qua sông Đông-khê, dùng con đường Quan-ba đánh vào nam Thường-sơn. Đạo làm tướng sợ nhất đánh đến địa phương nào trùng với tên mình. Như hồi Sầm Bành đánh đến Bành-vong bị Đào tam sư huynh giết chết. Con đường Quan-ba phải qua đèo Tuyệt-long. Con đường Đông-vu qua đèo An-phùng. Lưu Long sợ cái tên Tuyệt-long, có nghĩa là con rồng bị giết. Y sẽ đi đường An-phùng, để Phùng Đức theo đường Tuyệt-long. Lưu Long muốn lập công với Mã hậu, ắt y đem kị binh đi trước. Để Phùng Đức đem bộ binh đi sau. Chúng ta cần tiêu diệt đạo binh của Lưu Long. Còn đạo bộ binh của Phùng Đức, thì dễ đối phó.

Công-tôn Thiệu thấy Sún Lé ước tính địa hình, địa vật, lý luận đâu ra đấy. Ông gật đầu tỏ vẻ tán thưởng cậu nghĩa đệ, tuổi mới hai mươi hai mà đã có tài đại tướng.

Đào Nhất-Gia ghé tai Đào Lục-Gia thì thầm một lúc, rồi ra lệnh:

- Ta thống lĩnh đạo binh ngăn giặc ở Đông-vu, Chương-giang với các sư Hổ, Báo, Hầu, Long, Tượng. Còn Ưng, Ngao, Phong giao cho Đen trấn thủ Thường-sơn. Ta đóng bộ chỉ huy ở đèo An-phùng.

Suốt đêm các sư Hổ, Báo, Hầu, Long, Tượng lên đường. Đào Nhất-Gia dặn dò các chúa tướng chi tiết kế hoạch, rồi chàng leo lên ngọn cây cao quan sát. Rừng núi Đông-vu trông im lìm hiền hòa. Có ai ngờ dưới các bụi cây, đội thú rừng của quân đoàn bốn Tây-vu phục sẵn chờ địch.

Mặt vừa trời lên cao, xa xa bụi bay mù mịt. Đào Nhất-Gia nói vọng xuống:

- Thằng Lưu Long tiến quân trước. Chưa thấy quân của thằng Phùng Đức. Thằng Lưu Long khôn bỏ mẹ. Nó đem toàn bộ thiết kị theo. Còn bộ binh chắc giao cho tên họ Phùng.

Chàng xuống đất, ẩn vào lùm cây rậm rạp.

Từ bên kia sông Chương-giang. Lưu Long cùng đoàn thiết kị đã tới. Y dừng quân quan sát. Ngay bến Đông-vu, một lá cờ ngũ sắc bay phất phới. Lưu Long ngần ngại chưa muốn cho quân vượt sông. Tham tướng Mã Huống bàn:

- Chúng ta dồn quân, ắt giặc biết trước. Giặc biết trước, thì chúng có hai đường lối hành động. Một là chúng bỏ chạy. Hai là chúng phục binh chặn đánh. Xin Quân-hầu cẩn thận.

Lưu Long quan sát một lúc, thấy cây cối um tùm, không có vết tích gì. Y lắc đầu:

- Nếu chúng phục binh, đời nào chúng kéo cờ để cho ta biết trước ? Chắc chúng sợ hãi, bỏ chạy rồi, nên chúng kéo cờ hù ta đấy. Thôi cứ qua sông. Ngươi ở bên này đốc xuất. Ta qua trước.

Mã Huống là anh Mã Viện. Y có tài văn võ như em. Song từ lâu rồi, y không hiển đạt. Lần này được cử làm tham quân cho Lưu Long, đi theo Mã thái-hậu, y hy vọng lập công, kiếm tước hầu. Y nói:

- Quân-hầu ở bên này điều động, để tôi qua trước.

Mã Huống ra lệnh cho đoàn thiết kị vượt sông. Nước sông Chương-giang không sâu cho lắm. Ngựa lội qua được. Vừa qua đến nơi, Mã Huống dàn quân đề phòng. Y quan sát nghe ngóng. Không thấy động tĩnh gì, y cầm cờ phất. Bên kia, Lưu Long cho đoàn thứ nhì qua. Phút chốc hơn hai nghìn thiết kị vươt sông. Mã Huống dẫn quân lên đường. Vừa đi được nửa dậm, quân ùn lại. Tiền quân báo:

- Phía trước có một cái đài bằng gỗ ngăn mất lối đi. Trên đài có đôi trai gái ngồi tấu nhạc. Xung quanh hơn chục đười ươi đứng hầu.

Mã Huống vội phi ngựa lên quan sát. Dù cách nhau mấy năm, y cũng nhận ra người con trai là Sún Lé, người con gái là quận chúa Lý Lan-Anh. Lý Lan-Anh đánh đàn. Sún Lé thổi tiêu. Bên cạnh hơn mười con đười ươi hầu hạ. Con dâng nước, con dâng trái cây.

Đào Nhất-Gia cười lớn:

- Mã tướng quân! Từ Bạch-Đế cách biệt, thấm thoát đã năm năm. Tướng quân vẫn mạnh giỏi a? Tướng quân đi đâu đây? Nào mời Mã tướng quân đến đây uống rượu với ta. Ta với quận chúa Lý thành hôn, Trung-nguyên, Lĩnh-Nam cách trở, không mời tướng quân đi dự tiệc cưới. Thực có lỗi.

Mã Huống tự nghĩ:

- Dù có phục binh. Ta cũng cứ tiến tới bắt tên Sún Lé cái đã.

Y hô một tiếng, đoàn thiết kị vọt tới.

Nhanh như chớp, Sún Lé, quận chúa Lý Lan-Anh leo lên cây, truyền vào rừng mất. Một hồi tù và rúc như tiếng gọi của cô hồn vang vang bất tuyệt. Tiếp theo trống thúc nhịp nhàng, mười đội quân tiến ra. Mỗi đội đẩy một xe. Hai bên xe có ba mươi con hổ hộ tống.

Mã Huống hô binh sĩ chuẩn bị nghênh chiến. Thình lình các xe mở nắp ra. Trên mỗi xe có một dàn Thần-nỏ. Nỏ-thần bắn loạt đầu. Gần ngàn thiết kị ngã xuống. Ngựa hí, người kêu rung động trời đất. Nỏ-thần tác xạ loạt thứ nhì, đàn thần hổ gầm lên xung vào trận. Khoảng nhai dập miếng trầu, hơn hai ngàn thiết kị bị bắn ngã hết. Mã Huống dùng kiếm gạt tên, nhưng y vẫn bị thương ở vai. Y cùng trên trăm thiết kị sống sót lui trở lại.

Đào Nhất-Gia cầm tù và thổi một hồi. Các xe chở nỏ, đoàn Thần-hổ biến mất trong rừng.

Lưu Long cùng đại quân đã qua sông. Y vừa lên bờ, thấy Mã Huống cùng đám tàn quân người đầy thương tích chạy trở về. Lưu Long hỏi:

- Cái gì đã xảy ra?

Mã Huống đáp:

- Thần-nỏ, Thần-hổ.

Lưu Long cho dàn quân tiến lên. Chỉ thấy xác quân Hán, xác ngựa chồng chất nhau ở ven rừng, máu còn tươi, chưa đông đặc. Lưu cho Tế-tác dò thám, nhưng không một bóng người, một bóng thù.

Lưu chia quân làm hai cánh. Y lĩnh một cánh đi trước. Mã Huống lĩnh một cánh đi sau. Đến đèo An-phùng, y cho quân xuống ngựa, vào rừng nghỉ ngơi nấu cơm ăn, chờ Mã Huống tới.

Bỗng có tiếng sáo tỉ tê, nỉ non từ đâu vọng lại. Lưu Long đã từng nhe tiếng sáo này do Hồ Đề tấu một lần. Trong lòng y sinh hồi hộp. Thình lình ngựa hí lên inh ỏi. Quân sĩ náo loạn la ôi ối:

- Rắn! Rắn nhiều quá! Rắn từ đâu đổ ra cắn ngựa.

Lưu Long rút gươm quát:

- Mau lấy lửa đốt lên đuổi rắn.

Bây giờ Lưu Long mới biết tiếng sáo tỉ tê, nỉ non, là hiệu lệnh cho Thần-long tấn công. Đào Nhất-Gia ngồi trên ngọn cây cao. Chàng nhìn rất rõ tình hình quân Lưu Long. Chàng bảo Lê Diệu-Tiên sư trưởng Thần-long:

- Em cho thu quân mau.

Diệu-Tiên cầm sáo thổi một hồi. Thần-long biến vào rừng mất. Trong khi đó nào người, nào ngựa của Lưu Long hơn nghìn bị rắn cắn. Chúng xúm vào cứu chữa lẫn nhau.

Lưu Long cho tế tác vào rừng dò thám, rừng vẫn im lìm, không một bóng người. Y tức đến điên người, lên được:

- Con mẹ nó thằng Sún Lé! Ông mà bắt được mày, thì ông băm ra thành từng miếng một.

Y cho lệnh tiến quân lên đèo An-phùng. Đứng trên đỉnh đồi, y chỉ cho các tướng nhìn về phía Đông:

- Kìa, núi Thường-sơn kia. Chúng ta phải chiếm núi bằng mọi giá. Từ đây đến đó không xa bao nhiêu. Tế tác cho biết trên núi có hai vạn quân trấn đóng, ta có mười vạn, ta nuốt chúng như không.

Y cho lệnh đổ đồi. Quân xuống đến lưng chừng đèo, lại dồn cục. Kị mã trở lại báo:

- Thưa Quân-hầu, giữa đường có ba ngôi mộ mới chôn. Không biết địch có mưu kế gì. Xin Quân-hầu định liệu.

Lưu Long phi ngựa lên trước: Giữa đường, năm ngôi mộ mới đắp. Y cùng các tướng lại coi. Bất giác y nổi giận càn hông. Ngôi thứ nhất đề:

Nơi đây an giấc ngàn thu của Lưu Tú.

Mộ thứ nhì đề:

Nơi đây an giấc ngàn thu của con điếm già Mã Xuân-Hoa.

Còn ngôi thứ ba đề:

Nơi an nghỉ ngàn thu của đại công thần lòn trôn nhà Hán là Lưu Long

Giữa ngôi mộ có lá cờ Lĩnh-Nam phất phới. Lưu Long phóng chưởng đánh vào cột cờ đến rắc một tiếng. Cột cờ từ từ đổ xuống.

Lập tức nhiều tiếng hú rung động rừng núi. Đá từ trên cao lăn xuống ầm ầm. Lưu Long tỉnh ngộ chửi thầm:

- Ta bị trúng kế bọn Lĩnh-Nam. Thì ra chúng dùng cột cờ trêu tức ta. Ta đánh gẫy cột cờ, tức hiệu lệnh cho đoàn Thần-hầu lăn đá.

Y truyền lệnh cho quân đổ đèo gấp. Thế là đoàn quân của y với Mã Huống bị cắt làm đôi. Xuống đến chân đèo. Y nhìn lại, trên chót vót đỉnh núi Đào Nhất-Gia với quận chúa Lý Lan-Anh đang ngồi tấu nhạc, uống trà. Đào Nhất-Gia nói lớn:

- Lưu tướng quân! Tương-dương cửu hùng trước sau Sầm Bành, Tế Tuân bị sư huynh ta giết. Cảnh Yểm rơi đầu ở điện Vị-ương. Tang Cung, Lưu Hân bị chúng ta cho Thần ưng ăn thịt. Nay chỉ còn Mã Vũ, Phùng Tuấn, Đoàn Chí, với ngươi. Hôm nay ngươi phải chết.

Lưu Long giận cành hông. Y truyền lệnh cho quân vây đồi bắt Đào Nhất-Gia. Quân sĩ vừa đến sát chân đồi. Từ trong các bụi cây, mười dàn Thần-nỏ bắn ra tua tủa. Thiết-kị bị trúng tên. Người ngựa chồng chất lên nhau. Từ hai phía hông, đoàn Thần-hổ, Thần-báo gầm lên rung động trời đất, đổ ra chọc sâu vào trận Hán. Thiết-kị lui trở lại.

Từ lúc qua sông đến giờ. Lưu Long chỉ thấy có một Sún Lé với quận chúa Lý Lan-Anh. Đoàn thiết kị hùng tráng của y chết hơn ba ngàn, mà y chưa được bắn một mũi tên, đánh một chiêu võ. Y cho rút lui ra xa. Chờ hậu quân của Mã Huống.

Thám mã báo: Sau khi Đào Nhất-Gia cho Thần-hầu lăn đá cắt mặt đường lên núi của hậu quân. Nó ra lệnh cho Đào Khang, sư trưởng Thần-tượng, từ trong rừng xông ra tấn công. Giao chiến được hơn giờ, Mã Huống phải cho quân rút lui về bên kia sông Chương-giang.

Bây giờ Lưu Long mới cảm thấy lo sợ. Tiến lên, không biết sẽ ra sao. Lui lại, đường không có. Y hối hận, chỉ vì nghe lời Mã thái-hậu đốc thúc, muốn lập công đầu, hăm hở đi trước. Bây giờ không biết có sống mà về được không?

Mãi tới lúc mặt trời lên. Y mới được tin cho biết Phùng Đức đem quân vượt sông Đông-khê, đã tới Thường-sơn. Y vội vã cho quân tiến lên, giao hội được với Phùng Đức.

- Tình hình thế nào?

Phùng Đức đáp:

- Tôi cho quân vượt sông. Đi giữa đường gặp Mã Huống bị vây. Tôi giải vây, cho y đi đoạn hậu.

Lưu Long cầm binh phù trao cho Mã Huống:

- Ngươi trở về, dẫn thêm hai vạn kị, ba vạn bộ nữa đến đây tiếp ứng với ta.

Y nói với Phùng Đức:

- Xin lão sư cẩn thận. Có thể đêm nay giặc đốt cướp trại.

Lưu Long, Phùng Đức không cởi giáp trụ, đốt đèn ngồi đọc sách. Song đến nửa đêm vẫn không thấy động tĩnh gì. Y vừa thiu thiu ngủ, thì có tiếng ngựa hí inh ỏi. Tiếng quân reo. Quân sĩ báo:

- Một đoàn khỉ đột nhập chuồng ngựa, cắt giây cột ngựa. Ngựa chạy náo loạn doanh trại, chứ không có gì khác lạ.

Lưu Long truyền quân sĩ canh phòng cẩn thận, rồi đi ngủ. Y vừa thiu thiu ngủ. Quân sĩ lại la hoảng. Không biết rắn, trăn ở đâu nhiều vô kể, đột nhập trại. Quân sĩ hầu hết bị rắn cắn.

Phùng Đức nói với Lưu Long:

- Bọn Lĩnh-Nam dùng rắn tấn công, binh sĩ bị rắn cắn có hơn vạn. Thuốc chữa rắn không có, cứ tình hình này, chỉ đến sáng, đám thương binh sẽ chết hết.

Lưu Long bó tay. Y truyền binh sĩ đi ngủ. Từ đâu đó tiếng loa vọng về rõ mồn một:

Hỡi các tướng sĩ Hán. Các ngươi bị rắn của ta cắn. Chỉ nửa ngày nữa các ngươi sẽ chết hết. Vậy các ngươi hãy bỏ hàng ngũ chạy vào rừng đầu hàng. Ta hứa cho thuốc giải, tha các ngươi về với vợ con. Ta Công-chúa Thánh-Thiên, thống lĩnh binh mã Nam-hải, hứa với các người. Các người biết tướng Lĩnh-Nam chúng ta không nói hai lời.

Lưu Long giận cành hông. Y sai gom đám thương binh bị rắn cắn vào một chỗ. Đám binh tướng này đứng trước cái chết, bản năng tự vệ nổi dậy. Chúng bỏ chạy vào rừng. Lưu Long sai quân đuổi theo giết chết. Thế là quân Hán đánh lẫn nhau. Cho đến trời sáng, đám thương binh bị giết sạch, trong khi đám binh sĩ khỏe cũng bị giết, xác chết nằm ngổn ngang.

Phùng Đức điểm lại : Hơn hai vạn người chết vì nội chiến.

Lưu Long, Phùng Đức cho quân tiến về Thường-sơn,. Vừa lúc đó, Mã Huống dẫn binh tiếp viện tới. Huống cho biết, dọc đường không gặp một trở ngại gì.

Lưu Long tiến đến Thường-sơn. Tới gần, y giật mình, vì dinh trại kiên cố, tất cả có mười lớp rào, chông gai tua tủa. Trên trời Thần ưng tuần phòng cẩn mật. Đồn vắng, im lìm, không một bóng người, một tiếng ngựa.

Phùng Đức nói:

- Không biết tướng nào trấn thủ Thường-sơn?

Lưu Long lắc đầu không rõ. Hai người thương lượng một lúc, cho quân đánh lên núi. Thình lình có tiếng rú lên như cú gào đêm khuya, rồi những mũi Thần-tiễn to bằng cổ tay rơi xuống đầu đội hình quân Hán. Một mũi trúng vào viên sư trưởng. Tên xuyên qua cả người lẫn ngựa. Viên sư trưởng chết tại chỗ. Binh sĩ kinh hoàng nhìn nhau.

Lưu Long, Phùng Đức đốc xuất tấn công. Núi đã dốc, lại thêm hàng rào kiên cố. Thần nỏ thỉnh thoảng rớt xuống những mũi tên khổng lồ. Đá rơi mặc đá rơi. Tên bắn mặc tên bắn. Lưu Long, Phùng Đức đốc quân tiến lên. Đến chiều, quân Hán đã phá được bốn lớp rào bên ngoài. Chỉ còn ba lớp nữa thì lên tới chỗ đóng quân. Quân Hán reo hò lớp lớp leo núi.

Đứng trên cao nhìn xuống. Công-tôn Thiệu bảo sSư trưởng Thần ưng Hùng Bàn:

- Em cho Thần-ưng tham chiến đi.

Hùng Bàn đứng trên ngọn cây cao. Nó cầm tù và rúc lên một hồi. Lập tức có hơn ba mươi tiếng tù và đáp lại. Thần-ưng từ trên các ngọn cây bay lên cao, chia thành toán một lao xuống tấn công.

Lưu Long hô:

- Chia lực lượng làm hai. Một nửa chống chim ưng. Một nửa phá rào tiến lên. Chúng ta sắp thành công rồi.

Công-tôn Thiệu bảo sư trưởng Thần-phong Vũ Hải-Diệu:

- Em cho Thần-phong đánh xuống.

Hải-Diệu cầm ống tiêu thổi lên. Hơn ba mươi thiếu nữ cùng thổi theo. Ong từ các cổ xe đậu trên núi, bay ra nườm nượp, tấn công vào đội hình quân Hán. Quân Hán bị ong đốt, ôm đầu chạy tán loạn xuống núi. Quân trên núi bây giờ mới cho lăn đá xuống. Đá rơi, gỗ lăn, ong đốt, ưng tấn công, xác người phơi khắp đồi.

Lưu Long đành cho quân lui lại. Y kiểm điểm : Tấn công từ sáng đến giờ hơn vạn người chết, mà vẫn chẳng nên cơm cháo gì.

Phùng Đức than:

- Sau hai ngày xuất quân, bị thằng Sún Lé tiêu hao năm ngàn kị binh. Hơn vạn bị rắn cắn, rồi xảy ra nội bộ đánh nhau, hơn vạn người nữa chết. Từ sáng đến giờ một vạn nữa. Chúng ta mất hết gần bốn vạn. Hiện còn sáu vạn. Có nên đánh nữa hay không?

Lưu Long bàn:

- Chúng ta còn sáu vạn người. Lão sư với tôi phải chiếm bằng được Thường-sơn. Nếu không, coi như chôn cuộc đời. Bây giờ, tôi với lão sư, mỗi người dẫn một toán cảm tử. Đêm nay vượt hàng rào đánh lên núi. Như vậy hy vọng chiếm được đồn.

Phùng Đức đồng ý. Mỗi người tuyển lấy hơn trăm dũng sĩ. Đợi qua canh ba. Cả hai cùng đám võ lâm cao thủ âm thầm vượt qua các hàng rào lên núi. Hai đoàn người vừa tới hàng rào trong cùng, thì Thần-ưng tuần tiễu khám phá ra. Chúng réo lên trên không. Sư trưởng Thần-ưng Hùng Bàn thức giấc đầu tiên. Nó cầm tù và rúc lên. Thần-ưng từ các cây bay xuống bao vây Lưu Long, Phùng Đức với các võ sĩ.

Công-tôn Thiệu, Trần Tứ-Gia đã thức giấc. Đuốc đốt sáng rực. Sư trưởng Thần-ngao là Lã Văn-Ất chỉ huy đoàn Ngao-thần bao vây hai toán người của Lưu Long, Phùng Đức như thành đồng vách sắt.

Song dù Ngao, dù Ưng cũng không phạm vào người Lưu Long, Phùng Đức được. Hai người múa kiếm như hai quả cầu bạc. Thoáng cái đã có hơn mười Ngao-thần với hơn hai chục Thần-ưng chết.

Quân dưới núi đã tiến lên phá được hai lớp rào cuối cùng. Chỉ còn một lớp nữa là vào được trại. Trần Tứ-Gia cho các dàn Thần-nỏ bắn xuống. Chỉ hai loạt đầu. Hàn nghìn quân Hán trúng tên, lăn xuống núi.

Lưu Long, Phùng Đức nhấp nhô mấy cái, vọt qua đoàn Thần-ngao. Hai người đáp trên hai dàn Thần-nỏ. Chỉ một chưởng. Các xạ thủ Thần-nỏ tan thây, nát thịt. Quân Hán reo hò, tràn vào trại.

Vừa lúc đó có tiếng reo rung chuyển trời đất dưới chân núi. Quân sĩ báo cho Phùng Đức.

- Thưa lão sư, trại của mình đã bị đoàn voi, khỉ, hổ, báo chiếm mất rồi.

Quân Hán náo loạn.

Lưu Long rút gươm quát:

- Ai lui ta giết liền. Bề gì cũng phải chiếm được núi Thường-sơn đã.

Quân Hán, Lĩnh-Nam lẫn lộn vào nhau.

Công-tôn Thiệu thấy Lưu Long trúng kế mình, ông ra lệnh cho quân Lĩnh-Nam bỏ đồn, vừa đánh vừa rút xuống chân núi. Đến khi trời vừa sáng, thì Lưu Long, Phùng Đức chiếm được núi. Trong khi quân Lĩnh-Nam đã rút hết.

Công-tôn Thiệu không thấy Đào Nhất-Gia đâu. Y hỏi Đào Lục-Gia:

- Sún Lé đâu?

Sún Lé cười ha hả:

- Đa tạ Công-tôn đại ca. Em đây.

Công-tôn Thiệu nói:

- Lưu Long đánh cảm tử, y thí quân quá đáng. Trong hai ngày, y nướng trên hai vạn người. Bây giờ y chiếm được núi. Thế là mười vạn người. Y chỉ còn bốn vạn. Chúng ta yên tâm vây núi Thường-sơn, chỉ cần hai ngày, chúng hết lương, hết nước uống, chúng phải đánh xuống. Bấy giờ tất sẽ có trận đánh kinh thiên động địa. Các em chuẩn bị sẵn để ứng chiến.

Đào Lục-Gia cho Thần ưng báo tin về bản dinh Thánh-Thiên.

...

Thánh-Thiên đóng bản dinh trên núi Thạch-sơn. Bà nhìn rõ đạo quân Vương Hùng giao chiến với đạo quân Đào Phương-Dung. Đào Phương-Dung giao chiến cầm chừng, rồi rút về thành Phụng-hoàng. Trong khi đó đạo quân của Ngô Anh tiến đánh Khúc-giang. Lê Chân vừa đánh vừa rút vào thành cố thủ.

Thánh-Thiên nói với Phùng Thị-Chính:

- Chúng ta đợi tin tức của Công-tôn Thiệu nữa.

Có Thần-ưng từ phía Thường-sơn đem thư đến. Phùng Thị-Chính mở ra đọc. Nét mặt bà tươi lên. Hai tay trịnh trọng trình thư lên Thánh-Thiên:

- Thưa Công-chúa, có tin tức của Đào Lục-Gia báo tin thắng trận.

Thánh-Thiên đọc qua phúc trình. Bà dậm chân than:

- Hỏng rồi! Công-tôn Thiệu giỏi dùng binh quá! Sún Lé, Sún Đen thông quá. Cả ba cái quá đã làm hỏng mất kế hoạch của ta rồi.

Phùng Thị-Chính hỏi:

- Em nghĩ, ba người rút khỏi Thường-sơn, bao vây Lưu Long trên núi. Chỉ nội một ngày, y lương hết, hết nước uống tất quân tan. Tại sao lại hỏng?

Thánh-Thiên lắc đầu:

- Đối với binh pháp thì Công-tôn Thiệu làm đúng. Thiệu quên mất rằng đạo quân Lưu Long tới hai mươi vạn người. Chia cho Ngô Anh, Vương Hùng mất mười vạn. Y có mười vạn. Nay y bị tổn mất sáu vạn. Song phía sau y còn Mã thái-hậu. Sau khi Lưu Long bị Sún Lé đánh trên đồi An-phùng, Mã thái-hậu tất truyền Mã Viện gửi quân tiếp ứng. Giờ này không chừng đạo quân Kinh-châu hơn mười vạn đã lên đương. Mà Thiệu chỉ có hai vạn quân, đóng dưới chân núi làm sao đương nổi đạo quân tiếp viện vơí đạo quân Lưu Long! Thôi rồi.

Bỗng một Thần-ưng từ xabay tới. Thánh-Thiên gỡ thư ở chân Thần-ưng, mở ra đọc. Bà nói:

- Thư của Chu Kim-Hựu (Mã Vũ), Chu Tường-Qui, Lương Tùng (Cu Bò) báo về.

Thánh-Thiên mở ra đọc:

Phải tối cẩn thận. Mã thái-hậu giả làm một Tham tướng theo đạo quân Lưu Long. Mã Viện đã chuyển mười vạn quân tinh nhuệ tới Nam-xương.

Thánh-Thiên ngửa mặt lên trời than:

- Trời hỡi trời! Tại sao trời nở hại Lĩnh-Nam thế này.

Phùng Thị-Chính ngơ ngác không hiểu. Thánh-Thiên giải thích:

- Trưng Đế muốn chúng ta âm thầm dàn quân, diệt tiềm lực thủy binh Hán. Vì vậy không dự trù trường hợp nếu Mã Viện đem quân cứu Lưu Long, mình sẽ đánh lên Kinh-châu. Bây giờ Công-tôn Thiệu, Sún Lé, Sún Đen vây Mã hậu ở trên núi Thường-sơn, thì bằng mọi giá, Mã Viện sẽ đem quân cứu Mã thái-hậu. Nếu ta không cứu Công-tôn Thiệu, thì mất nguyên hai vạn quân với quân đoàn bốn Tây-vu. Mà cứu thì hao binh tổn tướng. Sau trận này, lấy đâu ra quân bổ xung?

Phùng Thị-Chính bàn:

- Hay chúng ta gửi thư cho Công-chúa Phật-Nguyệt, xin Phật-Nguyệt vượt sông đánh lên Kinh-châu? Thánh-Thiên lắc đầu:

- Có ba điều không ổn. Một Phật-Nguyệt chỉ có đạo Hán-trung. Không đủ sức vượt sông đánh Kinh-châu. Hai là đạo Hán-trung sau trận vừa rồi, hao hụt phân nửa, mới bổ xung. Không đủ sức viễn chinh. Ba là dù quân Phật-Nguyệt có nhiều, có mạnh, Phật-Nguyệt cũng không chuẩn bị kịp để ra quân.

Bà ngửa mặt lên trời, nhìn các vì sao lấp lánh:

- Thôi đành vậy. Ta phải cứu Công-tôn Thiệu.

Bà cầm bút viết lệnh:

Mã Viện đem mười vạn quân đánh phía sau. Mã thái-hậu hiện bị vây trên núi cùng với Lưu Long. Phải rút về Tuyệt-long đợi lệnh.

Bà giảng cho Phùng Thị-Chính và các tướng:

- Đúng ra ta dùng Thường-sơn, Đông-sơn làm mồ chôn quân Hán. Bây giờ ta chỉ còn mặt Đông-sơn.

Phùng Thị-Chính hỏi:

- Theo kế hoạch. Canh ba đêm nay, Đào Phương-Dung, Lê Chân sẽ xuất thành cướp trại. Ngô Anh, Vương Hùng bị đánh bất ngờ, ắt rút quân bỏ chạy trở về. Trên đương lui quân, chúng bị Lê Ngọc-Trinh, Đàm Ngọc-Nga phục binh chặn đánh. Sau đó ta tập hợp các đạo quân lại, tiến lên công hãm Phúc-châu. Vậy bây giờ kế hoạch có đổi gì không ?

- Không! Ta chỉnh bị sẵn rồi. Đợi đúng canh ba. Ta cho đốt lửa làm hiệu lệnh.

Thánh-Thiên đã chuẩn bị sẵn hai phong hỏa đài. Đợi đúng canh ba sẽ đốt lên, làm hiệu lệnh tiến quân.

Phùng Thị-Chính hỏi:

- Không biết đạo binh của Công-chúa Gia-hưng giờ đã tiến đến đâu rồi? Sư tỷ có biết kế hoạch của đạo thủy quân không?

- Gia-hưng định rằng: Đoàn Chí đem hạm đội đánh đảo Hải-nam. Còn Sầm Anh đánh đảo Đông-sơn. Đợi cho Sầm Anh chôn một nửa quân số. Nàng mới đem quân đánh Phúc-châu, đốt sạch các xưởng đóng chiến thuyền.

Đúng canh ba. Thánh-Thiên đánh lửa, đích thân đốt Phong hỏa đài. Lửa bốc ngút trời. Bà leo lên ngọn cây, nhìn về phía Phụng-hoàng, Khúc-giang. Phút chốc hai nơi này, lửa bốc đỏ rực. Phùng Thị-Chính reo lên:

- Đào Phương-Dung, Lê Chân đã cho quân xuất thành, cướp trại của Ngô Anh, Vương Hùng. Chúng bỏ chạy, sẽ gặp phục binh của Đàm Ngọc-Nga với Lê Ngọc-Trinh. Kìa lửa cháy rực trời!

Thánh-Thiên đi chuyển bản dinh xuống núi, tiến về Đại-phố, vừa gặp đạo quân của Đào Phương-Dung, Lê Ngọc-Trinh. Hai người trải qua cuộc xung sát, người, ngựa nhuộm máu. Thấy Thánh-Thiên, cả hai xuống ngựa chắp tay hành lễ. Đào Phương-Dung nói:

- Vương Hùng vây hãm bọn em hơn tháng. Y không đề phòng. Khi thấy Phong hỏa đài nổi lửa. Em cho mở cửa thành. Đào-Nương dùng sư Thần-phong đánh cửa Bắc. Phía sau Lê Hoàng-Nghị xua Thần-tượng tấn công. Quân Hán rối loạn. Trong khi đó cửa Tây, Phạm Thi-Hồng dùng Thần-long tràn vào trại. Quân Hán bị rắn cắn, hoảng sợ, người nọ dẫm lên người kia chạy. Trên trời Trâu Xanh cho Thần-ưng đánh xuống. Vương Hùng không giữ nổi hàng quân. Quân sĩ bỏ chạy. Y cố gắng tập trung được gần bốn vạn người, rút trở về.

Lê Ngọc-Trinh tiếp:

- Em cho sư Thần-ngao của Trầ Thiêm-Bình phục bên phải. Trương Quán dẫn sư Thần hổ phục bên trái. Phan Tương-Liệt dẫn sư Thần-báo chặn đầu. Vương Hùng vừa rút quân về tới. Em cho đổ ra đánh. Y bỏ đường chính, rút theo đường ven núi trở về. Quân số còn ước độ hơn vạn.

Đến chiều, đạo quân Nam-hải của Lê Chân, Đàm Ngọc-Nga về tới. Lê Chân nói:

- Khi thấy Phong-hỏa đài đốt lên. Bọn em xuất thành cướp trại. Thì tên Ngô Anh đã rút về hết. Chỉ còn lại một đội kị binh chưa kịp rút. Bọn em tiêu diệt đạo này dễ dàng.

Thánh-Thiên nói:

- Chúng ta hãy cho quân sĩ tiến lên đồi Tuyệt-long, đóng chung với Công-tôn Thiệu. Ta cần chỉnh bị lực lượng, chờ mười vạn quân Mã Viện tới.

Đào Phương-Dung tự hào:

- Hai đạo của chúng ta với đạo Công-tôn Thiệu cũng tới tám vạn người. Thêm quân đoàn ba, bốn Tây-vu. Thừa sức đối phó với Mã Viện.

Thánh-Thiên cười chua chát:

- Em quên mất đạo quân của Vương Hùng, Ngô Anh, Lưu Long sao ? Cộng chung, chúng có mười bốn vạn, với mười vạn của Mã Viện, thành hai mươi bốn vạn. Trong khi chúng ta có tám vạn. Chúng ta phải đối phó cách nào đây?

Hôm sau, quân tới núi Tuyệt-long. Công-tôn Thiệu, Đào Nhất-Gia, Đào Lục-Gia cùng yết kiến Thánh-Thiên. Ba người tạ tội, vì không nghĩ xa. Thánh-Thiên thở dài:

- Các vị không có tội gì cả. Chẳng qua các vị dùng binh giỏi quá, mà không biết nghĩ sâu xa mà thôi.

Đào Nhất-Gia khẳng khái nói:

- Bây giờ em xin chiếm lại Thường-sơn để chuộc tội.

Thánh-Thiên lắc đầu:

- Dù em chiếm lại được Thường-sơn, cũng không đuổi nổi mười vạn quân của Mã Viện. Chúng ta lợi dụng Mã thái-hậu đang ở Thường-sơn, lấy Thường-sơn làm bẫy nhử Mã Viện. Ta chia quân làm ba mặt trận. Bây giờ Ta cần một người cẩn thận, mẫn cán, tiếp tục vây Thường-sơn. Thường-sơn bị bức, tất bọn Mã Viện, Vương Hùng, Ngô Anh bằng mọi giá phải cứu viện. Chúng cứu bằng ngã nào? Tất nhiên phải qua An-phùng với Tuyệt-long. Trước ta muốn dùng Thường-sơn làm chỗ tiêu diệt giặc. Bây giờ dùng Tuyệt-long, An-phùng làm mồ chôn chúng.

Bà nói với Lê Chân, Đàm Ngọc-Nga:

- Ta cần hai tư

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/cam-khe-di-han*